

Hứa Trọng Lâm

PHONG THẦN DIỄN NGHĨA



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

HỨA TRỌNG LÂM

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 1

Trụ Vương Tế Miếu Bà Nữ Oa

Theo sử Trung Hoa thì trước kia đời Nghiêu, Thuấn vợ thứ hai của vua Đế Cốt là Giáng Định đi cầu con ở gò Cao Mai trông thấy chim én đẻ rơi trước mặt .

Bà Giáng Định cho là điềm lành , liền lấy trứng chim én ấy nuốt vào bụng . Quả nhiên vì nuốt trứng , bà thọ thai sinh được một trai đặt tên là Khiết .

Khiết lớn lên phò vua Nghiêu , rồi đến vua Thuấn , được phong làm chức Tư Đồ .

Vì có công dạy dân , về sau Khiết được phong làm Lạc Ấp , và làm chúa một xứ .

Dòng dõi ông Khiết vẫn nối chức cai trị Thái Ấp cho đến đời ông Thái Ất , tức là Thành Thang .

Thành Thang là người nhân đức và trung hậu , nghe đồn ông Y Doãn là người tài trí , thất thời ẩn cư cày ruộng nơi Sần Dã , liền đến rước về , dâng cho vua Kiệt , nhà Hạ dùng .

Ấy là vì lòng trung , Thành Thang không dám dùng riêng người tài cho mình .

Ai ngờ vua Kiệt bất trí , không biết dùng người tài , nghe lời dùa mị , không trọng dụng Y Doãn .

Y Doãn bỏ vua Kiệt trở về với Thành Thang .

Bấy giờ vua Kiệt càng ngày càng đắm say tửu sắc . Giết quan Long Phùng là một vị gián quan có công với nước , nên chẳng ai dám ra can ngăn nữa .

Hành động của vua Kiệt mỗi lúc một thối nát hơn .

Ông Thành Thang thấy vậy sai người qua khóc lóc để khuyên can .

Vua Kiệt đã không nghe còn bắt ông Thành Thang giam tại Hạ Đài

suốt một thời gian mới thả về .

Trong lúc vua Kiệt ham dâm , độc ác như vậy thì ông Thành Thang lại tỏ cho thiên hạ thấy ông là một người nhân hậu có tiếng . Một hôm , ông Thành Thang ra ngoài đồng thấy người đi săn bủa lưới bốn phía , và vái :

-Trên trời sa xuống , dưới đất chun lên , tất cả bốn phương đều vô mảnh lưới .

Ông Thành Thang nghe lời vái ấy than thầm :

-Nếu vậy muôn cầm thú đều bị bắt hết còn gì ?

Ông bèn truyền mở ba phía lưới ra , rồi khiến các thợ săn vái rằng : Muốn lại thì lại , muốn qua thì qua

Ở trên trời sa xuống , có cánh bay xa

Ở dưới đất chun lên , có chân chạy ra

Con nào liều mạng , thì vào lưới ta

Cầm thú đều ra khỏi lưới hết . Bởi vậy đời sau người ta thường nói : "Mở lưới Thành Thang " tức là ý muốn nhắc đến tích ấy .

Giăng lưới để bắt cầm thú để ăn thịt mà chỉ giăng một mặt , chừa chỗ cho con thú thoát ra thì lòng nhân còn gì hơn . Bởi vậy tiếng đồn tới cõi Hồn Nam , thiên hạ đều khen Thành Thang đức lớn , hơn bốn mươi nước đều theo .

Đến sau , vua Kiệt vô đạo , hại dân gần chết , ông Y Doãn phò Thành Thang đánh đuổi vua Kiệt qua đất Nam Sào .

Các chư hầu hội đủ mặt , tôn Thành Thang lên làm Thiên tử , Thành Thang vẫn từ chối , chỉ muốn nhận bốn phận chư hầu thôi , nhưng vì các chư hầu khác ép buộc , Thành Thang cực chẳng đã phải thuận lời lên ngôi Thiên tử lập Kinh đô nơi đất Bạt vào năm Ất Mùi mở đầu nhà Thương .

Vua Thành Thang bỏ các điều luật ác hiểm của vua Kiệt , đặt ra những việc dân ưa , dân mến , lấy đức trị dân , nên ai nấy đều theo về cả .

Trong thời gian đầu , vì vua Kiệt bất nhân , nên trời hạn hán suốt bảy năm , vua Thành Thang mới cầu mưa thì trời liền mưa xuống . Vua trị dân nhân đức , dân coi vua như cha mẹ , trong nước không xảy ra điều gì cần phải xai đến luật pháp nữa .

Vua Thành Thang trị vì được 13 năm , thọ được 100 tuổi , rồi

truyền xuống con cháu đến 28 đời , tổng cộng là 564 năm , đến đời Ân Thọ (vua Trụ) thì nhà Thương mới mất .

Hai mươi tám đời vua nhà Thương truyền nối như sau :

- 1- Thành Thang
- 2- Thái Giáp
- 3- Óc Đinh
- 4- Thái Canh
- 5- Tiễn Giáp
- 6- Ứng Kỷ
- 7- Thái Hậu
- 8- Trọng Đĩnh
- 9- Ngoại Nhâm
- 10- Hà Đản Giáp
- 11- Tổ Ất
- 12- Tổ Tân
- 13- Óc Giáp
- 14- Tổ Đĩnh
- 15- Nam Canh
- 16- Đương Giáp
- 17- Bàn Canh
- 18- Tiểu Tân
- 19- Tiểu Ất
- 20- Võ Đĩnh
- 21- Tổ Canh
- 22- Tổ Giáp
- 23- Lâm Tân
- 24- Canh Đĩnh
- 25- Thái Đĩnh
- 27- Đế Ất
- 28- Ân Thọ (Trụ Vương).

Truyện này nói về cuối đời nhà Thương , lúc Trụ Vương mất nước , và nhà Châu lên kế vị .

Vua Trụ là con thứ ba của vua Đế Ất .

Vua Đế Ất có ba người con là Vi Tử Khải , Vi Tử Diễn và Ân Thọ

.

Nhân khi vua Đế Ất ngự ngoài vườn xem hoa mẫu đơn với các quan , thấy lầu Phi Vân gãy mất một kèo , liền truyền các quan thay cây kèo ấy . Các quan xúm lại đỡ không nổi . Bấy giờ có Ân Thọ đi theo , thấy vậy một mình xốc lại , một tay đỡ cây kèo , một tay nhổ cột lên thay . Các quan trông thấy sức mạnh của Thọ Vương ai cũng quỳ lạy chúc mừng .

Thừa Tướng Thương Dung vá quan Đại Phu Mai Bá , Triệu Khải đồng quỳ tâu với vua Đế Ất :

-Thọ Vương tuy là con út nhưng tài năng như vậy có thể làm rạng rỡ nhà Thương sau này , xin Bệ hạ phong làm Thái Tử , để nối ngôi .

Đế Ất bằng lòng , lập Ân Thọ lên làm Thái Tử .

Vua Đế Ất trị vì được ba mươi năm thì băng hà . Lúc lâm chung có phú thác Thọ Vương cho Thái Sư Văn Trọng , nên sau đó Thọ Vương được lên ngôi Thiên tử tức Trụ Vương , đóng đô tại Triều Ca .

Hai người anh của vua Trụ tuy không được nối ngôi , song vẫn một lòng hiếu thuận , không hiềm khích , hoặc có ý ganh tỵ . Bởi vậy từ trong đến ngoài đều an lạc .

Văn thì có Thái Sư Văn Trọng đủ tài trị nước , võ thì có Trần Quốc Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ đủ tài trấn áp các nước chư hầu .

Trong cung ba bà cung hậu như Chánh Cung Khương hoàng Hậu , Tây Cung Hoàng Thị (em Hoàng Phi Hổ) , Ninh Khánh Cung Đương thị đều có đức hạnh , trinh chính , hòa nhã , hiền lành .

Vua Trụ ngồi hưởng thái bình , muôn dân lạc nghiệp , mưa hòa gió thuận , tưởng không có gì sung sướng hơn .

Bấy giờ nhà Thương cầm đầu một số chư hầu gồm bảy trăm Trần chia làm bốn Cối có một chư hầu lớn thay mặt nhà Thương điều khiển .

Bốn Trần chư hầu lớn gồm có :

- 1- Đông Bá Hầu Khương Hoàng Sở (cha của Khương Hoàng Hậu).
- 2- Nam Bá Hầu Ngạt Sùng Võ
- 3-Tây Bá Hầu Cơ Xương (Văn Vương)
- 4- Bắc Bá Hầu Sùng Hầu Hổ .

Mỗi Trấn chư hầu lớn cai trị gần một trăm chư hầu nhỏ , cộng bảy trăm Trấn chư hầu .

Sau khi Trụ Vương lên ngôi được bảy năm thì có một số chư hầu nhỏ phía Bắc do Viên Phước Thông cầm đầu nổi loạn .

Thái Sư Văn Trọng phải tuân lệnh đi đánh dẹp .

Văn Trọng ra đi , việc triều chính thiếu người định đoạt , nên vua Trụ thường gần gũi hai tên Vưu Hồn và Bí trọng , là hai tên xu nịnh , trước kia đã nhiều lần Văn trọng can không cho vua Trụ gần hai tên ấy .

Một hôm vào tiết tháng ba , vua Trụ ngự triều , Thừa Tướng Thương Dung tâu :

-Ngày mai là ngày rằm , nhằm vía bà Nữ Oa , xin bệ hạ đi dâng hương cầu phước .

Vua Trụ hỏi :

-Bà Nữ Oa là người thế nào đến nỗi Trẫm phải bỏ ngai vàng đi dâng hương ?

Thương Dung tâu :

-Bà Nữ Oa là em gái của vua Phục Hy , hiện là một vị thần linh hiển lắm . Trước kia Cung Công làm phản , đục đầu vào núi Bất Châu , đất bị nghiêng sụp , bà Nữ Oa bèn lấy năm sắc đá vá trời . Bởi có công với đời như vậy , nên mấy triệu vua đều lập miếu phụng thờ .

nơi nào thờ miếu Bà thì nơi ấy mưa thuận gió hòa , mỗi nước được yên , dân gian khỏe mạnh.

Xin bệ hạ đến đó dâng hương , chẳng nên khinh dễ .

Vua Trụ nhận lời :

-Nếu vậy mai Trẫm sẽ đến đó dâng hương cầu phước , sẵn dịp du ngoạn một chuyến .

Hôm sau , vua Trụ truyền long giá ra đi , các quan đi theo phò tá rất đông .

Ba ngàn binh kỵ mã , tám trăm quân Ngự Lâm do Hoàng Phi Hổ điều khiển , trước sau đông nghẹt .

Xa giá đến đâu dân chúng đều thấp nhang đèn trước cửa vọng bái .

Khi đến trước đền thần Nữ Oa , vua Trụ bước xuống xe đến nơi chính điện đặt một đỉnh trầm , và các quan đồng lạy .

Vua Trụ trông thấy trong điện trang nghiêm lắm , những hình tượng toàn bằng vàng ngọc đứng hầu hai bên. Những cặp con trai cầm phượng đực vàng , những tượng con gái chạm bằng ngọc đứng dâng hương . Trên điện không thiếu gì hạc múa loan xòe , rồng bay phượng lộn , đèn chưng như sao mọc , khói tỏa như mây mờ , uy nghiêm chẳng khác gì đền vua .

Trụ Vương đang say mê , thì bỗng một luồng gió nhẹ thổi qua làm bức màn vệt qua , vua trông thấy tượng bà Nữ Oa rất rõ , hình dung như một người sống chẳng khác gì một nàng tiên , hương trời sắc nước không đâu bì kịp .

Lời xưa thường nói :

-Nước gần mất thì có yêu nghiệt hiện ra .

Vua Trụ nhìn tượng thần Nữ Oa không nháy mắt tự nhủ với lòng :

-Ta tuy làm vua giàu có bốn biển , nhưng trong tam cung lục viện không thấy có người nào được cái nhan sắc như vậy .

Nghĩ rồi truyền thị vệ đem bút mực đến , và đề một bài thơ ngay trên vách tường :

Lạnh lòng trướng phủ xóa màn loan

Bóng sắc khen ai khéo điểm trang

Liều uồn mảy ngài khoe sắc lục

Xiêm tung sóng nước điểm non vàng

Hải đường sương đượm màu tươi tốt

Thước đo mưa nhuần bóng vẽ vang

Đem về cung điện dựa thiên nhan

Thừa Tướng Thương Dung thấy vua Trụ đề thơ như vậy thất kinh quỳ tâu :

-Bà Nữ Oa là thần thánh đời thượng cổ . Tôi tưởng bệ hạ chỉ nên dâng hương cầu phước cho mưa thuận gió hòa , sóng trong biển lặng . Còn việc đề thơ có ý trêu cợt như vậy không nên . Xin bệ hạ truyền lấy nước rửa đi kéo thiên hạ trông thấy truyền ngôn cho bệ hạ không có đức chánh .

Vua Trụ nói :

-Trẫm thấy tượng thần xinh đẹp , đề một bài thơ tán thưởng chớ chẳng có ý gì khác . Vả lại Trẫm là thiên tử cũng nên để lại mấy

văn thơ này cho thiên hạ rõ nhan sắc của bà , và chiêm ngưỡng văn thơ của Trầm chữ ?

Dứt lời truyền hồi loan . Các quan không ai dám nói lời nào nữa .

Về đến đền Long Đức , các quan chúc mừng rồi ai về dinh nấy .

Bấy giờ nói đến bà Nữ Oa đi lên cung Hỏa Vân châu ba Thánh là : Phục Hy , Thần Nông , và Hoàng Đế .

Khi châu xong bà Nữ Oa trở về đền , lên ngôi nơi chánh điện . Hai bên gái ngọc trai vàng làm lễ , bà Nữ Oa nhìn qua bên vách thấy bài thơ của vua trụ , nổi giận nói :

-Ân Thọ hôn quân ! Không lo sửa mình trị thiên hạ lại sanh tâm tà bậy , không sợ luật trời . Thật đáng ghét !

Trước khi vua Thành Thang đuổi vua Kiệt thu thiên hạ , hưởng dư sáu trăm năm đến nay tuần thời đã hết . Nếu ta không báo ứng sao gọi là linh .

Nói rồi liền đằng vân bay vào triều , cổ vật chết vua Trụ để rửa hờn . nhưng vừa lướt đến phía ngoài hậu cung Nữ Oa gặp hai đạo hào quang xông đến cản lại .

Hai đạo hào quang này là của Ân Hồng và Ân Giao (Nguyên vua Trụ có hai người con trai , người anh là Ân Hồng , người em là Ân Giao , sau này đều được phong thần , nên mới có hào quang như vậy .). Hôm ấy hai anh em vào hậu cung châu vua Trụ . Bà Nữ Oa bị hào quang cản trở , tính ra mới biết vua Trụ còn hai mươi tám năm nữa mới tận số , nên đằng vân trở về miếu .

Tuy nhiên , lòng vẫn căm tức không nguôi , bà liền gọi Thử Vân đồng tử lấy bầu vàng đem ra để giữa sân giở nút , rồi đưa tay chỉ một cái , tức thì trong bầu bay ra một đạo hào quang trắng phau như giải lụa , dài hơn năm trượng .

Đạo hào quang lại hiện ra hình một cây phượng ngũ sắc tua tủa khắp một vùng .

Phượng này gọi là phượng chiếu yêu .

Trong giây phút sa mù bao phủ , gió lộng áo ào , các yêu đều hiện đến .

Bà Nữ Oa ra lệnh cho Thử vân đồng tử bảo các yêu trở về động hết , chỉ chừa lại ba con yêu tại mã Huỳnh Đế và cho vào ra mắt .

Ba yêu vâng lệnh , vào quỳ lạy xưng ;

-Chúng tôi là hồ ly ngàn năm , chim trĩ chín đầu và đàn tỳ bà bằng đá ngọc thạch đến châu nương nương .

Bà Nữ Oa nói :

-Nay cơ nghiệp Thành Thang đã mỏi mòn , vua Trụ sắp đến ngày mất nước . Núi Kỳ Sơn phụng gáy nhà Tây Châu , người đó là khí số do trời định . Ba chị em bây hãy dầu mình yêu quái , trà trộn vào cung điện , làm cho Trụ vương điêu đứng . Đợi cho Võ vương đánh trụ thành công , ta cho chúng bay thành thần . Song ta cấm một điều là không được tàn hại bá tánh , chỉ trả thù Trụ Vương thôi .

Ba yêu vâng lệnh lui ra , đằng vân về động .

Vua Trụ từ khi dâng hương đền Nữ Oa trở về , mê bóng sắc pho tượng đến nỗi đêm ngủ không ngon , ngày ăn không được , coi ba cung sáu viện như cỏ rác , chẳng đoái hoài đến .

Tâm tư canh cánh bên lòng buồn bã không muốn nói chuyện với ai nữa .

Ngày kia Trụ Vương đến đền Hiên Thánh , có các hoạn quan theo phò trong lúc buồn bã , Trụ Vương sực nhớ đến Vưu Hồn , Bí Trọng , hai tên này thường nói nhiều điều vui tai , vua có thể nhờ hai người này tìm cách giải khuây được , bèn cho đòi Bí Trọng đến .

Bí Trọng lúc này là Trung Gián Đại Phu , nghe vua đòi liền ứng hầu ngay , và tâu :

-Bệ hạ có việc gì cần sai khiến hạ thần ?

Trụ vương buồn bã nói :

-Vừa rồi Trẫm có đi dâng hương đền Nữ Oa thấy tượng Nữ Oa xinh đẹp đến nỗi trong tam cung lục viện của Trẫm cũng không có kẻ nào bằng . Nếu sắc đẹp ấy Trẫm không được thưởng thức thì dầu Trẫm có làm vua cũng không toại nguyện . Khanh có cách gì giải buồn cho Trẫm không ?

Bí Trọng tâu :

-Bệ hạ giàu có bốn biển , đức sánh Thuần , Nghiêu .

Mọi vật trên đời này đều là của bệ hạ hết , có gì mà bệ hạ không toại nguyện ?

Nếu bệ hạ cần một sắc đẹp tuyệt mỹ thì bệ hạ chỉ cần xuống lệnh

cho bốn Trấn chư hầu tuyển bốn trăm mỹ nữ đem dâng thì thiếu gì
kẻ tuyệt sắc .

Trụ Vương nghe tâu rất đẹp dạ , phán :

-À , thế mà Trẫm như ngu độn không nghĩ ra . Thôi để ngày mai
Trẫm sẽ truyền như vậy .

Rồi Trụ vương trở về triều.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 2

Phản Nước Thương , Tô Hộ Đề Thơ

Vua Trụ nghe Bí Trọng tâu mừng lắm , lập tức về cung . Sáng hôm sau lâm triều , Trụ Vương phán :

-Nay Trẫm muốn ra chỉ dụ cho bốn trấn chư hầu kén chọn mỗi trấn một trăm mỹ nữ , chẳng luận giàu sang , quý tộc , miễn là dung nhan đẹp đẽ , cốt cách dịu dàng , ăn nói khuôn phép để sung vào cung sai khiến .

Quan Tể Tướng Thương Dung quỳ tâu :

-Xưa nay , hễ vua phải đạo thì muôn dân noi gương , không cần dạy dỗ , nước vẫn yên vui , dân vẫn từng phục . Hiện trong cung bệ hạ đã có dư ngàn cung nữ , hậu phi lại hiền đức không ai bằng , nếu bệ hạ còn kén thêm nữa , thần e rằng dân gian không phục .

Thần có nghe nói , đạo làm vua nên vui cái vui của dân , nên lo cái lo của dân . Hiện nay trời đang hạn hán , bệ hạ không lo cái khổ của dân , lại chọn nữ sắc , hạ thần thấy không phải lẽ . Đời Nghiêu , Thuấn dạy thiên hạ không cần khí giới , không dùng hình pháp , khiến cho trời xuống điềm lành , sao Kiêu chiếu sáng trời , chim phụng đỗ nơi sân , cỏ chỉ mọc đầy nội , người đi lại đầy đường , chó không tiếng sủa , ngày nắng , đêm mưa , lúa trở hai gié , ấy là điềm thanh trị .

Trụ Vương nói :

-Ta kế vị nhà Thương mấy năm nay , tuy không được như đời Nghiêu , Thuấn , nhưng trăm họ yên vui , bốn phương quy thuận , há không phải là đời thuận sao ?

Tể Tướng Thương Dung tâu :

-Nay phương Bắc đang có giặc , mọi miền dân chúng đang khốn đang khổn đốn vì nạn binh đao . Thái sư phải bỏ việc triều đình đi dẹp loạn , nếu bệ hạ lo cái lo của dân thì phải dùng người hiền , đuổi kẻ nịnh , lấy nhân đức làm đầu , tự nhiên thiên hạ thái bình , khí hòa rải khắp thiên hạ . Còn bệ hạ phải ưa nhìn tà sắc , tai ưa

nghe tiếng dân , săn thú dục vườn , vui riêng cái vui của sắc dục , tất nhiên không tránh khỏi loạn ly . Theo ý hạ thần , bệ hạ không nên tuyển mỹ nữ vào cung trong lúc này , xin bệ hạ xét lại .

Vua Trụ , nổi suy nghĩ hồi lâu , mặt buồn bã nói :

-Lời của khanh rất phải ! Thôi Trẫm bãi bỏ ý định chọn mỹ nữ vào cung .

Dứt lời , Trụ Vương truyền bãi châu .

Qua năm thứ tám , vào tiết tháng tư , bốn trấn chư hầu lớn đưa mấy trăm chư hầu nhỏ về Triều Ca để châu nhà Thương theo thể thức hàng năm .

Bấy giờ các chư hầu đều biết Thái Sư Văn Trọng đi dẹp loạn chưa về , quyền bính trong triều do Bí Trọng , Vu Hồn , hai tên nịnh thần ấy gần gũi vua xúi giục , muốn cho vua Trụ khỏi quả trách , ai cũng đem ít nhiều lễ vật hối lộ nơi tư dinh của hai tên gian thần ấy .

Duy có một mình Tô Hộ , làm Ký Châu Hầu , tánh tình cương trực không chịu đua mị ai , việc phải trái đều nói thẳng trước mặt , nên không đem lễ vật riêng đút lót cho Bí Trọng và Vu Hồn .

Hai tên gian thần này đem lòng oán trách Tô Hộ , chờ dịp để trả thù .

Đến ngày mồng một là ngày lành . Trụ Vương lâm triều , các quan ứng hầu đủ mặt . Huỳnh Môn Quan vào tâu :

-Năm nay nhằm lễ chung , chư hầu lớn nhỏ đều tề tựu đến châu bệ hạ để nghe dạy việc . Tất cả đang đứng ở ngoài chờ lệnh .

Trụ Vương hỏi Thương Dung :

-Thừa Tướng định tiếp đón chư hầu như thế nào cho tiện ?

Thương Dung tâu :

-Bệ hạ chỉ cần đòi bốn trấn chư hầu lớn vào châu để hỏi thăm dân tình mọi nơi và nếp sống ra sao thôi . Bệ hạ nên dùng lời giả ơn họ . Còn các trấn chư hầu nhỏ thì để họ đứng châu ngoài ngo môn cũng được .

Trụ Vương nghe theo , liền sai Huỳnh Môn Quan đòi các trấn chư hầu lớn vào đền ra mắt .

Bốn trấn chư hầu tuân lệnh , qua khỏi cửa Cửu Long , đến quỳ

trước sân . Vua Trụ bước xuống ngai , đứng nơi thềm rồng phủ dụ :

-Các khanh giúp Trẫm vỗ an dân thứ , trấn ải dẹp loạn , đánh xa trị gần , có công khó nhọc như vậy Trẫm rất hài lòng .

Đông Bá Hầu Khương Hoàng Sở tâu :

-Chúng tôi đội ơn trên ban chức tể tướng , hằng ngày ráng lo nhiệm vụ , sợ không tròn trách nhiệm bệ hạ giao phó , nếu có nhọc sức ngựa trâu đôi chút bất quá cũng chỉ mong đền bốn phen làm tôi . Nay được bệ hạ ra ơn vỗ về , thật chúng tôi vạn hạnh .

Trụ Vương rất vui mừng , truyền Thừa Tướng Thương Dung và Á Tướng Tỉ Can khiến quân dọn tiệc tại đền Hiến Thánh , đãi đằng bốn vị tể tướng cho tử tế .

Bốn tể tướng chur hầu lạy tạ rồi theo Thương Dung và Tỉ Can đến dự tiệc . Trụ Vương bãi triều vào hậu cung đòi Bí Trọng và Vưu Hồn đến hỏi :

-Năm ngoái các khanh khuyên ta xuống chiếu nhờ bốn tể tướng chur hầu kén chọn mỹ nữ , nhưng bị Tể Tướng Thương Dung cản ngăn . Năm nay sẵn dịp bốn tể tướng chur hầu về đủ mặt , Trẫm có nên phán truy ền lệnh ấy hay không ?

Bí Trọng tâu :

-Thừa Tướng trước kia can việc kén chọn mỹ nữ , bệ hạ đã nghe theo , bây giờ lại truyền kén nữa , tôi e các chur hầu hay được mất uy tín của bệ hạ chăng ? Tôi có nghe đồn con gái Ký Châu Hầu Tô Hộ quốc sắc khuynh thành , huê nhường nguyệt thẹn , nếu bệ hạ chọn vào cung cấm chắc được toại nguyện . Vả lại đòi một người vào cung không làm cho dân chúng xôn xao , và cũng không có gì .

Vua Trụ khen :

-Khanh thật là kẻ đa mưu túc trí . Như vậy mới đủ sức giúp Trẫm trong lúc này .

Nói rồi khiến nội thị ra ngoài đòi Tô Hộ vào ra mắt .

Nội thị tuân lệnh ra đến nhà trạm truyền :

-Thiên Tử cho mời Ký Châu Hầu vào thương nghị việc nước .

Tô Hộ theo nội thị vào thẳng đến Long Đức , làm lễ tung hô rồi quỳ nghe lệnh . Trụ vương hỏi :

-Trẫm nghe khanh có một người con gái nét na diêu dàng , tánh tình

thuần hậu , Trẫm muốn chọn vào hậu cung để được gần Trẫm , nếu được vậy khanh sẽ là quốc thích , ăn lộc trời , hưởng ngôi lớn , yên trấn nơi Ký Châu , danh vang bốn biển . Đời người được vinh hiển , giàu sang như vậy ai lại không thích , chẳng biết ý khanh nư thế nào ?

Tô Hộ nghe Trụ Vương nói mặt lạnh như tiền , tâu :

-Bệ hạ có tam cung lục viện , cung nữ hơn ngàn người thì thiếu gì kẻ mặt liễu mày hoa ? Bệ hạ còn chưa thỏa mãn sao ? Xin Bệ hạ chớ nghe lời kẻ dua mị nghĩ điều dục vọng . Vả lại con tôi còn thơ dại , lễ phép chưa biết gì , đức hạnh và nhan sắc đều thiếu , bệ hạ nhọc lòng tưởng đến làm chi . Xin hãy bền lòng lo việc chánh , để thiên hạ mến đức như vậy không rạng rỡ đức trị dân sao ?

Vua Trụ cười lớn nói :

-Xưa nay ai cũng muốn cho con gái mình làm rạng rỡ tông môn , đáp đền hiếu thảo . Nay con gái của khanh vào làm Phi hậu sánh vai với Trẫm , còn khanh thì lên hàng Quốc thích , vinh hiển nhất đời còn gì hơn ? Sao khanh không nghĩ chuyện ấy , cố chấp làm gì ?

Tô Hộ đón biết do Vưu Hồn , Bí Trọng mất ăn , bày chuyện trả thù , nên giận nói lớn :

-Tôi nghe nói : Vua làm điều có đức thì muôn dân mến phục , bốn phương quy thuận , muôn dân kính vì , lộc trời trọn hưởng . Xưa Vua Kiệt nhà Hạ vì đam mê sắc dục , làm lắm điều ác , còn nhà Thương thì không màn của lợi , đức lớn ân nhiều , nên thiên hạ theo về , dựng lên đại nghiệp . Nay Bệ hạ không bắt chước tổ tông , lại noi theo gương nhà Hạ , dẫm chân lên bước đường vong quốc , hạ thần lấy làm tiếc . Hề Hoàng đế ham sắc thì mất xã tắc , Đại phu ham sắc thì mất cơ nghiệp , thứ dân tham sắc thì lụy thân .

Vua là tấm gương của bầy tôi , hễ Vua lỗi đạo thì tôi lăng loạn , lập phe tụ đảng , mỗi nước rối ren . Tôi chỉ sợ cơ nghiệp nhà Thương gây dựng sáu trăm năm nay , vì bệ hạ mà sụp đổ .

Trụ Vương nghe Tô Hộ nói xúc phạm , giận đỏ mặt mắng :

-Xưa nay hễ đạo làm tôi phải gìn lòng trung nghĩa , vua cho hầu thì lật đật đến hầu chẳng dám đợi xe , Vua khiến chết chẳng dám từ chối . Nay Trẫm chỉ cần kén một đức con gái vào làm Hậu Phi mà

người dám buông lời chống trả , mắng nhiếc Trẫm , lại sánh Trẫm với vua kiệt là một ông vua mất nước . Có ai dám vô lễ như thế không ?

Liền truyền cho nội thị bắt Tô Hộ đem đến tòa pháp ti kết tội khi quân . Nội thị tuân lệnh bắt Tô Hộ trói lại .

Vưu Hồn , Bí Trọng vội quỳ tâu :

-Tội khi quân của của Tô Hộ đáng xử phạt lắm , nhưng vì Bệ hạ nuông kén con gái của Tô Hộ rồi lại làm tội Tô Hộ e thiên hạ không hiểu sự tình nghĩ lầm rằng Bệ hạ trọng sắc khinh hiền . Xin Bệ hạ ra ân tha tội cho Tô Hộ về nước . Tô hộ sẽ cảm đức bệ hạ , đem ái nữ dâng vào cung . Như vậy Bệ hạ sẽ tránh được tiếng thị phi , mà tỏ mình có lòng nhân nữa .

Vua Trụ nghe nói bớt giận , truyền tha tội cho Tô Hộ , bảo phải về nước , không được nấn ná ở triều ca ngày nào nữa .

Lệnh vua vừa ban xuống , nội thị liền mở trói đuổi Tô Hộ ra lập tức .

Tô Hộ trở về trạm dịch . Các tướng xúm lại nghênh tiếp , và hỏi thăm :

-Chẳng hay Thiên tử mời Chúa công vào triều bàn chuyện cơ mật gì vậy ?

Tô Hộ hơi giận chưa nguôi , thốt lời mắng Trụ Vương :

-Hôn quân vô đạo chẳng tiếc sự nghiệp của tổ ông để lại , nghe lời nịnh thần buộc ta phải tiến dâng con gái để sung vào Hậu Phi . Ta đoán chắc việc này do Bí Trọng , Vưu Hồn xúi giục , muốn đem sắc đẹp mê hoặc lòng vua để tranh uy thế ? Ta can vua nhưng vua không nghe , lại bảo ta nghịch mạng truyền dẫn đến pháp ti bắt tội .

Các tướng thở dài , hỏi :

-Nếu vậy Chúa công làm thế nào về được ?

Tô Hộ nói :

-Hai đứa gian nịnh ấy lại tâu xin với hôn quân tha tội cho ta trở về để cải hối , và dâng ái nữ cho hôn quân . Việc này nếu Thái Sư Văn Trọng có ở triều , hai đứa gian thần ấy đâu dám lộng hành như vậy ? Hôn quân đã sa vào tội lỗi , tiếc thay cơ nghiệp Thành Thang sớm tối phải tan tành .

Các tướng hỏi :

-Vậy chúa công có ý định thế nào đối với việc này ?

Tô Hộ nói :

-Nếu không dâng Đắc Kỷ vào cung thế nào hôn quân cũng đem quân đánh phá nước ta , bằng dâng Đắc Kỷ vào đó sau này hôn quân thiếu đức làm hư xấu tắc , thiên hạ sẽ cho ta là kẻ bất trí . Các tướng có mưu nào gỡ rối chăng ?

Các tướng đồng nói :

-Hễ vua bất chánh thì tôi không phục , nay Thiên tử trọng sắc khinh hiền , Chúa công cũng cần gì phải tôn thờ . Cứ trở về giữ lấy nước mình an vui một cõi .

Tô Hộ đang giận nghe mấy lời của các tướng chẳng khác nào lửa cháy đổ thêm dầu , mặt giận phùng phùng nói :

-Đáng trọng phu chẳng bao giờ thêm làm lén , đi ở phân minh .

Nói rồi khiến quân đem bút mực ra , đề bốn câu thơ trên vách tường trước cửa đền , để thiên hạ rõ ý mình không từng phục nhà Thương nữa :

Quân loạn thần cương

Hữu bại ngũ thường

Ký Châu Tô Hộ

Vĩnh bất triều Thương

Có nghĩa là :

Vua chẳng kỷ cương

Lỗi đạo luân thường

Ký Châu Tô Hộ

Chẳng chầu nhà Thương

Sau khi đề ra bài phản thi Tô Hộ dẫn các tướng ra khỏi Triều Ca trở về nước .

Còn vua Trụ tuy nghe lời Vưu Hồn , Bí Trọng tha Tô Hộ nhưng sợ Tô Hộ trở về không chắc chịu dâng Đắc Kỷ , nên lòng vẫn buồn bực không an . Tiếp đến có Huỳnh Môn Quan vào tâu :

-Tô Hộ đề phản thi trước ngõ , hạ thần chẳng dám dấu , xin phép vào trình bệ hạ rõ .

Nói rồi trải tám giấy trên long án . Vua Trụ xem xong nổi giận mắng :

-Trẫm thuận theo lòng người ưa dung tha những kẻ có tội không giết loài chuột , mới cho về xứ . Thế mà nó không biết xét thấy thân phận , lại đề phản thi trước đền , lảng nhục triều đình . Ta không thể bỏ qua hành động ấy được .

Liền cho lệnh đòi ba viên đại tướng là Ân Phú Bại , Triều Điện , và Lỗ Hùng vào phán :

-Tô Hộ bất trung , làm phản thi đề ngoài ngoạ môn nhục mạ thiên triều . Các khanh hãy điểm hai mươi muôn binh đi tiên phuông , Trẫm sẽ dẫn các quan theo sau hậu tập .

Lỗ Hùng cuối đầu nghĩ thầm :

-Tô Hộ là người trung nghĩa thưở nay , tánh tình ngay thẳng , chẳng biết vì sao lại có hành động như vậy . Hay kẻ nào thù oán phao vu chăng ? Tội trạng còn chưa rõ ràng , nếu để nhà vua thân chinh thì Ký Châu còn gì ?

Nghĩ như vậy , Lỗ Hùng quỳ tâu :

-Tô Hộ có tội , cần gì Bệ hạ thân chinh cho nhọc . Nay bốn trấn chư hầu còn đó , nếu muốn bắt Tô Hộ , Bệ hạ chỉ cần sai một trong bốn chư hầu ấy đem quân vãn tội cũng đủ .

Trụ vương hỏi :

-Bốn trấn chư hầu ấy Trẫm nên sai ai đi bắt Tô Hộ ?

Bí Trọng quỳ tâu :

-Ký Châu thuộc phần đất Bắc Bá Hầu điều khiển , xin Bệ hạ sai Sùng Hầu Hổ đem binh bắt Tô Hộ là phải lẽ .

Trụ Vương y lời , Lỗ Hùng lại nghĩ thầm :

-Sùng Hầu hổ là người tham lam hung dữ , nếu lấy oai thiên tử đi chinh phạt , dân Ký Châu sẽ bị thảm họa không ít . Sẵn đây có Tây Bá Hầu là người nhân đức , nếu tiến cử Tây Bá Hầu thì lưỡng toàn .

Nghĩ như vậy , Lỗ Hùng tâu :

-Sùng Hầu Hổ tuy làm tổng trấn cõi Bắc , nhưng ân đức chưa có bao nhiêu , nếu thay Bệ hạ đi chinh phạt e không thắng , chi bằng sai Tây Bá Hầu là Cơ Xương , lâu nay nổi tiếng nhân nghĩa , may ra không tổn tên đạn mà bắt Tô Hộ dễ hơn .

Trụ Vương ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói :

-Thôi để Trẫm sai cả hai trấn chư hầu ấy cùng hợp sức đem binh

vấn tội thì tiện hơn .

Tiếp đó , Trụ Vương thảo chiếu sai nội thị truyền đạt .

Bấy giờ , bốn trấn chư hầu đang dự tiệc với Thừa tướng Thương Dung và Tỉ Can tại đền hiên Thánh , bỗng có sứ đến dạy Tây và Bắc Bá Hầu nghe truyền chiếu chỉ .

Hai trấn chư hầu thấy có chiếu Thiên tử vội quỳ mọp dưới đất , Sứ thần tuyên đọc như sau :

"Trẫm nghe : Mão đội trên đầu , dép đi dưới chân , không thể làm trái ngược được . Chúa trị dân tôi thờ chúa , ấy là do đạo trời . Nay Tô Hộ chẳng biết đạo nghĩa , không kể phận vua tôi , khinh lờn phép nước , Trẫm vì lòng nhân tha cho về nước , nhưng lại không biết hóc cái ăn năn , đề phản thơ có ý nghịch mạng trời , nay Trẫm ban bùa viết , cờ mao , uy quyền cho Tây và Bắc Bá Hầu thay mặt Trẫm , đem binh đến Ký Châu vấn tội . Nếu ai vì tình riêng dung tha kẻ tôi loạn sẽ bị liên can "

Thiên sứ đọc chiếu xong , hai vị tổng trấn đều lạy tạ , vâng mạng . Đoạn Tây Bá Hầu nói với Thừa Tướng Thương Dung và ba vị tổng trấn kia :

-Tô Hộ đến châu Thiên tử chưa vào đền ra mắt , sao trong chiếu lại nói không kể phận vua tôi , khinh lờn phép nước ? Việc này chưa hiểu nguyên nhân ra sao . Vả chẳng Tô Hộ là người trung nghĩa thuở nay , hằng có công với triều đình . Còn việc đề thơ ngoài ngo phản đối thiên triều , tôi e không xác đáng . Nếu Bệ hạ nghe theo lời kẻ quấy , sai chinh phạt tôi trung , e không hợp với lòng dân . Xin Thừa Tướng và Á Tướng ngày mai vào châu , hỏi xem tội Tô Hộ là tội gì cho biết . Nếu đáng trừng phạt thì trừng phạt , còn không đáng thì phải can vua kéo tội nghiệp Ký Châu Hầu .

Tỉ Can nói :

-Lời Tây Bá Hầu luận rất phải . Phàm trị một người nào cũng nên nêu rõ tội trạng cho minh bạch đã .

Sùng Hầu Hổ nói :

-Dù sao lệnh thiên tử đã ban , chúng ta không nên làm trái . Tôi chắc Tô Hộ có ý phản Thương , nếu không lẽ nào thiên tử kết tội ?

Tây Bá Hầu Cơ Xương nói :

-Lời ông luận chỉ đúng theo lẽ thường . Còn ở đây Tô Hộ là người

quân tử , lòng thẳng dạ ngay . Tận trung phò chúa . Một người như vậy đâu thể phản phúc một cách dễ dàng . Nếu chúng ta không dè dặt . Thiên tử đã nghe lời sàm tấu , chúng ta cứ tuân theo mệnh lệnh thiên triều , chẳng hóa ra chúng ta cùng một lũ vô dụng , không biết gì phải trái sao ?

Sùng Hầu Hổ to tiếng :

-Ông nói sao lạ vậy ? Không cần biết lệnh vua phải hay trái , chúng ta là tôi thần , vua sai gì chúng ta không thể không tuân . Kẻ nào trái mệnh vua tự nhiên đã mang tội khi quân rồi .

Tây Bá Hầu cười nhạt :

-Nếu vậy ông hưng binh đi trước . Tôi sẽ theo sau .

Sùng Hầu Hổ lập tức từ giả về nước . Tây Bá Hầu còn nán lại nói với Thừa Tướng Thương Dung :

-Tôi sẽ về Tây kỳ cất binh theo sau .

Tiệc mãi , các trấn chư hầu ai về nước này .

Khi Tô Hộ về đến Ký Châu , con trai lớn là Tô Toàn Trung đem các tướng ra khỏi thành nghênh tiếp . Cha con mừng rỡ , kéo nhau vào thành . Các tướng quỳ lạy chúc mừng và hỏi :

-Chúa công vào triều thiên tử năm nay có điều gì khác lạ không ?

Tô Hộ buồn bã nói :

-Nay thiên tử từ bỏ hết các việc chánh , nghe lời nịnh thần làm điều phi nghĩa , bắt ta dâng con gái vào triều làm Hậu Phi . Ta dùng lời ngay can gián . Thiên tử cho ta phản nghịch . Đang cơn giận dữ ta đề phản thi vào ngọc môn rồi bỏ về đây . Sớm tối chắc có binh chư hầu tuân lệnh hôn quân kéo đến đây vắn tội . Vậy các tướng lo chỉnh đốn binh mã , trên thành dự bị cung tên trí thủ đầu đó sẵn sàng , chờ ngày đối phó .

Các tướng tuân lệnh ngày đêm canh phòng cẩn mật .

Ngay lúc đó , Sùng hầu hổ về nước lập tức điểm năm vạn quân , người ngựa rộn ràng , kéo đến Ký Châu đánh Tô Hộ . Khi đến nơi Sùng Hầu Hổ truyền lệnh an dinh hạ trại xong cho các tướng nghỉ ngơi một bữa , rồi mới ra binh .

Quân thám thính trong thành hay được vào báo với Tô Hộ .

Tô Hộ hỏi :

-Chư Hầu nào hưng binh vậy ?

Quân sĩ thưa :

-Thấy hiệu cờ đề Bắc Bá Hầu Sùng Hầu Hổ .

Tô Hộ giận nói :

-Nếu người khác thì dùng phải trái tỏ bày được , chớ Sùng Hầu Hổ là kẻ bất chấp nhơn nghĩa , có nói cũng uổng lời thôi . Chi bằng sẵn dịp này ta xua binh đánh nó một trận cho nó thấy cái oai của ta .

Nói rồi điềm binh ra ngoài thành khiêu chiến . Các tướng theo hầu rất đông . Tô Hộ cho ngựa lướt đến trước trại Sùng Hầu Hổ , nói :

-Ta là Ký Châu Hầu muốn mời Bắc bá hầu ra nói chuyện .

Sùng Hầu Hổ được tin liền dàn quân bố trận , trước mặt dựng hai cây cờ thêu rồng , sau lưng có người con trai lớn là Sùng Ứng Bru theo phò tá . Còn Sùng Hầu Hổ thì mặc giáp vàng , đầu đội kim khôi sáng chói , lưng buộc đai ngọc , tay cầm đại đao uy phong lẫm liệt . Tô Hộ thấy vậy xá Sùng Hầu Hổ một cái và nói :

-Ngài vẫn mạnh giỏi chứ ? Tôi vì mặt giáp trụ trong người không được trơn lẽ xin ngài miễn chấp . Chẳng biết ngài kéo binh tới Ký Châu này để làm gì ?

Sùng Hầu Hổ nói :

-Người đề thơ phản thiên triều , nghịch mạng thiên tử , nên thiên tử sai ta đem binh đến vãn tội .

Tô Hộ nói :

-Hễ vua bắt mình tôi phải loạn . Nay thiên tử vô đạo , trọng nịnh khinh hiền , không lo việc nước lại nghĩ đến điều sắc dục , khiến kén Hậu Phi . Như thế chẳng bao lâu nhà Thương sẽ ly loạn . Còn tôi là tay chân của ngài , đem thân bảo vệ bờ cõi , sao ngài lại không bênh vực . Nghe lời hôn quân chinh phạt làm gì ?

Sùng Hầu Hổ nạt lớn :

-Người là đứa phản thần , tội đáng tru戮 . Nay ta vâng lệnh đem binh hỏi tội , lẽ ra ngươi phải bó tay nạp mình , còn cầm đao lên ngựa ra đây đối diện với ta sao ?

Dứt lời Hầu Hổ đưa mắt nhìn sang một bên , hỏi lớn :

-Có ai dám ra bắt tên phản tặc đó cho ta không ?

Phía tả có một tướng đầu đội kim khôi , mình mang giáp vàng , cỡi ngựa ô , lách ngựa đến trước nói :

-Xin Chúa công để tôi bắt nó cho .

Bên kia , Tô Toàn Trung thấy vậy vỗ ngựa tới hét lớn :

-Đừng phách lối ! Người là Mai Võ ta đã biết tài người rồi , chớ hợm hĩnh mà mất mạng .

Mai Võ thấy Toàn Trung cản lại , mặt đỏ ngầu , hét :

-Cha con bây đã phạm tội phản nghịch còn liều lĩnh chống lại binh trời . Ta chắc chắn sẽ không tránh khỏi nạn diệt tộc đó .

Tô Toàn Trung vỗ ngựa múa kích đâm ngang hông . Mai Võ đưa búa ra đỡ . Hai bên đánh nhau được hai mươi hiệp . Mai Võ bị

Toàn Trung đâm một kích trúng ngay yết hầu nhào xuống ngựa .

Tô Hộ thấy con mình đã giết được tướng địch , thừa thắng giống trống lên . Những viên đồng tướng Ký Châu là : Triệu Bính , Trần

Qui Trinh đồng giục ngựa múa đao lướt tới đốc quân hăm chiến .

Quân Sùng Hầu Hổ tung thế bỏ chạy , quân Ký Châu chạy theo đâm chém tới bời .

Rượt quân giặc trên hai mươi dặm , Tô Hộ mới giống kiển thu quân , kéo vào thành khao thưởng tướng sĩ , và hỏi :

-Hôm nay chúng ta thắng trận đầu , thế nào Sùng Hầu Hổ cũng sẽ củng cố lực lượng báo thù . Nếu Sùng Hầu Hổ tăng cường các tướng ở các trấn áp đảo Ký Châu ta thì liệu làm sao ?

Phó tướng Triệu Bình thưa :

-Việc chinh chiến thắng bại là thường . Vả lại thế chiến không phải một trận là hết . Ngày trước Chúa công đã đề phản thi bất khuất thiên thư , nay lại ra binh giết hại chư hầu , ấy là thế cời cộp , không thể xuống được . Theo ngu ý của tôi đã hành động phải dứt khoát , không nên lưỡng lự . Sùng Hầu Hổ vừa thua một trận binh tướng xiểng liểng , ta nên thừa cơ truy kích , đánh cho Sùng Hầu Hổ một trận nữa không còn manh giáp , tiếp đó phải giao thiệp với các trấn chư hầu , lấy nhân nghĩa đối đãi , thu những chư hầu nào có cảm tình với ta dựa thế để làm hậu viện , như vậy mới giữ được Ký Châu này .

Tô Hộ nghe nói khen :

-Ý kiến người rất hay . Vậy phải thực hiện gấp phương pháp đó .

Nói rồi liền sai Toàn Trung lãnh ba ngàn binh ra mai phục nơi trấn Ngủ Càng , cách Tây môn mười dặm để chờ lĩnh .

Toàn Trung vội kéo binh ra đi , Tô Hộ lại khiến Trần Qui Trinh làm Tả Chi , Triệu Bính làm Hữu Dực , còn mình lãnh đạo trung quân , đang lúc hoàng hôn cuốn cờ giấu trống người ngậm thở , ngựa cất lặc , kéo đi , đợi nghe tiếng súng lệnh thì ba mặt áp vào cướp trại địch .

Còn Sùng Hầu Hổ ỷ mạnh , đem quân chinh phạt xứ xa , chẳng ngờ mới ra trận đầu đã hao binh tổn tướng , lòng hổ thẹn , dẫn một số tàn quân đóng trại nghỉ ngơi , suốt đêm ngồi than thở với các tướng :

-Từ trước đến nay ta chinh chiến đã nhiều , chưa thua trận nào nhục như trận này , đã mất một tướng , lại hao binh quá sức , nay liệu làm sao ?

Đại tướng Huỳnh Nguyên Tuế thưa :

-Binh gia thắng bại là chuyện thường , Chúa công chớ lấy thế mà buồn rầu . Tôi dám chắc binh của Tây Bá Hầu nay mai sẽ kéo đến đây , chừng ấy chúng ta hợp binh hai mặt đánh một trận trả thù , lấy Ký Châu rất dễ .

Sùng Hầu Hổ bày tiệc ăn uống giải khuây , rồi vào trướng an nghỉ . Tô Hộ kéo binh tới , cho quân thám thính dò xét địch tình , thấy trong dinh quân sĩ đều mỗi một ngủ say hết , liền ra lệnh đốt ba tiếng pháo , ba ngả binh xông vào một lượt đánh giết tung bừng . Quân Sùng Hầu Hổ loạn lên , đạp nhau mà chạy , người không kịp mặc giáp , ngựa không kịp gác yên , tóa ra các cửa trại bị giáo đâm , gươm chém , chết thối vô số .

Tô Hộ cầm thương cưỡi ngựa đi lộn trong quân tìm Sùng Hầu Hổ . Còn Sùng Hầu Hổ lúc ấy đang ngủ say , nghe quân ó vội ngồi dậy , mang giáp cầm đao , vừa lên ngựa ra khỏi cửa trại đã gặp Tô Hộ lướt tới mắng lớn :

-Hầu Hổ ! Ngươi chạy đi đâu ? Mau xuống ngựa chịu trói cho rồi . Dứt lời đâm liền một giáo . Hầu Hổ thất kinh đưa đao ra đỡ , thời may có Sùng Ưng Bưu , Kim Quỳnh và Huỳnh Nguyên Tuế tiếp đến bảo vệ . Bên Tô Hộ cũng có Triệu Bình , Trần Qui Trinh vừa dùa binh đánh đến nơi , trông thấy liền chặn ba tướng của Sùng Hầu Hổ lại giáp chiến .

Các tướng đánh nhàu với nhau một lúc , Kim Quỳnh bị Triệu Bính

chém đầu . Sùng Hầu Hổ thất kinh không dám cự với Tô Hộ nữa , vừa đánh vừa chạy , nhờ có con là Sùng Ứng Bưu ra sức bảo vệ mới khỏi chết .

Tuy vậy thân xác Hầu Hổ chẳng khác chó nhà hoang , cá lọt lưới chạy thôi giáp mao tới bời . Thương hại mấy mươi vạn binh của Hầu Hổ chết như rạ , máu chảy thành sông , thây phơi như núi . Tô Hộ đuổi theo được mười dặm rồi thu binh trở lại . Cha con Hầu Hổ chạy mãi không dám dừng chân . Tiếp đó có Huỳnh nguyên Tuế và tôn Tử vũ kéo một mớ tàn quân chạy theo kịp , Cha con Hầu Hổ mới vững bụng thu góp binh thua , kiểm điểm lại thấy mười phần hao hết phân nữa .

Hầu Hổ than :

-Ta cầm binh tự bấy lâu nay chưa thua trận nào như vậy . Bởi ta khinh Ký Châu là tiểu trấn , không phòng bị nên mới lâm mưu địch . Còn Tây Bá Hầu Cơ Xương thì chắc là không tuân lệnh thiên tử , ngồi ở nhà xem thắng bại thôi . Thật là nhục ! Thù này biết bao giờ mới nguôi được ?

Sùng Ứng Bưu thưa :

-Quân ta mới thua , uy thế đã nhục lắm rồi . Chi bằng cứ tạm đồn binh nơi đây rồi cho người sang thôi thúc Tây Bá Hầu xem người có ý định như thế nào rồi sẽ tính .

Hầu Hổ nói :

-Con nói như vậy cũng phải . Thôi , cứ để trời sáng sẽ cho người đến Tây Bá Hầu đồn đốc .

Cha con đang đàm luận , bỗng nghe tiếng quân ó vang trời , xa xa có một tướng nhỏ , đội mào vàng , giắt hai chiếc lông trĩ , mặc giáp đỏ , cỡi ngựa kim , tay cầm cây kích , mặt tròn tự trắng rằm , môi đỏ như son , bay ngựa tới nạt lớn :

-Sùng Hầu Hổ , ta vâng lệnh phụ thân ta mai phục nơi đây đợi người đã lâu lắm , người không xuống ngựa bó tay còn đợi đến chừng nào nữa ?

Sùng Hầu hổ thấy viên tiểu tướng ấy là Tô Toàn Trung , nổi giận mắng lớn :

-Cha con bay làm phản , Nghịch mạng triều đình , tội chết tày non , dẫu có bầm thây chúng bây đến tan nát cũng chưa đền tội . Ta vô ý

nên mắc mưu , chưa phải thắng một trận mà nên công được , chúng bây chớ có vô lễ đón đường chặn ngõ , ta e nay mai binh triều kéo đến đây , cha con bây đầu có cánh lên trời cũng chẳng kịp .

Tô Toàn Trung cười ngất :

-Thôi thôi , chớ nhiều lời vô ích , hãy nói chuyện với cây kích của ta đây .

Vừa nói , Toàn Trung vừa vung kích đâm tới . Bên kia Huỳnh Nguyên Tuế lướt ngựa tới cản mũi kích . Toàn Trung lại bảo vệ Sùng Hầu Hổ .

Hai tướng đánh nhau chừng vài hiệp , Tôn Tử Võ giục ngựa ra múa chĩa ba đánh giúp với Huỳnh Nguyên Tuế , quyết hạ cho kỳ được Tô Toàn trung . Ai ngờ Tô Toàn trung võ nghệ siêu quần , một mình chấp hai tướng , đánh vùi như mưa Bắc . Đánh chừng hai chục hiệp , Toàn Trung ra miệng hét lên một tiếng , đâm Tôn Tử Võ một kích nhào xuống ngựa . Huỳnh Nguyên Tuế cả giận , vung thương đâm chém rất dữ , nhưng Toàn Trung không thèm đánh với Huỳnh Nguyên Tuế , lướt ngựa tới đâm Sùng Hầu Hổ . Sùng Hầu Hổ sợ hãi lui ngựa ra sau . Sùng Ứng Bưu vội lướt tới đỡ cây kích của Toàn Trung rồi hiệp lực với Huỳnh Nguyên Tuế cự chiến . Toàn Trung lúc này đánh với ba tướng , nhưng càng đánh càng hăng , không biết mệt , múa kích như mưa bay gió tấp . Đánh được một lúc , Sùng Hầu Hổ bị Toàn Trung chém toét một đường đứt nửa áo giáp . Hầu Hổ mất vía quát ngựa chạy dài . Ứng Bưu lúng túng bị Toàn Trung đâm một kích nhắm cánh tay , gần nhào xuống ngựa , may nhờ có Huỳnh Nguyên Tuế bảo vệ mới chạy khỏi .

Tô Toàn Trung đắc thắng , rượt đám tàn quân của Sùng Hầu Hổ chém giết một hồi , thấy trời còn khuya chẳng dám đuổi theo , vội thu binh về .

Khi Toàn Trung về đến chân thành , trời mới rạng sáng , vội kêu quân mở cửa vào ra mắt Tô Hộ thừa :

-Con vâng lệnh thân phụ mai phục tại Ngủ Càng , đến nửa đêm địch quân chạy đến đó , một mình con chém đứt vạt giáp của Sùng Hầu Hổ , đâm chết Tôn Tử Võ và đánh Sùng Ứng Bưu gần sa xuống ngựa , vì trời tối , sợ có điều gì sơ xuất con không dám đuổi

theo , xin phụ thân miễn tội .

Tô Hộ nói :

-Con đã làm chúng nó khiếp vía rồi , như thế cũng đủ , khỏi cần truy kích nữa .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 3

Xem Thơ Tây Bá Hầu , Tô Hộ Dâng Đắc Kỷ

Cha con Sùng Hầu Hổ bị thương chạy riết cho đến sáng mới dám dừng lại , kiểm điểm binh mã thấy trong đám tàn quân người nào cũng bị lỗ đầu chảy máu , người thì rách áo cụt tay , không một tên quân nào còn nguyên vẹn .

Binh tướng một đoàn trở thành vô dụng . Nhìn thảm trạng ấy Hầu Hổ thấy lòng đau đớn vô cùng , ngồi than thở mãi .

Huỳnh Nguyên Tuế nói :

-Chúa công hơi đâu than thở ? Việc binh thắng bại là thường . Bởi ta sơ ý nên nhằm mưu địch . Vậy Chúa công dừng binh nơi đây , viết thơ thôi thúc Tây Bá Hầu đem binh đến rửa hận . Ký Châu chẳng qua chỉ là một trấn nhỏ , dầu hùng mạnh đến đâu cũng không chống nổi binh của thiên triều .

Sùng Hầu Hổ nói lảm nhảm :

-Tây Bá Hầu Cơ Xương không tuân mệnh thiên tử , không chịu đem binh tiếp ứng , ấy là tội khi quân và làm nhục ta . Ta căm hận lắm . Nếu nay ta thôi thúc nó đem binh đến phạt Ký Châu chẳng khác nào ta cứu vớt tội khi quân của nó , và thể diện ta cũng tổn thương .

Mặt Sùng Hầu Hổ lúc đỏ lúc tái , lòng lúng túng chưa biết tính kế gì , thì bỗng xa xa có một đoàn quân người ngựa kéo đến đông nghẹt . Hầu Hổ thất kinh vội cầm thương lên ngựa , toan tìm đường chạy .

Nhưng may thay đạo quân này không phải là quân của Ký Châu Hầu Tô Hộ . Cầm đầu là một tướng mặt đen như lọ , râu đỏ như râu tôm , chân mày bạc , con mắt ốc , đầu đội mào da thú , mình mặc giáp liên hoàn , lưng mang đai ngọc , cưỡi một con thú mắt lờ trông vàng , hai tay cầm cặp búa đồng .

Sùng Hầu Hổ thấy tướng ấy thì mừng rỡ reo to :

-A , không phải địch quân . Chính em của ta đem binh đến giúp đỡ

Thật vậy , tướng ấy là Sùng Hắc Hồ , em ruột của Hầu Hồ , làm Chúa Tào Châu . Các tướng sĩ đều xuống ngựa làm lễ .

Hắc Hồ nói với Hầu Hồ :

-Em nghe anh thất cơ nên đem binh đến giúp , không ngờ lại gặp nhau đây , thật may lắm .

Hầu Hồ thở dài :

-Ngu huynh sợ ý làm mưu tên phản loạn , bây giờ binh tướng lớp chết , lớp bị thương , còn đánh ai được nữa ?

Sùng Hắc Hồ nói :

-Hiền huynh chớ lo . Một mình đạo binh của em đây cũng đủ sức tiêu diệt Ký Châu rồi . Vậy hiền huynh ra lệnh đồng hiệp binh trở lại thành Ký Châu rồi sẽ liệu .

Sùng Hầu Hồ ra lệnh kéo binh trở lại . Hắc Hồ có ba ngàn phi mã nên xông pha đi trước , còn binh mã hai vạn bổ xung vào đội tàn quân của Hầu Hồ kéo theo sau .

Quân thám thính về báo cho Tô Hộ hay :

-Nay có binh của Sùng Hắc Hồ ở Tào Châu kéo đến vây thành .

Tô Hộ nghe nói ngồi ngẩn ngơ suy nghĩ một lúc lâu , rồi than thầm :

-Sùng Hắc Hồ võ nghệ cao cường , lại có phép tiên , nội thành không tướng nào cự lại . Nay nó kéo binh đến đây biết liệu làm sao ?

Hai bên tướng sĩ đều lo lắng . Tô Toàn Trung bước ra thưa :

-Hễ binh đến thì tướng ngăn , nước tràn vào thì lấy đất chặn . Một mình Hắc Hồ làm gì nên việc mà phụ thân sợ sệt như vậy ?

Tô Hộ thấy con mình nông nổi nạt lớn :

-Người là đứa hậu sanh , chưa từng trải việc đời , biết gì mà nói .

Người tướng người anh hùng lắm sao ? Hắc Hồ là người có học phép tiên , lấy đầu tướng giặc giữa vòng binh như lấy đồ trong túi . Người chớ có khoe khoang mà uổng mạng .

Toàn Trung nói :

-Phụ thân khiếp sợ tài năng của chúng mà quên uy thế của quân ta .

Con ra binh trận này , nếu không bắt được Sùng Hắc Hồ quyết không về đây thấy mặt phụ thân nữa .

Tô Hộ nói :

-Thằng phách lối . Ta cho mày ra trận một chuyến cho biết khôn .
Toàn Trung vội nhảy lên ngựa , kéo ba ngàn quân ra trận , kêu lớn :

-Chúng bay vào gọi Sùng Hắc Hồ ra đây cho mau .

Quân trở vào báo với Hắc Hồ :

Có Tô Toàn Trung mời Chúa công ra nói chuyện .

Hắc Hồ nghĩ thầm :

-Mình kéo quân đến đây không phải để so tài cao thấp mà để gỡ rối việc này . Anh mình nóng nảy , đem quân đánh Tô Hộ là điều thất sách . Nếu có Tô Toàn Trung ra trận thì ta dùng lời phải trái gọi Tô Hộ ra phân giải ắt xong , cởi mở hận thù giữa anh ta với Tô Hộ rất tiện .

Hắc Hồ nghĩ rồi lên ngựa ra trước trại , thấy Toàn Trung đang múa kích mặt giận hầm hầm , thì nói lớn :

-Toàn Trung ! Cháu trở về mời phụ thân của cháu ra đây cho chú nói chuyện đã .

Tô Toàn Trung còn nhỏ , chưa hiểu việc đời , lại nghe cha mình khen tài Hắc Hồ là anh hùng , nên không phục , quyết một trận đua tranh , liền lướt ngựa tới mǎng lớn :

-Sùng Hắc Hồ , ngươi với ta là thù địch , còn nói chuyện tình nghĩa làm gì ? Hãy lui quân về Tào Châu thì giữ được tánh mạng , bằng ở đây giao tranh ắt mất đầu .

Hắc Hồ nổi giận gầm lên một tiếng ;

-Thằng súc sanh , vô lễ !

Toàn Trung múa kích chém liên . Hắc Hồ đưa cặp búa đồng ra đỡ . Hắc Hồ có tiếng là tay võ nghệ cao cường , lúc nhỏ lại có học được phép tiên về phái Triệt Giáo , bởi vậy lúc ra trận có mang bầu phép sau lưng , biến hóa nhiều lối lạ . Toàn Trung không rõ việc ấy , cậy mình có tài sức , múa kích như bay , quyết bắt sống cho được Hắc Hồ làm nổi tiếng anh hùng với thiên hạ chơi .

Toàn Trung đánh với Hắc Hồ năm mươi hiệp , tài múa kích của Toàn Trung quả vô địch , Hắc Hồ cầm búa đồng đỡ gạt đến toát mồ hôi , hơi thở khò khè , còn Toàn Trung vẫn hăng say không biết mệt .

Thấy vậy Hắc Hồ cũng phải khen thầm :

-Tô Hộ có thằng con xứng đáng quá . Cọp cha sanh cọp con là phải

Nói rồi quày ngựa bvỏ chạy . Toàn Trung ngỡ Hắc Hồ cự không lại , cười ngất nói :

-Nếu mình nghe lời cha mình thì mình đã làm tên tướng dỡ này rồi ! Có thể mà cũng khoe là dũng tướng . Dù mày là Hắc hay Bạch Hồ mặc kệ , ta quyết bắt sống đem về lột da để thiên hạ biết danh ta .

Nói rồi giục ngựa đuổi theo rất gấp . Hắc Hồ nghe phía sau tiếng lạc ngựa của Toàn Trung đã đến gần , liền mở nút hồ lô niệm chú lâm râm , tức thì trong hồ lô bay ra một làn khói trắng tua tua .

Trong làn khói trắng ấy hiện ra một con chim ó mỏ sắt , kêu chí choé , bay đến mổ vào mắt Toàn Trung . Toàn Trung thất kinh cầm kích xoay tròn , không cho chim ó mổ mắt mình . Chim ó không xông vào được , liền mổ vào mắt ngựa . Con ngựa đau quá ré lên một tiếng nhãy lồng lên ném Toàn Trung xuống đất .

Hắc Hồ nhãy xuống ngựa , đê Toàn Trung hồi quân trối lại dẫn về dinh .

Sùng Hầu Hồ nghe tin thắng trận , vội ra ngoài nghênh tiếp , Hắc Hồ nói :

-Em mới ra quân đã bắt được viên tiểu tướng đem về đó .

Hầu Hồ thấy Toàn Trung , nghiêng răng trợn mắt nói :

-Đêm vừa rồi , người đón đường đánh quân ta tại Ngũ Cang , người anh hùng thật . Nay sao lại chịu trối , không tỏ tài anh hùng tao xem thử ?

Toàn Trung đứng trợn mắt nhìn Hầu Hồ nói :

-Chúng bay dùng tà thuật bắt ta đâu gọi là anh hùng . Ta tiếc không cầm quân được lâu để bắt chúng bay nhai xương cho đủ giận .

Hầu Hồ sỉ sỏ :

-Nay người đã bị bắt , người còn dám vô lễ sao ? Cha con người tội đáng tru lục , giờ đây ta chém người trước đã .

Nói rồi liền hô võ sĩ dẫn Toàn Trung ra ngoài xử tử .

Hắc Hồ can :

-Hiền huynh bớt giận . Tội cha con Toàn Trung đáng chết , song

cha con nó làm phản triều đình , hiền huynh được ủy thác đến đây vấn tội . Vậy bắt được tội phạm , hiền huynh phải giải về Triều Ca cho thiên tử hành hình , nếu hiền huynh tự tiện giết đi , sau này không khỏi tiếng khi quân . Vả lại , con gái Tô Hộ là Đắc Kỷ đang được thiên tử mơ ước , nếu sau này Đắc Kỷ được gán gửi thiên tử , xin tha tội cho Tô Hộ , và Tô Hộ lên hàng Quốc thích , quyền hành trong tay , muốn trả thù hiền huynh là chuyện rất dễ . Chúng ta đại gì chuốc lấy oán cừu , mà không có lợi gì cho chúng ta cả ?

Sùng Hầu Hổ nghe nói như sáng con mắt lên :

-Hiền đệ định xử trí việc này ra sao ?

Sùng Hắc Hổ nói :

-Cứ giam Toàn Trung lại , chờ bắt được Tô Hộ rồi sẽ giải về triều đình cho Thiên Tử xét xử . Chúng ta chỉ tuân lệnh Thánh hoàng thôi không chuốc lấy ân oán làm gì ?

Sùng Hầu hổ hậm hực :

-Hiền đệ nói cũng phải . Song chúng nó làm nhục anh mấy lần nơi trận chiến , nếu không trả được thù hận ấy , anh không thể vui được .

Nói rồi truyền đem giam Toàn Trung đợi giải về Triều Ca và truyền dọn tiệc ăn mừng thắng trận .

Bên kia quân sĩ theo Toàn Trung ra trận , thấy Toàn Trung bị bắt vội vã chạy về báo với Tô Hộ :

-Công tử ra binh , rượt Sùng Hắc Hổ chạy một lúc , bị hãm dùng pháp thuật bắt sống rồi .

Tô Hộ nói :

-Ta đã biết trước rồi , thế nào nó cũng không toàn mạng được . Bởi nó ỷ tài , không nghe lời ta nên mới bị bắt đó .

Nét mặt Tô Hộ dàu dàu . Các tướng xúm lại khuyên giải , và xin ra trận để báo thù cho Toàn Trung . Tô Hộ nói :

-Không được đâu ! Hắc Hổ là trang dũng tướng , lại có tà thuật hại người . Các người ra đó chẳng khác gì đem trứng chọi đá . Làm một việc biết chắc không thành công thì không nên làm .

Các tướng thưa :

-Dù sao cũng đem hết sức mình chống giặc đã ! Chúa công nói như vậy chẳng lẽ chịu đem Ký Châu này giao cho địch sao ?

Tô Hộ thở dài :

-Việc này do ta gây nên . Nay đã lớn , ta không muốn các người là những kẻ vô tội phải gánh chịu tai ương .

Nói rồi Tô Hộ cầm các tướng không cho ra quân , chỉ truyền kiên thủ thành trì chờ lệnh .

Đêm ấy Tô Hộ ngồi một mình trước long án , ôm đầu suy nghĩ :

-Đem thân từng phục một kẻ vô đạo là kẻ bất trí , ta không thể làm được . Còn chống lại kẻ vô đạo trong lúc cô thế , làm thiệt hại sinh mạng binh tướng ta không bằng lòng . Ôi , chỉ tại ta sanh con Đắc Kỷ có chút ít nhan sắc , khiến cho hôn quân nghe lời bọn nịnh thần mới sanh chuyện rắc rối như vậy . Bây giờ thế đã cùng , thà ta chịu hy sinh cả gia quyến còn hơn để chúng bắt đem về Triều Ca thêm nhục .

Tô Hộ định giết hết vợ con rồi tự vận cho xong . Vì vậy vào khoảng canh hai đêm ấy , Tô Hộ cầm gươm thẳng đến hậu dinh .

Lúc này Đắc Kỷ vẫn chưa ngủ , thấy cha mình cầm gươm vào phòng trong lúc đêm khuya , khép nép thưa :

-Thưa phụ thân , đêm khuya rồi sao phụ thân không an nghỉ , lại xách kiếm vào hậu cung ?

Nét mặt vô tư và kiêu diễm của Đắc Kỷ làm cho Tô Hộ động lòng . Dù Tô Hộ bức tức đến đâu cũng không thể làm cái chuyện hùm dữ ăn thịt con , huống chi Đắc Kỷ ngây thơ đẹp đẽ như vậy . Tô Hộ nỡ nào giết con cho đành . Hai hàng nước mắt Tô Hộ rưng rưng chảy . Lần đầu tiên , nước mắt kẻ khảng khái như Tô Hộ hoen ố trước cảnh đau lòng .

Tô Hộ nói :

-Cha cũng vì sanh con ra mà mang họa đó .

Đắc Kỷ hỏi :

-Mấy hôm nay con có nghe triều đình đem binh đến vấn tội cha nhưng chẳng rõ cha đã phạm tội gì với thiên tử ?

Tô Hộ bùi ngùi :

-Khí số nhà Thương đã hết , khiến Trụ Vương không lo sửa mình gìn giữ sự nghiệp , nghe lời nịnh thần đam mê sắc dục . Vừa rồi cha vào Triều Ca châu , hôn quân buộc cha tiến dâng ái nữ , cha không tuân lệnh , nên hôn quân khiến chư hầu kéo quân tới đánh

Ký Châu ta . Anh con đã bị bắt , trong thành không ai đủ sức chống lại Sùng Hắc Hồ . Sớm tối cả thành đều bị bắt . Cha tính thả liêu mình trước còn hơn để chúng bắt mang nhục .

Đắc Kỷ thưa :

-Chỉ vì con mà cả nước mang khốn như vậy . Thôi để con liêu mình cứu nước vậy .

Tô Hộ nói :

-Chết một mình con không cứu được gia đình và tướng sĩ đâu . Chỉ trừ việc con bằng lòng vào triều để thỏa mãn tính dục của hôn quân mà thôi .

Đắc Kỷ nói :

-Như vậy xin cha cứ tiến dâng con vào triều cũng được . Thân con đâu kể gì , miễn thân phụ khỏi tội , nước nhà được bình yên .

Tô Hộ nói :

-Hôn quân vô đạo , sớm tối cơ nghiệp không còn . Nếu đưa con vào đó không khỏi sau này mang tiếng với thiên hạ .

Cha con Tô Hộ vừa nói đến đây thì bên ngoài có tiếng trống báo nguy . Tô Hộ vội xách kiếm ra khỏi hậu cung , đã thấy quân giữ cửa hồi hả chạy vào báo :

-Sùng Hắc Hồ công thành rất gấp .

Tô Hộ truyền lệnh các tướng giữ chặt bốn cửa thành , dùng cây đá , tên bắn và nước sôi dội xuống không cho địch quân hãm thành . Các tướng tuân lệnh quan phòng rất gắt . Bên ngoài Sùng Hắc Hồ cũng không có ý hãm thành , chỉ muốn cho mời Tô Hộ ra để đàm luận thôi , nhưng không thấy Tô Hộ ra buộc lòng phải truyền quân công phá . Khi thấy trên thành kháng cự , Hắc Hồ liền thu quân về trại .

Sùng Hầu Hồ thấy em mình không công thành , lại kéo binh về liền vào trướng hồi thăm :

-Sao hiền đệ không bắt thang lên đoạt thành ?

Hắc Hồ nói :

-Trong thành dự trữ tên đạn khá nhiều , nếu đoạt thành sẽ hao binh không ít . Tôi xem thành Ký Châu lương thảo không bao nhiêu , nếu cô thủ cũng chỉ trong vòng một tháng là cùng . Chúng ta cứ đóng quân nơi đây , đợi quân của Tây Bá Hầu tới sẽ tính kế , Còn

Tây Bá Hầu không đến , thành Ký Châu một thời gian nữa cũng sẽ thất thủ , không cần phải đánh .

Sùng Hầu Hổ nghe nói cũng an tâm , truyền mở tiệc khao thưởng quân sĩ . Trong lúc đó Tô Hộ không biết tính lẽ nào , phần nóng lòng vì con mình là Tô Toàn Trung bị bắt , sống chết chưa được tin .

Trong lúc lo lắng thì có Trịnh Luân đi giải lương về .

Tô Hộ than :

-Tuy có thêm lương thực nhưng cũng chẳng ăn thua gì , vì thành Ký Châu này nếu không giải vây được , sớm tối quân sĩ phải chết đói hết .

Trịnh Luân vào châu , hỏi thăm tin tức :

-Tôi nghe Chúa công phản Thương , Hầu Hổ đem binh vây tội , tôi lo lắng bồn ba về đây . Chẳng hay Chúa công thắng bại như thế nào ?

Tô Hộ buồn bã nói :

-Ta vì không phục hôn quân nên hành động như vậy . Nay Hầu Hổ tuân lệnh hôn quân đến đây vây tội . Ký Châu ta nhỏ bé , cự sao lại binh triều . Ta tính sai sứ sang các nước chư hầu dò xét ý tình để liên minh chống cự , như thế mới lâu dài được . Ngặt vì Toàn Trung bị Hắc Hổ bắt giữ , chưa biết sai ai đi làm công chuyện ấy .

Trịnh Luân nói :

-Hầu Hổ chẳng qua là đứa bất trí , chúa công sợ gì nó ? Còn các trấn chư hầu nếu nghe lời hôn quân cùng đến đây một lúc , tôi thiết tưởng chưa chắc đã lấy được Ký Châu một cách dễ dàng . Ý kiến liên minh các chư hầu để chống lại nhà Thương thì cũng phải biểu dương lực lượng chúng ta đã .

Tô Hộ nói :

-Trước kia các tướng cũng đã bàn đến kế sách ấy . Hai trận đầu ta ra binh , đánh Sùng Hầu Hổ không còn manh giáp , sau đó có Sùng Hắc Hổ đem binh đến trợ lực . Hắc Hổ học phép tiên , tài năng vô địch , trong thành không ai dám đương cự , Toàn Trung cũng vừa bị bắt sống .

Trịnh Luân nói :

-Sá gì một Hắc Hổ mà sợ ? Tôi từ lâu nay đã được Chúa công hậu

đãi ơn ấy chưa đền . Nay nguyện ra binh bắt Hắc Hồ , cứu công tử cho .

Tô Hộ ngạc nhiên nhìn các tướng , nói :

-Hắc Hồ có phép thuật cao cường , nội thành không ai dám ra đánh . Tướng quân có tài gì mà nói như vậy ?

Trịnh Luân rút gươm giơ lên trời nói lớn :

-Nếu tôi ra trận mà không bắt được Hắc Hồ xin dâng đầu cho Chúa công để trừng trị những kẻ phách lối .

Nói rồi nhảy lên con thú mắt đỏ trông vàng , xách cặp thiết tiên , đốt ba tiếng pháo khai thành , dẫn ba ngàn quân ra trước trại địch , gọi lớn :

-Sùng Hắc Hồ ? Hãy ra cho ta bảo đây .

Quân vào báo :

-Có một tướng bên Ký Châu dẫn binh đến khiêu chiến .

Sùng Hắc Hồ đang ngồi nghị luận , nghe quân báo liền đứng dậy nói :

-Hiền huynh để em ra trận xem tướng nào dám vô lễ như vậy ?

Nói rồi dẫn ba ngàn quân ra khỏi trại , thấy một tướng mắt như trông táo , râu như rễ tre , đội mũ đỏ , mặc giáp vàng , thắt đai ngọc , cũng cưỡi thú như mình , liền lướt tới hỏi :

-Tướng nào đó ? Tên họ là gì ?

Trịnh Luân nói :

-Ta làm chức Độc Lương , tên Trịnh Luân đây . Có phải tên người là Hắc Hồ , đã bắt sống con trai chủ tướng ta chăng ? Nếu biết điều hãy mau trả lại , còn cưỡng mệnh thân xác người sẽ tan như bột .

Hắc Hồ nổi giận mắng :

-Thằng khốn ! Đừng phách lối ! Chủ mày là Tô Hộ nghịch mạng thiên triều , tội ấy đáng phanh thây . Mày là tôi thân của nó thì cũng liên can , sao chưa chịu quy hàng để bảo tồn tánh mạng , còn dám ra đây múa miện ?

Nói rồi Hắc Hồ giục thú tới , vung búa chém , Trịnh Luân đưa thiết tiên ra đỡ . Hai tướng đánh nhau được hai mươi hiệp chưa phân thắng bại . Trịnh Luân thấy Hắc Hồ có đeo hồ lô sau lưng biết là bùa phép , thầm nghĩ :

-Đánh người phải ra tay trước mới được . Trước kia mình có học

phép hợp hồn của ông Độ Ách Chơn Nhơn . Nay dùng phép ấy bắt Hắc Hồ đem về nạp cho Chúa công , để Chúa công khỏi khinh ta là vô dụng .

Nghĩ rồi , Trịnh Luân cầm thiết tiên ngoắt ra sau lưng một cái , ba ngàn binh kéo đến như một con rắn dài , người thì cầm câu móc , kẻ cầm dây xiềng , coi như một đoàn quân chuyên việc trói người . Hắc Hồ lấy làm lạ , nghe trong lỗ mũi của Trịnh Luân có tiếng như chuông ngân , rồi hai đạo hào quang trắng toát bay ra . Hắc Hồ tối tăm mảy mắt , nhào xuống đất , hai chân dẫy lia lia . Trịnh Luân truyền quân bắt Hắc Hồ trói lại . Chỉ chốc lát , Hắc Hồ tỉnh hồn coi lại thấy mình mảy bị trói gò như một con heo sắp được chọc tiết , thất kinh nghĩ thầm :

-Thằng này có phép thuật gì kỳ lạ , bắt mình không hay biết gì hết ?

Trịnh Luân giống kiềng thu quân , dẫn Hắc Hồ vào thành .

Lúc này Tô Hộ đang ngồi trong trường lo cho số mạng Trịnh Luân không thoát khỏi tay tà thuật của Hắc Hồ .

Bỗng có quân vào báo :

-Trịnh tướng quân đã bắt được Hắc Hồ đem về , còn đứng ngoài chớ lệnh .

Tô Hộ ngạc nhiên , không rõ Trịnh Luân làm thế nào bắt được Hắc Hồ , liền đòi vào khen thưởng , và hỏi :

-Hắc Hồ là một dũng tướng , lại học được nhiều phép tiên , tướng quân làm thế nào bắt được nó ?

Trịnh Luân kể lại lúc nhỏ mình có học được phép mầu do tiên gia chỉ giáo , và kể lại trận đánh với Hắc Hồ vừa rồi cho Tô Hộ nghe .

Tô Hộ mừng rỡ truyền dẫn Hắc Hồ vào bệ kiến .

Quân dẫn Hắc Hồ đến . Tô Hộ liền bước xuống mở trói cho Hắc Hồ , đoạn quỳ trước mặt Hắc Hồ nói :

-Tôi cam thọt tội với thiên tử , không lấy gì đền được . Trịnh Luân không biết nên xúc phạm oai trời , xin hiền đệ rộng dung .

Hắc Hồ thấy Tô Hộ đối đãi với mình như vậy , vội sụp xuống , nói :

-Trước đây anh em ta kết nghĩa , lòng hân chẳng quên . Nay ngu đệ đem binh đến đây chỉ cốt gỡ rối mối thù giữa hiền huynh và Sùng

ca ca tôi , chớ đâu có ý chinh phạt . Hôm trước , cháu tuổi nhỏ , cậy sức anh hùng , không chịu mời hiền huynh ra cho tiểu đệ nói chuyện , cố ý giao phong nên tiểu đệ phải bắt về cầm tạm để tiện bề đàm đạo với hiền huynh .

Tô Hộ nói :

-Nếu hiền hầu không quên nghĩa cũ , trọn tình như vậy còn gì quý hơn .

Dứt lời Tô Hộ gọi các tướng lĩnh của mình ra mắt Hắc Hồ .

Hắc Hồ thấy Trịnh Luân liền kính cẩn nói :

-Trịnh tướng quân tài phép hơn tôi nhiều . Tôi phục Trịnh tướng quân trọn đời .

Bầu không khí rất hòa nhã . Tô Hộ nhường Hắc Hồ ngồi trên , hồi quân đem rượu ra cùng uống .

Ấy mới là :

Ngàn chung tri kỷ , rượu còn ít

Nửa tiếng trái tai , lời quá nhiều

Bấy giờ quân của Sùng Hắc Hồ chạy về báo tin cho Sùng Hầu Hồ hay . Hầu Hồ thất kinh nói :

-Em ta phép thuật cao cường vì có gì mà bị bắt ?

Quân sĩ thưa :

-Trong lúc đang giao chiến , chúng tôi thấy hai đạo hào quang trắng xóa từ trong lỗ mũi Trịnh tướng quân bay ra , tức thì đệ nhị chủ tướng bị sa xuống ngựa và bị quân sĩ Ký Châu bắt trói giải về thành .

Hầu Hồ nghe nói thất kinh , nghĩ thầm :

-Ôi chao , trong đời lại có phép lạ như vậy sao ? Nếu Tô Hộ đã có người tài như vậy giúp sức thì binh ta cự sao lại ?

Tiếp đó , Sùng Hầu Hồ cho người đi dò thám tin tức Tây Bá Hầu .

Xảy có quân vào báo :

-Tây Bá Hầu sai sứ giả đến ngoài trại , xin vào ra mắt .

Hầu Hồ trong bụng không vui , nhưng cũng phải mời vào hội kiến .

Sứ thần của Tây Bá Hầu mặc đồ trắng , lưng thắt đai xanh , bước vào thi lễ và nói :

-Tôi là Táng Nghi Sanh , vâng lệnh Tây Bá Hầu đến ra mắt hiền

hầu .

Hầu Hồ nóng lòng hỏi:

-Chúa người không tuân lệnh thiên tử , chẳng chịu động binh , nay sai người đến đây một mình để làm gì ?

Táng Nghi Sanh thưa :

-Chúa công tôi cho việc binh đao là việc dư , bắt đất dĩ mới phải dùng đến . Nay Chúa công tôi sai đem đến cho Tô hầu một phong thư , lấy lời hơn lẽ thiệt khuyên Tô hầu dâng con chuộc tội . Nếu Tô hầu nghe theo thì dân chúng khỏi nạn binh đao , quân sĩ khỏi lo chết chóc . Còn Tô hầu cứ khăng khăng một mực , chừng ấy sẽ đem binh vấn tội cũng chẳng muộn .

Sùng Hầu Hồ nghe nói cười lớn :

-Ta đem quân đến vây thành Ký Châu , giao phong mấy trận thế mà Tô Hộ vẫn cứng đầu ra binh đối địch , không kể mạng lệnh thiên tử nữa . Nay chúa người chỉ sai người đem đến một phong thư , làm sao Tô Hộ chịu dâng con mà chuộc tội ? Đó là Tây Bá Hầu đã trái mạng thiên tử , nên mới tìm cách gỡ gạc tội lỗi mà thôi . Người cứ đem thư sang đó xem Tô Hộ có chịu đầu hàng không cho biết .

Táng Nghi Sanh nói :

-Chúa công tôi cho lẽ phải có sức mạnh hơn là gươm giáo .

Sùng Hầu Hồ hiu hiu tự đắc :

-Thì người cứ đem thư đưa cho Tô Hộ rồi sẽ rõ .

Táng Nghi Sanh từ giả Hầu Hồ thẳng đến thành Ký Châu , kêu quân canh bảo vào báo tin .

Lúc đó Tô Hộ đang ăn uống với Hắc Hồ , bỗng có quân vào báo :

-Tây Bá Hầu sai người đến trao thư .

Tô Hộ nói :

-Tây Bá Hầu là người hiền đức , ta không nên đối xử vô lễ .

Nói rồi truyền quân khai thành tiếp sứ . Táng Nghi Sanh bước vào thủ lễ , Tô Hộ hỏi :

-Quan Đại Phu từ Tây Kỳ đến đây có việc gì chỉ giáo chăng ?

Táng Nghi Sanh cung kính đáp :

-Trước đây hiền hầu có làm thơ bắt phục thiên tử , nhà vua giận sai Chúa tôi đem binh chinh phạt . Nhưng Chúa tôi biết hiền hầu là

người ngay thẳng , tánh khí cương trực , nên không dám ra quân , sai tôi đây dâng hiến hầu một bức tâm thư , xin hiến hầu khai phán .

Dứt lời , lấy phong thư dâng lên Tô Hộ .

Tô Hộ thấy trong thư viết như sau :

" Tây Bá Hầu Cơ Xương cúi lạy dưới trướng Ký Châu Hầu . Tôi nghe nói : Người trong một nước đều là tôi của vua . Vua ra lệnh , tôi không dám trái . Nay hiến hầu có một gái đẹp và hiền đức , Thiên tử muốn chọn vào cung , đó cũng là việc phải xưa nay , sao hiến hầu đã nghịch mệnh vua lại đề phản thi trước ngọ môn nữa . Tôi đó không thể châm chước được .

Hiền hầu chỉ biết thương con mà quên nghĩa vua tôi . Hiền hầu là kẻ trung nghĩa xưa nay , tôi không nỡ ngồi nhìn thảm họa đất Ký Châu nên tạm gởi vài lời , khuyên hiến hầu đổi họa làm phúc .

Nếu hiến hầu dâng con vào đền sẽ hưởng ba điều lợi :

Thứ nhất , con làm hậu phi được vua yêu dấu , cha làm Quốc trượng uy thế lẫy lừng , ăn lộc ngàn chung , vang danh bốn bể .

Thứ nhì , cõi Ký Châu gia quyền an toàn , tướng sĩ không hề bị khổ sở về binh đao .

Thứ ba , nhân dân Ký Châu không vì lòng khăng khải của hiến hầu mà mang tai họa .

Xin hiến hầu nghĩ lại , phải biết kinh quyền để tránh tai họa . Tôi với hiến hầu cùng làm tôi nhà Thương cả , đã là tôi trong một nước thì lời hơn lẽ thiệt nói cho nhau biết là nhiệm vụ chung , xin hiến hầu đừng chấp nê , xét cho thấu đáo . Tôi đang mong hồi âm " .

Tô Hộ đọc xong ngồi làm thỉnh và gặt gù mãi .

Táng Nghi Sanh thấy vậy thưa :

-Chúa công tôi nghĩ tình đồng trào nên không nỡ đem binh lực chinh phạt , đó là một dụng ý tốt , xin hiến hầu nghĩ lại cho ý kiến gấp .

Tô Hộ trao bức thư cho Sùng Hắc Hồ xem và nói :

-Tây Bá Hầu là người hiền đức , lời nói trong thư cũng rất hòa nhã . Người đã vì ta khuyên ngăn điều hơn thiệt , ta lẽ nào không nghe theo sao ?

Sùng Hắc Hồ cũng nói :

-Lời nói phải nặng hơn Thái Sơn , hiền huynh cũng nên vì nghĩa lớn bỏ những câu nệ nhỏ nhen .

Tô Hộ quay sang nói với Táng Nghi Sanh :

-Quan Đại Phu về thừa lại với Tây Bá Hầu , tôi sẽ dâng con chuộc tội . Tôi tuân theo lời nhơn nghĩa của Tây Bá Hầu chứ không phải tôi sợ binh lực của Tây Kỳ đâu .

Nói rồi truyền quân mở tiệc thết đãi Sanh Nghi nơi quán dịch .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 4

Giết Giai Nhân , Hồ Ly Mượn Lệnh

Hôm sau , Tô Hộ viết thư phúc đáp Tây Bá Hầu và tặng Nghi Sanh một số vàng bạc , nhờ Nghi Sanh về thưa lại cho rành rằng mình đã nghe lời dâng con chuộc tội .

Nghi Sanh từ tạ ra về , Tô Hộ đưa đón hơn hai dặm đường , rồi trở về nói với Hắc Hồ :

-Chúng mình sống trên tình nghĩa . Tây Bá Hầu đã tỏ lời khuyên giải , chúng mình không lẽ không nghe theo . Thực ra trước đây tôi có chủ trương liên minh với chư hầu chống lại Trụ Vương , nhưng hiện thời ý định ấy không còn nữa .

Sùng Hầu Hồ nói :

-Nếu hiền huynh đã quyết định như vậy thì phải đưa ái nữ vào châu Thiên Tử cho sớm để khỏi bị cản trở .

Tô Hộ liền truyền lệnh sắm sửa đưa Đắc Kỷ đến Triều Ca . Hắc Hồ nói :

-Việc của hiền huynh như vậy đã xong rồi . Tôi xin trở về thả Toàn Trung ra và bàn với ca ca tôi giải binh , đồng thời làm sớ dâng về triều để hiền huynh tiện bề dâng con chuộc tội . Hiền huynh chớ tính lui tính tới nữa mà hỏng việc .

Tô Hộ nói:

-Tôi có cảm tình với hiền đệ và nặng nghĩa với Tây Bá Hầu lẽ nào tiếc một đứa con gái hay sao ? Hiền đệ cứ an lòng trở về , chúng ta còn nhiều ngày gặp gỡ .

Hai đảng chia tay trong luyến tiếc .

Hắc Hồ vừa ra khỏi thành , trở lại đại trại , quân thám thính hay được liền vào báo cho Sùng Hầu hồ hay .

Sùng Hầu Hồ lật đật mời Hắc Hồ vào hỏi :

-Vì sao em về được ? Từ khi em bị bắt đến nay anh lo lắng không yên , thường ngày cho người dò thám , nhưng không nghe tin tức gì cả .

Hắc Hồ nói :

-Tô Hộ chịu dâng con chuộc tội rồi . Chúng ta nên giải binh thôi . Em tuy bị bắt , nhưng Tô Hộ vẫn đổi đài tử tế , không sao cả .

Sùng Hầu Hồ nghiêng răng hỏi :

-Tô Hộ nghe lời thuyết phục của Tây Bá Hầu rồi sao ? Thật đáng ghét . Nó trái lệnh Thiên Tử , nằm ở nhà không tốn một tên quân , chỉ viết một phong thư sai một tên quan quèn đem đến , thế mà được việc , còn ta hao tổn bao nhiêu xương máu mà công lao không thành . Chẳng lẽ bây giờ ta lại giải binh thì nhục nhã quá .

Sùng Hắc Hồ nói :

-Anh thật bất trí . Cùng một chư hầu lớn với người ta , anh ỷ tài đem quân chinh phạt đến nỗi hao binh tổn tướng như vậy , còn người ta chỉ viết một phong thư , không cần mất một mũi tên mà thành công . Anh không biết hổ thẹn sao ? Thôi giải binh trở về , đừng nói nhiều nữa .

Sùng Hầu Hồ hậm hực nói :

-Em theo phe bọn chúng , không kể đến tình anh em nữa à ?

Sùng Hắc Hồ giận dữ :

-Anh đã làm ô nhục giòng họ Sùng , từ nay em không còn muốn thấy mặt anh nữa .

Dứt lời , truyền quân thả Tô Toàn Trung . Tô Toàn Trung thấy Hắc Hồ tỏ tình như vậy rất mến phục , cúi đầu tạ ơn :

-Chú sanh cháu một lần , cháu coi ơn ấy như trời biển .

Sùng Hắc Hồ nói :

-Cháu về hồi thúc phụ thân vào triều chầu vua cho sớm .

Toàn Trung đi rồi , Sùng Hắc Hồ mặt lầm lì kéo quân trở về . Còn Sùng Hầu Hồ lưỡng lự một chút , nhắm bề không xong , cũng giải binh trở lại đất Bắc , làm sứ dâng về triều tạ tội .

Toàn Trung vào thành Ký Châu ra mắt Tô Hộ .

Tô Hộ nói :

-Nay có thư Tây Bá Hầu khuyên giải , cha tính dâng em con cho thiên tử mà chuộc tội để cứu lấy giang san trăm họ . Lẽ nào tiếc một đứa con gái làm khổ nhân dân đất Ký Châu .

Toàn Trung nói :

-Giận là giận hôn quân không lo sửa đức trị dân thôi . Còn cá nhân

dù phải hy sinh cũng chẳng hại gì . Nay phụ thân đã quyết định như vậy con đâu dám cãi .

Tô Hộ hỏi :

-Vậy thì con ở nhà quyền trị Ký Châu , sớm tối phải siêng năng chăm lo công việc , đừng sanh sự lôi thôi . Để cha đem em con dâng cho vua xong cha sẽ trở về .

Toàn Trung vâng lệnh . Tô Hộ trở vào hậu cung thuật rõ ý định mình cho phu nhân là Dương thị hay .

Dương thị khóc òa , nói :

-Con gái mình lâu nay chưa từng biết phép tắc triều đình , nay tiên cung biết có điều gì khổ thân không ?

Tô Hộ nói :

-Phúc họa làm sao biết trước được . Việc đến đâu hay đến đó , bây giờ đưa Đắc Kỷ vào chầu vua để cứu đất Ký Châu này khỏi nạn đao binh đã .

Dương thị khóc mãi , Tô Hộ khuyên giải suốt đêm vẫn chưa nguôi .

Hôm sau , Tô Hộ chọn ba ngàn quân kỵ mã , năm trăm gia thân sắm sửa xe loan , bảo Đắc Kỷ điềm trang lên kiệu ra đi .

Đắc Kỷ nghe dậy nước mắt như mưa , lạy mẹ và anh từ giả bịn rịn hơn nửa ngày chưa ra khỏi cửa . Thế nữ hai bên khuyên dỗ , phu nhân mới chịu rời , bước vào phòng để cho Đắc Kỷ ra đi .

Tô Toàn Trung theo đưa năm dặm mới trở lại . Tô Hộ cỡi ngựa theo sau xe loan , đằng trước trưng một cây đại kỳ đề hai chữ "Quí Nhân" .

Đoàn ngựa nhắm hướng Triều Ca thẳng tới , trải không biết bao nhiêu khó nhọc , lúc xuống thác , lúc leo gềnh , lặn lội mấy ngày mới đến huyện Qua Châu .

Ngày kia , đoàn người ngựa đến trạm Ân Châu thì trời tối , dịch thừa được tin liền đón tiếp rước vào trạm nghỉ ngơi . Tô Hộ bảo dịch thừa dọn thính đường cho quý nhân nghỉ .

Chẳng dám dấu ngại , trạm này hơn ba năm nay có yêu tinh làm lộng , ai đi đường lỡ tối cũng không dám ngủ ở thính đường mà chỉ ngủ ở đại trại thôi . Vậy xin để quý nhân ngủ nơi đại trại mới bình yên vô sự .

Tô Hộ nói :

-Người quý của thiên tử , yêu tinh nào dám phá ? Sẵn đây có nhà trạm lại ngủ trong trại coi sao được ?

Dịch đường không dám trái mệnh , liền hồi bộ hạ quét dọn nhà thính đường , thắp hương cho tan yêu khí , dọn một căn phòng rộng để cho quý nhân ngủ .

Tô Hộ dẫn Đắc Kỷ vào phòng , có năm mươi thế nữ theo hầu hạ , năm trăm gia tướng theo canh cửa , ba ngàn binh mã đóng bên ngoài . Còn Tô Hộ thắp đèn nền ngồi trước nhà khách , nghĩ thầm :

-Chỗ này là trạm dịch , khách qua đường đi lại đông đảo , xung quanh dân chúng cư ngụ rất nhiều , thế mà bảo có yêu quái phá phách thật là chuyện lạ . Tuy nhiên ta cũng nên phòng bị là hơn . Nghĩ như vậy , Tô Hộ liền lấy cây roi đuôi beo để trên bàn , rồi ngồi xem sách .

Trời khuya , bên ngoài ánh sao mờ mờ , bốn bề đều yên lặng , chỉ còn một mình Tô Hộ thức mà thôi . Nghe tiếng trống trở canh xa xa vừa điểm . Tô Hộ nghỉ ngai trong lòng , cầm roi bước vào phòng xem chừng , thấy bọn thế nữ và tiểu thơ đều ngủ im lìm hết . Tô Hộ yên lòng , trở về ngồi xem binh thư .

Qua một hồi lâu , Tô Hộ nghe trống trở canh hai , không thấy có động tĩnh gì cả . Tô Hộ ngồi xem sách mãi ...

Trống canh ba vừa điểm , bỗng có một luồng gió lạnh toát thổi đến , ngọn nến gần muốn tắt rồi tỏ lại . Tô Hộ thấy lòng hồi hộp , toan xách roi chạy xuống phòng ngủ , thì đã nghe có tiếng la của bọn thế nữ hoảng hốt :

-Yêu quái ! Yêu quái !

Tô Hộ vội xách roi cầm đèn chạy xuống , nhưng gió thổi tắt đèn , Tô Hộ phải hồi quân thắp lên . Lúc xuống đến nơi thì thấy bọn thế nữ run cầm cập không nói ra tiếng .

Tô Hộ vén màn hỏi Đắc Kỷ :

-Con có thấy yêu quái gì không ?

Đắc Kỷ thưa :

-Con đang chiêm bao nghe thế nữ la hoảng , còn chờ dậy thì thấy bóng đèn của phụ thân dọi vào , không thấy yêu quái gì cả .

Tô Hộ nói :

-Đội ơn trời phù hộ cho con khỏi giạt mình . Thôi con nghỉ đi .
Tô Hộ trở lại nhà khách cho đến sáng . Tô Hộ có biết đâu lúc đèn
tắt thì Đắc Kỷ đã bị hồ ly hớp hồn rồi nhập vào xác Đắc Kỷ trả lời
với Tô Hộ . Chính hồ ly tinh đã mượn xác Đắc Kỷ báo Trụ Vương
sau này mất nước .

Suốt đêm đi tuần không thấy yêu tinh gì hết . Tô Hộ mừng quá tự
nhủ :

-Nếu con gái ta đêm nay có bề nào thì không khỏi mang tội với
thiên tử . Thật ra hiện Đắc Kỷ chỉ còn cái xác thôi , phần hồn đã bị
yêu tinh chiếm đoạt rồi . Tô Hộ lầm yêu tinh là con mình , thật tội
nghịch .

Sáng hôm sau lên đường , đi suốt mấy ngày đêm nữa mới đến
Triều Ca . Tô Hộ truyền quân đóng trại nghỉ ngơi rồi sai người vào
thành dâng sớ nhờ Hoàng Phi Hổ vào tâu với Trụ Vương xin dâng
con chuộc tội .

Hoàng Phi Hổ bèn cho người mời hai cha con Tô Hộ nhập thành
trước , còn quân sĩ thì đóng ở ngoài thành chờ lệnh .

Vưu Hồn , Bí Trọng hay tin Tô Hộ đem con chuộc tội , lại không
thấy dâng lễ vật gì với chúng , thậm nói với nhau :

-Tuy đã đem con gái vào triều , nhưng tánh vua hờn giận không
chừng , một lời nói của chúng ta cũng đủ làm cho mây mất mạng
đừng tưởng thế là xong . Rồi đây mây sẽ biết hai đứa tao lợi hại
bực nào .

Bấy giờ vua Trụ đang ngự tại đền Long Đức , có kẻ hầu cận vào
tâu :

-Có Bí Trọng xin vào yết kiến .

Trụ Vương cho vào . Bí Trọng vào lạy mừng và nói :

-Nay Tô Hộ đem con đến dâng để chuộc tội , hiện còn ở ngoài
thành chờ lệnh .

Trụ Vương nổi giận mắng Tô Hộ :

-Đồ thất phu vô đạo . Khi trước nhờ hai khanh bảo tấu , Trẫm mới
tha chết đuối về , nó lại dám đề phản thi ngoài ngoạ môn , rồi chống
lại binh trời . Tội ấy làm sao dung thứ được . Sáng mai Trẫm sẽ xử
tội nó trước mặt triều thần cho rõ tội khi quân .

Bí Trọng tâu :

-Pháp luật đặt ra không phải dành riêng cho ai cả mà để trị chung cho cả nước . Nay Tô Hộ khi quân như vậy , nếu không xử trị thì luật nước đâu còn ?

Trụ Vương nói :

-Khanh tâu rất phải . Để ngày mai Trẫm sẽ trừng trị kẻ tội loạn ấy cho xứng đáng .

Bí Trọng từ tạ lui ra . Hôm sau , Trụ Vương lâm triều , bá quan vào chầu đầy mặt , Hoàng Môn Quan vào tâu :

-Có Tô Hộ xin vào yết kiến , và dâng con chuộc tội .

Trụ Vương cho đòi vào . Tô Hộ mình mặc áo tù , đầu không đội mũ , quỳ lạy trước sân , tâu :

-Kẻ tội nhân đáng chết , xin bệ hạ rộng dung .

Trụ Vương vỗ án hét :

-Tô Hộ ! Người đã đề phản thi trước ngọc môn , trọn đời không vào chầu Thương . Sau đó Sùng Hầu Hổ cử binh vãn tội , người còn dám ra binh sát hại binh triều , nay người còn vào đây làm gì . Dứt lời , hoi võ sĩ dẫn Tô Hộ đem ra pháp trường xử trảm để bêu đầu răn chúng .

Quan Thừa Tướng Thương Dung quỳ tâu :

-Tô Hộ phản Thương , tội rất nặng . Song trước kia bệ hạ vì muốn chọn Phi Hậu mà làm Tô Hộ lỗi đạo . Nay Tô Hộ đã biết ăn năn , dâng con hối lỗi , tưởng bệ hạ cũng nên rộng lòng dung tha .

Bí Trọng cũng quỳ tâu :

-Xin bệ hạ truyền đòi Đắc Kỷ vào chầu , nếu Đắc Kỷ xinh đẹp , bệ hạ dùng được thì hãy xá tội cho Tô Hộ . Còn nếu Đắc Kỷ dung nhan không đẹp ý , bệ hạ sẽ truyền giết cả hai cha con cũng được . Trụ Vương khen phải , liền truyền Đắc Kỷ vào chầu . Đắc Kỷ được lệnh , bước tới trước ngai vàng quỳ lạy .

Vua Trụ trông thấy Đắc Kỷ tóc mai da tuyết , mắt phụng má đào , lưng nhỏ dịu dàng , mày xanh tiên tuế , ngón tay như mũi viết , da mặt tợ phù dung , trong lòng mê mẩn .

Làn môi son hé mở , đôi mắt phụng liếc rất tình tứ , Đắc Kỷ tâu :

-Tôi là con kẻ phạm tội xin vào chầu , chúc Thánh hoàng vạn tuế .

Vua Trụ vừa trông thấy dung nhan lạnh lùng , lại thêm tiếng nói thanh tao như chim hót , trong người có một cảm giác mê mẩn ,

không thể nào nói được . Ngồi chết điếng một lúc mới mở miệng truyền gọi bọn cung phi :

-Chúng bay hãy mau dẫn Tô nương nương đến lầu Thọ Tiên đợi Trẫm .

Đắc Kỷ theo bọn cung phi bước vào khuất bóng sau rèm , đôi mắt nhà vua vẫn còn say sưa .

Giây lát , Trụ Vương phán :

-Tô Hộ đã biết hối cải , dâng con chuộc tội , Trẫm xóa bỏ hết lỗi lầm . tuy nhiên như thế vẫn chưa đủ , Trẫm gia phong cho Tô Hộ thêm chức Quốc Thích , truyền mở tiệc nơi đền Hiên Khánh ba ngày để bá quan văn võ từ chức Thừa Tướng trở xuống đều đến đó làm lễ chúc mừng Quốc Thích .

Xong tiệc , các quan đưa Quốc Thích dạo khắp Triều Ca , để cho dân chúng hoan hỷ , và sau đó hai quan văn , ba quan võ đại diện Trẫm đưa Quốc Thích về nước .

Tô Hộ cúi lạy tạ ơn . Trụ Vương liền bãi triều , lui về hậu cung . Các quan triều thần thấy Trụ Vương đam mê sắc dục như vậy có ý không bằng lòng , nhưng vì Trụ Vương bãi triều quá sớm , không thể cản ngăn , đành trở lại đền Hiên Khánh để cùng các quan dự yến chúc mừng Tô Hộ .

Vua Trụ về cung Thọ Tiên ăn uống vui vầy với Đắc Kỷ , đêm ấy loan phụng giao hòa rất tương đắc . Ý tình gắn bó như keo sơn . Từ khi Đắc Kỷ vào cung , vua Trụ ngày thì mở tiệc ăn chơi , tối đến vui riêng trong cung cấm , bỏ phế việc triều nghi , không hề để mắt đến những lời sớ của các quan nữa . Có ai vào xin ra mắt , vua Trụ cũng không cho .

Ngày qua tháng lại như trôi đưa , thì giờ đối với kẻ si mê sắc dục chẳng khác bóng câu qua cửa sổ . Loáng mắt đã hai tháng trời , vua Trụ không một lần ngự triều , cứ ở mãi trong cung Thọ Tiên vui riêng với Đắc Kỷ . Bá quan dâng sớ chất đống cao ngập đầu , vẫn không thấy mặt rồng đâu hết . Như vậy lấy ai nghị việc ?

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 5

Vân Trung Tử Dâng Kiếm Trừ Yêu

Đây nói chuyện ông Vân Trung Tử là một vị tiên ,tu luyện đã ngàn năm trên núi Chung Nam . Ngày kia Vân Trung Tử xách giỏ đi hái thuốc thấy yêu khí bốc lên đến mây xanh , liền xem xét một hồi , rồi than :

-Con hồ ly tinh đã nhập vào xác người tác quái . Ta mang nghiệp tu hành cốt làm điều nhân đức , nếu không vì thiên hạ , trừ con yêu ấy thì có lẽ nhân gian sinh ra lắm chuyện khổ đau .

Than rồi liền gọi học trò là Kim Hà đồng tử đến bảo :

-Người đi bẻ cho ta một khúc cây tòng khô để ta đeo chiếc gương trừ yêu .

Kim Hà đồng tử hỏi :

-Thưa thầy , sao không dùng gương báu chém yêu cho dứt hậu hoạn ?

Vân Trung Tử nói :

-Con yêu ấy chỉ là giống hồ ly tu luyện ngàn năm , cần gì phải dùng đến gương báu . Ta dùng thanh gương gỗ cũng đủ trừ nó rồi . Đồng tử vâng mệnh đi bẻ một nhánh tòng . Vân Trung Tử đeo thành một thanh gương phép , dặn học trò giữ động , rồi đăng vân thăng đến Triều Ca .

Bấy giờ vua Trụ đang đắm sắc , đã lâu ngày chẳng lâm triều .

Bá quan văn võ không biết làm sao nên đàm luận xôn xao .

Quan Thượng Đại Phu Mai Bá nói với Thừa Tướng Thương Dung và Á Tướng Tỉ Can :

-Nay Bệ hạ đắm sắc , bỏ cả triều chính , không coi giang sơn là trọng ấy là điềm loạn lớn . Các ông quyền cao lộc cả , gần gũi bệ hạ hơn , lẽ nào lại khoanh tay ngồi ngó . Xưa nay hễ vua làm quấy thì tôi can , cha làm sai thì con bàn , bạn làm sai thì có bạn khuyên . Các ông không hiểu lẽ ấy hay sao ?

Thừa Tướng Thương Dung nói :

-Bệ hạ ngày đêm ở mãi trong cung cấm , không làm sao thấy mặt được , các ông bảo chúng tôi làm thế nào bây giờ ?

Mai Bá nói :

-Chúng ta hội đủ mặt văn thần võ tướng rồi giống chuông trống thỉnh bệ hạ ra đền , đồng một loạt can gián . Nếu người này tâu mà bệ hạ không nghe thì đến người khác , quyết làm sao cho bệ hạ từ bỏ sắc đẹp , tránh xa kẻ nịnh mới được .

Thừa Tướng Thương Dung nói :

-Quang Đại Phu nói rất phải . Chúng ta đồng lòng can vua mới được . Bệ hạ đang lâm vào trạng huống này , một mình tôi không đủ sức .

Các quan đồng ứng lên một lượt :

-Xin Thừa Tướng mời bệ hạ lâm triều cho được . Chúng tôi nguyện nhất loạt ủng hộ lời can gián của Thừa Tướng .

Thương Dung liền truyền nổi trống đền rất gấp . Vua Trụ đang ở nơi lầu Trích Tinh nghe nhạc với Đắc Kỷ , bỗng có tiếng trống nổi lên inh ỏi , thất kinh nói với Đắc Kỷ :

-Mỹ nhân ở đây chờ Trẫm một chút . Trẫm ngự triều xem chuyện gì gấp mà các quan nổi trống đền như vậy ?

Đắc Kỷ nói :

-Thần thiếp đoán chắc không có việc gì đâu . Chẳng qua triều thần thấy bệ hạ yêu mến thần thiếp nên ganh tỵ mời bệ hạ ra để can gián thế thôi .

Trụ vương nói :

-Mỹ nhân chớ lo . Trẫm ra ngoài một chút là vào ngay , dù triều thần có nói gì Trẫm cũng không nghe theo .

Đắc Kỷ vội vả lạy đưa . Vua Trụ lên xe đến ngai ngồi ngự . Trăm quan văn võ lạy mừng xong , Vua Trụ thấy Thừa Tướng Thương Dung tay ôm một chồng sớ rất dày . Bên kia thấy Hoàng Phi Hổ và các quan Đại phu cũng chuẩn bị như sắp có nhiều việc tâu trình , thì thất kinh , vì bị tử sắc nhiều , trong đời Vua Trụ hình như không còn muốn làm việc gì khác nữa .

Tuy nhiên , đã lâm triều không lẽ trở vào hậu cung ngay , đành ngồi nán lại mà lòng buồn bã .

Thừa Tướng Thương Dung quỳ tâu :

-Tâu bệ hạ các chư hầu lâu nay dâng sớ về đội bệ hạ phê chuẩn rất nhiều việc , chẳng biết vì sao bệ hạ không lâm triều , ngày đêm luôn ở nơi cung cấm . Hạ thần chắc có người ở gần bệ hạ cảm dỗ chăng ?

Xin bệ hạ xem việc xã tắc là trọng .

Vua Trụ thở dài nói :

- Trẫm nghe bốn biển bình yên , muôn dân lạc nghiệp . duy phía Bắc có loạn thì Trẫm đã sai Thái Sư đi dẹp rồi . Đó chẳng qua như mục ghẻ lở , có nghĩa gì . Còn việc triều chính đã có các khanh thay Trẫm điều hành , Trẫm dù có nghi ngại một thời gian cũng chẳng sao . Các khanh chớ học đòi theo khuôn sáo cũ mà chê Trẫm không chiếu cố đến xã tắc . Người tôi trung không thấy vua nghi ngại chút ít mà bỏ việc , hoặc có ý khi quân .

Thương Dung tâu :

-Mọi việc đều do bệ hạ quyết định cả , nếu bệ hạ giao cho một đại thần nào mà không tránh khỏi tiếng chuyên quyền , và bệ hạ lại mang tiếng không cần mẫn . Xin bệ hạ xa lánh con đường cũ , đuổi kẻ gian , bỏ sắc dục , trọng đức thương dân , thì xã tắc mới bền vững , nước mới giàu , dân mới mạnh .

Vua Trụ lắc đầu :

-Thôi thôi , Trẫm không muốn nghe mãi những lời nhảm tai ấy . Các khanh không có lời nói nào khác để Trẫm đẹp lòng hay sao ?

Trụ Vương nói đến đây thì có Quan Huỳnh Môn vào tâu :

-Có ông Vân Trung Tử xưng là đạo sĩ ở núi Chung Nam xin vào yết kiến bày tỏ mật sự .

Trụ Vương nghi thầm :

-Các quan hôm nay cố can gián nhiều việc , nếu ta để chúng nói mãi nghe khó chịu , lại rườm rà , chi bằng cho vị đạo sĩ này vào nói qua loa vài câu cho vui rồi bãi chầu là hay hơn .

Nghi như vậy , Trụ Vương liền ra lệnh mời đạo sĩ vào .

Vân Trung Tử mặc áo rộng xanh , mặt như dùi phấn , môi tợt thoa son , bước vào trước đèn khoan thai để giỏ hoa xuống , nghiêng đầu xá vua Trụ một cái , không lạy , và nói :

-Tôi xin ra mắt bệ hạ .

Vua Trụ thấy đạo sĩ chỉ xá mà không lạy nên không bằng lòng nghi

thầm :

-Trẫm trị ngôi trời , giàu sang bốn biển , ai ở trong đất nước đều là bề tôi cả , đạo sĩ tuy là kẻ tu hành , song cũng không thoát ra ngoài bản đồ của Trẫm , tại sao có ý khi quân như vậy ?

Tuy nghi thế , song nếu chấp trách Trụ Vương lại sợ triều thần khinh mình hẹp hòi , nên làm ra vẻ đại lượng , hỏi qua gốc tích .

- Đạo sĩ từ đâu đến đây ?

Vân Trung Tử nói :

- Tôi theo mây nước đến đây .

Trụ Vương hỏi :

- Sao gọi là mây nước ?

Vân Trung Tử đáp :

-Lòng tự vùng mây trắng , ý như dòng nước trong .

Trụ Vương mỉm cười , có ý trêu chọc :

-Nếu mây tan nước cạn thì người về đâu ?

Vân Trung Tử nói :

-Mây tan vẫn nguyệt rạng , nước cạn trái châu bày .

Câu này ý Vân Trung Tử muốn nói : Nếu mây tan thì hiện vào cung Nguyệt , nước cạn thì ẩn vào trái Châu .

Vua Trụ thấy Vân Trung Tử đối đáp thông suốt , đôi giận làm vui phần :

- Lúc nẫu đạo sĩ làm lễ mà không triều bái , Trẫm cho là thất lễ .

Nhưng bây giờ thấy đạo sĩ có nhiều ý lạ , Trẫm rất vui lòng . Vậy Trẫm bỏ qua đây .

Nói rồi chỉ một chiếc cấm đôn , mời Vân Trung Tử ngồi .

Vân Trung Tử chẳng hề khiêm nhượng , liền ngồi xuống ghế , cúi đầu nói :

- Như thế mới phải chứ . Ngôi cửu trùng cũng quý , mà đạo tam giáo cũng cao , lẽ nào không ý thức được ?

Trụ Vương hỏi :

-Đạo tiên cao ở chỗ nào ?

Vân Trung Tử nói :

-Xin bệ hạ nghe tôi đọc thì rõ :

"Đạo chia tam giáo , Tiên trọng muôn phần . Trên chẳng châu thiên tử , dưới chẳng lạy công khanh , lánh tục trần nên ở ẩn , bỏ

lưới tục mới đi tu . Uống nước suối không màng danh lợi , ở gành non quên nhục quên vinh . Đội trời không biết nắng , mặc áo rách coi đời , bẻ bông tươi đội làm nón , cắt cỏ khô làm mền . Lấy nước suối súc miệng , ăn trái cây sống đời . Có lúc vỗ tay reo lớn , có khi duỗi căng nằm dài . Gặp khách tiên thì giảng kinh , nói chuyện , gặp bạn đạo thì uống rượu ngâm thơ . Cười vui theo ý muốn , nói năng theo thích lòng . Không cần bó buộc , chẳng cần nề nang . Luận việc thịnh suy thời thế , xét điều côi rẽ hồn linh . Mặc ý nắng mưa thay đổi , không cần câu thúc thời gian . Đời già hóa trẻ , tóc bạc trở xanh . Vào non hái thuốc , trị bệnh cứu người . Biết dữ lành vì thông quẻ bói , biết họa phúc vì rõ lòng người . Truyền phép đạo mở lòng cứu thế , làm phép bùa trừ khử yêu ma . Đạo cao rộng cạo sợ , đức trọng quý thần kiêng . Cởi mây xanh bay lên phủ tía , ngồi hạc trắng dạo khắp cung tiên . Biết mấy thiên tạo hóa , thông đạo đức thần linh . Coi danh lợi như mây trôi bèo dạt , so nghề pháp như cứu cánh tinh thần . Tuy tam giáo là trong , song chỉ một đạo là cao .

Vua Trụ nghe nói cũng vui tai , liền phán hỏi :

-Trẫm nghe lời đạo sư nói , nghe mình nhẹ nhàng như thoát khỏi càn khôn , ngấm lại giàu sang khác gì mây gió . Song chưa biết đạo sư ở động nào ? Nghen việc chi đến đây xin cho Trẫm biết .

Vân Trung Tử nói :

-Bần đạo là Vân Trung Tử , ở động Ngọc Trụ , tại núi Chung nam , nhân lúc thung dung đi hái thuốc , thấy khí yêu xuất hiện tại Triều Ca , khi đến đây thấy quái khí tụ nơi cung cấm , bởi vậy bần đạo có ý xin bệ hạ trừ yêu quái để cứu muôn dân .

Trụ Vương nói :

-Nơi cung cấm là chỗ canh phòng nghiêm ngặt ngày đêm đều có quan quân ứng hầu , đâu phải chốn rừng núi u tịch mà có yêu quái lộng hành ? Có lẽ đạo sư làm chẳng ?

Vân Trung Tử vừa cười vừa nói :

-Yêu quái là giống tà ma , nếu biết nó thì nó không dám đến . Sở dĩ nó không dám lộng hành là vì bệ hạ không biết nó .

Nếu không trừ sớm sau này tai họa không nhỏ . Tôi xin đọc bốn câu thơ này cho bệ hạ rõ :

Sắc sắc màu dỏ khấy bệnh nhân
Hao mòn thể chất lẫn tinh thần !
Nếu ai biết nó là yêu mị
Yêu mị làm sao giết được thần ?

Trụ Vương hỏi :

-Nếu trong cung có yêu thì làm cách gì trừ được ?

Vân Trung Tử nói :

-Không khó gì . Tôi có một thanh gương bằng gỗ , bệ hạ đem trần trong cung tự nhiên yêu ma phải chết .

Nói rồi giở giở ra , lấy thanh gương trao cho Vua Trụ , và đọc tiếp bốn câu thơ nữa :

Đẻo nên hình kiếm vốn cây khô
Phù phép thần tiên đã luyện vô
Một đạo hào quang chưa thấy ánh
Ba ngàn yêu khí đã ra tro

Trụ Vương hỏi :

-Gương này trần tại đâu ?

Vân Trung Tử nói :

-Trần tại lầu Phần Cung (gần cung cấm) trong ba ngày sẽ thấy hiệu nghiệm .

Trụ Vương liền sai nội thị đem gương treo tại lầu Phần Cung như lời Vân Trung Tử nói .

Nội thị vâng lệnh đi tức khắc .

Trụ Vương lại nói với Vân Trung Tử :

-Đạo sư có phép lạ , thấu được thiên cơ , biết trừ yêu mị , nếu đạo sư chịu rời bỏ Chung Nam sơn về đây giúp Trẫm , Trẫm sẽ phong cho quan tước , hưởng lộc đời đời , như vậy không sung sướng sao , đại gì ở góc núi đầu non , phí một cuộc đời tài ba như vậy .

Vân Trung Tử nói :

-Bệ hạ có lòng chiêu cố đến kẻ núi non ,quê mùa . Song bản đạo là kẻ biếng nhác , không từng biết chuyện trị nước trị dân . Sáng dậy

mặt trời lên ba sào còn ngủ nướng ở trần trùn trực vẫn ngao du...

Trụ Vương ngắt lời :

-Như thế có gì là sung sướng , sao cho bằng áo tía đai vàng , con sang vợ quý , muốn hưởng gì cũng có .

Vân Trung Tử nói :

-Tuy vậy có rất nhiều cái hay , tôi xin đọc cho bệ hạ nghe :

Mình thanh thoi

Lòng thông thả

Muôn việc mệnh mông không đoác cả

Chẳng bận lo công danh như lật rau

Chẳng muốn cướp đất như nhổ mạ

Chẳng tham lưng buộc đai ngời

Chẳng muốn mình mang gấm lụa

Chẳng ham làm Tể Tướng mà vuốt râu

Chẳng muốn dựa quân vương cho phỉ dạ

Chẳng tham lên ngựa xuống xe

Chẳng muốn vào quỳ ra xá

Chẳng ham ba họ hưởng quyền cao

Chẳng muốn ngàn chung ăn lộc cả

Lều tranh bao quản hẹp hòi

Áo vải chỉ nài tơ tằm

Túi khô sẵn đóa hoa tươi

Áo rách có hồ sen lá

Mê mang giấc điệp mặt nghinh ngang

Mường tượng tiệc đào môi giục giả

Quản bao thả lặn ác tà

Mãn xuân sang hạ...

Vua Trụ nghe đến đây , khen :

-Trẫm nghe lời đạo sư ca thật là thanh lịch .

Liền khiến quân đem hai mâm vàng biếu cho Vân Trung Tử làm lộ phí về đường . Vân Trung Tử cười lớn :

-Cảm tình bệ hạ , nhưng bản đạo không biết dùng những thứ đó , xin bệ hạ nghe bản đạo ngâm bài thơ này :

Theo duyên theo phận ản sơn lâm
Tợ nước , đường mây , kinh ít cuốn
Nắm dây cầm bản , gậy non tầm
Thuốc hay trong túi cho người mạnh
Thơ mới bên lòng gặp khách ngâm
Mỗi hột kim đơn ngàn tuổi lẻ
Chẳng ham vàng bạc đựng đầy mâm

Vân Trung Tử ngâm xong , xá Vua Trụ một cái , rồi giũ áo tay áo đi thẳng .

Bấy giờ các quan muốn thay nhau lên tâu trình công việc , nhưng Trụ Vương ngồi lâu đã mỏi mệt , liền đứng dậy về cung .

Bá quan ngơ ngác , cùng nhau tự động bãi triều , chờ dịp khác .

Vua Trụ về đến dinh Thọ Tiên không thấy Đắc Kỷ ra đón , lòng hồi hộp không yên .

Có quan nội thị ra rước , vua hỏi :

-Tô mỹ nhân sao không ra đón trẫm ?

Nội thị tâu :

-Tô mỹ nhân lâm bệnh nặng nằm thiêm thiếp trên giường . Trụ Vương thất kinh , vội bước xuống long xa , hồi hải vào phòng khoát màn , xem thấy Đắc Kỷ mặt trắng nhợt , môi như giấy bạch , nằm thở phéo phéo như gần đứt hơi .

Vua Trụ gọi lớn :

-Mỹ nhân , trước khi Trẫm lâm triều diện mạo mỹ nhân còn như đóa hoa tươi , sao mới chốc lát sắc diện mỹ nhân như thế này Trẫm biết làm sao bây giờ ?

Đắc Kỷ gắng gượng mở mắt nhìn Vua Trụ , và thều thào :

-Bệ hạ ơi ! Khi sớm mai thần thiếp đưa bệ hạ lâm triều , thần thiếp đoán chừng bệ hạ gần về nên ra ngoài đón , chẳng ngờ khi đi ngang lầu Phấn Cung , thần thiếp thấy cây gươm treo ở đấy nên giật mình toát mồ hôi ra , bịnh tình thế này . Thần thiếp tội phận mình bạc phước vô duyên , không được hầu bệ hạ được lâu . Xin bệ hạ an dưỡng mình rỗi , đừng nghĩ đến thần thiếp nữa...

Vua Trụ nghe nói đứng chết đĩnh một lúc lâu , rồi trầm nghĩ :

-Lão đạo sĩ nói là trong cung có yêu , cho gươm linh để trừ yểm , tại sao Tô mỹ nương trông thấy gươm ấy lại lâm bệnh . Tô Đắc Kỷ là con gái của Tô Hộ , thì sao lại là yêu quái được , Chắc đạo sĩ đã gạt ta dùng tà thuật để hại người yêu của ta .

Nghi như vậy , Trụ Vương thuật chuyện Vân Trung Tử đến tặng gươm thiêng cho Đắc Kỷ nghe . Đắc Kỷ vừa khóc vừa nói :

-Bệ hạ đã nghe lầm loài quỷ mị , dùng tà thuật gây rối cung vi , nếu bệ hạ không đốt cây gươm ấy thì thần thiếp chết mất .

Trụ Vương liền truyền nội thị đem gươm phép đốt tức khắc .

(Cơ nghiệp Thành Thang đã đến lúc suy đồi , nên khiến Vân Trung Tử không dùng gươm thiêng . Nếu Vân Trung Tử dùng gươm thiêng thì hồ ly tinh trông thấy đã chết ngay , còn đâu phá rối Trụ Vương mất nước ?)

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 6

Làm Bào Lạc, Trụ Vương Hại Tội Trung

Vua Trụ truyền đốt gương phép xong , Đắc Kỷ lần lần tỉnh lại sắc diện trở nên xinh đẹp như thường .

Trụ Vương vuốt ve , yêu áp suốt đêm chẳng hề nhắm mắt .

Đến khi sức khỏe Đắc Kỷ đã bình phục . Trụ Vương trở lại ăn chơi như cũ .

Bấy giờ Vân Trung Tử chưa về núi , còn ở chôn Triều Ca , thấy yêu khí bỗng nhiên từ trong cung xông lên nữa , lấy làm lạ đánh tay tính quẻ một hồi rồi gật đầu thâm nhủ :

-Ta muốn đem gương báu trừ yêu khí , giúp cơ nghiệp Thành Thang một thời gian nữa nào ngờ số trời đã định , khó nổi đòi đòi ,nên khiến gương từng bị đốt . Như vậy nhà Thương hết vận nhà Châu ra đời , thần tiên sẽ bị nạn . Ôi đã mất công xuống trần một phen lại không làm nên việc . Tiện đây ta cũng nên viết ít chữ để lại cho người đời sau thấy .

Nghĩ rồi lấy viết đề lên bức tường đài Tư Thiên hai mươi bốn chữ như vậy :

"Yêu phong uế loạn cung đình . Thánh đức bá vương Tây thổ .
Yết trí huyết nhiễm Triều Ca . Mậu ngũ trung giáp tý " Nghĩa là :
"Khí yêu quấy rối cung càn . Thánh đức bủa giăng hương dậu .
Muôn hay máu nhuộm Triều Ca . Giáp tý trong năm Mậu ngũ ".

Đề thơ xong , Vân Trung Tử lui về núi . Thiên hạ thấy đạo sĩ đề thơ xúm lại xem , nhưng không hiểu ý .

Nhiều người tự cho mình là hay chữ , vây quanh đông đúc , xem mãi vẫn không tìm ra được ý thơ .

Bấy giờ có quan Thái Sư coi việc thiên văn là Đỗ Nguyên Tiên ở triều về , thấy dân chúng xúm lại bên vách Đài Tư Thiên liền hỏi :

-Chuyện gì đó vậy ?

Quân canh bẩm :

-Ông đạo sĩ đề thơ trên vách , nên dân chúng xúng nhau xem .
Đỗ Thái Sur ngồi trên ngựa thấy hai mươi bốn chữ , ý rất xa xôi
xem qua khó hiểu , liền truyền quân đem nước rửa đi , đoạn về
dinh ngẫm nghĩ mãi mà vẫn không tìm ra được dụng ý .
Qua mấy ngày chiêm nghiệm , Đỗ Nguyên Tiến nghĩ thầm :
-Đây chắc là đạo sĩ dâng gương đã đề như vậy . Theo ý đạo sĩ thì
trong cung yêu khí xuất hiện . Còn ta xem thiên văn lại thấy hung
tinh ứng ở cung Càn , ắt việc chẳng lành .
Nay bệ hạ đam mê tửu sắc , bỏ phế công việc trong triều , sớm tối
thể nào cũng xảy ra đại họa . Ta làm tội hưởng lộc nước đã hai
triều , lẽ nào trong lúc lâm nguy khoanh tay ngồi ngó , không một
lời can gián sao ? Ta xem văn võ trong triều ai nấy đều lo sợ , buồn
bực vô cùng , sẵn dịp này ta viết một tờ sớ khuyên vua , may ra
giúp ích được gì chăng ?
Nghĩ như vậy , Đỗ Nguyên Tiến nội đêm ấy viết sớ cho xong .
Sáng hôm sau , Đỗ Nguyên Tiến đem vào đưa cho Thừa Tướng
Thương Dung , và nói :
-Tôi xem thiên văn thấy hung tinh xâm phạm cung Càn , còn bệ hạ
vui say tửu sắc , bỏ bê việc triều chính , họa đến chẳng xa . Tôi làm
sớ này dâng lên bệ hạ , xin Thừa Tướng chuyển dùm .
Thương Dung nói :
-Thái Sur đã dâng sớ lẽ nào tôi không chuyển đạt , ngặt vì mấy hôm
nay bệ hạ không lâm triều , các quan không ai được thấy mặt , chỉ
có cách là tôi phải mạo hiểm vào cung cấm mà dâng mới xong .
Đỗ Nguyên Tiến nói :
-Đó là bổn phận của Thừa Tướng , làm sao cho Thiên tử hối cải ,
chúng ta là tôi thần , dầu có bị sấm sét , búa rìu chút ít mà xã tắc
được yên thì cũng cam .
Thương Dung vội từ tạ Nguyên Tiến đi thẳng vào cung cấm .
Qua khỏi chín căn đền lớn , đi ngang qua đền Long Đức , đến đền
Hiển Thánh , đến Tỉ Thiện rồi đến Phấn Cung lầu .
Thương Dung ra mắt quan Phụng Ngự , nói :
-Tôi có việc cần xin vào bái yết hoàng thượng .
Quan Phụng Ngự nói :
-Thọ Tiên là cung cấm , chỗ Hoàng thượng an nghỉ , các quan

ngoài không vào được đâu .

Thừa Tướng Thương Dung nói :

-Ta làm Thừa Tướng há chẳng hiểu luật triều đình sao ? Chẳng qua là Thiên tử không lâm triều , ta có việc cần nên phải đem thân đến đây . Người mau vào tâu với Thiên tử có Thừa Tướng Thương Dung đang đứng chầu ngoài cửa .

Quan Phụng Ngự không dám cãi lời , vội vào tâu .

Trụ Vương phán :

-Thừa Tướng Thương Dung có việc gì cần thiết phải vào nội cung chầu Trẫm kìa ? Tuy Thương Dung là tôi bên ngoài , nhưng Phò Mã nhà Thương đã ba tròng , lại già cả , cho vào chầu cũng được . Quan Phụng Ngự liền trở ra truyền đòi Thừa Tướng vào .

Thương Dung vào quỳ trước long sàng .

Trụ Vương hỏi :

-Thừa Tướng có việc gì khẩn cấp mà phải vào cung cấm chầu Trẫm ?

Thương Dung tâu :

-Có Thái Sư Đỗ Nguyên Tiến xem thiên văn thấy yêu khí ẩn trong cung , tai họa tới không lâu . Bởi vậy có làm sớ nhờ tôi dâng đến bệ hạ . Đỗ Nguyên Tiến là tôi già , tay chân của bệ hạ không nỡ ngồi nhìn cơ nghiệp điêu tàn , xin bệ hạ xét lại , chăm lo mỗi nước để trăm quan được vui vẻ , dân chúng nhớ đức phụng thờ .

Nói rồi hai tay dâng sớ lên .

Trụ Vương giở ra xem , trong sớ viết đại lược như sau :

"Tôi là Đỗ Nguyên Tiến , coi đài thiên văn , vì nhiệm vụ cúi trình qua Thiên tử mấy lời tâm huyết . Tôi nghe nói : nước nhà thịnh thì có điềm lành , nước nhà lâm nguy thì sinh loài yêu nghiệt . Tôi xem đài thiên văn thấy điều bất lợi , khí yêu quấy nhiễu nơi đền vua , hơi ngút nơi cung cấm . Bởi bệ hạ đốt mất gương thiêng , nên khí yêu tái hiện nơi hoàng cung , nếu khí ấy lên đến Đẩu Ngưu thì tai ương rơi vào xã tắc .

Thần trộm nghĩ : Từ ngày Tô Hộ dâng con đến nay , ngai vàng bụi đóng , mỗi nước buồn lòng , sân chầu cỏ mọc xanh um , trước thềm rêu phong màu lục . Trăm quan hết sức mong chầu chực , việc nước không kể ngó ngang . Tôi không thấy mặt rồng , chúa

vẫn vui đùa tửu sắc , khác nào mây che mặt nguyệt , khói tỏa cung thềm , đàn sáo quen tai , vua tôi lạ mắt . Biết chừng nào châu chực như xưa , thái bình như cũ .

Nay tôi chẳng từ riu búa , không ngại dữ lành , lòng lo cho nước non , quên mình mang tội , nếu bệ hạ nghe tiếng phải , thấy điều ngay thì trăm họ rất mang ơn " .

Vua Trụ xem xong cho lời Nguyên Tiên là phải , song nhớ lại chuyện đạo sĩ Vân Trung Tử tặng gương trừ yêu , suýt hại mạng mỹ nhân , thì nổi giận , nói :

-Sớ này cũng nói đến chuyện yêu mị chẳng khác tên đạo sĩ trước kia . Thật là chuyện rắc rối .

Liền quay qua hỏi Đắc Kỷ :

-Trong sớ , Đỗ Nguyên Tiên cũng nói yêu mị trong cung là tại sao vậy ?

Đắc Kỷ quỳ tâu :

-Ngày trước , Vân Trung Tử là một gã yêu đạo bày chuyện dối vua , khiến muôn dân nghe việc ấy mà loạn động , tư tưởng không an . Nay Đỗ Nguyên Tiên làm chức Thái Sư tại triều mà cũng cùng một hành động dối vua như tên yêu đạo đó nữa thì dân chúng sẽ đảo huyền , lòng người xao loạn . Yêu mị ở Triều Ca chính là bệ lũ mị chúa ấy , xin bệ hạ truyền chém hết những ai có ý mê hoặc như vậy mới giữ gìn xã tắc được .

Trụ Vương nghe Đắc Kỷ nói , mặt đỏ bừng , quay lại nói với Thừa Tướng Thương Dung :

-Tô mỹ nhân luận rất phải . Yêu mị đó chính là bọn theo phe yêu đạo , mê hoặc lòng dân , gây mầm phản loạn . Đỗ Nguyên Tiên tuy là tôi già song tội không thể dung tha .

Liền truyền lệnh chém Đỗ Nguyên Tiên bêu đầu để răn chúng .

Thừa Tướng Thương Dung nghe lệnh liền quỳ xuống can :

-Đỗ Nguyên Tiên là tôi ba đời , tuổi cao tác lớn , lâu nay trải mật , gìn giữ lòng son , khuông phò xã tắc , sớm lo trả ơn vua , tối lo đền xã tắc . Việc bắt đất dĩ nên phải nói , bệ hạ nỡ giết đi sao đành ?

Chỉ vì lời can gián của Thái Sư mà bệ hạ đem giết . Thái Sư đầu chết cũng được tiếng trung thần , song tôi e bệ hạ không khỏi mang

tiếng gièm pha , trăm quan bất bình nổi loạn . Xin bệ hạ nghĩ lại tha tội cho Thái Sư kéo oan .

Trụ Vương nói :

-Thừa Tướng không hiểu việc này . Bởi tên yêu đạo mị dân , khi vua , buông lời huyền hoặc Thái Sư lại cũng một phe với nó , làm cho lòng dân đảo huyền , nếu không chém Thái Sư Đỗ Nguyên Tiến thì không thể trấn an thiên hạ được .

Thương Dung quỳ tâu mãi , nhưng Trụ Vương nhất định không nghe , hỏi thúc quan thái giám đuổi Thương Dung ra ngoài và truyền chỉ chém Đỗ Nguyên Tiến tức khắc .

Thương Dung nhất định không chịu ra về , Trụ Vương phải sai hai quan thái giám khiêng Thương Dung bỏ ra ngoài cửa cung rồi đóng cửa lại .

Thương Dung bất đắc dĩ phải đứng dậy lênh mẫn trở ra , về đến nhà ngụ thư thấy Đỗ Nguyên Tiến râu tóc bạc phơ , đôi mắt chứa chan hy vọng , đang đợi Thương Dung

Thương Dung nhìn mặt Đỗ Nguyên Tiến chua xót vô cùng .

Thì ra Đỗ Nguyên Tiến bị vua truyền chém đầu răn chúng mà Nguyên Tiến vẫn chưa biết , còn hy vọng ở lời sớ của mình có thể sửa đổi được lòng vua .

Đỗ Nguyên Tiến thấy Thương Dung liền hỏi lớn :

-Sao ? Thừa Tướng đã dâng sớ của tôi lên Thiên tử rồi chứ ?

Thương Dung buồn bã nói :

-Bệ hạ xem sớ rồi , nhưng....

Đỗ Nguyên Tiến còn đang ngơ ngác thì đằng sau một tốp võ sĩ và một quan thái giám bước đến đọc tờ chiếu chỉ của Trụ Vương :

"Đỗ Nguyên Tiến khi quân dối vua , lừa gạt dân chúng , tội đáng chém đầu , nay xử theo phép nước ".

Quan thái giám đọc chiếu xong , võ sĩ áp lại trói Đỗ Nguyên Tiến dẫn ra pháp trường .

Nhưng mới dẫn đến cầu Cửu Long xảy gặp một viên quan Đại Phu mặc áo rộng đỏ , trông thấy cản lại hỏi :

-Đỗ Thái Sư phạm tội gì mà bệ hạ truyền chém ?

Đỗ Nguyên Tiến thấy quan Đại Phu ấy là Mai Bá , một kẻ trung

thần xưa nay có tiếng , liền chắc lưỡi than :

-Thiên tử ham mê tử sắc , bỏ việc triều chánh , tôi làm sớ khuyên can Thiên tử lại cho tôi là đồng đảng với đạo sĩ hôm nọ , tìm lời ủy mị để dụ lòng dân làm loạn , nên truyền chém đầu tôi để răn chúng . Vua đã bảo chết , đạo làm tôi đâu dám trái , chỉ thương hại cơ nghiệp Thành Thang xây dựng bao nhiêu đời , nay vì sắc đẹp mà tiêu theo mây khói . Ôi , chắc quan Đại Phu cũng thấy như tôi , đời người chỉ là tai ương thảm họa , công danh chỉ là mây bay , đời đã vậy còn luyến tiếc gì sự sống nữa .

Mai Bá xua tay bảo đao phủ thủ hãy khoan hành quyết Nguyên Tiên , để mình đến trước mặt vua mình oan đã .

Dứt lời mai bá hối hả chạy vào đền , bỗng gặp Thừa Tướng Thương Dung mặt buồn dầu dầu , đang đứng nhìn sững về phía pháp trường , Mai Bá hỏi :

-Thừa Tướng ơi , Đỗ Thái Sư bị tội gì mà bệ hạ đem giết ?

Thương Dung nói :

-Thái Sư dâng sớ can vua , bệ hạ nghe lời Tô mỹ nhân bắt tội Thái Sư . Tôi hết lời can gián , nhưng bệ hạ không nghe , biết làm sao ?

Mai Bá nghe nói nổi xung :

-Thừa Tướng nói sao lạ vậy ? Bồn phận ông coi về chuông vạc , chữa sửa âm dương , thấy nịnh thì trừ , gặp gian thì giết , khen kẻ giỏi , tiền người hiền . Vua phải thì làm thịnh , vua trái thì can gián . Nay Thiên tử nghe lời nữ sắc , giết hại tôi hiền , Thừa Tướng không dám mở lời can ngăn , ấy là tham sống sợ chết , lánh tội tiếc thân , như vậy đâu phải bồn phận một vị Thừa Tướng ?

Thương Dung buồn bã nói :

-Quan Đại Phu chớ trách tôi như vậy . Bệ hạ không nghe thì còn biết làm sao ?

Mai Bá quay lại nạt bọn đao phủ thủ :

-Hãy khoan khai đao , đợi ta và Thừa Tướng vào cung xin tội cho Thái Sư đã .

Nói rồi nắm tay Thương Dung dắt đến cung Thọ Tiên , vào thẳng Phán lâu , quỳ mọp dưới đất .

Quan thái giám trông thấy vào tâu :

-Có quan Thừa Tướng và quan Đại Phu Mai Bá xin vào yết kiến .

Trụ Vương nổi giận nói :

-Như quan Thừa Tướng già nua , đã ba đời phò chúa thì vào được còn Mai Bá sao dám đương nhiên vào đây .

Liền dạy cho Thương Dung vào , và đuổi Mai Bá đi .

Mai Bá nhất định không chịu , khiến cho thái giám không thể nào đuổi được .

Thừa dịp Thương Dung vào chầu , Mai Bá cũng theo quỳ một bên .

Trụ Vương trông thấy hỏi :

-Mai Bá , ta không truyền đòi ngươi vào , sao ngươi vào đây ?

Mai Bá tâu :

-Lâm triều là nhiệm vụ của bệ hạ , chầu chực để nghe dạy việc là phận làm tôi .

Trụ Vương mắng :

-Ngươi không hiểu luật triều đình , vào cung cấm là phạm tội sao ?

Mai Bá tâu :

-Hạ thần đã hiểu , nhưng hạ thần là tôi của bệ hạ . Làm tôi phải đến chầu vua , nếu không biết vua ở đâu mà chầu thì hạ thần còn biết làm tôi với ai ? Nếu bệ hạ ngự triều xét việc thì hạ thần không phạm tội vào cung cấm .

Trụ Vương thấy Mai Bá nói dằng dai bực mình hỏi :

-Ngươi vào đây có việc gì ?

Mai Bá tâu :

-Xin quỳ nghe lời chỉ giáo của bệ hạ Trụ Vương nói :

-Ta không có việc gì cần đến ngươi cả . Hãy ra ngoài mau .

Mai Bá nói :

-Nếu bệ hạ không có việc gì sai khiến thì hạ thần xin hỏi bệ hạ Đồ Thái Sư phạm tội gì mà bệ hạ đem giết ?

Trụ Vương nói :

-Đỗ Nguyên Tiến đồng mưu với yêu đạo , đặt chuyện làm cho lòng dân rối loạn , không phân biệt chánh tà . Một vị đại thần đáng lẽ lo trấn an bá tánh thì lại gây hoang mang trong triều , Trẫm hành hình là đáng lắm , tại sao không tội .

Mai Bá nói lớn :

-Tôi nghe các bậc minh quân ngày xưa trị dân theo khuôn phép , nghe lời phải của trung thần , hằng ngày ngự triều lo việc , quên cả

ăn ngủ , như thế mới gây được cơ nghiệp , giữ vững được mối nước . Nay bệ hạ đam mê tử sắc , sáu tháng không ngự biết gì đến chánh lệnh , thế mà có người dâng sớ can gián lại bị bệ hạ chém đầu răn chúng , thì hạ thần thiết nghĩ không biết bệ hạ răn như thế nào ? Vua cũng như một tòa nhà , tôi trung như rường cột . Nếu bệ hạ chặt bỏ hết rường cột thì tòa nhà làm sao đứng vững . Xin bệ hạ xét lại , tha tội cho Đỗ Thái Sư để khỏi làm phật ý trăm quan , và thiên hạ trông thấy cảm đức .

Vua Trụ bị Mai Bá nói một hồi bực mình hết :

-Nghịch thần ! Đã trái lệnh vào cung còn lăm miệng , già mồm . Tội ngươi thông đồng với Nguyên Tiên đáng xử trảm , song Trẫm nghĩ ngươi là tôi có công , nên truyền cách chức Đại phu , không dùng ngươi nữa .

Mai Bá ré lên :

-Hôn quân , ngươi nghe lời Đắc Kỷ bỏ đạo vua tôi . Nay bệ hạ chém đầu Đỗ Nguyên Tiên chẳng khác nào chém đầu tất cả bá tánh nơi Triều Ca này . Tôi bị cách chức không hại gì , công danh như mây khói , tôi không màng , chỉ tiếc cơ nghiệp Thành Thang gây dựng mấy đời vì hôn quân đắm sắc mà đổ nát . Bởi Thái Sư Văn trọng mắc đẹp loạn Bắc phương nên hôn quân mới vứt bỏ lễ luật , u ám như vậy . Mai Bá này chết xuống suối vàng vẫn còn xấu hổ không dám nhìn thấy mặt tiên quân .

Trụ Vương bị Mai Bá mắng giận lắm , truyền võ sĩ bắt Mai Bá đem ra pháp trường lấy dùi đồng đập cho nát đầu để làm gương .

Đắc Kỷ quỳ tâu :

-Xin bệ hạ tạm hoãn lại ạ .

Trụ Vương hỏi :

-Loạn thần mắng vua như thế , mỹ nhân còn can gián làm gì ?

Đắc Kỷ tâu :

-Làm tôi mà đứng trước đèn trợn mắt , nhú mày , dùng lời lẽ sỉ mắng vua như vậy thì dù có đập nát đầu cũng chưa đền tội được . Xin bệ hạ truyền cầm tù Mai Bá một đôi ngày để thần thiếp chế ra một dụng cụ hành hình . làm cho những kẻ nghịch thần trông thấy khiếp vía thì sau này mới trấn áp được những kẻ ngông cuồng như Mai Bá .

Vua Trụ hỏi :

-Mỹ nhân định chế ra dụng cụ gì ?

Đắc Kỷ tâu :

-Vật ấy gọi là Bào Lạc , hình thù như cây cột đồng , bề cao 29 thước , bề tròn 8 thước , có khoét ba cái miệng đựng lửa than . Cột đồng ấy đúc bằng đồng lọc .

Lúc muốn hành hình một tội nhân thì quật lửa cho cột đồng đỏ lên , rồi trói tội nhân lại dí vào đấy , tức thì xương thịt tội nhân cháy thành tro trong nháy mắt . Thần thiếp nghĩ rằng không dùng hình phạt như vậy thì không sao trừ được những kẻ già mồm miệng , những tội thần phản nghịch mắng vua , không kể pháp luật .

Trụ Vương khen :

-Lối trừng phạt của mỹ nhân quả xứng đáng . Vậy mỹ nhân vẽ kiêu để truyền quân sĩ làm Bào Lạc cho gấp .

Nói rồi truyền dẫn Mai Bá đem nhốt ở thiên lao , chờ ngày hành tội .

Thương Dung thấy Vua Trụ nghe lời Đắc Kỷ làm Bào Lạc hại tội trung để ở trước cung Thọ Tiên thì nghĩ thầm :

-Nay nước nhà gần mất , vua nghe lời của yêu mị không kể gì đến tình vua tôi nữa . Ta những tưởng có thể khuyên can để cải hóa Cữu Trùng , ngờ đâu càng ngày vua càng thiếu đức , nếu ta còn góp mặt ở triều đình thì cũng chỉ làm bù nhìn cho hôn quân , chẳng ích gì cho dân chúng nữa . Chẳng thà lánh mặt đi là hơn .

Nghĩ rồi vào tâu với Vua Trụ :

-Nay thiên hạ thái bình , nước nhà thanh trị , tôi tuổi tác đã già , lắm cảm không giúp ích được việc gì cho bề hạ nữa , nếu cứ mãi ở địa vị cao sang mà không tròn trách vụ , e mắc tội với triều thần , vậy xin được phép đem nắm xương tàn về thôn dã , cởi áo mào gửi lại , nhường cho kẻ tài ba . Hạ thần làm tôi đã ba trào , tài hèn đức mỏng , không bị quở trách cũng là ơn lắm rồi .

Vua Trụ nói :

-Khanh tuy tuổi đã cao , nhưng sức còn mạnh , lẽ nào bỏ Trẫm mà về quê hưởng thú thanh nhàn .

Thương Dung nói :

-Bề hạ cho thần cáo hưu về xứ , nếu còn sống được ngày nào cũng

ước mong được thấy mặt trời Nghiêu , ơn đức ấy còn gì hơn .

Trụ Vương nói :

-Khanh là tôi có công mấy đời với nghiệp đế chưa hề bị làm lỗi điều gì . Nay ý khanh đã quyết , Trẫm đâu dám làm phật ý .

Liền sai hai vị thái giám dùng lễ vật đưa Thương Dung về quê , truyền quan sở tại phải ân cần thăm viếng Thương Dung luôn để tỏ tình tôi chúa .

Bấy giờ các quan nghe tin Thừa Tướng Thương Dung trả chức về hưu đều mến tiếc .

Có người cho Thương Dung hèn nhát , gặp lúc quốc gia nguy vong không đem thân cứu nước , trốn tránh nhiệm vụ , tìm lẽ sống riêng .

Có kẻ cho hành động Thương Dung là một hành động phản đối Trụ Vương , mong cho Trụ Vương thấy đó mà hồi tỉnh lại . Tuy vậy , không ai dám nói ra .

Hoàng Phi Hồ , Tỉ Can , Vi Tử , Cơ Tử , Vi Tử Khải , Vi Tử Điện và các vị thân vương đồng họp nhau làm tiệc nơi Trường Đình để tiễn hành .

Tỉ can hỏi Thương Dung :

-Hôm nay Thừa Tướng hồi hương , chúng tôi ai cũng bùi ngùi cảm mến . Đã ba trào vua , Thừa Tướng là người đứng đầu trong nước , giúp chúa trị dân , nay nỡ nào đành bỏ cơ nghiệp Thành Thang , bỏ cả bạn hữu đồng triều , lánh mặt về quê hưởng riêng một thú ?

Thương Dung rơm rớm nước mắt nói :

-Xin các vị vương thân chớ chê trách . Tôi đâu phải nghiền xương đền nợ nước cũng không dám từ nan . Ngặt nay chúa thượng nghe lời Đắc Kỷ chế hình Bào Lạc . hại trung thần . Một hình phạt rất dã man tàn nhẫn , tôi không thể can gián nổi . Nghĩ mình tài hèn trí mọn , không xứng ngồi ghế Thừa Tướng trong lúc này , nên cởi áo từ quan ước mong có một kẻ nào đủ tài đức , cứu vãn được cảnh tai ương này , lên thế tôi cầm quyền chính , giác ngộ thánh hoàng , thì cơ nghiệp Thành Thang mới có cơ bền vững , bằng không nước nhà ly loạn không lâu . Tôi từ chức là vì lẽ đó , chớ đâu dám trốn tránh nhiệm vụ , nuôi dưỡng tâm thân yếu hèn này làm gì . Hôm nay các ngài làm tiệc tiễn hành , nhưng chẳng may nước nhà vẫn

không thoát khỏi cơn khói lửa thì những ly rượu này vẫn là những ly rượu hẹn ngày tái ngộ trong phút lâm chung , xin các ngài hiểu lòng tôi như vậy .

Nói rồi tay bung rượu , miệng ngâm bài thơ :

Cảm nghĩa đưa nhau rượu một chung

Từ trường đình giả bạn tui khôn cùng

Nghoảnh đầu trông lại thành hai kiếp

Về ruộng cầu mong vững chính trù

Nhật đỏ không tiêu danh Hạ , Kiệt

Lòng son khó nhuộm máu Long , Phùng

Tỏ lời lệ nhỏ hòa chun rượu

Mong thuở về trào viếng bạn trung

Ai này nghe mấy vần thơ của Thương Dung cũng rơi lệ .

Thương Dung lên ngựa , các quan đưa đón hơn mười dặm mới trở về .

Trong lúc đó Vua Trụ vẫn chìm ngập trong tử sắc , không hề nghĩ đến việc nước nhà .

Cách ít hôm , thợ làm Bào Lạc đã xong , Vua Trụ mừng lắm , hỏi Đắc Kỷ :

-Bào Lạc đã làm rồi , mỹ nhân định liệu thế nào ?

Đắc Kỷ truyền đem Bào Lạc đến xem .

Quân sĩ tuân lệnh đẩy Bào Lạc đến trước cửa cung .

Trụ Vương và Đắc Kỷ bước ra xem thấy một cột đồng cao lớn , dưới có bánh xe , đẩy đi rất dễ .

Đắc Kỷ soát lại một hồi rồi khen :

-Thợ làm rất đúng cách . Trụ đồng này nếu đốt lửa thì sức nóng phi thường , không tưởng tượng nổi .

Trụ Vương nói :

-Để ngày mai Trẫm đem ra thí nghiệm đốt Mai Bá tại triều cho quần thần thấy kinh hoàng vỡ mật .

Đắc Kỷ nói :

-Bệ hạ đủ can đảm làm như vậy thì bọn nghịch thần mới khiếp uy .

Trụ Vương nói :

-Mỹ nhân chế ra được báu vật trị đời , công của mỹ nhân rất lớn .

Sáng hôm sau , tuy trong mình mỏi như giần , Trụ Vương vẫn gương dậy sớm ra trước triều , truyền đánh ba hồi trống triệu tập quần thần lại .

Triều thần đã hơn nửa năm không thấy mặt vua , nay được thiết triều ai nấy mừng rỡ , vội vã ứng hầu đủ mặt .

Sau khi triều bái xong .

Vua Trụ không xem sớ , cũng không xét việc gì khác , chỉ truyền quân đẩy Bào Lạc ra trước sân rồng .

Hoàng Phi Hổ thấy trụ đồng cao chất ngất , không hiểu là vật gì , để dùng làm gì .

Còn các quan hình như cũng không ai hiểu , đưa mắt nhìn nhau không dám nói gì.

Vua Trụ truyền lệnh dẫn Mai Bá ra , đồng thời đốt từng lửa , quạt cho ông đồng thật đỏ , hơi nóng bốc lên ngùn ngụt , trông thật ghê hồn .

Quân vào ngục dẫn Mai Bá ra đến ngọc môn .

Các quan thấy Mai Bá đầu bù tóc rối , không đội mào , không mặc áo , mình mẩy dơ bẩn vì đã bị giam vào ngục hơn một tuần rồi .

Mai Bá đến trước sân rồng , quỳ nói :

-Tôi là Mai Bá cúi đầu ra mắt bệ hạ .

Vua Trụ chỉ Bào Lạc , gọi Mai Bá nói :

-Thằng khốn nạn ! Người biết vật gì đó không ?

Mai Bá nhìn không biết vật gì kỳ lạ , liền tâu :

-Hạ thần không hiểu vật đó để làm gì cả .

Trụ Vương nói :

-Bởi người già hàm , vào cung lớn tiếng chửi vua , nên Trẫm chế ra vật này để đốt người cho tan xương nát thịt , làm gương cho những kẻ bất trung , phản nghịch đó .

Mai Bá nghe nói nổi giận , mắng lớn :

-Hôn quân vô đạo ! Ta làm quan Đại Phu đã ba triều , công nghiệp đến bậc nào mà phải chịu hành hình như vậy ?

Ta coi cái chết như lông hồng , chỉ tiếc cơ nghiệp Thành Thang một phút bị đưa hôn quân làm đổ nát . Ta chết không nỡ nhìn thấy các tiên vương dưới suối vàng .

Vua Trụ giận dữ , truyền quân dùng lời tói cột hết tay chân Mai Bá

dí vào Bào Lạc .

Tội nghiệp ! Mai Bá chỉ kịp ré lên một tiếng , xương thịt cháy khét lẹt , phút chốc thành tro .

Một tấm lòng trung , một thân đầy nghĩa khí , chỉ một phút chốc không còn gì hết .

Người sau xem chuyện này có làm thơ than :

Xương thịt tuy là hóa bụi tro

Lòng son vì nước giữ bo bo

Sống vì nghĩa chúa lo ngay thẳng

Chết giữ danh thơm chẳng đắn đo

Lửa đốt hồn linh châu tiên đế

Tiếng khen sử sách vẫn không mờ

Hỡi ai đầu bèo trên cò trắng

Có nhớ lời trung nước dạn dò

Đốt Mai Bá trước sân châu , Trụ Vương cố ý làm cho triều thần khùng khiếp , không dám can gián vua nữa .

Nhưng sự thực , trước mặt Trụ Vương ai trông thấy cũng chán nản không muốn can gián làm gì .

Người nào mặt cũng lăm lăm lì lì không nói .

Họ không sợ chết , không dám can vua , nhưng vì họ thấy can cũng vô ích , thà từ quan lui về đồng ruộng còn hơn .

Do đó chẳng ai nói một lời , cứ đưa mắt nhìn nhau thôi .

Vua Trụ không hề hiểu tâm trạng của triều thần lúc ấy , tưởng các quan ai cũng sợ cách hình phạt của mình , nên trong lòng lấy làm đắc ý .

Vua truyền bãi châu về cung , các quan lạng lẽ lui gót , chỉ còn lại các vị Vương ghen ngào trong đau đớn .

Tỷ Can nói với Hoàng Phi Hổ :

-Trong lúc Bắc phiên nổi loạn , Thái Sư Văn Trọng bận đi dẹp giặc xa , không ngờ ở nhà thiên tử đắm say tửu sắc nghe lời Đắc Kỷ chế hình Bào Lạc giết tôi trung . Nếu tiếng đồn đến tai chư hầu chẳng biết thiên hạ sẽ đảo huyền đến bậc nào . Chúng ta hưởng lộc triều đình đã mấy trào , chẳng lẽ khoanh tay ngồi ngó tai ương thân họa sắp đến ?

Hoàng Phi Hồ nói :

-Bệ hạ đốt Mai Bá không phải chỉ đốt một tội trung mà đốt cả cơ nghiệp Thành Thang đấy .

Lời xưa có nói : Vua bất minh tội ắt loạn . Mỗi nước không thể nào gìn giữ được nữa .

Chúng ta ngồi đây cũng không biết chết sống ngày nào , đừng nói là Mai Bá .

Các vị thân vương đều nhìn nhau thở dài , nhưng không ai có kế sách gì cả , đều gạt lệ trở về tư dinh .

Còn Vua Trụ , sau khi đốt Mai Bá xong , hăm hở trở về cung Thọ Tiên , có Đắc Kỷ bước ra nghênh tiếp .

Trụ Vương bước xuống long xa , nắm tay Đắc Kỷ khen :

-Mỹ nhân bày ra Bào Lạc thật hay lắm . Bữa nay Trẫm đem Mai Bá ra đốt giữa sân triều , các quan đều kinh tâm táng đờm , không ai dám thò đầu ra nói lời nào . Thật Bào Lạc là vật báu trị dân , yên nhà lợi nước . Từ rày sắp tới Trẫm không còn kẻ hỗn láo , buông lời nhục mạ Trẫm nữa .

Đắc Kỷ nói :

-Những kẻ khi quân nếu không dùng đến cực hình ghê gớm thì trị sao nổi . Thần thiếp còn nhiều cách khác chưa dùng đến .

Mỹ nhân có cách gì hay cứ cho Trẫm biết , đừng ngại gì cả .

Đắc Kỷ nói :

-Bệ hạ cứ an lòng . Lúc nào bệ hạ cần đến , thần thiếp xin dâng kế .

Trụ Vương vuốt ve Đắc Kỷ khen :

-Trẫm được mỹ nhân bên cạnh thì lo gì trị nước không xong .

Khen rồi tuyên nội thị bày yến tiệc đãi Đắc Kỷ , tán thưởng tài năng của mỹ nhân .

Bấy giờ , tiếng tơ vọng trúc vang rền , bàn tiệc không thiếu gì món ngon vật lạ , Vua Trụ vừa ăn vừa xem Đắc Kỷ múa hát , tâm hồn như bay bổng trên chín tầng mây , không còn biết gì là khuya sớm nữa .

Cho đến lúc trống đã trở canh ba mà tiếng nhạc còn réo rắt vang một góc trời .

Đêm ấy Khương hoàng hậu không ngủ được , nghe tiếng nhạc vang vầy , liền hỏi mấy cung nữ :

-Trống đã trở canh ba , sao còn tiếng nhạc ở đâu náo nhiệt như thế ?

Cung nữ thưa :

-Đó là tiếng đàn bên cung Thọ Tiên . Chúa thượng cùng Tô mỹ nhân vui chơi đó .

Khương hoàng hậu than :

-Lúc này ta có nghe tin hoàng thượng nghe lời Tô Đắc Kỷ chế hình Bào Lạc đốt Mai Bá giữa triều . Mai Bá là một tôi trung , phò vua đã ba đời , sao nữ hành hình thảm thiết như vậy ? Thế là hoàng thượng bị con khốn kiếp này khuynh đảo tinh thần , không còn phân định được phải trái nữa . Ta làm hoàng hậu chương quản tam cung lục viện lẽ đâu thấy việc trái mắt mà không nói tới .

Nói rồi truyền cung nữ đẩy xe , xách đèn đến cung Thọ Tiên .

Lúc này Trụ Vương đang uống rượu với Đắc Kỷ , có Huỳnh Môn quan vào tâu :

-Khương hoàng hậu đến trước cửa cung xin vào ra mắt .

Trụ Vương đang say rượu , lại thức khuya , hai con mắt lim dim lè nhè nói với Đắc Kỷ .

Có Chánh cung đến , mỹ nhân nên ra thủ lễ rước Chánh cung vào .

Đắc Kỷ tuân lệnh bước ra trước cửa nghiêng mình uốn gối quỳ xuống tiếp đón .

Khương hoàng hậu truyền đỡ Đắc Kỷ dậy .

Đắc Kỷ dắt Khương hoàng hậu vào cung , đồng yết kiến Trụ Vương .

Trụ Vương truyền dành chỗ cho Khương hoàng hậu ngồi và tiếp tục bày tiệc đãi Khương hoàng hậu .

Khương hoàng hậu ngồi một bên Vua Trụ , trong lúc đó Đắc Kỷ lễ mễ đứng hầu trông rất phải phép .

Vua Trụ đẹp lòng nói với Khương hoàng hậu :

-Ái hậu sang đây chung vui , Trẫm mừng lắm .

Liền truyền Đắc Kỷ đờn ca múa hát để cho hoàng hậu xem .

Đắc Kỷ tuân lệnh vua , vừa múa vừa ca , thân hình yếu điệu , xiêm y lả lướt chẳng khác gì Hằng Nga múa khúc Nghê Thường trên Nguyệt điện , tiếng hát lại thanh tao như tiếng chim đầu Xuân .

Vua Trụ mê ly quên cả trời đất .

Còn Khương hoàng hậu mặt dầu dầu , ngồi nhìn xuống đất , không uống rượu , cũng không thưởng thức nhạc khúc của Đắc Kỷ đang trình diễn trước mắt .

Trụ Vương trông thấy không hài lòng , hỏi :

-Hậu ơi ! Ngày tháng như thoi đưa , đời người chẳng khác bóng câu qua cửa sổ , chẳng mấy chốc đã trở về già , không ăn chơi cho thỏa chí bình sanh thì còn gì thú vị nữa . Như giọng ca tiếng hát của Tô mỹ nhân đây , dù Hằng Nga trên cung trăng cũng không sánh kịp , sao Hậu không uống rượu nghe đàn , lại buồn rầu như vậy .

Khương hoàng hậu vội bước xuống quỳ tâu :

-Thần thiếp lòng không vui , dù có tiên xuống phàm múa hát cũng không làm khuây được .

Trụ Vương lè nhè :

-Thì Tô mỹ nương có thua gì tiên nữ chốn bồng lai ? Hậu không biết thưởng thức cái hay cái lạ đó ?

Khương hoàng hậu nói :

-Đắc Kỷ múa hát có gì gọi là báu lạ đâu ?

Trụ Vương hỏi :

-Như vậy thì thế nào mới gọi là báu lạ ?

Khương hoàng hậu nói :

-Thần thiếp nghe nói hễ vua có đạo đức thì khinh của quý mà trọng đức lành , đuổi tôi gian , xa sắc dục . Đó mới chính là cái báu lạ của nhà vua .

Trụ Vương cười ha hả , nói :

-Trẫm làm vua , giàu sang bốn biển , muốn hưởng thú gì không có , dầu trong trời đất , báu lạ nào Trẫm lại không có quyền hưởng đến ?

Khương hoàng hậu nói :

-Trời chỉ có những báu lạ là mặt nhật , mặt nguyệt và các vì tinh tú . Đất chỉ có những báu lạ là năm thứ thóc , năm thứ giống trái .

Nước chỉ có báu lạ là tôi ngay , tướng giỏi . Nhà chỉ có báu lạ là con cháu thảo hiền . Những báu lạ như vậy bề hạ không tìm hưởng , lại chọn ca , lựa múa , nghe lời dục nịnh , giết tôi ngay , gần gũi sắc dục , đó không phải là báu lạ mà chính là thứ làm mất nước ,

xin bệ hạ bỏ đi dùng tiếc . Bớt rượu , xa tử sắc , chăm lo chính sự
 , sửa nét răn mình , thì họa may trời xuống phúc , thiên hạ thái bình
 , bốn biển yên vui .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 7

Bí Trọng Bày Mưu Phế Khương Hậu

Khương Hoàng Hậu nói dứt lời lên xe trở về cung .

Vua Trụ đang say nghe những lời nói của Khương Hậu chẳng khác nào như những gáo nước lạnh tạt thẳng vào mặt , cơn giận dữ nổi lên , mắng lớn :

-Đồ khốn nạn , không biết điều . Trẫm tưởng tình sai mỹ nhân múa hát cho nghe , đã không màng tới còn làm ra mặt dạy đời . Khổ vì nó ở địa vị chánh cung , do tiên quân lựa chọn , nếu không ta sai lấy dùi đồng đập cho nát óc mới hả giận .

Vua Trụ nói lảm nhảm , đôi mắt lim dim , ngủ thiếp đi lúc nào không hay biết .

Đến canh tư , Trụ Vương mới giật mình tỉnh rạo thấy trong mình không được khoan khoái , nhớ lại những lời của Khương Hoàng Hậu vừa rồi thì lửa giận còn đang trong lòng , liền gọi Đắc Kỷ bảo:

-Mỹ nhân ơi , Chánh cung vô lễ , lòng Trẫm chưa nguôi , vậy mỹ nhân múa hát một hồi nữa để Trẫm làm khuây .

Đắc Kỷ quỳ tâu :

-Từ rày sắp lên thần thiếp không dám múa hát nữa .

Trụ Vương hỏi :

- Vì sao mỹ nhân lại nói thế ?

Đắc Kỷ tâu :

-Hoàng Hậu quả trách việc ca hát là hư nhà hại nước , thần thiếp xét lời ấy cũng có lý . Thần thiếp thân phận tôi đòi , vào châu bệ hạ , được bệ hạ yêu dấu gần gũi một phút không rời . Nếu trái lệnh Hoàng hậu , một là phải bị đuổi ra khỏi cung cấm không còn được thấy mặt bệ hạ nữa , hai là Hoàng Hậu lấy cớ nói thần thiếp quyến rũ bệ hạ bỏ bê việc nước , kết tội thần thiếp thì thần thiếp lấy gì mà che chở nổi ?

Đắc Kỷ nói dứt lời , đôi dòng nước mắt chảy ròng ròng xuống má , mặt mày ủ ê , trông rất khổ não .

Vua Trụ thấy thế càng giận Khương Hoàng Hậu hơn , nói :
-Mỹ nhân cứ ca hát cho Trẫm giải khuây . Con khốn nạn ấy chẳng đêm xia tới làm gì . Để mai Trẫm sẽ phế nó xuống , lập mỹ nhân lên làm Hoàng Hậu . Trẫm uy quyền tuyệt đỉnh , muốn làm gì chẳng được ?

Đắc Kỷ giả cách hoan hỉ , múa hát tung bừng , suốt đêm không nghỉ .

Ngày kia nhằm ngày mồng một , các cung phi đều phải vào châu Hoàng Hậu theo lệ thường .

Hoàng Quý Phi và Dương Quý Phi đến trước .

Hoàng Hậu và hai Quý Phi đang ngồi tâm sự thì có cung nga vào báo :

-Có Tô Đắc Kỷ đứng hầu ngoài cửa .

Khương Hoàng Hậu cho vào .

Đắc Kỷ khép nép vào đến nơi , thấy Khương Hoàng Hậu ngồi giữa , Hoàng Quý Phi và Dương Quý Phi ngồi hai bên vội sụp lạy ra mắt .

Khương Hoàng Hậu truyền cung phi đỡ dậy , Đắc Kỷ đứng hầu một bên trông rất là phải lễ .

Dương Quý Phi đến trước mặt hỏi :

-Tô mỹ nhân là người này có phải không ?

Khương Hoàng Hậu đáp :

-Phải . Nàng này chính là Tô Đắc Kỷ , con gái Tô Hầu ở Ký Châu .

Dứt lời , Khương Hoàng Hậu quay trở lại quở Đắc Kỷ :

-Thiên tử ở cung Thọ Tiên , ngày đêm đắm mê tửu sắc , phế việc triều đình , sao ngươi không có một lời can gián , cứ ngày đêm đờn ca múa hát , làm cho rối lòng thiên tử , đến nỗi thiên tử không tưởng đến việc phải quấy , nghe lời nịnh , giết tôi ngay , bỏ phép Thành Thang , làm suy mỗi nước . Những việc ấy là tại ngươi cả . Nếu ngươi không chừa thói cũ , chẳng tuân lệnh trên . Ta sẽ lấy phép công mà trị đó .

Đắc Kỷ giận đỏ mặt , nhưng buộc thế phải làm thinh , cúi đầu không nói nữa lời .

Tan buổi châu , Đắc Kỷ trở về ngồi một mình than thở .

Người cung nga hầu cận là Cỗn Quyên trông thấy thế , bước đến

hỏi :

-Nương Nương vào châu Hoàng Hậu có việc gì không vui ?

Đắc Kỷ nghiêng rằng :

-Ta là Hậu Phi , được bệ hạ yêu dấu , mà Khương Hoàng Hậu ý quyền Chánh Cung mắng nhiếc ta trước mặt hai vị Quý Phi , xấu hổ không thể tả . Oán này biết bao giờ mới trả được ?

Côn Quyên nói :

-Bệ hạ đã hứa cho Nương Nương lên làm Hoàng Hậu thì lo gì oán ấy không trả xong ?

Đắc Kỷ nói :

-Tuy bệ hạ yêu ta mà hứa như vậy , chớ phé một Hoàng Hậu không phải là dễ . Triều thần sẽ ngăn cản , thiên hạ sẽ dèm siểm . Hơn nữa , Chánh Hậu còn sờ sờ ra đó . Bệ hạ làm sao xô xuống được mà đưa ta lên chiếc ghế uy quyền ấy ? Muốn được việc phải tìm cách giết Chánh Cung đi thì mới xong . Người có mưu nào hay không ?

Côn Quyên nói :

-Tôi là phận đàn bà con gái , tính kế sao được ? Nếu Nương Nương muốn mưu việc lớn thì nên cậy một vị đại thần bày mưu mới tiện .

Đắc Kỷ hỏi :

-Vị đại thần nào dám vào đây ? Vả lại , ta xem phân các quan trong triều đều chống đối bệ hạ , nếu ta mời tới e lậu tiếng chẳng /

Côn Quyên nói :

-Tôi có biết quan cận thân Bí Trọng được vua yêu dùng và cũng rất ham tiền của địa vị . ngày mai nhân lúc bệ hạ đi dạo vườn , Nương Nương cho mời Bí Trọng đến đây tôi sẽ cậy Bí Trọng bày một kế mà hại Hoàng Hậu . Xong việc , Nương Nương nhớ bảo tâu với Thánh Hoàng cho Bí Trọng thăng chức thì thế nào Bí Trọng cũng thỏa lòng .

Đắc Kỷ nói :

-Việc này ta cậy vào người . Nhớ đừng để lộ chuyện nguy hiểm đây .

Côn Quyên nữa nói đùa nữa nói thật :

- Địa vị của Nương Nương hiện giờ muốn gì chẳng được , hưởng hồ hại một Hoàng Hậu . Xin cứ để tôi lo cho .

Đắc Kỷ nói :

-Ta chỉ sợ Bí Trọng không chịu giúp .

Côn Quyền nói :

- Danh giá là miếng mồi sai khiến muôn người . Chỉ sợ Nương Nương không cần đến thôi , chứ nếu sai khiến thì ai chẳng tuân . Hôm sau trời nóng , Đắc Kỷ rủ Trụ Vương ra dạo ngoài vườn hoa . Côn Quyền thừa dịp sai nữ tỳ mời Bí Trọng đến cung , lên đưa cho Bí Trọng một bức mật thư và nói :

- Thư này do Tô Nương Nương gửi . Quan Đại Phu phải coi một mình đừng tiết lộ cho ai biết . Nếu việc thành công thì tước quyền không nhỏ . Phải mau mau tính kế , đừng để trễ .

Bí Trọng nhận mật thư , trở về dinh mở ra xem , thấy Đắc Kỷ nhờ tìm kế giết Khương Hoàng Hậu .

Bí Trọng nghĩ thầm :

- Khương Hoàng Hậu là con gái của Khương Hoàn Sở , mà Khương Hoàn Sở đang trấn tại Đông Lỗ , binh rông tướng mạnh vô địch khắp chư hầu . Đã vậy , Khương Hoàn Sở có đứa con trai là Khương Van Hoán tài năng xuất chúng , cầm đầu tướng lĩnh dư ngàn người , nếu ta hại không được e chết cả họ . Vả lại Khương Hoàng Hậu ở với thiên tử đã sanh được hai vị Hoàng Tử , thế lực trong ngoài như vậy thực khó lòng trừ được . Tốt hơn hết ta không nên động đến nguy hiểm .

Nhưng nghĩ đi nghĩ lại , Bí Trọng thấy cũng không xong . Đắc Kỷ là cục cưng của vua Trụ , nếu không lập kế hại Khương Hoàng Hậu , làm phật lòng Đắc Kỷ , thì trong lúc vua say rượu , hoặc đang lúc áp yêu , Đắc Kỷ tâu ra tâu vào , mạng mình chắc chết Tới lui khó nghĩ , ngồi đứng không yên , Bí Trọng tính cả ngày vẫn không tìm ra được mưu kế nào thích đáng . Bỗng có tên gia nhân khổ người vạm vỡ , mình cao một trượng , lưng nách như voi vừa đi tới . người tên Khương Hoàn , trước kia ở tại Đông Lỗ , nghèo khổ được Bí Trọng đem về sai khiến bấy lâu nay .

Vừa thấy Khương Hoàn , Bí Trọng nảy sinh ra một kế , vội gọi Khương Hoàn đến hỏi :

- Khương Hoàn , ngươi đi đâu vậy ?

Khương Hoàn thưa :

-Tôi thấy vắng đại quan nơi thánh đường nên đi tìm . Xin đại quan tha lỗi .

Bí Trọng nói :

-Người có lòng với ta như vậy là điều tốt , tội lỗi gì đâu . Người ở với ta được bao nhiêu lâu rồi ?

Khương Hoàn nói :

-Đã năm năm , tôi từ Đông Lô sang đây sống nhờ đại quan . Trước kia tôi nghèo khổ quá , ngày nay được no ấm như vậy , tôi tưởng ơn của đại quan không biết ngày nào tôi trả nổi .

Bí Trọng nói :

- Ta nuôi người lâu nay là có ý dùng vào việc lớn . Nay việc lớn đã đến , chẳng biết người có vì ta mà hết lòng không ?

Khương Hoàn thưa :

-Tôi mang ơn đại quan , dù tan xương nát thịt tôi vẫn không dám từ nan . Nếu đại quan có việc gì cần đến khế ngu muối này thì xin cứ chỉ bảo .

Bí Trọng nói :

- Việc này hệ trọng lắm . Nếu người làm được chẳng những lộc lớn quyền cao mà người có thể tiến thân nữa . Nhưng nếu người để lộ ra cho người ngoài biết được thì chúng ta chết cả lũ .

Khương Hoàn nói :

-Xin đại quan tin vào lòng trung thành của tiểu nhân là đủ .

Bí Trọng liền dặn nhỏ Khương Hoàn hồi lâu . trao mật kế .

Khương Hoàn tuân lệnh ra đi .

Bí Trọng lại thảo một mật thư , nói rõ kế của mình , lén trao cho Cỗn Quyên trình lên cho Đắc Kỷ biết .

Đắc Kỷ xem thư mừng lắm , định ninh chuyện này nhất định hại Khương Hoàng Hậu như chơi .

Ngày jia nhân lúc Trụ Vương đang vui , Đắc Kỷ liền tâu :

-Bệ hạ vì quá quyến luyến thần thiếp không ngự triều . Thần thiếp e bỏ lâu ngày các quan sanh dị tâm . Vậy ngày mai bệ hạ nên bỏ chút ít thì giờ ra đàm luận quốc sự .

Trụ Vương khen :

- Mỹ nhân có ý lo đến xã tắc . Đàn bà như vậy thật là ít có , dầu những Phi Hậu hiền đức tới đâu cũng không sánh kịp . Thôi để

ngày mai Trẫm lâm triều họp bàn với các quan cho mỹ nhân đẹp dạ

Trụ Vương có ngờ đâu đó là mưu mô của Bí Trọng đã thông đồng với Đắc Kỷ .

Sáng hôm sau Đắc Kỷ lại hối thúc Trụ Vương lâm triều .

Trụ Vương truyền nổi trống đèn để triệu tập các quan đến hầu cho đủ mặt .

Các quan ai nấy đều lạ lùng , không hiểu tại sao đã mấy tháng trời đắm mê tửu sắc , ở mãi trong cung , bỏ phế triều chính , nay Trụ Vương bỗng nhiên đổi khác .

Mọi người đều sửa soạn triều bái chúc mừng .

Vua Trụ từ trong cung Thọ Tiên ngồi long xa đi ra , hai bên có tả hữu hộ giá . Khi đến Phấn Cung , đèn thấp sáng lòe , mùi hương ngào ngạt . Xẩy có một người cao lớn , ẩn mình trong xó , đầu bịt khăn ngang , tay cầm gươm báu , nhẩy ra hét lớn :

-Hôn quân đắm mê tửu sắc , ta vâng lệnh Hoàng Hậu đến giết hôn quân , đem sự nghiệp Thành Thang về cho chúa ta sửa trị .

Nói rồi lướt tới đâm đũa . Các quan bảo giá liền cản lại giật gươm , bắt trói người ấy tức khắc .

Vua Trụ giận lắm , truyền dẫn tên thích khách ra trước triều vấn tội

Các quan tung hô xong , Trụ Vương gọi Hoàng Phi Hổ và Tỉ Can đến trước đèn , nói :

-Hôm nay Trẫm lâm triều có chuyện lạ lùng lắm .

Tỉ Can hỏi :

- Bệ hạ có việc gì vậy ?

Trụ Vương nói :

- Lúc ta ra đèn , vừa đến Phấn Cung , có một người trong xó tới nhẩy ra chém Trẫm . Tuy đã bắt được nó rồi , nhưng việc này rất trọng đại , cần phải tra xét kỹ càng để hiểu rõ ngọn ngành hành động phản loạn ấy .

Hoàng Phi Hổ thất kinh , hỏi các quan :

-Đêm hôm rồi vị nào tuần đèn mà để gian tế lên vào cung được ?

Quan Tổng Binh Lê Hùng quỳ thưa :

-Tôi tuần cả đêm không thấy ai hết . Chắc là vào lổi canh năm nó

trà trộn với quan trào vào lầu Phấn Cung để xuẩn nghịch đây .
Hoàng Phi Hồ truyền dẫn tên thích khách ra .

Trụ Vương nói :

-Ai muốn thay mặt Trẫm tra xét vụ này ?

Bí Trọng liền bước tới quỳ tâu :

-Hạ thần xin lãnh việc này cho .

Đó chính là âm mưu của Bí Trọng lập ra trước .

Tên thích khách là Khương Hoàn , gia nhân của Bí Trọng sai khiến

Bí Trọng làm quan gián nghị , lẽ ra không có quyền tham dự vào việc tra xét gian nhân , nhưng vì Bí Trọng sợ để người khác tra xét , đánh đập, Khương Hoàn khai toạc ra thì mang họa .

Trụ Vương nhận lời .

Bí Trọng dẫn Khương Hoàn ra trước Ngọ Môn , không tra hỏi , đánh đập gì hết mà Khương Hoàn vẫn khai đủ điều .

Bí Trọng vội vào trước bệ , quì tâu :

-Hạ thần đã tra hỏi gian nhân xong . Việc rất quan trọng .

Các quan ai nấy đều lắng tai nghe .

Trụ Vương hỏi :

-Đứa hung phạm nghe lời ai sai khiến mà hành động như vậy ?

Bí Trọng gật gù tâu :

-Việc này hạ thần chẳng dám tâu .

Trụ Vương hét :

-Người đã lãnh mệnh tra hỏi gian nhân , sao lại ú ớ như vậy ?

Bí Trọng nói :

-Nếu bệ hạ tha tội cho hạ thần , hạ thần mới dám thuật lại lời của gian nhân đã cung khai .

Trụ Vương nói :

- Người cứ khai sự thật , giữa đây có đầy đủ mặt văn võ bá quan xét xử .

Bí Trọng tâu :

-Thích khách họ Khương tên Hoàn là gia tướng của Đông Bá Hầu Khương Hoàng Sở . Nó vâng lệnh Khương Hoàng Hậu làm chuyện thí quân để Khương Hoàng Sở có dịp cướp ngôi . Nay bệ hạ phước lớn tày trời nên gian nhân mới bị bắt .

Trụ Vương nghe râu vổ án hét như sấm :

-Khương Hậu là người hôn phối của Trẫm mà làm điều phản nghịch như vậy thì còn đạo lý gì nữa . Nếu trong cung đã sinh tề thì họa tới bên mình . Giặc bên ngoài còn đề phòng được chớ giặc trong thành làm sao giữ được ? Trẫm giao việc này cho Tây Cung Hoàng Quý Phi tra hỏi Khương Hậu cho rõ ràng rồi râu lại cho Trẫm biết .

Dứt lời Trụ Vương đứng dậy về cung tức khắc , không hỏi han gì đến các việc khác đang chờ mệnh vua .

Các quan hôm ấy vào triều bệ kiến đã sắp xếp rất nhiều công việc để râu trình , nhưng gặp việc bất thường như vậy ai nấy đều bàn tán xôn xao quanh vụ thí quân , và cũng không nói đến việc riêng của mỗi người nữa .

Quan Đại Phu Dương Nhậm nói với Hoàng Phi Hồ :

-Khương Hoàng Hậu lâu nay có tiếng đoan chính và hiền lành , trị trong cung rất phải phép , chưa chắc đã làm chuyện như vậy . Tôi nghi trong cung có kẻ bày mưu để hại Hoàng Hậu chăng ? Nếu chúng ta bỏ về hết , gian nhân có dịp lộng hành thì oan cho Hoàng Hậu lắm . Vậy chúng ta ở lại đây , đợi tin Tây Cung Hoàng Quý Phi tra xét ra sao đã rồi sẽ liệu .

Các quan nghe theo , họp nhau nơi đền Cửu Giao chờ tin tức .

Bây giờ Khương Hậu đang ngồi trong cung , thấy thấy quan Phụng Ngự cầm chiếu vua đem vào . Khương Hậu vội quỳ nghe đọc chiếu như sau :

"Hoàng Hậu ví thiên tử như đất sánh với trời , làm mẹ chung cả thiên hạ , mà chẳng lo đức chánh cho tròn . Lẽ ra phải coi sóc việc trong cung , giữ gìn giếng mối , để tiếng tốt về sau . Thế mà lại nuôi trai mạnh là Khương Hoàn , khiến núp trong Phấn Cung đón đường giết Trẫm . May mà mạng Trẫm chưa tuyệt nên mới bắt được gian nhân . Sau tra trước đền , gian nhân thú nhận rằng Khương Hậu tư thông với cha là Khương Hoàng Sở toan cướp ngôi vua . Như thế đạo tam cương không tròn . Trẫm đã truyền bắt Khương Hoàng Hậu giải đến Tây Cung , nhờ Thứ Phi tra hỏi . Vậy Thứ Phi cứ chiếu theo công luận chớ nên vị tình .

Nay sắc "

Khương Hoàng Hậu nghe đọc chiếu xong khóc rống lên , nói :

-Ôi chao ! Tại sao có việc lạ lùng ? Ta xưa nay ở trong cung lo bề đức hạnh , tránh điều lỗi , sợ tiếng chẳng lành . Chẳng biết thằng giặc nào sanh sự , đổ tiếng xấu cho ta như vậy ? Nay thiên tử không xét , lại giải đến Tây Cung , thân ta còn gì nhục nhã hơn . Mất còn không kể , chỉ uổng tiếng làm người không trọn nghĩa nhân .

Hoàng Hậu tuy khóc nức nở , song phải theo quan Phụng Ngự đến Tây Cung .

Hoàng Quý Phi tiếp chỉ , xem xong để trên án .

Khương Hoàng Hậu quì nói :

- Lâu nay tôi sửa trị trong cung việc gì cũng ngay thẳng , lấy nhân đức làm gương . Nay chẳng biết việc dữ do đâu xảy đến , bệ hạ không xét lại nhất quyết đổ lỗi cho tôi . Xin Quý Phi xét lại kéo oan tình .

Hoàng Quý Phi nói :

-Trong chiếu , thiên tử đề quyết Hoàng Hậu sai Khương Hoàn thí vua , đoạt giang sơn cho Khương Hoàng Sở . Vua lại có ý dứt tình hôn phối , bỏ nghĩa cang thường . Nếu việc này như vậy , tội đáng tru di .

Khương Hoàng Hậu nói :

-Xin Quý Phi xét lại . Cha tôi cầm đầu hai trăm trấn chư hầu nhỏ , thân làm Quốc Trọng , chức đến Tam Công , con gái làm Chánh Cung , cháu ngoại làm Thái Tử , sau bệ hạ muôn tuổi có phải con tôi lên nối ngôi không ? Hễ con nối nghiệp thì tôi làm Thái Hậu , cha tôi thêm vinh hiển . Lẽ đâu cha tôi mưu phản để hai trăm chư hầu kéo binh tới vắn tội , đổ tiếng xấu thiên thu . Tôi dẫn đàn bà cũng không đến đổi ngu muội làm chuyện thí quân vô lý như vậy . Nếu Quý Phi đem lời này nói đến tai thiên tử , may ra thiên tử thấu đáo lý tình , tôi được giải oan , thì ơn của Quý Phi không nhỏ .

Hoàng Quý Phi còn đang băn khoăn thì chiếu đã đến giục .

Hoàng Quý Phi liền lên kiệu đến cung Thọ tiên .

vua Trụ hỏi :

-Con khôn đó đã chịu tội chưa ?

Hoàng Quý Phi tâu :

- Tôi tuân lệnh tra hỏi rất nghiêm , Khương Hoàng Hậu quả là kẻ vô tội . Tôi chắc trong triều có gian tế , hành động như vậy để vu oan giá họa cho Hoàng Hậu đó .

Trụ Vương hỏi :

- Ái khanh lấy bằng chứng gì mà luận như vậy ?

Hoàng Quý Phi tâu :

-Tôi xét Khương Hoàng Hậu là người hôn phối của bệ hạ đã lâu ngày , lại sanh được Đông Cung . Nếu sau bệ hạ châu trời , tự nhiên Hoàng Hậu sẽ lên ngôi Thái Hậu , ức gì đâu mà lại gây họa dữ ? Còn như Đông bá Hầu thân làm Quốc Trọng trị hai trăm trấn chư hầu , bỏ chức mình lên làm vua , còn Hoàng Hậu bỏ chức mình lên làm Công Chúa ? Điều ấy dù đưa ngu chũng chưa làm , hưởng hồ cha con Khương Hoàng Sở là kẻ ngay vua thảo chúa ? Xin bệ hạ xét lại lý tình , nghĩ công ơn và đạo đức của Chánh Cung đã mười mấy năm theo hầu bệ hạ mà tha tội cho Chánh Cung thì ơn ấy rất trọng .

Vua trụ nghe nói ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói :

-Lời của Quý Phi phân tách rất rành rẽ , tình lý thấu đáo . Đây chắc Hoàng Hậu bị hàm oan , nhưng rõ nguyên nhân do đâu .

Đắc Kỷ bước tới , chúm chím cười , Trụ Vương hỏi :

-Mỹ nhân cười gì vậy ?

Đắc Kỷ tâu :

-Hoàng Quý Phi đã bị Chánh Cung dùng tình cảm lung lạc sự thật rồi . Xưa nay kẻ làm dữ bao giờ cũng sắp đặt lý lẽ để chống đối . Chớ căn cứ vào lý lẽ mà tin theo hành động . Lý lẽ chỉ có giá trị đối với người ngay thẳng mà không có nghĩa gì đối với kẻ tham lam . Nay tội ác đã vỡ lở ra rồi , dù là kẻ ba đầu sáu tay cũng không ai chịu mình là tội phạm . Hành động thí quân tang chứng đã rành rành . Khương Hoàn là tay chân của Khương Hoàng Sở , ai cũng biết , thì Hoàng Hậu còn chối vào đâu nữa . Và lại trong tam cung lục viện , Khương Hoàn không chỉ ai , lại đề quyết Hoàng Hậu thì sao gọi Hoàng Hậu là vô tội được ?

Vua Trụ ngồi trầm tư :

- Tình lý thật khó minh .

Đắc Kỷ nói :

-Trong đời không ai chịu mình là kẻ có tội . Nếu muốn tỏ rõ sự thật bệ hạ chỉ cần đem cực hình ra tra khảo tự nhiên biết hết .

Hoàng Quý Phi nói :

-Tô mĩ nhân nói sai rồi . Hoàng Hậu án với vua là mẹ thiên hạ . Từ Tam Hoàng , Ngũ Đế đến nay , hễ Chánh Cung có tội hình chỉ được phép lưu đầy , hoặc biếm sang lãnh cung , chớ không được tra tấn , chém giết .

Đắc Kỷ nói :

-Xưa khác , nay khác . Luật hình là để sửa trị muôn người , không vì sang mà không chịu tội , cũng không vì hàn mà phải cực hình . Nếu luật chỉ đặt ra để trừng trị riêng kẻ thiếu uy quyền thì còn gì lẽ công bình ? Xin bệ hạ cứ xuống lệnh khoét Hoàng Hậu một con mắt . Con mắt là mệnh của trái tim , Hoàng Hậu sợ đau tất phải khai thiệt .

Vua Trụ nói :

-Ta bỏ điều luật tiên quân trừng trị Chánh Cung như vậy , các triều thần dị nghị chăng ?

Đắc Kỷ nói :

- Triều thần sẽ cho bệ hạ là một minh quân , không thiên vị . Dù vợ con có tội vẫn xét trị ngay thẳng .

Vua Trụ khen phải , liền truyền chỉ thi hành .

Hoàng Quý Phi thấy lệnh vua độc ác như vậy chết điếng , đứng nhìn một lúc rồi lên kiệu ra về .

Bây giờ Khương Hoàng Hậu còn ở tại Tây Cung , đợi lời xin tội của Hoàng Quý Phi .

Hoàng Quý Phi về đến thấy Khương Hậu thì khóc oà , nói :

-Hoàng Nương ơi ! Tôi có lòng cầu xin cho Hoàng Nương khỏi tội , bệ hạ sắp nghe theo , nhưng Đắc Kỷ ghen hờn , thù oán , bày bệ hạ khảo tra , khoét một con mắt của Hoàng Nương để Hoàng Nương nhận tội .

Bệ Hạ không tưởng tình cảnh gỏi , đã nghe theo lời con ác phụ đó . Bây giờ biết làm sao ? Hay Hoàng Nương chịu tội đỡ để bảo vệ thân xác rồi sau sẽ liệu .

Khương Hoàng Hậu vừa khóc vừa nói :

-Cám ơn em có lòng thương chị , song chị cũng là người có học , lẽ

nào tiếc sinh mạng mình mà chịu tiếng nhơ . Chị đã không có hành động giết chồng , phản vua , thì chịu đỡ làm sao được . Nếu vua không thương chị thì chị chịu tan xương nát thịt mà thôi . Dầu phải chết để bảo tồn danh tiết chị cũng vui , hưởng hồ khoét một mắt .

Hoàng Quý Phi nói :

- Tôi xem Đắc Kỷ tàn nhẫn lắm , thế tất bày nhiều việc ác nữa . Bệ Hạ là đấng chí tôn , thân xác chúng ta không dám tiếc , chỉ cần chúng ta làm sao bảo vệ được tiếng thơm muôn đời , không phản vua , hại nước là được rồi .

Hoàng Hậu và Quý Phi còn đang than thở thì đã có chiếu vua đến giục , bảo Hoàng Hậu phải khoét một mắt .

Quý Phi quá đau lòng , lại một lần nữa khuyên Hoàng Hậu :

- Hay chị chịu đỡ cho qua cơn sóng gió rồi sẽ tính . Nếu để khoét mắt thì còn chi tính mạng ?

Khương Hoàng Hậu nói :

- Thà chết cũng đành , tôi không hể chịu tội vô cớ được .

Quang Phụng Ngự nhiều lần thúc hối , cực chẳng đã Quý Phi mới tuân lệnh khoét một mắt của Khương Hoàng Hậu để trong chậu vàng đem về dâng cho vua . Máu chảy lai láng . Hoàng Hậu ngã lăn xuống đất bất tỉnh .

Có thơ than :

Khoét mắt đau lòng kẻ trung lương

Đắm sắc quên tình , nịch quân vương

Ngàn năm oán hận đời còn nhớ

Số kiếp phôi pha mảnh má hường

Hoàng Quý Phi động lòng khóc tức tưởi , theo chân viên quan Ngự phụng đến cung Thọ Tiên để yết kiến vua Trụ .

Vua Trụ thấy mặt Hoàng Quý Phi liền hỏi :

-Con khôn nạn ấy bị khoét mắt đã thú nhận tội lỗi rồi chứ ?

Hoàng Quý Phi quỳ tâu :

-Khương Hậu không có lòng bất nghi , quyết không chịu tội oan .

Tôi ép chịu đỡ , Khương Hậu cũng không nghe , thà chịu chết chứ không chịu tiếng nhơ . Tôi phải tuân lệnh bệ hạ khoét mắt đến dâng , thật đau đớn khi nhìn vào chậu này .

Trụ Vương nhìn vào trong chậu vàng có để con mắt đầy máu tươi , lòng bất nhẫn , nghĩ đến tình xưa nghĩa cũ ăn năn hối hận , nhưng đã muộn , liền day qua trách Đắc Kỷ :

- Trẫm nghe lời mỹ nhân khoét con mắt của Hoàng Hậu , té ra vẫn không tra ra án . Nếu Hoàng Hậu vô tội mà bị hành hình như vậy các quan trách Trẫm thì Trẫm biết phải trả lời làm sao ?

Đắc Kỷ nói :

- Thần thiếp tưởng Chánh Cung có bụng hại chồng phản chúa . Nay việc đã lỡ như vậy rồi , nếu không làm cho Chánh Cung chịu tội thì tội ác sẽ dồn lên bệ hạ hết . Hơn nữa , Đông Bá Hầu đang trấn một cõi , binh hùng tướng mạnh , nể hay được chuyên này tất đem binh vấn tội bệ hạ , báo oán cho con , bệ hạ liệu làm sao ?

Trụ Vương nghe nói toát mồ hôi , hỏi :

-Bởi ta nghe lời mỹ nhân mới sanh chuyện như vậy . Bay giờ ta biết liệu làm sao ?

Đắc Kỷ nói :

-Việc đã lỡ rồi . Bây giờ phải làm thế nào cho Khương Hoàng Hậu nhận tội thì mới che mắt được các quan , và Đông bá Hầu khỏi viện cớ để cử binh .

Trụ Vương bấy giờ như bị dồn vào tường , lòng bối rối , không biết phải tính sao , tới lui đều bất tiện , ngồi làm thinh giây lâu mới mở lời hỏi Đắc kỷ :

-Mỹ nhân có cách nào làm cho Khương Hoàng Hậu chịu tội không ?

Đắc Kỷ nói :

-Bệ hạ cứ truyền cho Hoàng Quý Phi tra khảo đến mức , thế nào khương Hoàng hậu cũng không chịu đau nổi , buộc lòng phải nhận tội .

Trụ Vương hỏi :

- Mỹ nhân định tra khảo cách nào ?

Đắc Kỷ nói :

- Dùng bàn ủi đồng thật nóng , ủi vào hai bàn tay , hơi nóng cháy ruột gan , lẽ nào không chịu tội ?

Trụ Vương nói :

- Theo lời Hoàng Quý Phi thì Khương hậu đã chịu hàm oan , ta

khoét một mắt đã là tàn nhẫn lắm rồi , nữ nào còn dùng lửa đốt hai bàn tay nữa ?

Đắc Kỷ nói :

- Việc đã đến nước này chẳng khác nào cời cộp , nhảy xuống sẽ bị cộp ăn mất . Thà để Khương Hoàng Hậu chịu oan còn hơn bệ hạ mắc tội với chư hầu và các quan văn võ .

Trụ Vương cực chẳng đã phải truyền chỉ làm y như lời Đắc Kỷ .

Hoàng Quý Phi nghe nói hồn vía lên mây , vội vã trở về cung , thấy Khương Hậu máu me đầm dề , còn nằm rên rĩ dưới đất , trông rất thảm thiết .

Hoàng Quý Phi nói :

-Chị ơi ! Chuyện này chắc chết . Vua nghe lời Đắc Kỷ bày chuyện tàn nhẫn . Chẳng biết kiếp trước chị mang tội gì mà kiếp này mắc phải tai ương như vậy .

Vừa nói vừa đỡ Khương Hậu dậy . Sau một hồi đau đớn . Hoàng Quý Phi lại khuyên :

-Thôi chị đánh liều chịu đỡ để bảo tồn tánh mạng . Tôi thấy bệ hạ quá nuông chiều Đắc Kỷ không kể đến tình vợ chồng rồi . Nếu chị không nhận tội , bệ hạ sẽ truyền nướng bàn ủi đỏ dít vào hai bàn tay chị . Hình phạt thảm khốc như vậy làm sao chị chịu nổi .

Khương Hậu khóc lóc nói :

- Số phận chị đã như vậy thì liều một thác cho xong . Thôi em làm chứng cho lòng chị , chị đành nhắm mắt , cắt đứt dây oan nghiệt . Nói vừa dứt lời thì có quan Phụng ngự đem bàn ủi đến và truyền lệnh :

-Vâng chỉ bệ hạ , nếu Khương Hoàng Hậu không chịu tội thì đốt hết hai bàn tay .

Khương Hậu lòng sắc đá , chẳng thà chết chứ không chịu nhơ danh . liền đưa hai bàn tay ra hứng lấy cực hình .

Quan Phụng ngự để hai bàn ủi nóng lên ,thịt cháy xèo xèo , khét lẹt , mấy ngón tay cong quắp lại , các gân guốc cháy khô .

Khương Hậu hét lên một tiếng rồi chết giấc .

Người sau có làm thơ than :

Bàn ủi đỏ lòm ngọn lửa than

Hai tay như sắt , dạ như vàng
Thương cho bảy lá gan trinh tiết
Dầu nạn mười năm chữa hết oan
Hoàng Quý Phi không dám mở mắt nhìn , bụm mặt khóc như mưa

Thấy Khương Hoàng hậu chết giấc , Hoàng Quý Phi khiến quan Phụng ngự thôi tra khảo rồi lên xe đến cung thọ Tiên tâu với Trữ vương :

-Khương Hoàng hậu bị hành hình hai bận , chết giấc hai lần , vẫn nhất thiết không nhận hàm oan . Tôi chắc trong cung có gian thần bày mưu hại Khương Hậu đó . Nay bệ hạ đối xử với Chánh Cung quá tàn nhẫn trong lúc Chánh Cung vô tội , tôi e sẽ xảy ra việc chẳng lành .

Vua Trữ thất kinh , nói :

- Việc này trăm lỗ nghe lời mỹ nhân , bây giờ biết làm sao ?

Đắc Kỷ lại quỳ tâu :

- Bệ hạ chớ lo , Khương Hoàn còn đó , xin bệ hạ cho Hồ Oai tướng Triệu Điện , Triệu Lôi dẫn Khương Hoàn đến cung Tây đối nại trước mặt giai nhân mình , Khương Hậu không còn chỗi cãi vào đâu nữa .

Trữ Vương khen :

-Mỹ nhân nói phải .

Liền truyền lệnh làm y kế ấy .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 8

Họ Phương Công Chúa Phản Triều Ca

Hoàng Quý Phi về đến Tây Cung thì Triều Điền , Triều Lôi cũng dẫn Khương Hoàn đến quỳ dưới đất .

Hoàng Quý Phi trông thấy thờ dài , nói với Khương Hậu :

-Nương Nương ơi , bệ hạ lại truyền dẫn thẳng oan nghiệt đến đây để đối nại . Thật là mưu của Đắc Kỷ hết . Song việc này em chẳng thấy ngại gì . Em sẽ có cách làm cho đũa gian manh khai ra kẻ bày mưu , để bệ hạ rõ chuyện trắng đen .

Thật ra Hoàng Quý Phi đã có dự mưu , muốn dùng hình phạt tra tấn Khương Hoàn để tìm hiểu sự thật .

Khương Hậu trông thấy gần đó có một gã trắng hán tay chân bị trói chặt , thân hình cao lớn , mặt mũi hung ác liền mắng lớn :

- Thằng khốn kiếp ! Mày nghe lời ai làm điều quấy lại đổ tội cho ta . Tàn ác như vậy , trời nào để mày sống .

Khương Hoàn nói lạnh lãnh :

-Tôi là kẻ gia nhân của Hoàng Hậu trước kia . Hoàng Hậu quên rồi sao ? Hoàng Hậu muốn thí vua đem cơ nghiệp Thành Thang cho Đông Bá Hầu sửa trị , nên sai tôi làm việc ấy . Nay việc không thành , tôi bị bắt , cứ sự thực khai ngay .

Hoàng Hậu bảo tôi phải nói làm sao bây giờ ?

Hoàng Quý Phi nổi giận mắng Khương Hoàn :

- Phản thần ! Mày làm cho Hoàng Hậu thân thể ra nông nổi này mà không chút gì ăn năn hối hận sao ? Nếu mày không nói rõ kẻ nào sai biểu mày thì ta quyết đánh mày cho đến chết .

Lúc bấy giờ An Giao và Ân Hồng là hai vị Hoàng Tử con ruột của Khương Hoàng Hậu đang đánh cờ ở Đông Cung , bỗng có thái giám Dương Dung chạy vào gọi lớn :

- Hai vị Hoàng Tử , hãy thôi đánh cờ đã . Có việc trọng đại xảy đến .

Ân Giao , Ân Hồng tánh còn con nít , ham chơi , không thềm để ý tới lời nói của thái giám .

Thái giám Dương Dung la lớn :

- Không biết đưa phản tặc nào đã âm mưu thích khách bệ hạ rồi đổ tội cho Chánh Cung , khiến Bệ Hạ hành hình Chánh Cung một cách thảm thiết .

Ân Giao đứng phắt dậy , hỏi vội :

-Mẫu Hoàng ta bị hành hình như thế nào ?

Dương Dung nói :

- Bệ hạ đã khoét mắt còn đốt cả hai tay , cố tình tra khảo nhưng Chánh Cung vì oan tình quyết chẳng chịu tội .

Ân Hồng nói :

- Phụ Hoàng ta lại nở nào đối xử với Mẫu Hậu ta như thế. Đây chắc có kẻ phản nghịch xúi Phụ Hoàng ta bỏ đạo cang thường .

Ân Giao hỏi :

- Mẫu Hoàng ta hiện giờ ở đâu ?

Dương Dung nói :

Hiện đang cùng với đũa gian nghịch đối chất nơi Tây Cung .

Ân Giao kêu lên một tiếng , cùng với Ân Hồng chạy vội đến Tây Cung . Vừa bước vào thấy Khương Hậu máu chảy đầm dề , nằm thở hồn hển . Cả hai vị Thái Tử đều ôm chầm lấy Hoàng Hậu khóc rống lên .

Ân Giao mếu máo :

- Vì sao Mẫu Hậu lại ra nông nỗi này . Dù Mẫu Hậu có phạm tội gì đi nữa cũng không thể chịu trừng phạt như vậy .

Khương Hậu thấy hai con mình , khóc tức tưởi :

- Con ơi ! Cha con mê sắc , không kể đến nghĩa vợ chồng , nghe lời Đắc Kỷ khoét mắt và đốt hai tay mẹ cháy như vậy . Khương Hoàn , kẻ phản nghịch đang ở trước mặt các con kia , nó đã âm mưu với bọn ác tâm , thí quân rồi khai cho mẹ chủ mưu . Mẹ thà chết chứ không chịu tiếng nhờ . Hai con phải trả cho mẹ thù này , ấy là các con đền ơn mẹ sanh thành dưỡng dục .

Nói đến đây Khương Hậu rú lên một tiếng rồi tắt thở , có lẽ giờ phút đó Khương Hậu bị kích động quá không còn chịu nổi .

Ân Giao thấy mẹ mình chết thảm , đau lòng quá , nhảy xổ đến

trước cửa cung , giật một thanh gươm chém Khương Hoàn một nhát đứt thành hai đoạn .

Máu tuôn như suối . Tuy vậy Ân Giao vẫn chưa hề giận , cầm gươm chạy ra cửa , nói lớn :

- Ta phải giết chết Đắc Kỷ để rửa hận cho Mẫu Hoàng ta .

Ân Giao xách gươm chạy như tên bắn .

Triều Điền , Triều Lô thấy Ân Giao giết Khương Hoàn lại xách gươm đến cung Thọ Tiên , liền chạy về phi báo .

Hoàng Quý Phi thấy thế thất kinh , than :

- Ấu nhi , chưa thạo việc đời , e rằng sẽ mang họa .

Liền khiến Ân Hồng chạy theo gọi Ân Giao lại .

Ân Hồng không dám cãi lệnh Dương Quý Phi , vội chạy theo gọi :

- Hoàng Huynh ! Hãy mau trở lại để Nương Nương dạy việc .

Ân Giao cực chẳng đã phải quay trở lại , mặt hầm hầm sát khí .

Hoàng Quý Phi nói :

- Điện Hạ nóng nảy quá ! Tại sao lại chém Khương Hoàn . Nó là đứa oan nghiệt , làm cho Hoàng Hậu bị hành hình . Nhưng cũng chính nhờ nó mà ta có thể rửa oan cho Hoàng Hậu . Ta đã có cách tra hỏi , nay Điện Hạ giết mất Khương Hoàn rồi còn ai để khai ra sự thật nữa ? Ta định đốt tay nó , để nó chịu không nổi mà khai ra đứa chủ mưu .

Bây giờ Ân Giao mới thấy việc nóng nảy của mình là tai hại .

Hoàng Quý Phi lại nói :

- Điện Hạ còn xách gươm vào cung giết Đắc Kỷ nữa . Đắc Kỷ đang gần gũi với Bệ Hạ , nếu Điện Hạ cầm gươm vào đó , Bệ Hạ nghe theo lời đứa gian nịnh , kết tội Điện Hạ muốn giết vua thì Điện Hạ lấy lý nào mà gỡ được ? Ta chắc Triều Điền , Triều Lô , hai đứa ấy đã về cung Thọ Tiên đặt điều tâu dối rồi .

Ân Giao ăn năn nhưng việc đã muộn , lòng nóng như lửa đốt mà không biết phải làm cách nào cho người con bực tức được .

Quả thật , lời dự đoán của Hoàng Quý Phi không sai . Triều Điền , Triều Lô về đến cung Thọ Tiên , thở hồn hển vào tâu với Trụ Vương :

-Điện Hạ đã giết chết Khương Hoàn còn xách gươm chạy vào cung

, không biết ý định thế nào ?

Vua Trụ giận lắm , hét :

- Tội phản nghịch của Khương Hậu chưa tra xét xong , còn dám xách gươm vào hại cha . Tội ấy không dung được .

Nói rồi liền trao gươm Long Phụng cho hai tướng , truyền chém đầu Ân Giao , Ân Hồng đem về nạp .

Hai tướng vâng lệnh đến Tây Cung .

Bọn thê nữ trông thấy vội vào báo với Hoàng Quý Phi :

- Bệ Hạ trao gươm Long Phụng cho hai tướng Triều Lôi , Triều Điện bảo đi tìm hai vị Hoàng Tử giết .

Hoàng Quý Phi nghe nói mặt xám ngắt , nghĩ thầm :

-Đã hại vợ lại giết con thì còn đạo đức gì nữa . Con là nguồn huyết mạch , sao nỡ cắt bỏ cho đành ? Nếu ta không liều lĩnh thì không thể cứu hai vị Hoàng Tử phen này .

Liền chạy vọt ra trước cửa cung , đón hai tướng lại hỏi :

- Sao bây loạn phép , dám xông vào cung cấm ?

Hai tướng thưa :

- Chúng tôi vâng lệnh Bệ Hạ đi tìm hai vị Thái Tử hạ sát đem đầu về nạp .

Hoàng Quý Phi hét lớn :

- Loạn thần ! Chớ xảo ngôn , lúc nầy các người ở đây đã thấy hai vị Thái Tử ra khỏi Tây Cung rồi , tại sao các người còn đến đây tìm ? Rõ ràng là các người mượn lệnh Thiên Tử đột nhập vào cung cấm để trêu chọc các cung phi . May phước chúng bây có gươm Vua , nếu không ta chém đầu hết .

Triều Điện , Triều Lôi nghe nói thất sắc , vội cúi mặt chạy thẳng qua Đông Cung , không dám nói lời nào nữa .

Hai tướng đi rồi , Hoàng Quý Phi vào gọi Ân Giao , Ân Hồng nói :

- Hôn quân quyết giết hết vợ con . Nay Quốc Mẫu đã chết , hai vị Điện Hạ cũng khó sống được , phải liệu cách mà trốn đi .

Ân Giao hỏi :

- Phụ Hoàng còn có hành động nào nữa ?

Hoàng Quý Phi chỉ ra cửa cung nói :

- Bệ Hạ vừa sai hai tướng họ Triều cầm gươm Long Phụng đến tìm giết hai vị Điện Hạ đây . Vậy hãy sang tạm chỗ Dương Quý Phi

lánh mặt một thời gian , đợi các quan can gián xem sao .

Hai vị Hoàng Tử khóc oà nói :

- Phụ Hoàng không nghĩ đến tình vợ con nữa , chúng con còn biết nương cậy vào đâu . Hoàng nương thương chúng con bảo bọc , ơn ấy rất trọng .

Hoàng Quý Phi nói :

- Hãy lo lánh mặt kéo trễ thì họa đến chẳng kịp nữa .

Ôn nghĩa nhị vị xin đừng nói đến .

Ân Giao nói :

- Nay Mẫu Hoàng bị chết thảm thiết như vậy , xin Hoàng nương tìm cách khâm liệm dùm , kéo tội nghiệp quá !

Hoàng Quý Phi nói :

- Việc đó tôi đang lo . Hai vị Điện Hạ cứ tin lòng tôi là đủ .

Ân Giao , Ân Hồng lạy tạ rồi trốn qua cung Hình Khánh .

Vừa đến nơi đã thấy Dương Quý Phi đang đứng trước cửa cung ngóng chờ tin tức của Khương Hoàng Hậu .

Ân Giao trông thấy khóc rống lên .

Dương Quý Phi thất kinh hỏi :

- Hai vị Điện Hạ có việc gì vậy ? Chẳng hay tin tức của Mẫu Hậu thế nào ?

Ân Giao thưa :

- Phụ Hoàng tôi nghe lời Đắc Kỷ dùng cực hình tra tấn khoét mắt và đốt tay Mẫu Hoàng tôi . Mẫu Hoàng tôi chết rồi . Nay Phụ Hoàng lại trao gươm rồng , truyền hai tướng họ Triệu tìm giết anh em tôi nữa . Xin Dương nương nương thương tình cứu mạng .

Dương Quý Phi nghe nước mắt tràn trề nói :

- Thật là tàn nhẫn ! Thôi , hai vị Điện Hạ hãy mau vào cung trốn đỡ rồi sẽ liệu .

Ân Giao , Ân Hồng liền vào trong tìm chỗ kín ẩn thân .

Còn Dương Quý Phi thì đứng canh chừng ngoài cửa , phòng anh em họ Triệu đến lục soát .

Quả nhiên , Triệu Điện , Triệu Lôi lục soát bên Đông Cung không tìm thấy Ân Giao , Ân Hồng liền xách gươm thẳng đến cung Hình Khánh .

Gặp lúc Dương Quý Phi đứng ngoài cửa cung , trông thấy liền truyền các quan thái giám bắt hai tướng họ Triều trói lại , và nói :

- Chỗ này là cung cấm , sao chúng bây dám đến xông vào , vô kỷ cương như vậy ? Ta tru di tam tộc đó .

Anh em họ Triều mất vía , run rẩy nói :

- Chúng tôi tuân lệnh Bệ Hạ đến tìm bắt hai vị Điện Hạ . Vì có gươm lệnh trong mình nên không dám làm lễ , xin Quý Phi chỉ dùm hai vị Điện Hạ cho chúng tôi .

Dương Quý Phi hét :

- Đừng nói bậy ! Điện Hạ ở nơi Đông Cung , còn cung Hình Khánh là cung riêng của ta , chúng bây đến đây lờ quở ta chém đầu lập tức . May mà có gươm lệnh , nếu không hai đứa bây đã mất đầu rồi .

Hai tướng túng thế phải quay về .

Dương Quý Phi liền vào cung gọi Ân Giao , Ân Hồng nói :

- Chỗ này tai mắt rất đông , hai vị Điện Hạ ở lâu không tiện , hãy đến đền Cũ Gian vào ra mắt Vi Tử , Cơ Tử , Tỉ Can , Tử Điền , Hoàng Phi Hổ , may ra những vị đại thần ấy có thể tâu với vua xin tội cho nhị vị .

Hai anh em Ân Giao lạy tạ ra đi .

Dương Quý Phi ngồi một mình buồn bã nghĩ thầm :

- Khương Hoàng Hậu là vị hôn phối của vua , còn hai Điện Hạ là dòng máu của vua , thế mà vua còn nghe theo lời của Đắc Kỷ dứt bỏ tình nghĩa , cắt lìa ruột thịt , huống chi ta là cung ba , phận bọt bèo , lại không có con cái gì hết , sớm muộn không khỏi bị Đắc Kỷ làm nhục .

Hơn nữa nếu Trụ Vương hay chuyện dẫu hai vị Hoàng Tử trong cung thì tội ấy không thể trốn lánh vào đâu , chi bằng tính trước cho yên .

Nghĩ như vậy , Dương Quý Phi than khóc nửa ngày rồi vào hậu cung thắt cổ tự vận .

Quan Thái Giám biết được , vội vào báo với Trụ Vương .

Trụ Vương không rõ Dương Quý Phi buồn vì việc gì mà tự sát như vậy , liền truyền tân liệm , quản nơi Bạch Hổ .

Bấy giờ , Hoàng Quý Phi cũng vào cung Thọ Tiên khóc lóc , tâu :
- Khương Hậu bị hành hình chịu không nổi đã chết rồi .
Trước khi chết , Khương Hậu có trời trăn rằng : " Tôi thờ Bệ Hạ đã mười mấy năm chẳng hề phạm lỗi , không chút ghen tương .
Chẳng biết gian nhân nào đã bày điều vu oan giá họa để Bệ Hạ ra hình phạt như vậy . Thần chết không bằng thú vật , tiếng nơm không biển nào rửa cho hết . Sau khi tôi chết , xin Bệ Hạ để xác tôi nơi đền Bạch Hồ cho các quan luận tội minh oan " .
Đó là mấy lời Khương Hậu cậy tội tâu lại với Bệ Hạ . Hiện giờ xác Khương Hậu vẫn còn ở Tây Cung , xin Bệ Hạ nghĩ tình nguyên phối cho phép tẩm liệm để khỏi tiếng thị phi .
Vua Trụ truyền làm theo lời của Hoàng Quý Phi .
Hoàng Quý Phi lạy tạ , rồi về cung lo việc tẩm liệm thi hài của Khương Hậu rất trọng thể .
Trong lúc đó hai tướng Triều Điền , Triều Lôi từ cung Hình Khánh trở về tâu lại với Trụ Vương :
- Chúng tôi tới Đông Cung tìm khắp nơi vẫn không thấy hai vị Điện Hạ .
Vua Trụ hỏi :
- Hay là chúng tôi tới Tây Cung thăm Khương Hậu ?
Hai tướng tâu :
- Không có bên Tây Cung , cũng không có nơi cung Hình Khánh .
Vua Trụ nói :
- Không có trong ba cung tức chúng đã trốn ra đền lớn , thông tư với triều thần , âm mưu khởi loạn chẳng . Phải bắt giết cho được .
Hai tướng tuân lệnh , một lần nữa vát gươm rồng ra đi .

Bấy giờ Ân Giao , Ân Hồng đã thoát ra được trước đền lớn , thấy bá quan còn hội đủ mặt để chờ tin Hoàng Hậu .
Hai vị Hoàng Tử khóc lên .
Hoàng Phi Hồ lật đật nghênh đón , hỏi :
- Vì có vì hai vị Điện Hạ kinh hãi như vậy ?
Ân Giao nói :
- Võ Thành Vương ơi ! Hãy cứu mệnh chúng tôi với . Mẫu Hậu không có lòng phản nghịch mà Phụ Vương tôi nghe lời Đắc Kỷ

chẳng xét oan tình , ra lệnh khoét mắt , rồi đốt cháy cả hai bàn tay , khiến Mẫu Hậu phải bỏ mình . Chúng tôi thấy Khương Hoàn đưa phản nghịch thí vua có mặt trong Tây Cung để đối chứng , nổi giận chém đi , Phụ Vương tôi lại sai hai tướng họ Triều , trao gươm ròng , tìm giết . Thật không còn tình nghĩa gì nữa . Xin các quan tìm cách cứu vãn tình thế , minh oan cho Mẫu Hậu , cứu mạng anh em chúng tôi trong cơn nước lửa này .

Ân Giao , Ân Hồng kể lễ một hồi , lại khóc lớn lên .

Các quan thấy cảnh ấy cũng phải động lòng .

Có một người đề nghị :

- Chúng ta hưởng lộc nước , mũ cao áo dài , ngồi chễm chệ thế này , lẽ nào nước nhà đảo lộn lại ngồi góc . Vậy thì nổi trống đèn lên , mời Bệ Hạ lâm triều để tra xét phân minh vụ án này , trước minh oan cho Quốc Mẫu , sau truy tầm đưa gian nghịch trừ loạn .

Các quan còn phân vân chưa biết phải làm gì thì có một người hét lên một tiếng như sấm :

- Thiên Tử đắm say tử sắc , giết vợ hại con , bày Bào Lạc đốt tôi trung . Tình vua tôi đã tổn thương , tình gia đình đã đổ vỡ , mỗi nước không thể giữ nổi nữa đâu . Chi bằng chúng ta tính chuyện khác cho rồi .

Một người khác lại ứng tiếng phụ họa :

- Phải rồi ! Chim khôn chọn cây hiền mà đậu , tôi hiền chọn chúa mà thờ . Nay vua giết vợ hại con , nhờn nghĩa không còn , cương thường đảo lộn . Một ông vua như vậy chúng ta cứ khom lưng tôn thờ , đã mang tiếng xấu hổ , lại không ích gì cho quốc gia . Còn cứ nhìn nhau khóc lóc như đàn bà lại là hèn hạ . Theo ý tôi , nên đồng lòng phế hôn quân xuống , tôn vua khác lên ngôi . Như vậy mới bảo vệ xã tắc được .

Các quan xem lại thì người ấy là Phương Bất và Phương Tướng , hai anh em ruột đang làm chức Triều Điện tướng quân .

Hoàng Phi Hổ nghe nói nạt lớn :

- Hai người là quan nhỏ , sao dám loạn ngôn như vậy ? Bao nhiêu cận thần đây không đủ trí để định đoạt à ? Các người tội đáng chết . Không trốn đi còn đứng đó đợi bị bắt hay sao ?

Phương Bất và Phương Tướng cúi đầu lui ra ngôi vị mình . Tuy

nhiên hai người cũng ngầm hiểu ý của Hoàng Phi Hổ muốn gì rồi .
Hoàng Phi Hổ thấy việc nước sanh nhiều tai biến , lòng dân rời rã ,
triều thần không còn cách gì đứng vững , buồn bã than vãn với các
quan đại thần . Những vị trung thần tuổi trẻ , nghiêng rãng trọn mắt ,
hậm hực vô cùng .

Còn các bậc lão thành có công xây dựng lâu nay , mang nhiều tình
cảm , không có ý định thay trật đổi ngôi , chỉ cảm hận kẻ đã gây ra
thảm họa .

Quan cận thần Dương Nhậm , một lão quan lớn tuổi thờ dài nói :
- Vua bị mờ ám , giết vợ hại con , không kể đến tình tột chúa , nhất
định bên trong có kẻ gian nịnh âm mưu làm loạn . Một lũ chúng ta
bây giờ chỉ làm trò cười cho chúng , và một ngày nào đó , tánh
mạng chúng ta cũng không khỏi chết .

Hoàng Phi Hổ nói :

- Lời của Dương Đại Phu nói rất phải . Song chúng ta làm tột
Thành Thang đã ba đời , bề nào cũng phải khuyên vua bỏ lỗi sửa
mình .

Tỉ Can , Vi Tử Khải , và Vi Tử Điều nhớ đến cơ nghiệp của tiên
nhân , khóc sụt sùi không dứt .

Phương Bật và Phương Tướng thấy tình trạng không giải quyết
đến đâu liền hô lớn :

- Vua Trụ lỗi đạo lắm , giết vợ , hại con , bỏ cương thường , nay
chúng tột đưa hai vị Điện Hạ đến Đông Lỗ viện binh trừ hôn quân
và tôn Đông Cung lên làm vua thay thế Vua Trụ kế nghiệp Thành
Thang .

Nói rồi hai anh em họ Phương công Ân Giao , Ân Hồng chạy ra
khỏi triều , rời Triều Ca , nhắm Đông Lỗ chạy riết .

Ân Giao , Ân Hồng nhờ anh em Phương Bật , Phương Tướng mà
thoát đại nạn .

Người sau có thơ tặng anh em họ Phương :

Anh em Phương Bật thật anh tài
Công Chúa ra ngoài chẳng sợ ai
Nghĩa khí khuyên đừng chê lỗ mãng

Đem thân làm ngựa , chúng kinh oai

Các quan thấy Phương Bất , Phương Tướng làm phản ,hết thấy đều kinh tâm . Chỉ riêng Hoàng Phi Hổ làm như không biết , và cũng không để ý đến .

Tỉ Can là chú của Vua Trụ , bước đến hỏi nhỏ Hoàng Phi Hổ :

- Anh em họ Phương ra mặt phản loạn giữa triều , sao Võ Thành Vương để yên như vậy ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Tôi tiếc nội trào không ai bằng anh em họ Phương cả . chúng nó tuy lỗ mãng song còn biết thương Quốc Mẫu thác oan , lo hai vị Thái Tử bị hại . Vì chức nhỏ , không được phép can gián , nên trong tình thế nguy cấp không biết làm thế nào , phải liều thân cõng hai vị Thái Tử chạy đỡ . Chúng cũng biết , một khi triều đình đem quân đuổi bắt thì tánh mạng chẳng còn . Chúng ta cũng nên thương tình hơn là chấp trách .

Các quan chưa kịp đàm luận thì đã nghe tiếng chân người chạy rần rần . Xem lại là Triều Điện và Triều Lôi cầm gươm lệnh chạy đến giữa đền , hỏi :

- Có hai vị Điện Hạ đến đây chăng ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Hai vị Điện Hạ vừa đến đây khóc lóc . Anh em họ Phương động lòng cõng chạy trốn rồi . Họ vờ thoát ra cửa Nam thành , hai ông có lệnh vua sai thì hãy đuổi theo bắt về trị tội .

Triều Điện và Triều Lôi nghe Phương Bất và Phương Tướng làm phản đều thất kinh , không dám đuổi theo . Bởi vì Phương Bất mình cao mười sáu thước , còn Phương Tướng mình cao mười bốn thước , cả hai sức mạnh như voi , hung dữ như cọp , nếu hai tướng họ Triều đuổi theo anh em họ Phương nổi giận đá cho mấy đá là toi mạng .

Thật ra Hoàng Phi Hổ thấy anh em họ Điện không có lương tâm , quyết lòng giết hai vị Thái Tử nên cố nói gạt , để chúng đuổi theo anh em họ Phương , ăn đòn một trận cho bỏ ghét , nhưng Triều Điện và Triều Lôi đã lượng sức mình , nói xuôi :

- Hai vị Điện Hạ đã trốn thì thôi . Để tôi về tâu lại với Thiên Tử .

Nói rồi về cung Thọ Tiên tâu :

- Phương Bất , Phương Tướng làm phản , cõng hai vị Điện Hạ chạy sang Đông Lỗ rồi .

Trụ Vương nổi giận hét :

- Hai người phải đuổi theo bắt chúng nó cho mau .

Triều Điền tâu :

- Anh em họ Phương vũ dũng phi thường , chúng tôi bắt sao được . Xin Bệ Hạ giáng chỉ sai Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ mới được .

Trụ Vương liền viết chiếu đưa ra . Triều Điền cầm chiếu vua đến giữa đại điện truyền rằng :

-Hoàng Phi Hổ phải lãnh gươm lệnh đuổi theo bắt anh em họ Phương và lấy thủ cấp Ân Giao , Ân Hồng về phục chỉ .

Hoàng Phi Hổ cười rằng :

- Tôi biết rồi , Triều Điền muốn giao gánh cho ta đó .

Liền lãnh gươm và chiếu của vua trở về dinh .

Các tướng Hoàng Minh , Châu Kỳ , Long Hoàn , Ngô Khiêm xin theo phò tá , Hoàng Phi Hổ nói :

- Các em theo làm gì . Ta đi rồi trở về ngay .

Liền lên lưng trâu ngũ sắc , lướt ra cửa thành như gió . Con trâu này chạy nhanh hơn ngựa , một ngày đi tám trăm dặm .

Bấy giờ anh em Phương Bất cõng hai vị Điện Hạ chạy bộ một ngày thẳng thót chỉ mới ba chục dặm đường . Kể ra như vậy anh em họ Phương cũng đã có sức khỏe vô địch rồi . Thấy đã mệt mỏi , hai người để Ân Giao , Ân Hồng xuống nghỉ chân .

Ân Giao , Ân Hồng nói :

- Ôn hai vị tướng quân biết ngày nào chúng tôi mới trả được ?

Phương Bất nói :

- Anh em tôi thấy Bệ Hạ vô đạo , giết vợ hại con , lòng không đành ngó hai vị Điện Hạ chết oan nên liều mình cõng chạy . Thế nào cũng gặp nguy hiểm . Một là triều đình đem quân đuổi bắt , hai là không biết chỗ nào nương dựa .

Trong lúc đang bàn bạc , bỗng thấy Hoàng Phi Hổ cỡi trâu năm sắc chạy tới , Phương Bất thất kinh , nói với hai vị Điện Hạ :

- Nguy rồi ! Chúng tôi biết không tránh khỏi đại họa . Thiên Tử sai Võ Thành Vương theo bắt chúng ta kia , biết liệu làm sao ?

Phương Tướng nói :

- Võ Thành Vương là người nhân đức , không đến nỗi dã tâm , xin nhị vị Điện Hạ lấy lời hơn lẽ thiệt phân giải , thế nào người cũng không sát hại .

Còn đang bàn bạc thì Hoàng Phi Hổ đã tới .

Ân Giao vội quỳ xuống đất hỏi :

- Có phải Võ Thành Vương theo bắt chúng tôi chăng ?

Hoàng Phi Hổ thấy vậy thất kinh , xuống trầu , quỳ đáp lễ và nói :

- Tội tôi muôn thác , xin Điện Hạ đứng dậy , đừng làm như thế .

Ân Giao nói :

- Võ Thành Vương đến đây có việc gì ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Tôi vâng lệnh Thiên Tử đem gươm Long Phụng đi bắt hai vị Điện Hạ lấy thủ cấp về dâng , nhưng tôi không nỡ , xin hai vị Điện Hạ dạy cho tôi biết làm thế nào để khỏi tội ?

Ân Giao nói :

- Võ Thành Vương không thấy Mẫu hậu chết thảm thiết sao ?

Chúng tôi là con , máu huyết Thành Thang , thế mà Phụ hoàng tôi lại nhẫn tâm giết hại , đó là tại Đắc Kỷ xui nên . Nếu Võ Thành Vương để chúng tôi sống , tìm cách giết Đắc Kỷ để báo thù cho Mẫu hậu thì ân ấy quyết không quên .

Hoàng Phi Hổ nói :

- Tôi há lại không biết điều ấy hay sao ? Ngặt vì có lệnh vua , nếu tha hai vị Điện Hạ thì mang tội dối vua , còn tuân lệnh thì chẳng khác nào hòa với kẻ gian ác làm vậy . Cả hai đường đều khó xử , tôi còn đang lưỡng lự .

Ân Giao nói :

- Nếu thế tôi đã có cách . Võ Thành Vương tuân lệnh vua đến đây chẳng thể về không , vậy thì xin lấy thủ cấp tôi đem về nạp , còn Ân Hồng em tôi còn thơ bé lắm , xin để cho nó sống tị nạn nơi khác đợi ngày sau khôn lớn báo thù cho mẹ tôi . Nếu được vậy , tôi dù thác cũng chẳng dám quên ơn .

Dứt lời liền tiếp lấy gươm Long phụng toan tự cắt lấy thủ cấp mình

Ân Hồng vội chạy đến giật gươm nói :

- Không nên ! Anh là Đông Cung Thái Tử , thừa kế sự nghiệp tổ tông . Em còn thơ dại không làm gì nên việc , để em chết thay anh mới phải .

Rồi quay sang nói với Hoàng Phi Hồ :

- Xin Võ Thành Vương đem đầu tôi về nạp , tha cho anh tôi trốn sang Đông Lỗ hay Tây kỳ viện binh báo oán . Tôi chết cũng không dám tiếc .

Ân Giao ôm Ân Hồng nói :

- Không được ! Em còn nhỏ tuổi , tội gì phải mang tai họa như vậy ? Tuổi em là tuổi phải được hưởng những gì hạnh phúc , sống trong yêu đương . Nay Mẫu hoàng đã mất , tình gia đình không còn , anh lại để em chết thay anh sao đành ?

Hai anh em dành nhau thanh gươm để được chết .

Phương Bật và Phương Tướng thấy thảm cảnh khóc oà la lớn :

- Ôi ! Thật là đứt ruột !

Hoàng Phi Hồ đứng trân một lúc rồi nói :

- Thôi , hai tướng chớ khóc lóc làm gì , hai vị Điện Hạ cũng không cần tranh nhau cái chết nữa . Chuyện này chỉ có năm người trong chúng ta biết mà thôi , xin chớ để lộ ra ngoài mà mang họa . Thà tôi chịu tội dối vua còn hơn mang tiếng độc ác . Bây giờ Phương Bật hãy đưa Đông Cung qua Đông Lỗ cho Khương Hoàng Sở , còn Phương Tướng thì đưa nhị Điện Hạ qua Nam Đô cho Ngạt Sùng Võ . Đến nơi hai người nói với hai trấn chư hầu ấy biết là ta tha hai vị Điện Hạ giữa đường , nhờ hai trấn chư hầu ấy đem binh về Triều Ca dẹp nịnh . Chừng đó mọi việc đã có ta .

Phương Bật nói :

- Hai anh em tôi nóng nảy lại bất trí , thấy việc trái ý thì làm , không suy nghĩ trước . Nay đến đây trong túi không có một đồng , còn Đông Lỗ và Nam Đô là hai nơi vùi vọi , nếu đi bộ phải mất mấy ngày đường , cơm gạo đâu mà ăn ? Nhịn đói đi sao nổi ?

Hoàng Phi Hồ nói :

- Việc này ta cũng không tính trước , nên cũng không có đem tiền theo .

Ngẫm nghĩ hồi lâu , Hoàng Phi Hổ lấy chiếc ấn đeo trong mình trao cho hai tướng và nói :

- Ấn này bằng vàng , có thể bán lấy tiền mua thức ăn được . Hai người lấy mà dùng .

Hai tướng cúi lạy tạ ơn , và thấy rõ lòng nhân đạo của Hoàng Phi Hổ thật bao la .

Hoàng Phi Hổ lại dẫn hai vị Thái Tử :

- Xin hai Điện Hạ cứ yên tâm đi tới chỗ . Lần này tôi mang tội dôi vua một chuyến không sao .

Dứt lời , Hoàng Phi Hổ lên lưng trâu ngũ sắc trở về triều thì trời đã sẩm tối .

Bá quan còn đang đứng chực nơi Ngọ Môn để đón tin tức .

Thấy Hoàng Phi Hổ về , Tỉ Can hỏi :

- Công việc ra thế nào ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Hai tướng cao giò chạy mau quá , tôi theo không kịp , trời tối nên phải về phục mệnh .

Các quan nghe nói , ai cũng mừng thầm .

Võ Thành Vương vào cung tâu với Vua Trụ :

- Tôi vâng lệnh theo hơn bảy mươi dặm đường , đến một ngã ba hỏi thăm kẻ đi đường , họ đều nói không thấy . Tôi không biết ngõ nào tìm nữa , phải trở về tâu lại với Bệ Hạ hay .

Trụ Vương nói :

- Chúng nó chạy thoát thì thôi . Khanh cứ về an nghỉ , sáng mai Trẫm sẽ lâm triều đàm luận .

Võ Thành Vương lui ra khỏi cung .

Đắc Kỷ thấy không bắt được Ân Giao , Ân Hồng lòng lo lắng , tâu với Vua Trụ :

- Bệ Hạ chớ xem nhẹ việc này . Ân Giao , Ân Hồng là cháu ngoại của Đông Bá Hầu Khương Hoàng Sở , nếu hai vị Điện Hạ về đến Đông Lỗ thế nào cũng sanh biến . Chi bằng sai hai tướng Ân Phá Bại và Lôi Khai dẫn ba ngàn quân cấp tốc đuổi theo bắt lại . Như vậy mới khỏi sợ sanh ra hậu họa .

Trụ Vương khen phải , liền đòi hai tướng ấy đến . Truyền chỉ đem ba ngàn binh mã , bắt luận ngày đêm phải theo cho kịp để bắt cho

được hai vị Thái Tử .

Hai tướng tuân lệnh lạy tạ lui ra , thẳng đến dinh Hoàng Phi Hồ để lãnh binh mã .

Bấy giờ Hoàng Phi Hồ vừa trở về dinh , đang ngồi buồn lo phải trái , nghĩ đến cảnh loạn ly của thiên hạ không sao tránh khỏi . Xảy nghe quân báo :

-Có hai tướng Lôi Khai và Ân Phá Bại đến hầu .

Hoàng Phi Hồ truyền cho vào . Hai tướng vào làm lễ xong , Hoàng Phi Hồ hỏi :

- Nơi đại điện vừa gặp mặt , việc gì lại đến đây ?

Hai tướng thưa :

- Bệ Hạ truyền chỉ dạy hai chúng tôi lãnh ba ngàn binh đuổi theo bắt hai vị Điện Hạ đem về trị tội , và anh em Phương Bật đem về gia hình . Xin Nguyên Soái cho chúng tôi lãnh binh kéo trễ .

Hoàng Phi Hồ nghĩ thầm :

- Nếu hai tướng này đem binh đuổi theo bắt được hai vị Điện Hạ thì té ra ta có công tha cũng như không .

Liên nói với hai tướng :

- Bây giờ đang đêm , quân binh lộn xộn , khó điểm được .

Vậy đợi đến canh năm ta phát cho .

Vì Hoàng Phi Hồ nguyên là Nguyên Soái coi việc quân binh , còn Ân Phá Bại và Lôi Khai là tướng , đâu dám trái lệnh . Hai người đành trở về dinh , đợi qua canh năm mới khởi hành được .

Hoàng Phi Hồ đưa hai tướng ra ngoài trở vào nói với Châu Kỳ :

-Ngày mai , lúc canh năm , người lựa loại ngựa què , lính bệnh , đủ ba ngàn cấp cho hai tướng Lôi khai và Ân Phá Bại , cốt làm cho chúng không đuổi theo kịp hai vị Điện Hạ .

Rạng ngày hai tướng đến lãnh binh mã thì Châu Kỳ đã lựa đủ số người ngựa theo ý định cấp cho . Hai tướng thấy toàn thứ binh lao mã liệt trong lòng không vui , nhưng không dám nói .

Đoàn quân kéo nhau ra khỏi Triều Ca rất mệt nhọc . trong đó cũng có lộn một ít ngựa khỏe và những tên quân bệnh nhẹ , nhưng người mạnh phải chờ người yếu , ngựa khỏe phải chờ ngựa mệt , nên hàng ngũ so đo , lệnh mệnh suốt buổi vẫn chưa đi được mấy dặm đường .

Bấy giờ Phương Bật và Phương Tướng phò hai vị Hoàng Tử đi đã hai ngày đến một vùng xa xôi hẻo lánh , tiền bạc trong túi không có , nhà cửa lại lưa thưa , không nơi tạm trú . Tuy có kim quyết của Hoàng Phi Hồ tặng nhưng nơi này là vùng thôn dã , vàng ngọc không thể bán được , đành nhịn đói mà đi .

Đến ngã ba lộ , Phương Bật nói với Phương Tướng :

- Chúng ta phò hai vị Điện Hạ đến đây cũng đã thoát nạn rồi . Vậy hai ta để hai vị Điện Hạ đi trước , chúng ta tìm chỗ bán chiếc Kim Quyết kiếm tiền rồi sẽ theo sau .

Hai tướng bàn định xong liền tỏ ý với Ân Giao , Ân Hồng .

Ân Giao , Ân Hồng thuận tình , mỗi người đi mỗi hướng .

Ân Hồng qua Nam Đô , Ân Giao qua Đông Lỗ . Còn Phương Bật và Phương Tướng sau khi bán vàng xong sẽ chia nhau theo phò .

Sắp đặt xong , ai nấy chia tay , mỗi người đi một ngã .

Ân Hồng nước mắt không ráo , thương anh nhớ mẹ , tủi phận khôn cùng . Con vua cháu chúa , chưa từng đi bộ , nay mới đi mấy dặm đường đã thấy mỗi chân , đói lòng . Ân Hồng rẽ vào một xóm , thấy nhà kia đang ăn uống cơm hẩm canh rau , liền bước vào xin ăn .

- Tôi đi lỡ đường , xin cho tôi ăn với .

Gia đình người nông phu thấy tướng mạo Ân Hồng khôi ngô , ăn mặc sang trọng , vội dọn cơm lên ghế mời dùng bữa . Ân Hồng ăn xong nói :

- Ông này biết ngày nào tôi mới trả được ?

Mấy người trong nhà hỏi thăm :

- Quý khách là ai ? Từ đâu đến mà lỡ đường ?

Ân Hồng nói :

-Ta tên Ân Hồng , con Vua Trụ , định sang Nam Đô ra mắt Ngạt Sùng Võ .

Cả gia đình người nông phu nghe thất kinh , vội sụp lạy và nói :

- Chúng tôi xác phàm mắt tục , không biết Điện Hạ nên thất lễ , xin Điện Hạ dung thứ .

Ân Hồng hỏi :

- Đây phải là đường qua Nam Đô không ?

Người chủ đáp :

- Phải . Cứ đường này đi thẳng chừng lối ba mươi dặm đường nữa thì tới . Nếu không dùng ngựa . Điện Hạ phải đi mất chừng một ngày .

Ân Hồng từ giả , nhắm hướng ấy thẳng tới . Tuy nhiên chỉ đi chừng vài dặm , chân đã mỏi mê , không sao bước nổi nữa , lại gặp khoảng đồng trống , không có nhà cửa , phân thì trời tối , biết nơi nào tạm trú ?

Ân Hồng nhìn thấy đằng trước , xa xa trong cụm rừng có cái miếu lớn , chắc có thể nghỉ chân được , liền ráng sức lần đến .

Trước miếu có một tán biển đề ba chữ : Miếu Huỳnh Đế .

Ân Hồng vào trong quỳ lạy , vái:

- Hiên Viên Huỳnh Đế là vua Thánh chế ra lễ , nhạc , áo xiêm , đứng vào hàng Ngũ Đế . Tôi là Ân Hồng , cháu vua Thành Thang đời thứ ba mươi một , vì cha tôi là Trụ Vương nghe lời dùa nịnh , giết vợ hại con , nên tôi phải đi tỵ nạn , lỡ đường xin ngụ một đêm , xin nhờ ơn vua Thánh che chở . Nếu ngày sau tôi lập nên nghiệp đế , tôi sẽ đúc tượng vàng ,trùng tu miếu võ để đền ơn .

Vái xong , vì quá mỏi mệt Ân Hồng nằm xuống ngủ mê .

Còn Ân Giao đi tới được hơn bốn mươi dặm đường xảy thấy một cái dinh , trên đề ba chữ "Thái Sư Phủ " .

Ân Giao nghĩ thầm :

- Đây là dinh quan vào xin ngụ nhờ tiện lắm .

Liền bước đến cổng gọi lớn :

- Có ai giữ cửa chẳng ?

Ân Giao gọi luôn mấy tiếng vẫn không thấy ai trả lời , liền đi thẳng vào trong .

Bỗng nghe có tiếng ngâm thơ văng vẳng :

Quỉ vào cung cầm án con trời

Khiến người ngay hóa lửa trời

Hổ phận tôi già về ruộng rẫy

Biết sao can gián một đôi lời

Ân Giao lắng tai nghe hết bài thơ , rồi cất tiếng hỏi :

-Có ai trong dinh không ?

Trong dinh có tiếng hỏi vọng ra văng vẳng :

- Ai đó ? Trời tối quá không thấy rõ ràng .

Ân Giao nói :

- Tôi là kẻ xa lạ , đi viếng bà con , lỡ đường trời tối , xin vào đây ngủ tạm một đêm , sáng mai dời gót .

Giọng nói trong dinh lại vọng ra :

- Tiếng nói người nào giống tiếng nói của người ở Triều Ca ?

Ân Giao vội đáp :

- Phải . Tôi là người ở Triều Ca đến đây .

Trong dinh hỏi :

- Ở gần thành vua không ?

Ân Giao đáp :

- Gần lắm .

Vừa dứt tiếng thì bên trong cánh cửa mở , một ông già bước ra mời

Ân Giao :

- Hãy vào đây cho lão hỏi thăm chút việc .

Ân Giao thoáng thấy đã biết ngay là cựu Thừa Tướng Thương Dung , nhưng Thương Dung vì quá già cả , con mắt đã yếu không trông rõ trong bóng tối mờ mờ được .

Ân Giao xá một cái và nói :

- Tôi xin chào Thừa Tướng đây .

Bây giờ Thương Dung mới nhận ra là Ân Giao , vội vã sụp lạy nói :

- Điện Hạ đến đây mà tôi không hay để nghênh đón , tội tôi rất nặng xin Điện Hạ dung thứ .

Ân Giao nói :

- Xin quan Thừa Tướng chớ câu chấp như vậy .

Thương Dung nói :

- Điện Hạ đi một mình đến chỗ quanh hiu như thế này chắc là trong triều có việc gì hệ trọng . Hãy nói cho lão phu biết .

Ân Giao lau nước mắt , thuật lại mọi việc vừa xảy ra ở triều đình .

Thương Dung dậm chân kêu trời nói :

- Không ngờ Thiên Tử đến nỗi này . Tam cang , ngũ thường đều đổ nát , mỗi nước ngựa nghiêng , tôi tuy ở trong rừng mà lo việc triều nội , nom nớp trong lòng , ăn ngủ không yên . Nay có sự đến thế này , Hoàng Hậu bị chết oan , hai vị Điện Hạ bị lưu lạc , các quan

triều không ai dám mở miệng can ngăn , thế thì còn gì xã tắc . Thôi Điện Hạ hãy an lòng , để tôi liều mạng già về Triều Ca viết sớ can vua lần nữa xem sao .

Nói rồi đưa Ân Giao vào trong bày tiệc thết đãi .

Lúc này Ân Phá Bại và Lôi Khai dẫn đám quân lao mã liệt đi trọn ngày không nghỉ , nhưng chỉ được vài chục dặm đường . Qua ngày thứ nhì đi càng chậm hơn , đến ngày thứ ba đi chậm hơn nữa . Lần hồi mới đến ngã ba lộ , chỗ hai vị Thái Tử chia tay .

Lôi Khai thấy tình thế bi đát , nói với Ân Phá Bại :

- Chúng ta nên tuyển lựa một số binh mạnh , chia làm hai tốp kéo qua Đông Lỗ , còn một tốp tới dẫn đến Nam Đô cho kịp ngày giờ . Nếu cứ dẫn cả lũ lão nhược như vậy biết chừng nào mới theo kịp ?

Ân Phá Bại nói :

- Võ Thành Vương đã cấp cho chúng ta ba ngàn quân , nếu đuổi bắt về e rằng người giận chúng ta chẳng ?

Lôi Khai nói :

- Không cần đuổi về . Cứ cho những quân lính tàn tật , bệnh hoạn đóng lại ở đây , chờ chúng ta trở lại sẽ đưa họ về triều .

Ân Phá Bại cho ý kiến ấy rất hay , liền tuyển một số người ngựa khả dĩ dùng được , còn bao nhiêu cho đóng đồn an nghỉ nơi ngã ba đường , cấm không được đi đâu hết .

Lôi Khai lại nói :

- Nếu anh về trước thì đợi tôi nơi đây , còn tôi về trước cũng sẽ đợi anh nơi đây . Chúng ta dùng ngã ba này làm chỗ hò hẹn .

Kế hoạch xếp đặt xong , hai tướng lựa được hơn hai trăm người ngựa , chia làm hai tốp kéo đi . Còn bao nhiêu quân lính bệnh hoạn được phép nghỉ ngơi , mừng không thể tả .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 9

Thương Thừa Tướng Liều Minh Gián Chúa

Nói về Lôi Khai dẫn năm mươi binh mã kéo qua ngã Nam Đô , đi như giông gió .

Trời tối , Lôi Khai truyền quân lấy lương thực ra ăn rồi đi suốt đêm , không cho nghỉ .

Chẳng ngờ vừa đi hết canh một , đến một khoảng đồng trống mênh mông thì ngựa mỗi một , quân sĩ buồn ngủ bước không nổi , kẻ nhào xuống ngựa , người mở mắt không ra .

Lôi Khai nghĩ thầm :

- Ta đi đây mục đích theo đuổi hai vị Thái Tử đâu phải việc bôn ba chiến trận . Nếu dọc đường trời tối ta cứ thúc quân đi riết , không thấy hai vị Thái Tử có phải uổng công không . Chi bằng tìm chỗ nghỉ chân lại nơi đây , đợi sáng rõ mặt sẽ đi tiện hơn .

Nghĩ như vậy liền truyền quân tìm một xóm nhà nào để nghỉ chân .

Quân sĩ mừng rỡ trung lòng đèn lên sáng rực , thấy xa xa trong cụm rừng tòng có một ngôi miếu lớn , liền báo cho Lôi Khai .

Lôi Khai truyền vào miếu ngủ đỡ , đến sáng sẽ tiếp tục lên đường .

Quân sĩ ò ạt kéo đến miếu đường , ý là quân triều đình nên không cần dè dặt gì cả .

Miếu hoang vắng lạnh lâu ngày , nay có đông người làm quang cảnh tưng bừng sống lại . Một số quân sĩ ham hở vào trước tìm chỗ ngủ , khi đến trước điện thờ bỗng thấy một người vóc nhỏ đang nằm dưới án ngủ khì , xem kỹ lại thì đúng là Ân Hồng đệ nhị Thái Tử .

Quân sĩ vội vã báo với Lôi Khai .

Lôi Khai mừng rỡ chạy vào nghỉ thầm :

- May lắm , nếu ta cho quân đi suốt đêm nay thì không gặp rồi . Số trời đã định như vậy , chạy trốn sao nổi .

Liền gọi lớn :

-Điện Hạ ơi ! Điện Hạ ơi !

Ân Hồng đang ngủ ngon , nghe kêu giật mình thức dậy , thấy đèn đuốc trong miếu sáng choang , người ngựa đông đặc , biết có chuyện chẳng lành liền hỏi Lôi Khai :

- Lôi tướng quân đi đâu đó ?

Lôi Khai thưa :

- Tôi vâng lệnh Thiên Tử đi rước Điện Hạ về triều . Nay có các quan can gián , không sao mà sợ .

Ân Hồng nói :

- Người chớ nhiều lời . Người tuân lệnh Phụ Hoàng đem binh theo bắt ta . Ta không sợ chết đâu . Tai nạn này dĩ nhiên ta không tránh khỏi .

Lôi Khai nói :

- Nếu Điện Hạ đã biết , xin cùng tôi trở về phục lệnh Thiên Tử kéo tôi phạm tội với Điện Hạ .

Ân Hồng nói :

- Ta đi mỗi chân , bây giờ trở về không nổi .

Lôi Khai nói :

- Có ngựa tốt , xin Điện Hạ dùng .

Ân Hồng nói :

- Được , nếu có ngựa tốt thì dâng đây cho ta .

Thấy Thái Tử không chống đối , Lôi Khai mừng quá truyền quân đem ngựa đến dâng .

Ân Hồng đành theo đoàn quân của Lôi Khai trở về ngã ba đường để chờ Ân Phá Bại .

Lúc đó , Ân Phá Bại đi về ngã Đông Lỗ , hai người tới trấn Phong Lôi , rồi đi tiếp một hồi nữa đến dinh cự Thừa Tướng Thương Dung .

Ân Phá Bại nghĩ thầm :

- Thừa Tướng Thương Dung trước kia là quan thầy của ta , nay về quê hưu trí , tiện đường ta cũng nên ghé thăm để tỏ tình thuở nọ . Nghĩ rồi truyền quân đình lại trước dinh , một mình thẳng vào nội điện .

Khi vào đến nơi gặp lúc Thừa Tướng Thương Dung và Ân Giao đang ăn uống .

Ân Phá Bại bái dài nói :

- May mắn gặp được Đông Cung ở đây . Tôi vâng lệnh Thiên Tử đi thỉnh Đông Cung về trào .

Thừa Tướng Thương Dung thấy Ân Phá Bại liền nói :

- Tướng quân đến đây tốt lắm . Ta nghĩ lại trong triều hơn bốn trăm văn quan võ tướng mà không tìm cách nào can gián Bệ Hạ , để xảy ra chuyện như thế này thật đáng trách .

Còn Ân Giao trông thấy Ân Phá Bại đã hiểu rõ sự tình , mặt biến sắc nói :

- Tướng quân đem binh theo bắt tôi đem về cho Phụ Hoàng tôi xử trị . Điều đó tôi biết rồi . Dù chết tôi cũng chẳng trở về mang nhục .

Thừa Tướng Thương Dung nói :

- Điện Hạ chớ ngại . Đã có lệnh vua , xin mời Điện Hạ cứ trở về , tôi nguyện theo Điện Hạ trở về triều can vua . Nếu không được tôi xin liều chết .

Nói rồi liền gọi gia nhân thắng ngựa , theo Ân Giao về trào .

Ân Phá Bại sợ về một lượt sẽ bị quở về tội mang tiếng vị tình . Xin để Đông Cung theo tôi về trước , còn Thừa Tướng thông thả đi sau .

Thương Dung nói :

- Cũng được . Tướng quân phò Đông Cung về trước . Ta theo sau lập tức .

Ân Giao nghe nói lưỡng lự , không muốn cùng Ân Phá Bại ra đi .

Thương Dung hiểu ý , liền gọi Ân Phá Bại dặn :

- Ta gọi Điện Hạ cho Tướng quân . Tướng quân chớ ham chút công danh mà làm việc lỗi đạo .

Ân Phá Bại nói :

- Tôi đâu dám thất lễ vua tôi . Xin Thừa Tướng đừng ngại .

Bây giờ Ân Giao mới thuận tình theo Ân Phá Bại ra đi .

Ân Giao lại nghĩ thầm :

- Ta dù chết cũng không sao , miễn em ta thoát thân được để sau này báo thù cho Mẫu Hậu là quý rồi .

Nghĩ như vậy nên gượng gạo làm khuây .

Đi một lúc đến ngã ba đường , bỗng thấy Lôi Khai ra rước vào ,

nói :

- Mừng Điện Hạ trở về .

Ân Giao không thềm để ý , xuống ngựa vào chỗ trung quân thấy Ân Hồng ngồi đó , thất kinh nhẩy vội xuống ngựa đến ôm em khóc lớn :

- Anh ngỡ em được may mắn hơn anh , không ngờ trời bắt chúng ta phải gặp cảnh như vậy . Nay anh em ta trở về trào còn mong gì sống sót để báo thù cho Mẫu Hậu .

Ân Hồng cũng ôm anh sụt sùi đau đớn .

Ba ngàn binh sĩ ai thấy cũng thương tâm , nước mắt chảy đầm đề .

Người sau có thơ than :

Dám trách trời già không xét suy

Người ngay mắc nạn chẳng phò trì

Viện binh ý định đi hai ngã

Tai nạn rủi ro bất một kỳ

Oán mẹ thế này sao trả được ?

Thân con đường ấy kẻ còn chi ?

Ai ai xem thấy đều rơi lụy

Buồn bã bên đường tiếng tử qui

Hai Tướng mừng được xong việc , liền kiệu hai vị Hoàng Tử lên ngựa theo quân về trào .

Hoàng Phi Hồ từ khi phát một mớ binh đao mã liệt cho hai tướng ngỡ là hai tướng không sao theo kịp hai vị Hoàng Tử , nên an tâm ngồi toan tính chuyện khác , xảy nghe quân báo :

-Lôi Khai và Ân Phá Bại đã bắt được hai vị Điện Hạ giải về Triều Ca .

Hoàng Phi Hồ giận dữ mắng thăm :

- Đồ thất phu . Tham danh vọng không biết gì phải trái . Nếu để giòng giống Thành Thang bị tuyệt thì còn gì ? Ta phải làm cho chúng mày biết mặt .

Liền sai Hoàng Minh , Châu Kỳ , Long Hoàn , Ngô Khiêm đi mời các quan triều thần đến nhóm họp nghị sự .

Bốn tướng vâng mệnh đi liền .

Lúc Hoàng Phi Hồ vào đền thì thấy bá quan văn võ đã hội đủ mặt .

Hoàng Phi Hồ nói :

- Nay Ân Phá Bại và Lôi Khai đã bắt được hai vị Điện Hạ về đây .
Tôi bốn phận là võ quan , không dám dự vào việc can vua , xin các quan liệu định .

Kế đó , Ân Giao và Ân Hồng được hai tướng dẫn vào .

Vừa trông thấy các triều thần , Ân Giao sụ sùi nói :

- Tôi lên ngôi Đông Cung đã mấy năm , không làm điều gì trái ,
nay trong cung xảy ra chuyện biến , khiến con xa mẹ , cha chẳng
nghĩ tình con . Thảm trạng như vậy , nếu các quan không can thiệp
thì tôi còn biết nhờ vào đâu ?

Các quan đều thở dài . Vi Tử Khải nói :

- Không hề gì . Hiện các quan làm sơ tâu việc này rất nhiều , tôi
chắc Bộ Hạ không lẽ nào hại tánh mạng hai vị Điện Hạ
đâu .

Lúc đó Ân Phá Bại và Lôi Khai vào cung Thọ Tiên tâu với Trụ
Vương :

- Chúng tôi tuân lệnh Bộ Hạ đem quân truy nã bắt được Đông
Cung nhị vị Điện Hạ đem về trước đền .

Trụ Vương nói :

- Hai Khanh đã bắt được hai đứa nghịch tử ấy thì chém quách cho
rồi , còn vào tâu với Trẫm làm gì ?

Ân Phá Bại tâu :

- Tôi chưa có chiếu của Bộ Hạ nên không dám ra tay .

Vua Trụ truyền viết hai chữ "Hành Hình" rồi trao cho Ân Phá Bại
và nói :

- Khanh chém đầu chôn xác hai đứa nghịch tử ấy rồi vào đây báo
cho Trẫm biết .

Hai tướng lạy tạ , cầm lệnh "Hành Hình" bước ra .

Đến cửa đền gặp Hoàng Phi Hồ .

Hoàng Phi Hồ trông thấy hai tướng cầm lệnh "Hành Hình" thất
kinh cản lại , hỏi :

- Hai vị Tướng quân vừa tuân lệnh bắt hai vị Điện Hạ đem về đây ,
nay còn lệnh gì nữa đó ?

Hai Tướng giơ lệnh hành hình của Vua Trụ ra .

Triệu Khải từ đằng sau bước tới , giật tấm giấy có viết hai chữ

"Hành Hình" xé nát , và nói :

- Hôn quân vô đạo đã giết vợ hại con , hai người không can gián còn giúp cho hôn quân làm dữ như vậy . Đông Cung tội gì mà đem chém , Nhị Điện Hạ tội gì mà hành hình ? Chúng ta vào đền nổi trống mời Bệ Hạ ra cản ngăn mới được .

Hai Tướng thấy các quan có cảm tình với hai vị Điện Hạ không kể mệnh vua , xé mất chiếu chỉ , đành đứng trơ trơ như pho tượng gỗ . Hoàng Phi Hổ sai bốn tướng của mình canh giữ hai vị Điện Hạ kéo hai viên ninh tướng làm ầu .

Bấy giờ hai viên quan Phụng Ngự đã bắt trói hai vị Điện Hạ rồi , song chiếu chỉ "Hành Hình" bị xé , chưa dám ra tay , cứ đứng nhìn nhau sợ sệt .

Các quan họp mặt , nổi trống đền rất gấp .

Vua Trụ đang ở trong cung Thọ Tiên nghe trống đền inh ỏi , liền khiến một quan Phụng Ngự ra xem .

Viên quan ấy vào tâu :

- Văn võ nội trào đồng họp mặt , thỉnh Bệ Hạ lâm triều .

Vua Trụ nói với Đắc Kỷ :

- Chắc không có gì lạ . Trẫm đoán triều thần muốn ngăn cản Trẫm giết hai đứa con phản nghịch ấy . Bấy giờ phải làm sao ?

Đắc Kỷ tâu :

- Bệ Hạ truyền chém hai vị Điện Hạ trước rồi mai sẽ lâm triều nghị việc là yên chuyện .

Vua Trụ y lời , thảo chiếu triệu quan Phụng ngự đem ra trước đại điện tuyên đọc cho bá quan nghe :

- Chiếu rằng :

"Làm tôi trái mệnh vua là tôi bất trung , làm con trái ý cha là con bất hiếu . Đó là lẽ xưa nay không thể đổi khác . Nay Ân Giao , Ân Hồng không tuân phép nước , cầm gươm chém Khương Hoàn để hủy diệt nhân chúng , lại dám tiến vào cung vua toan hành thích Phụ Vương . Hai tội ấy tày trời , đã bất trung lại bất hiếu . Nay bắt được hai đứa ấy rồi , Trẫm truyền chiếu luật hình xử trảm . Còn việc nước thì ngày mai Trẫm sẽ lâm triều đàm luận .

Nay sắc "

Các quan nghe chiếu không còn biết làm sao để cứu cái chết oan ức của hai vị thể tử .

Lúc bấy giờ có ông Xích Tinh Tử ở động Vân Tiêu , núi Hoa Sơn và ông Quán Thanh Tử ở động Đào Nguyên , núi Cửu Tiêu đang đi dạo trên vùng mây , bỗng có hai luồng hào quang của Ân Giao và Ân Hồng xông lên cản lại .

Xích Tinh Tử và Quán Thanh Tử đều là hai vị tu luyện hơn một ngàn năm trăm năm , vì phạm tội sát sanh , nên ông Nguyên Thi không dạy nữa , đuổi ra khỏi sư môn .

Thấy hai đạo hào quang ấy , Quán Thanh Tử nói với Xích Tinh Tử :

- Nay số nhà Thương đã hết , nhà Châu sắp ra đời . Hai người bị trói kia đều nên vị tướng . Chúng mình thuộc đạo tâm , chẳng lẽ không giúp đời . Vậy thì hiền huynh cứu một người , tôi cứu một người đem về núi , dạy thông phép tắc , mai sau nhà Châu đầy nghiệp , chúng ta cho xuống núi làm tướng cho Tử Nha . Như vậy một công mà được hai việc .

Xích Tinh Tử nói :

- Lời đạo huynh nói rất phải . Chúng ta mau nổi gió to , đưa hai người ấy về núi kéo trề .

Đàm luận xong , hai vị tiên làm phép , một trận gió to nổi lên , cát bay đá chạy , mù mịt cả đất trời .

Các quân đao phủ đang chực khai đao giết Ân Giao , Ân Hồng đều thất kinh , bùm mặt chạy trốn .

Chừng tan trận gió , thấy hai vị Điện Hạ biến đi đâu mất , ai nấy đều kinh ngạc , tìm kiếm khắp nơi vẫn không thấy đâu cả .

Các vị triều thần đang cùng nhau bàn bạc , bỗng nghe bên ngoài có tiếng la hoảng .

Hoàng Phi Hổ và Tỉ Can bước ra hỏi :

- Chuyện vì vậy ?

Châu Kỳ chạy vào báo :

- Lạ lùng lắm ! Vừa rồi có một trận gió lớn thổi hai vị Điện Hạ bay mất .

Bá quan , nghe nói nữa mình nữa kinh ngạc :

- Trời không dứt mối Thành Thang , đất không nở diệt người oan

ức .

Ân Phá Bại thấy việc lạ , vội chạy vào báo cho Vua Trụ hay .

Người sau có làm thơ :

Gió tiên một trận nức mùi hương
Mù mịt bụi bay chẳng thấy đường
Tiên tử ra tay che tánh mạng
Tả đao che mặt bỏ gương trường
Hoài công ngàn dặm tìm Nam , Bắc
Uổng tiếng trong phòng cắt thịt xương
Mới biết hưng vong trời đã định
Nhà Châu vua Võ dứt triều Thương
Vua Trụ hay tin sững sốt , nhưng nghĩ hoài không ra duyên cớ .

Còn Thương Dung tới Triều Ca nghe thiên hạ đàm luận việc hai Điện Hạ bị gió thổi bay mất , kinh hãi , lật đật đi thẳng vào trong . Các quan ra nghênh tiếp , chào cụng Thừa Tướng mới về .

Thương Dung nói :

- Tôi là kẻ bất tài không kham việc nước , phải về quê nhường chức lại cho quý vị . Nay nghe vua lỗi đạo , giết vợ hại con , tại sao quý vị không có ai can gián ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Thiên Tử cứ ở mãi trong cung không ra ngoài điện , có việc gì thì truyền chỉ mà thôi . Vua tôi không gần nhau được , cách nhau không bao xa mà biệt muôn trùng . Khi Ân Phá Bại và Lôi Khai bắt được hai vị Điện Hạ rồi , chúng tôi cùng nhóm họp ở đây can gián , nhưng Bệ Hạ một mực hạ chỉ truyền đem chém , và hẹn ngày mai mới lâm triều . Quan ngoài không dám vào trong , biết làm sao để tỏ lời ngay với Chúa .

Giữa lúc đó có Ân Phá Bại vừa ở nội cung ra .

Thương Dung đón lại hỏi :

- Hai vị Điện Hạ bị gió thổi mất . Tôi mừng cho Tướng quân lập được công lớn , nay mai chắc được phong vương và chia đất đầy .

Ân Phá Bại đỏ mặt nói :

- Đó là tội lệnh vua truyền , tôi đâu dám vị tình . Thừa Tướng quả

tôi oan lắm .

Thương Dung nói với các quan :

- Nay tôi về đây cố tình can gián , liều chết vì giang sơn . Vậy nhờ các vị nổi trống đèn để thỉnh Bệ Hạ ra điện .

Các quan vội nổi trống chuông một lần nữa .

Vua Trữ đang buồn rầu về việc giết hụt hai vị Hoàng Tử , bỗng nghe chuông trống ngoài điện đánh liên hồi , nổi giận ngự ra đèn .

Bá quan trong triều bái xong , Vua Trữ hỏi :

- Các Khanh tâu việc chi ?

Thương Dung dập đầu quì trước sân châu .

Vua Trữ thấy một người mặc quần áo trắng , không phải quan triều , liền hỏi :

- Ai quì đó ?

Thương Dung tâu :

- Tôi là Thương Dung đang yết kiến Bệ Hạ .

Vua Trữ sững sốt hỏi :

- Khanh đã trở về quê quán sao còn trở lại kinh đô ? Trẫm không có chiếu đòi , sao Khanh lại dám ra điện ? Khanh không biết phép nước sao ?

Thương Dung bò lùn đến bệ , vừa khóc vừa nói :

- Trước kia tôi làm Thừa Tướng chưa trả được ơn vua , lòng vẫn ngậm ngùi , mong có ngày đem thân trâu ngựa này báo đáp . Nay thấy Bệ Hạ đắm mê tử sắc , giết hại con , gần kẻ nịnh , hại tôi trung , như vậy xã tắc sẽ đi đến chỗ lâm than , cơ nghiệp chẳng bao lâu nữa sẽ đổ nát . Hạ thần chẳng ngại rìu búa , dâng sớ can ngăn , xin Bệ Hạ nhận lấy lời ngay cho an xã tắc .

Thương Dung tâu rồi dâng sớ .

Tỉ Can lấy trái lên bàn .

Trữ Vương thấy trong sớ như vậy :

"Tôi là Thương Dung cúi tâu việc chánh . Xưa Bệ Hạ mới lên ngôi , cần kiệm nghĩa nhân , siêng năng việc chánh , kính chư hầu , yêu văn võ , thương dân tiếc của , vui hưởng thái bình , mưa thuận gió hòa , xa trong gần mến , chẳng kém gì vua Nghiêu vua Thuấn đời xưa . Nay Bệ Hạ bỏ việc triều đình , nghe lời dục nịnh , đắm say

Đắc Kỷ , giết Hoàng Hậu , chém Đông Cung , lại quá hơn vua Kiệt nhà Hạ nữa .

Hạ thần liêu chết , đem loạn ra an , xin Bệ Hạ truyền Đắc Kỷ phải thắt cổ để rửa hờn cho Hoàng Hậu , phá Bào Lạc để thỏa ý tôi trung , giết đũa nịnh để khỏi hư xã tắc . Như vậy thì nước mới an , dân mới mạnh , ngai vàng mới bền vững . Hạ thần đầu chết cũng an lòng " .

Vua Trụ xem qua giận lắm , xé nát tờ biểu , hét lên :

- Lão tặc , dám khi quân đến thế à ?

Liền truyền tả hữu bắt Thương Dung đem ra pháp trường lấy trái đu đủ đập cho nát đầu tức khắc .

Tả hữu áp tới , Thương Dung đứng dậy nạt lớn :

- Tôi phò nhà Thương ba đời , tiên vương đã phó thác Bệ Hạ cho ta , ta có quyền đòi loạn ra trị . Ai dám bắt ta .

Nói rồi điểm mặt Vua Trụ mắng lớn :

- Hôn quân vô đạo , mê Đắc Kỷ hành hình Chánh Cung là lỗi đạo phu thê , nghe lời dùa nịnh hại hai con là lỗi tình phụ tử , làm Bào Lạc hại tôi trung là bỏ đạo quân thần . Trung cang đồ nát , không sợ đất trời , không sợ tiếng nghĩa nhân nguyên rủa , không tiếc cơ nghiệp của tiên vương , mai sau chết đi còn mặt mũi nào mà thấy mặt tiên đế ?

Vua Trụ mặt phùng phùng , hỏi võ sĩ :

- Kéo đầu lão tặc ra đập chết cho mau .

Thương Dung nạt bọn võ sĩ :

- Ta không sợ chết . Ta làm tôi vua Đế Ất mà không cứu nổi giang sơn , chết cũng xấu hổ với tiên quân .

Nói rồi đập đầu vào cột tự vận . Thương hại cho Thương dung già bảy chục tuổi mà vẫn không thoát khỏi cái chết đáng thương .

Người sau có thơ khen :

Cởi ngựa về trào gián Trụ Vương

Liều mình dưới bệ đáng trung lương

Mắng vua chi xa gần đao búa

Nạt chúa bao nài nát thịt xương

Lửa đỏ , gan vàng đâu có sợ ?
Lòng son , mang bạc nghĩa mà thương
Lời ngay chẳng được vua ưng thuận
Thà chết nghìn thu để tấm gương
Các quan thấy Thương Dung đập đầu chết đều nhìn mặt nhau than
thở .
Trụ Vương hơi giận chưa nguôi , truyền lệnh vớt thây Thương
Dung ngoài đồng không cho chôn cất .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 10 Tiếng Sấm Sanh Di Nhân

Triệu Khải thấy quân đem thầy Thương Dung đi bỏ ngoài đồng nổi giận ra nói lớn :

- Tôi không thể phụ ơn vua trước , nên quyết chết giữa đền để tạ tội với tiên quân .

Nói rồi chỉ vào mặt Trụ Vương mắng :

- Hôn quân , nghe ta hỏi tội đây : Giết Thừa Tướng , hại quan trung , chư hầu sẽ không còn kính trọng . Mê Đắc Kỷ giết vợ bỏ con , cơ nghiệp không còn . Làm vua mà không tròn bổn phận làm vua , tam cương ngũ thường đổ nát , như thế còn ai kính phục .

Trụ Vương nổi giận đỏ mặt hét :

- Đồ thất phu , không còn biết giữ đạo vua tôi là gì nữa . Tả hữu đâu , đem Bào Lạc đốt nó đi cho khuất mắt ta .

Triệu Khải nói :

- Ta chết đi không hại gì , vì tên vua ngu muội sẽ được tiếng trung thần , còn hôn quân mất nước sẽ bị nghìn đời sỉ vả , tiếng xấu thiên thu .

Triệu Khải nói một hồi thì lửa Bào Lạc đã đỏ , quân sĩ bắt Triệu Khải trói lại , lột hết áo mào , xiềng vào Bào Lạc . Phút chốc thịt xương Triệu Khải tan thành tro bụi . Triều thần ai nấy đều thương xót , thở dài than dài .

Trụ Vương truyền bãi triều về cung , Đắc Kỷ ra nghênh tiếp , Vua Trụ nói :

-Bữa nay Thương Dung đập đầu tự tử , Triệu Khải bị ta dùng Bào Lạc đốt thành than . Tuy vậy , ta xem lối hành hình ấy chúng nó không ghê , vậy Khanh tính kế nào trị bọn triều thần mới được .

Đắc Kỷ tâu :

- Xin Bệ Hạ yên tâm , thần thiếp suy tính một hôm sẽ có cách .

Trụ Vương nói :

- Nay mỹ nhân đã làm Hoàng Hậu , không còn ai vô lễ với mỹ

nhân nữa , chỉ sợ Khương Hoàng Sở ở Đông Lỗ cử binh về đánh , trong lúc Thái Sư Văn Trọng chưa về , biết ai chống cự ?

Đắc Kỷ tâu :

- Thần thiếp là phận đàn bà , mưu trí không bao nhiêu , xin Bệ Hạ đòi Bí Trọng vào hỏi xem có mưu gì hay không ?

Trụ Vương khen :

- Ái khanh nói rất phải .

Liền đòi Bí Trọng ứng hầu , và nói :

- Trẫm đang lo Khương Hoàng Sở cử binh làm phản , báo cừu cho Khương Hậu , Khanh có kế gì hay để ngăn ngừa mũi giặc ấy hay không ?

Bí Trọng quì tâu :

- Khương Hậu đã mất , hai vị Hoàng Tử bị gió thổi bay mất , Thương Dung đập đầu tự vận , Triệu Khải bị Bào Lạc ra tro , các quan văn võ thế nào cũng oán trách Bệ Hạ , và nhắm vào lực lượng Khương Hoàng Sở có thể báo thù được . Mũi giặc ấy tất không tránh khỏi . Nay Bệ Hạ nên xuống chiếu , triệu bốn Trấn chư hầu về châu , chém đầu hết . Như vậy , tám trăm Trấn chư hầu nhỏ sẽ không ai làm chủ chẳng khác răn không đầu , cộp thiếu vây , dù chúng có muốn làm phản cũng không được . Đó là Bệ Hạ biết lo xa .

Vua Trụ khen :

- Khanh thật là kẻ mưu cao trí rộng . Tô Hoàng Hậu tiên cử không lầm .

Bí Trọng cúi lạy ra về . Trụ Vương liền viết chiếu sai sứ giả đi bốn Trấn .

Bốn vị sứ thần tuân lệnh ra đi ...

Vị sứ thần đến Tây Kỳ thấy phong tục rất tốt , cảnh vật hiền hòa , từ dân chúng đến các quan đều một lòng yêu nước , tuân theo lễ luật quốc gia , không gian tham , không trộm cắp , không một tiếng gây gổ ngoài chợ .

Sứ thần khen :

- Nghe đồn ông Bá Cơ nhân đức , trị nước ôn hòa , quả nhiên đúng như thuở Thuần Nghiêu , lời đồn ấy không sai .

Bây giờ , Tây Bá Cơ Xương đang lâm triều nghị việc với các quan

văn võ , bỗng nghe có tin báo :

- Thiên sứ xin vào yết kiến .

Tây Bá liền dẫn bá quan văn võ ra khỏi thành nghênh tiếp .

Sứ thần bước vào trước điện , truyền đặt bàn hương án , và đọc chiếu như sau :

" Biển Bắc dậy loạn , thiên hạ đảo huyền , các quan triều thần đều hết phương hết kế . Trẫm lấy làm lo lắng nên ban chiếu triệu bốn Trấn chư hầu về Triều Ca cùng Trẫm bàn việc binh đao . Nếu được chiếu này , Tây Bá hãy đến cho mau , kéo Trẫm trông đợi . Như dẹp xong giặc , Trẫm sẽ chia đất phong thêm . Trẫm không quên lời , Khanh chớ trễ bước " .

Tây Bá lạy rồi truyền dọn yến đãi sứ và sáng hôm sau sắm lễ vật đưa Thiên sứ lên đường.

Tây Bá nói với Thiên sứ :

- Xin ngài về trước báo tin với Thiên tử hay tôi sắp xếp xong sẽ về Triều Ca liền để kịp họp mặt cùng bốn Trấn .

Sứ thần lên ngựa ra đi.

Tây Bá trở vào kêu Táng Nghi Sanh dặn :

Ta đi khỏi thì việc trong giao cho quan Đại phu, việc ngoài giao cho Nam Cung Hoắt và Tân Giáp.

Nói rồi cho đòi Bá Áp Khảo đến dạy rằng :

- Hôm qua Thiên tử đem chiếu đòi cha , cha có bói thử một quẻ thấy chuyện đi này dữ nhiều lành ít . Dẫu không đến chết chết cũng bị tù nạn bảy năm . Con ở Tây Kỳ phải noi theo lễ luật, không nên đổi phép nước, cứ theo đường lối cũ mà làm . Anh em phải hòa thuận, tôi chúa phải yêu thương, muốn làm việc gì phải tính cho kỹ lưỡng . Dân nghèo phải xuất kho cứu giúp , dân no phải dạy dỗ , chớ có hành hạ khắt khe , đợi bảy năm nữa mãn hạn cha sẽ về , chớ nên thăm viếng.

Bá Áp Khảo quì thưa :

- Tâu phụ vương. nếu phụ vương bị bảy năm tai nạn vậy để con đi thế cho .

Tây Bá nói :

- Mỗi người đều có một số mang do do trời đất an bài , trốn tránh sao được. Con cứ ở nhà làm đúng như theo lời giáo huấn của cha là

giữ được hiếu đạo rồi .

Tây Bá vào cung thăm mẹ là bà Thái Khương , thừa rảnh các việc .

Thái Khương nói :

- Vừa rồi mẹ có gieo quẻ thấy con bị nạn bảy năm, con có biết không ?

Tây Bá nói :

- Thiên tử có lệnh đòi con , con vừa gieo quẻ cũng thấy như vậy .

Nay mọi việc con đã sắp xếp xong , giao cho triều thần quản lãnh , còn Bá Ấp Khảo thay con thế ngôi , con vào thưa cho mẹ rõ , mai sáng con lên đường vào Triều Ca .

Bà Thái Khương căn dặn :

- Con đến Triều Ca phải giữ mình , coi bản thân là trọng .

Tây Bá lạy tạ , nói :

- Con tuân lời mẹ .

Nói rồi từ giả Nguyên Phi Thái Cơ .

(Tây Bá có bốn cái vú và hai mươi bốn người vợ , sinh được chín mươi chín người con. Con trai lớn là Bá Ấp Khảo, con thứ là Cơ Phát, sau lên ngôi Thiên tử gọi là Võ Vương) .

Bữa sau Tây Bá sắm sửa ra đi đem năm mươi binh mạnh.

Thế tử Bá Ấp Khảo cùng quần thần là Táng Nghi Sanh , Nam Cung Hoát, Mao Công Toại, Châu Công Đán, Thiệu Công Thích , Tất Công, Vinh Công, Tân Giáp, Tân Miềng, đến trường đình dọn tiệc tiễn hành.

Tây Bá uống rượu với các quan và nói :

- Hôm nay ta cùng các quan cách biệt, nhưng bảy năm nữa vua tôi sẽ trùng phùng.

Tây Bá dặn đi dặn lại ,Bá Ấp Khảo :

- Anh em con nên hòa thuận để cha khỏi nhọc lòng lo.

Các quan đều quyến luyến không nỡ rời. Giờ tiễn hành kéo dài hơn nửa buổi.

Tây Bá lên ngựa đi bảy mươi dặm thì mới đến núi Kỳ Sơn.

Lần hồi đi hơn ba mươi dặm nữa mới thấy núi Yên Sơn trước mặt.

Bảy giờ trời đã gần tối, Tây Bá truyền quân dừng lại và nói :

- Trời sắp có mưa to , chúng bay hãy coi có khoản rừng rậm hoặc nhà ai gần đây núp mưa đã.

Quân lính nghe nói ngạc nhiên thì thầm :

- Trời không có chút mây, nắng chang chang như lửa, mưa sao được!

Thế rồi chỉ chốc lát, mây kéo nghịt trời. Tây Bá hồi quân sĩ vào rừng rậm cho mau .

Vừa chạy tới cụm rừng đã thấy trời trút nước xuống như thác đổ hơn nửa giờ vẫn chưa tạnh.

Tây Bá lại nói với quân sĩ :

- Hãy ngồi xít vào kéo có sấm lớn .

Quân sĩ vội nép mình vào trong , xảy nghe một tiếng sấm như xé không gian , như núi lở đất long, làm ai nẩy kinh hãi

Trời dứt mưa , quân sĩ uể oải lên đường. Tây Bá ướt cả áo giáp ngồi trên ngựa, nói :

- Sấm lớn quá chắc có tướng tinh ra đời. Chúng bay đi tìm đi tìm tướng tinh xem thử .

Quân sĩ đưa mắt nhìn nhau cười thầm :

- Tướng tinh là ai ? . Biết đâu mà tìm ?

Tuy vậy quân sĩ không dám trái lệnh, phân nhau bốn hướng đi lang thang làm ra bộ tìm kiếm để dạo cảnh luôn.

Bỗng nghe bên gò mả có tiếng con nít khóc oa oa.

Quân sĩ xúm lại, thấy một đứa trẻ sơ sinh ai bỏ rơi ở đó . Chúng bàn với nhau :

- Có khi tướng tinh là đứa bé bỏ rơi này chăng ?

Bèn bồng đứa bé đến trao cho Tây Bá.

Tây Bá thấy thằng nhỏ mặt như nhụy đào , mắt như sao nháy , mừng lắm, nói với quân sĩ :

- Ta đã có chín mươi chín đứa con, nay nuôi thằng nhỏ này nữa cho đủ một trăm. Tướng mạng nó ngày sau quý lắm. Bây giờ bồng nó vào xóm mướn người nuôi dưỡng, đợi bảy năm nữa ta sẽ rước về.

Tây Bá cùng đoàn quân tìm đến một thôn xóm , bỗng gặp một vị đạo sĩ , tay cầm gậy bước ra cản đường nói :

- Xin chào Chúa công.

Tây Bá liền xuống ngựa đáp lễ và hỏi :

- Đạo sư ở động nào, đến đây có việc gì ?

Đạo sĩ nói :

- Tôi ở động Ngọc Trụ , thuộc núi Chung Nam tên là Vân Trung Tử, vì nghe sấm có biết có vị tướng ra đời nên đến đây tìm .

Tây Bá truyền đem hài nhi ra cho Đạo sĩ xem.

Vân Trung Tử liền bồng xem một hồi rồi nói :

- Tướng tinh đợi đến lúc này mới chịu ra mắt.

Rồi nói với Tây Bá :

- Để tôi mang nó về núi nuôi dưỡng , chừng Chúa công trở lại tôi sẽ giao trả .

Tây Bá nói :

- Đạo sư muốn như thế cũng được. Song tôi muốn đặt cho nó một cái tên , để sau này tôi dễ dàng gặp lại nó.

Vân Trung Tử nói :

- Do tiếng sấm đó mà sinh ra nó , vậy đặt tên nó là Lôi Chấn Tử cho tiện .

Tây Bá khen phải , trao đứa bé cho Vân Trung Tử.

Vân Trung Tử từ giã , bồng Lôi Chấn Tử về động.

Còn Tây Bá đi khỏi năm ải qua sông Huỳnh Hà , thẳng đến Triều Ca , vào trạm Kim Đình đã thấy ba Trấn chư hầu cùng nhau ngồi uống rượu .

Trông thấy. Tây Bá mọi người đều mừng rỡ đón chào, Khương Hoàng Sở hỏi :

- Tây Bá Hầu sao đến trễ vậy ?

Tây Bá nói :

- Đường xa quá , tôi lật đật mà vẫn đến sau .

Kế quân dọn tiệc, bốn vị chư hầu ngồi lại uống rượu cho đến tối .

Tây Bá nói :

- Chẳng biết có việc chi quan trọng lắm, nên Thiên Tử cho đòi chúng ta , chớ như giặc Bắc thì đã có Võ Thành Vương thừa sức cán đáng , xếp đặt trong triều thì có Tỉ Can tài ba lỗi lạc, chúng ta về đây chẳng biết việc gì ?

Ba trấn chư hầu kia cũng không ai định được duyên cớ, cứ ngồi uống rượu mãi.

Bảy giờ rượu đã ngà ngà say, Nam Bá Hầu Ngạt Sùng Võ lâu nay nghe tiếng Sùng Hầu Hồ bóc lột của dân, tham nhũng nhiều việc,

nên ngựa hòng nói :

- Này, Bắc Bá Hàu tôi muốn nói với ngài một lời, chẳng biết ngài có giận tôi không ?

Bắc Bá Hàu Sùng Hàu Hồ cười lớn :

- Có chuyện gì thì cứ nói ra nghe. Chúng ta cùng là chức hầu cả, chỗ thân tình còn e ngại gì !

Ngạt Sùng Võ nói :

- Nếu thế thì còn gì thân mật bằng. Tôi nghe ông có nhiều tấm tiếng không tốt, mất thể diện đại thần ! Ông bóc lột của dân, chia với Vu Hồn, Bí Trọng là hai tên dua mị. Việc ấy có hay không ?

Sùng Hàu Hồ đỏ mặt, nói :

- Ai nói với ông như vậy !

Ngạt Sùng Võ cười lớn :

- Đó là tiếng đồn , cần gì phải có chứng cứ. Tôi nghe ông lúc làm lều Trích Tinh đã lấy của nhà giàu, bắt nhà nghèo nai lưng gánh chịu , thật mất lễ công bình. Lời xưa nói : chứa lành được phước, chứa dữ gặp họa. Tôi với ông là chỗ thân tình , không lẽ cứ để ông mang tiếng xấu ấy mãi sao. Ông nên sửa chữa hành động của mình để chuộc lại tiếng xấu ấy .

Sùng Hàu Hồ ỷ thế Vu Hồn, Bí Trọng nên tánh tình ngang ngạnh, khi đã chạm tự ái rồi không còn kể gì phải trái nữa, trợn mắt nhìn

Ngạt Sùng Võ hét lớn :

- Khôn nạn ! Mày dám tìm lời bêu xấu ta trước mặt chư hầu à ?

Nói rồi xô ghế đứng dậy cung tay toan đánh Ngạt Sùng Võ.

Tây Bá vội xua tay can :

- Nam Bá Hàu lấy lời phải khuyên nhủ, sao ông lại làm dữ như vậy . Giữa tiệc có chúng tôi, lẽ nào chúng tôi để ông đánh Nam Bá Hàu . Nếu ông có lỗi thì ăn năn , bằng không thì cũng nên thanh minh, rồi bỏ qua , nối lại tình giao hảo với nhau không tốt hơn sao ?

Sùng Hàu Hồ muốn đánh Ngạt Sùng Võ, nhưng thấy Tây Bá Hàu can ngăn , đành rút tay về, toan ngồi xuống, chẳng ngờ Ngạt Sùng Võ đã lẹ tay hơn, đánh ngay vào mặt Sùng Hàu Hồ một cái đau thấu xương.

Sùng Hàu Hồ không còn nhin được nữa , xúc tới ôm Ngạt Sùng Võ vật xuống

Hai người bám sát nhau.

Khương Hoàng Sở vội chen vào giữa vệt hai người ra, nói lớn :

- Đại thần mà đánh lộn với nhau thì còn gì thể thống nữa !

Bắc Bá Hầu ơi đêm đã khuya, nên đi nghỉ là hơn .

Sùng Hầu Hồ nuột hện đi ngủ.

Có thơ rằng :

Uống rượu bày lời nói thấp cao

Tôi gian toan kế hại anh hào

Loạn ly từ đây tràn thiên hạ

Dân ở Triều Ca mấy vạn hao.

Sùng Hầu Hồ đi ngủ, chỉ còn ba vị chư hầu ba trấn ngồi nói chuyện suốt đêm.

Có một tên quân hầu thấy vậy lên ngâm nhỏ một câu :

Nửa đêm rượu cúc vui canh lụn

Tảng sáng máu hường nhuốm chợ mai.

Vì đêm khuya, giọng ngâm rất nhỏ, nhưng nghe rất rõ ràng.

Tây Bá Hầu bỗng hỏi lớn :

- Ai vừa ngâm câu thơ đó hãy ra đây ta bảo.

Mấy tên quân hầu đều đến quì trước mặt không ai dám nhận cả .

Tây Bá Hầu nói :

Ta vừa nghe rõ ràng, chúng bay chối sao được . Nếu không có đứa nào thú nhận ta truyền chém hết.

Bọn quân hầu thất kinh, chỉ vào một tên quân đang trước nói :

Tại họa xảy ra thế này là tại tên Dao Phước đó.

Tây Bá liền hỏi tên quân gọi là Dao phước :

- Vì đâu mà ngươi lại ngâm hai câu thơ ấy . Hãy nói thiệt, ta trọng thưởng.

Dao Phước thưa :

- Việc này rất trọng đại và bí mật . Tôi là đứa bộ hạ của quan nội giám nên mới rõ. Sở dĩ Khương Hoàng Hậu thác oan , hai vị Hoàng Tử bị gió thổi bay mất vì Thiên tử đam mê mỹ sắc, không nghe lời can gián của tôi trung , chế hình Bào Lạc hại tôi hiền, do đó Thiên tử sợ chư hầu dậy binh nổi loạn , nên nghe lời kẻ dua nịnh gạt các ngài về đây để chém đầu . Tôi thấy các ngài là những

đại thần không nỡ giấu nên mới tiết lộ điều đó.

Khương Hoàng Sở nghe nói hỏi :

- Khương Hậu phạm tội gì mà bị hành hình đến chết ?

Dao Phước kể lại mọi việc vừa xảy ra trong cung cấm và ngoài triều thần trong giai đoạn vừa rồi .

Khương Hoàng Sở nghe xong ngã lăn ra chết giấc.

Tây Bá thương hại, vội đỡ dậy.

Khương Hoàng Sở quá đau đớn , nói :

- Con tôi bị khoét mắt, đốt tay, thật là một cực hình chưa bao giờ có đối với một vị Hoàng Hậu .

Tây Bá khuyên :

- Người chết rồi không sống dậy được nữa. Hiền hầu có than khóc cũng chỉ làm cho kẻ khác tủi lòng. Để mai, chúng ta đồng viết sớ vào triều can gián, may ra Bệ hạ hồi tâm sửa mình, lo việc chánh.

- Khương Hoàng Sở nói :

- Trước đây các vị trung thần như Thương Dung, Triệu Khải , Mai Bá chỉ vì can vua mà bỏ mình. Nay các ngài vì tôi dưng vào việc này e không khỏi họa. Thôi, cứ để mình tôi dưng sớ mà thôi.

Tây Bá Hầu nói :

- Hiền hầu dưng lên một sớ , còn chúng tôi đứng chung một sớ .

Tất cả đều có lời can vua mới phải đạo làm tôi trong lúc quốc biến gia vong này .

Khương Hoàng Sở vừa khóc vừa ngồi lại viết sớ.

Bấy giờ Vưu Hồn , Bí Trọng thấy các trấn chư hầu đã về đủ mặt liền vào cung báo cho Trữ Vương hay.

Trữ Vương mừng lắm hỏi Bí Trọng :

- Trẫm phải làm sao bây giờ ?

Bí Trọng tâu .

Ngày mai bốn chư hầu thế nào cũng dưng sớ can gián, xin Bệ hạ đừng xem đến làm gì , cứ việc truyền đem chém đầu hết.

Vua Trữ nhận lời, sáng hôm sau, Trữ Vương lâm triều Huỳnh Môn quan vào báo :

- Bốn trấn chư hầu được lệnh bệ hạ xin vào ra mắt.

Vua Trữ cho vào. Bốn chư hầu lạy chúc mừng xong, Khương Hoàng Sở dưng lá sớ lên .

Tì Can tiếp lấy trái trước long sàng.

Vua Trụ không thèm xem, hỏi Khương Hoàng Sở :

- Khanh đã biết tội chưa ?

Khương Hoàng Sở tâu :

- Tôi trần Đông Lỗ, bình an một cõi , noi theo lẽ luật nào có tội gì. Bệ hạ mê sắc , nghe lời nịnh thần không kể đến nghĩa vợ chồng, khoét mắt, đốt tay Hoàng Hậu hành hình một cách ghê gớm như vậy đâu phải luật Thành Thang. Đã vậy còn ra lệnh chém hai vị Điện Hạ, làm Bào Lạc đốt tôi trung . Tôi đội ơn tiên đế không kể mạng sống , liều mình dâng sớ khuyên can. Xin Bệ hạ bỏ tà quy chánh , giết kẻ nịnh thần , xa rời mỹ sắc lo việc trị dân sửa đức thì người sống cũng mang ơn , mà người chết cũng cam tâm nhắm mắt .

Trụ Vương nổi giận mắng lớn :

- Lão tặc ! Người dám thông đồng với con gái mưu giết Trẫm soán đoạt ngôi trời . Tội ấy lớn bằng non , không lo chịu tội còn tìm lời mắng Trẫm. Võ sĩ đâu, hãy bắt tên phản tặc này đem phân thây mau.

Võ sĩ áp lại lột hết áo rñao .

Khương Hoàng Sở mắng vãi vào mặt Trụ Vương không dứt .

Ba trần chư hầu đều quì xuống tâu :

- Khương Hoàng Sở lòng ngay phò chúa , chẳng có hành động thí quân , xin Bệ Hạ xem sớ của chúng tôi rồi xét lại.

Vua Trụ quyết tình giết hết bốn Trần chư hầu nên không thèm coi sớ.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 11 Tây Bá Bị Giam Thành Dũ Lý

Ba vị Tổng trấn chư hầu thấy vua chẳng xem sớ, cứ việc truyền chém Khương Hoàng Sở, vội vã quì tâu :

- Chúa là đầu não, bầy tôi như kẻ tay chân. Bệ không xét lẽ phải trái , chém trung thần như chém kẻ thù nghịch , chúng tôi e trăm họ không phục mà sanh biến chẳng ? Xin Bệ hạ xét lại.

Tỉ Can liền trái tờ sớ ra trước mặt Trụ Vương .

Trụ Vương cực chẳng đã phải xem.

Tờ sớ viết :

" Chúng tôi dâng sớ là Ngạt Sùng Võ, Cơ Xương , Sùng Hầu Hồ, cúi đầu trước bệ , cúi xin Bệ hạ nhận lời ngay.

Lời xưa ví : Vua Thánh trị thiên hạ chăm lo việc nước, gần người hiền, xa kẻ dữ chẳng chuộng lâu dài, không ham tử sắc.

Vua Thuần, Vua Nghiêu nhờ noi đức ấy mà thiên hạ thái bình.

Đến nay Bệ Hạ nối ngôi , chưa từng làm việc chính , lại chuộng sắc, gần gian tà, trong thì giết vợ hại con, ngoài làm Bào Lạc hại tôi trung.

Vợ con và tôi thần đều là người gần gũi Bệ hạ, coi như tay chân Bệ Hạ, bệ hạ nỡ chặt bỏ đi tất nhiên Bệ hạ phải suy yếu ,

mỗi nước mỗi ngày một lằm than. Kẻ nịnh xúi Bệ Hạ làm những việc đó tức là đã dụng tâm đưa Bệ Hạ vào con đường bệnh hoạn để chúng một ngày kia thu đoạt giang san. Mong bệ hạ tỉnh ngộ, tự sửa mình , xa rời tử sắc, giết Đắc Kỷ , chém đầu Bí Trọng, Vu Hồn, để mắt khỏi thấy loài dâm dục, tai khỏi nghe tiếng sàm tấu nịnh thần. Được vậy giang sơn sẽ vững bền mãi mãi,

Chúng tôi liệu mình nói thẳng, xin Bệ Hạ xét lại."

Vua Trụ xem xong tờ sớ nổi giận xé nát, ném luống đất hét lớn :

- Quả là một lũ gian thần, đùa theo đảng nghịch. Võ sĩ đâu, đem chém đầu hết cho Trẫm.

Trong bốn trấn chư hầu này có Sùng Hầu Hồ lâu nay có dính líu

với Bí Trọng , Vu Hồn về việc tham nhũng nên không lẽ để Sùng Hầu Hổ cùng chết trong đám ấy, cho nên Vu Hồn, Bí Trọng vội quì tâu :

- Bốn Trấn đều xúc phạm đến uy trời, lẽ ra không được hưởng ân huệ. Tuy nhiên, chúng tôi xét thấy Sùng Hầu Hổ mặc dầu đứng chung trong số, chứ thật tình không có ý khi quân. Bằng chứng là trước đây , Sùng Hầu Hổ đã trải lòng ngay giúp nước, cất lều Trích Tiên , lập cung Thọ Tiên , công đức cao dày , khó nhọc biết bao. Nay chỉ vì nói xuôi theo các trấn mà phạm tội chết, nghĩ cũng oan tình , xin Bệ Hạ xét lại từng người để tha cho Sùng Hầu Hổ . Nếu trắng đen không phân biệt, ngọc đá đều đem đốt một lần kẻ có công cũng như người có tội, chẳng hóa ra Bệ Hạ bất minh sao ? Xin Bệ Hạ tha chết cho Sùng Hầu Hổ để đoái công chuộc tội sau này .

Trụ Vương nói :

- Cứ theo lời hai khanh tâu thì Sùng Hầu Hổ là kẻ có công với triều đình. Vậy tha chết cho Sùng Hầu Hổ, còn ba trấn kia khi mệnh trảm , truyền xử hình lập tức.

Hoàng Phi Hổ , Tỉ Can , Vi Tử, Cơ Tử Vi Tử Khải , Vi tử Điền Bá Di và Thúc Tề đều quì xuống một lượt

Tỉ Can thay mặt tâu :

- Khương Hoàng Sở trấn bên Đông Lỗ công trận rất nhiều, nếu bắt tội thì quân thật là oan ức, vì không có bằng cứ nào cả.

Còn Cơ Xương dạ thẳng lòng ngay , một lòng thờ chúa, nhân đức trải khắp miền , ai ai cũng đều cảm mến. Đến như Ngạt

Sùng Võ thân trải đao binh biết bao trận vào sanh ra tử để bảo vệ nhà Thương, một cõi phương Nam bình yên lạc nghiệp. Ba người đều có công lớn với triều đình như vậy xin Bệ Hạ ra ơn thì hết để thiên hạ khỏi dị nghị là Bệ Hạ bất minh.

Trụ Vương nói :

- Khương Hoàng Sở làm phản, Cơ Xương và Ngạt Sùng Võ đều phạm tội mắng vua, hai tội ấy không tha được. Các người chớ can gián nữa.

Hoàng Phi Hổ tâu :

- Khương Hoàng Sở và Ngạt Sùng Võ đều nổi danh một cõi, không

phạm tội gì. Còn Cơ Xương là bậc quân tử hiền lành mà bị giết như vậy. Tôi e thiên hạ không phục. Vả lại, xứ Bắc giặc giã chưa yên, nay Bệ Hạ giết các vị Tổng Trấn chư hầu ba phía nữa, thiên hạ nổi loạn. Đông, Tây, Nam, Bắc đều có giặc, biết làm cách nào dẹp được. Chư hầu bốn Trấn cũng hơn mấy mươi vạn, không phải chuyện thường.

Trụ Vương nghe Hoàng Phi Hồ phân tách điều lợi hại, lại thấy nhiều vị Đại thần can gián, lòng cũng sợ, vội phán :

- Trẫm nghe tiếng Cơ Xương hiền đức, sao lại nghe theo đường dữ làm gì. Lẽ ra xử tội liên can, song Trẫm vị tình các quan nên tha chết. Còn Khương Hoàng Sở và Ngạt Sùng Võ quả là đáng nghịch, tội chết không thể bỏ được. Các quan chớ can gián nhiều lời.

Quan Đại phu Dao Cách và Dương Nhậm quì tâu :

- Bốn trấn đều bị một tội mà Bệ hạ tha Cơ Xương và Sùng Hầu Hồ, còn Khương Hoàng Sở và Ngạt Sùng Võ lại không tha sao phải lẽ.

Xét Khương Hoàng Sở cũng như Cơ Xương, xưa nay không có gì thất đức, trị dân phải phép, phò chúa một lòng. Còn tội thí vua chẳng quá là chuyện huyền hoặc, không đủ bằng có kết tội được.

Ngạt Sùng Võ thì dùng lời thách can vua. Lời xưa có nói : Vua sáng thì tôi nói thẳng. Lấy lời thẳng mà can trước mặt vua là tôi ngay. Đã được tiếng tôi ngay mà bị giết sao phải. Xin Bệ Hạ nghĩ lại dung tha cả bốn Trấn chư hầu như thế mới phải tình tôi chúa , vui vẻ trời Nghiêu.

Vua Trụ giận, vỗ án nói lớn :

- Ngạt Sùng Võ mắng vua, Khương Hoàng Sở thí chúa , không chém đầu làm gương thì còn ai tuân phép nước. Trẫm còn thấy kẻ nào xin tội cho hai người ấy tức là kẻ ấy đã hùa theo đảng dữ, phải tội liên can.

Thấy vua Trụ giận dữ, chẳng ai dám tâu dai. Vua Trụ truyền đem Khương Hoàng Sở và Ngạt Sùng Võ ra hành hình lóc thịt.

Võ sĩ tuân lệnh bắt Khương Hoàng Sở và Ngạt Sùng Võ đóng đinh lên cột, rồi lóc thịt gia hình.

Người sau có thơ điệu :

Một dòng Hoàng Sở thấy trung lương

Vua Trụ ham dâm giết thảm thương

Cả họ thác oan trời cũng xót

Hôn quân vô đạo mất nhà Thương

Sau đó Trụ Vương truyền bãi châu . Tây Bá lạy tạ ơn các quan la cứu mình và khóc :

- Khương Hoàng Sở vô tội thác oan . Ngạt Sùng Vũ can vua bị chém tội sợ hai cõi Đông và Nam sanh loạn.

Các quan lau nước mắt nói :

- Bây giờ chúng ta lo việc mai táng thi hài hai vị chư hầu rồi sau sẽ tính .

Bọn gia tướng của Đông Bá và Nam Bá thấy chúa mình bị hại đều trốn về hết.

Tỉ Can vào đền tâu với vua Trụ :

Xin Bệ Hạ cho chôn cất hai thầy của hai vị chư hầu, và thả Cơ Xương về nước.

Vua Trụ nhận lời. Bí Trọng hay được việc ấy vào tâu :

- Cơ Xương ngoài mặt hiền lành , song trong lòng gian , trái chuốt ngọt lời nói để gạt các quan. Nếu tha về thế nào va cũng xui con Khương Hoàng Sở là Khương Văn Hoán và con Ngạt Sùng Vũ là Ngạt Thuận khởi binh làm loạn để báo cừu, ấy là thả cọp về rừng ,cho rong về biển.

Trụ Vương nói :

Trước triều Trẫm đã tuyên bố tha chết cho Cơ Xương rồi, các quan ai cũng biết. Nay lấy lý do gì mà bắt giết .

Bí Trọng nói :

~Tôi đã tính sẵn một kế, có thể trừ được Cơ Xương.

Trụ Vương hỏi :

- Có gì vậy ?

Bí Trọng nói :

- Ngày mai thế nào Cơ Xương cũng đến lạy ngoài ngõ mà về, vì các quan thế nào cũng thân hành đưa đón. Tôi sẽ đến trường đình dọa dẫm , nếu cơ xương thật lòng trung nghĩa thì thôi, bằng tỏ ra bất mãn thì Bệ hạ truyền bắt lại, giết quách cho rồi để khỏi sanh hậu

họa .

Vua Trụ khen phải , ngầm sai Bí Trọng , Vu Hồn , lợi dụng cuộc đưa đón dò xét ý tứ của Tây Bá Hầu .

Bấy giờ Tỉ Can sau khi vào chầu vua Trụ, lên qua quán dịch thăm Tây Bá và nói :

- Tôi vào hậu cung xin phép Thiên Tử chôn cất thi thể Đông và Nam Bá Hầu , nhân tiện tôi có xin cho hiền hầu về nước.

Tây Bá Hầu nói :

- Cám ơn Thừa Tướng thương tình dạy bảo, biết bao giờ tôi mới đền bồi được ơn ấy.

Tỉ Can nắm tay Tây Bá nói nhỏ :

- Triều đình đã loạn, Thiên tử bị mê hoặc, khi không giết hại đại thần , điềm ấy chẳng lành đâu. Ngày mai hiền hầu lạy ngoài ngõ rồi về nước cho mau, nếu nấn ná bọn nịnh thần tìm lời dùa mị, nói ra vào e bất tiện.

Tây Bá Hầu nói :

- Cảm tình Thừa Tướng dạy bảo tôi đâu dám chẳng tuân.

Sáng hôm sau, Tây Bá đến trước cửa ngọ môn, nhắm về phía ngai lạy xong, đến trường đình , thấy mấy vị đại thần đang chờ đãi tiệc.

Các quan mời Tây Bá ngồi lại, rót rượu và nói :

- Nay hiền hầu về nước, chúng tôi xin dâng một tiệc mọn để thưa gửi mấy lời .

Tây Bá khiêm tốn :

- Nếu có việc gì cần xin các ngài chỉ dạy.

Vĩ Tử nói :

- Tuy Chúa thượng vô đạo, làm rách lòng chư hầu, song hiền hầu nên tưởng tình tiên đế cho trọn đạo vua tôi, chớ đem dạ đổi dời thì chúng tôi rất cảm ơn, và muôn dân đều may mắn.

Tây Bá bái, và nói :

- Tôi mang ơn Thiên tử tha tội, là nhờ được quý vị hết lòng bảo vệ , ơn ấy không bao giờ quên được. Tôi nguyện suốt đời không sanh sự .

Các quan cảm mến vô cùng, thi nhau chuốc rượu, Tây Bá uống cả trăm chung.

Kế đó có Vu Hồn, Bí Trọng bước vào. Các quan thấy vậy không

bằng lòng, lui dần về hết.

Tây Bá nói với Vưu Hồn , Bí Trọng :

- Tôi hèn mọn không ra chi, nhọc lòng hai ông đưa đón.

Bí Trọng, Vưu Hồn nói :

- Hôm nay hai tôi bận chút việc nên đến trễ, xin hiền hầu miễn chấp .

Tây Bá thuở nay không gần bọn nịnh, không để ý đề phòng, thấy Vưu Hồn, Bí Trọng làm ra vẻ cúm nùm, ngỡ là họ thiệt tình nên đối xử rất tự nhiên.

Vưu Hồn hỏi :

- Tôi nghe hiền hầu có tài bói toán biết được chuyện vị lai chẳng biết có thật linh nghiệm không ?

Tây Bá nói :

- Máy âm dương rất đúng, quẻ bói không thể sai được. Tuy vậy người nào bị tai họa mà ăn ở phúc đức thì tai họa cũng qua. Do đó nhiều lúc quẻ không linh là tại duyên có ấy .

Bí Trọng hỏi :

- Khí số Bệ hạ, hiền hầu có bói giùm chưa ?

Bấy giờ Tây Bá rượu đã xoàng xoàng, nên quên hai thằng nịnh đang kiếm chuyện, nghe hỏi tới việc Thiên Tử liền nhăn mặt thở ra, than :

- Khí số Bệ hạ xấu lắm , sợ chỉ truyền được một đời này thôi . Cuối cùng bị tai nạn khủng khiếp. Đã vậy Thiên Tử lại làm nhiều việc thất đức, thời gian suy vi đến càng chóng hơn nữa. Mình phận tôi con, không dám nói nhiều.

Nói rồi lau nước mắt. Bí Trọng hỏi :

Hung tai của Bệ hạ ứng vào năm nào ?

Tây Bá nói :

- Không ngoài hai mươi tám năm, tức là năm Mậu ngũ ngày Giáp tý .

Vưu Hồn, Bí Trọng giả vờ than thở và ép rượu Tây Bá uống mãi .

Qua một lúc, Bí Trọng và Vưu Hồn hỏi :

- Hiền hầu xem giùm quẻ hai ta xem thân phận thế nào ?

Tây Bá gieo quẻ ngẫm nghĩ giây lâu rồi nói :

- Quẻ ứng lạ lắm !

Vưu Hồn cười và hỏi :

- Số hai đưa tôi chết về nghiệp gì mà lạ lắm vậy ?

Tây Bá nói :

- Người đời có nhiều cách chết, hoặc bị các chứng bệnh, hoặc bị nước, lửa, hoặc bị gươm đao, v.v... Nhưng hai ông không chết vào các trường hợp thường tình như vậy mà chết vì tuyết sa bị chôn trong giá lạnh.

Bí Trọng cười :

- Có lẽ chúng tôi thuộc mạng thủy, nên chết chôn dưới tuyết cho mát thân .

Nói rồi rót rượu mời Tây Bá uống nữa. Vưu Hồn hỏi :

- Chắc hiền hầu cũng đã xem số cho hiền hầu rồi chứ ?

Tây Bá nói :

-Tôi có xem rồi. Về sau tôi già yếu, mang bệnh mà chết.

Vưu Hồn , Bí Trọng làm bộ mừng, nói :

- Hiền hầu bởi có đức lớn, nên phước thọ song toàn.

Cha chả , hai tôi vì mê chuyện văn nên trễ việc nhà, vậy xin giã từ, chúc hiền hầu vinh qui trị nước.

Hai người nói rồi lên ngựa trở về dinh, vào thẳng hậu cung yết kiến vua Trụ .

Vua Trụ hỏi :

- Cơ Xương có oán trách ta thế nào không ?

Vưu Hồn. Bí Trọng tâu :

- Cơ Xương chẳng những oán trách mà còn mắng khéo vua, tội ấy không thể tha được.

Trụ Vương nổi giận hét :

- Đồ thất phu, ta đã tha chết cho về nước chẳng biết ơn lại còn ám nhục trẫm. Hai khanh thuật lại lời nói của nó cho Trẫm nghe .

Vưu Hồn, Bí Trọng tâu :

- Cơ Xương nói đã coi quẻ cho Bệ hạ thấy chỉ truyền được một đời này thôi. Đã vậy Bệ hạ sẽ chết rất thảm thiết.

Trụ Vương tái mặt vì giận :

- Sao các ngươi không hỏi thử số nó chết vì nghiệp gì ?

Bí Trọng tâu :

- Hai tôi có hỏi việc ấy, Cơ Xương nói là số lão đến già mang bệnh

chết. Chúng tôi nghĩ rằng Cơ Xương dùng lời ma mị gạt
giam mọi người, và dùng quẻ bói để mắng khéo Bệ hạ đó thôi. Thực
ra tánh mạng của Cơ Xương hiện ở trong tay Bệ hạ, Bệ hạ muốn
giết lúc nào chẳng được, sao dám bảo chết già .

Trụ Vương hỏi :

- Theo ý hai khanh có nên giết Cơ Xương trong lúc này chẳng ?

Vưu Hồn , Bí Trọng tâu :

- Cơ Xương dùng quẻ dịch dối thể mị dân, chửi rửa Bệ hạ đã có hai
tôi làm chứng thì đủ bằng cứ để giết Cơ Xương rồi.

Xin bệ hạ trừ đi.

Trụ Vương liền sai đòi Triều Điền vào, truyền lệnh theo bắt Cơ
Xương về chém .

Triều Điền tuân lệnh ra đi .

Lúc này Tây Bá nói dối , biết thế nào cũng mang họa liền truyền
gia tướng chạy cho mau để lánh nạn .

Tây Bá vừa chạy vừa nghĩ :

-Mình có cái nạn bảy năm , lẽ nào bình yên về nước được ?

Ngoảnh đầu lại, thấy một tướng cỡi ngựa đuổi theo như bay .

Tây Bá nói :

- Thôi rồi! Tai nạn đến nơi rồi.

Triều Điền kêu lớn :

- Tây Bá Hầu, Bệ hạ có lệnh mời Tây Bá Hầu trở lại đã.

Tây Bá Hầu nói :

- Tướng quân ơi tôi đã biết trước rồi.

Liền day lại nói với bọn gia tướng :

- Chúng bay về thưa với Bá Ấp Khảo phải giữ gìn phép nước, thảo
thuận với anh em , trên kính dưới nhường , không nên dòi dôi .

Đợi bảy năm ta mãn hạn sẽ vinh qui .

Bọn gia tướng đều khóc lóc chia tay, còn Tây Bá theo Triều Điền
trở lại .

Có thơ rằng :

Trường đình thù tạc giả quan viên
Quá chén bày lời chẳng cũ kiêng

Dũ Lý bảy năm làm sách Diệc
Oẻ linh rành rẽ để lưu truyền
Quân tuần của Hoàng Phi Hổ thấy Tây Bá bị Triều Điền kêu lại lật
đặt chạy về báo với Hoàng Phi Hổ.

Hoàng Phi Hổ thất kinh , nghĩ thầm :

- Lẽ nào Tây Bá ra đi còn trở lại đây . Có khi hai thằng nịnh kiển
chuyện cáo gian hại Tây Bá chăng ?

Tức thì Hoàng Phi Hổ sai Châu Kỷ mời các quan nhóm họp trước
điện.

Các quan văn võ vừa tựu đến thì Tây Bá cũng vừa vào. Hoàng Phi
Hổ hỏi Tây Bá :

- Hiền Hầu đã về nước, sao còn lưu lại đây ?

Tây Bá nói :

- Không biết việc gì mà có lệnh Bệ hạ đòi trở lại.

Triều Điền sau khi bắt Tây Bá lại rồi lập tức vào hậu cung tâu với
vua Trụ. Vua Trụ giận nói :

- Hãy dẫn nó vào đây cho mau !

Tây Bá được nội thị dẫn vào quì trước long sán, tâu :

- Tôi mang ơn bệ hạ tha tội cho về nước, chẳng biết có việc gì bệ
hạ chưa cho đi ?

Trụ Vương mắng :

- Đồ thất phu ! Trẫm đã cho vinh qui sao không biết nhận, lại còn
mắng trẫm.

Tây Bá tâu :

- Tôi dầu ngu muội thế nào trên cũng biết trời, dưới cũng biết đất ,
giữa cũng biết vua , biết có cha sanh, biết có thầy dạy.

trăm đạo ấy tôi đâu có dám lổi đạo.

Trụ Vương nói :

- Người chớ điêu ngoa chối lổi, rõ ràng người dùng việc bói toán,
lợi dụng việc thần thánh châm biếm và nhục mạ trẫm lắm lời.

Tội ấy không phải gọi là khi quân sao ?

Tây Bá tâu :

- Quẻ Tiên thiên do Phục Hy chế ra luận theo Bát quái đồ hình ,
bói việc dữ lành trong thiên hạ. Tôi học theo phép ấy suy ra
các việc, đâu dám đặt điều châm biếm ai. Xin Bệ hạ chớ nghi oan .

Vua Trụ nói :

- Người thử bói một quẻ xem việc nước và vận mệnh thế nào ?
Việc ấy tôi đã coi quẻ rồi, thấy không tốt, nên tôi có nói với Bí Trọng, Vu Hồn. Tôi chỉ nói không tốt mà thôi, không hề phạm đến Bệ hạ .

Vua Trụ đứng dậy nói lớn :

- Người chê ta chết một cách thảm thiết, còn người thì lại chết già, như vậy không phải là nhục mạ ta sao ? Người quả là đứa lừa đảo, muốn làm cho lòng dân loạn động. Ta sẽ làm cho quẻ của người ứng không linh, để thiên hạ khỏi tin lời nói nhảm của người nữa.

Dứt lời, truyền đao phủ quân đem Tây Bá ra chém tức thì .

Bỗng nghe ngoài cửa có tiếng nói lớn :

- Không nên chém Cơ Xương.

Vua Trụ nhìn ra thấy Hoàng Phi Hổ và bảy vị Đại thần đồng vào đền quì lạy , tâu :

- Xin Bệ hạ tha cho Cơ Xương về nước, bởi vì quẻ Diệc do Phục Hy đặt ra, không phải Cơ Xương đặt điều dối gạt đâu. Cơ Xương xem bói nói thẳng tỏ ra người quân tử, thấy sao nói vậy, không dua mị . Bệ hạ nào chém người ngay ?

Trụ Vương nói :

- Cơ Xương dựa vào quẻ bói, khi quân, mắng chúa , làm cho lòng dân xao động. Như thế không đáng tội à ?

Nếu lời nói thẳng bị vua chém đầu thì có lẽ từ rày về sau hỏi ai còn dám nói thẳng nữa. Xin bệ hạ xét lại hoàn cảnh khó khăn của Cơ Xương.

Trụ Vương lắc đầu :

- Cơ Xương gian trá , dựa vào quẻ để nói xấu trẫm , tội ấy không tha được.

Tỉ Can tâu :

- Chúng tôi không phải vì Cơ Xương mà vì đại sự quốc gia . Cơ Xương là người hiền , có đức hạnh , các chư hầu đều kính phục . Nếu Bệ hạ bảo Cơ Xương bày chuyện bói mắng vua thì Bệ hạ truyền Cơ Xương bói một quẻ , nếu quẻ đúng là Cơ Xương ngay thật , còn nếu quẻ không đúng thì Bệ hạ bắt tội Cơ Xương dối vua .

Vua Trụ thấy nhiều vị Đại thần can gián, cực chẳng đã nghe lời truyền Cơ Xương bói thử một quẻ :

Trong trào có việc gì sẽ xảy ra gần nhất người thử bói xem ?

Cơ Xương tuân lời rũ quẻ, rồi nói :

- Xin bệ hạ thỉnh vị thần chủ ra nhà kéo trưa mai lửa cháy nhà Thái miếu.

Vua Trụ hỏi :

- Người đoán chắc giờ nào ?

Tây Bá tâu :

- Đúng giờ Ngọ trưa mai lửa bốc cháy .

Vua Trụ nói :

- Vậy thì ta giam đở người một đêm, đợi đến trưa mai ta sẽ xét xử .

Các quan đồng lui ra ngoài. Tây Bá cũng đi theo, nói :

- Nhờ các ngài tâu xin tôi mới khỏi chết , ơn ấy ngàn ngày khó quên.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Hiền hầu ơi ! Chúng tôi còn lo lắng chưa yên. Không biết ngày mai , may rủi thế nào.

Tây Bá nói :

- Quẻ ứng không thể sai được. Cứ đợi trưa mai sẽ rõ.

Vua Trụ truyền đòi Bí Trọng vào nội cung hỏi :

- Nếu trưa mai lửa cháy nhà Thái miếu thì sao ?

Bí Trọng nói :

- Bệ hạ truyền cho quan giữ nhà Thái miếu ngày mai cấm không được thắp hương , lại phải canh phòng cho cẩn mật, thì lửa đâu mà cháy được .

Vua Trụ khen phải, truyền lệnh xong xuôi trở vào cung với Đất Kỷ

Ngày hôm sau, Hoàng Phi Hổ và mấy vị Đại thần đều nhóm nhau trước phủ. Đến giờ Ngọ không thấy lửa cháy, ai nấy đều lo cho Tây Bá hết thời. Bỗng một tiếng sấm nổ vang trời, quan giữ nhà Thái miếu vội chạy vào báo :

- Tiếng sét vừa rồi làm cho nhà Thái miếu bốc lửa, cháy rồi dữ.

Ai nấy đều thất kinh . Ti Can than :

- Lửa cháy nhà Thái miếu là điềm chẳng lành. Sợ cơ nghiệp Thành

Thang không còn.
Các quan đều dẫn quân đến cứu chữa. Ngọn lửa căt cao ngùn ngụt
.
Khói lửa mù mịt che không thấy mặt trời .
Lửa dậy rần rần trông lò con mắt .
Một luồng gió thổi, rèm châu cột ngọc ra tro .
Mấy mảnh tàn bay ngói tan thành đồng.

Người sau có thơ :

Quẻ linh Tây Bá lậu hiên cơ
Lửa dậy ngày mai dám định giờ
Sự nghiệp Thành Thang gần hóa bụi
Hưng vong loáng mắt đám tro mờ
Bấy giờ Trụ Vương đang ngự tại đền Long Đức, đang ngóng tin,
xảy có quan Phụng Ngự vào tâu :
- Quả thật đúng giờ Ngọ, lửa dậy cháy nhà Thái miếu rồi.
Trụ Vương thất kinh hét :
- Ta đã truyền canh phòng cẩn thận tại sao còn để lửa cháy ?
Quan Phụng Ngự tâu :
- Tiếng sét hóa lửa, đốt cháy đền thờ chớ không phải lửa vô ý.
Trụ Vương toát mồ hôi , ngồi trên long sàng chết điếng . Vưu Hồn
le lưỡi , Bí Trọng lắc đầu, đồng la hoảng :
- Cơ Xương là ông Thánh sống !
Vua Trụ tỉnh lại, hỏi :
- Quẻ linh như vậy, hai khanh nghĩ sao ?
Vưu Hồn , Bí Trọng tâu :
- Cơ Xương tài tình như vậy , nếu cho về nước ngày sau khó lòng
lắm .
Trụ Vương hỏi :
- Nhưng giết Cơ Xương không khỏi triều thần dị nghị dân chúng
nhôn nhao.
Bí Trọng hng g Cơ Xương thì phải cầm lại nơi Triều Ca như vậy
mới khỏi lo điều dữ .
Trụ Vương nói :

- Chỉ có cách đó mới vẹn toàn được. Triều thần không di nghị ,
trăm họ không xông xáo.

Giữa lúc đó có các vị triều thần kéo vào, quì dưới trướng để chia
uonTiúantâuơng rất linh nghiệm, xin Bệ hạ truyền chỉ
tha cho Cơ Xương về nước.

Trụ Vương nói :

- Cơ Xương bói hay, trăm dung cho khỏi chết mà thôi. Nay phải
cầm nơi Dũ Lý đợi yên việc nước sẽ cho về.

Các quan lạy tạ ơn, đồng ra ngoài ngõ.

Tỉ Can nói với Tây Bá :

- Nay chúng tôi xin tội cho hiền hầu , Bệ hạ đã nhận lời, song dạy
hiền hầu phải ở nơi thành Dũ Lý đợi chờ thuở vinh qui , chưa cho
về gấp .

Tây Bá nói :

- Nay Bệ hạ đã tha tánh mạng, ơn lớn bằng trời , lại đày ở nơi Dũ
Lý mà chờ, tôi mang ơn rất lớn, đâu dám cãi lệnh.

Hoàng Phi Hồ nói :

- Hiền hầu rón ở lại đây chừng một tháng , chúng tôi sẽ tìm dịp tâu
xin cho hiền hầu về nước.

Tây Bá nhắm chỗ vua ngự lạy mấy lạy , cảm ơn các quan triều rồi
theo quan Khâm Sai đến thành Dũ Lý.

Mấy ông lão ở thành ấy đều mang bầu rượu, quì trước cửa đón
rước Tây Bá và nói :

- Chúng tôi xin chúc mừng vị Thánh. Nay có vị Thánh đến đây
chúng tôi còn gì hân hạnh bằng.

Tiếng chúc vang trời người xem đông như kiến. Tây Bá vào thành ,
quan Khâm Sai khen phục, và từ giã ra về .

Tây Bá bị cầm chân ở đó chứ không phải tù tội gì, vì vậy vẫn được
tự do đi lại trong thành. Dân trong thành đều mến đức.

Nhân lúc thanh thản , Tây Bá dùng Bát quái chế ra 64 quẻ linh ,
mỗi quẻ chia ra làm 6 hào, thành 84 hào.

Thì giờ Tây Bá dùng vào việc nghiên cứu, viết sách nên ngày
tháng tợ thoi đưa, không giận hờn, không oán trách ai cả.

Người sau có thơ tặng :

Tù túng bảy năm thành Dũ Lý
Điểm trang một tập quả thiên tiên
Dạy đời nuôn việc đều hung kiết
Để tiếng nghìn thu bậc thánh hiền

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 12 Na Tra Xuất Hiện Ải Trần Đường

Ngày kia, Hoàng Phi Hổ nghe tin con trai Khương Hoàng Sở là Khương Văn Hoán lên ngôi Đông Bá Hầu đem bốn mươi vạn binh mã làm phản đánh ải Du Hồn .

Lại nghe con trai Ngạt Sùng Võ là Ngạt Thuận thế chức Nam Bá Hầu cũng dẫn binh mã năm mươi vạn, đến phá ải Tam So để báo thù cha.

Hai tổng trấn này khuyên dụ bốn trăm chư hầu theo làm phản.

Hoàng Phi Hổ than :

- Thiên hạ đã loạn hết nửa phần rồi . Ôi , từ đây thế cuộc sinh nhiều rắc rối. Hai cỗi can qua biết bao giờ cho yên giấc ?

Nói rồi ban cờ lệnh, truyền hai ải thủ thành , đợi cho địch quân phá không nổi kéo quân về, chớ không cho xuất quân đối địch .

Đây nói về ông Thái Ất ở động Kim Quang, thuộc núi Cát Nguyên là một vị tiên đã sống trên một ngàn rưỡi năm, vì phạm luật sát sinh , nên thầy của ông là Nguyên Thi đóng cửa không chịu giảng kinh nữa .

(Ấy bởi luật Thiên Đình muốn dùng các tiên phạm tội sát sanh ra giúp Khương Tử Nha, chém tướng phong thần cho đủ chức, sau khi nhà Châu diệt nhà Thương xong, đem lại thái bình cho muôn dân, chừng ấy ông Nguyên Thi mới giảng kinh và các tiên phạm luật mới được phép tu lại).

Hôm ấy ông Thái Ất đang ngồi trong động bỗng thấy Bạch Hạc đồng tử đến nói :

- Ngài Nguyên Thi dạy rằng :

- Chẳng bao lâu sẽ sai Khương Thượng ra đời , vậy ông phải cho Linh Châu Tử xuống đầu thai kéo trẻ.

Thái Ất thấy có lệnh thầy mình ban xuống liền cúi đầu đón nhận :

- Việc ấy ta đã biết rồi .

Bạch Hạc đồng tử liền giã từ ra về.

Bây giờ tại ải Trần Đường, quan Tổng Binh ải này là Lý Tịnh vốn học trò của ông Độ Ách ở núi Côn Lôn, khi còn nhỏ có đi tu, sau bị đuổi về ra phò vua Trụ. Vợ Lý Tịnh là Ân phu nhân sanh được hai con, hình dung tuần tú. Con lớn tên Kim Tra , con nhỏ tên Mộc Tra. Đến nay, Ân phu nhân lại mang thai nữa , nhưng lần này rất lạ, thai nghén đã ba năm rưỡi mà chưa khai hoa nở nhụy .

Lý Tịnh buồn bã, than :

- Thai nghén khác thường như vậy chắc là loại quái thai, nếu không sanh ra yêu cũng sanh ra quỷ.

Ân phu nhân cũng sợ, nhưng không biết làm sao .

Đêm kia, Ân phu nhân đang nằm ngủ trong phòng thấy một vị đạo sĩ đầu chừa hai vá tay cầm gậy , râu dài đuộc bước đến.

Ân phu nhân nạt lớn :

- Thầy là ai ? Không biết phép , dám vào phòng riêng của ta ?

Đạo sĩ nói :

- Phu nhân mau lãnh con quý.

Ân phu nhân chưa kịp trả lời , đã thấy Đạo sĩ tay cầm vật gì không biết , ném ngay giữa bụng mình, làm cho phu nhân giật mình thức dậy mồ hôi ướt đầm mình.

Phu nhân gọi chồng thuật lại câu chuyện vừa chiêm bao.

Lý Tịnh còn đang suy nghĩ thì phu nhân đã chuyển bụng, rên la rất dữ.

Lý Tịnh nghĩ thầm :

- Đây chắc là một vi tướng đầu thai, nhưng chẳng biết tướng hiền hay tướng dữ đây .

Xảy thấy thế nữ vào thưa :

- Phu nhân đẻ ra một quái thai.

Lý Tịnh nghe nói thất kinh, xách gươm vào phòng, nghe mùi thom ngào ngạt. Đến bên giường phu nhân thì chỉ thấy một cái bọc lớn bằng cái bánh xe. Lý Tịnh cầm gươm chém rách cái bọc ấy tức thì bên trong một đứa bé nhảy ra, mình chiếu hào quang, mặt như dôi phần, tay cầm Càn khôn quyện, lưng buộc Hồn thiên lãng. (ấy là Linh Châu Tử đầu thai , sau đi tiên phuông cho Khương Thượng,

nên buộc mình dây đỏ, tay cầm vòng vàng. Hai vật ấy là bửu bối của Thái Ất chôn nhon cho) .

Lý Tịnh thấy thằng nhỏ chạy giáp vòng, biết không phải yêu quái liền bắt lại , bồng lên giường, đưa cho phu nhân.

Vợ chồng trầm trồ , cung như trứng mỏng.

Hôm sau , các quan hay tin đồng đến chúc mừng.

Tiếp đó, có một vị đạo sĩ đến trước ải xin vào ra mắt.

Lý Tịnh trước kia là người tu hành, nên không dám xem thường các Đạo sư, liền ra rước vào.

Lý Tịnh hỏi :

- Chẳng hay đạo sư ở núi nào ?

Đạo sĩ nói :

- Ta là Thái Ất ở động Kim Quang, núi Càn Nguyên, nghe Tướng quân sanh con quý nên đến chúc mừng. Vậy cho ta xem thử.

Lý Tịnh truyền thế nữ bồng đưa bé ra ngoài. Thái Ất bồng đưa bé vào lòng xem xét và hỏi :

- Sanh vào giờ nào vậy ?

Lý Tịnh đáp :

- Đúng vào giờ Sửu.

Thái Ất nói :

- Không tốt.

Lý Tịnh nói :

- Khó nuôi lắm hay sao?

Thái Ất nói :

- Sanh nhằm giờ ấy thì phạm sát sinh. Nó giết hơn một ngàn bảy trăm mạng . Nhưng Tướng quân đặt tên nó là gì ?

Lý Tịnh nói :

- Tôi chưa đặt tên.

Thái Ất nói :

- Để tôi đặt tên cho nó, và sau này nó theo tôi làm đệ tử được không ?

Lý Tịnh nói :

- Được đạo sư thương tình như vậy còn gì quý hơn.

Thái Ất hỏi :

- Tướng quân được mấy vị Công tử?

Lý Tịnh đáp :

- Tôi có ba đứa con trai. Thằng lớn tên Kim Tra đi học với Văn Thù ở núi Ngũ Long . Thằng thứ hai là Mộc Tra đi học với Phổ Hiền ở núi Cửu Cung . Còn thằng thứ ba đó, nếu Đạo sư muốn thu dùng làm đệ tử xin cứ đặt tên .

Thái Ất nói :

- Ta đặt nó là Na Tra , cũng lấy chữ hai đứa lớn.

Lý Tịnh cảm tạ, rồi truyền dọn cơm chay thết đãi .

Thái Ất nói :

- Ta có việc gấp, xin kiếu về.

Lý Tịnh thân đưa ra khỏi phủ .

Ngày kia , Lý Tịnh nghe hai Trấn nổi loạn, vội cùng cố binh lực để giữ ải mình . Nhất là nơi núi Giả Mã, chỗ địa đầu, Lý Tịnh cố đóng quân thật nhiều để ngăn ngừa mũi giặc.

Thời gian trôi rất nhanh , thắm thoát đã bảy năm trôi qua...

Na Tra mau lớn phi thường , mình cao sáu thước, vai rộng dềnh dàng. Mới bảy tuổi mà nghịch không thể tả nổi.

Lý Tịnh vì nghe tin Khương Văn Hoàn khởi binh đánh ải Du Hồn nên ngày đêm lo luyện tập binh mã để phòng, không rảnh để dạy dỗ Na Tra. Na Tra được thế không còn kiêng nể ai.

Một hôm, nhân trời nóng nực, Na Tra vào thưa với mẹ :

- Xin cho con ra ngoài chơi hóng mát.

Ân phu nhân vốn cưng con , không nỡ làm phật lòng , liền bảo :

- Con muốn ra ngoài thì đi một chút rồi về, kéo cha con hỏi không có nhà sẽ rày la đó.

Na Tra nói :

- Thưa mẹ, con biết mà .

Ân phu nhân khiến một tên gia bộc đi theo. Na Tra ra ngoài , đi chưa đầy hai dặm đã thấy đồ mồ hôi , ráng đi đến một rừng dương liễu đụt nắng. Bên hàng dương liễu lại có một giòng sông lớn, ghềnh đá cheo leo, nước trong veo lẻo .

Na Tra nói :

- Hay lắm ! Trời đang nóng nực lại gặp dòng sông, không tắm cho mát thì còn gì thú vị ?

Tên gia nô nói :

- Không nên. Công tử tắm ở đây rủi gặp Tướng công điếm binh về trông thấy thì nguy, chi bằng trở về là hơn.

Na Tra nói :

- Không sao đâu ! Ta tắm cho mát dầu gia gia ta trông thấy , lại cấm ngăn à ?

Nói rồi cởi hết quần áo, lội xuống sông, ngồi trên một bọc đá, dồn nước.

Dồn nước chán rồi, Na Tra lại cởi dây lưng đỏ ra giặt, làm cho mặt sông nước loang màu hồng , cả sông nổi sóng.

Sông Cửu Loan chảy vào biển Đông Hải nên lúc ấy vua Long Vương biển Đông là Ngao Quảng, đang ngự nơi cung Thủy Tinh thành linh thấy đèn đài rung rinh cả, liền hỏi quần thần :

- Việc gì mà cung điện rung rinh như vậy ?

Triều thần không ai hiểu việc gì cả . Ngao Quảng liền truyền quỉ Dọa Xoa là Lý Lương lên mé biển tuần hành xem thử vật chi .

Lý Lương tuân lệnh vác búa đến mé biển thấy vàm sông Cửu Loan sóng bủa rập rình , liền theo dòng sông thẳng đến.

Khi đến nơi, thấy một thằng nhỏ đang ngồi trên ghềnh đá, cởi dây lưng ra giặt . Lý Lương ngó trời đầu lên hét lớn :

- Thằng nhỏ kia . Mày giặt cái gì mà làm cho nước sông đỏ rực, đèn đài của Long Vương rung chuyển như vậy ?

Na Tra trông thấy quỉ Dọa Xoa , cười lớn :

- Cha chả . Mày ở đâu đến đây làm phách vậy ? Lâu đài mày chỗ nào ? Tao giặt dây lưng can hệ gì đến mày ?

Lý Lương nói :

- Tao bắt mày đem về nạp cho Long Vương hỏi tội :

Vừa nói , Lý Lương vừa xách búa chém sả vào Na Tra.

Na Tra thấy quỉ Dọa Xoa làm dữ liền rút càn khôn quyền liệng đùa . Lý Lương nát óc chết tươi.

Na Tra cười lớn :

- Thằng chó chết báo hại cho dơ càn khôn quyền của ta.

Nói rồi lại đem xuống sông rửa .

Thảm hại, những lâu đài thành quách của Long Vương bị báu vật ấy làm rung chuyển , đổ nghiêng chẳng khác một trận bão trên đất

liền.

Ngao Quảng thất kinh hỏi triều thần :

- Lý Lương đi chưa về, không biết cái gì càng ngày càng làm cho lâu dài rúng động dữ vậy ?

Xảy có bọn thủy quân chạy về báo :

- Trên bờ sông có một đứa bé giết dây lưng đỏ . Lý tướng quân đã bị thằng nhỏ đó giết chết rồi.

Ngao Quảng thất kinh la lớn :

- Thủy thần Dọa Xoa là tướng trời phong, ai dám giết ?

Bèn truyền quân sắm sửa khí giới theo mình đến đó xem thử .

Bỗng có Thái Tử Ngao Bính bước ra tàu :

- Phụ vương định đem quân đánh ai vậy ?

Ngao Quảng thuật lại chuyện đứa bé vừa giết Dạ Xoa cho Thái Tử nghe. Ngao Bính nói :

- Việc nhỏ mọn như vậy phụ vương đi làm gì . Để con đến đó bắt nó đem về đây cho phụ vương tra hỏi cũng được .

Ngao Bính nói rồi xách kích, cỡi thú ra đi.

Đến vàm sông quả thấy nước tuôn cuộn cuộn, sóng vỗ ầm ầm.

Bấy giờ Na Tra đang mải mê đứng xem sóng bủa. Thành linh thấy một con thú từ dưới nước nhảy vọt lên, trên lưng có một chàng trai tay cầm kích, mình mặc giáp, miệng kêu lớn :

- Thằng nhỏ kia. Có phải mày vừa giết chết tướng Dọa Xoa của tao không ?

Na Tra nói :

- Tao giết nó chớ còn ai nữa.

Ngao Bính hỏi :

- Mày là thằng con nít ở đâu lại hung hăng như vậy ?

Na Tra đáp :

- Tao là Lý Na Tra, con ông Lý Tịnh, hiện làm Tổng Trấn này.

Ngao Bính nói :

- Con ông gì mặc kệ mày. Mày giết tướng trời tất phải đền tội.

Na Tra nói :

- Thằng phách lối. Tao đang tắm nơi đây , đâu phải là một khúc gỗ trôi sông mà nó vác búa đến búa vào người tao ? Tao đánh nó chết lại tội vạ gì ?

Ngao Bính nói :

- Tao bắt mây đem vào Thủy điện rồi mây muốn nói gì thì nói.

Na Tra tròn mắt :

- Thủy điện là đâu ? Mây là thằng nào ?

Ngao Bính nói :

- Tao là Ngao Bính, con của Ngao Quảng, Đông Hải Long Vương.

Na Tra cười :

- A, nói vậy thì bay là loài rồng ở dưới nước. Nhưng đừng làm phách, hễ chọc đến tao, tao lột da cả cha mây nữa chứ không phải chỉ một mình mây thôi đâu.

Ngao Bính tức giận quá, cầm kích lướt tới đâm đùa. Na Tra sợ hãi , quăng Hồn thiên lẳng ra trời . Ngao Bính té xuống lưng thú, rồi nhảy xổ đến đạp chân vào cổ, lấy Càn khôn quyền đạp đầu chết tốt biến nguyên hình một con rồng nhỏ.

Na Tra nói :

- Để tao rút lấy gân mây đem về cho cha tao buộc giáp chơi , nghe nói gân rồng chắc lắm.

Nói rồi làm y như vậy . Xong mặc quần áo lại, trở về ải .

Tên gia nô này giờ chứng kiến cuộc tàn sát, mặt không còn chút máu, không dám đi gần Na Tra, cứ lénh mình theo sau cách một khoảng.

Phu nhân thấy Na Tra về, liền hỏi :

- Con đi chơi đâu đến nửa ngày mới về ?

Na Tra thưa :

- Con mãi mê ngắm cảnh đẹp nên về trễ .

Nói rồi đi thẳng ra sau vườn.

Bấy giờ, đoàn thủy quân theo Ngao Bính thấy Ngao Bính bị đánh chết lật đật trở về báo với Ngao Quảng.

Ngao Quảng thất kinh, la lớn :

- Con ta là một vị thần làm mưa, sao nó dám giết đi . Vả ta với Lý Tịnh trước kia kết tình bằng hữu, sao va lại để con đánh chết Ngao Thái Tử , rút lấy gân ? Việc này chẳng những một hận thù mà còn là một nhục nhã nữa.

Nói rồi liền hóa ra một vị tú tài thẳng đến dinh Lý Tịnh.

Bấy giờ Lý Tịnh mới điểm quân về, nghe quân báo :

- Có Ngao Quảng xin vào yết kiến.

Lý Tịnh mừng rỡ, vì lâu ngày xa cách, nên lật đật ra rước vào .

Ngao Quảng mặt phùng phùng , nói với Lý Tịnh :

- Tôi đến đây không còn tình nghĩa gì nữa !

Lý Tịnh ngạc nhiên hỏi :

- Anh em lâu ngày xa cách, được gặp nhau là vui lắm, sao hiền huynh buông lời như vậy ?

Ngao Quảng nói :

- Tình nghĩa gì nữa mà anh em . Anh để con anh đánh chết tướng Dạ Xoa của tôi, lại giết con trai tôi rút gân đem về . Con cái hung dữ như vậy anh còn bênh nó à ?

Lý Tịnh ngạc nhiên đáp :

- Anh lầm rồi, Tôi chỉ có ba đứa con . Hai đứa lớn đi học chỉ còn thằng nhỏ bảy tuổi không hề ra khỏi cửa, lẽ nào có xảy ra chuyện như vậy !

Ngao Quảng nói :

- Chính là thằng Na Tra , con trai nhỏ của anh . Nó có xưng tên xưng họ rõ ràng, chớ làm sao được .

Lý Tịnh nói :

- Thằng Na Tra mới có bảy tuổi mà đánh ai được ? Tuy vóc nó lớn thật, song còn nhỏ lắm ! Thôi anh chớ giận , để tôi gọi nó ra đây cho anh nhìn mặt.

Lý Tịnh nói dứt lời, để Ngao Quảng ngồi đó, ra hậu phòng gọi vợ hỏi :

- Thằng Na Tra đâu ?

Ân phu nhân không rõ chuyện gì , thấy nét mặt chồng có điều quan trọng, liền hỏi :

- Ai ở đằng trước vậy ?

Lý Tịnh nói :

- Có Ngao Quảng, bạn của ta đến thăm và trách ta để con giết chết vị Thái Tử, con trai của ông ấy . Ta thiết tưởng ,rằng con trai ta là Na Tra mới có bảy tuổi , chưa từng ra khỏi cửa, có đâu sanh chuyện với ai , chắc Ngao Quảng lầm, nên ta gọi Na Tra ra cho Ngao Quảng thấy mặt .

Ân phu nhân nghe nói lòng nghi ngại, đứng suy nghĩ , Lý Tịnh hỏi

:

- Na Tra ở đâu ?

Ân phu nhân đáp :

- Nó chơi đâu ngoài vườn hoa .

Lý Tịnh liền Chạy tuốt ra sau vườn, thấy Na Tra đang thơ thẩn ở đó.

Lý Tịnh hỏi :

- Na Tra con làm gì đó ?

Na Tra nói :

Có mấy sợi gân rồng con mới tìm được, định ôm phơi khô để cha dùng làm dây cột giáp , thứ này tốt lắm.

Lý Tịnh sững sờ, hỏi :

- Gân rồng ở đâu vậy ?

Na Tra kể lại chuyện đi tắm sông giết chết thái tử long vương.

Lý Tịnh đứng chết đĩnh. Giây lâu mới mở miệng mắng :

- Mày là đồ oan gia nghiệp báo , Ngao Quảng làm chức Đông Hải Long Vương trước kia là bạn với tao , sao mày giết con trai người ta rút lấy gân đem về phơi . Nay bác mày đến đòi thường mạng, mày tính sao bây giờ ?

Na Tra nói :

- Thừa cha, con không biết cha nó là bạn với cha nên làm lỡ .

Vả lại không biết thì chẳng có tội gì, cha đừng lo , gân rồng còn đó, chưa cắt đứt sợi nào , để con lấy đem trả cho lão là yên chuyện.

Na Tra bèn đến trước mặt Ngao Quảng xá một cái và nói :

- Chào bác. Cháu vì không biết nên làm lỡ xúc phạm đến đại huynh. Nay gân của đại huynh còn nguyên , chưa đứt khúc nào, xin trả lại bác, mong bác tha lỗi .

Ngao Quảng thấy nắm gân rồng càng đau xót dạ, nhớ đến con, liền ngó sang nói với Lý Tịnh ;

- Chú sanh con dữ như vậy mà còn đổ lỗi cho tôi xét lắm. Nay tôi không còn tình nghĩa gì hết , quyết đến trước mặt Thượng đế đầu cáo , thử chú tránh khỏi vạ này không ?

Ngao Quảng nói rồi bước ra ngoài đi thẳng. Lý Tịnh ngồi chết đĩnh, không nói nên lời . Qua một lúc, Lý Tịnh bỗng khóc oà !

Ân phu nhân bước ra hỏi :

- Chuyện gì vậy ?

Lý Tịnh nói :

- Con đại cái mang đó là lẽ thường xưa nay . Chúng ta sanh đặng con dữ, không tránh khỏi tai nạn . Ngao Quảng đến trước cửa trời đầu cáo, vợ chồng chúng ta không thể nào toàn thân.

Nói rồi khóc nữa , phu nhân an ủi :

- Công việc chưa biết thế nào, sao Tướng quân vội bi quan ?

Lý Tịnh nói :

- Phu nhân không rõ. Lẽ trời không thể tránh được. Tôi trước kia tu luyện không thành, song đã biết được mọi huyền cơ vũ trụ. Trên thượng giới có cả một triều đình. Thượng Đế có các vị tiên , phật cai quản chia làm hai ngành Xiển Giáo và Triệt giáo . Luật lệ , phép tắc điều đình theo lẽ lỗi phân minh.

Ân phu nhân nghe chồng giải thích thất kinh , nói với Na Tra :

- Tao có công cứu mạng mày hơn ba năm , mày không đền đáp lại gây ra tai họa làm hại đến mẹ cha như vậy thật bất hiếu.

Na Tra thấy mẹ mình than vãn , liền quì thưa :

- Nay con không lẽ giấu mẹ cha , con không phải người phạm tặc mà chính là học trò của ông Thái Ất ở động Kim Quang. Con có hai món báu vật không ai đánh lại . Để con về động thuật lại việc cho thầy con. Nếu Ngao Quảng có làm gì bất quá mạng thể mạng thôi . Quyết không để liên lụy đến mẹ cha.

Nói rồi hốt một nắm đất vãi lên trời, độn vào đất ấy mà bay đi mất. Vợ chồng Lý Tịnh trông thấy cũng thất kinh, biết con mình là một bậc tướng tài , Thượng Đế sai xuống đầu thai. Tuy vậy công lý không thể nào trốn tránh được. Giết người vô cớ phải chịu tội mà thôi.

Na Tra độn thổ về đến động Kim Quang. Thái Ất cho đồng tử đòi vào hỏi.

Na Tra đem mọi việc thuật lại một hồi nhờ thầy cứu mạng.

Thái ất nói :

- Ngao Bính số mạng chỉ đến đó thôi . Ngao Quảng là một vị thần mưa lẽ nào không biết , chuyện gì phải đi kiện ?

Liền dặn nhỏ Na Tra bảo phải làm y kế rồi họa bùa trên lưng Na Tra, khiến Na Tra đến cửa trời đón đường Ngao Quảng.

Na Tra lạy tạ lui ra, đằng vân thẳng đến cửa trời đứng trước đền Bửu Đức đợi Long Vương.

Bởi có bùa ản thân nên không ai thấy được . Bấy giờ Ngao Quảng mới lĩnh mệnh đến , Na Tra trông thấy nổi xung, xách Càn khôn quỳện nhắm trên lưng Ngao Quảng đánh xuống . Ngao Quảng bị đánh lén không đề phòng được, té nhào dưới đất . Na Tra lập tức đạp một chân lên lưng , một chân đạp vào cổ, không cho Ngao Quảng ngóc dậy.

Ngao Quảng la ré om sòm nhưng lúc này còn sớm đèn Bửu Đức chưa mở cửa , không một ai can thiệp .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 13

Thạch Cơ Bị Lửa Thiêu Hiện Hình Cục Đá

Thương hại cho Ngao Quảng bị Na Tra đập lên lưng không ngóc đầu dậy nổi , liếc mắt nhìn thấy Na Tra , Ngao Quảng nổi giận mắng lớn :

- Thăng súc sanh vô lễ , mày là đứa nào mà dám giết Dọa Xoa , tướng trời phong , rút gân Ngao Bính là thần làm mưa , lại dám đè đầu ta là một vị chúa Đông Hải , quần áo lem nhem , không kể gì đến luật trời. Tao kiện đến Ngọc Hoàng, giết cả dòng họ mày cũng chưa hả giận .

Na Tra nghe Ngao Quảng rửa mắng mình , muốn đập một Càn Khôn Quyện cho chết phứt , ngặt không dám trái lời thầy dặn , nên cứ đập lên cổ, mắng lại :

- Mày xưng là Đông Hải Long Vương , nhưng đối với tao không kể mày vào đâu cả . Mày biết tao là ai không ? Tao là Linh Châu Tử, học trò của ông Thái Ất chơn nhơn, vâng lệnh ông Nguyên Thi xuống đầu thai giúp nhà Châu diệt vua Trụ. Tao đi tắm, đâu có chọc ghẹo gì đến mày mà mày sai bọn bộ hạ vác búa đến bửa . Tao giết chết hai đứa ấy cũng chẳng có tội bao nhiêu , việc gì mày đi kiện Ngọc Hoàng . Nếu mày không bỏ ý định ấy thì tao đánh mày đến chết .

Ngao Quảng ý mình là kẻ đang nắm giữ trọng trách, quyền hành do trời ban , nên thách :

- Mày giỏi cứ đánh tao thử ?

Na Tra nói :

- Mày bảo tao đánh thì tao đánh cho mày biết tay.

Nói rồi cầm cú thoi lia lựa .

Ngao Quảng thấy Na Tra làm hống, nhưng mắc kẹt không sao dậy được , đành nằm la hoảng.

Na Tra nói :

- Da mày dày lắm, tao đánh mày bất quá như đâm lưng thôi , ăn

nhằm gì . Lời xưa nói : Cọp sợ rút gân, rồng sợ gỡ vảy . Để tao lấy phép đó trị mây .

Nói rồi xé vạt áo Ngao Quảng lên , vén hông bên tả lên, gỡ lỏi bốn năm chục cái vảy làm cho Ngao Quảng đau đớn đến thấu xương .

Ngao Quảng thất kinh , lớn tiếng van xin tha mạng .

Na Tra nói :

- Mày muốn chết thì đừng thưa kiện nữa, hãy theo ta về ải Trần Đường, bằng cãi lại ta đập một Càn Khôn Quyện chết tức thì .

Ngao Quảng đang lúc thất thế, và biết Na Tra là Linh Châu Tử đầu thai , được ông Nguyên Thi là chúa tể các vì tiên bảo vệ, nếu lòi thoi nó đánh chết, rồi kiếm chuyện nói dối với Ngọc Hoàng, ta ắt thiệt mạng .

Nghĩ như vậy, Ngao Quảng thuận lời, theo Na Tra về ải .

Na Tra bước xuống , Ngao Quảng liền ngồi dậy . Na Tra nói :

- Rồng thì hay biến hóa. Muốn lớn thì nằm chật cả bầu trời , muốn nhỏ thì trốn trong hột cải cũng vừa. Tao e mày biến mất không biết đâu mà kiếm , vậy thì hóa ra con rắn nhỏ đừng ta bỏ vào túi mang về dinh cho tiện.

Ngao Quảng khó chối từ, phải hóa ra con rắn nhỏ.

Na Tra bỏ vào túi áo rồi đăng vân về ải Trần Đường .

Quân sĩ trên ải thấy Na Tra trở về, cho báo với Lý Tịnh :

- Đệ tam công tử đã trở về trước ải.

Lý Tịnh nghe tin chẳng vui, truyền quân dẫn vào.

Na Tra thấy cha mình mặt châu mày nhăn nhú, tỏ sắc thái buồn bã vội bước đến tạ lỗi.

Lý Tịnh hỏi :

- Mày đi đâu về đây ?

Na Tra thưa : .

- Con đến cửa trời đón bác, xin bác nên bãi việc kiện thưa. Bác đã bằng lòng, và con đã rước bác về đây.

Lý Tịnh cười cay đắng :

- Mày đâu phải thần thánh mà đến được cửa trời . Con nói dối cha mẹ như vậy thật là đưa con ngỗ nghịch.

Na Tra thưa :

- Xin cha đừng nóng giận. Việc này có bác làm chứng ạ !

Lý Tịnh càng giận hơn :

- Mà còn nói dối nữa ? Bác mầy ở đâu ?

Na Tra thưa :

- Bác ở trong túi con đây nè. Liền trút con rắn lục trong túi áo ra .

Ngao Quảng tức thì hiện nguyên hình lại .

Lý Tịnh thất sắc , lật đật cúi mình xin lỗi Ngao Quảng và hỏi :

- Vì sao hiền huynh lại ra nông nổi ?

Ngao Quảng giận quá thuật lại câu chuyện Na Tra đến trước của đền làm hỗn , và đưa bụng cho Lý Tịnh xem, rồi nói :

- Anh sanh nhầm loài quái thai , Để tôi hội đủ tứ hải Long Vương đến cửa trời đầu tổ xem anh có trốn khỏi tội không ?

Nói rồi nổi cơn gió lớn , bay vụt ra khỏi ải Trần Đường biến mất.

Lý Tịnh giậm đất kêu trời nói :

- Chuyện này rất quan hệ , biết tính làm sao ? Đã giết con người ta còn đánh người ta trọng thương. Ngao Quảng là vị Long Vương , vâng lệnh Ngọc Hoàng trấn Đông Hải , đâu phải nhỏ .

Na Tra quì lạy thưa :

- Xin cha mẹ yên tâm. Thấy tôi nói rằng tôi vâng lệnh Ngọc Hư đầu thai giúp chúa, dẫu đánh chết Long Vương bốn biển cũng chẳng có tội gì. Nếu có điều chi thầy con chịu hết.

Lý Tịnh là người đã tu tiên , thông hiểu thiên cơ, thấy Na Tra đến được cửa trời biết quyền lực Na Tra không phải nhỏ . Tuy nhiên, ý vào quyền lực tác hại mọi người là điều cấm kỵ , dù cho thầy các vị tiên cũng không thoát khỏi tội lỗi .

Ân phu nhân vốn thương con thấy Na Tra đừng nói vòng vo sợ Lý Tịnh nổi xung đánh cho một trận , nên nháy Na Tra và nói :

- Mầy là con bất hiếu , theo báo hại mẹ cha, đi cho khuất mắt còn đứng đó làm gì ?

Na Tra vâng lời mẹ bước ra phía sau hoa viên không dám nói lời nào nữa .

Thấy mình làm phiền đến cha mẹ , Na Tra có ý buồn, một mình thân thơ mãi. Bỗng ngó thấy một cái lầu cao trong khu vườn coi bộ rất mẻ lắm , Na Tra nghĩ thầm :

- Thuở nay ta chưa dạo lên lầu ấy , nay sẵn dịp buồn lòng trèo lên đó giải khuây .

Nghĩ rồi liền mở cửa vườn, trèo lên vọng đài. Bốn bề mát mẻ , gió thổi hây hây, Xa xa trông phong cảnh rất đẹp .

Na Tra thầm nhủ :

- Nếu mình biết chỗ này mát mẻ, lâu nay lên đây hóng gió cũng vui

Ngó quanh quất một hồi , Na Tra nhát thấy trên tường vọng đài có treo một cây cung lớn chạm ba chữ Càn Khôn Cung , lại có ba mũi tên khắc ba chữ Chấn Thiên Tiên .

Na Tra thầm nghĩ :

- Thầy mình có nói ngày sau mình sẽ làm chức tiên phuông, thu giang sơn Vua Trụ . Vậy thì nay có sẵn Cung tên, tập luyện cho nhuần nhả để ngày sau dùng đến.

Liền lấy cung, lắp tên, kéo thẳng cánh nhắm bắn qua hướng Tây Nam. Bỗng nghe một tiếng nổ vang trời, hình như tiếng sấm, hào quang chói mắt, oai khí ghê mình. Na Tra hoảng hồn, không dám bắn nữa.

(Nguyên cung tên ấy là của Hoàng Đế trước kia dùng đánh với Xí Vưu. Dư ba mũi tên thần lưu truyền lại đến đời sau , lâu lắm rồi, không ai kéo cung thần ấy nổi, nên dùng làm vật báu để tại ải Trần Đường).

Bây giờ nói về câu chuyện xảy ra tại núi Khô Lâu , động Bạch Cốt có bà chủ là Thạch Cơ nương nương. Hôm ấy học trò của Thạch Cơ là Bích Vân đồng tử, xách giỏ hoa đi hái thuốc, thơ thẩn ở chân đồi, thỉnh linh bị một mũi tên bay vào đến găm trúng cổ họng chết tươi. Người học trò thứ hai là Thê Vân đồng nhi vừa đi đến thấy vậy vội chạy về báo với Thạch Cơ rằng :

- Thưa sư phụ , chẳng biết sao Bích Vân đang đi hái thuốc bỗng bị tên chết.

Thạch Cơ nương nương nổi giận, nói :

- Kẻ nào cả gan dám bắn lén học trò của ta vậy ?

Liền theo chân Thê Vân đến nơi, thấy trên mũi tên có khắc hai chữ "chấn thiên" , lòng hăm hực, nói :

- Chấn thiên là báu tiên để tại ải Trần Đường, người giữ ải này là Lý Tịnh. Nếu Lý Tịnh không bắn thì còn ai vào ?

Trước đây Lý Tịnh tu hành không được, nhờ ta nói giùm với Đệ

Ách chơn nhơn cho về hưởng công danh nay được làm quan trấn ải , đã chẳng báo ơn ta còn bắt học trò ta đến chết. Ta quyết bắt Lý Tịnh đem về động trị tội.

Liên truyền Thê Vân giữ động, một mình cỡi Thanh Loan đến ải Trần Đường.

Khi đến nơi , Thạch Cơ nương nương đứng trên không kêu lớn :

- Lý Tịnh, ra đây ta bảo.

Lý Tịnh nghe kêu không rõ tiếng ai, liền chạy ra xem thử, thấy trên cao màu vàng muôn trượng, sắc đỏ một vầng , nhìn rõ là Thạch Cơ đang cỡi con Loan xanh, liền cúi đầu làm lễ, và thưa :

- Tôi không hay nương nương đến nên tiếp đón chậm trễ , xin nương nương tha thứ.

Thạch Cơ nổi giận hét :

- Người là đứa vong ân, khéo chuốc ngọt lời nói .

Liên lấy cái khăn choàng gọi là Bát Quái Vân quang quăng xuống truyền Huỳnh Kim lục sĩ lấy khăn phép vắn vào mình Lý Tịnh bắt đem về động tức thì .

Huỳnh Kim lục sĩ tuân lệnh.

Thạch Cơ cỡi Loan về động.

Chẳng bao lâu , Huỳnh Cân lục sĩ đã dẫn Lý Tịnh đến nơi giao nạp.

Thạch Cơ ngồi giữa động, truyền đem Lý Tịnh vào, nạt lớn :

- Người tu hành không thành nhờ ai mà được hưởng vinh hoa phú quý . Người đã không trả ơn còn gây thù oán . Ta đến bắt người , người làm bộ như là người vô tội là ý làm sao ?

Lý Tịnh nghe Thạch Cơ nói không hiểu gì cả, chẳng khác người đang lạc vào cõi mê , liền cúi đầu thưa :

- Nương nương dạy điều gì , kẻ hèn này thực không hiểu !

Thạch Cơ nghiêng răng nói :

- Người trả ơn ta bằng cách bắt chết Bích Vân, đứa học trò của ta phải không ? Người đừng giả bộ ngây ngô .

Lý Tịnh nói :

- Tôi ở mãi tận ải Trần Đường không đi đâu hết, suốt ngày đêm lo luyện tập binh mã , làm sao bắt chết Bích Vân đồng tử. Xin nương nương xét lại kéo oan tình.

Thạch Cơ nói :

- Chính người dùng tên Chấn Thiên bắn từ ải Trần Đường đến đây , tang chứng đã rõ ràng, tại sao còn chối ?

Lý Tinh nói :

- Xin cho tôi xem mũi tên ấy thử.

Thạch Cơ truyền đem mũi tên ấy đến , và nói :

- Tên này là báu vật của ải Trần Đường, nếu người không bắn thì làm sao tên bay đến đây ?

Lý Tinh xem thấy thất kinh, nói lớn :

- Cha chả, cung Càn Khôn , tên Chấn Thiên là báu vật của vua Huỳnh Đế từ xưa lưu lại , để trấn ải Trần Đường, từ xưa đến nay không ai kéo nổi cung ấy. Nay chẳng biết vì đâu tai bay vạ gởi đến với tôi như vậy . Xin nương nương cho tôi về ải tra xét kẻ bắn tên , nếu tôi không tra ra xin đến đây chịu chết .

Thạch Cơ nói :

- Thôi được ta cho người về tra xét , nếu việc này không giải quyết cho xong thì sẽ kiện đến thầy người đấy.

Lý Tinh từ giả Thạch Cơ cầm tên , độn thổ về ải.

Ân phu nhân từ khi thấy chồng bị bắt đem lên trời, không hiểu chuyện gì , than khóc suốt buổi , nay thấy Lý Tinh trở về lòng mừng khắp khởi , hỏi :

- Chẳng hay phu quân vì sao lại bị bắt đem lên trời như vậy ?

Thiếp không rõ nguyên nhân , run sợ quá.

Lý Tinh thở dài, nói :

- Phu nhân ơi, ta làm quan đã hai mươi lăm năm nay không xảy ra điều gì đáng tiếc. Đến nay thời suy, nên xui khiến lâm tai nạn. Vừa rồi chẳng biết kẻ nào đã dùng hai vật báu Càn Khôn Cung và Chấn Thiên Tiễn, bắn chết người học trò của bà Thạch Cơ ở động Bạch Cốt. Bà ấy bắt ta đòi thường mạng.

Ân phu nhân nói :

- Hai báu vật ấy để trên vọng đài, từ xưa nay không một ai bắn nổi , nay trong ải cũng chẳng có tướng nào mạnh, lẽ đâu dùng được ?

Lý Tinh nói :

- Ta nghi thằng Na Tra tinh nghịch, đã dùng tên thần sát hại .

Ân phu nhân nói :

- Thằng Na Tra mới có bảy tuổi lẽ nào có đủ sức mạnh dùng thần tiên ?

Lý Tịnh nói :

- Phu nhân không biết chứ Na Tra là một tướng trời đầu thai làm con mình, tuổi nhỏ nhưng tài cao , sức mạnh vô địch. Chính nó đã dùng sức mạnh đánh cả Đông Hải Long Vương vừa rồi, phu nhân không thấy sao ?

Ân phu nhân thở dài :

- Chuyện kia chưa dứt, chuyện nọ đã dây. Chưa chắc thằng Na Tra đã gây nên chuyện này .

Lý Tịnh ngồi nghĩ một lúc, rồi khiến quân đòi Na Tra đến.

Quân vào tìm Na Tra suốt buổi mới gặp.

Na Tra đến trước mặt Lý Tịnh vòng tay thưa :

- Cha có việc gì sai bảo con ?

Lý Tịnh nói :

- Thầy con đã dặn con sau này giúp nước phò vua đồ binh bố trận, vậy nay sẵn dịp thông thả, Sao con không tập cầm cung cỡi ngựa ?

Na Tra nói :

- Việc ấy cha không dạy con cũng phải lo. Vừa rồi con lên chơi viễn vọng đài thấy đó để cung tên, con bắn chơi một mũi mà khói đen mù mịt, hào quang chói sáng ngời nghe tiếng sấm vang tai, mũi tên đâu mất ?

Lý Tịnh nghe nói ngồi chết đĩnh. Giây lâu mới thốt lên :

- Mày là thằng nghiệp báo. Việc giết chết Thái Tử Long Vương còn đó chưa gỡ xong, nay lại chọc giận đến Thạch Cơ, việc càng trởi thêm nữa !

Ân phu nhân ngồi nhìn sững.

Na Tra không hiểu gì liền hỏi :

- Chẳng hay có chuyện gì mà song thân kinh hãi như vậy ?

Lý Tịnh nói :

- Mày dùng tên thần bắn chết học trò của Thạch Cơ, bà ấy vừa bắt tao đến động Bạch Cốt buộc phải thương mạng. Mày tính lẽ nào thì tính.

Na Tra nói :

- Bạch Cốt là động nào ? Học trò bà Thạch Cơ đi đâu mà bị tên vậy

? Nếu có thì đó là chuyện rủi ro, do số mạng chứ con đâu có ý hại người !

Lý Tinh nói :

- Nhưng tên ấy là tên thần, ai cũng biết báu vật của ả Trần Đường còn chôn cất vào đâu ?

Na Tra nói :

- Xin cha dẫn con đến đó con sẽ đổi nài trước mặt bà Thạch Cơ cho. Không liên hệ gì đến cha mẹ cả. Con làm con chịu thôi.

Lý Tinh nói :

- Ừ nếu mày có giỏi thì đến gặp Thạch Cơ nương nương tạ tội .

Na Tra vâng lời. Hai cha con cùng nhau độn thổ đến núi Khô Lâu động Bạch Cốt .

Lý Tinh bảo Na Tra đứng ngoài chờ còn mình thẳng vô trong yết kiến Thạch Cơ nương nương.

Thạch Cơ nương nương thấy Lý Tinh đến liền hỏi :

- Sao ? Người đã tra ra người bắn tên chưa ?

Lý Tinh thưa :

- Kẻ gây chuyện chính là Na Tra, con trai của tôi đó. Nó là đứa con bất hiếu, tuy nhiên, con đại cái mang, tôi không thể tránh khỏi tội.

Thạch Cơ nói :

- Người có dẫn nó đến đây không ?

Lý Tinh thưa :

- Có, tôi dẫn nó theo để xin lỗi nương nương. Hiện nó còn đứng trước động chờ lệnh.

Thạch Cơ nói :

- Người sanh con dữ không dạy được. Thôi để ta trừng trị nó cho. Nói rồi liền sai Thê Vân đồng tử ra ngoài gọi Na Tra vào.

Na Tra thấy có người ra gọi mình biết Thạch Cơ sai khiến , liền nghĩ thầm :

- Đây là ổ hang của chúng, nếu ta chẳng ra tay trước để lọt vào sào huyệt của nó thì khó mà đối phó sau này.

Nghĩ rồi liền ném Càn Khôn Quyện lên đánh Thê Vân .

Thê Vân thờ ơ không đề phòng, bị Càn Khôn Quyện đánh trúng té nhào xuống đất, thở hơi hóp.

Thạch Cơ nương nương ở trong động, nghe tiếng Thê Vân la lên

biết ngay Na Tra đã sanh sự với học trò mình, mặt giận hầm hầm, xách gươm chạy ra hét lớn :

- Thăng quỷ dữ, mày dám đánh học trò của ta nữa à ?

Na Tra mặt lăm lè thấy Thạch Cơ cầm gươm chạy ra liền thân Càn Khôn Quyện, rồi ném tới đánh Thạch Cơ nữa .

Thạch Cơ biết đó bửu bối của Thái Ất chơn nhơn, lợi hại lắm vội vả đưa tay ra bắt lấy và nói :

- Thái Ất dạy học trò ăn cướp đây mà .

Na Tra thấy Càn Khôn Quyện bị mất thất kinh, quăng luôn sợi dây lưng bảy thước là Hồn Thiên Lãng lên định trói Thạch Cơ, chẳng ngờ Thạch Cơ đưa tay áo rộng lên hứng , Hồn Thiên Lãng riu riu chun vào tay áo.

Thạch Cơ liền kêu Na Tra nói :

- Hãy đem hết các phép của thầy mày quăng ra hết đi.

Na Tra chỉ còn mình không, hết làm mặt dữ, vội co giò bỏ chạy .

Thạch Cơ gọi Lý Tịnh nói :

- Người là người vô tội, ta cho về nghỉ ngơi. Còn thằng con của người ta sẽ bắt để trị tội.

Nói rồi đuổi theo Na Tra như mẹ rượt con, chẳng khác mây bay gió thổi.

Na Tra chạy đã giỏi mà Thạch Cơ rượt theo cũng không chậm .

Hai người cút bắt một hồi đã đến trước động của Thái Ất chơn nhơn.

Na Tra quen thuộc đường ngõ nên chạy tọt vào trong đóng cửa lại .

Thái Ất thấy Na Tra chạy vội về , mặt mày hơi hải , liền hỏi :

- Chuyện gì vậy ?

Na Tra thuật lại mọi việc , mình bắn tên thần rui trúng học trò của Thạch Cơ nương nương , bị bà ta thu hết phép màu và còn đuổi theo bắt nữa .

Thái Ất nói :

- Mày gây ra lắm chuyện bực mình. Việc Đông Hải Long Vương dàn xếp chưa xong đã đến chuyện Thạch Cơ nữa

Na Tra năn nỉ :

- Con đâu có tình bắn chết học trò của Thạch Cơ , tên thần bay lạc , chắc là số mạng của học trò bà ấ□y ...

Thái Ất nói :

- Thôi được, hãy ra sau vườn, để ta đối phó với mụ ấy .

Thái Ất bước ra đứng dựa ngoài hiên , thấy Thạch Cơ mặt giận hằm hằm, cầm gươm xông vào động , cử chỉ rất hung dữ .

Thái Ất cười lớn, hỏi:

- Nương nương đến đây có việc gì mà bộ dạng khó coi như thế ?

Thạch Cơ xá Thái Ất một cái, và nói :

- Lão huynh dạy học trò không kỹ càng , phép tắc gì hết.

Thái Ất hỏi :

- Học trò tôi làm điều gì phạm đến nương nương ?

Thạch Cơ nói :

- Nó đã dùng tên thần bắn chết học trò tôi là Bích Vân , sau đó lại dùng Càn Khôn Quyển đánh Thử Vân đến ngất ngư , tôi ra can thiệp , nó ỷ có phép của đạo huynh , đánh luôn đến tôi nữa . Nếu đạo huynh muốn tình chúng ta không sút mẻ thì hãy bảo nó ra đây cho tôi trị tội .

Thái Ất nói :

- Na Tra có mặt trong động, gọi nó ra không khó khăn gì . Song nó là người của cung Ngọc Hư , vâng lệnh Giáo Chủ xuống đầu thai giúp Chúa . Nếu nương nương muốn trừng trị hẳn thì hãy đến nói với Giáo Chủ , chừng nào Giáo Chủ dạy ta giao nó cho nương nương thì ta giao liền. T a không phải tư vị .

Thạch Cơ cười lớn :

- Lão huynh đừng mượn uy của Giáo Chủ dọa dẫm đàn bà . Lão huynh thả học trò ra giết người, phá phách kẻ khác, công lý dù là kẻ quyền uy cũng không thể trốn tránh được. Sát nhân phải đền mạng, đừng đem Giáo Chủ ra dọa tôi

Thái Ất nói :

- Đạo nào cũng vậy người dưới phải tôn trọng kẻ trên , nương nương đã là kẻ tu hành lẽ nào không rõ lẽ luật ?

Thạch Cơ nói :

- Tuy cùng là đạo nhưng tôi ở khác ngành, lẽ nào chịu tùng phục Giáo chủ của Đạo huynh ?

Thái Ất chơn nhọn cười lớn :

- Nương nương ý muốn nói người Triệt giáo không tuân tệnh Xiển

giáo chứ gì ? Theo tôi nghĩ, Xiển Giáo hay Triệt Giáo cũng chịu dưới sự điều khiển của Ngọc Hoàng, không nên có ý ấy . Nương nương cũng biết lúc này số trời đã định, tam giáo phải đồng ghi bản phong thần cho đủ số . Giáo chủ ta truyền cho chư tiên các động phải sai đệ tử xuống trần giúp nhà Châu , Na Tra cũng vâng lệnh đầu thai , sau làm tiên phuông cho Khương Thượng.

Dầu nó làm lỗi bắn trúng học trò của nương nương thì cũng tại số trời , không phải cố ý sát nhân mà bắt đền mạng. Xét như nương nương đã là kẻ tu niệm, tránh điều lo lắng thì cũng chẳng nên mua cừu chuốc oán làm chi cho lỗi phép đạo ?

Thạch Cơ nổi giận nói :

- Tam giáo, đạo có cũng trọng sao lại có ý chê Triệt Giáo của tôi ?

Thái Ất nói :

- Đạo tuy là một, song có thấp cao , chánh tà phải phân biệt.

Thạch Cơ không còn nhịn được nữa , chém Thái Ất một gươm.

Thái Ất vội né sang một bên tránh, rồi chạy thẳng vào động, rút gươm báu và dây phép , quì lạy về hướng Đông, vái :

- Ngày nay cực chẳng đã phải phạm tội sát sanh, đệ tử không dám giấu thầy , xin chịu tội trước.

Vái lạy rồi, Thái Ất ra trước động, điểm mặt Thạch Cơ nói :

- Người còn non nớt lắm, sao chẳng lo tu niệm lại muốn đua tranh, muốn đến cửa lành làm dữ ?

Thạch Cơ không nhịn, vung gươm chém đũa. Thái Ất đỡ ra và nói :

- Người là cục đá nhờ âm dương soi sáng , nhật nguyệt thấm nhuần , tuy hóa hình ngàn năm , nhưng chưa đắc quả. Nay số trời đã đến nên khiến người đem chút tài mọn của tà đạo chống với chánh đạo, ta e uổng công tu luyện ngàn năm, không được thành tiên lạo trở thành đá .

Thạch Cơ nương nương nghe Thái Ất đem gốc tích mình châm biếm lại càng giận hơn , đôi mày dựng ngược, hai mắt tròn xoe, múa kiếm chém Thái Ất không ngớt.

Thái Ất đưa gươm đối địch . Đánh nhau được mười hiệp , sức gái không sánh nổi tài trai , Thạch Cơ ra tay trước , liền ném khăn Bát Quái lên, chiếu hào quang sáng chói.

Thái Ất cười lớn :

- Phép tà cự sao lại chánh ?

Liền đưa tay chỉ chiếc khăn Bát quái , miệng niệm lâm râm, tức thì khăn Bát quái sa xuống đất.

Thạch Cơ thấy phép mình không hại nổi Thái Ất tức giận múa kiếm như bay , màu trắng tủa ra phủ một vùng.

Thái Ất nói :

- Người đã cố tình không hồi cải, quyết làm dữ với ta . lẽ nào ta dung thứ .

Nói rồi bước tránh sang một bên, lấy Cửu Long Thần hóa trạo vọt lên. Bữa bổi này có hình một chiếc nôm úp cá.

Thạch Cơ thấy chiếc nôm phép thất kinh bỏ chạy , nhưng không sao tránh khỏi chiếc nôm úp nhằm đầu, Thạch Cơ bị chui vào đấy . Na Tra thấy thầy mình dùng phép úp Thạch Cơ mà đốt , vội chạy ra lớn tiếng nói :

- Phải chi lúc này mình được chiếc nôm ấy thì khỏi mất công thầy mình phải ra tay.

Thái Ất ngó ngoái lại thấy Na Tra, nghĩ thầm :

- Thằng quỷ này ý muốn chiếm nôm phép của ta . Nhưng nếu cho nó ngay bây giờ thì gây họa không ít , chi bằng để lúc nó theo Khương Tử Nha làm tướng, ta sẽ cho nó cũng chẳng muộn.

Nghĩ rồi liền gọi Na Tra bảo ;

- Na Tra, nay bốn vị Long Lương vâng lệnh Ngọc Hoàng đang bắt tội thân phụ ngươi dưới ải , ngươi hãy trở về cho mau.

Na Tra nghe nói khóc lớn :

- Xin thầy ra ơn cứu con một phen. Con làm lỗi gây tội cho cha mẹ thật lòng con hối hận vô cùng .

Thái Ất thấy Na Tra khóc than lay lục , liền kề miệng dặn nhỏ vài câu, bảo làm y kế ấy mới cứu được cha mẹ khỏi tội.

Na Tra tuân lệnh , độn thổ trở về ải Trần Đường.

Còn Thạch Cơ bị chín con rồng lửa trong chiếc nôm thần vắn vít chắc cứng, hơi nóng phừng phừng, khói tỏa mù mịt.

Thương thay ! Uổng công mấy ngàn năm tu luyện ! Thạch Cơ bị hiện nguyên hình thành một cục đá xanh. Cũng bởi tại lửa trong tâm không dần được nên mới bị lửa bên ngoài đốt ra tro.

Cục đá xanh tan . Thái Ất thấy Càn Khôn Quyện và Khổn Thiên Lăng không cháy , iền thâu hay vật báu ấy đem cất.

Na Tra độn thổ trở về đến ải Trần Đường có quân vào báo cho Lý Tịnh hay. Bấy giờ vợ chồng Lý Tịnh đều bị trói còn bốn vị Long Vương là Ngao Quảng, Ngao Thuận, Ngao Nhuận , Ngao Khâm đều ngồi trước mặt, bàn cách xử án.

Khi nghe quân báo có Na Tra về, bốn vị Long Vương đều nghiêng rằng giận dữ. Na Tra vào ải, thấy cha mẹ bị trói , hét lớn :

- Sao quý vị làm ngang như vậy ? Kẻ nào làm không phải kẻ ấy chịu tội thôi. Tôi đã đánh chết Lý Lương và Ngao Bính thì một mình tôi thế mạng, không việc gì bắt trói song thân tôi ?

Bốn vị Long Vương đều nhìn Na Tra. Ngao Quảng nói :

- Người giết người , gây nhiều việc đại ác, lại bỏ trốn, không biết xấu còn nói chuyện hiếu đạo !

Na Tra nói :

- Giết người đền mạng . Nay tôi bằng lòng mổ ruột , lóc thịt , chặt xương của tôi ra để đền tội với song thân, trả ơn sanh thành. Quý vị không được làm phiền đến song thân tôi nữa. Nếu quý vị bằng lòng như vậy thì tôi thi hành, bằng không, tôi cùng quý vị đến cửa trời, yết kiến Ngọc Hoàng, nhờ phân xử phải trái.

- Như vậy mới là con có hiếu. Người làm được vậy ta cũng khen người đấy.

Nói rồi mở trói cho vợ chồng Lý Tịnh.

Na Tra lấy gươm ra, tay mặt chặt tay trái, lóc hết thịt, rồi mổ bụng lòi ruột cả đùm. Chỉ chốc lát hồn lìa xác.

Thương ôi, máu me lai láng, xương thịt tan tành, lòng thảo dạ ngay, hồn bay phách lạc.

Người sau có thơ điệu Na Tra :

Mình làm mình chịu dám nài bao
Đề họa song thân dạ nữ nào
Lóc thịt quyết đền ơn nhũ bộ
Liều thân đành trả nghĩa cù lao
Lòng bền như đá lặn không núng

Máu chảy như vòi thác chẳng nao
Riêng then phận hèn coi mạng lớn
Nghĩ càng hổ mặt với anh hào
Bôn vị Long Vương thấy Na Tra chết rồi không còn lý nào làm
khó Lý Tịnh nữa , đồng lui về hết .
Vợ chồng Lý Tịnh tần liệm hài cốt của Na Tra đem chôn , lòng
buồn khôn khuây .
Nguyên Na Tra là trái Châu Linh, không hồn phách , bởi đâu thai
nên mới có hồn .
Nay hồn Na Tra theo gió phát phơ trở về động .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 14

Na Tra Nhờ Thầy Cứu Nhập Xác Bông Sen

Hồn Na Tra phưởng phát bay về núi Càn Nguyên , Kim Hà đồng tử trông thấy vào thưa với Thái Ất :

- Không hiểu anh tôi vì sao hồn phách dật dờ bay về đây .

Thái Ất đã biết trước việc ấy, liền ra trước động nói với Na Tra :

- Chôn này không phải chỗ người nương thân. Hãy về mách bảo với mẹ người đến ải Túy Bình, cách ải Trần Đường bốn mươi dặm lập một cái miếu cho người ở. Người hưởng được ba năm hương lửa tự nhiên trở lại hình người. Ngày sau cứu nước phò vua, danh vang bốn biển. Hãy nghe lời ta chớ chậm trễ .

Na Tra nghe lời thầy dạy , liền trở về ải Trần Đường, nhân lúc canh khuya vào phòng ứng mộng.

Đêm ấy , Ân phu nhân đang ngủ, bỗng thấy Na Tra đứng trước mặt kêu nói :

- Thưa mẹ, con là Na Tra, vì chết oan uổng nên vong hồn không siêu thoát, vậy xin mẹ lập miếu tại núi Túy Bình, để con nhờ hương khói siêu rồi linh hồn. Nếu được vậy ơn đức mẹ tày trời , con mang ơn tợ biển.

Ân phu nhân thức dậy , thương nhớ Na Tra, khóc mãi không thôi.

Lý Tịnh thấy vậy hỏi duyên cớ . Phu nhân thuật lại câu chuyện trong mộng vừa rồi.

Lý Tịnh nói :

- Bởi phu nhân lòng thương con nên sanh ra chiêm bao mộng mị như vậy. Đừng khóc lóc nữa.

Ân phu nhân làm thỉnh, không dám cãi.

Đêm sau, Ân phu nhân lại nằm mộng , và cũng thấy Na Tra kêu nói như vậy nữa. Rồi bảy đêm liền, không đêm nào không thấy Na Tra. Ân phu nhân sợ Lý Tịnh, không dám nói lại.

Còn Na Tra thấy mẹ mình bỏ qua, không kể lời mình, tức giận nói :

- Con năn nỉ với mẹ đã mấy đêm liền , nếu mẹ không thương tưởng đến con, lập miếu cho con ở , con sẽ phá nhà cho mẹ coi.

Na Tra lúc sống tánh hung hăng, lúc chết chắc cũng không vừa .

Phu nhân sợ hãi không dám bỏ qua nữa, lén sai người lên núi Túy Bình cất miếu, chạm cốt Na Tra bằng gỗ, như người sống. Chỉ trong mười bữa hoàn thành.

Na Tra từ lúc ấy linh thiêng , tiếng đồn dậy núi . Dân chúng bảo gì được nấy , trăm việc trăm thành. Vì hiển thánh như vậy nên bá tánh tự động góp tiền góp của, sửa sang miếu Na Tra rực rỡ, ngày ngày thường cúng tế, đêm đêm không ngớt hương đèn.

Bấy giờ Lý Tịnh nghe tin Đâu Dung trấn ải Du Hồn cự không lại Khương Văn Hoàn, nên ngày đêm lo luyện tập binh mã ở núi Giả Mã để phòng giữ ải mình.

Ngày kia, Lý Tịnh kéo binh đi ngang qua núi Túy Bình , thấy thiên hạ dâng hương đông như hội liền hỏi quân sĩ :

- Thiên hạ đi đâu đông như vậy ?

Quân lính thăm dò một lúc rồi trở về báo :

- Núi này có một cái miếu, trong miếu có vị thần linh lắm , hễ cầu phước thì được phước, cầu may thì được may , thiên hạ được khắp chốn, ai nấy lũ lượt đến đó dâng hương, lúc nào cũng đông như ngày hội .

Lý Tịnh hỏi :

- Ông thần đó thiên hạ gọi là thần gì ?

Quân lính thưa :

- Họ gọi là Thần Na Tra .

Lý Tịnh nghe nói nổi giận truyền quân đóng binh lại, rồi một mình cỡi ngựa lên núi xem thử.

Khách dâng hương thấy Lý Tịnh lên núi đều tránh đường cho Lý Tịnh để Lý Tịnh đến nơi , thấy có một cái miếu thấp nhang khói tỏa mịt mù , trước cửa có treo một tấm biển đề bốn chữ lớn : "Na Tra hành cung ".

Bước vào trong, Lý Tịnh thấy trên bàn , một cốt tượng bằng gỗ, tạc hình giống Na Tra như lúc sống, hai bên lại có hai tên quỷ sứ đứng hầu, trong có vẻ oai nghi lắm.

Lý Tịnh lấy roi chỉ vào mặt Na Tra hét :

- Nghịch tử ! Lúc sống mày báo mẹ báo cha, lúc chết lại làm qui gạ gẫm dân chúng , khuấy rối thiên hạ .

Mãng ròi vung roi đập nát pho tượng, nổi lửa đốt miếu cháy tan tành. Lại nói với dân chúng hành hương :

- Nó không phải thần thánh gì đâu, đừng cúng tế nữa. Nó là đứa con ngỗ nghịch, gạ gẫm đồng bào đây .

Khách dâng hương thất kinh, tản ra về hết, vì ai cũng sợ Na Tra linh hiển, lụy đến thân mình.

Người sau có thơ rằng :

Bình mả ngang cảnh Túy Bình

Gặpdân đua cúng miếu anh linh

Roi đưa vun vút thần tan rã

Chân đá dùng dùng quỷ hãi kinh.

Lửa đốt miếu thiêng, trời đỏ mặt

Khói un cây cỏ núi đen mình

Vì hờn một chút gây nên chuyện

Khiến nổi cha con dứt nghĩa tình

Lý Tịnh kéo binh trở về đến ải Trần Đường bố trí canh đầu đó

xong xuôi , vào hậu đường nói với Ân phu nhân :

- Nghịch tử đã chết thì thôi, bày chuyện lập đền lập miếu thờ cúng làm gì cho sanh chuyện .

Ân phu nhân thuở nay vốn nề chồng không dám nói. Cục chẳng đã phải thở than :

- Dù sao nó cũng là con mình mang nặng đẻ đau. Nay nó liệu chết để khỏi lụy đến mẹ cha cũng là chuyện hiếu. Tôi nằm rñộng thấy nó về gọi mãi, xin lập miếu để vong hồn nó an hưởng , lẽ nào nỡ bỏ qua .

Lý Tịnh nói :

- Lập mấy miếu cũng được , chuyện đó không ăn nhằm gì. Nhưng báo hại , dân chúng rủ nhau đến đó cúng tế dập dìu làm náo động cả một vùng Túy Bình, thật là điều bất tiện.

Ân phu nhân nói :

- Cúng tế là do lòng ngưỡng mộ của chúng dân, có can gì đến tướng quân .

Lý Tịnh thở dài :

- Sao lại không . Tôi thuở nay không ưa hời lộ với Vu Hồn, Bí Trọng , chúng thường để ý bươi móc những sơ hở của tôi để sàm tấu. Nếu hai thằng nịnh ấy biết được việc này tất chúng tâu với Thiên tử, vu cho tôi tội mị dân. Như vậy mang tiếng với triều đình . Nay tôi đập pho tượng đốt miếu rồi , không để cho dân chúng tụ họp cúng tế nữa.

Ân phu nhân nghe nói buồn thiu, nhưng không dám cãi.

Bấy giờ , Na Tra đi chơi vắng, không có ở miếu, lúc trở về thấy miếu cháy tan hoang, tượng thần bể nát, hai tên quỷ sứ khóc mếu máo , chạy ra nghênh đón.

Na Tra hỏi :

- Vì có sao miếu cháy tan tành như vậy ?

Quỷ sứ thưa :

- Lý Tổng binh kéo quân đi ngang qua núi , chẳng biết vì sao lại đốt miếu, đập phá tan tành .

Na Tra nổi giận nói :

- Xương thịt ta đã trả lại rồi , còn tình nghĩa cha con gì nữa . Nở nào đập tượng, đốt miếu, ta biết nương dựa vào đâu. Việc này ta phải trở về núi thưa lại với thầy ta kéo oan ức quá.

Bấy giờ hồn Na Tra đã hưởng được nửa năm hương khói, nên có vẻ cứng cáp lắm rồi. Khi Na Tra bay về tới động , Kim Hà đồng tử trông thấy vội dắt vào yết kiến. Thái Ất hỏi :

- Sao người không ở miếu, trở về động làm gì ?

Na Tra thưa :

- Cha tôi kéo binh đến đập phá tượng cốt, đốt miếu tan tành, đệ tử không có chỗ nương thân nên phải về đây xin sư phụ chỉ dạy.

Thái Ất nghĩ thầm : .

- Việc này lỗi tại Lý Tịnh . Là tình cha con, việc gì lại khắc bạc đến thế . Nếu không nhờ hương lửa cho thành hình thì làm sao ra đời phò vua giúp nước ? Và lại lúc này Khương Tử Nha cũng gần ra mặt, mà Na Tra hiện hình chưa kịp thì biết làm sao tính chuyện chiến chinh ? Thế này ta phải dùng cách khác cứu nó mới xong.

Nghĩ rồi liền truyền Kim Hà đồng tử đi hái hai cái bông sen và ba

chiếc lá sen nguyên vẹn .

Kim Hà đồng tử tuân lệnh hái bông lẩn sen đem về. Thái Ất bẻ ra làm ba trăm sáu mươi khúc (cọng sen), sắp cọng sen làm xương, lấy bông sen làm thịt, đắp ba lá sen làm da , rồi để hột thuốc kim đơn vào giữa.

Sắp đặt xong xuôi, Thái Ất niệm chú, thân hồn Na Tra xô nhập vào hình sen, hét lớn lên một tiếng :

- Hãy hoàn hồn nhập xác.

Bỗng nghe có tiếng ư , rồi một xác người ngồi dậy, mặt tợ dồi phấn , môi thề thoa son, hai con mắt sáng ngời, mình cao mười sáu thước , hình hài tuy cao lớn, nhưng không khác gì Na Tra trước kia mấy .

Thái Ất nói :

- Lý Tịnh đánh cốt đốt miếu là chuyện khất khe, tuy nhiên đệ tử chớ lấy đó mà hận lòng .

Na Tra tánh hung hăng, nghĩ đến hành động Lý Tịnh đối xử với mình không sao đành lòng được, nói lớn :

- Thân xác con đã trả lại cho cha mẹ con rồi, tình cha con không còn gì nữa , Thừa thầy hận cừu này không trả không thể an lòng được.

Thái Ất bảo :

- Thôi chuyện đã qua đừng nhắc đến làm gì. Hãy theo thầy ra vườn luyện tập võ nghệ .

Na Tra theo Thái Ất ra vườn. Thái Ất giao cho Na Tra một cây giáo dài , lưỡi có uốn khúc như lưỡi con rắn liu điu đỏ lòm như lửa gọi là Hỏa Tiên thương.

Na Tra rất thông minh chỉ học qua một lượt đã thuộc hết các phép.

Thái Ất nói :

- Phép đánh giáo của con đã tinh thông, vậy thầy cho con thêm một bánh xe gió và một bánh xe lửa làm chân thế ngựa.

Nói rồi truyền mấy câu chú. Lại giao một túi da beo, có đựng các phép báu như : Càn Khôn Quyện, Hồn Thiên Lãng, và một cục Kim Chuyền.

Giao xong các báu vật, Thái Ất lại bảo :

- Thầy cho con xuống ải Trần Đường ra mắt vợ chồng Lý Tịnh để

cởi mở hận lòng.

Na Tra cầm giáo lên xe trở về ải Trần Đường.

Thật ra đối với Lý Tịnh , Na Tra có cái hận trong lòng, nếu không cởi mở, Na Tra sẽ trở thành độc dữ hơn, vì vậy Thái Ất cũng muốn cho hận thù ấy kết toán.

Na Tra nghĩ mình đã lóc thịt xương trả lại công sanh thành nên không còn là con của Lý Tịnh nữa, vì vậy khi đến ải Trần Đường, Na Tra đứng ngoài thành gọi lớn :

- Quân bay vào bảo Lý Tịnh ra ta nói chuyện.

Quân sĩ thấy Na Tra cầm giáo dài, mặt mày giận dữ, lại kêu tên Lý Tịnh mà nói như vậy thất kinh vào báo :

- Có đệ tam công tử trở về mời gia gia ra ngoài thành nói chuyện .

Lý Tịnh nạt :

- Bậy chớ nói xàm. Đời nào chết đi còn sống lại được !

Lý Tịnh nói vừa dứt tiếng đã có tên quân khác vào thưa :

- Xin chủ tướng ra mau kéo công tử xông vào không ngăn kịp.

Lý Tịnh nói :

- Việc này rất lạ. Na Tra đã chết lẽ đâu còn trở lại hình người. Đây chắc vong hồn nó hiện quỉ về phá rối chăng ?

Nói rồi cảm kích lên ngựa ra trước ải , quả thấy Na Tra cao lớn hơn xưa , đang đứng trên hai bánh xe , tay chàng ngang ngọn giáo.

Lý Tịnh thất kinh hỏi :

- Nghịch tử ! Khi sống làm yêu, lúc chết hiện quỉ, trở về đòi nợ hay sao ?

Na Tra nói :

- Ta với người không còn tình cha con gì nữa. Xác thịt ta đã trả lại công sanh thành rồi. Bây giờ ta với người chỉ là hai kẻ thù .

Tại sao người đập tan cốt tượng, đốt miếu của ta . Thù này chưa trả ta quyết không đập đất đội trời.

Vừa nói Na Tra vừa xông tới , dùng giáo dài đâm Lý Tịnh .

Lý Tịnh nổi giận cảm kích đỡ ra rồi chém lại. Hai đảng đánh nhau được hai mươi hiệp , chẳng ngờ Na Tra sức mạnh phi thường, càng đánh càng hăng , còn Lý Tịnh mồ hôi ướt giáp, hơi thở khò khè, tay chân run rẩy , liệu thể đánh không lại phải quỳ ngựa chạy dài.

Na Tra gọi lớn :

- Chạy đi đâu cho khỏi ? Phen này ta quyết giết chết được người mới nghe !

Vừa nói vừa rượt theo .

Lý Tịnh hoảng hốt độn thổ tức thì .

Na Tra cười lớn nói :

- Đối với thế gian thì độn thổ là phép lạ còn đối với tiên gia, độn thổ là chuyện tầm thường , làm sao trốn được ?

Nói rồi đạp hai bánh xe Phong Hỏa nghe gió dậy lửa hùng đi theo như mây bay gió táp.

Lý Tịnh chết điếng không biết liệu cách nào, than :

- Ta không ngờ sanh con lại tạo cho mình một nghiệp báo ?

Giữa lúc đó bỗng có một người đi tới , miệng ca mấy câu :

Trăng chiếu lên khe nước bích

Gió đưa dựa cánh hoa đào

Ngàn dặm non xanh trải khắp

Một vàng mây bạc bay cao

Lý Tịnh thoáng thấy một tên đạo đồng, mình mặc áo tràng, đầu đội mũ đánh. Nhìn kỹ thì đó là Mộc Tra, con trai của Lý Tịnh , học trò của ông Phổ Hiền ở động Bạch Hạc.

Lý Tịnh thấy Mộc Tra , lòng bớt sợ gọi lớn :

- Con ơi , cứu cha với.

Mộc Tra thưa :

- Cha đừng sợ, có con đến đây.

Bấy giờ Na Tra đã rượt theo kịp , thấy Lý Tịnh đang nói chuyện với tên Đạo đồng, liền xóc đến làm dữ, Mộc Tra cản lại nạt lớn :

- Nghịch tử ! Mày dám làm chuyện vô đạo , rượt đánh cha , trời đất nào dung cho mày. Hãy xin lỗi thì ta dung thứ.

Na Tra hỏi :

- Mày là ai mà phách lối như vậy ?

Mộc Tra nói :

- Té ra mày chưa biết tao sao ? Ta là Mộc Tra, anh ruột của mày mà . Lâu nay chưa lần nào gặp nhau nên mày không biết cũng phải.

Na Tra nói :

- Anh Mộc Tra, anh chưa biết câu chuyện này . Để tôi nói lại cho anh nghe .

Đoạn Na Tra kể lại các việc vừa xảy ra và nói :

- Tình cha con đã hết thì thù hận phải trả cho rành.

- Dù sao thiên hạ cũng nói mày là con của Lý gia gia. Nếu mày hành động như vậy thì mang tiếng con nhà vô giáo dục.

Na Tra nói :

- Nhưng cha làm quấy tất nhiên con không thể kính vì.

Mộc Tra nói :

- Lễ thường xưa nay, cha mẹ không làm quấy bao giờ.

Na Tra nói :

- Xương thịt đã trả lại rồi , không còn cha con gì nữa.

Mộc Tra giận quá, mắng lớn :

- Mày quả là đứa nghịch tử, không để làm chi.

Nói rồi chém Na Tra một gươm. Na Tra vùng giáo đỡ, và nói :

- Tôi với anh không thù oán gì. Hãy tránh ra để tôi trả mỗi thù cùng Lý Tịnh.

Mộc Tra hét :

- Đừng nói bậy. Hãy ngựa cỏ chịu chết cho rồi.

Na Tra không nhịn, cầm giáo dài đâm Mộc Tra. Mộc Tra đỡ ra rồi rượt đánh. Hai anh em đánh với nhau lồi ba mươi hiệp , Na Tra nóng lòng trả thù Lý Tịnh, sợ Lý Tịnh trốn mất, nên tính giải quyết với Mộc Tra cho sớm, liền lấy cục Kim Chuyên ném lên. Bữa bối này có hình như cái bánh ú, rơi nhằm lưng Mộc Tra làm cho Mộc Tra chống không lại, nhào lặn xuống đất .

Na Tra nói :

- Mày muốn thế mạng cho Lý Tịnh đây.

Nói rồi bỏ Mộc Tra nằm đấy, múa giáo đâm Lý Tịnh, Lý Tịnh sợ hãi cong lưng chạy riết.

Na Tra vừa cười vừa nói :

- Dù ngươi có chạy đến góc bể đầu non nào ta cũng quyết lấy thủ cấp cho được để trả thù việc đập cột , đốt miếu ngày trước.

Lý Tịnh nghe Na Tra nói lại càng hoảng sợ, chạy trốn chẳng khác con chim bị nã , con cá vừa thoát lưới .

Đang sau, Na Tra đạp xe phong hỏa đuổi theo rất gấp .

Lý Tịnh than dài :

- Mình đầu thai lỡ kiếp , đi tu tiên không thành , trở về với công danh thì lại bị loài quỷ dữ vương nghiệp báo. Nhục nhã quá sống cũng chẳng làm chi, thà chết cho mát ruột.

Than rồi muốn dùng gương đâm họng tự vận. Bỗng nghe có tiếng gọi :

- Lý Tướng quân chớ chạy , có bản đạo đến đây .

Lý Tịnh dừng chân, nghe người ấy ngâm bốn câu thơ :

Ngoài nội ngọn đông đưa liễu

Trong ao mặt nước trôi hoa

Hỏi thử : Non xanh phải động

Đáp rằng : mây hạc là nhà

Người vừa ngâm bốn câu thơ là một đạo nhân , hiệu Văn Thù

Quảng Pháp Thiên Tôn thầy của Mộc Tra đó .

Văn Thù tay cầm phủ phát từ từ đi tới bảo Lý Tịnh :

- Tướng quân hãy vào động nghỉ , để ta xử trị với nó cho .

Lý Tịnh thấy Văn Thù Thiên Tôn , vội cầu cứu :

- Xin Đạo sư ra ơn cứu tôi với . Vừa nói vừa chạy tọt vào động .

Na Tra mặt hầm hầm, tay cầm giáo dài chân đạp hai bánh xe vừa đến nơi , không thấy Lý Tịnh đâu, chỉ thấy một ông đạo sĩ đầu chừa hai vá , mình mặc áo nịt một dây đang đứng bên bàn thạch , liền hỏi :

- Ông đạo có thấy một vị tướng vừa chạy qua đây không ?

Văn Thù nói :

- Lý Tổng binh đã chạy vào động Vân Tiêu rồi , người hỏi làm gì ?

Na Tra nói :

- Đạo sư chưa rõ , người ấy chính là thù nhân của tôi đây .

Văn Thù cười lớn :

- Con mà gọi cha mẹ là thù nhân à ?

Na Tra trợn mắt nói :

- Tại sao ông biết ? Tôi đã lóc hết xương thịt trả lại rồi , còn cha con gì nữa ?

Văn Thù nói :

- Lóc thịt xương chỉ mới là thể xác, còn tinh thần thì sao ?

Na Tra hỏi :

- Tinh thần là cái gì ?

Văn Thù đáp :

- Tinh thần là mối liên hệ giữa tình thương, là cái đạo của con người đối với con người.

Na Tra nóng lòng gắt :

- Tôi không muốn nghe những lời ấy. Nếu ông muốn yên ổn thì giao cừu nhân cho tôi , còn không tôi đâm ông ba giáo.

Văn Thù cười gằn :

- Màỵ là giống gì mà phách lối như vậy ? Đừng khoác lác lỗ miệng mà hại đến thân .

Na Tra không biết Văn Thù là bậc Đạo sư có địa vị khá cao, nên hùng hổ nói :

- Ta là NaTra, học trò của ông Thái Ất chơn hơn . Nếu người còn không biết điều, trể nít không giữ lễ.

Văn Thù nói :

- Ta không nghe Thái Ất có học trò là Na Tra. Màỵ nông cuồng như vậy ắt mang khốn. Ta sẽ bắt treo ngược lên không, đánh đòn ba trăm gậy .

Na Tra tánh ương ngành đã quen, không kể đến ai, liền vùng giáo đâm Văn Thù.

Văn Thù giả thua bỏ chạy, Na Tra đắc ý đuổi theo, Văn Thù lấy Độn Long Thung (dây nọc cột rồng) trong túi quăng lên tức thì bốn bề nổi gió , tám hướng mịt mù, bụi đất tối trời. Na Tra mù mịt, không còn biết đâu là đâu nữa , mê man một lúc.

Khi tỉnh dậy thì thấy mình bị trói vào ba cái khoen bằng vàng, hai cái khoen niềng hai bắp vế , một cái khoen niềng ở cổ, buộc cứng vào một cái nọc .

Văn Thù mỉm cười lớn :

- Màỵ quen thói ngang tàng, gặp ta , ta trị cho một bữa.

Nói rồi khiến Kim Tra đem gậy ra đánh Na Tra một chập. Na Tra bị trói trong cột,đau quá toát mồ hôi mặt đỏ lửa,mũi ra hơi nóng. Đánh được vài trăm gậy , Văn Thù khiến Kim Tra thôi đánh, bỏ vào trong động .

Na Tra ngồi một mình tức bực khó chịu, đã không trả thù Lý Tịnh được, lại bị ông đạo sĩ này hành hình, rêm mình rêm mảy .

(Nguyên vì Thái Ất chơn hơn biết Na Tra tánh hung hăng nên gạt Na Tra đến động Vân Tiêu , nhờ tay Văn Thù trừng trị cho chùa tánh lỗ mãng).

Bởi vậy , trong lúc Na Tra đang hậm hực, mặt nhăn mày nhí , ngồi ủ rũ nơi chiếc cột thì Thái Ất đi ngang qua .

Na Tra trông thấy vội kêu cứu .

Thái Ất không thèm ngó lại , cứ đi thẳng vào động .

Văn Thù mở cửa ra tiếp vừa cười vừa nói :

- Anh để học trò nghinh ngang quá , làm tôi nhọc công dạy dỗ .

Thái Ất nói :

-Tôi biết tánh nó hung lắm nên mượn tay anh răn dạy một lần.

Văn Thù liền khiến Kim Tra ra mở trói cho Na Tra.

Kim Tra tuân lệnh ra mở trói, và nói :

- Thầy dạy người vào ra mắt.

Na Tra nói :

- Ta không ngờ thầy ta lại sợ cái lão sói đầu này , nếu biết trước ta không sanh sự với lão làm gì ?

Kim Tra nói :

- Người phải bỏ tánh hung hăng, nếu không thầy ta còn trừng trị nhiều cách khác nữa.

Na Tra lườm mặt :

- Đã có thầy ta trong đó ta còn sợ gì lão sói.

Kim Tra dẫn Na Tra vào trong.

Na Tra thấy Văn Thù ngồi bên tả , Thái Ất ngồi bên hữu. Hai người có vẻ thân mật như anh em .

Thái Ất bảo Na Tra :

- Hãy ra mắt Bá Bá của mày đi.

Na Tra không dám cãi lời, liền quỳ xuống ra mắt Văn Thù .

Thái Ất lại gọi Lý Tịnh ra.

Lý Tịnh bước đến lạy mừng hai vị Đạo sư.

Thái Ất nói :

- Về sau, cha con phải thuận hòa , cha đừng khắc khe với con, con chớ vô lễ với cha nữa , được như vậy mới tốt đẹp .

Lý Tịnh tuân lời , lạy tạ lui ra . Na Tra vẻ mặt không vui, đôi mắt chứa đầy uất khí.

Thái Ất thấy vậy mỉm cười nói với Lý Tịnh :

- Thôi ! Lý Tường quân trở về ải an nghỉ.

Lý Tịnh cáo từ ra khỏi động, Na Tra đưa mắt nhìn theo với cử chỉ hậm hực.

Thái Ất nói :

- Ta bảo ngươi từ nay một lòng hòa thuận để giữ đạo làm người , tại sao ngươi không tuân ?

Na Tra thưa :

- Không trả thù được, lòng đệ tử không an.

Thái Ất biết tánh Na Tra hung dữ , khó nguôi được liền bảo :

- Hãy trở về giữ động, để ta chơi với bác mày vài ván cờ rồi sẽ về sau.

Na Tra nghe nói mừng quýnh , vội cúi lạy , ra khỏi động Vân Tiêu, đạp hai bánh xe phong hỏa , đuổi theo Lý Tịnh tức khắc.

Lý Tịnh đang độn thổ trở về ải bỗng nghe có tiếng Na Tra gọi lớn :

- Lý Tịnh, trốn đi đâu cho khỏi , có ta theo lấy đầu ngươi , trả thù đây !

Lý Tịnh ngó ngoái lại thấy Na Tra trợn mắt đuổi theo gần kịp, kinh hãi, nghĩ thầm :

- Ông Thái Ất dạy học trò dữ đã không ráng dạy nó còn ngâm khiến nó theo hại ta nữa. Mới bảo ta trở về, lại sai học trò theo đánh. Ngoài mặt giả nhân giả nghĩa , trong lòng chứa đựng gươm đao. Thầy bất nhân , trò làm sao không thất đức ?

Vừa nói, Lý Tịnh vừa chạy trốn chết, Na Tra cứ đuổi theo mãi, Lý Tịnh không biết làm sao trốn thoát .

Trong cơn bối rối, bỗng thấy một đạo sĩ đứng dựa lưng bên cội tùng, hỏi :

- Phải Lý Tịnh chạy đó không ?

Lý Tịnh đáp :

- Chính tôi là Lý Tịnh đây .

Đạo sĩ nói :

- Việc gì mà chạy ? Cử bình tĩnh đi cho khoẻ .

Lý Tịnh nói :

- Na Tra rượt theo quyết giết tôi, xin đạo sĩ làm ơn cứu mạng.

Đạo sĩ nói :

- Không hề gì đâu. Cứ núp sau lưng ta đây , nó không dám làm gì mà sợ .

Lý Tịnh vâng lời chạy đến núp sau lưng đạo sĩ, thở hào hển .

Na Tra rượt đến thấy vậy nhủ thầm :

- Tại sao mấy lão này cứ theo bênh vực cừu nhân của ta mãi.

Chẳng lẽ lần này bị đòn nữa ?

Liền xông đến bắt Lý Tịnh .

Đạo sĩ cản lại hỏi :

- Vì có gì người đuổi theo Lý Tịnh ?

Na Tra kể lại câu chuyện thù hận của mình , đạo sĩ nói :

- Nơi núi Cửu Long người đã bằng lòng thảo luận với cha mẹ anh em , sao bây giờ người không tôn trọng lời hứa ?

Na Tra nói :

- Thầy tôi dạy bảo, tôi không dám không tuân, thật ra hận thù không thể quên được.

Đạo sĩ nói với Lý Tịnh :

- Thằng nhỏ phách lối . Nó đã cố ăn thua với người , người sợ gì không đánh với nó ít hiệp cho nó kinh hoàng ?

Lý Tịnh nói :

- Nó đã mạnh và hung hăng lắm, tôi đánh không lại.

Đạo sĩ liền thổi vào mặt Lý Tịnh một hơi rồi đánh sau lưng một phát, nói :

- Cứ đánh nó đi , bễ nào đã có ta đây! Đừng sợ.

Lý Tịnh tuân lệnh cầm kích xông ra, Na Tra được dịp báo thù , mừng quýnh , cầm giáo dài đâm tới. Hai cha con đánh nhau một lúc , ước có hơn năm mươi hiệp. Na Tra đánh không lại , mệt thở khò khè, mồ hôi nhỏ giọt, mắt lòm đom đóm, nghĩ thầm :

- Trước đây lão thua mình , sao bây giờ lão mạnh dữ vậy ?

Hay lão nhờ đạo sĩ thổi một hơi , đập một cái sau lưng chẳng ? Chi bằng ta đuổi đạo sĩ này đi chỗ khác, rồi mới giết Lý Tịnh sau.

Nghĩ như vậy . Na Tra thôi đánh với Lý Tịnh , tiến đến trước mặt đạo sĩ, xuất kỳ bất ý đâm một giáo . Chẳng ngờ đạo sĩ lanh lẹ phi thường, hả mồm phun ra một cái bông sen , cản mũi giáo của Na Tra lại .

Đạo sĩ nói :

- Thằng quỉ ! Mày đánh với Lý Tịnh sao lại trở giáo đâm tao ? Tao với mày có thù oán gì đâu ?

Na Tra nói :

- Lý Tịnh trước kia đánh với tôi thua liểng xiểng, bởi ông thôi một hơi, vỗ sau lưng một cái , làm tôi đánh không lại. Tôi thù ông lắm .

Đạo sĩ cười lớn :

- Thằng con nít ăn nói hồ đồ . Mày thử đâm tao một giáo nữa xem sao ?

Na Tra vốn hung hăng, lỗ mãng đã quen ,đâu còn kể gì , nghe đạo sĩ nói nổi xung , nhảy tới đâm thêm một giáo nữa.

Đạo sĩ nhảy trái sang một bên, rũ tay áo một cái, tức thì một luồng hào quang tung ra sáng chói nửa lừng. Hào quang hiện ra một cái tháp chụp Na Tra nhốt vào trong ấy . Ấy là đạo sĩ dùng Lung Linh Tháp, bắt Na Tra trị tội.

Đạo sĩ đưa tay vỗ vào tháp một cái, Na Tra thấy bốn bề lửa dậy phùng phùng, nóng như muốn tiêu cả xương thịt.

Na Tra kêu lớn :

- Xin tha tội tôi lần thứ nhất.

Đạo sĩ cười khúc khích hỏi :

- Mày đã chịu nhìn cha mày chưa ?

Na Tra nói :

- Ông ơi ! Tôi xin tuân lời. Xin thả tôi ra.

Đạo sĩ nói :

- Người đã có ý tốt , ta tha người đó.

Nói rồi niệm chú, tháp Lung Linh tự động giở lên. Na Tra mừng quá nhảy ra, xem lại quần áo không cháy chút nào, nghĩ :

- Lạ lùng chưa ! Nóng như cháy thịt, mà quần áo vẫn nguyên vẹn là thế nào ?

Đạo sĩ nói :

- Người đã chịu nhìn cha sao không cúi lạy ra mắt ?

Na Tra có ý giục giặc. Đạo sĩ cầm tháp giơ lên, Na Tra hoảng hồn cúi lạy đỡ , chứ thực lòng không phục.

Đạo sĩ thấy vậy, bảo :

- Người đã lạy sao không xin lỗi ?

Na Tra đứng nhẵn mặt làm thinh. Đạo sĩ nói :

- Nếu người không gọi Lý Tịnh bằng cha và xin lỗi, ta đốt .
Na Tra sợ quá, phải cúi mình, nói :
- Xin cha tha lỗi, từ nay con không dám ngỗ nghịch với cha .
Tuy ngoài miệng nói vậy, song trong lòng Na Tra vẫn nghi lão này không lẽ theo mãi Lý Tịnh , bắt ta gọi bằng cha ?
Ta chịu đỡ cho qua cơn nguy, rồi sẽ bắt Lý Tịnh trả thù.
Chẳng ngờ Đạo sĩ biết rõ ý định của Na Tra, liền bảo Lý Tịnh .
- Người quỳ xuống đây ta truyền phép này cho. Nếu thằng con đó còn trở lòng, người dùng phép này đốt xác.
Na Tra không còn dám hung hăng nữa, nghĩ đến phép lạ giết mình

Đạo sĩ nói :

- Từ nay con thảo cha lành , sau cũng tôi hiền, chúa thánh, đồ đồng làm quan một triều , đừng có chấp nhau nữa. Chuyện cũ bỏ qua, mưu đồ việc sắp tới .

Na Tra thấy Đạo sĩ trao phép báu cho Lý Tịnh phải chịu phép , cúi đầu từ giã lui về động.

Lý Tịnh quỳ lạy thưa :

- Nhờ thầy ra ơn cứu mạng, xin thầy cho biết quý danh để đệ tử có dịp đền ơn.

Đạo sĩ nói :

- Ta là Nhiên Đăng ở núi Linh Tụ, động Nguyên Giác.

Người vốn tu hành chưa được , phải hưởng việc giàu sang . Nay vua Trụ bắt nhân , cơ nghiệp Thành Thang sắp mất. Người hãy từ quan về núi ẩn thân , lánh họa, đợi vua Võ nhà Châu ra đòi người sẽ theo phò , gắng sức lập công , hưởng công danh phú quý.

Lý Tịnh vâng lời, từ tạ. Nội ngày hôm ấy trở về ải Trần Đường, làm sớ xin từ chức Tổng binh , dẫn vợ con lên non ẩn tích.

(Việc này do Thái Ất cây Nhiên Đăng đến đó trị Na Tra, làm cho Na Tra bỏ oán bỏ thù với Lý Tịnh , cha con hòa thuận nhau. Sau này Lý Tịnh cũng đi tu thành chánh quả và được trời phong chức Thác Thập Thiên Vương).

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 15

Khương Thượng Về Trần Cưới Vợ

Nói về tại núi Côn Lôn, cung Ngọc Hư, có ông Nguyên Thi làm Giáo chủ Xiển Giáo, có mười hai người đệ tử đều là tiên phạm luật sát sanh, nên bị đọa, ngày sau phải xuống trần để gánh chịu tai nạn.

Bởi có ấy nên ông Nguyên Thi không dạy nữa, đóng cửa động không giảng kinh.

Hơn nữa Thượng đế đã có lệnh truyền mười hai vị tiên phạm tội ấy xuống trần, làm tội nhà Châu. Và, cả hai giáo phái : Xiển giáo và Triệt giáo, số người tu hành phạm tội gom có hơn ba trăm sáu mươi lăm người, đều được biên tên vào bản Phong Thần để đủ số cho Trời sai khiến.

Bảng Phong Thần này chia ra làm tám bộ.

Bốn bộ trên là : Bộ Lôi, Bộ Hoa, Bộ Ôn, Bộ Đầu.

Bốn bộ dưới là : Thần Mây, Thần Mưa, Thần Sao, Thần Núi.

Nhân khi Trụ Vương mất nước vua Võ ra đời, ông Nguyên Thi được Thượng đế ủy nhiệm phong thần, xét ông hiền, ông dữ, ngôi cao, ngôi thấp mà định đoạt.

Nguyên Thi định cho học trò mình là Tử Nha xuống làm tướng, vì vậy ông sai Bạch Hạc đồng tử đi đòi Tử Nha (Khương Thượng) đến dạy việc.

Bạch Hạc đồng tử tuân lệnh đến đòi. Tử Nha ứng hầu lập tức.

Đội Tử Nha làm lễ xong xuôi. Nguyên Thi truyền :

- Người lên núi này được mấy năm ?

Tử Nha thưa :

- Đệ tử tu hồi hai mươi ba tuổi đến năm này đã được bảy mươi hai rồi.

Nguyên Thi nói :

- Số người thành tiên chưa được, còn vương vấn công danh. Nay Thành Thang ra hết vận Tây Châu ra đời vậy người phải thay mặt

ta xuống trần ra công giúp nước . Sống làm tướng , chết làm thần, như vậy công tu luyện của người mấy mươi năm trời không uổng. Còn chỗ này không phải là chỗ người ở được lâu .

Tử Nha năn nỉ :

- Đệ tử cố bỏ nhà lên núi .Dốc lòng lánh tục tìm tiên bốn chục năm dư nguyện bỏ đời theo đạo. Vẫn biết tu hành là khổ , muốn thành chánh quả không phải một sớm một chiều , nhưng đệ tử đã theo thầy học lâu nay , xin thầy làm ơn cứu rỗi , nỡ nào đuổi đệ tử trở lại phàm trần .

Nguyên Thi nói :

- Vẫn biết ý muốn người như vậy , song số phận người không được toại nguyện , ta biết làm sao ? Thần tiên đều một cõi như nhau , người chớ tị hiềm việc ấy.

Tử Nha năn nỉ :

- Xin sư phụ thương con , tìm cách cho con được lánh cõi trần này

.

Nam Cực tiên ông khuyên :

- Số người đã không thành tiên đạo mà lại từ bỏ công danh thì hai đàng đều hồng. Chi bằng xuống giúp thế gian , sau được phong thần rồi sẽ lên non giữ đạo mới yên.

Tử Nha không còn biết nói sao hơn , đành sửa soạn ra đi , và hỏi

Nguyên Thi :

- Nay đệ tử vâng lời về chôn phàm trần, chẳng hay việc sắp đến ra thế nào , xin thầy chỉ giáo.

Nguyên Thi nói :

- Ta có tám câu kệ , chỉ rõ trọn đời người. Người hãy nhớ lấy .

Nói rồi ngâm rằng :

Mười năm chịu túng áo còn bầu
Gượng gạo mua vui chớ chác sầu
Ngồi đá Bàn Khê câu đọi vận
Chờ xe vương giả rước về lầu
Tám mươi lẻ nửa mang đai ngọc
Chín chục dư ba buộc ấn hầu
Mậu ngũ chư hầu trăm trần phục
Phong Thần chín tám bốn xuân thu

Nguyên Thi ngâm kệ rồi nói :

- Tuy bây giờ người xuống đời, nhưng ngày sau cũng về núi.

Tử Nha lay thầy già bạn, ra khỏi cung Ngọc Hư.

Nam Cực tiên ông theo đưa ít dặm, đến núi Kỳ Lân dẫn Tử Nha :

- Máy lời thầy đã dạy hiền hữu chớ bồn chồn. Ngày nay xa cách, nhưng có lúc gặp nhau. Xin tạm biệt.

Tử Nha lay tạ, cáo từ Nam Cực tiên ông rồi một mình thơ thẩn, nghĩ thầm :

- Mình bỏ nhà lên núi tu tiên đã lâu, nay không còn mẹ cha, con cháu , bà con , họ hàng cũng chẳng còn ai, biết trú ngụ vào đâu. Mình xuống trần chẳng khác chim lìa rừng cá xa vực, lẻ loi , cô độc .

Suy đi nghĩ lại , Tử Nha chợt nhớ đến một người anh em bạn ở Triều Ca, trước kia thường lui tới tên Tống Dị Nhân. Nhưng chẳng biết mấy mươi năm qua, người ấy còn hay mất . Thế sự có đổi dời chẳng ?

Nhưng nếu không đến với Dị Nhân thì biết trú ngụ vào đâu ?

Tử Nha đành nhắm hướng Triều Ca lần đến tìm người xưa cảnh cũ.

Đến nơi thấy nhà cửa Tống Dị Nhân vẫn như thường , tường rêu lốm đốm, khung cửa trang viện màu hồng tuy có vẻ phai nhạt hơn trước, song không khác mấy. Tử Nha bước đến gọi gia nhân, nói :

- Có viên ngoại ở nhà không ?

Gia nhân hỏi :

- Ông là ai xin cho biết tên họ để chúng tôi tiện bề thưa lại.

Tử Nha nói :

- Người vào thưa với Tống viên ngoại có ta là Khương Tử Nha đến viếng .

Tống Dị Nhân đang tính sổ, nghe có Khương Tử Nha đến thăm , hỏi tường lại tình bạn thuở xưa, liền buông viết bước ra nghênh tiếp mời vào đối diện dùng trà.

Dị Nhân hỏi :

- Vì sao mấy chục năm biệt đã không lui tới , lại chẳng có thư từ. Tôi trông hiền hữu đến mỗi mắt . Ngày nay hiền hữu ở đâu , đến thăm tôi hay nhân tiện việc gì ghé chơi ?

Tử Nha nói :

- Từ thuở quen nhau dạo ấy , tôi bỏ nhà lên núi tu tiên . Chẳng may số kiếp tôi không thành nên trở về đây nổi lại tri kỷ .

Dị Nhân nói :

- Hiền hữu bây giờ ăn chay hay ăn mặn , cho tôi biết để sai trẻ dọn cơm .

Tử Nha nói :

- Đã mang tiếng tu hành, đâu dám dùng rượu thịt ?

Dị Nhân nói :

- Lâu ngày gặp nhau, tình tri kỷ không có rượu sao tìm thấy thú vị . Vả lại rượu là đồ chay, các vị tiền bối gọi là Quỳnh tương , sao hiền hữu không dùng ?

Tử Nha nói:

- Hiền huynh đã có lòng đoái tưởng , tiểu đệ đâu dám từ chối.

Dị Nhân hỏi :

- Hiền hữu đi tu được bao lâu ?

Tử Nha nói :

- Đã bốn mươi năm .

Dị Nhân chắc lưỡi :

- Bốn mươi năm ẩn thân trên núi , kể cũng lâu quá rồi, chẳng biết hiền hữu đã học được phép tắc gì chưa ?

Tử Nha nói :

- Nếu không học được phép tiên thì ở núi làm gì !

Dị Nhân hỏi :

- Phép tiên thế nào xin nói cho tôi rõ.

Tử Nha nói :

- Gánh nước tưới cây , chụm lửa nấu thuốc.

Dị Nhân tức cười :

- Tiên tìm tiên học phép mà lại gánh nước , chụm lửa , thì ở thế gian lại không có chuyện gánh nước , chụm lửa hay sao ? Đó là cái nghiệp làm đầy tớ , đâu phải làm tiên ?

Tử Nha thấy Dị Nhân không thông đạo lý, nên chẳng giải thích làm gì , chỉ cười nửa miệng.

Dị Nhân nói tiếp :

- Tôi với hiền hữu trước kia là bạn nay tình lấy chưa phai , vậy hiền hữu ở đây với tôi chung hưởng giàu sang , không phải gánh

nước chum lửa như lúc tu tiên nữa. hiền hữu bằng lòng chứ ?
Tử Nha thấy Dị Nhân thật tình lòng cũng được an ủi phần nào nói :
- Hiền huynh đã có lòng tưởng đến , tiểu đệ lẽ nào dám trái .

Dị Nhân nói :

- Trong đời không gì bất hạnh bằng không con nối hậu. Tôi sẽ lo việc vợ con cho hiền hữu, để dòng họ Khương khỏi mai một.

Tử Nha khoát tay nói :

- Tuổi đã chừng này , anh đừng tính chuyện ấy .

Hai người chuyện vãn cho đến nửa đêm mới đi nghỉ.

Ngày hôm sau Dị Nhân cỡi lừa, lên sang nhà họ Mã lo việc hỏi vợ cho Tử Nha .

Khi đến trang viện . Mã viên ngoại hay tin mừng rỡ ra rước vào trà nước. Mã viên ngoại nói :

- Lâu lắm mới gặp anh. Lâu nay anh làm gì bên ấy mà không sang chơi ?

Dị Nhân nói :

- Bấy lâu mất lo kế sinh nhai , không thì giờ rảnh nếu không vì chút việc quan hệ chắc cũng chưa ghé thăm anh được .

Mã viên ngoại hỏi .

- Cha chả ! Việc gì mà quan hệ vậy ?

Dị Nhân nói :

- Tôi tính đến trước thăm anh, sau làm mai ái nữ cho một người tử tế...

Mã viên ngoại ngắt lời :

- Người nào cậy anh vậy. Chỗ anh em cứ nói thiệt tình đừng ngại gì cả.

Dị Nhân nói :

- Không ai xa lạ. Người này chính là bạn thân của tôi lúc trước, quê ở Hứa Châu ,. thuộc Đông Hải, họ Khương tên Thượng, tên chữ là Tử Nha, biệt hiệu là Phi Hùng. Thật là đáng anh hùng thời nay.

Mã viên ngoại nói :

- Tôi với ông là chỗ thâm tình, con tôi chẳng khác con ông , ông đã định trước , tôi chẳng lẽ không vâng.

Tổng Dị Nhân được lời liền lấy bốn nén bạc trao cho Mã viên

ngoại làm lễ cầu hôn.

Mã viên ngoại nhận lãnh rồi hỏi gia đình dọn tiệc đãi đằng rất hoan hỉ.

Tiệc mãn, Dị Nhân từ tạ ra về .

Bảy giờ Tử Nha ở nhà một mình thấy Dị Nhân đi vắng suốt ngày không về, lòng ái ngại , hỏi bọn gia đình :

- Viên ngoại đi đâu suốt ngày vậy ?

Bọn gia đình thưa :

- Gia gia chúng tôi ra đi từ sáng sớm, chắc đi đòi nợ đâu xa.

Tử Nha còn đang hoài nghi thì có bóng người từ ngoài ngõ bước vào, Tử Nha chạy ra thấy Dị Nhân đã về, mừng rỡ hỏi :

- Anh đi đâu suốt ngày, tôi tìm mãi không thấy ?

Dị Nhân nói :

- Mừng cho hiền đệ đấy !

Tử Nha ngạc nhiên, hỏi :

- Tôi có việc gì đâu mà mừng ?

Dị Nhân bảo gia đình dắt lừa vào chuồng, rồi theo Tử Nha vào sân đường nói:

- Tôi đi tìm vợ cho hiền đệ .Duyên thắm đã đợm rồi. Quả thật nợ ba sinh nên tình giai ngẫu .

Tử Nha mỉm cười hỏi :

- Anh đến nói con gái ai vậy ?

Dị Nhân tỏ bày Mã Hồng. Cô này tài sắc vẹn toàn, nét na có tiếng.

Tử Nha nói :

- Nay tôi tuổi đã già, ngoài bảy mươi, biết người ta có chịu không ?

Dị Nhân nói :

- Sao lại không chịu. Nhà họ Mã đã nhận tiền sính lễ rồi. Vả lại con gái nhà họ Mã tuy còn trinh, nhưng tuổi hơn sáu mươi, sánh với hiền đệ xứng đôi lắm. Có lẽ trời dành riêng cho hiền đệ đấy . Nói rồi truyền gia đình dọn tiệc ăn mừng, hai anh em bạn vui cười không ngớt . Hôm sau, Dị Nhân chọn ngày lành, sắm sanh lễ vật , bảo Tử Nha đi cưới vợ .

Tử Nha nói :

- Anh đã thương tình , cố lòng bao bọc thì anh muốn thế nào tôi cũng nghe theo .

Dị Nhân bảo vợ sửa soạn dâu đó đàng hoàng , dọn phòng huê chúc để Tử Nha cùng cô gái họ Mã đẹp duyên .

Ngày cưới vợ của Tử Nha cũng rất rộn rịp, trai già đi cưới nàng tóc bạc. Nếu đời loài người là một trăm năm thì đôi vợ chồng này còn hưởng dư hai mươi năm tình ái cũng không phải ngăn ngại gì ?

Đời sau có thơ nói về Tử Nha có vợ muộn :

Tu chẳng thành tiên tiếc Tử Nha

Về trần cưới vợ cũng vui nhà

Sáu mươi tám tuổi , càn dậu xế

Bảy chục dư hai chú rề già

Xem đuốc hàm râu e táp lửa

Soi gương mái tóc tợ sương sa

Lá lay Nguyệt Lão xe tơ muộn

Dẫu đến trăm năm nhắm chẳng xa ! .

Tử Nha tuy cưới vợ mặc lòng, song lòng hoài vọng núi non xưa cũ, quen kiếp tu hành, nên việc ái ân không nồng thắm. Mã thị không rõ tánh chồng, ngỡ anh chàng vô dụng, không phải khách đa tình.

Ngày kia, Mã thị hỏi chồng :

- Lang quân định ở như thế này mãi sao ? .

Tử Nha hỏi :

- Hiền thê nghĩ gì mà hỏi tôi như vậy ?

Mã thị nói :

- Tôi thường nghe nói :

- Dầu anh em ruột mà ở chung nhau lâu ngày không lo sinh kế thì cũng mất lòng nhau, không thể hòa thuận nhau được. Lang quân đối với Tống huynh chỉ là tình bằng hữu, sao không lo tính chuyện làm ăn, cứ ăn nhờ ở đụt với Tống huynh mãi coi sao được .

Tử Nha nói :

- Hiền thê nói cũng phải . Song tôi từ nhỏ đến lớn lo việc tu hành không biết nghề nghiệp gì cả . Nay phải mưu kế thì biết tính thế nào .

Mã thị nói :

- Phải tìm cách sanh nhai mới được. Trước kia phu quân không có gia đình chưa vợ con, thì việc ấy chưa cần, nay đã thành gia thất,

chuyện trăm năm đâu phải nhỏ .

Tử Nha suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Lúc nhỏ tôi có biết đan gàu giai, chẳng biết ngày nay có thể dùng sinh sống được không ?

Mã thị nói :

- Đó cũng là một nghề sanh sống . Đã là nghề nghiệp thì dầu lớn dầu nhỏ cũng có thể kiếm ra tiền. Vả lại sau vườn nhiều tre phu quân có thể dùng tre này đan gàu giai đem xuống chợ bán , vợ chồng giả ăn cũng đủ.

Tử Nha nghe lời Mã thị đan một gánh gàu giai, gánh xuống chợ Triều Ca, ngồi từ sớm mai đến chiều vẫn không thấy ai hỏi đến. Tử Nha sợ trời tối , gánh gàu chạy riết về nhà .

Con đường xa hơn ba mươi lăm dặm, Tử Nha đi về ngót bảy chục dặm , bụng đói như cào chân mỗi rũ rượi, không có một đồng xu trong túi để vào quán uống nước.

Về đến nhà, sắc mặt Tử Nha đờm buồn. Mã thị thấy chồng gánh gàu về không mất cái nào , lòng không đẹp, hỏi :

- Không bán được cái nào sao ?

Tử Nha nổi xung cằn nhằn với vợ :

- Mụ bất nhân tâm, cứ để tôi ở không cho rảnh , bày chuyện buôn bán thêm phiền. Từ sáng đến chiều tôi ngồi giữa chợ không ai hỏi đến tên, báo hại tôi sung vai, mỏi gối mà chẳng ích gì .

Mã thị háy chồng :

- Gàu giai là vật dụng cần thiết của mọi người, tại sao không ai mua. Buôn bán đã không xong lại trở về mắng vợ.

Hai vợ chồng tiếng lại , la ó vang nhà . Tử Nha đứng vuốt râu . Mã thị ngồi trề miệng, hai người không ai nhìn ai .

Tổng Dị Nhân nghe được vội bước ra hỏi :

- Việc gì mà vợ chồng gây gổ nhau vậy ?

Tử Nha thuật lại mọi điều Dị Nhân lắng đầu nói :

- Thôi, hiền đệ không cần tính chuyện bán buôn nữa . Dầu có mười miệng ăn đi nữa tôi cũng nuôi hết. Hãy dẹp bỏ bất bình vợ chồng thuận hòa nhau mới vui .

Mã thị nói :

- Vẫn biết lòng anh chị đối với vợ chồng chúng tôi tốt như vậy ,

song chúng tôi đã thành vợ chồng dĩ nhiên phải lập nghiệp , không thể sống nhờ vả mãi cho đến trọn đời .

Dị Nhân nói :

- Nếu muốn làm ăn thì thiếu gì chuyện, cần chi phải bán gàu giai ? Trong vựa tôi có sẵn lúa mì, thêm xoay bột cho chú đem đi bán . Mả thị nghe lời xúc lúa đem ra xay bột, phơi thật khô . Tử Nha lại gánh xuống chợ Triều Ca bán.

Tử Nha ngồi suốt ngày vẫn không có người nào hỏi đến. Tử Nha nghĩ thầm :

- Hay là ta không miệng lưỡi, mời mọc khách hàng như những kẻ khác, nên họ chê ?

Nghĩ như vậy . Tử Nha thấy ai đi qua cũng mời mua hàng .

Mặc dù Tử Nha đã mời đến khan giọng, gánh bột vẫn còn nguyên. Tử Nha ngồi một hồi lâu thấy trời đã về chiều, vội cất gánh lên vai trở về kéo tới .

Tử Nha vừa bước đi một quãng không xa lắm , bỗng có người gọi lại mua :

- Ông già bán bột, hãy để tôi mua.

Tử Nha mừng quá, đoán chừng mình gặp may bán hàng chiều.

Nào ngờ người ấy chỉ mua có một đồng tiền, thế mà cũng làm Tử Nha mất công gánh lên để xuống.

Mặc dù vậy Tử Nha cũng không phiền , vì có bán hơn về không, Tử Nha lay hoay múc bột trong gánh gói lại trao cho khách hàng , bỗng đằng sau có tiếng vó ngựa chạy đến rầm rập. Tử Nha thất kinh quay lại thì thấy một con ngựa chạy đến, trên lưng có một vị quan lại, hình như đang đi việc gì khẩn cấp.

Hai thúng bột của Tử Nha bị con ngựa ấy vướng vào vó mang đi, đổ rải rác cùng đường.

Tử Nha la lên chói lói con ngựa vẫn không dừng lại.

Tiếc của quý, Tử Nha chạy theo, bột dính đầy cả quần áo mốc xénh.

Người mua bột thấy vậy bỏ đi, không mua nữa .

Tử Nha biết ngựa của nhà quan , không thể bắt đền được, đành nhặt thúng gánh không, lênh mênh trở về mặt buồn như ma đói. Mả thị thấy chồng quảy gánh không về, mặt hớn hở, ngỡ chồng

bán đất, bước ra tận ngoài sân đón rước.

Tử Nha ném gánh xuống đất mắng vợ :

- Mụ bày chuyện không xong !

Mã thị cười mơn :

- À , hôm nay chắc là bán đất nên lên mặt với tôi chứ gì .

Tử Nha nói :

- Không thuê được đồng điền nào. Suốt buổi không ai hỏi đến , lúc ra về bị ngựa máng đổ hết cả giồng gánh giữa đường. Từ chợ Triều Ca về đây đói quá đi không nổi .

Mã thị mặt nhăn lại :

- Thiệt tốt phước ! Già đầu mà làm gì cũng chẳng nên trò, chỉ biết ăn thôi. Quả đời tôi gặp nghiệp báo.

Tử Nha bị vợ mắng , giận quá toan bước tới nắm đầu đánh cho một trận. Nhưng không may , Mã thị cũng chẳng vừa, Tử Nha vừa bước đến đã bị mụ nắm râu chặt cứng. Hai vợ chồng té nằm một đồng.

Dị Nhân và Tôn thị bước ra can :

- Một gánh bột giá đáng là bao nhiêu , vợ chồng đối xử với nhau như vậy sao phải !

Tôn thị đỡ Mã thị dậy , còn Dị Nhân dắt Tử Nha vào thư phòng nói nhỏ :

- Hiền đệ chớ nên nóng giận như vậy. Nghĩa vợ chồng âm lạnh có nhau.

Tử Nha nói :

- Thân trai vô dụng, chùng này tuổi mà không làm nên việc nhỏ mọn như vậy để vợ mắng tôi thấy hổ thẹn quá.

Dị Nhân nói :

- Hoa nở có mùa , người nên có vận. Lúc chưa gặp vận thì đủ có tài giỏi đến đâu cũng chẳng làm gì nên. Hiền đệ hiện giờ tuy nghèo khó, nhưng lúc gặp thời cũng vinh hoa phú quý như ai. Hiền đệ đừng nản lòng. Tôi có nhiều phương tiện giúp đỡ hiền đệ được.

Tử Nha nói :

- Được anh đùm bọc, ơn ấy không biết lúc nào mới trả nổi.

Dị Nhân nói :

- Vợ chồng hiền đệ dầu ở không suốt đời cũng chẳng hại gì . Nhà

tôi đủ nuôi tất cả. Song để làm vui lòng hiền đệ, tôi sẽ giúp hiền đệ việc này , chắc chắn không sợ thất bại.

Tử Nha hỏi :

- Anh định việc gì vậy ?

Dị Nhân nói :

- Tôi có ba mươi lăm cái quán bán rượu tại chợ Triều Ca. Để tôi mời các chủ quán đến đây chơi cho biết mặt hiền đệ rồi bảo họ nhường quán cho hiền đệ bán mỗi quán một ngày. Cứ luân phiên như vậy mà làm . Việc này họ đã tổ chức sẵn sàng nhân công trong mỗi quán đều có sẵn , hiền đệ chỉ đến đó thu tiền thôi.

Tử Nha nói :

- Nếu thế tôi nhờ ơn anh nhiều quá !

Hôm sau, Dị nhân mời các chủ quán đến để bày tỏ sự tình.

Ai nấy đều bằng lòng, định ngày mai khỏi sự nhường cho Tử Nha bán tại quán họ Trương là chỗ đông khách nhất, vì quán này ở ngay tại ngã ba đường , chỗ nhiều người qua lại. Đã vậy ngày nào quân lính ở Triều Ca đi tập cũng vào quán ấy ăn uống.

Chủ quán họ Trương truyền cho bọn giúp việc trong quán theo thường lệ làm thịt heo , thịt dê, dọn bày đặc biệt, để Tử Nha có cơ hội đắt hàng .

Rượu thịt ê hề , Tử Nha đứng làm chủ quán thu tiền, ai nấy cũng định ninh Tử Nha sẽ thu lợi một ngày gấp bội. Nào ngờ hôm ấy trời mưa xối xả, Hoàng Phi Hổ ra lệnh quân binh nghỉ tập, còn bộ hành lo đút mưa chẳng ai vào quán cả.

Đợi cho đến chiều tối, trời vẫn còn mưa lai rai, đồ ăn nguội hết. Tử Nha sợ thiêu thối, nên bảo những người làm công trong quán đem ra ăn, còn iại cho những người làm công ở quán khác .

Thấy thời vận không thông Tử Nha mặt buồn ủ rũ. Đến tối trở về nhà. Dị nhân hỏi :

- Hôm nay hiền đệ thu được bao nhiêu tiền ?

Tử Nha nói :

- Trời mưa, quân binh không đi tập, bộ hành không một người vào quán. Đồ ăn thiu hết, tôi phải cho những người làm công thanh toán cho xong. Đã không có lời lại bị lỗ vốn.

Dị Nhân tươi cười nói :

- Hiền đệ chớ lo, bởi chưa đến thời nên mới khiến xui như vậy .Ngày mai tôi sẽ sai bọn gia đình đi mua cho hiền đệ một số heo , dê để hiền đệ đem ra chợ bán lấy lời. Những con vật sống nếu bán không được thì đem về chờ ngày khác không lỗ đâu mà sợ.

Tử Nha tuy tuân lời, song đã thất bại nhiều phen, lòng không tin việc gì có thể thành công được.

Bây giờ Trụ vương càng mê say Đắc Kỷ hơn trước, làm lắm điều lỗi đạo vua tôi, trăm họ than oán. Đã vậy trời lại sanh tai biến nơi Triều Ca nửa năm không được một giọt mưa, Trụ vương nghe lời Bí Trọng, Vu Hồn bày chuyện đảo võ, cấm sát sanh yết thị khắp nơi , cấm dân chúng không được làm thịt súc vật trong ngày ấy . Tử Nha không hề hay biết, hôm ấy đem heo dê, ra chợ. Vừa ló mặt đến đã bị bọn lính tuần nạt lớn :

- Lão già này trái lệnh cấm , hãy bắt trói lão giải về triều .

Tử Nha thất kinh chưa biết làm sao đã thấy một bọn lính tay cầm giáo mác, đuổi đến, làm Tử Nha phải bỏ cả heo dê thoát thân .

Tuy Tử Nha trốn được, nhưng bày heo, dê bị lính triều bắt hết, chỉ còn mình không chạy về nói với Di Nhân :

- Thôi thôi, công việc chẳng ra sao, tôi làm phiền anh quá sức.

Di Nhân thấy Tử Nha mặt mày tái ngắt, bộ tịch xui lơ, liền hỏi :

-Có việc gì chẳng lành xảy ra vậy ?

Tử Nha kể lại đầu đuôi câu chuyện, Di Nhân cười lớn :

- Đã không kiếm được tiền, thôi thì cứ lấy rượu giải khuây , đợi chừng nào thuận tiện sẽ tính chuyện buôn bán .

Dứt lời truyền gia đình bưng rượu thịt lên , mời Tử Nha cùng ngồi ăn uống với mình , chuyện trò rất thân mật.

Thấy Tử Nha không vui vì ám ảnh những việc vừa rồi , Di Nhân sai gia đình đem rượu thịt ra vườn hoa để Tử Nha cùng mình vừa ngắm cảnh, vừa uống rượu cho tiêu sầu.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 16

Tử Nha đốt quỷ hoá Tỳ Bà

Tử Nha theo Dị Nhơn ra dạo vườn hoa xem thấy phong cảnh rất đẹp. Tường cao vòi vọi, vườn rộng thênh thênh, bên tả một khóm dương xanh, tỏa tỏa mát rượi, bên hữu có mấy cụm tòng lá xanh dờn. Chính giữa có lầu ngoạn cảnh, trồng đủ màu hoa lạ, phía trước là một cái ao sen, cá lội lặn tăng. Tử Nha xem một hồi thấy, cách khung nhà hóng gió và ao cá còn một khoảng đất trống, liền nói :

- Chỗ này rất tốt, sao anh không xây cất một ngôi lầu ?

Dị Nhơn hỏi :

- Cất lầu làm gì ?

Tử Nha nói :

- Theo địa lý thì nơi đây có khí tụ rất nhiều, Nếu cất năm căn nhà lớn thì sẽ có ba mươi sáu người làm quan. Tôi có biết về địa lý nên tỏ bày với anh để đền ơn.

Dị Nhơn hỏi :

- Hiền đệ thạo về địa lý thì đó cũng là một nghề sinh sống đấy. Nhưng tôi không giấu gì hiền đệ, chỗ này đã nhiều lần tôi dựng lên gian nhà, và sau đó bị cháy liền. Tôi chắc đó là lửa ma, không thể nào làm được, nên tôi đành bỏ qua, chừa đất trống vậy.

Tử Nha nói :

- Để tôi chọn ngày tốt cho anh xây cất. Anh cứ lo tiệc để đãi đằng thợ thầy, còn phần lửa ma để mặc em ếm cho. Nhất định nó không làm gì nổi.

Dị Nhơn nói :

- Hiền đệ cũng biết khoa ếm tà trừ ma nữa à ?

Tử Nha nói :

- Việc đó tôi rành lắm, anh đừng ngại.

Dị Nhơn vui vẻ nói :

- Nếu vậy tôi cho thợ thầy làm ngay. Ý tôi muốn đã lâu nhưng

không sao thực hiện được .

Mấy hôm sau , Dị Nhân đi kêu thợ , trong nhà sẵn cây cối nên dựng lên chằng mấy chóc.

Tử Nha núp trong nhà mát để theo dõi sự tình.

Nửa đêm hôm ấy bỗng nghe gió thổi ào ào , cát bụi bay mịt mù , trong hơi gió có hiện ra năm con yêu mặt xanh , mặt trắng , mặt đỏ , mặt vàng , mặt đen.

Tử Nha vội bỏ tóc xõa cầm gương chỉ mặt hét lớn :

- Năm con yêu không sa xuống còn đợi chừng nào ?

Nói vừa dứt , Tử Nha bắt ấn, tức thì một tiếng sấm vang lên , năm con yêu sa xuống một lúc , quỳ trước mặt Tử Nha năn nỉ :

- Chúng tôi không ngờ có tiên ông đến đây , xin lấy lượng khoan hồng tha cho chúng tôi khỏi chết.

Tử Nha nói :

- Bậy quen thói hành hung, đốt nhà người ta mấy lượt . Nay có ta đến đây để chúng bay sống làm chi ?

Nói rồi cầm gương đến chém . Năm con yêu thất kinh khóc than :

- Chúng tôi ra công tu luyện nên mới được như ngày nay , tiên ông nỡ nào dứt bỏ cho đành , chúng tôi nguyện từ nay về sau chẳng dám làm càn .

Tử Nha nói :

- Thôi , ta cũng tha cho chúng bay một lần làm phước . Chúng bay không được ở đây nữa phải đi núi Kỳ Sơn tạm trú, chờ lúc chiến chinh ra cho ta sai khiến, ta sẽ phong Thần .

Năm yêu cúi lạy rồi hóa gió bay mất .

Bấy giờ Mã thị và Tôn thị ,đang rình xem Tử Nha trừ yêu , ếm qui , nhưng không thấy yêu quỷ đâu cả , chỉ thấy Tử Nha đứng xõa tóc , cầm gương một mình như một người điên .

Mã thị nói với Tôn thị :

- Chị coi ông lão điên kia. Một mình đứng láp nháp mãi.

Nói rồi , xóc tới nắm áo Tử Nha kéo lại, hỏi :

- Ông làm gì vậy ?

Tử Nha đáp :

- Đàn bà mà biết gì ? Tôi đang trừ ma ếm qui.

Mã thị cười lớn :

- Khéo kiếm chuyện lừa phỉnh. Làm những chuyện tầm thường chưa nên , lại còn muốn làm thầy thiên hạ.

Tử Nha nói :

- Coi bói , coi quẻ, trừ ma ếm quỷ là sở trường của tôi.

Mã thị nói :

- Sao không lấy đó làm nghề sinh nhai ?

Tử Nha nói :

- Nếu tôi có một căn phố tại chợ thì có thể lập ra một phòng xem bói, xem tướng được.

Mã thị không tin :

- Tôi chỉ sợ ông nói bậy không đúng, người ta nhổ rằng, đập đồ nghề, xé sách thì xấu.

Vợ chồng đang tranh luận thì Di Nhân bước ra hỏi :

Mấy lần trước hề gió lớn như vậy tức thì nhà bị cháy, nhưng lần này lửa ma không thấy phá phách nữa.

Tử Nha nói :

- Năm con yêu nổi gió đến đốt phá , chúng gặp tôi không dám hung hăng. Tôi bắt chúng rời khỏi vùng đất này , từ nay không được phá phách nữa.

Di Nhân mừng rỡ nói :

- Nhờ phép của hiền đệ, từ nay tôi có thể dựng căn lâu lên được. Hiền đệ có tài như vậy thật không uổng công tu luyện hơn bốn mươi năm.

Tôn thị nói với chồng :

- Hiền thúc vừa than không có một căn phố tại chợ để mở phòng coi bói. Vậy nhà mình có phố nhiều, cũng nên nhường cho hiền thúc một căn .

Di Nhân nói :

- Muốn việc ấy thì chẳng khó gì. Nhà tôi có bảy tám mươi căn phố tại chợ Triều Ca. Tôi cho hiền đệ một căn muốn dùng làm việc gì cũng được.

Dứt lời sai gia đình đến chợ Triều ca dọn dẹp một căn phố chỗ đông người nhất , giao cho Tử Nha sử dụng.

Tử Nha mừng rỡ, chọn ngày tốt mở phòng coi bói. Ngày đêm ở luôn nơi chỗ làm việc.

Từ hôm ấy , người qua đường đều thấy một phòng coi bói bày biện rất lịch sự. Trước cửa dẫn một đôi liễn đỏ chót, đề rằng .

Đã thông cao thấp trăm điều thiệt

Chẳng nói tầm thường nửa tiếng sai

Đôi liễn kẻ bên trong viết rằng :

Miệng nói như ghi , biết khắp nhân gian lành dữ

Mắt xem tợ kiếng , soi cùng thiên hạ thanh suy

Dựa nơi bàn ngòi lại có đôi liễn đề rằng :

Tay áo đưng càn khôn

Cái bầu thâu nhật nguyệt

Tuy vậy ngót ba tháng trời , không một người khách nào vào hàng xem quẻ cả .

Tử Nha ngồi buồn , ngày nào cũng ngáp dài ngủ gật .

Mã thị cần nhân :

- Bối ông xem bói không hay nên người ta không đến !

Chưa có một người nào vào xem thì làm sao biết thầy hay hay dở ?

Chẳng qua thời vận tôi chưa đến , nên khiến làm ăn không xong .

Mã thị lườm chồng :

-Mấy người bắt tài đều đổ thừa thời vận . Tôi chẳng biết ông đến bao nhiêu tuổi nữa mới tới thời . Trên đầu tóc đã bạc phơ mà chẳng làm gì nên hình cả .

Tử Nha đành nhin vợ , không biết phải giải thích làm sao hơn .

Ngày kia , có một ông tiều đi ngang qua , tên Lưu Càng , để gánh củi ngoài sân , bước vào vỗ bàn nói lớn :

- Chào thầy .

Tử Nha đang gục mặt trên bàn ngủ, bỗng giật mình mở mắt, thấy một người cao lớn phi thường, hai con mắt lồ lộ , tướng mạo hung hăng.

Tử Nha hỏi :

- Anh đi bói quẻ hay xem số ?

Lưu Càng không đáp hỏi lại :

- Thầy tên họ là gì ?

Tử Nha nói :

- Tôi họ Khương tên Thượng, tên chữ là Tử Nha biệt hiệu Phi Hùng.

Lưu Càng hỏi :

- Đôi liễn thầy viết trên cột đây có ý gì xin thầy cắt nghĩa cho tôi nghe thử ?

Tử Nha hỏi :

- Ba câu liễn của tôi ông muốn hỏi câu liễn nào ?

Lưu Càng chỉ tay vào câu liễn gần nhất , hỏi :

- Tay áo đựng càn khôn , cái bầu thâu nhật nguyệt là nghĩa gì vậy ?

Tử Nha giải thích :

- Tay áo đựng càn khôn là biết cả những việc đã qua và sắp tới. Cái bầu thâu nhật nguyệt là biết phép tiên, sống hoài không chết.

Lưu Càng nói :

- Thầy khoe biết cả những việc đã qua và chưa tới, vậy tôi xin bói một quẻ, hễ trúng thì tôi thưởng thầy hai chục đồng tiền, còn trật thì tôi sẽ tặng thầy vài đấm , bảo dọn đồ về xứ, không cho ở chợ Triều Ca này lừa phỉnh thiên hạ.

Tử Nha thở dài. nghĩ thầm :

- Mấy tháng trời không gặp một khách hàng nay lại có thằng tướng dữ này vào phá đám, nếu coi không trúng chắc nguy với nó chớ chẳng chơi.

Nghĩ rồi, Tử Nha hỏi Lưu Càng :

- Ông muốn xem việc gì cứ nói .

Lưu Càng nói :

- Tôi là người tiều phu đi bán củi. Vậy ông chỉ cho tôi nên đi ngã nào, bán củi được bao nhiêu tiền .

Tử Nha gieo quẻ xong, viết bốn câu như vậy :

Đi qua bên phía Nam

Gặp ông già cội liễu

Bán được một trăm hai chục đồng

Bốn bánh lót lòng vài chén rượu

Lưu Càng cãi lại :

- Thầy bói quẻ này chắc không trúng rồi. Tôi đi bán củi đã mấy mươi năm, không ai cho uống rượu bao giờ.

Tử Nha nói :

- Có đi thử rồi sẽ biết.

Lưu Càng nghe theo lời , gánh củi nhắm phía Nam đi thẳng.

Đi một lúc xa xa, bỗng gặp một ông già đang đứng dưới một gốc dương liễu gọi lại, bảo :

- Hãy đem củi đây ta mua.

Lưu Càng khen thầm :

- Quê linh thật.

Ông già hỏi :

- Gánh củi ông bán chắc giá bao nhiêu ?

Lưu Càng cố ý thử quẻ, liền nói :

- Nhất định một trăm đồng , không đòi lên xuống gì cả .

Ông già nói

- Gánh củi nặng và khô tốt lắm . Tôi không trả thiếu làm gì , hãy gánh vào nhà tôi đưa tiền cho.

Lưu Càng mừng thầm , gánh củi vào nhà ông lão.

Tánh Lưu Càng lại thích sạch sẽ, nên trước khi chắt củi vào nhà chứa, quét dọn rất tươm tất.

Ông lão bước ra thấy sạch sẽ, khen :

- Hôm nay lũ trẻ ở nhà quét dọn vừa mắt lắm.

Lưu Càng nói :

- Thưa ông , ông làm rồi , chính tôi mới quét dọn giùm cho ông đó

Ông già rất hải lòng , khen :

- Bữa nay là ngày cưới vợ cho con trai tôi. Tôi mua được củi tốt lại gặp người tử tế như ông thật ít có.

Nói rồi ông lão vào nhà trong sai một tên gia đình đem ra cho Lưu Càng một đĩa bánh và một chai rượu nhỏ , nói :

- Viên ngoại bảo ông ăn bánh lót lòng rồi sẽ về.

Lưu Càng khen :

- Ông thầy bói họ Khương quả thần thánh. Để ta rót rượu xem có y như vậy không ?

Quả nhiên, ve rượu chỉ rót vừa hai chén thì cạn.

Lưu Càng ăn uống xong, thấy ông lão bước ra, liền nói :

- Tôi cảm ơn viên ngoại nhiều lắm.

Ông lão liền trao cho Lưu Càng hai gói tiền, một gói lớn, một gói nhỏ, và nói :

- Đây là một trăm tiền củi. Còn đây là hai mươi đồng tiền thưởng

riêng, vì hôm nay gặp ngày hỉ sự, ông cầm lấy uống rượu cho vui.
Lưu Càng mừng rỡ, vội từ tạ ra về, vừa đi vừa nghĩ :

- Nay đất Triều Ca có thần tiên trò mặt, chẳng biết thế gian có gì
đổi mới chăng ?

Nghĩ rồi xăm xăm trở lại chợ, để trả tiền coi bói.

Trong lúc đó, từ sáng sớm, nhiều người thấy Lưu Càng hăm đánh
Tử Nha ,sợ Tử Nha sẽ mang họa với con người cộc cằn ấy

Vì vậy, khi Lưu Càng đi rồi , có nhiều người vào nói với Tử Nha :

- Lưu Càng là quân hoang, khét tiếng ở chợ Triều Ca này , không
nên đánh cuộc với nó. Liệu bẻ quẻ không linh thì trốn mất cho
xong.

Tử Nha nói :

- Tôi làm thầy có sách vở đâu phải chuyện phỉnh phờ. Cứ chờ xem
thì biết.

Mọi người thấy Tử Nha già cả cũng thương , đợi Lưu Càng trở về
nếu có xảy ra bẻ nào sẽ can gián giùm.

Được một lúc thấy Lưu Càng từ đầu phố chạy bon bon về, vào
thẳng cửa hàng Tử Nha.

Tử Nha hỏi :

- Sao ? Quẻ có linh không ?

Lưu Càng nói lớn :

- Tôi phục thầy là ông Thánh sống rồi . Quẻ đúng y ngay, không
sai một chút nào. Thầy về ở chợ Triều Ca này thì thiên hạ rất may
mắn, lành dữ, tìm lành .

Tử Nha nói :

- Quẻ đúng thì phải trao tiền cho tôi chứ.

Lưu Càng nói :

- Tôi hứa thưởng ông hai chục đồng tiền, trong túi tôi có sẵn , tôi
không gạt ông đâu . Nhưng chậm rãi, để tôi làm việc này đã.

Lưu Càng đứng trước thềm, giây phút thấy một người mặc áo vải
mang đai da, chạy như tên bắn.

Lưu Càng liền đuổi theo níu lại .

Người ấy trợn mắt nói :

- Anh kéo tôi làm gì ?

Lưu Càng nói :

- Phố này có ông thầy coi bói rất thần tình. Mời anh ghé vào xem một quẻ, bỏ qua uống lắm.

Người kia trở mắt nhìn Lưu Càng, lấy làm lạ, nói :

- Coi bói hay không mặc tôi, tại sao anh bắt buộc tôi ?

Lưu Càng nói :

- Chỉ thầy bói giỏi, mách thuốc hay là việc làm ơn, tôi đâu phải ác ý với anh mà anh phản nản .

Người kia lắc đầu :

- Nhưng tôi không muốn xem.

Lưu Càng giật mạnh vạt áo :

- Tại sao lại không xem. Thầy bói này hay lắm.

Người kia mở to đôi mắt nhìn Lưu Càng, thấy Lưu Càng tợn mạnh khoẽ lòng cũng sợ, nhưng ý mình là công sai của triều đình, nên lên tiếng gắt :

- Tôi không xem thì anh làm gì tôi chớ ?

Lưu Càng nghiêng răng nói :

- Nếu anh không coi , tôi nhận nước anh rồi tôi cùng chết luôn.

Vừa nói , Lưu Càng vừa lôi người công sai ra bể nước .

Mọi người biết Lưu Càng tuy là gã tiều phu, nhưng có tánh bướng bỉnh, hễ nói là làm, nên xúm nhau khuyên người công sai .

Người công sai cắn nhai :

- Tôi không có chuyện gì, coi bói làm sao được ?

Lưu Càng nói coi đi. Hễ không đúng tôi trả tiền cho, còn quẻ đúng anh phải mua rượu cho tôi uống.

Người công sai thấy Lưu Càng ngang ngạnh quá , túng phải theo vào phòng coi bói.

Người công sai nói với Tử Nha :

- Tôi là công sai của triều đình , đi ngang đây không có việc gì để xin quẻ, bởi anh em ép nên phải vào nhờ thầy một chút.

Tử Nha hỏi :

- Anh muốn nhờ việc chi ?

Người công sai nói :

- Tôi nhờ thầy bói một quẻ xem tôi đi thầu tiền được bao nhiêu ?

Tử Nha gieo quẻ rồi viết ra bốn câu như vậy :

Quẻ Cấn, thầu không vẹn

Tiền lương chúng còn hện

Nếu chẳng đợi chờ lâu

Một trăm lẻ ba nén

Người công sai hỏi :

- Tiền quẻ bao nhiêu ?

Lưu Càng không đợi Tử Nha nói, xen vào :

- Quẻ này linh lắm không phải giá thường. Cứ mỗi quẻ phải trả năm chỉ bạc.

Người công sai lườm mắt ngó Lưu Càng nói :

- Anh không phải làm thầy sao lại ra giá ?

Lưu Càng nói :

- Anh đừng lo đất. Nếu quẻ không đúng tôi trả bạc lại cho.

Người công sai sợ ở lâu trễ việc quan, liền móc túi lấy năm chỉ bạc trao rồi lật đật dõng gót.

Lưu Càng cũng từ giã ra đi, Tử Nha nói :

- Cảm ơn anh rất lớn.

Lưu Càng nhe răng cười :

- Có gì đâu. Tôi đền ơn thầy đó.

Nói rồi quảy đòn gánh lên vai, bôn bả vào núi,

Dân chúng thấy Lưu Càng níu kéo viên công sai xúm nhau xem đông nghẹt. Chừng rõ được câu chuyện, ai nấy thấp thóm đợi người công sai trở về xem quẻ bói có linh không.

Chẳng bao lâu, người công sai trở về, ghé vào phố Tử Nha khen :

- Tuy tốn năm chỉ bạc , nhưng quẻ linh đáng giá ngàn vàng.

Thầy quả thật là tiên. Tôi thu đúng một trăm lẻ ba nén.

Từ ấy Tử Nha nổi tiếng , nội Triều Ca kéo đến xem bói rất đông, cứ mỗi lần xem năm chỉ bạc.

Mã thị thấy chồng làm được nhiều tiền , trọng chồng qua sức.

Phòng xem bói Tử Nha đông nườm nượp, được nửa năm thì các khách xa cũng tìm đến.

Bây giờ, nói về ngoài cửa Nam, tại mã Huỳnh Đế, có con Ngọc Thạch Tỳ bà, trước kia là bạn với Đất Kỷ, lâu ngày xa cách, nên tìm đến Triều Ca thăm Đất Kỷ.

Đất Kỷ mừng lắm, tiếp đón rất ân cần ngày đêm ở trong cung vui đùa không ngớt. Tuy vậy, Ngọc Thạch Tỳ bà vốn là loài yêu quái

tánh ăn thịt người đã quen , không thể nhin lâu được. Cứ mỗi đêm, Ngọc Thạch Tỳ bà lại hiện nguyên hình yêu , bắt bọn cung nữ trong cung ăn thịt, bỏ xương tại mé Thái Hồ cả đồng.

Hôm nọ, Ngọc Thạch Tỳ bà từ giả Đất Kỳ tàng hình trở về động. Khi băng ngang đến trước phố Tử Nha , thấy thiên hạ vào ra rất đông, cười nói xôn xao, ai cũng đồn thầy xem bói tài tình lắm.

Tỳ bà nghĩ thầm :

- Khéo kiếm chuyện lừa gạt dân gian. Bói quẻ có gì mà linh như vậy . Để ta giả hình người vào coi thử xem cho biết .

Nghĩ rồi liền hóa ra một thiếu nữ, mặc tang phục, bước vào gọi Tử Nha nói :

- Xin thầy làm ơn bói giùm tôi một quẻ .

Mọi người nhìn lại thấy một thiếu nữ sang trọng và xinh đẹp phi thường, liền tránh ra chừa lối cho nàng vào .

Tử Nha thoáng thấy khí yêu hiện trên nét mặt người đàn bà , mỉm cười thâm nhủ :

- Loài yêu nghiệt, dám đến trước mặt ta mà chọc tức. Nếu ta gặp yêu mà không trừ đi thì đâu phải kẻ có bản lĩnh cao cường ?

Nghĩ rồi liền nói với khách hàng mình :

- Xin các ngài tránh ra để tôi xem cho người đàn bà này trước , kéo nam nữ đứng gần nhau lâu bất tiện.

Khách hàng nghe theo lời, chừa chỗ cho Tỳ bà tiến đến trước bàn.

Tử Nha nói với Tỳ bà tinh :

- Cô đưa bàn tay tôi xem thử .

Tỳ bà tinh hỏi :

- Thầy chuyên coi bói mà cũng biết xem tướng nữa sao ?

Tử Nha nói :

- Nghề gì tôi cũng biết. Trường hợp của cô đặc biệt hơn, nên phải coi tướng trước rồi coi bói sau nói mới đúng được.

Tỳ bà tinh không ngờ Tử Nha đã rõ chân tướng mình liền mỉm cười xòe bàn tay ra đưa trước mặt .

Tử Nha nắm lấy cổ tay ấn vào bộ mạch, dùng phép âm không cho yêu quái biến hình. Tỳ bà tinh vẫn không hiểu, tưởng Tử Nha muốn chọc ghẹo mình, vội nói :

- Thầy xem không nói gì lại nắm cườm tay tôi mãi như vậy ?

Khách hàng ngồi xung quanh thấy Tử Nha có cử chỉ bất lịch sự ấy, liền la lớn :

- Ông thầy đã già mà còn hiện quỉ, nắm tay con gái làm chuyện trêu đùa. Nếu có một quan chức đi ngang đây trông thấy thì tội không nhỏ.

Tử Nha thấy mọi người nhao nhao, liền thanh minh :

- Nó không phải đàn bà con gái đâu . Nó là giống yêu tinh giả hình vào quấy rối.

Không ai tin lời nói của Tử Nha, người này nhìn mặt người kia với vẻ bất bình.

Tử Nha không để ý đến cử chỉ phản đối của mọi người cứ nắm chặt lấy cổ tay của Tỳ bà tinh, không cho biến xác. Qua một lúc, Tử Nha thấy không có vật gì có thể giết được yêu quái trừ nghiên mực để trên bàn , liền thò tay lấy nghiên mực đập mạnh vào đầu Tỳ bà tinh.

Tỳ bà tinh ré lên một tiếng, máu chảy đỏ ối. Tuy vậy, Tỳ bà tinh vẫn còn mạnh , giãy dụa lung tung, mà không sao biến đi được.

Thiên hạ trông thấy Tử Nha đánh người đàn bà đổ máu, đều ra mặt phản nộ .

- Lão thầy bói quái gở, đã chọc ghẹo đàn bà con gái lại còn giở trò hung hăng. Chúng ta đi báo với quan địa phương .

Một số người nắm giữ Tử Nha lại , còn một số đi trình quan.

Tử Nha vẫn nắm chặt tay Tỳ bà tinh không thả.

Vừa lúc ấy có Tỉ Can cỡi ngựa đi qua đây, thấy dân chúng xôn xao liền hỏi :

- Thiên hạ làm gì đông vậy ?

Mọi người đồng hô lớn :

- Kéo cổ Tử Nha ra đây cho quan Thừa Tướng xử.

Tỉ Can không rõ việc gì, hỏi :

- Chuyện gì vậy ?

Dân chúng thưa :

- Có lão thầy bói tên Tử Nha làm chuyện phạm pháp, lợi dụng nghề coi bói nắm tay con gái đàn bà. Cô ả không chịu, lão thầy bói lại làm ngang, lấy nghiên mực đánh nàng đổ máu.

Tỉ Cang nghe nói nổi xung, truyền bắt Tử Nha dẫn đến.

Tử Nha bị lôi ra trước mặt Tỉ Cang, nhưng ông ta vẫn không chịu thả tay Tỳ bà tinh ra.

Tỉ Cang trông thấy tận mắt, lớn tiếng mắng Tử Nha :

- Trên đầu ngươi đã hai thứ tóc, sao lại không biết xét mình, làm chi chuyện xấu xa như vậy ?

Tử Nha quỳ thưa :

- Tôi là người có học, lẽ đâu không biết phép vua ? Dầu có li lợm đến đâu cũng không thể đối xử với đàn bà như vậy. Quả thật người này là yêu quái trá hình. Tôi thấy tại Triều Ca khí yêu quá nặng, e không trừ thì sớm tối nước nhà không yên. Tôi dầu là dân, đã ăn ngọn rau tấc đất của Thánh Hoàng chẳng lẽ bỏ qua, không trừ quỷ dữ. Xin Thừa Tướng xét lại .

Tỉ Cang nhìn người đàn bà đang nằm mê man như chết, hỏi :

- Người đàn bà ấy bị người đánh đã chí tử, người còn tiếc gì còn nắm tay ?

Tử Nha thưa :

- Không, nó làm bộ yếu đó. Nếu tôi thả tay nó biến mất còn đâu bằng có ? Thừa Tướng dầu không xét, chém đầu tôi, tôi cũng không dám thả tay ra.

Tỉ Cang suy nghĩ hồi lâu nói :

- Việc này ta không thể nào xét xử được. Để ta vào Triều tâu với Thiên tử đã.

Nói rồi liền khiến quan sở tại dẫn Tử Nha đến trước đền, còn mình cỡi ngựa về thẳng hoàng cung, vào ra mắt Trụ vương tâu mọi việc. Trụ vương ngỡ ngàng , không hiểu có sự ra sao, Đất Kỷ đã rõ ngọn ngành , nghiến răng thầm trách :

- Khổ quá. Em đi về sau lại không về cho đến nơi, ghé vào xem bói làm gì cho chúng đánh . Việc này chị phải báo thù cho em mới được.

Nghĩ rồi liền tâu với Trụ vương :

- Việc ấy nghe mơ hồ quá . Xin Bệ hạ truyền Tử Nha vào bệ kiến mới rõ được.

Trụ vương nghe lời liền truyền dẫn Tử Nha vào.

Tử Nha kéo theo Tỳ bà cùng với mình vào quỳ trước bệ .

Trụ vương hỏi :

- Nhà ngươi là ai đó ?

Tử Nha tâu :

- Tôi là Khương Thượng, quê ở Hứa Châu, trước đây có học phép thần tiên nên rõ được yêu quái. Nay tôi đang xem bói, gặp con yêu nay giả hình vào quấy rối, nên tôi bắt nó để đền ơn Bệ hạ .

Trụ vương nói :

- Nó là người đàn bà rõ ràng, sao ngươi bảo là yêu quái.

Tử Nha nói :

- Con mắt người thường không thể phân biệt được. Nếu Bệ hạ muốn thấy tận mắt xin cho phép tôi dùng lửa đốt nó. Nó sẽ hiện nguyên hình cho bệ hạ xem.

Trụ vương y tấu, truyền quân đem củi lửa đến chất lên nghi ngút trước sân chầu.

Tử Nha liền họa bùa trên xoáy Tỳ bà tinh , lôi quăng nó vào lửa.

Lạ thay, lửa đốt đến hai giờ đồng hồ mà xác con yêu vẫn còn nguyên không hề bị cháy . Quân sĩ lấy làm lạ, triều thần ngơ ngác .

Vua Trụ nói với Tỉ Cang :

- Đốt không cháy thì nó quả thật là yêu quái rồi ?

Tỉ Cang tâu :

- Đúng vậy. Song không biết nó là giống gì thành yêu.

Trụ vương phán :

- Người xuống dưới sân chầu hỏi Khương Thượng xem yêu này là giống gì vậy ?

Tỉ Cang vâng lệnh đến hỏi Tử Nha.

Tử Nha nói :

- Nếu muốn bắt nó hiện nguyên hình cũng chẳng khó gì .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 17

Đất Kỷ lập Sái Bồn đốt hại Cung Nga

Tử Nha nói rồi dùng lửa Tam muội trong con mắt , lỗ mũi phun ra, cháy cả trời đất.

Tỳ bà tinh trông thấy thất kinh, lồm cồm ngồi dậy, nói lớn :

- Ta không cừ oán gì với người sao người nữ dùng lửa thần đốt xác ?

Tử Nha nói :

- Người là giống yêu quái , tác hại mọi người , ta giết người để cứu dân, cần gì phải thù oán .

Vua Trụ thấy người đàn bà đã chết lại lồm cồm còn ngồi dậy nói như thế thì sợ, mình mọc ốc , trán đổ mồ hôi, lập cập đứng dậy vào trong.

Tử Nha tâu :

- Xin Bệ hạ vào trong cung cho mau kéo có sấm nổ .

Đợi cho Trụ vương khuất bóng sau rèm , Tử Nha đưa hai tay vỗ nhẹ một cái, tiếng sấm nổi lên rền trời. Lửa tam muội cháy rần rập.

Chừng lửa tắt, không ai còn thấy xác người đàn bà coi bói nữa mà chỉ thấy một cây đèn tỳ bà bằng ngọc thạch, nằm giữa sân triều.

Các quan thấy vậy vỗ tay cười lớn , chúc mừng tài Tử Nha.

Các hoạn quan vội chạy vào báo với Trụ vương :

- Yêu quái đã hiện hình ra cây đèn tỳ bà bằng ngọc thạch rất đẹp .

Vua Trụ sững sốt nói với Đất Kỷ :

- Đèn tỳ bà bằng ngọc thạch cũng có thể thành yêu sao ?

Đất Kỷ không trả lời, mặt buồn dầu đầu, lòng đau xót .

Nàng nghiêng răng trách thâm :

- Sao muội mnội đến thăm ta rồi không chịu trở về , chộc chi chúng nó cho sanh tai vạ như vậy . Ta quyết lấy đầu Khương Thượng cho rõ mặt hồ ly .

Nghĩ rồi gượng cười chum chim nhìn Trụ vương nói :

- Thần thiếp nghe nói cây đèn tỳ bà bằng ngọc thạch thì thích lắm ,

vậy bệ hạ cho thần thiếp để đánh đòn cho bệ hạ nghe .

Khương Thượng có tài trừ yêu quái đáng được trọng dụng , xin Bệ hạ phong quan cho Khương Thượng để giúp việc triều chính.

Trụ vương nói :

- Phong quan cho Khương Thượng không có gì trở ngại , còn đem đòn tỳ bà vào cung , rủi nó thành yêu tinh trở lại, Trẫm sợ lắm .

Đất Kỷ nói :

- Nó đã bị đốt xác thành cây đòn, còn trở thành yêu tinh sao được, xin Bệ hạ chớ lo .

Vua Trụ nghe theo lời , truyền lấy cây đòn tỳ bà trao cho Đất Kỷ .

Đất Kỷ cúi lạy tạ ơn, liền đem cây đòn tỳ bà để trên lầu Trích Tinh , lấy hơi sương nắng . Vì Đất Kỷ biết rằng với hơi sương nắng ấy , chỉ trong sáu năm, Tỳ bà tinh có thể hiện lại nguyên hình .

Kể đó Trụ vương truyền đòi Tử Nha vào triều phong làm chức Tư Thiên trông coi việc thiên văn.

Tử Nha tuân lệnh , lãnh áo mào, rồi từ tạ Trụ vương trở về trang viện của Di Nhân sắp xếp việc ra làm quan .

Di Nhân thấy Tử Nha trở về , có cả áo mào hiển vinh thì mừng rỡ khôn cùng .

Đêm ấy đôi bạn mở tiệc mừng , ăn uống say tưởng không còn gì vui hơn .

Ngày hôm sau, Tử Nha từ tạ Di Nhân đến đài Thiên văn nhận việc . Từ chỗ một gã thầy bói trở thành một viên triều thần không có gì khó khăn cả.

Ngày kia Trụ vương truyền tam cung lục viện đến lầu Trích Tinh hầu rước.

Đất Kỷ đến ca múa hát tung bừng , Trụ vương như say như tỉnh ngồi ngất ngưỡng trên long sàng.

Đất Kỷ múa hát một hồi , liếc mắt nhìn thấy các cung nga ai cũng vui tươi chỉ có một nhóm cung nữ hơn bảy mươi người mặt ủ mày chau, không có một nụ cười tiếng nói.

Bảy giờ Đất Kỷ đã lên ngôi vị Chánh cung , đủ quyền chế ngự tam cung lục viện , không còn sợ ai nữa, nên thấy bọn cung nga khác thường kia , liền bước đến hỏi :

- Chúng bay hầu hạ ở cung nào mà có thái độ như vậy ?

Bọn cung nga ấy thừa trước kia là cung nữ hầu hạ Chánh cung họ Khương.

Đất Kỷ nổi giận nói :

- Chúng bay oán trách ta hả ? Chủ bây làm phản, toan hại Thánh hoàng , tội ấy đáng lẽ các người có liên quan , ta đã vì nhân đạo không nói đến, các người không biết ơn ta ?

Một vài cung nga không nhịn được lời hống hách của Đất Kỷ đáp :

- Khương Hoàng hậu nào có tội gì , chẳng qua Bệ hạ nghe lời dục mị, hành hạ Khương hậu đến thác oan .

Đất Kỷ tâu với Trụ Vương :

- Bệ hạ trừ kẻ phản mà để tiếng ác lại cho thần thiếp .Thần thiếp nghĩ mình lên chức Chánh cung chưa làm được gì mà chịu phải tiếng oan .

Nói rồi khóc nức nở. Vua Trụ giận quá, đòi đem bảy mươi hai cung nga ấy ra ngoài đập chết hết .

Đất Kỷ can :

- Lũ cung nga phạm tội xin chớ giết vội , hãy giam vào lãnh cung chờ thần thiếp chế ra một hình phạt đã .

Quan Phụng Ngự tuân lệnh , dẫn 72 cung nga đem giam vào lãnh cung hết.

Đất Kỷ tâu với Trụ Vương :

- Xin Bệ hạ truyền nhân công đào một cái hầm giáp vòng quanh lầu Trích Tinh . Dài 200 thước , sâu 50 thước . Xong lại truyền cho dân chúng ở Triều Ca mỗi nhà nộp vào cung năm con rắn độc. Rắn đó sẽ thả xuống hầm gọi là Sái Bồn.

Trụ Vương hỏi :

- Hậu định lập Sái Bồn để làm gì ?

Đất Kỷ nói :

- Nếu không dùng Sái Bồn để làm hình phạt thì cung nhân còn sợ uy của thần thiếp sao được . Cung nhân phạm tội sẽ bị lột hết xiêm y quăng xuống Sái Bồn cho rắn xé xác. Làm như vậy bệ hạ sẽ thấy thích thú khi thấy loài rắn đói ăn thịt người và sức kháng cự của những kẻ gần cái chết.

Trụ Vương nói :

- Chánh cung bày phép lạ như vậy trị bọn cung nga mới yên.

Liên truyền quân sĩ ngày đêm đào hầm , và ra chiêu chỉ cho dân chúng quanh Triều Ca mỗi nhà phải nộp rấn độc.

Lệnh vua ban hành , chẳng ai dám trái . Vì vậy dân chúng tập nập vào triều .

Ngày kia, quan Đại phu Dao Cách đang xem sổ sách trong đền ,thấy dân chúng di dật dìu , trên tay có xách một giỏ rấn đem vào nộp , lấy làm lạ , hỏi viên quan thu rấn :

- Thiên tử dùng vật ấy làm gì mà thu nộp nhiều như thế ?

Viên quan thu rấn thưa :

- Tôi chỉ được lệnh thu rấn đem nộp chứ không rõ.

Dao Cách hoài nghi bước ra ngoài hỏi đám dân lành.

- Chúng bay bắt rấn ở đâu nộp nhiều như vậy ?

Dân chúng thấy quan cận thần Dao Cách hỏi, vội khúm núm thưa :

- Lệnh vua truyền dân chúng Triều Ca mỗi người nộp bốn con rấn độc. Tại Triều Ca không có rấn độc, chúng tôi phải đến mãi tận vùng rừng núi đặt mua đem về đây .

Dao Cách hỏi :

- Các người có biết loại rấn độc ấy dùng làm gì không ?

Dân chúng lắc đầu :

- Chúng tôi là kẻ ngu phu làm sao hiểu được.

Dao Cách liền vào đại điện tìm Tỉ Can , Hoàng Phi Hổ , Cơ Tử , Vi Tử và Dương Nhậm để hỏi ý kiến . May mắn, vừa đến nơi thấy đã các vị đại thần này cũng hội đủ mặt.

Dao Cách nói :

- Các ông có biết Bộ hạ truyền nộp rấn vào cung để làm việc gì không ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Hôm qua tôi đi tập quân , thấy dân chúng than thở về việc triều đình bắt nộp rấn , chẳng rõ duyên cớ nên định đến hỏi các ngài đây.

Tỉ Can và Cơ Tử đồng lắc đầu nói :

- Trong cung lại truyền dân nộp rấn độc thật là chuyện phi thường , thuở nay chưa thấy. Chúng tôi nghiệm không ra lẽ.

Hoàng Phi Hổ liền đòi viên quan thu rấn đến dặn :

- Người cố dọ xét thử Bộ hạ dùng số rấn nhiều như vậy để làm gì

rồi báo cho ta biết, ta sẽ trọng thưởng.

Viên quan thu rắn tuân lệnh lui ra.

Qua bảy hôm , số rắn dân chúng đến nạp đã nhiều , viên quan thu rắn liền vào cung tâu với vua Trụ :

- Rắn độc không còn chỗ chứa nữa , chúng đói muốn phá giỏ ra , hạ thần phải truyền quân giữ rất khó nhọc, xin bệ hạ chỉ dạy .

Trụ Vương hỏi Đắt Kỷ :

- Khanh định liệu thế nào ?

Đắt Kỷ truyền đem rắn thả hết xuống hồ , và chấm dứt việc thu nạp rắn . Bây giờ rắn độc đầy hồ , bò qua bò lại, chồng chất lên nhau , cát đầu le lưỡi trông rất sợ.

Trụ Vương nói :

- Khanh còn định gì nữa ?

Đắt Kỷ nói :

- Thế là Sái Bồn đã hoàn thành . Xin Bệ hạ truyền chỉ bắt 72 cung nga phạm tội , lột hết xiêm y , bỏ xuống từng người cho rắn độc phân thây. Đứa sau thấy cái chết của đứa trước, chúng mới kinh sợ.

Trụ Vương gật gù nói :

- Khanh lập các hình phạt rất hay. Nhưng trẫm thấy gớm ghiếc quá !

Đắt Kỷ mỉm cười nói :

- Bệ hạ là đấng uy quyền nhất vũ trụ , xưa nay các vị vua chúa đã ai được thấy cảnh ấy , thần thiếp thiết tưởng bệ hạ trông thấy sẽ thích thú không gì bằng.

Trụ Vương nói :

- Thấy rắn thì gớm chứ sao lại thích thú ?

Đắt Kỷ nói :

- Thích thú ở chỗ bày rắn ăn thịt người. Đó là một nghệ thuật xé mồi , không phải như những con thú khác. Trước khi xé nát từng miếng thịt , mỗi con rắn trườn tới , dùng nọc độc cắn tội nhân.

Có những thứ nọc độc làm cho tội nhân tê đi , có những thứ nọc độc làm cho tội nhân đau đớn giãy giụa khổ sở.. . Những cái ấy trông thấy còn thích hơn là xem một tuồng hát độc đáo nhứt trong cung vàng điện ngọc này.

Trụ Vương cười nói :

- Nếu không có khanh giảng giải , Trẫm làm sao biết được.
Liền truyền chỉ dẫn 72 cung phi đến Sái Bồn lột hết quần áo , cứ từng người xô xuống. Bầy rắn đói gắp thịt người, đổ tới như gió, cắn , đớp... chỉ loáng mắt , từng miếng thịt của cung nhân vào bụng rắn .

Bọn cung nga còn lại trông thấy sợ hãi khóc rống lên. Tiếng khóc thảm thiết hòa thành một điệu vang dội cả nội cung .

Bây giờ Dao Cách đang theo dõi hành động của Trụ Vương bỗng nghe trong cung có tiếng khóc. Kế viên quan thu rắn chạy ra thét :

- Ngài ơi ! Ghê gớm quá ! Bệ hạ đựng rắn đầy hầm , lại bắt cung nhân xô xuống cho rắn độc xé xác.

Dao Cảnh nổi nóng, vội chạy thẳng lên lầu Trích Tinh, thấy một số đông cung nhân lỏa thể, quần áo bị lột hết, không còn một mảnh vải che thân , tóc thả bù xù, đang khóc than thảm thiết.

Trước mắt Dao Cách như một cảnh địa ngục ma quái .

Dao Cách hét quân sĩ bảo không được xô cung nhân xuống hầm nữa, và chạy đến trước mặt Trụ Vương tâu :

- Xin Bệ hạ hồi tỉnh lại , nữ nào bày ra chuyện quái gở như vậy.

Trụ Vương đang ngồi với Đất Kỷ xem rắn ăn thịt người thấy Dao Cách đến quỳ trước mặt, liền hỏi :

- Trẫm không cho đòi , sao khanh dám đến ?

Dao Cách vừa khóc vừa nói :

- Bệ hạ di vào con đường dữ, càng làm cho thiên hạ oán hờn .

Chẳng hay cung nga có tội gì mà Bệ hạ hành hình độc ác như thế ?

Trụ Vương nói :

- Nước có giềng mối, đạo có quân thần . Trong cung nhiều người làm sai phép nước, nếu không lập Sái Bồn rắn chúng thì cơ nghiệp khó giữ. Khanh làm quan Đại phu lại không rõ hay sao ?

Dao Cách thở dài :

- Ôi ! Bệ hạ nghĩ sai rồi , cơ nghiệp bị mất là do hành động tàn nhẫn của Bệ hạ chứ không phải do đám cung nhân phạm kỷ luật đâu.

Dân chúng vừa qua cảnh bảo lụt tai ương , lại phải khổ sở tốn tiền mua rắn độc để dâng Bệ hạ bày chuyện bất nhơn xưa nay chưa từng thấy . Xưa thời Nghiêu Thuấn , không dùng đến hình phạt mà

thiên hạ vẫn thái bình , bốn phương đều an lạc, cơ nghiệp vững bền. Thế thì việc giữ nước trị dân đâu phải là hình phạt mà chính là nhân đức. Xin bệ hạ xét lại.

Trụ Vương nói :

- Ta há không biết sao mà người phải giảng dạy . Song trong đời không phải ai cũng thấy đức mà sợ. Có kẻ chỉ sợ hình phạt thôi . Đối với hạng người ấy , nếu không dùng hình phạt thì không thể dạy được.

Dao Cách nói :

- Cung nga là những tay chân, hầu hạ , đâu có lỗi gì nặng đến đâu nữa cũng chưa phải quan hệ lắm , việc gì phải bày hình pháp ? Tôi thiết tưởng, những kẻ có lòng nhân mới làm được việc nhân. Bệ hạ xô người xuống hầm cho rắn xé thịt mà bệ hạ không ghê rợn thì bệ hạ đâu có lòng nhân. Đại khờ nhất là đám tôi thân vô dụng này, đòi hỏi một ông vua bất nhân phải làm điều nhân là chuyện không thể có...

Trụ vương không kịp nghe hết lời can gián của Dao Cách , nổi giận đùng đùng, mắng :

- Loài thất phu, dám mắng vua, nghịch mạng. Đáng chết !

Quân , hãy cởi hết quần áo nó rồi ném xác nó xuống Sái Bồn lập tức.

Dao Cách đứng dậy điếm mặt Trụ Vương nói :

- Ta không ngờ hôn quân ngày hôm nay đến nỗi này. Kẻ đại khờ là những kẻ mê muội, chỉ biết nghe lời bên gối , trông những sắc đẹp bên mình mà không thấy gì xa hơn. Ta đoán chắc ngày kia lúc hôn quân sáng mắt lên thì đã muộn. Ta , bọn tôi thân bất trí, thờ nhằm một hôn quân thì chết cũng cam, nhưng ta đâu phải chết vì Sái Bồn, ta là một Giám Nhị, có chết cũng tìm chỗ trong sạch.

Nói dứt lời , nhào xuống lầu Trích Tinh tự vận . Lầu Trích Tinh là một cái lầu cao chót vót. Dao Cách nhảy xuống thì còn gì thịt xương. Tuy vậy , Trụ vương vẫn chưa hết giận, truyền xô hết 72 cung nga xuống Sái Bồn, rồi lượm thây Dao Cách ném luôn xuống hầm cho rắn ăn luôn.

Người sau có thơ khóc Dao Cách :

Mặt đỏ lòng son chẳng lợt màu
Họ Dao nhảy xuống thác bên lầu
Phải dè cơ nghiệp Thành Thang dứt
Con giận làm chi đến dập đầu....

Cuộc hành hình trông rất khủng khiếp. Nếu Trụ Vương còn một chút ít nhân tính, không thể nào nhìn cảnh dã man ấy được. Bọn cung nhân kêu khóc một hồi rồi cũng đến lúc oán hận, không còn sợ chết, không kể đến thân xác, chỉ vào mặt Đất Kỷ ngăm ngăm :

- Chúng ta sống không ăn thịt người được, chết nguyện làm ma quỷ hớp hồn người ..

Số cung nhân bị xô xuống Sái Bồn một lượt, đàn rắn đói cắn cổ phùng mang, con thì cắn, con thì xé, con thì chun vào bụng, con thì quắc ngoài da, quang cảnh không thể nói cho cùng.

Đất Kỷ nói với Trụ vương :

- Nếu không dùng cách ghê gớm thì khó trị được loài ngang ngạnh .

- Nhưng bình phạt nặng quá chúng sẽ oán ta.

Đất Kỷ nói :

- Oán trách mà không hành động chống lại thì nước không mất . Còn hơn là để chúng khi quân, nay mắng, mai chửi bệ hạ, làm cho phép nước rối loạn, quân phản nghịch do đó nổi dậy. Bệ hạ không thấy sao ? Từ khi lập Bào Lạc, đốt Mai Bá, triều thần khiếp vía, không còn ai dám đem những giáo điều nhân nghĩa đến trước mặt Bệ hạ nguyện rửa nữa. Như vậy kết quả của trừng phạt là tuyệt đối .

Vua Trụ nghe Đất Kỷ nói mùi tai, gật đầu :

- Khanh thật là người thông thái có thể giúp trẫm trị nước được .

Đất Kỷ được khen rất hài lòng, tâu với Trụ Vương :

- Làm vua phải có gì cao cả trong đời mình . Nay bệ hạ tuy quyền đã có nhưng sức giàu sang chưa phô diễn tuyệt đỉnh.

Trụ Vương hỏi :

- Sức giàu sang như thế nào mới tuyệt đỉnh ?

Đất Kỷ nói :

- Sức giàu sang tuyệt đỉnh là sức mà thiên hạ không bao giờ tưởng

tượng đến.

Trụ Vương hỏi :

- Trẫm có tiền bạc đầy kho cung điện nguy nga, vàng son lộng lẫy, như vậy thiên hạ chưa tưởng tượng được sao ?

Đất Kỷ nói :

- Tiền bạc , vàng son , cung điện, các nước chư hầu cũng có. Họ vẫn được cảnh sung mãn ấy.

Trụ Vương hỏi :

- Thế thì Trẫm phải có thứ gì mới gọi là giàu sang ?

Đất Kỷ tâu :

- Nay Bệ hạ đã lập Sái Bồn nuôi rắn rồi . Rắn dữ đầy hầm , đó là chuyện ít ai có . Nhưng nếu bên tả Bệ hạ làm một hòn núi hèm , để ủ rượu , đóng hèm luôn luôn cao chót vót, dùng những cành cây cắm lên, rồi lấy thịt móc vào làm đá! đặt tên là Nhục Lâm (núi thịt) . Bên hữu, Bệ hạ khiến xây một hầm sâu, đổ đầy rượu như một hồ nước mênh mông , gọi là Tử Trì . Được như vậy hỏi trong thế gian này ai dám sánh ?

Vua Trụ đặc ý khen :

- Khanh chế cách chơi như vậy sang trọng lắm. Nếu không có thông minh làm sao nghĩ được chuyện to tát như vậy ?

Vua Trụ liền truyền bọn Thái giám đốc suất ngự lâm quân làm trong một khoảng thời gian ngắn thì xong . Công việc hoàn thành, vua Trụ và Đất Kỷ ngự ra Nhục Lâm và Tử Trì xem xét.

Trụ Vương khoái chí , truyền Đất Kỷ đàn ca múa hát cho vui.

Đất Kỷ tâu :

- Đờn ca múa hát mãi cũng chán xin Bệ hạ tìm thú vui mới lạ đẹp mắt hơn .

Trụ vương hỏi :

- Khanh có thú nào vui chăng ?

Đất Kỷ tâu :

- Trong cung có một số thái giám và cung nữ , vậy bệ hạ truyền bọn thái giám và cung nữ chia làm hai phe, vật lộn nhau, kẻ nào thắng thì được ăn Nhục Lâm, uống Tử Trì, còn kẻ nào bại thì quăng thân xuống Sái Bồn cho rắn dữ.

Vua Trụ nghe theo, truyền thái giám và cung nữ vật lộn làm vui

Ai nấy sợ lệnh vua không dám cãi , kết cuộc có một số cung nga vì yếu sức, bị Đất Kỷ truyền quân xô xuống hầm rắn , làm mời cho giống độc.

Sở dĩ Đất Kỷ bày ra chuyện này là để giết bớt một số cung nga làm cho thâm cung vắng vẻ, thừa lúc nửa đêm hiện hình ra đồng hèm ăn thịt người , uống rượu.

Người sau có thơ than :

Gặp thịt như rừng rượu cả ao

Trụ nghe Đất Kỷ độc chùng nào

Sái Bồn nuôi rắn thương chi xiết

Bào Lạc thành tro thảm biết bao

Văn võ hết lo nền xã tắc

Quan quân không trở chí anh hào

Lòng dân nhen nhúm hòn bạo ngược

Sắc đẹp mê hồn , chẳng biết sao ?

Trụ Vương với Đất Kỷ mê man trong Nhục Lâm, Tử Trì, bao nhiêu công việc triều chính không hề để mắt đến.

Ngày kia , Đất Kỷ nhớ lại mối thù với Tử Nha , chưa có cơ hội kết toán , nên nghĩ ra một kế , vẽ ra một bức họa đồ cất trong tay áo rộng , thừa lúc vua Trụ say , quì tâu :

- Thần thiếp vừa vẽ ra một bức họa đồ rất công phu , xin bệ hạ xem thử .

Trụ vương tiếp lấy, trải lên long sàng xem một hồi rồi hỏi :

- Đây là họa đồ của một lâu đài tráng lệ, ái khanh có ý định gì mà vẽ họa đồ này ?

Đất Kỷ tâu :

- Đây là họa đồ xây một Lộc đài theo kiểu Bồng Lai. Bệ hạ giàu có muôn xe, uy trải bốn biển , nếu không thụ hưởng Lộc đài thì uổng lắm.

Đất Kỷ chỉ từng chỗ , giải thích cho Trụ vương nghe, Lộc đài bề cao 49 thước, cột vàng kèo bạc , chạm trổ rất công phu , chỗ nào cũng có gắn hạt châu, mã não, hổ phách, ban đêm chiếu sáng ngời, chẳng khác lầu Ngọc Khuết.

Trụ vương mê man , hỏi :

- Lầu cao và đẹp như thế sẽ tốn rất nhiều của kho, chẳng biết Trẫm ngự ở đây sẽ tìm được thú vui nào đặc biệt ?

Đất Kỷ nói :

- Bệ hạ ngự ở Lộc đài khác nào cảnh thượng giới , ban đêm sẽ có tiên ông , tiên nữ xuống chơi, bệ hạ sẽ làm quen với tiên nga , ngắm nhiều tuyệt sắc. Đã vậy, bệ hạ được sống lâu gần gũi mãi với thần thiếp, hưởng lộc trời...

Trụ vương nói :

- Trẫm có nghe hễ được gần tiên thì tuổi thọ , nay ái khanh tính lập Lộc đài tức là nghĩ đến tuổi già của Trẫm đó. Nhưng chẳng biết tiên có xuống chơi Lộc đài với trẫm không ?

Đất Kỷ nói :

- Nếu có một Lộc đài cao quý như vậy , thần thiếp dám chắc tiên nga sẽ đến đờn ca múa hát, châu bệ hạ suốt đêm.

Trụ vương nghe nói đắc ý , bảo :

- Tiền bạc tốn phí Trẫm không ngại gì , chỉ khó ở chỗ tìm người có đủ tài năng mới điều khiển được thợ khéo làm đúng theo họa đồ của ái khanh.

Đất Kỷ nói :

- Bệ hạ dạy rất đúng. phải cần kẻ thông thiên văn , am địa lý mới thấu rõ huyền cơ của ngôi Lộc đài được. Nội trong triều thần thiếp chỉ thấy một mình Khương Thượng có đủ tài năng cáng đáng việc này. Xin Bệ hạ phong cho Khương Thượng làm Đốc công thì thế nào cũng vừa ý.

Vua Trụ nghe theo , liền khiến quan thái giám đến dinh Tỉ Can đòi Khương Thượng vào dinh dạy việc .

Khương Thượng được lệnh , bói một quẻ , biết trước tai bay vạ đến chẳng lâu , liền nói với viên Thái giám .

- Ngài về trước tâu với bệ hạ rằng ta sẽ vào châu lập tức.

Viên Thái giám đi rồi, Tử Nha nói với Tỉ Can :

- Tôi với ngài lâu nay khuya sớm có nhau, tình nghĩa khăng khít. Nếu vì một duyên cớ nào hai ta cách trở thì biết bao giờ mới gặp nhau ?

Tỉ Can nói :

- Vì cớ gì ông lại nói câu này ?

Tử Nha nói quẻ, hôm nay vào châu vua dữ nhiều lành ít, họa gởi tai bay .

Tỉ Can nói lần xem việc thiên văn đâu phải quan giám nghị mà lo tội vạ . Nếu vào châu Bệ hạ có hỏi gì ông cứ nói không biết là xong. Vả lại, va mới phong chức cho ông , lẽ nào cách chức .

Tử Nha nói :

- Tôi có một phong thư để dưới nghiên mực, trong đó có nói lời tiên tri . Nếu sau này ngài có điều gì trắc trở nên theo đó mà làm may tránh khỏi vạ. Đó là tôi đền ơn ngài vậy.

Dứt lời, Tử Nha tỏ ý giã biệt.

Tỉ Can quyến luyến nói :

- Ông đừng vội bi quan, nếu ông có điều gì rắc rối tôi nguyện đem thân ra bênh vực.

Tử Nha nói :

- Trời đã định mỗi người có một số mệnh riêng, ngài chớ lo mà nhọc tinh thần. Tôi e cứu vớt tôi không được mà ngài bị chìm luôn trong tai họa. Chi bằng xuôi theo vận mệnh tốt hơn .

Tỉ Can đưa Tử Nha ra khỏi phủ.

Tử Nha đến trước Trích Tinh lâu, thấy Trụ Vương đang cùng Đắc Kỷ uống rượu.

Tử Nha xin vào yết kiến. Trụ Vương đòi vào phán :

- Nay trẫm muốn lập Lộc đài, nhưng trong triều không ai đủ tài giúp trẫm. Nếu khanh chịu khó thay mặt Trẫm hoàn thành thì công của khanh chẳng nhỏ.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 18

Khương Tử Nha lợi sông trốn chúa

Khương Tử Nha tiếp lấy họa đồ xem thử , thấy công trình rất nhọc , không biết làm mấy năm cho rồi , bèn nghĩ thầm :

- Triều Ca là chốn tạm của ta, lẽ đâu ta dốc sức làm việc này để mang tiếng theo hùa với hôn quân hại dân hại nước. Chi bằng tìm lời thôi thác , nếu hôn quân giận , ta sẽ đào tẩu trước cho rồi , đừng để lụy thân.

Nghĩ như vậy , Tử Nha cứ cầm bản đồ xem hoài, không nói gì cả . Vua Trụ chờ lâu , hỏi :

- Khanh nhắm họa đồ này làm bao nhiêu thời gian thì hoàn tất ?

Tử Nha tâu :

- Đài cao 49 thước, lại dùng châu ngọc gắn khắp nơi , đâu đâu cũng chạm trổ rất tinh tế, hạ thần nhận thấy muốn hoàn thành phải ít nhất trong vòng 35 năm.

Trụ Vương thở dài quay sang Đất Kỷ nói :

- Khương Thượng trù tính 35 năm mới xong, như thế trăm cát Lộc đài làm gì cho hao tổn. Người không trăm tuổi , mà trăm đã nửa đời người, sống tạm như vậy hưởng cảnh thanh nhàn cũng được, cần gì tính đến chuyện trồng cây, xây núi .

Đất Kỷ nói :

- Lão thầy bói này quen tánh nói dối . Cát một cái đài dầu có lâu đến đâu cũng không thể qua ba năm. Tử Nha đã có ý khi quân, không muốn làm tôi , Bệ hạ xin đem xử Bào Lạc cho rồi .

Trụ Vương còn đang lưỡng lự, Tử Nha nói tiếp :

- Tôi xin Bệ hạ chớ nghĩ đến chuyện lạc thú ở đời mà quên cái khổ của muôn dân. Trong lúc kho tàng trống rỗng, thiên hạ gặp nhiều hạn hán , lúa thóc không đủ ăn, tôi trung vì chán nản việc triều chánh, kẻ nịnh lợi dụng tình thế dèm pha, cái nguy vong của nước nhà đã thấy rõ . Xưa vua Kiệt lập cung Quỳnh Dao mà mất nước . Nay Bệ hạ lập Lộc đài chẳng khác dẫm chân lên con đường ấy, e

cơ nghiệp sẽ về tay một chủ hầu khác. Tuy đã muộn, nhưng vẫn còn có thể cứu nguy được nếu Bệ hạ biết tự sửa mình chinh phục nhân tâm, lo cho xã tắc. Tôi tri ân Bệ hạ nên có lời tâm huyết, không nở lấy mắt nhìn.

Trụ Vương nổi giận mắng lớn :

-Đứa già miệng , dám mắng vua . Nếu không dùng hình phạt trị tội thì còn ai kính nể trăm nhà . Quân này , đem Bào Lạc ra đốt lão già này cho thành tro để làm gương kẻ khác.

Võ sĩ chưa kịp áp tới Tử Nha đã co chân nhảy xuống lầu . Vua Trụ cười lớn , nói :

- Người nhát như thỏ mà giờ thối ngang tàng, dẫu có lệ chân như nai cũng không thể chạy trốn được .

Nói rồi truyền ngự lâm quân đuổi theo bắt lại.

Tử Nha nhảy xuống lầu, chạy một mạch đến cầu Cửu Long, thấy đằng sau quan quân theo bắt, liền nói lớn :

- Các người đừng bắt ta làm gì cho mệt . Vua truyền đem Bào Lạc đốt ta , tách ta không ưa lửa, nên thà chết nước cho mát thân.

Nói rồi nhảy ùm xuống sông mát xác. Quan quân chạy đến , không còn thấy Tử Nha đâu nữa, ngỡ là Tử Nha đã mượn dòng nước quyên sinh, có ngờ đâu Tử Nha bản lĩnh đầy mình , độn thủy trở về xứ.

Quan quân đứng nhìn một hồi , rồi trở về tâu lại với vua Trụ :

- Khương Thượng đã liều mình nhảy xuống sông tự vận rồi .

Trụ vương nói :

- Số lão chết nước, không muốn chết lửa. Thôi, bề nào lão cũng chết thì thôi .

Bây giờ có vài viên quan vì mến Tử Nha nên đứng mãi trên cầu than thở, xảy có quan Thượng Đại phu là Dương Nhậm đến hỏi :

- Việc gì mà các ông buồn bã đứng đây ?

Các quan thưa lại mọi việc, Dương Nhậm thở dài trở về thư phòng, lòng rối như tơ vò.

Xong việc Khương Thượng rồi , Trụ Vương lại hỏi Đất Kỷ :

- Ái khanh còn có ý lập Lộc đài chăng ?

Đất Kỷ nói :

- Lộc đài là nguồn sống của Bệ hạ thần thiếp tưởng không nên bỏ

qua.

Trụ Vương hỏi :

- Khương Thượng đã chết nay sai ai làm Đốc công ?

Đất Kỷ nói :

- Sùng Hầu Hổ là người tận tâm với Chúa , nên bỏ nhậm chức ấy .

Trụ Vương theo lời , sai sứ triệu Sùng Hầu Hổ về triều .

Thiên sứ tuân lệnh, vừa ra khỏi đền, gặp Dương Nhậm đón lại hỏi :

- Khương Thượng phạm tội gì mà phải nhào xuống sông tự tận ?

Bệ hạ sai Khương Thượng làm Đốc công , cất Bá Lộc đài theo họa đồ của Hoàng Hậu.

Khương Thượng đem lời ngay can gián . Bệ hạ truyền xử Bào Lạc . Khương Thượng thất kinh nhảy xuống lầu chạy đến Cửa Long kiều tự vẫn.

Dương Nhậm hỏi :

- Nay Bệ hạ sai ông đi đâu vậy ?

Thiên sứ thưa :

- Bệ hạ sai tôi triệu thỉnh Sùng Hầu Hổ về triều để tiếp tục ý định xây Lộc đài .

Dương Nhậm hỏi :

- Lộc đài ra thế nào ?

Thiên sứ nói :

- Bề cao tới bốn mươi chín thước, làm toàn ngọc ngà châu báu , có thể sánh với cung Quỳnh Dao đời vua Kiệt thuở xưa. Nếu làm đúng như vậy thì tổn kém của dân không biết bao nhiêu mà kể.

Quan Đại phu là người hưởng lộc lâu nay , tôi tưởng cũng nên có ít lời can gián may ra cứu dân khỏi nạn này .

Dương Nhậm nói :

- Thôi, ông khoan đi đã, để tôi vào yết kiến bệ hạ can gián vài lời .
Xem có kết quả gì không.

Nói rồi thẳng đến trước lầu Trích Tinh , vòng tay đứng mãi.

Trụ Vương trông thấy, gọi đến hỏi :

- Khanh đến đây có việc gì chăng ?

Dương Nhậm tâu :

- Tôi nghe trong đạo thiên hạ hễ dân loạn thì nước hư , nước hư thì vua mất . Nay Khương Văn Hoán thù cha , cử binh bốn mươi vạn

dánh ải Du Hồn , quan Tổng Trấn chống cự đã ba năm , tướng tôn người hao . Ngạt Thuận quyết lòng báo hiếu , kéo hai mươi vạn quân đánh ải Tím Sơn . Đặng Cửu Công cự địch hơn mấy năm đã không sao dẹp được . Trong lúc đó, Thái Sư Văn Trọng cảm quân dẹp Bắc Phiên mười mấy năm chưa thấy trở về. Tuy bên trong ổn mà bên ngoài chứa đầy mầm loạn lạc. Thế mà Bệ hạ không lo cứ ngày đêm đam mê tửu sắc , lập Bào Lạc hại tôi ngay , lập Sái Bồn giết cung nữ , chế Nhục Lâm , Tửu Trì để vui chơi ...Rồi lại đòi lập Lộc đài cao bốn mươi chín thước để sánh với cung Quỳnh Dao thời vua Kiệt thật là chuyện phi thường. Hạ thần e Lộc đài hoàn thành , bệ hạ chưa hưởng được lạc thú mà cái khó đã đến bên mình. Muốn tránh những cái hại gần phải lo những cái hại xa. Lời nói của hạ thần ngày nay tưởng cũng thừa, vì trước đây đã nhiều vị quan triều tạn trung can gián và bỏ mạng rồi. Tuy nhiên, hạ thần làm tôi bệ hạ, ngày nào Bệ hạ còn làm lỗi là còn phải can ngăn.

Trụ Vương nói :

- Người một đời theo sáo ngữ mà không biết cái nghĩa uyên thâm của một bậc minh quân sửa trị ngôi trời . Trẫm dùng luật nghiêm trị những đứa phản loạn thì mầm phản loạn làm sao sanh ra được. Bốn phương tuy có giặc, những đứa phản vua tuy hành động điên cuồng, song ngày nào đó chúng sẽ chịu trừng trị trước hình pháp của trẫm.

Dương Nhậm cười lớn :

- Bệ hạ nhờ ai nắm vững ngôi vua ? Giặc đến, bệ hạ phải nhờ tướng tài , quân mạnh để chống lại . Thế mà Bệ hạ lại bạc đãi quân tướng mình thì ai chịu ra sức phò bệ hạ, chống giặc ?

Vua Trụ nói :

- Binh tướng sẽ khiếp sợ trước luật pháp triều đình mà xả thân đánh giặc . Còn lấy nhân đạo đối với chúng chẳng khác nào đưa chúng đến chỗ dễ người, khi quân phản quốc . Thí dụ , ta đã lấy lòng thương đãi người , gọi người vào đây , người dám đem lời khi quân mắng vua , chứ nếu ta cấm ngặt không cho người vào thì người dám vào không ?

Dương Nhậm nghe nói cười to :

- Thế Bệ hạ cho lũ quan triều này đều sợ chết mà phục tùng Bệ hạ

sao ?

Trụ Vương nói :

- Nếu ta đưa ngươi đến Bào Lạc , ngươi có dám nói lời khuyên can ta không ?

Dương Nhậm ngửa mặt lên trời nói :

- Dù Bệ hạ có khoét mắt, cắt lưỡi , hạ thần vẫn nói . Lời nói của hạ thần vì sự nghiệp của tiên nhân , vì nhiệm vụ của một tôi thần đâu phải vì lẽ sống cá nhân. Bệ hạ nên thấy khác biệt giữa lời nói của kẻ nịnh , người trung thì mới rõ .

Trụ Vương bị Dương Nhậm mắng liền một lúc, tức quá nạt lớn :

- Ta khoét mắt ngươi xem ngươi còn dám nói lời nào nữa không ?

Dứt lời truyền quân đề cổ Dương Nhậm xuống khoét mắt.

Dương Nhậm vẫn nói oang oang không nín. Đến lúc Dương Nhậm đau quá chết điếng mới thôi .

Quân đem tròng mắt của Dương Nhậm dâng lên trước long sàng .

Trụ vương chưa nguôi giận mắng :

- Xảo ngôn ! Sao nằm im đây không mắng nữa ta nghe thử.

Trụ vương vừa dứt lời thì bỗng một luồng gió thổi đến như bão , đá cát bụi bay ngất trời . Vua Trụ phải bỏ chạy vào trong lán mật .

Dương Nhậm tuy chết giấc mà tâm gan trung liệt vẫn không sờn, hồn oan lên đến tận mây xanh.

Bấy giờ ông Thanh Hư đạo nhân ở núi Thanh Phong, trông thấy oán khí bốc lên đánh tay hiểu rõ sự tình, liền sai Huỳnh Cân lực sĩ xuống trần , nổi trận gió thâu hút xác của Dương Nhậm đem về núi , bỏ trong động Tử Dương.

Luồng gió dữ vừa rồi chính là do Huỳnh Cân lực sĩ tạo ra đó.

Trụ vương sợ gió chạy vào trong một lúc , khi gió tạnh, quan

Phụng Ngự chạy vào báo :

- Dương Nhậm bị gió thổi bay đâu mất rồi.

Trụ vương nói :

- Lúc trước trăm chém hai vị Thái tử cũng bị gió bay . Như vậy là chuyện thường không có gì đáng ngại .

Tiếp đó Trụ vương quay sang nói với Đất Kỷ :

- Dương Nhậm bị gió bay mất, Sùng Hầu Hồ chắc cũng gần tới triều vậy phải lo gấp chuyện lập Lộc đài kéo mắt thì giờ, thời xuân

không chờ ai để trễ không hưởng được thú thần tiên thì uống lắm .
Đất Kỷ nói :

- Bệ hạ cương quyết như vậy thì làm gì sự nghiệp không vững bền.
Thần thiếp tưởng chỉ có hình phạt mới đem lại yên vui cho một
ông vua , khỏi bị những kẻ tự phụ cho mình là thông thái đem
những sáo ngữ ra chỉ trích xàm xàm.

Trụ vương gật đầu hỏi :

- Do đâu mà ái khanh có một tâm hiểu biết cao xa như vậy ?

Đất Kỷ nói :

- Làm vua chẳng khác nào như cha mẹ. Cha mẹ dạy con bằng lối
chiều chuộng thì không bao giờ làm vừa lòng con cái. Vì mỗi đứa
con có mỗi tánh khác nhau . Còn nếu dùng uy lực trừng trị thì
không đứa con nào không sợ. Đó là đạo trị người vậy.

Vua Trụ nghe Đất Kỷ nói lòng ngất ngây , truyền quân đem rượu
đến , uống say mèm.

Bảy giờ Huỳnh Cân lực sĩ đem thầy Dương Nhậm bỏ ở động Tử
Dương , rồi vào thưa lại với Thanh Hư đạo nhân .

Đạo nhân liền xuất động, sai Bạch Vân đồng tử đem hai hạt linh
đơn bỏ vào lỗ mắt của Dương Nhậm bị khoét . Tức thì, trong lỗ
mắt ấy mọc ra hai cánh tay , có hai con mắt thần , sáng ngời như
sao, xem thấu rõ trên trời dưới đất , thấu cả việc đời .

Tuy vậy, Dương Nhậm vẫn còn mê man chưa tỉnh, Bạch Vân đồng
tử liền hóp một hơi sinh khí thổi vào mặt Dương Nhậm hét :

- Dương Nhậm không tỉnh lại còn chần chờ gì .

Dương Nhậm cựa mình, lồm cồm ngồi dậy, thấy quang cảnh trước
mặt biết không phải là chốn phàm trần , lại thấy một tiên ông đứng
trước cửa, Dương Nhậm liền bước đến quì thưa :

- Có phải ngài là ân nhân đã cứu tôi ?

Thanh Hư đạo nhân nói :

- Ta thấy người lòng ngay can chúa mà thác oan nên động lòng sai
lực sĩ xuống trần hóa gió cứu người đem về đây. Ngày sau ta sẽ
cho người xuống trần phò vua Võ , lập công, hưởng phú quý.

Dương Nhậm lạy tạ ơn và nói :

- Tôi nhờ tiên ông cứu tử hoàn sanh, ơn ấy rất trọng. Tôi xin tôn
tiên ông làm Tôn sư và theo làm đệ tử.

Thanh Hư đạo nhân nói :

- Được. Ta nhận người làm đệ tử , trong số người chưa dứt hết nợ trần, chỉ gán ta một thời gian, sau này người phải trở về phò vua giúp nước.

Dương Nhậm bái tạ, theo Bạch Vân đồng tử ra sau động học tập .

Nói về Sùng Hầu Hổ tuân lệnh Trụ vương xây cất Lộc đài tôn công, tôn của không biết bao nhiêu mà nói. Dân chúng các vùng lân cận bắt buộc phải đi làm sưu dịch, người đào đất, kẻ khiêng cây , dải nằng dầm sương , khổ cực trăm bề.

Người giàu có thì dùng tiền bạc lo lót để khỏi làm sương , kẻ nghèo khó phải nai lưng ra gánh chịu. Những kẻ nghèo thì đông, người giàu thì ít, vì vậy dân chúng đói rách không chịu nổi cảnh khổ cực bỏ trốn rất nhiều . Có một số người chết vì mang bệnh, lại có một số người vì tai nạn lao công.

Sùng Hầu Hổ rất trung thành trong việc xây cất Lộc đài nên thi hành ráo riết , dùng lệnh Thiên tử rất nghiêm, ai trễ đều bị đem ra xử tử giữa chợ làm gương kẻ khác.

Bấy giờ Tử Nha thủy trở về trang viện của Dị Nhân. Vợ Tử Nha là Mã thị nghe tin chồng về vội ra đón tiếp. Nàng ngờ Tử Nha còn đang làm quan nên trọng vọng lắm.

Tử Nha nói :

- Nay ta đã thôi làm quan rồi.

Mã thị sững sốt hỏi :

- Vì có sao vậy ?

Tử Nha nói :

- Thiên tử bảo tôi làm Đốc công xây cất Lộc đài, làm việc này tôn của tôn công dân chúng không biết bao nhiêu mà nói . Trong lúc đó Thiên tử lại chỉ nghĩ đến sắc đẹp , không kể đến việc mất còn thiên hạ , như thế bảo ta nghe theo sao được ? Ta tìm lời can gián , thiên tử truyền đem ta xử bào lạc, ta bỏ chức chạy về đây .

Mã thị giận nói :

- Ông là lão thầy bói , thời may được vua thương phong chức, vinh hiển một thời , lẽ ra phải đem thân khuyển mã thờ vua , đền lại ơn thâm nghĩa trọng , khéo bắt chước người ta học đòi lý sự, ra mặt

can vua để đến nỗi suýt vong mạng. Nay ông trở về đây là mang tội với triều đình, còn trốn ngỏ nào được nữa để trở lại đời lão thầy bói già trước kia .

Khương Tử Nha nói :

- Làm trai chọn chúa mà thờ. Trụ vương đã không phải chúa thánh, ta không thể làm một tôi hiền. Vậy vợ chồng ta nên trốn sang Tây Kỳ , tìm kẻ sanh nhai, đợi lúc gặp chơn chúa ra phò cũng không mất vinh hoa phú quý đâu.

Mã thị nguyệt chồng nói :

- Công danh trước mắt mà chưa biết hưởng lại đi tìm một ảo vọng xa xôi. Vua sai làm Đốc công xây Lộc đài đã vừa lợi vừa danh giá , mấy người được vua tín nhiệm phú thác việc lớn. Lợi không biết lợi , danh không biết danh, nay mất cả rồi, khéo làm tướng phách lối.

Tử Nha nói .

- Đàn bà chỉ biết cái lợi trước mắt mà không thấy cái hại về sau , công danh không chính đáng là công danh hão huyền. Tôi muốn tự tài tôi lập nên chức vị , không cần phải ở may mắn nào. Bà hãy theo tôi sang Tây Kỳ, bỏ chốn Triều Ca này cũng chẳng hại.

Mã thị giận nói :

- Tôi là dân Triều Ca không phải kẻ trôi sông lạc chợ mà quên tổ quên tông , bỏ quê bỏ xứ. Nay đã xui có sự như vậy ông không thể ở đây được nữa, còn tôi cũng không thể theo ông đi xứ khác, vậy từ đây ai làm nấy ăn, ai sang ấy hưởng.

Tử Nha nói :

- Xưa nay hễ đàn bà con gái xuất giá tùng phu, chồng sang thì nhờ , chồng khó thì cam chịu , chồng đi đâu phải theo đó , vinh nhục có nhau , tại sao bà lại có ý như vậy ?

Mã thị nói :

-Ông là kẻ có tội với triều đình, đang tìm nơi trốn tránh. Tôi là người ngay thẳng , không ai có quyền buộc tôi phải theo người có tội cả. Tốt hơn ông viết cho tôi một tờ ly dị , từ đây cầm sắt phân đôi.

Tử Nha đau lòng nhìn vợ, nói :

- Bà đừng nói quấy. Tài tôi không phải với chức Đại phu nhỏ bé

như vậy đâu. Ngày nay tuy khổ, nhưng ngày mai nhất định hiển vinh. Tôi không nỡ lúc khó vợ chồng có nhau, đến lúc hiển vinh mình tôi riêng hưởng .

Mã thị nói :

- Ông được hiển vinh thì nhờ, phần tôi nghèo khó tôi chịu. Ông cưới vợ khác để sau này phong làm nhất phẩm phu nhân .

Tử Nha không biết nói sao đành năn nỉ. Tuy vậy, Mã thị đã cố tình oán ghét , một hai năng năng đòi làm tờ ly dị để tìm kế sinh nhai, không theo Tử Nha nữa.

Tổng Dị Nhân thấy vậy bước ra nói với Tử Nha :

- Chuyện nay một phần do tôi gây nên. Bởi tôi làm mai không đúng chỗ nên ngày nay mới xảy ra lăm chuyen xích mích như vậy. Thôi , người vợ đã cố tâm dứt bỏ thì người chồng dầu muốn chung sống cũng chẳng có gì hạnh phúc, hiển đệ nay trong tai nạn, phải trốn vua, sang nơi khác lánh thân , trong đời cũng chẳng thiếu đàn bà , cứ ly dị nhau cho ổn thoả.

Tử Nha nói :

- Thưa anh, tôi nghĩ lúc vợ chồng khó nhọc có nhau, đến lúc hiển vinh một mình riêng hưởng e mang tiếng phụ tình. Thế mà vợ tôi khinh tôi đến nước ấy chẳng còn làm sao nữa ? Nay có lời anh dạy , tôi xin làm theo cho mát lòng vợ.

Tử Nha cầm viết tay tờ ly hôn, trao cho Mã thị , và nói :

- Nếu bà quyết lòng từ bỏ tôi thì cầm giấy này, còn nếu vì giận nhau thì hãy nén giận rồi theo tôi . Tôi không còn thì giờ nào chầnh mǎng nữa .

Mã thị vội lảnh tờ ly hôn , thái độ không một chút nuôi tiếc .

Tử Nha thở dài , buồn bã ngâm bốn câu thơ :

Miệng con rǎn hà nằm

Nọc con ong vò vẽ

Hai món độc vừa vừa

Bụng đàn bà quá lẽ .

Mã thị không nhìn mặt Tử Nha , dứt tờ ly hôn vào túi rồi bung rỏ may về xứ kiếm chồng.

Tử Nha cũng vội sửa soạn hành trang lên đường đến Tây Kỳ ǎn mặt, và thưa với Tổng Dị Nhân :

- Nhờ ơn anh chị hết lòng đùm bọc lâu nay, tôi chưa trả được ơn sâu mà phải lên đường cách biệt.

Tổng Dị Nhân tìm lời an ủi, làm tiệc tiễn hành và hỏi :

- Bây giờ hiền đệ định đi đâu ?

Tử Nha nói :

- Trụ Vương là một hôn quân, không thể giữ nổi giang sơn được. Tây Kỳ nhân hòa khí thuận, dễ sanh Chúa thánh tôi hiền. Tôi muốn qua đó ẩn mặt, chờ ngày tiến thân.

Dị Nhân nói :

- Nếu trời thương, cho hiền đệ được sớm gặp hội rồng mây thì gửi thư về cho tôi biết kéo lòng tôi mong đợi.

Tử Nha tạ ơn rồi từ biệt lên đường, Dị Nhân theo đưa đón hơn hai dặm đường mới trở lại.

Đi khỏi sông Mạnh Tân, Tử Nha qua thuyền vượt sông Hoàng Hà đến Đồng Quan ải. Nơi đây là địa đầu của xứ Tây Kỳ. Bỗng thấy một số người rất đông, trai có, gái có vừa dất vừa đi vừa than thở. Trông lối ăn mặc, Tử Nha biết họ là dân Triều Ca, liền gọi lại hỏi :

- Các người ở Triều Ca, sao lại đến nơi đây than khóc ?

Trong nhóm ấy có vài người biết Tử Nha, liền đến gần thưa :

- Chúng tôi thật là dân Triều Ca, nhân vì Thiên tử xây cất Lộc đài khiến Sùng Hầu Hổ làm Đốc công. Sùng Hầu Hổ quá khắc nghiệt, ăn của nhà giàu, bắt nhà nghèo chúng tôi làm thực mạng. Dân chúng chết vì đói khát vì nạn lao công. Chúng tôi chịu không nổi phải bỏ trốn, vì nghĩ rằng ở Triều Ca thì sớm muộn cũng bỏ thân.

Tử Nha hỏi :

- Các người đã trốn được đến đây coi như thoát nạn, tại sao còn than thở ?

Dân chúng thưa :

- Trương Tổng binh trấn ải này không rõ hoàn cảnh của chúng tôi nên đuổi chúng tôi trở về, không cho qua ải để tỵ nạn.

Nếu chúng tôi trở về chắc phải chết.

Tử Nha nói :

- Thôi, các người chớ than khóc làm gì, để ta vào nói với Trương Tổng binh cho.

Dân chúng mừng rỡ nói :

- Nếu lão gia thương tưởng như vậy chúng tôi nguyện biết ơn suốt đời .

Tử Nha đưa cho dân chúng coi giữ gói hành trang mình, rồi đến trước cửa thành kêu quân gát cửa nói :

- Chúng bây vào thưa với Trương Tổng binh có ta là Hạ Đại phu Khương Thượng xin vào ra mắt.

Quân vào báo, Tổng binh Trương Phụng nghĩ thầm :

- Tử Nha là quan văn tại triều , còn ta là quan võ trấn ải ngoài . Nếu không trọng vọng hấn, hấn tìm cách tâu ra tâu vào với Thiên tử, e mang hại.

Nghĩ rồi truyền quân mở cửa ải đón Tử Nha vào thính đường trà nước. Nhưng khi Tử Nha vừa vào, Trương Phụng thấy Tử Nha không mặc triều phục, lại mặc áo nhà tu, lấy làm ngạc nhiên . Sao quan Đại phu lại ăn mặc như vậy ?

Tử Nha nói :

- Tôi đến đây không phải vì việc công , chỉ vì Thiên tử khiến Sùng Hầu Hổ làm Đốc công xây Lộc đài, Sùng Hầu Hổ ăn của hối lộ nhà giàu, bắt dân Triều Ca làm sưu quá nặng nề , dân chúng chịu không nổi phải bỏ trốn. Nhưng quan Tổng binh lại không rõ sự tình, không cho chúng qua ải tỵ nạn . Tôi tường việc này quan Tổng binh nên làm ơn cho chúng một phần, để tiếng nhân đức về sau .

Trương Phụng ngạc nhiên nói :

- Khương Đại phu nói sao khó nghe vậy. Nếu Sùng Hầu Hổ làm việc không công bình, hiếp đáp dân lành thì còn có triều thần minh oan cho dân chúng lẽ nào để dân chúng trốn ra khỏi biên thù mà gọi là nhân nghĩa , ông làm chức Đại phu, sao không có một lời tâu với vua, lại theo đám dân trốn tránh ấy ?

Tử Nha nói .

- Tôi không giấu gì Trương Tổng binh, chính chuyện xây cát Lộc đài trước kia bị bệ hạ ủy nhiệm cho tôi , nhưng tôi thấy việc làm tốn phí, đã hao của kho , lại nhọc dân chúng, mà chẳng lợi gì cho quốc gia , vì vậy tôi tỏ lời hơn thiệt can ngăn, Bệ hạ nghe lời Đất Kỷ cách chức tôi , đuổi về quê quán. Hôm nay trên đường về quê , tôi gặp đám dân lành này tị nạn, tôi thiết tưởng trong triều không

còn ai đủ sức đứng ra bênh vực dân chúng nữa, Trương Tổng binh nên xét tình trạng ấy làm ơn cho dân lành .

Bấy giờ, Trương Phụng mới biết Tử Nha là kẻ có tội, đi lẫn trốn , nên ra mặt khinh bỉ nói :

- Chú là kẻ trôi sông lạc chợ, may nhờ lộc nước ơn vua mà , hiển vinh, lẽ phải đáp đền ơn Chúa. Đã không biết điều, bị cách chức âm mưu trốn đi, còn muốn cầm đầu cho đám dân chúng hờn trách Bệ hạ nữa. Tôi nói thật, tôi trấn nơi ải này không để một kẻ nào lợi dụng. Lẽ ra tôi bắt chú đem về nạp cho Bệ hạ xử tội, song mới gặp nhau lần đầu, làm như vậy cũng quá bạc bẽo .

Nói rồi truyền quân đuổi Tử Nha ra lập tức. Tử Nha hổ thẹn bước ra cửa ải, thấy dân chúng đang ngồi một nhóm rất đông , mắt ngong ngóng chờ tin .

Tử Nha buồn bã bước đến nói :

- Không xong rồi, tôi đã hết lời năn nỉ mà Trương Tổng binh chẳng chút vị tình , còn đòi bắt tôi đem về triều dâng nạp.

Dân chúng nghe nói khóc òa. Tiếng khóc hòa vào nhau làm rung động cả bầu trời ảm đạm.

Tử Nha thấy thương hại, nói :

- Dầu Trương Tổng binh có ác ý chúng ta cũng chẳng hại gì.

Đề ta tìm các đũa các người đến Tây Kỳ tìm sinh kế.

Dân chúng không tin , nói :

- Cửa ải đóng chặt, lão gia làm sao đưa một số hơn tám trăm người chúng tôi đi qua được ?

Tử Nha nói :

- Trước kia ta làm thầy bói , ta có phép lạ trừ yêu, nay thế lại không có cách gì đưa các người qua ải sao ? Các người cứ yên tâm , ngủ một giấc cho đến canh ba , hễ nghe có gió thổi thì nhắm mắt lại, kẻ nào mở mắt ra mang họa đừng trách ta không nói trước.

Nghĩ đến việc Tử Nha dùng phép lạ trừ yêu trước kia, dân chúng đều mừng rỡ , riu riu nghe theo.

Qua đến canh ba , Tử Nha hướng về núi Côn Lôn quỳ lạy một hồi , rồi niệm chú. Tức thì gió đông nổi dậy, cát bụi mịt mù. Tử Nha báo dân chúng nhắm mắt lại. Trận gió thần hốt đám dân chúng lôi đi chẳng mấy chốc đã vượt qua năm ải là : Lâm Đồng , Đồng

Quan, Xuyên Vân , Tị Thủy và Giới Bài.

Khi đến núi Kim Kê lãnh , Tử Nha thâu phép lại , đông gió lặn yên mới bảo dân chúng mở mắt.

Dân chúng ngồi chum nhum dưới đất nhìn nhau trong lúc trời chưa sáng.

Tử Nha nói :

- Đây là núi Kim Kê, thuộc về nước khác, thành Tây Kỳ ở trước mặt chúng ta không xa, đợi sáng chúng ta sẽ tìm vào.

Mấy trăm dân chúng đều cúi lạy tạ ơn và nói :

- Biết ngày nào chúng tôi đáp được ơn này .

Tử Nha tỏ lời giã biệt, tìm đến chân núi Bàn Khê ẩn mặt, chờ thời , đợi vận.

Người sau có thơ khen Tử Nha :

Bỏ trốn Triều Ca lánh thị thiềng

Đưa dân khỏi ải thật thần tiên

Gieo câu sông Vị chờ qua vận

Uống nước Bàn Khê đợi gặp duyên

Võ Kiệt ra tay người chỉ ngõ

Phi Hùng ứng mộng chúa cầu hiền

Tám mươi mới đăng yên công nghiệp

Ra giúp nhà Châu sửa mối giềng

Bảy giờ nói về tám trăm dân chúng ngồi đợi sáng, khi ánh dương lộ dạng, mọi người đều xem rõ cõi Tây Kỳ núi sông tươi đẹp Ai nấy đều vui mừng , qua khỏi Kim Kê lãnh thì tới Yên Sơn .

Đi đến núi Thu Hương, qua làng Bạch Liễu . Mọi người mở com khô ra ăn uống nước suối , đoạn đi thêm bảy chục dặm đường nữa thì đến thành Tây Kỳ . Nơi đây người thanh cảnh lịch , nước biếc non xanh, quả là một nước giàu mạnh. Dân chúng tuy đông , nhưng sống trong trật tự, người nhỏ nhường người yếu, kẻ mạnh kính người già, chợ búa không tiếng cai vĩa, thành quách, dinh thự không có quân canh . Thật là trời Nghiêu đất Thuấn , nước Thánh vua Hiền

Mấy trăm dân Triều Ca đến nơi làm đơn xin được tị nạn .

Quan Đại phu Táng Nghi Sanh chấp đơn đệ vào trình với Giám

Quốc Bá Ấp Khảo .

Bá Ấp Khảo xem đơn xong , truyền rằng :

- Bởi vua Trụ độc ác, không lòng thương dân , bắt dân làm trâu nặng nhọc , nên dân không chịu nổi phải lìa bỏ quê hương đến xin tị nạn . Nước ta cốt làm việc nghĩa nhân không thể từ chối được.

Vì ta đối đãi với họ như dân bản xứ, kẻ nào không tiền giúp tiền, kẻ nào không lúa giúp lúa, cốt tạo cho họ một đời sống ấm no.

Táng Nghi Sanh tuân lời, đưa mấy trăm dân Triều Ca vào ở nơi nội thành, và giúp đỡ hết sức nồng hậu.

Cách đó ít hôm Bá Ấp Khảo lâm triều, bá quan ứng hầu đủ mặt, Bá Ấp Khảo nói :

Nay vua cha bị cầm tù tại thành Dũ Lý đã hơn bảy năm, ta muốn đem lễ vật đến cống Thiên tử để chuộc tội vua cha trở về các người nghĩ sao ?

Táng Nghi Sanh thưa :

- Khi Chúa công ra đi có coi quẻ, thấy mình mắc nạn bảy năm, dặn Công tử ở lại Tây Kỳ chăm lo việc nước, không cho đến Triều Ca, chờ Chúa công hết nạn sẽ trở về. Nay nếu Công tử muốn tỏ tình hiếu đạo thì sai người vào Triều Ca thăm viếng cũng đủ , không nên cãi lời Chúa công đã ủy thác.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 19

Bá Ấp Khảo Dâng Báu vật Chuộc Tội Cha

Bá Ấp Khảo than :

- Vua cha bị cầm nơi Dũ Lý đã bảy năm, không người quen thuộc viếng thăm, đạo làm con chẳng lẽ cũng mãi nơi đây sao đành , phụ vương ta có chín mươi chín người con, nay đã khôn lớn, thế mà vô dụng không giúp ích gì được cho cha già. Thôi thì ta liều thác đem báu vật của ông bà để lại đến Triều Ca dâng cho Trụ Vương chuộc tội, may Trụ Vương ham báu vật thả phụ vương ta về nước chẳng ?

Táng Nghi Sanh can :

- Không nên đâu. Lúc ra đi Chúa công đã dặn dò mọi việc , nay Công tử vì thương cha làm trái ý , tình thương ấy đã không làm cho Chúa công vui, còn làm cho Chúa công giận nữa là khác.

Bá Ấp Khảo nói :

- Làm vua một nước chư hầu, triều thần đông đủ , con cái hơn trăm người, lúc bị hoạn nạn không một ai gần gũi , ta không đành để phụ vương ta như vậy. Thôi người chớ can gián nữa , ta đã quyết hy sinh mình ta , may chuộc tội cho phụ vương ta.

Táng Nghi Sanh không làm sao cản được, phải im lặng lui ra.

Bá Ấp Khảo vào cung kể lại ý định mình với mẹ. Bà Thái Cơ hỏi :

- Nếu con đi thăm cha con thì việc nước giao lại cho ai ?

Bá Ấp Khảo thưa :

- Em con là Cơ Phát tánh tình thuần hậu, khí tiết chói ngời, có thể thay con lo việc nước rất dễ. Vả lại trong triều. việc văn đã có Táng Nghi Sanh, việc võ đã có Nam Cung Hoát, con chẳng còn phải bận tâm. Con đi chuyến này nếu may mắn con sẽ cứu phụ vương con khỏi vòng lao lý, còn rủi con có bề nào cũng chẳng hại gì cho giang sơn Tây Kỳ này cả.

Bà Thái Cơ thấy Bá Ấp Khảo đã quyết lòng , không dám can ngăn liền dặn dò :

- Con có đi thì mọi việc phải cẩn thận lắm mới được.

Bá Ấp Khảo lay mẹ bước ra, đến dinh Cơ Phát tự tình :

- Em ơi ! Nay anh định vào Triều Ca dâng bấu vật chuộc tội cho phụ vương, em phải ở nhà thay mặt anh lo việc trị nước.

Công việc trong anh đã xếp đặt xong, với tài trí của em , anh không còn lo lắng gì nữa.

Cơ phát hỏi :

- Anh định đi bao lâu thì trở về ?

Bá Ấp Khảo nói :

- Lâu lắm là ba tháng. Nếu công việc không có gì trắc trở thì hai tháng rưỡi anh về đến.

Hai anh em tâm sự một hồi , Bá Ấp Khảo từ giã Cơ Phát trở về cung, chọn ngày tốt khởi hành .

Ba ngày sau, Bá Ấp Khảo lên đường , chín mươi tám người em và triều thần đều tụ đến đủ mặt, đưa đón, Bá Ấp Khảo tỏ lời cảm ơn.

Nhìn quê cũ, rồi lên yên từ giã Tây Kỳ. Đàng trước có cờ hiệu, đàng sau quân sĩ khiêng lễ vật hộ tống. Tuy là một cuộc ra đi không lấy gì quan trọng , nhưng lòng hiếu đạo của Bá Ấp Khảo làm cho dân chúng Tây Kỳ ai nấy đều cảm mến.

Đoàn người trải gió dầm sương, đi một thời gian mới đến ải Tị Thủy. Quân giữ cửa vào thưa với quan trấn ải là Hàn Vinh, Hàn Vinh lập tức hội quân mở cửa ải đón tiếp.

Bá Ấp Khảo qua năm ải như vậy mới qua sông Huỳnh Hà, đến Mạnh Tân . Nơi đây Ấp Khảo ngồi thuyền vượt sóng sang sông, rồi đi một thời gian nữa mới đến Triều Ca.

Bây giờ gặp lúc trời tối, Bá Ấp Khảo phải vào ở đờ nơi trại Hoàng Hoa, mai sáng mới đến dinh Thừa Tướng tìm gặp Tỉ Can.

Rủi thay, Tỉ Can đi vắng đã năm ngày , Bá Ấp Khảo lóng nhóng mãi, tuy vậy Bá Ấp Khảo vẫn không lấy thế làm buồn lòng .

Ngày kia, Bá Ấp Khảo đang đứng ngoài cửa dinh chờ đợi, bỗng nghe tin Tỉ Can về, Bá Ấp Khảo vội vã quỳ xuống nghênh đón .

Tỉ Can giục ngựa về đến thấy Bá Ấp Khảo liền hỏi :

- Tướng quân là ai ?

Bá Ấp Khảo nói :

- Tôi là con trai của Cơ Xương, tên Bá Ấp Khảo, từ Tây Kỳ đến đây xin ra mắt Thừa Tướng.

Tỉ Can nghe nói vội xuống ngựa đỡ Bá Ấp Khảo dậy, hai người cùng đứng ngang nhau nói chuyện , Tỉ Can hỏi :

- Công tử từ Tây Kỳ sang đây có việc chi ?

Bá Ấp Khảo nói :

- Cha tôi bị Thiên tử kết tội, cầm nơi Dũ Lý nay đã bảy năm , tuổi tác đã già, không được hưởng cảnh thanh nhàn, thật đau xót . Tôi thiết tưởng trời có khi nắng khi mưa, Thiên tử sao khỏi có lúc vui lúc buồn. Đạo làm con lấy hiếu làm trọng , nên tôi không nài khó nhọc, không sợ oai búa rìu , đem ba báu vật từ Tây Kỳ đến đây yết kiến Thừa Tướng , nhờ Thừa Tướng tìm cách tâu với vua tha cho cha tôi được đem nắm xương tàn về xứ thì ơn của Thừa Tướng , cha con tôi suốt đời không dám phụ.

Tỉ Can hỏi :

- Công tử đem vật gì đến cống sớ ?

Bá ấp Khảo thưa :

- Tôi có ba vật báu đi truyền là xe Thất Hương, nệm Tỉnh Tửu, và con vượn bạch, mặt tợ da người. Ngoài ra tôi còn chọn thêm năm cặp mỹ nữ dẫn đến đây nữa.

Tỉ Can hỏi :

- Gái đẹp thì ta đã biết ở Tây Kỳ không thiếu gì, nhưng ba món bửu bối kia có gì quý ?

Bá Ấp Khảo nói :

- Ba vật báu di lưu từ đời ông thủy tổ chúng tôi tức là ông Đổng Phù. Như Thất Hương xa là xe của vua Huỳnh Đế dùng để vượt Bắc Hải đánh giặc Xi Vưu, kẻ nào dùng xe ấy thì chẳng cần người đẩy , hễ muốn đi đâu xe ấy tự động đi ngay . Còn Tỉnh Tửu chiên là nằm giả rượu. Lúc đang say mà nằm trên nệm ấy thì tức khắc tỉnh liền. Lại như con vượn bạch, mặc dù loài thú, nhưng thông minh đáo để, nó thuộc hơn tám trăm bản đàn, biết ba ngàn bài hát tiếng ca nó lãnh lót như tiếng chim, trong lúc yến tiệc nó vừa múa vừa hát trên bàn tay, dịu dàng như một cảnh liễu.

Tỉ Can nghe nói cau mày :

- Ba báu vật ấy trên đời này hiếm có thật, song Công tử đem đến đây cống sớ ta thấy chẳng vui.

Bá Ấp Khảo hỏi :

- Vì sao Thừa Tướng dạy như vậy ?

Tỉ Can nói :

- Trụ Vương lâu nay ham tửu sắc, không kể đến xã tắc, suốt ngày đêm đờn ca múa hát, tìm thú vui để trốn mặt quần thần. Nước mất nhà tan cũng vì vậy . Nay Công tử lại đem đến những món phụ họa vào thú tiêu khiển của vua thì cơ nghiệp nhà Thương càng sớm tiêu tan hơn nữa.

Bá Ấp Khảo nghe nói thở dài :

- Nếu không có báu vật làm cho vua thích thì không bao giờ vua chịu tha tội cho cha tôi, xin Thừa Tướng rộng lòng, nghĩ lại...

Tỉ Can nói :

- Làm tôi phải thấy trước những tai hại mà can vua. Lẽ ra ta không chấp nhận những báu vật này, nhưng thấy Công tử là người chí hiếu, từ ngàn dặm đến đây chuộc tội cho cha, lẽ nào ta không giúp. Thôi, hãy theo ta vào đền , ta tâu giúp cho.

Bá Ấp Khảo lạy tạ, theo Tỉ Can đến trước đền Trích Tinh.

Huỳnh Môn quan trông thấy vào báo.

Trụ Vương kêu lên lầu phán hỏi :

- Ta không có lệnh đòi, sao Thừa Tướng tự ý vào đây ?

Tỉ Can tâu :

- Nay có con trai Cơ Xương là Bá Ấp Khảo đem dâng ba vật báu chuộc tội cho cha, nên tôi phải dẫn vào ra mắt.

Trụ Vương hỏi :

- Bá Ấp Khảo dâng báu vật gì ?

Tỉ Can liền trao tờ sớ của Bá Ấp Khảo cho Trụ vương xem. Trụ vương lập tức đòi Bá Ấp Khảo lên lầu.

Bá Ấp Khảo quì mọp dưới sàng , tâu :

- Tôi là Bá Ấp Khảo, con kẻ phạm tội , xin chúc Bệ hạ sống lâu muôn tuổi.

Trụ Vương nói :

- Cơ Xương nghịch mạng nên bị trảm làm tội, nay người đem báu vật đến dâng quả là con chí hiếu đó.

Bá Ấp Khảo tâu :

- Cha tôi phạm tội, Bệ hạ không giết lại đây nơi Dũ Lý , ơn ấy cha con tôi ghi nhớ muôn đời. Vậy tôi xin dâng chút vật mọn , nhờ bệ

hạ mở lòng thương cho phép cha tôi được đem nắm xương tàn về cố quốc .

Nói đến đây, Bá Ấp Khảo khóc oà .

Trụ vương nghe tiếng khóc của người con chí hiếu cũng phải động lòng, liền truyền Bá Ấp Khảo đứng dậy .

Bá Ấp Khảo lạy tạ rồi cúi đầu đứng hầu dưới các.

Lúc ấy, Đất Kỷ núp trong rèm nhìn ra thấy Bá Ấp Khảo răng ngọc môi son , mày tằm mắt phụng, gương mặt sáng rỡ; giọng nói thanh tao, liền truyền thế nữ khoác rèm châu, bước ra xem cho rõ mặt.

Vua Trụ liền nói với Đất Kỷ :

- Ái khanh ơi ! Nay có Bá Ấp Khảo , con trai của Tây Bá Hầu đến đây dâng báu vật chuộc tội cha. Người này rất hiếu hạnh.

Đất Kỷ tâu :

- Thần thiếp nghe tiếng Bá Ấp Khảo ở Tây Kỳ đàn hay lắm, trên đời này có một không hai.

Vua Trụ gạn hỏi :

- Sao ái khanh biết ?

Đất Kỷ tâu :

- Lúc thần thiếp còn ở Ký Châu, tuy phận gái không bước khỏi khuê môn, nhưng tiếng đồn dội vào cung cấm. Trên đời, hễ có mùi hương sao khỏi gặp gió thoảng . Nay muốn biết tiếng đồn ấy đúng hay không xin bệ hạ truyền Bá Ấp Khảo đàn thử thì biết .

Vua Trụ truyền Bá Ấp Khảo ra mắt Chánh cung. Ấp Khảo tuân lệnh quì lạy Đất Kỷ.

Đất Kỷ nói với Bá Ấp Khảo :

- Thiên hạ đồn khanh có nghề cầm ca tuyệt diệu, vậy thì đàn vài bản cho ta nghe được chăng ?

Bá Ấp Khảo nói :

- Xin Chánh cung tha tội cho tôi. Tôi trộm nghe làm con gặp lúc cha mẹ có bệnh ăn chẳng biết mùi, nay cha tôi mắc tội, bị đầy nơi Dũ Lý , tôi làm con nào vui sướng gì mà khảy đàn cầm , vì vậy lúc này lòng tôi đang bối rối như tơ vò, việc chọn cung lựa ngón khó đúng được. Tôi e đàn lỗi nhịp mang tội khi quân .

Trụ Vương nghe nói, mỉm cười phán :

- Bá Ấp Khảo, người chớ lo. Trong lúc người đang rối lòng mà

đờn được một bản cho thật hay thì trăm sẽ tha tội cho cha người về nước.

- Bá Ấp Khảo mừng rỡ quá không còn e dè gì nữa, bao nhiêu hứng thú nổi lên trong lòng người trai trẻ, Vua Trụ truyền nội thị đem cây đàn cầm đến, Bá Ấp Khảo tiếp lấy, ngồi xếp bằng trên sàng để cây đàn trên đầu gối, so dây chọn tiếng.

Tiếng đàn lãnh lót, cất lên khúc nhạc vui tươi .

Cành dương dui dui gió rung rung

Đào quế đơm bông ửng sắc hồng

Hoa cỏ bên đường như rải gấm

Điểm trang xe cộ khắp Tây, Đông

Bá Ấp Khảo đờn xong bản nhạc mà hơi đàn chưa dứt, âm thanh vang vang như tiếng trúc thiên thai, gieo vào lòng người tục.

Vua Trụ miên man, quay lại nói với Đắt Kỷ :

- Thiên hạ đờn không sai. Bá Ấp Khảo với tài đờn cầm trên đời này chỉ có một.

Đắt Kỷ mỉm cười tâu :

- Nếu không bảo va trở tài làm sao thấy được tài năng ?

Vua Trụ truyền nội thị dọn tiệc trên lầu thết đãi . Trong lúc đó Đắt Kỷ lên xem trộm dung nhan , thấy Bá Ấp Khảo rõ ràng nước da như tuyết nhuộm, gương mặt tợ trăng rằm, thân mình tròn trịa , hình vóc trẻ măng, so với Trụ Vương ngày nay thì Trụ Vương hàm râu đã quăn riết, da thịt khô cằn, thân hình tóp vì khí lực không còn bao nhiêu nữa .

Trụ Vương là một vị vua, có nhiều quý tướng nhưng ham mê sắc dục gần gũi Đắt Kỷ quá nhiều, nên ngày nay thân thể ra thế ấy .

Đắt Kỷ là loài hồ mi, chê tre già, ham măng tươi, thâm nghĩ :

- Con người khoẻ mạnh , tươi đẹp thế kia, nếu ta không tìm cách chung tình thì đời ta còn gì sung sướng . Ta mượn kế cầm Bá Ấp Khảo ở lại dạy đờn đem rơm để gần lửa, thế nào cũng toại nguyện.

Nghĩ như vậy, Đắt Kỷ tâu với Trụ vương :

- Nay Bệ hạ tha cho cha con Tây Bá Hầu về nước thì ơn ấy có thể cảm hóa muôn người. Chỉ tiếc bản đàn cầm hay ho của Bá Ấp Khảo vừa rồi chúng ta không còn bao giờ được nghe nữa.

Trụ Vương nói :

- Thật ra trăm cũng tiếc lắm, nhưng không biết phải làm sao bây giờ.

Đất Kỷ nói :

- Thần thiếp có một cách làm vẹn cả đôi bên .

Trụ vương hỏi :

- Ái khanh có cách gì vậy ?

Đất Kỷ nói :

- Xin bệ hạ lưu Bá Ấp Khảo lại ít ngày, chờ thần thiếp học xong bản đàn cầm ấy sẽ cho cha con Tây Bá Hầu về nước. Như vậy thần thiếp có thêm được một nghề nữa để hầu bệ hạ.

Trụ vương nghe nói vuốt lưng Đất Kỷ khen :

- Ái khanh thông minh lắm mới nghĩ ra cách ấy. Trước sau cha con Tây Bá cũng được về nước thì lưu lại ít ngày có hại gì.

Đất Kỷ nũng nịu :

- Thần thiếp học bản đàn này vì bệ hạ chứ không phải vì thần thiếp mong muốn đâu.

Trụ Vương cười âu yếm :

- Ái khanh vì trăm cố gắng học cho thật rành , để sau này đàn hát cho trăm thưởng thức . Ngón đòn ấy mà vào tay ái khanh, trăm tin chắc còn hấp dẫn hơn nữa. Nhưng chẳng hay khúc đàn ấy gọi là gì vậy ?

Đất Kỷ nói :

- Đó là bản "phong nhập tông" đồ.

Trụ Vương khoái chí :

- Bản nhạc gió thổi vào cụm tông hèn chi nghe êm tai là phải .

Dứt lời Trụ Vương liền truyền chỉ , lưu Bá Ấp Khảo ở lại trong cung dạy đàn Đất Kỷ.

Đất Kỷ mừng thầm, tính dùng kế phục rượu Trụ vương cho say mèm để tiện bề làm chuyện mưa Sở mây Tần, nên khiến quân bày tiệc rượu, mời hôn quân vào trong dự yến.

Trụ vương ngỡ thật, có ngờ đâu lương tâm loài hồ mi quen thói nguyệt hoa. Vào tiệc, Đất Kỷ rót rượu ép mời Trụ Vương mãi, Trụ vương vị tình uống đến không còn biết gì trời nghiêng đất ngã nữa.

Đất Kỷ truyền cung nhân bồng nhà vua để nằm nơi long sàng, rồi

khuyến quan Thái giám đem đến hai cây đàn cầm trao cho Bá Ấp Khảo một cây, và nói :

- Công tử đã có lệnh Thiên Tử, vậy thì mau mau truyền lại bản nhạc cho ta để được mau về nước.

Bá Ấp Khảo tuân lệnh cầm đàn ngồi dưới sàn, và nói :

- Xin Hoàng hậu nghe cho rõ : đàn cầm có sáu luật , năm tiếng , lại có sáu điều ky , và bảy điều không nên đàn .

Đất Kỷ nói :

- Sáu luật năm tiếng thì ta đã có nghe , còn sáu điều ky thì ta chưa hiểu.

Bá Ấp Khảo nói :

- Sáu điều ky gồm có :

- 1) Nghe khóc kể
- 2) Minh rơi lụy
- 3) Mặc lo lắng
- 4) Đang giận hờn
- 5) Đang kinh hãi
- 6) Tưởng việc tà

Sáu điều này phải kiêng cử.

Đất Kỷ lại hỏi :

- Còn bảy điều không dám đàn là bảy điều gì ?

Bá Ấp Khảo nói :

- 1) Mưa vậy gió may
- 2) Có tang than khóc
- 3) Áo mào chẳng ngay
- 4) Say rượu rồi trí
- 5) Nhợ uế không sạch
- 6) Chẳng xông hương là khinh lờn
- 7) Không kẻ biết nghe là tục.

Bảy điều ấy chẳng nên đàn. Bởi đàn cầm là tiếng chánh , xưa cho ra là ngăn cấm lòng tà, chẳng phải như các món nhạc khác muốn đàn cách nào cũng được Đất Kỷ nghe Bá Ấp Khảo giảng giải ngồi mỉm cười không nói .

Bá Ấp Khảo so dây lấy giọng, rồi nói tiếp :

- Xin chánh hậu coi theo đây mà tập.

Tiếng đàn vừa khảy lên, nghe rỏ rắt! bỗng trầm, khiến cảnh vật xung quanh biến thành huyền ảo. Ai nghe thấy đàn cũng mê man tâm thần dường đang thoát tục, duy có Đất Kỷ lòng chứa tà ma, không có ý nghe đàn, chỉ lo giỡn mặt, vì vậy Đất Kỷ làm bộ mặc cỡ, liếc mắt cười duyên, nhìn Bá Ấp Khảo chăm chăm như muốn ăn tươi nuốt sống Bá Ấp Khảo là đứa con chí hiếu, đường xa ngàn dặm, một thân lặn lội đến Triều Ca, cố tìm cách chuộc tội cha già, lòng như sắt đá, lo gì nghĩ bướm ong, do đó, Bá Ấp Khảo không hề ngẩng nhìn Đất Kỷ, chỉ lo dạy cho mau rồi.

Đất Kỷ làm đủ mảnh khoé tâm tà, Bá Ấp Khảo vẫn không để ý.

Đất Kỷ thấy phương pháp ấy không thành, gọi Bá Ấp Khảo nói :

- Ông thầy này dạy khó lắm ! Vả lại tiếng đàn vừa nghe đã muốn điên, nếu không mượn rượu mạnh để trấn tĩnh tinh thần thì không thể học cho thuộc được.

Nói rồi khiến cung nữ bày tiệc để cùng Bá Ấp Khảo vui vầy.

Bá Ấp Khảo nói :

- Xin Chánh hậu tha cho tôi khỏi hầu tiệc.

Đất Kỷ nhất thiết không nghe, gọi cung nữ nhắc ghế để bên mình, truyền Bá Ấp Khảo ngồi dự.

Bá Ấp Khảo thất kinh, thưa :

- Tôi là con kẻ có tội, được Chánh cung tha không giết là may còn Chánh cung là bậc mẫu nghi, mẹ chung thiên hạ, tôi đâu dám vô lễ Đất Kỷ nói :

- Người nghĩ sai rồi. Cứ như đạo vua tôi thì người chẳng thể cùng ta ngồi chung được, nhưng xét về nghĩa thầy trò, ta với người ngồi chung một bàn có sao đâu ?

Bá Ấp Khảo cúi đầu thâm nghĩ :

- Con này chứa tà tâm, muốn làm cho ta mất ngay mất nhân đức.

Ta đòng dõi ông Hậu Tắc xưa phò tá vua Nghiêu truyền lại mấy đời, rạng danh trung nghĩa, lẽ đâu chiều đứa lằng lẩn lỗi nghĩa tôi chúa . Ta nói thiệt dù có chết cũng phải chết cho thơm danh, không để nhục dòng họ Cơ mấy đời trung liệt.

Nghĩ như vậy, Bá Ấp Khảo cứ cúi mặt nhìn xuống đất không chịu vào tiệc, Đất Kỷ thấy Bá Ấp Khảo chắc gan như vậy không làm gì được, liền nghĩ:

- Ta đã cố tình đeo đuổi, nhưng nó quá đại khờ, không biết thưởng thức những gì tinh hoa vũ trụ. Thôi, để ta tìm kẻ khác, dất lửa gần rơm, thì dù tiên Phật cũng không thể gìn lòng son sắt nổi.

- Bá Ấp Khảo hãy đứng dậy. Khanh không muốn dự tiệc thì phải dạy đờn.

Bá Ấp Khảo vâng lời, cầm đàn dạy như trước.

Giây lâu Đất Kỵ lại nói :

- Không xong rồi. Ta thấy khó học lắm. Khanh ngồi dưới đất ta ở trên cao, ngón đờn đã không thấy rõ, tiếng nhạc lời giảng đi.

Khanh hãy đến ngồi gần ta thì ta mới học mau thuộc.

Bá Ấp Khảo nói :

- Xin Chánh hậu chớ nóng lòng, cứ tập lâu sẽ thuộc.

Đất Kỵ nói :

- Không ! Khanh phải đến ngồi sau lưng choàng tay chỉ ngón, làm được như vậy chỉ trong khoảnh khắc ta thuộc ngay. Nếu cứ kéo dài tình trạng thế này, sáng mai Thiên tử hỏi lại ta không thuộc chút nào không khỏi bị quở trách.

Bá Ấp Khảo hồn vía lên mây, trầm nghĩ :

- Ta đã đem thân vào hang cọp rồi, bẽ nào cũng bị diệt vong.

Thôi thà chết trong sạch còn hơn sống nhục.

Nghĩ rồi cất giọng phân trần :

- Nếu Chánh hậu dạy như vậy tôi thà chết chẳng dám vâng lời.

Chánh hậu là bậc mẫu nghi, tiếng tăm rất trọng, lẽ nào vì chuyện học đờn tiểu tử mà để thiên hạ cười chê. Dầu Chánh hậu có trong sạch tận đâu mà hành động như vậy sử sách đời sau cũng không thể bỏ qua, ghi lại những vết nhơ trong cung điện. Xin Chánh hậu nghĩ lại sửa mình.

Đất Kỵ bị Bá Ấp Khảo dùng lời ngay nhục mạ, mặt sượng sùng ngồi chết đững. Biết mình có lỗi Đất Kỵ không nói nữa, chỉ thở dài một hơi, rồi nói :

- Thôi người hãy lui về nghỉ.

Bá Ấp Khảo tuân lệnh, xuống lầu trở về quán dịch.

Đất Kỵ cau đôi mày liễu, nét hoa ử rũ, nửa giận nửa hờn, ngồi trước đèn trầm nhủ :

- Hoa đã sẵn lòng chờ bướm, bướm không đoái tưởng đến hoa.

Nếu chẳng vừa lòng thì thôi , nó lại lên mặt dạy đời nói nhiều câu vô lễ . Ta phải làm cho nó nát thịt tan xương , nó mới thấy cái khôn của nó.

Buồn bã một lúc, Đất Kỷ nghiêng răng chui vào long sàng nằm ngủ với vua Trụ.

Sáng hôm sau, vừa mở mắt vua Trụ đã hỏi :

- Đêm hôm ái khanh học đờn đã thuộc câu nào chưa.

Đất Kỷ sụt sùi bên gối tâu :

- Bá Ấp Khảo không cố ý dạy đờn, tỏ nhiều cử chỉ trêu hoa nguyệt, thần thiếp thấy vậy không muốn học nữa.

Vua Trụ nghe nói nổi giận trợn mắt vênh râu, mắng :

- Loài thất phu ! Ta đã không giết , ban ân cho còn dám ý khi quân sao ?

Lập tức ngồi dậy , truyền quan thị thần đến quán dịch đòi Bá Ấp Khảo.

Bá Ấp Khảo tuân lệnh thẳng đến lầu Trích Tinh ra mắt vua Trụ.

Vua Trụ hỏi :

- Sao người dạy đờn không hết lòng, cố dằn dai cho mất thì giờ vậy ?

Bá ấp Khảo tâu :

- Phép học đàn cầm chẳng có gì khó chỉ cần người học phải đứng đắn , chuyên cần.

Đất Kỷ sợ Bá Ấp Khảo nói toạc ra câu chuyện đêm vừa rồi, vội ngăn đón :

- Nếu người cố tình chỉ dạy thì ta thông hiểu rồi. Bởi người nói không rành rẽ , còn nghe đờn cầm ta chưa biết nên không hiểu nổi.

Vua Trụ nghĩ đến cử chỉ Bá Ấp Khảo trêu chọc Đất Kỷ đêm vừa rồi tức giận lắm , song không thể nào mở miệng nói thẳng được , liền truyền Bá Ấp Khảo đờn ca một bản , nếu lời ngay lẽ chánh thì thôi, bằng có ý tà bậy sẽ vịn vào đó để trị tội.

Bá Ấp Khảo tuân lời , ngồi dưới sàn so phím , vừa đàn vừa hát lên một bản, dụng ý thanh minh tiết liệt của mình.

Bản hát :

Một tấm lòng ngay chói thấu trời

Cầu cho Hoàng thượng sống muôn đời

Mưa hoà gió thuận muôn dân thanh
Một mối giang san chẳng đổi dời
Vua Trụ nghe tiếng đàn trong vắng! chứa đựng lời ngay ý thẳng
chẳng chút tà tâm. Lòng vua bắt đầu khuây khỏa, bao nhiêu hờn
giận bỗng tan biến hết.
Đất Kỷ thấy Trụ Vương ngồi làm thỉnh hiểu ngay tiếng đàn Bá Ấp
Khảo đã chấn chỉnh được lòng vua, liền tìm một kẻ khác , đến tâu
với Trụ Vương :
- Bá Ấp Khảo có dâng một con vượn bạch biết múa hát rất hay sao
bệ hạ không cho thần thiếp xem thử ?
Vua Trụ nghe nói nhớ lại, bảo Bá Ấp Khảo :
- Hồi hôm trăm mải nghe đàn, quên con vượn bạch. Bây giờ người
đem nó đến đây ca múa một bài xem hay dở .
Bá Ấp Khảo tuân lệnh trở về quán dịch xách lồng vượn bạch đem
đến trước mặt Trụ Vương mở ra .
Con vượn bạch ra khỏi lồng ngồi bệch dưới sàn.
Bá Ấp Khảo trao cặp sanh, khiến nó hát.
Con vượn Vừa nhịp vừa ca, tiếng như tiêu thiều, hơi nghe lạnh lốt,
giọng ca như phượng gáy giọng thấp như loan kêu, khiến người
tĩnh cũng phải mơ , trẻ khóc cũng phải nín. Người lo lắng nghe
tiếng hát thì vui vẻ, kẻ buồn rầu nghe tiếng hát cũng mỉm cười .
Trụ Vương nhìn mê man, Đất Kỷ say sưa đến gục đầu bọn cung nữ
mừng vui quá sức, cả chốn cung vi yên lặng như tờ, chỉ có tiếng
hát và tiếng sanh của vượn bạch lúc ngân dài, lúc trầm bổng mà
thôi .
Vì quá say sưa Đất Kỷ không giữ mình, tâm hồn như ngây như dại,
khiến khí yêu xuất ra . Con vượn bạch là giống vật đã sống trên
ngàn năm, hai con mắt như mạ vàng , hai tròng như hai than lửa đỏ
coi thấu lòng yêu ma . Lúc đang ca hát, vượn bạch thoáng thấy con
hồ ly ngồi bên Trụ Vương, liền nhảy chồm đến chụp .
Đất Kỷ giật mình nhảy trái sang một bên, trong lúc ấy Trụ vương
lanh tay, giật lấy cây bửu kiếm bên vách đâm vượn bạch một nhát
lời ruột chết ngay.
Cung nga đỡ Đất Kỷ dậy. Đất Kỷ giận đỏ mặt tâu với Trụ vương :
- Bá Ấp Khảo đem con vượn này theo làm thích khách . May mà

bệ hạ giết nó được , nếu không tánh mạng thần thiếp không còn.
Trụ Vương hơi giận chưa nguôi, truyền tả hữu lôi Bá Ấp Khảo xuống Sái Bồn cho rắn xé xác.

Bá Ấp Khảo la lớn :

- Hạ thần nào có tội gì. Bệ hạ giết rất oan ức.

Vua Trụ nạt :

- Người đem con vượn bạch theo vào cung suýt hại mạng Chánh cung, tội ấy đã rõ ràng sao còn kêu oan ?

Bá Ấp Khảo nói :

- Con vượn là loài thú. thích ăn trái cây, thấy trên bàn có nhiều quả ngon nên nhảy đến ăn đâu phải cố ý làm hại Hoàng hậu.

xin bệ hạ xét lại. Vả chẳng, tôi mong ơn Bệ hạ tha tội cho cha tôi, nay mai cha con tôi được về xứ, ơn ấy ngàn ngày chẳng quên lẽ nào tôi lại tính chuyện thí quân để mang hại vào thân .

Vua Trụ nghe Bá Ấp Khảo nói cũng có lý, liền đổi giận làm vui, quay lại nói với Đất Kỷ :

- Chánh cung . Lời Bá Ấp Khảo cớ vờ ngay thẳng lắm, ái khanh chớ nên nghĩ lầm.

Thấy Đất Kỷ làm thỉnh . Bá Ấp Khảo vội quỳ lạy tạ ơn Trụ Vương.

Đất Kỷ liếc nhìn Vua, tâu :

- Lòng người nham hiểm khó lường. Nếu muốn biết ngay gian xin Bệ hạ truyền Bá Ấp Khảo đàn ca một bài, xem tiếng nhạc có thực tình ngay thẳng hay không thì biết.

Trụ vương nói :

- Phải ! Ái khanh định như vậy rất minh, vì tiếng đàn bao giờ cũng xuất phát từ tâm trạng con người. Nói rồi truyền Bá Ấp Khảo đàn ca một bản nữa.

Bá Ấp Khảo thở dài, nhủ thầm :

- Thân ta đã vào chốn hang hùm nọc rắn . Đất Kỷ đã có tình hãm hại thì dù có giữ mình cách nào cũng không khỏi chết . Chi bằng lấy lời ngay can vua, để cái chết được rạng danh còn hơn.

Nghĩ rồi liền bấm phiến vừa đàn vừa ca lên một bản :

Vua sáng thì đức rộng thênh thênh

Vua tối thì dùng nhiều cực hình...

Chế Bào Lạc đốt xương thịt cháy
 Lập Sái Bồn nuôi rắn sát sinh...
 Thâu thuế dân cho rừng thịt kia ngùn ngụt
 Vết của tiền cho ao rượu nợ mệnh mông.
 Lập đài cao tôn máu xương bá tánh
 Làm cầu lớn đau đớn dân tình..
 Xin vua minh , việc chính sửa mình
 Đuổi tôi nịnh , xa bề tử sắc
 Bá Ấp Khảo đồn xong mà vua Trụ ngần ngại vì tiếng nhạc, nghe không kịp.
 Đất Kỷ chỉ vào mặt Bá Ấp Khảo mắng :
 - Người là đứa lớn mặt , dám mượn tiếng đàn tiếng hát mắng vua tội chết đã đành, đừng kêu oan ức .
 Trụ Vương hỏi Đất Kỷ :
 - Trong bản nhạc có gì khi quân, trầm nghe không rõ .
 Đất Kỷ giải nghĩa từng chữ. Trụ vương giận lắm, liền truyền bắt Bá Ấp Khảo ném xuống Sái Bồn.
 Bá Ấp Khảo tâu :
 - Tôi còn một bản nhạc rất hay, trước khi chết tôi muốn gảy hầu bề hạ.
 Nói rồi, đồn tiếp một bản nữa. Bản đàn ấy như sau :
 Xin vua lánh sắc, giữ đạo can thường
 Xa chánh cung mới tránh được tai ương
 Dứt khí chừ hầu tòng phục
 Hết dâm tà thì xã tắc quật cường
 Ấp Khảo chết có cần gì thân xác
 Giết hồ ly mới giữ đạo quân vương
 Hát vừa dứt tiếng thì Bá ấp Khảo cầm đòn phang vào mặt Đất Kỷ.
 Đất Kỷ đã để ý trước nên tràn qua một bên né khỏi, cây đòn rơi vào một chồng ly ngà chén ngọc vỡ tan tành.
 Mấy tên cung nga vội chạy lại đỡ Đất Kỷ dậy .
 Trụ vương giận quá hét lớn :
 - Quân khôn kiếp ! Lúc này con vượn thích khách người tìm lời chối quanh, bây giờ đến việc người ám sát Chánh hậu, tội ấy người còn chối đi đâu nữa ?

Nói rồi truền cung nhân bắt Bá Ấp Khảo xô xuống hầm rắn .

Đất Kỷ tâu :

- Bá Ấp Khảo hai lần muốn giết thần thiếp tội ấy xin giao cho thiếp gia hình.

Trụ vương y lời, giao Bá Ấp Khảo cho Đất Kỷ tùy ý trả thù.

Đất Kỷ truền lấy bốn cây đinh lớn, đóng hai tay hai chân Bá Ấp Khảo lên một cây cột , lột hết áo quần, xẻo từng miếng thịt .

Bá Ấp Khảo không hề nói một tiếng đành cắn răng cho đến hơi thở cuối cùng.

Trong lúc đó, Đất Kỷ rất hài lòng, vì đã trả thù được kẻ làm nhục mình.

Thương hại cho một kẻ tận trung tận hiếu chỉ trong nửa tiếng đồng hồ đã trở thành bộ xương trắng hếu.

Trụ Vương truền đem thịt xương của Bá Ấp Khảo ném xuống Sái Bồn cho rắn độc ăn .

Đất Kỷ can lại :

-Tôi nghe người ta đồn Tây Hầu Cơ Xương là ông Thánh biết rõ đường họa phúc, thông hiểu mọi âm dương. Nay thần thiếp dùng thịt này làm bánh cho ngon, bệ hạ sai người đem tặng . Nếu Cơ Xương không biết, ăn thịt con thì Cơ Xương chỉ là kẻ phạm phu tục tử, không có gì đáng kể, bệ hạ tha tội cho về nước để được tiếng nghĩa nhân. Còn nếu Cơ Xương quả biết thịt con mà không ăn , thì Bệ hạ cũng nên giết phứt đi để trừ hậu họa.

Vua Trụ nói :

- Ái khanh là người cơ trí, nói rất hiệp ý trẫm.

Liền truền đem thịt Bá Ấp Khảo làm bánh đưa sang tặng Tây Bá Hầu.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 20

Táng Nghi Sanh mua lòng bọn nịnh

Nói về Tây Bá Hầu bị cầm nơi Dũ Lý đến nay đã bảy năm , thường ngay đóng cửa làm sách Diệc là loại sách về bói toán , có ý truyền lại đời sau. Nhân khi rảnh, Tây Bá đem đàn ra khảy , nghe tiếng đàn kêu chan chất, biết có việc chẳng lành, liền cất đàn lấy tiền ra gieo quẻ .

Sau khi bói xong, Tây Bá khóc và than :

- Ôi con ta đã bỏ mạng rồi ! Bởi không nghe lời ta nên phải mang hại. Giờ đây, nếu ta không ăn thịt con thì chết, bằng ăn thịt con thì nuốt sao vô.

Lời xưa có nói :

- Hùm dữ cũng chẳng ăn thịt con . Ta chưa phải là loài cầm thú !
Than thở một lúc, Tây Bá oán trách kẻ đã bày mưu độc, khiến cha con phải đành mang tiếng bất nhân.

Buồn quá, Tây Bá lấy viết mực ra làm một bài thơ điệu như sau :

Muôn dặm đến Triều Ca

Một mình đi viếng cha

Chưa vào thành Dũ Lý

Trước túi chôn chương tào

Quyết ném đờn trừ quỷ

Đành liều mạng , hóa ma

Mãng khô tre thảm thiết

Thương trẻ động lòng già

Tây Bá Hầu viết bài thơ ngũ ngôn, ai nấy đều không hiểu .

Bỗng có Thiên sứ đến, Tây Bá Hầu mừng rỡ ra chào. Thiên sứ nói :

- Bệ hạ thấy hiền hầu bị giam cầm đã lâu nên đem lòng thương xót nay sẵn được ít thịt nai, gởi đến hiền hầu một thố, hiền hầu dùng đỡ gọi là tình vua tôi.

Tây Bá lạy tạ và nói :

- Nhờ ơn Thiên tử cho bánh thịt nai, tôi xin cầu chúc bệ hạ sống muôn năm ngũ đăng trị vì bốn biển.

Lạy rồi lấy ba chi bánh ăn. Sứ thần thấy vậy cười thầm :

- Ai cũng đồn Tây Bá Hầu xem quẻ như thần , đoán việc như Thánh , té ra ăn thịt con mà không biết.

Tây Bá vương nói với Thiên sứ :

- Tôi không dám đến lạy tạ, vì là kẻ có tội, xin ngài thương tình tâu giùm rằng tôi khao khát bấy lâu được Bệ hạ ban vật quý. Nói rồi già từ, Thiên sứ ra về.

Người sau có bài thơ như vậy :

Từ thuở dời chân dận rõ ràng

Đừng thăm mà mắc họa liên can

Những ngờ dâng lễ tìm đầu bạc

Hay nói liều thân xuống suối vàng

Gián Chúa dạn dày gan bảy lá

Thương con chan chứa lụy đôi hàng

Hồn oan theo gió còn linh hiển

Sử sách đề tên để thế gian

Tây Bá Hầu ăn bánh rồi buồn bã vào phòng ngủ.

Bấy giờ Trụ Vương đang đánh cờ với Bí Trọng , Vưu Hồn , tại đền Hiền Đức , xảy thấy thiên sứ bước vào tâu việc Tây Bá Hầu ăn hết bánh và tạ ơn .

Vua Trụ nói với Bí Trọng :

- Ta nghe đồn Tây Bá bói hay , trăm quẻ không sai một, nay ăn thịt con mà không biết, thế thì không phải là Thánh . Trẫm nghĩ lại cầm tù Cơ Xương đã gần bảy năm , nay cũng nên cho va về nước, chứ giam giữ một kẻ ngu si như vậy chẳng ích gì .

Bí Trọng tâu :

- Cơ Xương bói hay lắm lẽ nào chẳng biết thịt con ? Chắc Cơ Xương là kẻ trí , không ăn sợ họa đến mình, nên phải dùng đỡ , xin Bệ hạ suy đi nghĩ lại, kéo mắc kẻ hèn.

Trụ Vương nói :

- Nếu Cơ Xương biết thịt con lẽ nào lại ăn như vậy ? Dù hùm dữ cũng chẳng nỡ ăn thịt con huống hồ một người hiền ?

Bí Trọng tâu :

- Cơ Xương ngoài mặt tuy làm bộ thật thà , nhưng bên trong thừa điều dối trá . Nhiều người làm kẻ , ít kẻ rõ được lòng gian, xin Bệ hạ cầm Cơ Xương lại làm chắc, ví như cọp ngồi trong rọ , chim ở trong lồng, còn thả ra tôi e họa tới . Vả lại phía Đông và phía Nam còn đang có loạn , dẹp hơn mấy năm nay chưa xong . Nếu Cơ Xương về nữa thì lại thêm một mũi giặc.

Vua Trụ khen :

- Lời khanh bàn rất hợp ý trẫm. Ấy là tại vận mạng của Tây Bá Hầu chưa mãn nên khiến tôi nịnh ngán trở như vậy .

Người sau có bài thơ :

Bảy năm chưa đủ vận còn suy

Bí Trọng bày ra tiếng thị phi

Nếu chẳng Nghi-Sanh dăng hời lộ

Làm sao Tây Bá lại Tây Kỳ.

Lúc này quân theo Bá Ấp Khảo hay việc giết chủ , liền trốn về nước .

Cơ Phát là vị Công tử thứ hai đang ngồi trên điện bàn việc nước thấy quân về quỳ lạy khóc, lật đặt hỏi :

- Việc gì bi lụy như vậy hãy nói mau ?

Quân nhân thưa :

- Đệ nhất công tử vào triều công sứ chưa rõ mặt Chúa công , không biết vì sao Vua Trụ phân thân công tử.

Cơ Phát chết đứng trên ngai , qua một lúc mới khóc lên được.

Đại tướng công là Nam cung Hoát nổi giận hét lớn :

- Ấu chúa đi công lễ, Trụ Vương lại phân thân như vậy đã cắt nghĩa chúa tôi gây ra thù oán. Nay bên Nam cũng làm phản và phía Nam cũng trở lòng, chẳng ta nhân cơ hội này kéo muôn binh xuống đánh Nam ả trước đánh vua dữ sau làm chúa hiền , đòi loạn ra bình cứu dân trong cảnh khốn đốn .

Các tướng võ đồng gật đầu nghiêng rằng đồng ý với Nam Cung Hoát, Các tướng lãnh lúc này lòng rối như tơ không biết đường nào suy xét nữa .

Táng Nghi Sanh bước đến thưa :

- Xin Công tử yên lòng nghe hạ thần tâu việc .

Cơ Phát hỏi :

- Quan Đại Phu có kế gì hay hãy nói thử ?

Táng Nghi Sang thưa :

- Xin Công tử chém Nam Cung Hoát trước rồi mới mưu việc được

Cơ Phát và các quan đều ngơ ngáo hỏi :

- Nam Cung Hoát có tội gì mà chém ?

Táng Nghi Sanh nói :

- Nam Cung Hoát là tội phản chúa đòi cử binh , ý mạnh không mưu. Nếu chúng ta báo thù thì Chúa công không khỏi bị chết ở thành Dũ Lý. Đã khiến làm điều hại như vậy còn để làm chi.

Nam cung Hoát biết lỗi lui ra, các tướng lãnh cũng đều ngậm miệng.

Táng Nghi Sanh nói :

- Xưa Chúa công đi có dặn đợi mãn hạn bảy năm thì về chẳng cho ai đến viếng. Bởi Công tử thương nhớ Chúa công, chẳng nghe lời can gián, nên mới bị bỏ mình . Bây giờ phải viết thư sai người bí mật đến dâng cho Bí Trọng , Vưu Hồn . Hai người này là tội nịnh , hễ được của hối lộ thì ắt tâu cho Chúa công khỏi tội . Chừng Chúa công về nước dùng đức mà dụ dân làm cho vua Trụ hết thời rồi sẽ đem binh lấy ải . Nếu vội vàng thì không nên việc .

Cơ Phát nghe nói khen :

- Khanh luận phải lắm song không biết phải dùng vật chi để dâng cho Vưu Hồn , Bí Trọng ?

Táng Nghi Sanh thưa :

- Châu sáng ngọc lành , vàng ròng đại tốt. Lễ phân hai mớ, tướng dụng đôi người là Thái Diên và Hoảng Yêu , giả dạng khách thương đem đến . Thái Diên dâng lễ cho Bí Trọng , Hoảng Yêu dâng lễ cho Vưu Hồn như vậy nội trong ít ngày Chúa công ắt về nước .

Cơ Phát khen phải truyền sắm đủ lễ sai người bí mật ra đi.

Người sau có bài thơ khen :

Ngọc lành châu sáng với vàng ròng

Ém miêng tội gian việc mới xong

Quả thiệt thà tiên hay cứu mạng

Làm cho quỷ sứ phải xuôi lòng

Đua tài với cộp thần như kiến
Đua thuốc cho hùm nọc quá ong
Mới biết mưu cao hơn sức mạnh
Văn Vương chức trọng sắt dà phong
Thái Điền và Hoảng Yêu được Cơ Phát sai khiến liền giả làm
thương gia, đến thành Triều Ca lập tức. Cách ít ngày sau lại người
này tìm được cách liên lạc với Bí Trọng, Vu Hồn , đem dâng lễ
vật.

Bí Trọng thấy Thái Điền liền hỏi :

- Người là ai vậy ?

Thái Điền nói :

- Tôi làm chức Thần Võ tướng quân ở Tây Kỳ vâng lệnh Táng
Nghị Sanh đến dâng lễ vật cho quan lớn.

Bí Trọng tiếp lấy bức thư của Táng Nghị Sanh, mở ra xem . Trong
thơ đại ý viết :

" Tôi là Táng Nghị Sanh ở Tây Kỳ cúi lạy dâng thư cho Bí ân công
Thượng Đại phu .

Lâu nay tôi hằng nghe danh quan Thượng Đại phu , song chưa thấy
mặt , lấy làm tiếc . Chúa tôi là Tây Bá Hâu vì nặng lời can vua
được quan Thượng Đại phu thương tình tâu xin không giết, cho ở
thành Dũ Lý đã gần bảy năm, ơn ấy chúng tôi Tây Kỳ không thuở
nào quên. Tôi không được phép vào châu Thiên Tử để đền ơn trời
biển , nên sai Thái Điền đem chút lễ mọn đến dâng, xin quan
Thượng Đại phu nghĩ tình dung nạp. Chúa tôi nay đã già tuổi tác
cũng chẳng được bao nhiêu nữa, nếu quan Thượng Đại phu nghĩ
tình tâu với Thiên Tử một tiếng để cho Chúa tôi về nước, đoàn tụ
với mẹ già chôn xương nơi cố quốc thì cả dân xứ Tây Kỳ này thảy
đều mang ơn " .

Bí Trọng thấy lễ vật quá nhiều, lòng tham nổi dậy ngồi ngẫm nghĩ
một hồi rồi nói với Thái Điền :

- Người về thưa với Táng Nghị Sanh ta nhận lễ thế nào cũng tâu
với Thánh hoàng cho Chúa người về nước. Ta không viết thư hồi
âm vì sợ lưu tiếng khó lòng. Chẳng sớm thì muộn , thế nào việc
cũng xong .

Thái Điền từ tạ lui ra quán dịch đợi tin Hoảng Yêu .

Trong lúc đó Hoàng Yêu cũng dâng lễ cho Vua Hồn và cũng được Vua Hồn hứa như vậy.

Khi Hoàng Yêu trở ra quán dịch , hai người kể lại sự việc vừa qua cho nhau nghe , rồi cùng trở lại Tây Kỳ.

Bí Trọng và Vua Hồn tuy cùng một đường lối , nhưng mỗi khi có việc hồi lộ lại giấu nhau , không dám nói . Vì vậy phần ai nấy giữ . Ngày kia vua Trụ đánh cờ với Vua Hồn , Bí Trọng thắng luôn hai bàn một lúc , lòng vua phơi phới , truyền mở tiệc vui vầy .

Đang khi ăn uống! Trụ vương vui miệng nói :

- Bá Ấp Khảo đờn rất hay con vượn bạch múa cũng thật khéo ước gì trong bữa tiệc này có tiếng đờn, tiếng ca của chúng nó mới thú vị.

Ba người cùng cười Vua Trụ lại nói thêm :

- Chỉ tội nghiệp có lão thầy bói dở làm tuồng hay, ăn thịt con mà không biết, ngờ là thịt nai.

Bí Trọng nhân dịp ấy , tâu :

- Tôi nghi Cơ Xương bị cầm nơi Dũ Lý, có lòng oán hận bề hạ, nên thường ngày bí mật cho người đến dò xét luôn.

Trụ Vương hỏi :

- Khanh nghĩ thiên hạ đờn Cơ Xương thế nào ?

Bí Trọng tâu :

- Khắp cả dân trong thành Dũ Lý đều ca tụng Cơ Xương là kẻ trung nghĩa. Cứ hằng tháng, vào ngày Sóc , Vọng đều thắp hương cầu cho Thiên tử nước thanh dân yên, mưa hòa gió thuận, bốn phương lặng lẽ, trăm họ bình yên. Họ còn ca tụng Cơ Xương là người chung thủy , gần bảy năm giam cầm không một lời oán than.

Trụ Vương hỏi :

- Trước kia khanh bảo Cơ Xương là kẻ nham hiểm ngoài mặt thật thà, trong lòng gian trá , sao nay lại nói Cơ Xương trung liệt ?

Bí Trọng tâu :

- Trước đây tôi làm tướng Cơ Xương như vậy nên mới sai người đi dò thám. Chẳng ngờ Cơ Xương quả là bậc quân tử khác đời. Thật là đường dài mới biết sức ngựa, sông lâu mới rõ bụng người.

Trụ Vương quay lại hỏi Vua Hồn :

- Khanh xét lời nói ấy thế nào ?

Vưu Hồn sẵn dịp tâu liền :

- Lời nói của Bí Trọng quả đúng sự thật. Từ lúc Cơ Xương bị cầm nơi Dũ Lý thường dạy dỗ nhân dân, khiến nhiều kẻ trung thành nhiều người hiếu đạo. Bởi Cơ Xương ở phải, nên dân chúng mới noi theo. Dầu Bí Trọng không tâu, hạ thần cũng trình cho Bệ hạ rõ.

Trụ Vương hỏi .

- Bây giờ có nên tha cho Cơ Xương về nước hay không ?

Bí Trọng tâu :

- Tha hay không là quyền của Bệ hạ chúng tôi đâu dám bàn đến. Chúng tôi chỉ thấy giam cầm người hiền lâu ngày rất tội nghiệp. Nếu Bệ hạ tha Cơ Xương về nước dĩ nhiên Cơ Xương không thể quên ơn. Rất đổi bị giam cầm mà chưa oán trách, thì nếu được tha lẽ nào phản bội .

Vưu Hồn thấy Bí Trọng cố gỡ tội cho Tây Bá Hài hiểu ngay Bí Trọng đã ăn của hối lộ khá nhiều rồi . Nhân dịp này, Vưu Hồn cũng muốn làm một cái gì đặc biệt để lưu tình với Tây Bá, liền xen vào nói :

- Như Bệ hạ muốn tha Tây Bá về xứ thì cũng nên lưu chút nhân tình. Nay Văn Hoán đánh răn ải Du Hồn, Đậu Dung chống bảy năm đã mỗi một . Ngạt Thuận phá ải Tam Sơn, Cửu Công chống giữ lâu ngày cũng đã mỗi một . Theo ý hạ thần thì Bệ hạ nên phong Vương cho Tây Bá, cấp bút viết cờ mao, truyền Tây Bá đem quân đánh Đông dẹp Bắc. Tây Bá là người hiền, đã được lòng quân sĩ, lại nói gì thiên hạ cũng nghe, dùng Tây Bá dẹp giặc chẳng khác nào dùng chánh đẩy lui tà. Hạ thần dám chắc Tây Bá chưa đánh , quan giặc đã tan, thật có lợi cho Bệ hạ.

Vua Trụ khen :

- Vưu Hồn đáng mặt kẻ tài trí, luận rất hiệp ý trẫm , còn Bí Trọng ưa trung ghét nịnh , Cơ Xương sẽ mang ơn.

Nói rồi truyền chỉ đến thành Dũ Lý, tha tội Tây Bá Hài lập tức.

Tây Bá Hài tiếp được chiếu chỉ liền nhắm phương Bắc lạy tạ ơn.

Dân trong thành hay được tin Tây Bá khỏi tội về nước mến đức không cùng, khiêng rượu và lễ vật đến tiễn chân đông nước.

Các vị bô lão thay mặt cho dân , nói :

- Thiên tuế ngày nay về nước chẳng khác rồng ra biển , phượng đậu cành ngô. Mấy năm nhờ ơn dạy dỗ , kẻ già người trẻ đều rõ đạo hiếu trung, con gái đàn bà đều giữ gìn danh tiết, nay Thiên tử về xứ , chẳng lẽ chúng tôi không mừng. Nói rồi sa nước mắc rồng rồng.

Tây Bá nói :

- Bảy năm sống chung trong thành Dũ Lý, tôi nhờ bá tánh hết lòng giúp đỡ mới được ngày nay , ơn ấy tôi chưa biết ngày nào trả được, xin các ông chớ nhọc lòng đưa đón . Nếu còn nhớ nhau thì xin giữ lấy nề nếp xưa nay , để khỏi điều tội lỗi.

Tây Bá nói xong từ giả khắp dân chúng trong thành xong thẳng đến Triều Ca yết kiến vua . Vừa ra khỏi thành đã thấy các quan đến đón, cùng nhau mừng rỡ hỏi thăm.

Trụ Vương truyền đòi Tây Bá vào chầu. Tây Bá mặc đồ trắng quỳ trước sân nói :

- Tôi là Cơ Xương, kẻ có tội, nay nhờ Bệ hạ mở đức tải sanh xin chức Bệ hạ sống lâu muôn tuổi .

Trụ Vương phán :

- Đã bảy năm, khanh bị cầm nơi Dũ Lý không oán trách trăm còn cầu chúc cho trăm sống lâu , thiên hạ thái bình , thật là một đáng tội trung . Trăm đã phụ khanh nhiều lắm . Nay trăm quyết định tha tội cho khanh , cấp cờ mao, búa việt , nhờ khanh đem binh chinh phục các nơi , lấy đức vỗ an lê thứ . Được như vậy trăm sẽ không phụ lòng. Bắt đầu ngày mai trăm phong cho khanh làm chức Văn Vương cho đạo khắp Triều Ca ba ngày để phô trương quan tước, sau đó sẽ truyền hai viên quan võ, hộ tống khanh về nước .

Tây Bá Hài lạy tạ, đội áo mao tước Vương , đến đền Long Đức cùng các quan dự tiệc. Văn võ tụ họp đủ mặt chúc mừng.

Trong lúc dự tiệc, Văn Vương tỏ ý cảm tạ ơn vua, bá quan đều khen ngợi.

Tiệc mãn, Văn Vương tuân lệnh đi tham quan ba bữa , cỡi ngựa dạo khắp thị thành , dân chúng khắp Triều Ca hay tin đều ra đường đón xem mặt, và thì thầm :

- Thật ông trời có mắt . Người trung liệt trước sau cũng được đền

bù.

Văn Vương đang dạo chơi , xảy thấy trước mặt bóng cờ phát phới tiếng nhạc ngựa vang vầy, giáo gươm lơ nhố không rõ là đạo binh nào, liền hỏi kẻ tùy tùng :

- Binh nào kéo đến Tnêu Ca như vậy .

Quân hầu thưa :

- Đó là đạo quân của Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ hàng ngày đi tập luyện ở thao trường.

Văn Vương vội vàng xuống ngựa , đứng nép bên đường, vòng tay đợi Hoàng Phi Hổ đến xá dài một cái, và nói :

- Tôi là Cơ Xương xin ra mắt.

Hoàng Phi Hổ cũng lật đật xuống ngựa, nắm tay Văn Vương nói :

- Tôi không kịp tránh đường , xin Đại Vương miễn chấp .

Văn Vương nói :

- Võ thành Vương dạy quá lời. Tôi là kẻ có tội vừa được vua rải đức ban ơn phong tước Vương, có gì phải nhọc lòng ngài như vậy.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Đây cũng gần tư dinh của tôi , xin mời hiền vương quá bộ chơi, uống chén rượu lạt trao đổi tâm tình, chẳng biết hiền vương có vui lòng không ?

Văn Vương nói .

- Võ Thành Vương đã dạy, tôi đâu dám trái lời.

Hoàng Phi Hổ dắt tay Văn Vương rước về tư dinh, hồi quân mở tiệc đãi đằng. Hai người ngồi đối diện tỏ khúc tâm tình cho đến lúc trời tối mịt , quân thắp đèn nến bùng ra , Hoàng Phi Hổ mới nhớ việc quan trọng mình sắp bàn với Văn Vương, liền đuổi quân hầu ra hết , kẻ tai nói nhỏ .

- Hiền vương ơi ! Hôm nay tuy là ngày vui, song lúc này vui buồn lẫn lộn, kỷ cương bị tửu sắc và nịnh thần làm đổ vỡ mất

rồi . Hiền vương may mắn được vua tha tội, phong chức Văn vương, đó là trời giúp người ngay , sao hiền vương không tự xét mình sớm lánh mặt, dạo phố khoe quan làm chi . Hiền vương về nước sớm được ngày nào chẳng khác rồng ra biển, cạp vào rừng, còn ở đây tai họa có thể rơi xuống không lường trước nổi .

Văn Vương nghe nói tay chân bải hoải trán toát mồ hôi , triu mến

nhìn Hoàng phi Hổ , nói :

- Ngài có lòng thương tôi như vậy dầu chết tôi cũng chưa quên .
Tôi cũng biết lúc này Bệ hạ vui buồn bất thường lắm, cũng
muốn xa lánh chốn Triều Ca, ngặt vì trốn đi thì không làm sao qua
được năm ải...

Hoàng Phi Hổ nói :

Chuyên ấy không khó gì. Tôi có thể giúp đỡ hiền vương được.

Liền lấy cớ , lệnh tiễn trao cho Văn Vương, và dặn :

- Phải thay đổi áo quần giả dạng người có việc gấp đi đêm, thì qua
năm ải không ai cản trở.

Văn Vương mừng rỡ nói :

- Ôn Võ Thành Vương như trời biển , không biết ngày nào tôi mới
đền đáp nổi .

Bây giờ đã đầu canh hai Hoàng Phi Hổ truyền đòi hai tướng Long
Hoàn và Ngô Khiêm đến đưa Văn Vương ra khỏi thành Tây lập
tức.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 21

Văn Vương khoe quan qua năm ải

Đêm ấy Văn Vương ra khỏi Triều Ca dục ngựa thẳng tới một nước. Bấy giờ quân coi trạm thấy Văn Vương đến tối không về liền vào báo tin với Bí Trọng .

Bí Trọng nghĩ thầm :

- Việc này tại mình bảo tâu, nếu xảy ra lỗi thôi ắt mắc tội.

Liền vội vã đến nói với Vu Hồn :

- Tại anh bảo tâu với Văn Vương Tây Bá. Nay Tây Bá mới dạo chợ hai ngày đã trốn mất , việc này là việc lớn chẳng phải chơi, nếu có bề gì hai ta làm sao tránh khỏi tội. Vả lại, phía Đông , phía Nam đều có giặc, nếu thêm mũi giặc của Cơ Xương nữa binh tướng kéo qua anh em mình chết trước.

Vu Hồn ngồi thừ ra một lúc rồi nói :

- Anh đừng lo, ngày mai chúng ta sẽ vào triều tâu cho vua hay và sai hai tướng đem binh đến bắt về, trị tội Văn Vương là xong.

Rạng ngày , vua Trụ đang ngự trên lầu, Bí Trọng vào tâu :

- Bệ hạ cho Văn Vương khoe quan hai bữa mới đi dạo có hai ngày, rồi lén trốn về không vào lạy tạ , ấy là thói vô lễ bất trung.

Chúng tôi e sau này sanh chuyện nên phải vào tâu cùng bệ hạ.

Vua Trụ nổi giận mắng :

- Hai khanh thật lắm điều hời trước hai khanh tâu Cơ Xương là trung liệt, trăm mới tin lời , tha tù phong chức. Nay xảy ra việc này hai khanh còn tâu gì nữa ? Có phải hai khanh muốn nói sao thì nói, muốn làm sao thì làm có phải vậy hay không ?

Bị vua khiển trách, Vu Hồn thất kinh quỳ tâu :

- Từ xưa đến nay lòng người khó lường lắm, trước mặt nói vậy sau lưng nói khác. Sanh con há dễ sanh lòng , vẽ cọp không thể vẽ ruột được. Biển khô còn thấy đáy, lòng người đến chết vẫn chưa tường. Vả lại Cơ Xương đi cũng chưa xa, xin bệ hạ sai Ông Phá Đại và Lôi Khai theo bắt lại, chờ tội Cơ Xương rõ ràng mới giết đi cũng là

điều lợi.

Vua Trụ y lời, liền sai hai tướng đem hai ngàn binh đuổi theo bắt Cơ Xương về trị tội.

Ông Phá Đại và Lôi Khai đồng lãnh binh nơi dinh Võ Thành Vương, người ngựa kéo ra đi. Đoàn quân đuổi theo như gió, oai phong lắm liệt.

Đêm ấy Văn Vương ra khỏi Triều Ca, qua sông Mạch Tân, đến sông Huỳnh Hà, mệt quá nên vừa đi vừa nghỉ lần hồi đến huyện Dao Trì xảy nghe đằng sau có tiếng quân la ó vang vầy, nhìn lại thấy bụi bay mù mịt. Văn Vương biết quân đuổi theo bắt mình, thế nào cũng không thoát tội được. Nếu về triều thì chắc chết mười phần, nên cố sức chạy mau lánh nạn. Khi ấy Văn Vương như chim lạc lối, như cọp sổ lồng giục ngựa chạy như bay, phút chốc đã thấy ải Lâm Đồng trước mặt.

Bây giờ nói về ông Vân Trung Tử đang ngồi trong động đánh tay biết rõ mọi việc, thăm nhủ :

- Tây Bá đã mãn hạn rồi, còn bị tai ương một chút. Nay đúng kỳ giao ước, ta phải cho con xuống cứu cha.

Liền sai Kim Hà đồng tử gọi Lôi Chấn Tử vào dạy rằng :

- Nay cha ngươi mắc nạn, ngươi phải đi cứu cho mau.

Lôi Chấn Tử thưa :

- Thưa thầy, chẳng hay cha tôi là ai ?

Vân Trung Tử thuật hết mọi chuyện cũ rồi nói .

- Cha nuôi ngươi đang mắc nạn tại ải Lâm Đồng, ngươi ra nơi chân núi Hồ, kiếm vài binh khí đem đây ta dạy ít miếng võ đặng xuống cứu cha.

Lôi Chấn Tử vâng lời đến núi Hồ tìm chẳng thấy vật gì có thể làm vũ khí được, lại thường nghe nói đồ binh khí là gươm đao, hương, kích, chùy, gậy, roi, mà trong mấy món đó không biết phải dùng vật nào, tính trở về hỏi lại Vân Trung Tử.

Xảy đâu có một trận gió thom ngát thổi đến, lại thấy nước suối trong vắt, tiếng reo rất trong lành. Nhìn theo phong cảnh rất đẹp mắt, bên rừng trồng cam mát rượi, tre mọc giáp vòng, chim kêu ríu rít trên cành, trái cây quăng nhánh, bông núi đầy rừng. Lôi

Chấn Tử liền leo cành cây gần đó thấy hai trái hạnh đào chính mọng, vì tánh con nít thấy trái cây tươi thì mừng lắm Lôi Chấn Tử vội leo lên hái hai trái. Hơi thơm bát ngát, Lôi Chấn Tử nghĩ thầm :

- Thôi mình ăn một trái còn một trái kia đem về cho thầy.

Ai ngờ Lôi Chấn Tử vừa ăn xong thấy ngon miệng quá không sao để dành được liền cắn thêm một trái ăn nữa.

Nhưng Lôi Chấn Tử lại giật mình thầm nghĩ :

- Mình định trái này để dành đem về cho thầy , nhưng mình lại ăn nữa, hóa ra bất nghĩa. Thôi thì cứ ăn hết đi rồi về im lặng là xong. Nghĩ như vậy Lôi Chấn Tử liền ăn hết hai trái Mộng đào.

Nhưng ăn vừa rồi Lôi Chấn Tử thấy trong lòng ngứa ngáy khó chịu, rồi bên sườn bên trái mọc ra một cái cánh quá dài. Lấy làm lạ, Lôi Chấn Tử hai tay cầm cái cánh , chặt lười than :

- Không xong ! Không xong ! Có khi mình hóa thiên lôi rồi chăng ?

Lôi Chấn Tử muốn nhổ cánh quăng đi nhưng nhổ ra thì đau lắm , thử làm gan bút được vài sợi lông ,phút chốc sườn bên kia cũng mọc ra một cái cánh nữa. Lôi Chấn Tử xem thấy hồn vía rụng rời ngã lăn xuống đất.

Một lúc lâu, Lôi Chấn Tử tỉnh lại sờ sống mũi, thấy sống mũi cao quá , lông lá ra khỏi môi, hai mắt lòi ra khóe, mặt xanh lè, hai mắt đỏ hoe , mình dài hai trượng, lưng lớn mười vắn, Lôi Chấn Tử không biết vụ gì mà lại biến hình biến tướng như vậy.

Bỗng thấy Kim Hà đồng tử chạy đến gọi lớn :

- Thầy dạy anh vô biểu.

Lôi Chấn Tử nói :

- Không hiểu gì mà thân thể tôi thế này ?

Kim Hà đồng tử vừa cười vừa nói :

- Anh có phép thần thông biến hóa tôi làm sao biết được ?

Lôi Chấn Tử than :

- Rồi bây giờ bình thù tội yêu quái không dám ra mắt thầy.

Kim Hà đồng tử nói :

- Thầy cho đòi anh lập tức. Anh không về không được.

Lôi Chấn Tử không dám cãi lời, đi ít bước lại ngó cặp cánh của

mình, trăm bề hổ thẹn. Lúc vào động, Lôi Chấn Tử không dám nhìn thầy .

Vân Trung Tử trông thấy vỗ tay cười lớn, nói :

- Lạ lắm ! Lạ lắm !

Cười rồi chỉ mặt Lôi Chấn Tử mà ngâm một bài thơ như vậy :

Ăn hai hạnh đỏ sanh đôi cánh

Cầm một gậy vàng giúp đế vương

Quay khắp đất trời làm sóng gió

Biết nhiều phép tắc định âm dương

Mắt lồi sáng giới đôi tròng bạc

Tóc dựng phát phơ một sắc thường

Tướng tợ Lôi Công oai tợ sắc

Phò vua dựng nước đẹp nhà Thương

Vân Trung Tử ngâm rồi dắt Lôi Chấn Tử ra vườn đào luyện phép

và trao cho Lôi Chấn Tử một cây gậy vàng. Lôi Chấn Tử được

truyền thụ , ra sức học hành , múa men như gió bão.

Chẳng bao lâu, các môn võ nghệ đều tinh thông, Vân Trung Tử lấy

viết đề vào cặp cánh Lôi Chấn Tử một bên là chữ "phong" , một

bên là "lôi" . Đoạn niệm thần chú, hét lên một tiếng, tức thì Lôi

Chấn Tử bay vút lên nửa lừng trời như một con chim không lò vảy

.

Lôi Chấn Tử đảo qua đảo lại một lúc , xem chừng thú vị lắm . Khi

đã thỏa mãn, Lôi Chấn Tử mới đáp xuống lạy thầy , thưa :

- Nhờ thầy truyền phép lại thế nào đệ tử cũng cứu được phụ thân.

Vân trung Tử nói :

- Người mau đến ải Lâm Đồng cứu cha người là Tây Bá , song chẳng nên giết tướng Trụ , cũng chẳng nên theo cha, hãy trở lại núi Chang Nam này học thêm phép tắc, ngày sau anh em sẽ họp mặt, cả nước phỉ nguyện.

Lôi Chấn Tử tuân lời thầy , cúi đầu tạ ơn , xách cây gậy đồng ra khỏi động, vỗ cánh bay lên không như sấm gió.

Bay một lúc, Lôi Chấn Tử gặp một hòn núi cao đón lại , liền xếp cánh đáp xuống, nhìn quanh quất thấy không có người, chất lưởi than :

- Mình vô ý quả không hỏi thăm thầy trước, bây giờ biết hình dạng

cha mình thế nào mà tìm ?

Vừa dứt lời thấy một người đội mũ mặc áo cỡi ngựa Kim chạy đến rất mau coi bộ hơi hãi lắm . Lôi Chấn Tử tự nhủ :

- Chắc cha mình mắc nạn nên chạy sấn sổ thế kia.

Nghĩ rồi liền lớn tiếng hỏi :

- Ai chạy dưới chân núi đó ? Có phải là Tây Bá Hầu Cơ lão gia chăng ?

Văn Vương nghe kêu tên liền dừng lại nhìn bốn phía không thấy ai lắc đầu than :

- Chắc mình đã tới số nên ma quỷ điều cợt chăng tại sao nghe tiếng nói mà chẳng thấy người ?

Nguyên Lôi Chấn Tử da mặt đã xanh , lại mặc đồ lục đứng trên hòn núi cao nên lộn với cây lá, phần thì Văn Vương chạy mệt chóa mắt không trông thấy rõ.

Lôi Chấn Tử thấy ông già dừng ngựa lại ngó dáo giác mà không nói gì rồi giục ngựa mà đi, liền kêu lớn :

- Ông có phải là Tây Bá Hầu Cơ Thiên Tuế đó chăng ?

Tiếng hỏi vang trời như sấm dậy, bấy giờ Văn Vương mới ngó lên , thấy một người đứng trên chót núi tóc đỏ mặt xanh nanh dài miệng rộng, con mắt như lục lạc sáng tự hào quang , ngỡ là yêu tinh, thất kinh nghĩ thầm :

- Nếu quả là yêu tinh sao lại nói tiếng người? Mình đã đến nước này dầu có sợ cũng không được . Nó đã kêu , mình cứ thử lên núi xem thử thế nào ?

Nghĩ rồi giục ngựa đến nửa chừng núi hỏi :

- Tướng quân là ai mà biết tôi vậy ?

Lôi Chấn Tử liền bay xuống quỳ lạy và thưa :

- Xin vua cha rộng lượng tha tội bất hiếu cho con. Vì trẻ chậm chân nên cha nhọc sức.

Văn Vương nói :

- Tướng quân là ai đó, ta không biết mặt, sao Tướng quân xưng là con ?

Lôi Chấn Tử tâu :

- Vua cha trước kia gặp con đặt tên là Lôi Chấn Tử...

Văn Vương sực nhớ lại, lấy làm lạ hỏi :

- Lúc cha gặp con tại đó thì giao cho Vân Trung Tử đem về núi Chung Nam. Nay mới bảy năm sao hình tướng con cao đường ấy.

Lôi Chấn Tử tâu :

- Bởi thầy con dạy phép lạ nên biến tướng cải hình, lại dạy con phải xuống đuổi tướng Trụ về mà cứu cha qua năm ải.

Văn.Vương nghe nói nghĩ thầm :

- Mình đã trốn chúa tội lỗi của triều đình, nay trời khiến con. Nhưng nếu để nó giết tướng thì mình lỗi đạo với vua , chi bằng lấy lời lành đặng khuyên nó đừng làm dữ.

Nghĩ rồi nói với Lôi Chấn Tử :

- Cha bội chúa trốn đi nên sai vua tướng bắt về, nếu con muốn cứu cha thì đừng giết tướng.

Lôi Chấn Tử tâu :

- Thầy con cũng có dặn như vậy, con sẽ khuyên chúng nó lui binh để đưa cha về nước mà thôi.

Xảy nghe tiếng chiêng trống vang trời , tướng binh rần rộ. Lôi Chấn Tử bèn vỗ cánh bay tới trước cầm gậy vàng, bộ tịch như thiên lôi chặn đầu binh nạt lớn :

- Chúng bay đừng tới nữa.

Quân binh thấy Lôi Chấn Tử thất kinh chạy lùi lại báo với hai tướng :

- Có một ông thần dữ cản đường nên chúng tôi không dám đi nữa . Ông Pháo Đại và Lôi Khai nghe rõ đồng giục ngựa đến xem .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 22

Văn Vương thương con mưa thịt hóa thỏ

Lôi Khai và Ân phá Bại giục ngựa lướt tới thấy một người hình thù kỳ dị, thất kinh muốn quay ngựa lại, song sợ quân sĩ cười mình nhát gan, nên nhắm mắt hét lớn :

- Nhà ngươi là ai dám cản đường chúng ta ?

Ta là Lôi Chấn Tử, đứa con thứ một trăm của Văn Vương. Cha ta là kẻ nhân đức, thờ mẹ chí hiếu, thờ vua tận trung, lấy đạo dạy dân, lấy lễ trị thiên hạ. Trụ Vương ham mê tửu sắc, tàn ác phi thường, bắt cha ta cầm tù nơi Dũ Lý đã bảy năm, nay cho về nước sao còn theo bắt. Ta vâng lệnh thầy ta xuống núi đưa cha ta về Tây Kỳ, không thềm giết các ngươi làm chi, hãy đem quân trở về.

Lôi Khai và Ân Phá Bại đồng làm gan mắng lại :

- A, chúng ta tưởng ngươi là thiên lôi trời sai xuống, ai ngờ cũng chỉ là xác phàm, con của một đứa khi quân bội chúa. Tướng mạo ngươi hung dữ như vậy mặc lòng, song chúng ta có thiên binh ngàn tướng, không đủ trị ngươi sao ?

Nói rồi hè nhau xóc tới múa siêu đao chém liên.

Lôi Chấn Tử cầm gậy đồng đỡ ra thật mạnh, hét lên :

- Bậy muốn thử sức ta à ! Ta nghĩ vì có lời thầy dạy và có ý cha răn, nếu không ta giết cả binh tướng chúng bay như trở bàn tay.

Lôi Khai và Ân phá Bại nghe tiếng hét như sấm đã hoảng hồn, còn dám đầu đầu chiến.

Lôi Chấn Tử nói :

- Chắc chúng bay chưa thấy tài lực của ta, thôi để ta triển thần uy cho chúng bay thấy. Nói rồi liền vỗ cánh bay bổng lên cao, đáp xuống một tảng đá kêu Ân Phá Bại và Lôi Khai nói :

- Ta khế cục đá này cho chúng bay thấy sức mạnh ta đến bậc nào, liệu cái đầu chúng bay có cứng bằng cục đá này chăng ?

Lôi Chấn Tử đưa gậy lên trời, đập mạnh xuống một cái. Hòn đá vỡ tung lên, lăn xuống đè ngã một vùng cây cối.

Đập nát hòn đá lớn, Lôi Chấn Tử vỗ cánh bay xuống trước đầu ngựa , nói :

- Bây giờ chúng bay muốn giao tranh với ta thì cứ đánh đi .

Hai tướng thấy Lôi Chấn Tử sức mạnh như thần, nhìn nhau le lưỡi lắc đầu, kéo quân trở về.

Lôi chấn Tử cười lớn , bay đến trước mặt Văn Vương thừa :

- Con đã khuyên hai tướng Trụ trở lại Triều Ca rồi, vậy cha theo con đưa cha về Tây Kỳ cho sớm.

Văn Vương nói :

- Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ đã cho cha cò lệnh tiễn, qua ải không ai dám ngăn trở , con không cần phải đưa đón làm gì ?

Lôi chấn Tử nói :

- Nếu trình lệnh tiễn qua ải thì lâu lắm, e vua cho tướng khác theo bắt đảng trước ngăn đón , đảng sau truy binh cha làm cách nào về Tây Kỳ được. Con sẵn có cặp cánh thần xin cống cha bay qua năm ải.

Văn Vương nói :

- Được vậy thì hay lắm , song bỏ con ngựa lại lòng cha không đành

.

Lôi Chấn Tử nói :

- Mất ngựa này tìm ngựa khác, cha hãy lo thân cha làm trọng đã .

Văn Vương nói :

- Con ngựa nay theo cha đã bảy năm , chịu không biết bao nhiêu khổ cực, nay về nước bỏ nó đi là bạc nghĩa.

Lôi Chấn Tử thưa :

- Người quân tử cốt giữ đại sự , còn tiểu sự thì không nên câu chấp. Văn Vương lưỡng lự một hồi, rồi bước đến vuốt lưng con ngựa than :

- Không phải ta muốn bỏ ngươi, chỉ sợ binh triều đuổi theo mang khốn. ngày từ già, ngươi tìm nơi khác nương thân.

Dứt lời, Văn Vương buồn bã, rơm rớm nước mắt ngâm bốn câu thơ :

Cùng nhau muôn dặm đến Triều Ca

Dữ Lý giam cầm chịu với ta

Mắc nạn ải Đồng nay cách biệt

Người tìm chữ khác chớ dần dà

Thấy Văn Vương triều mến con ngựa mãi , Lôi Chấn Tử giục :

- Xin cha lên lưng con mau kéo trề.

Văn Vương nói :

- Con bay cho khéo kéo cha sợ lắm.

Lôi Chấn Tử quỳ xuống đất đưa lưng cho Văn Vương leo lên , và nói :

- Xin cha an lòng nhắm mắt lại, chỉ chốc lát sẽ đến Tây Kỳ .

Văn Vương vừa nhắm mắt lại. đã nghe gió thổi ù ù như giông bão.

Lôi Chấn Tử bay qua năm ải, chỉ trong một tiếng đồng hồ, rồi đáp xuống chân núi Kim Kê.

Văn Vương mở mắt ra, thấy phong cảnh Tây Kỳ ngỡ như trong mộng. Bảy năm bị cầm nơi Dũ Lý giờ đây mới thấy rõ cổ hương , lòng như mừng như tủi.

Văn Vương khen :

- Cũng nhờ sức con cha mới về được xứ sở.

Lôi Chấn Tử thưa :

- Nay cha đã về được Tây Kỳ , con xin trở lại núi Chung Nam để hầu hạ thầy con.

Văn Vương ngơ ngác hỏi :

- Sao con lại không về với cha ?

Lôi Chấn Tử thưa :

- Lúc ra đi thầy con có dặn, hễ đưa cha khỏi năm ải rồi phải trở về Chung Nam lập tức , đăng học thêm tài phép, ít lâu sẽ ra giúp nước.

Nói rồi lau nước mắt lạy vua cha . Văn Vương cũng khóc từ giã.

Sau khi Lôi Chấn Tử bay đi mất dạng, Văn Vương còn một mình lững thững dưới chân núi Kim Kê. Bởi tuổi già sức yếu nên đi suốt ngày hôm ấy mới tìm đến một thị trấn , vào quán cơm ăn uống rồi ngủ vui cho đến sáng.

Hôm sau, Văn Vương từ giã dõng chân, tên tử điểm cản lại hỏi:

- Thưa ông, còn tiền rượu tiền phòng ông chưa tính .

Văn Vương nói :

- Ta đi lỡ đường tiền hết, người cứ biên sổ cho nhớ, lúc ta về đến Tây Kỳ sẽ sai người đến trả gấp đôi.

Tên tử điểm nói :

- Chỗ này không phải như xứ khác, dù cho quan quyền cũng không dặng làm ngang, chúa ta là Tây Bá Hầu lấy nhơn nghĩa trị dân cấm điều gian lận, bởi vậy đồ bỏ giữa đường không mất, người đi ngoài lộ phải nhường , ban đêm không dứt tiếng đờn , không nghe tiếng chó sủa. Đây là trời Nghiêu đất Thuấn, vua thánh tôi hiền, chứ không phải xứ loạn đất hoang mà giờ trò dối gạt .

Văn Vương nói :

- Ta là người phải không nói quấy đâu.

Người chủ quán từ bên trong bước ra hỏi :

- Chuyện gì cải lầy vậy.

Tên tử điểm thuật lại đầu đuôi câu chuyện vừa rồi. Người chủ quán thấy Văn Vương tướng mạo khác thường, tuổi tác đã già, liền ôn tồn hỏi :

- Ông đi Tây Kỳ có việc gì mà gấp rút đến nỗi quên đem tiền lộ phí . Vả lại tôi với ông không quen mặt nhau, nếu để chịu biết đâu mà đòi.

Văn Vương túng thế phải nói thật :

- Ta là Tây Bá Hầu bị bảy năm giam cầm nơi Dũ Lý nay vua tha về nước, vì đường xa nên lộ phí bị thiếu hụt. Người cứ ghi sổ ít ngày ta sẽ sai người đến trả.

Chủ quán nghe nói thất kinh, vội sụp lạy tâu :

- Tôi lạy mừng đại vương muôn tuổi. Chúng tôi xác phạm mắt tặc, nên không thấy mặt rồng, lỗi với đại vương, xin đại vương dung mạng. Tiện đây, xin thỉnh đại vương vào trong dặng tôi dâng tiệc rồi sẽ sắm sửa đưa đại vương về đền .

Văn Vương hỏi .

- Người tên họ là chi ?

Chủ quán tâu :

- Tôi họ Thân tên Kiệt, đã năm đời ở tại thôn này.

Văn Vương mừng rỡ hỏi Thân Kiệt :

- Người có ngựa cho ta mượn đỡ, về tới điện ta sẽ đền ơn.

Thân Kiệt tâu :

- Xóm này nghèo khó lắm , không ai nuôi ngựa. Nhà tôi chỉ có một con lừa để tôi thắng yên rồi đi theo đại vương hầu hạ.

Văn Vương mừng rỡ, đợi thẳng yên cho con lửa xong, mới ngồi lên lưng lừa, theo đường về Kinh đô. Thân Kiệt theo sau hộ giá. Ngày kia, tại Tây Kỳ bà Thái Khương đang nhớ con là Tây Bá, ngồi thần thờ trước hiên, bỗng nghe ba trận gió thổi tới dường như tiếng thú kêu. Bà Thái Khương vội thắp hương, lấy tiền gieo quẻ biết Tây Bá đã về gần đến liền gọi các cháu và bá quan văn võ báo tin mừng, phút chốc tiếng đồn khắp dân gian, thiên hạ dấy dề gánh rượu chật đường đi đón.

Bấy giờ Văn Vương cỡi lừa đi lệnh mệnh hằng lâu mới tới Tây Kỳ. Bỗng nghe một tiếng súng lệnh, xa xa nhấp nhô hai cây cờ đỏ, đằng sau một đoàn người đông như kiến cỏ lũ lượt kéo đến.

Văn Vương nhìn thấy đi đầu là Táng Nghi Sanh và Nam Cung Hoát theo sau là triều thần văn võ, rồi đến dân chúng trong thành. Khi đoàn người gần đến, Cơ Phát bước đến trước lừa, sụp lạy phụ vương bị cầm chôn nơi đất khách, bảy năm rồi con chẳng viếng thăm, xin phụ vương mở lượng hải hà tha tội bất hiếu.

Nay nhờ trời phụ vương được về nước, các tôi con mừng dường nào.

Văn Vương mừng đến ứa lệ nói :

- Ta nay khác nào như không nhà mà có nhà, không nước mà có nước, không tướng mà có tướng, không con mà có con. Bị cầm tù bảy năm, ta ngỡ bỏ xương nơi đất khách rồi.

Táng Nghi Sanh tâu :

- Xưa vua Thành Thang bị vua Kiệt cầm ở thành Hạ Đài đến sau về nước lấy được thiên hạ. Nay chúa công chẳng khác gì vua Thành Thang, chỉ cần giữ gìn nhơn đức, nuôi dưỡng tôi dân, đợi thời sẽ tính. Hể lòng người mà thuận, thì máy tạo cũng theo.

Văn Vương nói :

- Quan Đại Phu nói như vậy không là kẻ trí thương ta, cũng không là tội ngay thờ chúa. Vả tội ta đáng giết, vua chỉ cầm tù là đã mang ơn rồi. Nay vua lại phong vương, ban cờ mao búa việt dạy ra lo việc chinh phạt, thì ơn ấy ví bằng trời đất, ta phải lo rón sức trả ơn, lẽ nào nghĩ điều bội chúa. Thôi, từ rày về sau quan Đại Phu chớ nói như vậy nữa mà ta buồn ý.

Bá quan nghe nói đều làm thính. Cơ Phát thưa :

- Xin phụ vương thay đổi áo xiêm, lên xe về điện .
Văn Vương đổi lấy áo mao , bước lên xe, truyền Thân Kiệt theo hầu , rồi vua tôi đồng về kinh.
Giữa lúc đó dân chúng đều hô lên một câu lớn :
- Bảy năm nay mới thấy mặt trời, nghe chúa trở về, muôn dân điều ngóng cổ ước ao được thấy mặt.
Văn Vương thấy dân chúng nói như vậy liền xuống xe lên ngựa , chân bước đi giữa rừng người, để dân chúng ai nấy đều trông thấy .
Dân chúng mừng rỡ nói lớn :
- Nay Tây Kỳ đã có chúa, dân sự may mắn biết chừng nào . Văn Vương đi đến núi Tiểu Long ngó ngoái lại thấy chín mươi tám người con đều đủ mặc, duy thiếu một mình Bá Ấp Khảo thì buồn bã vô cùng . Hai dòng lệ nhỏ xuống má, ruột đau như cắt, lấy áo che mặt khóc lớn than :

Trọn đạo tôi nên dâng lệnh châu Thương
Vì gián chúa cho vẹn đạo can thường
Mà mắc tội cầm nơi Dũ Lý
Biết thời suy không oán trách triều đường
Vì hiếu Bá Ấp Khảo thương cha chuộc tội
Đắt Kỷ hiềm , banh xương lóc thịt
Làm thịt con , trao bánh cho cha
Ăn thịt trẻ động lòng từ ái
Nhờ ơn vua mớiặng chức Văn Vương
Trốn nã đường may gặp Lôi Chấn Tử
Bay vài giờ thấy rõ chốn quê hương
Nay đã được sum vầy mẫu tử
Mất một con đau đớn can trường
Văn Vương dứt lời than , ré lên một tiếng , và nói :
- Đau đứt ruột đi thôi.

Liền té xuống ngựa mặt trắng bạch như tờ giấy. Các vị công tử xúm nhau đỡ dậy . Văn Vương mửa ra một miếng thịt , cục thịt ấy mọc ra hai tai bốn cẳng, hóa hình con thỏ, chạy về hướng Tây biến mất.

Văn Vương mửa ra hai miếng nữa, thịt cũng hóa thỏ chạy như vậy

Văn Vương lần lần tỉnh lại các quan đỡ lên xe đưa về đền tìm ngự y thang thuốc hơn mấy ngày mới mạnh.

Vừa khỏi bệnh, Văn Vương đã vào lạy mẹ chúc mừng và ôm chân khóc kể :

- Con bảy năm lỗi đạo thần tôi , xin mẹ tha tội.

Bà Thái Khương cũng vừa khóc vừa khuyên lơn . Văn Vương lại vào nhà tông miếu làm lễ tông đường .

Rồi đó , Văn Vương thuật hết mọi khó nhọc trong bảy năm bị giam cầm cho văn võ bá quan nghe, tặng thưởng bạc vàng cho Thân Kiệt và cho về quê cũ.

Táng Nghi Sanh quỳ tâu :

- Chúa công đức rải thiên hạ, muôn dân kính vì. Nay cạp đã về rừng, rồng thên thang bên biển cả, đã qua cơn bể cực, phải tìm hồi thái lai. Xét như vua Trụ giết vợ hại con, bày Bào Lạc hại trung thần , lập Sái Bồn giết cung nữ, hành động tàn ác ấy khiến nhiều đáng chur hầu làm phản ba phương thiên hạ trở lòng Triều Ca sẽ không thể trị lâu, cơ nghiệp sẽ không tồn tại.

Táng Nghi Sanh vừa nói dứt , bên võ tướng có một người hét lớn lên :

- Nay Đại-vương đã về đến đây, há chúng ta lại quên thù Công tử. Xin đem binh rồng bốn mươi vạn , tướng mạnh sáu mươi viên, kéo tới lấy một lần luôn năm ải, chém đầu Bí Trọng, mổ ruột Vưu Hồn , bầm Đất Kỷ thành tương , phé vua Trụ làm dân dã, tôn rười hiền lên Thiên Tử, cứu hoạn nạn cho muôn dân. Được như vậy chur hầu thầy mang ơn , muôn dân sẽ mến đức.

Văn Vương thấy người vừa nói là Nam Cung Hoát thì buồn bã trách :

- Ta nghĩ hai khanh trung nghĩa, nên giao phó việc triều đình , ngờ đâu nay hai khanh lại tỏ lời phản chúa xúi việc bắt trung. Ví dầu chúa có lỗi thì tôi cũng chớ oán cừu , còn cha có làm thì con cũng nên giấu giếm. Đó là đạo trung thần. Con trách cha , tôi oán chúa sao phải. Nay ta nhờ Thiên Tử phong đến chức Văn Vương , cho về nước cầm quyền chinh phạt , đáng lẽ ngày đêm cầu khẩn cho chúa mạnh dân lành , lẽ đâu làm thói lạng lỏn, sanh lòng phản

ngịch. Từ rày các khanh chớ nên tỏ ý như vậy nữa mà mang tiếng xấu

muôn đời.

Nam Cung Hoát tâu :

- Ngày trước Công tử đi công sứ, dâng ba vật báu chuộc tội cho cha hành động hiếu đạo như vậy lại bị kẻ tàn ác phân thân ! Nếu không báo oán thì làm sao cho nguôi giận ?

Văn Vương nói :

- Bá Ấp Khảo bị giết là tại cải lời cha , nếu không đến viếng thăm làm sao mắc họa . Nay ta phải giữ phép cho vẹn đạo chúa tôi, dầu vua độc ác thế nào cũng còn có chư hầu phán xét, lẽ nào ta đứng đầu gây loạn cho mang tiếng hay sao . Chi bằng lấy việc nuôi dân trị nước làm gốc, miễn tránh cho thiên hạ khỏi lao khổ, chúa tôi được hưởng thanh bình, tai không nghe tiếng giáo gươm, mắt không thấy cảnh giết chóc, lòng khỏi lo thất bại, mình chẳng sợ đạn tên tướng chẳng giao tranh, dân không nguyên rủa , ấy là vui ấy là phúc .

Táng Nghi Sanh và Nam Cung Hoát nghe Văn Vương nói điều nhưn đức, cả hai đều quỳ lạy lui về.

Văn Vương nói :

- Trẫm muốn cất một cái linh đài tại hướng Nam gần thành Tây , để coi sao và xem bói nhưng sợ bày ra thì nhọc sức dân .

Táng Nghi Sanh tâu :

- Chúa công muốn làm đài Thiên văn , coi điềm hung kiết, giữ cho dân được thái bình thịnh trị đó là việc làm có ích lợi. Nhưng muốn cho dân chúng được vui xin chúa công treo bảng mướn nhân công, mỗi người một ngày trả hai chỉ bạc, ai muốn ăn tiền thì làm, không cần bắt ép.

Văn Vương khen :

- Khanh nghĩ vậy rất hay . Vậy hãy treo bảng ngoài thành cho dân biết trước.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 23

Thấy Phi Hùng điềm lành ứng mộng

Táng Nghi Sanh được lệnh Văn Vương ngày hôm sau treo bảng tuyển lựa nhân công, dân chúng bầu quanh, đọc rằng :

Tây Bá Văn Vương truyền rao cho dân chúng rõ :

- Ta xem thấy khu đất trống dựa thành Tây tốt lắm, muốn lập một cái Linh đài để xem Thiên văn và bói Dịch, biết việc dữ lành trong nước. Người nào muốn đến làm sẽ được trả hai chỉ bạc mỗi ngày, còn ai không muốn làm thì thôi, không bắt buộc .

Nhân dân bàn luận với nhau :

- Bởi Đại vương nhân đức nên chúng ta mới được thanh thoi , mặt trời mọc thì đi chơi, mặt trời lặn thì về ngủ, khỏi lo ly loạn, vui thái bình. Nay Đại vương muốn cất Linh đài để xem việc dữ lành trong nước, lẽ ra chúng ta phải góp công, góp sức mà làm cần gì phải trả tiền công .

Bàn luận xong, dân chúng cử người thay mặt đến xin yết kiến Táng Nghi Sanh và thưa :

- Chúng tôi xin góp sức làm xong Linh đài , không lấy đồng tiền công nào hết.

Táng Nghi Sanh vào tâu lại, Văn Vương không bằng lòng , ép dân chúng phải nhận tiền. Dân chúng oán đức vô cùng, dốc hết sức mình đua nhau làm rất hăng, chỉ trong mười ngày, một cái đài nguy nga đã lập xong.

Văn Vương dẫn bá quan ra xem thấy đài cao hai trượng , chạm trổ điêu khắc rất tinh vi , vẻ huy hoàng tưởng không ngờ được.

Tuy vậy , nét mặt Văn Vương vẫn không vui. Táng nghi Sanh thấy vậy hỏi :

Linh đài đã lập thành , vì ý gì Chúa công buồn bực ?

Văn Vương nói :

- Ta muốn đào thêm trước sân Linh đài một cái ao nữa mới đủ âm dương , song sợ sức dân mệt nhọc.

Táug Nghi Sanh nói :

- Lập cái đài công lao bằng mười lần mà chỉ làm trong mấy bữa , thì đào cái ao phỏng có bao nhiêu công mà Chúa công ngần ngại .

Văn Vương nói :

- Cái ao phải đào bằng Linh đài , thủy hỏa bằng nhau.

Dân chúng nghe Văn Vương có lòng thương dân như vậy xúm nhau đến yết kiến Táug nghi Sanh , nói :

- Việc đào ao công phu có bao nhiêu mà Chúa công lo lắng.

Nói rồi hề nhau chia thành toán , kẻ xúc đất, người hì hục đào.

Niềm vui tở mở. Khi hầm sâu độ một thước, dân chúng gặp những bộ xương khô trắng hếu, chẳng biết chôn từ đời nào liền móc quăng lên.

Văn Vương trông thấy hỏi :

- Vật gì trắng hếu như vậy ?

Dân chúng thưa :

- Đó là những bộ xương người chẳng biết của ai.

Văn Vương nói :

- Phải sắp theo từng bộ, để tản liệm, chôn cất hẳn hoi, không nên khinh thường.

Dân chúng tâu :

- Đó là những nắm mồ hoang vô chủ, không ai thừa nhận còn quý trọng làm gì .

Văn Vương nói :

- Quý trọng cái mà không ai quý trọng là con người có đạo.

Nói rồi truyền mua quan quách, bao nhiêu xương trắng được chôn cất tử tế .

Đến bộ xương khô mà vua còn thương hướng chi người sống.

Ai nấy đều cảm kích , nên việc đào ao chỉ vài hôm hoàn thành.

Mấy ngày đêm Văn vương xem đào ao không về điện, truyền quân dọn tiệc trên đài vua tôi ăn uống . Thấy việc đào ao quá mau như vậy Văn Vương đặt tên là Linh chiêu , nghĩa là ao linh.

Yến tiệc xong rồi Văn-Vương nằm ngủ trên đài, chiêm bao thấy một ông cọp có cánh, lao mình từ bên Đông chạy xóc tới nhảy xổ vô màng, Văn Vương thất kinh vừa gọi tả hữu , xảy nghe sau đài nổ một tiếng lớn, lửa cháy rực trời. Văn Vương giật mình thức dậy

mồ hôi ướt đẫm như tắm. Bấy giờ trống đã đổ canh ba.
Sáng ngày Văn Vương đòi Nghi Sanh đến hỏi điều lành dữ.

Nghi Sanh tâu :

- Đó là điều tốt, chúa công sẽ gặp tôi hiền.

Văn Vương hỏi :

- Căn cứ vào đâu mà đoán như vậy ?

Táng Nghi Sanh tâu :

- Xưa vua Cao Tông nhà Thương chiêm bao thấy gấu bay mới gặp được Phú Duyệt là tôi tài trí , nay Đại vương nằm mộng thấy hùm có cánh thì cũng như thấy gấu bay . Còn cỏi Tây thì thuộc Kim, mà lại thấy lửa cháy ấy là vàng, nhờ lửa mới nên vật quý trong đời.

Quả thật điềm đại lợi cho nước Châu ta vậy.

Các quan nghe nói đều mừng rỡ vô cùng. Văn Vương lui về điện, ngày đêm mong ngóng , mong tìm được người hiền , hiệp với điềm ứng mộng.

Nhắc lại Khương Tử Nha từ khi bỏ xứ Triều Ca cứu dân qua ải rồi ẩn dật nơi Bàn Khê đợi vận, gieo câu sông Vị chờ thời, đói ăn trái cây, khát uống nước suối, vui thì xem kinh luyện phép , buồn thì câu cá giải khuây .

Ngày kia , Tử Nha ngồi trên thạch bàn , cầm cần câu thả xuống nước , ngâm một bài thơ như vậy :

Về thế tám thu chày

Trần ai chịu đọa đây

Nửa năm nương đất Trụ

Một khắc đến non Tây

Sợ nợ kinh luân đó

Miếng mồi thao lược đây

Trước là câu cá nước

Sau đợi hội rồng mây

Tử Nha vừa ngâm xong bài thơ, bước lại cội dương ngồi hứng mát bỗng thấy một ông tiều vai gánh củi , miệng hát lên nghêu.

Ông tiều thấy Tử Nha liền ghé lại hỏi :

- Tôi thấy ông thường câu cá nơi khúc sông này , muốn nói với ông vài câu chuyện để hưởng thú ngư tiều vãn đáp.

Tử Nha mừng rỡ nói :

- Tốt lắm ! Tôi với ông sẽ là bạn với nhau .

Ông Tiều hỏi :

- Ông quê quán ở đâu , tên họ là chi ?

Tử Nha nói :

- Tôi ở Hứa Châu, họ Khương tên Thượng, tên chữ là Tử Nha, biệt hiệu là Phi Hùng.

Ông Tiều nghe nói cười ngã nghiêng ngả ngửa. Tử Nha lấy làm lạ hỏi :

- Ông là ai vậy ?

Ông Tiều đáp :

- Tôi họ Võ tên Kiết ở xứ Tây Kỳ.

Tử Nha hỏi :

- Tại sao ông lại cười như điên vậy ?

Võ Kiết đáp :

- Tôi nghe ông xưng hiệu Phi Hùng nên nín cười không được.

Tử Nha hỏi :

- Từ xưa đến nay làm người ai cũng có tên có hiệu, chuyện gì mà cười .

Võ Kiết nói :

- Đời xưa, những bậc thánh hiền bụng chứa văn chương , lòng đầy thao lược xưng tên xưng hiệu đã đành, còn như ông ngồi câu cá suốt ngày, cái lưng cháy nám mà cũng xưng hiệu Phi Hùng bảo tôi nín cười làm sao . Nếu ông tự xưng là con khỉ ốm thì khỏi ai bắt bẻ.

Võ Kiết vừa nói vừa giở cần câu lên , thấy lưỡi câu ngay đường , liền vỗ tay cười , rồi chắt lưỡi than :

- Hễ có trí thì tuổi thơ cũng có trí , còn không mưu thì đầu bạc cũng không mưu. Muốn câu cá mà để lưỡi câu ngay thì đời nào bắt được cá . Để tôi dạy dùm cho. Đốt cây kim này cho đỏ , cắt ngạnh , uốn cong cong rồi móc mồi cho thơm, nhợ phải cột phao chính giữa, lúc thả xuống sông mà thấy phao động đập ấy là cá ăn câu , phải giựt lên cho gấp , lưỡi câu móc vào mép cá, mới bắt được cá mà ăn. Khờ dại như ông mà dám cả gan xưng Phi Hùng .

Tử-Nha nói :

- Người biết một chẳng biết hai . Ta không dùng lưới câu cong này để câu cá câu tôm, chỉ dùng lưới câu ngay để câu thời cân vận. Nếu làm cong queo thì được của thà cứ thế ngay mà thanh bạch còn hơn. Như ý ta là :

Ngày chờ thời giờ quý
Vây được của không cầu
Chẳng kiếm tôm kiếm cá
Mà kiếm công kiếm hầu

Võ Kiết nhướng mắt nhìn Tử Nha từ đầu đến chân , cười lớn :

- Bộ tịch như con khỉ ôm lại muốn chuyện to tuồng. Tôi nghĩ chắc trong thế gian này hết người, nên thiên hạ mới cần đến loài khỉ .

Tử Nha nổi giận mắng :

- Người chê ta bộ mặt khỉ , vậy mặt người tốt lắm sao ?

Võ Kiết nói :

- Bộ mặt ta không tốt nhưng cũng khá hơn một chút. Ta tuy là đồn củi, cũng còn sung sướng hơn ông câu, mùa xuân xem đào tươi, mùa hè coi sen nở, mùa thu hái bông cúc , mùa đông bẻ cành mai , vui thú thanh nhàn , quên đường danh lợi.

Võ Kiết nói xong ngâm một bài thơ :

Củi quế hàng ngày đổi gạo châu
Mẹ con chung uống rượu đầy bầu
Cây rừng trái núi là cơ nghiệp
Chẳng được chức công cũng chức hầu

Tử Nha nói :

- Không phải ta chê bộ mặt người xấu. Ta chê khí sắc của người kia .

Võ Kiết hỏi :

- Khí sắc của ta có gì xấu ?

Tử Nha đọc bài thơ :

Mặt nọ đỏ bầm bầm
Trông kia xanh dạng sạng
Ra phố đánh chết người

Chúng bắt thường nhơn mạng

Võ Kiết nạt lớn :

- Nãy giờ tôi nói giỡn với ông một chút không hại gì , sao ông độc miệng rửa tôi như vậy .

Dứt lời Võ Kiết hậm hực gánh củi lên vai đi thẳng xuống thành Tây Kỳ không thèm ngoái đầu lại .

Bấy giờ Văn Vương ngồi xe qua Linh đài bói quẻ, văn võ theo châu chực rất đông.

Vừa đến Nam môn, thấy người gánh củi đi tới, quân sĩ nạt lớn :

- Tránh đường cho thánh giá đi .

Võ Kiết nghe nạt thất kinh vội day gánh củi lại định nép sang một bên đường. Chẳng ngờ gánh củi kình cang, đụng phải vào mang tai tên lính chết tươi . Quân lính hai bên ó lên :

- Lão tiều này dám đánh chết lính .

Liền bắt Võ Kiết đem nạp cho Văn Vương.

Văn Vương phán :

- Người nào đâu vậy ?

Quân lính thưa :

- Người này vô cớ đánh chết tên quân hầu là Vương Tướng.

Văn Vương hỏi :

-Nhà ngươi tên họ là chi ? Vì sao lại đánh chết quân lính ?

Võ Kiết tâu :

- Tôi là Võ Kiết dân ở Tây Kỳ bởi tránh xe đại vương, đường hẹp khó trở vai nên day gánh củi đụng nhằm chú lính.

Văn Vương phán :

- Võ Kiết đụng chết người phải thường mạng .

Nói rồi truyền vẽ một vòng dưới đất làm trại giam , dựng một cái cây trước cửa Nam làm quân canh , bắt Võ Kiết đứng trong vòng . Bấy giờ ở đất Tây Kỳ luật pháp rất nghiêm minh , trừng phạt rất nhẹ mà không ai dám trốn tránh .

Võ Kiết bị ngồi trong vòng ba bữa, nhớ mẹ than thầm :

- Chắc là mẹ ở nhà dựa cửa trông con , lòng già mòn mỏi .

Than rồi mũi lòng khóc lớn ; mọi người nghe tiếng khóc xúm lại xem .

Táng Nghi Sanh vừa đi đến , thấy vậy hỏi :

- Hôm trước nhà ngươi đụng chết lính, mạng thể mạng lẽ thường , oan ức gì mà khóc ?

Võ Kiết thưa :

- Thôi vận tôi rủi ro lắm , tránh đường hẹp mà làm chết người , thường mạng đã dành tôi đâu dám than thở, ngặt vì tôi không có vợ con anh em chi hết , còn lại mẹ già tuổi đã bảy mươi , nếu không có tôi lấy ai nuôi dưỡng . Mẹ tôi chắc phải nhào xuống sông mà chết, hoặc nhịn đói nên bỏ mình. Tôi nghĩ tôi bất hiếu với mẹ, nên tui phận khóc than .

Táng Nghi Sanh nghĩ thầm :

- Võ Kiết là con chí hiếu , còn việc giết người là rủi ro không cố ý , nếu cứ theo luật pháp mà không nghĩ đến hoàn cảnh riêng sao gọi là công bằng.

Liên nói với Võ Kiết :

- Thôi , ngươi đừng khóc nữa , để ta tâu với vua tha cho ngươi về xứ , đặng sắm đủ gạo, mắm, áo quần, tiền bạc hòm rương cho sẵn chu cấp cho mẹ ngươi , rồi đến mùa thu năm tới ngươi sẽ đem mình đến đây mà nạp mạng .

Võ Kiết thưa :

- Nếu được như vậy tôi sẽ làm tròn chữ hiếu và rất đội ơn quan lớn.

Táng Nghi Sanh đến yết kiến Văn Vương, tâu rõ mọi điều. Văn Vương y tâu cho Võ Kiết về xứ.

Võ Kiết ra khỏi ngục thất, vì nhớ mẹ nên không kể trời đất gì nữa , ôm đầu chạy một mạch về đến nhà , mồ hôi thấm rách áo mình đầy cát bụi.

Bà mẹ Võ Kiết đứng dựa lưng trước ngõ trông con , thấy Võ Kiết chạy về liền hỏi :

- Con đi đâu bỏ mẹ mấy ngày rày ? Mẹ tưởng con bị cướp , hùm xé xác trong rừng sâu rồi , đau buồn quá sức.

Võ Kiết thưa :

- Con rủi ro lắm mẹ ơi !

Vừa nói vừa ôm chân mẹ khóc sụt sùi.

Bà Mẹ vuốt tóc con hỏi :

- Chuyện gì nói cho mẹ hay ?

Võ Kiết nói :

- Hôm kia con gánh củi xuống thành Tây bán, chẳng ngờ gặp lúc vua ngự ra Linh đài . Bọn quân canh dẹp đường cho Thánh giá đi , đang lúc lúng túng , con trở vai quay gánh củi để tránh đường, chẳng ngờ đụng nhằm mang tai một tên lính chết tươi. Vua bắt con cầm ngục...

Bà mẹ nghe nói đến đây thất kinh! hỏi :

- Theo luật pháp , giết người phải thường mạng. Con làm sao trở về đây với mẹ được ?

Võ Kiết thưa :

- Lúc con đang bị cầm ngục , con nhớ mẹ quá sức, sợ mẹ trông chờ, sợ không người nuôi dưỡng, nên khóc mãi . May nhờ có quan Đại Phu thương tình tâu với vua cho phép con về nhà một năm để lo gạo , sắm áo quần, quan quách cho mẹ đủ dùng , mùa thu sang năm con sẽ đến nạp mình chịu tội.

Nói đến đây Võ Kiết khóc òa. Bà mẹ ôm con than :

- Suốt đời con chưa làm việc hung dữ, thờ mẹ rất có hiếu , sao lại xui khiến gặp chuyện tai ương như vậy !

Võ Kiết nói :

- Chắc con bị lão già câu cá ở Bàn Khê độc miệng rửa con nên con mới bị rủi ro như vậy ?

Bà lão nói :

- Ông già câu cá rửa thế nào ?

Võ Kiết liền kể lại câu chuyện gặp gỡ Tử Nha , và nói :

- Lão nói mặt con đỏ bầm, hai con mắt tròn xanh tròn đỏ, thế nào cũng đụng chết người , bị bắt thường nhân mạng. Lão độc miệng rửa con như vậy nên con mới bị như vậy, để con tìm lão đánh một trận cho bỏ ghét, để lão rửa thiên hạ chết hết.

Bà lão nói :

- Con đừng trách người ta như vậy, theo lời con nói , mẹ đoán chắc ông già ấy có tài xem tướng rất hay, con nên đến đó cầu khẩn ông ta may ra có cách cứu được.

Võ Kiết tuân lời mẹ , lạy tạ tìm đến Bàn Khê.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 24

Văn Vương rước Khương Thượng nơi sông Vị

Võ Kiết đến mé Bàn Khê thấy Khương Thượng đang ngồi câu trên bàn thạch, ở chày đến kêu lớn :

- Khương lão gia ơi .

Tử Nha nghe kêu ngoảnh lại thấy Võ Kiết liền hỏi :

- Người phải gã tiều phu hôm trước chăng ?

- Đúng rồi Khương lão gia còn nhớ tôi sao ?

Võ Kiết nói :

- Hôm trước người có đặng người ta chết hay không ?

Võ Kiết nói :

- Lão gia quả thật thánh thần, có con mắt nhìn thấu đáo .

Tử Nha hỏi :

- Người làm chết người sao về được nơi đây ?

Chẳng giấu gì lão gia, hôm đó tôi xuống Tây Kỳ bán củi, gặp lúc quân lính dọn đường cho xa giá vua đi, tôi lính quỳnh quay gánh củi, rủi trúng nhằm một tên lính chết tươi . Vua bắt tôi đền mạng , tôi than khóc vì còn chút mẹ già không ai nuôi dưỡng . Lúc ấy có quan Đại Phu là Nghi Sanh thấy thương tình tâu với vua cho tôi trở về lo tiền bạc, gạo thóc để dành cho mẹ tôi sinh sống rồi sẽ đến nạp mình . Tôi thiết tưởng mẹ tôi đã già, không làm gì được chỉ nhờ tôi nuôi dưỡng, nếu tôi chết đi, mẹ tôi cũng chẳng sống được bao lâu nữa, lòng tôi đau xót quá . Xin lão gia ra ân cứu mạng tôi với , ơn ấy mẹ con tôi ngàn thuở không quên.

Tử Nha nói :

- Người có số mạng . Người làm chết người phải đền tội. Ta làm sao cải số trời cho được ?

Võ Kiết khóc lóc, năn nỉ mãi :

- Lão gia đã có lòng nhân xin tìm cách cứu mẹ con với trong cơn tai nạn , dầu đến đâu bạc răng long tôi vẫn không quên được.

Tử Nha thấy Võ Kiết lảm lời năn nỉ, lại thương người có hiếu nên

bảo :

- Nếu muốn ta cứu mạng, người phải gọi ta bằng sư phụ mới được.

Võ Kiết mừng rỡ lật đật sụp lạy thưa :

- Xin sư phụ ra ơn làm phước , đệ tử không bao giờ đổi lòng .

Tử Nha nói :

- Người đã dốc lòng làm đệ tử tất nhiên ta phải ra sức cứu người.

Vậy người về nhà đào một cái hầm dưới gầm giường, bẻ sâu bốn thước, tối đến người nằm dưới hầm ấy ngủ, dẫn bà lão thấp một ngọn đèn chong dưới chân, một ngọn chong trên đầu , hốt ba nắm gạo trắng rắc lên mình, ử một mớ cỏ xanh trên miệng huyết. Ta ở nơi đây sẽ làm phép để người nằm dưới huyết ngủ mà.

Sáng ngày người leo lên, cứ việc vác rìu vào núi đốn củi như thường, và người sẽ bình yên vô sự , không cần phải nạp mạng.

Võ Kiết tạ ơn chạy về nhà lập tức:

Có bài thơ khen Tử Nha rằng :

Tây Bá bói tuy thiệt

Tử Nha ếm cũng mau.

Nếu không bày phép nhiệm

Saoặng đến sân châu ?

Cứu một người tên Kiết

Yên trăm họ nước Châu

Chẳng ra tài vương Bá

Sao rõ mặt công hầu

Võ Kiết về đến nhà mặt mày tươi như hoa mới nở, bà mẹ thấy Võ Kiết như vậy biết việc đã xong, liền hỏi :

- Con đi cầu Khương lão gia , người dạy làm sao ?

Võ Kiết thuật lại cách dạy bảo của Tử Nha rồi lo đi cắt cỏ thấp đèn , đảo huyết .

Còn Tử Nha đêm ấy cũng thức đợi đến canh ba , xoa tóc cầm gươm đốt bùa niệm chú, làm phép ếm đối xong xuôi.

Sáng ngày Võ Kiết đến tạ ơn Tử Nha thưa :

- Đệ tử vâng theo lời thầy làm đủ phép.

Tử Nha nói :

- Việc ấy như vậy là xong, không còn lo sợ gì nữa. Nay người đã

làm đệ tử thì phải nghe lời ta, cứ buổi sáng vào núi đốn củi kiếm ăn, còn buổi chiều phải đến đây tập luyện võ nghệ để chờ ngày giúp nước. Vì nay Trụ Vương lỗi đạo, bốn Trấn chư hầu đều nổi lên diệt bạo cứu nguy .

Võ Kiết hỏi :

- Thừa sự phụ, bốn trấn trấn chư hầu nào vậy ?

Tử Nha nói :

- Đông Bá Hầu Khương Văn Hoán cầm đầu hai trăm trấn chư hầu đánh ải Du Hồn, Nam Bá Hầu Ngạt Thuận cầm đầu hai trăm trấn chư hầu đánh ải Tam Sơn. Ta xem thiên văn thấy chẳng bao lâu nữa thiên hạ sẽ loạn. Vậy thì người cũng nên tập luyện võ nghệ cho thông, dặng mai sau kiếm cơ lập nghiệp , nếu cứ đốn củi mãi thì già đời cũng chỉ làm một gã tiểu phu mà thôi.

Võ Kiết theo lời Tử Nha dạy bảo, buổi mai vào núi đốn củi , buổi chiều đến Bàn Khê học nghệ.

Bấy giờ Táng Nghi Sanh tính lại đã nửa năm rồi mà không thấy Võ Kiết đến nạp mình. liền vào tâu với Văn Vương :

- Tôi thấy Võ Kiết còn mẹ già nên tâu xin cho nó về lo việc cấp dưỡng một thời gian. Nay đã nửa năm , đúng hẹn mà không thấy nó đến trình diện, khi luật triều đình, xin Chúa công liệu cách trị tội .

Văn Vương liền lấy tiền ra gieo một quẻ để đoán việc ngay gian , chẳng ngờ vì có phép yểm của Tử Nha, khiến quẻ ứng rằng Võ Kiết đã gieo mình xuống sông tự vận rồi.

Văn Vương thương hại nói :

- Võ Kiết không phải trốn đâu. Bởi nó sợ hành hình nên trầm mình xuống sông tự vận. Nghĩ lại nó rủi ro phạm tội, không có ý giết người, nay nó đã tự tử thì bỏ qua cũng được .

Văn Vương than thở một hồi rồi vào trướng nghỉ ngơi.

Ngày tháng cứ thoi đưa , thu đông qua rất chóng, mới đó mà đã vào tiết xuân rồi, đào lý đã nở hoa bướm ong tập nập.

Văn Vương thấy muôn hoa rực rỡ , trăm họ vui vầy, truyền hết thảy triều thần cho phép được vui xuân mở hội .

Táng Nghi Sanh tâu :

- Ngày trước Chúa công ngự thấy điềm lành , nay nhân tiết xuân mát mẻ . Chúa công cũng nên thả gót nhàn du may ra gặp được hiền thần trong mộng.

Văn Vương khen phải, liền truyền Nam Cung Hoát và Tân Giáp dẫn binh rồng theo hộ giá.

Nam Cung Hoát và Tân Giáp tuân lệnh dẫn năm trăm quân, tới chúa đồng kéo nhau đến Gò Nam xem hoa thưởng ngoạn.

Có bài thơ vịnh mùa xuân :

Vàng tía chen nhau ngập thế gian

Ong qua bướm lại nhộn bên đàng

Khuyên ai chớ phụ thời xuân sắc

Một tấc ngày xuân một tấc vàng

Văn Vương và các quan vừa đến Gò Nam đã thấy dân chúng bao quanh , kẻ vác giáo, người cầm cung tên, dất muông, bủa lưới dường như họ đang bày cuộc săn bắn vậy .

Văn Vương lấy làm lạ hỏi Táng Nghi Sanh :

- Dân chúng làm gì vậy ?

Táng Nghi Sanh tâu :

- Ngày nay Chúa công muốn vui chung với bá tánh nên họ bày cuộc săn bắn để Chúa công giải khuây.

Văn Vương không bằng lòng , nói :

- Xưa quan đại thần là Phong Hậu đem dâng thịt sống cho vua Phục Hy, vua Phục Hy nói :

- Trời sanh loài cầm thú cũng biết đau đớn, sống chết như loài người , tại sao loài người lại giết chúng mà ăn thịt . Lòng ta chỉ muốn sống mà thôi, không đành làm chết một sinh vật nào cả. Như loài thảo mộc, không biết đau đớn, không có tri giác, ta có thể dùng nó nuôi sống loài người được , ấy là vua Phục Hy sanh nhằm thời thượng cổ, không có lúa gạo như bây giờ mà không đành ăn thịt cầm thú thay , cho nên đời sau mới gọi là Thánh đế. Chúng ta ngày nay lúa gạo đầy đủ, ngũ cốc ê hề, đã no lòng còn đòi hỏi việc ngon miệng. Đang lúc mùa xuân ấm áp, mọi sinh vật phơi phơi như vậy, chúng ta nữa nào phá phách cho muôn thú vỡ ổ lạc bầy,

bất nhân thất đức .

Bảy giờ khắp chốn Tây Kỳ trai gái đều điểm trang rực rỡ , kẻ ngâm thơ, người uống rượu, già đi trước trẻ theo sau, muôn vật như tăng phần linh động.

Văn Vương lấy làm đẹp dạ, khen :

- Như thế này mới gọi là thái bình thịnh trị .

Táng Nghi Sanh tâu :

- Cõi Tây Kỳ thái bình lắm chẳng khác trời Nghiêu, đá Thuần thuở xưa.

Đoàn triều thần hộ giá Văn Vương đi từ chỗ này sang chỗ kia đến đâu cũng thấy dân chúng như vậy.

Xảy thấy có mấy người câu cá, vác cần câu trên vai nghêu ngao hát :

Vua Thành Thang đánh Hạ Kiệt

Y Doãn cầm binh xong các việc

Dựng cờ phạt tội kéo xông qua

Đuổi kẻ bạo tàn đi mất biệt

Hưởng sáu trăm năm bên mỗi nước

Việc chánh ngày nay coi khác trước

Đào ao được rượu , thịt làm rừng

Lộc đài xương máu cao ngàn thước

Đã mê tửu lại tham dâm

Đao binh bốn biển dậy âm âm

Chúng ta ẩn mặt ngoài sông biển

Rũ tai chẳng chịu tiếng thâm trầm

Ngày thời theo sóng ca óng óng

Đêm lại xem sao, trời lồng lộng

Sống dài biển rộng cứ gieo câu

Đất trời che chở không cần lộng.

Văn Vương nghe ca nói với Táng Nghi Sanh :

- Người hiền ca lời lẽ uyên thâm lắm, chắc trong đám người đó có người hiền .

Nói rồi truyền Tân Giáp đến hỏi đoàn người câu cá xem ai đã đặt

ra bài ca ấy ?

Tân Giáp tuân lệnh giục ngựa đến đón đoàn người câu cá lại hỏi :

- Chúa công có lệnh cho đòi người hiền sĩ nào đã đặt ra bài ca ấy .

Mấy người câu cá thất kinh quỳ xuống thưa :

- Chúng tôi tất cả đều là người hiền.

Người hiền gì mà đông dữ vậy !

Mấy người câu cá thưa :

- Chúng tôi sớm mai đi câu cá, buổi chiều lại nấu cơm thật là không hung dữ .

Văn Vương giục ngựa đến. Tân Giáp tâu :

- Ấy là mấy người đi câu cá, không phải bậc hiền sĩ .

Văn Vương nói :

- Nếu không phải bậc hiền sĩ sao lại có lời ca như vậy ?

Mấy người câu cá tâu :

- Bài ca ấy không phải do chúng tôi đặt . Cách đây ba mươi dặm tại đất Bàn Khê , có một ông già ngồi câu cá thường ca bài ấy, chúng tôi thường nghe nên thuộc lòng ca ngâm ngao lúc hứng chí.

Văn Vương phán :

- Thôi các người lui về nghỉ.

Mấy người câu cá lạy tạ vua, dõng gót. Văn Vương ngồi trên ngựa ngâm nghĩ :

- Kẻ sĩ nào lại dùng tiếng rửa tai , chắc là người khí phách lắm.

Táng Nghi Sanh thấy Văn Vương trầm tư, liền hỏi :

- Chúa Công nghĩ gì vậy ?

Văn Vương nói :

- Trong bài ca vừa rồi có hai tiếng rửa tai , đó là tích của người xưa hay lắm.

Táng Nghi Sanh hỏi :

- Tâu chúa công, tích ấy thế nào hạ thần chưa rõ ?

Văn Vương nói :

- Nay Thiên tử ưa nghe tiếng dấm là tiếng nhạc mát nước, nên người đặt bài ca đó là tích Hứa Do rửa tai đời trước mà sánh mình.

Táng Nghi Sanh hỏi :

- Tích Hứa Do rửa tai thế nào ?

Văn Vương giảng giải :

- Ngày xưa vua Nghiêu có chín người con trai, nhưng xét tánh tình không người nào hiền đức , vua Nghiêu sợ nếu để con mình nối ngôi trị Thiên hạ sẽ ly loạn , vì vậy vua Nghiêu đi khắp thiên hạ tìm người hiền để nhường ngôi. Ngày kia, vua Nghiêu đi đến chân núi thấy một người cầm chiếc bầu nhỏ đang múc nước dưới khe. Vua Nghiêu liền hỏi : - Người làm gì vậy ?

Hứa Do nói :

- Tôi ngán cuộc nơi ô trọc nên lánh mình một cõi , tìm thú thanh nhàn , không màng lợi danh , đói ăn trái cây, khát uống nước suối giữ mình trong sạch cho mãi kiếp thời thôi . Vua Nghiêu nghe mừng thầm nghĩ rằng người không ham phú quý , không ưa lợi danh chính thật người hiền , nếu truyền ngôi cho thế nào thiên hạ cũng được thái bình , Nghĩ như vậy vua Nghiêu nói :

- Trẫm thật là vua Nghiêu, giả thường dân đi tìm người hiền đức để nhường ngôi. Vậy người là bậc hiền đức, hãy theo trẫm về triều thay Trẫm trị thiên hạ.

Hứa Do vốn không màng danh lợi, lại không thích công danh , nghe vua Nghiêu nói như vậy tuy làm thỉnh không dám cãi , nhưng lòng giận lắm , đập nát cái bầu, rồi bịt chặt hai tai , cong lưng chạy riết đến bên sông, vốc nước rửa tai mãi . Giữa lúc đó có Sào Phủ cho trâu đến bên sông cho uống nước , thấy Hứa Do rửa tai mãi, không hiểu vì có gì, hỏi :

- Tai anh dính vật gì dơ lắm sao mà rửa mãi vậy ?

Hứa Do đáp :

- Vừa rồi tôi gặp vua Nghiêu bảo tôi về triều để truyền ngôi . Tôi nghe tiếng danh lợi dơ tai quá nên chạy đến đây mà rửa . Nhưng rửa đã lâu mà tiếng ấy vẫn còn văng vẳng, chưa hết.

Sào Phủ nghe nói liền dắt trâu lên trên dòng nước cho uống.

Hứa Do hỏi :

- Sao anh không cho trâu uống nước tại bến như thường lệ .

Sào Phủ nói : - Tai anh dơ lắm sợ trâu tôi uống dơ miệng.

Ấy là tích Hứa Do , Sào Phủ thời xưa . Nay người này lấy tích ấy ví mình là kẻ thanh bạch .

Vua tôi vừa đi vừa nói chuyện với nhau . Bỗng thấy mấy người

gánh củi đi tới , cao giọng hát :
Phụng chẳng thiếu mà lân cũng có
Chẳng phải thời nên không chịu tỏ
Rồng bay mây kéo gió theo hùm
Trách đời sao chẳng tìm trăng tỏ
Há chẳng thấy người cày ruộng Hứa Sàng
Noi nghề vua Thuần giữ lòng hằng
Chẳng gặp Thành Thang ba bận rước
Cũng đành trọn kiếp giàu tài năng
Lại chẳng thấy như ông Phú Duyệt
Lạnh lẽo dầm mưa lại dầm tuyết
Nếu chẳng Cao Tông thấy gấu bay
Mang tôi dựa vách không ai biết
Người hiền hết nhục tới khi vinh
Không lẽ anh hùng can phận thiệt
Văn Vương nói với các quan ngồi trên ngựa nghe ca đều lấy làm lạ

Trong đoàn người này chắc có hiền sĩ . Liền bảo Tân Giáp đi mời nữa.

Tân Giáp tuân lệnh giục ngựa đến hỏi :

- Trong đám người ấy có ai là hiền tài xin mời ra đây cho Đại vương dạy việc.

Mấy người gánh củi liền để gánh xuống chấp tay thưa :

- Chúng tôi chỉ có tài đốn củi chứ không có tài gì khác cả.

Văn Vương vừa đến nơi, Tân Giáp tâu :

- Họ cũng không phải, là hiền tài đâu, xin Chúa Công chớ nhọc lòng nghĩ đến họ.

Văn Vương nói :

- Nếu không phải hiền tài sao lại đặt được bài hát có ý nghĩa sâu xa như vậy ?

Một người trong đám tiều phụ tâu :

- Chúng tôi đốn củi thường đi ngang qua chôn Bàn Khê nghe ông già câu cá hát bài này, chúng tôi thuộc lòng và ca hát làm vui lúc mệt nhọc .

Văn Vương nói :

- Nếu không phải các người đặt ra bài hát ấy thì hãy lui về mà nghỉ.

Mấy gã tiểu phụ lạy tạ rồi gánh củi lên đường.

Văn Vương ngồi trên ngựa ngắm nghĩ mãi hai bài ca vừa rồi .

Trong lúc đó triều thần ai nấy uống rượu thưởng hoa. Bỗng có một người gánh củi đến, miệng hát nghêu ngao mấy câu :

Nước dọn trong veo cảnh thật thanh,

Hùm thiêng chưa gặp ả non xanh

Người đời chẳng biết trang hiền sĩ

Cứ nói ông câu ở mé gành

Văn Vương nghe tiếng ca, khen :

- Người này chắc là hiền sĩ đấy,

Táng Nghi Sanh vào tâu :

- Người ấy sao giống Võ Kiệt, kẻ tội nhờn giết người ngày trước vậy .

Văn Vương nói :

- Quan Đại Phu nhìn lầm rồi. Võ Kiệt đã sợ tội nhảy xuống sông trầm mình , lẽ nào còn sống trên thế gian !

Táng Nghi Sanh ngồi trên ngựa ngắm kỹ một hồi, thấy quả là Võ Kiệt, không còn nghi ngờ gì nữa , liền sai Tân Giáp đến bắt.

Tân Giáp vâng lời giục ngựa đến trước. Võ Kiệt trông thấy xe giá không biết trốn vào đâu, phải để gánh củi xuống bên đường quì mọp xuống đất. Tân Giáp thấy quả Võ Kiệt, liền đến trước ngựa

Văn Vương tâu :

- Người ấy quả là Võ Kiệt, tên giết người ngày trước.

Văn Vương nổi giận hét lớn :

- Đưa thất phu, dám khi dễ ta như vậy.

Rồi quay lại nói với Táng Nghi Sanh :

- Người đầu xảo trá như vậy phải làm tội bằng hai, xử theo án sát nhân để răn chúng.

Nói rồi lại than :

- Nếu quả Tiên thiên ta bói không thiệt thì còn truyền lại cho dân chúng làm gì !

Táng Nghi Sanh nói :

- Thần tử Tây Kỳ này thuở nay chưa hề có ai ngang ngạnh như vậy , chẳng biết Võ Kiết có điều gì uẩn khúc không, xin Chúa công để tôi hỏi lại nó thử.

Liên giục ngựa tới hỏi :

- Người hứa với Chúa công trở về lo việc cấp dưỡng mẹ già xong trở lại đền tội, tại sao lỗi hẹn ?

Võ Kiết nói :

- Tôi không dám bỏ phép. Bởi có một ông già câu cá tại Bàn Khê họ Khương tên Thượng, tên chữ là Tử Nha , biệt hiệu Phi Hùng, bảo tôi làm học trò thì cứu toàn tánh mạng. Người ấy dạy tôi về đào huyết , chong đèn trên đầu một ngọn, dưới chân một ngọn, hốt gạo vãi lên mình, lấy cỏ ủ lại, qua một đêm thì khỏi chết luôn. Tôi còn mẹ già không nỡ chết bỏ mẹ tôi nên nghe lời trốn pháp luật xin quan trên nghĩ lại.

Táng Nghi Sanh nghe nói mừng rỡ, quỳ tâu với Văn Vương :

- Võ Kiết nói có ông già câu cá hiệu Phi Hùng thì quả là người Chúa công ứng mộng. Xưa vua Thương Cao thấy gấu bay mà được ông Phú Duyệt ra phò , nay Đại Vương thấy cọp có cánh chắc là Khương Tử Nha, người câu cá nơi Bàn Khê đấy. Xin Chúa công tha tội cho Võ Kiết ! khiến nó dẫn đến Bàn Khê tìm Khương Tử Nha về dùng.

Văn Vương y tâu, truyền bá quan văn võ theo Võ Kiết đến Bàn Khê.

Võ Kiết được tha tội chết mừng rỡ bỏ gánh củi, dẫn Văn Vương và đoàn tùy tùng trở lại rừng xanh.

Bây giờ Văn Vương và các quan không dám cỡi ngựa, sợ người hiền giật mình ầm mịt, nên xuống yên dắt ngựa theo sau Võ Kiết. Còn Võ Kiết trở về đến Bàn Khê không thấy Khương Thượng đâu mất , lòng thất kinh dáo dác tìm kiếm quanh.

Táng Nghi Sanh hỏi :

- Người hiền đi vắng rồi sao ?

Võ Kiết nói :

- Sư phụ tôi mới vừa ngồi đây, không biết vì sao vắng mặt .

Văn Vương hỏi :

- Nhà của người hiền ở chỗ nào ?

Võ Kiệt chỉ tay về phía trước tàu :

- Túp lều tranh nhỏ trước mặt kia là chỗ sư phụ tôi nướng nấu. .

Võ Kiệt dắt Văn Vương đến đó , thấy túp lều xiêu vẹo, xung quanh che màn trúc đan .

Văn Vương gõ nhẹ vào tấm phen lẩm cửa thì thấy một thằng bé nhấc tấm phen bước ra, Văn Vương hỏi :

- Có thầy người ở nhà không ?

Thằng bé nói :

- Sư phụ tôi đi chơi với bạn hữu. .

Văn Vương hỏi :

- Chừng nào về ?

Thằng bé nói :

- Không biết chừng. Có khi một ngày có khi đôi ba bữa .

Có lúc gặp bè gặp bạn dạo nước dạo non nên không biết chừng nào mà dám chắc. .

Táng Nghi Sanh tàu với Văn Vương :

- Phép cầu người hiền ,phải có lòng thành . Hôm nay chúa công đi dạo xuân tình cờ đến đây nên người hiền không ra mặt .

Xưa vua Thần Nông tìm Trường Tang vua Thành Thang tìm Y Doãn đều phải ăn chay tắm gội, coi ngày lành đêm lễ vật đến rước, như thế mới tỏ ra kính hiền đãi sĩ. Xin Chúa công noi gương ấy, trở về sắm sửa vài ngày nữa sẽ đến rước.

Văn Vương khen :

- Quan Đại Phu nói phải lắm.

Liền truyền Võ Kiệt theo xa giá về trào. Chúa tôi trở lại trông thấy bên khe cảnh vật tốt tươi , Văn Vương đẹp ý ngâm lên :

Phong vảnh xuân thời đẹp dễ thay

Người hiền ẩn mặt bấy lâu nay

Tới nơi không thấy người đâu cả

Thiên hạ sâu riêng biết mấy ngày

Văn Vương bịn rịn mãi nơi Bàn Khê đi không dứt . Táng Nghi

Sanh năn nỉ khuyên lơn , vua tôi về thành thì trời đã tối mịt . Văn

Vương cầm bá quan ở lại trong điện ăn chay ba bữa, ngủ trong đền lớn , ai nấy tắm gội sạch sẽ , đợi ngày đi rước người hiền.

Nam Cung Hoát thấy vậy tàu với Văn Vương :

- Ông già câu cá nơi Bàn Khê chưa chắc đã thực tài , Chúa công ăn chay tắm gội, đem lễ vật đến cầu, nếu làm người vô dụng có phải thất công, nhẹ thì đi không. Vậy để ngày mai tôi vâng lệnh Chúa công đến đó thỉnh lão về triều như quả thật hiền sĩ thì phong chức lớn, dùng vào việc nước, còn nếu lão chỉ là một gã ngư phủ già cả thì đuổi về câu cá cho xong !

Táng Nghi Sanh nói lớn :

- Tướng quân không nên có ý nghĩ như vậy, Nay thiên hạ loạn ly nhân tài ẩn nấp trong núi non, nếu không biết trọng họ thì làm sao họ chịu đem tim óc ra giúp đời , Chúa công phải noi theo dấu xưa, trọng hiền mến sĩ mới được.

Nam Cung Hoát nói :

- Người hiền không phải dễ kiếm, không phải nghe người ta có tài liền tin theo, ít ra cũng phải thử thách tài năng trước khi trọng dụng. Nay Chúa Công ăn chay tắm gội, đem trọng lễ đến rước ông già câu cá, nếu ông ấy không phải người tài thì sao ?

Táng Nghi Sanh nói :

- Không hại gì cả , Chúa công sẽ được tiếng trọng hiền. Kẻ bắt tài mà Chúa công còn trọng như vậy thì kẻ có tài sẽ ao ước được ra phò Chúa công . Vả lại , người này biệt hiệu Phi Hùng thì đúng với điều mộng của Chúa công rồi, không còn nghi ngờ gì nữa

Văn Vương nói :

- Quan Đại Phu nói phải lắm, Nam Tướng quân chớ tị hiềm mà hỏng việc lớn.

Bấy giờ cả triều thần đều theo lệnh Văn Vương, ăn chay tắm gội ba ngày, để đến Bàn Khê rước Tử Nha .

Người sau có thơ rằng :

Kìa là chuông trống nọ đờn ca

Ấy lễ Văn Vương rước Tử Nha

Cơ nghiệp nhà Châu gần sửa trị

Tám trăm năm lễ thầy âu ca

Văn Vương theo lời Táng Nghi Sanh đến ngày thứ tư sắm sửa lễ vật , chỉnh đốn áo mũ, truyền quân khiêng đến Bàn Khê, vua tôi cùng đi đông nức. Văn Vương lại phong Võ Kiệt làm Võ Đức

Tướng quân, truyền dẫn đường. Thiên hạ nghe đồn việc ấy đều rủ nhau đi xem.

Văn Vương dẫn các quan đến gần Bàn Khê đều xuống ngựa đi bộ xa thấy dạng Khương tử Nha đang ngồi câu trên thạch bàn .

Văn Vương liền rón rén bước đến sau lưng, không dám động.

Còn Tử Nha đã đoán trước, biết có vua nước Châu đến rước liền ngồi làm tĩnh, vừa câu cá, vừa ca lên mấy câu :

Gió Tây dậy thì mây trắng bay

Năm đã tàn rồi tuổi lớn thay

Chim phụng gáy thì vua trở mặt

Thả nhợ câu này ai có hay

Tử Nha ca xong, Văn Vương mới cất tiếng hỏi :

- Người hiền có vui không ?

Tử Nha ngó ngoái lại thấy Văn Vương liền bỏ cần câu cúi đầu thi lễ, tâu :

- Tôi không biết Đại vương đến nên trễ việc tiếp nghinh xin Đại vương tha tội.

Văn Vương vội vàng đỡ dậy bái và nói :

- Trẫm ái mộ tiên sinh đã lâu , đến đây một lần không gặp mặt .

Trẫm xét mình có lỗi không biết người hiền, nên ăn chay ba bữa, tắm gội sạch sẽ đến đây cầu ra mặt.

Tử Nha lật đặt quỳ mọp dưới đất tạ tội và đấng Văn Vương về nơi túp lều tranh.

Đến nơi Tử Nha sụp lạy một lần nữa.

Văn vương đáp lễ và nói :

- Trẫm nghe tiếng cao minh, nhưng chưa gặp mặt hôm nay hân hạnh được tương phùng, xin tiên sanh làm ơn chỉ giáo Trẫm đôi điều về dân nước.

Tử Nha khiêm nhượng nói :

- Tôi ngu phũ già cả, không tài trí gì hết , võ không đủ dẹp loạn, văn không đủ trị dân, nhờ ơn Đại vương đoái thương sợ đền ơn không đáng.

Táng Nghi Sanh nói :

- Chúa công tôi đã hết lòng chiếu cố tiên sinh chớ khiêm nhượng làm gì .Nay thiên hạ loạn ly, Trụ Vương lỗi đạo, đam mê tửu sắc,

giết hại trung thần, gần nhình xa trung khiến chư hầu làm phản.
Chúa công tôi ngày đêm lo lắng không an , nghĩ đến trăm họ khổ
sở , trông người hiền như khát nước, tiên sinh là bậc nhân tài, lẽ
nào ần dật mãi không ra cứu dân độ thế .

Nói rồi dâng lễ vật lên . Tử Nha thấy vua tôi Văn Vương trọng
mình như vậy không còn lời lẽ nào từ chối nữa liền nhận lễ vật
đồng tử đem cất vào nhà trong .

Văn Vương mời Tử Nha lên xe rồng rước về triều . Tử Nha lật đật
quì thưa :

- Phận tôi tài hèn sức yếu , được Đại vương thương tưởng đến ,
nguyện đem tim óc đền ơn lễ đâu dám ngồi xe Đại vương mà lổi
đạo tôi chúa.

Văn Vương nói :

- Ấy là lòng trăm kính người hiền, xin tiên sinh chớ ngại.

Tử Nha một mực chối từ, nhất thiết không chịu ngồi chung xe với
Văn Vương.

Táng Nghi Sanh nói :

- Hiền sĩ đã giữ lễ như vậy thì xin mời hiền sĩ lên ngựa vậy.

Tử Nha thuận lòng lên ngựa theo hầu, cùng đi về triều với các
quan văn võ. Lúc bấy giờ Tử Nha đã tám mươi tuổi.

Có bài thơ khen rằng :

Thả mồi câu cá đã hằng lâu

Chờ vận râu mảy bạc trắng phau

Phải dọa hết trông câu quả vị

Lội sông còn nhớ ần công hầu

Kinh luân trong túi tươi như gấm

Thao lược bên lòng sáng tợ châu

Mới biết hùm già sanh cặp cánh

Ba ngàn bờ cõi một tay thâu

Văn Vương rước Tử Nha về đến Tây Kỳ, trăm họ ai thấy cũng mến
đức.

Vào đền , Văn Vương phong Tử Nha làm Thừa Tướng . Tử Nha
lạy tạ ơn, Văn Vương truyền mở tiệc đãi đấng vua tôi hoan hĩ .

Từ đây, Tử Nha lãnh chức trị nước rất yên, trị dân phải phép thiên

hạ đều từng phục, quân tướng kính vì.
Ít ngày sau Văn Vương truyền lập dinh cho Tử Nha ở .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 25

Hồ Ly dọn tiệc mời yêu quái

Khi ấy tướng trấn ải Tị Thủy là Hàng Vinh hay tin Văn vương dùng Tử Nha làm tướng , coi lo việc nước Châu , vội làm sớ về triều báo với Trụ vương .

Thừa Tướng Tỉ Can ngày kia tiếp được thư của Hàng Vinh thất kinh nghĩ thầm :

- Tử Nha là bậc anh hùng thời nay. Bởi Thiên tử không biết dùng người nên Tử Nha mới bỏ Trụ trốn sang Châu phò Văn Vương. Văn Vương mà được Tử Nha chẳng khác rồng mây gặp hội e sau nay nhà Thương mang khốn.

Nghĩ như vậy nên không dám bỏ qua liền đem tờ sớ ấy đến lầu Trích Tinh trình với vua Trụ .

Trụ Vương thấy Tỉ Can cúi núp dâng sớ, vội hỏi :

- Hoàng thúc định dâng sớ khuyên can trẫm việc gì đó ?

Tỉ Can tâu :

- Không phải sớ của hạ thần , mà là của quan Tổng Trấn ải Tị Thủy là Hàng Vinh vừa gửi về triều.

Vua Trụ hỏi :

- Trong sớ nói việc gì ?

Tỉ Can tâu :

- Cơ Xương sau khi về Tây Kỳ lại thỉnh Khương Tử Nha về làm Tướng. Tử Nha là bậc anh tài, lại phò Cơ Xương khác gì cá gặp nước, rồng gặp mây. Vả trong lúc Nam Bá Hầu đang dấy binh đánh ải Tam sơn, Đông Bá Hầu đang dấy binh đánh Du Hồn , còn Thái Sư Văn Trọng cầm quân dẹp phương Bắc cũng chưa yên , nếu Văn Vương dấy binh Tây Châu nữa thì bốn phương thiên hạ đều ly loạn , việc này rất quan trọng , xin bệ hạ suy tính để có kế hoạch đối phó.

Vua Trụ ngồi trầm ngâm một lúc rồi phán :

- Thôi được, Hoàng thúc về dinh an nghỉ, để sáng mai trẫm lâm

triều cùng với văn võ bá quan bàn tính mới được.

Giữa lúc đó quan Thái giám vào tâu :

- Bắc Bá Hầu Sùng Hầu Hổ xin vào yết kiến bệ hạ , còn đợi lệnh ngoài cung môn.

Vua Trụ liên đòi Sùng Hầu Hổ lên Trích Tinh lầu hỏi :

- Khanh muốn tâu việc chi ?

Sùng Hầu Hổ nói :

- Tôi vâng lệnh Bệ hạ cất Lộc đài đúng hai năm lễ bốn tháng , nay đã hoàn thành nên phải vào tâu cho Bệ hạ rõ.

Trụ Vương mừng rỡ, khen ngợi chẳng cùng.

Sùng Hầu Hổ nói :

- Tôi quên ăn quên ngủ, độc thức ngày đêm, công việc nay mới hoàn thành, lòng mừng chẳng xiết.

Trụ Vương phán :

- Công ơn của khanh trăm sẽ đền đáp xứng đáng. Nay lòng Trẫm đang có việc lo, chẳng biết khanh có mưu nào giúp trẫm chăng ?

Sùng Hầu Hổ hỏi :

- Bệ hạ đang lo việc gì xin cho hạ thần biết.

Trụ Vương nói :

- Cơ Xương trốn về nước , lại thỉnh Tử Nha làm tướng có ý phản Thương. Hàng Vinh vừa dâng sớ về triều, Tỉ Can Thừa Tướng cũng đang sốt ruột về việc ấy.

Sùng Hầu Hổ ngạo nghễ cười lớn :

- Cơ Xương tuổi đã già, Khương Tử Nha tuổi đã tám mươi , hai người ấy chẳng khác như hai chiếc ve nằm ôm nhánh dương khô, còn làm gì được nữa mà sợ. Bệ hạ không cần đem binh chinh phạt, cũng không cần bàn luận đến cho hao tổn tinh thần.

Vua Trụ khen phải, bỏ qua việc Văn Vương, không luận đến nữa, và nói với Sùng Hầu Hổ :

- Nay Lộc đài đã làm xong, trẫm và Hoàng hậu sẽ ngự đến đó xem chơi cho biết, vậy hai khanh đến trước dưới đài cho trẫm.

Đoạn truyện chỉ đem xe rồng đi đến Lộc đài .

Có bài thơ nói về Lộc đài :

Lộc đài vôi vôi thấu mây xanh

Cơ nghiệp nhà Thương sợi chỉ mảnh

Thuế nặng sưu cao dân khổ cực

Cầu vui, chúc oán chúa công lành

A dua Bí trọng bày mưu độc

Tham những Sùng Hầu móc túi dân

Bao quân tốn công hao của nước

Rủ ren hồ mị đến đêm thanh

Vua Trụ và Đắc Kỷ cùng lên xe Thất Hương, thị nữ đập diu , cung nga chen chúc, xúm nhau hầu hạ đi đến Lộc đài.

Vua Trụ dặt tay Đắc Kỷ xuống long xa, lên đài xem thử; cảnh vật chẳng khác lầu các cảnh tiên, đèn đài cỏi Phật . Ngà ngọc sa cừ chen sắc, bạc vàng, mã não thù hình. Trên lầu làm nhiều thứ phi cầm , ngoài các chạm những con tàu thú, trái châu gắn chói lòa, hột ngọc đủ màu nhấp nháy.

Tỉ Can và Sùng Hầu Hồ cũng đi theo. Tỉ Can thấy Lộc đài rực rỡ , nghĩ đến việc hao của hại dân thì buồn bực, mặt ủ mày chau còn Sùng Hầu Hồ thì hìu hìu tự đắc công trạng của mình đã hoàn thành được Trụ Vương cho phép dự .

Trong tiệc, Trụ Vương hỏi Đắc Kỷ :

- Ái khanh có nói hễ Lộc đài lập xong thì có thần tiên giáng hạ , nay Lộc đài hoàn thành rồi, chẳng biết trẫm có duyên phúc gặp đang quần tiên chăng ?

Nguyên trước đây Đắc Kỷ bày ra Lộc đài là có ý hại Tử Nha nên mới vẽ họa đồ và nói gạt vua Trụ như vậy . Nay vua Trụ nhắc đến. Đắc Kỷ không biết làm sao , liền trả lời mập mờ rằng :

- Thần tiên ưa cảnh thanh thanh phong lưu, nếu gặp đêm rằm trăng thanh gió mát, thế nào cũng đến.

Vua Trụ nói :

- Bữa nay là mồng mười rồi, chỉ còn năm hôm nữa đến ngày rằm, nếu gặp đêm trăng sáng sữa, ái khanh gắng sức làm thế nào để trẫm thấy mặt các vị tiên.

Đắc Kỷ không biết làm sao từ chối, phải chịu đỡ :

- Xin Bệ hạ an lòng, thần thiếp đoán chắc bệ hạ sẽ được toại nguyện.

Hôm đó, Trụ Vương ở trên đài uống rượu quá nhiều, nên say mèm,

lại đắm nguyệt hoa quá sớm , đêm đến ngủ vùi không còn biết gì nữa. Đất Kỷ thấy vua Trụ muốn gặp thần tiên, lo lắng không sao ngủ được, nhân lúc canh ba, Đất Kỷ liền xuất hình hồ ly, nổi trận gió bay về mả Huỳnh Đế .

Lũ cáo trong hang thấy Hồ ly tinh trở về, vội rước vào mừng rỡ .
Cửu đầu Trĩ kê ra mắt Hồ ly tinh, hỏi :

- Chị về đây có việc gì lạ chẳng ?

Hồ ly tinh nói :

- Em ơi, tuy chị được ngày ngày gần Thiên tử, đêm đêm được kẻ quân vương, song vẫn không quên chị em và con cháu. Nay Thiên tử lập xong Lộc đài, muốn được tận mắt trông thấy tiên nữ giáng lâm, chị nghĩ ra một kế , muốn đưa các chị em và con cháu mình đến đây, giả làm tiên để gạt Trụ vương vui say một bữa cho thỏa tình hoài vọng của chị .

Trĩ kê đáp :

- Muốn giả làm tiên phải biến hóa tinh thông, nhưng trong động chúng ta có một số con cháu tu luyện còn non nớt, chưa thể biến hóa nổi.

Hồ ly tinh nói :

- Việc đó chị biết rồi. Ai biến hóa được thì đi , ai biến hóa chưa được phải ở nhà giữ gìn thạch động.

Trĩ kê nói :

- Tính ra động ta hiện nay có thể biến hóa độ ba mươi chín người.

Hồ ly tinh nói :

- Như thế thì tốt lắm. Cứ con trai thì biến làm tiên ông, con gái thì biến thành tiên nữ, trẻ nhỏ thì biến thành đồng tử , đúng đêm rằm đến Lộc đài dự yến thưởng thức món ngon vật lạ .

Hồ ly tinh căn dặn hết các việc rồi từ giả trở về Lộc đài thấy vua Trụ vẫn còn ngủ say, chẳng hề hay biết việc gì cả !

Rạng ngày Trụ Vương tỉnh rượu, hỏi Đất Kỷ :

- Ái khanh liệu đêm rằm sắp đến có thần tiên giáng hạ không ?

Đất Kỷ tâu :

- Xin bệ hạ truyền chỉ dọn một đại yến nơi Lộc đài gồm ba mươi chín cỗ. Đợi đêm thanh trăng tỏ, thế nào thần tiên cũng hiện xuống , bệ hạ mà thấy được thì tuổi thọ càng lâu lại thêm sức .

Trụ Vương mừng rỡ nói :

- Nếu thần tiên đến Lộc đài, khanh nhắm ai có thể hầu rượu được
Đất Kỷ nói :

- Phải chọn một vi quan lớn trong triều tâu lượng cho cứng mới
được.

Vua Trụ phán :

- Chỉ có Thừa Tướng là mạnh rượu hơn cả .

Liền truyền Ti Can đến hầu lập tức. Ti Can được chiếu triệu vội
vào ra mắt. Trụ Vương nói :

- Đêm rằm, lúc trăng mọc có thần tiên đến Lộc đài dự yến, phần
Hoàng thúc lo việc đãi rượu thay mặt trẫm

Ti Can vâng lệnh trở về dinh nghĩ không ra lẽ, than thầm :

- Nước nhà gần ly loạn, thiên tử đắm mê tử sắc lại mơ tưởng
chuyện hảo huyền. Làm gì có thần tiên giáng hạ ăn tiệc nơi Lộc đài
?

Tuy vậy, Ti Can vẫn không dám trái lệnh, chuẩn bị ứng hầu .

Đến ngày rằm , vua Trụ truyền dọn đủ ba mươi chín cỗ trên lầu
chia ra ba tầng, mỗi tầng mười ba ghế . Trông cho trăng mọc để
được thấy mặt thần tiên .

Đất kỷ dắt Trụ Vương lên lầu ngồi uống rượu, và tâu :

- Nếu thần tiên hiện đến, bệ hạ chẳng nên ra, vì thần tiên ưa tự do
và thanh tịnh không thích lễ nghi, bệ hạ chỉ cần trông thấy họ cũng
đủ hưởng phúc rồi .

Vua Trụ khen :

- Ái khanh nói phải lắm .

Một trăng vừa lộ dạng , ánh vàng lả lướt gieo khắp trần gian, trên
Lộc đài đèn đuốc rực rỡ, yến tiệc sẵn sàng, đủ cả các món cao
lượng mỹ vị . Bỗng có một trận gió thổi tới vù vù làm cho ánh đèn
xao động .

Có bài thơ rằng :

Yêu tình giáng hạ gió tơ bời

Mù mịt mây che tối đất trời

Tin mị Trụ Vương ngồi mọc óc

Bằng lòng Đất Kỷ dựa hà hơi

Ngõ là đẹp miệng lòng vui vẻ,
Hay nổi mang tai phải rả rời
Vương khí gần miền yêu khi dứt
Để sau thiên ha biếm muôn đời
Mấy con Hồ ly ở mả Huỳnh Đế nhờ hơi nhật nguyệt, tụ khí càn khôn, những con nào từ một trăm năm sắp lên đều hiện được hình người hết thấy lớp hóa tiên nữ , lớp hóa tiên ông, đồng giá vũ đẳng vân đến Lộc đài dự yến.

Lúc các yêu vào trong đền rồi thì mặt trăng tỏ rạng như thường.

Đất Kỷ nói nhỏ với vua Trụ :

- Thần tiên đã giáng hạ.

Vua Trụ lòng phơi phới, ngồi trong rèm nhìn ra thấy nhiều người mặc áo rộng, kẻ màu này, người màu khác : xanh, trắng, vàng, đen . Người đội mào đuôi cá, kẻ đội mào đạo sĩ, người dùng giắt , áo đánh khác nhau, Tiên đồng chừa hai vá, tiên nữ trâm cài lược giắt . Trụ Vương sung sướng đến ngây người.

Bỗng nghe có một tiên ông nói :

-Nay nhờ Trụ Vương thết đãi, dọn Lộc đài xứng đáng bày ngự tửu ê hề, chúng ta cầu chúc cơ đồ Trụ Vương bền vững muôn năm, Trụ Vương sống lâu muôn tuổi.

Đất Kỷ vội truyền chỉ :

- Quan bồi yến đâu ? Mau lên đài đãi rượu.

Tỉ Can lật đật bước lên lầu , thấy người nào khí thượng cũng siêu phàm , có vẻ tiên phong đạo cốt , lấy làm lạ , vội bước đến lạy mừng .

Có một ông tiên hỏi :

-Thầy là ai vậy ?

Tỉ Can đáp :

- Tôi là Á Tể Tỉ Can đến đây hầu yến .

Tiên ông nói :

- Có duyên trong tiệc , cho sống được ngàn năm .

Tỉ can nghe nói sanh nghi :

- Không lẽ thần tiên lại ăn nói như vậy ?

Có tiếng Đất Kỷ ở sau màn truyền rằng :

- Quan bồi yến hãy rót rượu cho đủ .

Tỉ Can tuân lệnh rót đủ ba mươi chín bàn , đến bàn nào Tỉ Can cũng nghe mùi chồn nồng nực , liền nghĩ thầm :

- Thần tiên là bậc thanh khiết sao lại hôi chồn ? Đây chắc Thiên tử hết thời nên khiến yêu quái lộng hành như vậy .

Còn đang ngẫm nghĩ , đã nghe tiếng Đắt Kỷ truyền :

- Quan bồi yến hãy dâng rượu cho khắp các chỗ .

Tỉ Can vội rót rượu đi dâng . Hễ dâng qua một bàn Tỉ Can phải uống một chén . Vì vậy khi dâng đủ các cỗ , Tỉ Can phải uống đến ba mươi chín chun . Tuy vậy Tỉ Can mạnh rượu lắm , không hề say .

Qua một lúc Đắt Kỷ lại truyền :

- Quan bồi yến hãy dâng một tiệc rượu nữa .

Tỉ Can tuân lệnh rót rượu đi khuyên mời giáp vòng , không sót chỗ nào . Bồi ngự tửu ngon lắm , Tỉ Can lại dùng chén lớn , nên các hồ ly ở động yêu chưa từng dùng , nhiều con uống say mặt đỏ gay không còn giữ mình được , yêu khí hiện ra , đuôi chồn lòi ra đậm đuộc . Ánh trăng rằm sáng tỏ , Tỉ Can trông thấy rất rõ ràng , lòng hần học , nghĩ thầm :

-Mình là Thừa Tướng đương trào lại phải lạy loài yên quái .

Càng nghĩ Tỉ Can càng đau lòng khó chịu , nghiêng răng trợn mắt làm thỉnh . Song mỗi lúc mùi chồn càng thêm hôi hám không thể chịu nổi nữa .

Bấy giờ , Đắt Kỷ muốn dâng một tuần rượu nữa , nhưng sợ bạn bè và con cháu mình quá say hiện nguyên hình thì khốn , nên vội truyền lệnh Tỉ Can :

- Thôi , quan bồi yến xuống đài , để cho các tiên về động .

Tỉ Can vâng lệnh , che mặt xuống lầu , vừa tức cười , vừa tức giận . Đi khỏi lầu Phấn Cung , Tỉ Can đã thấy bọn quân hầu mình thẳng sẵn yên cương dắt ngựa đến chờ .

Tỉ Can liền lên yên , khiến quân xách cặp đèn lồng đi trước , định trở về dinh an nghỉ . Nhưng vừa đi được vài dặm , xảy gặp Hoàng Phi Hổ dẫn quân đi tuần hành , đèn đuốc sáng ngời .

Hoàng Phi Hổ thấy Tỉ Can liền xuống ngựa hỏi :

- Thừa Tướng có việc gì gấp mà đi về nửa đêm ?

Tỉ Can cũng xuống ngựa , giậm chân nói :

- Võ Thành Vương ơi ! Nước nhà ly loạn , nên yêu quái lộng hành . Hồi hôm , tôi vâng lệnh Hoàng thượng đến hầu tiệc thần tiên , bữa tiệc ước chừng bốn mươi người , ăn mặc đủ năm sắc áo . Ai ai đều là tiên nữ , nhưng tôi xem lại quả là giống chồn hôi ...

Hoàng Phi Hổ kinh ngạc , hỏi :

- Sao Thừa Tướng biết được là hồ ly ?

Tỉ Can nói :

- Thần tiên gì mà uống rượu say lại lộ đuôi ra dài thược , mà mùi chồn nồng nực , không thể nào chịu nổi .

Hoàng Phi Hổ ngăn người :

- Có việc lạ lùng như thế sao ?

Tỉ Can đau lòng nói :

- Bệ hạ mê muội , không phân biệt được chính tà . Yêu tinh vào triều làm lộng như vậy , chúng ta biết liệu làm sao ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Xin Thừa Tướng trở về an nghỉ , để tôi dò xét thử sự tình ra sao ngày mai sẽ liệu định .

Tỉ Can từ giả lên ngựa về dinh . Còn Hoàng Phi Hổ lập tức đòi Hoàng Minh , Châu Kỳ , Long Hoàng , Ngô Khiêm đến dạy rằng :

- Các ngươi mỗi người đem hai mươi tên lính tuần , chia làm bốn hướng mà thám thính , xem các tiên ăn tiệc trên Lộc đài đi về đâu báo cho ta biết .

Bốn tướng vâng lệnh kéo quân ra đi , còn Hoàng Phi Hổ trở về dinh đợi tin tức .

Bấy giờ , bọn hồ ly quá chén nên say mèm , chẳng vâng không lên nữa , ráng bay ra khỏi Ngọ môn thì kiệt sức , sa xuống cả bảy .

Chúng dắt dìu nhau đi ngã xiên ngã xỏ cho đến trống canh đã điểm năm lần , mà mới ra khỏi cửa Nam môn . Châu Kỳ trông thấy vội nom theo . Đi ước ba mươi dặm , thấy có một cái hang đá nơi mà Hiên Viên rất lớn , bao nhiêu tiên say đều chun xuống đó .

Rạng ngày , Hoàng Phi Hổ ra khách , ba tướng vào bẩm :

- Chúng tôi đi tuần hướng Bắc , Đông và Tây , không thấy thần tiên gì hết .

Kế Châu Kỳ bước vào thưa :

- Hồi hôm tôi vâng lệnh thám thính phía Nam tính, thấy độ bốn

mười tiên say ra khỏi thành ước ba mươi dặm , đến một cái hang tại mả Huỳnh Đế đều chun xuống hết. Ta xem thấy tường tận, xin Đại vương dạy lẽ nào.

Hoàng Phi Hồ liền sai Châu Kỳ dẫn ba ngàn quân đem bồi khô, chà gai đến lấp hang mà đốt lại dặn rằng :

- Người có việc đốt đến quá giờ Ngọ mới dẫn quân về phục lệnh. Châu Kỳ tuân lệnh, lãnh quân đi lập tức. Kế đó có quan vào thưa :
- Thừa tướng đến phủ xin vào ra mắt.

Hoàng Phi Hồ vội vã ra rước vào. Tỉ Can cùng Hoàng Phi Hồ chuyện trò một lúc lâu.

Hoàng Phi Hồ kể lại câu chuyện mình vừa khám phá ở mả Huỳnh Đế cho Tỉ Can nghe.

Tỉ Can đắc ý vỗ tay cười ngất, và nói :

- Tôi nhận xét không lầm . Chúng chỉ là loại hồ ma quỷ mị, chớ đâu phải thần tiên gì . Mình làm Thừa Tướng đương triều mà phải hầu rượu cho giống yêu quái thật nhục nhã.

Hoàng Phi Hồ truyền dọn tiệc đãi đằng để cùng Tỉ Can tâm tình cho đến xế . Xảy thấy Châu Kỳ trở về bẩm :

- Tôi đốt hang ấy rồi. Bên trong bay ra mùi khét lẹt. Chắc là lũ tiên say cháy queo hết.

Hoàng Phi Hồ nói với Tỉ Can :

- Xin Thừa Tướng cùng tôi đến đó xem chơi cho biết.

Hai người dẫn bọn gia tướng đến nơi thấy ngọn lửa chưa tàn , cây cối chung quanh bị hơi nóng cháy rụi.

Hoàng Phi Hồ truyền quân tưới cho tắt lửa, rồi bỏ câu móc xuống hang mà kéo lên .

Những con hồ ly uống rượu say chết đã đành, những con vô cớ ở dưới hang cũng bị chết liên can.

Người sau có bài thơ như vậy :

Không phải là tiên khéo giả đồ

Lộc đài rượu thịt đã say no

Nực nồng hơi xạ đuôi không dấu

Ngọn lửa vô tình hại chết co

Gia tướng tuân lệnh bỏ câu móc kéo lên, thấy xác chồn chết quay

bay mùi tanh ỏi . Còn những con nằm xa hơn, tuy chết mà không
chăng cháy da .

Tỉ Can thấy mấy con chồn lông lá rất đẹp, còn y nguyên, liền bàn
với Hoàng Phi Hổ :

- Mấy con cáo này da còn dùng được, chúng ta khiến thợ lột da
thật cho kỹ , may thành áo hồ cừu dâng cho vua mặc . Làm như
vậy chúng ta sẽ chọc tức Đất Kỷ, khiến cho nó đau buồn mà chết
mới mong đem lại thái bình cho nước nhà.

Hoàng Phi Hổ khen phải. Hai người cùng trở về dinh uống rượu
cho đến sáng mới chịu chia tay .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 26

Đất Kỷ bày mưu hại Tỉ Can

Cách ít lâu, Tỉ Can truyền may áo hồ cừu xong, chờ mùa đông lạnh lẽo đem dâng cho Trụ Vương.

Ngày tháng như thoi đưa, trời đông lạnh lẽo âm thầm đến. Vua Trụ cùng Đất Kỷ âu yếm trên Lộc đài, bên ngoài gió lạnh từng hồi, mưa bay mù mịt, tuyết rơi lộp độp động vào những cành cây, kẽ lá mọi vật như chìm đắm trong u huyền.

Bỗng có quan thái giám vào báo :

- Thừa Tướng Tỉ Can xin vào yết kiến.

Trụ Vương truyền lệnh đòi Tỉ Can lên lầu hỏi :

- Trời đông lạnh lẽo, khanh có việc gì cầu bảo tâu ?

Tỉ Can tâu :

- Lộc đài cao vút nửa lưng trời, gió tuyết mùa đông lạnh như cắt ruột, hạ thần sợ bệ hạ se mình nên đem dâng áo hồ cừu này để bệ hạ dùng tạm.

Trụ Vương nói .

- Hoàng thúc lớn tuổi, lẽ phải để áo mà dùng cho đỡ rét. Nay

Hoàng thúc đã tưởng tình trầm, trầm không nhận e phụ lòng.

Tỉ can thấy vua Trụ bằng lòng, lật đặt xuống Lộc đài bảo tên tùy tùng bưng mâm áo lên. Vua Trụ thấy bên ngoài sắc đỏ, bên trong lông cáo rai mịn màng. Tỉ Can mở áo ra, mặc cho Trụ Vương .

Trụ Vương thấy áo đẹp cười khoái chí , nói :

- Trầm gồm thu thiên hạ, giàu có bốn biển. nhưng vẫn chưa có được áo đẹp như vậy, nay Hoàng thúc tưởng tình dâng áo cho trầm đỡ lạnh, ơn ấy chẳng biết bao giờ phai trong lòng trầm được.

Dứt lời, Trụ Vương truyền dọn tiệc rượu đãi Tỉ Can để tỏ tình tri ân .

Đất Kỷ ở trong màn dòm ra, thấy chiếc áo hồ cừu làm bằng da con chấu mình lòng đau như cắt, ruột nóng như dầu sôi, nhưng không biết nói lẽ nào được , nghiêng răng nhủ thầm :

- Lão Tỉ Can ! Người ở chi ác quá vậy ? Dù con cháu ta có đến đây ăn tiệc cũng không can có gì đến người. Người đã giết lấy da lại còn may áo đem đến đây trêu tức ta nữa, nếu ta chẳng móc tìm người ra thì không đáng mặt Chánh cung.

Đất Kỷ miệng nói lâm râm mà hai hàng nước mắt trào ra lại lảng . Còn vua Trụ uống rượu với Tỉ Can, chuyện vãn một hồi, Tỉ Can tạ từ lui về dinh, vua Trụ mặc áo hồ cừ bước vào phòng hoa nói với Đất Kỷ :

- Lộc đài cao vọi vọi gió đông tuyết lạnh, Hoàng thúc tưởng tình vua tôi, đem dâng áo đẹp , trẫm rất hài lòng.

Đất Kỷ nói :

- Theo ý thần thiếp thì bệ hạ không nên mặc áo ấy. Bệ hạ là mình vàng vóc ngọc lẽ nào lại mặc áo da cáo thì có tốt lành chi .

Trụ Vương nói :

- Ái Khanh nói phải lắm. nhưng đây là cảm tình của Hoàng thúc đối với trẫm, không lẽ trẫm trả lại. Để trẫm cất vào kho làm vật kỷ niệm .

Nói rồi liền cởi áo hồ cừ, trao cho quan Thái giám đem cất vào kho.

Từ ấy Đất Kỷ chất chứa cừ hận trong lòng, cố hại cho được Tỉ Can, nhưng tháng lại ngày qua, vẫn chưa tìm ra được mưu kế .

Ngày kia, Đất Kỷ ngồi dự yến với Trụ Vương trên Lộc đài, bỗng nảy sanh một kế độc, lòng hớn hở mặt tươi như hoa, khác với những ngày u buồn, tủi nhục. Vua Trụ thấy mặt Đất Kỷ phút chốc trở nên xinh đẹp lạ thường , ngồi nhìn trân trân không nháy.

Đất Kỷ hỏi :

- Vì có gì bệ hạ nhìn chăm chăm thần thiếp như vậy ?

Trụ vương không nói . Đất Kỷ hỏi nữa :

- Thần thiếp có điều gì làm Bệ hạ kinh ngạc ?

Trụ Vương nói :

- Hôm nay trẫm thấy ái khanh đẹp hơn mọi ngày . Sắc đẹp như đóa hoa xuân nở trong mùa đông vậy .

Đất Kỷ làm màu mè , nói :

- Bệ hạ quá khen ,thần thiếp hầu bệ hạ lâu nay đã sắc kém hương phai, hoa tàn nhụy rữa , nhờ bệ hạ thương nên mới được nồng

thăm như vậy. Thần thiếp hiện có một người em bạn họ Hồ tên là Hỉ Mị, nay đang tu luyện tại cung Tử Tiên, nhan sắc nàng ấy trăm phần, thần thiếp chưa hề được một.

Trụ vương là một người háo sắc nghe Đất Kỷ tán tỉnh như vậy tính dục nổi lên, mặt ửng hồng, nói :

- Ái khanh có bạn quý hóa như vậy sao không cho trẫm thấy mặt ? Đất Kỷ làm ra vẻ quan trọng :

- Hỉ Mị là con gái đồng trinh, xuất gia từ thuở nhỏ, lòng ưa thanh tịnh đâu muốn đến chốn này .

Trụ Vương nói :

- Đã là tình bạn lẽ nào tị hiềm. Nếu ái khanh lập mưu thế nào cho Hỉ Mị đến đây cho trẫm được thấy một lần thì công ơn của ái khanh chẳng bao giờ trẫm dám quên.

Đất Kỷ tâu :

- Lúc thần thiếp còn nhỏ, ở tại Ký Châu, Hỉ Mị có đến chơi mấy lần, và trao cho thần thiếp một loại hương trầm gọi là tín hương , dẫn lúc nào nhớ nhau thì thắp hương ấy Hỉ Mị sẽ đến thăm .

Nhưng từ lúc thần thiếp về hậu Bệ hạ đến nay, nghĩ mình ở trong cung cấm, không còn cảnh tự do, thanh tịnh nữa, nên không dám dùng đến tín hương mời bạn .

Trụ Vương nghe nói mừng rỡ, bảo :

- Sao ái khanh không đốt tín hương mời Hỉ Mị đến đây chơi cho biết cảnh giàu sang của trẫm ?

Đất Kỷ nói :

- Cảnh giàu sang của bệ hạ mà thần thiếp phải xa rời Hỉ Mị. Vì Hỉ Mị là người tu hành, không thích cảnh giàu sang nhưng gắm, nhất là việc lễ nghi .

Trụ Vương nói :

- Ái khanh đừng lo. Trẫm chỉ muốn thấy mặt người đẹp thôi , trẫm sẽ không bắt Hỉ Mị phải hầu trẫm đúng theo nghi lễ đâu.

Đất Kỷ nói :

- Nếu được Bệ hạ rộng lượng như vậy thần thiếp mới dám đốt hương mời bạn.

Trụ Vương giục :

- Mọi việc trẫm đều chiều ý ái khanh, ái khanh mau đốt tín hương

đi.

Đất Kỷ nói :

- Bây giờ còn sớm lắm , vả lại Hỉ Mị là người tiên, không phải kẻ phạm tục muốn thỉnh lúc nào cũng được. Đợi rạng ngày thần thiếp tắm gội sạch sẽ, tối mai mới đặt bàn hương án mà vái nài.

Trụ Vương nói :

- Trẫm đang nóng lòng muốn trông thấy người đẹp , ái khinh chớ diên trì.

Đêm ấy Đất Kỷ dùng thuật riêng, làm cho vua Trụ mê man ngủ vùi, không còn biết trời trăng gì nữa. Đợi đến canh ba, Đất Kỷ hóa hồ ly tinh, nổi gió bay về mả Huỳnh Đế.

Cửu Đầu Trĩ Kê biết được vội ra ngoài nghênh đến, khóc lóc than :

- Chị ơi ! Chỉ vì một tiệc no say mà cả con cháu chúng ta đều chết hết. Em đây nhờ tu luyện lâu năm, lửa thường không cháy nên mới sống sót một mình . Em nghĩ, chúng đã giết hết con cháu còn lột da làm áo hồ cừ, thảm họa như vậy lẽ nào chị không hay ?

Đất Kỷ cũng lau nước mắt nói :

- Chị không ngờ tai nạn xảy đến cho gia đình chúng ta như vậy, nếu không trả được thù này chị em ta không thể sống được.

Nay chị tính một kế như vậy nên về đây bàn luận với em.

Cửu Đầu Trĩ Kê hỏi:

- Chị tính lẽ nào xin cho em biết.

Đất Kỷ nói :

- Trước đây con cháu sum vầy , gia đình êm ấm, em phải thay chị ở đây dạy dỗ chúng nó . Nay chúng nó chết hết rồi, còn lại một mình em, thôi thì em đến ở với chị cho có chị có em đồng hưởng lộc triều đình, sớm khuya bầu bạn .

Cửu Đầu Trĩ Kê nói :

- Ý chị muốn cả hai chị em mình hiến thân cho vua Trụ .

Đất Kỷ nói :

- Phải ! Chị muốn như vậy. Nhưng chuyện đó chỉ mới một việc , còn một việc quan trọng nữa.

Cửu đầu Trĩ Kê hỏi :

- Việc gì quan trọng hơn ?

Đất Kỷ nói :

- Chị nghĩ ra một kế trả thù lão Tỉ Can , nếu có em bên chị thì chị có thể móc tim lão già này để như lấy đồ trong túi.

Nói xong, Đất Kỷ bày tỏ âm mưu của mình, và dặn dò Trĩ kê mọi việc .

Trĩ Kê tạ ơn, và nói :

- Nếu chị đối tượng đến em thì để tối mai em sẽ đăng vân đến Lộc đài.

Đất Kỷ liền đăng vân trở về triều , hiện hồn nhập xác . Vua Trụ vẫn còn đang ngủ mê, không hay biết gì cả.

Sáng ngày vua Trụ thức dậy, trông cho mau tối đăng thay mặt tiên nga. Phút chốc bóng ác đã xuống non Đài, cung thêm lên khỏi núi .

Thật là :

Thỏ bạc chồn vờn vượt biển Đông

Hào quang tỏa rạng cõi hư không

Khác nào châu ngọc ven trời hiện

Vàng vặc trong veo chói giữa sông

Trụ Vương thấy trắng mọc liền đòi Đất Kỷ đốt hương thỉnh Hỉ Mị.

Đất Kỷ nói :

- Thần thiếp đốt hương thỉnh Hỉ Mị đến đây xin Bệ hạ chịu khó lánh mặt, chừng nào thần thiếp thông cảm được với Hỉ Mị sẽ mời Bệ hạ ra mắt .

Trụ Vương nói :

- Ái khanh tính lẽ nào trăm cũng chiều theo hết.

Đất Kỷ liền rửa tay chân sạch sẽ, lấy mảnh hương đốt, cố ý làm màu với vua Trụ. Thực ra khói hương ấy không có tác dụng gì cả.

Vừa hết canh một , bỗng nghe gió thổi rạt rào, một vùng mây che khuất một trăng âm u cả trời đất . Tiếp đó một trận gió thổi đến , hơi âm khí nghe rợn người.

Trụ Vương thất kinh hỏi :

- Trăng đang tỏ ra như ban ngày vì sao lại có mây che gió lạnh ?

Đất Kỷ tâu :

- Chắc là Hồ Hỉ Mị nương nương cõi mây gió mà đến. Nói chưa dứt lời, nghe tiếng ngọc khua rôn rảng, dường như có tiếng chân người bước trên thảm gỗ.

Đất Kỷ hỏi vua Trụ :

- Hỉ Mị đã xuống đài, xin Bệ hạ vào phòng ẩn mặt. Chừng nào tôi nói được với nàng, sẽ mời Bệ hạ diện kiến.

Vua Trụ vội vã vào phòng đứng sau bức rèm, trố mắt nhìn ra xem lên.

Đất Kỷ biết Trụ Vương thế nào cũng theo dõi cuộc nói chuyện của mình, nên đóng vai trò rất khéo.

Xảy nghe trời lắng gió, có một nàng đeo bội ngọc, mặc áo bát quái , buộc đai ngũ vân, chân mang giày gai, đầu cài tóc phụng, lưng thừng buộc tới trước mặt Đất Kỷ. Bấy giờ trăng đã sáng tỏ, nên Trụ Vương trông thấy tường tận.

Nàng Hỉ Mị má đỏ như mặt trời, da mặt trắng như hoa tuyết, miệng nhỏ mà cười có duyên, cốt cách thanh tao, nhã nhặn, mười vẻ phong lưu không thiếu một.

Đất Kỷ bước đến gần chào hỏi :

- Chào hiền muội.

Hỉ Mị nói :

- Em xin ra mắt chị.

Hai người dặt tay nhau vào điện, trà nước đãi đằng. Đất Kỷ nói :

- Năm xưa hiền muội có dặn , muốn mời nhau thì đốt tín hương.

Thật quả như lời, không hề thất tín . Đôi bạn chúng ta xa cách lâu ngày được gặp, còn gì vui thích hơn.

Hỉ Mị nói :

- Em vừa nghe mùi tín hương vội vã theo hơi gió tìm đến. Em với chị tình nghĩa đậm đà, lẽ nào thất ước .

Vua Trụ nhìn Hỉ Mị rồi ngắm Đất Kỷ thì thấy Đất Kỷ nhan sắc tàn phai hơn năm phần. Lòng vua ước ao :

- Nếu được chung gối cùng Hỉ Mị một đêm dù ngai vàng xiêu vẹo cũng không tiếc.

Đất Kỷ hỏi hỉ Mị :

- Em ăn chay hay ăn mặn ?

Hỉ Mị nói :

- Em là người tu hành từ thuở bé, đâu dám bỏ phép .

Đất Kỷ liền truyền cung nga dọn một tiệc chay, để cùng Hỉ Mị vừa ăn uống vừa tâm tình.

Vua Trụ ngồi trong màn nhìn Hỉ Mi không nháy mắt, xem Hỉ Mi như Hằng Nga trong cung Nguyệt, như tiên tử xuống trần, mấy lần muốn vén màn bước ra để được hầu tiếp người ngọc, nhưng không dám, vì đã có lời Đất Kỷ dặn dò, cứ ngồi cào tai, gãi má, lâu lâu lại điểm mấy tiếng đặng hắng, ý muốn hỏi Đất Kỷ nói chuyện mình cho mau.

Đất Kỷ ngồi bên ngoài đã hiểu ý Trụ Vương, nhìn Hỉ Mi cười chum chim và nói :

- Chị muốn nói với em một việc, chừng biết em có bằng lòng không ?

Hỉ Mi nói :

- Tình bạn hữu, chị sai khiến việc gì em lại dám cãi ?

Đất Kỷ nói :

- Chị khoe với Thiên tử em là một tiên nữ tài sắc vẹn toàn . Thiên tử ước ao mặt rỗng được trông thấy tiên nga, vậy xin hiền muội chớ tị hiềm, cho Thiên tử được hội kiến.

Hỉ Mi nói :

- Em là phận gái. lại là kẻ tu hành, người tiên kẻ lục không lẽ chung chạ được sao ? Còn nếu lấy đạo vua tôi thì càng trái lẽ nghi , xin đừng ra mặt.

Đất Kỷ nói :

- Hiền muội đừng cố chấp như vậy . Hỉ Mi muội là người tu hành, đã ra ngoài tam giới, không còn ràng buộc nghĩa vua tôi, cũng không ở trong chỗ thường trai gái . Còn bề hạ là bậc Thiên tử bốn biển đều tôi coi , dẫu hiền muội có hội kiến với Thiên tử cũng chẳng có gì trái đạo.

Hỉ Mi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :

- Chị đã dạy như vậy em đâu dám chối từ . Vậy xin mời Thiên tử ra đây để em tiếp kiến.

Vua Trụ nghe có tiếng mời liền bước ra lập ước. Hỉ Mi chấp tay thi lễ, và nói :

- Xin mời Bệ hạ an vị.

Vua Trụ ngồi ghé lại, nghe hai nàng tâm sự với nhau . Vua Trụ thấy Hỉ Mi ăn nói rất có duyên, nhan sắc lại đậm đà, mỗi cử chỉ đều làm xiêu lòng Trụ Vương không ít. Trụ Vương mắt nhìn Hỉ Mi

không nháy, mồ hôi ra ướt mình.

Đất Kỷ liếc thấy vua Trụ đã si tình, lửa dục đã đến lúc bùng cháy , liền đứng dậy giả vờ đi thay áo, nói với Trụ Vương :

- Xin Bệ hạ thay mặt thần thiếp rót rượu mời Hỉ nương nương, thần thiếp thay áo xong sẽ trở ra lập tức.

Đất Kỷ đi rồi, vua Trụ liếc mắt đưa tình, Hỉ Mị hồ người cười chúm chím.

Trụ Vương rót một chén rượu trao cho Hỉ Mị.

Hỉ Mị tiếp lấy, dùng lời thanh tao tạ ơn :

- Nhọc công bệ hạ quá ! Tôi đâu dám uống.

Trụ Vương thừa cơ nắm tay Hỉ Mị .

Hỉ Mị làm thinh không nói. Trụ vương liền bấm Hỉ Mị , bảo :

- Trẫm xin dặt tiên cô ra ngoài đài ngoạn nguyệt.

Hỉ Mị gật đầu. Trụ Vương nắm tay Hỉ Mị đồng ra trước hiên đến chỗ vắng vẻ. Trụ vương ôm choàng lấy Hỉ Mị, đồng đứng xem trăng. Vua Trụ hỏi Hỉ Mị :

- Sao tiên cô phòng dứt việc tu hành mà ở trong cung với Hoàng hậu, bỏ điều lạt lẽo hưởng thú mặn nồng, vui với giàu sang gan nơi khoái lạc. Người không trăm tuổi lẽ nào ép xác làm chi. Tiên cô bùng lòng thì trẫm sẽ làm theo ước nguyện...

Hỉ Mị làm thinh không nói lại. Trụ Vương biết ý ngựa đã chịu cương, nếu không lên yên thì bỏ lỡ dịp tốt liền lập trận mê hồn, đem hết tài năng của một tướng lĩnh đã từng xông pha nơi chiến trận. Hỉ Mị ban đầu cũng làm màu, nửa xô nửa chịu. Trụ Vương thấy vậy lại càng thích thú hơn, xua binh vào trận.

Một hồi mưa tạnh gió tay, Đất Kỷ mới ra mặt. Thấy Hỉ Mị hơi thờ như gió vút, tóc rối như tơ vò, liền làm bộ hỏi :

- Hiền muội vì sao bơ phờ như vậy ?

Vua Trụ không đợi Hỉ Mị, trả lời thay .

- Trẫm chẳng dám giấu, lá lay tại ông bà nguyệt, buộc chân cả chị lẫn em. Ông ái khanh tiến cử mỹ nhân, trẫm nhớ hoài cho đến thác. Nay hai chị em đồng hầu một chỗ, hưởng lộc lâu dài.

Nói rồi truyền dọn tiệc ăn mừng, cho đến canh khuya mới đi nghỉ.

Người sau có thơ như vậy :

Nước mắt vì vua ám,
Thời hư rước quỉ về
Thấy lời trung lại ghét
Nghe tiếng nịnh thì mê
Hoàng hậu là Hồ mi
Mỹ nhân thiệt Trĩ Kê
Tỉ Can đà tới số
Gặp yêu động ra nghề

Vua Trụ cùng nàng Hỉ Mị ở trong cung cấm để vui thú nguyệt hoa, bá quan trong triều không một ai hay biết. Còn Trụ Vương mê Hỉ Mị bây giờ còn quá hơn Đắt Kỷ lúc trước, chúa tôi không thấy mặt, việc triều đình bỏ hết chẳng màng. Nhờ có Võ Thành Vương cầm quyền Nguyên soái, cai trị bốn mươi tám vạn nhân mã gìn giữ Kinh đô nên nhân dân mới yên ổn. Tuy vậy Võ Thành Vương cũng như các quan Giám Nghị chẳng bao giờ được thấy mặt Trụ Vương nữa.

Bữa nọ, Hoàng Phi Hổ hay tin Đông Bá Hầu Khương Văn Hoán chia binh đánh núi Gia Mã, muốn chiếm ải Trần Đường, vội vã làm sớ định dâng lên vua, nhưng chờ mãi, không làm sao gặp mặt được Trụ Vương, đành phải trở về dinh. Hôm sau, Hoàng Phi Hổ lại cầm sớ thẳng đến Lộc đài, nhưng Trụ Vương từ chối không cho yết kiến.

Hoàng Phi Hổ cực chẳng đã phải tùy tiện sai Lỗ Hùng đem mười vạn binh ra ngoài chống cự.

Còn vua Trụ được Hỉ Mị, mây mưa bất kể ngày đêm, múa hát tung bừng chẳng cần khuya sớm, xem tửu sắc là trọng, coi xã tắc như không.

Một hôm, Đắt Kỷ vừa ăn xong, bỗng ré lên một tràng, nhào lặn xuống đất Trụ vương thất kinh mồ hôi đầm đìa trên áo vì thấy Đắt Kỷ máu tươi tuôn ra nói năng chẳng nên lời thì kêu lên :

- Đã mấy năm nay Ngự thê ở với trẫm nay xảy ra bệnh lạ trẫm biết chạy chữa thế nào.

Hỉ Mị thấy thế chật lưỡi nói rằng :

- Bệnh cũ của chị tôi trở lại.

Vua Trụ day nhìn Hỉ Mị lật đật hỏi :

- Mỹ nhơn cũng biết chứng bệnh của Ngự thê nữa à ?

Hỉ Mị cúi đầu thi lễ :

- Thừa bệ hạ, tiện nữ cùng Hoàng hậu là chị em bạn gái ở Ký Châu

Vua Trụ liền hỏi :

- Người đẹp đã biết chứng bệnh của Ngự thê ?

Hỉ Mị đáp :

- Muôn tâu, chứng bệnh của Hoàng hậu là chứng bệnh đau bụng có lần đã chết giấc như vậy.

Trụ vương thoáng nhìn Đắc Kỷ vụt hỏi :

- Lần chết giấc ấy có thuốc gì trị liệu ?

- Tại Ký Châu có một vị thầy thuốc hay lắm họ Trương tên Nhuận sắc trái tim tím phồng của người ta đổ vào miệng chị tôi một hớp, chị tôi sống lại.

Nghe qua Trụ vương tươi ngay nét mặt nói :

- Trẫm sẽ đòi Trương Nhuận trị bệnh cho Ngự thê.

Người đẹp Hỉ Mị cúi mặt giả vờ lau nước mắt nói :

- Từ đây qua đến Ký Châu đi và về có hơn một tháng, để rước Trương quân thủ thì thân chị tôi đã rã rời. Họa là chọn người trong triều ca tìm cho được trái tim tím phồng sắc đỏ thì may ra còn cứu được bằng để lâu e chị tôi khó sống !

Vua Trụ ra chiều suy nghĩ rồi hỏi Hỉ Mị :

- Trẫm có biết ai có tim tím phồng để làm thuốc trị bệnh cho Ngự thê ?

- Bệ hạ không chê tiện thiếp là quê mùa thì tiện thiếp có thể đánh tay xem quẻ vì ngày trước thần thiếp có học phép tiên.

Trụ vương nghe nói lấy làm ngạc nhiên nhưng không che giấu được nỗi vui mừng nên truyền Hỉ Mị đánh tay cho mau.

Hỉ Mị ngồi đánh tay mãi hết ngược rồi đến xuôi, một chập sau chất lưỡi than rằng :

- Trong triều có quan Đại Thần đến chức cực phẩm , thần thiếp e bất tiện , khó nổi cứu nương nương.

Tra Vương nóng nảy hỏi :

- Người ấy là ai nói mau nghe thử , ta không thể chờ lâu hơn nữa được.

Hỉ Mi cố kéo lâu để đốt lòng nóng giận của Trụ Vương nên khẽ đáp :

- Thừa bệ hạ chỉ có trái tim của Tỉ Can là bảy lỗ, ngoài ra người khác thì không có.

Vua Trụ vẻ mặt kém vui ôn tồn nói :

- Tỉ Can là Hoàng Thúc một họ với vua , nhưng Hoàng Thúc biết được chuyện này lẽ nào lại làm ngơ tiếc rẻ trái tim mà không cứu được bệnh cho Ngự Thê đang lâm cơn bệnh ngặt.

Nói, đoạn nhà vua truyền Ngự trát đòi Hoàng Thúc Tỉ Can vào chầu lập tức.

Lúc ấy nơi tư gia Tỉ Can nhàn rồi chẳng biết tính mưu gì cho việc nước, xảy nghe Khắc Vân báo có ngự trát đến đòi . Tỉ Can tiếp ngự trát rồi căn dặn ngự trát về trước.

Hoàng thúc Tỉ Can ngồi bóp trán suy nghĩ trong triều không có việc gì cho lắm có sao nhà vua đòi gấp thế này . Nghĩ mãi chưa tìm ra câu trả lời thì ngự trát đến thúc. Trong khoảng khắc có hơn năm tên ngự trát đến đòi. Tỉ Can đâm nghi nhưng chẳng biết lành dữ ra sao. Đang phân vân thì quan Phụng Ngự Trần Thanh mang ngự trát đòi nữa .

Tỉ Can cúi đầu nhận trát rồi hỏi Trần Thanh :

- Trong triều có việc gì khẩn lắm sao mà trát đòi sáu bảy lần như vậy ?

Trần Thanh vòng tay cúi mặt giọng buồn rầu nói :

- Vận nước đến hồi suy sụp Bệ hạ mới dùng đạo cô là Hồ Mị , hồi sớm mai nướng nướng đau bụng ngã xuống tắt hơi . Hồ Mị nói rằng :

- Nếu trái tim ai tầm phồng như cọng sen , sắc lấy nước đem đồ thì nướng nướng sống lại.

Nghe như vậy Bệ hạ mới hỏi :

- Ai có trái tim tầm phồng ?

Hồ Mị nói :

- Chỉ có trái tim Thừa Tướng là bảy lỗ nên Thiên tử quyết mượn trái tim của Hoàng Thúc mà cứu Hoàng hậu.

Thoảng nghe tin sét đánh bên tai Tỉ Can rụng rời tay chân, nói :

- Người đến Ngọ môn quan chờ , ta sẽ đến ngay.

Tỉ can đi vào trong nói với vợ là Mận thị rằng :

- Phu nhơn ôi ! Trong triều đã hết người rồi vì hôm nay ta phải thác, Phu nhơn hãy nuôi dưỡng con khờ Vi Tử Đức và cố giữ phép nhà.

Dứt lời khóc to hơn. Mạnh phu nhân nghe rõ câu chuyện biến sắc hỏi :

- Tướng công nói chi lời thống thiết ấy đau lòng thiếp.

Tỉ Can ngẩn nhìn vợ phân giải :

- Đất Kỷ có bệnh, hôn quân nghe lời yêu mị đòi lấy trái tim ta mà làm thuốc, thì bảo sao ta không thác cho được.

Mạnh Phu nhơn ôm mặt kể lể :

- Ông làm quan đến chức Thừa Tướng trên không phạm phép vua , không quấy rầy quan dưới, ái quốc trung quân thiên hạ đều nghe đều thấy, tội tình chi mà mổ bụng lấy tim cho đành.

Vi Tử Đức đứng bên mẹ lẫn lộn khóc và nói rằng :

- Xin cha đừng lo cho mệt, con nhớ lại năm trước Khương Tử Nha coi tướng cho cha , đoán không bao lâu cha sẽ bị tai nạn nên người có để lại một miếng giấy cất trong thư phòng, người căn dặn đến cơn hoạn nạn coi tấm giấy ấy thoát nạn.

Tỉ Can như người tỉnh mộng gật đầu nói :

- Nếu con không nhắc thì cha quên rồi.

Đoạn đi vào thư phòng thấy dưới nghiêng mực còn dần một trương giấy coi chữ dặn dò kỹ lưỡng, lại có một đạo phù. Tỉ Can truyền thấp đèn và múc chậu nước lạnh. Tỉ Can đốt bùa uống rồi lên ngựa vào chầu.

Trần Thanh đề lậ sự lên quan dân đều biết rõ ràng : vua muốn lấy tim Tỉ Can làm thuốc trị bệnh cho Đất Kỷ .

Hoàng Phi Hổ cùng các quan đại thần đều kinh hãi không hện mà đồng đến Ngọ môn quan.

Lúc đó Tỉ Can cỡi ngựa đến , bá quan vây quanh hỏi :

- Vì có nạn vậy ?

Tỉ can bài giải :

- Theo lời Trần Thanh bệ hạ đòi lấy tim tôi làm thuốc trị bệnh , chẳng biết có đúng như vậy không ?

Bá quan đưa đón một hồi Tỉ Can đến Lộc đài yết kiến nhà vua.
Vua Trụ đang sốt ruột đợi , thấy Tỉ Can đến truyền vời lên Lộc đài

Tỉ Can lên rồi Vua Trụ mời ngồi phán rằng :

- Ngự thể phát chứng đau bụng gần nín thở, có trái tim tâm phỏng thì trị được. Duy chỉ có Hoàng thúc có Linh lung tim , xin cho một miếng để cứu bệnh hiểm nghèo , thiết là ơn tái tạo.

Tỉ Can cung kính thưa :

- Trái tim là chủ cái thân , ẩn trong hai lá phổi, trăm vật động không phạm đến , hễ phạm đến thì chẳng còn, trái tim thẳng thì tay chân thẳng, trái tim chẳng ngay thì tay chân chẳng ngay , cội báo của tử nhi mộng linh của vạn vật. Như trái tim bị cắt thì còn sống làm sao được ? Lão thần thác cũng không phiền hà gì , tiếc gì xả tắc tan tành, hiền lương vắng vẻ . Nay hôn quân nghe lời yêu muội, muốn lấy tim ta, Tỉ Can còn thì giang san còn nếu Tỉ Can mất thì giang san mất.

Vua Trụ khoát tay tỏ dấu không bằng lòng, nói :

- Hoàng Thúc nói đúng lắm. Trẫm xin cắt trái tim một chút cũng không đến đổi gì phải nói chi cho dài dòng lắm chuyện .

Tỉ Can giận đỏ mặt thét lớn :

- Hôn quân đắm mê tửu sắc, ăn nói chẳng nên điều. Nếu cắt một miếng trong tim thì ta phải chết. Tỉ Can không phạm tội móc tim mổ bụng sao hành hình cho đến thế này.

Vua Trụ vỗ bàn nạt lớn :

- Vua khiến tôi thác, tôi không chịu thác thì bất trung. Dám mắng vua trên đời có bấy tôi nào như vậy chẳng ? Nếu không vâng lệnh trẫm, trẫm sai võ sĩ mổ bụng lấy tim.

Tỉ Can đã đến nước liều nên không dần nổi được phải nói :

- Đất Kỷ là con tinh. Ta dầu có thác xuống suối vàng cũng không hổ với tiên đế.

Vụt ông day qua đám võ sĩ nói :

- Võ sĩ mau đem gươm cho ta. .

Quan phụng ngự dâng gươm . Tỉ Can nhắm ngay nhà Thái Miếu làm lễ tám lạy và vái rằng :

- Thánh Thần tiên vương linh chứng. Nay Ân Thọ làm hư sự

nghiệp 28 đời chẳng phải tại tôi không trung nghĩa.

Lạy tạ xong cởi đai trật áo mỡ bụng mà không chảy máu tí nào và rút phăng trái tim quăng trước mặt vua Trụ, mặt mày tái ngắt, gài nút áo phăng phăng xuống đài.

Các quan đại thần đưa Tỉ can khi nấy , nhóm trong đền lớn có ý đố kỵ tin tức của Thừa Tướng . Đương bàn luận với nhau bỗng nghe tiếng giày đi tới . Hoàng Phi Hổ chạy ra xem gặp Tỉ Can mừng rỡ hỏi :

- Chẳng hay công việc Thừa Tướng ra sao ?

Tỉ Can không trả lời , bá quan ra nghênh tiếp . Tỉ Can cúi mặt đi mau , khỏi cầu Cửu Long ra đến cửa ngõ thấy có gia tướng đem ngựa mà ngựa .

Tỉ Can lên ngựa bốn ba về phủ .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 27

Văn Trọng ban sư về nước Dâng mười Khoản can Vua

Hoàng Phi Hồ thấy cử chỉ của Tỉ Can làm thỉnh lăm lăm đi thẳng ra ngọ môn, liền sai Hoàng Minh, Châu Kỷ lên ngựa theo sau coi Thừa Tướng đi đâu cho biết. Hai tướng ấy vâng lệnh ra đi. Lên lưng ngựa Tỉ Can ra roi đánh ngựa như bay, ước chừng 6, 7 dặm đường thì trước ngựa có một người đàn bà tay xách giỏ miệng rao rằng :

- Ai mua rau vô tâm không ?

Tỉ Can lấy làm lạ hỏi:

- Rau vô tâm là giống gì ?

Người đàn bà ấy vòng tay đáp rằng :

- Tôi là đàn bà nghèo khó, đi bán rau vô tâm.

- Nếu người ta vô tâm thì sao ?

Người đàn bà trả lời :

- Nếu trống ruột thì sống, người vô tâm thì chết tức thời.

Tỉ Can la lớn lên một tràng té xuống ngựa , máu ra thấm áo tất thở.

Có thơ thương tiếc Tỉ Can đề :

Cúi dâng ngự trát nghĩ mà thương

Đất Kỷ bày mưu hại đồng lương

Bởi phép linh không ngậm miệng

Khiến nên bỏ mạng tại bên đường

Người đàn bà thấy Tỉ Can té xuống ngựa, không hiểu nguyên do vì đâu thất kinh bỏ chạy.

Hoàng Minh và Châu Kỷ thúc ngựa chạy theo thấy Tỉ Can té dựa mé đường máu ra lai láng , nằm ngửa dưới đất hơi đã dứt rồi .

(Nguyên khi trước Tử Nha để lại một điệu phù, và viết một lời trong ấy dặn Tỉ Can uống bùa thì mổ bụng không chảy máu và phải làm thỉnh về phủ thì còn. Bởi Tỉ Can tới số nên khiến hỏi

người đàn bà mà chết. Có kẻ bàn rằng : phải chỉ người đàn bà ấy nói : người vô tâm cũng sống thì Tỉ Can chắc bình an. Nhưng nghĩ sống thác tại mạng, nào phải nơi miệng đàn bà đã hỏi Tỉ Can).

Hoàng Minh, Châu Kỳ thấy công việc xảy ra như vậy không có cơ gì, liền giục ngựa trở về đền thừa sự tình cùng Hoàng Phi Hồ .

Hoàng Phi Hồ , Vi Tử nghe tin ấy thì thảm thiết vô cùng. Có quan Đại phu là Hạ Chiêu hét lớn lên rằng :

- Hôn quân giết chú ruột, trái lễ quá chừng, để tôi vào ra mắt.

Nói rồi đi thẳng lên Lộc đài.

Trong lúc ấy vua Trụ đang cầm quả tim của Tỉ Can hồi quần gia đi nấu thì thấy Hạ Chiêu lên đài, trợn mắt tròn vo, nhướng mày đứng ngược đứng ngó vua , chẳng chịu thi lễ mặt đỏ phừng phừng .

Vua Trụ thấy thế phán hỏi :

- Trẫm không cho chỉ đòi, khanh có chuyện chi vào ra mắt ?

Hạ Chiêu tức căm gan nói :

- Tôi đến giết vua đây .

Trụ Vương cười nói :

- Từ xưa đến nay lễ nào tôi thí chúa ?

Hạ Chiêu sỉ nhục :

- Hôn quân đã giết đấng tôi không lễ thì cháu sao cháu lại đi thí chú ruột của mình , khác nào con đẻ giết cha mình. Vả lại, Tỉ Can là em ruột của Đế Ất, chú ruột hôn quân nữ nào nghe lời Hồ Ly Đắt Kỵ nấu tim chú cho nó ăn ? Vì lễ đó mà xét cháu giết chú được thì sau tôi giết vua là vậy.

Nói rồi rút Phi Vân Kiếm treo trên đài chém Trụ Vương. Tuy nhiên Trụ Vương là một người văn hay giỏi võ nên tránh khỏi ngọn đao . Hạ Chiêu là quan văn nên chém hụt Trụ Vương mất đà té nhào xuống. Vua Trụ dùng dùi nỏ giận gọi võ sĩ bắt liền . Bọn võ sĩ dưng lời áp lại, Hạ Chiêu nói lớn lên :

- Ngừng tay lại , đừng bắt hôn quân đã giết chú thì Hạ Chiêu phải giết vua, ấy là lễ công bình, không lỗi chi cả.

Hạ Chiêu sợ ở lâu chúng bắt , nói rồi nhảy xuống đài tự vận , thương ôi nát thịt tan xương chết vô cơ .

Có thơ đề rằng :

Hạ Chiêu nóng giận cũng không hờn
 Bởi tại hôn quân ở bất nhơn
 Dạn bá tiếng tâm phân chẳng vị
 Khá thương xương thịt nát chi sờn
 Lòng vàng một tấm nên khen nữa
 Mật đỏ ngàn cân muốn nặng hơn
 Minh vóc tuy là gieo xuống đất
 Oai linh còn để trước sân đơn
 Bá quan văn võ nghe tin Hạ Chiêu gieo mình xuống đất tự tử liền
 kéo nhau ra ngoài Bắc môn thăm thấy Hoàng Thúc, Vi Tử Đức có
 tang thọ chế , lạy tạ bá quan .
 Hoàng Phi Hồ, Vi Tử, Cơ Tử và Vi Tử Đức khóc than nước mắt
 vẫn dài rồi tẩm liệm thân xác Tỉ Can vào quan quách để ngoài Bắc
 môn cắt nạp cúng tế.
 Xảy nghe quân báo :
 - Văn Thái Sư thắng trận trở về . Bá quan đồng lên ngựa ra ngoài
 mười dặm trước viên môn nghinh tiếp.
 Văn Thái Sư nghe tin , liền truyền cho văn võ trở về đợi tại Ngọ
 môn.
 Từ đằng xa người ta đã thấy Thái Sư Văn Trọng cỡi hắc Kỳ Lân đi
 ngang qua cửa Bắc , nhìn thấy có rạp tang, quân lính cửu bên
 đường thì lấy làm ngạc nhiên liền hỏi :
 - Linh cửu của ai đó .
 Quân thừa rằng :
 - Linh cửu của ông Á Tướng.
 Văn Thái Sư thoáng nghe thất kinh trong lòng vội tiếp tục nhắm
 Lộc đài trực chỉ.
 Đến ngo môn thì gặp các quan đón tiếp .
 Văn Thái Sư xuống ngựa cười bảo :
 - Các ông vẫn mạnh ? Đã mười mấy năm nay tôi đi dẹp giặc Bắc,
 về xem phong cảnh khắc xưa khá nhiều.
 Hoàng Phi Hồ đáp lời :
 - Thái Sư ở Bắc Hải có lẽ cũng hay tin , thiên hạ ly loạn , triều
 chính đảo điên, lê thú phân tán, chư hầu phản bội rồi chớ ?
 Văn Thái Sư tỏ vẻ suy nghĩ cất tiếng trả lời :

- Năm nào cũng nghe tin như vậy, song lẽ mắc bận việc binh gia buộc ràng nên không về được. Nay nhờ ơn trời và hồng phúc Thiên tử dẹp xong Bắc Hải chỉ muốn bay đến tận Triều Ca ngay .

Văn Thái Sư ngược nhìn văn võ bá quan rồi vội vã vào triều , thấy ngự án trước ngai đóng bụi biết là vua vắng lâm triều .

Văn Thái Sư ngó phía Đông hỏi rằng :

- Máy cột đồng dựng chi đó ?

Quan chấp điện quì thưa :

- Thiên Tử mới chế vật để hành hình gọi là Bào Lạc .

- Bào Lạc ra làm sao ?

Võ Thành Vương bước tới thưa :

- Thái Sư ôi ! Những quan Giám Nghị nào lòng ngay vì nước thì ba từng Bào Lạc cháy đỏ rồi xiềng tủa trói người can ấy bó ốp vào cột đồng nổi lửa đốt bay hôi tanh khắp cả đền , một phút đã ra tro mạt .

Từ khi chế ra Bào Lạc quan trung nạp chức, kẻ trí ẩn mình , tôi ngay liêu tâm thân.

Nghe những lời phân giải , Văn Thái Sư giậm chân tức tối , trợn ba con mắt gần tóe lửa, con mắt giữa là mắt thần nên hào quang chiếu sáng. Ông truyền quan Chấp điện nổi trống giống chuông, mời Thiên tử lâm triều .

Tất cả bá quan văn võ thấy thế lấy làm đẹp dạ hài lòng .

Trụ vương sau khi sắc tìm Tỉ Can lấy nước trị bệnh cho Đất Kỷ phục hồi trở lại, người đang yêu mong trốn cùng người đẹp , bỗng quan Đương giá vào tâu :

- Văn Thái Sư từ Bắc Hải mới về , nổi trống đền để mời bệ hạ lâm triều yết kiến.

Trụ vương cúi đầu ngẫm nghĩ, rồi truyền cho đẩy xe rồng , ngự đền lớn.

Bá quan văn võ bái lạy Thánh hoàng đã trở về an vị .

Văn Thái Sư cũng làm lễ ra mắt. Trên bệ rồng Trụ Vương nghiêm nét mặt giả ơn :

- Thái Sư đánh Bắc Hải người ngựa đều mệt mỏi, nay đắc thắng trở về thì công trạng ấy sẽ được hậu tạ xứng đáng.

Văn Thái Sư quì tâu :

- Đó cũng nhờ ơn trời và phước chúa, trải qua mười lăm năm chinh phạt, trăm trận đều bình an, nguyện với lòng đem hết sức bình sinh đền nợ nước. Dù ngoài xa ngàn dặm thần vẫn nghe rằng thiên tử lỗi nghi cũng lắm, các nước chư hầu bội phản, triều chính rối ren, dân tình đồ thán. Những chuyện ấy có thật như vậy chăng? Xin bệ hạ phân giải tận tường.

Vua Trụ nhú mày suy nghĩ trịnh trọng phán rằng :

- Khương Hoàng Sở dùng mưu thí trẫm, Ngạc Sùng Vĩ lòng nghịch mạng vua, lỗi lầm ấy không thể nào tha thứ được nên trẫm hạ lệnh bêu đầu, riêng về hai người con chư hầu lập mưu báo thù trẫm lấy làm giận lắm.

Văn Thái Sư thấy nhà vua ngụy biện, lòng giận hỏi :

- Khương Hoàng Sở thí chúa, Ngạc Sùng Vĩ mạng vua ai sẽ đứng ra làm chứng cho bệ hạ?

Vua Trụ lặng người không nói, Văn Thái Sư thấy thế nói :

- Tôi đánh Bắc Hải những mười lăm năm, chốn triều nội bệ hạ chẳng tu như tích đức, chỉ biết đắm say tửu sắc, giết chết tôi trung, làm một lòng chư hầu sanh tâm phản bội.

Ngừng lại Văn Thái Sư chờ xem phản ứng nhà vua rồi tiếp :

- Thần lấy làm thắc mắc về mấy trụ cột đồng dựng ở hướng Đông để làm gì?

Vua Trụ phán :

- Quan Giám Nghị mạng vua, nên trẫm chế Bào Lạc mà trị tội loạn thần.

Văn Thái Sư lại hỏi :

- Còn đài chi xây cao choán chỗ, cả công trình vĩ đại?

Vua Trụ giả vờ ngạc nhiên.

- À ! Vì trời hè nóng bức trẫm xây cất Lộc đài để hóng gió, tuy nhiên nó còn có công ích, cho nên từ trên cao ngó xuống thấy đủ mọi điều.

Văn Thái Sư nghe lấy làm bất mãn lớn tiếng nói :

- Nay bốn bề chẳng an, giặc giả khuấy phá, chư hầu trở mặt, bởi bệ hạ vô ơn bạc nghĩa, cứ miệt mài trong tửu sắc, vậy còn chế ra Bào Lạc giết tôi can, xây Lộc đài cho dân khổ, tiền bạc tiêu xài thỏa thích để cho lương thực cạn dần, quân đói khổ phải bỏ chúa,

dân vì sưu cao thuế nặng oán vua .

Văn Thái Sư ngừng lấy giọng rồi nói tiếp :

- Tâu bệ hạ, quan quân , dân đều là tứ chi của bệ hạ nếu tứ chi lành lẽ thì thân thể mạnh, tứ chi nghịch thì thân thể ngã nghiêng . Vậy Chúa lấy lễ đãi bầy tôi , tôi lấy ngay thờ chúa . Tiên Vương ngày trước tứ phương tám hướng dâng lễ, vòng tay, cơ nghiệp vững vàng, nhân dân vui vẻ . Nhưng từ lúc bệ hạ lên ngôi Bắc Hải đầy loạn , tôi phải chinh phạt hèn lâu mới yên một cõi, thế mà bệ hạ không biết lo cho vận nước đảo điên còn chọc giận chư hầu , lê thứ làm than, gây điều tác tệ, luật lệ chẳng ngó ngàn. Hôm nay tôi trở về đây tu chính lại , bệ hạ vào cung an nghỉ đợi tôi viết sớ dâng.

Vua Trụ rời long sàng trở về Lộc đài một nước.

Vua Trụ đi xong Thái Sư Văn Trọng quay sang bá quan nói :

- Xin các ông khoan về dinh ! Thẳng đến phủ tôi thương nghị . Bá quan văn võ đồng theo Văn Thái Sư hầu việc, Văn Thái Sư mời bá quan an tọa đầu đó, rồi mới nói :

- Lão phu chinh phạt miền Bắc lâu năm, chẳng dám phụ lời tiên vương gởi gắm, nên thường hỏi thăm tin tức tại triều, tôi được nghe bệ hạ bấy lâu nay bỏ phép làm nhiều chuyện phi nhân. nhưng chỉ nghe thế thôi không làm sao hiểu tường tận được, xin các quan thuật lại rõ ràng rồi chúng ta cùng nghị luận, tìm cách khuyên vua sửa mình trị nước.

Quan Đại Phu Tôn Dung đứng dậy bày tỏ :

- Lâu nay Thiên tử xa hiền, nghe nịnh, đắm mê tử sắc, bỏ đạo vua tôi, làm lắm điều tội ác, kể sao cho xiết. Nếu Thái Sư muốn rõ đầu đuôi, chúng tôi xin tiến cử Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ thay mặt chúng tôi kể lại.

Bá quan đồng thanh nói :

- Như vậy rất phải.

Hoàng Phi Hổ liền n đứng dậy thưa :

- Tôi xin vâng lệnh Văn Thái Sư kể rõ đầu đuôi, không việc gì dám giấu.

Kể đó, Hoàng Phi Hổ đem các việc của Trụ Vương từ chân tóc kể rằng thuật lại một hồi, và kết luận :

- Nước thịnh thì hiện điềm lành, nước gần mất sanh điều yêu mị. Thiên tử lỗi đạo như vậy mà chúng tôi dâng sớ can ngăn, thiên tử xem như mớ giấy lộn không hề để ý tới cứ xem việc tử sắc là hơn, xem lũ nịnh là trọng. Sau này thiên tử không lâm triều nữa , vua tôi cách mặt dù có chuyện gì muốn nói cũng không biết đâu mà mở lời . Nay Văn Thái Sư về đây xin lấy uy thế của ngài chấn hưng xã tắc đưa vua trở lại con đường chính cho bốn bề được yên vui, được như thế chúng tôi cảm đức Thái Sư không cùng.

Văn Thái Sư nghe rõ mọi việc, giận quá không dẫn được, hét lên một tiếng thấu trời, và nói :

- Cơ nghiệp Thành Thang không ngờ ngày nay đổ nát như vậy . Bởi tôi lo đi dẹp giặc Bắc Hải, nên Thiên tử mới hư hèn, sa đọa thế này. Tôi xét thấy , tôi có tội lớn với tiên vương , phụ lời gởi gắm ! Thôi, các ông ai về dinh nấy an nghỉ , đợi ba ngày nữa tôi làm sớ xong sẽ mời vua ra để dâng sớ can qua .

Thái Sư Văn Trọng tiến bá quan ra cửa xong rồi dặn Kiết Lập và Dư Khánh đóng cửa ba ngày, không cho ai đến hỏi han gì cả, để có đủ thời giờ thanh tịnh làm sớ can vua , rồi sẽ mở cửa tiếp kiến dân chúng.

Người sau có thơ khen Thái Sư Văn Trọng :

Dẹp loạn mấy năm cõi Bắc an
Nào hay triều chính đã tan hoang
Đắm mê , Thiên tử buồn can kỷ
Làm phản chư hầu phá ải quan
Mười khoản khuyên vua không vị kỷ
Chín trùng kiêng nể , khó than van
Quyết lòng sửa chữa , khuyên vua dũ
Tiết giải trung trinh tựa đá vàng

Nội trong ba ngày đêm, Thái Sư Văn Trọng làm sớ khuyên vua, bên trong hội đủ mười điều buộc vua Trụ phải từ bỏ.

Ngày thứ tư, Thái Sư Văn Trọng vào đền hai bên văn võ bá quan ứng hầu đủ mặt .

Trụ Vương thấy mặt Thái Sư , cũng phải lâm triều . Đã mấy năm, người ta mới thấy một cảnh triều kiến huy hoàng như vậy.

Văn Thái Sư quì dưới bệ dâng sớ tâu :

- Kẻ hạ thần có mấy lời ngay, xin bệ hạ soi xét.

Nói rồi trải tờ sớ trên Long án, trước mặt Trữ vương.

Vua Trữ xem sớ, thấy viết như sau :

- Tôi dâng sớ là Thái Sư Văn Trọng , vì thấy quốc biến gia vong, phong hóa suy đồi, muôn dân muôn loạn, nên không ngại búa riều đem lời ngay can gián.

Tôi ghi : Trước kia vua Nghiêu tước vị, lo việc thiên hạ không dám vui riêng , giết kẻ nịnh tìm người hiền , nên mới có vua Thuấn , Vua Võ, Ông Tắc , Ông Khiết đồng ra giúp sức. Đó là bậc vua thánh tôi hiền , lấy đức dạy dỗ muôn dân, lấy nhơn nghĩa mà trị nước, lấy lễ nghi mà sửa mình. Nay bệ hạ nối ngôi nhà Thương, muốn cho xã tắc được yên, trăm họ kính vì, không phải lấy uy quyền mà làm oai , lấy vui riêng làm trọng , mà phải thương dân, yêu quân, kính văn trọng võ , xem công đức của các bậc tiên vương để lại làm một sự nghiệp lâu dài. Cái gì thuận thì còn, cái gì nghịch thì mất. Đó là luật vũ trụ thế mà bệ hạ xa trung gần nịnh, đắm rượu mê hoa, bỏ dờ can thường khoét mắt, đốt tay Hoàng hậu, dứt tình phụ tử, hại mạng đông cung , làm Bào Lạc đốt tôi thần, chế Sái Bồn diệt Cung nữ . Hành động như vậy đâu phải hành động của một chân chúa .

Xin bệ hạ từ nay bỏ lối trước, lấy gương xưa sửa mình, may ra xã tắc được yên trăm họ châu về, cơ nghiệp Thành Thang mới duy trì được.

Tội can tội , dâng mười điều răn , kể sau :

Điều thứ nhất : Xin phá Lộc đài cho yên lòng thiên hạ .

Điều thứ hai : Xin bỏ Bào Lạc cho đẹp dạ trung thần.

Điều thứ ba : Xin lấp Sái Bồn cho cung nga khỏi hại .

Điều thứ tư : Xin hủy Tử Trì, phá Nhục Lâm cho các trấn khỏi chê.

Điều thứ năm : Xin đày Đát Kỷ , lập chánh cung, cho mỹ nhân khỏi lợi dụng sắc đẹp bày điều hại nước. .

Điều thứ sáu : Xin chém Vưu Hồn, Bí Trọng cho tôi nịnh giạt mình

Điều thứ bảy : Xin phát lúa gạo trong kho chẩn thí cho dân đói .
Điều thứ tám : Xin sai sứ chiêu an Đông và Nam Bá Hầu.
Điều thứ chín : Xin tìm người hiền lương ở non cao rừng rậm đem về dùng.
Điều thứ mười : Xin phong thêm quan Giám Nghị để sửa lỗi vua.

Dâng sớ xong, Văn Thái Sư đứng dựa một bên ngai , mài mực, chấm viết đưa cho Vua Trự, buộc vua Trự phải phê vào lập tức để triều đình theo đó mà thi hành.

Nhưng vua Trự xem xong lại lưỡng lự, nói với Thái Sư :

- Trẫm cất Lộc đài hao tổn công của nhiều lắm, để trẫm nghĩ lại phá vội không đành . Còn Đất Kỷ phạm tội gì mà đầy đọa. Đến như Bí Trọng , Vu Hồn là hai kẻ có công lao với trẫm, không làm lỗi điều gì, sao gọi là nịnh thần , bảo trẫm giết đi sao cho được. Trong mười điều, trẫm chỉ bỏ điều thứ nhứt , điều thứ năm, và điều thứ sáu mà thôi.

Văn Thái Sư tâu :

- Lộc đài càng tốn của tốn công càng làm cho dân chúng điêu linh khổ sở, phá đi là trấn an lòng giận dữ của dân. Đất Kỷ xúi giục bệ hạ làm Bào Lạc, chế Sái Bồn , hại nhiều người thác oan . Vậy phải đầy Đất kỷ tội trung mới theo về người hầu mới thỏa mãn. Còn Vu Hồn, Bí Trọng chém đi là để trong triều khỏi còn nịnh thần xúi vua làm bậy. Được như vậy nước mới trị dân mới yên. Xin bệ hạ đừng dục dự . Chúng tôi đang mong mỗi được hầu gần một minh quân.

Bị Thái Sư ép buộc, vua Trự túng thế vừa đứng dậy vừa quát :

- Thái Sư tâu mười khoản trẫm chỉ bằng lòng bảy khoản mà thôi. Còn ba khoản kia đình lại, để trẫm xét đã .

Văn Thái Sư tâu :

- Bệ hạ chớ xem ba khoản ấy là việc nhỏ , chính khoản ấy là căn bản cho việc trị loạn trong triều đình đó.

Xảy có quan Trung Đại Phu là Bí Trọng bước lên thêm ý muốn tâu trình việc gì.

Văn Thái Sư không biết mặt, nên hỏi :

- Ông là ai ?

Bí Trọng thưa :

- Tôi là Bí Trọng, làm chức trung Đại Phu .

Văn Thái Sư cười gằn, nói :

- Quan Trung Đại phu định lên đây có việc gì !

Bí Trọng nói :

- Thái Sư ngồi cao cực phẩm, lẽ ra phải trọng đạo tôi thần lại còn viết ép vua phê là trái lẽ vua tôi , đòi đầy Hoàng hậu là lỗi đạo , đề nghị giết tôi thần vô cớ là trái phép. Thái Sư cậy mình hiệp chúa, thật khi dễ bá quan.

Văn Thái Sư nổi giận , trợn mắt dựng râu thét :

- Bí Trọng bình nhật uốn lưỡi mà căm dỗ vua, nay lại dám chọc gan ta nữa !

Nói đoạn đâm cho một đâm Bí Trọng té xấp xuống đơn trì , xiêm y toi tả , mặt mày bầm tím.

Vưu Hồn thấy thế bước ra nói :

- Thái Sư đánh Đại thần trước mặt vua, phải là đánh Bí Trọng đâu mà là đánh bệ hạ đó.

Thấy người ăn nói càn rỡ Văn Thái Sư hỏi:

- Còn người là ai ?

Vưu Hồn nói :

- Ta là Vưu Hồn .

Văn Thái Sư nhìn thẳng vào mặt Vưu Hồn cười nói :

- Nếu vậy hai đứa bây là cặp giặc, thao túng triều nội, và che chở cho nhau.

Thái Sư cũng không quên tặng cho Vưu Hồn một quả đâm.

Vưu Hồn văng ra mười mấy thước. Đoạn Văn Thái Sư truyền kẻ tả hữu dẫn Vưu Hồn , Bí Trọng ra ngỏ bãi đầu.

Văn võ bá quan trong triều ai cũng đều ghét Vưu Hồn, Bí Trọng nên nghe lệnh truyền đã nắm cổ lôi đi.

Văn Thái Sư mặt giận phừng phừng, Trụ Vương làm thinh không dám nói gì hết , thâm nghĩ :

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 28

Văn Vương phạt Trụ Cứu Dân

Văn Trọng dẫn binh đi rồi Trụ Vương cùng bá quan văn võ trở lại đền rồng.

Tâm hồn Trụ Vương lúc này có vẻ thư thái không khó chịu như lúc có mặt Văn Trọng nữa .

Việc đầu tiên sau khi ngự triều là Trụ vương truyền tha tội cho Vu Hồn, Bí Trọng .

Vi Tử thấy vậy quí tâu :

- Vu Hồn, Bí Trọng có lỗi , bệ hạ hứa với Thái Sư cầm ngục hai người ấy để đưa ra tòa Pháp Tì xử tội. Nay Thái Sư vừa mới ra đi bệ hạ đã tha ngay , làm như vậy phụ lòng Thái Sư chăng ?

Trụ Vương nói :

- Hai người ấy không có tội gì , bởi Thái Sư bức hiếp nên ta phải nể mặt truyền xử phạt thế thôi . Hoàng bá chớ theo lời nghị đó mà hại kẻ trung lương.

Vi Tử làm thỉnh không dám nói nữa.

Bí Trọng, Vu Hồn được phục chức, theo hầu xa giá như cũ.

Vua Trụ bãi châu, bá quan trở về phủ .

Từ ấy Trụ vương trở lại con đường cũ, muốn làm gì thì làm không ai dám can ngăn nữa.

Ngày kia , nhằm tiết Xuân , gió hòa nắng ấm , hoa nở ngát hương nhất là giống hoa mẫu đơn ngoài ngự viên , mùi thơm nồng nặc .

Vua Trụ truyền bá quan vua võ đi theo ra vườn Ngự uyển hưởng hoa .

Bá quan tuân lệnh, ai nấy theo hầu .

Có thơ rằng :

Nắng ấm người vui hứng gió hòa

Muôn hồng ngàn hạ đượm trăm hoa

Vương hương gió lộng trời xanh ngắt
Nhuộm biếc cảnh đưa lóng lại qua
Các phụng lầu hồng xem rất lịch
Cửa vàng then ngọc ngăm không nhòa
Sương rơi mát giọt đeo cảnh gió
Nồng nức mùi hương mấy dặm xa
Sau khi thưởng hoa, Trữ Vương còn truyền dọn tiệc thết đãi các
quan văn võ tại nhà mát , còn vua và Hoàng hậu cùng với Hỉ Mị
uống rượu ngự Thi các.

Trong tiệc, Võ Thành Vương than với Cơ Tử và Vi Tử :

- Chơi chẳng phải thời, tiệc không nhằm cách . Đang lúc bốn
phương giặc giã , trăm họ loạn ly, vui gì mà xem hoa , rảnh gì mà
ăn tiệc ? Phải chi Thiên tử chưa lỗi cũ, bỏ dũ làm lành , họa may
trời cho thái bình đổi họa làm phúc .

Cơ Tử nói :

- Tôi xét thấy bệ hạ đã không sửa đổi lỗi còn tệ hại hơn . Chúng ta
không biết rồi đây sẽ thế nào trước cơn quốc biến ?

Vi Tử nói :

- Chúng ta nên rút ngắn bữa tiệc này về phủ ngồi cho yên ổn tinh
thần, chớ kéo dài mãi bữa tiệc nhật phèo này có ích chi ?

Các quan đều đến trước mặt Trữ Vương lạy tạ xin về.

Trữ Vương phán :

- Ngày xuân đậm ấm, cảnh vật tốt tươi, hãy uống rượu xem hoa
cho thỏa thích, sao lại từ tạ vội vàng thế ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Dù cuộc vui có kéo dài đến đâu cũng có lúc phải mãn . Chúng tôi
đề dành cái vui ấy cho dịp khác khi thấy nước nhà
được thịnh trị xã tắc được an vui.

Trữ Vương nói :

- Trẫm còn chưa thỏa nguyện vậy để trẫm ngự ra nhà mát cùng bá
quan văn võ vui chung .

Các quan thấy Trữ Vương xuống lầu ai nấy buộc lòng ngồi nán lại
hầu tiệc .

Trữ vương đến Mẫu Đơn đình truyền dọn thêm tiệc rượu , vua tôi
ăn uống cho đến tối .

Trụ Vương lại truyền thấp đèn lên tổ chức đèn ca múa hát để cho bá quan đồng thưởng thức .

Trong khi ấy Đất Kỷ và Hỉ Mị khỏi phải hầu Trụ vương liền xuất hồn yêu tinh , nổi trận gió bay bay ra khỏi lầu tìm người mà ăn thịt .

Khi đó gió thổi mạnh , trời đất âm u , âm khí bốc ra rờn rợn , các cảnh mầu đơn tươi đẹp đều khép mình run rẩy .

Bá quan thấy trận gió lạ đều kinh hãi. Bỗng có quan Thị tửu vùng la lớn :

- Có yêu tới .

Hoàng Phi Hồ lúc ấy rượu đã xoàng xoàng , nghe nói có yêu vội vàng bước ra xem thử thì thấy con thú :

Mặt tợ song đăng chiếu sáng lò

Chờn vờn làm dữ giữa vườn hoa.

Nhăn nanh không khác hùm thềm thịt

Giơ vút dường như thú bắt gà

Mình vẫn lệ làng coi vẫn vẫn

Đuôi dài lược thọc kéo sà sà

Mập mờ đêm tối xem cho kỹ

Rỏ thiết trên non một cáo già

Hoàng Phi Hồ thấy hồ ly làm dữ, nhưng trong tay không có khí giới, nên lấy làm bối rối, nghĩ mãi mới bẻ lan can đánh nó .

Hồ ly nhanh nhẹn tránh khỏi và trở đòn chụp lại, Hoàng Phi Hồ trảng ngang gọi quân thả con Kim nhãn thần oanh (nguyên con chim Kim nhãn từ ngoài Bắc dâng vào, có tài săn chồn rất hay) .

Nghe lệnh khẩn cấp tả hữu vâng lệnh, mở lồng đỏ thả thần oanh ra.

Chim ấy bay lên, mắt mở rực sáng, vỗ lấy hồ ly một cái . Hồ ly hoảng sợ bỏ chạy vào hang đá bên Thái Hồ.

Trên cao Vua Trụ thấy rõ ràng sai quân lấy cuộc đào xuống tìm bắt loài chồn .

Vâng lệnh nhà vua quân đào hơn ba thước thì ngạc nhiên vô cùng vì nơi ấy xương người chồng chất đầy hang.

Vua Trụ cả kinh nghĩ đến lời nói của quan Giám nghị :

- Trong cung có yêu, thật đúng chẳng sai.

Rồi làm lui trở về Ngự Thơ Các để ba quân lạy tạ lui về .

Hồ Ly bị thần oanh vô xẻ mặt , bay nhanh về nhập xác, giựt mình tỉnh dậy, biết việc chẳng lành, những ăn năn đã muộn, vua Trụ vén màn lên giường rồng ngủ với hai nàng.

Lúc bừng tỉnh mặt ra Vua Trụ thay mặt Đất Kỷ có dấu trầy trụa nên hỏi :

- Ngự thê làm sao mà bị thương trên mặt ?

Đất Kỷ day nắm cánh tay nhà vua nũng nịu :

- Đêm rồi bệ hạ cùng bá quan yến tiệc, để thiếp thui thủi một mình, thiếp buồn ra ngự viên dạo kiểng bị nhánh hải đường gie xuống, thiếp tuông phải nên mặt mảy trầy xẻ thế này.

Nghe Đất Kỷ nói về thương tâm vua Trụ an ủi can dặn :

- Từ nay về sau, ngự thê đừng dạo ngự viên nữa, vì nơi ấy có yêu khí, hồi khuya này trẫm và văn võ bá quan có thấy xuất hiện một con hồ ly tinh chụp người, Hoàng Phi Hổ nhanh tay bẻ lan can đánh, nhưng nhờ thả Kim nhãn thần oanh ra chụp nó, vì thế mà vuốt chim thần còn máu và lông của nó.

Đất Kỷ nghe rõ giận thầm Hoàng Phi Hổ nên hăm :

- Ta chẳng chọc mi, sao mi lại hại thì ta chỉ e cho mi khó tránh khỏi họa .

Thơ đề :

Vua Trụ vầy vui tiệc thưởng hoa

Chúa tôi uống rượu tới canh ba

Khí yêu mù mịt nơi vườn ngự

Hình quái đua tranh với vô già

Kim nhãn ra oai quào sạt sạt

Hồ ly xẻ mặt chạy xa xa

Trả thù sao hại người trinh tiết

Khiến Võ Thành Vương học Tử Nha ?

Khương Tử Nha nghe tin Vua Trụ say mê tử sắc, dùng gian nịnh, Bình Liêu vương ở Đông Hải trở lòng, Văn Thái Sư kéo quân dẹp loạn, Sùng Hầu Hổ a dua theo Trụ bày làm đài cao khắc khổ lê dân, nhập bọn Vưu Hồn, Bí Trọng hăm he đủ điều không ai dám mở miệng can gián vua. Tin ấy làm cho Khương Tử Nha nổi giận lôi đình :

- Nếu không trừ Sùng Hầu Hồ thế nào tên giặc ấy cũng làm náo loạn hoàng cung .

Hôm sau Tử Nha vào chầu thiên tử .

Văn vương hỏi :

- Thừa tướng có nghe điều chi lạ trong triều hay không ?

Tử Nha tâu :

- Tôi nghe Trụ vương lấy tim Tỉ Can làm thuốc trị bệnh cho Đắc Kỷ . Sùng Hầu Hồ xu nịnh , hiệp dân dọa chúa . Quan quân thấy mà chẳng dám ngựa mặt than , thấy máu đổ xương tan mà không dám giết . Hồ Mị mượn thế vua lỏng hành , tôi cậy chúa gây điều tội lỗi . Xin Đại vương cử hùng binh đánh Sùng Hầu Hồ trừ con giặc tôi loạn . May ra nhà vua còn biết hối lỗi sửa mình mà vì trăm họ .

Văn vương đắc ý cho là việc phải nên nói :

-Thừa Tướng nói đúng ! Nhưng ta cũng là người đồng liêu với Sùng Hầu Hồ , thì sự chinh phạt sẽ bị miệng đời chỉ trích chẳng ?

Tử Nha tâu :

- Trong đời mọi việc phải hay quấy xét ngay thì rõ . Nay lòng Sùng Hầu Hồ đã thay trắng đổi đen, hại tôi trung , gây náo loạn trong quần chúng thì tội ấy đâu được dung tha . Ngoài ra nếu Chúa công lấy lòng hà hải bố thí cho dân no cơm ấm áo , dạy dân theo lễ nghĩa , sửa mình theo Nghiêu Thuấn thì nhà vua sẽ được đời ca tụng vị minh quân .

Văn vương nghe những lời nói chí phải của Tử Nha mừng rỡ hỏi :

- Thừa Tướng sai ai cầm binh đánh Sùng Hầu Hồ ?

Tử Nha ngầm nghĩ rồi tâu :

- Tôi xin thay Đại vương đem binh phạt Sùng Hầu Hồ .

Văn Vương e sợ Tử Nha dùng binh phạt nặng nên xin theo:

- Để tôi đi cùng Thừa Tướng, để giúp nhau bày luận bàn kế sách .

Tử Nha lại nói :

- Nếu Đại vương thân chinh thì thiên hạ nể phục lắm.

Văn vương truyền lấy cờ, gươm đao giáo mác và chọn mười ngàn quân và ngựa xem ngày tốt tệ cờ . Phong Nam Cung Hoắt làm tiên phuông , Tân Giáp làm Phó tướng , bốn hiền tám giỏi theo hộ giá thân chinh .

Tử Nha nổ súng kéo binh , mấy ông già nghinh tiếp , gà chó chẳng sợ , chõ búa không tan . Dân chúng nghe nói đại binh đi đánh Bắc Hà ai ai cũng vui mừng .

Thật là :

Ra khỏi Bàn Khê công thứ nhứt

Đẹp yên Hầu Hồ tiếng sanh đôi

Tử Nha kéo binh ngang các huyện, các phủ chẳng hề phạm của dân . Ngày đi đêm nghỉ , thắm thoát đã đến Sùng thành . Tử Nha dừng binh cắm trại, sai tướng tuần dinh .

Lúc đó Sùng Hầu Hồ còn bận việc Triều Ca , để con là Sùng Ứng Bưu giữ nước .

Sùng Ứng Bưu nghe quân báo nổi giận truyền nổi trống đèn , các tướng đã có mặt hầu hạ .

Sùng Ứng Bưu nói :

- Cơ Xương lung lạc, không biết giữ mình, năm trước trốn về xứ , binh vua đã đuổi theo, chẳng biết hổ , nay đem binh làm dữ , vô cơ muốn lấy thành ta. Từ lâu hai nước thuận hòa cõi ai nấy giữ . Nay dấy binh sanh sự thì đừng trách ta sự sanh. Truyền Đại tướng quân Huỳnh Nguyên Tế , Trần Kế Trinh , Mai Đức và Kim Thành , hãy điếm binh đánh bắt giải về triều trị tội.

Hôm sau Tử Nha sai tiên phong Nam Cung Hoắt đem quân khiêu chiến.

Nam Cung Hoắt kéo binh trước thành hét lớn :

- Nghịch tặc Sùng Hầu Hồ hãy ra đây chịu chết cho mau.

Nam Cung Hoắt nói vừa dứt đã thấy trong thành có một tướng kéo quân ra ứng chiến . Tướng này xưng là Phi Hồ Đại tướng Huỳnh Nguyên Tế , một tướng dũng mãnh nhất của Sùng thành.

- Huỳnh Nguyên Tế , ngươi vào gọi Sùng Hầu Hồ ra đây để ta cắt đầu trừ đũa dữ , chớ chúng ta không có ý định đoạt thành lấy sĩ của các ngươi.

Huỳnh Nguyên Tế nghe Nam Cung Hoắt xúc phạm đến Chúa mình thì giận lắm , múa gươm tới chém liền. Hai tướng đánh nhau hơn hai mươi hiệp , tiếng vũ khí chạm nhau chan chác. Đánh thêm mười hiệp nữa, Nam Cung Hoắt múa siêu đao vun vút làm cho

Huỳnh Nguyên Tể đuổi sức, nhắm cự không lại, liền quay ngựa bỏ chạy.

Nam Cung Hoắt là một võ tướng khét tiếng của Tây Kỳ, đao pháp rất lợi hại, nên biết trước giục ngựa đuổi theo, vớt một đao, chém đầu Huỳnh Nguyên Tể đem về nạp cho Khương Thượng.

Bên Sùng thành, quân thua chạy về báo với Sùng Ứng Bru :

- Nam Cung Hoắt chém đầu chủ tướng Huỳnh Nguyên Tể rồi !

Sùng Ứng Bru vỗ án hét :

- Cơ Xương thật ngoan cố, đã làm phản còn dám chém tướng của triều đình, nếu phen này không bắt nó đem về Triều Ca xử tội thì còn gì uy danh ta nữa ?

Nói rồi truyền các tướng điểm binh, đợi ngày mai ra trận bắt Văn Vương, báo thù cho Huỳnh Nguyên Tể.

Rạng ngày Sùng Ứng Bru nổi ba tiếng súng lệnh, kéo đại binh đến Châu ải, gọi lớn :

- Cơ Xương và Tử Nha hai đứa già ấy mau ra đây ta bảo.

Tử Nha nghe tin liền mời Văn Vương đi trước, Tứ hiền và Bát tuần theo sau bộ giá, còn mình và các tướng đi hai bên.

Sùng Ứng Bru thấy Châu binh phát cờ nổ súng, binh mã kéo ra như nước, có một Đạo sĩ cỡi ngựa trung quân hai bên có tướng tùy tùng thì biết Đạo sĩ đó là Tử Nha rồi.

Có thơ rằng :

Tóc râu như bạc, kiếm như vàng

Bát quái liên y mặc rõ ràng

Mão đội dường như xuôi cá lý

Khác nào Giáo chủ xuống trần gian

Tử Nha giục ngựa đến trước trận hỏi lớn :

- Tướng Sùng thành ở đâu, hãy ra đây chịu chết.

Tức thì, có một người phi ngựa đến, đầu đội mào vàng, mình mặc áo đỏ, treo roi buộc giản, mang cung giắt tên, tay cầm xà mâu mười tám thước giục ngựa tới hỏi :

- Người là đồ cầu đạo ở đâu dám đến đây hung hăng như vậy ?

Tử Nha biết tướng ấy là Sùng Ứng Bru, liền nói :

- Ta là Khương Thượng, hiện làm chức Thừa Tướng nước Tây Kỳ. Cha con ngươi là một lũ nịnh thần dối vua phản nước, làm lắm

điều độc hại, tham nhũng của dân giết hại trung lương gây nhiều tội lỗi, đưa con nít năm tuổi cũng muốn banh gan xẻ thịt cha con người để trả thù cho dân chúng. Chúng ta lãnh búa Việt, cờ Mao, vâng lệnh Thiên Tử trừ ác đảng, dẹp tội loạn, cứu nạn muôn dân, nay ta đã đến đây sao cha con người không lại mà ăn năn sám hối? Sùng Ứng Bru nghe Khương Thượng mắng mình như tát nước vào mặt nổi giận hét lớn:

- Tử Nha, người chỉ là một lão già câu cá ở Bàn Khê, tài cán bao nhiêu dám lãnh chức Thừa Tướng, đem quân gây rối chư hầu? Nếu không biết phận mình ta e hối hận thì muộn lắm.

Dứt lời quay lại hỏi các tướng:

- Ai dám bắt tên cầu đạo thay cho ta?

Trong đám tướng lĩnh Sùng thành có một người toan giục ngựa tới, thì lúc ấy Văn Vương cũng đến nơi, gọi Sùng Ứng Bru nói:

- Sùng Ứng Bru, chớ làm dữ, có ta đến đây. Sùng Ứng Bru quay lại thấy Văn Vương, giận quá chỉ mặt nói lớn:

- Cơ Xương, người là đứa phạm tội triều đình, lẽ ra phải ăn năn hối lỗi, sửa đổi tính tình, sao lại cố gây điều ác, bội phản thiên triều đem quân phá rối chư hầu. gây nên việc dữ?

Văn Vương nói:

- Cha con người tham nhũng, khi dễ chư hầu, kết liên với bọn nịnh xúi vua làm điều quấy, để oán lại cho dân, nếu ta không trừ cha con người trăm họ lầm than, muôn dân khôn đồn. Nếu biết điều cha con người mau theo ta về Tây Kỳ, ta chặt đầu tạ tội với trăm họ.

Sùng Ứng Bru hét lớn:

- Tặc tử, nói nhiều lời nghịch thiên bội chúa. Các tướng hãy bắt nó cho ta.

Tức thì, Trần Kế Trình, một viên tướng Sùng thành vỗ ngựa tới.

Bên Tây Kỳ, Tân Giáp cũng vỗ ngựa xông ra, vung búa nói lớn:

- Chớ quen thói hung hăng. có ta đối địch đây.

Hai tướng kẻ thương người búa hỗn chiến với nhau một hồi.

Sùng Ứng Bru thấy Trần Kế Trình đánh không lại Tân Giáp liền khiến Kim Thành và Mai Đức ra trợ lực.

Tử Nha thấy vậy liền sai Mao Công Toại và Châu Công Đáng ứng

chiến. Bốn tướng đánh vùi một hồi, phía Tây Kỳ Nam Cung Hoắt không chịu được, liền cùng với Thiệu Công Thích , Doãn Công , Tân Miếng áp vào một lượt.

Sùng Ứng Bưu thấy tướng Châu đông quá cũng xông vào trận . Hai bên đánh nhau không còn phân biệt được nữa, cát bụi bay ngất trời, tiếng quân reo tán loạn.

Chẳng mấy chốc, Doãn Công đâm Mai Đức một thương nhào xuống ngựa chết tươi . Tân Giáp bửa xuống một búa trúng đầu Kim Thành chẻ làm đôi. Quân Bắc Hà thấy chủ tướng bị hại thất kinh bỏ chạy.

Tử Nha không muốn sát hại sinh linh , liền thu quân trở về.

Sùng Ứng Bưu thất trận lập tức bế thành, thương nghị với các tướng.

Bàn định suốt buổi vẫn không ai có mưu kế gì hay làm lui binh Tây Kỳ được.

Bây giờ Khương Tử Nha muốn thừa thắng phá thành, Văn Vương can :

- Cha con Sùng Hầu Hổ bất nhân , ác đức, ta đến đây cốt để trừ đũa ác mà thôi , nếu Thừa Tướng phá thành trăm dân lâm nạn, làm như vậy ta mang tiếng với thiên hạ !

Tử Nha thấy Văn Vương nói phải không dám trái ý, song lại nghĩ thầm:

- Bởi tánh vua Văn Vương nhân đức, không nỡ làm khổ muôn dân, nhưng nếu đánh giặc mà dự dự như vậy biết bao giờ mới thắng .

Nghĩ rồi viết một phong thư sai Nam Cung Hoắt qua Tào Châu trao cho Sùng Hắc Hổ, còn mình đóng quân chờ tin Sùng Hắc Hổ trả lời, không khiêu chiến nữa.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 29

Văn Vương chém Sùng Hầu Hồ

Bấy giờ Sùng Hắc Hồ ở tại Tào Châu, đang ngồi trong thính điện bỗng có quân vào báo :

- Nam Cung Hoắt, tướng của Tây Kỳ đến xin ra mắt Chúa Công dâng thư .

Sùng Hắc Hồ mừng rỡ, bước ra nghênh tiếp, rước vào soái phủ và hỏi :

- Không hay tướng quân đến đây dạy bảo việc chi ?

Nam Cung Hoắt nói :

- Tôi vâng lệnh Khương Thừa Tướng đem thư đến Hiến hữu.

Nói rồi dâng trình bức thư của Khương Tử Nha .

Sùng Hắc Hồ thấy trong thư viết như sau :

" Thừa Tướng Ký Châu là Khương Thượng, kính dâng thư đến Đại Quân Hầu Sùng tướng quân.

Tôi từng Nghe : Đạo làm tôi, vua có lỗi phải can, để cho yên xã tắc . Cho nên, không có vị Đại thần nào làm vừa lòng chúa bao giờ , nếu một khi xã tắc điêu linh vì chúa bất minh.

Nay Bắc Bá Hầu thấy chúa làm điều tà lại chẳng can ngăn, còn cậy oai mà nhúng lạm , mượn lệnh mà hút máu dân . Dân sợ như cọp mà không dám nói , oán hận tày trời mà chẳng dám than . Nay chúa công tôi lãnh búa Việt cờ Mao , có bốn phen trừ diệt tôi loạn , song nghĩ lại mía sâu có đốt , nhà dột có nơi , chẳng lẽ tội của một người mà làm cho dân chúng hai Châu phải khổ . Nên tôi sai sứ đem thư này , xin ngài suy xét , hợp lực với chúng tôi bắt tên quốc tặc nộp đến Châu dinh , trước là thiên hạ bằng lòng , sau cứu nền xã tắc .

Tuy cây một cội nhưng có trái ngọt trái chua , Quân Hầu và Sùng Hầu Hồ tuy là anh em , song chánh tà khác biệt . Nếu Quân Hầu không làm như vậy sao tỏ được đạo đức của mình , thiên hạ không

thể phân biệt .

Thấy Quân Hầu là người cơ trí , có đức , tôi không nỡ ngoảnh mặt khoanh tay , phải viết mấy dòng tâm tư trình với hiền hầu trước . Nếu Quân Hầu hành động theo chúng tôi , thì chẳng những trăm họ mang ơn mà riêng Khương Thượng này cũng cảm nghĩa . Tôi đang đợi hồi âm ."

Sùng Hắc Hồ xem thơ xong làm thỉnh không nói , đọc đi đọc lại năm ba lượt và nghĩ thầm :

- Lời Tử Nha luận rất phải. Ta thà chịu tội với ông bà , chẳng lẽ để mang tiếng xấu với thiên hạ . Nếu để giòng họ Sùng bị nhơ danh , thì sau này con cháu ta dầu hiền lương đến đâu cũng khó rửa được tiếng nhục .

Nam Cung Hoát ngồi một bên thấy Sùng Hắc Hồ gật đầu nghĩ mãi nên không dám hỏi .

Qua một lúc Sùng Hắc Hồ nói với Nam Cung Hoát :

- Tôi xin dâng lời chỉ dạy , nhưng chẳng có lời hồi âm . Ông về thưa lại với Tử Nha tôi sẽ tìm cách bắt anh tôi chịu tội .

Nói rồi dọn tiệc đãi đằng . Nam Cung Hoát lưu lại một đêm sáng hôm sau dời gót .

Nam Cung Hoát đi rồi , Sùng Hắc Hồ bảo con mình là Sùng Yên Loan coi giữ Tào Châu , lại sai Phó tướng là Cao Định , Thẩm Cang điếm ba ngàn binh đồng kéo đến Sùng thành .

Quân thám thính hay được chạy về báo tin với Sùng Ứng Bưu .

Sùng Ứng Bưu liền dẫn tướng ra thành , đón rước chú mình và nói

- Thúc thúc đến đây , cháu mang giáp nơi mình làm lễ không trọn , xin chú miễn chấp .

Sùng Hắc Hồ nói :

- Chú nghe Cơ-xương đem binh đến đánh Sùng thành, nên đến trợ chiến .

Sùng Ứng Bưu mừng rỡ rước vào phủ .

Sùng Hắc Hồ hỏi :

- Vì có gì Cơ Xương lại đem binh đến đánh ?

Sùng Ứng Bưu thưa :

- Cháu không rõ nguyên do làm sao cả. Binh Tây Bá kéo đến đây

vừa giao chiến với binh ta một lần, cháu thất cơ nên bị bại trận phải cố thủ thành trì để nguy kế. Nay có chú đến đây thì Sùng thành may mắn đến chừng nào.

Nói rồi truyền dọn tiệc, chú cháu đồng ăn uống.

Hôm sau, Sùng Hắc Hồ dẫn binh đến dinh Chân khiêu chiến.

Nam Cung Hoát hiểu ý, liền xin lãnh binh ra trận.

Sùng Hắc Hồ thấy Nam Cung Hoát, liền hét lớn :

- Vô cớ đem quân xâm chiếm nước người, kẻ đạo đức không hành động như vậy.

Nam cung Hoát nói :

- Bởi anh người thông đồng với bọn nịnh hà khắc nhân dân, tham ô những lạm, nên chúa ta mới đến đây trừ loạn, chứ không phải lấy thành chiếm đất của ai. Đã là giặc thì ai giết cũng được.

Dứt lời, Nam Cung Hoát múa đao chém tới. Sùng Hắc Hồ đưa búa ra đỡ , cả hai đều có sức mạnh như thần.

Đánh được vài mươi hiệp Sùng Hắc Hồ nói nhỏ với Nam cung Hoát :

- Tôi sẽ lập kế bắt anh tôi dâng nạp. Đánh trận này chỉ để thực hiện âm mưu của tôi mà thôi, xin tướng quân giả vờ trá bại.

Nam Cung Hoát cũng nói nhỏ :

- Tôi xin vâng lệnh.

Nói rồi chém bậy một đao, quấy ngựa bỏ chạy và nói lớn :

- Hắc Hồ người có sức mạnh như thần ta chịu thua đây, người chẳng nên đuổi theo.

Sùng Hắc Hồ cười ngất, thu binh vào thành lập tức.

Sùng Ứng Bưu đứng trên thành trông thấy Nam Cung Hoát bại tẩu mà Sùng Hắc Hồ không đuổi theo, lại thu binh về, thì lấy làm lạ, khai thành nghênh tiếp và hỏi :

- Sao chú không thả thần ưng bắt Nam Cung Hoát ?

Sùng Hắc Hồ nói :

- Cháu còn nhỏ tuổi không biết việc lợi hại đâu. Khương Tử Nha có học phép tiên, nếu chú thả thần ưng ra, Tử Nha dùng phép trừ ngay , như vậy chú sẽ mất phép màu thì uổng lắm. Chúng ta thắng một trận có cơ hội toan tính mưu kế khác.

Sùng Ứng Bưu nghe nói không vui. Hai chú cháu đồng vào phủ .

Sùng Hắc Hồ nói với Sùng Ứng Bưu :

- Cháu nên viết sớ gởi về Triều Ca thân phụ cháu rõ , còn phần chú , chú cũng viết thư mời thân phụ cháu về đây , cùng nhau tính kế mới mong thắng được Cơ Xương .

Sùng Ứng Bưu tuân lệnh viết sớ sai tướng là Tôn Vinh đem về Triều Ca .

Sùng Hắc Hồ cũng viết thư kèm theo .

Tôn Vinh lãnh mạng đem thư đến nơi , tìm Sùng Hầu Hồ dâng trình , Sùng Hầu Hồ khai thư thấy viết như sau :

" Em là Hắc Hồ cúi lạy dâng thư cho huynh hầu rõ . Cơ Xương và huynh hầu chức vụ ngang nhau , đều cầm đầu một trấn , thế mà Cơ Xương ý mình có búa Việt cờ Mao , kéo binh đến bắt tội huynh hầu là kẻ tham nhũng , sâu dân một nước . Bởi Cơ Xương nghe lời Khương Thượng nên mới làm điều quấy như vậy . Tiểu đệ hay tin đem binh đến giúp , nhưng đã mấy lần ra binh vẫn chưa bắt được tướng địch . Vậy huynh hầu nên làm sớ dâng với Thiên tử xin phát binh phạt Châu, rồi trở về nước anh em ta đồng thương nghị ."

Sùng Hầu Hồ xem thư xong vô án hét :

- Lão Cơ Xương là đứa tội loạn phản chúa , trốn đi không đợi mệnh vua , vua sai theo bắt nhờ ta tâu mới về nước được , thế mà không biết ơn ta lại cử binh làm loạn . Lần này nếu không bắt được Cơ Xương để hài tội , ta nguyện không sống trên đời .

Mắng xong Sùng Hầu Hồ cầm sớ đi thẳng đến trước mặt vua Trụ quỳ tâu :

- Cơ Xương không giữ bốn phận , đem quân đến đánh Sùng thành , bắt tội hạ thần xây cất Lộc đài hao tổn của dân . Xét như thế Cơ Xương là đứa khi quân , tội rất nặng , xin bệ hạ xét định .

Trụ vương đọc sớ xong, mắng lớn :

- Cơ Xương phạm tội trốn , trẫm chưa vắn tội nay lại đem binh gây chiến với Đại thần. Vậy thì khanh về trước lo việc giữ nước , trẫm sẽ sai quân đến ứng chiến .

Sùng Hầu Hồ lạy tạ dẫn ba ngàn binh mã cấp tốc trở về Sùng thành .

Bảy giờ Sùng Hắc Hồ ngày đêm sai người tâm phúc dò thám , nay nghe tin Sùng Hầu Hồ sắp kéo binh về , liền ra mật lệnh bảo Cao Định là tướng tâm phúc của mình rằng :

- Người hãy mai phục hai mươi tên đao phủ áp lại bắt anh ta đem nạp nơi Châu dinh.

Cao Định tuân lệnh ra đi.

Sùng Hắc Hồ lại gọi Thẩm Cang đến dặn :

- Người ở trong phủ, hễ thấy ta ra nghênh tiếp anh ta thì phải bắt hết cả vợ con anh ta đem nạp .

Thẩm Cang vâng lệnh bố trí kế hoạch đâu đó sẵn sàng.

Qua một lúc có quân vào báo :

- Bắc Bá Hầu đã về đến nơi.

Sùng Hắc Hồ cùng đi với Sùng Ứng Bưu ra ngoài thành tiếp đón.

Sùng Hầu Hồ vừa thấy mặt Hắc Hồ đã mừng rỡ, nói lớn :

- Có hiền đệ đến đây thì lo gì khai trừ được Cơ Xương !

Sùng Hắc Hồ liền rút gươm ra khỏi vỏ, tức thì Cao Định dẫn hai mươi tên đao phủ áp lại bắt Sùng Hầu Hồ và Sùng Ứng Bưu trói liền.

Sùng Hầu Hồ nạt lớn :

- Chú bắt tôi làm gì vậy ?

Sùng Hắc Hồ nói :

- Anh làm quan đến cực phẩm mà không lo tu nhân tích đức , cậy lệnh vua làm Lộc đài hà khắc dân gian , thâu của hối lộ, để tiếng xấu cho họ Sùng ta. Anh nghĩ coi ông bà cha mẹ ta trước kia nhân đức yêu lành lánh dữ, mới tạo được tiếng thơm, để lại chúng ta sự nghiệp ngày hôm nay. Nay anh làm như vậy vong hồn ông bà cha mẹ chúng ta ở tuổi vàng không thể yên được. Tôi thà lỗi tình huynh đệ giữ lại danh tiết cho giòng họ Sùng, quyết bắt anh nạp cho Văn Vương để sau này họ Sùng ta khỏi mang tội với chư hầu. Sùng Hầu Hồ nghe nói làm thinh không biết lời nào cãi lại.

Bảy giờ, Thẩm Cang đã bắt vợ Sùng hầu Hồ là Lý thị và con gái giải đến trước trại Châu rồi.

Khi cha con Sùng Hầu Hồ đến nơi đã thấy hai mẹ con Lý Thị bị trói tại biên môn, Sùng Hầu Hồ khóc òa than :

- Không dè em lại hại anh, bắt cả nhà ta đem nạp cho địch.

Sùng Hắc Hồ được Tử Nha nghênh tiếp mời vào trong, dùng trọng lễ khoản đãi, và nói :

- Quân Hầu là đáng trọng phu, dám hy sinh tình anh em để cứu vãn danh tiết cho giòng giống làm thỏa mãn nguyện vọng của nhân dân, đáng là bậc kỳ nhân trong thiên hạ .

Sùng Hắc Hồ buồn bã nói :

- Tôi được thư Thừa Tướng không dám cãi lời , nếu giữ tình anh em thì cả giòng họ tôi mang tiếng thất đức .

Tử Nha mời Văn vương ra đãi khách .

Sùng Hắc Hồ thấy Văn vương liền xá dài và nói :

- Tôi xin yết kiến Đại vương

Văn vương sững sốt hỏi :

- Sùng Nhị hiền hầu đến đây có chuyện chi ?

Sùng Hắc Hồ nói :

- Anh tôi làm nhiều chuyện bất nhân thất đức , để tiếng xấu cho giòng họ Sùng , tôi phải bắt đem đến đây để Đại vương xét trị .

Văn vương chưa biết việc Tử Nha gửi thư cho Sùng Hắc Hồ , nên nghe Sùng Hắc Hồ nói như vậy lòng không vui nghĩ thầm :

- Bất anh ruột đem dâng ấy là hành động bất nghĩa.

Tử Nha hiểu ý nói với Văn vương :

- Việc này do tôi viết thư cậy Sùng Hắc Hồ . Sùng Hắc Hồ là một đáng trọng phu ưa lành ghét dữ , chẳng lẽ vì tình anh em mà để dòng họ chịu tiếng xấu ? Đó là việc làm cực chẳng đả , xin Chúa công phải thấy cái đau lòng của Sùng Hắc Hồ trong lúc này .

Tử Nha nói dứt lời truyền dẫn cha con Sùng Hắc Hồ tới .

Cha con Sùng Hắc Hồ vừa bước vào đã quỳ mọp dưới đất , thấy Văn vương ngồi chính giữa , Hắc Hồ ngồi bên trái , Tử Nha ngồi bên phải , toan cất giọng phân trần .

Tử Nha đã nói trước :

- Sùng Hắc Hồ lâu nay làm nhiều việc bất nhân , buôn dân bán nước , nay đã đến ngày diệt vong, không còn nói gì nữa .

Văn vương thấy tội nghiệp không nỡ gia hình . Nhưng Tử Nha sợ để lâu e Văn vương cản trở , liền truyền võ sĩ dẫn hai cha con Sùng Hắc Hồ ra chém . Võ sĩ tuân lệnh kéo hai cha con Sùng Hắc Hồ ra ngoài chém đầu đem vào nộp tức khắc.

Văn vương thưở nay chưa từng thấy thủ cấp , nay thấy hai cái đầu trúi trúi, máu me nhầy nhụa, vội lấy áo che mặt than :

- Ôi ! Đời sống con người tàn nhẫn đến thế sao !

Tử Nha vội truyền đem hai cái đầu bêu ngoài cửa trại.

Sùng Hắc Hồ nói :

- Anh tôi đã đền tội, còn chị tôi và cháu gái chẳng liên can gì , tôi xin phép được cất nhà riêng nuôi dưỡng để trọn niềm huynh đệ .

Tử Nha nói :

- Xin chiều ý Quân Hầu. Nay chúng tôi đem quân đến đây cốt trừ kẻ bạo tàn mà thôi , vậy Quân Hầu nên sai một tướng tâm phúc coi giữ Tào Châu, còn Quân Hầu nên ở lại đây, thay mặt anh nhận chức Bắc Bá Hầu coi giữ Sùng thành.

Sùng Hắc Hồ nói :

- Tôi đã mang tiếng phụ tình huynh đệ, nay lại đoạt chức , đoạt thành sẽ bị thiên hạ hiểu lầm.

Văn Vương nói :

- Sự nghiệp của anh thì em giữ, nếu bỏ cho người khác chẳng hóa ra thất hiếu với tiền nhân. Quân Hầu là kẻ trọng nghĩa, thiên hạ ai không biết ? Xin Quân Hầu chớ tị hiềm.

Sùng Hắc Hồ từ chối mãi không được phải nhận chức, sai quân mở trời chị dâu và cháu gái rồi rước về thành, còn Văn vương và Tử Nha cũng từ giã Hắc Hồ đem binh về Tây Kỳ.

Tuy nhiên, Văn vương từ khi thấy thủ cấp giết mình phát bệnh, ăn ngủ không yên, lúc nào cũng thấy như có cái đầu của Sùng Hắc Hồ trước mắt.

Bấy giờ tại phương Bắc có kẻ không phục Sùng Hắc Hồ , dâng sớ đến Triều Ca hài tội giết anh.

Vi Tử xem sớ vừa mừng vừa lo . Mừng là mừng Sùng Hắc Hồ đã chết , bớt được một kẻ xúi giục vua, lo là lo Sùng Hắc Hồ đông binh đông tướng, lại chiếm cả hai châu, nếu làm loạn thì triều đình khó dẹp. Sợ nhất là Văn Vương nếu liên kết với Sùng Hắc Hồ thì cơ nghiệp Thành Thang không thể giữ được.

Vì lo lắng như vậy nên Vi Tử vào đền tâu với vua Trụ .

Vua Trụ nghe giận lắm, nói :

.Sùng Hầu Hổ công lao rất lớn nay bị phản tặc giết đi, vậy thì trăm phải xuống chiếu truyền binh tướng đến phạt Cơ Xương, phá Tào Châu, bắt Sùng Hắc Hổ trị tội.

Quan Thượng Đại phu Lý Nhon quỳ tâu :

- Hầu Hổ tuy có công lao với bệ hạ, song là người tham nhũng, hà khắc lê dân, ai ai cũng đều oán hận. Nay Văn vương trị tội, các chư hầu đều hài lòng, nếu bệ hạ cử binh phạt Văn vương, trừ Hắc Hổ e chư hầu không phục. Vả lại Sùng Hầu Hổ chết đi cũng chẳng là điều hại cho nước nhà, xin bệ hạ bỏ qua, lo việc dẹp giặc phía Đông và phía Nam là hơn .

Trụ vương nghe vậy ngẫm nghĩ một lúc, rồi đình việc chinh Tây.

Trong lúc đó, Văn vương bệnh càng ngày càng nặng , các quan đến thăm viếng chật đền.

Văn vương truyền đòi Thừa Tướng Tử Nha vào dạy việc.

Tử Nha vào quỳ trước giường bệnh tâu :

- Tôi là Khương Thượng vào thăm bệnh chúa công.

Văn Vương nói :

- Ta mời khanh vào mục đích tỏ vài lời tâm huyết . Vả ta cầm quyền cõi Tây , trị hai trăm trấn chư hầu , nhờ ơn Thiên Tử . Dầu bề nào cũng là phận tôi con . Ta chưa tâu với vua mà giết Sùng Hầu Hổ ấy là lỗi đạo . Bởi vậy lòng ta không yên , đêm nằm nghe tiếng khóc , ngày mơ thấy đầu người . Nếu ta có chết , Thừa Tướng đừng nghe lời chư hầu mà đánh Thiên Tử , nếu trái ý ta , hồn ta dưới suối vàng không yên được.

Nói rồi nước mắt chảy đầm đề , Tử Nha tâu :

- Tôi mang ơn Đại vương phong đến chức Thừa Tướng , nếu quên lời Đại vương đâu phải tôi trung .

Giữa lúc đó có Cơ Phát bước tới , Văn vương mừng rỡ nắm tay con nói :

- Con đến đây cha mừng lắm.

Cơ Phát cúi đầu .

Văn vương lại nói :

- Nếu một mai cha chết rồi, con tuổi còn thơ ấu, thế nào cũng nghe người ngoài xúi giục . Vậy cha dặn con dầu Thiên tử có thất đức

đến đâu , phận mình làm tôi cũng không nên đánh chúa . Cũng như cha mẹ dù lỗi đạo , con cũng không thể thí cha . Con hãy lạy Tử Nha, kêu bằng Thượng Phụ , mỗi mỗi đều phải nghe lời , vì Thừa Tướng là người thay mặt cha .

Nói rồi bảo Tử Nha ngồi lên trên , dạy Cơ Phát làm lễ kêu bằng Thượng Phụ .

Tử Nha cảm đức, rơm rớm nước mắt , hàm râu bạc rung rinh , quỳ mọp xuống đất nói :

- Tôi nhớ ơn Chúa công đoái tưởng, mới được ấm no, dù thịt nát xương tan tôi cũng chưa đền được nghĩa nặng. Xin Đại vương đừng ngại , lo than thuốc cho mau lành.

Văn Vương lại dặn Cơ Phát :

- Làm người chỉ có đạo là lớn, mà lỗi đạo là không nên người , hễ thấy việc lành thì làm ngay, thấy việc quấy thì xa tránh, nghe việc phải chớ nên chần chờ. Đó là ba điều để trau mình, trị dân , cứu nước. Con nhớ lời cha dạy, dầu thác cha cũng vui.

Cơ Phát cúi lạy tuân lời.

Văn vương than:

- Ta đội ơn Thiên tử rất nhiều tiếc rằng ta không diễn được quẻ tiên thiên để dạy dân thành Dũ Lý nữa.

Qua một lúc Văn vương từ trần, hưởng thọ chín mươi bảy tuổi .

Bấy giờ nhằm niên hiệu Trụ vương năm thố hai mươi , tháng mười một.

Người sau có bài thơ tặng Văn vương :

Nhân đức rải mười phương

Chư hầu đều kính nhường

Cam chúa liêu ba bận

Dũ Lý bảy năm trường

Một lòng trung với chúa

Quyết không chịu đánh Thương

Nhà Châu truyền mấy lớp

Ai sánh kịp Văn vương ?

Văn Vương chết rồi, bá quan khâm liệm quan tài tại đền Bạch Hồ ,

rồi đồng tôn Cơ Phát lên làm chúa nước Châu.
Cơ Phát xưng hiệu là Võ vương, phong Tử Nha làm Thượng Phụ.
Còn bá quan đều thăng một cấp.
Võ Vương noi theo nhân đức của Văn vương trị an một cõi.
Mấy quận phụ cận là quận nhỏ đều cống sớ cho Tây Kỳ. Hai trăm
chư hầu cũng đều tòng phục như trước.

Bấy giờ quan Tổng binh Hàn Vinh đang trấn ải Tri Thủy nghe tin
Văn Vương đã qua đời. Khương Thượng tôn Cơ Phát lên làm Võ
Vương, thì thất kinh, vội viết sớ dâng về triều báo tin cho Trụ
Vương biết.

Quan Thượng Đại phu Dao Trung xem sớ bàn với Vi Tử :

- Cơ Phát không đợi mệnh vua , tự ý xưng Vương là muốn mưu
việc lớn.

Vi Tử nói :

- Chúng ta chớ trách người, trong lúc thiên tử lỗi đạo , không lo
việc triều chính, các chư hầu dù có làm sớ chất tày núi cũng không
nhìn đến. Như vậy nếu Cơ Phát không xưng Võ Vương đợi dâng
sớ thì biết đến bao giờ thiên tử mới xét đến.

Dao Trung nói :

- Kể ra cũng phải . Nếu chúng ta đứng vào địa vị các trấn chư hầu
thì cũng không biết xử trí lẽ nào cho hợp tình hợp lý .

Hai người nói chuyện một hồi rồi cảm sớ đến lầu Trích Tinh tâu
trình với Trụ Vương.

Tại Bí Trọng, Vu Hồn không biết tránh mặt, nữa mới mang họa
vào thân.

Văn Thái Sư quỳ tâu :

- Xin Bệ hạ chớ nghi ngại , hãy cương quyết xuống chỉ thi hành để
cứu nguy xả tắc kéo muộn.

Trụ Vương nói :

- Thái Sư tâu rất phải. Ba điều ấy trăm cũng phục tòng, nhưng để
cho trăm ba ngày có thì giờ nghĩ lại . Còn Vu Hồn, Bí Trọng chọc
giận Thái Sư, tội ấy cũng nhẹ hay giao cho tòa Pháp Ti tra vấn và

xử phạt cũng được.

Văn Thái sư thấy vua Trụ có vẻ sợ sệt, nghĩ thầm :

- Ta vì nước mà can vua, muốn khôi phục lại cơ nghiệp Thành Thang, nay nếu làm cho lòng vua kinh động thì mang tiếng khi quân, lỗi đạo với các tiên vương không ít.

Liên quỳ tâu :

- Xin Bệ hạ đừng cho việc làm của hạ thần là có ý ép vua . Hạ thần chỉ mong sao bốn phương được thái bình cơ nghiệp Thành Thang vững mạnh, tôi chúa sum vầy. Đó là nguyện vọng của hạ thần, ngoài ra hạ thần không mong muốn điều chi cả.

Trụ Vương bèn truyền chỉ :

- Bí Trọng, Vu Hồn nghịch mạng Thái Sư giao cho Pháp Ti trị tội. Còn mười điều của Thái Sư dâng sớ thì bảy điều kia cho phép thi hành ngay, chừa lại ba điều sẽ xét nghị lại .

Phán rồi Trụ Vương vào cung . Bá quan ai về dinh nấy.

Hoàng Phi Hổ vừa rời khỏi điện, xảy có sớ ngoài ải về đến nơi bao tin :

- Nơi Đông Hải Bình Linh vương làm phản không phục lệnh triều đình, muốn tấn binh chiếm đất.

Hoàng Phi Hổ than :

- Bình dậy bốn phương giặc sanh tám hướng, nay Bình Linh vương lại trở lòng nữa , chẳng biết rồi đây xảy tắc lý loạn đến bậc nào.

Than rồi Hoàng Phi Hổ vội đến phủ Thái Sư yết kiến Văn Trọng tâu bày mọi việc.

Thái Sư Văn Trọng thở dài nói :

- Bắc hải vừa bình xong, Đông hải đã dậy loạn. Nếu bệ hạ không chừa vết cũ, không sớm đổi việc nước, chẳng biết rồi đây còn phát sinh bao nhiêu mũi giặc nữa ?

Hoàng Phi Hổ cũng buồn rầu thở ra mãi.

Thái Sư Văn Trọng hỏi :

- Mũi giặc Đông Hải nếu không dẹp cho sớm, đến Bình Linh Vương tạo được vây cánh thì sau này khó trừ. Vậy Nguyên Soái hay lão phu cử binh ?

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Trước kia không có Thái Sư tại triều thì tôi lo thu xếp mọi việc ,

nay Thái-sư đã về, quyền sai bắt xin nhường lại cho Thái Sư định liệu.

Văn Trọng suy nghĩ một hồi rồi nói :

- Bình Linh Vương làm đến tước vương, nếu không có tôi đến khuyên dụ e việc không thành. Còn công việc triều đình hiện nay cũng cần có mặt tôi mới mong cải thiện được. Xét hai mặt đều quan hệ cả. Những thôi, để tôi cử binh dẹp yên Đông Hải rồi sẽ trở về thu xếp việc triều chính cũng được . Tôi nhắm thời gian bình Đông Hải cũng chẳng bao lâu.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Xin tâu Thái Sư định liệu sao cho lưỡng toàn.

Văn Trọng nói :

- Nguyên Soái ở lại giữ gìn trật tự an ninh, lão phu nguyện đem hết trí lực đáp đền lời phó thác của tiên chúa .

Hoàng Phi Hổ tuân lệnh ra về. Rạng ngày thiên tử lâm triều , bá quan làm lễ tung hô xong, Văn Thái Sư vội dâng biểu tâu việc Bình Linh vương làm phản ở Đông Hải.

Trụ Vương xem sơ thất kinh nói :

- Bình Linh vương chịu ơn trăm lâu nay, cứ nào lại làm phản ?

Lòng người thật khó lường.

Văn Thái Sư tâu :

- Việc ấy không có gì lạ cả. Hễ bên trong không sáng thì bên ngoài phải loạn. Hạ thần mang ơn tiên vương phó thác, dầu thịt nát xương tan cũng không từ chối việc lửa binh. Xin bệ hạ tự sửa lấy mình, coi việc xả tắc là trọng thì dù đất ngửa trời nghiêng cũng có thể cứu vãn được. Đó là lời tâm huyết. Xin Bệ hạ chớ chấp.

Trụ Vương nói :

- Việc Bình Linh vương làm phản, Thái Sư có ý kiến thế nào ?

Thái Sư Văn Trọng tâu :

- Xin để Võ thành Vương ở lại triều châu Bệ hạ ; tôi xin đem hai mươi vạn binh đi đánh Đông Hải cho . Còn ba điều tôi vừa dâng sớ mà Bệ hạ chưa phê chuẩn, xin đợi tôi về sẽ hay.

Trụ Vương nghe nói có ý mừng rỡ vì từ ngày Thái Sư Văn Trọng trở về triều , ngày đêm Trụ Vương lo nơm nớp, không gần Bi Trọng , Vu Hôn, không dám cùng Đát Kỷ và Hồ Hỉ Mị đờn ca

yến tiệc thâu đêm như lúc trước .

Được dịp Trụ Vương truyền dọn tiệc thết đãi Thái Sư Văn Trọng để tiễn chân .

Lúc Văn Trọng kéo quân ra đến Đông môn . Trụ Vương cùng bá quan theo ra đưa đón .

Trụ Vương rót một chén rượu trao cho Văn Trọng và nói :

- Xin chúc Thái Sư sớm ca khúc khải hoàn.

Văn Thái sư tiếp lấy chén rượu trao cho Hoàng Phi Hổ và nói :

- Xin Võ Thành Vương uống trước .

Hoàng Phi Hổ khếp nép thưa :

- Thái Sư xuất quân đi đánh giặc xa, Bệ hạ đãi ngự tửu lễ lào tôi dám uống .

Thái Sư Văn Trọng nói :

- Không hề chi. Xin Nguyên Soái chấp thuận ly rượu này để lão phu có một điều xin thưa.

Hoàng Phi Hổ tuân lệnh tiếp lấy ly rượu.

Văn Thái Sư nói :

- Trong triều không còn ai có đủ mưu lược thay mặt tôi trong lúc này . Vậy nếu có điều gì trái lẽ, Nguyên Soái phải can gián chớ nên làm thình.

Đoạn Văn Thái Sư quay sang tâu với Trụ Vương :

- Tôi vì xã tắc không tiếc thân trước làn gươm mũi giáo, xin bệ hạ ở nhà nhớ lấy kỷ càng noi gương các vị tiên vương mà trị nước, chớ khá bỏ lệ xưa . Tôi đi lâu lắm là một năm, sớm lắm là sáu tháng sẽ trở về giúp việc triều đình.

Nói rồi uống một chung ngự tửu từ giả các quan, thẳng hướng Đông Hải tiến binh .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 30

Võ Thành Vương Phản Trụ Đầu Châu

Quan Đại phu Dao Trung vào đến lầu Trích Tinh quỳ lạy ra mắt Trụ vương dâng sớ về tâu :

- Nay Văn Vương đã qua đời, con là Cơ Phát lên nối ngôi, không đợi lệnh Thiên tử, tự mình xưng Võ Vương, chư hầu đều tùng phục, thiên hạ thấy kính vì. Nếu Bệ hạ không lo trừ trước e sanh mầm đại họa , vậy xin hưng binh phạt Châu để răn chư hầu .

Trụ Vương nói :

- Cơ Phát là thằng con nít làm được việc gì mà lo.

Giao Trung tâu :

- Cơ Phát tuy trẻ tuổi , song có Khương Thượng trí giả , Nam Cung Hoắc võ nghệ siêu quần , Táng Nghi Sanh văn hay xuất chúng. Đó là mối họa cho triều đình. Nếu bệ hạ không lo trước sau này khó .

Trụ Vương nói :

- Khanh cho việc ấy là trọng, nhưng trẫm nhắm Khương Tử Nha chỉ là một gã thầy bói có tài , dùng vào việc trị nước thì làm gì được mà sợ .

Dao Trung biết Trụ Vương chỉ muốn ngồi hưởng lạc, không có ý chinh Tây, nên vội cúi lạy xuống lầu , than thầm :

- Chắc là cơ Nghiệp nhà Thương về tay Cơ Phát rồi.

Ngày tháng thoi đưa, chẳng bao lâu Tết xuân lại đến. Năm ấy vào năm thứ hai mươi một của niên hiệu Trụ Vương, bá quan đợi đến ngày mùng một là ngày nguyên đán đồng vào lạy mừng . Theo thường lệ, ngày ấy vợ các vị quan lớn đều vào cung chúc mừng Chánh hậu .

Bấy giờ vợ Võ Thành vương tính vào chầu trước để có thì giờ sang Tây cung viếng thăm Hoàng Quý Phi là em ruột của mình. Bởi một năm chị em xa cách, chỉ có ngày ấy mới được gặp nhau, và có dịp tâm tình lâu hơn.

Vợ Võ thành Vương là Giả thị khi đến nơi thì cung nhân vào báo với Đất Kỷ.

Đất Kỷ vốn có tư thù với Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ, nên nghe Giả thị đến, nhớ thù xưa, nhủ thầm :

- Hoàng Phi Hổ trước đây hưng hăng thả Thần oanh quào mặt ta, bận ấy chưa trả. Nay sẵn dịp cũng nên hành hạ vợ nó một phen.

Ngồi rồi truyền cung nữ đòi Giả thị vào.

Giả phu nhân vào làm lễ xong, Đắc Kỷ hỏi :

- Phu nhân năm nay được mấy xuân xanh ?

Giả thị đáp :

- Tôi năm nay đã ba mươi sáu tuổi.

Đắc Kỷ thấy Giả phu nhân lớn tuổi mà nhan sắc mặn mà, nghĩ ra một kế nói :

- Phu nhân lớn hơn ta tám tuổi vậy ta cùng phu nhân kết làm chị em, có được không ?

Giả phu nhân nói :

- Chánh hậu quyền trọng muôn xe, bậc mẫu nghi thiên hạ, còn tôi là vợ của một vị vương có đâu dám lỗi nghi .

Đắc Kỷ nói :

- Phu nhân nói khiêm nhượng đấy. Ta tuy hưởng phòng tiêu chó trước kia cũng chỉ là con gái của một chư hầu; còn phu nhân là nguyên phối của Võ Thành Vương, lại thêm quốc thích. Xét như vậy thì thấp cao không phân biệt, nặng nhẹ cũng bằng nhau .

Nói rồi truyền dọn yến tiệc thết đãi. Giả phu nhân giữ lễ ngồi dưới Đắc Kỷ ngồi trên cùng nhau uống rượu.

Nhưng rượu mới chỉ được vài tuần, thì bên ngoài có quan hoạn vào thưa :

Thành giá ngự đến .

Giả phu nhân vội vã hỏi :

- Xin Chánh hậu chỗ phép tôi lánh mặt chỗ nào cho tiện.

Đắc Kỷ nói :

- Không hề chi đâu ! Chi cứ vào cung phòng của tôi tránh đỡ .

Giả phu nhân tuân lệnh, ẩn mặt phía sau, còn Đắc Kỷ ra ngoài tiếp giá.

Trụ Vương bước vào thấy yến tiệc còn bỏ dở , liền hỏi :

- Ái khanh uống rượu với ai vậy ?

Đắc Kỷ nói :

- Thần thiếp đang khoản đãi vợ Võ thành Vương là Giả phu nhân.

Trụ Vương nói :

- Ngày nguyên đán, các vị phu nhân đến chúc mừng cũng nên bày tiệc vui vậy cho thỏa tình thần tử.

Nói rồi truyền dọn thêm tiệc để cùng với Đất Kỷ giao bôi.

Qua một lúc, Đất Kỷ hỏi Trữ Vương :

- Bệ hạ đã thấy nhan sắc của Giả phu nhân chưa ?

Trữ Vương nói :

- Sao ái khanh nói trái lẽ như vậy ? Vua có bao giờ được quyền thấy mặt vợ bề tôi ?

Đất Kỷ ngồi mỉm cười, tìm lời đánh vào nhược điểm của Trữ Vương :

- Rất tiếc ! Trong đời có một sắc đẹp tuyệt trần như vậy mà bậc chí tôn không có quyền nhìn đến.

Vua Trữ hỏi :

- Giả phu nhân đẹp lắm sao ?

Đất Kỷ nói :

- Tuy đã có tuổi, nhưng nét mặt thật ít có trong đời. Khi thần thiếp đã khen thì không phải không đặc biệt.

Trữ Vương nói :

- Dù sao trăm là vua không thể lỗi đạo với quần thần.

Đất Kỷ cười :

- Bệ hạ quá câu chấp Giả thị là vợ Võ Thành Vương , mà Võ Thành Vương là anh của Hoàng Quý Phi thì cũng xem như quốc thích rồi. Dù Bệ hạ có gặp mặt cũng vô can. Vả lại ngoài dân giả vợ cậu chồng cô còn được phép ngồi chung ăn tiệc có gì trái lẽ đâu.

Trữ Vương nghe nói Giả phu nhân có sắc đẹp, cũng muốn nhìn tận mặt cho biết , liền hỏi Đất Kỷ :

- Trăm với Hoàng Phi Hổ coi như tình gia đình thì dù gặp mặt Giả phu nhân cũng được. Nhưng phải làm cách nào để cho tiện.

Đất Kỷ nói :

- Không khó gì , xin bệ hạ lánh mặt vào nơi nào đó một lát chờ thần thiếp rủ Giả phu nhân lên chơi trên lầu Trích Tinh . Chừng ấy thì bệ hạ giá đến thì Giả phu nhân không còn chỗ ẩn mình .

Trữ vương liền bước ra khỏi cung .

Đất Kỷ cho mời Giả phu nhân trở ra tiếp tục tiệc rượu . Uống thêm vài tuần , Đất Kỷ nói với Giả phu nhân :

- Một năm mới gặp nhau một lần, chị em ta đến lầu Trích Tinh

xem chơi phong cảnh một chút .

Giả phu nhân không dám trái mệnh, liền theo Đắc Kỷ lên lầu .

Trích Tinh là một cái lầu cao chót vót , phong cảnh rất đẹp , vàng ngọc ,gấm vóc nguy nga.

Giả phu nhân chưa từng đến một nơi vàng son như vậy nên chói mắt . Giả phu nhân trông thấy không biết bao nhiêu cái đẹp , nhưng khi trông xuống lầu thấy Sái Bồn rắn bò lúc nhúc , và xương người chất đống , trông rất ghê rợn . Còn bên tả rừng thối gió thổi phát phơ , lại bên hữu ao rượu hơi bốc lên nồng nực .

Giả phu nhân hỏi Đắc Kỷ :

- Tâu chánh cung , chẳng hay hầm ấy là hầm gì , chứa đầy rắn độc như vậy ?

Đắc Kỷ nói :

- Các cung nhân phạm tội dùng luật thường xử phạt chúng để người, nên phải lập ra Sái Bồn để cho chúng sợ. Kẻ nào phạm tội thì lột hết quần áo , ném thây xuống đó làm mồi cho rắn kia .

Giả phu nhân nghe nói rụng rời tay chân . Đắc kỷ lại truyền bày tiệc rượu để khuyến mời . Giả phu nhân từ chối vì đã quá chén .

Đắc Kỷ nói :

- Tôi biết chị đang nóng lòng sang Tây cung, nhưng đã đến đây cũng nên vị tình tôi uống thêm vài chén .

Giả phu nhân không dám cãi lệnh vì Chánh cung là Chúa các vợ quan .

Bấy giờ Hoàng Quý Phi đang ở Tây Cung trông ngóng Giả phu nhân nhưng không thấy , bởi chị em thương yêu nhau lắm mà một năm chỉ được quyền họp mặt một lần , mong có nhiều thì giờ để nói chuyện .

Xảy thấy hoạn quan về báo :

- Giả phu nhân lên chơi lầu Trích Tinh với Hoàng hậu.

Hoàng Quý Phi thất kinh , nhủ thầm :

- Đắc Kỷ là đứa xảo quyệt lại hay ghen, sao tẩu tẩu lên lầu Trích Tinh với nó làm gì ? Lầu Trích Tinh là chỗ vua ngự mà !

Nghĩ rồi liền truyền hoạn quan đến dưới lầu thám thính tin tức Giả phu nhân .

Đất Kỷ và Giả phu nhân đang uống rượu trên lầu , bỗng có Thái giám vào tâu :

- Thánh giá đến.

Giả thị kinh hải, không biết đường nào lánh mặt.

Đất Kỷ nói:

- Không hề chi. Chị cứ ra ngoài lan can, đợi tôi tiếp bệ hạ rồi chị đến ra mắt, xong xuống lầu cũng chẳng sao.

Giả phu nhân cực chẳng đã phải vâng lời.

Đất Kỷ đứng dậy bước ra tiếp kiến vua Trụ.

Trụ Vương vào trong, cố ý hỏi :

- Người nào đứng ngoài lan can vậy ?

Đất Kỷ tâu :

- Nàng ấy là Giả thị, vợ của Võ Thành Vương.

Giả thị lúng túng đưa cái hót bằng ngà che mặt thi lễ.

Đất Kỷ thấy thế nói :

- Thôi, khanh đứng dậy.

Giả thị vâng lệnh đứng dậy nép qua một bên, Vua Trụ trộm nhìn

Giả thị để chiêm ngưỡng cái nhan sắc lộng lẫy, hình dung đoan chính. Nhà vua lấy làm hài lòng chỉ ghé mời ngồi .

Giả thị tâu :

- Bệ hạ và Chánh cung là chúa trong trời đất, tôi đứng hầu còn sợ không xứng đáng, dám đâu đến ngồi.

Đất Kỷ nói :

- Chị hãy ngồi xuống đi, không có chi phải sợ .

Vừa Trụ thoáng vẻ ngạc nhiên hỏi Đất Kỷ :

- Sao nọ thê gọi Giả phu nhân bằng chị ?

Đất Kỷ che miệng cười nửa nụ nói với Trụ Vương :

- Tôi mới kết nghĩa cùng Giả phu nhân, và kiến người làm chị .

Giả phu nhân nghe qua những lời đáp của Đất Kỷ biết mình đã mắc mưu lật đật quỳ xuống tâu :

- Thần thiếp đến đây lạy mừng bệ hạ, cứ lấy lễ đãi tôi để kẻ dưới an lòng. Xưa nay vua không thể thấy mặt vợ tôi, xin bệ hạ an nghỉ cho thần thiếp cáo lui , ơn thánh thượng sánh bằng trời biển.

Vua Trụ nói :

- Hoàng di khiêm nhượng đẩy thoi , chẳng ngồi thì đứng, để trẫm đây chung rượu này giả ơn .

Vua Trữ rót rượu đem xuống.

Giả thị giận đứng dậy mặt đỏ tía tai, nghĩ mình là vương phi , không lẽ chịu nhục, lấy cái chết cho trọn nghĩa với chồng.

Trữ Vương bung chén rượu làm mặt vui đưa cho Giả phu nhân.

Giả thị thối thác, có lui mãi đến khi lưng đụng tường, không còn đường để tránh nữa, giận quá hất chén rượu rót xuống , thuận tay tát vào mặt vua Trữ nguyên rủa :

- Chồng tôi không nệ gian nguy ngày đêm gìn giữ giang san, lập nhiều chiến công hiển hách, nay hôn quân nghe lời Đất Kỵ, điểm nhục vợ công thần . Rồi đây hôn quân và con Đất Kỵ dâm loạn sẽ phải chết thảm khốc.

Vua Trữ xấu hổ nổi giận truyền quân sĩ bắt trói, nhưng Giả thị hét lên :

- Dừng lại, đừng ai bắt ta cả.

Đoạn chạy ra lan can than :

- Hoàng tướng quân ôi ! Thiếp thề trọn trinh tiết với chàng , nhưng ba đứa con thơ từ đây lấy ai săn sóc.

Đoạn nhảy xuống lầu. Thương cho tấm thân bồ liễu phải chết thảm thiết nát thịt, giập xương.

Có thơ đề :

Vào cung châu chực họa vì đâu

Giả thị kiên trinh nhảy xuống lầu

Lỗi đạo hôn quân bày chén rượu

gieo mình. tiết phụ hận thâm sâu

Lỗi lầm làm mất giang san Trữ

Đêm ấy gây nên sự nghiệp Cillâu ?

Phi Hồ đau lòng mang tiếng phản

Sấp sau loạn hết tám trăm hầu

Vua Trữ thấy Giả phu nhân liều mình chết, thì nghĩ :

- Đất bằng vì đâu bỗng dưng sóng gió , lòng hoi hận khôn cùng.

Khi ấy bọn hoạn quan giục ngựa như bay về báo tin với Hoàng Quý

Phi :

- Không rõ vì đâu mà Giả phu nhơn đã té lầu chết .

Nghe tin thảm khổ như vậy Hoàng Quý Phi khóc lớn :

- Đất Kỷ là con khôn nạn, thù anh ta lập kế báo thù, hại chị dâu ta chết ức oan.

Thương anh thương chị Hoàng Quý Phi không dẫn được cơn lửa giận phi ngựa đến lầu Trích Tinh, điểm mặt Trụ Vương mắng :

- Hôn quân có biết cơ nghiệp Thành Thang còn tồn tại nhờ ai đó không ? Có phải anh ta ngày đêm băng rừng lội suối dẹp loạn, Đông đánh Hải khấu , Nam dẹp Man di ? Há ngại gian lao giữ ngôi vua vững như bàn thạch. Hoàng Cồn cha ta, trấn ải Giới Bài, nằm gai nếm mật để giúp chúa. Cả nhà xả thân vì nước . Ngày nay Tết nguyên đán, chị ta vào chầu , để tỏ lòng kính chúa , lễ nào hôn quân nghe lời Đất Kỷ gạt chị ta lên lầu, giục lòng háo sắc , chẳng kể thế nào là tội chúa, gây tiếng xấu cho tiên vương, bêu danh nhơ cho sử sách.

Vua Trụ làm thinh chẳng đáp.

Hoàng Quý Phi day nhìn thấy Đất Kỷ ngồi đó đùng đùng nổi giận mắng luôn :

- Còn con Hồ mi lãng loạn này nữa, bày đều cho chúa làm sằng bậy , chị dâu ta chết cũng tội mi.

Như để trút cơn giận dữ Hoàng Quý Phi lôi lịch Đất Kỷ đấm hơn ba mươi đấm.

Hoàng Quý Phi là con nhà võ nên sức mình có thừa, đối với Đất Kỷ, tuy là yêu quái song thấy vua Trụ ngồi đó nên chẳng dám trở lại thú vật để phản đòn chỉ giả vờ kêu la van vua Trụ :

- Xin bệ hạ cứu thần thiếp với. .

Vua Trụ nghe tiếng van nài cứu tử của Đất Kỷ thì đau khổ nên bước tới khuyên :

- Tại chị dâu của Quý Phi xúc phạm trẫm, rồi liễu mình chết như vậy, chớ Đất Kỷ có tội gì đâu mà đánh đập như thế .

Hoàng Quý Phi trong cơn nóng giận đưa cao tay đánh Đất Kỷ nhưng không ngờ nhằm mặt Trụ vương mà còn lớn tiếng nói :

- Hôn quân còn bênh vực cho con dâm loạn, quyết đánh cho chết đứa bất nhơn, mà thế mạng người thác vô tội.

Vua Trụ giận quá vỗ bàn thét :

- Con khốn nạn này dám cả gan đánh trẫm.

Như muốn ăn tươi nuốt sống, vua Trụ tay trái nắm tóc Hoàng Quý phi tay phải nắm áo , bởi vua Trụ là người giỏi võ và có sức mạnh hơn người, nhắc bổng Hoàng Quý Phi, quăng xuống lầu Trích Tinh. Hương tiêu ngọc nát hồn theo gió

Lá rụng hoa rơi máu ướm mình.

Nhìn lại hành động vừa rồi của mình, vua Trụ lấy làm khổ sở chẳng buồn ngó đến Chánh cung .

Mấy con thế nữ đi với Giả phu nhon, chẳng hề hay biết việc gì xảy ra đứng ngoài đợi mãi, đến tối nội thị bước ra hỏi :

- Chúng bây đi đâu đây ?

Các thế nữ thưa :

- Chúng tôi đi với Giả phu nhon, đợi chủ ra để hầu về phủ.

Nội thị thương hại nói :

- Giả phu nhon té lầu Trích tinh chết rồi ! Hoàng Quý Phi lên mắng vua, vua giận quăng xuống lầu cũng không còn. Thôi chúng bây về cho công việc .

Bọn thế nữ nghe hung tin đồng chạy về Vương phủ báo tin.

Hoàng Phi Hồ đang ngồi uống rượu với hai em ruột của mình là :

Hoàng Phi Bưu, Hoàng Phi Báo với bốn người em bạn : Hoàng Minh, Châu Kỷ, Long Hoàn, Ngô Khiêm , và ba con trai : Hoàng Thiên Lộc, Hoàng Thiên Tước, Hoàng Thiên Tường.

Đoàn thế nữ hơ hải chạy vào tâu :

- Thiên tuế ôi ! tai họa lớn lắm !

Hoàng Phi Hồ kinh ngạc hỏi ;

- Tai họa gì ?

Thế nữ quì thưa :

- Phu nhon vào chầu thiên tử không rõ vì đâu đã té lầu Trích Tinh chết, Hoàng nương nương cũng bị vua ném xuống lầu chết rồi.

Lúc ấy Hoàng Thiên Lộc mới mười bốn tuổi, Hoàng Thiên Tước mười hai tuổi , Hoàng Thiên Tường bảy tuổi nghe tin mẹ té xuống lầu chết. Ba anh em khóc than thảm thiết.

Có bài thơ :

Xảy nghe tin dữ cả nhà kinh
Con khóc vang tai cũng động tình
Ngỡ mặt vì vua sanh mặt bạc
Hết tình vì vợ giữ lòng trinh
Xem qua bốn bạn đều căm tức
Ngó lại ba con rất bức mình
Hỗ ghen trân trân khôn mở miệng
Vì chung tai họa đến thành linh !

Hoàng Phi Hồ ủ mặt suy nghĩ, tiếng khóc của ba con thêm bởi đoạn.

Hoàng Minh nói :

- Anh còn ngờ vực gì nữa chớ ! Trụ Vương đã nhúng tay vào việc này còn ai khác hơn. Trước sắc đẹp của chị, vua Trụ động tình, buông lời chọc ghẹo. Tẩu tẩu là người đàn bà trọng trinh tiết với chồng, nên liều chết để bảo tồn tiếng sạch giá trong. Riêng về Quí phi nóng ruột xúc phạm đến Đất Kỷ , Trụ Vương mới ra tay rửa hờn. Anh hãy bình tĩnh suy xét lại coi. Theo ý em khi vua bắt mình thì tôi đầu ngoại quốc, cạm lã mà suy , chúng ta định Đông dẹp Bắc ngựa chẳng rời yên, phá Đông, phạt Tây người không lìa giáp. Công ơn ấy hôn quân đãi ngộ như thế sao. Còn mặt mũi nào nhìn anh hùng bốn bề. Vì thế tiểu đệ , Châu Kỳ, Long Hoàn, và Ngô Khiêm đồng lòng phản chúa.
Bây giờ tâm sự xong, bốn tướng cầm thương lên ngựa đi ngay.

Hoàng Phi Hồ thấy bốn người đã khuất dạng, lòng bàng hoàng dẫn đo suy tính , mới nói một mình nghe :

- Không lẽ vì một con ác phụ , mà mình sanh lòng bội phản. Người đời sẽ nghĩ sao về hành động của Hoàng Phi Hồ này.

Nghĩ thế, Phi Hồ vội vàng chạy theo gọi bốn tướng :

- Các em hãy trở về về suy nghĩ cho chín chắn đã. Chớ bốc đồng đi như thế , vậy thì mình phải phò vua nào, ở nơi đâu, còn lương thực đem theo dùng trong lúc đi đường.

Bốn người cho là phải nên quày ngựa trở về dinh.

Bất giác Hoàng Phi Hổ rút gươm khỏi vỏ hét lớn :

- Bốn tên giặc, các người muốn hại cả nhà ta hay sao ? Vợ ta té lầu chết oan can chi đến các người . Lũ người có biết dòng họ Hoàng có hơn hai trăm năm lẻ giúp vua đã bảy đời, bây giờ các người lấy cớ vợ ta chết mà xúi ta phản chúa ư ! Các người lợi dụng đục nước béo cò làm chuyện bất lương sao . Các người không nhìn lại lưng vàng buộc bụng đục chữ trung vương .

Bốn người cúi đầu nghe Hoàng Phi Hổ mắng nhiếc chẳng nói lấy một câu.

Hoàng Minh cười nói :

- Anh mắng đúng lắm, chuyện ấy không phải của bọn này.

Nói đoạn bốn người cười cợt mở và tiếp tục uống rượu như xưa.

Đàng kia Hoàng Phi Hổ bùng bùng lửa giận bên này bốn tướng cười , bên kia ba con ôm mặt khóc thảm thiết.

Lửa giận cứ trào dâng, Hoàng Phi Hổ nói lớn :

- Chúng bây vui lắm sao, cười như vậy ?

Hoàng Minh nói :

- Anh có chuyện nhà buồn bực, bọn nay vô sự, nhân ngày tiết uống rượu vui cười anh cảm nữa sao, mà anh lại tra vấn ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Được nhà ta nay gặp chuyện ma chay khổ sở. các người lại cười .

Châu Kỷ nghiêm ngay nét mặt nói :

- Thật tình chúng tôi cười anh đó

Hoàng Phi Hổ hỏi lại :

- Ta có gì mà các người lại cười ?

Châu Kỷ phân :

- Anh là người đứng đầu trên các tướng trong triều . Kẻ hiểu biết thì anh nhờ công lớn làm nên sự nghiệp , nhưng kẻ khác lại nghĩ phần lớn sự nghiệp này là do sắc đẹp của chị mà nên .

Châu Kỷ nói chưa dứt lời thì Hoàng Phi Hổ vỗ bàn nạt lớn :

- Ta không còn chịu nổi các người được nữa ? Ta chết mất đi thôi .

Truyền gia tướng gấp rút cuốn đồ tể nhuyển và ra roi giục ngựa khỏi Triều Ca.

Hoàng Phi Bưu thấy anh mình thật sự phản chúa liền sấm sủa bốn

trăm cỗ xe, ngàn gia tướng, dọn cả bạc vàng, lương thảo đâu đó xong xuôi .

Hoàng Phi Hổ quay đầu hỏi :

- Bây giờ ta đâu nước nào ?

Hoàng Minh nói :

- Hễ tôi hiền phải phò chúa thánh , trong thiên hạ nay đã chia ba , Châu Võ vương chiếm được hai phần , ta đâu Tây Kỳ thì không mất phần vinh hiển .

Đứng ngoài Châu Kỳ nghĩ thầm :

- Mình nói khích , nếu anh tự ái làm phản , biết đâu chốc nữa đây cơn giận tiêu tan anh sẽ hồi tâm quay về . Hay ta làm một kế mọn để gài anh mình không còn dịp nào trở lại nữa .

Trong bụng nghĩ vậy , Châu Kỳ lấy làm thích thú tươi nét mặt nói :

- Muốn qua Tây Kỳ phải vượt qua năm ải, và đem quân về phục thù cho tẩu tẩu thì phải trễ lắm . Chi bằng sẵn đây ta kéo nhau qua hỏi tội Trụ , dò phản ứng y như thế nào ?

Hoàng Phi Hổ lên ngựa giục gió theo Châu Kỳ .

Hoàng Minh vào ngọ môn tìm Trụ , Phi Bru , Phi Báo dắt ba cháu và Long Hoàn , Ngô Khiêm tất cả bảy người truyền gia tướng đẩy xe về phía Tây môn đi trước .

Trời vừa rạng sáng , Châu Kỳ đã đến Ngọ môn gọi lớn :

- Quan đương giá ! Gọi Trụ vương ra đây nói chuyện cho mau , như cãi lời ta đừng trách ta sao vô lễ .

Trong khi đó Trụ vương trong cơn bối rối , liền nghĩ đến hành động vừa qua , làm cho Giả thị nhào xuống lầu chết , ném Hoàng Quý Phi tan xương nát thịt , lòng buồn lo , bỗng từ ngoài quan đương giá vào tâu :

- Hoàng Phi Hổ đã phản bệ hạ, đang chờ ngoài, gọi bệ hạ khiêu chiến.

Nghe qua Vua Trụ nổi cơn thịnh nộ, mắng lớn :

- Đồ thất phu, dám cả gan khi trẫm.

Truyền quân lấy giáp gọn gàng, cầm siêu lên yên ngựa ra ngỏ .

Khi ấy Hoàng Phi Hổ đứng ngoài nhận thấy mặt Trụ vương cũng thẹn.

Châu Kỳ hiểu ý liền lớn tiếng hỏi Trụ :

- Trụ vương là hôn quân vô đạo , làm chúa hiệp vợ tôi là Vua vô liêm sỉ, thì còn để làm gì cho bản mặt.

Nói rồi thúc ngựa tới đưa búa ra chém Trụ Vương, vua Trụ cũng nổi xung đưa đao ra đỡ. Hoàng Minh thấy vua Trụ mạnh quá cũng sảy ngựa tiếp ứng. Nhìn cảnh hỗn loạn Hoàng Phi Hổ thấy tức quá , không để cho mình hời hợt. Nhưng tới nước liều cũng phải ra tay, một rồng ba cộc quần lấy nhau trước ngộ môn.

Có thơ đề :

Trụ vương chẳng giữ đạo bề trên
Rồng cộc đua tranh trước cửa đền
Khiến nổi trung lương tìm một cỗi
Là cho hào kiệt tránh hai bên
Muôn dân khó chịu vua sâu độc
Năm ải không ngăn tướng dạn tên
Nguồn nước không trong dòng phải độc
Sử xanh ghi chép việc hư nên
Trận đấu tranh nhau có trên ba mươi hiệp. Trụ vương đánh siêu đao hay lắm , biến hóa như rồng. Nhưng làm sao cự lại ba con hùm từng vây vùng trong bốn bể. Lượng sức mình không cự nổi nên Trụ vương phải nhịn thua bỏ chạy.
Hoàng Minh thừa thắng thúc ngựa đuổi theo.
Hoàng Phi Hổ can lại nói :

- Không nên rượt theo vua, chúng ta hãy trở ra cho kịp .
Ba người ra roi giục ngựa bay biến theo gia quyến ở Tây môn.
Đoàn người gặp nhau tiến về một nước.

Trụ vương vào đền nghĩ mệt, lòng căm tức vô cùng. Tất cả nhà trong Triều Ca đều đóng cửa, ai ai cũng sợ tay bay họa gởi.

Tin Trụ Vương đánh với Võ Thành vương tới tai các quan trong triều, họ đều vào thăm và hỏi :

- Hoàng Phi Hổ vì sao lại phản chúa ?

Vua Trụ kiểm thế chạy chối .

- Nhân ngày tết Giả thị đến châu long thể , nhưng lại xúc phạm Chính cung, phải tội chết, nên đã gieo mình xuống lầu chết chớ nào phải tại ai giết. Trẫm chẳng rõ nguyên do nào khiến cho Hoàng

Phi Hổ làm phản , để đến ngộ môn khiêu chiến. Chuyện trái lẽ như vậy bá quan nghĩ thế nào ?

Trong lúc bá quan còn đang luận bàn, thì thấy quân thám thính vào báo :

- Văn Thái Sư dẹp Đông Hải xong rồi, dẫn binh về gần đến .

Bá quan nghe báo mừng rỡ không cùng, đồng leo lưng ngựa tiếp nghinh .

Thái Sư cỡi Hắc kỳ lân đi đến cửa cùng nhau chào hỏi. Rồi đồng vào chào thiên tử.

Khi làm lễ xong Văn Thái Sư không thấy Hoàng Phi Hổ đâu sanh nghi tâm :

- Chẳng hay Võ Thành Vương đi đâu vắng mặt ?

Vua Trụ nói :

- Hoàng Phi Hổ phản trẫm rồi.

Văn Thái Sư kinh khiếp hỏi :

- Vì cớ nào vậy bệ hạ ?

Vua Trụ phán :

- Ngày nguyên đán , Giả thị vào chầu đã cố ý xúc phạm Chính cung, nên sợ tội đã nhào xuống lầu chết, Hoàng Quý Phi hay tin đến hành hung đả thương Hoàng hậu, còn sỉ nhục quả nhân, trẫm vô tình nắm tay đẩy ra nhưng rủi thay té lầu theo chị dâu một thể . Hoàng Phi Hổ không hiểu căn cội ỷ mạnh đến đây khiêu chiến, ba anh em đánh trẫm chẳng chút nương tay , trẫm cố hết sức mới tránh được. Bây giờ thì Hoàng Phi Hổ đã ra khỏi Tây môn , trẫm bối rối chưa biết phải làm sao trừ con giặc ấy. Bất ngờ Thái Sư về đến , vậy Thái Sư theo đuổi bắt trị tội phản thần.

Nghe rõ khúc nôi câu chuyện Thái Sư tâm lớn :

- Tôi đã nghĩ chuyện này, chắc tại vua phụ phàng thần tử , chớ lâu nay Hoàng Phi Hổ đã nêu gương ái quốc trung quân. Xét Giả thị vào chầu thiên tử cũng không tội gì, có đâu chết vô cớ. Vả lại lầu Trích Tinh là chốn bệ hạ ngự cách cung cấm xa lắm lẽ nào Giả thị tự ý lên. Chắc có kẻ dố dành nên vua mang tiếng bất nghĩa.

Bệ hạ không cân phân khiến cho người tiết liệt liêu mình, Hoàng nương nương thương chị chết oan uổng. Bệ hạ vì tư vị Hoàng hậu mà ra nông nổi này. Bệ hạ có nhớ câu : " Vua chẳng minh thì tôi

đầu nước ngoài . Nghĩ lại Hoàng Phi Hổ là vị tướng có công lớn với nước, trọn lòng thờ kính quân vương , cơ nghiệp ấy vợ không được hưởng, con chẳng nhờ ơn, lại chết thê thảm. Xin bệ hạ tha tội cho Hoàng Phi Hổ, xuống lá chỉ chiêu an đại thần để cho cơ nghiệp yên bền , quốc gia mới vững.

Bá quan nghe nói đồng tâm :

- Văn Thái Sư xử như vậy rất công bình, xin Bệ hạ truyền chỉ xá tội cho Hoàng Phi Hổ , để Hoàng Phi Hổ trở về đoái công chuộc tội.

Văn Thái Sư quay qua nói với triều thần :

- Tôi tâu với Thiên tử xá tội cho Hoàng Phi Hổ chỉ vì tôi cho rằng Thiên tử đã phụ kẻ bề tôi. Còn như ai thấy Hoàng Phi Hổ có lỗi gì với vua cũng nói ta đây cho minh bạch.

Quan Hạ đại phu Từ Vinh thưa ?

- Vua tuy phụ Hoàng Phi Hổ mà Hoàng Phi Hổ cũng phụ vua .

Văn Thái sư hỏi :

- Hoàng Phi Hổ phụ vua chỗ nào ?

Từ Vinh thưa :

- Vua hiếp vợ tôi là lỗi đạo, xô Tây cung xuống lầu là bất nghĩa.

Nhưng Hoàng Phi Hổ đến ngọ môn đánh vua là phản phúc . Đạo làm tôi, dù vua có lỗi cũng không nên đối xử như vậy.

Văn Thái Sư nghe nói, liền dặn các quan :

- Xin các ông nói vua có lỗi mà thôi, đừng nói Hoàng Phi Hổ có lỗi

.

Văn Thái Sư dặn rồi liền gọi Kiết Cập và Dư Khánh dạy rằng :

- Hai người mau đem trát văn ra hai ả Minh Tân và Đồng Quan truyền các quan trấn ải giữ gìn đừng cho Hoàng Phi Hổ qua ải .

Đội ta đuổi theo bắt lỗi, sẽ lấy công bình mà xét xử.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 31

Văn Thái Sư đuổi theo Phi Hồ

Thái Sư Văn Trọng truyền hịch cho ba trấn Thanh Long, Lâm Đồng và Giai Mộng, ngăn đón Hoàng Phi Hồ xong, liền tự mình quản lãnh binh tướng ra khỏi Tây môn, đuổi theo kịp tới.

Tiếng trống khua vang trời. tiếng quân reo dậy đất.

Còn cha con và anh em Hoàng Phi Hồ sau khi qua khỏi sông Mạnh Tân rồi vội vàng qua sông Hoàng Hà , lần đến sông Dẫn Tri là địa hạt của Trương Khuê trấn đóng.

Hoàng Phi Hồ biết Trương Khuê có phép địa hành sánh tài thiên tướng, nên chẳng dám đi ngang qua cửa, phải chạy tránh ngoài vòng thành, phải qua huyện Dẫn Tri, lên tới ải Lâm Đồng.

Bấy giờ Hoàng Phi Hồ mới vừa an lòng thì bỗng ngó ngoái lại thấy cát bụi bay mù mịt, quân ó vang tai một đoàn người ngựa kéo đến như bay, đằng trước có cờ hiệu rất lớn, đề chữ "Văn" .

Hoàng Phi Hồ giật mình, vỗ yên ngựa than :

- Văn Thái Sư đem binh đuổi theo, chúng ta làm sao cự lại. Chắc mười phần phải chết rồi.

Hoàng Phi Hồ lại nhìn thấy đứa con út là Hoàng Thiên Tường mới bảy tuổi, ngồi trên yên ngựa chưa vững, cảm động đến ứa nước mắt, than thầm :

- Thương thay ! Con nhỏ dại, chưa biết gì mà cũng lâm nạn.

Xảy có gia tướng chạy đến báo :

- Phía bên tả cũng có một đạo binh kéo tới nữa.

Hoàng Phi Hồ xem kỹ thì là đạo binh của Trương Quế Phương hiện trấn ải Thanh Long .

Trong lúc đang lúng túng thì gia tướng lại chạy đến báo nữa.

- Bên hữu cũng có một đạo quân rầm rộ kéo đến, cờ đề là quan Tổng trấn ải Giai Mộng.

Hoàng Phi Hồ quính như đang đứng trước một vòng vây của thiên binh thiên tướng vậy . Chợt nhìn tới trước, lại thấy có Trương

Phong là quan Tổng Binh ải Lâm Đồng kéo binh đến đón đầu. Thế là bốn phía đều thọ địch, dầu có cánh bay lên trời cũng chẳng kịp. Hoàng Phi Hổ ngược một lên trời, thở dài một tiếng khí uất lên tận mây xanh.

Giữa lúc ấy có ông Thanh Hư Đạo nhân ở núi Thanh Phong, động Tử Dương, cũng là một vị tiên phạm tội sát sinh, đợi qua hội Phong Thần sẽ tu lại, nhân lúc thành thời, đăng vân đi dạo, vừa tới ải Lâm Đồng, gặp khí uất của Hoàng Phi Hổ xông lên cản lại. Thanh Hư đạo nhân nhìn xuống thấy Hoàng Phi Hổ mắc nạn thì động lòng, liền lấy lá phướng Hồ Nguyên che lại rồi sai Huỳnh cân lực sĩ đem phướng phép ấy bọc hết cả người ngựa của đoàn người Hoàng Phi Hổ đưa qua núi, đoạn làm phép đuổi đạo binh của Văn Trọng trở về Triều Ca.

Huỳnh Cân lực sĩ tuân lệnh thi hành.

Trong lúc đó đạo binh của Thái Sư Văn Trọng vừa đuổi theo kịp, xảy có quân chạy về báo :

- Có quan Tổng binh ở ải Thanh Phong xin vào yết kiến .

Văn Trọng truyền vời đến , quan Tổng binh ải Thanh Phong là Trương Quế Phương đến trước đầu ngựa Văn Thái Sư xá dài một cái thưa :

- Tôi vì mang giáp trụ trong người, không làm trọn lễ xin Thái Sư tha tội.

Văn Thái Sư hỏi :

- Hoàng Phi Hổ phản chúa bỏ trốn, chắc qua ải này , quan Tổng binh có thấy không ?

Trương Quế Phương thưa :

- Tôi được lệnh, tuần hành rất nghiêm mật mà chẳng thấy một ai qua ải cả .

Văn Trọng nói :

- Tổng binh hãy mau mau trở về ải ngăn đón.

Trương Quế Phương vâng lệnh từ giã kéo quân về .

Kế có Ma gia tướng ải Giai Mộng xin ra mắt.

Văn Trọng cho đòi bốn tướng họ Ma đến, và hỏi :

- Hoàng Phi Hổ có đến ải Giai Mộng không ?

Bốn tướng thưa :

- Chúng tôi đón hoài mà không thấy.

Văn Trọng truyền bốn tướng trở lại ải quan ngăn đón.

Bốn tướng tuân lệnh kéo binh về.

Xảy nghe quân báo nữa :

- Có quan Tổng binh ải Lâm Đồng là Trương Phụng đến hầu .

Văn Trọng cho mời vào. Lão tướng Trương Phụng vào ra mắt .

Văn Trọng hỏi :

- Lão tướng có gặp Hoàng Phi Hổ chăng ?

Trương Phụng thưa :

- Tôi tiếp được tờ hịch, biết được việc Hoàng Phi Hổ làm phản nên đem quân đến chặn đường, song không biết kẻ phản thần ấy đi ngả nào mà không thấy.

Văn Trọng truyền về ải ngăn ngừa, bắt cho được Hoàng Phi Hổ.

Trương Phụng vâng lệnh từ giã lui binh.

Văn Trọng ngồi trên ngựa nghĩ thầm Hoàng Phi Hổ ra cửa Tây, đã qua sông Mạnh Tân, tại sao cả ba đạo quân đón bị ngả đường vẫn không gặp ? Thật là chuyện lạ lùng. Thuở nay ta không nghe Hoàng Phi Hổ có tài đột thổ , thắng thiên mà ? Thế này thì ta phải đóng binh ở đây để tìm cho ra duyên cớ . Hay Hoàng Phi Hổ sợ binh theo, còn làm trốn đâu đây chưa dám qua ải ?

Nghĩ rồi truyền đóng quân, cho thám mã tủa ra bốn phía tìm kiếm.

Bây giờ Huỳnh cân lực sĩ tuân lệnh Thanh Hư đạo nhân dùng lá phướng tóm đoàn người của Hoàng Phi Hổ đem bỏ bên kia núi

Nghi Tinh, tất cả mấy anh em như say mới tỉnh, chẳng hiểu gì cả .

Hoàng Phi Hổ dụi mắt nhìn bốn phía thấy binh tướng bao vây không còn nữa, thì mừng rỡ nói với mấy người em :

- Bốn đạo binh kéo đến, sao bây giờ biến đi đâu ? Vậy thì chúng ta phải gấp rút qua khỏi ải Lâm Đồng để tị nạn .

Hoàng-mtnh nói :

- Đó là trời giúp người lành nên chúng ta mới thoát được tai nạn tày trời như vậy .

Nói rồi cùng nhau giục ngựa thẳng đến ải Lâm Đồng.

Thanh Hư đạo nhân đứng trên cao thấy Thái Sư Văn Trọng không chịu lui binh, nghĩ thầm :

- Nếu Văn Trọng không chịu lui binh thì Hoàng Phi Hổ khó lòng qua năm ải được. Ta phải lập kế làm cho lão già này kéo quân về Triều Ca mới xong.

Nghĩ rồi lấy thần sa trong bầu phép vãi một nắm qua hướng Đông Nam, tức thì hóa ra một đạo binh mã. Quân thám thính trông thấy liền chạy về báo với Văn Trọng

Võ Thành Vương kéo binh mã trở về Triều Ca.

Văn Trọng nghe báo tức tốc truyền quày binh lại. Xa xa trông thấy một nhóm người ngựa nhắm hướng Triều Ca tiến tới, Văn Trọng nhủ thầm :

- Võ Thành Vương bị chặn bốn mặt không đi được nên liều mạng trở về đánh Triều Ca, cố tình làm phản rồi.

Nghĩ chắc như vậy, nên Văn Trọng truyền quân cấp tốc vượt sông Mạnh Tân, trở về.

Nhờ vậy mà Hoàng Phi Hổ đến ải Lâm Đồng thì đạo binh của Văn Trọng không còn đuổi theo sau nữa.

Khi Hoàng Phi Hổ đến trước ải Lâm Đồng lão tướng Trương Phụng cầm đao , cỡi ngựa, dẫn binh lướt tới, mặt hầm hầm, nói lớn :

- Hoàng Phi Hổ , ta được lệnh Thái Sư đón ngươi ở đây đã lâu để bắt tên phản thần bội chúa.

Hoàng Phi Hổ xá dài một cái và lễ phép nói :

- Cháu mặc giáp trong mình không làm trọn lễ , xin chú miễn chấp .

Trương Phụng nói :

- Hoàng Phi Hổ ! Ông già ngươi với ta là tình bằng hữu , còn ngươi tuy lớp nhỏ chớ thuộc vào hàng quốc thích , làm đến bậc vương hầu . Cảnh họ Hoàng mấy đời trung liệt , phò nhà Thương lập nhiều công khó , để tiếng trung lương . Dầu sao đi nữa , chẳng lẽ vì trả thù cho một con đàn bà mà ngươi đã gán cho dòng họ mình tiếng xấu muôn đời sao ? Ta rất tiếc hành động của ngươi thiếu suy nghĩ , nếu ngươi biết phục thiện, nghe lời già thì mau trói mình nạp mạng , để ta giải về Triều Ca , giữa có đủ mặt văn võ bá quan , tau rõ đục trong , xét tình oan ức . Như vậy Thiên tử sẽ nghĩ tình quốc thích mà tha tội phản thần. Còn nếu không nghe lời ta thì

người đến đây chẳng khác lũ chuộc sa vào đáy giếng , chết một cách nhục nhã mà chẳng ích.

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Tánh cháu xưa nay chắc chú cũng biết. Sở dĩ cháu phải phản Trụ đầu Châu là vì tình thế không thể chịu được nữa . Trụ vương đắm mê tử sắc , trung thần lần lượt chết oan , hết kẻ này đến kẻ khác . Vua không thương bầy tôi thì bầy tôi làm sao phò . Đạo vua tôi đổ nát đã đành , đạo cương thường cũng không còn nữa . Trụ vương nghe lời Đắc Kỷ hại vợ , giết con , mỗ gan Tỉ Can là vị Hoàng thúc để cho vờ lòng Đắc Kỷ . Vờ rồi Trụ vương lại hiếp vợ Đại thần , ném xác Quý Phi xuống lầu Trích Tinh . Nếu cứ vì chữ trung nhắm mắt làm ngơ , phò một ông vua tàn ác như vậy phỏng có ích gì , trăm họ đều oán vọng , binh tướng đều kêu rêu . Tôi tưởng đạo làm tôi , nếu không can gián được vua dữ thà bỏ đi nơi khác nơi là hơn . Nếu chú đứng vào hoàn cảnh của cháu chắc chú cũng không khỏi đau lòng khi thấy vợ bị chết oan , em gái mình bị chết ức . Thật uổng công tôi trải thân hơn hai trăm trận nơi biển Đông , phơi gan cùng xã tắc , cầm binh dạy tướng mà trị chư hầu . Nay chúa đem lại đem đem dạ phụ phàng , bảo tôi trơ mặt chịu sao nổi . Ngửa mong chú mở lòng đại độ , giúp đỡ kẻ nhất thời , mở cửa ải cho chúng qua để thoát nạn thì ơn ấy sánh bằng trời bể .

Trương Phụng nổi giận nói :

- Người khinh khi ta già cả , không ngăn nổi người nên người mới buông lời nói như vậy. Ta làm Tổng binh trấn ải này , dễ gì để một kẻ phản thần qua lọt.

Nói rồi vung đao chém Hoàng Phi Hổ.

Hoàng Phi Hổ đưa giáo ra đỡ và nói :

- Xin chú đừng nóng giận. Tôi với chú là tôi một trào, việc quấy phải còn có người đời xét nghiệm. Nếu chú bị oan ức như tôi lẽ đâu lại không đầu nước khác . Lời xưa nói : Vua bắt mình thì tôi tắc loạn. Ai cũng muốn có được một minh quân mà phò.

Trương Phụng nói :

- Phản thần ! Người khéo già mồm bào chữa. Ta không muốn nghe người lý luận nữa, mà chỉ muốn bắt người đem về nạp cho Thái Su phân xử mà thôi.

Nói rồi chém tiếp một đao nữa. Hoàng Phi Hổ cực chẳng đã phải cử thương lên tiếp chiến. Một trẻ một già giao đấu với nhau hơn ba mươi hiệp.

Trương Phụng tuy bản lĩnh cao cường, nhưng làm sao cự lại Võ Thành Vương là người có sức mạnh siêu quần được. Bị yếu thế, Trương Phụng vội giục ngựa bỏ chạy. Hoàng Phi Hổ thừa thắng giục trâu đuổi theo.

Trương Phụng lén lấy tử nhung thần bá là sợi dây có cột cọc chùy treo sau lưng, vụt Hoàng Phi Hổ một cái.

Hoàng Phi Hổ lạnh mắt, lấy gươm chặt đứt sợi dây. Rồi đưa tay bắt lấy trái chùy.

Trương Phụng thất kinh chạy vào thành đóng cửa.

Hoàng Phi Hổ trở lại nói với anh em :

- Lão tướng Trương Phụng thất bại vào thành, chúng ta mau định liệu cách nào để qua ải.

Mấy anh em xúm lại đàm đạo nhưng không ai tìm được kế hay để qua ải cho được.

Trong lúc đó, Trương Phụng vào thành , ngồi ngẫm nghĩ :

- Hoàng Phi Hổ sức mạnh như thần lại võ nghệ siêu quần, địch sao cho lại. Nếu đấu với nó, rủi ro bề nào, nó qua ải được thì tội ta chẳng nhỏ.

Nghĩ rồi liền gọi Phó tướng là Tiêu Ngân đến nói :

- Hoàng Phi Hổ là tướng tài của triều đình không dễ gì bắt va được , nếu dễ va thoát khỏi thì chúng ta không khỏi mang tội với Thái Sư . Vậy đêm nay người tuyển lựa ba ngàn quân thiện xạ, mang cung tên thật nhiều, đợi đến canh ba nghe tiếng mõ lệnh thì áp vào trại Hoàng Phi Hổ, bắn chết và lấy đầu đem về nạp.

Tiêu Ngân tuân lệnh ra ngoài điểm binh , nhưng khi ra đến giáo trường lại nghĩ thầm :

- Trước kia ta làm bộ hạ Võ Thành Vương, được Võ Thành Vương dạy dỗ đối xử với ta rất nhân đạo, không bao giờ có một cử chỉ khắt bạc . Về sau ta cũng nhờ Võ Thành Vương mà vinh thăng làm chức Phó tướng trấn ải này . Ôn đức ấy ta chưa đền bồi , lẽ nào ham lập công mà phụ tình , ân nhân ?

Nghĩ rồi liền thay đổi ý phục , đợi hết canh một lén sang trại

Hoàng Phi Hổ kêu quân canh hỏi :

- Có ai ở trong trại không ?

Quân canh hỏi lại :

- Người là ai vậy ?

Tiêu Ngân nói :

- Ta là bộ hạ của Võ Thành Vương trước kia, tên Tiêu Ngân, đến xin yết kiến Võ Thành Vương trình mật sự. Nhờ các người vào thưa lại .

Quân vào báo với Hoàng Phi Hổ.

Hoàng Phi Hổ cho mời vào, Tiêu Ngân vào lạy và thưa ;

- Tôi là Tiêu Ngân, tướng cũ, nhờ lão gia cho bổ nhậm chức phó Tổng binh ải Lâm Đồng nay Trương Phụng sai tôi thừa lúc canh ba dẫn ba ngàn xạ thủ lên bắn lão gia, lấy thủ cấp đem về nạp lãnh thưởng. Tôi mang ơn lão gia rất trọng, không đành phản bội, nên mặc thường phục lên đến đây báo tin cho lão gia hay trước.

Hoàng Phi Hổ nghe qua thất kinh, nói :

- Nếu không có tướng quân thì chắc ta vong mạng rồi. Thật ta cảm nghĩa, khó nổi đáp đền .

Tiêu Ngân nói :

- Việc cần thiết là Lão gia phải qua ải để thoát nạn, vậy lão gia lên dẫn nhân mã theo tôi tức thì để tôi mở cửa ải đón rước. Nếu chậm trễ lâu tiếng thì bất tiện.

Hoàng Phi Hổ mừng rỡ truyền lệnh gia tướng đồng một loạt theo Tiêu Ngân vào ải, thế mạnh như cọp dữ .

Khi ấy mới đầu canh hai, binh tướng Trương Phụng thờ ơ không đề phòng.

Tiêu Ngân mở khoá vừa rồi, Hoàng Phi Hổ và mấy anh em cầm thương xốc vào, quân trong thành náo loạn, vỡ chạy hết

Trương Phụng đang ngồi trong trướng hay tin liền la lớn :

- Lỗi này do ta vụng tính. Tiêu Ngân là tướng cũ của Hoàng Phi Hổ, nay nó mở cửa cho Hoàng Phi Hổ vào thành là phải lắm. Nếu ta tính trước, sai tướng khác thì đã lấy đầu Hoàng Phi Hổ được rồi .

Tức giận vô cùng, Trương Phụng liền lên ngựa cầm thương đuổi theo, quyết bắt bọn Hoàng Phi Hổ lại.

Bấy giờ Tiêu Ngân núp bên vách tường, thấy Trương Phụng đuổi theo Hoàng Phi Hổ, liền đâm lên Trương Phụng một kích nhào xuống ngựa chết tươi.

Người sau có thơ khen Tiêu Ngân .

Vì nghĩa nào tham lợi
Đền ơn chẳng tiếc công
Mưu cơ trừ chước quỷ
Trí rộng mở chim lồng
Một mình lên khai ải
Cứu sống được ân nhân
Trương Phụng vương một kích
Phi Hổ vượt Lâm Đồng

Tiêu Ngân đâm chết Trương Phụng rồi liền giục ngựa chạy theo Hoàng Phi Hổ, kêu lớn nói : - Xin Lão gia thùng thắng mà đi. Tôi đã giết Trương Phụng rồi, không còn ai dám cản ngăn mà sợ. Bây giờ tôi trở về ải lấy ván đóng kín cửa thành, phòng có truy binh, đợi tháo xong ván cửa thì cũng lâu lắm, lão gia có đủ thời giờ cao bay xa chạy rồi.

Ngày nay tớ thầy chia tay, chẳng biết bao giờ mới được gặp nhau lại.

Hoàng Phi Hổ tạ ơn, và nói :

- Tình nghĩa tướng quân đối với tôi rất trọng. biết bao giờ đền đáp thâm ân ?

Đoàn người Hoàng Phi Hổ ra khỏi ải Lâm Đồng, đi chừng tám mươi dặm thì đến ải Đồng Quan. Tướng giữ ải này là Trần Đồng đang ngồi trong trường , xảy nghe quân báo :

- Hoàng Phi Hổ dẫn gia binh gia tướng đến đóng trước ải .

Trần Đồng mỉm cười, nói :

- Hoàng Phi Hổ là đứa phản thần , ta được lệnh đón tại đây bắt giải về Triều Ca xử tội. Nay nó đã qua được ải Lâm Đồng đến đây mà nạt nạng.

Nói rồi truyền bày binh bố trận để ngăn đường, còn mình thì nài nịt

hắn hòi , cầm thương lên ngựa, quyết bắt cho được Hoàng Phi Hổ trả thù xưa, và lập công.

Hoàng Phi Hổ đồn binh xong , hỏi gia tướng ả Trần Đồng Quan do tướng nào trấn giữ ?

Châu Kỷ nói :

- Quan Tổng trấn ả Trần Đồng.

Hoàng Phi Hổ ngẫm nghĩ một lúc rồi than :

- Trần Đồng trước kia phạm tội, ta đánh giết nhưng các tướng năn nỉ xin tha để cho va lập chiến công đền tội . Nay va làm đến chức Tổng binh thế nào cũng nhớ thù xưa mà rửa hờn , chúng ta khó lòng qua ả.

Các tướng nói .

- Trần Đồng tài cán gì mà dám đương cự chúng ta. Xin đại vương chớ lo.

Còn đang bàn luận với nhau thì đã nghe quân ó vang trời Trần Đồng dẫn quân đến bắt. Hoàng Phi Hổ lật đật cỡi thần ngưu ra trận.

Trần Đồng chỉ mặt Hoàng Phi Hổ nói :

- Ta chào Hoàng tướng quân đó . Ngươi là vì vương không nhỏ , tại sao đến ả ta làm chi ? Ta vâng lệnh Thái Sư đón ngươi ở đây đã lâu . Nếu muốn toàn thân thì mau xuống ngựa bó mình dâng ta giải nạp về Triều Ca trị tội, đừng nói nhiều lời vô ích.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Trần tướng quân chớ khi dễ ta. Trong đời người sao khỏi có lúc suy lúc thịnh, cũng như trong vũ trụ, trời có khi nắng khi mưa. Xưa, ngươi cùng ta chẳng khác tay chân cắt ruột, đến nỗi ngươi phạm lỗi nặng mà ta không giết, để cho ngươi lập công chuộc tội , ấy là ta làm ơn, sao nay ngươi cho việc ấy là cừu hận, nhục mạ ta mà trả thù ? Ngươi liệu đâu thương với ta nỗi ba hiệp hay không mà dám lên mặt ?

Trần Đồng không đáp, cầm kích nhắm ngang đầu Hoàng Phi Hổ đâm tới .

Hoàng Phi Hổ đưa thương gạt ra rồi đâm lại. Hai đảng đánh nhau hơn mười hiệp .

Trần Đồng yếu sức, liền quất ngựa chạy dài.

Hoàng Phi Hổ quyết bắt cho được Trần Đồng để mau qua ải nên giục trâu đuổi theo rất gấp.

Trần Đồng thấy Hoàng Phi Hổ đuổi theo thì mừng thầm ; liền lấy Hỏa Long Phiêu là phép tiên truyền thụ quăng lên, tức thì khói tỏa mịt mù. Hỏa Long Phiêu thuộc vào loại phép dữ đánh mười lần không sai một.

Hoàng Phi Hổ tối cả mày mắt , bị Hỏa Long Phiêu đánh trúng nhằm sườn, nhào xuống trâu thần chết tốt.

Hoàng Minh và Châu Kỳ thấy vậy nóng ruột, giục ngựa xốc tới hét lớn :

- Trần Đồng, ngươi chớ dùng tà thuật hại người. có chúng ta đây. Ba tướng đánh nhau . Còn Hoàng Phi Hổ vội xốc tới vác thầy Hoàng Phi Hổ đem về trại , thì thấy Hoàng Phi Hổ đã tắt thở tự lúc nào rồi.

Lúc này , Hoàng Minh và Châu Kỳ cố giết cho được Trần Đồng báo thù cho Hoàng Phi Hổ.

Trần Đồng cự không lại giục ngựa chạy dài . Hai tướng giục ngựa đuổi theo, Trần Đồng lấy Hỏa Long Phiêu quăng lên, đánh nhằm Châu Kỳ té xuống ngựa, còn Hoàng Minh thất kinh bị con ngựa nhảy vòng chạy bậy. Trần Đồng toan rút gươm chém Châu Kỳ, may nhờ Hoàng Minh xông đến kịp, cản lưỡi gươm Trần Đồng lại, và đánh nhau.

Trần Đồng thấy Hoàng Minh liều mạng, nên sợ hãi bỏ chạy vào thành đóng cửa lại.

Hoàng Minh đem thầy Châu Kỳ về đến trại xem lại thì Châu Kỳ đã chết.

Hoàng Minh than khóc một hồi, sắp thầy của Châu Kỳ nằm song song với thầy của Hoàng Phi Hổ.

Ba đứa con Hoàng Phi Hổ thấy cha mình chết thảm đều khóc rống lên, gia binh gia tướng ai nấy động lòng sứt sùi không ráo lệ .

Thật là một thảm cảnh ! Không ai còn biết tính lẽ nào nữa, lui tới đều bất tiện, chỉ biết ngồi nhìn nhau chờ chết.

Bấy giờ tại núi Thanh Phong, động Tử Dương, có ông Thanh Hư đạo nhân đang ngồi trên giường Bích Vân, bỗng thấy lòng mình

hội họp, đánh tay xem biết Hoàng Phi Hổ mắc nạn, vội truyền Bích Vân đồng tử vào động đòi Hoàng Thiên Hóa đến.

Hoàng Thiên Hóa tuổi mới hai tám mà mình cao chín thước, mắt sáng như sao, mặt tròn và trong như mỡ, hai chân mày dài quá mắt, lưng thắt đai bố, chân đi giày rơm, đến ra mắt thầy và nói:

- Sư phụ sai gọi đệ tử có việc chi ?

Thanh Hư nói :

- Người phải xuống núi cứu cha người đang mắc nạn.

Hoàng Thiên Hóa ngơ ngác hỏi :

- Thừa sư phụ, cha của đệ tử là ai, lâu nay không nghe sư phụ nhắc đến ?

- Cha người là Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ, hiện đang bị hạn Hỏa Long Phiêu mà thác tại ải Đồng Quan. Người đến đó cứu cha người, sau giúp nhà Châu cho toàn trung hiếu .

Hoàng Thiên Hóa hỏi :

- Thừa sư phụ, nguyên nhân vì đâu mà đệ tử được đến hầu sư phụ ở động này ?

Thanh Hư đạo nhân nói :

- Cách mười ba năm trước, ta đăng vân đi dạo tại xứ Triền Ca, gặp luồng hào quang của người xông lên, đón vầng mây ta lại. Ta thấy người có quý tướng, và có nhân duyên chi đây khiến ta gặp được . Ta liền nổi trận gió, đưa người về núi truyền thụ võ nghệ và phép lành , để sau này người có cơ hội lập thân. Nay chưa phải là lúc người xuống trần, nên ta chỉ trao cho người bầu linh dược, đem xuống ải Đồng Quan cứu cha người xong, thì phải cấp tốc trở về đây . Ngày sau, cha con sẽ gặp nhau tại Tây Kỳ.

Dặn dò xong, Thanh Hư trao gương bầu và giỏ hoa lam cho Hoàng Thiên Hóa, hối đi lập tức.

Hoàng Thiên Hóa muốn hỏi nữa, Thanh Hư chiều ý bảo nhỏ nấy câu và nói :

- Phải làm theo cách ấy thì cha người mới qua khỏi ải được.

Hoàng Thiên Hóa tuân lệnh lạy tạ ra đi , độn thổ đến ải Đồng Quan trong nháy mắt.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 32

Hoàng Thiên Hóa gặp cha tại Đồng Quan

Hoàng Thiên Hóa độn thổ đến ải Đồng Quan vừa lúc canh năm, lật đật tìm đến trại. Bấy giờ trời thanh trăng tỏ, Hoàng Thiên Hóa thấy bên ngoài có một sổ quân canh, bên trong ló nhô một đoàn người đang ngồi than khóc.

Vài tên quân canh thấy Hoàng Thiên Hóa, thất kinh hét lớn :

- Người là ai ? Đến đây có việc gì ?

Hoàng Thiên Hóa nói :

- Ta là đệ tử của Thanh Hư đạo nhân, ở núi Thanh phong, động Tử Dương. vì biết Đại vương mắc nạn đến giải cứu, chớ không phải địch quân đến đây thăm thính mà sợ. Người mau vào thưa lại.

Quân canh vội vào báo.

Hoàng Phi Bưu vội bước ra xem thử , thấy một đạo đồng vạm vỡ, chân đi giày rom, mình mặc áo rộng , vai mang bửu kiếm, tay xách giỏ hoa lam, xem hình dung giống anh mình như hệt .

Hoàng Phi Bưu đón tiếp vào trại. Các tướng đều ra chào.

Hoàng Phi Bưu nói :

- Nếu đạo nhân cứu sống được anh tôi thì ơn ấy như trời biển.

Hoàng Thiên Hóa hỏi :

- Đại vương hiện nằm ở nơi đâu ?

Hoàng Phi Bưu dắt Thiên Hóa vào trong.

Thiên Hoa thấy cha mình nằm ngửa trên tấm nệm , hai mắt nhắm cứng, gương mặt tái xanh, thì than thầm :

- Cha mình làm đến tước Vương , quyền uy tại trào , chẳng biết vì đâu lại ra nông nỗi này ?

Lại thấy một vị tướng để nằm bên xác cha mình .

Thiên Hóa liền hỏi :

- Còn ông nào chết đó ?

Hoàng Phi Bưu nói :

- Người ấy là bạn thân của anh tôi, cũng bị Trần Đồng đánh Hỏa

Long Phiêu mà thác .

Hoàng Thiên Hóa truyền bọn quân hầu xuống khe mức nước , lấy bầu thuốc trong giỏ trút ra, hòa với nước suối , rồi lấy gươm cạy răng hai người đồ vào miệng mỗi người hai hớp thuốc còn dư thì thoa chỗ bị thương.

Chẳng bao lâu , Hoàng Phi Hổ tỉnh dậy trước, la lớn lên :

- Đau chết đi !

Ấy là lúc thuốc thấm vào ngũ tạng , chạy khắp châu thân nên

Hoàng Phi Hổ mới biết đau, la hoảng như vậy.

Khi Hoàng Phi Hổ đã hồi tỉnh , mở mắt ra trông thấy một gã đạo đồng ngồi bên mình , liền hỏi :

- Ta đã bị Hỏa Long Phiêu đánh chết rồi, đâu có thể còn sống lại . Đây có phải cõi âm phủ chẳng ?

Hoàng Phi Bưu nói :

- Nếu không nhờ đạo nhân dân linh dược cứu chữa thì chắc vương huynh đã thọ tử rồi.

Hoàng Phi Hổ nghe nói vùng đứng dậy chấp tay xá Thiên Hóa một cái và nói .

- Tôi may mắn mới được đạo nhân cứu tử hoàn sanh .

Hoàng Thiên Hóa vội và quì xuống , vừa khóc vừa nói :

- Thưa cha, con là Hoàng Thiên Hóa đây . Hồi nhỏ con đi dạo vườn hoa bị gió thổi mất biệt cho đến nay .

Ai thấy nghe nói đều kinh hãi .

Hoàng Phi Hổ giật mình, rồi lại mừng rỡ nói :

- Nếu vậy thì con đến cứu cha mà cha không biết. Tính từ ngày ấy đến nay thì con đã mười sáu tuổi rồi Vậy thời gian qua, con ở núi nào, thầy con là ai ?

Hoàng Thiên Hóa lay rồi đứng dậy thưa :

- Thầy con là Thanh Hư đạo nhân , ở núi Thanh Phong, động Tử Dương, năm trước đi dạo chơi ở Triều Ca, thấy con có số tu hành lên nổi gió đưa con về động luyện tập võ nghệ và truyền thụ phép tắc . Nay thầy con biết cha mắc nạn, nên dạy con xuống cứu . Nhờ dịp này con gặp mặt được ba anh em, và cả ba chú con nữa .

Bây giờ Châu Kỳ cũng đã tỉnh dậy, nghe rõ đầu đuôi , chú cháu vui mừng, anh em chào hỏi .

Hoàng Thiên Hóa nhìn quanh, không thấy mẹ mình đâu buồn bã hỏi :

- Cả gia đình đều rời bỏ Triều Ca, tại sao thân mẫu không cùng đi ?
Hoàng Phi Hổ nghe nhắc đến vết thương lòng, giậm chân khóc lớn nói :

- Con chưa hiểu vì có nào cha phản Trụ đầu Châu hay sao ? Bởi ngày Nguyên đán , mẹ con vào cung châu Đất Kỷ, Trụ vương làm điều ô nhục, mẹ con giữ tiết trinh mắng vua rồi nhảy xuống lầu đập xương . Nếu không có việc phủ phàng như vậy lẽ nào cha lại phản chúa !

Hoàng Thiên Hóa nghe rõ đầu đuôi, nghiêng răng hét lên một tiếng , rồi té xuống đất chết ngất. Lòng thương mẹ của Hoàng Thiên Hóa khiến ai nấy động lòng khóc rống lên.

Giây lâu Hoàng Thiên Hóa mới tỉnh lại nói với Hoàng Phi Hổ :

- Thầy con dặn cứu cha xong phải trở về núi tiếp tục tu hành , nhưng hoàn cảnh này con không muốn trở về núi nữa, quyết lòng trở về Triều Ca giết vua Trụ và Đất Kỷ trả thù cho mẹ và cô của con.

Cha con đang sụt sùi than thở thì ngoài trại có liếng quân reo, và quân canh vào báo :

- Trần Đồng dẫn quân ra khiêu chiến.

Hoàng Phi Hổ mặt tái ngắt vì nghĩ đến Hỏa Long Phiêu lợi hại của địch thủ vừa rồi .

Hoàng Thiên Hóa thấy vậy thưa :

- Xin cha chớ sợ , có con theo bảo vệ thì nó không làm gì nổi đâu.

Hoàng Phi Hổ nghe nói vững lòng, lên lưng thần ngưu , cầm đao xông ra khỏi trại, kêu Trần Đồng nói :

- Trần Đồng, người chớ hung hăng . Hôm nay ta ra đây trả thù người đây.

Trần Đồng thấy Hoàng Phi Hổ thất kinh, nhủ thầm :

- Hỏa Long Phiêu ta đã đánh trúng nó, vì có gì nó lại không chết.

Từ xưa đến nay ta chưa từng thấy trường hợp nào như vậy .

Nghĩ rồi nạt lớn ;

- Hoàng Phi Hổ, người là đưa phản thân, không biết nhục còn giao đấu cùng ta hay sao ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Người cố tình xử ác với ta, nhưng trời không hại anh hùng.

Nói rồi vung đao đâm Trần Đồng một nhát.

Trần Đồng đưa giáo ra đỡ. Hai bên đánh nhau hơn hai mươi hiệp .

Trần Đồng quát ngựa chạy, Hoàng Phi Hổ giục ngựa đuổi theo,

Trần Đồng dùng kế hoạch cũ, vung Hỏa Long Phiêu lên khí tỏa mịt mù.

Hoàng Phi Hổ thất kinh, muốn quấy ngựa bỏ chạy, thì Hoàng Thiên Hóa đã biết trước, lấy giỏ hoa lam đưa lên, thâu Hỏa Long Phiêu của Trần Đồng vào đấy .

Trần Đồng thấy mất phép, mặt biến sắc. Còn Hoàng Phi Hổ quay thần ngu lại đánh với Trần Đồng. Lần này Hoàng Phi Hổ không còn sợ sệt như trước nữa nên đánh rất hăng:

Hoàng Thiên Hóa muốn cho cha mình sớm rảnh tay, liền bước tới gọi Trần Đồng mắng :

- Thất phu, tài phép của người bao nhiêu mà dám xúc phạm tới thân phụ ta. Ta lấy đầu người để rửa hận.

Dứt lời cầm cây gươm thần gọi là Mật Tà đưa lên, tức thì thanh gươm xẹt ra một luồng thanh quang sáng chói, chiếu vào cổ Trần Đồng, chiếc đầu Trần Đồng rơi tức khắc.

Hoàng Thiên Hóa vừa giết Trần Đồng xong, Hoàng Minh, Châu Kỳ và các tướng theo phò Hoàng Phi Hổ đều phá cửa ải xông vào . Quân sĩ ải Đồng Quan thấy chủ tướng bị chết, kiếm chỗ ẩn mình không ai dám ra chống cự.

Hoàng Thiên Hóa lạy cha, thưa rằng :

- Lúc này vì nghe mẹ chết, nóng lòng nên con nói như vậy , bây giờ nghĩ lại lời thầy dặn không dám trái, xin cha cho con trở về núi tu luyện thêm, ngày sau sẽ đoàn tụ.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Con tuân lời đến của thầy là phải , nhưng mười mấy năm trời cha con mới gặp nhau, sao vội chia ly như vậy .

Hoàng Thiên Hóa rơi lụy nói :

- Cũng không bao lâu nữa gia đình ta sẽ đoàn tụ nơi Tây Kỳ, xin cha cho trẻ dờn gót.

Cha con, chú cháu, anh em đồng gặt lệ giã từ.

Hoàng Thiên Hóa độn thổ về núi, còn Hoàng Phi Hổ cùng gia binh gia tướng qua khỏi ải Đồng Quan, đi hơn tám mươi dặm nữa đến ải Xuyên Vân .

Quan Tổng trấn ải nay là anh ruột của Trần Đồng, tên Trần Ngô. Khi nghe quân báo Hoàng Phi Hổ giết em ruột mình qua ải, Trần Ngô nổi giận lập tức truyền điểm tướng, dẫn binh đi đánh báo thù. Có viên tướng cạnh là Hạ Thân can :

- Xin chủ tướng chớ nóng nảy mà hỏng việc. Hoàng Phi Hổ là bậc dòng tướng, lại có các gia binh gia tướng theo phò, đến đôi Nhị gia, tài cao phép lạ mà còn bị hại thay, huống hồ trong thành ta tướng yếu binh suy, chủ tướng muốn dùng sức kiệt trời hùm sao được .

Trần Ngô nói :

- Hoàng Phi Hổ là đứa phản thần, đã có tội với vua bỏ trốn qua ải lại còn giết tướng, không kể đến nghĩa tình. Trần Đồng là em ruột ta, trấn ở Đồng Quan bị chết về tay nó ta không giết nó trả thù sao ?

Hạ Thân nói :

- Muốn bắt Hoàng Phi Hổ để trả thù không cần dùng sức, mà chỉ dùng mưu kế thôi.

Trần Ngô nghe nói như vậy sáng mắt, khen :

- Ta quá nóng lòng, suýt làm hư đại sự. Hạ tướng quân nói phải làm. Vậy bây giờ biết tính mưu chi ?

Hạ Thân nói :

- Phải dụng kế như vậy thì trừ Hoàng Phi Hổ không khó.

Đoạn Hạ Thân nói nhỏ với Trần Ngô một hồi .

Trần Ngô đắc ý khen :

- Hạ tướng quân mưu cao. Phận này nhất định theo kế ấy mà làm.

Bỗng có quân vào báo :

- Hoàng Phi Hổ và cả gia quyến đã đến ải .

Trần Ngô lập tức truyền gióng chiêng nổi trống , triệu tập các tướng đi tiếp nghinh .

Hoàng Phi Hổ thấy Trần Ngô đội mào lớn , mặc áo dài , mình không mang giáp , tay không khí giới , tướng binh cũng đều như vậy cả , nên không chút nghi ngờ.

Trần Ngô lướt ngựa tới khép nép thưa :

- Tiểu tướng xin bái yết Đại vương .

Hoàng Phi Hổ đáp lễ và nói :

- Tôi mắc nạn là Hoàng Phi Hổ , phạm tội với triều đình, lánh thân ra quan ải nay nhờ ơn tướng quân có lòng chiếu cố , không trừng phạt mà đón rước như vậy , tình rất trọng . Còn như lệnh đệ bị thác vì ngăn đón chiến trường , nên rủi ro bị thác . Như tướng quân nghĩ tình tôi oan ức, cho qua khỏi ải này, chúng tôi nguyện suốt đời mang ơn.

Trần Ngô nói :

- Tôi biết đại vương là người trung nghĩa, mấy đời phò vua giúp nước , trải mật năm gai. Nay xảy ra cơ sự này là tại vua phụ bề tôi, chớ đâu phải bề tôi phụ vua . Còn em tôi ta Trần Đồng không rõ tình đời , không trông xa hiểu rộng, chỉ khur khur làm theo mệnh lệnh của triều đình, đem sức khuyến ưng mà chống oai hùm thì làm sao toàn mạng. Em tôi chết tôi cũng đau lòng thật, nhưng nghĩ lại vì trí thiên tài nông của nó nên không dám trách . Đại vương vào ải để tôi mở tiệc tẩy trần cho thỏa lòng hoài vọng.

Hoàng Minh cất tiếng khen :

- Lời xưa nói : Cây một cội trái chua trái ngọt, nước một nguồn dòng đục dòng trong . Xem thế thì tầm hiểu biết của tướng quân cao hơn lệnh đệ nhiều lắm.

Ai nầy nghe lời Trần Ngô chuốc đều xuống yên.

Trần Ngô cũng xuống ngựa, rước cả gia binh gia tướng Hoàng Phi Hổ vào ải .

Đến nơi Trần Ngô mời ngồi theo thứ tự, truyền dọn cơm nước đãi đằng.

Hoàng Phi Hổ cảm lòng tri ngộ đứng dậy tạ rằng :

- Tôi mắc nạn, được tướng quân trọng đãi biết ngày nào đáp đền được thâm ân ?

Trần Ngô đứng dậy nói :

- Tôi biết đại vương nóng lòng sang Tây Kỳ đầu Minh chúa, tuy vậy tôi muốn cùng tướng quân dự bữa tiệc chia ly. Sau này nếu gặp gỡ tôi sẽ đi chung đường để phò đại vương luôn thể . Mong đại vương không từ chối.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Trần tướng quân thương chúng tôi là kẻ mắc nạn, bày tiệc khoản đãi, người đã có tình lễ nào chúng tôi từ chối.

Trần Ngô thấy Hoàng Phi Hổ đã thuận ý liền truyền quân nổi nhạc tung bừng, cỗ bàn dọn lên, các tướng đều được mời vào tiệc, ăn uống cho đến lúc hoàng hôn.

Tiệc mãn, Hoàng Phi Hổ đứng dậy nói :

- Nhờ ơn người hiền trọng đãi, mai này mới được hiển vinh, tôi chẳng quên ơn đền đáp.

Trần Ngô nói :

- Xin đại vương đừng ngại tôi biết đại vương và chư tướng không coi giáp, ăn không ngon bữa , ngủ không yên giấc. Nay tôi nhắm không có binh theo mà nghĩ nán lại đây một đêm, sáng sớm sẽ dâng trình tôi nhắm không có binh theo mà ngại.

Hoàng Phi Hổ nghe Trần Ngô nói ngọt, lòng còn lưỡng lự.

Hoàng Minh trong người mỗi một thấy vậy xen vào :

- Trần tướng quân đã có lòng tốt đối xử với chúng ta như vậy chúng ta nghĩ lại đây một đêm mai sớm lên đường cũng chẳng sao Hoàng Phi Hổ không nỡ trái lòng các tướng, nên gật đầu ưng thuận.

Trần Ngô ngồi nán lại, uống thêm vài chung rượu , rồi nói :

- Đáng lẽ tôi hầu thêm đại vương vài chung, nhưng sợ đại vương ngồi lâu mỏi mệt. Vậy xin mời đại vương đi nghỉ , ngày mai tôi sẽ dâng chén tiễn hành.

Hoàng Phi Hổ đứng dậy tạ ơn, theo đưa Trần Ngô vào phủ, rồi dạy gia tướng đẩy xe vào, sắp đặt khắp nơi, chong đèn đuốc sáng lòa, truyền quân binh an nghỉ .

Đoạn binh tướng của Hoàng Phi Hổ trải mấy ngày mỗi một , nay lại được một tiệc no say, nên người nào mắt cũng lờ lờ , đặt lưng xuống là ngủ thiếp lúc nào không biết.

Riêng Hoàng Phi Hổ lòng buồn bực , nằm ngồi không yên, suy nghĩ hết chuyện này sang chuyện khác, và than :

- Giòng họ Hoàng bảy đời trung liệt phò Thương, không ngờ đến lúc này lại mang tiếng phản phúc ! Tắm lòng tôi ngay thẳng xin trời đất chứng tri. Bởi hôn quân vô đạo, hại vợ giết em gây thù

chuột oán. Nếu Châu Võ vương thương đến thì sau này tôi sẽ viện binh đánh Trụ mà bảo thù.

Than rồi nghiêng răng cau mày , lấy bút để thơ giải muện :

Trung nghĩa bảy đời có ích chi
Vì vua lánh nạn đến Tây Kỳ
Muôn qua năm ải đều ngăn trở
Giao chiến ba phen chịu hiểm nguy
Chim đã lúc bầy đành bỏ ổ
Vua đã phụ tôi nghĩ ách gì
Trời chẳng phụ lòng còn có thuở
Đem binh vắn tội cũng có khi

Hoàng Phi Hổ làm xong bài thơ thì trống lầu đã điểm tàn canh một. Thế mà Hoàng Phi Hổ vẫn thao thức vì không ngủ được, cứ nằm nghĩ mãi những kỷ niệm xa xưa nơi các phụng đèn rồng, gấm treo vàng thiếp, vợ con đoàn tụ hạnh phúc tràn trề . Rồi đến nay tám thân lưu lạc, bơ vơ bốn biển không nhà.

Trống điểm canh hai , Hoàng Phi Hổ thấy trong lòng hồi hộp ; chợp mắt lim dim, bỗng nghe trận gió lạnh lùng thối tới, cả mình rớn ớn. Rồi có một luồng trắng từ ngoài chập chùng bay vào dinh, trong luồng khói trắng ấy lại lộ ra một cánh tay, quạt tắt ngọn đèn, và có tiếng kêu văng vẳng :

- Tướng quân ôi ! Thiếp không phải yêu ma, chính là hồn của Giả thị, vì thương các con theo dõi đến đây. Trần Ngô độc ác , sắp dùng lửa đốt cả gia binh gia tướng trong căn phòng này. Tướng quân phải mau thức dậy, dìu dắt ba đứa con thơ lánh nạn kéo không còn kịp nữa. Thiếp xin giã biệt.

Hoàng Phi Hổ giật mình thức giấc, nhìn lại ngọn nến vẫn tỏ rạng như thường, liền vỗ ghế ầm ầm kêu binh tướng.

- Hoàng Minh, Châu Kỳ và các tướng nghe kêu, đồng giật mình ngồi dậy hỏi lớn :

- Anh kêu gì vậy ?

Hoàng Phi Hổ thuật lại chuyện vừa rồi, các tướng đều kinh hãi .

Hoàng Phi Bưu nói :

- Việc rất nên hiển hách, không thể không tin.
Hoàng Minh vội vàng bước lại mở cửa, thì bên ngoài đã khóa chặt cũng, xô không ra, liền la lớn :

- Nguy rồi ! Ngoài cửa chúng đã khóa chặt.
Long Hoàn , Ngô Kim, vội xách búa lại bửa cửa ra , thì thấy bốn phía củi chất trùng trùng, cao ngùn ngụt. Long Hoàn và Ngô Kim hợp lực với bọn gia binh dọn sạch một đường củi rồi đẩy lẹ ra. Các tướng cùng lên yên theo ra khỏi phủ .
Lúc này Trần Ngô đang đốc binh sĩ nổi lửa đốt dinh , chợt nghe có quân chạy đến báo :

- Hoàng Phi Hổ dẫn gia binh gia tướng ra khỏi cửa thành rồi .
Trần Ngô nổi giận vênh râu hét :

- Tới chúng bay trễ quá, nên nó mới thoát được.
Nói rồi cầm thương lên ngựa đuổi theo.
Hoàng Phi Hổ nghe tiếng vó ngựa quay lại thấy Trần Ngô, liền trách rằng :

- Trần Ngô, tình nghĩa ta với người lúc ban ngày đã trôi theo dòng nước rồi , người nỡ nhẫn tâm làm kẻ bắt nạt như vậy !
Trần Ngô biết cơ mưu đã lộ, trợn mắt mắng lớn :

- Phản tặc ! Ý ta muốn đào rãnh bưng chòi , khá khen người cũng cao mưu lớn trí. Tuy khỏi vòng binh lửa, chưa hẳn đã thoát được cửa quan. Ta quyết lấy đầu người trả thù cho em ta đó. Nói rồi cầm thương đâm tới.
Hoàng Minh cầm búa lướt tới đỡ liền.
Hoàng Phi Hổ cũng xông vào hỗn chiến. Hai bên đánh nhau một hồi, Hoàng Phi Hổ đâm trúng Trần Ngô lòi ruột , rồi thừa thắng mở cửa ải Xuyên Vân , cả đoàn người thoát ra một lúc.
Qua khỏi ải rồi bọn gia binh gia tướng đều mừng rỡ nói với Hoàng Phi Hổ :

- Nếu không có hồn linh của Phu nương theo mách bảo thì chúng ta đã chết thui với mưu kế của lão Trần Ngô rồi.
Bây giờ đoàn người thắng qua ải Giới Bài.
Hoàng Minh vừa đi vừa nói :

- ải này là ải của bác trấn đóng, người trong gia đình, khỏi phải lo chinh chiến nữa.

Quan trấn ải Giới Bài là Hoàng Cồn, cha ruột của Hoàng Phi Hồ. Khi nghe con mình phản chúa, chém giết các quan Tổng trấn các ải . Hoàng Cồn lòng không vui , xảy nghe quân vào báo :
- Có Đại lão gia, Nhị gia, Tam gia , và bộ hạ đồng đến trước ải .
Hoàng Cồn lập tức truyền ba ngàn binh bố trận, và dọn mười chiếc tù xa, quyết bắt anh em Hoàng Phi Hồ, và bọn gia binh gia tướng giải về Triều Ca trị tội.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 33

Hoàng Phi Hổ đánh ải Tụy Thủy

Hoàng Minh nhìn xa xa thấy Hoàng Cồn dẫn binh bố trận, liền nói với Long Hoàn :

- Lão gia bố trận và đề tù xa trước ải, tôi đoán chắc không phải điềm lành.

Long Hoàn nói :

- Đề đợi ra mắt lão gia , xem lão gia dạy lẽ nào rồi sẽ tính.

Mấy anh em đồng giục ngựa đến trước ải.

Hoàng Phi Hổ bái Hoàng Cồn một cái, và thưa :

- Con bất hiếu là Phi Hổ xin ra mắt phụ thân. Vì mặc giáp trong mình, làm lễ không trọn , xin phụ thân dung thứ.

Hoàng Cồn tròn mắt hỏi :

- Người là ai đó ?

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Con là Phi Hổ đây. Cha hỏi gần làm gì vậy ?

Hoàng Cồn nạt lớn :

- Nhà ta phò Thiên tử bảy đời, lòng trung có một, chỉ biết ngay chúa thảo cha . Nay ngươi vì báo thù một con vợ mà làm hư tiếng bảy đời, mất giống trâm anh, như danh hào kiệt , ngươi đã không nhìn chúa còn kể gì cha ? Người sống thì hỏ với nhân gian, chết thì nhục với ông bà giòng giống. Ta không nhìn đứa phản loạn là con, ngươi đừng gọi là cha nữa.

Hoàng Phi Hổ bị cha mắng, ngồi trên lưng trâu làm thỉnh không dám nói lại.

Hoàng Cồn thấy vậy nạt lớn :

- Súc sanh ! Ngươi muốn làm con thảo tôi ngay, hay muốn làm tôi loạn con giặc

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Xin cha cắt nghĩa hai điều ấy cho con rõ .

Hoàng Cồn nói :

- Như người muốn làm tôi ngay con thảo thì mau xuống yên, nạp mình dâng ta bỏ vào tù xa, giải về Triều Ca trị tội, chuộc lại tiếng xấu muôn đời, còn như người muốn làm tôi loạn, con giặc thì cứ đâm ta một giáo, khi ta chết rồi, mặc ý cho người muốn phản Trụ đầu Châu, làm như danh xú tiết.

Hoàng Phi Hồ nghe nói liền thưa :

- Xin cha đừng bắt tội con, để trể xuống yên để cha giải về kinh đô cho đẹp lòng cha.

Dứt lời toan nhảy xuống lưng thần ngưu.

Hoàng Minh lật đật cản lại nói lớn đừng xuống yên mà mang họa. Bởi Trụ vương vô đạo chẳng kể đến tôi trung, làm nhiều điều thất đức nên bắt đất dĩ chúng ta mới phải như vậy. Ai lại không muốn ngồi hưởng giàu sang, giữ lấy quyền quý, bỏ cái đã có, đi tìm cái chưa có, thật là chuyện đau lòng. Lời xưa nói : Hễ chúa lấy lẽ đãi tôi, thì tôi tận ngay thờ chúa. Nay vua chẳng chánh mà bắt tôi phải giữ trung làm sao ? Chúng ta đã qua khỏi năm ải, khổ cực đủ điều, lẽ nào chịu chết oan ức.

Hoàng Phi Hồ nghe Hoàng Minh nói, lòng lưỡng lự, ngồi cúi mặt làm thinh.

Hoàng Cồn mắng lớn :

- Hoàng Minh ! Người là đứa nghịch tặc. Ta chắc con ta không có lòng quay, chúng bây xúi giục con ta mới làm phản. Rất đối trước mặt ta, các người còn dám cản trở không cho Phi Hồ xuống yên, ấy là các người chọc tức ta đó.

Nói rồi lướt ngựa tới chém Hoàng Minh một đao.

Hoàng Minh giờ búa ra đỡ, và nói :

- Xin Lão tướng quân xét lại, hễ tôi trung phải thờ chúa thánh chứ chúa đã lỗi đạo, trở thành một hôn quân, mà chúng ta có theo phò, chẳng những đã mù quáng, mà còn giúp hôn quân có thể lực để hại nước hại dân. Làm một vị tôi thần cúi đầu phò một ông vua hôn ám không xấu hổ sao ? Vả lại hôn quân đã giết con gái mình, hại con dâu mình phủ phàng như vậy mà lão tướng không thấy tội nhục trong lòng là có gì ?

Hoàng Minh còn muốn nói nữa, nhưng Hoàng Cồn nói giận hét lớn :

- Phản tặc ! Người đừng đem ba tác lưỡi khiêu gan ta.

Hét rồi chém tiếp một đao.

Hoàng Minh đưa búa ra đỡ, và nói :

- Ba anh em Hoàng Phi Hổ là con , ba anh em Hoàng Thiên Lộc là cháu , lão tướng muốn nói thì nói, còn như bọn chúng tôi đây không phải là con cháu gì hết, lão tướng không thể ngăn cấm chúng tôi được.

Dứt lời vung búa đánh với Hoàng Cồn.

Châu Kỳ thấy vậy cũng xốc vào nói :

- Tôi cũng xin chịu lỗi , không lẽ bỏ Hoàng Minh .

Long Hoàn và Ngô Khiêm cũng nóng mặt xông vào đánh tiếp.

Bốn tướng bốn góc vây Hoàng Cồn vào giữa .

Hoàng Phi Hổ thấy bốn tướng vây đánh cha mình, nóng lòng nghĩ thầm :

- Bọn này thật vô lễ , trước mặt ta mà nó dám vây đánh cha ta như vậy ?

Bỗng nghe Hoàng Minh kêu lớn :

- Chúng tôi đã cầm chân bác tại đây ,sao anh không qua cho khỏi ải, đợi chừng nào nữa ?

Hoàng Phi Hổ nghe nói như vậy , hiểu ý bốn tên gia tướng của mình , liền giục thần ngưu khiến bọn gia đình đẩy xe ra cửa ải.

Hoàng Cồn thấy con cháu mình đi hết , tức giận nhào xuống yên rút gươm toan tự vận. Hoàng Minh liền nhảy xuống ngựa, ôm lấy Hoàng Cồn và nói :

- Xin bác đừng làm vậy.

Hoàng Cồn trợn mắt mắng :

- Chúng bay là quân ăn cướp , xúi giục con tao làm phản, còn làm bộ phui pha .

Hoàng Minh nói :

- Xin bác bớt giận để tôi nói rõ sự tình. Thật chúng tôi đã ngăn cản Võ Thành vương hết sức, nhưng Võ Thành vương có một mực làm phản mà thôi. Nếu chúng tôi không theo phò , Võ Thành vương giết chúng tôi đi, nên chúng tôi phải chịu đỡ đợi ra đến ải trước mặt bác, chúng tôi sẽ lập mưu bắt lại đưa về Triều Ca . Lúc này tôi nháy bác hoài mà bác không thèm để ý, tôi sợ lâu kể nên hỏi Võ

Thành vương đi cho khuất mắt, để thừa với bác cho tường tận.

Hoàng Cồn nghe nói vội hỏi :

- Bây giờ các người tính kế làm sao ?

Hoàng Minh nói :

- Bác lên ngựa chạy theo Võ Thành vương bảo trở lại ải quan rồi cha con sẽ cùng đến Tây Kỳ một thể . Như vậy thế nào Võ Thành vương cũng trở lại .

Hoàng Cồn cười gằn :

- Người là đứa súc sanh, muốn lừa phỉnh ta nhập bọn .

Hoàng Minh nói :

- Không phải tôi khuyên bác đầu thật, ấy là nói gạt cho Hoàng Phi Hổ trở về thành , rồi bác dọn cơm nước đãi đằng, bốn anh em tôi sắm dây xiềng cho sẵn . Lúc nào bác gỡ ly rượu , chúng tôi sẽ ra tay , trói tất cả bỏ vào tù xa , giải về kinh là xong chuyện .

Hoàng Cồn khen :

- Tướng quân thật là người tử tế , không hổ mặt trung lương .

Khen rồi nhảy lên ngựa chạy theo, gọi lớn :

- Bớ Hoàng Phi Hổ , hãy trở lại đây để cha thu góp đồ đạc cùng nhau đến Tây Kỳ luôn, chớ một mình cha ở lại đây thế nào cũng mang tội .

Hoàng Phi Hổ nghe kêu nói nhỏ với hai em :

- Lẽ nào cha mình lại đổi ý mau như vậy ?

Hoàng Phi Bưu nói :

Chắc là kế của Hoàng Minh, chúng ta nên trở lại xem sự việc như thế nào ?

Bàn luận xong , Hoàng Phi Hổ truyền đẩy xe trở về thành.

Hoàng Cồn thấy con cháu mình trở về giả cách làm mặt vui truyện dọn cơm nước thiết đãi, và nói :

- Cha nghĩ lại lời Hoàng Minh nói rất phải. Lẽ nào chúng ta lại đem cái trung mà thờ một bạo chúa. Thôi để cha thu góp đồ đạc rồi cùng theo mấy cha luôn thể .

Sầu người ngồi lại ăn uống, còn bốn tướng hầu hạ hai bên.

Hoàng Cồn đang nâng ly thấy Hoàng Minh đứng gần Hoàng Phi Hổ, bèn gõ vào ly rượu hai lần theo kế hoạch đã định, nhưng

Hoàng Minh cứ việc làm lơ không hành động gì cả.

Lúc đó Long Hoàn hỏi nhỏ Hoàng Minh :

- Chúng ta liệu lẽ nào ?

Hoàng Minh đáp nhỏ :

- Người và Ngô Khiêm dọn đồ đạc bác lên xe, rồi đốt hai kho lương thảo, đợi ăn uống xong xả chúng ta sẽ để huê lên ngựa ra đi. Chừng nào bác có hỏi ta, ta sẽ kiếm lời phân giải.

Hai tướng lật đật làm y theo kế. Còn Hoàng Cỗn thấy Hoàng Minh không chịu bắt trói Hoàng Phi Hồ, lừa dịp kêu Hoàng Minh đến bên án hỏi riêng:

- Ta gõ vào chung rượu đã hai lần, sao người không ra sức ?

Hoàng Minh nói :

- Bốn tướng không đồng một lượt , nếu tôi hành động trước việc không xong.

Xảy thấy quân vào báo :

- Hai kho lương thảo đều bị lửa cháy ngất trời ..

Rồi trong lúc lộn xộn , gia binh gia tướng của Hoàng Phi Hồ đều kéo nhau ra khỏi ải, chỉ còn lại một mình Hoàng Minh.

Hoàng Cỗn chất lưỡi than :

- Ta mắc mưu bọn súc sanh này rồi !

Hoàng Minh nói :

- Cháu thừa thiệt với bác, Trụ vương vô đạo, thường hại kẻ tôi trung. Những kẻ tận trung trước sau gì cũng phải chết. Nếu chúng ta ở lì đợi đến ngày hôn quân giết đi, té ra chúng ta là lũ mất trí sao ? Châu Võ vương là kẻ đại nham đại độ, đáng mặt minh quân , chúng ta qua đó mà phò tức là bỏ chỗ tối tìm chỗ sáng , kẻ thức thời không thể chê trách chúng ta được. Hiện giờ chúng ta qua đầu Châu coi như là những kẻ đi lánh nạn mà thôi.

Hoàng Cỗn ngầm nghĩ rồi than :

- Tôi không phải thả con đi làm phản , ngặt vì bạo chúa lỗi lạc không còn bào chữa vào đâu được , nếu tôi có theo con tôi thì cũng chỉ là đi lánh nạn, chứ không phải có lòng phản chúa.

Nói rồi lạy về Triều Ca tám lạy, treo ấn Nguyên soái tại dinh, dẫn ba ngàn tinh binh của mình ra khỏi ải Giới Bài.

Người sau có thơ rằng :

Làm kẻ đồng ra ả Giới Bài
Hoàng Minh rộng trí lại cao tài
Nào hay Tụ Thủy lòng oai thế
Đến nỗi anh hùng mắc nạn tai
Tướng giở phép mầu hay bắt chúng
Phận già yếu sức phải thua trai
Na Tra ví chẳng trừ Dư Hóa
Đâu có vua tôi phá Lộc đài

Hoàng Cồn dẫn binh mã theo con, ngồi trên ngựa nói với Hoàng Minh :

- Người ngỡ là cứu con ta nhưng thực ra người làm hại cả dòng họ ta hết.

Hoàng Minh hỏi :

- Bác nói vậy là có ý gì ?

Hoàng Cồn nói :

- Chúng ta không thể nào thoát khỏi mánh lới của Trụ vương được. Cách đây tám mươi dặm có ả Tụ Thủy, tướng giữ ả này là Hàng Vinh, có một người bộ hạ tên Dư Hóa tài phép phi thường ai cũng kiêng nể , nên gọi là Thất thủ Tướng quân . Người này cỡi con thú mắt lửa tròng vàng , thường cầm cây Phương thiên họa kích . Đánh trăm trận trăm thắng . Chúng ta đến đó thế nào cũng bị bắt .

Hoàng Cồn nói dứt lời , nhìn thấy Hoàng Thiên Tường mới lên bảy tuổi , ngồi khóc méu máo trên lưng ngựa , thì mũi lòng than :

- Kẻ lớn khôn mắc nạn đã đành , đứa con nít chưa rời vú mẹ cũng lâm vào thảm trạng như vậy .

Đoàn quân của Hoàng Phi Hổ đi gần tới ả Tụ Thủy thì Hoàng Cồn truyền dừng quân lại . Quân thấy vào báo với Hàng Vinh :

- Hoàng Cồn và Võ Thành Vương kéo qua từ ả Giới Bài đến đây .

Hàng Vinh ngồi ngẫm nghĩ cười thầm :

- Hoàng Cồn làm tới chức nguyên soái, chức lớn hơn người thế mà để cho con làm phản , xét cũng nực cười .

Nghĩ rồi truyền nỗi trống nhóm chư tướng lại để thương nghị .

Các tướng ứng hầu đủ mặt , Hàng Vinh nói :

- Cha con Hoàng Cồn làm phản, kéo binh mã đến đây . Vậy các tướng phải đem binh ra ngoài thành chặn đường chúng nó.

Chư tướng vâng lệnh đi liền .

Bấy giờ Hoàng Cồn nhìn con cháu than :

- Hôm nay con cháu đứng hầu hai bên , ngày mai chẳng biết ai còn ai mất .

Ai nầy nghe nói đều buồn bã vô cùng .

Trời rùng sáng đã có quân vào báo :

- Dư Hóa đem binh khiêu chiến .

Hoàng Cồn liền hỏi :

- Ai dám đi đánh trận nầy ?

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Con xin ra trận .

- Nói rồi cầm giáo lên lưng trâu ra khỏi trại gặp một người dữ tợn râu tóc đỏ hoe, mặt mũi vàng lờm, chân mày rô , con mắt lộ .

Dư Hóa chưa biết mặt Hoàng Phi Hổ , thấy Hoàng Phi Hổ cưỡi trâu năm sắc, năm chòm râu dài đuột , mắt phụng mày tằm , mào vàng giáo bạc, liền hỏi :

- Tướng nào xuất trận đó ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Ta là Võ Thành vương Hoàng Phi Hổ nay Trụ vương lỗi đạo nên ta định sang Tây Kỳ tị nạn. Còn người tên họ là chi ?

Dư Hóa đáp :

- Tiểu tướng là Dư Hóa thuở nay chưa biết mặt đại vương, song cũng nghe tiếng đại vương là tôi của Thành Thang, làm quan cực phẩm. Nghĩ lại họ Hoàng giàu sang quyền quý hơn ai hết . Có điều chi không vừa ý mà làm phản Triều Ca .

Hoàng Phi Hổ nói :

- Tướng quân nói cũng phải, song luận đạo quân thần thì chúa phải lấy lễ đãi tôi, tôi phải hết ngay thờ chúa. Chớ nay thiên hạ ai cũng biết Trụ vương là một hôn quân , làm tôi một hôn quân ai mà không xấu hổ . Đã vậy vua lại ưa nịnh ghét trung, kẻ trung thần lần lượt bị tiêu diệt hết , cho nên lòng người tiêu tán , thiên hạ đảo huyền. Tôi thần nào càng có quyền uy phú quý thì lại càng thấy

cảnh đau lòng nhiều hơn. Nay nếu tướng quân lấy tình rộng rãi, cho chúng tôi đến Tây Kỳ lánh nạn thì ơn ấy sau này chẳng quên.

Dư Hóa aó :

- Đại vương nói sai rồi. Bốn phận tôi giữ ải, đâu dám tư tình ? Nếu đại vương không phản, tôi mở cửa rước vào, nhưng nay đại vương đã trở lòng, tôi lẽ nào dám thả ? Đại vương cũng biết phép , tôi không lẽ nói nhiều, xin đại vương xuống yên để chủ tướng tôi giải về Triều Ca cho bệ hạ phân xử, may ra bá quan bảo tấu, lấy công xưa mà chuộc tội ngày nay. Chứ như đại vương muốn qua khỏi ải này, chẳng khác leo cây tìm cá.

Hoàng Phi Hổ nghe nói nổi giận mắng :

- Bốn ải kia ta còn qua khỏi, huống chi một Tụy Thủy quan ? Nếu người có tài thì cứ giao đấu với ta .

Nói rồi đâm Dư Hóa một giáo. Dư Hóa đưa kích ra đỡ. Hai tướng đánh vui với nhau bụi bay ngất trời bốn phương mù mịt .

Hoàng Phi Hổ đang giận, nên rán sức bình sanh múa cây giáo bạc tit mù, Dư Hóa đánh không lại giục ngựa chạy dài. Hoàng Phi Hổ đuổi theo gần kịp .

Dư Hóa liền lấy cây phượng trong túi phát lên .

Cây phượng ấy là Lục Hồn Phang, phép của ông tiên Nhất Khí ở Bồng Lai truyền cho Dư Hóa.

Cây phượng vừa liệng lên cao liền hóa ra một ngọn khói đen bắt Phi Hổ đi mất.

Dư Hóa lại quăng cây phượng ấy vào ải, các tướng bắt Hoàng Phi Hổ trối tức thì.

Thắng trận, Dư Hóa liền rút quân về.

Hàng Vinh hay tin Dư Hóa đã bắt được Hoàng Phi Hổ , liền truyền quân dẫn đến trướng .

Hoàng Phi Hổ vào đang sưng không quỳ.

Hàng Vinh hỏi :

- Triều đình không dám mịch lòng người việc gì mà người hành động như vậy ?

Hoàng Phi Hổ cười mỉa đáp :

- Người là tướng trấn ngoài ải, quen thói mượn lệnh triều đình làm oai hiếp dân chúng, chớ không rõ trong trào rối loạn đến bậc nào.

Nay người đã bắt được ta muốn làm gì thì làm, lựa phải nói chi cho nhiều chuyện .

Hàng Vinh nói :

- Ta trấn ải này thì phải giữ bốn phận đón kẻ gian, bắt tội nghịch, hơi đâu mà nói chuyện với người .

Nói rồi truyền quân giam Hoàng Phi Hồ vào ngục hình, chờ bắt hết cả đoàn sẽ giải về Triều Ca một lượt .

Bên kia Hoàng Cồn sai Hoàng Phi Hồ ra trấn , lòng lo lắng không an , đang ngồi trông tin. Bỗng nghe quân báo :

- Dư Hóa bắt đại vương đem về ải rồi.

Hoàng Cồn thất kinh than :

- Súc sanh ! Bởi không nghe lời ta lên lập công cho chúng nó .

Kể Dư Hóa lại đem binh đến khiêu chiến, Hoàng Cồn hỏi :

- Có tướng nào dám ra quân chẳng ?

Hoàng Minh , Châu Kỳ đồng thưa :

- Hai tôi xin xuất trận.

Hai tướng nói rồi xách búa lên ngựa ra khỏi trại điểm mặt Dư Hóa hét lớn :

- Thất phu, người cậy phép tà bắt anh ta, thù sâu như biển .

Nói rồi xốc ngựa tới chém đùa. Dư Hóa đưa kích ra đỡ . Ba tướng đánh nhau một trận hơn ba mươi hiệp .

Dư Hóa chống cự không lại quay ngựa bỏ chạy. Hoàng Minh, Châu Kỳ đuổi theo, bị Dư Hóa quăng Lục Hồn Phang lên bắt hết đem về dâng cho chủ tướng .

Hàng Vinh truyền đem nhốt vào ngục chung với Hoàng Phi Hồ.

Quân thất trận chạy về báo với Hoàng Cồn hay.

Hoàng Cồn cúi đầu than thở.

Bỗng có quân vào báo :

- Dư Hóa đem quân đến khiêu chiến trước trại .

Hoàng Cồn hỏi :

- Tướng nào dám ra trận nữa chẳng ?

Hoàng Phi Bưu, Hoàng Phi Báo thưa :

- Hai con xin ra sức báo thù anh .

Hai tướng liền cầm thương lên ngựa , ra trước trận gọi Dư Hóa mắng :

- Dư Hóa ! Người cậy có tà thuật bắt anh ta , hai ta nguyện ra đây lấy đầu người mà trả thù.
Nói rồi hiệp lực đánh Dư Hóa hơn hai mươi hiệp, làm cho Dư Hóa bại trận chạy dài.
Hai tướng đuổi theo.
Dư Hóa cũng dùng phép cũ bắt nạt .
Hàng Vinh truyền giam lại hết.
Còn Hoàng Côn hay tin hai con bị bắt lòng buồn bực vô cùng. Suốt đêm không hề nhắm mắt.
Trời vừa mờ sáng đã nghe quân vào báo :
- Dư Hóa dẫn quân đến khiêu chiến nữa .
Hoàng Côn hỏi :
- Ai dám xuất trận ?
Long Hoàn và Ngô Khiêm đồng thưa :
- Hai tôi không sợ tà thuật. Xin ra trận báo cừ.
Nói rồi cầm kích lên ngựa xông ra trận, thấy mặt Dư Hóa, nổi giận mắng lớn :
- Tặc tử đừng cậy phép tà hung hăng. Trận này chúng ta quyết xé xác người mà báo thù.
Ba tướng đánh nhau ba mươi hiệp, Dư Hóa chạy dài, hai tướng đuổi theo cũng bị Dư Hóa dùng phương bắt sống đem về nạp.
Hàng Vinh truyền đem giam lại một chỗ. Dư Hóa đánh thắng bốn trận liên tiếp bắt được bảy tướng, Hàng Vinh mừng rỡ , dọn tiệc ăn uống, và hiu hiu tự đắc thể nào phen này giải bọn Hoàng Phi Hổ về triều cũng được triều đình thưởng công.
Bấy giờ Hoàng Côn nghe tin hai tướng vừa ra trận cũng bị bắt nữa . Lòng bối rối nhìn ba đứa cháu đang đứng hầu hạ mình. Động lòng rơi lụy, thầm nhủ :
- Ta tưởng bọn gia tướng họ Hoàng cũng có chút ít tài năng , ngờ đâu chẳng có đứa nào thắng nổi thằng Dư Hóa cả , thế thì có hy vọng gì qua ải Tụ Thủy. Hoàng Phi Hổ thật bất trí , không lường trước sức mình. Nay đến nỗi này còn biết tính sao đây .
Lại nghe Dư Hóa đến khiêu chiến nữa .
Thứ tôn Hoàng Thiên Lộc bước ra bái ông nội mình , thưa :
- Cháu xin ra trận để trả thù cha , thù chú .

Hoàng Cồn nói :

- Con còn nhỏ tuổi , đánh sao lại Dư Hóa ! Rất đổi cha con mà còn bị chúng bắt kia.

Hoàng Thiên Lộc nói :

- Nay cha , chú con đã bị chúng bắt hết , con còn sống cũng chẳng ích gì , xin ông cho con ra liều sinh tử giữa chiến trận còn hơn .

Hoàng Cồn nhìn cháu , khuyên :

- Cháu có đi phải cẩn thận lắm mới được .

Hoàng Thiên Lộc vâng lệnh cầm thương lên ngựa, ra trước trận mắng lớn :

- Thất phu, người ỷ có phép tà bắt cả gia đình ta, ta quyết với người một còn một mất

Nói rồi đâm một giáo, Dư Hóa đưa kích ra đỡ liền .

Hoàng Thiên Lộc tuy tuổi nhỏ , nhưng là con nhà tướng , múa cây giáo tợ chong chóng làm cho Dư Hóa không biết đường nào mà đỡ

Thật là một tiểu anh hùng trong thiên hạ vậy .

Người đời sau có thơ khen :

Trên đời xem có một
Dưới thế vẫn không hay
Râu đỏ đừng khoe phép
Mây xanh mới trở tài
Nghé tơ nào sợ cạp
Beo nhỏ cũng ăn nai
Đâm xẻ đùi Dư Hóa
Mất vía lại kinh oai

Hoàng Thiên Lộc thương pháp như rồng, sức mạnh như cạp, đánh Dư Hóa ngán ngơ. Vừa đấu được vài mươi hiệp, Hoàng Thiên Lộc trở tài đâm trúng đùi Dư Hóa một nhát, Dư Hóa kinh hãi giục ngựa chạy ngay .

Hoàng Thiên Lộc nóng trả thù cha, nên đuổi theo lập tức.

Dư Hóa tuy bị thương, song phương phép hãy còn liền giở miếng

cũ, bắt Hoàng Thiên Lộc đem về nạp cho chủ tướng.

Hàng Vinh truyền giam lại một đoàn .

Lúc ấy Hoàng Phi Hổ đang ngồi trong ngục thất buồn bã vì bảy anh em đều bị bắt hết. Bỗng thấy quân gát ngục đưa Hoàng Thiên Lộc vào nữa.

Hoàng Phi Hổ rơi lụy, nói :

- Không ngờ cả gia đình ta đều bị một tay Dư Hóa.

Mọi người đều nghiến răng, hận Dư Hóa vô cùng , còn Hoàng Cồn nghe thì Hoàng Thiên Lộc bị bắt, lòng rối như tơ vò không biết kế gì thoát nạn được , nhắm lại còn có ba ông cháu, khó nổi xông ra quan ải mà cũng khó lòng trở lại Triều Ca , liền gọi ba ngàn quân sĩ của mình lại, nói :

- Chúng bay hãy góp hết tiền bạc lương thực của ta đem theo hối lộ cho Hàng Vinh, để nó thả chúng bay qua khỏi ải dung thân nơi khác, còn ba ông cháu ta bề nào cũng chết.

Quân sĩ đồng thưa :

- Xin lão gia chớ phiền . Người lành không lẽ trời phụ .

Hoàng Cồn nói :

- Dư Hóa có phép tà chúng ta cự sao lại. Nếu ra trận cho nó bắt thì mất cả thanh danh bấy lâu nay .

Ai nầy đều ngậm ngùi , không biết kế gì bàn tính nữa.

Hoàng Cồn thấy hai đứa cháu mình đứng một bên ủ rũ, lòng không nỡ , liền nói :

- Thôi hai cháu chớ buồn, để ông hạ mình năn nỉ với Hàng Vinh xin tha mạng sống cho hai cháu. Được như vậy ông có chết cũng đành, dòng họ Hoàng còn người hương hỏa.

Nói rồi cất mào , thay áo trắng mặc đồ hèn, dắt hai đứa cháu tới cửa ải, gọi quân giữ cửa nói :

- Chúng bay vào bẩm với Hàng Tổng binh, có ta là Hoàng Cồn xin vào ra mắt.

Quân vào báo.

Hàng Vinh cười thầm :

- Hoàng Cồn trước đây quyền cao chức trọng, lão là ngoại thích của vua , nhưng nay lão thả con làm phản triều đình thì lão có tội liên can . Đã là một tội lớn thì còn quyền lực gì nữa. Dù lão có đến

đây nói gì ta cũng chẳng cần đếm xỉa đến lời nói của lão nữa.
Nói rồi dàn binh nghiêm chỉnh, bước ra cửa ải mà xem, thấy
Hoàng Cồn quì trước , hai cháu quì sau, mặt mày ủ dột.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 34

Võ Thành Vương ra mắt Tử Nha

Hoàng Cồn dẫn hai đứa cháu đến trước ải quì lạy, nói với Hàng Vinh :

- Hoàng Cồn cúi ra mắt quan Tổng binh mà chịu tội.

Hàng Vinh đáp lễ rồi nói :

- Lão tướng quân ! Việc này là việc triều đình, rất trọng tôi chẳng dám tự chuyên. Lão tướng có điều gì muốn nói, xin trình bày thử .

Hoàng Cồn nói :

- Họ Hoàng tôi phạm tội chết đã đành, không thể dung được.

Nhưng có việc này quan Tổng binh có thể châm chế được. Nếu quan Tổng binh mở lòng nhân đức thì cha con tôi dầu chết cũng mang ơn.

Hàng Vinh nói :

- Lão tướng muốn xin gì cứ tỏ bày nghe thử.

Hoàng Cồn nói :

- Con tôi gây nên tội , tôi làm cha có chết cũng đành lòng. Song nghĩ họ Hoàng mấy đời trung nghĩa, có công lao với nước nhà , nay chẳng may mắc nạn, nếu để chết tuyệt tộc cũng thảm thương. Bởi vậy tôi đến mong nhờ Tướng quân xin thương trể thơ ngậy vô tội rộng dung cho đứa cháu bảy tuổi của tôi qua khỏi ải để sau này hương lửa cho họ Hoàng.

Hàng Vinh đáp :

- Lão tướng quân nói lắm rồi , vả tôi cầm quyền quan ải, trấn thủ địa đầu, lẽ nào đi vị tình riêng mà quên phép chánh ? Nếu tôi muốn được lòng lão tướng thì phạm luật triều đình. Hễ thương người thì hại mình, thà chịu mất lòng lão tướng để khỏi tội sau này .

Hoàng Cha nói :

- Xin Tổng binh xét lại, cứ nạp bốn cha con tôi và thằng cháu lớn về Triều Ca cũng đủ rồi, còn thằng Thiên Tường là đứa con nít mới lên bảy tuổi, tha nó cũng chẳng can chi.

Hàng Vinh nói :

- Tôi chỉ có quyền bắt mà không có quyền tha. Lão tướng muốn gì thì cứ đợi về Triều Ca trước mặt vua mà xin.

Hoàng Cồn thở dài nói:

- Tổng binh nở nào hẹp lượng như vậy . Lời xưa có nói : Kẻ có quyền cao mà hẹp lượng ví như vào núi báu mà lại về không .

Người đời mấy ai được vô sự trăm năm . Vả chẳng họ Hoàng tôi không phải khi không mà tạo phản . Tôi e chẳng bao lâu tai nạn sẽ đến bất cứ một kẻ nào hiện là trung liệt , thờ vua .

Hàng Vinh nói :

- Lão tướng không cần phải chỉ dạy tôi nhiều . Chừng nào tôi làm phản qua đất Tây Kỳ sẽ thả Hoàng Thiên Tường ra .

Hoàng Cồn năn nỉ hết sức , Hàng Vinh cũng nhất định không nghe .

Hoàng Cồn nổi giận nói với hai cháu :

- Vì thương hai cháu , ông đã hạ mình năn nỉ hết lời , nhưng Hàng Vinh là đứa mặt người dạ thú . Thôi ba ông cháu chúng ta cứ vào ngục , để nó giải về triều , dù chết cũng thom danh hơn là xin xỏ quân thất phu vô đạo .

Hoàng Phi Hổ thấy cha mình dắt hai đứa cháu vào ngục vùng khóc lớn lên :

- Không dè hôm nay lại đúng như lời cha nói hôm trước. Thật tội con đáng chết làm hư tiếng trọn mấy mươi năm.

Hoàng Cồn nói :

- Người đã làm lỡ việc, còn ăn năn làm gì nữa. Thân làm một vị vương ở tại triều , cầm đầu các tướng lãnh trong nước , dù muốn phản Trụ đầu Châu ít ra cũng phải sắp đặt trong ngoài cho gọn , đưa những tướng tâm phúc của mình ra trấn ải ngoài để lúc ra đi khỏi bị ai ngăn trở . Đàng này người chỉ biết tức tối hôn quân giết vợ mình vụt ra đi , không nghĩ gì nguy hiểm như thế còn gì bất trí hơn .

Hoàng Phi Hổ nghe cha mắng , biết lỗi làm thính , lòng thầm trách các gia tướng :

- Cũng tại bọn này đốc thúc, trong lúc bối rối ta đã quên tất cả . Đến nay mới rõ lời cha ta là đúng .

Còn Hàng Vinh sau khi bắt trọn gia đình Hoàng Phi Hổ liền cướp hết báu vật , đoạt hết quân lương, làm mấy chiếc tù xa sắp đặt giải về Triều Ca lãnh thưởng . Quan quân dọn tiệc ăn mừng , suốt ngày đêm vui cười không dứt .

Hôm sau , Hàng Vinh chọn tướng giải tù xa.

Dur Hóa nói :

- Từ đây đến Triều Ca đường xá xa xôi tôi phải ra tay giải tù mời chắc chắn .

Hàng Vinh nói :

- Nếu tướng quân chịu khó với ta phen này thì ta yên lắm không còn lo lắng gì nữa.

Nói rồi vào trướng nghỉ ngơi.

Rạng ngày, Hàng Vinh cấp ba ngàn nhân mã theo Dur Hóa , giải mười một phạm nhân . Các tướng canh dọn tiệc tiễn hành đồng theo đưa Dur Hóa hai dặm đường.

Dur Hóa kéo quân ra đi giữa bầu không khí tung bừng náo nhiệt.

Đi khỏi tám mươi dặm thì đến ải Giới Bài. Hoàng Cồn ngồi trong tù xa thấy quan ải của mình thì ngậm ngùi rơi lệ. Dân chúng trong thành đều kéo nhau ra xem, ai nấy thương tình che mắt khóc.

Dur Hóa truyền tấn binh, thẳng đến ải Xuyên Vân .

Nói về núi Càng Nguyên, động Kim Quang, ông Thái Ất đang ngồi trên giường Bích du , cảm thấy trong lòng hồi hộp, liền đánh tay xem thử việc gì, thấy gia quyến họ Hoàng mắc nạn, thì nghĩ :

- Họ Hoàng phản Trụ đầu Châu là thuận theo lẽ trời, nay rủi mắc nạn, lẽ nào ta biết mà làm ngơ không cứu.

Liền gọi Kim Hà đồng tử truyền rằng :

- Hãy mời sư huynh người ra đây cho ta dạy việc.

Kim Hà đồng tử tuân lệnh, thẳng đến vườn đào, thấy Na Tra đang tập võ liền gọi lớn :

- Thầy cho mời sư huynh đến lập tức.

Na Tra vội vào lạy trước giường, thưa :

- Chẳng hay thầy dời đệ tử đến dạy việc chi ?

Thái Ất nói :

- Cha con Hoàng Phi Hổ đều mắc nạn tại ải Xuyên Vân, người mau xuống đó cứu người đưa qua ải Tụy thủy rồi trở về đây . chớ

Na Tra tánh ưa chinh chiến, nghe thầy sai đi đánh người thì mừng lắm, liền cầm giáo lên xe Phong Hỏa, thẳng xuống ải Xuyên Vân .

Người sau có bài thơ nói việc Na Tra xuống Xuyên Vân ải như sau :

Chân đạp xe linh thấu chín trùng
Càng nguyên phép báu tặng anh hùng
Ào ào gió lửa bay như chớp
Thẳng đến Xuyên Vân lẹ chẳng cùng

Chẳng mấy chốc Na Tra đã đáp xuống trước ải Xuyên Vân , đứng trên một gò ruộng , nhìn quanh bốn phía , thấy một đạo quân cờ xí rộ ràng , gươm giáo lờm chờm .

Na Tra nghĩ thầm :

- Mình là kẻ vô can, đón đánh chúng mà không có duyên cớ thì lạt lẽo làm. Vậy phải kiếm chuyện gây rắc rối cho chúng nổi xung rồi mới đánh thì thú vị hơn .

Nghĩ rồi đạp xe ra đón giữa đường, hát nghêu ngao :

Sống lâu như núi mấy muôn đời
Chỉ sợ thầy ta chẳng sợ trời
Hôm trước lão quân đi lỗ bước
Cục vàng mãi lộ tặng cầm hơi

Na Tra đón đường ca hát , quân sĩ không đi được trở lại báo vờì Dư Hóa :

- Có một tướng đứng trên xe đón đường, chúng tôi không qua được .

Dư Hóa truyền lệnh đồn binh giục thúc chạy đến xem .

Na Tra liền hỏi :

- Tướng nào đến làm gì vậy ?

Dư Hóa nói :

- Sao người chặn đường không cho quân ta đi ?

Na Tra nói :

- Ta chiếm cứ đất này đã lâu, bắt luận vua quan hay dân sự ai đi qua cũng phải nạp tiền mãi lộ. Nếu người muốn cho đoàn quân đi qua đây thì có đếm đầu người mà tính tiền.

Dur Hóa cười ngất nói :

- Ta là quan Tiên phuông , họ Dur tên Hóa, là bộ hạ của Hàng Vinh làm chức Tổng binh tại ải Tụy thủy. Nay ta vâng lệnh giải mấy tên phản tặc họ Hoàng về Triều người tài cán chi mà dám đón đường chặn ngõ . Mau tránh ra kéo mất mạng .

Na Tra nói :

- Ôi chà , ta tưởng người kéo quân đi đánh giặc, chớ người là quan giải tội nhân thế nào cũng ăn nhiều của hối lộ , vậy thì cứ tính đầu người trả gấp hai tiền mãi lộ ta mới chịu.

Dur Hóa nổi giận hét lớn :

- Súc sanh , ta hơi đau mà nghe người nói xàm.

Nói rồi đâm Na Tra một kích. Na Tra cầm giáo gạt ngang , đánh được ít hiệp. Na Tra sức mạnh như thần, Dur Hóa thất kinh không dám chống cự, quay thú chạy dài.

Na Tra hét lên :

- Người trốn đằng nào cho khỏi ?

Vừa nói vừa đạp xe đuổi theo. Dur Hóa mừng thầm lấy Lục Hồng Phang quăng lên, quyết bắt Na Tra , chẳng ngờ Na Tra đưa tay tóm lấy cây phượng phép giắt vào lưng gọn tron.

Dur Hóa mặt biến sắc, Na Tra kêu lớn :

- Dur Hóa, người còn phép chi nữa không ?

Dur Hóa mất phép, túng thế phải quay lại đánh liều.

Na Tra nghĩ thầm :

- Thầy ta dặn xuống đây cứu họ Hoàng , nếu ham giao đấu để chúng giết mất cả gia quyến họ Hoàng thì nguy .

Nghĩ rồi lấy Kim Chuyên quăng lên .

Dur Hóa thấy hào quang chói sáng thất kinh chưa biết tránh né ra sao thì đã bị Kim Chuyên đánh vào mặt, phun máu, ôm lưng thú chạy dài .

Na Tra không đuổi theo , quay xe lại đánh đuổi đoàn quân giải tù xa chạy tán loạn.

Na Tra thấy mấy người ngồi trong tù xa , tóc bay phất phới, lệ nhỏ

dầm dề, liền gọi lớn :

- Ai là Hoàng tướng quân ?

Hoàng Phi Hồ hỏi lại :

- Ân nhân là ai vậy ?

Na Tra nói :

- Tôi là học trò của ông Thái Ất ở núi Càng Nguyên, động Kim Quang. Thấy tôi biết các ông mắc nạn, nên sai tôi xuống giải cứu.

Hoàng Phi Hồ mừng rỡ tạ ơn.

Na Tra lấy Kim Chuyên đập bể tù xa, cứu các nạn nhân ra khỏi. Ai nấy đều tạ ơn.

Na Tra nói :

- Các ông thùng thỉnh mà đi. Tôi sẽ theo đưa các ông qua khỏi ải Tụ thủy.

Các tướng nói :

- Ôn tướng quân giải cứu, chúng tôi chẳng bao giờ dám quên.

Na Tra nói :

- Chúng ta ngày nay chưa quen biết. Nhưng sau nay còn nhiều gặp gỡ .

Mừng được thoát nạn, các tướng đều hăm hở cảm thương lên ngựa trở lại ải Tụ Thủy.

Bấy giờ Dư Hóa bị Na Tra đánh một Kim Chuyên, hộc máu chạy trở về ải Tụ Thủy. Nhờ con thú chạy mau nên đến nơi chẳng mấy chốc.

Hàng Vinh đang ngồi uống rượu trong dinh, bàn chuyện họ Hoàng với chúng tướng, xảy nghe báo Dư Hóa trở lại thì kinh hải nghĩ thầm :

- Dư Hóa mới đi sao lại trở về, chắc có việc gì biến loạn .

Liền đòi Dư Hóa vào dinh hỏi :

- Sao Tướng quân trở lại ? Ta xem hình như Tướng quân bị thương .

Dư Hóa quì thưa :

- Chúng tôi giải phạm nhân gần đến ải Xuyên Vân , xảy gặp một người đứng trên hai bánh xe . Người ấy không xưng họ tên , chỉ ca lảm nhảm trong miệng và đón đầu binh đòi tiền mãi lộ. Tôi tức

giận giao đấu với người ấy mấy hiệp , chẳng ngờ người ấy sức mạnh phi thường, tôi đánh không lại, phải dùng Lục Hồng Phang ra bắt. Nhưng người ấy có tài thâm mật phép báu của tôi. Tôi trở lại đánh nữa bị gã liệng phép màu đánh tôi gần bề mặt , nhờ con thú của tôi chạy nhanh tôi mới về được đến đây, chớ nếu là ngựa thường thì bỏ mạng rồi.

Hàng Vinh hỏi :

- Còn cha con Hoàng Phi Hồ thì thế nào ?

Dur Hóa thưa :

- Thân tôi chạy thoát chết, không hiểu thế nào nữa.

Hàng Vinh giậm chân than :

- Công lao chúng ta rất nhiều nhưng lại không cảm được phản thần. Nếu Thiên tử hay được việc này thì tội chúng ta chẳng nhỏ.

Các tướng đồng thưa :

- Chúng tôi nhắm sức Hoàng Phi Hồ không thể qua khỏi ải , cũng không dám trở lại Triều Ca. Xin Tổng binh cho lệnh thủ thành, kéo quân gian thừa cơ đoạt ải.

Các tướng đang bàn tính, bỗng có quân vào báo :

- Ngoài thành có một tướng cỡi xe, cầm giáo, gọi Dur tướng quân ra đấu chiến.

Dur Hóa nói :

- Ấy là người đã đánh tôi chạy đó.

Hàng Vinh nổi giận truyền quân đồng kéo ra thành, bốn thân cầm gươm đi trước .

Na Tra xem thấy Hàng Vinh đội mào vàng, cỡi ngựa kim, cầm thương sắt, mặc áo đỏ, nịt đai ngọc , liền giục lệ đến.

Hàng Vinh hỏi :

- Người là người nào mà dám đến cửa ải ?

Na Tra nói :

- Ta là Na Tra, học trò của ông Thái Ất , vâng lệnh thầy xuống cứu họ Hoàng . Vì ta chưa đánh chết Dur Hóa nên phải đến đây.

Hàng Vinh nói :

- Người cả gan dám cướp tù xa , còn dám đến đây sanh sự ?

Na Tra nói :

- Nhà Thương đã hết số, chúa Tây Kỳ sắp ra đời. Dòng họ Hoàng

phản Trụ đầu Châu là hợp với khí số trời đất , sao người dám bắt .
Hàng Vinh nổi giận lướt ngựa tới đánh liền. Cờ phát trống rung
tướng vây, binh ó, làm rộn cả chiến trận.

Na Tra thương pháp thần , múa giáo vù vù không hề nao núng .
Hàng Vinh đang đánh với Na Tra , xảy thấy anh em Hoàng Phi Hổ
xốc tới quyết bắt cho được Hàng Vinh để rửa hận .

Dur Hóa gượng gạo đưa binh ra cự .

Na Tra thấy Hoàng Phi Hổ theo tới liền quăng cục Kim Chuyên lên
, đánh trúng vào kính hộ tâm của Hàng Vinh bể nát .

Hàng Vinh kinh hải chạy dài .

Dur Hóa hét lớn :

- Na Tra chớ hiệp chủ ta .

Nói rồi xông vào hỗn chiến .

Na Tra quăng Càn Khôn Quyện lên , đập Dur Hóa gãy tay , lòi
xương cánh . Dur Hóa gần sa xuống đất , liền giục thú tìm đàn
chạy trốn.

Na Tra lấy ải Tụy Thủy, còn Hoàng Phi Hổ và các tướng rượt quân
chạy như ong .

Vào ải rồi , anh em Hoàng Phi Hổ kiểm điểm quân lương , thu lại
những báu vật và lương thảo mà mình đã bị mất , tuyển lại ba ngàn
binh đã theo mình từ ải Giới Bài , cùng nhau đề huề lên đường
sang Tây Kỳ .

Na Tra đưa tới núi Kim Kê thì từ già.

Hoàng Phi Hổ và các tướng đồng nói :

- Chúng tôi nhờ ơn Công tử giải nạn , nếu sau này gặp nhau ,
nguyện kết cỏ ngậm vành .

Na Tra nói :

- Các tướng nay về đầu Châu , ngày sau chúng ta còn gặp gỡ . Tôi
cũng sẽ xuống Tây Kỳ phò Châu chúa , khi ấy sẽ xum vầy .

Các tướng từ biệt . Na Tra đạp xe Phong Hỏa trở về núi Càng
Nguyên .

Hoàng Phi Hổ dẫn ba ngàn gia binh, gia tướng cũ , bảo hộ cha già
con trẻ hiệp đoàn trải qua non nước xa xôi.

Có bài thơ người sau như vậy :

Đã qua năm ải chẳng lo chi
Lặn suối trèo non có ngại gì ?
Từ ấy Tử Nha binh đã động
Để xem các nẻo phạt Tây Kỳ

Đoàn người của Hoàng Phi Hổ đi khỏi núi Thú Dương, qua núi Đào Hoa , núi Yên Sơn, rồi đến núi Tây Kỳ. Từ đó đến Tây Kỳ còn chỉ có bảy mươi dặm .

Hoàng Phi Hổ truyền đóng trại lại nghỉ ngơi và thưa với cha :

- Con xin vào Tây Kỳ trước yết kiến Tử Nha xem sự việc thế nào .
Nếu Võ Vương dùng chúng ta thì con trở lại dẫn binh tướng vào thành, còn không cha con mình sẽ tính phương khác .

Hoàng Cồn nói :

- Con tính như vậy phải lắm.

Hoàng Phi Hổ mặc đồ trắng , lên yên thẳng đến Tây Kỳ , dọc đường ngắm phong cảnh tốt tươi nhân dân thuần hậu, già trẻ kính vì , phong tục thanh cao .

Hoàng Phi Hổ nhủ thầm :

- Nhiều người khen đất Tây Kỳ có Thánh nhân, thật quả không sai.
Ấy là đất Thuần trời Nghiêu.

Hoàng Phi Hổ vào thành, hỏi thăm dinh Khương Thừa Tướng.

Quân trong thành trông thấy liền dẫn Hoàng Phi Hổ đến nơi .

Hoàng Phi Hổ nói với những tên quân gác cổng :

- Các người vào bẩm giùm với Thừa Tướng có Hoàng Phi Hổ từ Triều Ca đến đây xin ra mắt.

Nói rồi đưa một lá đơn đệ nạp. Quân hầu vào báo.

Tử Nha xem rồi , nghĩ thầm :

- Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ có việc gì đến đây ra mắt ?

Liền sửa soạn áo mão chỉnh tề ra đón vào.

Hoàng Phi Hổ trông thấy Tử Nha liền làm lễ ra mắt, Tử Nha đáp lễ và nói :

- Đại vương đến phủ tôi trễ tiếp nghinh, xin rộng lòng miễn chấp .

Hoàng Phi Hổ nói :

- Tôi là người mắc nạn, nay bỏ Thương về Châu khác nào chim đã

mắt rừng , xin đồ nhờ một nhánh , như Thừa Tướng chẳng bỏ, tôi
nguyện cảm đức vô cùng.

Tử Nha mời ngồi.

Hoàng Phi Hồ nói :

- Tôi là kẻ mặt tướng của nhà Thương ruồng bỏ, dám đâu sánh vai
cùng Thừa Tướng.

Tử Nha nói :

- Tôi tuy nay làm Thừa Tướng nhưng trước kia là người dưới tay
của Đại Vương. Đại Vương chó nên khiêm nhường thái quá .

Hoàng Phi Hồ thấy Tử Nha thiết tình hậu đãi, xá một cái, rồi ngồi
ghế sang một bên .

Tử Nha hỏi :

- Đại Vương có điều gì bức tức mà bỏ Trụ Vương ?

Hoàng Phi Hồ nói :

- Trụ Vương mỗi ngày mỗi vô đạo không còn kể gì đạo thần tử nữa
, vừa rồi nghe lời Đắc Kỷ hiếp vợ tôi bỏ mình, Hoàng Quý Phi đến
can gián cũng bị Trụ Vương bênh Đắc Kỷ ném xác xuống Lộc-đài .
Tôi nghĩ rằng vua chẳng chính thì tôi đầu ngoại quốc. Ấy cũng là
lẽ thường , nên tôi bỏ Triều Ca thoát qua năm ải đến đây xin làm
trâu ngựa. Nếu Thừa Tướng mà dùng, không chê kẻ bất tài thiếu trí
thì chúng tôi xin đội ơn .

Tử Nha mừng rỡ nói :

- Nếu Đại Vương bằng lòng ở đây giúp sức thì Võ vương may mắn
biết chừng nào. Vậy xin đại vương ra nghỉ đỡ ngoài công quán,
chờ tôi vào tâu lại .

Hoàng Phi Hồ từ giã lui ra ngoài quán dịch, còn Tử Nha vào đền
Hiển thánh ra mắt Võ vương.

Bấy giờ Võ vương ra ngồi trên điện , thấy có quan đương giá vào
tâu :

- Có Thừa Tướng đến hầu việc.

Võ Vương truyền chỉ mời vào.

Tử Nha làm lễ xong, Võ vương phán :

- Tướng Phụ ra mắt quả nhơn có việc chi ?

Tử Nha tâu :

- Chúa Công có việc vui mừng lắm ! Nay Võ Thành vương Hoàng

Phi Hổ bỏ Trụ đầu Châu áy là điềm Tây Kỳ làm chúa thiên hạ .

Võ Vương hỏi :

- Hoàng Phi Hổ có phải là dòng quốc thích nơi Triều Ca không ?

Tử Nha tâu :

- Đúng vậy. Xưa tiên vương thường nói, khi ở Dũ Lý ra nhờ ơn Hoàng Phi Hổ mới thoát nạn, nay Hoàng Phi Hổ về đầu phải lấy lễ mà hậu đãi.

Võ vương nhớ lại lời Văn vương trước kia liền truyền chỉ cho mời

Hoàng-phi Hổ được lệnh mời vào, vội quì lạy, tâu :

- Tôi là Hoàng Phi Hổ kẻ mắc nạn , xin chúc đại vương muôn tuổi

Võ vương đáp lễ và nói :

- Quả nhơn mộ danh tướng quân đã lâu, vì tướng quân danh vang trong thiên hạ , ân trải bốn phương, ai cũng mến đức , khen tài . Ngày nay quả nhơn được gặp mặt thì may mắn biết chừng nào.

Hoàng Phi Hổ tâu :

- Nhờ đức Đại Vương dung nạp người cô thế, lánh dữ tìm lành, chúng tôi nguyện răn sức mà báo đền ơn chúa.

Võ Vương phán hỏi Tử Nha :

- Xưa Hoàng tướng quân làm chức gì ?

Tử Nha tâu :

- Làm chức Trấn quốc Võ Thành vương.

Võ vương phán :

- Nay quả nhơn cải đi một chữ, phong làm Khai quốc Võ Thành vương.

Hoàng Phi Hổ quỳ lạy tạ ơn.

Võ vương truyền yến tiệc thiết đãi .

Trong bữa tiệc, Hoàng Phi Hổ thuật lại chuyện Trụ Vương lỗi đạo cang thường .

Võ vương nói :

- Vua tuy chẳng ngay, tôi cũng phải chính. Ta cốt ở cho trọn đạo thì thôi.

Kế đó Võ vương truyền Tử Nha xây cất dinh thự cho Hoàng Phi Hổ.

Tử Nha tuân lệnh thi hành.

Tiệc mản ai nấy ra về.

Hôm sau, Hoàng Phi Hổ vào đền lạy tạ và tâu với Võ vương :

- Cha tôi là Hoàng Cồn, em ruột tôi là Phi Báo , Phi Bưu , con tôi là Thiên Lộc, Thiên Tước, Thiên Tường, em bạn tôi là Hoàng Minh, Châu Kỷ , Long Hoàn, Ngô Khiêm , độ ngàn gia đình và ba ngàn nhơn mã , còn đang đóng trại ngoài Kỳ Sơn , chưa dám vào một lượt .

Võ Vương phán :

- Nếu có Lão tướng quân theo nữa , xin rước vào vào thành , còn các binh tướng tùy tùng , y như chức cũ .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 35

Triều Điền đem binh thám thính

Nhắc lại Thái Sư Văn Trọng từ khi theo Hoàng Phi Hổ đến ải Lâm Đồng , bị Thanh Hư đạo nhân vãi thần sa lừa phỉnh nên kéo binh trở lại .

Khi Văn Trọng theo đuôi gần đến Triều Ca thì đạo nhơn thâm sa biến mất .

Bá quan ra tiếp đón , hỏi thăm công việc Võ Thành vương , Thái Sư Văn Trọng thuật lại đầu đuôi câu chuyện , ai nấy đều ngơ ngác không rõ vì sao cả.

Văn Trọng nghĩ thầm :

- Dầu Hoàng Phi Hổ có trốn ở đâu nữa thì bên tả có ải Thanh Long , do Quế Phương ngăn trở . Bên hữu có ải Giai Mộng , do tứ tướng trấn giữ , còn đường đi Tây Kỳ phải qua năm ải là ải Lâm Đồng , Đồng Quan , Xuyên Vân , Giới Bài và Tụy Thủy . Hoàng Phi Hổ dầu có cánh bay lên trời cũng khó lắm.

Bỗng nghe quân báo :

- Tiêu Ngân mở ải Đồng Quan , chém Trương Phụng, đưa Hoàng Phi Hổ ra khỏi cửa .

Văn Trọng nghe báo thất kinh , kể một tốp khác vào báo nữa :

- Hoàng Phi Hổ giết Trần Đồng , ra khỏi ải Lâm Đồng .

Lại có một số quân khác vào báo :

- Hoàng Phi Hổ giết Trần Ngô vượt ải Xuyên Vân rồi.

Thái Sư Văn Trọng ngồi chết đững chưa kịp mở miệng thì đã nghe quân vào báo nữa :

- Hoàng Cồn theo làm phản, bỏ ải Giới Bài rồi .

Rồi lại thấy quân ở Tụy Thủy chạy về trình một phong thư của Hàng Vinh.

Văn trọng vội xé thư ra xem, rồi nổi giận nói lớn :

- Tiên vương thác cô ta gìn giữ giang sơn, không dè đến nay vua bất minh, thần bất chánh, làm loạn bốn phương. Đông Bá Hầu,

Nam Bá Hầu làm phản trước, rồi đến giặc dậy trong thành, khiến Võ Thành vương bội quân phản chúa. Ấy là điềm trời đã định, nay hưng vong chưa chắc, thành bại khó lường. Tuy nhiên bốn phận ta không thể phụ lời thác cô của thiên tuế.

Nói rồi truyền quân giống trống nhóm họp các tướng luận bàn. Các tướng ứng hầu đủ mặt. Văn Trọng nói :

- Nay Hoàng Phi Hồ đầu Châu ất sanh loạn. Ý ta muốn đem binh vắn tội, các quan tính lẽ nào ?

Quan Tổng binh Lỗ Hùng thưa :

- Đông Bá Hầu đang đánh ải Du Hồn, Đậu Dung chống cự không nổi . Nam Bá Hầu đánh ải Tang Sơn , Cửu Công ngồi đứng không yên. Nay Hoàng Phi Hồ đầu Châu tuy có thể thêm một mũi giặc, nhưng Thái Sư chớ nên nóng giận mà gây thêm việc can qua. Đang lúc này kho lẫm chưa đầy lương tiền chẳng đủ Nếu Cơ Phát có cất binh thì đã có bảy ải ngăn ngừa. Xin Thái Sư xét lại cần phải cân nhắc lúc tiến lúc thủ thì mới trị an thiên hạ .

Văn Trọng nói :

- Tướng quân luận cũng phải , song Tây châu thế đang mạnh , lại có Khương Tử Nha cầm đầu, nếu không liệu trước để đến chừng chúng nó đủ cánh đủ vi khó mà trừ được.

Lỗ Hùng thưa :

- Nếu Thái Sư nghi ngại xin sai vài tướng đi thám thính Tây Kỳ . Nếu thấy chúng êm đi thì thôi, còn muốn cử sự thì ta sẽ tính trước.

Văn Trọng khen phải và hỏi các tướng :

- Ai dám đến Tây Kỳ thám thính ?

Cựu thánh tướng quân là Triều Điền bước ra thưa :

Mặc tướng xin lĩnh mạng đến Tây Kỳ thăm dò tình hình, vì tôi có một người em là Triều Lô chẳng sợ hang hùm nọc rắn.

Văn Trọng thấy anh em Triều Điền tình nguyện, liền cấp cho ba muôn binh mã và lương thực để tùy nghi ứng dụng.

Người sau có thơ rằng :

Muôn dọ binh tình tại cõi Tây
Cắt quân ba vạn kéo như mây

Tử Nha kế nhiệm ngựa đôi nỏ
Bắt quách hai chàng trói một dây

Triều Điền, Triều Lô dẫn ba vạn binh thám thính ,vượt khỏi năm ải, đến Tây Kỳ đóng trại.

Tử Nha đang ngồi trong phủ bỗng có quân thám thính về báo :

- Binh Triều Ca kéo đến ba vạn, đóng cách Tây môn mười dặm không rõ việc chi.

Tử Nha cũng ngạc nhiên, không rõ vì đâu có chuyện lạ lùng như vậy, liền tập chư tướng và nói :

- Không biết việc gì Trụ vương sai tướng kéo binh đến chiếm đóng nước ta.

Các tướng đều ngơ ngác, không ai đoán hiểu ra sao cả.

Tử Nha ngồi làm thinh bầm trán suy nghĩ.

Bấy giờ Triều Điền truyền quân đóng trại xong, bàn luận với em rằng :

- Nay chúng ta vâng lệnh Thái Sư, đến dò xem hư thiệt. Té ra chúng nó thờ ơ không phòng thủ , ta thừa cơ đánh thốc vào thành , nếu thắng trận thì lập được công to.

Triều Lô khen :

- Anh tính vậy phải lắm.

Hai anh em liền cầm đao lên ngựa, kéo binh đến trước thành khiêu chiến .

Đang ngồi ngẫm nghĩ, có quân vào báo :

- Có tướng Trụ đến ngoài thành khiêu chiến .

Tử Nha hỏi :

- Có ai thay mặt ta ra trận để chất vấn việc này cho minh bạch ?

Nam Cung Hoát thưa :

- Tôi xin làm nhiệm vụ ấy cho .

Tử Nha liền cấp một đạo binh mã .

Nam Cung Hoát cầm đao lên ngựa kéo quân ra khỏi cửa thành hỏi lớn : .

- Tây Kỳ chúng tôi không có lỗi gì, sao thiên tử vô cớ sai tướng đến chinh phạt ?

Triều Lô lướt ngựa tới, nói :

- Ta vâng chỉ Thiên tử, phụng mệnh Thái Sư đến vấn tội Cơ Phát, vì lẽ nào dám tự ý xưng vương, lại dung nạp Hoàng Phi Hổ là tội phản chúa . Người hãy vào thưa với chúa người mau đi dẫn Hoàng Phi Hổ ra đây mới khỏi tội.

Nam Cung Hoát cười lớn nói :

- Triều Lôi ! Tội Trụ Vương kể sao cho hết nào giết Hoàng Sở phụ người có công trận, chém Nguyên Tiễn xử tể công thần, làm Sái Bồn hại cung nga, chế Bào Lạc đốt quan gián nghị. Mồ tim chú làm thuốc, cất Lộc đài hại dân , hiếp vợ tôi bỏ mạng, quăng thứ hậu dập xương, can thường đổ nát , tôi chúa loạn luân. Còn chúa ta ngồi trấn Tây Kỳ, giữ theo phép nước, vua lành tôi thảo chia ba phần thiên hạ, nhập hai cõi giang sơn. Nếu người cất binh đánh vô cớ, ta e phải thiệt mạng như danh.

Triều Lôi nổi giận vỗ ngựa tới chém Nam Cung Hoát .

Nam Cung Hoát đưa đao ra đỡ .

Đánh được ba chục hiệp, Triều Lôi đuối tay bị Nam Cung Hoát bắt sống quăng xuống ngựa truyền quân trói .

Nam Cung Hoát kéo binh vào thành ra mặt Tử Nha và thưa :

- Triều Lôi đến đánh Tây Kỳ, tôi đã bắt sống được, xin đem nạp cho Thừa Tướng định liệu .

Tử Nha truyền dẫn tới , quân sĩ vâng lệnh dẫn Triều Lôi đến trước đền.

Triều Lôi vào đứng chẳng chịu quỳ .

Tử Nha nói :

- Người đã bị bắt sao không quỳ xuống mà chịu tội bảo toàn tánh mạng .

Triều Lôi trợn mắt nói :

- Người bắt quá là đũa bán bột, đan gàu, còn ta là một bậc đại tướng đường đường, lẽ đâu quỳ lạy người để cầu khẩn.

Tử Nha sợ để Triều Lôi nói dai, truyền đem chém.

Các tướng nghe Triều Lôi nói : biết được dĩ vãng của Tử Nha đều cười thầm.

Tử Nha biết ý chúng tướng khinh mình, liền nói :

- Triều Lôi chê ta là kẻ đan gàu bán bột không phải là nhục ta đâu. Đời xưa ông Y Doãn là người cày ruộng ở Sàng Dã mà sau giúp

vua Thành Thang dựng nên cơ nghiệp. Ấy là tại kẻ anh hùng không sớm gặp thời chớ nào phải nhục vinh.

Nói rồi truyền chém Triều Lô tức khắc.

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Triều Lô hôm nay chỉ biết có Trụ , không biết có Châu. Xin cho tôi khuyên gã vài lời, nếu gã hàng thì chúng ta có thêm người đánh Trụ.

Tử Nha y lời.

Hoàng Phi Hổ ra trước cửa phủ thấy Triều Lô đang quỳ đợi chém liền gọi lớn :

- Triều tướng quân ơi !

Triều Lô ngoảnh mặt thấy Võ Thành vương liền cúi đầu chẳng nói .

Hoàng Phi Hổ khuyên :

- Người không biết thời vận, không thông thuận nghịch nên mới cố thủ như vậy. Nay thiên hạ kêu oan, Võ vương chiếm hết hai phần. Nam, Bắc, Đông, Tây không ai theo Trụ . Trụ tuy còn sống gương, nhưng chẳng khác nào ngọn đèn trước gió, sức mạnh của một ông già. Trụ vương lỗi đạo đã nhiều , thiên hạ đâu đâu cũng biết , mầm loạn lạc sắp dậy lên bốn phương tám hướng , rõ ràng là cơ nghiệp nhà Thương đến ngày diệt vong rồi. Còn Võ vương nhân đức rất cao dày, biết trọng tôi trung, biết thương dân chúng. Trọng người hiền, mến kẻ sĩ, ấy là sự nghiệp đang lên. Như ta khi trước làm Trần quốc Võ Thành vương , nay Võ vương chỉ sửa lại một chữ là Khai quốc Võ Thành vương. Bởi vậy ai cũng đành bỏ Trụ, người người đều muốn theo Châu. Còn nói đức hạnh Võ vương chẳng thua Thuần, Nghiêu đời trước. Nay ta đã năn nỉ với Thừa Tướng xin tội cho người, nếu người hàng đầu thì được hiển vinh, còn nghịch mạng thì chắc phải chết.

Triều Lô nghe Hoàng Phi Hổ nói điều lợi hại, liền đáp :

- Hoàng tướng quân ôi ! Lúc này tôi xúc phạm đến Tử Nha, e Tử Nha không dung thứ .

Hoàng Phi Hổ nói :

- Như người thiết tình đầu hàng, ta sẽ hết lòng bảo lãnh cho.

Triều Lô nói :

- Nhờ tướng quân cứu mạng, coi như đức tái sanh. Tôi xin nghe lời dạy .

Hoàng Phi Hồ trở vào phủ thuật lại mọi điều với Tử Nha.

Tử Nha nói :

- Giết kẻ đầu hàng là bất nghĩa, Hoàng tướng quân bảo cứu ta cũng bằng lòng .

Nói rồi truyền quân mở trói .

Triều Lô vào quỳ lạy Tử Nha và thưa :

- Mặt tướng buông lời lỗ mãng, tội đáng gia hình. Nay nhờ lượng hải hà , tôi xin đội ơn trời bể .

Tử Nha nói :

. - Tướng quân đã thật lòng đầu chúa, quyết ý phò vua thì tôi với tướng quân là tôi đồng trào, là dân một nước, có bao giờ hẹp lượng mà oán trách lẫn nhau. Vậy thì tướng quân hãy dẫn binh vào nạp.

Triều Lô nói :

- Anh tôi là Triều Điền còn ở ngoài trại, xin cho tôi đi thuyết hàng Tử Nha nhận lời.

Triều Lô từ giã ra ngoài thành.

Bây giờ Triều Điền nghe tin Triều Lô bị bắt, lòng rối như vò , đang ngồi tìm mưu tính chước. Bỗng nghe quân báo Triều Lô đã trở về, Triều Điền lấy làm lạ nghĩ thầm :

- Thái Sư sai chúng ta đi thám thính, chúng ta làm sai ý nghĩa đem quân đánh thành nên em ta mới bị bắt , nay chẳng biết vì sao mà về được.

Nghĩ rồi truyền quân mời vào .

Triều Lô đến ra mắt Triều Điền và nói :

- Em bị Nam Cung Hoát bắt được đem nạp cho Tử Nha, em mừng Tử Nha là kẻ đàng gài bán bột, nên Tử Nha nổi giận truyền đem chém, may nhờ có Hoàng Phi Hồ can gián, và cắt nghĩa cho em nghe nhiều điều lợi hại . Bởi vậy em đã chịu đầu dưới trướng và ra đây xin mời anh nhập thành.

Triều Điền nghe nói miệng lớn :

- Đồ thất phu ! Đáng tội chết ! Lẽ nào nghe lời Hoàng Phi Hồ chịu đầu Khương Tử Nha ? Ngươi là một đảng với bọn phản thần , còn

mặt mũi nào nhìn thấy Thái Sư nữa .

Triều Lô nói :

- Anh không rõ nên tức mới nói như vậy, chớ nay thiên hạ đều đầu Châu hết thấy, chẳng riêng một mình chúng ta mà thôi đâu .

Triều Điền nói :

- Ta há không biết tội ác của Trụ Vương làm cho thiên hạ điêu linh, bốn phương đều gây loạn, người người đều bỏ Trụ đầu Châu hay sao , nhưng nếu anh em ta bắt chước họ thì cha mẹ chúng ta ở Triều Ca bị vua giết hết, người đành quên chữ hiếu hay sao ?

Triều Lô than :

- Bây giờ biết tính làm sao ?

Triều Điền nói :

- Em hãy lên ngựa vào thành tỏ bày như thế này thì mới lập được công cao , và mới có thể trở về ra mắt Thái Sư được.

Tiếp đó Triều Điền dặn nhỏ Triều Lô một hồi. Triều Lô y kế, lên ngựa về tướng phủ ra mắt Tử Nha, thưa rằng :

- Tôi về trại nói thiệt hơn, anh tôi cũng chịu đầu hàng, nhưng chỉ ngại có một điều là anh tôi vâng lệnh chinh Tây, nếu bó tay quy thuận, e tướng chê quân sĩ cười. Xin Thừa Tướng cho người đến mời để anh tôi còn chút thể diện.

Tử Nha vừa cười vừa nói :

- Việc ấy cũng chẳng khó gì.

Liền quay lại hỏi :

- Có tướng nào tình nguyện đi chăng ?

Hoàng Phi Hổ bước ra thưa :

- Tôi xin lãnh mạng.

Triều Lô và Hoàng Phi Hổ đi rồi, Tử Nha lập tức đòi Tân Giáp , Tân Miễn đến và viết hai lá thiệp, cắt nghĩa rõ ràng, dạy hai tướng ấy coi theo thiệp mà hành động. Rồi lại viết một lá thiệp khác sai Nam Cung Hoát ra đi.

Còn Hoàng Phi Hổ theo Triều Lô đến trại thì Triều Điền đã sắp đặt sẵn sàng , thân hành ra tận cửa nghênh đón , và nói :

- Xin mời thiên tuế vào trại.

Hoàng Phi Hổ vào đến nơi, vừa ngồi xuống ghé, thì Triều Điền trợn mắt hét lên một tiếng, quân phục hai bên nổi dậy, áp tới bắt

Hoàng Phi Hổ trối lại.

Hoàng Phi Hổ giận mắng :

- Quân khốn nạn ! Ta làm ơn lại mắc oán .

Triều Điền nói :

- Ta không mang ơn đưa phản thần . Ta quyết chí bắt người giải về Triều Ca để cho Thái Sư trị tội.

Anh em Triều Điền dùng mưu bắt được Hoàng Phi Hổ rồi thì mừng rỡ, truyền quân nhổ trại, rón rén kéo nhau về dẹp trống cất chiêng chạy mau như tên bắn .

Đi được ba dặm đường vừa tới chân núi Long Sơn bỗng thấy hai ngọn cờ phát phới, trong rừng xông ra hai tướng hung hăng nạt lớn :

- Triều Điền ! Phải trả Vô Thành vương lại cho mau . Ta là Tân Giáp , Tân Miễn vâng lệnh Thừa Tướng phục binh ở đây đã lâu.

Triều Điền nổi giận nói :

- Ta không hạ tướng tá Tây Kỳ, sao dám đón đường đoạt khâm phạm , vung đao chém tới Tân Giáp đưa búa ra đỡ . Hai tướng đánh nhau được hai mươi hiệp.

Tân Miễn liền xốc ngựa tới cứu Hoàng Phi Hổ .

Triều Lô thấy Tân Miễn lòng và liền vung đao cản lại. Hai tướng lại đánh nhau, giáo gươm khua lêng keng Tân miễn sức mạnh như thần, Triều Lô đánh một hồi mồ hôi ra ướt giáp liệu thể cự không lại, liền chém bầy một đao, quất ngựa chạy vào rừng trốn mất Miễn đuổi giết quân Trụ tan tành, và mở trối cho Hoàng Phi Hổ.

Hoàng Phi Hổ tạ ơn cứu mạng, rồi ra trước trận thấy Tân Giáp đang đánh với Triều Điền, lòng giận như lửa đốt, nhìn Triều Điền hét lớn :

- Ta làm ơn cho người , người lại bạc tình phản phúc.

Nói rồi cầm gươm xông vào đánh , bắt sống Triều Điền trối lại và mắng lớn :

- Người là đứa nghịch tặc , trời nào để người sống ! Như không nhờ Thừa Tướng biết trước lòng của bọn người , bố trí binh phục, thì ta đã bị hại về tay người rồi .

Tân Giáp, Tân Miễn liền lôi cổ Triều Điền về thành.

Còn Triều Lôi hoảng kinh chạy vào rừng rậm, không biết đường nẻo nào ra, lính quỳnh cho đến canh ba mới thoát ra đến mé rừng, nhìn thấy đèn đuốc tỏ rạng, lòng sanh nghi, bèn giốc ngựa tìm đường chạy riết.

Nhưng chỉ chạy được một đoạn đường, bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang, có một viên đại tướng dẫn binh ra đón đường. Tuy ánh sáng mập mờ, Triều Lôi cũng nhìn thấy tướng đó là Nam Cung Hoát, bèn năn nỉ:

- Xin tướng quân rộng tình tha tội. Tôi nguyện ơn trả nghĩa đền. Nam Cung Hoát cười hi hi nói:

- Thôi xuống ngựa chịu trói cho rồi, đừng nói nhiều chuyện.

Triều Lôi nổi giận chém Nam Cung Hoát một đao.

Nam Cung Hoát né khỏi, rồi hét một tiếng, nắm đầu Triều Lôi kéo xuống yên, khiến quân trói lại giải về dinh.

Sáng hôm sau Tử Nha ra khách, Hoàng Phi Hổ vào lạy tạ ơn, và thưa:

- Nếu Thừa Tướng không cứu tôi thì tôi đã làm tay phản tặc rồi.

Tử Nha nói:

- Tôi coi ý Triều Lôi lúc trở về có vẻ khác thường, nên mới sinh nghi, truyền hai ngả phục binh, kết quả đúng như vậy.

Tân Giáp bước tới kể chuyện bắt Triều Điền và cứu Võ Thành vương.

Tiếp đến Nam Cung Hoát vào thưa:

- Tôi vâng lệnh mai phục tại Kỳ sơn bắt được Triều Lôi giải về trướng phủ.

Tử Nha truyền dẫn Triều Điền và Triều Lôi ra trước trướng, mắng rằng:

- Thất phu! Chúng bày dụng mưu gian gặt ta sao được?

Nói rồi truyền quân sĩ dẫn ra chém hết cả hai.

Đao phủ quân vâng lệnh kéo hai người ra khỏi cửa.

Triều Lôi lớn tiếng kêu oan.

Tử Nha vừa cười vừa nói:

- Anh em nó là đồ phản phúc, ngoài miệng nói một đường, trong lòng nghĩ một nẻo, chết là đáng lắm.

Triều Lôi vẫn cứ kêu oan mãi.

Tử Nha truyền quân dẫn Triều Lôi lại hỏi :

- Anh em người bày mưu độc bắt người trung , ngỡ là về nước nạp Võ Thành vương mà ăn công hưởng lộc , chẳng ngờ ta biết trước phục binh bắt lại. Tội ấy chém đã đành, còn kêu oan gì nữa .

Triều Lôi thưa :

- Anh em tôi cũng muốn về Châu , song sợ cha mẹ ở Triều Ca bị tội . Cũng vì chữ hiếu mà chúng tôi mới lập mưu gian . Nếu Thừa Tướng không xét lại thì tội nghiệp cho anh em chúng tôi lắm .

Tử Nha hỏi :

- Nếu người còn cha mẹ tại Triều Ca sao không nói trước cho ta biết, đừng ta tìm cách rước hết gia tướng đem về, lại nỡ dùng kế độc hại người ơn ?

Triều Lôi thưa :

- Chúng tôi tài hèn, trí thấp, không biết tính xa , nếu thưa trước với Thừa Tướng biết, thì có đâu mắc họa.

Nói rồi cất tiếng khóc vang .

Tử Nha nói :

- Người nói thiệt như vậy sao ?

Triều Lôi thưa :

- Nếu tôi không còn cha mẹ mà dối gạt để gỡ tội thì Võ Thành Vương cũng biết.

Tử Nha hỏi Hoàng Phi Hổ :

- Triều Lôi còn cha mẹ chẳng ?

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Hai người này quả còn cha mẹ tại Triều Ca.

Tử Nha nói :

- Nếu vậy thì thật tình hiếu đạo kẻ cũng khá thương.

Liền truyền quân mở trói cho hai anh em một lượt.

Triều Lôi , Triều Điền lạy tạ ơn.

Tử Nha giữ Triều Điền ở lại Tây Kỳ, rồi viết một lá thiệp trao cho Triều Lôi và dặn :

- Người về Triều Ca cứ theo lời trong thiệp mà làm thì cứu được gia quyến.

Triều Lôi tuân lệnh, lãnh binh ra đi.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 36

Quế Phương vâng chiếu chinh Tây

Triều Lô vâng mật lệnh của Tử Nha kéo quân trở về phục lệnh tôi dinh của Thái Sư Văn Trọng.

Thái Sư Văn Trọng hay tin, cho đòi vào hỏi :

- Tây Kỳ động tĩnh thế nào ?

Triều Lô thưa :

- Chúng tôi đến Tây Kỳ thì Nam Cung Hoát dẫn quân ra khiêu chiến . Tôi ra đánh ba mươi hiệp sức vẫn cầm đông. Vì trời tối nên hai bên phải thâm quân. Rạng ngày anh tôi ra binh, đánh Tân Giáp chạy dài , kế bữa sau tướng khác xuất quân, chưa phân thắng bại. Kể ra thì Tây Kỳ cũng chẳng khó đánh lắm đâu, ngặt một điều là Hàng Vinh không chịu phát lương, nên quân sĩ chẳng an. Lương thảo là tánh mạng hơn mã , mà người không lương, ngựa không cỏ, còn đánh giặc làm sao được ? Cực chẳng đã tôi phải về bẩm với Thái Sư, xin phát thêm lương thảo và tăng cường quân lính . Được như vậy mới thắng nổi Tây Kỳ.

Văn Trọng ngầm nghĩ một lúc rồi hỏi :

- Người đi có hỏa bài, lệnh tiễn, vì sao Hàng Vinh chẳng chịu phát lương ? Thôi, người hãy đi xin thêm ba ngàn quân và một ngàn lương thảo qua Tây Kỳ ứng tiếp. Ta sẽ cho tướng theo sau.

Triều Lô tuân lệnh cứ làm y như vậy, không hề trễ nải, rồi lên đem gia quyến ra khỏi năm cửa ải thẳng đến Tây Kỳ.

Người sau có thơ rằng :

Ý niệm mưu cao ít ai bằng
Khen ông Khương Thượng thiết tài năng
Gạt toi Văn Trọng thâm lương thảo
Gia quyến Triều Lô khỏi họa căn

Khi Triều Lôi ra đi được bốn ngày, Thái Sư Văn Trọng mới xức nghĩ lại, nhủ thầm :

- Hàng Vinh lẽ nào không phát lương thảo ? Chắc cũng có duyên có chi đây ?

Liên lấy tiền xử quẻ. Khi đoán ra được các việc, tức tối vô cùng vỗ án hét :

- Quân phản phúc gạt ta. Ta không ngờ nên bị làm rồi !

Liên cho quân đến tư dinh hai tướng, thì quả nhiên gia quyến của hai tướng đã đi hết.

Văn Trọng muốn đem binh rượt theo , nhưng nhắm Triều Lôi đi đã xa, không còn đuổi theo kịp nữa liền triệu tập các tướng lại, tổ bày mọi việc, và nói :

- Triều Điền , Triều Lôi đã làm phản thì kế hoạch đề phòng của ta đối với Tây Kỳ đã bại lộ rồi. Nay phải động binh, chinh Tây mới kịp. Nhưng chưa biết nên sai tướng nào có đủ khả năng làm việc này.

Kiệt Lập và Dư Khánh đồng thưa :

- Nếu muốn định Tây Kỳ trọn thắng thì chỉ có Trương Quế Phương , quan Tổng trấn ải Thanh Long cầm binh mới mong thành công.

Văn Trọng khen phải, liền sai quân hỏa bài cầm lệnh tiễn ta ải Thanh Long, truyền Trương Quế Phương cất binh chinh phạt Tây Kỳ , lại sai Thần Oan đại tướng quân là Khuru Dẫn ra trấn ải Thanh Long thế cho Trương Quế Phương .

Nói qua Triều Lôi đem gia quyến đến Tây Kỳ, vào tướng phủ ra mắt Tử Nha, thưa :

- Tôi nhờ Thừa Tướng giập kế thần nên đem được cha mẹ vợ con đến đây hết, nay đã vào thành, chúng tôi xin đến tạ ơn Thừa Tướng.

Kế đó thuật lại mấy lời Thái Sư Văn Trọng dặn.

Tử Nha nói :

- Ta liệu chắc Văn Thái Sư sẽ cử binh đến đánh Tây Kỳ vậy phải đề phòng mới được.

Giữa lúc ấy, tại ải Thanh Phong, Trương Quế Phương tiếp được hỏa bài của Thái Sư tức thì điểm mười muôn binh mã, khiến Phong Lâm làm Tiên phuông , chuẩn bị chinh Tây. Đến lúc Khuru Đầu tới

. Trương Quế Phương giao việc xong xuôi mới phát binh ra đi .
Đoàn quân tiến nhanh như gió , không bao lâu đã đến Tây Kỳ an
dinh hạ trại .

Tử Nha đang bàn luận với các tướng , bỗng nghe quân báo :

- Trương Quế Phương dẫn mười muôn binh hạ trại cách cửa Nam
môn mười dặm .

Tử Nha hỏi Hoàng Phi Hổ :

- Trương Quế Phương dụng binh thế nào ?

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Thừa Tướng đã hỏi tôi đâu dám giấu.

Tử Nha nói :

- Tướng quân với tôi cùng phò một chúa, ngại gì mà chẳng dám
cạn lời ?

Hồng-Phi Hổ nói :

- Trương Quế Phương là tướng giỏi , võ nghệ siêu quần . Nhưng
việc đó không đáng kể , chỉ sợ nó có tà thuật mà thôi.

- Nó dùng phép gì mà gọi là tà thuật ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Phép ấy lạ lắm ! Lúc xông ra trận, hai bên đấu chiến với nhau ,
nếu Quế Phương biết được tên địch thủ thì nó kêu lên một tiếng ,
tức thì địch thủ nhào xuống ngựa mê man bất tỉnh . Vì vậy , nó ra
trận bắt tướng như lấy đồ trong túi. Xin Thừa Tướng dẫn những
người nào ra trận chớ nên xưng tên, vì hễ nó biết tên là bị nó bắt
sống ngay.

Tử Nha nghe nói cau mày . Nhưng các tướng không ai tin cả ,
đồng nói rằng :

- Có lẽ nào kêu tên mà làm cho đối phương chết ngất được ? Nếu
quả như vậy , nó kêu trăm tiếng cũng đủ bắt hết tướng Tây Kỳ này
rồi ?

Kẻ này xàm xì , người kia cười châm biếm .

Bấy giờ Quế Phương đã an dinh hạ trại xong , sai Phong Lâm ra
trận .

Phong Lâm vâng lệnh cầm đao lên ngựa đến thành khiêu chiến .

Quân vào báo Tử Nha hỏi các tướng :

- Ai dám ra đánh trận đầu.

Cơ Thúc Càng là con thứ mười hai của vua Văn vương tánh nóng nảy , lại không tin có phép lạ như vậy, nên bước ra thưa :

- Tôi xin xuất trận đầu cho.

Nói rồi cầm thương lên ngựa khai thành thấy một tướng đứng dựa bên cây Thanh kỳ , tóc đỏ như máu, mặt xanh như chàm , râu hồng đầy mép. ngồi trên ngựa cao, tay cầm cây giáo rất lớn.

Cơ Thúc Càng thấy tướng dữ dằn như vậy, liền hỏi :

- Người có phải là Trương Quế Phương không ?

Phong Lâm đáp :

- Không ! Ta là Tiên phuông Đại tướng, họ Phong tên Lâm , vâng chiếu triều đình bắt loài phản loạn , chúa người tiếm xưng vương hiệu lại dung nạp phản thần , nay binh trời đã đến không biết chịu tội còn muốn chống lại sao. Hãy xưng tên họ cho mau, đừng ta lấy đầu đem nạp.

Cơ Thúc Càng nổi giận mắng :

- Nay chư hầu thiên hạ đều về nhà Châu, đó là lòng trời đã định.

Người thờ bạo chúa, quen thói hung hăng đã đem mạng đến đây nộp mà còn không biết. Ta dung cho người trở về gọi Trương Quế Phương ra trận .

Phong Lâm giận quá mắng lớn :

- Phản tặc dám khi dễ ta thái quá !

Nói rồi cầm đao đâm tới, Cơ Thúc Càng đưa giáo ra đỡ. Hai tướng đánh với nhau trên ba mươi hiệp, Cơ Thúc Càng vận giáo như thần, múa vun vút, đâm chém liên không hở, Phong Lâm lúng túng đỡ gạt không nổi , bị Cơ Thúc Càng đâm một thương trúng đùi bên tả phải quay ngựa bỏ chạy.

Cơ Thúc Càng rượt theo, không ngờ Phong Lâm dùng phép, miệng niệm chơn ngôn, tức thì hai lỗ mũi xịt khói ra , luồng khói có tựa như một mảnh lưới, biến thành một trái châu to bằng miệng chén, đánh vào mặt Cơ Thúc Càng .

Thương ôi ! Người con thứ mười hai của Văn vương bị trái châu đánh trúng nhào xuống ngựa.

Phong Lâm thừa dịp lấy gươm cắt thủ cấp rồi thu binh về trại.

Trương Quế Phương thấy Phong Lâm đem thủ cấp của địch về liền truyền hiệu ngoài cửa ải.

Quân thua vào báo lại, Tử Nha thất kinh .

Võ vương than khóc một hồi, không nói ra tiếng.

Chư tướng đều nghiêng răng, chặt lưỡi thở dài.

Bữa sau Trương Quế Phương dẫn binh tới trước thành, kêu đích tên Tử Nha ra trận.

Tử Nha nói :

- Nếu chẳng vào hang hùm làm sao bắt hùm được .

Liền truyền các tướng nai nịt chinh tề theo hầu tả hữu , kéo binh ra ngoài ải, trông thấy Trương Quế Phương đội mào bạc như tuyết , mặc giáp trắng , cỡi ngựa kim , đeo giáp bạc, đứng dưới cây bạch kỳ , uy phong lẫm liệt .

Thấy cửa thành mở, quân tướng ồ ạt kéo ra .

Trương Quế Phương thấy Tử Nha râu bạc trắng, hai mắt long lanh như ngọc, mình mặc áo bát quái, tay cầm gươm thư hùng, buộc đai bằng tơ, đội mào đuôi cá , lại thấy Hoàng Phi Hổ cầm giáo ngồi trên thần ngưu đi một bên, liền gọi Tử Nha nói :

- Khương Thượng ! Người cũng là tôi nhà Thương , ăn lộc thiên tử, triều đình không bạc đãi người, sao người lại phò Cơ Phát tiếm xưng vương hiệu chứa chấp phản thần , dùng kế xảo buộc Triều Điền bỏ chúa, lập mưu gian bày Triều Lôi cướp lương. Tội đáng chết mười phần. Nay ta vâng lệnh đến đây chinh phạt , khuyên người xuống ngựa nạp mình, ăn năn hối lỗi . Bằng chống cự thì trúc chẻ ngói tan , ngọc đá không còn .

Tử Nha ngồi trên ngựa cười lớn :

- Ông nói sai rồi ! Chim khôn chọn cây lành mà đỗ, tôi hiền chọn chúa thánh mà thờ. Kẻ bất trí là những kẻ cúi đầu thờ một ông vua hung bạo, không biết thương dân , không sợ mất nước , muốn giết ai thì giết, cả ngày chỉ biết tửu sắc mà thôi . Nay cả thiên hạ đều bỏ Trụ vương, chẳng phải một mình Tây Kỳ mà thôi. Tuy vậy chúa tôi hằng giữ đạo trung thần , chúng tôi không có lòng xâm đoạt. Nay ông đem binh đến đánh Tây Kỳ, thật là nước trên phạm nước dưới, chẳng phải nước dưới phạm nước trên. Xét lại việc binh , thắng bại lẽ thường, nếu ông rủi ro một trận thì hổ thẹn ngàn ngày. Chi bằng ông thu quân về, bờ cõi ai nấy giữ.

Trương Quế Phương nói :

- Ta nghe người học đạo tại núi Côn Lôn , lẽ nào người không biết trong vũ trụ rất nhiều người tài phép . Lời người nói đó chẳng phải là kẻ tài trí .

Nói rồi truyền tiên phuông Phong Lâm ra binh bắt Khương Thượng.

Phong Lâm giục ngựa tới đánh với Tử Nha, xảy có một tướng cỡi ngựa hồng, cầm siêu đao cản lại, xem lại tướng ấy là Nam Cung Hoát. Hai tướng hỗn chiến một hồi.

Trương Quế Phương thấy Hoàng Phi Hổ ngồi trên thần ngư thì giận lắm, lướt ngựa tới, cầm giáo đâm đũa.

Hoàng Phi Hổ giờ gươm ra đỡ .

Hai tướng đánh được mười lăm hiệp, Trương Quế Phương kêu lớn :

- Hoàng Phi Hổ chưa hạ mã qui hàng còn đợi chừng nào !

Hoàng Phi Hổ thất kinh, liền sa xuống ngựa , quân Thương vừa áp đến mưa bắt trời, thì có Châu Kỳ cầm búa cản lại đánh với Trương Quế Phương còn Hoàng Phi Báo và Hoàng Phi Bưu thì xông ra cướp được Hoàng Phi Hổ đem về dinh .

Trương Quế Phương thấy tướng Châu đông quá, sợ bắt không được Châu Kỳ, nên giả cách trá bại chạy dài. Châu Kỳ đuổi theo được nửa dặm.

Trương Quế Phương quay lại kêu lớn :

- Châu Kỳ chưa té xuống ngựa còn đợi chừng nào !

Tức thì Châu Kỳ sa xuống , quân Châu tiếp cứu không kịp bị quân Thương áp lại bắt trời dẫn về dinh.

Bấy giờ Phong Lâm hỗn chiến với Nam Cung Hoát một hồi, Phong Lâm đánh không lại, giục ngựa chạy ngay. Nam Cung Hoát thừa thắng đuổi theo, Phong Lâm niệm chú , tức thì trong lỗ mũi xít ra hai luồng khói xám biến thành cục châu đánh Nam Cung Hoát té xuống ngựa. Quân Thương bắt trời Nam Cung Hoát đến về dinh . Còn Trương Quế Phương cũng thu binh về trại truyền dẫn Nam Cung Hoát và Châu Kỳ vào.

Trương Quế Phương hỏi :

- Chúng bây đã đi bắt sao chưa chịu qui ?

Nam Cung Hoát hét lớn :

- Ta đã đem thân thờ chúa còn sợ chết hay sao ? Người dùng tà thuật bắt được ta thì cứ giết đi cho rồi.
Quế Phương truyền đem hai tướng cầm tại tù xa, đợi phá Tây Kỳ xong giải về Triều Ca xử tội.
Bữa sau, Trương Quế Phương dẫn binh đến thành khiêu chiến.
Tử Nha truyền treo miễn chiến bài, không dám sai ai ra trận.
Trương Quế Phương cười lớn nói :
- Khương Thượng mới ra binh một trận đã sợ khiếp vía rồi.
Nói rồi thân binh về trại.

Bấy giờ ông Thái Ất chơn nhơn đang ngồi trong động thấy lòng hồi hộp liền đánh tay biết rõ Tây Kỳ đang nguy , liền sai Kim Hà Đồng tử đòi Na Tra đến dạy việc.
Kim Hà vâng lệnh chạy đến vườn đào gọi Na Tra nói :
- Sư huynh ! Thầy cho đòi sư huynh đến lập tức.
Na tra vội vào yết kiến.
Thái Ất nói :
- Nay đã đến lúc lập công, ta cho người xuống thế. Hiện nay Tây Kỳ đang nguy cấp, tướng Trụ đến hoành hành, người xuống đó theo sư thúc của người là Khương Tử Nha mà lập công danh nghiệp. Người phải rán hết lòng phò tá minh trung.
Na Tra nghe nói mừng rỡ , lạy thầy giả bạn mang túi phép , cầm giáo dài lên xe Phong Hỏa thẳng xuống Tây Kỳ.

Người sau có thơ khen :

Hai bánh xe linh gió cuốn cờ
Đi cùng thế giới một đôi giờ
Na Tra nay xuống phò vua Võ
Gặp hội rồng mây dựng cõi bờ

Na Tra đạp xe phép đi nửa lừng, đến Tây Kỳ liền sa xuống đất hỏi thăm tướng phủ , rồi tìm đến nơi , gọi quân vào báo với Tử Nha.
Quân hầu vâng lệnh vào thưa :
- Có một đạo đồng đến trước cửa phủ muốn ra mắt Thừa Tướng.

Tử Nha vốn trọng đạo, nghe nói bèn truyền binh sĩ mời vào.

Na Tra vào trước án thi lễ và nói :

- Tôi xin ra mắt sư thúc.

Tử Nha hỏi :

- Người ở động nào ta chưa rõ ?

Na Tra thưa :

- Đệ tử ở núi Càng Nguyên, động Kim Quang, tên Na Tra , học trò của ông Thái Ất. Nay tôi vâng lệnh thầy đến hiệp lực với sư thúc giúp chúa lập công.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ khôn cùng.

Hoàng Phi Hổ thấy Na tra vội bước tới tạ ơn cứu tử ngày trước.

Na Tra hỏi Tử Nha :

- Chẳng hay tướng nào dám đến đánh thành trì ta vậy ?

Tử Nha nói:

- Trương Quế Phương là tướng trấn ải Thanh Long. Tướng này rất lợi hại, dùng tà thuật bắt luôn hai tướng trong một trận , nên ta phải treo miễn chiến bài.

Na Tra nói :

- Tôi đã vâng lệnh thầy xuống đây trợ chiến, chẳng lẽ ngồi không, xin cho tôi ra trận đánh thử với Quế Phương xem sao.

Tử Nha nhận lời, truyền quân dẹp bảng treo miễn chiến bài.

Quân thám thính thấy vậy về báo với Trương Quế Phương :

- Tây Kỳ đã gỡ bỏ bảng treo miễn chiến bài rồi .

Trương Quế Phương nói với Phong Lâm :

- Mấy hôm nay Tử Nha không dám ra binh, nay chắc có cứu binh đến tiếp cứu, nên mới dự tính giao tranh như vậy, người dẫn ba ngàn quân ra khiêu chiến.

Phong Lâm vâng lệnh cầm thương lên ngựa đến cửa thành mắng chửi.

Na Tra cầm giáo dài, lên xe thẳng ra trận, Tử Nha gọi lại dặn :

- Người phải đề phòng mới được, vì Phong Lâm có tà thuật lợi hại lắm.

Na Tra thưa :

- Đệ tử sẽ tùy cơ ứng biến, xin sư thúc đừng lo.

Na Tra ra khỏi ải.

Phong Lâm xem thấy hỏi lớn :

- Người là ai dám ra đây chịu chết ?

Na Tra nói :

- Ta là sư đệ của Khương Thừa Tướng, họ Lý tên Na Tra , còn người có phải là Trương Quế Phương, con cú độc miệng kêu ta làm cho người ta té hay không ?

Phong Lâm đáp :

- Không phải. Ta là tiên phong Đại tướng tên Phong Lâm.

Na Tra nói :

- Thôi ta tha người khỏi chết, hãy về kêu Trương Quế Phương ra đây cho ta bảo.

Phong Lâm nổi giận vung giáo đâm liên. Na Tra cũng ra tài cưỡi ngựa. Xe ngựa xông pha, đánh trên hai mươi hiệp

Phong Lâm nghĩ thầm :

- Lối đánh của Na Tra kỳ lạ làm thế nào cũng có phép thần thông. Nếu ta không ra tay trước ắt phải lụy.

Nghĩ rồi quây ngựa chạy dài. Na Tra giục xe đuổi theo như gió.

Phong Lâm thấy Na Tra theo gần đến liền phun khói lỗ mũi hóa ra trái châu.

Na Tra trông thấy cười lớn :

- Phép ấy dở lắm !

Tức thì đưa tay chỉ một cái, tự nhiên trái châu tan mất.

Phong Lâm thấy Na Tra phá mất phép mình, nổi giận quây ngựa trở lại đánh liên, bị Na Tra quăng Càng Khôn Quyện đập trúng vai bên tả, vỡ thịt lòi xương, đau quá gần rơi xuống ngựa. Phong Lâm gắng gượng ôm cổ ngựa chạy thẳng về dinh.

Na Tra đuổi theo kêu Quế Phương ra trận.

Phong Lâm về đến dinh thuật lại các việc cho Quế Phương nghe.

Quế Phương nổi giận, cầm cương giục ngựa ra khỏi trại, trông thấy Na Tra, liền hỏi :

- Tên súc sanh đứng trên xe đó có phải Na Tra không ?

Na Tra đáp :

- Ta là Na Tra đây .

Quế Phương nói :

- Người vừa đánh tên tướng Tiên phuông của ta khi nãy phải

không ?

Na Tra cười lớn đáp :

- Ta nghe người có tài kêu tên ai thì người ấy té nên ta đến đây bắt người.

Nói rồi cầm giáo đâm liền .

Trương Quế Phương đưa thương ra đỡ . Hai tướng đánh vù với nhau được bốn mươi hiệp, Na tra múa thương hay lắm , chẳng khác mưa bay gió bão, Trương Quế Phương đánh không lại, bèn cất tiếng kêu lớn :

- Na Tra không té luống xe còn đợi chừng nào ?

Na Tra nghe kêu thất kinh , hai chân kèm cứng trên xe , song coi bộ tự nhiên, thư bình vô sự.

Trương Quế Phương lấy làm lạ nghĩ thầm :

- Thầy ta dạy phép thâm hồn này, hễ kêu lên là đối phương phải hôn mê bất tỉnh. Từ trước đến nay hiệu nghiệm lắm, bây giờ sao lại hết linh.

Nghĩ rồi lại kêu nữa.

Na Tra không thềm nói lại, Quế Phương kêu đến ba lượt, Na Tra nổi xung mắng lớn :

- Người là đứa thất phu ! Ta đã không chịu xuống xe , người gọi mãi mà làm chi ?

Trương Quế Phương giận lắm vung giáo đánh tiếp một hồi, nhưng cự với Na Tra không lại, mồ hôi ướt giáp, hơi thở phì phào.

Na Tra liền lấy Càn Khôn Quyện quăng lên, đánh trúng cánh tay trái của Trương Quế Phương đứt gân gãy xương, gằn nhào xuống ngựa .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 37

Tử Nha về núi cầu Nguyên Thi

Na Tra thấy Quế Phương bại tẩu liền trở vào thành, đến tướng phủ ra mắt Tử Nha.

Tử Nha hỏi :

- Người cùng Trương Quế Phương giao chiến thắng bại lẽ nào ?

Na Tra thưa :

- Trương Quế Phương bị đệ tử đánh cho một Càn Khôn Quyện, gãy tay, lợi xương chạy tuốt về dinh .

Khương Tử Nha nói :

- Nó có dùng tà thuật gọi tên người hay không ?

Na Tra thưa :

- Nó có gọi tên tôi ba lần, nhưng tôi không thấy ứng nghiệm gì cả .

Các tướng ghe Na Tra nói lầy lăm lạ .

Nguyên phép thu hồn của Trương Quế Phương lợi hại lắm , nhưng chỉ tác dụng đối với những người thường, có khí huyết , có thịt xương do bào thai sinh ra , còn Na Tra thân thể kết tụ bằng bông sen , cho nên phép thu hồn của Trương Quế Phương không linh ứng.

Khi ấy, Trương Quế Phương đã gãy cánh tay, Phong Lâm cũng bị thương, cả Nguyên soái và tiên phuông đều không thể ra quân được nên túng thế phải sai người về nước, trình với Thái Sư Văn Trọng xin binh tiếp viện.

Còn Tử Nha tuy thắng được một trận, song lòng hồi hộp không an, sợ Trương Quế Phương viện binh đến đánh, thì Tây Kỳ nhỏ hẹp không chống ngăn nổi, bèn tính trở về núi cầu cứu thầy mình là Nguyên Thi chỉ giáo .

Sáng hôm sau, Tử Nha dậy sớm thay đổi áo quần theo lối đạo sư ra mắt Võ Vương.

Võ Vương thấy lạ, hỏi :

- Thượng phụ hôm nay có việc gì cho ra mắt quả nhân sớm như

vậy ?

Tử Nha tâu :

- Xin Chúa công cho phép hạ thần trở về núi một phen.

Võ vương nói :

- Quân địch đóng ngoài ải, binh tướng trong thành đang lo việc chống ngăn .Thượng phụ ra đi việc binh cần gấp ai điều khiển ?

Tử Nha nói :

- Tôi tính Trương Quế Phương vừa thua một trận bị thương nặng, chưa dám động binh, nên tính việc xa hơn. Tôi đi lâu lắm là ba hôm sẽ trở lại , việc nhà tôi đã sắp đặt xong, xin Chúa công chớ lo .

Võ Vương nói :

- Nếu vậy Thượng phụ về cho sớm, chớ dằn dà trên non cao mà quả nhân trông đợi.

Tử Nha tuân lệnh, từ tạ về dinh , gọi Na Tra đến dặn :

- Người cùng Võ Kiệt thủ thành, chẳng nên ra trận, đợi ta trở về sẽ tính việc ra quân .

Sắp đặt đâu đó xong xuôi, Tử Nha độn thổ thẳng đến núi Côn Lôn.

Có thơ khen rằng :

Tự nhiên biến hóa nhiệm vô cùng.

Bay khỏi non cao biết mấy trùng

Phép độn ngũ hành đi quá lẹ

Gió thanh một trận thấu tiên cung

Tử Nha độn thổ giây phút đã ra khỏi núi Kỳ Lân, bèn trôi lên mặt đất, thấy núi Côn Lôn vui vẻ tốt tươi, bất giác thở dài than :

- Mình mới rời khỏi núi này mười năm mà phong cảnh khác xưa rất nhiều.

Thực vậy , bên đầu cầu các cây kiểng đã sum xuê , trước cửa động mấy cội tùng xanh biếc, trên núi đào tươi như dẹt gấm, dưới khe nước trong vắt, chảy róc rách như tiếng nhạc xa vời, ngàn chim đua hót, thú rừng chạy từng đoàn.

Tử Nha đến trước cửa cung Ngọc Hư , nhưng không dám vào phải đứng bên ngoài đợi lệnh.

Xảy thấy Bạch Hạc đồng tử bước ra, Tử Nha hỏi :

- Có sư phụ trong động không ?

Bạch Hạc đồng tử nói :

- Có , chẳng hay sư huynh về động có việc chi ?

Tử Nha nói .

- Xin vào báo với thầy có Tử Nha trở về ra mắt.

Bạch Hạc đồng tử vào động, đến trước đài bát quái quì thưa :

- Có Khương Thượng xin vào ra mắt.

Nguyên Thi gật đầu nói :

- Ta cũng đang trông nó tới .

Bạch Hạc đồng tử ra ngoài cửa động truyền rằng :

- Thầy cho mời sư huynh vào cung.

Tử Nha đến trước đài bát quái quì lạy thưa :

- Đệ tử là Khương Tử Nha đến ra mắt tôn sư .

Nguyên Thi nói :

- Nay ngươi lên đây đúng lúc lắm. Để ta sai Nam Cực tiên ông trao bằng phong thần cho ngươi đem về Tây Kỳ lập một cái đài phong thần mà treo bằng ấy thì xong công việc của ngươi.

Tử Nha nói :

- Nay Trương Quế Phương có phép tà thuật , đem quân đến đánh Tây Kỳ, đệ tử tài năng còn kém, không cự lại, xin thầy ra ơn trợ giúp đệ tử.

Nguyên Thi nói :

- Người làm quan đến chức Thừa Tướng, hưởng lộc triều. Võ vương phải kêu người bằng Thượng phụ, thế mà người sợ tà đạo, đến đây cầu cứu nỗi gì ?

Tử Nha năn nỉ :

- Nhưng Trương Quế Phương ỷ phép thuật hoành hành, không người chống nổi.

Nguyên Thi cười lớn :

- Chúa Tây Kỳ có đức, không đến nỗi gì mà lo. Người đừng sợ tà đạo cứ về đi. Lúc nào gặp việc hiểm nghèo sẽ có người tài đến giúp.

Tử Nha không dám nói nữa liền cúi lạy bước ra khỏi cửa thì Bạch Hạc đồng tử đã bước theo gọi lại :

- Sư huynh, thầy gọi lại có việc .

Tử Nha vội bước vào quì dưới đài.

Nguyên Thi nói :

- Người về dọc đường , nếu gặp ai kêu dừng đứng lại , nếu người nói chuyện với người ấy ngày sau sẽ có ba mươi sáu đạo binh đến đánh ngươi , còn tại Đông Hải có một người đang chờ ngươi đó, người đến đó sẽ gặp. Ta nói trước cho ngươi hay để khỏi ân hận .
Thôi, hãy về đi.

Tử Nha lạy tạ ra khỏi cửa động, bỗng gặp Nam Cực tiên ông đón lại , trao bằng phong thần và theo đưa đón.

Tử Nha than :

- Sư huynh ơi ! Tôi về đây cầu thầy giúp sức, cho tôi phép mầu để trị Trương Quế Phương nhưng thầy không nhận lời, tôi chẳng biết tính làm sao được.

Nam Cực tiên ông nói :

- Số trời đã định, không thể lậu thiên cơ, sư đệ phải nhớ lời thầy dậy , trên đường về nghe ai kêu dừng dừng lại nói chuyện với họ là mọi việc xong luôn. Nay tôi đưa sư đệ đến đây thôi , còn theo xa hơn nữa bất tiện .

Tử Nha từ giả ôm bằng phong thần đi đến núi Kỳ Lân toan độn thổ mà đi, xẩy nghe có tiếng gọi cheo chéo sau lưng :

- Bớ Khương Tử Nha !

Tử Nha nghĩ thầm :

- Thật quả có người kêu ta. Nhưng thầy đã dặn không nên dừng lại nói chuyện với ai.

Nghĩ rồi làm thỉnh làm lui đi tới .

Tiếng gọi đằng sau lại khẩn thiết hơn :

- Khương Tử Nha ơi ! Đi đâu vậy ? Hãy dừng lại ta nói câu chuyện này.

Tử Nha làm thỉnh không đáp.

Tiếng gọi lại gần hơn :

- Nay Khương Tử Nha Thừa Tướng, coi bộ anh làm cao làm sao.

Khương Tử Nha cứ làm thỉnh.

Người ấy gọi đến năm lần thấy Khương Tử Nha không quay lại nổi giận trách :

- Khương Thượng ! Anh làm đến chức Thừa Tướng rồi quên cả tình xưa bạn cũ hay sao ? Anh quên hẳn trước đây bốn mươi năm, tôi cùng anh đồng tu luyện tại cung Ngọc Hư sao ?

Tử Nha nghe nói liền quay lại xem thử người nào, thì thấy người ấy cỡi trên lưng cọp, đầu bịt bao đánh xanh, mình mặc áo rộng , tay cầm gươm báu sáng ngời. Nhìn kỹ Tử Nha nhận ra là Thân Công Báo nên mừng rỡ nói :

- Ủa sư đệ đây mà ! Bởi thầy tôi có dặn trên đường về nếu gặp ai kêu hỏi đừng trả lời, vì vậy tôi sợ trái lời thầy , chẳng ngờ lại gặp sư đệ. Vậy xin miễn chấp.

Thân Công Báo hỏi :

- Anh cầm bức tượng gì vậy ?

Tử Nha nói :

- Đây là bản Phong Thần, không phải bức tượng.

Thân công Báo hỏi :

- Bây giờ anh đem đi đâu ?

Tử Nha nói :

- Tôi đem về Tây Kỳ làm đài Phong Thần mà treo bản ấy .

Thân Công Báo mỉm cười hỏi :

- Sau này anh tính phò ai ?

- Sư đệ hỏi gì vậy ? Tôi đang làm Thừa Tướng Tây Kỳ, được Văn vương thác cô phò Võ Vương thế thì tôi còn tính phò ai nữa ?

Thân Công Báo nói :

- Cần gì phải câu chấp. Đại trượng phu trong trời đất muốn làm gì thì làm, muốn chọc trời khuấy nước lúc nào không được, tại sao lại phải buộc mình trong nghĩa vụ thác cô ?

Tử Nha nói :

- Nay thiên hạ chia ba, giang sơn đã về nhà Châu hai phần rồi, tám trăm chư hầu đều bỏ Trụ , vả lại Võ Vương ân đức cao dày sánh với bậc Nghiêu, Thuấn. Khi số đã định, phụng gáy tại non Kỳ, Thánh chúa ra đời là vua Võ còn cơ nghiệp Thành Thang tối tăm, chỉ truyền được một đời này nữa là đứt, há sư đệ không biết hay sao ? Bởi vậy tôi phò Châu diệt Trụ là thuận theo lòng trời, đúng theo đạo chính.

Thân Công Báo nói :

- Anh bảo là khí số nhà Thương đã dứt , vậy thì anh cứ xuống phò Châu , tôi phò Trụ xem thử thế nào cho biết.

Tử Nha nói :

- Sao sự đệ lại nói bừa như vậy ? Lẽ nào cải mạng trời ?

Thân công Báo nói :

- Theo tôi thì không phải khí số gì cả. Nói đến khí số chẳng qua lời gạt gẫm của giáo phái độc tài muốn dùng chiêu bài để tác yêu tác quái trong thế gian này thôi.

Tử Nha nói :

- Trong trời đất có luật tuần hoàn, trong mỗi người chúng ta đều có số mệnh, trong thế gian phải có vận khí. Đó là lẽ chánh trong càn khôn. Anh nói như vậy thì dựa vào đâu mà hành đạo .

Thân Công Báo nói :

- Sư huynh còn non nớt lắm, chỉ chết chìm trong giáo điều của các giáo hệ độc tài về tư tưởng. Tôi hỏi anh khí số là gì ? Định mệnh là gì ? Ai tạo ra những điều ấy ? Chẳng lẽ ý muốn của một nhóm người nào đó tạo ra rồi bảo là vận mạng , khí số sao ?

Tử Nha cãi :

- Vận mạng, khí số là quy luật tự nhiên của càn khôn, vũ trụ, sự chuyển vận của trời đất, chúng ta làm sao phủ nhận được .

Thân Công Báo nói :

- Chúng ta có thể tìm hiểu quy luật tự nhiên ấy , và cải biến đi được. Cũng như chúng ta đang tu luyện tức là sửa đổi lại con người của chúng ta .

Tử Nha nói :

- Như vậy là sự đệ theo tà đạo rồi .

Thân Công Báo nói :

- Tà đạo hay chính đạo vẫn là đạo, không có cái nào xấu tốt . Nói cho đúng hơn kẻ nào chống lại các giáo hệ độc tài thì gọi là tà mà thôi . Tôi nói thật với sư huynh tôi sẽ xuống phò Trụ diệt Châu . Nếu sư huynh muốn cho tình anh em chúng ta sau này khỏi xích mích thì cùng tôi phò Trụ.

Tử Nha nói :

- Sự đệ luận sai rồi . Tại sao chúng ta đi phò một hôn quân mà bỏ một chúa thánh ?

Thân Công Báo nói :

- Vua Trụ là hôn quân , nhưng nhà Thương không phải là những ông vua bạo ngược cả. Cũng như Võ Vương nhân đạo, nhưng các đời vua nối tiếp vẫn còn nhân đạo hay không ? Như vậy từ một hôn quân trở thành một thánh chúa , rồi từ một thánh chúa trở thành một hôn quân , chẳng qua chỉ qua chỉ là một thể tướng chứ không phải là một chân tướng . Chúng ta chạy theo thể tướng mà không hiểu gì đến chân tướng ư ?

Tử Nha nói :

- Sư đệ có ý như vậy , nhưng tôi không thể trái lời thầy . Vả lại lúc nào tôi cũng phục tùng thiên mệnh.

Thân Công Báo nổi giận nói :

- Tử Nha người tu luyện có bốn mươi năm , công lực bao nhiêu mà dám phò Châu . Người hãy nghe ta biểu dương công lực của ta đây .

Nói rồi ngâm lớn :

Ngũ hành biến hóa đã tinh thông
Trút biển đời non chẳng nhọc công
Lừng lẫy Nam sơn mình cỡi cọp
Nghênh ngang Bắc hải sức trâu rồng
Hào quang ánh sáng ba ngàn trượng
Bửu kiếm hơi lò chín khúc sông
Chân đạp rừng mây chơi khắp xứ
Muôn năm thông thả dạo Tây Đông

Khương Tử Nha nói :

- Công phu của người thì người biết , công phu của ta thì ta hay cần gì phải luận cao thấp.

Thân Công Báo nói :

- Người chẳng qua học thông ngũ độn , di sơn đảo hải mà thôi , sánh với ta sao được. Ta chặt thủ cấp liệng lên trời, đi chơi muôn dặm rồi mây đỏ chở thủ cấp đem ráp lại như thường , vậy mới đáng công học đạo. Chớ như người tài phép gì mà dám cự cùng ta.

Nếu nghe lời ta, cùng xuống Triều Ca , đốt bản Phong thần đi thì cũng chẳng mất công hầu khanh tướng.

Tử Nha nghĩ thầm :

- Lẽ nào lại có thể cắt đầu quăng lên trời cho bay một hồi rồi lấp lại được ?

Nghĩ rồi liền nói với Thân Công Báo :

- Nếu quả sư đệ làm được như vậy, tôi xem tổ tường, sẽ đốt bản phong thần xuống phò Trụ Vương.

Thân Công Báo nói :

- Người phải giữ lời, chớ nên thất tín .

Tử Nha nói :

- Đấng trượng phụ đã nói ra thì nhớ, lẽ nào lại quên .

Thân Công Báo liền mở hồ bao lấy ra một thanh gươm, tay trái nắm tóc mình , tay mặt cửa lưỡi gươm vào cổ, cắt đứt cái đầu, quăng bổng lên trời, mà cái mình vẫn trơ trơ không ngã xuống.

Tử Nha trông thấy thất kinh, không hiểu tại sao có chuyện lạ lùng như vậy.

Bấy giờ Nam Cực tiên ông, sau khi đưa Tử Nha ra khỏi cửa , thơ thần mãi chưa vào cung, thấy Thân Công Báo cởi beo chạy theo Tử Nha đến núi Kỳ Lân lại múa tay múa chân mà nói chuyện . Xảy thấy đầu của Thân Công Báo bay qua bay lại trên trời. Nam Cực tiên ông nghĩ rằng :

- Tử Nha tánh tình thật thà e làm mưu gian trá .

Liền gọi Bạc hạc đồng tử nói:

- Người hãy hiện nguyên hình, tha đầu Thân Công Báo đem qua Nam hải cho ta .

Đồng tử vâng lệnh hóa ra con hạc trắng bay nửa lưng trời tha đầu Thân Công Báo.

Có thơ than rằng :

Phép tà quyết ý nghịch lòng trời
Bạc hạc tha đầu khó đạo chơi
Sống lại rước binh bằm sáu đạo
Làm cho thiên hạ chết toi bời

Tử Nha thấy Bạch hạc tha đầu Thân Công Báo bay qua Nam hải thì thất kinh, giậm chân kêu lớn :

- Đồ yêu nghiệt từ đâu đến tha đầu người bay mất.

Nam Cực tiên ông hiện đến vỗ vào lưng Tử Nha một cái, làm Tử Nha bất thần quay đi hỏi :

- A ! Sư huynh ! Chẳng hay sư huynh theo tôi có việc chi dạy bảo không ?

Nam Cực tiên ông chỉ Tử Nha nói :

- Người điên cuồng hay sao mà tin nhảm như vậy . Thân Công Báo là tà đạo, dùng tà thuật, người tưởng thật à ? Chỉ nội trong một giờ ba khắc mà không ráp đầu được, nó sẽ tuôn máu ra mà chết. Thầy dặn người không được nói chuyện với ai, sao người không tuân lời . Nó sẽ kêu ba mươi sáu đạo binh đến đánh người đó . Ta nghe người giao ước với nó đốt bằng phong thần xuống Triều Ca phò vua Trụ , người tưởng bản Phong Thần dễ đốt lắm sao ? Ta thấy vậy nên sai Bạch hạc tha đầu nó quăng xuống Nam hải đợi quá giờ nó chết cho rồi. Hễ nó chết là người khỏi lo.

Tử Nha nói :

- Nếu sư huynh biết quá giờ mà không ráp được đầu nó sẽ chết thì xin tha cho một phen . Lòng đạo ai cũng lấy tình thương làm trọng . Thân Công Báo tu luyện đã lâu năm, chẳng lẽ vì biểu diễn công lực cho bạn bè xem mà hại nó như vậy ?

Nam Cực tiên ông nói :

- Người có tình thương đối với nó, nhưng nó không có tình thương đối với người đâu. Ngày nay tha nó, ngày sau có ba mươi sáu đạo binh đến đánh người, người đừng than thở.

Tử Nha nói :

- Chừng nào nó bất nghĩa sẽ hay, nay vì tình bạn, nó biểu diễn công lực cho xem mà lại giết nó , lòng tôi không nở.

Nam Cực tiên ông thấy Tử Nha năn nỉ mãi liền ngoắt Bạch hạc về .

Còn Thân Công Báo bị Bạch Hạc tha đầu , cái mình đứng lơ lơ mà đợi, sợ quá giờ khắc thì tánh mạng không còn. Kế Bạch hạc tha đầu về thả xuống, cái đầu rớt nhằm chỗ mà trở mặt ra sau lưng .

Thân Công Báo đưa tay sửa lại , mở con mắt ra, nhìn Nam Cực

tiên ông chứa đầy thù hận.

Nam Cự tiên ông hét lớn :

- Người là yêu nghiệt, theo cảm dỗ Tử Nha, bảo đốt bảng Phong thần bỏ Châu phò Trụ . Lẽ ra ta bắt người dẫn đến cung Ngọc Hư cho thầy ta trị tội, nhưng nghĩ tình người tu luyện không nỡ ác tâm .

Thân Công Báo cau mày nói :

- Mỗi người có một hướng đi , không ai bắt buộc ai được cả .

Tử Nha sợ Thân Công Báo cải lầy sanh chuyện, nên nói :

- Thôi, sư đệ hãy trở về núi cho yên. Chúng ta đều là bạn tu hành cả , tranh đua nhau làm chi .

Thân Công Báo hậm hực lên lưng beo, còn quay đầu nói lại :

- Rồi đây sẽ thấy pháp thuật của tà đạo lợi hại đến mức nào.

Thấy Thân Công Báo giục beo đi khuất rồi, Tử Nha giả biệt tiên ôngodon thổ đi về ngang Đông hải, thấy nơi ven biển non cao lờm chờm , cây mọc tốt tươi, tiếng gió thổi rì rào vào các khóm hoa bốc mùi thơm phức.

Tử Nha than thầm :

- Biết ngày nào ta mới dứt được nợ đời vào núi này tu luyện. Nhìn vào mặt biển, xảy thấy sóng dậy âm âm, gió giông nổi dậy, sấm chớp bủa giăng, chỉ trong khoảnh khắc sắc thái của không gian thay đổi cả .

Tử Nha giật mình kinh hãi, không rõ vì đâu lại có hiện tượng lạ lùng .

Ngoái nhìn xuống đáy biển thấy có một người trần truồng đang cố nhoi lên trên mặt nước, cất giọng gọi lớn :

- Đại tiên ôi ! Hồn oan lạnh lẽo ngàn năm chưa được siêu rồi, ngày trước tôi vâng lệnh Thanh Hư đạo nhân đợi nơi đây, chờ pháp sư đến cầu xin ra ơn cứu nạn trầm luân. Nay gặp được pháp sư xin ra ơn tái tạo, ơn đức bằng non.

Tử Nha nói :

- Người là ai ? Bị oan ức làm sao mà ở Đông hải làm sóng , hãy nói cho ta rõ đã.

Người ấy nói :

- Tôi là Bá Dẫm, giữ chức Tổng binh , phò vua Quỳnh đế Hiên

Viên đi đánh giấc Xi Vưu, bị nhâm hỏa nổ phải sa xuống biển mà chết. Hồn tôi ở đây hơn ngàn năm chưa được siêu thăng . Xin pháp sư cứu tôi làm phước.

Tử Nha nói :

- Người là Bá Dẫm thì hãy nghe theo sắc chỉ Ngọc Hư , hãy về ở Tây Kỳ mà hầu sai khiến .

Nói rồi vỗ tay như sấm nổ , Bá Dẫm lên khỏi biển Đông .

Bá Dẫm mừng thoát nạn , lạy Tử Nha tạ ơn rồi độn thổ theo Tử Nha về Tây Kỳ .

Hai người đến núi Kỳ Sơn , nghe gió thổi ào ào , thấy Ngũ Lôi thần đến nghênh tiếp , Năm vị thần ấy thưa :

- Xưa chúng tôi đều ở Triều Ca , nhớ ơn thầy dạy đến Kỳ Sơn mà đợi . Nay thấy thầy đi ngang qua đây nên chúng tôi nghênh tiếp .

Tử Nha nói :

- Ta chọn ngày tốt lập đài Phong thần , ủy nhiệm Bá Dẫm làm đốc công , các người cố sức giúp việc . Chừng nào xong ta sẽ treo bảng Phong thần.

Nói rồi truyền Bá Dẫm ở lại Kỳ Sơn, sai Ngũ Lôi thần làm đài .

Sáu người vâng lệnh .

Còn Tử Nha độn thổ trở về tướng phủ .

Võ Kiệt và Na Tra hay tin vội ra nghênh tiếp .

Tử Nha hỏi :

- Máy hôm nay Trương Quế Phương có đến khiêu chiến chăng ?

Võ Kiệt thưa :

- Từ bữa Sư phụ đi vắng đến nay chúng cố thủ dinh trại, không thấy hành động gì cả .

Tử Nha vào ra mắt Võ Vương .

Võ Vương mời ngồi, và hỏi :

- Thượng phụ về núi công việc thế nào ?

Tử Nha không dám nói rõ việc thầy mình quở trách, nên tâu :

- Các việc đều xong cả.

Võ Vương nói :

- Thượng phụ vì ta mà đau khổ, lòng ta chẳng yên.

Tử Nha tâu :

- Tôi lo cho lợi nước yên nhà , miễn sao làm trọn lời thác cô của

Tiên vương, dầu lao khổ đến đâu cũng chẳng nài.
Võ Vương truyền dọn tiệc đãi đằng, Tử Nha dự tiệc xong lui về
tướng phủ .
Hôm sau , Tử Nha thăng tướng, các tướng nghe trống lệnh lập tức
ứng hầu .
Tử Nha liền viết lệnh tiễn trao cho Hoàng Phi Hổ , Na Tra và Tân
Giáp , Tân Miễn, dẫn các tướng cứ theo mật lệnh mà thi hành .

Nói về Trương Quế Phương bị Na Tra đánh xui một cánh tay nằm
mãi trong dinh đợi binh tướng Triều Ca đến tiếp ứng. Bỗng vào lúc
canh ba đêm ấy nghe tiếng pháo nổ vang, bốn phía binh reo tử mở.
Trương Quế Phương và Phong Lâm vội mang giáp lên ngựa ra đến
cửa dinh thấy binh Châu đèn đuốc sáng ngời , giáo gươm lờm
chờm.

Na Tra đứng trên xe Phong Hỏa, cầm giáo dài xông vào , thế mạnh
như cọp.

Trương Quế Phương thấy Na Tra chẳng khác gà chạy độ , không
dám giao phong.

Còn Phong Lâm thấy Hoàng Phi Hổ cỡi ngựa sắc thần nguỵ xông
tới, nổi giận mắng :

- Phản tặc ! Đừng hòng lợi dụng đêm tối đến cướp dinh ta.

Nói rồi giục ngựa vùng thương đánh với Hoàng Phi Hổ. Hai tướng
ra tài hồn chiến.

Giữa lúc đó. Tân Giáp, Tân Miễn xông vào dinh bên hữu , binh
tướng Trụ không ai chống lại. Hai tướng thừa thắng đánh riết vào
hậu dinh, tháo tù xa cứu Nam Cung Hoát và Châu Kỳ

Nam Cung Hoát và Châu Kỳ bị cầm tù mấy bữa nay như cọp xỏ
lồng, giục gươm chém binh Thương chạy tán loạn, thấy nằm rọp
đất máu chảy đầy chơn.

Trương Quế Phương và Phong Lâm thấy quân ngũ vỡ tan. biết
không thể nào cầm cự nổi , liền giục ngựa bỏn tẩu.

Thương hại cho binh Trụ lớp chết lớp bị thương, thầy chồng lên
nhau một số còn lại tìm đường chạy thoát.

Trương Quế Phương và Phong Lâm chạy riết một hồi đến núi Kỳ
Sơn mới dám dừng lại , thu góp tàn quân thì thấy còn không đầy

một nửa.

Trương Quế Phương than :

- Thuở nay ta cầm binh chưa bao giờ biết bại trận, thế mà hôm nay bị hao binh tổn tướng thế này !

Than rồi ngồi viết biểu sai người về Triều Ca cáo cấp.

Thái Sư Văn Trọng tiếp được tờ biểu của Trương Quế Phương kinh hãi triệu tập các tướng đến thương nghị, và nói :

- Trương Quế Phương thất trận hao binh , lão phu phải thân chinh mới được. Ngặt vì hai cõi Đông và Nam chưa yên, trong triều lại không còn tướng giỏi , nếu bỏ ra đi dẹp loạn thì ai coi việc Triều Ca .

Kiệt Lập nghe nói, thưa :

- Chinh phạt là việc nhỏ, giữ nước là việc lớn. Nay trong triều chỉ còn Thái Sư điều khiển mọi việc, nếu Thái Sư cầm binh chinh phạt tôi e trong triều sinh biến , chi bằng cử một vài vị sư hữu qua Tây Kỳ trợ lực với Quế Phương, trừ Khương Thượng thì tiện hơn.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 38

Tứ Thánh phò Trụ đánh Tây Kỳ

Thái sư Văn Trọng nghe Kiệt Lập nhắc đến bằng hữu, liền nhớ lại bốn người bạn ở Hải đảo, nên đắc ý vỗ tay trái lớn .

Ta mãi lo việc nước nên quên mất mấy người bạn thân. Nếu không có người nhắc đến thì biết bao giờ thiên hạ thái bình.

Nói rồi ra lệnh cho Kiệt Lập và Dư Khánh giữ gìn tướng phủ, và nói :

- Các người ở nhà trông coi mọi việc, ta đi ba bữa sẽ về.

Văn Trọng sửa soạn xong, cỡi hắc kỳ lân, đưa tay vỗ vào đầu nó một cái, con kỳ lân bốn chân chúm lại, bay thẳng lên mây.

Người sau có thơ khen rằng :

Hắc kỳ lân vật báu cỡi đời này
Vỗ gạc chân sanh bốn cụm mây
Bay khắp cõi trần trong một lát
Phép tiên màu nhiệm ở trong tay

Văn Thái Sư bay đến Cửu Long đảo thấy khói un cuộn cuộn, sóng bủa trùng trùng, liền giục kỳ lân sa xuống trước cửa động
Xem thấy phong cảnh rất xinh , bá tòng rậm rạp.

Thật là :

Chỉ có người tiên chơi cảnh ấy
Vốn không thoát tục đến nơi đây

Văn Thái Sư đang xem hoa, bỗng có đồng tử bước ra .

Văn Thái Sư hỏi :

- Có thầy người ở nhà không ?

Đồng tử đáp :

- Thầy tôi đang đánh cờ trong động.

Văn Trọng nói :

- Người vào thưa có Thái Sư ở trào Thương đến ra mắt.

Đồng tử vào báo. Bốn vị đạo sĩ hay tin liền ra trước cửa động đón tiếp.

Văn Thái Sư gặp bạn mừng rỡ đi theo vào động .

Một trong bốn vị đạo sĩ nắm tay Văn Trọng nói :

- Chúng tôi ẩn mặt tại bốn cù lao này đã lâu vắng bạn bè, nay hiền hữu có việc gì tìm đến ?

Văn Thái Sư nói :

- Tôi chịu ơn vua và lời thác cô của Tiên đế nên mãi lo việc nước, không có dịp đến thăm quý hữu. Vừa rồi tại Tây Kỳ có Khương Thượng, vốn là học trò tu tại núi Côn Lôn, cậy phép thần thông giúp Cơ Phát làm loạn. Tôi sai Trương Quế Phương đi đánh dẹp , nhưng Trương Quế Phương cự không lại. Tôi muốn đem binh thảo phạt ngặt vì trong nước không có ai, nên phải đánh liều đến đây cầu cứu quý hữu giúp giùm một tay trừ loài cường bạo cứu kẻ suy vi thì thật may cho tôi lắm.

Ông đạo sĩ ngồi trước cất tiếng lạnh lạnh nói :

- Đạo huynh đã đến đây, bản đạo lẽ nào không ra giúp Trương Quế Phương mà trừ Khương Thượng cho an xã tắc.

Ba vị đạo sĩ ngồi sau đồng nói :

- Vương đạo huynh đã vì Văn đạo huynh mà ra sức, ba tôi lẽ nào lại ngồi yên.

Văn Thái Sư nghe cả bốn vị đạo sư đều tỏ ý giúp mình, lòng mừng khôn xiết.

Bốn vị đạo sĩ ấy là :

1. Vương Ma
2. Dương Sum
3. Cao Hữu Càng
4. Lý Hưng Bá

(Bốn vị này sau phong thần làm tứ Thánh , châu tại đỉnh Linh Tiêu. Tất cả những vị tu tiên mà ít phước đều phải thành thần) .

Khi ấy Vương Ma nói với Văn Trọng :

- Đạo huynh về trước . Chúng tôi sẽ sửa soạn đến sau.

Văn Trọng căn dặn :

- Quý hữu đã thương tình , xin đừng để trễ việc.

Vương Ma nói :

- Đề tôi sai đồng tử đưa các con thú đến Tây Kỳ trước, chúng tôi sẽ tới Triều Ca gặp đại huynh.

Văn Thái Sư tạ ơn rồi giã biệt. Cối Hắc kỳ lân ra khỏi động.

Bốn vị đạo sĩ sắp đặt xong đều độn thổ qua Triều Ca nội trong ngày ấy.

Người sau có thơ khen :

Ngủ hành độn thổ rất linh thiêng
Chẳng dụng ngựa xe chẳng dụng thuyền
Trời đất giáp vòng đi một khắc
Trong đời ai sánh phép thần tiên

Bốn vị đạo sĩ đến Triều Ca, quân dân trong thành trông thấy khiếp vía . Vì Vương Ma mặt tròn như mặt nguyệt, mình mặc áo đen.

Dương Sum mặt đen như lọ, râu đỏ như máu, cặp chân mày vàng, hình dung cổ quái. Cao Hữu Càng mặc áo điều, mặt và tóc đỏ trên đầu chừa hai vế , còn Lý Hưng Bá thì đầu đội mào đuôi cá , mình mặc áo huỳnh bào, mắt đỏ như trùng tảo, râu dài đến rún , mình cao một trượng rưỡi.

Vương Ma đến trước cửa thành gọi quân canh hỏi :

- Dinh Văn Thái sư ở đâu ?

Quân trong thành không dám lộ đầu ra , chỉ lên tiếng đáp :

Đi thẳng qua hướng Nam, đến cây Nhị long thì tới.

Bốn vị đạo sĩ tìm đến trướng phủ.

Văn Thái Sư mừng rỡ đón chào , rước vào dinh dọn tiệc đãi đằng, vì mấy vị này thuộc về Triệt Giáo, không ăn chay.

Sáng hôm sau, Văn Thái Sư vào chầu vua Trụ và tâu :

- Tôi vừa thỉnh được bốn vị đạo sư ở Cửu Long đảo, nhờ họ đến Tây Kỳ chinh phạt Võ vương.

Vua Trụ phán .

- Các vị ấy có lòng giúp quả nhơn, sao Thái Sư không đưa họ vào ra mắt ta ?

Văn Thái Sư vâng chỉ, vội vã về dinh dắt bốn vị đạo sĩ vào chầu.

Vua Trụ xem thấy thất kinh, mặt mày tái mét.

Bốn đạo sĩ nói :

- Chúng tôi đồng ra mắt thánh thượng.

Vua Trụ phán :

- Trẫm cảm ơn bốn vị tiên trưởng. Nhờ Thái Sư thay mặt trẫm dọn tiệc tại đền Hiền Thánh đãi đằng.

Vua Trụ phán rồi lui vào cung.

Tiệc mở tung bừng, Văn Thái Sư mời bốn vị đạo sĩ vào đãi yến.

Vương Ma nói :

- Nay ăn uống chưa vui, đợi chúng tôi đến Tây Kỳ trừ Khương Tử Nha xong sẽ về đây vui say một bữa cho phỉ tình.

Nói rồi bốn người đồng ra khỏi .

Văn Thái Sư đưa đi hơn bốn dặm đường mới trở về trướng phủ .

Còn bốn vị đạo sĩ độn thổ đi một lát đã tới Tây Kỳ, đồng tìm đến trại Trương Quế Phương.

Quân vào báo :

- Trương Quế Phương vội ra ngoài nghênh tiếp, thỉnh bốn vị vào nội dinh làm lễ ra mắt.

Vương Ma thấy Trương Quế Phương và Phong Lâm trong người có vẻ đau đớn, liền hỏi :

- Chắc hai người bị thương gì đó phải không ?

Phong Lâm đưa chỏm vai ra, thuật chuyện giao tranh vừa rồi bị Na Tra đánh trúng.

Vương Ma xem xét vết thương một hồi rồi nói :

- Ấy là Càn Khôn Quyện, bửu vật của Thái Ất chơn nhơn đánh nhằm.

Liền lấy viên thuốc trong bầu nhai nhỏ, thoa vào vết thương, tức thì vết thương lành lại như trước.

Trương Quế Phương thấy vậy mừng rỡ, cởi áo đưa cánh tay ra xin điều trị.

Vương Ma cũng thoa thuốc như vậy, rồi hỏi :

- Khương Tử Nha đóng quân cách bao xa ?

Trương Quế Phương thưa :

- Tử Nha đóng quân tại thành Tây Kỳ cách đây bảy mươi dặm. Bởi tôi thất trận, bị chúng cướp trại nên mới lui về chốn này.

Vương Ma truyền tấn binh.

Trương Quế Phương tuân lệnh, đốt một tiếng pháo lớn làm hiệu, kéo binh đến đóng trại tại Đông môn.

Quân thám mã trông thấy vào báo với Tử Nha :

- Đại binh Trương Quế Phương kéo tới Đông môn, đang hạ trại.

Tử Nha đang bàn luận việc binh, nghe tin ấy, liền hỏi các tướng :

- Quế Phương vừa bại trận , nay lại kéo đến đây chắc là có binh viện. Chúng ta phải đề phòng mới được.

Nói rồi truyền các tướng quân phòng đầu đó nghiêm ngặt.

Bên ngoài Trương Quế Phương cũng chỉnh đốn binh mã , đợi lệnh giao tranh.

Vương Ma nói với Trương Quế Phương :

- Ngày mai ngươi đem binh ra khiêu chiến, gọi cho được Tử Nha ra ngoài thành, chúng ta núp dưới cờ để nói chuyện với nó một chút.

Dương Sum lại nói với Phong Lâm :

- Ta cho mấy đạo bùa này ngươi đem giăng trên cổ ngựa, kéo ngựa của người thấy con thú ta cỡi sẽ bị rũ liệt bốn chân.

Phong Lâm theo lời dặn, đem bùa giắt trên các cổ ngựa.

Rạng ngày Trương Quế Phương kéo binh ra trận, đến trước cửa thành kêu lớn :

- Tử Nha ! Hãy ra đây ta nói chuyện cho mau !

Quân vào báo :

- Trương Quế Phương gọi đích danh Thừa Tướng ra trận.

Tử Nha liền kéo cờ năm sắc, tay cầm gươm báu chói lòa , kéo quân ra khỏi thành, gọi Trương Quế Phương mắng lớn :

- Ngươi là tướng bại trận , còn mặt mũi nào dám đến đây .

Trương Quế Phương nói :

- Việc binh thắng bại là lẽ thường, có gì mà xấu hổ.

Trương Quế Phương vừa dứt tiếng thì đã nghe trống lệnh nổ âm ầm, bốn vị đạo sư cỡi bốn con thú dữ xông ra.

Vương Ma cỡi con Bê Ngang , Dương Sum cỡi con Ton Nghê,

Cao Hữu Càng cỡi con Beo gấm, Lý Hưng Bá cỡi con Trạnh Nanh. Tử Nha và các tướng vừa trông thấy đều té nhào xuống ngựa. Bởi các con ngựa chiến thấy bốn con thú dữ, đều rũ chân ngã lăn xuống, duy có Na Tra đứng trên xe và Hoàng Phi Hổ cỡi thần ngư nên không té.

Bốn vị đạo sĩ thấy Tử Nha té đến nỗi sập mào đều cười lớn và nói :

- Không hề gì đâu ! Cứ thủng thẳng mà dậy.

Tử Nha sửa áo mào ngay thẳng, nhìn bốn vị đạo sĩ thấy một người mặt đen, một người mặt trắng, một người mặt đỏ, một người mặt vàng, cỡi bốn con quái thú, liền hỏi :

- Chẳng hay bốn vị đạo huynh ở núi nào, động nào đến đây có việc chi chỉ bảo ?

Vương Ma nói :

- Chúng ta ở Cửu Long đảo tên Vương Ma, Dương Sum, Cao Hữu Càng, Lý Hưng Bá, vốn là người tu về đại tiên. Bởi Văn Thái Sư cầu khẩn, nên đến đây tỏ vài ý kiến với người.

Tử Nha hỏi :

- Quý vị đại huynh muốn nói gì xin cho biết ?

Vương Ma nói :

- Chúng ta muốn tỏ ba điều, mong rằng người không từ chối.

Thứ nhất : Võ vương phải làm tôi vua Trụ .

Thứ nhì : phải xuất của kho mà khao quân

Thứ ba : phải giao Hoàng Phi Hổ cho Trương Quế Phương giải về Triều Ca.

Tử Nha nói :

- Điều thứ nhất chúa công tôi là Võ vương luôn luôn giữ phận không bao giờ có ý khi quân, chưa bao giờ có hành động tạo phản thì vẫn là tôi của nhà Thương. Còn điều thứ hai và thứ ba tôi chưa thể quyết định ngay bây giờ được, xin hẹn lại ba hôm để về tâu với chúa công tôi quyết định liệu.

Nói rồi truyền íu binh vào thành. Bên này Quế Phương cũng thu binh vào trại.

Sau khi Tử Nha vào thành xong, Hoàng Phi Hổ đến trước quỳ thưa :

- Xin Thừa Tướng đem gia đình tôi nạp cho Trương Quế Phương

để Võ vương khỏi lụy.

Tử Nha đỡ dậy và nói .

- Hoàng tướng quân đừng nghĩ như vậy. Sở dĩ ta phải dùng kế hoãn binh là vì chúng nó có những con quái thú chưa từng thấy. Nếu giao binh phần thất lợi hãy về chúng ta, ta định vào thành cùng các tướng tìm mưu đối địch.

Hoàng Phi Hổ lay tạ và lui về.

Chiều hôm ấy Tử Nha tắm gội xong xuôi, gọi Na Tra và Võ Kiệt đến dặn :

- Hai người ở lại giữ thành , ta phải về núi Côn Lôn một lần nữa. Nói rồi động thổ đi liền.

Khi về đến trước cửa động, gặp Bạch Hạc đồng tử đi ra, Tử Nha đón lại nói :

- Người vào thưa với thầy, có ta về đây xin ra mắt.

Bạch Hạc đồng tử vào báo.

Nguyên Thi đòi Tử Nha vào, nói :

- Bốn anh em Vương Ma đánh người, người sợ gì mà chạy về ?

Tử Nha thưa :

- Bốn người ấy dùng bốn con quái thú làm cho các ngựa chiến trông thấy đều bị rũ liệt, té lăn xuống đất. Thật là chuyện phi thường, đệ tử chưa từng thấy.

Nguyên thi nói :

- Ta cũng có dùng một con thú sống từ thuở khai thiên lập địa đến nay gọi là con Tứ Bất Tướng.

Nói rồi truyền Bạch Hạc vào vườn đào đất con thú ấy ra. Con thú ấy hình dạng như vậy :

Đầu lân đuôi trại vóc như rồng

Chân đạp hào quang thấu chín trùng

Bốn biển mười châu đi nhứt khắc

Ba non năm núi đến như không

Bạch Hạc đồng tử dắt con Tứ Bất Tướng ra, Nguyên Thi nói :

- Khương Thượng, bởi người tu bành bốn mươi năm khó nhọc lại thay ta lo việc phong thần, nên ta cho người con thú này, cỡi về

Tây Kỳ mà đấu với các con quái thú ở Cửu Long đảo.
Nói rồi truyền Nam Cực tiên ông lấy ra cho Tử Nha một cây roi dài ba thước năm tác sáu phân, có hai mươi sáu mắc, mỗi mắc có bốn điệu bùa. Roi ấy gọi là Đả Thần Tiên.

Nam Cực tiên ông đưa roi cho Tử Nha.

Tử Nha quỳ xuống nhận lãnh, rồi lạy Nguyên Thủy và thưa :

- Còn việc gì khác xin thầy làm ơn chỉ dạy.

Nguyên Thủy nó :

- Người đi qua biển Bắc, có một người đang đợi người. Vậy ta cho người một cây Hạnh Quỳnh Kỳ. Cờ này thuộc thổ , trong cờ có thể mà không có chữ. Khi có việc gì nguy hiểm nó sẽ hiện chữ ra , người cứ xem đó thì biết.

Tử Nha mừng rỡ , lãnh cờ và từ giả.

Ra khỏi cửa động, Nam Cực tiên ông theo đưa đến núi Kỳ Lân rồi mới trở về cung Ngọc Hư.

Tử Nha leo lên lưng Tứ Bất Tướng, vỗ lên gạc nó một cái, tức thì nó bay lên mây , chỉ chốc lát nó lại sa xuống núi bên kia gần mé biển.

Núi ấy mặt trước cao vọi vọi, tòng bá mịt mù, cỏ hoa thơm ngát.

Dưới chân núi là biển lớn , sóng vỗ bao la.

Tử Nha xem thấy phong cảnh khen rằng :

- Núi này có long mạch rất tốt, chắc có anh hùng ẩn dật.

Nói vừa dứt tiếng, thấy dưới chân núi nổi lên một lùm mây, một ngọn gió thổi tạt qua làm cho vàng mây ấy tan đi, và hiện ra một vật rất kỳ dị , ghê gớm :

Đầu giống lạc đà dữ tợn thay

Cổ cao như ngỗng lúc co ngay

Tai bằng trâu nước che lên sọ

Râu tơ tôm càng gió lấc lay

Chân tựa móng hùm mà một cẳng

Tay như vút ó đũa hai tay

Mắt lồi sáng chói dường sao Đẩu

Vảy cá cùng mình nhảy thật hay !

Tử Nha xem thấy con quái ấy nhảy chồm tới thất kinh, mồ hôi toẹt ra đầy mình.

Con quái ấy hét lớn :

- Ăn một miếng thịt của Khương Thượng sống cả ngàn năm . Đồ người chạy đi đâu cho khỏi.

Tử Nha quỳnh quáng hỏi :

- Vốn không thù oán gì sao người lại muốn ăn thịt ta ?

Con quái ấy nói :

- Ăn một miếng thịt sống ngàn năm , cần gì phải nói đến chuyện thù oán ?

Tử Nha không biết tính lẽ nào, nhớ đến cây Hạnh Quỳnh Kỳ vội giở ra xem. Quả nhiên cây cờ ứng chữ rõ ràng.

Tử Nha xem xong bình tĩnh nói với con quái vật :

- Số ta bị người ăn thịt thì dù có chạy đi đâu cũng không khỏi.

Nhưng ta thách người một điều , nếu người nhỏ được cây cờ ta lên thì ta nộp mạng cho người, còn nhỏ không được thì đừng hòng làm bậy.

Nói rồi dựng cây cờ xuống đất, con quái vật thấy cây cờ cao chừng hai trượng, tưởng đó là một trò chơi, làm phách bước đến đưa tay trái giở thử, nhưng giở không lên, nó đổi sang tay mặt giở cũng không nổi, nó giận lắm dùng cả hai tay nhưng vẫn không nhúc nhích.

Tử Nha liền vỗ tay một cái , nghe tiếng sấm nổ vang, hai tay con quái dính trong cán cờ, lấy ra không được.

Tử Nha rút gươm báu cầm tay nói lớn :

- Ta chém quách đồ yêu nghiệt .

Con quái liền năn nỉ :

- Xin Thượng tiên lấy lòng từ bi dung mạng cho tôi . Vốn tôi không biết, tại Thân Công Báo lừa phỉnh tôi.

Tử Nha nghe nói đến Thân Công Báo , lấy làm lạ hỏi :

- Người hung dữ muốn ăn thịt ta, chớ Thân Công Báo có can hệ gì trong việc này ?

Con quái thưa :

- Tôi là Long Tu Hồ, sanh nhằm đời vua Thiệu Hạo , cha là rồng, mẹ là heo. Tôi luyện khí âm dương cầu trường sanh bất tử , không

có ác tâm, nhưng vì hôm trước Thân Công Báo đi ngang qua đây có nói với tôi là hễ ai ăn được thịt Khương Tử Nha thì sống lâu ngàn tuổi. Tôi nghe làm lời ấy, nên mới hành động thế này, không dè ngài đức trọng đạo cao, xin mở lòng hà hải, dung cho tôi một chuyến.

Tử Nha nói :

- Nếu người chịu làm đệ tử của ta thì ta đừng tha tánh mạng.

Long Tu Hồ nói :

- Tôi xin kính ngài làm sư phụ.

Tử Nha truyền Long Tu Hồ nhắm mắt lại, rồi vỗ tay một cái.

Long Tu Hồ nghe một tiếng sấm vang, hai tay không còn dính trong cây cờ nữa, vội quỳ xuống làm lễ tạ ơn.

Tử Nha hỏi :

- Người có tài phép gì không ?

Long Tu Hồ thưa :

- Đệ tử có tài quăng tay không mà ra đá chẳng khác nào mưa vãi, dầu quăng mấy ngày cũng không hết.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ nghĩ thầm :

- Nếu dùng người này đi cướp dinh trại địch thì hay lắm.

Liền lên lưng con Tứ Bất Tướng đem Long Tu Hồ về Tây Kỳ.

Khi Tử Nha vào đến trướng phủ, Long Tu Hồ cũng theo sau.

Các tướng trông thấy kinh hãi thầm thì với nhau :

- Hôm nay Thừa Tướng dẫn yêu tinh ở đâu về như vậy !

Tử Nha thấy các tướng sợ sệt, liền cười lớn nói :

- Người này là Long Tu Hồ ở Bắc hải, ta mới chiêu về làm đệ tử.

Các tướng đồng đến gần ra mắt.

Tử Nha hỏi :

- Mấy hôm nay công việc thế nào ?

Võ Kiết thưa :

- Binh tướng bên Thương không đến nữa.

Tử Nha truyền quân phòng bị đợi đến lúc thuận tiện sẽ tính việc giao chiến.

Bảy giờ Trương Quế Phương đợi đến năm ngày, không thấy Tử Nha khai binh, và nạp Hoàng Phi Hổ, liền vào thưa với bốn vị đạo sư :

- Nay đã quá kỳ sao chưa thấy Tử Nha đến trại , chắc là nó gạt chúng ta đấy.

Vương Ma nói :

- Nếu Tử Nha không tuân lệnh thì chúng ta sẽ làm cho thành Tây Kỳ máu chảy thành sông , xương phơi tợ núi.

Qua đến ngày thứ tám.

Dương Sum nói với Vương Ma :

- Khương Tử Nha đến hôm nay vẫn chưa thấy trả lời , vậy chúng ta phải hỏi nó cho giáp mặt.

Vương Ma bảo Trương Quế Phương :

- Người chuẩn bị dẫn quân ra trước thành , kêu Khương Tử Nha ra mà hỏi, nếu nó còn ầm ú, chúng ta đánh cho một trận rồi ban sư cho sớm.

Trương Quế Phương vâng lệnh khiến Phong Lâm phát pháo kéo binh ra .

Tử Nha nghe quân báo liền truyền Na Tra, Long Tu Hồ và Hoàng Phi Hồ đồng kéo binh ra thành.

Vương Ma thấy Tử Nha cỡi Tứ Bất Tướng thì giận mắng lớn :

- Khương Thượng, người là đứa thất phu , hứa hẹn với ta để có thì giờ đi mượn con Tứ Bất Tướng. Ấy là người quyết tình giao đấu với chúng ta rồi .

Dứt lời giục Bê Ngang đến, vung gươm chém.

Na Tra cản lại và nói :

- Không được phạm đến Sư thúc ta.

Liền vung giáo dài ra đỡ. Hai người đồng ra sức đánh với nhau gươm giáo như bay, chém đâm tởm.

Vương Sum sợ Vương Ma dùng gươm ngắn không cự nổi với giáo dài , liền lấy hột châu Khai Thiên trong túi da beo liệng vào mặt Na Tra một cái.

Na Tra bị Khai Thiên Châu trúng mặt, không thấy đường nào đánh đỡ nữa, té nhào xuống xe.

Vương Ma lướt tới muốn chém, Hoàng Phi Hồ kịp thời cản lại, quân sĩ khiêng Na Tra về thành.

Vương Ma đang đánh với Hoàng Phi Hồ, Dương Sum lại quăng trái châu ra nữa, Hoàng Phi Hồ tối mặt té xuống thần ngư.

Long Tu Hồ nhảy ra đỡ thương, quân Châu cứu Hoàng Phi Hổ về được.

Long Tu Hồ hét lớn :

- Đừng giết Đại tướng, có ta đến đây.

Vương Ma xem thấy tướng kỳ dị, ngỡ là yêu quái hiện đến .

Có bài thơ nói về Long Tu Hồ như vậy :

Đầu lạc đà nên lớn
Cổ tiên hạc quá dài,
Cả mình như vảy cá
Cặp mắt tợ sao mai
Mười đầu tai quăng đá
Một giò cứ nhảy nai
Gặp Long Tu Hồ tới
Không chết cũng mang tai !

Cao Hữu Càng thấy tướng quái gở, liền lấy Hồn Nguyên Bửu Châu quăng lên.

Long Tu Hồ bị trái châu đập nhằm vai, đau quá chạy riết vào thành.

Vương Ma và Dương Sum đồng giục thú đến đánh với Tử Nha.

Tử Nha đưa gương ra đỡ, song thấy tướng tá của mình bị thương hết nên lòng kinh hãi. Bị Lý Hưng Bá quăng Tinh Đại Châu trúng nhằm ngực, suýt nhào xuống đất.

Tử Nha giục con Tứ Bất Tướng chạy như bay về hướng Bắc hải .

Vương Ma giục Bê Ngang đuổi theo, quyết bắt Tử Nha cho được , nên người chạy như tên bắn, kẻ đuổi theo lệ tợ gió bay.

Tử Nha đã bị thương lại bị đuổi nà đến, thất kinh vồ vào đầu con Tứ Bất Tướng bay thẳng lên trời.

Vương Ma cười lớn nói :

- Đó là phép thường không có gì lạ .

Nói rồi vồ đầu con Bê Ngang bay vút lên mây đuổi theo như vũ bão.

Bởi số Tử Nha phải chịu bầm dập, nên trốn không khỏi tai nạn .

Vương Ma lấy cục Khai Thiên Châu quăng tới, trái châu đánh nhằm lưng.
Tử Nha nhào xuống đất chết tươi.
Con Tứ Bất Tướng cũng sa xuống, đứng một bên giữ thầy chủ.
Vương Ma cho thú đấp xuống quyết lấy thủ cấp.
Xảy nghe trong rừng có tiếng ca vọng ra :

Liều mùa gió đưa phưởng phát
Hoa trôi nước chảy là đà
Uớm hỏi ở đâu cho biết,
Vùng mây vốn thật là nhà

Vương Ma trông thấy người vừa ca biết ngay đó là Văn Thù quảng pháp thiên tôn ở động Vân Tiêu , liền hỏi :

- Đạo huynh đi đâu vậy ?

Văn Thù nói :

- Vương đạo hữu ! Bàn đạo vâng lệnh Ngọc Hư cung đến đây gặp đạo huynh để có vài lời. Đạo huynh không nên giết Tử Nha vì năm lễ sau đây :

Thứ nhất : khí số thành Thang đã dứt.

Thứ hai : Tây Kỳ chân chúa ra đời.

Thứ ba : đạo Xiên Giáo của ta phải phạm sát sinh.

Thứ tư : Tử Nha được hưởng giàu sang trên thế gian.

Thứ năm : Tử Nha thế cho Ngọc Hư cung lo việc Phong thần.

Vì năm điều ấy nên sai Tử Nha xuống thế. Còn đạo hữu là người tu Triệt Giáo , thân hưởng thanh nhàn, lẽ đâu ngừng tay làm việc dữ, há chẳng nhớ đôi lần trên cung Bích Du có nói :

Đóng cửa tụng huỳnh đình, thiết bực cố thành ngôi chánh quả .

Tách mình qua Tây thổ là người tên đứng bảng phong thần .

Tuy đạo hữu đánh chết Tử Nha mà còn có thể an toàn được, như đạo hữu nghe lời khuyên của bản đạo trở về Cửu Long đảo quyết chí tu thân. Như vậy coi như trăng chưa khuyết, đá chưa mòn , còn nếu cãi lời bản đạo thì ăn năn muộn lắm.

Vương Ma nghe nói nổi xung hét lớn :

- Văn Thù chớ khoe tài trí. Người với ta cùng một thể sao dám buông lời trắng khuyết trắng tròn . Người có Danh sư, ta cũng có Giáo chủ, ai dám khi dễ ai ?

Nói rồi cầm gươm chém Văn Thù một nhát.

Ngay lúc đó có một đạo đồng mặc áo vàng, chừa hai vá, ở sau lưng Văn Thù cầm song kiếm lướt tới, kêu lớn :

- Chớ vô lễ với thầy ta. Có ta là Kim Tra đấu sức.

Nói rồi hồn chiến với Vương Ma.

Có bài thơ rằng :

Hai người ba kiếm quyết giao phong
Chuyển động bên sườn núi Ngũ Long
Cũng bởi Thành Thang cơ nghiệp dứt
Xui người bạc phước khó dẫn lòng

Văn Thù thấy hai người giao đấu không phân thắng bại, liền lấy Độn Long Thun là vật báu của Phật, kêu là Thất Bửu Kim Liên hình giống như một cây nọc, có ba cái khoen , quăng lên , tức thì hiện ra ba cái vòng lớn tròn lấy Vương Ma .

Vương Ma bị xiềng một vòng nơi cổ, một vòng nơi lưng, và một vòng nơi chân, đứng chết cứng bên chiếc nọc vàng.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 39

Hai nịnh bị giá lạnh nằm co

Kim Tra thấy Vương Ma bị trói trong Độn Long Thun liền vung kiếm chém một nhát rụng đầu, hồn Vương Ma bay lên đài phong thần, Bá Dẫm là Thanh Phước Thần cầm cây phước Bá Linh mà rước.

Còn Văn Thù thâu Độn Long Thun lại, lạy về núi Côn Lôn tám lạy vái rằng :

- Đệ tử phạm sát sanh, cam thọ tội.

Lạy rồi truyền Kim Tra cởi Tử Nha lên núi, đổ nước kim đơn vào miệng.

Một lúc lâu, Tử Nha mới hoàn hồn tỉnh dậy, thấy Văn Thù tôn sư liền hỏi :

- Chẳng hay tôi vì sao ở chốn này ?

Văn Thù nói :

- Đó là vận mệnh của ngươi chứ không phải ngẫu nhiên.

Còn Văn Thù trao Độn Long Thun cho Kim Tra, và dặn rằng :

- Nay con theo sư thúc đến Tây Kỳ trợ chiến, lo giúp nhà Châu , chẳng bao lâu thầy cũng xuống theo.

Kim Tra từ giã lạy thầy , rồi cùng Tử Nha lên lưng Tứ Bát Tướng bay về thành Tây Kỳ.

Còn Văn Thù đem xác Vương Ma chôn nơi sườn núi .

Bấy giờ tại Tây Kỳ ai nấy bỗng thấy Tử Nha trở lại đều kinh hãi.

Võ vương hay tin đến phủ thăm viếng , và truyền quân thám mã đi lùng kiếm khắp nơi, xảy thấy Tử Nha dắt Kim Tra về phủ.

Võ vương mừng rỡ hỏi :

- Tướng Phụ chạy đi đâu mà quả nhân truyền quân thám mã tìm khắp nơi không gặp ?

Tử Nha tâu :

- Như hạ thần không gặp thầy trò Kim Tra thì không còn tánh mạng .

Kim Tra bước đến làm lễ Võ Vương, thuật lại việc giải cứu Tử Nha, giết Vương Ma, rồi nhìn Na Tra là em ruột mình cùng nắm tay hoan hỉ.

Võ Vương mừng rỡ, truyền quân mở tiệc ăn mừng ngày hội ngộ. Bên kia, Dương Sum thấy Vương Ma rượt Tử Nha mãi đến tối không thấy về lòng nghi ngại, đánh tay xem thử rồi vùng ta lớn :

- Thôi rồi ! Còn gì đâu !

Cao Hữu Càng và Lý Hưng Bá đồng hỏi :

- Chuyện gì vậy ?

Dương Sum giậm chân nói :

- Uổng công danh ngàn năm tu luyện, nay bỏ mình tại núi Ngũ Long.

Ba anh em tức tối, đêm ấy ngủ khôn an.

Rạng ngày ba người dẫn binh đến bên thành khiêu chiến , gọi Tử Nha ra trận.

Quân vào báo với Tử Nha.

Tử Nha bị thương chưa lành nên có ý buồn bực , Kim Tra liền bước tới thưa :

- Có đệ tử bảo hộ xin sư thúc ra thành.

Tử Nha nghe lời, dẫn quân xuất trận . Ba vị đạo sĩ thấy Tử Nha nổi giận mắng :

- Khương Thượng ngươi giết anh ta, ta quyết xé xác ngươi !

Vừa nói vừa ào tới đánh liền.

Kim Tra và Na Tra đồng một lượt giốc tới cản lại, giao chiến.

Năm người biểu diễn một trận thư hùng, thật là :

Tiếng đao rang rang vang trời đất

Khí giận ùn ùn toả núi sông

Tử Nha trông thấy cuộc chiến không phân thắng bại, cố tìm cách rút ngắn thời gian, vùng nhớ đến cây roi Đả Thần Tiên của Nguyên Thi cho, liền rút roi ấy ném lên không , tức thì roi thần tỏa hào quang như chớp nhoáng, đánh bể đầu Cao Hữu Càng, linh hồn lên đài Phong thần.

Dương Sum thấy Cao Hữu Càng tử nạn, tức mình hét lên một

tràng, lướt đến đánh Tử Nha, chẳng ngờ bị Na Tra quăng Càn Khôn Quyện, Dương Sum lo bắt Càn Khôn Quyện bị Kim Tra quăng Độn Long Thun lên nĩa trổng cổ Dương Sum trối cứng vào cây nọc vàng.

Kim Tra lướt tới chém Dương Sum một gươm đứt làm hai khúc, linh hồn Dương Sum cũng bay lên đài Phong thần họp bạn.

Trương Quế Phương và Phong Lâm thấy hai vị đạo sĩ bị chết một cách chớp nhoáng như vậy, đồng xông vào trợ chiến với Lý Hưng Bá, giao đấu với Kim Tra và Na Tra.

Xảy nghe trên thành Tây Kỳ, một tiếng pháo nổ vang có một viên tướng nhỏ mình mang giáp bạc, cỡi ngựa kim, cầm giáo dài, xông ra giữa trận. Mọi người xem lại thì thấy tướng ấy là Hoàng Thiên Tường, con út của Hoàng Phi Hổ.

Hoàng Thiên Tường tuy còn nhỏ tuổi, nhưng con nhà tướng, sức mạnh như thần. Vừa đến nơi đã đâm trúng Phong Lâm một giáo lòi ruột, nhào xuống đất chết tươi.

Trương Quế Phương và Lý Hưng Bá rối loạn, nhắm bẻ cự không lại bỏ chạy về dinh.

Sau khi thu góp tàn quân, Trương Quế Phương thấy quân sĩ hao hụt quá nhiều, lòng buồn khôn tả.

Lý Hưng Bá nói với Trương .

Bốn anh em chúng tôi đến đây trợ giúp tướng quân, không ngờ rủi ro chết mất ba người, nay chỉ còn một mình tôi, liệu thế khó bề chiến thắng. Vậy tướng quân nên viết biểu về Triều Ca báo với Văn Thái Sư liệu định.

Trương Quế Phương tuân lời, viết chiếu sai hỏa tốc đem về triều trình với Văn Trọng.

Còn Tử Nha trợn thẳng, kéo quân vào thành khao binh thưởng tướng ai nấy cũng khen tài uy dũng của Hoàng Thiên Tường, mới bao nhiêu tuổi đầu đã dám ra trận đâm chết đại tướng

Kim Tra thừa với Tử Nha :

- Chúng ta vừa thắng trận, không nên bỏ qua dịp tốt, ngày mai nên lựa binh ra ngoài thành đoạt ải, đuổi Trương Quế Phương chạy khỏi Tây Kỳ, thì mới khỏi lo về sau.

Tử Nha khen phải, truyền các tướng chinh đốn đội ngũ, đợi rạng

ngày xuất quân.

Ngày hôm sau, Tử Nha dẫn các tướng đến trại Thương khiêu chiến.

Quân vào báo, Trương Quế Phương nói giữa mắng lớn :

- Phản tặc dám khinh dễ Nguyên soái thiên triều Ta quyết trận này một còn một mất.

Nói rồi kéo binh ra khỏi trận, gặp tiểu tướng Hoàng Thiên Tường đang diêu võ dương oai .

Trương Quế Phương hét :

- Tiểu tặc ! Hôm qua ngươi lên đâm chết được Phong Lâm, ngươi tưởng tài ngươi vô địch sao ? Ta lấy đầu ngươi cho ngươi biết.

Nói rồi xông lại đánh với Hoàng Thiên Tường.

Hai tướng hỗn chiến với nhau hơn ba mươi hiệp không phân thắng bại.

Tử Nha truyền quân giống trống, tức thì có tám viên tướng Tây Kỳ, gọi là bát tuần, cùng một lượt áp vào trận.

Tám tướng này là : Bá Đạt, Bá Hoát, Trọng Đột, Trọng Hốt, Thúc Dạ, Thúc Hạ, Quý Tòa, Quý Hoa.

Lại thêm một số tướng cạnh của Tử Nha là : Mao Công Toại, Châu Công Đáng , Thiện Công Tích , Nam Cung Hoát , Tân Giáp, Tân Miễn, Thái Điền, Hoàng Yên, Hoàng Minh, Châu Kỷ đều áp vào phủ vây Trương Quế Phương vào giữa.

Trương Quế Phương như hùm mây gặp gió, một mình xông đột múa giáo như tên bay, không hề khiếp sợ tí nào.

Khi ấy, Lý Hưng Bá thấy Trương Quế Phương bị vây liền vỗ thú xông vào giải cứu.

Tử Nha trông thấy liền khiến Na Tra và Kim Tra đón đánh. Ba người giao phong một hồi.

Tử Nha thấy không nên kéo dài trận chiến , liền quăng roi Đả Thần Tiên lên, Lý Hưng Bá xem thấy thất kinh vỗ đầu con Tranh Nanh bay bổng lên không trung trốn thoát.

Na Tra và Kim Tra thấy Lý Hưng Bá bỏ chạy, liền quay lại trợ lực với các tướng vây thêm Trương Quế Phương một vòng nữa .

Triều Điền gọi Trương Quế Phương nói :

- Binh tướng của ngươi đã tan tành, ngươi liệu sức phá nổi vòng

vây hay không mà liều chết như vậy ? Mau xuống ngựa qui hàng , đã cứu được mạng sống còn hưởng được vinh hoa phú quý .

Trương Quế Phương đỏ mặt mắng lớn :

- Phản tặc ! Nói càn mà không biết xấu ! Ta liều mình chết tại chiến trận , đem thân đền nợ nước, há như lũ bay chỉ biết có phú quý mà quên cả nhục vinh ?

Mắng rồi lại đánh với các tướng Tây Kỳ từ giờ thìn đến giờ ngọ, mà giải vây không được, tay chân rũ liệt, liền ngửa mặt lên trời than :

- Bệ hạ ôi ! Hạ thần không thể lập công đền nợ nước thì đành liều thân mà trả ơn Vua .

Than rồi trở giáo đâm vào bụng mình tự vận.

Có bài thờ điệu Trương Quế Phương rằng :

Làm tướng như vậy vẹn chữ trung
Quế Phương dầu thác cũng anh hùng
Tử Nha hồi trước không đương lại
Châu Kỳ khi xưa khó địch cùng
Chịu trận nửa ngày không hoảng hốt
Liều thân một giáo giữa gian truân
Kêu lên một tiếng đây trung liệt
Thấu đến mây xanh, tận chín tầng

Binh Thương thấy chủ tướng liều mình rồi đều vỡ tan bỏ chạy , lớp bị bắt, lớp đầu hàng , lớp trốn vào rừng núi .

Tử Nha đắc thắng dẫn binh tướng vào thành, truyền đem thủ cấp của Trương Quế Phương bêu tại cửa Đông, mở tiệc khao quân, khen tài các tướng :

- Trận này ai nấy đều ra tài làm cho binh Thương vỡ mặt.

Giữa lúc ấy, Lý Hưng Bá cỡi Trạch Nanh bay đến núi Cửu Cung mới dám dừng lại, xuống đất ngồi bên một gốc tùng nghỉ ngơi và nghĩ thầm :

- Ta tu luyện tại Cửu Long đảo đã lâu nay , tài trí mọi người đều nể. Nay thất trận tại Tây Kỳ thì còn mặt mũi nào trở về nhà thấy

bạn bè. Ta phải trở lại Triều Ca báo tin với Văn Trọng tìm cách đến đây báo oán một trận để cứu lấy thể diện .
Nghĩ rồi toan lên lưng quái thú trở lại Triều Ca, bỗng nghe trong rừng tòng có nhiều tiếng hát vọng ra :

Trời khiến người phạm được phẩm tiên
Thành tiên mới thấy ý Hoàng thiên
Chớ chê ta nói lời ngang dọc
Bền chí thời nên lẽ tự nhiên

Lý Hưng Bá ngoảnh lại thấy một đạo đồng lệnh mệnh bước ra .
Đạo đồng đến trước mặt Lý Hưng Bá cúi chào, và hỏi :
- Chẳng hay đạo sư ở núi nào , có việc gì dừng chân nơi đây mà vẻ mặt lo âu buồn bã ?

Lý Hưng Bá nói :

- Ta là Lý Hưng Bá ở Cửu Long đảo đến Tây Kỳ trợ chiến với Trương Quế Phương, bởi thất trận nên đến đây nghỉ mệt.

Đạo đồng nghe nói mừng rỡ, đáp :

- Thế thì tôi khỏi phải nhọc công tìm kiếm.

Lý Hưng Bá hỏi :

- Người tìm ai ?

Đạo đồng nói :

- Tôi là Mộc Tra, học trò Phổ Hiền chân nhân ở núi Cửu Cung , động Bạch Hạc. Nay tôi vâng lệnh thầy tôi xuống Tây Kỳ ra mắt sư thúc tôi là Tử Nha để giúp nhà Châu. Thầy tôi có dặn đi dọc đường nếu gặp Lý Hưng Bá thì bắt đem nạp cho Tử Nha. Bây giờ mới rõ lời thầy tôi rất đúng.

Lý Hưng Bá vừa cười vừa nói :

- Thằng nhỏ điên khùng ! Mấy khi dễ ta đến mức đó sao ?

Nói rồi cầm gươm chém liền.

Mộc Tra có hai cây gươm phép gọi là cặp gươm Ngô Câu, gồm có một cây trống, một cây mái. Thấy Lý Hưng Bá làm dữ, Mộc Tra liền rút cây gươm mái ra đỡ và chém lại .

Hai người đánh nhau được ít hiệp, Mộc Tra uốn mình ném cây gươm trống lên .

Số Lý Hưng Bá sau này làm Tứ thánh, không tránh khỏi bằng phong thần, nên thờ ở bị gương phép chém một nhát bay đầu.

Than ôi !

Ngàn năm tu luyện miền Tây hải

Một phút rơi đầu tại Cửu Cung

Mộc Tra chém Lý Hưng Bá xong , đem chôn xác nơi mé núi, rồiodon thổ tìm đến Tây Kỳ, vào yết kiến Khương Tử Nha.

Quân trong thành thấy một đạo đồng còn nhỏ tuổi vào xin ra mắt, vội đến báo với Tử Nha.

Tử nha truyền mời vào.

Mộc Tra vào làm lễ gọi Tử Nha bằng sư thúc .

Tử Nha hỏi :

- Đạo đồng ở tại núi nào ?

Mộc Tra chưa kịp đáp thì Kim Tra trông thấy đã ứng tiếng nói :

- Người này là em ruột của tôi học trò của ông Phổ Hiền ở núi Cửu Cung động Bạch Hạc, tên Mộc Tra đó.

Tử Nha khen :

- Ba anh em đồng ra phò chúa Thánh, lập công để tiếng muôn đời .

Nói rồi bèn dọn tiệc đãi đằng.

Từ ấy Tây Kỳ rất đông binh đông tướng, mạnh mẽ vô cùng.

Nói về Thái Sư Văn Trọng ở tại Triều Ca đang lo việc chánh.

Chinh đồn bởi những tàn bạo của Trụ Vương , xảy thấy quan Toan trấn ải Tụy Thủy là Hàng Vinh sai người về dâng sớ.

Văn Thái Sư xem sớ xong tức giận vỗ gối, hét :

- Các vị đạo huynh ta vì ta mà thác oan thật tội nghiệp. Ta mảng lo việc nước, không rảnh để đem quân chinh phạt Tây Kỳ, bao nhiêu binh tướng đến đó đều thảm bại là tại làm sao ?

Liền truyền nổi trống đèn triệu tập các tướng lại thương nghị .

Chư tướng nghe hiệu trống ứng hầu đủ mặt.

Văn Trọng nói :

- Vừa rồi ta có nhờ bốn vị đạo huynh ở Cửu Long đảo sang Tây Kỳ giúp Trương Quế Phương dẹp loạn nhưng chẳng biết tình thế ra

sao mà ba vị đạo huynh đã bỏ mình , Phong Lâm là tướng tiên phuông cũng tan xác, chỉ còn lại Lý Hưng Bá và Trương Quế Phương . Vậy nay có tướng nào thay mặt ta kéo binh đến đó rửa hờn chẳng ?

Lão tướng Lỗ Hùng bước ra thưa :

- Tôi tuy tuổi cao tác lớn, song cũng vì triều đình, xin gánh trách nhiệm ấy cho.

Văn Thái Sư thấy Lỗ Hùng đầu đã bạc trắng , râu đã hoa râm liền nói :

- Lão tướng sức yếu tuổi già sợ không đủ sức chống với giặc dữ.

Lỗ Hùng cười, nói :

- Trương Quế Phương tuy có sức mạnh , ỷ phép thần thông, thực ra chưa biết cầm binh, chưa đủ tài làm tướng , còn Phong Lâm hữu đồng vô mưu, nên phải bỏ mình nơi chiến địa.

Văn Trọng hỏi :

- Ý lão tướng phải thế nào mới thắng giặc ?

Lỗ Hùng nói :

- Theo tôi thì đạo làm tướng trước phải xét thời trời , chiếm thế đất và dụng nhân hòa, trong hiểu nghề văn ngoài hiểu việc võ , hễ tĩnh thì thủ, hễ động thì công, đối mặt ra còn, biến suy ra mạnh , tính xa ngàn dặm, chiếm may nửa giờ. Việc nào cũng phải cân trọng, phải rõ cái lý tự nhiên, phải biết kinh quyền mới già mưu trí , ấy là đạo làm tướng, cầm binh . Tôi tuy tuổi già chớ mưu trí chưa làm cầm , nếu Thái Sư cho tôi hai vị Tham quân theo giúp đỡ, thì có thể đương đầu với mũi giặc Tây Kỳ được.

Văn Thái Sư thấy Lỗ Hùng nói thông lắm, nên chẳng dám chê già xét lại cũng là người trung nghĩa, nên đồng ý cho đi.

Tuy nhiên việc chọn hai người tài trí, phong chức Tham quân là việc khó.

Thái-Sư nghĩ một hồi nhớ đến Bí Trọng, Vu Hồn, liền cho người đòi đến.

Từ khi Văn Thái Sư về triều, Vu Hồn, Bí Trọng không dám xu nịnh, khiến Trụ vương làm điều bạo ngược nữa , cả hai đều đóng cửa dinh kín mít, ngày tối không hề lộ ra ngoài, nay được lệnh Văn Thái Sư đòi .

Bí Trọng Vưu-Hồn đều tái mặt.

Khi hai người này đến lạy dưới trướng, Văn Thái Sư nói :

- Nay Trương Quế Phương thất trận. Phong Lâm bỏ mình, Lỗ Hùng xin cầm binh đến trợ chiến, ta cần tới tướng giữ chức Tham quân. Ta xem chỉ có hai người mới xứng với chức ấy. Vậy phải đồng tâm hiệp lực ra dẹp Tây Kỳ , nếu thắng trận về trào sẽ được gia phong tước lộc

Vưu Hồn, Bí Trọng nghe nói thất kinh, quỳ lạy thưa :

- Chúng tôi chỉ biết về văn, chưa từng nghiệp võ, e làm không xong việc mang tội với triều đình .

Văn Thái Sư nói :

- Hai người có tài quyền biến, rộng trí nhiều mưu, làm chức Tham quân là lo bày mưu kế, còn việc võ thì đã có Lỗ Hùng . Nay nước nhà bối rối. Không lẽ hai người cứ ngồi hưởng thái bình sao ?

Nói rồi gọi tả hữu đem hai cái ấn ra Bí Trọng, Vưu Hồn từ chối không được, đành phải lãnh ấn đeo vào người , cùng với Lỗ Hùng sắp đặt việc Tây chinh.

Văn Thái Sư mời Lỗ Hùng đến dinh đãi rượu.

Ba người dẫn năm vạn binh nhắm Tây Kỳ thẳng tiến .

Người sau có thơ rằng :

Lỗ Hùng lão tướng thật trung can
Bí Trọng , Vưu-Hồn rồi ruột gan
Mùa hạ kéo binh hơi nóng nực
Quan văn cỡi ngựa dạ kinh hoàng.
Bày mưu với chúa nên ly loạn
Trả nợ cho dân dám thở than ?
Tể bạng Phong thần còn thiếu lễ
Tử Nha mưu tính bắt quân gian

Lỗ Hùng cùng với Vưu Hồn, Bí Trọng vừa kéo binh ra khỏi ngũ quan, đã nghe quân thám thính về báo Trương Tổng binh thất cơ tử trận, bị Khương Tử Nha cắt thủ cấp bêu tại Đông môn.

Lỗ Hùng nghe báo thất sắc, nói với Vưu Hồn, Bí Trọng :

- Trương Quế Phương đã tử trận, binh ta chẳng nên kéo tới gần .
Liền quay lại hỏi quân thám tử :

- Đây là núi gì ?

Quân thám tử thưa :

- Đây là núi Tây Kỳ cách thành hơn bảy mươi dặm.

Lỗ Hùng truyền quân đóng trại bên rừng rậm, rồi sai người đem
thơ trở về dâng cho Văn Thái Sư rõ.

Quân thám thính ở Tây Kỳ biết được Lỗ Hùng kéo binh đến, vội
về thám báo với Tử Nha :

- Tại núi Tây Kỳ có binh Thương đến đóng trại

Tử Nha nghe báo nghĩ thầm :

- Nay thần Thanh Phước là Bá Dẫm làm đài phong thần đã xong ,
ta phải lo lễ phật mà tế đài . Vậy thì mượn vài cái thủ cấp của
tướng Trụ mà dâng lễ .

Nghĩ rồi truyền Nam Cung Hoát và Võ Kiết đem năm ngàn quân
đóng tại Kỳ Sơn để ngăn cản quân Lỗ Hùng.

Hai tướng vâng lệnh phát pháo dẫn binh mã ra khai thành kéo đến
Kỳ Sơn đồn binh đóng trại .

Lúc này vào mùa hè trời nóng như đốt, Võ Kiết nói với Nam Cung
Hoát .

- Chúng ta nên tìm nơi mát để mà đóng quân, lợi dụng chỗ có bóng
cây cho đỡ nắng thì quân sĩ mới giữ gìn được sức khỏe .

Nam Cung Hoát y lời đóng binh cách xa chân núi vài dặm.

Chẳng ngờ ngày hôm sau, Tử Nha lại sai Tân Giáp đến dinh nói
với Nam Cung Hoát và Võ Kiết :

- Thừa Tướng dạy phải đóng quân trên đỉnh núi .

Nam Cung Hoát và Võ Kiết lấy làm lạ, sừng sốt nhìn nhau than :

- Trời mùa hạ nóng như đốt mà đồn binh lên núi , chắc là Thừa
Tướng muốn cho ta mau chết.

Tân Giáp nói :

- Lệnh Thừa Tướng truyền như vậy chúng ta dám cãi lời sao ?

Hai tướng phải vâng lời kéo binh lên núi. Quân lính bị nắng hè
thieu đốt, ai nấy thở dốc.

Đến khi đóng trại xong, tìm khắp bốn phía các suối đều khô cạn,
không tìm đâu ra một gánh nước để nấu cơm.

Quân sĩ đều than oán.

Còn Lỗ Hùng đồn binh dưới mé rừng cây cối rậm rạp mát mẻ vô cùng , trông thấy binh Châu đóng trại trên núi thì cười lớn :

- Mùa này mà đóng trại trên đỉnh núi thì chỉ trong ba ngày không ai đánh cũng phải chết khô.

Lỗ Hùng an lòng đợi quân triều đến tiếp viện rồi sẽ giao phong .

Hôm sau Tử Nha dẫn ba ngàn quân đến nơi Kỳ Sơn, Nam Cung Hoát và Võ Kiệt đồng xuống núi nghinh tiếp .

Tử Nha dẫn binh lên núi sát nhập thành một đoàn , kéo vải làm trại cho mát, rồi sai Võ Kiệt đắp đài đất cao ba thước sau trại, để Tử Nha lên đài ấy làm phép hô phong, hoán vũ.

Võ Kiệt tuân lệnh.

Lại thấy Tân Miễn chở nón lá và áo ấm đến cho Tử Nha.

Tử Nha truyền đem đến phát cho binh tướng.

Ba quân xem thấy sững sờ mỗi người lãnh một cái nón và một cái áo ấm cười ngất, nói nhỏ với nhau :

- Mùa này mà Thừa Tướng bắt đội nón mặc áo ấm như thế này, chắc muốn quay xác chúng ta cho ra mỡ.

Tối hôm ấy, đài đắp xong, Võ Kiệt vào báo với Tử Nha.

Tử Nha xoa tóc cầm gương lên đài, trở mặt về phía núi Côn Lôn lay tám lay, rồi đốt bùa phun nước niệm chú một hồi . Trời đang nắng chang chang bỗng nổi lên gió lớn.

Có thơ rằng :

Tử Nha cầm kiếm đến đài cao
Gọi gió kêu mưa giởi bụi nào
Xoa tóc đốt bùa rồi niệm chú
Một giây giông tố nổi ào ào

Bên kia Lỗ Hùng thấy nổi cây gió lớn, quân sĩ mát mẻ nghĩ thầm :
- Nếu Văn Thái Sư đem binh ra nhằm lúc mát mẻ này thì dễ đánh lắm.

Vưu Hồn , Bí Trọng cũng nói :

- Bởi Thiên tử hồng phúc cao dày, nón có gió mát trợ lực.

Chẳng ngờ giông gió nói lên một hồi, mưa rơi tới tấp , chỉ cách một hai giờ, tuyết sa lộp độp.

Bnh sĩ của Lỗ Hùng bị rét lạnh, than :

- Chúng ta áo thừa giáp sắt, chịu đựng sao nổi cảnh lạnh lùng.

Lỗ Hùng nói với Vu Hồn, Bí Trọng :

- Đầu tháng bảy mà mưa tuyết thành linh, thật là lạ lắm ?

Lỗ Hùng lớn tuổi chịu lạnh không . Còn còn hai ông tham mưu cũng run cầm cập. Quân mã ai nấy dón lại từng đông.

Quân của Tử Nha đóng trên núi được cấp phát nón và áo ấm, không còn ai than van nữa, lại tỏ ý cảm ơn Thừa Tướng .

Tuyết rơi được hai ngày Tử Nha hỏi Võ Kiệt :

- Nước cao được mấy thước ?

Võ Kiệt thưa :

- Ở trên núi tuyết đông chừng hai thước, còn ở chân núi thì gió đùa tuyết xuống nên cao quá năm thước.

Tử Nha liền xoa tóc cầm gươm lên đài làm phép nữa . Chốc lát mây tan gió tạnh , mặt trời nắng chang chang như lửa . Tuyết tiêu ra nước chảy xuống chân núi ồ ồ .

Tử Nha đợi cho tuyết trên núi tan chảy xuống hết thì đốt bùa niệm chú, nói gió kéo mây, cảnh mưa rơi tuyết đổ mù mịt như cũ , bao nhiêu nước tuyết đông lại thành giá dưới chân núi Tây Kỳ .

Bấy giờ nơi dinh Lỗ Hùng không còn một bóng ngựa, không nghe một tiếng người, cò xí ngã rạp, dinh trại chìm trong bể tuyết .

Tử Nha sai Nam Cung Hoát và Võ Kiệt dẫn vài chục tên quân đến dinh Lỗ Hùng mà bắt tướng.

Hai người vâng lệnh dẫn binh xuống núi, đi đến dinh Thương, thấy quân địch chết lạnh rất nhiều .

Lỗ Hùng nằm cù queo một đống với Vu Hồn, Bí Trọng, tuyết đóng xung quanh như ướp xác.

Nam Cung Hoát truyền quân moi tuyết bắt sống ba người đem lên núi mà nạp cho Tử Nha

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 40

Bốn Tướng cậy phép đoạt thành

Nam Cung Hoát và Võ Kiết bắt được ba tướng Trụ đưa về dinh nạp cho Tử Nha.

Tử Nha thấy Lỗ Hùng đứng sững không quì.

Còn Vu Hồn, Bí Trọng thì quì móp dưới đất xin dung mạng.

Tử Nha nói với Lỗ Hùng :

- Bậc anh hùng phải trông thời thế rõ được cơ trời, am tường máy tạo. Nay nhà Thương đã đến lúc suy vi, thiên hạ hai phần đã bỏ Trụ theo Châu, lão tướng không biết hay sao mà làm nghịch lại đến nỗi mang họa ?

Lỗ Hùng nói :

- Người trước kia cũng làm tôi cho nhà Thương ăn lộc Đại phu, nay phản phúc đến đây đầu Châu nghịch Trụ, thế thì người là kẻ tham quyền cố vị, mưu sống cầu vinh, chớ đâu phải bậc hiệu lương quân tử. Ta không chối cãi tội ác Trụ Vương đã làm thiên hạ đảo huyền, muôn dân đồ thán, bằng có theo lẽ thì trung thần nếu không can vua được thì chịu chết, chứ không theo phò người khác làm tôi. Ta tuổi đã già rồi, chết đi để tiếng thơm muôn đời thì có gì đáng tiếc.

Tử Nha truyền quân giam giữ ba tướng lại một nơi rồi cầm gươm lên đài làm phép, tức thì mây tạnh giá tan, nắng mùa hè trở lại như cũ. Trong năm vạn binh mã của Trụ chết lạnh hơn bốn ngàn, còn bao nhiêu trốn về Nam ai.

Tử Nha sai Nam Cung Hoát về thành thỉnh Võ Vương đến núi Kỳ Sơn.

Nam Cung Hoát tuân lệnh ra đi về đến nơi ra mắt Võ Vương và tâu :

- Hạ thần vâng lệnh Thừa Tướng về triều thỉnh chúa công ngự đến Kỳ Sơn để luận bàn công việc.

Võ Vương nhậm lời, dẫn bá quan đến chân núi đã thấy Tử Nha đón

tiếp.

Võ Vương hỏi Tử Nha :

- Thượng phụ cho rước quả nhân đến đây để làm gì ?

Tử Nha thưa :

- Tôi thỉnh chúa công đến đây để làm lễ tế núi Kỳ Sơn .

Võ Vương nói :

- Tế núi sông là chính lễ, trẫm không từ chối .

Tử Nha đặt văn tế Võ vương ngỡ là tế núi không ngờ cúng đài Phong thần.

Võ vương quì xuống thắp hương, còn Tử Nha truyền Võ Kiệt chém đầu Lỗ Hùng , Vu Hồn , Bí Trọng đem ba thủ cấp đến đặt lên đài cao làm lễ tế .

Võ Vương trông thấy ba thủ cấp thất kinh hỏi :

- Sao lại giết người mà tế núi ?

Tử Nha tâu :

- Hai người ấy là Vu Hồn , Bí Trọng, tôi nịnh của Trụ vương , trước kia gây nhiều tội lỗi, nay phải đền tội với nhân dân.

Võ Vương không muốn giết người làm đồ tế lễ như vậy , song nghe đến Vu Hồn, Bí Trọng là hai tên đại nịnh thì chết cũng an lòng nên không tỏ ý phản nản nữa .

Tế xong, tôi chúa đồng đem gia tướng về thành, còn Bá Dẫm dẫn hồn ba tướng lên đài lập tức .

Người sau có thơ nói đến cái chết của Vu Hồn , Bí Trọng :

Năm xưa kêu ngạo quẻ Cơ Xương

Bị giá ngày nay nghĩ mới tường

Bí Trọng lạnh lùng rơi cổ rắ

Vu Hồn run rét rụng đầu lư

Kẻ gian tợ dựa cây gươm báu

Gàn dữ như vào đũa cá ươn

Họ Lỗ liên can thương hại bấy

Kẻ trung người nịnh họa đồ vương .

Tàn binh của Lỗ Hùng sau khi thoát nạn tuyết lạnh chạy trở về ải Tụ Thủy .

Hàng Vinh biết được tin , bèn viết sớ dâng về triều cáo cấp .

Lúc ấy Văn Thái Sư đang ngồi xem tờ biểu của Đặng Cửu Công gửi về , trong biểu nói việc Nam Bá Hầu Ngạc Thuận đánh không lại kéo binh bại tâu, thì mừng rỡ nhủ thầm :

- Thế thì an được mỗi giặc ở phía Nam.

Kế đó Văn Thái Sư xem đến tờ biểu của Hàng Vinh nói việc Lỗ Hùng và Bí Trọng , Vu Hồn đều tử chiến .

Văn Thái Sư thất kinh than :

- Không ngờ binh Tây Kỳ mạnh đến như vậy . Khương Thượng đã giết Trương Quế Phương , nay lại chém đầu Lỗ Hùng và Vu Hồn , Bí Trọng nữa . Thế này ta phải thân chinh mới được , ngặt phương Đông còn giặc, không dám bỏ đi .

Ngẫm nghĩ một lúc. Thái Sư quay qua hỏi Kiết Lập và Dư Khánh :

- Nay nhắm tướng nào có thể đến dẹp loạn Tây Kỳ được ?

Kiết Lập thưa :

- Trước đây chúng ta đánh giá nhân vật Tây Kỳ quá thấp nên mới bị hao binh tổn tướng như vậy. Cứ như Trương Quế Phương cầm binh không lại, bốn vị đạo sư ở Cửu Long đảo bỏ mình thì biết binh tướng Tây Kỳ nhiều kẻ đa mưu túc trí lắm. Vậy phải cho người ra ải Giai Mộng truyền bốn tướng họ Ma đem binh chinh phạt mới mong thắng được .

Văn Trọng nói :

- Bốn tướng họ Ma có nhiều phép lạ, song việc giữ ải Giai Mộng cũng quan trọng lắm.

Xin sai Hồ Thắng, Hồ Lôi ra đó trấn ải thay cho Ma gia tứ tướng.

Tôi thiết tướng bốn tướng họ Ma cầm binh thì chinh phục Tây Kỳ chẳng bao lâu.

Văn Trọng khen phải liền viết lệnh tiễn , sai anh em họ Hồ ra trấn ải Giai Mộng, và truyền Ma gia tứ tướng đem binh chinh phạt Tây Kỳ .

Ma gia tứ tướng tiếp được công văn , cười ngất nói với nhau :

- Thái Sư đã từng chinh chiến nhiều, sao lại lẩn thẩn như vậy . Bên Tây Kỳ chỉ có lão thầy bói Khương Thượng và đứa tôi loạn là

Hoàng Phi Hổ mà thôi, việc gì phải bắt chúng ta bỏ ải mà đi đánh thật là cật cổ gà lại dùng đến dao mổ trâu.

Bốn anh em họ Ma cười nói một hồi, rồi giao ải cho Hồ Thắng, Hồ Lô, rồi điểm mười muôn binh mã, nói một tiếng pháo lệnh kéo qua Tây Kỳ như vũ bão.

Ngày đi đêm nghỉ, chẳng bao lâu đoàn quân Ma gia tứ tướng đã vượt qua năm ải đến núi Đào Hoa.

Quân thám mã vào báo :

- Bẩm chúa tướng, nơi đây đã đến địa phận Tây Kỳ rồi, cách phía Bắc thành Tây Kỳ chừng năm mươi dặm.

Ma gia tứ tướng truyền quân đóng trại nghỉ ngơi, rồi sẽ tìm hiểu địch tình.

Bấy giờ, Tử Nha sau khi hô phong hoán vũ, dùng tuyết lạnh bắt ba tướng Trụ tể đài phong thần thì khí thế uy hùng, quân ngũ nức lòng đánh giặc, ai nấy tin tưởng vào tài làm tướng của Tử Nha.

Ngày kia có quân thám mã về báo :

- Trụ vương sai Ma gia tứ tướng kéo quân đến thành Bắc đóng trại cách đây năm mươi dặm.

Tử Nha triệu tập các tướng bàn kế hoạch đánh phá.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Xin Thừa Tướng phải đề phòng. Bốn tướng này tài hay phép lạ không phải tầm thường.

Tử Nha hỏi :

- Ma gia tứ tướng là những kẻ thế nào, xin tướng quân nói rõ cho ta biết ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Ma gia tứ tướng là bốn dòng họ Ma. Cả bốn người đều có phép tà đạo.

Thứ nhất là : Ma Lễ Thanh, mình cao hai trượng bốn thước gương mặt như loại cua đinh, hàm râu đỏ loét, thường dùng cây giáo dài, không cỡi ngựa, trong mình có cây gươm báu của thần tiên gọi là Thanh Vân kiếm. gươm này có bùa, giữa có khắc bốn chữ địa, thủy, hỏa, phong. Nếu nó chỉ gươm niệm chú thì lửa và gió cùng nổi lên một lúc. Trong gió ấy có hàng vạn thanh gươm bay tua tủa

hễ gió bay đến đâu thì binh tướng thân nằm đến đấy. Còn lửa cháy đến đâu thì binh tướng chết thui đến đấy, không ai chữa nổi .

Thứ nhì là : Ma Lễ Hồng có một cây lọng gọi là Hồn Nguyên Tán . Cây lọng ấy có kết đủ các thứ hạt châu dính chuyen với nhau. Các hạt châu ấy gồm có :

1. Tổ Mẫu Lục
2. Tô Màu Bích
3. Dư Minh châu.
- 4 Tị Thần châu.
- 5 Tị Hỏa châu.
6. Tị Thủy châu.
7. Tiêu Lương châu.
8. Cửu Khúc châu.
- 9 Định Nhan châu.
- 10.Định Phong châu.

Lại còn có những hạt trên châu kết chuyen ra bốn chữ Trang Tải Càn Khôn . Cái lọng ấy vô cớ chẳng dám giương lên, vì hễ giương lên tối tăm trời đất, Càn khôn chuyen động.

Thứ ba là : Ma Lễ Hải sở trường một cây giáo lại có mang theo cây đòn tỳ bà. Bốn dây đòn chia ra : địa, thủy, hỏa , phong. Khảy lên ít tiếng thì gió , lửa nổi dậy như Thanh Vân kiếm.

Thứ tư là : Ma Lễ Thọ có một con chuột trắng gọi là Hoa Hồ Điêu . Hễ quăng nó lên cao thì nó lớn bằng của voi trắng, hóa ra hai cánh bay theo ăn thịt tướng binh. Ma Lễ Thọ còn có tài đánh cặp roi hay lắm.

Bởi Ma gia tứ tướng tài phép thư vậy nên tôi mới thưa với Thừa Tướng cẩn thận và đề phòng.

Tử Nha hỏi :

- Vì sao tướng quân biết rõ như vậy ?

Hoàng Phi Hồ nói :

- Trước kia bốn tướng này là bộ hạ của tôi, giúp tôi đi đánh Đông

hải. Lúc ra trận, bốn tướng có dùng các phép ấy.

Tử Nha nghe rõ, ngồi làm thỉnh, vẽ mặt buồn bã vô cùng.

Giữa lúc đó bốn anh em Ma gia tứ tướng an cơ hạ trại, cho quân sĩ nghỉ ngơi xong, bàn với nhau :

- Nay chúng ta vâng lệnh Thiên Tử sang đánh Tây Kỳ, đóng trại nơi đây đã ba ngày rồi, cũng nên tính việc động binh trừ quân phản loạn để khỏi phụ lòng Thái Sư tiên cử.

Bốn anh em bàn bạc xong, quyết định ngày mai nhổ trại, kéo thẳng đến thành Tây Kỳ khiêu chiến.

Đạo binh Ma gia tứ tướng kéo đến nơi, an dinh hạ trại xong, phát cờ phát pháo, đến cửa thành Tây Kỳ, gọi Tử Nha ra đối địch.

Quân vào báo, Tử Nha lưỡng lự không dám ra binh.

Kim Tra, Mộc Tra và Na Tra biết ý đồng thưa :

- Sư thúc nghe Hoàng tướng quân kể tài ba anh em họ Ma nên sợ thất trận, không dám ra binh phải không. Chúng tôi thiết nghĩ khí số nhà Châu trị đời thì mọi việc đâu có trời đất che chở, hơi đâu mà sợ !

Tử Nha ngẫm nghĩ một hồi rồi truyền lệnh trương cờ ngũ sắc cùng với các tướng kéo binh ra khỏi thành.

Ma gia tứ tướng thấy Tử Nha dùng binh tề chỉnh, cõi con Tứ Bất Tướng, cầm gươm thư hùng, đội mào đuôi cá, bèn lướt tới trước hỏi :

- Khương Thượng ! Người không giữ bốn phận, đem dạ bội quân, lại chứa phản tặc là Hoàng Phi Hồ. Các vị đại thần đến đây vẫn tội người lại bêu đầu, ấy là người chẳng nể triều đình, không kiêng phép nước. Nay binh trời đã tới, sao chẳng chịu bó mình. Hay người muốn chống cự với chúng ta, khiến cho binh sĩ Tây Kỳ tiêu tan thành bột chẳng ?

Tử Nha nói :

- Quý vị nói sai rồi ! Chúng tôi là tôi nhà Thương, sắc phong một cõi, hằng giữ phép nước, có làm phản bao giờ đâu. Chỉ vì vua nghe lời các đại thần đem quân đến đánh Tây Kỳ, chúng tôi phải bảo vệ đất đai, giữ gìn cương thổ. Thực ra, chúng tôi chưa hề xâm phạm đến năm ải của nhà Thương, sao lại bảo là phản loạn ?

Ma Lễ Thanh nổi giận hét :

- Người dám lộng ngôn, đồ tội cho đại thần sanh chuyện , người không biết cả thành Tây Kỳ sập đổ hay sao ?
Nói rồi cầm giáo lướt tới đâm Tử Nha.
Nam Cung Hoát lướt tới đưa siêu đao ra đỡ, và hét lớn :
- Có ta đây, người đừng vô lễ.
Hai người hỗn chiến với nhau.
Ma Lễ Hồng cầm kích xông tới .
Tân Giáp giơ búa đánh liên.
Ma Lễ Hải cầm giáo xóc vào.
Na Tra ngăn lại giao chiến.
Ma Lễ Thọ xách cặp giản lướt lên, thể mạnh như hùm , liền thấy có tướng Châu mặc giáp trắng, cỡi ngựa kim, cầm giáo dài, đội mũ bạc đón Ma Lễ Thọ giao thương , ấy là Võ Kiết .
Tám tướng đánh vui với nhau một trận rất dữ , kẻ hết lòng phò Minh chúa, kẻ hết sức giúp Thành Thang.

Người sau có thơ rằng :

Vì nước quân thần vẹn chữ trung
Ai binh chúa nấy cũng anh hùng
Bọc thầy đã phú cho da ngựa
Trong trận chi sồn sự kiết hung

Na Tra đánh với Ma Lễ Hải một hồi liền lấy Càn Khôn Quyện liệng lên .
Ma Lễ Hồng trông thấy liền đỡ búa Tân Giáp, rồi nhảy ra ngoài lấy cây lọng Hỗn Nguyên giương lên trâu Càn Khôn Quyện.
Kim Tra thấy vậy liền lấy Độn Long Thun quăng lên, cũng bị lọng phép trâu mất.
Tử Nha ném cây roi Đả Thần Tiên lên quyết đánh bốn tướng.
Ai ngờ roi ấy đánh thần, chớ không phải đánh tiên và kẻ thế, còn Ma gia tứ tướng là con nhà Phật, cách một ngàn năm nữa mới làm thần , cho nên roi ấy đánh không được, cũng bị lọng Hỗn Nguyên trâu mất.
Ma Lễ Thanh bỏ Nam Cung Hoát, nhảy ra ngoài lấy gươm Thanh

Vân giá ba cái, tức thì gió mây nổi lên mù mịt, gươm giáo bay tua tua tối trời.

Có thơ rằng :

Trận gió gươm đao giữa chiến trường
Tướng binh giáp mao nát như tương
Huống chi xương thịt người phạm tục
Dầu kẻ đa đồng cũng bị thương

Ma Lễ Hồng thấy anh mình dùng gươm phép, liền giương cây lọng Hồn Nguyên ra, rung rinh ba cái, tức thì trời đất tối tăm, khói lửa ngất trời.

Có thơ rằng :

Lửa cháy tứ bề khó đụt xông
Dầu cho người đá cũng nung hồng
Tử Nha phép nhiệm không đương lại
Bình tướng Tây Kỳ chẳng đất chôn

Ma Lễ Hải khải đòn tì bà trợ chiến, Ma Lễ Thọ giở túi beo thả con Hoa Hồ Điều bay lên nửa lừng trời lớn như con tượng bạch nhãn nanh múa vuốt, ăn thịt tướng binh.

Trận này quân Châu thất điên bát đảo.

Tử Nha cỡi Tứ Bất Tướng bay lên nửa lừng trời, Kim Tra, Mộc Tra độn thổ trốn khỏi.

Na Tra nhờ xe Phong Hỏa bay thẳng vào thành, Long Tu Hồ độn thủy vào dinh, Hoàng Phi Hổ cỡi thần ngư chạy thoát. Còn các tướng trận dầu khỏi chết cũng bị bắt .

Tử Nha vào thành kiểm điểm binh tướng thì thấy chỉ còn hơn phân nửa, tướng tử trận hết chín người. Người con thân lại Văn vương cũng bỏ mình với ba tên phó tướng.

Tử Nha buồn bã vô cùng vì từ lúc cầm quân đến nay chưa thua trận nào nặng nề như vậy.

Ma gia tứ tướng thắng trận về dinh , cùng nhau mừng rỡ.

Ma Lễ Hồng nói :

- Ngày mai chúng ta kéo binh đến vây thành hỏn chiến một trận nữa, thế nào cũng bắt được Tử Nha mà ban sư về nước.

Ma Lễ Thanh khen phải, bốn anh em đồng uống rượu thâu canh.

Hôm sau, bên tướng dẫn quân đến bên thành khiêu chiến.

Tử Nha không dám ra nữa, truyền quân treo miễn chiến bài.

Ma gia tứ tướng thấy vậy khiến quân vây thành công phá.

Tử Nha sai mấy tướng không bị thương như Na Tra , Mộc Tra, Kim Tra , Hoàng Phi Hổ, Long Tu Hồ đốc quân giữ thành, dùng gỗ đá, nước sôi và cung nỏ , cố thủ nghiêm ngặt.

Ma gia tứ tướng đốc quân phá thành ba ngày không nổi mà quân sĩ hao hót cũng nhiều.

Ma Lễ Thanh truyền gióng trống thu quân về trại .

Bốn anh em họ Ma lại bàn tính :

- Khương Tử Nha là lão thầy tu trên núi Côn Lôn bản lãnh không vừa, chúng đã thủ thành thì cũng khó bề phá gấp được, chi bằng chúng ta cứ vây riết ngoài thành, đợi cho trong thành hết lương thảo , bên ngoài không tiếp viện được thì thế nào chúng cũng phải đầu hàng .

Bàn định xong, bốn anh em họ Ma lại kéo binh đến vây nữa, nhưng lần này không công phá mà chỉ chặn đường không cho binh tiếp viện, giải lương mà thôi.

Bốn anh em họ Ma vây thành Tây Kỳ ngày đêm không dứt , tính ra đã hai tháng có dư .

Ma Lễ Thanh nóng lòng nói với ba em :

- Văn Thái Sư sai chúng ta đánh Tây Kỳ, nay đã gần ba tháng mà phá thành không nổi, binh lương hao tổn, như sau này Thái Sư khiển trách thì chúng ta còn thể diện gì nữa. Chi bằng tối nay anh em chúng ta dùng bửu bối quăng vào thành, phá thành cho tan hoang, bắt Tử Nha đem về nạp cho sớm.

Ba người em khen phải, đóng chuẩn bị kế hoạch đợi đêm đến phá thành.

Bên kia, Tử Nha đang ngồi bàn luận xảy nghe gió thổi vùn vụt cây

cờ lệnh trước tướng gãy đổ xuống đất. Thất kinh, liền lấy tiền gieo quẻ, mặt biển sặc, vôi vàng đi tắm gội đốt hương làm phép đảo hải mà cứu binh Châu.

Tử Nha bỏ tóc xõa. cầm gương phép, vận nước biển bao thành Tây Kỳ .

Bây giờ Nguyên Thi Thiên Tôn đang ngồi trong động, biết Tây Kỳ mắc họa, tuy Tử Nha đảo hải nhưng cũng cứu không nổi, liền lấy bình lưu ly có nước Tam quan thần thủy rảy xuống thành Tây Kỳ, nước ấy nổi trên mặt biển.

Đêm ấy Ma Lễ Thanh quăng Thanh Vân kiếm, Ma Lễ Hồng ném Hồn Nguyên Tán, Ma Lễ Hải khải đòn tỳ bà, Ma Lễ Thọ quăng con Hoa Hồ Điều tức thì mây kéo mịt mù, gió gào lửa táp, vũ trụ rung chuyển, hình như trời sập đất long . Quân tướng trong thành đều vỡ mật. Bốn anh em họ Ma chắc là thành Tây Kỳ đã tan nát thành đồng gạch vụn, định đến sáng ngày sẽ ban sư.

Ai ngờ :

Nhọc sức hoài công không được việc

Vang trời dậy đất có ra chi

Ma gia tứ tướng làm phép đến khuya mới thu bửu bối trở về trại. Còn Tử Nha mượn nước biển cứu thành Tây Kỳ, nội đêm ấy tướng binh không ai ngủ được. Trời rừng đông, Tử Nha trả nước về biển Bắc, thành Tây Kỳ vẫn thấy còn nguyên vẹn không chết một cành cây cọng cỏ nào.

Binh sĩ thấy thành Tây Kỳ vẫn còn y nguyên, vào báo lại với bốn anh em họ Ma .

Ma gia tứ tướng ra xem, thấy quả như vậy lấy làm lạ không hiểu vì có gì, chẳng lẽ bảo vật của họ không linh ứng ?

Ma gia tứ tướng không còn biết làm cách nào hơn là cứ việc vây riệt, đợi trong thành hết lương thực phải đầu hàng.

Qua trưa ấy rồi, Tử Nha lại truyền các tướng thủ thành nghiêm ngặt. Bên ngoài anh em họ Ma vẫn bao vây, còn bên trong cũng chẳng có cách nào để giải vây:

Ngày kia quan coi kho đến thưa với Tử Nha :

- Kho Tam tể lương đã gần hết rồi, chỉ còn dùng được mười ngày nữa thôi.

Tử Nha kinh hãi nói :

- Bị vây là chuyện nhỏ, hết lương là chuyện lớn. Nếu trong thành mà cạn lương thì chỉ có cách đầu hàng.

Hoàng Phi Hồ nói :

- Xin Thừa Tướng ra yết thị cho những dân chúng giàu có trong thành bảo họ cho vay đở lúc nào giải vây xong sẽ trả cả vốn lẫn lời .

Tử Nha nói :

- Không nên làm như vậy. Ngoài thành quân địch đang vây, trong thành báo động hết lương thế nào cũng sanh biến. Liệu còn dùng được mười ngày thì cứ thủng thỉnh sẽ liệu.

Tám ngày nữa trôi qua , mà tình trạng vẫn không thay đổi .

Bấy giờ lương thực chỉ còn có hai ngày nữa là hết.

Tử Nha buồn rầu nghĩ không ra kế.

Trong lúc bối rối bỗng có hai vị đạo đồng một người mặc áo xanh, một người mặc áo đỏ đồng đến trước cửa thành xin vào ra mắt

Khương Tử Nha.

Quân canh liền vào báo.

Tử Nha nói :

- Giặc đang vây bên ngoài, chớ nên tin. Phải để ta coi lại cho rõ người nào đã.

Liền bước ra cửa thành hỏi :

- Hai vị ở núi nào, động nào ? Có việc chi tìm đến ?

Hai đạo đồng thưa :

- Chúng tôi là Hoàng Độc Long và Tiết Ác Hồ ở động Ngọc Ốc núi Kim Đình học trò ông Đạo Hạnh thiên tôn. Nay vâng lệnh thầy đến vận lương cho sư thúc.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ rước vào thành và hỏi :

- Lương thực hiện giờ ở đâu ?

Hoàng Độc Long thưa :

- Chúng tôi có đem theo đây .

Nói rồi lấy thư đưa ra. Tử Nha mở thư ra xem, và nói :

- Trước kia thầy ta có dặn , lúc nào ngặt nghèo sẽ có người này đến

giúp, thật quả không sai.

Liền truyền đạo đồng lấy lương ra , các tướng trông thấy nín cười , nhìn nhau bảo nhỏ :

- Giúp lương thực cho cả thành mà đem đến một vốc gạo như vậy sao ?

Khương Tử Nha liền bảo Hoàng Độc Long đem gạo đến kho Tam tế .

Hoàng Độc Long tuân lệnh đem gạo đổ vào kho .

Vừa được vài giờ sau, quân coi kho đến báo với Tử Nha :

- Kho Tam tế gạo đã đầy nhóc.

Tử Nha mừng lắm. Binh tướng đều vui mừng không ai còn lo chết đói nữa .

Có thơ rằng :

Võ Vương nhân đức đất trời thương
Xui khiến thần tiên đến giúp lương
Thiên Hóa ít ngày qua trợ chiến
Một mình giết hết tứ thân vương

Bây giờ Tử Nha lương nhiều tướng mạnh, quân sĩ no đủ nhưng sợ tài phép bốn anh em họ Ma, cứ thủ thành mãi, không dám xuất trận .

Còn Ma gia tứ tướng vây thành gần giáp một năm, mà hãm thành không được , liền viết sớ gửi về Thái Sư Văn Trọng, trong sớ nói :

- Tử Nha đánh cũng hay, thủ thành cũng giỏi nên chúng tôi không thể hãm thành được...

Ngày kia, Tử Nha đang bàn luận việc binh xảy thấy quân canh vào báo :

- Có một ông đạo sĩ đến trước cửa thành xin ra mắt.

Tử Nha cho đòi vào thì thấy đạo sĩ ấy đầu đội mũ phiến vân , mình mặc áo bát quái, chân đi giày cỏ, lưng buộc giải tử .

Tử Nha hỏi :

- Đạo sĩ từ đâu đến ?

Đạo sĩ làm lễ ra mắt và thưa :

- Đệ tử là học trò Ngọc Đảnh chân nhân họ Dương, tên Tiễn vâng lệnh thầy dạy xuống hầu sư thúc sai khiến.

Tử Nha thấy Dương Tiễn dung mạo khác thường, lòng mừng thầm, gọi các tướng đến cho biết mặt. Các tướng cùng chào mừng giới thiệu với nhau.

Tử Nha lại dẫn Dương Tiễn đến ra mắt Võ Vương.

Võ vương nói :

- Các khanh có lòng đến đây giúp quả nhân, ơn ấy quả nhân không dám quên.

Nói rồi truyền mở tiệc đãi đằng.

Sau bữa tiệc, Dương Tiễn hỏi Tử Nha :

- Chẳng hay binh nào vây ngoài thành mà sư thúc không chịu ra quân ?

Tử Nha thuật chuyện Ma gia tứ tướng có phép lạ, không ai đánh lại nên phải treo miễn chiến bài.

Dương Tiễn nói :

- Nay có đệ-tử đến đây, xin sư thúc bỏ miễn chiến bài để đệ tử ra đánh với Ma gia tứ tướng một trận cho biết. Nếu cứ cố thủ thành mãi làm sao tính được mưu kế.

Tử Nha nhận lời, truyền Dương Tiễn ra quân.

Quân thám thính thấy thành Tây Kỳ bỏ miễn chiến bài, vội chạy về dinh báo với Ma gia tứ tướng :

- Thành Tây Kỳ bỏ miễn chiến bài rồi.

Ma gia tứ tướng liền nài nệ chinh tề, dồn binh đến trước cửa thành khiêu chiến.

Dương Tiễn cầm giáo xuất trận, Tử Nha khiển Na Tra theo trợ chiến.

Vừa ra khỏi thành, Dương Tiễn thấy bốn tướng :

Oai hùng vùn vụt sanh giông gió

Hơi lửa phùng phùng ngút tận mây

Còn bốn tướng thấy Dương Tiễn cầm giáo bạc, cỡi ngựa kim, dung mạo không phải người tu, cũng không phải kẻ tục thì lấy làm lạ.

Ma Lễ Thanh hỏi :

- Người là ai đó ?

Dương Tiễn đáp :

- Ta là sư điệt của Khương Thừa Tướng, họ Dương, tên Tiễn . Các người tài cán bao nhiêu mà dám hung hăng như vậy . Các người thường dùng phép tà mà hại người, nay ta đã đến đây, e chúng bây không có đất mà chôn thây .

Nói rồi cầm giáo đâm tới . Ma gia tứ tướng lâu ngày không ra trận, nên tay chân đã ngứa ngáy , đồng ra hỗn chiến với Dương Tiễn một lượt.

Giữa lúc đó có quan giải lương tại Sở Châu là Mã Thành Long vừa giải lương tới, cỡi ngựa xích thố, cầm siêu đao . Người này tánh nóng như lửa, thấy bốn tướng và Dương Tiễn choáng cả đường đi không ngỏ đem lương qua, liền trợn mắt nạt lớn :

- Cầu tặc chó hành hung , có ta đến đây .

Vừa nói vừa giục ngựa xông vào tiếp tay với Dương Tiễn.

Ma Lễ Thọ nổi giận đánh với Mã Thành Long mười hiệp, rồi quăng con Hoa Hồ Điêu lên, hóa ra một con vật lớn như con voi trắng, miệng đỏ như chầu máu, nhe nanh bạc như gươm trường, cắn Mã Thành Long đứt nghiêng nửa mình và nuốt vào bụng.

Có bài thơ rằng :

Thú ấy lâu năm hứng gió trăng
Âm dương thọ khí đã thâm căn
Biến ra lớn nhỏ tùy theo ý
Nuốt sống ăn tươi cộp chẳng bằng

Dương Tiễn trông thấy nghĩ thầm :

- Nó có nuôi vật dữ giết người, hèn chi tướng Châu đánh không lại. Ta sẽ làm cho nó biết tay.

Còn bốn tướng họ Ma không biết Dương Tiễn có Thất thập nhị huyền công nghĩa là bảy mươi hai phép biến hóa ; nên Ma Lễ Thọ cũng để con Hoa Hồ Điêu cắn nuốt Dương Tiễn như đã nuốt Mã Thành Long vậy.

Na Tra trông thấy Dương Tiễn chun vào bụng con quái thú, thất kinh chạy vào thành báo với Tử Nha :

- Sư thúc ơi ! Dương Tiễn bị Hoa Hồ Điêu cắn đứt nửa mình nuốt vào bụng rồi.

Tử Nha sững sờ nói không ra tiếng, các tướng đều tròn mắt nhìn nhau không ai nói nửa lời.

Ma gia tứ tướng thắng trận kéo binh về dinh, mở tiệc mừng ăn uống cho đến hết canh hai vẫn chưa ngủ.

Ma Lễ Thọ nói :

- Để tôi sai con Hoa Hồ Điêu bay vào thành Tây Kỳ cắn chết Võ Vương, nuốt sống Tử Nha, hai người ấy mà chết rồi thì chúng ta đánh một trận là ban sư về nước, chẳng lẽ chúng ta ở đây vây nó cả đời sao ?

Ma Lễ Thanh khen :

- Nếu con Hoa Hồ Điêu của em sai khiến được như vậy thì bắt tướng không cần phải xuất quân.

Ma Lễ Thọ liền lấy túi da beo ra, bắt con Hoa Hồ Điêu, và dặn :

- Bửu bối ! Nếu ngươi vào thành cắn chết Võ vương và Tử Nha thì được trọng thưởng.

Nói rồi liệng Hoa Hồ Điêu lên không trung.

Con Hoa Hồ Điêu tuân lời bay vút ra khỏi trận.

Lúc này Dương Tiễn nằm trong bụng con Hoa Hồ Điêu , vì Dương Tiễn có bảy mươi hai phép biến hóa , nên Hoa Hồ Điêu của nuốt vào bụng vẫn không chết , khi nghe Ma Lễ Thọ dặn con quái thú như vậy mừng rỡ nghĩ thầm :

- Tặc tướng ! Đừng hòng bửu bối của ngươi hành động như vậy.

Nói rồi đợi cho con Hoa Hồ Điêu bay ra khỏi cửa trại, ở trong bụng hét lớn lên một tràng :

- Quái thú ! Mi biết ta là ai không ?

Nói rồi rút đứt trái tim. Con Hoa Hồ Điêu ré lên một tràng rồi nhào xuống đất chết tươi.

Dương Tiễn hiện hình chui ta ngoài, xé Hoa Hồ Điêu đứt làm ba đoạn , rồi về đến cửa thành thì đã canh ba.

Bấy giờ Tử Nha còn thức đang bàn luận với Na Tra, xảy có quân vào báo :

- Dương Tiễn trở về thành kêu cửa.

Tử Nha kinh hãi nói :

- Đã chết đi sao còn sống lại ?

Liền khiến Na Tra lên mặt thành xem thử thật hay giả.

Na Tra vâng lệnh đến trước cửa hỏi lớn :

- Dương đạo huynh đã bị con quái thú xé xác sao còn sống lại mà về đây ?

Dương Tiễn nói :

- Chúng ta đều là đệ tử của thần tiên, mỗi người hay mỗi phép.

Thôi, mở cửa cho mau đặt ta vào thừa với sư thúc những việc cần thiết.

Na Tra không nghi ngờ, hồi quân mở cửa .

Dương Tiễn bước vào ra mắt Tư Nha .

Tử Nha trông thấy quả thật Dương Tiễn, sững sốt hỏi :

- Hỏi sớm mai tướng quân đã bị tử trận, làm sao bây giờ sống lại được ? Hay là tướng quân có phép hồi sinh ?

Dương Tiễn thưa :

- Đệ tử vào trong bụng con Hoa Hồ Điêu , nghe Ma Lễ Thọ sai con quái thú ấy vào thành ăn thịt Võ Vương và sư thúc, đệ tử đã giết chết con chuột ấy rồi, nên về thừa lại.

Tử Nha nói :

- Nếu tướng quân có tài hóa như vậy còn sợ gì phép lạ của chúng nó .

Dương Tiễn thưa :

- Bây giờ tôi tính trở qua dinh địch để tìm cách phá rối.

Na Tra hỏi :

- Dương đạo huynh làm thế nào vào dinh nó được ?

Dương Tiễn đáp :

- Thầy tôi dạy đủ Thất thập nhị huyền công, biến hóa đủ bảy mươi hai cách.

Hãy nghe bài thơ này :

Bảy mươi hai phép thuật biến huyền công

Thầy dạy lâu năm luyện đã xong

Dầu nước dầu non dầu sắt đá
Hoặc vàng hoặc bạc hoặc chì đồng
Khi cần biết tới Loan cùng phụng
Tầu thú hiện ra cộ với rồng
Thấy chết nhiều lần nhưng chẳng chết
Theo phò thánh chúa lập nhiều công

Tử Nha nghe Dương Tiễn khoe tài liền nói :

- Người có phép hay như vậy hãy biến một vài cách cho ta xem thử.

Dương Tiễn rùng mình một cái , biến ra con Hoa Hồ Điêu nhảy cùng dưới đất.

Tử Nha mừng rỡ cười lớn :

- Thật là thần thông quảng đại.

Dương Tiễn thưa :

- Để tôi bay sang dinh nó phá phách một hồi cho vui.

Tử Nha nói :

- Không cần phá phách làm chi , người tìm cách nào lấy được các phép mầu của chúng đem về đây, thì chúng nó như gãy mất tay chân không làm gì được.

Dương Tiễn vâng lệnh, giả làm con Hoa Hồ Điêu bay tuốt qua dinh Ma gia tứ tướng .

Vừa đến nơi Ma Lễ Thọ đưa tay bắt lấy, giở bụng con quái thú xem, thấy bụng không no , biết chưa ăn Khương Thượng, bèn bò vào túi da beo.

Bấy giờ đã canh tư, bốn anh em họ Ma đồng đi ngủ.

Dương Tiễn thấy bốn tướng ngủ khi , liền ở trong túi nhảy ra , hiện hình người như cũ, lại quơ trúng cây lọng đựng nhằm gươm Thanh Vân rơi xuống đất kêu leng keng .

Dương Tiễn sợ chúng hay, đớp cây lọng phép đi mất.

Ma Lễ Hồng giật mình thức dậy đưa mắt nhìn quanh, không thấy có ai, chỉ thấy cây gươm rơi xuống đất thì chất lưỡi nói :

- Đem gươm vô ý để rớt như vậy.

Liền lấy gươm móc lên vách như cũ , rồi lật đật nằm xuống ngủ nữa .

Dương Tiễn trở về dinh đem cây Hồn Nguyên Tán dâng cho Tử Nha .

Ba anh em Kim Tra đồng xúm lại xem lọng báu .

Còn Dương Tiễn từ giả bay qua dinh Thương, chun nằm vào túi da beo như cũ .

Rạng ngày bốn anh em họ Ma thức dậy .

Ma Lễ hồng không thấy cây lọng phép, thất kinh nói lớn :

- Lạ quá ! Cây Hồn Nguyên Tán đâu mất .

Bốn anh em tìm kiếm một hồi, rồi hỏi bọn quân tuần và lính gác cửa .

Bọn quân canh thưa :

- Bụi bay không lọt vào dinh, có gian tế nào vào đây mà lấy cho được .

Ma Lễ Hồng chắt lưỡi than :

- Ta nhờ cây lọng này mà lập công dẹp giặc, nay mất đi biết tính làm sao ?

Bốn anh em thấy mất phép báu đều buồn bã không bàn đến chuyện chinh chiến nữa .

Đây nói về động Tử Dương núi Thanh Phong, ông Thanh Hư đạo nhân đang ngồi tu luyện xảy thấy lòng mình hồi hộp , biết Tây Kỳ có việc, và đã đến lúc đưa đệ tử xuống trần, liền sai Kim Hà đồng tử gọi Hoàng Thiên Hóa đến dạy .

Hoàng Thiên Hóa nghe đòi vội bước vào làm lễ :

- Sư phụ cho đòi đệ tử có việc chi ?

Thanh Hư nói :

- Người ra sau vườn đào để ta truyền phép, sai xuống Tây Kỳ, trước là đoàn tụ gia đình sau phò vua giúp nước.

Nói rồi dắt Hoàng Thiên Hóa ra vườn đào, trao cặp song chùy cho Hoàng Thiên Hóa tập trận.

Khi đã thuần thục, Thanh Hư nói với Hoàng thiên Hóa :

- Thầy cho con Ngọc Kỳ Lân mà cỡi và đem Hóa Long Phiêu xuống Tây Kỳ . Con khá kính thành , chớ quên cội rễ .

Hoàng Thiên Hóa lạy thầy già bạn, lên lưng Ngọc Kỳ Lân , đưa tay vỗ vào gạc một cái, tức thì bốn cặp sanh mây, bay mau như gió .

Bởi con kỳ lân này là của Thanh Hư cỡi, dùng để dạo chơi ba núi năm non nên nó bay đi mau lắm.

Chỉ phút chốc, Hoàng Thiên Hóa đã đến Tây Kỳ xin vào thành .

Quân vào báo :

- Có một đạo đồng đang ngoại thành xin ra mắt Thừa Tướng.

Tử Nha truyền lệnh mời vào.

Hoàng Thiên Hóa quỳ lạy thưa :

- Tôi là Hoàng Thiên Hóa vâng lệnh thầy xuống Tây Kỳ, hầu dưới trướng sư thúc để lập công.

Tử Nha hỏi :

- Người ở động nào, núi nào ?

Không đợi cho Hoàng Thiên Hóa trình bày, Hoàng Phi Hổ bước ra thưa :

- Hoàng Thiên Hóa là con trai lớn của tôi , đệ tử ông Thanh Hư đạo nhân ở núi Thanh Phong, động Tử Dương.

Tử Nha mừng rỡ khen :

- Tướng quân có con học đạo ta có lòng mừng cho đấy.

Cha con Hoàng Thiên Hóa gặp nhau, đồng vào vương phủ, mở tiệc vui vầy

Khi trước Hoàng Thiên Hóa ở núi ăn chay, nay về thế gian lại ăn mặn.

Tiệc mãn, Hoàng Thiên Hóa cởi bỏ quần áo tu hành, bới tóc đội mào vàng, trong mặc hồng bào , ngoài mang kim giáp , nịt đai ngọc, theo thể thống con vua.

Rạng ngày Hoàng Thiên Hóa vào chầu dưới trướng.

Tử Nha trông thấy lối ăn mặc như vậy trách rằng :

- Hoàng Thiên hóa, ngươi là đệ tử của thần tiên, sao lại đổi thay y phục . Ta tuy làm Thừa Tướng, vừa phải mặc đồ tu còn ngươi mới về thế gian đã vội quên cội rễ.

Hoàng Thiên Hóa bị trách liền thay áo mào, bỏ đai ngọc, cột dây tơ và thưa :

- Tôi không dám quên nguồn gốc, bởi vâng lệnh thầy ra đấu tứ tướng , phải nai nịt theo thể thường.

Tử Nha nói :

- Ma gia tứ tướng có phép tài, ngươi phải cẩn thận đề phòng mới

được.

Hoàng Thiên Hóa thưa :

- Thầy tôi đã dặn kỹ, xin sư thúc chớ lo.

Nói rồi cõi Ngọc kỳ lân ra ngoài thành khiêu chiến.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 41

Văn Trọng đi ngang Huỳnh Hoa trại

Ma gia tứ tướng đang buồn rầu vì việc mất lọng báu, nữa không còn bàn tính đến chuyện chinh chiến nữa. Bỗng nghe quân báo :

- Có tướng Châu đến khiêu chiến .

Bốn tướng nổi giận liền phát pháo khai dinh, dẫn quân ra trước trại. Đến nơi thấy một tướng nhỏ cỡi Ngọc kỳ lân, Ma Lễ Thanh hỏi :

- Thăng con nít, tên họ là gì ?

Hoàng Thiên Hóa nói :

- Ta là Hoàng Thiên Hóa, con trai lớn của Võ Thành vương, vâng lệnh Khương Thừa Tướng ra trận giết mấy người.

Ma Lễ Thanh nghe nói nổi xung cầm giáo lướt tới đâm một nhát.

Hoàng Thiên Hóa đưa song chùy ra đỡ. Hai tướng đánh vù với nhau hơn hai mươi hiệp vẫn không thắng bại.

Ma Lễ Thanh liền quăng chiếc Bạch ngọc kim cương lên, hào quang chiếu sáng lòà, đánh trúng lưng Hoàng Thiên Hóa, làm cho Hoàng Thiên Hóa té nhào xuống Ngọc kỳ lân.

Ma Lễ Thanh xông tới toan chém đầu , nhờ có Na Tra đứng trước cửa thành, thấy Hoàng Thiên Hóa thất cơ , vội giục xe tới đỡ thương và hét lớn :

- Có ta đến trợ chiến, người đừng giết đạo huynh ta.

Ma Lễ Thanh mắc cự với Na Tra, nên binh Châu đoạt thây Hoàng Thiên Hóa đem vào thành.

Còn Na Tra ra sức đánh với Ma Lễ Thanh một hồi, cây giáo đâm vun vút chẳng khác vũ bão.

Ma Lễ Thanh quăng chiếc Bạch ngọc kim cương lên nữa.

Na Tra lấy Càn Khôn Quyện quăng trả.

Hai bửu bối gặp nhau, Càn Khôn Quyện đập Bạch ngọc kim cương tan nát, vì ngọc bờ hơn vàng.

Ma Lễ Thanh và Ma Lễ Hồng đồng hét lớn :

- Na Tra, người phá bừa bới của ta, ta quyết rửa hờn cho được.
Bốn anh em đều áp tới, đánh nhau với Na Tra.
Na Tra thấy bốn tướng làm hung, phải nhịn thua mà chạy.
Ma Lễ Hải lấy đòn tỳ bà khảy lên, nhưng Na Tra đã chạy tuốt vào thành, anh em họ Ma lui về dinh, buồn bã vì mất thêm một bừa bới nữa.

Hoàng Phi Hổ thấy quân đem thầy Hoàng Thiên Hóa về thành thất kinh, khóc lớn:

- Không dè cha con mới gặp nhau chưa nhìn tận mặt đã cách biệt.
Tử Nha xem thấy cũng động lòng, nhưng không biết làm cách nào cứu chữa.

Hoàng Phi Hổ đem thầy Hoàng Thiên Hóa về dinh mình.

Bỗng nghe quân báo:

- Có một đạo đồng đến trước cửa thành xin ra mắt.

Tử Nha truyền mời vào hỏi:

- Người từ đâu đến đây?

Đạo đồng cúi đầu làm lễ và nói:

- Tôi là Bạch Vân đồng tử, học trò Thanh Hư đạo nhân, ở động Tử Dương, núi Thanh Phong. Nay thầy tôi sai xuống công sư huynh tôi là Hoàng Thiên Hóa về núi.

Tử Nha mừng rỡ dẫn Bạch Vân đồng tử đến dinh Hoàng Phi Hổ chỉ thầy Hoàng Thiên Hóa cho Bạch Vân mang về.

Bạch Vân công Hoàng Thiên Hóa đến trước cửa động Thanh Hư đạo nhân bước ra xem, thấy Hoàng Thiên Hóa mắt nhắm khít rịt, da mặt vàng lờm, liền sai Bạch Vân múc nước hòa với tiên đơn, rồi lấy gương cạy răng đồ thuốc.

Giây lâu Hoàng Thiên Hóa tỉnh lại mở mắt nhìn thấy Thanh Hư đạo nhân liền ngòai dậy thưa:

- Vì sao đệ tử lại về đây? Xin sư phụ dạy cho biết?

Thanh Hư quả rằng:

- Súc sanh! Người mới rời khỏi non tiên đã ăn mặn, đó là tội thứ nhất. Thay đổi y phục không nhớ cội căn, đó là tội thứ hai. Nếu ta không vị tình Tử Nha thì để cho người chết quách.

Hoàng Thiên Hóa biết tội liền vấp đầu xuống đất lạy thầy xin tha lỗi.

Thanh Hư đạo nhân lấy một cái dây gắm đưa cho Hoàng Thiên Hóa và dặn :

- Người đem báu vật này xuống Tây Kỳ mà trừ Ma gia tứ tướng , chẳng bao lâu ta cũng sẽ đến giúp Châu .

Hoàng Thiên Hóa lạy thầy già bạn, rồi độn thổ trở lại Tây Kỳ.

Vừa đến nơi , quân trên thành trông thấy vào báo với Tử Nha :

- Hoàng Thiên Hóa đã trở về.

Tử Nha đòi vào, Hoàng Thiên Hóa đến trước trướng , kể lại mọi việc .

Hoàng Phi Hổ thấy con sống lại thì lòng mừng khắp khởi.

Rạng ngày, Hoàng Thiên Hóa cỡi Ngọc Kỳ lân, xách song chùy ra trận, gọi lớn :

- Ma gia tứ tướng ! Hãy mau ra đây chịu chết.

Quân vào báo , Ma Lễ Thanh mừng thầm:

- Thằng khốn kiếp đó hôm qua đã chết rồi, sao còn sống lại .

Bốn tướng cùng kéo binh ra, thấy Hoàng Thiên Hóa mặt hầm hầm , tay cầm song chùy lướt tới.

Ma Lễ Thanh liền đâm một giáo .

Hoàng Thiên Hóa đỡ ra , đánh lại.

Hai tướng giao đấu được năm hiệp, Hoàng Thiên Hóa giả cách bại trận bỏ chạy.

Ma Lễ Thanh thừa thắng đuổi theo .

Hoàng Thiên Hóa mở túi gấm ra, thấy một cây đinh dài bảy tấc rưỡi hiện hào quang chói sáng ngời.

Hoàng Thiên Hóa dùng cây đinh ấy phóng lên , báu vật nhanh như chớp đâm thủng trái tim Ma Lễ Thanh trong nháy mắt.

Ma Lễ Thanh rên lên một tiếng, nhào xuống đất tắt thở máu phụt ra đỏ ối.

Ma Lễ Hồng thấy anh mình tử nạn, liền cầm kích rượt theo Hoàng Thiên Hóa.

Hoàng Thiên Hóa thâu đinh thép lại rồi phóng tới nữa.

Ma Lễ Hồng tránh không kịp bị đinh đâm thủng đến sau lưng. Báu vật ấy cứ đâm ngay trúng tim, nên Ma Lễ Hồng chỉ kịp la lên một tiếng rồi chết.

Ma Lễ Hải thấy hai anh mình bị chết trong nháy mắt, liền nổi xung

hét lên như sấm :

- Súc sanh ! Người dùng vật gì mà sát hại hai anh ta như vậy ?

Nói rồi xông tới. Hoàng Thiên Hóa lại phóng đinh thép đâm thủng trái tim, Ma Lễ Hải chết tươi.

Chỉ còn có Ma Lễ Thọ đứng một mình chơi voi, giận căm gan, liền mở túi da beo thò tay bắt Hỏa Hồ Điêu thả ra để ăn thịt Hoàng Thiên Hóa .

Chẳng ngờ mới thò tay vào miệng túi bị Dương Tiễn cắn cho một cái, đau đớn thấu xương.

Ma Lễ Thọ la lên :

- Báu vật , sao hôm nay ngươi phản ta như vậy ?

Nói rồi trút túi da beo ra.

Dương Tiễn giả hình con Hỏa Hồ Điêu nhảy ra và biến thành con voi trắng, nhưng không ăn thịt Hoàng Thiên Hóa mà lại chồm vờn nhảy tới muốn cắn Ma Lễ Thọ.

Ma Lễ Thọ thất kinh bỏ chạy, bị Hoàng Thiên Hóa phóng đinh thần xuyên thủng trái tim té nhào xông đất .

Thế là Ma gia tứ tướng đã cùng chết một lượt trong một trận.

Dầu tài tinh tể không toàn mạng,

Vì bảng Phong thần có đứng tên

Hoàng Thiên Hóa đánh chết bốn anh em họ Ma xong toan dùng đinh phép giết luôn con quái thú. Không ngờ con quái thú ấy lại hiện hình ra một đạo sĩ, đứng chặn ngăn trước mặt.

Hoàng Thiên Hóa thất kinh hãi lớn :

- Người là ai vậy ?

Dương Tiễn đáp :

- Ta là Dương Tiễn vâng lệnh sư thúc ắt mình trong túi da beo làm nội công nay thấy đạo huynh đã giết bốn tướng rồi, nên hiện hình ra mặt.

Giữa lúc đó có Na Tra đạp xe chạy tới, nói với Dương Tiễn và Hoàng Thiên Hóa :

- Hai anh thành công trận này, em rất sung sướng.

Hoàng Thiên Hóa lấy bốn thủ cấp, rồi cả ba cùng kéo nhau về

thành ra mắt Tử Nha .

Tử Nha thấy Hoàng Thiên Hóa một mình phóng đĩnh thép giết luôn bốn tướng thì khen ngợi chẳng cùng , truyền bêu bốn thủ cấp trên mặt thành và tâu với Võ Vương hay.

Chúa tôi mở tiệc đãi đấng, binh tướng vui vầy suốt ngày đêm không dứt.

Bấy giờ bọn tàn binh của Ma gia tứ tướng bỏ chạy về ải Tuy Thủy, bảo tin cho Hàng Vinh hay, rồi kéo về ải Giai Mộng.

Hàng Vinh được tin Ma gia tứ tướng tử trận thất kinh , vội làm sớ gửi về Triều Ca báo tin khẩn cấp .

Lúc bấy giờ, Thái Sư Văn Trọng vừa xem biểu chương của hai ải Du Hồn và Tam Sơn.

Nơi Du Hồn , Đâu Dung đánh đuổi được Đông Bá Hầu bại tẩu.

Còn nơi Tam Sơn , Đặng Cửu Công nhờ có con gọi là Đặng Thiều Ngọc đuổi Nam Bá Hầu lui binh.

Tin mừng ấy chưa được bao lâu thì đã có sớ của Hàng Vinh gửi về. Văn Thái Sư xem sớ , thấy bốn anh em Ma gia tử trận, nổi giận vô án hết :

- Không dè Tử Nha hung hăng như vậy , dám giết cả Ma gia tứ tướng bêu đầu trước ải. Thật là một hành động khiêu khích !

Giận quá , Văn Thái Sư trợn con mắt giữa , hào quang chiếu sáng lòe hơn hai thước.

Qua một hồi ngẫm nghĩ , Văn Thái Sư tự nhủ :

- Nay Đông, Nam hai cõi đã yên, việc nước có thể giao cho triều thần coi giữ . Ngày mai ta vào tâu với vua tự giá thân chinh mới được.

Nghĩ rồi viết sớ, đợi rạng ngày vào dâng.

Hôm sau, Văn Thái Sư vào chầu rất sớm, quì trước Kim Loan dâng biểu xuất sư.

Trụ vương xem biểu , phán :

- Thái Sư vì Trẫm mà lo việc đánh Tây Kỳ, Trẫm cấp búa Việt vàng , cờ Mao trắng, để Thái Sư thay mặt trẫm định liệu mọi việc .

Văn Thái Sư tạ ơn , rồi chọn ngày tốt làm lễ xuất quân .

Trụ vương dọn tiệc, hội các quan đưa đón.

Trụ vương rót một chén rượu đầy ban cho Văn Thái Sư .

Văn Thái Sư bung chén rượu tâu :

- Tôi đi chuyến này mong dẹp yên bờ cõi , xây dựng non sông xin
bệ hạ ở nhà nghe theo lời quan gián nghị , đừng để vua tôi cách
mặt, trên dưới xa nhau. Lâu lắm là nửa năm, mau lắm là ba tháng
cũng trở về châu bệ hạ.

Trụ Vương nói :

- Thái Sư đã thân chinh dẹp loạn thì thế nào cũng thắng trận ban
sự, lòng trẫm không còn lo lắng gì nữa , trẫm chỉ chờ Thái Sư trở
về vua tôi chung hưởng thái bình.

Văn Thái Sư uống rượu rồi lên Hắc kỳ lân.

Bỗng con thú nhảy chồm tới, la lên một tràng, làm cho Văn Thái
Sư té nhào xuống đất .

Tả hữu vội vàng đỡ dậy, Văn Thái Sư vội sửa y mạo chỉnh tề.

Khi ấy có quan Hạ Đại phu là Văn Tiếp tâu rằng :

- Thái Sư vừa xuất quân mà té như vậy đã là điềm chẳng lành. Xin
Bệ hạ sai tướng khác.

Văn Thái Sư nói :

- Quan Đại phu nói sai rồi . Làm tôi phò chúa thì không phải làm
tướng ra trận thì không kể mạng. Lẽ thường một tướng cầm quân
không chết cũng bị thương, đó là lẽ đương nhiên , có ai mà sợ . Ta
xem con thú này lâu nay không ra trận, ở không lâu cũng yếu đi,
nên khó cỡi một chút, xin quan Đại phu đừng bàn nữa.

Dứt lời, Văn Trọng nhảy lên lưng Hắc kỳ lân đi ngay.

Từ đây Vua tôi không thấy mặt

Sắp sau hồn phách đã lên trời

Văn Thái Sư một điểm lòng son ba năm chinh phạt, trên vì chúa
dưới thương dân.

Thật là :

Những tướng lòng trung phò nghiệp chúa

Nào hay máy tạo dứt nhà Thương.

Văn Thái Sư kéo ba vạn binh ra khỏi Triều Ca, đến sông Huỳnh Hà, rồi đến huyện Dẫn Trì. Quan Tổng binh huyện ấy là Trương Khê ra thành nghênh tiếp.

Trương Khuê làm lễ ra mắt xong, Văn Thái Sư hỏi :

- Đường qua Tây Kỳ ngõ nào gần hơn ?

Trương Khuê thưa :

- Đi qua ngũ quan thì xa, nếu đi tắt qua ải Thanh Long chỉ gần hơn hai trăm dặm.

Văn Thái Sư bèn truyền binh tướng đi qua ải Thanh Long.

Quân sĩ tuân lệnh, kéo cờ, gióng trống inh ỏi .

Người sau có thơ như vậy :

Mù mịt bụi hồng lộng khói xanh

Ao ào cờ đỏ chiếu rêu xanh

Vì tham đường tắt vài trăm dặm

Lên suối trèo non chịu nhọc nhằn

Khi đại binh qua khỏi Thanh Long rồi, đường sá gập ghềnh , rất hiểm trở, cứ đi một bước lại phát chồn chân, đôi khi đi một bước lại trượt chân thành ba bốn bước, có lúc đồn lại thành đồng , có lúc phải chạy cả đoàn.

Văn Thái Sư thấy đường đi khổ cực bằng hai, hồi hận vô cùng.

Văn Thái Sư nói với chúng tướng :

- Nếu biết đường tắt nguy hiểm như vậy thà đi qua ngũ quan còn nhanh hơn.

Ngày kia, đại binh Thái Sư đến núi Huỳnh Hoa đường sá đi càng chật hẹp khó đi hơn nữa ; non núi chập chùng, dãy này tiếp giáp với dãy khác liên miên tưởng không bao giờ dứt.

Văn Thái Sư truyền quân đóng trại nghỉ ngơi, rồi cỡi hắc kỳ lân bay lên không, dò lần phía trước xem có gì nguy hiểm chăng ?

Văn Trọng đi một hồi đến một khoảng đất bằng phẳng, cây cối xinh tươi, có suối có hoa, có hang có động. Cảnh thiên nhiên trông đẹp mắt lạ lùng.

Văn Trọng ngắm nghía một hồi rồi nghĩ thầm :

- Hòn núi này xinh đẹp quá , ước gì việc nước thanh bình , ta ở nơi đây hưởng thú thanh nhàn.

Văn Trọng nhìn xa hơn nữa, cách chân núi một dặm đường, thấy tre xanh dòn dợn , ngô đồng cao mịt, rồi tiếng thanh la nổi lên inh ỏi, có một đoàn người khá đông kéo đến một vùng đất trống lập trận. Tướng đi đầu là một người tóc đỏ hung hung , da mặt xanh lét, hình dạng như quỷ sứ, cưỡi ngựa ô, cầm búa đồng mặc hồng bào, mang kim giáp.

Thấy lạ, Văn Trọng vội kỳ lân lướt đến gần , bọn lâu la đang tập trận chợt thấy một ông già có ba con mắt, mặt áo đỏ, cầm roi vàng, cỡi con Kỳ lân đen, liền chạy vào báo với chủ trại :

- Có một ông già đứng trên núi cao đang lên xem Đại vương lập trận .

Viên chủ trại nhìn lên trông thấy nổi giận, truyền dẹp trận đồ, cỡi ngựa bốn ba lên núi.

Văn Thái Sư thấy tướng ấy mạnh bạo đáng mặt anh hùng, khen thầm :

- Phải chi ta thâu được tướng này đi đánh Tây Kỳ thì tốt lắm.

Tướng ấy vừa đến nơi đã hét lớn hỏi :

- Người là ai mà dám đến đây thám thính núi ta ?

Văn Thái Sư nói trở rằng :

- Bần đạo thấy núi này tốt lắm, muốn tìm một cái động an thân để tụng kinh huỳnh đình, chẳng biết tướng quân chịu hay không ?

Tướng ấy nổi giận mắng :

- Yêu đạo dám cả gan đến đây đùa cợt.

Nói rồi chém xuống một búa .

Văn Thái Sư đưa roi vàng ra đỡ .

Hai người đánh nhau trên núi cao.

Văn Thái Sư là tay đã từng chinh chiến nhiều năm, gặp biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt nữa mặc dầu tướng ấy hung hăng .

Văn Thái Sư không hề nao núng, chỉ muốn thâu làm bộ hạ, để giúp đỡ mình mà đánh Tây Kỳ.

Đánh được vài mươi hiệp, Văn Thái Sư trá bại chạy qua hướng

Đông, người ấy đuổi theo làm dữ. Văn Thái Sư nghe lạc ngựa sau

lưng đã gần, liền chỉ ngọn roi xuống đất, hóa ra một cái thành vàng, ấy là phép độn kim, nhốt viên chúa trại trong thành ấy.

Văn Trọng trở lại chỗ cũ, xuống yên kỳ lân ngồi dựa cội tùng.

Đoàn lâu la trở về báo với hai viên chủ trại khác rằng :

- Có một ông đạo sĩ mặc đại hồng bào, dụ đại thiên tuế vào trận gì bằng vàng không biết.

Hai tướng hỏi lâu la :

- Đạo sĩ ấy bây giờ ở đâu ?

Lâu la thưa :

- Còn đang ngồi trên bàn thạch, hóng mát trên cội tùng.

Hai tướng nghe nói nổi giận, cầm khí giới lên ngựa dẫn lâu la kéo đến chân núi.

Văn Thái Sư xem thấy lập tức lên lưng hắc kỳ lân.

Hai tướng vừa lên đến nơi thấy vị đạo sĩ có ba con mắt, thất kinh hét lớn :

- Yêu đạo ở chốn nào dám đến đây làm dữ . Giấu anh ta ở đâu hãy mau trả lại, thìặng toàn thân.

Văn Thái Sư nói dối rằng :

- Hồi nãy người mặt xanh xúc phạm ta đánh một roi đã chết rồi .

Nay hai người đến đây làm gì nữa ? Ta không có ý gì hết, chỉ muốn ở núi này tu luyện mà thôi, hai người có bằng lòng hay không thì nói.

Hai tướng nổi giận kẻ thương người giảo chém đùa .

Văn Thái Sư múa cặp roi vàng đỡ vệt ra, đánh vài hiệp bèn giục kỳ lân bại tẩu qua phía Nam. Hai tướng đuổi theo, Văn Thái Sư chỉ một roi hóa thủy độn một tướng, rồi chỉ một roi nữa, hóa mộc độn một người.

Đoạn trở ra cội tùng ngồi hóng mát như cũ.

Lâu la chạy về báo với viên chủ trại thứ nhì rằng :

- Nhị thiên tuế ơi ! Chúng ta mắc họa lớn rồi !

Viên chủ trại này là Tân Hoàn nghe báo tin liền hỏi :

- Chuyện gì mà mang họa ?

Lâu la thưa :

- Ba vị thiên tuế ở trại thứ nhất bị một đạo sĩ già đánh chết hết rồi .

Tân Hoàn la lên một tiếng, và nói :

- Yêu đạo ở đâu mà dám lộng hành.

Liên một tay xách dùi, một tay xách lưới tầm sét, quạt hai cánh như chim bay âm âm như sấm.

Đến chót núi Tân Hoàn thấy Văn Trọng đang ngồi, liền hét lớn :

- Yêu đạo ! Người giết mất ba người anh em ta, ta quyết không để cho người toàn mạng.

Văn Thái Sư mở con mắt giữa, thấy một tướng như thiên lôi :

Trên đội mào đầu tròn

Mình mang áo chiến bào

Môi đỏ như trái táo

Miệng nhọn tợ cây đao

Sắt lăm bốn nanh bạc

Sắc ngời cặp mắt sa

Cánh bay như phụng múa

Tầm sét búa giơ cao.

Văn Thái Sư xem thấy khen thầm :

- Anh hùng hào kiệt thường là kẻ dị hình dị tướng , nếu thâu đảng người này làm bộ hạ tay chơn thì rất được việc.

Tân Hoàn đáp xuống đánh Thái Sư một dùi.

Thái Sư đưa roi ra đỡ , và hỗn trận một lúc. Thấy Tân Hoàn múa dùi và tầm sét thật lợi hại, Văn Thái Sư liền giả cách bại tẩu qua phía Đông.

Tân Hoàn hét lớn :

- Yêu đạo mi chạy đi đâu cho khỏi.

Nói rồi vỗ cánh đuổi theo.

Văn Thái Sư nghĩ thầm :

- Nếu dùng phép độn ngũ hành thì bắt người này không được , bởi người này không ở dưới đất , bay lượn như chim.

Nghĩ rồi lấy roi chỉ cục đá trên đỉnh núi cao, làm phép sai Huỳnh Cân lực sĩ xô đá ấy đè lưng Tân Hoàn .

Huỳnh Cân lực sĩ tuân lệnh tức thì.

Tân Hoàn không ngờ Văn Thái Sư có phép tiên, sai khiến quỷ thần như vậy , nên thờ ơ bị hòn đá đè chặt cứng.

Văn Thái Sư quay kỳ lân lại, giờ roi muốn đập đầu.

Tân Hoàn sợ chết kêu lớn :

- Đệ tử không biết nên phạm đến oai trời , xin thầy từ bi rộng lượng, tôi mang ơn như trời biển.

Văn Thái Sư đề roi trên đầu Tân Hoàn, và nói :

- Người không rõ, chớ ta là Văn Thái Sư ở tại Triều Ca vâng lệnh đi dẹp Tây Kỳ, vừa tới núi này gặp người mặt xanh vô lễ . Thực ta không muốn sanh sự. Nay người muốn sống, hay muốn chết thì nói ?

Tân Hoàn thưa .

- Chúng tôi không ngờ Thái lão gia đi qua đây , nếu biết, chúng tôi đã nghênh tiếp.

Văn Thái Sư nói :

- Nếu người thuận tình theo ta đi đánh Tây Kỳ , thì ta tha người khỏi chết, mà sau khi thắng trận về triều, người còn được hưởng giàu sang phú quý nữa.

Tân Hoàn thưa :

- Thái Sư đã có lòng thương , tôi xin theo hầu dưới trướng .

Văn Thái Sư cầm roi chỉ vài cái .

Huỳnh Cân lực sĩ tuân lệnh mở đá cho Tân Hoàn ra .

Bấy giờ Tân Hoàn gân gầy xương , ngồi dậy không nổi phải gàn một giờ mới đứng được.

Văn Thái Sư đỡ dậy, rồi ngồi trên bàn thạch còn Tân Hoàn đứng hầu hạ một bên.

Văn Thái Sư hỏi :

- Tại núi Huỳnh Hoa nhơn mã được bao nhiêu ?

Tân Hoàn thưa :

- Núi này chu vi sáu mươi dặm, lâu la hơn một vạn , và lương thảo cũng nhiều.

Văn Thái Sư nghe nói mừng rỡ vô cùng, vì binh lương rất cần thiết cho việc chinh Tây .

Tân Hoàn khóc sụt sùi thưa :

- Như Thái Sư ra ơn cứu sống được ba người anh em tôi lúc lấy thì chúng tôi cùng theo làm bộ hạ để Thái Sư sai khiến .

Văn Thái Sư nói :

- Người muốn tha chúng nó làm gì ?

Tân Hoàn thưa :

- Tuy anh em chúng tôi khác họ mà tình thương đối với nhau như thể tay chân.

Văn Thái Sư nói :

- Theo lời người nói thì các người là những kẻ trọng nghĩa.

Nói rồi liền vỗ tay một cái, nghe sấm dậy âm âm, dường như đất lở , núi lở lớn.

Ba viên tướng trước đây bị độc mê mang , nay nghe sấm giật mình tỉnh dậy , dụi con mắt nhìn lơ là .

Người thứ nhất tên Đặng Trung không còn thấy vách tường vàng nữa lồm cồm ngồi dậy. Người thứ hai là Trương Tiết không còn thấy biển cả nữa.

Người thứ ba là Đào Vinh không thấy đám rừng già , cảnh cũ trở về trước mắt, cả ba mừng rỡ giục ngựa về trại.

Khi đi qua đỉnh núi, thấy Văn Trọng ngồi trên bàn thạch , Tân Hoàn đứng hầu một bên , Đặng Trung nói giận hét lên một tiếng bảo Trương Tiết và Đào Vinh :

- Nhị đệ hãy bắt yêu đạo cho ta.

Cả ba người đồng giục ngựa lên núi một lượt.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 42

Thái Sư thâm được bốn Tướng thần

Thấy ba tướng giận dữ kéo nhau lên núi, Tân Hoàn liền bước xuống cản lại và nói :

- Các anh đừng vô lễ. Lão gia là Thái Sư Văn Trọng ở triều Thương, hiện đang cầm quân đánh Tây Kỳ lẽ ra chúng ta phải tiếp đón Thái Sư mới phải.

Ba người nghe nói đều xuống ngựa, đến trước mặt Văn Trọng quì thưa :

- Chúng tôi nghe danh lão gia đã lâu, không nghênh tiếp mà còn xúc phạm, tội chúng tôi thật đáng chết, xin lão gia dung tình.

Văn Thái Sư nói :

- Vì các người không biết nên xúc phạm đến ta thì chẳng có tội chi , nay ta muốn các người theo ta đi dẹp giặc Tây Kỳ để sau này được vinh hiển.

Cả bốn anh em đồng quì lạy tuân lời, và thỉnh Văn Thái Sư về trại để đãi trà nước.

Văn Thái Sư theo bốn người đến nơi, thấy dinh trại cất hai dãy, lâu la đông nghẹt, lương thảo đầy kho.

Văn Thái Sư nói :

- Nay các người đã bằng lòng theo ta thì phải hỏi bọn lâu la, đứa nào muốn theo thì theo, đứa nào không muốn theo thì chia của đã tích trữ bấy lâu nay cho chúng nó về xứ .

Tân Hoàn tuân lệnh truyền lại với lâu la. Đứa thì muốn theo , đứa lại không muốn.

Tân Hoàn chia của, mỗi đứa lãnh một phần , chúng mừng rỡ vô cùng.

Tính lại số lâu la chịu theo hơn bảy ngàn người, lương thảo được ba vạn.

Sắp đặt xong , bốn anh em đồng ra lệnh đốt trại, nhập vào đội quân triều đình, kéo một lượt qua khỏi núi Huỳnh Hoa.

Người sau có thơ rằng :

Rực rỡ cờ hồng như ngọn lửa
Ruổi đong ngựa chiến tợ bào hao
Tây Kỳ hào kiệt đường mây nhóm
Văn Trọng binh gia tợ sóng xao

Văn Thái Sư đang kéo binh đi, nhìn thấy trước mặt có một tấm bia khắc ba chữ là : Tuyệt Long lãnh thì đừng kỳ lân cả buổi , buồn bực làm thình.

Đặng Trung thấy vậy hỏi :

- Chẳng hay Thái Sư có việc chi nghĩ vậy mà về người bơ phờ ?

Văn Thái Sư nói :

- Thuở trước ta học đạo tại cung Đức Du, lúc chân tài đã năm mươi tuổi . Thầy ta là bà Kim Linh thánh mẫu sai xuống phò cơ nghiệp Thành Thang. Khi ra đi ta có hỏi một lời số mạng. Thầy ta bảo là ta không nên gặp chữ Tuyệt . Nay kéo binh đến đây lại gặp chữ ấy, nên lòng ta chẳng vui.

Đặng Trung và ba tướng đồng thưa :

- Thái Sư đa nghi quá ! Lẽ nào một chữ ấy mà định họa phúc chung thân cho kẻ trượng phu ? Vả lại người lành thì trời giúp.

Thái Sư tài cao đức trọng lo gì không dẹp nổi Tây Kỳ.

Tuy có lời khuyên giải, nhưng Văn Thái Sư vẫn chẳng nguôi ngoai . Các tướng thúc quân đi đến. Quân sĩ lướt tới như mây gió , giáo gươm chom chөрm, tiếng chân người dội cả một góc trời.

Ngày kia, trong lúc đại binh đang tiến bước có thám mã trở lại thưa :

- Binh đã gần đến cửa Nam thành Tây Kỳ rồi.

Thái Sư truyền quân đóng trại. Tướng sĩ vào linh phát pháo đồn binh.

Bấy giờ bên Tây Kỳ , quân thám thính được tin vội về báo với Tử Nha :

- Văn Thái Sư dẫn ba mươi muôn binh đóng trại phía Nam thành.

Tử Nha nói :

- Trước kia ta có ở Triều Ca, song chưa biết mặt Thái Sư Văn Trọng, nay người đã kéo binh đến đây, để ta xem thử thế nào cho biết.

Nói rồi dẫn các tướng lên mặt thành.

Tử Nha thấy binh Thái Sư nghiêm trang tề chỉnh, chắt miệng khen thầm :

- Văn Thái Sư nổi danh bốn biển thật xứng đáng. Cứ như lối cầm binh thế này thì tiếng đồn quả không sai.

Nói rồi xuống thành thương nghị.

Hoàng Phi Hồ thưa :

- Xin Thừa Tướng đừng lo. Rất đỗi Ma gia tứ tướng còn phải rơi đầu, huống chi Thái Sư Văn Trọng tuổi tác đã già, sức lực bao nhiêu mà ngại.

Tử Nha nói :

- Tuy vậy mặc lòng, song ta buồn vì quân dân Tây Kỳ phải nạn chiến tranh , rơi xương đổ máu , biết chừng nào cho được thái bình.

Các tướng đang bàn luận, có quân vào báo :

- Văn Thái Sư sai sứ đến hạ chiến thư.

Tử Nha cho vào.

Quân giữ cửa tuân lệnh khai thành đón sứ .

Tử Nha tiếp lấy chiến thư , trong thư đại ý viết như sau :

" Thái Sư nhà Thương gồm chức Chinh Tây Nguyên soái là Văn Trọng , gọi cho Thừa Tướng Tử Nha rõ.

Nghe rằng : Hễ làm tội phản chúa thì mang tội nghịch thiên. Nay chúa trị chín Châu, oai vang bốn biển, mà Tây Kỳ làm loạn. Cơ Phát xưng vương, lại chứa kẻ phản thần chẳng kiêng quốc pháp. Vua sai binh vắn tội, người nghịch lại thiên oai , dám bêu đầu đại thần, chẳng vị lòng thương quốc. Dầu bầm da xé thịt tội ấy chưa đền, lấy nước phá thành cũng chưa xứng đáng.

Nay ta vâng chiếu chỉ đến phá thành trì , như người thương xót mạng dân thì vua tôi hàng đầu thọ tội. Còn không tính trước, đợi cháy núi lở non thì không chừa ngọc đá .

Chiến thư đã tới, thương nghị cho mau ".

Tử Nha đọc chiến thư xong hỏi sứ thần :

- Đại tướng tên chi ?

Tướng ấy thưa :

- Tôi là Đặng Trung

Tử Nha nói :

- Đặng tướng quân về thư lại với Văn Thái Sư rằng ta kính lời với Văn Thái Sư trong ba ngày sẽ ra trận.

Đặng Trung từ giã ra khỏi thành về đến dinh thưa lại với Văn Trọng .

Cách ba hôm sau, Văn Thái Sư phát pháo, dẫn binh ra trước mặt thành.

Giữa lúc đó trong thành Tây Kỳ cũng nổi lên một tràng pháo, tức thì cửa phía Nam mở toạc, bốn cây cờ xanh ra trước, bốn tướng cỡi ngựa theo sau đứng sang hướng Chấn.

Có bài thơ rằng :

Bốn tướng cờ xanh áo mào xanh
Hướng Đông binh đóng chặt như thành
Cầm thương vác giáo oai như cộ
Một tướng điều binh thủy rạng danh

Tiếng pháo thứ nhì nổ , bốn cây cờ đỏ ra trước, bốn vị tướng theo sau kéo sang cung Ly bố trận.

Có bài thơ như vậy :

Cờ đỏ áo điều cỡi ngựa Kim
Khắc nào ngọn lửa cháy không trung
Sơn son cung ná thương ngùn thẳm
Bố trận phương Nam vững tợ đồng

Tiếng pháo thứ ba nổ , bốn ngọn cờ trắng kéo ra, bốn viên tướng

mặc bạch bào bước tới án bên hướng cung Đoài.

Có bài thơ rằng :

Bạch giáp ngân khôi cỡi ngựa hồng
Guơm trần tợ tuyết rất oai nghiêm
Hướng Tây bố trận trông ghê gớm
Cờ trắng phau phau tuyết áo xiêm

Tiếng pháo thứ tư nổ , bốn ngọn cờ đen kéo tới, bốn vị tướng xông ra, dẫn binh trần tại cung Khảm.

Có bài thơ rằng :

Ngựa Ô tướng giữ phát cờ đen
Tướng Bắc bày binh thật đáng khen
Như thế than hàm cùng khói tỏa
Ngựa xe đông nghẹt chẳng nơi chen

Tiếng pháo thứ năm nổ , bốn cây cờ vàng phát phối giương ra .
Bốn tướng kim khôi kim giáp xuất trận, chiếm cứ trung ương.

Có bài thơ rằng :

Kim khôi kim giáp kéo cờ vàng
Lập trận trung ương thấy rõ ràng
Sai khiến ngũ phương theo hiệu lệnh
Tứ Nha bày bố rất nghiêm trang

Khi ấy Thái Sư Văn Trọng thấy Tứ Nha lập trận Ngũ Phương nghiêm trang tề chỉnh, binh tướng có thứ lớp , trận đồ sắp đặt oai nghiêm.

Na Tra cầm giáo đứng trên xe gần một bên . Dương Tiễn , Kim Tra , Mộc Tra , Hoàng Độc Long , Tiết Át Hồ , Hoàng Thiên Hóa , Võ Kiệt, v.v. đồng bảo hộ Tứ Nha cỡi con Tứ Bất Tướng đứng giữa

trận. Bên hữu lại có Hoàng Phi Hổ cỡi con thần ngư.

Tử Nha xem thấy Thái Sư Văn Trọng mặt như vàng bạc, râu dài đậm đuộc, gió thổi phát phốt tay cầm cặp Kim tiên oai phong lẫm liệt, liền giục thú tới bái một bái và nói :

- Kính mừng Thái Sư ! Tôi làm lễ không trọn, xin miễn chấp .

Văn Thái Sư hỏi :

- Ta nghe Khương Thừa Tướng là danh sĩ núi Côn Lôn , sao không biết trọng lễ phải ?

Tử Nha đáp :

- Tôi là đệ tử cung Ngọc Hư, hằng trọng niềm đạo đức, lẽ đâu dám nghịch mạng trời . Tôi phò vua giúp nước trên tuân lời chúa, dưới phụng lòng dân , biết kính người hiền, không ưa kẻ nịnh. giữ gìn bờ cõi, trấn giữ thành trì, trăm họ yên vui, sao gọi là không biết phải ?

Văn Thái Sư nói :

- Người chỉ biết trau chuốt lời nói mà không biết lỗi mình , nhà người tôn Võ vương không có lệnh Thiên tử , ấy là tội khi quân tiếm mị . Chứa phản thần là tội đại nghịch. Vua sai tướng hưng binh vắn tội, người dám chém giết muôn binh , ấy là tội phản. Nay ta đến đây người cũng không phục, lựa lời xảo trá chống cự với thiên triều mà còn tưởng mình vô tội sao ?

Tử Nha cười nhạt, nói :

- Thái Sư nói sai rồi. Tôi tôn Võ vương chưa kịp tâu với Thiên tử, song xét lại con thế chức cha là việc thường, nào có lỗi chi ? Nay chư hầu trong thiên hạ đều phản lại nhà Thương , ấy không phải lỗi tại chư hầu , bởi thiên tử không kỷ cương, nên kẻ có trí không muốn thờ một bạo chúa. Còn việc Võ Thành vương thì quân bất chánh thần đầu ngoại quốc, ấy cũng là lẽ thường. Luận đến việc giết quân binh triều đình, là tại đại thần đem binh đến phá phách bờ cõi, giết tướng công thành, nên tôi phải chống đỡ chứ tôi chẳng hề đem một tên lính nào phạm đến ngũ quan, lại cũng chẳng giúp một chư hầu nào làm nghịch. Thái Sư danh vang bốn biển , oai dậy tám phương, nay đem binh đến đây e không khỏi mang tiếng vô cớ mà khinh địch, chứ tôi nào dám cự với Thái Sư . Nếu Thái Sư không cho lời tôi là đốt nát, xin Thái Sư lui binh về phủ, ai giữ nước này, cho

trăm họ thái bình. Bằng chẳng xét ý trời , thì việc binh thắng bại không lấy gì làm chắc, xin Thái sư nghĩ lại.

Văn Thái Sư nghe Tử Nha nói cứng , nổi giận phùng phùng, lại thấy Hoàng Phi Hồ đứng gần đó liền nạt lớn :

- Nghịch thần Hoàng Phi Hồ, hãy đến ra mắt ta.

Hoàng Phi Hồ không biết làm sao lẩn mặt, túng phải giục trâu tới bái một bái và thưa :

- Tôi cách mặt đã mấy năm nay, may gặp được Thái Sư mà giải điều oan ức.

Văn Thái Sư hét lớn :

- Dòng họ Hoàng của người giàu sang trong đại quốc, nay phụ vua phản chúa, phò Tây Kỳ mà giết đại thần. Tội đáng chết mười phần, còn tìm lời nói đỡ.

Mắng rồi quay lại nói với các tướng :

- Hãy ra tay bắt phản tặc cho mau.

Đặng Trung giục ngựa lướt ra vùng búa chém Võ Thành vương.

Hoàng Phi Hồ đưa gươm ra đỡ.

Trương Tiết cầm gươm giục ngựa tới trợ lực với Đặng Trung.

Nam Cung Hoát cản lại giao chiến.

Đào Vinh lướt ngựa ra trước tiếp ứng, Võ Kiệt cầm giáo đón lại giao phong.

Sáu tướng chia nhau thành ba cặp hỗn chiến, kẻ qua người lại búa chém thương đâm cát bụi đầy trời, binh reo dậy đất.

Tân Hoàn thấy ba tướng mình khó thắng , liền quạt cánh bay lên cao, cầm dùi sắt đánh vào đầu Khương Tử Nha.

Hoàng Thiên Hóa thấy vậy giục Ngọc kỳ lân bay theo, đưa song chùy đánh tới Tân Hoàn .

Các tướng Châu thấy Tân Hoàn có cánh bay cao, đội mào đầu cọp, mặt đỏ bầm như trái táo ai nấy đều kinh hãi .

Còn Văn Thái Sư thấy Hoàng Thiên Hóa cưỡi Ngọc kỳ lân cự với Tân Hoàn biết là người có phép tiên , liền giục hắc kỳ lân tới giờ roi đánh với Tử Nha .

Tử Nha đưa gươm thư hùng ra đỡ . Hai người cưỡi hai con thú, đánh với nhau nổi gió sanh mây.

Văn Thái Sư quăng cây roi trổng lên trời, bởi cặp roi ấy là rồng

hóa ra nên sấm sét vang dậy, cây roi trống đánh nhằm vai Tử Nha té nhào xuống đất.

Văn Thái Sư xông tới toan lấy thủ cấp, chẳng ngờ có Na Tra giục xe đến giờ thương ra đỡ và nói lớn :

- Không được hại sư thúc ta.

Nói rồi đâm một giáo , Văn Thái Sư đưa roi mái ra đỡ .

Tân Giáp thừa dịp ấy cứu Tử Nha vào thành.

Văn Thái Sư đánh với Na Tra được bốn năm hiệp, rồi cũng liệng roi trống lên, cây roi đánh trúng Na Tra nhào xuống đất.

Kim Tra lướt tới vùng gươm đánh với Thái Sư .

Văn Thái Sư, thân roi lại cự chiến, Mộc Tra và Hoàng Độc Long đồng xông đến một lượt trợ lực với Kim Tra.

Văn Trọng nổi giận, quăng cả cặp roi lên, cặp roi bay lượn như chim, đánh cả ba người nhào xuống đất một lúc.

Dương Tiễn thấy vậy cảm thương giục ngựa lướt vào.

Văn Thái Sư thấy Dương Tiễn dung mạo khác thường nghĩ thầm :

- Tây Kỳ có người lạ như vậy không làm phản sao được . Liền thân ra đánh được ít hiệp, rồi cũng liệng roi lên trời. Cặp roi đánh nhằm đầu Dương Tiễn văng lửa, mà đầu Dương Tiễn vẫn trơ trơ.

Văn Thái Sư kinh hãi than :

- Thật là thần tiên, không phải người phàm tục, còn Đào Vinh đánh với Võ Kiệt thấy các tướng cầm đồng, liền lấy tự pho phong phản rung rung vài cái, tức thì mây tuôn gió thổi, đá chạy , cát bay, ban ngày mà tối như ban đêm, trên trời đen như mực.

Quân Châu thất kinh tìm đường mà chạy , liệng chiêng bỏ trống , ném giáo quăng cờ không biết Đông Tây Nam Bắc , giày xéo nhau mà chết.

Văn Thái Sư thắng trận thân binh về trại , mở tiệc thưởng tướng khao quân cảm chắc trong vài ngày nữa sẽ lấy được Tây Kỳ.

Bên kia Tử Nha vào thành kiểm điểm binh mã thấy hao hơn phân nửa, liền thở dài than :

- Mới đánh trận đầu mà đã bại, bốn tướng bị thương, nay biết phải làm sao ?

Dương Tiễn thưa :

- Xin Thừa Tướng tịnh dưỡng vài ngày rồi sẽ tính kế ra binh. Tôi chắc Văn Trọng đắc thắng, thế nào cũng thờ ơ tự phụ.

Tử Nha khen phải, truyền binh tướng nghỉ ngơi , dưỡng sức hai ngày.

Ngày thứ ba, Tử Nha truyền phát pháo khai thành kéo quân ra trận. Quân thám thính về báo với Văn Thái Sư .

Văn Thái Sư dẫn bốn tướng dàn binh bố trận .

Tử Nha lướt tới kêu Thái Sư Văn Trọng nói :

- Tôi với Thái Sư bữa nay quyết phân cao thấp.

Nói rồi rút song kiếm đánh liền. Văn Thái Sư múa song tiên cự địch.

Na Tra và Dương Tiễn trợ chiến với Tử Nha.

Đặng Trung xông vào, Hoàng Phi Hổ cản lại.

Trương Kiệt, Đào Vinh lược trận, bị Võ Kiệt và Nam Cung Hoát cản ngăn.

Tân Hoàn xách dùi bay lên, bị Hoàng Thiên Hóa đón lại.

Năm cặp vừa sức hỗn chiến với nhau.

Văn Thái Sư đánh một hồi liệng cặp thư hùng lên .

Tử Nha liền quăng roi Đả Thần Tiên cự lại.

Cây roi mái của Văn Trọng cự không lại cây roi Đả Thần Tiên bị gãy làm đôi rơi xuống.

Văn Thái Sư hét lớn :

- Khương Thượng , ngươi phá phép báu của ta , ta quyết với ngươi một còn một mất.

Nhưng vừa dứt tiếng, Văn Thái Sư đã bị roi Đả Thần Tiên của Tử Nha đánh nhào xuống kỳ lân, may nhờ có Kiệt Lập, Dư Khánh lướt tới đỡ thương, nên Văn Thái Sư mới độn thổ trở về được dinh.

Tử Nha và các tướng Châu thừa thắng đánh binh Trụ tan rồi cùng nhau trở về thành .

Dương Tiễn thưa :

- Đêm nay chúng ta đi cướp trại thế nào cũng thắng.

Tử Nha khen phải, truyền các tướng lui về chuẩn bị sẵn sàng đợi đến canh hai sẽ xuất quân cướp trại.

Bấy giờ Văn Thái Sư bị thua trận trở về ngôi trước trướng buồn bã.

Các tướng vào ra mắt, Văn Thái Sư nói :

- Ta thường đánh Nam dẹp Bắc, chưa hề đại bại. Nay roi phép bị Tử Nha đánh gãy , ta nghĩ lại từ khi thầy ta truyền cặp giao long kim tiên cho đến nay chưa bao giờ bị mất danh tiếng. Nay bị gãy một cây, còn mặt mũi nào ra mắt thầy ta nữa.

Bốn tướng thưa :

- Việc binh thắng bại là lẽ thường, xin Thái Sư đừng phiền, thung thắng mà tính kế .

Còn bên thành Tây Kỳ .

Tử Nha chuẩn bị sẵn sàng , vừa hết canh một các tướng đều đến trước trưởng nghe dạy việc.

Tử Nha truyền :

Hoàng Phi Hổ, Hoàng Phi Bưu, Hoàng Minh phá dinh bên tả .

Nam Cung Hoát, Tân Miễn, Tân Giáp phá dinh bên hữu .

Na Tra, Hoàng Thiên Hóa phá cửa trước.

Kim Tra, Mộc Tra, Hoàng Độc Long, Tiết Át Hổ, Long Tu Hổ với Võ Kiệt đồng theo bảo hộ mình.

Dương Tiễn đi đốt lương thảo.

Lão tướng Hoàng Cồn thủ thành. Sắp đặt xong ai lo phận sự nấy.

Bây giờ Văn Thái Sư đang ngồi nghiệm kế, nhìn thấy hơi dữ ve vãn trước mắt , lòng sanh nghi lấy tiền gieo quẻ, biết đêm nay quân giặc đến cướp dinh . Nhưng Văn Thái Sư cho đó là việc thường không lấy gì làm sợ , bèn truyền :

Đặng Trung, Trương Tiết giữ tả dinh .

Tân Hoàn, Đào Vinh giữ hữu dinh.

Dư Khánh, Kiệt Lộc coi lương thảo.

Còn mình án ngự phía trước để cự địch.

Đến canh hai, Tử Nha ra hiệu lệnh , các tướng Châu đồng áp vào dinh Thương một lượt theo kế hoạch đã vạch sẵn .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 43

Văn Thái Sư thất trận cầu Tiên giúp

Đêm ấy Tử Nha điều khiển các tướng cướp dinh. Na Tra và Hoàng Thiên Hóa xông vào cửa trước Văn Thái Sư cỡi kỳ lân vung roi trống giao phong, phía đở giáo Na Tra, phần đở song chùy Hoàng Thiên Hóa, Kim Tra , Mộc Tra cầm gươm trợ chiến. Hoàng Độc Long, Tiết Ất Hồ cũng vung kiếm xông vào , sáu tướng hùng phủ vây một mình Thái Sư Văn Trọng.

Bên tả, cha con, anh em Hoàng Phi Hồ áp vào, Trương Tiết, Đặng Trung đồng ra cự chiến.

Bên hữu, Nam Cung Hoát , Tân Giáp, Tân Miễn lướt tới.

Tân Hoàn , Đào Vinh hiệp lực đón ngăn.

Ba phía dinh đều có tướng binh hỗn chiến.

Còn Dương Tiễn đi bọc hậu ra sau dinh, dùng tam muội như hỏa là lửa phép trong mình, biến thành một con muỗi, bay thẳng đến kho lương. Tại đó có Dư Khánh và Tiết Lộc, song hai người này làm sao thấy nổi phép thần thông của Dương Tiễn .

Kho lương bốc cháy, lửa dậy trùng trùng, làm đỏ rực cả bầu trời .

Bấy giờ Văn Trọng một mình đang đánh với sáu tướng, thấy kho lương cháy bùng như một hòn núi lửa, biết không thể nào thủ thắng được nữa, nên đỡ gạt cầm chừng, chờ cơ hội rút quân.

Bỗng đâu Tử Nha cỡi Tứ Bất Tướng lướt tới, quăng roi Đả Thần Tiên lên Văn Thái Sư bị một roi, thất kinh giốc thú bỏ chạy phía tả, cha con anh em Hoàng Phi Hồ đánh với Đặng Trung , Trương Tiết. Hai tướng này thấy Văn Thái Sư bại tẩu liền bỏ chạy theo để hộ vệ. Bên hữu, Nam Cung Hoát , Tân Giáp, Tân Miễn đang đánh với Tân Hoàn, Đào Vinh , xảy có Dư Khánh và Tiết Lộc đến tiếp chiến.

Hai tướng này giữ kho lương thảo, bị Dương Tiễn đốt cháy, không biết làm sao phải qua dinh hữu trợ lực.

Tuy vậy, Đào Vinh, Dư Khánh, Tiết Lộc thấy Văn Thái Sư đã chạy thì không còn lòng nào giao tranh nữa, vội chém bậy một nhát rồi

quất ngựa chạy theo.

Tân Hoàn một mình không đương cự nổi cũng quất cánh bay bổng lên trời.

Thế là dinh trại binh Thương bị tan vỡ , binh sĩ lớp chết lớp đầu hàng, còn một số đông bỏ chạy vào rừng hợp nhau thành nhóm để chờ tin chủ tướng.

Bấy giờ tại núi Chung Nam, động Ngọc Trụ . Vân Trung Tử đang ngồi trên giường Bích Du , bỗng nhớ đến việc Văn Thái Sư đang kéo binh chinh phạt Tây Kỳ , lúc này cũng nên sai Lôi Chấn Tử xuống lập công đền nợ nước liền gọi Kim Hà đồng tử bảo :

- Người đòi sư huynh người ra cho ta bảo.

Kim Hà đồng tử vâng lệnh ra vườn gọi Lôi Chấn Tử vào.

Vân Trung Tử thấy Lôi Chấn Tử vào quỳ trước mặt, liền nói :

- Người hãy xuống Tây Kỳ ra mắt Võ vương Cơ Phát và sư thúc Khương Tử Nha để phò Châu diệt Trụ , chớ nên trễ nải. Nếu người đi dọc đường, gặp người có cánh, thì phải đánh nó mà lập công đầu .

Lôi Chấn Tử tuân lệnh lạy thầy giả bái , cầm búa vàng ra khỏi động, vỗ cánh bay cao.

Bay tới địa phận Tây Kỳ, xa xa trông thấy binh Thương bại tẩu .

Lôi Chấn Tử mừng rỡ nghĩ thầm :

- Gặp dịp này may lắm ! Ta trở tài một trận thần oai.

Nghĩ rồi đón đầu binh tướng Văn Thái Sư mà đánh.

Văn Thái Sư đang chạy với các tướng, bỗng thấy một người có cánh bay nửa lưng trời, tóc đỏ, mắt vàng, mắt xanh, nanh bạc liền kêu Tân Hoàn nói :

- Ta xem người có cánh kia rất dữ, đang chú ý bay về phía chúng ta .

Văn Trọng nói chưa dứt lời Lôi Chấn Tử đã bay đến hét lớn :

- Có ta đến đây !

Nói rồi vung búa đánh liền.

Tân Hoàn lấy lưới tầm sét ta đỡ .

Hai tướng giao phong giữa không trung, bốn cánh quạt gió âm âm .

Tân Hoàn đánh không lại Lôi Chấn Tử , thất kinh bay qua núi Tây

Kỳ.

Lôi Chấn Tử nghĩ thầm ;

- Không cần đuổi nó làm gì, ta đi ra mắt sư thúc và Hoàng huynh trước đã, sau này sẽ còn gặp nó.

Nghĩ rồi vỗ cánh bay thẳng đến thành Tây Kỳ.

Lúc này Tử Nha trọn thắng, thân binh vào thành khao thưởng tướng sĩ.

Tử Nha nói :

- Chúng ta thắng được trận này là nhờ hồng phước chúa công, và cũng như công của các tướng.

Các tướng đều thưa :

- Ấy là hồng phước của quân vương và tôi ước của Thừa Tướng, khiến xui Văn Trọng hơ hồng .

Bỗng có quân vào báo :

- Có đạo đồng xin ra mắt Thừa Tướng.

Tử Nha truyền mời vào. Lôi Chấn Tử bước đến làm lễ.

Tử Nha hỏi :

- Người là đệ tử động nào ?

Lôi Chấn Tử thưa :

- Đệ tử ở núi Chung Nam, động Ngọc Trụ , học trò Văn Trung Tử .

Nay vâng lệnh đến hầu sư thúc, và ra mắt Hoàng huynh.

Tử Nha hỏi :

- Hoàng huynh người là ai ?

Lôi Chấn Tử thưa :

- Hoàng huynh tôi là Võ vương.

Các tướng nghe nói đều lấy làm lạ .

Tử Nha gọi các vị điện hạ đứng hai bên, hỏi :

- Có ai biết mặt Lôi Chấn Tử hay không ?

Các điện hạ đều nói :

- Chúng tôi đều không biết người này.

Lôi Chấn Tử nói :

- Tôi là Lôi Chấn Tử ở tại núi Yên Sơn. Hồi bảy tuổi tôi có đưa cha tôi là Văn vương qua khỏi năm ải.

Tử Nha sực nhớ lại, nói với các tướng :

- Phải rồi ! Tiên vương thường nói Lôi Chấn Tử có cứu người qua

khỏi ngũ quan. Nay Chấn Tử về đến đây thật là hồng phúc của chúa công .

Nói rồi đưa Lôi Chấn Tử vào cung để ra mắt Võ vương.

Quan chấp điện vào tâu :

- Có Thừa Tướng xin ra mắt.

Võ Vương cho vào.

Tử Nha đến trước long sàng làm lễ và tâu :

- Có Ngự đệ của Đại vương xin vào hầu.

Võ vương hỏi :

- Ngự đệ ta là ai ?

Tử Nha tâu :

- Năm trước tiên vương đi qua núi Yên Sơn, thâu được Lôi Chấn Tử , cho đi học tại núi Chung Nam, nay người ấy về đây bệ kiến .

Võ vương cho mời vào.

Lôi Chấn Tử bước đến làm lễ , Võ Vương nói :

- Thôi, Ngự đệ hãy đứng dậy . Việc này ta đã có nghe tiên vương thuật lại mấy năm trước, nhớ công Ngự đệ đưa tiên vương qua khỏi ngũ quan . Nay anh em ta gặp mặt, còn gì vui hơn .

Tuy thâm tình, nhưng Võ vương thấy Lôi Chấn Tử hình tượng kỳ dị , không dám cho vào lạy mẹ, sợ bà Thái Cơ kinh hãi, mà lỗi đạo làm con, bèn truyền lệnh cho Tử Nha :

- Thượng phụ thay mặt ta đãi yến Ngự đệ.

Tử Nha tâu :

- Lôi Chấn Tử không dám ăn mặn, xin đại vương cho ở với tôi thì tiện hơn.

Võ Vương y tâu, Lôi Chấn Tử và Thừa Tướng từ tạ về dinh.

Nói về Văn Thái Sư bại binh chạy cách núi Kỳ Sơn bảy mươi dặm mới dám dừng lại kiểm điểm tàn quân , thấy binh sĩ hao quá hai muôn.

Văn Thái Sư than :

- Ta đánh giặc đã lâu năm, chưa hề bại binh . Nay tình thế như vậy, ta muốn triệu tướng khác đem binh tiếp cứu , ngặt vì sai tướng thì không lấy ai trấn ải.

Giận quá, Văn Thái Sư trợn con mắt giữa hào quang sáng lòe.

Kiệt Lộc thưa :

- Xin Thái Sư chớ lo , đạo hữu trong núi non còn rất nhiều, tài năng mưu trí không ai có thể lường được , chúng ta chỉ cứ thỉnh một vài vị đến trợ chiến thì có thể thành công.

Văn Thái Sư ngẫm nghĩ một hồi rồi nói :

- Người tính điều ấy rất phải.

Nói rồi truyền Đặng Trung, Tân Hoàn giữ trại, một mình cỡi hắc kỳ lân bay thẳng ra biển Đông, tìm đến Kim Ngao đảo.

Văn Thái Sư bay một hồi thấy non cao cảnh lạ, biển rộng, rừng xanh, lòng già lại mến miền yên tịnh, liền cất tiếng than :

- Ta chịu ơn Tiên vương phó thác, hằng lo việc nước, biết ngày nào thanh bình để trở về núi non ngồi trên bàn thạch, tụng kinh huỳnh đình cho thỏa lòng ao ước.

Văn Thái Sư đến Kim Ngao đảo, bước xuống Kỳ lân, không thấy bóng một người nào qua lại, các cửa động đều đóng chặt và vắng tanh.

Cảnh hoang vu ấy làm cho Văn Thái Sư ngao ngán, không hiểu vì cớ nào chốn tu hành lại thay đổi ?

Trầm ngâm một lúc Văn Thái Sư định sang núi khác, nhưng mới vừa bước lên lưng kỳ lân, bỗng nghe cô tiếng người ở sau lưng kêu lớn :

- Đạo huynh đi đâu vậy ?

Văn Thái Sư nhìn lại thấy Ham Chi tiên cô liền bái dài và hỏi :

- Sao tiên cô có mặt nơi đây ? Chốn này tại sao lại trở thành hoang vu như vậy ?

Ham Chi tiên cô mỉm cười , nói :

- Cũng vì đạo huynh mà các đạo hữu đều bỏ động hết .

Văn Thái Sư ngạc nhiên, trở mắt hỏi :

- Tại sao vậy ?

Ham Chi tiên cô nói :

- Hiện nay các Đạo hữu quyết lòng theo giúp đạo huynh, nên bỏ động cùng nhau đến tại Bạch Lộc đảo tập luyện trận đồ. Trước đây, Thân Công Báo có đến thỉnh chúng tôi, và tin cho tất cả giáo phái của chúng ta đồng biết. Các giáo phái của chúng ta đã họp mặt và đồng ý qua Tây Kỳ giúp đạo huynh.

Văn Trọng nghe nói mừng rỡ , nói :

- Thế thì hiện giờ tất cả các đạo hữu đang có mặt tại Bạch Lộc đảo sao ?

Ham Chi tiên cô nói :

- Đúng vậy ! Đạo huynh đến đó thì gặp.

Văn Trọng lại hỏi :

- Còn Tiên cô sao lại ở đây ?

Ham Chi tiên cô nói :

- Tôi bây giờ đang luyện một phép trong lò bát quái chưa xong , ít hôm nữa tôi cũng qua đó .

Văn Thái Sư mừng rỡ từ giã Ham Chi tiên cô thẳng đến Bạch Lộc đảo quả thấy một số đông đạo sĩ , kẻ bịt khăn chữ nhật, người chừa vá âm dương, kẻ đội mào bạc, mào vàng , bao đánh xanh, người đội mào đuôi cá ngồi trên bàn thạch nói chuyện với nhau.

Văn Thái Sư kêu lớn :

- Các đạo huynh thật thanh nhàn lắm !

Các đạo sĩ thấy Văn Thái Sư đến, đồng đứng dậy chào hỏi :

Tân Hoàn đứng trước, lên tiếng :

- Chúng tôi biết Văn đạo huynh kéo binh chinh phạt Tây Kỳ có lòng lo. Vì trước đây Thân Công Báo có đến thỉnh anh em chúng tôi trợ chiến. Thân Công Báo lại tổ chức một cuộc họp mặt các quần tiên , non một ngàn người trong giáo phái đều đồng ý ra tài. Riêng chúng tôi có mười người ở Kim Ngao đảo họp nhau luyện trận Thập Tuyệt, để sau này dùng đến. Hôm nay trận tập đã xong, thì may mắn gặp được đại huynh.

Văn Thái Sư hỏi :

- Trận Thập Tuyệt ý nghĩa làm sao ?

Tân Hoàn nói :

- Thập Tuyệt gồm có mười trận , do mười chúng tôi lập ra. Những cái huyền diệu không thể nói hết được. Nay mai tới Tây Kỳ anh sẽ thấy.

Văn Thái Sư hỏi :

- Sao ở đây có chín anh em, còn một người nữa đâu vắng .

Tân Hoàn nói :

- Còn Kim Quang Thánh mẫu hiện đi qua Bạch Vân đảo luyện trận

Kim Quang , vậy nên không đủ số.

Đồng Toàn nói :

- Trần Thập Tuyệt chúng ta đã tập xong, vậy thì chúng ta cứ đi trước sang Tây Kỳ, để Văn Thái Sư ở lại đây đợi Kim Quang Thánh mẫu về, rồi đi sau cũng được.

Văn Thái Sư nói :

- Như quý vị đạo huynh có lòng thương tôi như vậy tôi rất cảm ơn. Chín vị đạo sĩ già từ Văn Thái Sư, đồng độn thủy qua Tây Kỳ một lượt.

Có bài thơ rằng :

Đạo khắp bầu trời nội nữa trăng

Đông Tây Nam Bắc dễ ai bằng

Phép tiên độn thủy nhanh như chớp

Giết tướng thù thành khó cản ngăn

Chín vị tiên đi rồi, Văn Thái Sư ngồi trên bàn thạch đợi không đầy một giờ, đã thấy một vị tiên cô cỡi ngựa có vằn, đầu đội mào đuôi cá, mình mặc áo bát quái đỏ, lưng nịt dây tơ, vai mang túi của beo, tay cầm song kiếm từ phía Nam phi ngựa tới như gió, thẳng đến hướng Bạch Lộc.

Gần đến nơi, tiên cô không thấy bọn mình, lại thấy đạo sĩ râu mọc năm chòm, có ba con mắt da mặt vàng ngoắt , mặc áo đỏ ngòm , tiên cô xem rõ biết là Thái Sư Văn Trọng , vội xuống ngựa chào mừng.

Văn Thái Sư đáp lễ và nói :

- Kính mừng Kim Quang Thánh mẫu . Tôi đợi Thánh mẫu ở đây đã lâu .

Kim Quang Thánh mẫu nói :

- Chín vị đạo huynh ở đây đi đâu hết ?

Văn Thái Sư đáp :

- Chín vị ấy đã đi trước sang Tây Kỳ, dặn tôi ở nán lại đây chờ Thánh mẫu.

Kim Quang Thánh mẫu nói :

- Thế thì chúng ta cũng đi cho kịp .

Nói rồi kẻ cỡi ngựa, người cỡi kỳ lân thẳng đến Tây Kỳ lập tức .
Chẳng bao lâu Văn Trọng và Kim Quang Thánh mẫu cũng theo kịp
quý vị đạo sư về trước trại.

Kiệt Lộc và các tướng hay tin đồng ra khỏi dinh nghênh tiếp.

Tân Hoàn hỏi Văn Trọng :

- Thành Tây Kỳ cách đây bao xa ?

Văn Trọng nói :

- Bởi hôm trước tôi bại binh nên phải chạy đến chốn này đồn trú.

Nơi ấy là núi Tây Kỳ, cách đây bảy mươi dặm.

Các đạo sĩ đều nói :

- Vậy thì chúng ta đồng kéo binh đến bên thành để áp đảo địch
quân.

Văn Thái Sư theo lời, truyền Đặng Trung đi tiên đạo. Phát pháo tấn
binh đến trước thành Tây Kỳ hạ trại .

Bấy giờ Tử Nha đang vui đắc thắng, cùng các tướng chuyện trò
bỗng nghe quân tướng ó vang trời, Tử Nha nói :

- Chắc là Văn Thái Sư viện được binh các ải, kéo đến báo thù.

Dương Tiễn thưa :

- Văn Thái Sư bại trận đã nửa tháng nay , bây giờ lại hăm hở kéo
tới, tôi nghe Văn Thái Sư là người Triệt Giáo , thế nào cũng thỉnh
Tà đạo bàng môn đến trợ giúp. Xin Thừa Tướng đề phòng.

Tử Nha nghe nói cũng nghi ngờ, đồng kéo lên mặt thành xem thử.
Quả nhiên thấy dinh trại Thái Sư khác xưa nhiều lắm , hào quang
sáng rực, gió dữ rạt rào, khí bốc trùng trùng, mây giăng mịt mịt lại
có khói đen mù mịt, lên thâu nửa lừng.

Tử Nha xem thấy kinh hãi , các tướng đều cau mặt làm thinh .

Ai nấy lặng lẽ xuống dinh, không nói với nhau một lời nào nữa.

Lúc này Văn Thái Sư ngồi nơi đại trại, cùng với mười vị đạo sĩ bàn
kế phá Tây Kỳ.

Viên Giác nói :

- Tôi nghe Tử Nha là học trò ông Nguyên Thi, ở núi Côn Lôn.

Nhưng dù tu đạo nào cũng gồm vào một lý. Trước đây hội quân
tiên , Thân Công Báo có nói cung Ngọc Hư ỷ mình Xiển Giáo, chê

Triệt Giáo chúng ta là Tà đạo, có ý tìm cách áp chế để sai khiến, lấy quyền phép của mình làm xáo trộn thể gian , rồi bảo đó là lý số trời đất. Xét ra lời nói đó chỉ là một nguy biện để giành ảnh hưởng cho giáo hội mình , mà Triệt Giáo chúng ta không thể nào cúi đầu tuân theo mệnh lệnh của họ được. Đã là kẻ tu hành sao lại có chân tu và tà tu . Sao lại có đạo cao đạo thấp ? Sao lại có đạo này muốn sai khiến đạo khác ? Nay chúng ta đã sẵn có mười trận này thì cứ cùng nhau đấu phép, xem cái chính đạo của Xiển Giáo lợi hại đến bực nào cho biết.

Văn Thái Sư khen phải , liền khiến Đặng Trung giàn binh bố trận theo kế hoạch đã định.

Rạng ngày, Văn Thái Sư cỡi Ngọc kỳ lân , đến trước cửa thành , mời Tử Nha ra nói chuyện.

Quân vào báo, Tử Nha dẫn tướng kéo binh hai ngàn, cỡi chia năm sắc , ra khỏi cửa thành , thấy Văn Trọng cầm roi vàng đứng trước, chín vị đạo sĩ theo sau , trong đó có một vị đạo cô mặt đẹp như hoa , mắt sáng ngời ngời trên lưng ngựa. Còn tám vị đạo sĩ kia kẻ mặt xanh, mặt đỏ , người mặt vàng, tướng mạo phi thường, đều ngồi trên lưng quái thú.

Tân Hoàn giục hươu tới , dùng lễ xá Tử Nha một cái và hỏi :

- Chúng tôi xin chào đạo huynh.

Tử Nha cũng trả lễ và hỏi :

- Chẳng hay các vị đạo huynh ở núi nào, động nào mới đến ?

Tân Hoàn nói :

- Tôi là Tân Hoàn và tám anh em chúng tôi đồng ở Kim Ngao đảo , và ông là người Côn Lôn, đệ tử cung Ngọc Hư, thuộc về Xiển Giáo, lấy đạo đức mà răn lòng, lấy chính lý mà tu nguyện , tại sao các ông lại khinh Triệt Giáo của chúng tôi là tà đạo, muốn dùng quyền lực mà sai khiến chúng tôi , tưởng như vậy có thể gọi là chánh đạo được không ?

Khương Tử Nha nói :

- Chúng tôi đã làm gì mà các ông gọi là khi dễ ?

Tân Hoàn nói :

- Không cần chối cãi. Thân Công Báo đi khắp năm non bốn bể , kể rõ tư tưởng của Xiển Giáo khinh dễ Triệt Giáo của chúng tôi , giáo

hội chúng tôi ai nấy đều ngậm hờn, uất hận. Vừa rồi đạo huynh lại giết bốn dòng họ Ma ở Giai Mộng, và bốn vị đạo sĩ của phái chúng tôi ở Cửu Long đảo, có phải là các ông đã khiêu khích chúng tôi hay không ? Giáo phái các ông cho mình là chính đạo, thế mà cho người gây việc đao binh, hại mạng sinh linh, gây nhiều ác sát. Chúng tôi bị các ông chê là tà đạo, nhưng không bao giờ chủ trương gây khổ ải cho nhân loại như vậy . Nếu các ông có tài thì cứ cũng chúng tôi tranh phép thuật, không cần dụng đến đao binh. Hãy để riêng những người trần thế ra, họ không tội gì mà bắt họ phải chết vì chúng ta vô ích.

Khương Tử Nha nói :

- Đạo huynh phép màu, đức trọng, học rộng, trí dày, lẽ nào không thông hiểu huyền cơ vũ trụ. Nay Trụ vương lỗi đạo bỏ việc kỷ cương, khi số Thành Thang mờ mịt, còn Võ vương là vua Thánh Tây Kỳ phước đức chói ngời, lẽ nào lập không hướng phần vinh hiển . Chúng tôi thuận theo lòng trời , thuận theo lòng người, phò Châu diệt Trụ đó là chính lý . Còn Ma gia tứ tướng và bốn vị đạo sĩ Cửu Long đảo đi nghịch với lý số trời đất, nên phải diệt vong.

Tân Hoàn nói :

- Cái mà các ông gọi là lý số trời đất chẳng qua là một tám chiêu bài để các ông dùng nó sai khiến kẻ khác, làm xáo trộn nhân gian. Chúng tôi thừa nhận vua Châu nhân đạo, vua Trụ bạo tàn. Nhân đạo bao giờ cũng thắng bạo tàn. Nhưng trừng trị kẻ bạo tàn không phải dùng chiêu bài của mình làm cho nhân gian chịu tai biến. Các ông lấy đạo đức răn mình, mà trị một ông vua bạo tàn , các ông gây thành binh biến, chém giết sinh linh không biết bao nhiêu mà kể. Sinh linh nào có tội gì ? Họ đã khổ vì một ông vua mà còn khổ vì hành động gây rối của các ông nữa. Chủ trương như vậy, các ông dám tự cho mình là chân chính sao ?

Tử Nha nói :

- Máy tạo nhiệm màu, làm sao nói cho hết được . Thuận theo khí số của trời đất, chẳng những một ông vua tàn bạo bị tiêu trừ , mà tất cả những ai chống lại chính lý đều phải bị tiêu trừ như vậy cả . Mọi trâm luân khổ ải, mọi sinh diệt trong trời đất đều phát sinh ở chính lý mà ra. Tôi vâng lệnh cung Ngọc Hư không thể làm khác

hơn được.

Tân Hoàn nói :

- Thôi, dầu các ông có cho chúng tôi là tà đạo nghịch thiên nghịch địa gì cũng được, chúng tôi không cãi làm gì, và chúng tôi cũng không muốn cuộc đua tài giữa chúng tôi với các ông tổn thương đến sinh mạng của muôn dân. Chúng tôi có mười trận pháp, sẽ lập cho các ông xem, nếu các ông liệu phá được thì phá , không phá nổi thì nói cho chúng tôi biết, đừng bắt người trần tục phải liều mình thác oan.

Tử Nha nói :

- Quý vị đã nói như vậy , chúng tôi đâu dám cãi.

Mười vị đạo sĩ nghe Tử Nha thuận tình phá trận đồng lui về bố trí một hồi xong xuôi.

Tân Hoàn lại giục hươu đến trước cửa thành gọi Tử Nha nói :

- Bần đạo lập trận rồi, đạo hữu hãy đến xem thử.

Tử Nha liền dắt Na Tra, Hoàng Thiên Hóa, Lôi Chấn Tử , Dương Tiễn đồng đến xem trận.

Bảy giờ Thái Sư Văn Trọng đứng ngoài cửa trận để xem thái độ của Tử Nha.

Dương Tiễn gọi Tân Hoàn nói :

- Chúng tôi vào xem trận , các ông chớ nên dùng phép bấu mà hại chúng tôi. Như vậy mới đúng trượng phu.

Tân Hoàn nói :

- Mặc dầu các ông cho chúng tôi là Bàng môn tả đạo , chúng tôi vẫn không bao giờ có hành động tiểu nhân như vậy đâu . Đừng quá khinh người, và cũng đừng sợ hãi một cách vô ích như vậy

Na Tra thấy Tân Hoàn khéo miệng như vậy tức giận xen vào :

- Lời nói chẳng ai tin, hành động sẽ chứng tỏ ai là quân tử.

Bốn tướng phò Tử Nha vào xem đủ mười trận, thấy mỗi trận đều treo một tấm bản để ba chữ :

1. Thiên Tuyệt trận.
2. Địa Liệt trận.
3. Phong Hào trận.
4. Hàn Băng trận.
5. Kim Quang trận.

6. Hỏa Huyết trận.
7. Li Diễm trận.
8. Lạc Hồn trận.
9. Hồng Thủy trận.
10. Hồng Sa trận.

Tử Nha và bốn tướng cạnh xem khắp nơi, rồi kéo nhau ra ngoài.

Tân Hoàn hỏi :

- Tử Nha biết mười trận ấy không ?

Tử Nha nói :

- Mười trận quý vị vừa lập tôi đã rõ hết.

Tân Hoàn hỏi :

- Tuy đã biết rõ mà liệu dám phá trận không ?

Tử Nha nói :

- Chúng tôi cũng học phép tiên, lẽ nào không phá được ?

Viên Giác đứng sau xen vào hỏi :

- Chừng nào đạo huynh mới phá trận ?

Tử Nha nói :

- Mười trận ấy chỉ mới là hình thức, chưa được hoàn thành. Đợi chừng nào quý vị lập xong, tôi sẽ đến phá. Bây giờ xin giã biệt.

Dứt lời, Tử Nha dẫn bốn tướng vào thành, còn mười vị đạo sĩ cũng dẫn nhau vào dinh .

Tử Nha vào thành ngồi ôm đầu buồn bã, Dương Tiễn thấy vậy bước đến hỏi :

- Khi nãy sư thúc xem các trận ấy thế nào ?

Tử Nha nói :

- Mười trận ấy do Triệt Giáo chế ra phép màu báu lạ , ta chưa từng thấy bao giờ .

Dương Tiễn nói :

- Sao sư thúc nói với chúng nó là sư thúc đã rõ hết , và hẹn ngày phá trận .

Tử Nha nói :

- Tuy không biết, song ta không thể để mất thể diện Xiển Giáo chúng ta trước mặt mọi người.

Dương Tiễn ngồi làm thính.
Tử Nha ngồi chau mày râu rĩ.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 44

Khương Tử Nha bị trừ , hồn bay về trời

Văn Thái Sư cùng mười vị Đạo sĩ trở về đến dinh ăn uống vui vầy.

Văn Trọng hỏi Tân Hoàn :

- Mười trận phép quý huynh vừa lập có thể cầm chắc chiến thắng Tây Kỳ không ?

Tân Hoàn nói :

- Riêng về trận Thiên Tuyệt thì thầy tôi truyền phép Thiên Tiên gây máy tạo hóa. Trong trận có ba cây phướng : Thiên, Địa , Nhân gọi là tam tài . Nếu ai vào trận ấy nghe một tràng sấm tức thì mình mảy ra tro, dù cho thần tiên cũng phải nát thành bột.

Có bài thơ khen trận Thiên Tuyệt rằng :

Thâu hết tam tài đã dẫn đo
Ít ai bàn được thấu căn do.
Thần tiên vào phá Thiên Tuyệt trận
Xương thịt tan tanh hóa bụi tro

Văn Thái Sư nghe nói, liền hỏi :

- Còn trận Địa Liệt ra thế nào ?

Triệu Giang nói :

- Trận này thuộc thổ, biến hóa vô cùng. Bên ngoài thầy bình thản nhưng bên trong rất hoạt động . Có một cây phướng đỏ, hễ rung rinh phướng ấy thì lửa dậy sấm vang. Dầu thần tiên hay phạm tục mà vào trận ấy đều không sống được, dầu có phép độn ngũ hành cũng không trốn khỏi.

Có thơ khen trận Địa Liệt rằng :

Trận tên Địa Liệt há tầm thường

Lửa dưới sầm trên không có đường
Biết độn ngũ hành không trốn khỏi
Bước vào nát thịt lại tan xương

Văn Thái Sư hỏi tiếp :

- Trận Phong Hầu ra làm sao ?

Đồng Toàn nói :

- Trận Phong Hầu có : địa, thủy, hỏa, phong. Nhất là gió và lửa.
Gió thì sanh ra muôn vạn binh đao, không phải như gió thường ,
còn lửa là lửa Tam Muội, dầu cho thần tiên vào trận này cũng ra
tro, dầu có tài di sơn đảo hải cũng không thoát được.

Có bài thơ rằng :

Phong Hầu trận tiên góm bọc nào
Lửa thần rần rạt gió đùa cao.
Thần tiên phạm tục sa vào đáy,
Thịt nát xương tan sống được sao ?

Văn Thái Sư hỏi :

- Còn trận Hàn Băng phép tắc thế nào ?

Viên Giác nói :

- Trận Hàn Băng luyện dày công mới đặng. Trong trận có gió , bên
trong có núi giá, bên dưới có băng tuyết lởm chởm như guom. Dầu
thần tiên vào trận cũng phải bỏ mình.

Có bài thơ rằng :

Dày công luyện đặng trận Hàn Băng
Tùng dưới từng trên tuyết tợ răng
Dầu bậc thần tiên vào chốn ấy
Giá đê nát thịt chết nhẵn răng

Văn Thái Sư hỏi tra Kim Quang biến hóa ra làm sao ?

Kim Quang Thánh mẫu nói :

- Trận Kim Quang của tôi chứa hơi linh của âm dương , cướp ánh sáng của nhật nguyệt. Trong trận có hai mươi một tấm kiếng , treo hai mươi một tấm cờ. Mỗi một kiếng đều có che võ ngoài, trong võ có cột dây để kéo. Dầu thần tiên mà vào trận thì cứ cầm giây kéo võ cho bày mặt kiếng ra, tức thì sấm vang chớp sáng , sức nóng trong kiếng chiếu nhắm phải thịt rữa, xương tan .

Có bài thơ rằng :

Chẳng dụng thủy ngân, chẳng dụng đồng
Luyện nên kiếng báu thật thần thông
Kim Quang chiếu sáng coi như chớp
Vào trận dầu tiên cũng chết chùm

Văn Thái Sư hỏi :

- Trận Hóa Huyết màu nhiệm thế nào ?

Tổng Lương nói :

- Trận này dụng khí thiên nhiên, trong có sông gió và miếng hắc sa. Dầu thần tiên vào trận bị sấm vang gió thổi, hắc sa bay tới cũng hóa thành máu tức thì.

Có bài thơ rằng :

Gió vàng vút vút cát đen bay
Trời đất tối tăm sấm nổ ngay
Dầu bạch thần tiên vào trận ấy
Mình tiêu ra máu lạnh lòng thay

Văn Thái Sư lại hỏi :

- Trận Liệt Diệt lợi hại dường nào ?

Bạch Lễ nói :

- Trận ấy không phải tầm thường, có tam mụi hỏa, không trung hỏa, thạch trung hỏa, ba thứ lửa ấy nhập thành một, tụ vào ba cây phượng đỏ. Hễ có ai vào trận, thì rung các cây phượng ấy lên dầu là bực thần tiên biết đọc tị hỏa chân ngôn cũng phải cháy ra tro bụi.

Có bài thơ rằng :

Toại nhân mới có lửa khinh công
Lò phép thâm vào luyện nhọc công
Làm chủ cung Ly truyền rất trong
Phượng rung người cháy lửa thành công

Văn Thái Sư hỏi :

- Trận Lạc Hồn ra làm sao ?

Giao Tân nói :

- Trận này không phải nhỏ, bể cửa sanh mở cửa tử, thâm hơi độc của trời đất mà lập ra. Trong trận có cây phượng trắng vẽ bùa và đóng ấn. Hễ thần tiên vào trận, bị cây Phượng ấy rung lên thì tiêu hồn lạc phách.

Có bài thơ rằng :

Lạc hồn trận ấy cũng nên khen
Phượng trắng rung lên dậy khói đen
Mấy vị thần tiên vào trận ấy
Hồn tiêu phách lạc rã như sen.

Văn Thái Sư hỏi :

- Trận Hồng Thủy lợi hại thế nào ?

Vương Diệt nói :

- Trong trận ấy có đài bát quái, trên đài để ba cái bầu , trong bầu có những nước đỏ. Như người vào trận thì liệng bầu nước xuống, chảy ra lai láng mênh mông. Một chút nước đỏ dính vào người cũng đủ làm cho người ấy tan thành huyết. Dầu thần tiên cũng chẳng thoát được.

Có bài thơ rằng :

Trong lò tạo hóa máy âm dương

Luyện nước màu hồng thuộc Bắc phương
Dầu kẻ da đồng hay sắt đá
Tuông nhằm nát thịt lại tan xương

Văn Thái Sư hỏi :

- Còn trận Hồng Sa có gì lạ chẳng ?

Trương Thiệu nói :

- Trận Hồng Sa gồm có phép báu tinh rỗng. Có ba thùng cát đỏ ,
vải vào mình như gương giáo đâm. Trên không thấy trời, dưới
không thấy đất, giữa không thấy người. Thần tiên mà lạc vào trận
bị gió cát vải vào mình thì thịt nát xương tan.

Có bài thơ rằng :

Dày công bày bố trận hồng sa
Tiên phật đi vào khó nổi ra
Khi trước luyện trong lò bát quái
Phép màu Triệt giáo chẳng sai ngoa

Văn Thái Sư nghe rõ đầu đuôi mừng rỡ nói :

- Nay nhờ quý vị đến đây giúp sức , chắc không bao lâu thành Tây
Kỳ sẽ bị phá. Dầu cho Tây Kỳ trăm binh ngàn tướng cũng không
thể chống lại phép màu.

Giao Tân nói :

- Tôi nhằm thành Tây Kỳ ví như viên đạn, còn Khương Tử Nha là
kẻ rủi ro. Tài phép bao nhiêu mà nó dám phá hết mười trận . Để tôi
dùng phép mọn, giết riêng Tử Nha, cho binh tướng trong thành vỡ
mật. Lời xưa nói : Binh mất tướng như rắn không đầu .

Văn Thái Sư hỏi :

- Nếu đạo huynh có phép thần thông, giết được Tử Nha thì khỏi
mất công chinh chiến. Quân sĩ hai bên tránh được nạn thác oan.
Chẳng hay đạo huynh định dùng phép gì vậy ?

Giao Tân nói :

- Phép của tôi không cần điều binh khiển tướng, tranh giành trận
mật lâm chi. Cứ ngồi trong dinh, nội trong hai mươi một ngày, thì

Tử Nha phải chết. Dầu tiên phật cũng không tránh khỏi.

Văn Thái Sư lấy làm lạ hỏi :

- Xin cắt nghĩa cho tôi biết phép ấy thế nào.

Giao Tân kể tai nói nhỏ với Văn Trọng một hồi, Văn Thái Sư mừng quá nói với các vị đạo sĩ :

- Nay Giao đạo huynh ra tay làm phép giết Tử Nha, hễ Tử Nha mà chết rồi thì các tướng Tây Kỳ phải tan rã. Thật Thiên tử có phúc lắm mới được anh em đến giúp tôi.

Các đạo sĩ nói :

- Việc giết Tử Nha chỉ là phép mọn của Giao hiền đệ có phải kể công.

Bấy giờ Giao Tân từ giã bạn hữu , một mình vào trận Lạc Hâu, truyền lập một cái đài đất, trên đài để một bàn hương án, một bên dựng con bù nhìn bằng cỏ, trước bụng đề tên Khương Thượng. Trên đầu con bù nhìn có treo ba ngọn đèn, dưới chân thấp bảy ngọn. Ba ngọn trên gọi là Thôi Hồn đăng, bảy ngọn dưới là Tróc Phách đăng .

Giao Tân bỏ tóc xỏa, cầm gương niệm chú, đốt bùa . Cứ mỗi ngày làm phép ba lần như vậy, cho đến lúc Tử Nha chết đi mới thôi. Đó là phép trừ của Giao Tân .

Bấy giờ Tử Nha ngồi trong thành Tây Kỳ, đang lo tính việc phá trận, bị Giao Tân trừ đến ngày thứ bốn thì đầu óc linh lảng, ngồi làm thinh chẳng nói rằng.

Dương Tiễn thấy Tử Nha mặt mày buồn bực , diện mạo khác hơn xưa, thì sanh nghi nghĩ thầm :

- Thừa Tướng ở cung Ngọc Hư xuất thân, nay ra phò Châu diệt Trụ, thuận lòng trời, ứng theo vận nước, lẽ nào lại có sắc thái tầm thường, coi bộ kinh hãi như vậy.

Các tướng thấy Tử Nha làm làm lì lì, cũng buồn bã không dám hỏi han.

Qua đến ngày thứ tám, Giao Tân thâu được hai vía một hồn , Tử Nha càng rối trí hơn nữa, cứ bần thần ngủ mãi , không ngó tới việc binh. Các tướng lấy làm lạ, không hiểu vì sao Thừa Tướng lại ra

thế ấy. Có kẻ nghi rằng :

- Thừa Tướng không mưu kế phá trận nên rối trí.

Có người lại bàn :

- Chắc là Thừa Tướng dưỡng tinh thần để mưu việc lớn.

Đến ngày thứ mười lăm, Giao Tân bắt thêm một hồn hai vía nữa.

Tử Nha nằm ngáy như sấm ngủ như mê.

Na Tra bàn với các tướng :

- Nay giặc tới bên thành, lập trận ngoài ải, mà sư thúc không lo gì hết, cứ nằm ngủ hoài, chắc có nguyên nhân gì đây.

Dương Tiền nói :

- Theo ý tôi tưởng, chắc Thừa Tướng bị ai trù, nên ngủ mê man , không lo việc nước. Cứ xem cách ăn lời ở khác hẳn trước kia thì đủ biết.

Các tướng đồng nói :

- Đạo huynh nghi như vậy phải lắm ! Bây giờ chúng ta đồng vào phòng mời Thừa Tướng ra khách , hỏi xem Thừa Tướng định phá trận làm sao, sẵn dịp dò ý luôn thể .

Các tướng bàn luận xong, kéo vào phòng, thấy mấy người hầu còn , liền hỏi :

- Thừa Tướng đâu ?

Kẻ tả hữu thưa :

- Thừa Tướng đang ngon giấc.

Các tướng đều mời Thừa Tướng ra khách. Tả hữu vâng lời và mời Tử Nha dậy.

Tử Nha bước ra ngoài phòng. Võ Kiết thưa :

- Thầy ngày nào cũng ngủ , không lo việc quốc gia nên các tướng lo sợ. Xin thầy nghĩ lại, để cõi Tây Kỳ được yên .

Tử Nha vẫn ngồi làm thinh không nói. Các tướng hỏi về việc phá trận. Tử Nha vẫn như câm như điếc chẳng thèm trả lời. Xảy có một trận gió thổi đến.

Na Tra hỏi Tử Nha :

- Trận gió ấy lớn lắm không hay sư thúc luận hung kiết ra sao !

Tử Nha đánh tay rồi nói :

- Bữa nay có giông chớ không phải điềm họa phước.

Các tướng không dám hỏi nữa. Ấy là Tử Nha bị Giao Tân câu hồn

bắt vía gần hết, nên coi lãng quẻ .

Các tướng không biết làm sao, ngồi nhìn nhau một lúc lâu rồi lui về hết .

Đến ngày thứ hai mươi , Giao Tân thâu được hai hồn sáu vía .

Tử Nha chỉ còn lại một hồn một vía mà thôi, cho nên ngày ấy hồn vía Tử Nha xuất khỏi xác.

Các tướng xem thấy Tử Nha đã chết , liền vào tâu với Võ vương.

Võ vương đến bên trướng phủ, thấy các tướng đứng bao quanh xác Tử Nha, sụt sùi khóc lóc, thì động lòng than :

- Thượng phụ lo việc nước , chưa được thanh thoi, nay đã qua đời, ta đau lòng lắm.

Các tướng nghe Võ vương nói đồng khóc lớn lên.

Dương Tiễn lau nước mắt, rờ vào ngực Tử Nha thấy còn hơi ấm, mừng rỡ tâu :

- Xin đại vương chớ phiền, trái tim Thừa Tướng còn nóng, nhắm chưa hề chi. Xin cứ để nằm yên trên giường , họa may Thừa Tướng .

Võ Vương y lời không tẩm liệm , để Tử Nha nằm nguyên trên giường và van vái.

Nói về hồn vía Tử Nha bay phiêu diêu gần tới đài Phong thần .

Thanh Phước thần làm Bá Dẫm xem thấy liền đưa ra khỏi đài. Tử Nha là người có cội rễ tiên nhân, nên hồn phách còn nhớ nuôi , bay phát phối về núi Côn Lôn .

Khi ấy Nam Cực tiên ông đi hái thuốc nơi ven đồi, thấy hồn phách Tử Nha dật dờ bay đến, kinh hãi la lên :

- Tử Nha mgươi chết rồi sao ?

Liền bắt hồn phách Tử Nha bỏ vào bầu đựng lại, để đem về thừa với thầy là Nguyên Thi.

Bỗng nghe có người kêu :

- Nam Cực tiên ông ! Khoan đi đã .

Nam Cực tiên ông dừng tại thì thấy Xích Tinh Tử, vị tiên tu ở núi Thái Hòa, động Vân Tiêu.

Nam Cực tiên ông thi lễ và hỏi :

- Đạo hữu đi đâu vậy ?

Xích Tinh Tử nói :

- Nay rảnh việc nên đến mời đạo huynh đi dạo núi và đánh cờ chơi một bữa.

Nam Cực tiên ông đáp :

- Hôm nay tôi mắc việc, xin hẹn bữa khác sẽ gặp nhau.

Xích Tinh Tử nói :

- Lúc này thầy nghỉ dạy, chúng ta được rảnh rang, nếu để khi khác còn dịp nào tốt hơn nữa ?

Nam Cực tiên ông nói :

- Tôi có chuyện gấp, nên không thể nào làm vừa lòng đạo huynh được.

Xích Tinh Tử nói :

- Công việc gấp của đạo huynh có lẽ là việc hồn phách của Tử Nha chưa nhập xác chớ gì ?

Nam Cực tiên ông hỏi :

- Vì sao đạo huynh biết rõ như vậy ?

Xích Tinh Tử đáp :

- Nãy giờ tôi trêu tức đạo huynh đó thôi. Sở dĩ tôi đến đây cũng vì việc ấy. Vừa rồi tôi có đi dạo núi, đến đài phong thần gặp Bá Dẫm thuật chuyện hồn phách của Tử Nha vừa bay đến, muốn dựa vào đài, Bá Dẫm lật đật đưa ra khỏi, nên hồn phượng phát bay về núi Côn Lôn . Tôi theo dõi đến đây, nhưng không gặp.

Nam Cực tiên ông nói :

- Tôi đang hái thuốc dưới chân núi, thấy hồn vía Tử Nha dật dờ , tôi bắt đưng trong bầu , có ý đem về cho tôn sư rõ , không ngờ lại gặp anh.

Xích Tinh Tử nói :

- Chuyện nhỏ mọn chúng ta cần gì phải làm nhọc lòng giáo chủ . Đạo huynh cứ trao bầu ấy cho tôi để tôi đi cứu Tử Nha .

Nam Cực trao bầu cho Xích Tinh Tử.

Xích Tinh Tử vội vã độn thổ đi liền .

Chẳng bao lâu, Xích Tinh Tử vào thành Tây Kỳ.

Dương Tiễn ra nghinh tiếp và thưa :

- Nay sư bá đến đây chắc là đi cứu sư thúc ?

Xích Tinh Tử nói :

- Phải ! Người mau vào tàu lại với Võ vương.

Dương Tiễn vào tàu mọi việc.

Võ vương ra nghinh tiếp, đãi Xích Tinh Tử theo bậc thày:

Xích Tinh Tử nói :

- Tôi vì việc Tử Nha mà đến đây, xin cho tôi gặp một Tử Nha .

Võ Vương và các tướng dẫn Xích Tinh Tử vào phòng.

Xích Tinh Tử thấy Tử Nha nằm nhắm mắt, liền nói :

- Để tôi cho một huân thuốc thì hồn hoàn lại ngay.

Nói rồi trở ra phòng ngoài.

Võ vương hỏi :

- Đạo trưởng dùng thuốc gì mà cứu Thượng phụ ?

Xích Tinh Tử nói :

- Tôi không dùng thuốc gì cả, chỉ dùng một phép riêng mà thôi .

Như vậy chừng nào sư bá mới cứu ?

Xích Tinh Tử nói :

- Có lẽ phải đến canh ba thì Tử Nha mới sống lại được .

Các tướng nghe nói đều mừng rỡ .

Đến canh ba Dương Tiễn theo Xích Tinh Tử nhắc nhở việc giải cứu cho Tử Nha.

Xích Tinh Tử liền xốc áo ra ngoài thành, thấy mười trận phép hơi dữ dội mù mây đen tối ngịt, sương bay phấp phới, gió thổi rào rào, tiếng quỷ khóc vang tai giọng thần rên rồn ọc.

Xích Tinh Tử liền chỉ một cái, hiện ra hai bông sen trắng, hai chân Xích Tinh Tử đứng trên bông sen bay đi như gió.

Có bài thơ rằng :

Dưới chân đạo sĩ trở liên hoa

Trên trán hào quang chiếu sáng lò

Đến trận lạc hồn không động dạng.

Mới hay phép thuật của tiên gia.

Xích Tinh Tử đứng trên không trung thấy Giao Tân đang xõa tóc cầm gươm làm phép , lại thấy ngọn đèn trên đầu hình như mờ, ngọn đèn dưới chân hình như leo lét.

Bấy giờ Giao Tân cầm lĩnh bài đập xuống một cái, nhưng hai ngọn đèn chưa tắt ngọn nào còn hồn phách của Tử Nha ở trong bầu tung lên một cái rất mạnh, may nút bầu đập chặt, nên hồn phách của Tử Nha không thoát ra được.

Giao Tân làm như vậy mấy lần mà đèn cùng không tắt . Hễ đèn chưa tắt thì hồn chưa dứt.

Giao Tân nổi xung, cầm lĩnh bài đập xuống ghê hét lớn :

- Hai hồn sáu vía đã về hết, còn một hồn một vía đi đâu ?

Xích Tinh Tử đứng trên cao thừa lúc Giao Tân vừa cúi xuống lay , đáp nhanh xuống giựt lấy hình nộm.

Giao Tân ngược mắt lên, trông thấy nói lớn :

- Xích Tinh Tử ! Ngươi lén vào trận ta lấy vía Khương Thượng sao

.
Nói rồi vãi một lá hắc sa .

Xích Tinh Tử thất kinh bỏ chạy làm rớt hai bông sen trong trận Mê Hồn, nên phải độn thổ vào thành Tây Kỳ .

Dương Tiễn ra ngoài thành nghênh tiếp, thấy Xích Tinh Tử mặt mày hơ hải, lấy làm lạ hỏi :

- Chẳng hay sư bá đã đem được vía của sư thúc về chưa ?

Xích Tinh Tử lắc đầu than :

- Bọn lấy dữ quá ! Thiếu chút nữa ta sa vào trận Lạc Hồn tiêu xác rồi. May ta mau chân chạy khỏi , nhưng làm rơi cặp bông sen xuống trận .

Võ Vương nghe nói khóc lớn :

- Đạo trưởng nói như vậy chắc là Thượng phụ phải chết rồi.

Xích Tinh Tử nói :

- Xin đại-vương chớ ưu phiền. Tôi nhắm không hề chi mà ngại , chẳng qua số kiếp Tử Nha còn mắc nạn, nên khiến công việc trễ nải mà thôi. Bây giờ tôi phải ra đi một lát mới được.

Võ vương hỏi :

- Bây giờ đạo trưởng đi đâu ?

Xích Tinh Tử nói :

- Xin chớ hỏi thăm mà lộ chuyện. Cứ ở đây giữ xác Tử Nha. Tôi đi một lúc sẽ trở lại

Dặn dò xong, Xích Tinh Tử liền độn thổ qua núi Côn Lôn .

Khi đến cung Ngọc Hư, Nam Cực tiên ông xem thấy vội hỏi :

- Anh lấy vía Tử Nha được chưa ?

Xích Tinh Tử thuật lại mọi chuyện và nói :

- Xin đạo huynh thừa lại cho Giáo chủ rõ , tìm cách cứu Tử Nha .

Nam cực Tiên ông vào ra mắt Nguyên Thi , thừa hết mọi điều.

Nguyên Thi nói :

- Ta tuy làm giáo chủ, nhưng về chuyện trừ yểm ta không rõ được.

Vậy người bảo Xích Tinh Tử qua Bát Cảnh cung mà hỏi thăm Đại lão gia về việc ấy.

Nam Cực tiên ông vâng lệnh trở ra nói với Xích Tinh Tử rằng :

- Tôn sư dạy anh phải đến cung Bát Cảnh, cầu cứu với Đại lão gia mới được.

Xích Tinh Tử từ giả Nam Cực tiên ông, đặng vân qua động Huyền Đô Bát Cảnh cung là chỗ Lão Tử ở. Đến nơi thấy phong cảnh tốt tươi , đẹp hơn các núi, Xích Tinh Tử đứng ngoài cửa động chẳng dám bước vào. Đợi một buổi mới thấy. Huyền Đô đại pháp sư bước ra cửa, chào Xích Tinh Tử và hỏi : .

- Đạo hữu đến đây có việc gì quan hệ ?

Xích Tinh Tử thưa ;

- Nếu không có việc trọng đại tôi chẳng dám đến đây . Nói rồi thuật chuyện Tử Nha bị mắc nạn, và nói :

- Nay tôi vâng lệnh giáo chủ, đến ra mắt đại lão gia, xin đạo huynh thừa giúp.

Huyền Đô đại pháp sư nghe rõ, liền vào thưa lại với Lão Tử :

Có Xích Tinh Tử xin ra mắt .

Lão Tử truyền đòi vào.

Xích Tinh Tử vào lạy ra mắt xong, Lão Tử nói :

- Số các người bị nạn , trận Lạc Hồn Khương Thượng mang tai.

Còn bửu bối của ta cũng vì trận ấy mà mang họa. Số trời đã định, các người phải giữ gìn .

Nói rồi truyền Huyền Đô đại pháp sư lấy Thái Cực Đồ đưa cho Xích Tinh Tử và dạy :

- Đem bức họa đồ này đến cứu Khương Thượng .

Xích Tinh Tử lãnh Thái Cực Đồ tạ từ lui gót, ra khỏi cảnh Đại La , độn thổ về thành Tây Kỳ. .

Võ Vương và các tướng thấy Xích Tinh Tử trở lại , đồng ra nghinh tiếp vào thành.

Võ vương hỏi :

- Đạo trưởng đi đâu về vậy ?

Xích Tinh Tử nói :

- Hôm nay thế nào cũng cứu được Tử Nha .

Ai nấy nghe nói đều mừng rỡ.

Dương Tiễn nói :

- Bao giờ mới cứu được ?

Xích Tinh Tử đáp :

- Phải chờ đến canh ba.

Nửa đêm hôm ấy, các tướng vào ra mắt Xích Tinh Tử thì thấy Xích Tinh Tử đã sửa soạn ra đi, một tay ôm bầu phép, một tay cầm Thái Cực Đồ .

Khi đang vân đến giữa trận! Xích Tinh Tử thấy Giao Tân đang thâm hồn , thâm vía , liền giở Thái Cực Đồ ra.

Nguyên bức họa đồ này là của ông Thái Thượng Lão Quân, dùng để mở đất chia trời, lóng trong gan đục, thâm gồm môn phép : Đại Thủy, Hỏa, Phong, nên khi Xích Tinh Tử giở ra thì họa đồ biến thành cái cầu vàng, chiếu hào quang năm sắc.

Xích Tinh Tử tay tả cầm Thái Cực Đồ sa xuống , tay phải giựt lấy hình nhon.

Giao Tân trông thấy nổi giận hét :

- Xích Tinh Tử thiệt lớn mật ! Hai lần vào Lạc Hồn trận cướp giựt hình nhon.

Nói rồi bùng thùng hắc sa, hất lên một cái.

Xích Tinh Tử vội đưa Thái Cực Đồ ra che, rồi lật đặt đằng vân bay lên để tránh những luồng cát đen, làm cho Thái Cực Đồ bị rơi xuống đất. Giao Tân đoạt được bửu bối.

Bởi vậy Xích Tinh Tử tuy giựt được hình nhon mà Thái Cực Đồ bị mất, lòng kinh hãi liền giở bầu thâm hồn phách trong hình nhon , rồi chăm chỉ lui về trướng phủ.

Dương Tiễn thấy Xích Tinh Tử về, vội ra nghinh tiếp và hỏi :

- Sư bá lấy được vía của sư thúc rồi chứ ?

Xích Tinh Tử nói :

- Chuyện Tử Nha tuy xong, song ta làm mất bữa bói của Đại lão gia, ta e không khỏi họa.

Các tướng nghe nói cứu được Tử Nha đều mừng rỡ.

Xích Tinh Tử xách bầu lại bên giường, truyền rẽ tóc Tử Nha, đặt miệng bầu vào nơi Nê Hoàn cung gõ đít ba cái, tức thì hồn nhập xác.

Giây phút Tử Nha tỉnh lại, mở con mắt nhìn mọi người và nói :

- Tôi ngủ mê quá.

Khi nhìn thấy Võ vương, Xích Tinh Tử và các tướng đồng đứng vây bên giường, Tử Nha lấy làm lạ hỏi :

- Đại vương đến đây có việc gì chỉ dạy ?

Võ vương nói :

- Nếu không có đạo trưởng ra công khó nhọc thì Thượng phụ đâu còn !

Tử Nha lạ lùng nhìn Xích Tinh Tử thuật lại đầu đuôi mọi việc .

Tử Nha vội vả tạ ơn, và nói :

- Nay đạo huynh làm mất họa đồ của đại lão gia, biết liệu làm sao ?

Xích Tinh Tử nói :

- Sư đệ hãy lo dưỡng binh, việc này tính sau

Cách vài ngày sau Tử Nha mới thiết tiệc, vội mời Xích Tinh Tử đến luận bàn.

Tử Nha nói :

- Mười trận phép của các vị tiên Triệt giáo rất lợi hại, chúng ta làm cách nào phá được ?

Xích Tinh Tử nói :

- Tôi xem mười trận ấy không phải tầm thường, nếu muốn phá phải nhờ đến sức các cao tiên mới được.

Xích Tinh Tử vừa nói dứt tiếng đã thấy Dương Tiễn bước vào thưa :

- Có Huỳnh Long chân nhân ở núi Nhị Tiên động Ma Cô cỡi hạc bay đến.

Tử Nha liền ra rước vào trường phủ, và hỏi :

- Chẳng hay chân nhân đến đây có điều chi dạy bảo ?

Huỳnh Long chân nhân nói :

- Nay tôi tới Tây Kỳ trợ lực với chư tiên phá trận Thập Tuyệt .

Chúng ta kẻ nặng người nhẹ đều phạm tội sát sinh, nên không bao lâu các anh em đều đến đây nữa. Chúng tôi cảm thấy ở chung với người phạm bất tiện nên đến đây trước mà thương nghị việc này.

Tử Nha hỏi :

- Chư tiên hạ san hao nhiều người, và cần phải tiếp đón thế nào , xin cho chúng tôi biết ?

Huỳnh Long nói :

- Chắc là trên mười người. Đạo huynh phải cất một ngôi nhà mát nơi cửa Tây thành , treo đèn kết hoa để chư tiên có chỗ nghỉ ngơi thanh tịnh mà tính việc phá trận. Nếu không tiếp đón như vậy e mang tội bất kính.

Tử Nha nói :

- Chư tiên đã đến đây giúp đỡ chúng tôi mang ơn rất nặng, đâu dám trái lời.

Liền khiến Nam Cung Hoát và Võ Kiết sắp đặt y lời. Lại sai

Dương Tiễn coi cửa và dặn rằng :

- Mỗi khi có vị tiên trưởng nào đến phải vào báo cho ta hay.

Chẳng bao lâu, Nam Cung Hoát và Võ-kiết cất đài xong vào báo với Tử Nha, đặt tên tòa nhà ấy là Lư Bồng, mời Hoàng Long chơn nhơn, Xích Tinh Tử và dẫn các đệ tử đến đó để chờ nghênh tiếp các vị đạo hữu.

Bởi Võ vương là chúa Thánh ra đời, nên các vị thần tiên lần lần giáng hạ. Chư tiên đến Lư Bồng gồm có thập nhị đại tiên, xin kể sau đây :

1. Quảng Thành Tử động Vân Tiêu, núi Thái Hòa.
2. Huỳnh Long chơn nhơn động Ma Cô , núi Nhị Tiên.
3. Xích Tinh Tử, động Đào Nguyên, núi Cửu Tiên.
4. Cù Lưu Tôn, động Phi Vân , núi Giáp Long.
5. Thái Ất chơn nhơn , động Kim Quang, núi Càng Nguơn.
6. Linh Bửu đại pháp sư, động Nguyên Dương, núi Không Động.
7. Văn Thù quảng pháp thiên tôn , động Vân Tiêu , núi Ngũ Long.
- 8.- Phổ Hiền chơn nhơn, động Lạc Đà , núi Phổ Đà.
9. Từ Hàng đạo nhơn, động Bạch Hạc, núi Cửu Cung.
- 10 Ngọc Đảnh chơn nhơn, động Kim Hà, núi Ngọc Tuyền.
11. Đạo Hạnh thiên tôn, động Ngọc ốc, núi Kim Đình.

12. Thanh Hư đại đức chọn quân, động Tử Dương, núi Thanh Phong.

Tử Nha nghênh tiếp các vị thần tiên lên tòa Lư Bồng .

Quảng Thành Tử nói :

- Các vị đạo hữu nay đã đến đây chúng tỏ lòng tận tâm với Giáo chủ, vậy ông Tử Nha định ngày nào phá trận để chúng tôi ra sức ?

Tử Nha liền đứng dậy bái và thưa :

- Tôi tu luyện mới có bốn mươi năm, tài hèn , đức mỏng, không dám đương nổi trách vụ lớn lao, xin các vị đạo huynh thương tôi cử ra một người để cầm quyền điều khiển. Được vậy, tôi mang ơn vô cùng .

Quảng Thành Tử nói :

- Chúng tôi tuy có công học đạo, song chưa chắc đã phá nổi mười trận này . Mỗi người lo giữ lấy thân còn chưa trọn, huống chi việc điều khiển là trọng đại ?

Ai nấy đều khiêm nhường, không người nào lãnh quyền điều khiển cả .

Giữa lúc ấy bỗng nghe có tiếng hươu kêu trên trời , hương bay thơm ngát .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 45

Nhiên Đăng phá trận Thập Tuyệt

Các đạo sĩ xem thấy một vị tiên cõi hươu bay nửa lưng trời , hình dung cổ quái , phong cách siêu phàm , đúng là một kẻ có chức cao trong phật giới .

Có bài thơ rằng :

Năm sắc mây lành nổi bốn phương
Trên trời dưới đất nức mùi hương
Hào quang chiếu sáng ba ngàn trượng
Thanh thể hươu kêu mấy dặm đường
Tướng mạo nghiêm trang hình cổ quái
Tinh thần mạnh mẽ thật phi thường
Gồm thấu đồ trận thông muôn phép
Nghe tiếng Nhiên Đăng chúng phải nhường

Mười hai vị tiên biết người này là Nhiên Đăng đạo nhơn, ở núi Linh Tự, động Kim Giáp, liền bước tới làm lễ ra mắt, và rước lên Lư Bồng.

Nhiên Đăng nói :

- Các đạo hữu đến đây đã lâu. tôi trẻ nãi tới sau, xin anh em miễn chấp. Nay định phá mười trận dữ, ông nào nắm quyền điều khiển, khiến tướng sai binh ?

Tử Nha bước ra bái và thưa :

- Chúng tôi nhờ Lão sư đến đây để sai khiến chúng tôi trong việc khó nhọc này.

Nhiên Đăng không từ chối, nói :

- Được ! Tôi sẽ thay mặt Tử Nha lãnh ấn soái giải nạn cho anh em .
Tử Nha mừng rỡ vội lấy ấn trao cho Nhiên Đăng.

Mười hai vị đại tiên đều cúi đầu, nói :

- Được đạo trưởng ra công chỉ dạy chúng tôi nguyện đem hết sức

mình đền ơn.

Nhiên Đăng lãnh ấn , xin lỗi các tiên rồi ngồi vào ghế giữa nói :

- Muốn phá trận Thập Tuyệt phải hao hết mười người bạn hữu ta. Thật đau lòng ! Nhưng số trời đã định không thể nào tránh được .

Bấy giờ Văn Thái Sư mời mười vị chủ trận họp mặt trước trướng và hỏi :

- Mười trận của các đạo huynh đã hoàn thành chưa ?

Tân Hoàn nói :

- Đã hoàn thành lâu rồi. Thái Sư nên cho người hạ chiến thư.

Chúng tôi muốn mau cho xong việc mà ban sư kéo trễ.

Văn Thái Sư liền viết thư sai Đặng Trung đem vào thành Tây Kỳ.

Na Tra thấy Đặng Trung một mình một ngựa đến trước cửa dinh liền hỏi :

- Người đến đây có việc gì ?

Đặng Trung đáp :

- Ta vâng lệnh Văn Thái Sư đến hạ chiến thư.

Na-Tra vào báo :

- Thái Sư Văn Trọng cho người đem thư đến.

Tử Nha truyền mời vào.

Đặng Trung vào trước trướng trình chiến thư cho Tử Nha xem

Trong thư viết như sau :

" Chinh tây Đại nguyên Soái Thái Sư Văn Trọng đệ thư cho Thừa Tướng Khương Tử Nha được rõ .

Lời xưa nói : Người ở trong đất nước là kẻ tôi con. Nay Võ vương làm phản với triều đình, khiến Tây Kỳ mang tội với Thiên hạ.

Thiên binh hằng chinh phạt, phản tặc không kiên, ghét tướng cửu trùng không tuân phép nước. Nay ta lập trận đồ, sai người đi hạ chiến thư . Phải định ngày giao công cho biết ai thắng bại ".

Tử Nha xem rồi, để sau chiến thư rằng :

- Ba ngày nữa sẽ phá trận

Đặng Trung về dâng thư lại Văn Thái Sư xem rõ, truyền dọn tiệc

đãi tướng khao binh , chờ đợi ba ngày sẽ cùng nhau ra sức.

Đến canh ba tiệc mãn , mọi người đều ra khỏi dinh hứng gió, thấy

bên kia thành Tây Kỳ hào quang chiếu sáng, nghi ngút mây lành,
mấy vị đạo sư thất kinh nói :

- Các vị tiên ở núi Côn Lôn đã đến ! Như vậy chúng ta không phải
đương đầu với Tử Nha, mà đương đầu cả với Xiển Giáo.

Tuy lo lắng, nhưng ai nay đều tin tưởng vào trận Thập Tuyệt của
mình, nên cùng nhau về dinh an nghỉ.

Đến ngày thứ ba, trong thành Tây Kỳ nổi lên một tràng pháo.

Văn Thái Sư biết Tử Nha y hẹn đến phá trận, liền dẫn binh tướng
đi với các đạo sĩ ra ngoài điều khiển trận đồ.

Bấy giờ, trên Lư Bồng ngọn cờ phất phới, hơi ẩm trùng trùng từng
lớp người lũ lượt kéo ra :

Cặp thứ nhất là Hoàng Thiên Hóa, Na Tra.

Cặp thứ nhì là Dương Tiễn , Lôi Chấn Tử.

Cặp thứ ba là Hàng Độc Long Tiết Át Hồ.

Cặp thứ tư là Kim Tra , Mộc Tra.

Bốn cặp ấy đi đầu ra trước còn mấy vị tiên thùng thỉnh ra sau :

Cặp thứ nhất là Xích Tinh Tử , Quảng Thành Tử .

Cặp thứ nhì là Thái Ất chơn quân , Linh Bửu đại pháp sư.

Cặp thứ ba là Đạo Đức chơn quân , Cù Lưu Tôn.

Cặp thứ tư là Văn Thù Quảng pháp thiên tôn , Phổ Hiền chơn
nhơn.

Cặp thứ năm là Từ Hàng đạo nhơn. Huỳnh Long chơn nhơn.

Cặp thứ sáu là Ngọc Đảnh chơn nhơn, Đạo Hạnh thiên tôn ấy là
thập nhị đại tiên.

Có bài thơ rằng :

Khánh ngọc chuông vàng nổi tiếng vang

Tphần tiên nhóm họp tại Kỳ San

Từ đây Thập Tuyệt lần lần phá

Từ chánh phân minh khói luận bàn

Còn Nhiên Đăng cỡi Mai hoa -lộc đi sau rớt.

Xích Tinh Tử giống chuông vàng, Quảng Thành Tử đánh khánh

Ngọc.

Các tiên vừa ra khỏi thành đã nghe trong trận thập tuyệt đánh lên một tiếng chuông , tức thì có hai ngọn phượng kéo ra, một đạo sĩ xuất trận, tóc đỏ ngòm như lửa, mặt xanh lét như chàm , cỡi lộc lướt tới .

Đạo sĩ ấy là Tân Hoàn , chủ nhân trận Thiên Tuyệt. .

Nhiên Đăng xem thấy nghĩ thầm :

- Trong mười hai vị thượng tiên chẳng có người nào mắc nạn , ta không biết lựa kẻ vô phước nào cho chết trước một người, sau mới phá trận được.

Đang dẫn đo suy nghĩ . Xảy nghe một cơn gió thổi tới rồi từ trên trời sa xuống một đạo sĩ . Người này họ Đặng tên Hoa, cầm phương thiên họa kích, vốn là học trò thứ năm của Cung Ngọc Hư đến chào bạn hữu và nói :

- Tôi vâng lệnh thầy xuống phá trận Thiên Tuyệt.

Nhiên Đăng gật đầu thầm nghĩ :

- Người này không được thành tiên, vì phước đức, nên Thầy sai xuống Phong thần, ấy là số trời đã định.

Nghĩ rồi liền khiến Đặng Hoa vào trận trước.

Bên kia, Tân Hoàn thấy quân tiên kéo đến, liền lớn tiếng gọi :

- Đệ tử Cung Ngọc Hư có ai dám vào trận Thiên Tuyệt không ?

Đặng Hoa lướt tới nói :

- Tân Hoàn chớ ỷ mạnh , tài cán bao nhiêu mà dám khoe khoang ?

Tân Hoàn nói :

- Người là ai đó ?

Đặng Hoa đáp :

- Yêu nghiệt ! Không biết ta hay sao ? Ta là Đặng Hoa, đệ tử Cung Ngọc Hư Xiển giáo.

Tân Hoàn hỏi :

- Người dám vào phá trận chẳng ?

Đặng Hoa đáp :

- Đã vâng lệnh xuống đây sao không dám phá .

Nói rồi cầm Phương thiên họa kích đâm tới.

Tân Hoàn giục hươu đưa giản ra đỡ.

Hai người đánh nhau một trận. mắt trắng hóa hồng mặt xanh biến

xám, Tân Hoàn đánh được mười hiệp bỏ chạy vào trận, Đặng Hoa đuổi theo.

Tân Hoàn chạy vào bên đài, lấy ba cây phượng phát mấy cái rồi quăng xuống đất, bỗng nghe tiếng sấm nổ vang, Đặng Hoa xiêu hồn lạc phách té nhào xuống đất.

Tân Hoàn bước xuống rút gươm chặt lấy thủ cấp, xách ra ngoài trận, kêu lớn :

- Đệ tử Cung Ngọc Hư còn ai dám vào phá trận nữa không ?

Nhiên Đăng thấy thủ cấp Đặng Hoa động lòng than :

- Khá thương công tu luyện bấy lâu, ngày nay phải ôm hận.

Nói rồi liền khiến Văn Thù quân pháp thiên tôn vào phá trận.

Văn Thù cầm gươm lướt tới ca rằng :

Lòng quyết thanh nhàn chẳng dặng nhàn

Gươm linh muốn thử giám từ nan

Hào quang trên cán cao trăm thước

Bửu bối trong tay chiếu mấy ngàn

Từng nhóm ăn đào nơi điện ngọc

Hằng nghe giảng đạo tại cung vàng

Vâng lời đến phá trận thiên tuyệt

Nên phải dời chân đến thế gian

Văn Thù ca rồi kêu Tân Hoàn nói :

- Người là Triệt Giáo ở non cao thông thả , dạo cảnh thanh nhàn , sao lại xuống cõi trần lập trận dữ để hại người ? Nay ta phá trận phải phạm sát sanh , không phải quên lòng từ bi , mà do nhân quả phải rửa thù cho bạn.

Tân Hoàn cười lớn nói :

- Các người là thần tiên Xiển Giáo, hằng nói điều nghĩa nhân , đạo đức . Ta tưởng kiếp tu hành không nên nhúng tay vào trần tục. Cõi trần gian là của người trần thế. Các người ý mình có phép tắc không hiểu lẽ âm dương, sai đệ tử xuống làm loạn, phò người này diệt người nọ, làm khổ nhân gian. Nếu trần gian có một lẽ bạo tàn, phải để cho người trần luận tội. Các người có can hệ gì ? Đã vậy,

các người lại khinh chúng ta là tà đạo, nói nhiều lời khích lệ . Nếu không phá được thì thôi, ta không ép người đâu mà liều mạng chết.

Văn Thù cũng cười lớn :

- Chưa biết ai đem mạng nạp cho ai ?

Tân Hoàn nổi giận đánh một giãn .

Văn Thù đưa gươm ra đỡ và khen :

- Khá làm, sức mạnh cũng không phải tầm thường.

Đánh được ít hiệp, Tân Hoàn bỏ chạy vào trận.

Văn Thù đuổi theo đến cửa, nhìn thấy gió lốc xoay vùn, hơi lạnh ghê gớm, trong người rờn rợn không muốn bước vào. Xảy nghe động sau tiếng chiêng vàng, khánh ngọc giục thúc.

Văn Thù phải quyết lòng vào trận, liền chỉ xuống đất hóa ra hai bông sen trắng.

Văn Thù đứng trên bông sen ấy lướt tới.

Tân Hoàn xem thấy cười lớn :

- Văn Thù ! Dầu người miệng nở bông sen, tay chỉ hào quang cũng không thoát khỏi trận Thiên Tuyệt này.

Văn Thù nói :

- Việc ấy cũng chẳng khó gì.

Dứt lời hả miệng phun ra một cái bông sen vàng lớn bằng cái mũ, rồi chỉ năm ngón tay xuống đất hiện năm đạo hào quang trắng, chiếu sáng trời đất. Còn trên đất hiện một bông sen, trên bông sen có năm ngọn đèn dẫn lộ.

Tân Hoàn liền lên đài, cầm ba cây phượng rung lên ba cái, rồi quăng xuống đất.

Văn Thù hiện hào quang năm sắc che mình và lẹ tay lấy Độn Long Thun liệng lên. Độn Long Thun hóa ra cây nọc và ba vòng vàng xiềng Tân Hoàn đứng sững giữa trận.

Văn Thù lạy về núi Côn Lôn ba lạy, và nói :

- Đệ tử ngày nay phạm sát sanh.

Vái rồi rút gươm chém đầu Tân Hoàn lấy thủ cấp xách ra ngoài trận.

Văn Thái Sư thấy Tân Hoàn bị chém, liền giục Kỳ Lân bảo Văn Thù đừng chạy có ta đến đây .

Văn Thù không nói lại, cứ xách đầu Tân Hoàn mà đi.

Huỳnh Long chon nhon cỏi hạc bay đến cản Văn Trọng lại, nói :
- Đặng Hoa phá trận mà chết. Tân Hoàn thường mạng là chuyện thường. Nay còn chín trận kia, chưa biết bên nào thắng bại. Chúng ta dùng phép thuật của tiên gia tranh cao thấp, xin chớ dùng võ lực làm chi.

Văn Thái Sư còn đang nghĩ ngợi đã nghe trong trận Địa Liệt cô tiếng chuông ngân, và Triệu Giang là chủ trận, cỡi mai hoa lộc ra trước cửa ca lớn :

Nhiệm nhiệm nhiệm càng nhiệm
Hay hay hay lại lay.
Lầu lầu trắng giữa thàng
Rõ rõ ngọc trong tay
Đạo vị cao không nói ?
Thần tiên cũng phải bày
Nên công về động cũ
Muôn kiếp chẳng lung lay

Triệu Giang ca rồi hỏi lớn :

- Văn Thù ! Người phá được trận Thiên Tuyệt, vậy dám vào trận Địa Liệt hay không ?

Nhiên Đăng liền sai Hàng Độc Long đi phá.

Hàng Độc Long được lệnh lướt tới nói lớn :

- Người đừng cậy phép, có ta đến đây.

Triệu Giang hỏi :

- Người tên họ là gì, dám xông vào trận dữ ?

Hàng Độc Long nói :

- Ta là Hàng Độc Long, học trò ông Đạo Hạnh, vâng lệnh Nhiên Đăng sư phụ vào phá trận này.

- Người tài phép bao nhiêu mà vào nạp mạng ?

Nói rồi lại kêu Nhiên Đăng hỏi :

- Các người không ai dám phá trận hay sao mà sai một tên đạo đồng nhỏ tuổi, bản lãnh tầm thường vào chịu chết .

Hàng Độc Long nghe Triệu Giang nói như vậy nổi giận đưa bửu kiếm ra chém.

Triệu Giang cũng đưa gươm ra đỡ, hai thanh kiếm báu chạm nhau hào quang sáng lóa.

Đánh được vài hiệp, Triệu Giang bỏ vào trận, Hàng Độc Long đuổi theo.

Triệu Giang rung cây phượng , tức thì giông sấm nổi dậy.

Thương hại cho Hàng Độc Long xương thịt nát như tro .

Triệu Giang giết Hàng Độc Long rồi cỡi hươu ra trận, lớn tiếng hỏi :

- Trong Xiển giáo ai có phép tắc cao thì vào phá trận , đừng sai những kẻ non nớt vào hy sinh vô ích.

Nhiên Đăng lại nói với Cù Lưu Tôn :

- Mời đạo huynh vào phá trận này .

Cù Lưu Tôn tuân lệnh, bước tới ca lớn :

Tu luyện dày công đạo đã minh
Linh châu hai hộ tợ lưu linh
Sáng nhòa nhựt nguyệt soi tâm địa
Hòa thuận cần khôn dưỡng tánh tình
Thong thả năm hồ theo nước bích
Dạo chơi bốn biển bạn trăng thanh
Lên mây , mây nổi ngời yên ổn
Hạc đỏ loan xanh lại tiếp nghinh

Cù Lưu Tôn ca rồi bước tới thấy Triệu Giang mặc áo xanh , đội mặc ngọc, cỡi con bạch lộc , cầm gươm thất tinh, liền nói :

- Triệu Giang ! Người là tiên Triệt Giáo, thiếu nhơn đức, nữ nào lập trận dữ mà hại mạng người ? Nếu thiếu nhân đức ắt phải đứng vào bảng Phong thần.

Triệu Giang nổi giận liền chém một gươm, Cù Lưu Tôn đưa bửu kiếm ra đỡ .

Hai người đánh được ít hiệp, Cù Lưu Tôn rượt Triệu Giang chạy vào trận.

Cù Lưu Tôn đuổi theo đến trước cửa thì dừng chân, vì nghe trong trận khí lạnh bốc lên ngùn ngụt, hơi dữ rạt rào, nhưng nghe tiếng

chuông vàng khánh ngọc đằng sau thúc giục, Cù Lư Tôn phải vội vã xông vào .

Triệu Giang lên đài rung phượng như trước, Cù Lư Tôn vội hiện vùng mây lành trên trán mà giữ mình, rồi quăng dây Cỗ Tiên lên, truyền Huỳnh Cân lực sĩ trói Triệu Giang dẫn về Lư Bồng .

Có bài thơ rằng :

Mây lành che phủ vóc tiên ông
Địa liệt xông vào tự đất không
Dây phép sai thần ra sức mạnh
Bắt đem họ Triệu lại Lư Bồng.

Huỳnh Cân lực sĩ xách Triệu Giang về Lư Bồng quăng xuống đất , Triệu Giang bị té nằm ngay .

Cù Lư Tôn phá trận Địa Liệt rồi thùng thẳng ra về .

Văn Thái Sư thấy Triệu Giang bị bắt, nổi giận giục kỳ lân tới hét như sấm :

- Cù Lư Tôn đừng chạy ! Có ta đến đây.

Ngọc Đảnh nhơn nhơn cản lại và nói :

- Văn huynh đừng làm như vậy ! Chúng tôi vâng lệnh cung Ngọc Hư xuống trận phá mười trận phép. Nay mới phá được hai, còn lại tám trận chưa biết ai thua thắng. Và lại chúng ta chỉ cần đấu phép thôi, không nên làm tổn thương huyết khí .

Văn Thái Sư nghe nói làm thỉnh lui về trước trận.

Nhiên Đăng truyền chư tiên trở về Lư Bồng nghỉ ngơi dưỡng sức .

Còn Văn Thái Sư và tám vị đạo hữu nhóm nhau trước trường bàn luận, Văn Thái Sư nói :

- Mới ra hai trận đầu mà hại hết hai người bạn thiết, lòng tôi chẳng an.

Đồng Toàn nói :

- Đã ra tranh cao thấp thì được thua , sống chết là lẽ thường. Nếu không liều thân vì giáo đạo, làm sao bảo vệ được danh tiếng của phái Triệt Giáo chúng ta. Theo tôi nghĩ, các vị tiên Xiển Giáo ở Ngọc Hư cung dầu thần thông đến đâu cũng chẳng phá nổi trận

Phong Hầu của tôi.

Bảy giờ chư tiên trở lại Lư Bồng họp mặt, Nhiên Đăng truyền đem Triệu Giang treo lên, đợi bắt hết mười vị tiên Triệt Giáo sẽ xử trí luôn.

Chư tiên hỏi Nhiên Đăng :

- Ngày may chúng ta phá trận Phong Hầu chưa ?

Nhiên Đăng nói :

- Trận Phong Hầu chúng ta phá không nổi đâu , vì gió trong đó không phải gió thường mà là gió thủy , hỏa ở bên trong có chứa gươm đao lợi hại lắm.

Các tiên hỏi :

- Như vậy Đạo trưởng tính làm sao ? Chẳng lẽ phá hai trận rồi thôi.

Nhiên Đăng nói :

- Muốn trừ gió ấy phải mượn cho được Định Phong Châu.

Các tiên hỏi :

- Định Phong Châu ở đâu có ?

Nhiên Đăng nói :

- Định Phong Châu là báu vật đệ nhất của người bạn thiết tôi, hiện ở động Bát Bửu Vân Quang, tại núi Cửu Đảnh , Triệt Xa. Nếu có một người nào chịu khó đem thư tôi đến đó thì mượn được.

Tử Nha nghe nói liền sai một quan văn là Táng Nghi Sanh, và một tướng võ là Triều Điền lãnh thơ đèn núi Cửu Đảnh lập tức.

Hai người tuân lệnh đi hơn mấy bữa mới ra khỏi Hoàng Hà, rồi đi xa lắm mới tới núi Cửu Đảnh.

Đến nơi, hai người tìm không thấy cửa động đâu, thơ thần suốt buổi , bỗng gặp một đồng tử từ trong một cái hố đi đến.

Táng Nghi Sanh mừng rỡ hỏi :

- Kính thưa đạo huynh, nơi đây có phải là núi Cửu Đảnh không ?

Đạo đồng đáp :

- Phải . Hai vị đến đây có việc gì ?

Táng Nghi Sanh nói :

- Chúng tôi tìm đến động Bát Bửu yết kiến Lão sư , nhưng tìm mãi không thấy động ấy đâu cả. Xin Đạo huynh làm ơn chỉ giùm.

Đạo đồng nói :

- Tôi là đệ tử của Độ Ách lão sư đây, hai ông có việc gì nói cho tôi biết, tôi vào thưa lại.

Táng Nghi Sanh mừng rỡ nói :

- Xin đạo huynh vào thưa với lão sư rằng chúng tôi đem thơ của Nhiên Đăng đạo sư đến yết kiến.

Đồng tử trở vào một lát rồi ra mời Táng Nghi Sanh và Triều Điền vào động .

Táng Nghi Sanh thấy một vị đạo sĩ ngồi trên tấm nệm giữa nhà, đoán là Độ Ách chơn Nhơn, liền đến làm lễ và dâng thơ .

Độ Ách chơn Nhơn xem thơ rồi nói :

- Ông đến đây mượn Định Phong Châu để chur tiên phá trận Phong Hầu lại có thơ của Linh Bửu sư huynh tôi nữa , lẽ nào tôi không cho mượn.

Nói rồi sai đồng tử vào trong lấy bửu bối trao cho Táng Nghi Sanh. Táng Nghi Sanh cùng với Triều Điền bái tạ rồi ra khỏi động lên ngựa trở về.

Hai người đến mé sông Huỳnh Hà, giục ngựa theo mé mà tìm dò. Nhưng tìm mãi không thấy bến dò đâu cả.

Táng Nghi Sanh lấy làm lạ , nói với Triều Điền :

- Hôm trước chúng ta đến đây thì bến này có dò đưa, tại sao hôm nay chúng ta trở về lại không thấy ?

Xảy có mấy người bộ hành đi tới, Triều Điền hỏi :

- Bến dò ở đâu sao không thấy ? Hôm trước chúng tôi đi ngan đây có dò mà ?

Người bộ hành đáp :

- Hôm trước thì có dò, nay thì không.

Táng Nghi Sanh lấy làm lạ hỏi :

- Tại sao có chuyện lạ lùng như vậy ?

Người bộ hành đáp :

- Vừa rồi có hai người hình dung cổ quái , sức mạnh như thần , chẳng biết từ đâu đến, đuổi người chống dò không cho hành nghề nữa rồi đoạt luôn chiếc xuồng.

Táng Nghi Sanh hỏi :

- Thế thì người ấy ở đâu ?

Người bộ hành nói :

- Người ấy không đưa khách ở đây, mà lập nên bến đò khác cách đây hơn năm dặm. Ai muốn sang đò ấy thì phải có thật nhiều tiền vì người ấy đòi bao nhiêu cũng phải trả.

Táng Nghi Sanh hỏi :

- Tại sao có chuyện bắt buộc như vậy ?

Người bộ hành nói :

- Vì nếu không đưa đủ tiền theo ý muốn sẽ bị đánh bỏ mạng.

Triều Điền nói với Táng Nghi Sanh :

- Không dè mới cách mấy ngày mà lại có chuyện thay đổi lạ lùng !

Hai người theo mé sông, chừng độ năm dặm, thấy có hai người cao lớn phi thường, tướng mạo hung hăng, không dùng thuyền chống đò như mọi người, chúng dùng hai chiếc bè lớn, cột dây nơi mé sông để hai chiếc bè mỗi mé sông một cái, rồi có luân phiên nhau kéo qua kéo lại. Bè chạy vun vút như thoi đưa.

Táng Nghi Sanh trông thấy kinh hãi, vì trên đời không thấy người nào có sức mạnh phi thường như vậy.

Táng Nghi Sanh và Triều Điền giục ngựa đến mé sông, chỗ chiếc bè đang đậu.

Triều Điền thoát nhìn thấy hai người ấy là Phương Bặc và Phương Tướng, mừng rỡ reo lên :

- Kìa anh em Phương tướng quân.

Phương Bặc đứng dưới bè nhìn lên nhận ra Triều Điền, liền hỏi lớn :

- Triều huynh đi đâu đó vậy ?

Triều Điền nói :

- Xin tướng quân đưa giùm anh em tôi sang sông rồi sẽ nói chuyện.

Táng Nghi Sanh theo Triều Điền dắt ngựa luống bè.

Phương Bặc nắm đầu dây rút mạnh một cái, chiếc bè thoát chạy vun vút trên mặt nước.

Táng Nghi Sanh khen :

- Thật là kẻ phi thường trên thiên hạ.

Khi đến bờ, anh em họ Phương với Triều Điền nhắc lại chuyện cũ.

Phương Bặc hỏi :

- Ông nào đi với anh vậy ?

Triều Điền nói :

- Đây là quan Thượng đại phu Táng Nghi Sanh ở Tây Kỳ.

Phương Bặc hỏi :

- Anh là tôi Trụ, vì cớ nào lại đi với quan Châu ?

Triều Điền nói :

- Trụ Vương lỗi đạo, tôi đã quy thuận Võ ôvương. Nay Văn Thái Sư kéo binh sang đánh Tây Kỳ, lập trận Thập Tuyệt.

Tây Kỳ muốn phá trận ấy nên sai tôi đến núi Cửu Đảnh, mượn Định Phong Châu, tình cờ gặp hai anh nơi đây, thật là may lắm.

Phương Bặc nghe nói nghĩ thầm :

- Trước kia ta phản Triều Ca, phạm tội với chúa, nên lưu lạc đến bây giờ . Nay ta giết Định Phong Châu, đem về nạp cho Văn Thái Sư để chuộc tội và xin phục chức thì tiện lắm.

Nghĩ rồi nói với Táng Nghi Sanh :

- Định Phong Châu ra làm sao, xin cho tôi xem thử ?

Táng Nghi Sanh bị ơn nghĩa đưa sang sông, lại thấy người quen của Triều Điền , nên lấy Định Phong Châu trao cho Phương Bặc.

Phương Bặc cảm ngấm nhìn một hồi, rồi quay lưng bỏ đi và nói :

- Trái châu này trừ tiền đồ cũng được

Hai anh em Phương Bặc cùng nhau đi thẳng qua hướng Nam .

Triều Điền biết hai tướng ấy dữ như hùm nên không dám cản trở.

Táng Nghi Sanh mặt tái mét than thở :

- Chúng ta lặn lội mấy ngàn dặm, mượn được bửu bối về phá trận , nay bị chúng cướp đoạt, làm sao dám trở về ra mắt Thừa Tướng.

Triều Điền nói :

- Quan đại phu là quan văn, còn tôi tuy tướng võ nhưng không đủ sức đuổi theo hai người ấy mà lấy Định Phong Châu được. Vậy thì chúng ta mau trở về trình lại với Thừa Tướng để tìm cách lấy lại . Thà chúng ta chịu tội bất cẩn còn hơn là để chậm trễ làm hỏng việc triều đình.

Táng Nghi Sanh than :

- Ta thuở nay cẩn thận. không ngờ nay lại thờ ơ như vậy .

Hai người lên ngựa nhằm thành Tây Kỳ trở lại. Nhưng mới đi độ mười lăm dặm lại gặp Hoàng Phi Hổ giải lương từ trong núi đi ra Táng Nghi Sanh vội xuống ngựa thi lễ.

Hoàng Phi Hổ cúi chào và hỏi :

- Quan đại phu đi đâu đây ?

Táng Nghi Sanh và Triều Điền quỳ lạy khóc lóc.

Hoàng Phi Hổ đỡ dậy, hỏi Triều Điền:

- Việc gì vậy ?

Triều Điền thuật hết mọi việc.

Hoàng Phi Hổ hỏi :

- Anh em chúng nó đã đi bao lâu ?

Triều Điền thưa :

- Chúng nó đi qua phía Nam, chắc chưa quá mười dặm.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Không hề chi. Để tôi theo đoạt lại. Hai người ở nán nơi đây mà chờ.

Nói rồi cỡi thân ngư tặc tốc đuổi theo.

Đi một lúc thì thấy anh em Phương Bặc đang chờ vờn phía trước,

Hoàng Phi Hổ gọi

lớn :

- Phương Bặc ! Phương Tướng ! Hãy dừng lại .

Anh em họ Phương trông thấy Hoàng Phi Hổ vội vàng quỳ nép bên đường và hỏi :

- Thiên tuế đi đâu đây ?

Hoàng Phi Hổ hét lớn :

- Sao chúng bay giám cướp đoạt Định Phong Châu của Táng Nghi Sanh ?

Phương Bặc thưa :

- Tại nó đem thế tiền đồ chứ chúng tôi đâu dám cướp đoạt của ai.

Hoàng Phi Hổ hỏi :

- Mấy năm nay anh em bây ở đâu ?

Phương Bặc thưa :

- Từ khi cứu Điện hạ và từ giả đại vương đến nay, anh em tôi làm nghề đưa đồ , đắp đổi qua ngày tháng.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Ta đã bỏ Trụ đầu Châu, vì Võ vương hiền đức chẳng khác Nghiêu Thuấn. Hiện nay trong ba phần thiên hạ, Võ vương đã thu được hai phần. Mặc dù Văn Thái Sư đang kéo binh chinh phạt Tây Kỳ , nhưng sức người không thể cãi lại mệnh trời, nên đánh thua

luôn nhiều trận , các người không chỗ nương nhờ hãy theo ta về Châu hướng lộc công hầu , khỏi uổng tài hào kiệt.

Phương Bặc nói :

- Nếu đại vương có lòng dàu dặt , chúng tôi mang ơn muôn thuở .

Hoàng Phi Hổ nói :

- Vậy thì đi với ta.

Phương Bặc , Phương Tướng cùng đi theo Hoàng Phi Hổ.

Lúc trở lại gần đến nơi, Táng Nghi Sanh xem thấy thất kinh.

Hoàng Phi Hổ xuống yên, truyền Phương Bặc trả Định Phong

Châu cho hai tướng, rồi dặn :

- Hai ông đem về trước, tôi với Phương Bặc, Phương Tướng vận lương đến sau.

Táng Nghi Sanh và Triều Điền lấy báu vật lại, lên ngựa thẳng về thành Tây Kỳ, vào yết kiến Tử Nha thuật rõ mọi việc .

Tử Nha làm thỉnh không nói , lấy trái châu dâng cho Nhiên Đăng.

Các tiên nói :

- Đã có Định Phong Châu thì ngày mai phải phá trận.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 46

Quản Thành Tử Phá Trận Kim Quang

Rạng ngày Nhiên Đăng dất mười hai vị đại tiên ra trên, đánh chuông vàng, khánh bạc.
Xảy nghe bên dinh Thương phát một tiếng pháo, Thái Sư Văn Trọng dẫn tướng ra ngoài đặng xem chư tiên phá trận Phong Hầu .

Vị tiên lập trận Phong Hầu là Đồng Toàn, cỡi Bạch Lộc ra trước ca rằng :

Gặp hội thanh bình chẳng biết lo
Đất trời hòa thuận vững khuôn lò
Xưa nay hết loạn thời trông thị
Thiên hạ từ đây thấy ấm no

Đồng Toàn ca rồi lướt ra khiêu chiến.
Nhiên Đăng tìm người lót trận chữa được, nên chưa dám sai ai.
Xảy thấy Hoàng Phi Hổ đem Phương Bặc , Phương Tướng ra mắt Tử Nha và thưa :

- Tôi đi giải lương thâm được hai tướng là Phương Bặc và Phương Tướng, đồng làm chúa Trấn điện đại tướng quân của Trụ vương.
Tử Nha mừng rỡ thâm nhận.

Nhiên Đăng thấy hai tướng, liền than :

- Số trời đã định, dầu muôn vật cũng khó tránh.

Liền sai Phương Bặc xuống phá trận Phong Hầu .

Thương thay Phương Bặc là người trần tục, nghe bảo phá trận tướng là phá trận thường, có ngờ đâu trận phép lợi hại dường ấy.
Phương Bặc cảm kích cả kêu :

- Yêu đạo ! Có ta đến phá trận đây.

Nói rồi đâm một kích.

Đồng Toàn thấy một tướng cao vòi vọi, cặp mắt lau láu, hàm râu

rià, mặt trùng tảo , vung kích đâm mình, vôi đưa gươm ra đỡ. Đánh được vài hiệp, Đồng Toàn bỏ chạy vào trận, Tử Nha truyền giục trống, Phương Bặc nghe tiếng trống vôi vĩa đuổi theo. Đồng Toàn liền lên đài rung cây phượng đen , gươm đao trong gió bay ra, chặt khúc Phương Bặc đứt thành muôn đoạn .

Đồng Toàn truyền quân kéo Phương Bặc ra ngoài trận , lớn tiếng kêu các vì tiên Xiển giáo mắng lớn .

- Quý vị đạo hữu cung Ngọc Hư có thi phép thì vào trận thi , tại sao lại sai một kẻ phạm tục vào trận cho uổng mạng . Tôi tưởng hành động như vậy thật không phải là kẻ đại nhân đại độ, không phải lương tâm của bậc chân tu .

Nhiên Đăng liền truyền Tử Hàng đạo nhân lãnh Định Phong châu vào phá trận.

Tử Hàng tuân lệnh , tay cầm trái châu miệng hát :

Từ ản Huyền đô biết mấy năm
Ruộng dâu biển thẳm đôi dư trăm
Đền vàng cung ngọc từng qua lại
Phủ tía non hồng rảnh viếng thăm
Mây bạc lòng phen êm ái cõi
Núi xanh nhiều lúc thanh thoi ngồi
Nay đã được phép trường sanh ấy
Chẳng muốn cho đời biết tiếng tăm

Tử Hàng ca rồi nói với Đồng Toàn :

- Chúng ta gặp lúc nay phạm tội sát sanh rất nhiều , còn các người là kẻ tiêu điều vô sự, sao còn xuống hồng trần bày chuyện làm chi ?

Đồng Toàn nói :

- Bởi các người ỷ Xiển giáo cao kỳ , nên hằng khi dễ chúng ta, nên anh em chúng ta buộc lòng phải xuống núi lập trận thử tài cho thấp. Nếu đạo hữu thấy lòng mình cần cõi mở thì đừng vào trận làm gì, hãy để cho người khác chịu khổ não.

Tử Hàng nói :

- Người giữ mình không được, đừng lo đến thân ta.

Đồng Toàn nổi giận lướt tới chém một guom, Từ Hàng đưa kiếm ra đỡ và khen :

- Thật khá lắm.

Hai người giao đấu với nhau một hồi, Đồng Toàn bỏ chạy vào trận. Từ Hàng đuổi theo Đồng Toàn chạy lên đài rung cây phượng đen, Từ Hàng lấy Định Phong châu giơ lên tới thì giông gió đều yên lặng. Hễ gió không thổi thì guom giáo không bay .

Từ Hàng liền lấy bình Lưu ly quăng lên, trong bình khói đen bay ra ngất trời, Từ Hàng sai Huỳnh Cân lực sĩ trút bình xuống, khói đen chiếu vào người Đồng Toàn, hút Đồng Toàn vào bình ấy .

Từ Hàng truyền Huỳnh Cân lực sĩ đem bình ra ngoài trận. Đến trước mặt chư tiên.

Từ Hàng nói lớn :

- Tôi đã phá trận Phong Hầu rồi

Vừa nói vừa lấy bình Lưu ly trút ra, thì thấy :

Vớ giày áo mao còn nguyên vẹn

Xương thịt, ruột gan đã nát tan

Văn Thái Sư trông thấy nổi giận xách roi đến đánh.

Huỳnh Long chân nhân bước ra can :

- Văn huynh chớ nóng giận, mười trận chúng tôi mới chỉ phá được ba, thắng bại chưa phân, sao đã vội dùng vũ lực .

Bỗng nghe trong trận Hàn Băng nổi lên một tràng chuông. Vị tiên chủ trận này là Viên Giác bước ra nói lớn :

- Văn Thái Sư, đừng tranh hành, có để mặc tôi , nói rồi ngâm rằng :

Trận đồ màu nhiệm có ai hay

Luyện tập công lao tính đã dày

Biến hóa vô cùng nhiều phép lạ

Nực cười những kẻ muôn thầy lay

Viên Giác ca rồi nói lớn :

- Các đệ tử Xiển giáo dám vào trận ta chăng ?

Nhiên Đăng sai Tiết Ác Hồ phá trận.

Tiết Ác Hồ tuân lệnh cầm gươm xông ra .

Viên Giác xem thấy cười lớn, nói :

- Thăng con nít bị chúa lợi dụng máu xương. Ta tha chết cho người đây , hãy về gọi thầy người ra đây .

Tiết Ác Hồ nổi giận, hét :

- Ta đã vâng lệnh đạo trưởng phá trận này, người chớ làm phách.

Nói rồi vung kiếm chém tới Viên Giác giận quá , đánh vài hiệp rồi bỏ chạy vào trận.

Tiết Ác Hồ đuổi theo, Viên Giác rung cây phượng, tức thì hòn núi giá ở trên sa xuống, đè Tiết Ác Hồ xẹp lép , mình nát như tương.

Đạo Hạnh Thiên Tôn thấy trong trận có một luồng khói đen bay lên biết Tiết Ác Hồ đã bỏ mình rồi liền chặt lưởi than :

- Có hai đứa đồ đệ thì mỗi đứa bỏ mình trong mỗi trận .

Lại thấy Viên Giác cỡi hươu xông tới hỏi :

- Mười hai vị đại tiên không ai dám phá trận hay sao lại khiến đệ tử vào chết thê cho mình ?

Nhiên Đăng sai Phổ Hiền nhơn nhơn vào phá trận .

Phổ Hiền tuân lệnh cầm gươm bước ra ca :

Giữ lòng đạo đức phải khiêm nhường

Trận giá dường như nắng tuyết sương

Tánh lửa không dần sao khỏi họa

Nội trong giây phút mát thiên đường

Viên Giác nghe ca nổi xung, cầm gươm lướt tới.

Phổ Hiền nói :

- Viên Giác, người cố tình sát sanh mới lập trận ấy. Nay ta đến đây, một là người phạm tội sát sanh, hai là người vong mạng .

Người nên thấy hai điều tai hại ấy mà lui trước thì hơn.

Viên Giác nói :

- Trong đời người ta chỉ thấy việc giết người nhỏ mọn trước mắt mà không thấy kẻ chủ trương giết người to tát hơn. Ta lập trận tuy là phạm sát sanh , nhưng lại đề cản ngăn những kẻ chủ trương sát sanh khác.

Phổ Hiền nói :

- Người nói ai là kẻ chủ trương sát sanh ?

Viên Giác nói :

- Xiển giáo các người chủ trương lập bảng Phong Thần, giết các vị tiên đôi lập để thông trị , lại chủ trương sai các đệ tử xuống trần, viên có phò Châu diệt Trụ, quấy rối muôn dân, làm cho nạn binh đao thêm nguy hiểm, như thế không phải là chủ trương sát sanh sao ?

Phổ Hiền nói :

- Viên Giác ! Người nói sai rồi. Giáo chủ chúng ta chỉ thuận theo mệnh trời, làm những việc theo khí số của trời đất. Các người không thông khí số nên mới chống lại điều ấy.

Viên Giác nổi giận chém tới một gươm.

Phổ Hiền đưa bửu kiếm ra đỡ . Đánh được ít hiệp, Viên Giác bỏ chạy vào trận.

Phổ Hiền đuổi theo, Viên Giác lên đài rung phượng, Phổ Hiền liền chỉ một cái , hào quang hiện ra như sợi chỉ, trên có một vùng mây cao hơn hai trượng, vùng mây có ba góc , mỗi góc có một ngọn đèn, hào quang tỏa xuống như mưa đổ. Núi giá bị đèn nóng, tan ra nước chảy ngay.

Viên Giác biết trận hư rồi, tìm đường thoát thân, Phổ Hiền lẹ tay phóng gươm Ngô câu ra chém Viên Giác tại trận , rồi thùng thỉnh thu phép trở ra ngoài.

Văn Thái Sư thấy trận Hàn Băng bị phá, toan giục kỳ lân tới đánh quần tiên, bỗng thấy Kim Quang Thánh mẫu cỡi ngựa lướt tới ngâm rằng :

Cho hay đạo cả chẳng nhiều lời
Một trận thần thông thấu đất trời
Liếc mắt xem qua cơ tạo hóa
Một câu thuận nghịch để muôn đời

Kim Quang Thánh mẫu ngâm xong , hỏi lớn :

- Trong Xiển giáo có ai dám phá trận của ta ?

Nhiên Đăng xem hết các tướng hai bên, không biết nên sai ai đi trước dọn đường, xảy thấy trên mây sa xuống một vị đạo nhân môi tợ thoa son, mặt như đôi phấn .

Các vị tiên nhìn kỹ thì thấy đạo sĩ ấy là Tiêu Trăng, cũng là đệ tử của Nguyên Thi .

Tiêu Trăng bái các tiên và nói :

- Tôi vâng lệnh thầy dạy, xuống phá trận Kim Quang.

Nói vừa dứt tiếng đã nghe Kim Quang Thánh mẫu nói lớn :

- Đệ tử cung Ngọc Hư, hãy mau đến phá trận.

Tiêu Trăng lướt tới. Kim Quang Thánh mẫu hỏi :

- Người là ai đó ?

Tiêu Trăng đáp :

- Người thật không biết ta sao ? Ta là Tiêu Trăng, đệ tử cung Ngọc Hư.

Kim Quang thánh mẫu nói :

- Người thần thông lợi hại bao nhiêu mà dám vào phá trận ta ?

Nói rồi giơ gương Phi Hùng chém tới .

Tiêu Trăng đưa bửu kiếm ra đỡ . Hai người đánh nhau chưa đầy năm hiệp.

Kim Quang Thánh mẫu bỏ chạy vào trận, Tiêu Trăng đuổi theo.

Kim Quang Thánh mẫu lên đài kéo dây mở kiếng, vỗ tay một cái, sấm nổi vang trời , hai mươi một mặt kiếng chiếu hào quang sáng giới.

Tiêu Trăng la lên một tiếng cả mình mảy ra tro.

Kim Quang thánh mẫu lại lên ngựa ra ngoài hỏi lớn :

- Tiêu Trăng đã tiêu rồi, còn ai dám vào phá trận nữa ?

Nhiên Đăng mời Quảng Thành Tử ra trận .

Quảng Thành Tử tuân lệnh bước tới ca :

Có phước tự nhiên được có duyên

Non năm năm trước được thầy khuyên

Dạy câu bảo mạng say mùi đạo

Luyện phép trường sanh chứng phẩm tiên

Nhật nguyệt phủ che trong áo rộng

Càn khôn chứa một bầu riêng

Trời cao vọi vọi xuân không dứt
Ân chôn sơn lâm lạnh thị thiên

Kim Quang thánh mẫu thấy Quảng Thành Tử đến, liền kêu lớn :

- Quảng Thành Tử ! Người dám phá trận Kim Quang ta sao ?

Quảng Thành Tử nói :

- Trận này như đồ chơi trẻ con , có khó gì mà không phá .

Kim Quang thánh mẫu nổi giận chém liền, Quảng Thành Tử đưa guom ra đỡ.

Đánh được năm hiệp, Kim Quang Thánh mẫu bỏ chạy vào trận, Quảng Thành Tử lấy áo tiên ra bao khắp mình mẩy, hai mươi một tấm kính trong trận không làm sao chiếu trúng mình được . Hơn một giờ mà sức nóng trong trận vẫn không làm cho Quảng Thành Tử bị hại.

Quảng Thành Tử lên lấy Phiêu thiên ấn lòn tay dưới áo liệm lên, trong trận nghe có tiếng kêu reng reng, mười chín mặt kính trong trận bể nát.

Kim Quang Thánh mẫu thất kinh, cầm hai tấm kiếng còn lại chiếu vào Quảng Thành Tử, nhưng Quảng Thành Tử nhờ có áo phép che kín mít, hơi nóng không phạm đến.

Quảng Thành Tử thừa dịp lấy Phiêu thiên ấn liệm lên nữa , trúng nhằm hai miếng kiếng còn lại bể nát, chiếc ấn lại sa nhằm đầu Kim Quang Thánh mẫu chết tươi .

Hồn Kim Quang Thánh mẫu bay lên đài Phong thần.

Còn Quảng Thành Tử thì ung dung trở ra ngoài trận.

Văn Thái Sư thấy Kim quang Thánh mẫu đã thác, liền hét lớn :

- Quảng Thành Tử , ta quyết đánh ngươi báo thù cho Kim Quang Thánh mẫu.

Bỗng có tiếng Tôn Lương ở trong trận Hóa Huyết kêu lớn :

- Văn huynh chớ giận, để tôi bắt nó báo cừu cho mấy vị đạo huynh.

Nói rồi giục nai lướt tới.

Nhiên Đăng thấy Tôn Lương đầu đội mào đuôi cọp, mặt trùng tảo, râu rìa, xông tới khiêu chiến thì chưa biết nên sai ai vào trận này lót đường.

Bỗng thấy một đạo sĩ từ đâu bước đến bái chào :

- Tôi xin ra mắt các vị tiên trưởng.

Nhiên Đăng nói :

- Đạo sĩ ở núi nào , tên họ là gì xin cho ta biết ?

Đạo sĩ nói :

- Tôi là Kiều Khôn ở núi Ngũ Di, động Bạch Vân, nghe nói trong trận Thập Tuyệt có trận Hóa Huyết rất lợi hại, lên đến đây trợ chiến .

Tôn Lương bỗng thấy ai ra phá trận, một lần nữa kêu lớn :

- Có ai dám ra phá trận hay không ?

Kiều Khôn liền xách gươm lướt tới nói :

- Các ngươi tuy theo Triệt giáo chứ cũng là kẻ tu hành sao lại ác tâm mở trận Hóa Huyết mà hại người ?

Tôn Lương nói :

- Đã cầm gươm đến đây tranh đấu đừng nói chuyện đặc đức , nếu đủ tài thì vào phá trận, còn không thì lui về kéo thiệt mạng.

Kiều Khôn giận quá mắng :

- Tôn Lương, ngươi chớ khoe tài, ta quyết lấy đầu ngươi cho thiên hạ thấy.

Tôn Lương mặt phùng phùng lửa dậy giục hươu đến chém liền.

Kiều Khôn ra tài đánh được năm hiệp.

Tôn Lương liền chạy vào trận .

Kiều Khôn đắc thắng đuổi theo, Tôn Lương lên đài hốt hắc sa vải Kiều Khôn một cái.

Thương thay :

Bao nhiêu xương thịt tiêu ra huyết

Phong thần tiếp nhận một linh hồn

Tôn Lương giết Kiều Khôn rồi bước ra trận nói lớn :

- Nhiên Đăng ! Các ngươi hèn hạ lắm ! Nếu phá trận nổi thì vào phá , còn không thì lui về, sao lại sai những kẻ tu hành còn non nớt vào thế mạng ?

Nhiên Đăng nói :

- Những kẻ ấy do mệnh trời đã dành riêng cho họ.

Tôn Lương cười lớn :

- Tại sao mệnh trời không dành riêng cho kẻ có danh vọng , những rủi ro như vậy ? Chính là các người sợ chết đã làm cái vô nhân đạo đó .

Nhiên Đăng liền sai Thái Ất chơn nhơn vào trận.

Thái Ất chơn nhơn bước đến ngâm :

Năm xưa dốc học đạo trường sanh
Mới biết ngày nay phép đã tinh
Vận chuyển càn khôn đà quảng đại
Đổi dời nhật nguyệt cũng quang minh
Ngũ hành thuận nghịch càng màu nhiệm
Bát quái âm dương rất hiển linh
Ân động Kim Quang thanh tịnh ấy
Ngặt còn phạm sát phải cầm binh.

Thái Ất ca vừa dứt, Tôn Lương nói :

- Đạo huynh dám phá trận này sao ?

Thái Ất nói :

- Trận này ta vào như dạo mát, có gì nguy hiểm mà không dám phá

Tôn Lương nổi giận cầm gươm báu chém liền.

Thái Ất đưa gươm đỡ . Đánh nhau độ vài hiệp .

Thái Ất nghe chuông giục đằng sau , vội lướt vào cửa trận .

Tôn Lương leo lên đài, lấy hắc sa vải tới.

Thái Ất chỉ một cái hóa ra hai bông sen xanh , hai chân đứng lên hai bông sen ấy , rồi tay trái chỉ lên một cái , hiện ra năm đạo hào quang cao hơn hai trượng , trên đầu hiện mây lành năm sắc che phủ cả mình .

Tôn Lương vụt hắc sa đến , hào quang che kín mình , không trúng vào người Thái Ất .

Tôn Lương thấy phép không linh, biết nguy đến nơi , liền tìm đường tẩu thoát , nhưng không kịp bị Thái Ất ném Cửu Long thần hỏa trạo lên , chín con rồng lửa quần vào mình Tôn Lương đốt cháy thành tro .

Văn Thái Sư thấy Thái Ất phá trận Hoá Huyết , và đốt cháy Tôn Lương thành tro , liền đón tại cửa trận kêu lớn :

- Thái Ất , không về được ! có ta đây !

Huỳnh Long chon nhon cỡi hạc bay đến nói :

- Người lớn giao ước với nhau lẽ nào thất tín . Nay mười trận, mới đánh được sáu , chưa rõ thấp cao . Xin Thái Sư lui về dinh thu binh tướng về dinh.

Văn Thái Sư giận quá nhưng không biết nói sao, đành phải thu binh tướng về dinh .

Khi về đến trướng phủ , Văn Trọng cho mời bốn vị tiên chủ trận đến bàn bạc, và nói :

- Tôi chịu ơn vua, làm quan đến cực phẩm, liệu chết trả ơn đã đành, quý hữu chỉ vì tôi mà chết vô cớ , lòng tôi không nở, vậy xin bốn vị trở về hải đảo tu hành, để tôi liễu sanh tử với Khương Thượng.

Bốn vị Đạo sĩ thấy Văn Trọng buồn bã, tìm lời an ủi.

- Xin Văn huynh chớ thối chí, chúng tôi sẽ có kế hay để đối địch.

Nói rồi đồng về giữ trận .

Văn Trọng ngồi một mình lo lắng , ngồi tính không ra kế, sức nhớ đến Triệu Công Minh là đạo hữu ở núi Nga Mi, động La Phù, nghĩ thầm :

- Nếu được người này giúp mình chắc làm nên việc.

Liền bảo Kiết Lập và Dư Khanh giữ dinh, một mình cỡi hắc kỳ lân qua động La Phù.

Khi đến chân núi, Văn Thái Sư trông thấy phong cảnh tốt tươi, tòng bá mịt mù, thật là một nơi thanh tịnh.

Văn Trọng xuống kỳ lân, đến trước cửa động hỏi lớn :

- Có ai trong động không ?

Đồng tử bước ra hỏi lại :

- Lão gia từ đâu đến ?

Văn Trọng hỏi :

Có thầy người ở nhà không ?

Đồng tử thưa :

- Thầy tôi đang xem sách trong động.

Văn Thái Sư nói .

- Người vào thưa với Triệu đạo trưởng có ta là Văn Trọng đến viếng .

Đạo đồng vào thưa lại.

Triệu Công Minh liền bước ra cửa động đón tiếp và nói :

- Lâu nay cách mặt, tôi tưởng đạo huynh mãi lo phú quý quên cả bạn bè trên núi non hiu quạnh rồi chứ ?

Hai người dặt tay nhau vào động.

Triệu Công Minh mời ngồi đối diện, Văn Trọng đã thở dài một tiếng Triệu Công Minh nói :

- Anh có việc lo lắng sao ?

Văn Trọng nói :

- Tôi vâng lệnh vua Trụ lãnh chiếu chinh Tây , không ngờ học trò Xiển giáo là Tử Nha có nhiều trí mưu , thông rông tài phép, tôi đánh luôn mấy trận vẫn không thắng nổi, cực chẳng đã phải nhờ đến mười anh em ở Kim Ngao đảo đến giúp. Các anh em ấy đến lập trận Thập Tuyệt , gồm phép tam tài , chẳng ngờ Tử Nha hội chư tiên , phá mất sáu trận, giết mất sáu anh em. Tôi cùng phương hết kế phải đến đây chẳng biết đạo huynh có vui lòng chỉ cho một mưu kế không ?

Triệu Công Minh nói :

- Tại Văn huynh không đến đây sớm, nếu tôi biết được sự việc như vậy không để cho Văn huynh đại bại. Thôi Văn huynh về trước, tôi sắp xếp công việc rồi sẽ đến trợ giúp Văn huynh.

Văn Thái Sư mừng rỡ từ giã , cỡi kỳ lân trở về.

Còn Triệu Công Minh kêu học trò là Triệu Cử Công, Dao Thiệu Tư là hai kẻ tùy tùng đem theo sai khiến, còn động thì giao cho một tên tiểu đồng , và dặn :

- Người ở nhà coi chừng động phủ. Ta đi ít hôm sẽ trở về.

Dặn rồi ba thầy trò đều độn thổ . Khi đi đường qua đến một hòn núi, xảy nghe một trận gió lạnh ghê mình.

Triệu Công Minh nhô đầu lên, thấy một con cọp mun rất dữ, gầm lên một tràng chấn động cả núi rừng.

Có bài thơ rằng :

Gầm lên mặt tiếng dậy non sông
Đen bóng như than cặp mắt tròn
Giơ vút như dao hình giống đá
Nhấn nanh đường kiếm miệng đường son
Người kinh bởi giọng rền vang núi
Cỏ rạp võ oai gió véo von
Cầm thú nghe hơi đều bắt dấu
Sơn quân chữ tặng đến nay còn

Triệu Công Minh trông thấy con cọp đen chạy đến, mừng rỡ cười lớn :

- Ta đang đi chân không, chẳng biết dùng con vật gì cho tiện nay gặp con cọp này, bắt cỡi đi đường núi thì tiện biết bao.
Nói rồi đưa hai ngón tay để lên mình cọp, lấy đây cột cổ leo lên lưng cỡi. Con cọp vùng vẫy, Triệu Công Minh đưa tay vẽ một điệu bùa sau ót, tức thì cọp ngoan ngoãn tuân theo lời sai khiến, bốn chân hóa bốn vùng mây, bay một hồi đến dinh Văn Trọng.

Hai người đệ tử cũng độn thổ theo kịp.

Triệu Công Minh bước xuống lưng hùm.

Quân sĩ trong dinh trông thấy con cọp đen đều thất kinh la lớn :

- Cọp dữ ! Cọp dữ !

Triệu Công Minh nói :

- Không phải cọp rừng. Con vật ta nuôi đây. Hãy mau về báo với Văn Trọng có ta đến đây trợ lực.

Văn Thái Sư nghe rõ , liền bước ra khỏi dinh nghinh tiếp.

Bốn vị tiên ở Kim Ngao đảo cũng bước ra mừng rỡ chào hỏi .

Triệu Công Minh nói :

- Quí đạo huynh lập mười trận đồ, đã không hại được Tử Nha lại thiệt mạng mất sáu người, tôi nghe việc ấy tức tối vô cùng.

Bốn vị tiên đồng nói :

- Có đạo huynh đến đây giúp sức với chúng tôi may ra trừ được Tử Nha.

Triệu Công Minh nhìn sang thành Tây Kỳ, thấy có một cái đài cao nơi cửa Tây thành, trên đài có treo một người , liền hỏi :

- Đài đó là đài gì ? Ai bị treo lủng lẳng như vậy ?

Bạch Lễ nói :

- Chúng tôi lập trận Thập Tuyệt, các vị tiên Xiển giáo hội đến đây để phá trận. Đài ấy do Tử Nha để chư tiên ở gọi là Lư Bồng và người bị treo là Triệu Giang chủ trận Địa Liệt, do chúng bắt được hôm trước.

Triệu Công Minh nổi giận nói :

- Tam giáo cũng như một, đã là kẻ tu hành tại sao còn kiêu ngạo với nhau ? Để tôi bắt bên nó một người treo lại mà rửa nhục.

Nói tôi cỡi cạp cầm roi lướt tới bên thành.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 47

Triệu Công Minh ra sức phò Văn Trọng

Triệu Công Minh cầm roi cỡi cộc đến trước cửa thành Tây Kỳ kêu lớn , nói :

- Đã có ta đến đây, Tử Nha mau ra thành trối mình nạp mạng. Quân trong thua thấy một đạo sĩ cỡi cộc, bộ hung hăng, tiếng nói như sấm, thất kinh chạy vào thành cấp báo.

Na Tra liền đến Lư Bồng thuật lại với Tử Nha :

- Có một đạo sĩ cỡi cộc đen , mời sư thúc ra thành nói chuyện.

Nhiên Đăng nói :

- Người ấy là Triệu Công Minh ở núi Nga Mi, động La phù, Tử Nha phải hết sức đề phòng mới được.

Tử Nha tuân lệnh cỡi Tứ Bất Tướng ra khỏi thành, Na Tra, Lôi Chấn Tử, Hoàng Thiên Hóa, Dương Tiên, Kim Tra và Mộc Tra đều treo sau ủng hộ.

Tử Nha thấy Triệu Công Minh cỡi cộc, hể~ hốt tới ta một cỡi và nói :

- Chẳng hay đạo hữu ở động nào , đến đây có việc gì chỉ giáo ?

Triệu Công Minh nói :

- Ta là Triệu Công Minh ở núi Nga Mi, động La Phù, vì thấy người phá sáu trận giết chết sáu vị Đạo hữu của ta nên ta đau lòng lắm.

Đã vậy người còn bắt Triệu Giang treo nơi Lư Bồng , làm nhục giáo phái chúng ta, vì vậy, dầu ta là kẻ ưa thanh tịnh , thích thú thanh nhàn cũng không thể vào ngồi chễm chệ trên non cao mà làm lơ được. Ta đến đây quyết cùng với người tranh tài cao thấp.

Nói rồi vồ vào đầu con cộc đen một cái, lướt tới chém Tử Nha.

Tử Nha đưa gươm ra đỡ. Hai người đấu chiến với nhau một hồi.

Triệu Công Minh liệng roi phép lên cao, hào quang sáng giới , Tử Nha tránh không kịp. bị roi phép đánh trúng lưng, té nhào xuống đất.

Na Tra xông ra đỡ thương. Kim Tra lướt tới cứu Tử Nha đưa vào

thành coi lại thì Tử Nha đã tắt thở.

Còn Na Tra đánh với Triệu Công Minh ít hiệp, cũng bị Triệu Công Minh quăng roi phép đánh ngã xuống xe. Hoàng Thiên Hóa xách song chùy vào trận đỡ thương, Lôi Chân Tử bay đến cứu Na Tra đem vào thành.

Dương Tiễn sợ một mình Hoàng Thiên Hóa cự không lại, nên xông vào trợ lực.

Hai người đánh với Triệu Công Minh tới tận trời đất.

Dương Tiễn thừa lúc hỗn chiến, lén thả con Hạo Thiên Khuyển ra nhảy chồm lên cắn Triệu Công Minh.

Có thơ rằng :

Muông thần tập luyện gọi tuế yêu
Hình như voi trắng lẹ như điều
Da đồng thịt sắt không ngăn trở
Tướng dữ đến đâu cũng cắn liều

Triệu Công Minh bất ý, không đề phòng bị con chó thần nhảy đến tấp trúng cổ. May thay chỉ rách áo và trầy trụa mà thôi, không đến nỗi bị thương nặng .

Triệu Công Minh thất kinh , giục hùm bay về trại.

Văn Thái sư thấy Triệu Công Minh thất trận vì con thần khuyển cắn vội an ủi vài lời.

Triệu Công Minh nói :

- Con chó ấy lợi hại lắm ! Tuy vậy cũng chẳng hề chi.

Liền lấy thuốc rít vào vết thương, chờ giây lát lành như cũ .

Nhắc lại Tử Nha bị Triệu Công Minh quăng roi đánh chết, quân sĩ khiêng về phủ, ai nấy đều thất kinh .

Võ vương nghe tin đến thăm, buồn bã vô cùng.

Quảng Thành Tử nói :

- Không bề gì mà sợ. Chẳng qua Tử Nha mắc nạn một buổi thôi.

Liền lấy thuốc tiên đơn hòa với nước , cạy răng Tử Nha đổ vào .

Qua một lúc , Tử Nha thấm thuốc tỉnh lại, Tử Nha thấy Võ vương và Quảng Thành Tử đứng bên mình, liền nhớ lại sự việc vừa qua,

liền gượng dậy tạ ơn .

Quảng Thành Tử xua tay nói :

- Không cần khách sáo như vậy. Cứ nằm im tịnh dưỡng, để ta ra Lư Bồng xem Triệu Công Minh có đến khiêu chiến nữa chăng ?
Dứt lời trở lại Lư Bồng thuật hết mọi việc cho Nhiên Đăng rõ.
Hôm sau, Triệu Công Minh lại cỡi cọp đến dưới Lư Bồng, mời Nhiên Đăng ra nói chuyện.

Na-tra vào báo lại .

Nhiên Đăng dắt mười hai vị Đạo sĩ cùng ra trận, thấy Triệu Công Minh ngồi trên lưng cọp, mặt hầm hầm sát khí , tướng không phải kẻ tu hành.

Nhiên Đăng bái chào và nói :

- Đạo hữu mời bản đạo có việc chi ?

Triệu Công Minh nói :

- Các người khinh dễ giáo phái ta lắm. Triệt giáo và Xiển giáo cùng là đạo tu hành, Giáo chủ ta và Giáo chủ các người địa vị cũng ngang nhau, tại sao các người bắt Triệu Giang treo trên Lư Bồng làm nhục chúng ta như vậy .

Nói rồi, Triệu Công Minh ngâm lên một bài thơ :

Măng thấp tre cao cách chẳng xa
Đạo người xét lại cũng như ta
Lá xanh ngó trắng, bông sen thắm
Tam giáo xưa nay cũng một nhà

Nhiên Đăng hỏi :

- Khi lập bản Phong thần, đạo huynh có mặt nơi cung Bích Du chăng ?

Nhiên Đăng nói :

- Lúc đó thầy ngươi có nói cho đệ tử biết là trong bản Phong thần có nhiều tên người đạo, lại đặt một đôi liễn để ngoài cửa cung Bích Du , việc này chắc ngươi cũng thấy , sao nay dám cãi lời thầy đến đây tìm họa. Ta tu từ đời Thiên Hoàng đến nay đã thành chánh quả cũng bởi các người sanh sự, nên ta phải xuống đây .

Nói rồi ngâm lên một bài thơ :

Tu đời Bàn Cổ biết bao lâu
Hai khí âm dương luyện một bầu
Đôi thịt thay da bền tựa đá
Gìn lòng dưỡng tánh sáng như châu
Còn trời còn đất còn thân thể
Mến nước mến non mến nhiệm màu
Đoái lạ thương người không giữ phép
Hoài công học đạo có hay đâu ?

Triệu Công Minh nghe Nhiên Đăng ngâm như vậy nổi giận nói lớn :

- Ta lại kém gì ngươi sao ? Hãy nghe đây.

Nói rồi ngâm một bài thơ :

Xô núi Côn Lôn muốn ngã nghiêng
Dầu cho Nhật nguyệt cũng theo quyền
Từ khi mới có ta ra mặt
Chưa thấy kẻ nào đáng bậc tiên

Huỳnh Long chơn nhơn nghe nói nổi giận, cỡi hạc đến hét lớn :

- Triệu Công Minh, ngươi chắc có tên trong bản Phong thần nên khiến ngươi đến đây nạp mạng.

Triệu Công Minh trợn mắt, vội đánh Huỳnh Long một roi, Huỳnh Long đưa gươm ra đỡ. Đánh đặng ít hiệp, Triệu Công Minh quăng dây Phược Long lên, trói quách Huỳnh Long chơn nhơn thâu về trại.

Xích Tinh Tử thấy Triệu Công Minh bắt Huỳnh Long chơn nhơn đem đi, liền đuổi theo, hét lớn :

- Triệu Công Minh, ngươi chớ vô lễ, hãy nghe ta nói đây :

Luyện đặng trường sanh lánh thị phiền

Chẳng lam danh lợi chẳng ưu phiền
Vui say trong núi cùng hoa cỏ
Thong thả trên đời bạn với tiên
Cái túi càn khôn thu mọi vật
Ngọn đèn nhật nguyệt sáng liên miên
Chẳng qua gặp hội Phong thần bảng
Phạm sát từ đây phải dụng quyền

Xích Tinh Tử ca đứt cầm gươm chém Triệu Công Minh. Đánh chừng ít hiệp, Triệu Công Minh lấy ra một xâu chuỗi gồm có hai mươi bốn hạt gọi là Định Hải Châu ném lên, chiếu hào quang năm sắc dầu thần tiên có con mắt ngọc cũng phải lòa. Xích Tinh Tử bị Định Hải Châu sa nhăm, tinh thần mê loạn, nhào xuống đất. Triệu Công Minh xông đến quyết đánh một roi, kết liễu tánh mạng, may có Quảng Thành Tử đến kịp, cầm gươm đỡ ra, và nói :
- Triệu Công Minh ! Có ta đến đây ngươi hại mạng bạn ta sao được

Triệu Công Minh thấy Quảng Thành Tử mạnh lắm, nên vừa đánh được vài hiệp cũng quăng Định Hải Châu lên, khiến Quảng Thành Tử phải nhào xuống đất. .

Đạo Hạnh Thiên tôn trông thấy thất kinh, liền lướt tới cản roi và tiếp ứng, nhưng cũng bị Triệu Công Minh quăng Định Hải Châu đánh nhào.

Ngọc Đảnh chơn nhơn và Linh Bửu đại pháp thấy vậy vội xông vào đối địch. Hai người này cũng bị Định Hải Châu đánh trúng, thất kinh bỏ chạy hết.

Triệu Công Minh nhờ có xâu chuỗi mà một lúc thắng luôn năm vị đại tiên, liền thông thả trở về dinh.

Văn Thái Sư hay tin thắng trận mừng rỡ ra đón tiếp.

Triệu Công Minh nói :

- Tôi vừa bắt được một người bên Xiển giáo, xin phép cho tôi treo nó lên trên một cây cột cao để rửa nhục.

Nói rồi liền vẽ một điệu bùa, giất trên ót Huỳnh Long chơn nhơn sai quân đem treo lên cột phượng .

Văn Thái Sư dọn tiệc, mời Triệu Công Minh và bốn vị đạo sư chủ trận ăn mừng.

Bên kia, Nhiên Đăng trở lại Lư Bồng, thấy năm vị đạo tiên theo phò mình đều bị thương, lòng rất hổ thẹn.

Nhiên Đăng hỏi :

- Năm vị bị vật gì đánh trúng mà mang thương tích ?

Linh Bửu đại pháp sư nói :

- Tôi thấy ánh sáng chói lòa và rất nặng sa xuống, không rõ vật chi.

Bốn vị Đại tiên kia cũng đều nói như vậy.

Nhiên Đăng trong lòng buồn bực, nhìn qua cột phượng phía trại địch thấy Huỳnh Long chơn nhơn lại bị treo, thật thảm hại.

Ngọc Đảnh chơn nhơn nói :

- Việc Huỳnh Long chơn nhơn bị treo nhắm không hề chi, để đêm nay tôi sẽ tính.

Mặt trời vừa chen lặn, Ngọc Đảnh chơn nhơn kêu Dương Tiễn :

- Đêm nay ngươi qua cột phượng tìm cách cứu cho được Huỳnh Long chơn nhơn.

Dương Tiễn tuân lệnh, đến canh hai hóa ra một con mối có cánh bay qua đậu bên lỗ tai Huỳnh Long chơn nhơn nói nhỏ :

- Tôi là Dương Tiễn vâng lệnh thầy tôi sai qua cứu sư thúc, sư thúc định lẽ nào xin dạy cho tôi rõ.

Huỳnh Long chơn nhơn nói :

- Không khó gì, Triệu Công Minh dán lá bùa nơi ót ta. Ngươi gỡ lá bùa ấy tự nhiên ta trở về được.

Dương Tiễn làm y theo lời dạy, Huỳnh Long thoát ra khỏi bùa linh, liền biến hình cùng với Dương Tiễn bay về Lư Bồng.

Vào đến nơi, Huỳnh Long chơn nhơn đến tạ ơn Ngọc Đảnh chơn nhơn.

Các đạo hữu trông thấy đều mừng rỡ.

Còn Triệu Công Minh đang ăn tiệc, xảy thấy Đặng Trung vào báo :

- Đạo sĩ bị treo trên cây phượng bỗng nhiên biến mất rồi.

Triệu Công Minh liền đánh tay hiệu rõ sự việc, cười lớn nói :

- Mi trốn bây giờ, nhưng ngày mai không thể nào thoát khỏi tay ta.

Văn Thái Sư nói :

- Chẳng biết Huỳnh Long dùng cách gì trốn thoát ?

Triệu Công Minh nói ;

- Có kẻ đến cứu nó. Tuy vậy, nó bị tôi bắt trời một ngày cũng đã rửa nhục được.

Hết canh hai tiệc mãn , ai về dinh nấy.

Rạng ngày, Triệu Công Minh lại cỡi cọt đến trước Lư Bồng gọi Nhiên Đăng ra nói chuyện.

Nhiên Đăng nói với chư tiên :

- Hôm nay quý vị không nên ra trận chỉ để mình tôi gặp Triệu Công Minh mà thôi.

Chư tiên không hiểu Nhiên Đăng chủ trương làm sao, nhưng không dám hỏi.

Nhiên Đăng liền lên lưng hươu, một mình lướt ra , các vị đại tiên đứng trên Lư Bồng không an lòng, chú ý theo dõi chiến trận.

Triệu Công Minh thấy một mình Nhiên Đăng cỡi hươu ra , lòng hung hăng cũng giảm bớt phần nào, ôn tồn hỏi :

- Dương Tiễn có tài biến hóa , giải cứu được Huỳnh Long , sao người không bảo ra đây cho ta xem thử ?

Nhiên Đăng nói :

- Đạo hữu độ lượng hẹp lắm. Việc ấy không phải tại Dương Tiễn tài năng, mà do hồng phúc của Võ vương, và đức lớn của Khương Thượng.

Triệu Công Minh nổi giận nói :

- Người đặt điều mê hoặc thiên hạ. Những câu giáo điều ấy thật đáng ghét lắm .

Nói rồi đánh tới một roi, Nhiên Đăng đưa gươm ra đỡ . Đánh chừng vài hiệp, Triệu Công Minh quăng Định Hải Châu lên.

Nhiên Đăng xem thấy hào quang năm sắc, không rõ vật gì , biết là bửu bối lợi hại, liền giục hươu chạy về hướng Tây Nam .

Triệu Công Minh cỡi hùm đuổi theo.

Nhiên Đăng chạy một lúc thì đến chân núi kia, thấy có hai vị Đạo sĩ trẻ tuổi. Một người mặc áo xanh, một người mặc áo đỏ, đang ngồi dưới cội tùng mà đánh cờ .

Hai người thấy Nhiên Đăng cỡi hươu chạy như trời chết liền gạn hỏi sự tình.

Sau khi nghe trình bày mọi việc, đạo sĩ áo xanh nói :

- Đừng sợ gì cả. Đạo trưởng hãy đứng đây mà nghĩ , để chúng tôi đón Triệu Công Minh cho.
Bỗng thấy Triệu Công Minh cỡi cộc đuôi theo như tên bắn, đạo sĩ áo đỏ bước ra cản lại và ngâm :
Khá thương da thịt chẳng lâu đời
Một điểm hồn linh chẳng đổi dời
Tính tục dường như bèo dưới nước
Lòng tiên khác thể nguyệt trên trời
Tinh thần gắm lại là phần thiệt
Danh lợi xem qua hảnh cuộc chơi
Đức hạnh không gìn sao trọn đạo ?
Hoài công tu luyện thả dòng khơi.

Triệu Công Minh nghe bài ca liền hỏi :

- Hai người là ai vậy ?

Người mặc áo xanh và người mặc áo đỏ nghe hỏi cười ha hả .

- Triệu Công Minh . Người thật không xứng đáng với chữ thần tiên tí nào cả, gặp hai ta mà không biết sao.

Nói rồi hai người ngâm bài thơ :

Nực cười họ Triệu gọi tiên gia
Tìm đến non thần chẳng biết ta
Lửa đỏ sen vàng âu hảnh phép
Núi xây mây bạc ấy là nhà
Một bầu rượu cúc ngồi xem nguyệt
Ba thước tơ đồng khảm nhám hoa
Khi rảnh cuộc cờ tranh thắng bại
Cởi rông có lúc dạo phương xa

Ngâm xong hai người lại nói :

- Hai ta ở núi Ngũ Di, tên là Tiêu Thăng và Tào Bửu. Anh em ta đang đánh cờ giải muộn , xảy thấy Nhiên Đăng hơ hải chạy đến nói rằng , người ý thể đuổi người, nên anh em ta ra đây hỏi xem người tài cán bao nhiêu mà dám nghịch ý trời đánh chơn chúa ?

Triệu công-minh nổi giận hét :

- Hai người được bao nhiêu sức lực mà dám tỏ lời khinh miệt ta như vậy ?

Nói rồi quát tới một roi. Hai anh em Tiêu Thăng vào Tào Bửu cũng rút gươm ra đỡ.

Hai bên đánh nhau được năm hiệp.

Triệu Công Minh quăng dây Phược Long lên.

Tiêu Thăng trông thấy cười ha hả nói :

- Sợi dây ở đâu mà đẹp thế ?

Dứt lời liền lấy đồng tiền vàng trong túi liệng lên.

- Nguyên đồng tiền này gọi là Lạc Bửu có hai cạnh, khi Tiêu Thăng liệng lên thì sợi dây Phược Long rút xuống ngay.

Tào Bửu xem thấy bước đến lượm sợi dây lên.

Triệu Công Minh tức giận hét :

- Yêu nghiệt ! Người cả gan dám phá phép báu của ta à ?

Dứt lời lấy Định Hải Châu quăng lên.

Tiêu Thăng cũng quăng Lạc Bửu lên đánh Định Hải Châu rơi xuống đất.

Tào Bửu cũng bước đến lượm xâu chuỗi báu bỏ vào bọc.

Triệu Công Minh mất hai báu vật một lúc , tức giận vô cùng liền lấy roi thần quăng lên hào quang sáng lòa.

Tiêu Thăng cứ tưởng báu vật này cũng như hai món trước, nên không đề phòng, chỉ việc ném Lạc Bửu lên. Không ngờ roi thần là một loại báu vật, Lạc Bửu tiền không làm gì được, nên roi thần rơi xuống quát trúng đầu Tiêu Thăng bể hai.

Tào Bửu thấy bạn chết, máu giận sôi lên, quyết đem hết sức mình ra báo thù cho bạn. Nhiên Đăng thấy vậy than :

- Hai người đang vui cuộc, vì ta mà sanh lụy.

Dứt lời quăng Càn Khôn Xích lên đánh với Triệu Công Minh.

Hai người đánh nhau được hai mươi hiệp, Triệu Công Minh bị Càn Khôn Xích đánh trúng đầu suýt nhào xuống ngựa, nén bõ chạy về dinh.

Nhiên Đăng quay ngựa lại, đến chỗ Tiêu Thăng bước xuống hươu , nói :

- Bần đạo nhờ hai đạo huynh cứu mạng, nhưng chẳng may người

mặc áo đỏ bỏ mạng. làm cho bản đạo đau đớn vô cùng. Xin đạo huynh cho bản đạo biết danh hiệu.

- Tôi là Tào Bửu, anh bạn tôi là Tiêu Thăng, cùng nhau ở núi Ngũ Di. Chúng tôi thấy việc bắt công nên ra sức cản lại chẳng ngờ Tiêu Thăng bỏ mạng làm cho tôi căm tức vô cùng.

Nhiên Đăng nói :

- Lúc này Tiêu Thăng quăng báu vật thần được hai bửu bối của Triệu Công Minh, nhưng không biết hai vật đó là hai món gì ?

Tào Bửu nói :

- Báu vật của Tiêu Thăng là Lạc Bửu tiên, còn hai món của Triệu Công Minh là thứ gì tôi không biết.

Nói rồi, Tào Bửu thò vào túi lấy hai báu vật của Triệu Công Minh đưa cho Nhiên Đăng.

Nhiên Đăng trông thấy râu chuôi, vỗ tay mừng rỡ nói :

- Nay thấy báu vật này thì ta thành đạo rồi !

Tào Bửu ngạc nhiên hỏi :

- Vì có gì đạo huynh mừng rỡ quá vậy ?

Nhiên Đăng nói :

- Báu vật này gọi là Định Hải Châu, xưa chiếu sáng cung Huyền Đô nơi Thái Thượng lão quân ở, về sau mất tích không biết lọt về tay ai. Không ngờ nó lại lọt vào tay Triệu Công Minh. Nhưng rất may được Tiêu Thăng thần về , khiến cho bản đạo mừng vô hạn .

Tào Bửu nói :

- Nếu vậy thì xin đạo huynh cất nó mà dùng.

Nhiên Đăng khiêm tốn nói :

- Nhưng tôi nào có gì mà được cất báu vật ấy.

Tào Bửu nói :

- Của nào có chủ này, quý vật tìm quý hơn. Đạo huynh biết sử dụng thì cất nó mà dùng, chứ tôi có cất cũng vô ích.

Nhiên Đăng mừng rỡ, cất Định Hải Châu vào túi da, rồi cùng Tào Bửu chôn cất Tiêu Thăng.

Chôn cất xong, Nhiên Đăng mời Tào Bửu về Tây Kỳ với mình.

Hai người về đến Lư Bồng, các tiên mừng rỡ đồng ra nghênh tiếp .

Nhiên Đăng đem mọi chuyện thuật lại cho các tiên nghe rồi nói :

- Phép báu mà Triệu Công Minh quăng lên làm cho tất cả các

người điều tiêu hồn lạc phách đó là xâu chuỗi này . Nó được gọi là Định Hải Châu .

Vừa nói , Nhiên Đăng vừa lấy xâu chuỗi đưa cho mọi người xem.

Nói về Triệu Công Minh bị Nhiên Đăng định trúng đầu , lại bị mất Phục Long sách và Định Hải Châu , lòng kinh hãi cõi cộp về đến trại đã gặp Văn Trọng ra đến và hỏi :

- Mọi việc như thế nào ?

Triệu Công Minh thở dài, cúi mặt xuống đất không nói .

Văn Thái Sư ngạc nhiên, đến sát bên dò hỏi đôi ba lần.

Triệu Công Minh hét lớn :

- Từ xưa đến giờ nay ta mới biết thất trận. Khi ta đuổi theo Nhiên Đăng, bỗng gặp hai đạo sĩ tên là Tiêu Thăng và Tào Bửu ra đón đường đánh lấy mất Phục Long sách và Định Hải Châu . Xưa nay ta luyện được phép là nhờ Định Hải Châu . Nay báu vật bị mất thì chắc là ta không còn sử dụng thứ gì được . Vậy Trần Cửu Công và Dao Thiệu Tư ở đây chờ ta đi Tam Tiên Đảo vài ngày sẽ trở lại .

Văn Thái Sư hỏi :

- Xin đại huynh về sớm kéo chúng tôi mong đợi .

Triệu Công Minh nói :

- Chừng ba tiếng đồng hồ là ta trở lại đây ngay .

Nói rồi vỗ vào tai cộp bay thẳng lên mây nhắm Tam Tiên Đảo thẳng tới .

Chỉ trong một giờ Triệu Công Minh đã đến Tam Tiên Đảo, bước xuống lưng cộp, đến trước cửa động đăng hắng vài tiếng. Tức thì cửa động mở ra và một tiểu đồng bước ra mừng rỡ nói :

- Tưởng ai xa lạ, nào ngờ đại lão gia .

Nói rồi chạy vào trong bảo với ba vị nương nương.

Ba tiên cô đồng ra tiếp rước, và nói :

- Xin mời huynh trưởng vào thánh đường

Triệu Công Minh cùng hai em gái mình vào động.

Vân Tiêu tiên cô thưa :

- Đại huynh đi đâu ghé vào đây ?

Triệu Công Minh nói :

- Văn Thái Sư phạt Tây Kỳ không nổi , nên thỉnh ta trợ chiến ra

đánh thắng mấy trận, dùng Định Hải Châu thắng luôn sáu vị đại tiên một ngày. Sau đó Nhiên Đăng đại nhơn ra khoe tài. Ta cũng dùng Định Hải Châu đánh nữa. Nhiên Đăng kinh hãi bỏ chạy ta rượt đến cùng đường , xảy gặp Tiêu Thăng và Tào Bửu là hai tên vô danh , ta khinh thường nên Định Hải Châu và Phục Long sách bị rơi vào tay chúng. Ta nghĩ lại báu vật ấy mà mất đi thì uổng lắm.

Nên phải đến ba em mượn Kim Dao Tiên, hoặc Hồn Nguyên Đầu để đoạt báu vật lại.

Vân Tiêu tiên cô lắc đầu nói :

- Đại huynh ơi ! Việc này chẳng nên tranh đấu. Trước đây Tam giáo nghi bản Phong thần trong đó Triệt giáo ta bị biên tên nhiều lắm, nên vị giáo chủ ta có dán đôi liễn ngoài cửa Cung Bích Liêu , khuyên tín đồ Triệt giáo phải lấy đức răn mình. Như vậy, anh em ta không nên tranh với các chúa , đợi Tử Nha phong thần rồi sẽ luận việc thấp cao. Anh nên tạm lui về núi Nga Mi , còn xâu chuỗi sau này sẽ bảo Nhiên Đăng trả lại. Tuy tình ruột thịt , em không muốn cho anh mượn báu vật của em.

Triệu Công Minh nói :

- Chúng ta là anh em ruột thịt, lẽ nào anh đến mượn mà em không cho .

Vân Tiêu tiên cô nói :

- Chẳng phải em dám tiếc, sợ anh nóng nảy chống lại mọi định đoạt của giáo chủ ta mà gây việc chẳng lành trong lúc hội Phong Thần đang mở.

Triệu Công Minh nói :

- Em luận sai rồi. Sở dĩ có hội Phong thần này là vì Xiển giáo độc tài, cho mình là chính đạo, muốn áp đảo các giáo khác. Vì giáo chủ chúng ta bị hai giáo hệ kia lấn áp, thực tình không thể nào nhân nhượng như vậy được. Em thử nghĩ, giới tiên gia cùng là những kẻ tu hành, đi tìm huyền cơ của tạo hóa thì kẻ tu trước, người tu sau cùng đi một con đường thành đạo. Tại sao lại đặt ra hội Phong thần, sát hại một số người non nớt mà Xiển giáo gọi là thiếu đức hạnh, bắt phải làm thần để họ sai khiến ? Như thế thật là trái với lẽ công bình. Còn nếu muốn bắt một số người để sai khiến thì ba giáo

đạo phải đưa ra một số người bằng nhau, tại sao lại bắt giáo đạo của chúng ta gánh chịu hai phần, có phải là Xiển giáo đã khinh miệt Triệt giáo của chúng ta không ?

Vân Tiêu tiên cô nói :

- Đó là công việc của vị Giáo chủ chúng ta. Vị Giáo chủ chúng ta đã họp bàn với tam giáo, và đã thỏa thuận như vậy, chẳng lẽ chúng ta chống lại.

Triệu Công Minh cười lớn nói :

- Không có một vị giáo chủ nào muốn cho tín đồ mình thua sút các giáo phái khác. Việc này anh chắc chắn rằng vị Giáo chủ chúng ta bị hai giáo phái kia áp chế, buộc lòng phải để tín đồ mình thiệt hại. Và lại chúng ta không chống với Giáo chủ chúng ta mà chỉ chống lại sự bất công, áp bức mà thôi.

Vân Tiêu tiên cô nói :

- Anh bướng bỉnh lắm, sau này sẽ không hối hận được nữa.

Triệu Công Minh than :

- Anh em một nhà mà tư tưởng còn chống đối nhau như vậy huống chi người ngoài.

Dứt lời làm mặt giận quay lưng ra đi. Đến cửa động, Triệu Công Minh ngâm :

Cơn gạt thà nhờ tay bạn khác

Thời suy khó mượn của anh em

Ba vị tiên cô nghe anh mình than thở như vậy cũng động lòng Bích Tiêu tiên cô nữa muốn cho mượn, nhưng lại sợ chị mình khiển trách, nên phải làm thỉnh nhìn theo.

Triệu Công Minh hần học cỡi cộp phóng ra khỏi động, cách vài dặm đường, bỗng nghe sau lưng có tiếng người réo :

- Triệu đạo huynh !

Triệu Công Minh quay đầu lại thấy người gọi mình là Hạm Chi tiên cô, liền hỏi vội :

- Tiên cô gọi tôi có việc gì chỉ giáo ?

Hạm-chi tiên cô hỏi :

- Đạo huynh đi đâu mà coi bộ giận dữ vậy ?

Triệu Công Minh thuật chuyện mất Định Hải Châu, và đi mượn bửu bối của ba em mình, cũng không được, đành phải sang núi khác để tìm cách báo thù.

Hạm Chi tiên cô cau mày, hé hàm răng ngọc, đôi mắt lay láy nhìn Triệu Công Minh nói :

- Có lẽ nào như vậy ! Cửa trong nhà không mượn lại đi tìm của người dung. Vậy thì đạo huynh theo tôi vào động , tôi vì đạo huynh mà can thiệp thử.

Triệu Công Minh đi với Hạm Chi tiên cô trở về động Tam cô Đồng nhi trông thấy vào báo :

- Đại lão gia trở lại nữa.

Ba chi em đồng ra nghinh tiếp, và rước Hạm Chi tiên cô vào động . Hạm Chi tiên cô hỏi :

- Đạo huynh là anh cả của ba vị nương nương, nay có việc lẽ nào ba vị nương nương bỏ tình cốt nhục ? Người ta đã đoạt hai báu vật của đạo huynh, lẽ ra ba vị nương nương phải ra sức lấy về cho anh mình mới phải, tại sao lại ngoảnh mặt làm ngơ ? Nếu để đạo huynh đi mượn phép người khác mà thâu hai báu vật kia , thì sau ba chị em còn nhìn mặt anh mình sao được ? Cốt nhục mà chẳng thương nhau , người ngoài ai tưởng đến .

Bích Tiêu nói với Vân Tiêu :

- Thôi chị cho đại huynh mượn Kim Dao Tiên để thâu Định Hải Châu về .

Vân Tiêu ngồi ngẫm nghĩ rồi nói :

- Người ta đoạt báu vật của mình, mình đòi lại là phải lẽ , nhưng đại huynh giúp Thái Sư Văn Trọng , phò Trụ diệt Châu trái lý , vì Trụ là vua bạo ngược, Châu là vị Minh quân.

Triệu Công Minh cãi :

- Anh không phò Trụ diệt Châu mà anh giúp cho muôn dân nhà Thương khỏi sa vào vòng binh lửa .

Vân Tiêu tiên cô nói :

- Anh lý luận thế nào em không hiểu ?

Triệu Công Minh nói :

- Rất giản dị ! Trụ vương là một hôn quân , bỏ đi là phải , nhưng dân chúng nhà Thương không phải là đám người bạo tàn như vua

Trụ , tại sao giúp một Võ vương mà phải gây việc chiến tranh làm cho trăm họ thác oan , muôn dân đổ máu , giày xéo cõi trần cho tan nát ? Nếu kẻ nào tự cho mình là thần thông quảng đại thích hơn đạo , ưa công bình thì chẳng bao giờ chủ trương như vậy . Cho nên , chúng ta đem tài đấu tranh không phải giúp Trụ , mà chống lại mọi chủ trương làm xáo trộn thế gian .

Hạ Chi tiên cô xen vào nói :

- Triệu đại huynh nói phải lắm. Rất đối tôi là đàn bà, còn luyện phép để giúp Văn Thái Sư.

Vân Tiêu tiên cô thở dài , ngồi làm thỉnh một lúc , cực chẳng đã phải đưa Kim Dao Tiên cho Triệu Công Minh và dặn :

- Anh đem Kim Dao Tiên về nói với Nhiên Đăng , nếu Nhiên Đăng chịu trả Định Hải Châu lại thì thôi , bằng không sẽ quăng Kim Dao Tiên để tranh tài. Tôi đoán chắc đại huynh phân phải trái thì Nhiên Đăng không đời nào không nghĩ đến thiệt hơn.

Triệu Công Minh gật đầu lấy Kim Dao Tiên cất vào túi miệng chum chím cười .

Hạ Chi tiên cô nói :

- Đạo huynh đi trước , tôi luyện xong phép rồi cũng đến sau.

Triệu Công Minh từ giả , cỡi cạp ra khỏi động, nhắm thành Tây Kỳ thẳng tới.

Đến nơi, Văn Thái Sư ra tiếp đón, và hỏi :

- Đạo huynh đi mượn phép gì ở đâu vậy ?

Triệu Công Minh nói :

- Tôi đi qua Tam Tiên Đảo mượn Kim Dao Tiên của em tôi , báu vật này lợi hại lắm, thế nào ngày mai tôi cũng lấy Định Hải Châu lại .

Văn Thái Sư mừng rỡ dọn tiệc đãi đằng.

Hai người uống rượu cho đến hết canh hai mới đi ngủ.

Rạng ngày, Văn Thái Sư truyền phát pháo , dẫn tướng ra trước dinh, còn Triệu Công Minh đến trước mặt thành gọi Nhiên Đăng ra nói chuyện. .

Na Tra vào báo Nhiên Đăng đánh tay đoán trước được sự việc nên nói với chư tiên :

- Triệu Công Minh đã mượn được Kim Dao Tiên trở lại đây phục

thù. Quý đạo hữu chớ ra trận, để mình tôi định liệu.

Nói rồi cỡi hươu xông ra.

Triệu Công Minh thấy mặt Nhiên Đăng hàm hàm nổi giận, hét to :

- Nhiên Đăng ! Trả Định Hải Châu cho ta thì mua việc đều yên, còn không ta quyết với ngươi một còn một mất.

Nhiên Đăng nói :

- Xâu chuỗi ấy là báu vật của thần, nên nay khiến về tay ta. Còn ngươi là tả đạo bàng môn, có uy đức gì mà dùng nó.

Triệu Công Minh nói :

- Ngươi không trả xâu chuỗi ấy, ta e rằng khó tròn.

Nói rồi giục cộ tới chém Nhiên Đăng.

Nhiên Đăng đưa gươm ra đỡ , hai người đánh nhau nhưng vẫn cầm đồng.

Triệu Công Minh nổi giận quăng Kim Dao Tiền lên trời, hào quang muôn trượng chiếu

sáng lòa, thật là một báu vật chưa từng thấy.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 48

Lục Yểm lập kế bắt Triệu Công Minh

Triệu Công Minh quăng Kim Dao Tiền là một vũ khí lợi hại, do cặp cù vàng luyện thành. Hai con cù vàng hai đầu giao lại thành hai lưỡi kéo sắc bén phi thường, đầu thần tiên mà bị kéo ấy xắt nhầm thì cũng phải bỏ mạng.

Nhiên Đăng trông thấy Kim Dao Tiền từ trên không sa xuống hào quang sáng lòa, thất kinh bỏ con hươu mình cỡi, nhảy xuống đất độn thổ chạy trốn.

Kim Dao Tiền bay xuống, hai lưỡi cắt đứt đầu con hươu chết tươi. Triệu Công Minh thấy Nhiên Đăng bỏ trốn, giận quá chửi rủa một hồi, rồi trở về dinh.

Nhiên Đăng độn thổ về đến Lư Bồng, chư tiên xúm lại hỏi thăm.

- Kim Dao Tiền ra thế nào?

Nhiên Đăng lắc đầu nói:

- Bữa bối nay quả thật lợi hại. Nó từ trên không sa xuống; hai lưỡi kéo như hai con rồng, hào quang sáng lòa. Ta độn thổ bỏ chạy kéo ấy xắt đứt đầu con hươu ta cỡi.

Các tiên nghe nói ai nấy đều kinh hãi, không biết làm cách nào để cự với Triệu Công Minh.

Bồng có Na Tra đến trước Lư Bồng xin ra mắt, và thưa:

- Có một đạo sĩ không biết từ động nào đến đây, xin vào ra mắt chư tiên.

Nhiên Đăng lập tức mời vào.

Đạo sĩ bước đến xá mọi người và nói:

- Tôi xin chào quý đạo hữu.

Nhiên Đăng đáp lễ và hỏi:

- Chẳng hay đạo hữu ở động nào, núi nào?

Đạo sĩ nói:

- Tôi là người thông thả ở núi Côn Lôn, họ Lục tên Yểm. Bởi Triệu Công Minh ra phò Trụ, đánh phá Tây Kỳ, nên tôi đến đây giúp

sức trừ cho được Triệu Công Minh.

Chư tiên nghe nói đều mừng rỡ, còn Lục Yểm không nói năng gì cả cứ ngồi yên đó đến sáng.

Sáng ngày, Triệu Công Minh cỡi cọp đến trước Lư Bồng khiêu chiến , gọi tên Nhiên Đăng nói khích :

- Nhiên Đăng. Người khoe mình tài cao, phép ta sao hôm nay trốn thực mạng như vậy ?

Na Tra liền vào bảo với Nhiên Đăng.

Lục Yểm nói :

- Xin cho tôi ra trước, xem Triệu Công Minh hung dữ thế nào .

Nhiên Đăng nhậm lời.

Lục Yểm ra khỏi Lư Bồng; Triệu Công Minh đang điệu võ dương oai, bỗng trông thấy một đạo sĩ lùn tịt, mình mặc hồng bào, đầu đội mào đuôi cá, tay cầm gươm bước ra ca:

Chẳng mền công danh ở cõi trần

Vui chơi nước thánh với non thần

Ngâm thơ, đọc phú, thông cơ tạo

Dâu bể từng xem biết mấy lần .

Triệu Công Minh hỏi :

- Đạo sĩ lùn kia là ai ?

Lục Yểm nói .

- Triệu Công Minh ! Người không biết ta cũng phải. Hãy nghe mấy lời này .

Luyện nên phép nhệm rất anh linh,
Chẳng phải thần tiên phong phải tinh
Không đến Ngọc Hư cầu đạo thuật
Chẳng theo Lão Tử học trường sinh
Hạc , nai , rồng , cọp hằng nâng gót
Thơ , rượu, đàn , ca cũng phỉ tình
Người chữa tỏ tường không lẽ giấu
Ta nay tìm đến hại Công Minh

Triệu Công Minh nghe nói ngơ ngác hỏi :

- Nói như vậy người không phải Xiển giáo cũng không phải Lão giáo, vậy người là ai ?

Lục Yểm nói :

- Người không cần biết căn cội ta làm gì. Ta đứng ngoài tam giáo , tên Lục Yểm .

Triệu Công Minh nói :

- Nếu vậy tôi cùng đạo hữu không có thù hận gì, xin chớ làm mất lòng nhau . Hãy để Nhiên Đăng ra đây đấu phép với tôi.

Lục Yểm nói :

- Ta đã xuống đây hại người, sao lại gọi là không thù hận ?

Triệu Công Minh nổi giận hét :

- Tài cán chi người mà dám khua môi ? Tiếc rằng ta không biết người là đệ tử của giáo phái nào ?

Nói rồi vung gươm chém tới. Lục Yểm đưa gươm ra đỡ . Đánh được năm hiệp, Triệu Công Minh quang Kim Dao Tiễn lên cao, hào quang muôn trượng chiếu thẳng vào mình Lục Yểm .

Lục Yểm nói lớn :

- Lợi hại thật !

Nói rồi hóa thành một cái móng dài, bay mất.

Triệu Công Minh chửi thảm :

- Yêu quái ! Sao không đứng đó mà chịu chết !

Nói rồi giục cộ trở về dinh.

Thật ra, trận này không phải Lục Yểm cố tình ra đấu chiến với Triệu Công Minh. Nên lúc về đến Lư Bồng, chư tiên hội lại hỏi thăm .

Lục Yểm nói :

- Tôi ra trận coi cho biết mặt Triệu Công Minh, để làm đồ hình, giúp Tử Nha hại nó cho chết mà thôi. Không cần phải giết nó ngoài trận.

Nói rồi gọi Tử Nha đến, lấy trong giỏ hoa ra một cuốn sách có bùa chú ẩn giải rõ ràng, dặn :

- Người hãy đến cất một cái dinh nhỏ tại núi Kỳ Sơn, trong dinh đắp một cái đài cho tử tế, rồi bện một con bù nhìn bằng cỏ , viết ba chữ : Triệu Công Minh để trước bụng. Trên đầu, dưới chân đều thấp đèn, làm phép, đốt bùa mỗi ngày ba bận. Đúng hai mươi một

ngày ta sẽ tới trợ người giết chết Triệu Công Minh.
Tử Nha vâng lệnh, sai Nam Cung Hoát và Võ Kiết dẫn ba ngàn quân đến núi Kỳ Sơn lập đài, bên bù nhìn để trừ yểm.
Công việc hoàn thành, Tử Nha lên đài, bỏ tóc xõa, cầm gươm, đốt bùa, niệm chú, làm theo lời dạy của Lục Yểm.
Được ba ngày, Triệu Công Minh ở tại dinh Thương cảm thấy lòng nóng như lửa đốt, gan tởm dầu sôi, nóng nảy trong người ngồi đứng không an, cứ đi lẫn quẩn, hết chỗ này đến chỗ khác. Văn Thái Sư không rõ có gì, lòng buồn bực.
Khi ấy, vị chủ trận Địa Liệt là Bạch Lễ vào ra mắt Văn Thái Sư nói :
- Tôi coi Triệu đạo huynh lòng hoảng hốt không an, vậy xin để Triệu đạo huynh ở trong dinh dưỡng bệnh. Tôi bày trận Liệt Diệm cho họ phá .
Văn Thái Sư nói :
- Xin đạo huynh hoãn lại việc lập trận, để tôi tìm mưu kế khác.
Bạch Lễ không vui, nói :
- Chúng tôi lập mười trận, bị chúng phá hết sáu, nay còn bốn trận, chẳng lẽ ngồi nhìn.
Nói rồi về trận gióng chuông cối hươu đến Lư Bồng khiêu chiến .
Nhiên Đăng được tin, vội họp chư tiên bàn luận.
Bên ngoài, Bạch Lễ đợi lâu, kêu lớn :
- Đệ tử cung Ngọc Hư không ai dám ra phá trận của ta sao ?
Các tiên lắng lắng làm thinh .
Nhiên Đăng bối rối vì không biết sai ai vào trận hy sinh trước.
Lục Yểm thấy vậy hỏi :
- Bạch Lễ lập trận gì đó ?
Nhiên Đăng nói :
- Trận ấy là trận Liệt Diệm.
Lục Yểm cười rằng :
- Để tôi đi phá thử .
Nhiên Đăng chưa có ý kiến gì, thì Lục Yểm đã cầm gươm bước xuống Lư Bồng, ca rằng :

Khói đen ráng đỏ chói không trung

Quá giắc xem qua nhật đã hồng
Trưa dạo năm non qua biển Bắc
Chiều chơi bốn biển dạo non Bồng
Gió làng phơ phất ngoài muôn dặm
Trăng rạng lâu lâu, ngập mấy sông
Danh lợi trần ai , ai bó buộc ?
Nương rồng cỡi hạc dạo Tây Đông

Bạch Lễ nghe ca, liền hỏi :

- Người là ai đó ?

Lục Yểm nói :

- Bần đạo là Lục Yểm, vào phá trận Liệt Diệm của người đây.

Bạch Lễ nổi giận vung gươm đến chém. Đánh được mười hiệp,
Bạch Lễ chạy vào trận.

Lục Yểm nghe tiếng chuông thúc trên đài Lư Bồng, mỉm cười đuổi theo.

Bạch Lễ thấy Lục Yểm vào trận , liền lên đài rung phượng đỏ, tức thì trong trận lửa dậy phừng phừng.

Lục Yểm là lửa sinh ra, không sợ lửa, cho nên lửa tam muội cháy rần rật suốt hai tiếng đồng hồ vẫn như không.

Đã vậy Lục Yểm còn ngâm lớn :

Thân thể sanh thành lớp Toại nhân
Ở trong Tam muội dưỡng tinh thần
Xem qua Liệt Diệm như lầu cát
Bạch Lễ rung cờ mát thấu gân

Bạch Lễ nghe ca thất kinh, xem lại thấy Lục Yểm ngồi xếp bằng trong lửa , tay cầm bầu phép gì không biết mà phát ra ba trượng hào quang, trên ngọn hào quang có một vật chừng bảy tấc, đủ cả chân tay, mặt mày. Hai con mắt vật ấy chiếu ra hai luồng ánh sáng chụp lên đầu Bạch Lễ, làm cho Bạch Lễ hôn mê bất tỉnh, ngã xuống, Lục Yểm bái một cái, Bạch Lễ rụng đầu.

Lục Yểm cầm hồ lô bước ra khỏi trận, thung dung như không có việc gì xảy ra hết.

Xảy nghe có tiếng gọi lớn sau lưng :

- Lục Yểm chó trồn chạy, có ta đến đây.

Lục Yểm quay lại thấy người gọi mình là Dao Tân, chủ trận Mê Hồn, mặt vàng như nghệ, tay cầm gươm đuổi theo.

Nhiên Đăng thấy vậy nói với Tử Nha :

- Trận Mê Hồn lợi hại lắm, phải sai Phương Tướng vào trước mới được.

Tử Nha y lệnh, truyền Phương Tướng phá trận .

Phương Tướng tay cầm kích xông ra hét lớn :

- Ta vâng lệnh Thừa Tướng vào phá trận Mê Hồn của ngươi đây.

Dao Tân thấy Phương Tướng người cao lớn, mạnh bạo nên chẳng dám cự lâu, đánh qua loa vài , hiệp rồi bỏ chạy vào trận.

Phương Tướng nghe chuông giục vội vàng giục ngựa đuổi theo, Dao Tân liền lên đài hốt hắc sa vải xuống, Phương Tướng chỉ kịp ré lên một tiếng hồn phách bay lên đài Phong thần.

Dao Tân giết Phương Tướng rồi cỡi hươu ra trận gọi lớn :

- Nhiên Đăng ! Ngươi là kẻ thần thông phép tắc, nỡ nào sai kẻ phạm tục vào trận chết oan. Nếu có giỏi thì sai người của Xiển giáo vào đây so tài cao thấp.

Nhiên Đăng liền sai Xích Tinh Tử ra phá trận.

Xích Tinh Tử tuân lệnh, lướt lới ngâm rằng :

Cớ nào nay được bậc thần tiên

Kiếp trước tu hành lẽ tự nhiên

Đạo h thẩm nhuần không trái luật

Tánh tình rèn tập quyết không thiên

Mình minh biến khổ nung bể báu

Vội vọi cao xanh thấu cửa hiền

Được phép trường sanh ngoài thế sự

Chân trời mặt bể thú vui riêng

Xích Tinh Tử ca rồi gọi Dao Tân :

- Hôm trước ngươi thu hồn phách của Tử Nha ta có vào trận này lấy vía hai lần. Nay ngươi giết Phương Tướng nữa , tội ấy ta không thể bỏ qua.

Dao Tân cười lớn :

- Thăng ăn cướp ! Thái cực đồ là báu vật của Lão Tử còn phải vào tay ta thay, huống hồ phép tắc của Cung Ngọc Hư, ta không sợ.

Xích Tinh Tử nói :

- Người không sợ sợ oai hùm, chính là số trời định người phải mang họa lớn đây .

Dao Tân nổi xung đánh một giảo , Xích Tinh Tử khen :

- Hay lắm !

Đánh được ít hiệp. Dao Tân chạy vào trận Mê Hồn, Xích Tinh Tử nghe tiếng chuông thúc sau lưng liền xông vào cửa.

Vì Xích Tinh Tử ba lần đến trận dữ này nào phải chủ ý đề phòng liền hiện mây lành che đầu, vào mặc áo tiên che thân.

Dao Tân lên đài bùng một đấu hắc sa vãi vào mặt Xích Tinh Tử.

Xích Tinh Tử nhờ có áo phép che thân, mây lành che mặt nên hắc sa không sao trúng vào mình được.

Dao Tân thấy phép không hiệu nghiệm, muốn nhảy xuống giao công, chẳng ngờ Xích Tinh Tử chiếu kiếng âm dương vào mặt Dao Tân làm cho Dao Tân hôn mê .

Xích Tinh Tử chấp tay vái về núi Côn Lôn và nói :

- Ngày nay đệ tử phạm tội sát sanh.

Nói rồi cầm gương linh chém lấy thủ cấp, rồi lách luôn Thái cực đồ ra khỏi trận, đem trả cho Lão Tử.

Bấy giờ Thái Sư Văn Trọng thấy Triệu Công Minh mê mà không để ý đến việc binh cơ, nên hai trận bị phá một lượt mà Văn Trọng không hay. Đến chừng nghe quân báo, Văn Trọng mới giậm chân chất lưỡi than :

- Không dè các bạn vì ta mang họa.

Liền cho mời hai vị tiên chủ trận còn lại là họ Trương và họ Vương đến .

Khi hai vị tiên đến nơi , Văn Trọng buồn bả nói :

- Tôi vâng lệnh chúa , quyết trả ơn vua , chứ các đạo hữu có can chi má phải lâm nạn .Tôi đau lòng lắm, khôn sao chịu nổi .

Bấy giờ Triệu Công Minh nằm ngủ mê man ngáy pho pho.

Tử Nha làm phép đã nửa tháng rồi nên Triệu Công Minh mới thấy

trong người bị quỵện như vậy, Văn Trọng vào gọi mấy lần, Triệu Công Minh mới cựa mình.

Văn Trọng hỏi :

- Đạo huynh là bậc thần tiên , sao lại ngủ mê man như thế ?

Triệu Công Minh nói :

- Tôi có ngủ đâu ?

Hai vị chủ trận thấy Triệu Công Minh mê sảng như vậy liền nói với Thái Sư Văn Trọng :

- Chúng tôi thấy Triệu đạo huynh mê man, hình như bị ai trù yểm là phải. Văn Thái Sư hãy xui quỷ xem thử.

Văn Thái Sư nghe nói lấy tiền gieo quẻ, rồi thất kinh nói :

- Lục Yểm dùng sách Đinh Đầu Bất Thư làm phép tại Kỳ Sơn, quyết bắt Triệu đạo huynh cho chết. Bây giờ biết tính làm sao ?

Vương Diệc nói :

- Nếu Lục Yểm trù yểm thế nào cũng lập đàn ở Kỳ Sơn, chúng ta đến đó cướp đoạt Thất Thư thế nào cũng cứu Triệu đạo huynh được .

Thái Sư Văn Trọng nói :

- Không được đâu. Chúng nó đã làm phép thì việc gìn giữ trù đài nghiêm nhặt lắm, nếu chúng ta đương trường đến cướp làm sao đánh cho lại chúng nó .

Nói rồi vào gọi Triệu Công Minh nói :

- Nay Lục Yểm lập đàn trù tại núi Kỳ Sơn mà bắt đạo huynh, chúng tôi không có mưu kế gì hay, vậy đạo huynh có ý kiến gì cao siêu xin chỉ dạy.

Triệu Công Minh thất kinh nói :

- Tôi nay đang bị nạn, còn tinh thần nào nghĩ được mưu . Tôi đến đây cũng vì giúp đỡ đạo huynh, xin đạo huynh cố gắng giải cứu cho tôi.

Văn Trọng lúng túng không biết phải tính làm sao.

Trương Thiệu nói :

- Văn Thái Sư chớ lo. Tôi nay sai hai đồ đệ của Triệu đạo huynh là Trần Cửu Công và Dao Thiệu Tư đến đó diệt lấy Tiên Thor thì cứu Triệu đạo huynh dễ lắm.

Nói về Nhiên Đăng đang ngồi trong nhà mát với các tiên , bỗng thấy trong lòng hồi hộp, liền đánh tay xen quẻ rồi nói với các tiên:

- Các đạo huynh ! Hiện giờ Văn Thái Sư bàn luận sai người lên vào cung giựt Tiên Thơ. Nếu để chúng thi hành xong kẻ đó thì chúng ta khó mà sống yên với chúng. Vậy hãy mau ai người đến báo tin cho Thừa Tướng hay để canh phòng nghiêm ngặt.

Nhiên Đăng liền sai Dương Tiễn và Na Tra ra Kỳ Sơn báo tin cho Tử Nha hay.

Hai người vâng lệnh ra đi . Nhưng Na Tra đi xem mau hơn, nên đến trước. Còn Dương Tiễn đi ngựa lẻn đến một mình.

Nói về hai người học trò của Triệu Công Minh đang vân đến núi Kỳ Sơn thì đã canh hai.

Trần Cửu Công và Dao Thiệu Tư ở trên mây ngó xuống, thấy Tử Nha bỏ tóc xoắn, cầm gương phép, đốt bùa niệm chú , còn Tiên thơ để trên án.

Hai người thừa lúc Tử Nha vừa cái đầu xuống lạy , đáp xuống giật sách rồi chạy như bay.

Tử Nha ngẩng đầu lên , chỉ nghe một làn gió vụt qua, thấy Tiên thơ bị mất mà không biết lý do nào , đứng suy nghĩ mãi.

Qua một lúc , thấy Nam Cung Hoát đến thưa :

- Có Na Tra xin ra mắt.

Tử Nha cho đòi đến hỏi, Na Tra nói :

- Tôi vâng lệnh Lục Yểm đến thưa với Thừa Tướng nên cẩn thận gìn giữ Tiên thơ, vì Văn Thái Sư đã biết được, sẽ sai người đến lấy . Nếu sách ấy mà mất đi, chúng ta khó sống.

Tử Nha thất kinh nói :

- Ta đương làm lễ , nghe một làn gió thổi vụt qua, Tiên thư trên án đâu mất, ta không hiểu vì có gì. Vậy thì người mau đuổi theo chúng đang giựt lại.

Na Tra tuân lệnh cầm giáo lên xe, chạy riết về hướng dinh Thương. Lúc đó Dương Tiễn đi trễ , đến sau, nghe một trận gió vụt qua, Dương Tiễn nghi người của Văn Trọng đã đến đoạt Tiên thơ, và đột ngột bay về, nên xuống ngựa hốt một nắm đất vãi lên làm phép tiên thiên biến thuật.

Trần Cửu Công và Dao Thiệu Tư đang độn thổ trở về, bỗng thấy dinh trại mình hiện ra trước mặt, hai người liền trồi lên, thẳng đến trước phủ ra mắt Văn Trọng và nói :

- Chúng tôi thấy Tử Nha đang làm phép, chờ lúc nó bất ý sa xuống giạt Tiên thơ chạy biến về đây.

Văn Thái Sư nghe nói mừng rỡ , truyền trao Tiên thơ, xem thử thể nào.

Hai người dâng tiên thơ lên Văn Thái Sư lật xem vài trang, rồi bỏ vào tay áo, nói :

- Thôi hai người về dinh an nghỉ, để ta vào trình lại với thầy ngươi. Nói rồi quày quả vào dinh, còn hai người cùng xuống trại.

Bỗng nghe một tiếng sấm nổ bên tai , hai người thấy mình đứng sững giữa đồng , bốn bề bát ngát , không có dinh trại gì cả .

Hai người đứng chết đĩnh, không hiểu vì cớ gì, bỗng thấy một người cỡi ngựa kim, cầm kích, chạy đến nói :

- Trả Tiên thơ lại cho mau.

Hai người nổi giận gươm lên hỏi lớn :

- Người là ai mà dám vô lễ ?

Người cỡi ngựa đáp :

- Ta là Dương Tiễn đến giết hai tên ăn cắp.

Nói rồi cầm kích cự với hai thanh gươm của hai tướng. Hai bên đánh nhau giây lát thì có Na Tra xông đến trợ lực. Hai người đánh đã không lại Dương Tiễn, bây giờ lại thêm Na Tra nữa thì làm sao chống cự nổi. Na Tra chuyển thần lực đâm Dao Thiệu Tư một giáo chết ngay. Còn Dương Tiễn chém Trần Cửu Công một nhát. Hồn hai người này lên đài phong thần một lượt.

Dương Tiễn nói với Na Tra :

- Tiên thơ ta đã lấy lại rồi.

Na Tra hỏi :

- Sư huynh làm cách nào lấy lại được ?

Dương Tiễn nói :

- Ta nghe trận gió thoảng qua , nghi có kẻ trộm sách đem về, nên làm phép hóa dinh cơ, giả hình Văn Trọng gạt lấy sách lại, rồi hiện nguyên hình đánh với chúng, may nhờ đạo huynh đến trợ giúp .

Nay đã giết được hai đứa, vậy chúng ta mau trở lại Kỳ Sơn trao Tiên thư lại cho Thừa Tướng.

Nói rồi, hai người cùng nhau nhắm hướng Kỳ Sơn thẳng đến dinh của Tử Nha thì trời đã sáng.

Tử Nha đang ngồi rầu rĩ. Bồng Na Tra và Dương Tiễn đã về

Tử Nha cho mời vào và hỏi :

- Hai người đã lấy Tiên thư lại được không ?

Dương Tiễn thuật hết mọi chuyện, Tử Nha mừng rỡ khen:

- Dương Tiễn quả là người xuất chúng biến hóa không lường .

Dương Tiễn dâng Tiên thư cho Tử Nha rồi hai người từ giã về Lư Bồng .

Còn Tử Nha sau khi đã bị mất một lần thất kinh ngày đêm lo canh giữ , ngặt vì Tiên thư không được phép cất cứ để trên bàn , nên Tử Nha vất vả ngày đêm đợi cho được hai mươi một ngày rồi giao lại cho Lục Yểm.

Nói về Văn Thái Sư ngồi chờ hai người học trò của Triệu Công Minh cho đến trưa mai vẫn không thấy về, liền sai Tân Hoàn .

Tân Hoàn tuân mạng, xách búa ra đi một hồi rồi trở lại thưa .

Trần Cửu Công và Dao Thiệu Tư đã chết vì tôi tìm thấy xác bỏ hai bên đường và cũng không rõ ai giết cả .

Văn Trọng tức giận vỗ ghế hét :

- Hai người ấy chết rồi thì làm sao ai lấy được Tiên thư.

Dứt lời , hai tay đâm vào ngực ầm ầm khóc rống thảm thiết , khiến cho hai vị chủ trận đang bàn luận , thất kinh chạy vào hỏi nguyên do.

Văn Trọng kể lại mọi chuyện cho hai vị chủ trận nghe.

Hai người nghe qua buồn bã chất lưỡi than thầm rồi cùng Văn Trọng vào thăm Triệu Công Minh.

Vào đến nơi, Văn Trọng thấy Triệu Công Minh đang ngủ mê, ngáy vang như sấm, lau nước mắt bước đến bên giường kêu.

Triệu Công Minh mở mắt thấy Văn Trọng và hai vị chủ trận :

- Đã trộm sách được chưa ?

Văn Thái Sư không thể nào giấu được, liền thuật lại việc hai người học trò của Triệu Công Minh không trộm được sách mà đã bỏ

mạng dọc bên đường.

Triệu Công Minh đang nằm bật ngồi dậy, hai mắt tròn tròn, than :

- Ôi ! Bởi ta không nghe lời ba em nên ngày nay mới phải thác như vậy .

Văn Thái Sư nghe nói thất kinh chưa biết tính sao thì Triệu Công Minh đã nói tiếp :

- Ta thành tiên hồi lớp Thiên Hoàng , luyện phép trường sinh bất tử , không ngờ nay chỉ vì Lục Yểm mà chết . Đã đến nước này ăn năn không kịp . Lúc ta chết rồi , xin cởi áo mà gói Kim Dao Tiên để cho em ta đến nhận . Thế nào ba em ta cũng đến thăm . Nó thấy gói áo cũng như thấy mặt .

Dặn rồi lại khóc lớn, và than :

- Em Vân Tiêu ! Nếu anh nghe lời em can, thì có đâu mang họa .

Văn Thái Sư trông thấy đau lòng, cau mày tròn mắt. Còn Vương Diệc nổi nóng , liền bỏ ra ngoài , cởi hươu ra trận , cầm gươm đứng trước Lư Bồng mắng lớn :

- Các đệ tử cung Ngọc Hư, dám ra phá trận Hồng Thủy không ?

Na Tra liền vào báo với Nhiên Đăng.

Nhiên Đăng liền họp các tiên kéo xuống Lư Bồng, sai Tào Bửu đi phá trận.

Tào Bửu nói :

- Đã ra phò chúa thánh, đâu dám từ nan.

Nói rồi cầm gươm lướt tới, gọi Vương Diệc nói :

- Có ta đến phá trận ngươi đây .

Vương Diệc biết một Tào Bửu, liền nói :

- Tào huynh là người ưa thanh nhàn, sao không ẩn mình trên núi non đến đây làm gì cho mang họa.

Tào Bửu nói :

- Bởi ngươi nghịch thiên hành sự, phò giả diệt chơn, cãi trời chống giáo phái, nên ta mới phải ta đây. Rất đổi Triệu Công Minh nhiệm màu phép thuật, cãi ý trời còn phải mang tai, huống hồ chi ngươi ?

Vương Diệc nổi giận , vung gươm chém tới, Tào Bửu đánh vấp hiệp bị Vương Diệc dụ vào trận, rồi lên đài cầm bấu nước đỏ đỏ xuống, đất bằng dậy sóng, nước độc hại người hiền.

Tào Bửu bị hồng thủy tạt vào mặt , xương thịt đều rã rời.

Thương ôi trận Hồng Thủy áo xiêm bỏ đó, dài Phong thần hồn lên dài .

Vương Diệc giết Tào Bửu xong cởi hươu ra trận thách Nhiên Đăng :

- Người nở lòng nào sai kẻ phạm phu thế mạng ! Thiếu gì người tài phép sao chẳng dám ra.

Nhiên Đăng liền sai Đạo Đức chon quân đi phá trận.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 49

Trận Hồng Sa Võ Vương đánh lâm nạn

Đạo Đức chon quân vâng lệnh cầm gươm đến trước trận kêu lớn :

- Vương Diệc ! Người quen thói hung hăng , không thuận cơ trời .

Mười trận đã bị phá hết tám rồi mà người còn chưa chịu dẹp .

Vương Diệc nổi giận giơ gươm báu chém liền.

Đạo Đức chon quân đưa gươm ra đỡ .

Vương Diệc đánh ít hiệp rồi chạy vào trận lên đài đồ bầu nước đổ ra như cũ .

Đạo Đức chon quân giơ tay áo phát một cái , hiện ra một cánh bèo sen rất lớn chẳng khác chiếc thuyền , rồi ngồi lên thuyền ấy lướt sóng xông tới.

Vương Diệc thấy vậy nổi giận, còn một bầu Hồng Thủy nữa vội trút hết ra .

Đạo Đức chân quân hiện vùng mây cản lại , đứng cả giờ trên chiếc thuyền sen.

Vương Diệc đã hết phép, không biết làm sao, tính trong ba mươi sáu chước không có chước nào hay hơn là đào tẩu, nên nhảy luồng đài .

Đạo Đức chon quân sợ Vương Diệc tưng thế hiềm ra kế hay , liền lấy cây quạt ngũ bảo thất cầm quạt Vương Diệc một cái.

Vương Diệc kêu lên một tiếng, té xuống tiêu thành tro , hồn phách bay về đài Phong Thần .

Có bài thơ rằng :

Khen cho quạt báu của tiên ông
Chẳng phải cầm tay lúc quạt nồng
Rực rỡ hào quang năm thứ lửa
Long lanh kết đủ bảy loài lông
Quạt lên một cái tiêu non núi

Phát xuống vài hồi cạn biển sông
Vương Diệc tuy là tiên hải đảo
Chịu hầu một quạt hóa tro hồng

Đạo Đức nhơn quân phá trận Hồng Thủy rồi, bèn trở lại Lư Bồng với các tiên.

Bây giờ Thái Sư đương buồn rầu về việc Triệu Công Minh bị trù yểm, nên không ra trận. Qua một lúc nghe quân vào báo :

- Trận Hồng Thủy bị phá, Vương Diệc tử nạn rồi.

Văn Thái Sư càng thêm buồn khổ. Vì hôm nay đã đến ngày thứ hai mươi, nếu không cách gì cứu nạn, Triệu Công Minh chắc phải chết. Hôm ấy Triệu Công Minh tỉnh lại, gọi Văn Thái Sư nói :

- Hôm nay tôi còn thấy mặt Văn huynh, nhưng qua giờ ngọ ngày mai chúng ta sẽ cách biệt mãi mãi.

Văn Thái Sư khóc ngất , nói :

- Tôi làm hại anh, chẳng biết lúc nào lòng tôi hết ân hận .

Trương Thiệu vào thăm, cũng khóc và nói :

- Giận kẻ bày ra việc trù yểm quá độc ác , nếu còn sống trên đời tôi chẳng quên thù này .

Còn Tử Nha làm phép đã hai một ngày, khi đến lúc giờ Tỵ thì có Võ Kiệt vào báo :

- Lục Yểm lão gia đã đến dưới đài.

Tử Nha vội ra nghinh tiếp.

Lục Yểm nói :

- Chúng ta phá trận Hồng Thủy rồi, còn tánh mạng Triệu Công Minh thì giờ Ngọ này là hết.

Tử Nha bái một bái và nói :

- Triệu Công Minh phép thuật cao cường, hung hăng quá sức, nhờ đạo huynh thần thông quảng đại mới trừ được.

Lục Yểm vừa cười vừa thò tay vào giỏ hoa lấy ra một cái cung và ba mũi tên đưa cho Tử Nha dặn :

- Không cần phải bắn nhiều, chỉ nội ba mũi tên này cũng đủ kết thúc sinh mạng Triệu Công Minh rồi.

Giây phút tới giờ Ngọ, Tử Nha rửa tay thật sạch và cầm cung tên.

Lục Yểm nói :

- Trước nhất bắn vào con mắt bên tả của hình nhon, rồi đến con mắt bên hữu , cuối cùng sẽ bắn vào trái tim.
Lúc ấy Triệu Công Minh đang nằm, vùng ré lên một tiếng . Nhắm một con mắt bên tả. Văn Thái Sư ôm Triệu Công Minh khóc tức tử .
Triệu Công Minh lại ré lên một tiếng nữa, nhắm con mắt bên hữu , rồi sau đó tắt thở.

Có bài thơ than rằng :

Tu hành đừng nghĩ việc hồng trần
Nghĩ việc hồng trần lụy đến thân
Cái động La Phùng thôi vắng chủ
Thành tiên không được phải thành thần

Văn Thái Sư ôm Triệu Công Minh khóc lóc một hồi, rồi tản liệm quàng sau trại.

Các tướng thấy Triệu Công Minh chết ai nấy đều nản lòng.

Vì vậy binh trại bên Thương không còn tề chỉnh như xưa.

Bấy giờ Tử Nha đi với Lục Yểm về đến Lư Bồng, mọi người đều khen nếu không có Lục đại huynh đến đây thì chẳng ai trừ Triệu Công Minh nổi .

Bỗng trong trận Hồng Sa chuông reo inh ỏi, Nhiên Đăng nói với Tử Nha :

- Trận Hồng Sa lợi hại lắm nếu không dùng một người phước đức vào trận thì chúng ta không thể phá nổi

Tử Nha nói :

- Đạo trưởng muốn dùng người nào ?

Nhiên Đăng nói :

- Phải dùng Võ vương mời phá trận này được. Vì Võ vương là kẻ có đức lớn.

Tử Nha nói :

- Thánh chúa là người hoàng tộc, không luyện võ nghệ, làm sao phá trận được ?

Nhiên Đăng nói :

- Việc ấy chẳng sao, chỉ con người có đức mà thôi. Vậy hãy mau mời Võ vương đến, ta đã có sẵn phương pháp.

Tử Nha sai Võ Kiệt vào thành triệu Võ vương.

Chẳng bao lâu Võ Vương đến nơi.

Tử Nha ra rước lên Lư Bồng, các tiên đều làm lễ .

Võ Vương hỏi :

- Chẳng hay quý vị mời trẫm đến đây dạy bảo việc chi ?

Nhiên Đăng nói :

- Nay mười trận đã phân hết chín , chỉ còn một trận Hồng Sa , nhưng trận này lợi hại lắm, phải nhờ đến phúc đức chí tôn , chúng tôi mới phá nổi , chẳng biết đại vương có thuận chăng ?

- Quý vị vì ta mà đến, cứu dân trong lầm than. Nay việc đến ta, lẽ nào ta từ chối.

Nhiên Đăng mừng rỡ mời Võ vương cởi áo cẩm bào, rồi gùng ngón tay giữa họa bùa trước mặt và sau lưng, lại giắt trên mào cửu long một là bùa. Rồi sai Lôi-chấn-tử, Na Tra bảo vệ Võ vương vào trận.

Võ vương vừa xuống khỏi Lư Bồng , đã thấy trông trận Hồng Sa một đạo nhân đội mào đuôi cá, râu đỏ mặt xanh, cầm song kiếm , cỡi hươu, lướt tới ca :

Triệt giáo truyền ra phép nhiệm mầu

Càn khôn tại hóa một ta thân.

Đất trời rút lại trên năm ngón

Nhật nguyệt gồm vô định nửa bầu

Trương Thiệu ca rồi kêu lớn :

- Đệ tử Cung Ngọc Hư hãy ra mà phá trận.

Na Tra và Lôi Chấn Tử bảo vệ Võ vương xông ra.

Trương Thiệu hỏi :

- Ai ra trận đó ?

Na Tra đáp :

- Chân chúa ta là Võ vương .

Võ Vương thấy Trương Thiệu hình dung cổ quái, mặt mày hung hãn , kinh hãi ngồi trên lưng ngựa không dám nói lời nào.

Trương Thiệu vung gươm chém dừa, Na Tra lướt tới đỡ gươm và đánh với Trương Thiệu được ít hiệp thì Trương Thiệu bỏ chạy vào trận.

Na Tra và Lôi Chấn Tử đồng bảo vệ Võ vương đuổi theo.

Trương Thiệu vãi một nắm Hồng Sa trúng nhằm ngực Võ vương, làm cho Võ vương cả người ngựa sa xuống hầm.

Na Tra cỡi xe phong hỏa bay thẳng lên cao, bị Trương Thiệu vãi hồng sa cũng phải nhào xuống.

Lôi Chấn Tử bay chưa khỏi trận, Hồng Sa ào tới liền nhào xuống nằm yên, thế là cả ba người đều mắc vào trong trận.

Tử Nha đứng bên ngoài thấy trong trận nói lên một vùng khói đen liền hỏi Nhiên Đăng :

- Ba người vào trận đạo trưởng liệu có bề gì không ?

Nhiên Đăng nói :

- Tuy bị mắc nạn nhưng không hề chi . Vì Võ vương là người có phước lớn.

Tử Nha hỏi :

- Chừng nào thì ba người mới ra được ?

Nhiên Đăng nói :

- Phải quá một trăm ngày .

Tử Nha buồn bã than :

- Võ vương là vua nhân đức, mình vàng trăm ngày sao nổi.

Nhiên Đăng nói :

- Một vị chân chúa không bao giờ sợ phép tà . Người đừng kinh hãi , hãy lui về an nghỉ. .

Tử Nha sai người báo tin trong cung.

Thái Cơ và Thái Nhậm đều sai người đến hỏi thăm.

Tử Nha nói :

- Thánh chúa mắc nạn một trăm ngày, không hề chi mà sợ.

Nói rồi lên Lư Bồng cùng các vị đại tiên thương nghị .

Bấy giờ Trương Thiệu trở về dinh nói với Văn thái Sư :

- Võ Vương, Na Tra và Lôi Chấn Tử đều bị tôi cầm trong trận Hồng Sa.

Văn thái Sư tuy ngoài miệng vui mừng nhưng trong lòng đang buồn rầu việc Triệu Công Minh .

Trương Thiệu chiều ý, trở về trận mỗi ngày vài hồng sa lên lưng
Võ vương, đau đớn như dao cắt ruột nhưng nhờ có bùa phép,
không đến nỗi nguy hiểm đến tánh mạng.

Đây nhắc lại Thân Công Báo từ khi bất đồng ý kiến với Tử Nha, cố
tình đạo khắp các non cao, rừng rậm, biểu dụ tin đồ Triệt giáo,
gợi cho hai giáo phải có một ý thức mâu thuẫn sâu sắc, và cố động
Triệt giáo chống lại chủ trương của Xiển giáo.

Ngày kia, Thân Công Báo đứng trước cửa động gọi đồng nữ nhờ
vào thừa lại.

Ba vị tiên cô hay tin Thân Công Báo đến thăm, liền ra khỏi động
đón chào.

Vân Tiêu hỏi :

- Đạo huynh ghé động chúng tôi có điều gì chỉ dạy chăng?

Thân Công Báo nói :

- Tôi đến đây cũng chỉ vì việc lệnh huynh.

Vân Tiêu hỏi :

- Anh tôi cậy đạo huynh đến đây ?

Thân Công Báo nói :

- Triệu đạo huynh bị Tử Nha dùng phép Định Đầu Thất Tiên bắn
chết tại Kỳ Sơn lẽ nào ba vị tiên cô không hay ?

Huỳnh Tiêu và Bích Tiêu nghe nói giậm chân khóc rống lên :

- Không ngờ anh chúng tôi lại bị Khương Thượng sát hại tàn nhẫn
như vậy ! Uổng công tu luyện bấy lâu nay, chúng tôi thật đau đớn

.

Thân Công Báo nói

- Lệnh huynh mượn Kim Dao Tiên chưa lấy lại được Định Hải
Châu, bị người ta hãm hại một cách hèn hạ như vậy, chúng tôi nghĩ
tủi hờn.

Vân Tiêu hỏi :

- Đạo huynh nghe tin ấy bao giờ ?

Thân Công Báo nói :

- Tôi dạo khắp năm non bốn bể, việc gì cũng rõ hết. Triệu đạo
huynh bị Tử Nha bắt trên núi Kỳ Sơn trù yểm hai mươi một
ngày rồi bắn chết. Trước khi chết, Triệu huynh có lấy một chiếc áo

gói Kim Dao Tiên lại để gởi trả cho quý nương nương , và nói quý nương nương trông thấy áo ấy cũng như thấy anh. Hiện nay chiếc áo và báu vật còn để tại dinh Văn Thái Sư. Rất đổi chúng tôi tình bạn mà còn không chịu nổi, huống chi quý nương nương là tình ruột thịt, lẽ nào ngồi yên không báo thù.

Vân Tiêu nói :

- Giáo chủ chúng ta có lời truyền, cấm các đệ tử Triệt giáo không được đến Kỳ Sơn, trừ kẻ nào có tên trong bản Phong thần mới chống lại lời ấy . Nay anh tôi bị nạn, chắc là do số trời xui khiến .

Thân Công Báo cười lớn nói :

- Anh mình bị người ta giết chết mà cứ bảo là số mạng thì thật buồn cười. Số mạng là cái gì ? Nó chỉ là một cái chiêu bài để che giấu tội ác của những kẻ có quyền thế tự cho mình nắm lấy vận mệnh các giáo hệ, muốn làm gì cũng được.

Huỳnh Tiêu và Bích Tiêu nghe Thân Công Báo nói như vậy cũng nổi nóng, nhìn Vân Tiêu nói :

- Chị thật vô tình, không tưởng gì đến cốt nhục. Triệu đại ca trước khi chết để áo lại tức là muốn bảo chị em ta trả thù đó. Nay hai chị em chúng tôi quyết xuống Tây Kỳ thăm hỏi cốt đại ca, như vậy chắc chị cũng tưởng rằng hai chị em chúng tôi có tên trong bản phong thần chứ gì ?

Huỳnh Tiêu và Bích Tiêu nói dứt lời, người cỡi chim Hồng hộc.

Kẻ cỡi chim rắn bay ra khỏi động.

Vân Tiêu đứng nhìn theo và thầm nghĩ :

- Hai đứa nó xuống Tây Kỳ thể nào cũng dùng Hồn nguyên đầu mà bắt đệ tử cung Ngọc Hư, làm lớn chuyện. Ta phải theo để điều khiển chúng nó mới được.

Nghĩ rồi truyền đồng tử giữ động, cỡi chim loa xanh bay theo gọi lớn :

- Hai em chậm lại, đợi chị đi với .

Huỳnh Tiêu và Bích Tiêu hỏi :

- Chị theo hai em để làm gì ?

Vân Tiêu nói :

- Chị sợ hai em nóng nảy sanh chuyện khó lòng. nên phải theo hai em để dìu dắt.

Nói rồi giốc thanh loan bay tới.

Xảy nghe phía sau có tiếng kêu lớn :

- Ba vị nương nương chậm lại đợi tôi với.

Vân Tiêu ngó lại thấy Hạm Chi tiên cô, liền hỏi:

- Hiền muội từ đâu đến ?

Hạm Chi tiên cô nói :

- Em đi theo ba chi đồng xuống Tây Kỳ.

Cả bốn người cùng nhau họp đoàn.

Đi được một lúc, lại nghe có tiếng kêu lạnh lạnh :

- Đợi tôi theo với quý cô nương ới.

Bốn người quay lại thì thấy Thử Vân tiên cô, liền hỏi :

Thử Vân nương nương gọi tôi có việc gì :

Thử Vân hỏi :

- Vừa rồi tôi có gặp Thân Công Báo cho biết quý nương nương đồng xuống Tây Kỳ. Chúng mình là bạn thân với nhau, lẽ nào trong lúc nguy biến lại bỏ nhau.

Cả năm người cùng nhìn nhau trao đổi mỗi tình thăm thiết.

Khi năm vị tiên cô đến trước dinh Thương, quân sĩ trông thấy liền hỏi thăm tự sự, vào báo với Văn Trọng.

Văn Trọng lật đặt ra ngoài đón rước vào đại điện trà nước.

Vân Tiêu hỏi :

- Ngày trước Thái Sư thỉnh anh tôi đến đây trợ lực , chẳng ngờ Tử Nha làm phép bắn chết anh tôi, vậy hài cốt anh tôi ở đâu xin cho chúng tôi mai táng.

Văn Trọng khóc lớn nói :

- Tôi mang ơn triều đình , hưởng giàu sang phú quý, đến lúc quốc biến gia vong, dầu chết đi đền nợ nước cũng đành. Còn Triệu đạo huynh chỉ vì tình bạn mà bỏ mạng thật lòng tôi đau đớn lắm . Vừa rồi Tử Nha làm phép trừ yểm tại Kỳ Sơn, bắn chết linh huynh, xác linh huynh tôi còn quàng sau trại. Linh huynh trước khi chết cởi áo nói Kim Dao Tiên gọi lại cho ba vị tiên nương, và trời rằng :

- Ba vị tiên nương thấy áo cũng như thấy mặt anh.

Ba chị em Vân Tiêu nghe nói thăm thiết không cầm được giọt lệ , hai người bạn gái cũng che mặt khóc sục sùi.

Văn Thái Sư lấy gói áo để ra trước bày ba chị em mở áo ra, trông

thấy di vật, nhìn nhau khóc oà.

Bích Tiêu nóng lòng hỏi Văn Trọng :

- Thi hài anh tôi quàn nơi đâu ?

Văn Thái Sư nói :

- Tôi quàng sau dinh để giao lại cho quý vị tiên cô theo lời trăng trối của Triệu đạo huynh .

Huỳnh Tiêu nói :

- Chúng ta ra sau dinh xem thi thể anh chúng ta ra thể nào ?

Vân Tiêu nói :

- Đại ca đã chết còn coi làm gì nữa chỉ thêm đau đớn .

Bích Tiêu nói :

- Đã đến đây phải coi cho thấy mặt.

Hai chị em kéo nhau ra sau trại. Vân Tiêu túng thế phải theo sau .

Huỳnh Tiêu và Bích Tiêu giở nắp áo quan ra, thấy Triệu Công

Minh bị chảy máu nơi tim, và hai con mắt.

Bích Tiêu nổi giận nói lớn :

- Ác nhân ác nghiệt ! Giết người như vậy mà bảo là chính đạo ?

Huỳnh Tiêu nói :

- Không cần giận dữ làm chi, chị em ta bắt chúng nó cũng bắn vào qua tim và hai con mắt để trả thù.

Vân Tiêu nói :

- Chúng ta không oán hận Tử Nha mà chỉ trả thù Lục Yểm, kẻ đã bày phép lạ , sát hại anh ta tàn nhẫn mà thôi.

Giữa lúc đó có vị đạo sĩ, chủ trận Hồng Sa bước vào chào hỏi .

Năm vị tiên cô cũng ôn tồn đáp lễ, và hỏi thăm mọi việc trong quân binh.

Văn Thái Sư truyền dọn tiệc đãi đằng.

Hôm sau, năm vị tiên cô đến trước Lư Bồng gọi Tử Nha ra nói chuyện.

Tử Nha liền dẫn bốn tướng đi theo lược trận.

Vân Tiêu cỡi Thanh loan đến trước nói lớn:

- Ta không cần nói với Tử Nha, hãy kêu Lục Yểm ra đây cho ta bảo .

Dương Tiên vội vào báo với Lục Yểm

Lục Yểm nói với Tử Nha :

- Cứ để bản đạo ra trận xem chúng nó làm trò gì cho biết.
- Nói rồi cầm bửu kiếm xuống khỏi Lư Bồng.
- Vân Tiêu thấy Lục Yểm người lùn tịt, đầu chừa hai vá, thì nói lớn :
- Lục Yểm nói :
- Người chớ khinh ta lùn. Tuy lùn nhưng tài hơn người tướng .

Hãy nghe đây :

Thường nương mây bạc tụng huỳnh đình
Cửa động thường thường hứng gió thanh
Tiên cảnh thanh nhàn tìm thú vắng
Phồn hoa dù đẹp chẳng say tình
Cần khôn dồn cả vào tay áo
Nhặt nguyệt treo đầu một gậy linh
Uống thuốc kim đơn vài hột nhỏ
Cơ trời hiểu thấu mọi uy linh

Lục Yểm ca rồi xá Vân Tiêu một cái.

Huỳnh Tiêu hỏi :

- Người có phải là Lục Yểm đạo nhân không ?

Lục Yểm đáp :

- Chính là ta.

Huỳnh Tiêu nói :

- Tại sao người làm phép trừ yểm, bắn chết anh ta ?

Lục Yểm nói :

- Nếu ba vị tiên cô đồng ý cho tôi thanh minh việc sẽ nói rõ, bằng không muốn làm gì tôi mặc ý.

Vân Tiêu đáp :

- Người cứ nói ra cho ta nghe thử.

Lục Yểm đáp :

- Người tu hành cần phải thuận thuận theo lẽ , chiều theo cơ mầu của tạo hóa . Cho nên người chánh thì được thành , kẻ tà thì phải đọa . Tôi học đạo từ thời Thiên Hoàng đến nay , thấy biết bao nhiêu chuyện cũ , hãy thuận thì còn , nghịch thì mất . Bởi Triệu Công Minh chẳng giữ bốn phận , giúp vua dữ hại dân lành , ỷ mình

có phép thần thông không kể đến lẽ phải . Hễ nghịch trời thì mắc họa , nên trời sai tôi giết kẻ nghịch , há lại đổ lỗi cho tôi sao ? Xét lại ba vị nương nương chớ nên chuốc lấy thù hận mà đến chỗ này . Nơi đây là biển lửa núi đao , không phải chỗ an thân của người tu luyện . Nếu rủi ro bề nào ăn năn không kịp . Xin ba vị nương nương xét lại .

Vân Tiêu nghe nói làm thỉnh ngẫm nghĩ .

Huỳnh Tiêu nạt lớn :

- Yêu đạo ! Đừng đem ba tác lỗi mà gạt gẫm chúng ta . Kẻ giết người phải đền tội . Người bắn chết anh ta , ta không thể để cho người ung dung sống sống mãi . Nói rồi giờ bửu kiếm chém liền . Lục Yểm đưa gương ra đỡ . Hai người đánh được ít hiệp . Bích Tiêu lấy Hồn Nguyên Đẩu quăng lên , mục Lục Yểm đem về trước dinh , thì Lục Yểm đã hôn mê , không còn biết gì nữa .

Có bài thơ rằng :

Báu áy từ hồi mới tạo tiên
Bích Du cung nọ để lưu truyền
Tam tài thấu hết không ai giỏi
Đem xuống Tây Kỳ bắt các tiên

Bích Tiêu trói Lục Yểm lại , vẽ bùa yểm tại cung Mê Hoàn , truyền quân treo lên cột cờ , rồi nói với Văn Thái Sư :

- Tôi lấy đầu nó không khó gì , song tôi muốn trả thù cho anh tôi . Để tôi bắn nó cho hả giận .

Liền truyền năm trăm quân xạ thủ trưng cung bắn vào mình Lục Yểm như mưa .

Bấy giờ Lục Yểm đã tỉnh lại liền làm phép che thân , bao nhiêu tên bắn đến mình đều hóa ra tro hết .

Quân xạ thủ thấy vậy thất kinh , Văn Thái Sư cũng hoảng vía .

Bích Tiêu nổi giận nói :

- Yêu đạo ! Người làm phép gì gạt ta đó ?

Nói rồi quăng Kim Dao Tiên lên chém Lục Yểm .

Lục Yểm xem thấy nói lớn :

- Thôi , tôi xin kiêu ba vị nương nương .

Nói rồi hóa mỏng ba vị nương nương .

Các đạo hữu trông thấy mừng rỡ .

Nhiên Đăng hỏi :

- Đạo hữu bị Hồn Nguyên Đẩu bắt đi , làm sao mà về được ?

Lục Yểm đáp :

- Nó không biết lý lịch tôi , nên mới dùng tên mà bắn để báo thù cho anh nó . Cuối cùng nó lại quăng Kim Dao Tiễn lên , tôi hóa mỏng bay về đây .

Nhiên Đăng khen :

- Phép thuật của đạo hữu hay lắm !

Lục Yểm nói :

- Ngày nay bản đạo có việc , xin giả từ . Ít hôm sẽ trở lại .

Nói rồi đăng vân đi mất .

Hôm sau ba vị tiên cô lại đến khiêu chiến .

Tử Nha cười Tứ Bất Tướng , dẫn các đệ tử ra khỏi Lư Bồng, thấy Vân Tiêu cười thanh loan đứng trước, trên đầu chừa hai vá , mình mặc hồng bào.

Tử Nha thi lễ .

Vân Tiêu nói :

- Ta ở Tam Tiên Đảo , ưa điều thanh tịnh, lánh việc thị phi . Song giận vì người dùng Thất Tiên Thư bắn anh ta chết. Anh ta thù oán gì mà người nữ ác tâm như vậy . Tuy Lục Yểm bày kế, song cũng do người yểm dối . Lẽ thường, hễ giết người tất bị giết lại . Người tài cán bao nhiêu mà dám cả gan như vậy . Dầu cho Nhiên Đăng cũng không thể khi dễ chị em ta.

Tử Nha nói : .

- Nương nương nói sai rồi ! không phải chúng tôi tìm đến lệnh huynh mà gây oán, tại lệnh huynh đến đây gây sự , dẫn thân vào chỗ hiểm sao tránh được tai ương.

Huỳnh Tiêu nổi giận nói :

- Người giết anh ruột ta, chúng ta phải báo thù. Dù là người giáo đạo nào cũng phải thừa nhận là lẽ phải.

Nói rồi chém xuống một gươm. Tử Nha đưa gươm ra đỡ.

Hoàng Thiên Hóa giục kỳ lân đến vùng song chùy đánh tiếp với

Tử Nha.

Dương Tiễn giục ngựa kim, cầm thương bạc lướt tới trợ chiến.

Bên kia Bích Tiêu giục kim loan xông vào.

Thê Vân tiên cô tay một nắm Lục Mục Châu trong bầu phép vãi ra.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 50

Trận Huỳnh Hà ba cô bắt các Tiên

Thê Vân tiên cô vội Lục Mục Châu lên, trúng mặt Hoàng Thiên Hóa, giã cho Hoàng Thiên Hóa nhắm mắt nhào xuống kỳ lân, nhờ có Kim Tra lướt tới cứu kịp đem về dinh.

Tử Nha vội quăng Đả Thần Tiên đánh lại trúng nhằm vai Vân Tiêu, nhào xuống thanh loan, Bích Tiêu vội đỡ chị lên, bị Dương Tiễn thả Hạo Thiên Khuyển ra cắn sứt một miếng thịt.

Hạm Chi tiên cô thấy hai chị em Vân Tiên một người bị roi thần, một người bị chó thần cắn trúng, vội mở túi phép ra, hắc phong bay vút vút, làm trời đất tối đen như mực.

Tử Nha thấy gió đen bay ra, lấy làm lạ nhướng con mắt lên, bị Thê Vân ném Lục Mục Châu trúng nhằm mắt, bại tẩu về Lư Bồng.

Huỳnh Tiêu có ý đuổi treo, nhờ Dương Tiễn kèm một bên đỡ thương mới thoát khỏi.

Về đến Lư Bồng, Nhiên Đăng thấy con mắt Tử Nha và Hoàng Thiên Hóa sưng vù, biết bị Lục Mục Châu, liền lấy linh đơn chữa trị .

Còn Vân Tiêu và Bích Tiêu bị Đả Thần Tiên và Hạo Thiên Khuyển gây thương tích tuy không nặng lắm, song ba chị em đều căm giận nói với nhau :

- Chúng ta không nỡ hại nó , nó lại quyết giết chúng ta. Nếu chẳng ra tay thì bị chúng khinh dễ đến bực nào ?

Hôm sau, Vân Tiêu nói với Văn Thái Sư :

- Đạo huynh hãy chọn sáu trăm binh mã có sức lực, để tôi lập nên một trận đồ bắt chúng nó mới được.

Văn Thái Sư y lời truyền các tướng tuyển lựa binh mã. Còn năm vị tiên cô hợp nhau vẽ một họa đồ, gồm chín cung tám quẻ, gọi là trận Cửu khúc Huỳnh Hà. Trong ấy tuy có sáu trăm quân, nhưng sức mạnh có hơn trăm vạn. Năm vị tiên cô ra sức chỉ bảo hơn nửa tháng trận mới thành .

Ngày kia Vân Tiêu nói với Văn Thái Sư :

- Trận tôi lập đã xong, đạo huynh chờ xem chúng tôi bắt các tiên
Văn Thái Sư hỏi :

- Chẳng hay trận ấy lợi hại thế nào ?

Vân Tiêu nói :

- Trận này nhiệm màu lắm. có Hoắc tiên đơn, Bế tiên tuyệt làm cho thần tiên vào trận đều phải xiêu hồn lạc phách. Thần tiên mà vào đó thì thành xác phàm , còn phàm tục vào đó thì thành quỷ . Trong chín khúc quanh co nhiều nẻo, thần tiên không biết ngỏ nào mà ra.

Văn Thái Sư nghe nói mừng rỡ truyền lệnh khai dinh, cỡi hắc lý lân dẫn bốn tướng ra trước thành khiêu chiến , còn năm vị tiên kéo đến dưới Lư Bồng kêu lớn rằng :

- Mời Tử Nha ra nói chuyện.

Tử Nha nghe báo truyền các đệ tử đồng theo xuống Lư Bồng .

Vân Tiêu nói :

- Khương Tử Nha ! Phép độn ngũ hành và dison đảo hải của người ta đã dư biết , nay ta có lập một trận như người đến xem thử thế nào , nếu người phá được trận này thì chị em ta về núi, bằng phá không được, ta sẽ báo cừu cho anh ta.

Dương Tiễn xen vào nói :

- Tôi sẽ hầu sư thúc tôi vào xem trận , xin các tiên nương đừng thừa cơ quăng bửu pháp mà hại lén chúng tôi.

Vân Tiêu hỏi :

- Người là ai đó ?

Dương Tiễn nói :

- Tôi là đệ tử ông Ngọc Đảnh chơn nhơn, ở núi Ngọc Tuyền , động Kim Hà .

Bích Tiêu nói :

- Ta nghe đồn người có bảy mươi hai phép biến, lại có một con chó cắn trộm giỏi vô cùng. Song chị em ta không phải như các người mà thừa lúc người ta không để ý thả chó ra cắn trộm đâu. Hãy yên tâm vào xem tra.

Dương Tiễn nghe nói hơi giận bốc lên ngùn ngụt, nhưng vẫn phải giả diệc làm ngờ phò Tử Nha vào xem trận.

Khi đến trước cửa, Tử Nha thấy một tấm bảng nhỏ có đề năm chữ "Cửu khúc Huỳnh Hà trận" Lại có năm cây phướng năm màu, binh tướng lối sáu trăm, mà gió dữ ghê mình, ngột mùi sát khí.

Tử Nha xem rồi bước ra .

Vân Tiêu hỏi :

- Tử Nha biết trận ấy hay không ?

Tử Nha nói :

- Đạo hữu đã đề bảng rõ ràng trước trận, còn hỏi tôi làm gì nữa ?

Bích-tiêu thấy mặt Dương Tiễn vùng nổi giận hét lớn :

- Dương Tiễn ! Sao hôm nay ngươi không thả chó cắn trộm chúng ta nữa đi ?

Dương Tiễn bị nói khích đỏ mặt, liền giục ngựa tới đâm Huỳnh Tiêu một giáo.

Huỳnh Tiêu đánh được ít hiệp rồi quăng Hồn nguyên đầu lên hào quang chiếu sáng lòa , mức Dương Tiễn vào gáo, đem trút vào trận Huỳnh Hà :

Huyền công thuở trước tay rằng thánh
Cửu khúc từ đây hóa xác phàm

Kim Tra thấy Dương Tiễn bị bắt , xóc tới nạt lớn :

- Các ngươi dùng tà thuật bắt đạo huynh ta đi đâu ?

Nói rồi chém Huỳnh Tiêu một gươm.

Huỳnh Tiêu đánh được ít hiệp thì Kim Tra quăng Độn long thun lên .

Vân Tiêu cười lớn :

- Ấy là phép mọn, biểu diễn làm gì.

Nói rồi tay trái cầm Hồn nguyên đầu, tay mặt chỉ Độn long thun, tức thì Độn Long Thun sa vào cái gáo.

(Hồn nguyên đầu có hình như một cái gáo mức nước, các báu vật đều bị gáo ấy mức hết).

Vân Tiêu thâm phép xong lại dùng Hồn nguyên đầu mức Kim Tra đổ xuống trận Huỳnh Hà.

Có bài thơ khen Hồn nguyên đầu rằng :

Báu trong trời đất thấy gồm thâu
Bắt hết thần tiên chẳng khó đâu
Mới biết tam cô dùng phép lạ
Báo thù giúp Trụ phá Tây Châu

Mộc Tra thấy em bị bắt liền hét lớn :

- Yêu phụ ! Người dùng tà thuật gì bắt em ta như vậy ?

Nói rồi múa gươm xông tới chém đùa .

Huỳnh Tiêu đánh được ba hiệp, Mộc Tra vùng mình một cái gươm
Ngô Câu bay bổng lên nữa lòng.

Huỳnh Tiêu cười lớn nói :

- Gươm Ngô Câu mà làm chi ai ?

Vân Tiêu ngoát một cái, gươm Ngô Câu sa vào gáo .

Vân Tiêu thâm phép lại rồi lại quăng Hồn nguyên đầu lên, mức
Mộc Tra đổ vào trận Huỳnh Hà.

Khi ấy Vân Tiêu giục Thanh loan bay tới bắt Tử Nha .

Tử Nha thấy ba người đồ đệ mình bị bắt tâm thần rối loạn, vội
vung gươm đánh với Vân Tiêu.

Vân Tiêu đánh được ít hiệp cũng quăng Hồn nguyên đầu lên bắt
Tử Nha.

Tử Nha quỳnh quăng rút cây Hạnh quỳnh kỳ vung lia vung lia ,
May thay, cây hạnh quỳnh kỳ hiện ra một luồng hào quang , ngăn
Hồn nguyên đầu không Sa Tăng xuống được .

Tử Nha thừa cơ chạy về Lư Bồng, mặt tái mét.

Nhiên Đăng nói :

- Cái Hồn nguyên đầu ấy không phải tầm thường, e chúng ta mắc
nạn hết.

Vân Tiêu thấy Tử Nha bỏ chạy, liền cùng với các em trở về trại.

Văn Thái Sư thấy các tiên nương một lúc bắt ba tướng liền hỏi :

- Đã bắt được đệ tử cung Ngọc Hư vậy phải xử trí làm sao ?

Vân Tiêu nói :

- Để gặp mặt Nhiên Đăng rồi sẽ tính.

Văn Thái Sư mừng rỡ, vì trong hai trận đang nhốt sáu người liền
dọn yến tiệc thết đãi.

Rạng ngày năm vị tiên cô đến trước Lư Bồng mời Nhiên Đăng ra nói chuyện.

Nhiên Đăng và các tiên trưởng đồng kéo nhau ra, Vân Tiên thấy Nhiên Đăng đầu chừa hai vá, mặc áo đen, cỡi hươu hồng mai, trên đầu tỏa hào quang ngàn trượng, thì đến trước mặt vái chào và hỏi :

- Nhiên Đăng đạo sư ! Bởi các đệ tử của ngươi khi dễ ta, nên ta mới lập trận này. Nay trăng khuyết khó tròn, ván đóng thuyền rồi khó gỡ. Các đệ tử ngươi còn ai giỏi vào phá trận thử.

Nhiên Đăng cười lớn :

- Tiên nương nói sai lắm ! Khi lập bảng phong thần quí tiên nương ở cung Bích Du lẽ nào không thấy . Nay Triệu Công Minh vô phước, không được thành tiên, nên mới có tên trong bảng Phong thần . Số trời đã định, làm sao thoát được .

Vân Tiêu nói :

- Các ngươi hành động quái ác, lại chỉ cho số trời, đó là lời ma mị.

Huỳnh Tiêu nói với Văn Tiêu :

- Chị đã lập trận còn dùng lý lẽ đấu khẩu làm gì. Để tôi bắt thử

Nhiên Đăng xem nó dùng phép gì cự lại.

Nói rồi giục chim hồng bay đến.

Xích Tinh Tử nổi giận cầm gươm xóc đến cản lại, ngâm :

Nằm dựa chôn đầu non
Trăm hoa tợ phấn son
Mảng xem vùng sáng đỏ
Lại thấy bóng trắng tròn
Đòn suôi nghe êm ái
Quạt đồng phát véo von
Cảnh tiên muôn sắc tốt
Không lọt cũng không mòn

Xích Tinh Tử ngâm rồi hét lớn :

- Huỳnh Tiêu tiên nữ, trong bản Phong Thần chắc có tên ngươi.

Huỳnh Tiêu giận đỏ mặt nét son cau có, mày liễu nặng oằn, vung gươm đánh với Xích Tinh Tử một hồi.

Vân Tiêu quăng Hồn nguyên đầu xin bắt Xích Tinh Tử bỏ vào trận

Huỳnh Hà.

Thương hại công tu luyện mấy mươi năm, nay mắc vào trận này thì cung Nê hoàn bế tắc, nằm ngủ mê man như kẻ phạm tặc.

Quảng Thành Tử nổi giận kêu, lớn :

- Vân Tiêu, ngươi chớ ý bấu vật của Bích Du cung mà khi dễ chúng ta như vậy .

Vân Tiêu cỡi chim loan bay tới nói :

- Quảng Thành Tử, ngươi tuy là với tiên cầm đầu trong việc đánh khánh khoa chuông, song gặp phép ta ngươi đừng hòng chạy trốn.

Quảng Thành Tử cười lớn :

- Ta đã phạm sát sanh, làm sao tránh khỏi nạn.

Nói rồi vung bữu kiếm chém sả vào mặt Vân Tiêu.

Vân Tiêu đỡ ra chém lại. Hai bên đánh với nhau được ít hiệp, Bích Tiêu quăng Hồn nguyên đầu lên mức Quảng Thành Tử bỏ vào trận Huỳnh Hà như các vị tiên khác.

Sau đó, Văn Thù, Phổ Hiền, Từ Hàng , Thanh Hư, Đạo Hạnh , Ngọc Đảnh, Thái Ất, Cù Lưu Tôn. Huỳnh Long, mười vị đại tiên lần lượt ra tiếp chiến đều bị Vân Tiêu tiên cô dùng Hồn nguyên đầu mức bỏ vào trận Huỳnh Hà hết.

Các vị tiên này bị vào trận ấy thì cung Nê hoàn bị lấp, chỉ còn là một xác phạm, và đợi hội Phong thần trở về núi tu lại.

Vân Tiêu thấy đã bắt hết mười hai vị tiên trưởng, chỉ còn sót có Nhiên Đăng và Tử Nha, liền nói lớn :

- Nhiên Đăng ! Nay ngươi đã đến số rồi còn chạy đi đâu cho khỏi.

Nói dứt lời liền quăng Hồn nguyên đầu lên .

Nhiên Đăng tính trước, hóa gió bay mất.

Tử Nha sợ các tiên nương dùng phép bắt mình, vội phát cờ xin xin, và trốn theo Nhiên Đăng.

Năm vị tiên cô đại thắng cùng nhau trở về.

Văn Thái Sư thấy đã bắt được mười hai vị tiên trưởng còn Nhiên Đăng và Tử Nha sợ khiếp vía , thì mừng rỡ không cùng, liền dọn tiệc đãi đằng khen ngợi không dứt .

Vân Tiêu tuy ngồi uống rượu , nhưng trong lòng chẳng vui , thâm nghĩ :

- Ta bắt mười hai vị tiên nhân bỏ vào trận hóa ra kẻ tặc , nếu muốn

tu thành chính quả thì phải tu trên ngàn năm nữa thì mới được như ngày nay. Thật tội nghiệp !

Lòng nhân đạo của Vân Tiêu nổi lên khiến nàng mặt mày ủ rũ .

Văn Thái Sư nói :

- Nay đã bắt hết các tiên ở Lư Bồng rồi, cũng nên xử trí cách nào chứ ?

Vân Tiêu nói :

- Tôi xuống đây chỉ vì thù hận của anh tôi. Nay mười hai vị tiên trưởng bị sa vào trận đã trở thành phạm tặc, dù để họ sống thì cũng chẳng làm được việc gì, họ tu luyện trên ngàn năm nữa mới thành chánh quả được. Thù của anh tôi như vậy cũng đã trả bằng giá quá đắt rồi .

Huỳnh Tiêu và Bích Tiêu nói :

- Chị không định giết họ sao ?

Vân Tiêu nói :

- Mình là kẻ tu hành, dầu sao cũng lưu lại chút cảm tình với các giáo hệ. Những người ấy đều là đệ tử ưu tú của cung Ngọc Hư, giết họ đi chỉ thêm thù oán.

Bây giờ, Nhiên Đăng trốn về Lư Bồng, thấy Tử Nha hôn hên theo sau, mặt mày sợ hãi.

Tử Nha hỏi :

- Các đạo hữu bị trận Huỳnh Hà chẳng biết hung kiết thế nào xin đạo trưởng chỉ dạy .

Nhiên Đăng nói :

- Không đến nỗi gì , song uổng công tu luyện. Nay những người ấy đã trở thành xác phạm, dầu nay mai có thoát khỏi mà muốn trở thành chánh quả thì phải tu luyện lại như thuở ban đầu .

Tử Nha le lưỡi lắc đầu :

- Trận Huỳnh Hà của Triệt giáo lợi hại đến thế sao !

Nhiên Đăng nói :

- Trận ấy do phép thuật của vị Giáo chủ Triệt giáo luyện thành , chúng ta không phải là kẻ đương đầu với họ.

Tử Nha nói :

- Nếu vậy thì làm sao giải cứu cho mười hai vị đạo huynh ?

Nhiên Đăng nói :

- Ta phải trở về núi Côn Lôn cầu cứu Giáo chủ chúng ta để ngài định liệu.

Tử Nha nói :

- Nếu vậy xin đạo trưởng tính giùm gấp kéo trễ .

Nhiên Đăng liền độn thổ đến núi Côn Lôn . Vừa đến nơi thấy Bạch hạc đồng tử đang đứng trước cửa Cửu Long, áo quần tề chỉnh hình như sắp sửa đi đâu vậy, Nhiên Đăng hỏi :

- Chẳng hay Giáo chủ sửa soạn đi đâu vậy ?

Bạch hạc nói :

- Giáo chủ sắp xuống Tây Kỳ , xin sư thúc trở về thắp hương nghênh tiếp.

Nhiên Đăng mừng rỡ, độn thổ trở về Lư Bồng.

Tử Nha trông thấy hỏi :

- Giáo chủ dạy thế nào ?

Nhiên Đăng nói :

- Giáo chủ sắp đến đây, hãy đi đốt hương nghênh tiếp.

Tử Nha lật đật tắm rửa sạch sẽ, thay đổi y phục, rồi đặt bàn hương án bên đường.

Xảy nghe hương bay ngào ngạt, hạc kêu lanh lút .

Tử Nha và Nhiên Đăng nghe trên mây có tiếng hạc , biết Nguyên Thi Giáng phàm trần, liền thắp hương , van vái :

- Đệ tử không hay trước, nên nghênh tiếp chẳng xa, xin Thiên Tôn tha tội.

Nguyên Thi Thiên Tôn sa xuống, có Nam Cực tiên ông cầm quạt theo hầu.

Nhiên Đăng và Tử Nha làm lễ rước lên Lư Bồng, rồi quì dưới đất nghe dạy.

Nguyên Thi truyền đứng dậy .

Tử Nha thưa :

- Ba vị tiên nương lập trận Huỳnh Hà , các tiên trưởng đều lâm nạn , xin Thiên Tôn mở lòng từ bi cứu đệ tử .

Nguyên Thi nói :

- Số trời đã định như vậy, các tiên không tránh khỏi .

Nói rồi ngồi làm thinh như đang tâm niệm vậy.

Nhiên Đăng và Tử Nha không dám hỏi nữa, đứng một bên hầu cho

đến giờ tí thì trên đầu Thiên Tôn hiện ra năm sắc hào quang tỏa ra ước chừng một mẫu đất, rồi từ trên mây tua tủa xuống như muôn ngọn đèn vàng chẳng bao giờ dứt. Mọi người có cảm tưởng như một vùng nước mưa đủ màu, đủ sắc rơi xuống vậy.

Bấy giờ Vân Tiêu ở trong trận trông thấy hào quang trên Lư Bồng thì thất kinh, kêu hai em nói :

- Hai em ơi ! Sư bá xuống phạm ! Nguy rồi ! Trước kia ta đã không chịu xuống trần, chỉ vì sợ hai em bị rủi ro nên phải đi theo. Nay ta nóng giận lập trận Cửu khúc Huỳnh Hà bắt mười hai tiên trưởng đồ đệ của Xiển giáo, giết không dám giết, còn tha không dám tha, nếu vị Giáo chủ Xiển giáo xuống đây, chị em ta biết phải trả lời làm sao ?

Huỳnh Tiêu nói :

- Nguyên Thủy Thiên Tôn không phải là thầy mình, bắt quá mình lệnh vị Giáo chủ nên phải gọi là Sư bá mà thôi. Chúng ta là môn đệ Triệt giáo, việc gì lại sợ Giáo chủ Xiển giáo ?

Bích Tiêu nói :

- Chị em ta cứ lấy lễ mà kính người, nếu người không kiêu cách thì thôi, bằng chấp nê ta không nhận là Sư bá nữa. Đã ra trường chinh chiến còn khuất phục đối phương làm sao !

Rạng ngày Nguyên Thủy truyền Nam Cực tiên ông dọn Phi lai y đồng vào xem trận Huỳnh Hà.

Nhiên Đăng dắt đường đi trước, Tử Nha hộ vệ theo sau.

Khi đến trước trận Bạch hạc đồng tử hét lớn :

- Tam tiên đảo Vân Tiêu, mau ra rước Giáo chủ.

Ba chị em Vân Tiêu ra trận, đồng bái và thưa :

- Đệ tử vô lễ mười phần, xin sư bá làm ơn xá tội.

Nguyên Thủy nói :

- Vì số mạng đồ đệ ta gặp tai nạn nên mới khiến các tiên cô lập trận này. Tuy nhiên, dầu bậc thầy của các tiên cô cũng không dám làm ngang như vậy sao các tiên cô dám cãi mệnh trời ?

Vân Tiêu nói :

- Xin sư bá nghĩ lại, anh chúng tôi dầu trời đã định gặp tai ương thì các tiên trưởng Xiển giáo cũng nên nghĩ tình tại sao lại tìm cách giết hại anh tôi thảm thiết như vậy ?

Nguyên Thi không cãi lại chỉ vào trận nói :

- Thôi các người vào trận trước, ta sẽ theo sau.

Ba vị tiên cô liền lên đài Bát quái, coi Nguyên Thi vào trận cách nào.

Nguyên Thi vừa ngồi vào ghế Phi lai thì xe trầm hương bốn chân đều hồng đất cách hai thước, có mây năm sắc đỡ và bay thẳng vào trận.

Nguyên Thi thấy mười hai người đồ đệ của mình nằm vất vẻo trong trận ngũ vùi, khí tượng thần tiên đều tiêu mất hết, thì than rằng :

- Bởi không dẫn được tánh nóng , nên uổng công tu luyện ngàn năm.

Than rồi quay ra trận.

Thế Vân đứng trên Bát quái đài hốt một nắm Lục mục châu vãi theo, song châu ấy chưa đến mặt Thiên Tôn đã biến thành tro bay mất hết.

Vân Tiêu xem thấy kinh hãi.

Nguyên Thi trở lên Lư Bồng, Nhiên Đăng bước đến hỏi :

- Thiên Tôn vào trận xem thấy các đạo hữu ra thế nào ?

Nguyên Thi thở dài nói :

- Thiên môn đã bị bế hết. Những người ấy hiện giờ cũng như những kẻ phạm tục mà thôi.

Nhiên Đăng hỏi :

- Thầy đã vào đó sao không cứu các đồ đệ ra ?

Nguyên Thi cười lớn nói :

- Tuy bản đạo là Giáo chủ, song cũng còn có sư huynh, phải thừa rồi mới dám.

Nói vừa dứt tiếng đã nghe trâu rống vang trời, Nguyên Thi nói :

- Sư huynh ta cỡi thanh ngưu xuống đó .

Nói rồi đồng xuống Lư Bồng nghênh tiếp.

Quả thật, Lão Tử đang cỡi thanh ngưu hiện đến.

Nguyên Thi nghênh đón, và nói :

- Vì sự nghiệp nhà Châu tám trăm năm , nhọc lòng sư huynh phải giáng hạ.

Lão Tử nói :

- Việc này không đi sao được .

Nhiên Đăng xông hương bát ngát, thỉnh Lão Tử lên lầu.

Lão Tử nói :

- Ba vị tiên cô Triệt Giáo lập trận Huỳnh Hà, khiến các đệ tử ta lâm nạn, vậy Thiên Tôn đã vào xem trận hay chưa ?

Nguyên Thi nói :

- Tôi đã xem rồi, chỉ nhờ sư huynh đến phá .

Lão Tử nói :

- Thiên Tôn phá cũng được, cần gì chờ bản đạo ?

Nói rồi Lão Tử ngồi tham thiền cho đến tối.

Còn Vân Tiêu thấy hào quang của Lão Tử hiện ra cả khắp trên trời, liền nói với hai em :

- Huyền Đô đại lão gia đến đó, chúng ta biết làm sao ?

Bích Tiêu nói :

- Lão Tử cũng không phải thầy của chị mà chị sợ nỗi gì ?

Nếu hôm nay ra trận, chúng ta gặp Lão Tử đừng kính nhường như ngày hôm qua nữa.

Vân Tiêu nói :

- Dù là khác phái, song đạo có kẻ lớn người nhỏ, em nói như vậy sao phải.

Bích-tiêu nói :

- Cũng vì kính nhường mà các giáo phái luôn luôn tìm cách áp chế lẫn nhau để tranh giành địa vị độc tôn. Theo em thì giáo phái nào chỉ biết hệ thống của giáo phái ấy mà thôi .

Vân Tiêu nhìn em thở dài không nói.

Huỳnh Tiêu nói :

- Phép tắc mỗi giáo phái có mỗi đặc tính riêng. Xiển giáo chắc gì đã làm gì nổi pháp thuật của Triệt giáo chúng ta. Để ngày mai em quăng Kim đao tiền và Hồn nguyên đầu bắt quách hai vị lãnh đạo ấy xem thử.

Rạng ngày Lão Tử nói với Nguyên Thi :

- Hôm nay chúng ta phá xong trận rồi về chẳng nên ở lại lâu nơi trần thế.

Nguyên Thi nói :

- Sư huynh dạy phải lắm.

Liền sai Nam Cực tiên ông đem Trầm hương liễn, Lão Tử cỡi thanh ngư, Nhiên Đăng dẫn đường đi trước , hương bay tám hướng, nồng nực mùi thơm.

Khi đến trước trận, Huyền Đô đại pháp sư kêu lớn :

- Ba tiên cô, mau ra nghênh đón đại lão gia.

Xảy nghe trong trận một tiếng chuông ngân , ba tiên nữ hiện ra trước mặt Lão Tử, và đứng sừng sững không quỳ.

Lão Tử nói :

- Chúng bay không biết giữ bốn phận , quen thói khinh người.

Thầy chúng bay gặp ta còn phải cúi đầu mà bái, sao các ngươi dám vô lễ như vậy ?

Bích-tiêu nói :

- Chúng ta là môn đệ của Triệt giáo chỉ kính Triệt giáo chủ thôi , không hề biết đến Huyền Đô. Lẽ thường , trên chẳng kiêng thì dưới chúng kính.

Huyền Đô đại pháp sư hét lớn :

- Súc sanh dám buông lời phạm thượng. Hãy lui vào trận cho mau .

Ba vị tiên cô đều lui vào trận.

Lão Tử giục thanh ngư, Nguyên Thi ngồi trên Trầm hương liễn , đồng lòng vào một lượt.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 51

Tử Nha cướp trại đuổi binh Thương

Bấy giờ Lão Tử và Nguyên Thi vào đến trận Huỳnh Hà. Trông thấy đệ tử nằm ngáy vang như sấm, nhìn lên đài bát quái, thấy năm nàng tiên đang đứng đẹp như năm bức tranh vẽ liền than :

- Tiếc công họ tu luyện ngàn năm, nay chỉ vì năm nàng tiên nữ này mà họ trở thành phạm tặc hết.

Huỳnh Tiêu thấy Lão Tử vào trận liền lấy Kim Dao Tiên quăng lên, cái kéo phép này xòe lưỡi, chiếu hào quang sáng giới.

Chẳng ngờ Lão Tử thấy Kim Dao Tiên bay xuống liền đưa tay áo hứng vào.

Bích Tiêu liền lấy Hồn Nguyên Đẩu quăng lên, Lão Tử biết là phép dữ của cung Bích Du liền lấy Phong Hỏa bồ đoàn là báu vật đệ nhất của cung Huyền Đô sai Huỳnh Cân lực sĩ thâu Hồn Nguyên Đẩu đem về cung Ngọc Hư.

Ba vị tiên cô mất phép, tức giận kêu lớn :

- Lão Tử, người thâu phép báu của ta, không thể nhin được .

Vân Tiêu múa gươm xuống chém, Lão Tử lấy bức Càn Khôn sai Huỳnh Cân lực sĩ bọc Vân Tiêu đem nhét dưới chân núi Kỳ Lân.

Huỳnh Tiêu vung gươm chém Nguyên Thi.

Nguyên Thi khiến Bạch Hạc đồng tử quăng Tam bửu Ngọc Như Ý lên, Ngọc Như Ý đánh nhằm đầu Huỳnh Tiêu tét hai, Huỳnh Tiêu nhào xuống đất chết tươi .

Bích Tiêu hét lớn :

- Công tu luyện chị em ta mấy ngàn năm, bị các ngươi làm hại một ngày.

Nói rồi liều mạng lướt tới chém Nguyên Thi, bị Bạch Hạc đồng tử lấy Ngọc Như Ý đánh rơi gươm xuống đất.

Nguyên Thi lấy cái hộp giở nắp, quăng lên trên cao thâu Bích Tiêu và chim rần vào hộp. Chỉ nửa tiếng đồng hồ sau, người và vật đều tiêu ra huyết .

Có thơ than rằng :

Ba cô họ Tiêu quyết tu hành,
Lập trẫm v chưa báo oán anh
Một chị phân vân đường họa phúc
Hai em lừng lẫy quyết đua tranh
Phép tiên Triệt giáo không thua kém
Kéo độc quăng lên chẳng phải lành
Chọc giận Ngọc Hư cùng Lão Tử
Khiến cho xương thịt phải tan tành

Ba vị tiên cô đã bỏ mạng rồi. Thử Vân với Hạm Chi đều đứng trên đài coi hai vị Thiên Tôn phá trận.

Hai vị Thiên Tôn vỗ tay một cái, sấm sét nổ tung, trận cửu khúc Huỳnh Hà bị tiêu hủy, các tiên trưởng đang nằm trong trận giật mình thức dậy cúi đầu làm lễ.

Nguyên Thi và Lão Tử trở về Lư Bồng .

Chư tiên đồng hội lại ra mắt.

Nguyên Thi nói với các đồ đệ bị nạn :

- Từ nay các đồ đệ bị lọt vào trận Huỳnh Hà đã bị mất hết hào quang, thiên môn đã lấp , đợi hội Phong Thần xong phải bắt đầu tu lại . Tử Nha còn đang chịu ba mươi sáu đạo binh công phạt, các người phải ráng phò trì. Ta cho các người phép Tàng Địa Kim Quang, mỗi ngày đi vài ngàn dặm, còn các phép bị Hồn Nguyên Đẩu tiêu hết, ta sẽ truyền trả lại cho. Nay ta để Nam Cực và Bạch Hạc ở đây phá trận Hồng Sa, còn ta với sư huynh ta về động.

Chư tiên đồng quỳ cúi lạy đưa.

Lúc ấy Thử Vân và Hạm Chi đứng trên đài bát quái, nghe tiếng sấm nổ, biết trận đã bị phá , và các tiên đều tỉnh dậy hết, nên hai nàng tức tốc về dinh thuật lại mọi việc cho Thái Sư Văn Trọng nghe.

Văn Thái Sư buồn bã vô cùng , liền viết biểu sai người về Triều Ca khiến Đặng Cửu Công ra trợ chiến .

Nhắc lại Võ vương từ khi bị trận Hồng Sa đến nay đã hơn chín mươi ngày, các tiên đồng nhóm lên trên Lư Bồng, bàn việc phá trận, giải cứu cho Võ vương.

Nhiên Đăng nói :

- Ngày mai chúng ta phá trận.

Chư tiên đều vâng lệnh ai nấy chuẩn bị sẵn sàng .

Rạng ngày. Nam Cực tiên ông và Bạch Hạc đồng tử đưa trước trận Hồng Sa.

Bạch Hạc đồng tử kêu lớn :

- Có thầy ta đến đây phá trận.

Trương Thiệu nghe kêu vội cỡi hươu ra trước, thấy Nam Cực tiên ông liền nói :

- Đạo huynh là người thanh tịnh, không phải tay phá trận Hồng Sa, nếu đại huynh cãi lời tôi thì :

Uổng công tu luyện thành tiên thánh

Bị trận tan tành hóa bụi tro

Nam Cực tiên ông nói :

- Trương Thiệu đừng có nhiều chuyện. Nay phần ta đi phá trận này , e người khó giữ được sanh mạng.

Trương Thiệu nổi giận giục hươu tới,vung gươm chém tiên ông.

Bạch Hạc đồng tử đưa Ngọc Như Ý ra đỡ.

Đánh vài hiệp Trương Thiệu chạy vào trận , Nam Cực và Bạch Hạc đuổi theo.

Trương Thiệu lên đài đốt Hồng Sa vải xuống, Nam Cực cầm quạt Thất Tinh quạt mấy cái, tức thì Hồng Sa bay mất hết.

Trương Thiệu tức giận bung một mớ Hồng Sa tạt xuống nữa, Tiên ông cũng dùng quạt làm cho Hồng Sa tiêu biến, rồi nói :

- Trương Thiệu ! Hồng Sa sao không ứng nghiệm, thì mạng người chẳng còn.

Trương Thiệu lật đật bỏ chạy , bị Bạch Hạc đồng tử quăng Ngọc Như Ý đánh nhằm lưng té nhào xuống đất.

Bạch Hạc dùng bửu kiếm chém đầu, linh hồn Trương Thiệu bay lên đài Phong Thần theo tám vị trước.

Nam Cực tiên ông phá trận rồi, thấy dưới đất có ba cái hầm lớn, mỗi hầm đều có người. xem lại là Võ vương và các đệ tử bị nạn. Tiên ông liền chỉ tay xuống đất, sấm nổ vang lên một tiếng . Lôi Chấn Tử và Na Tra vùng ngồi dậy , thấy Nam Cực tiên ông mới biết người đến cứu mình. Hai tướng xúm lại đỡ Võ vương, thì thấy Võ Vương không còn hơi thở, con ngựa bị rũ xương mọc nấm.

Tử Nha truyền phò Võ vương về thành. Thấy mặt của Võ vương tái ngắt, chỉ còn là một cái xác không hồn. Tử Nha ôm thây khóc nức nở.

Nhiên Đăng bước tới nói :

- Không hề chi đâu ! Lúc Võ vương đi phá trận. Ta đã vẽ ba trăm yểm, số Võ vương mắc nạn một trăm ngày, ta sẽ có phép cứu lại. Nói rồi truyền Lôi Chấn Tử ẵm thây Võ vương về Lư Bồng, lấy nước nóng tắm rửa xong xả, rồi nghiền một hoàn thuốc đổ vào miệng Võ vương. Chỉ trong hai giờ, Võ vương sống lại.

Ai nấy đều đến trước mặt Võ vương chúc mừng.

Võ vương nói :

- Ngày nay ta mới thấy mặt bá quan văn võ.

Tử Nha đưa Võ vương vào cung để an nghỉ.

Nhiên Đăng nói với chư tiên :

- Nay quý vị đến giúp Khương Thừa Tướng phá xong mười trận rồi vậy quý vị đâu lui về đó. Riêng Quảng Thành Tử hãy đến núi Đào Hoa mà đón Văn Trọng, đừng cho Văn Trọng về Giai Mộng quan. Xích Tinh Tử qua núi Yên Sơn ngăn không cho Văn Trọng trở về năm ải . Hai ông hãy đi trước cho mau. Còn Từ Hàng đạo nhân thì ở lại đây ít lâu để có chút việc.

Các tiên vâng lệnh ra đi, vừa xuống khỏi Lư Bồng thì gặp Vân

Trung Tử bước đến vái chào.

Các tiên đồng khen :

- Vân Trung Tử là tiên có phúc đức mới không bị trận Huỳnh Hà.

Vân Trung Tử nói :

- Tôi vâng lệnh giáo chủ đem Thông Thiên thần trư hỏa xuống núi Tuyết Long để đón Văn Trọng.

Nhiên Đăng nói :

- Nếu vậy đạo hữu phải đi gấp chẳng nên trở lại .

Vân Trung Tử giả từ đằng vân đi mất.

Nhiên Đăng lại gọi Tử Nha đến giao ấn soái, nói :

- Nhiệm vụ phá trận đã xong ta trả ấn lại cho ngươi . Hiện giờ ta cũng phải ra núi Tuyết Long mà giúp Vân Trung Tử .

Nói rồi độn thổ tức thì , Tử Nha thấy Nhiên Đăng đi rồi , các tiên cũng tản mát hết, liền sai các tướng chinh đồn quân ngũ ngày mai ra trận đánh với Văn Trọng.

Bây giờ Văn Trọng đang trông Đặng Cửu Công đem binh tiếp chiến , nhưng chưa thấy tin tức gì.

Thê Vân và Hạm Chi tiên cô than :

- Không ngờ tam cô chỉ một ngày mà bỏ mạng. Bởi có hai vị sư bá xuống trần, nếu không thì phép màu của Triệt giáo không ai đương nổi .

Văn Thái Sư lắc đầu thần thờ. Bỗng nghe tướng quân ó ngoài dinh , và có quân vào báo :

- Khương Tử Nha mời Thái Sư ra trận.

Văn Thái Sư nổi giận nói :

- Ta không bắt Khương Thượng mà trả thù quyết không sống trên đời này nữa.

Liền dẫn bốn tướng và hai vị tiên cô xuất trận.

Tử Nha nói :

- Văn Thái sư ! Nay khí số nhà Thương đã gần tuyệt .Thái Sư không biết hay sao mà còn cố thủ . Xin lui binh là hơn .

Nói rồi truyền quân dẫn Triệu Giang ra sai Võ Kiệt chém đầu trước trận, linh hồn Triệu Giang bay lên đài Phong Thần, đủ số mười vị thiên quân.

Văn Thái Sư tức giận gầm lên một tiếng, cầm roi xông đến đánh liền.

Hoàng Thiên Hóa giục kỳ lân giơ song chùy đánh trả thì Hạm Chi tiên cô ra trợ chiến bị Dương Tiễn đón lại giao công.

Thê Vân xông vào cũng bị Na Tra ngăn trở . Bốn tỳ tướng của Văn Thái Sư áp đến, thì bên kia Hoàng Phi Hổ , Nam Cung Hoát, Tân Hấp , Tân Miễn đều ra uy một lượt.

Hai bên giao đấu cực kỳ sôi nổi, ngựa hí quân reo , trống chiêng

vang dội .

Tử Nha đang đánh với Văn Trọng .

Hạm Chi tiên cô mở túi gió đâm ra, hơi bốc ngùn ngụt, Từ Hàng trông thấy liền đưa Định Phong Châu lên , gió ngừng thổi.

Tử Nha quăng Đả Thần Tiên đánh Hạm Chi tiên cô bể đầu chết.

Thê Vân nghe một tiếng bốp, thất kinh vừa quay lại bị Na Tra đâm nhằm vai té nhào xuống đất.

Na Tra đâm bồi một giáo nữa. Thê Vân trút linh hồn.

Bấy giờ Hoàng Phi Hổ đánh với Trương Tiết, được ít hiệp Hoàng Phi Hổ đâm Trương Tiết chết ngay.

Văn Thái Sư đang đánh Tử Nha và Hoàng Thiên Hóa, thấy ba vị tiên cô bỏ mình, liền thu quân chạy về trại.

Đặng Trung, Tân Hoàn, Đào Vinh cũng chạy theo sau hộ tống.

Tử Nha truyền thâu binh.

Từ Hàng nói :

- Tôi đã trừ được hai vị tiên cô, nhiệm vụ tôi đã hết, xin trở về núi.

Tử Nha tiễn Từ Hàng vài dặm đường rồi trở vào thỉnh truyền các tướng sửa soạn tụ họp trước trướng đài để nghe dạy việc. Khi các tướng hội họp đủ mặt, Tử Nha viết lệnh tiễn phát cho Hoàng Thiên Hóa một cái , giao cho Na Tra, Lôi Chấn Tử một cái. Ba người đi ba ngã, dặn cứ theo trong lệnh tiễn mà hành động.

Ba tướng đi rồi Tử Nha lại sai Hoàng Phi Hổ lãnh năm ngàn binh đi Tả chi, Nam Cung Hoát lãnh năm ngàn binh đi giữa, Kim Tra, Mộc Tra, Long Tu Hồ phá cửa trước, các tướng còn lại đều đi sau ứng chiến.

Sau hết, Tử Nha lại sai Dương Tiên lãnh ba ngàn binh đi đốt lương thảo, đốt xong thì kéo ra núi Tuyết Long trợ lực với Lôi Chấn Tử.

Bấy giờ Văn Thái Sư thất trận về dinh, chỉ còn lại một đám tàn quân với ba viên tướng cạnh. Ba tướng thấy Trương Tiết vừa bỏ mình đều ngã lòng, rùn chí, Văn Thái Sư ngồi trong trướng, sầu riêng, mở con mắt giữa nhìn qua thành Tây Kỳ, thấy hơi dữ xông lên ve vẩy vào trước trướng thì nhủ thầm :

- Khương Thượng thắng trận, lại thừa cơ muốn cướp dinh ta.

Nói rồi truyền Đặng Trung, Đào Vinh trấn bên tả. Tân Hoàn trấn bên hữu . Kiệt Lập, Dư Khánh thủ dinh sau và coi chừng lương

thảo, còn mình thì ở trước trường trấn giữ viên môn.
Sắp đặt xong xuôi, Văn Thái Sư ra vào xem chừng mãi không ngủ.
Bên kia Tử Nha dẫn binh đến trại vào lối canh hai, đốt lên một
tiếng pháo làm hiệu, rồi đèn lồng chiếu ánh sáng lòa. Quân ó vang
trời, trống khua dậy đất.
Tử Nha kéo binh tướng đánh phá đến cửa Viên môn, gặp Văn Thái
Sư cỡi kỳ lân ra trước, hét lớn :
- Khương Thượng ! Ta quyết với ngươi một còn một mất.
Nói rồi vung roi đánh tới.
Tử Nha ra sức giao công. Bên tả có Kim Tra, bên hữu có Mộc Tra
bảo vệ.

Bấy giờ, Long Tu Hồ trở tài liệng đả quăng vào dinh trại của địch
như mưa bắt.
Binh Thương bị thương tích rất nhiều ùn ùn bỏ chạy .
Hoàng Phi Hổ thừa bên trái kéo tới, anh em con cái đi theo rất
đông hỗn chiến với Đặng Trung và Đào Vinh.
Đặng Trung vung búa như bay, nhưng cũng chỉ giữ được mình cho
khỏi chết. Còn Đào Vinh múa cặp gươm như giao long mà cũng
không đánh trúng được tướng nào .
Mé bên phải, Hữu Đức, Nam Cung Hoát kéo quân vào thành với
Tân Hoàn, đèn đuốc chói sáng như ban ngày.
Khi ấy Tử Nha quăng Đả Thần Tiên ra đánh trúng vai Thái Sư Văn
Trọng còn Long Tu Hồ liệng đá phá vỡ quân Thương làm cho trận
chiến rối loạn.
Hoàng Thiên Tường tuy tuổi nhỏ mà mạnh lắm, múa giáo tợ rồng
bay, đâm Đào Vinh nhào xuống ngựa, Đặng Trung kinh hãi chạy
dài .
Tân Hoàn thấy binh Thương tan rã. Thái Sư Văn Trọng bỏ chạy ,
nên phải chạy theo mà bảo vệ .
Lại nghe binh Châu bốn phía đồng kêu lớn :
- Trụ vương vô đạo hại dân, Võ vương là vua nhân đức. Các người
đừng phò Trụ mà mắc họa , mau đầu Châu đang hưởng thái bình.
Binh Thương nghe rao như vậy kéo vào đầu Châu gần một nửa.
Văn Thái Sư thấy vậy kinh hoàng túng thế phải vừa đánh vừa chạy

, thu góp một số tàn quân còn lại vừa an ủi để cho binh sĩ an lòng.
Tân Hoàn, Đặng Trung, Kiết Lập, Dư Khánh bốn tướng đi cản hậu
, kéo quân chạy hơn bảy mươi dặm đường mới đến núi Kỳ Sơn.
Tử Nha xua quân đuổi một đôi xa mới thu quân trở lại.
Văn Thái Sư thấy quân địch không đuổi theo nữa, kiểm điểm binh
mình, chỉ còn lại hơn mười vạn mà thôi , binh tướng ai nấy đều
ngơ ngác.

Đặng Trung thưa :

- Bây giờ Thái Sư định chạy về hướng nào ?

Văn Thái Sư hỏi :

- Ngã này đi về đâu ?

Đặng Trung thưa :

- Đây là đường qua ải Giai Mộng.

Văn Thái Sư nói :

- Vậy thì chúng ta đến ải Giai Mộng đồn binh nghỉ ngơi. Đợi tin

Đặng Cửu Công rồi sẽ tính.

Binh mã được lệnh kéo đi , khổ cực lắm mới đến chân núi Đào
Hoa.

Bỗng thấy Quảng Thành Tử đứng dưới cây phượng vàng bên lưng
núi.

Văn Thái Sư lướt tới nói :

- Quảng Thành Tử ! Ngươi ở đây làm gì ?

Quảng Thành Tử đáp :

- Ta ở đây đón ngươi ! Bởi ngươi nghịch trời, phò bạo chúa, hại tôi
ngay, tội ấy rất nặng. Tuy vậy ta không nỡ bắt người cô thế, ngươi
phải đi ngã khác , ta chẳng cho ngươi qua lối này đâu .

Văn Trọng nổi giận nói :

- Đừng thấy ta thất cơ mà khi dễ.

Nói rồi xông tới đánh liền.

Quảng Thành Tử đưa gươm ra đỡ.

Vừa đánh được ít hiệp, Quảng Thành Tử lấy Phiên Thiên Ấn
quăng lên.

Văn Thái Sư biết đó là báu vật lợi hại liền giục Kỳ lân chạy qua
phía Tây.

Đặng Trung vội vã theo sau phò tá.

Còn Tân Hoàn tức giận bay theo hỏi :

- Sao Thái Sư kinh hãi bỏ chạy sang ngã khác ?

Văn Thái Sư nói :

- Phiên Thiên Ấn là báu vật của Quảng Thành Tử, nếu sa nhằm mình thì còn gì tánh mạng. Chi bằng tránh đi ngã khác là hơn.

Tân Hoàn nói :

- Bây giờ Thái Sư định đi đường nào ?

Văn Trọng hỏi :

- Ngã này đi về đâu ?

Đặng Trung nói :

- Ngã này đi qua núi Yên Sơn rồi về đường ngũ quan.

Văn Thái Sư đi theo ngã ấy, mất một ngày mới đến núi Yên Sơn nhìn lên sườn núi thấy dựng một cây phượng vàng, có Xích Tinh Tử đứng giữ.

Văn Thái Sư giục Kỳ lân tới, Xích Tinh Tử nói lớn :

- Văn Thái Sư hãy trở lại, không được qua chôn này. Ta vâng lệnh Nhiên Đăng cấm không cho Văn Thái Sư vượt ngũ quan. Hễ đi ngã nào thì về ngã này.

Văn Thái Sư nổi giận hét .

- Xích Tinh Tử, ta là học trò Triệt giáo, tuy khác phái song cũng cùng một đạo, sao ngươi dám khi ta như vậy .

Nói rồi giục Kỳ lân tới, vung roi đánh liên. Xích Tinh Tử đánh được mười hiệp, lấy Âm Dương Cảnh ra.

Văn Thái Sư thấy bửu bối ấy liền giục kỳ lân nhảy lùi lại , rẽ qua ngã khác.

Xích Tinh Tử cũng không đuổi theo.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 51

Núi Tuyết Long ,Văn Trọng châu Trời

Tân Hoàn thưa :

- Nếu đi hai đường này không được thì đến núi Huỳnh Hoa , rồi qua ải Thanh Long.

Văn Trọng nói :

- Chúng ta trở về ải Thanh Long cũng được. Ta muốn trở về Triều Ca viện binh, nhưng nếu đi một mình thì dễ , ta có thể đi đường nào cũng được, ngại vì có đám tàn quân theo ta, ta không nỡ bỏ. Đến ải Thanh Long ta sẽ để chúng ở lại đây nghỉ ngơi cũng tiện . Nói rồi lại dẫn binh đi. Đi được một buổi lại gặp quân mai phục chặn đường, trong rừng nổ một tiếng pháo lớn, hai cây cờ đỏ trương lên, Na Tra cầm giáo lướt ra nạt lớn :

-Văn Trọng ! Đừng hòng về nước. Đây là nơi đưa ngươi về châu trời rồi đó.

Văn Thái Sư nổi giận, ba mắt trợn trừng, nạt :

- Khương Thượng quả thật khinh ta rồi nên mới sai con nít ra đón đường mạt sát. Như vậy mà gọi là đại thần à ?

Nói rồi giục kỳ lân đến đánh.

Đặng Trung, Tân Hoàn, Kiệt Lập, Dư Khánh cũng xông vào trợ chiến , vây Na Tra vào giữa.

Na Tra một mình đấu với năm tướng nhưng không nao núng chút nào , cây giáo trên tay bay lượn như rồng bay phượng múa , nên chỉ trong vài hiệp , Na Tra đã đâm Kiệt Lập một giáo nhào xuống ngựa chết. Thuận tay, Na Tra lấy Càn Khôn Quyển quăng lên, đánh Đặng Trung nhào xuống ngựa chết tốt và hồn bay về đài Phong Thần.

Văn Trọng thấy mới giao đấu hơn vài hiệp mà mất hai tướng nên nản lòng, giục kỳ lân chạy dài.

Na Tra phóng đến chặn đám quân lại nói lớn :

- Hàng đầu thì khỏi chết, nghịch mạng ắt không dung.

Phân nửa binh chạy sau sợ quá quay lại xin hàng.

Na Tra liền thu quân về.

Văn Trọng chạy riết cho đến chiều mới dừng lại vườn điểm binh lại thì thấy chỉ còn có một vạn người , lòng hổ thẹn khôn cùng , ngược mặt than :

- Ta thuở nay đánh Đông dẹp Bắc, không hề thất bại , nay đem binh chinh phạt Tây Kỳ lại thảm bại một cách nhục nhã như thế này còn mặt mũi nào dám nhìn quân vương.

Tân Hoàn thấy vậy an ủi :

- Xin Thái Sư chớ buồn nảo , việc binh thắng bại là lẽ thường miễn mình còn sống là khi về đến Triều Ca sẽ đem binh đi báo thù không muộn .

Sáng hôm sau , Văn Trọng dẫn đám tàn quân đi đến giờ tị thì đến núi Huỳnh Hoa.

Bỗng một tiếng pháo lệnh nổ vang , tiếp theo một tướng kéo cờ đỏ xông ra trước mặt, nạt lớn :

- Ta vâng lệnh Thừa Tướng chờ người ở đây đã lâu . Nay binh hao tướng chết sao Thái Sư không hàng đi còn đợi lúc nào nữa ?

Văn Trọng nhìn xem thấy tướng đó là Hoàng Thiên Hóa nổi giận mắng :

- Phản tặc ! Dám nghịch mạng với ta không sợ chết sao ?

Dứt lời giục kỳ lân sẵn đến đánh nhau.

Hai người đánh nhau đến ba mươi hiệp bất phân thắng bại .

Tân Hoàn và Dư Khánh nổi nóng áp vào trợ chiến.

Hoàng Thiên Hóa thấy vậy trá bại, Dư Khánh thừa thắng đuổi theo. Hoàng Thiên Hóa quay lại lấy Hỏa Long Phiêu vút ngang trúng ngay đầu Dư Khánh nhào lăn xuống ngựa chết tươi.

Tân Hoàn thấy bạn bị giết hết như sấm bay đến đánh nhào.

Hoàng Thiên Hóa lấy Toàn Tâm Đinh nhắm cánh Tân Hoàn phóng tới, làm cho Tân Hoàn bị thương nơi cánh phải sa xuống, hoảng kinh giục ngựa chạy qua hướng Đông Nam.

Tân Hoàn cũng co giò chạy theo bèn gót.

Đi đến chiều tối, Văn Thái Sư đến một hòn núi, lòng buồn bã , liền dừng quân lại dạo quanh mấy vòng rồi ngâm bài thơ giải muộn như sau :

Đoái lại non xanh lụy chứa chan
Ba quân ngậm thở với ngùi than
Tưởng rằng thắng trận về thăm chúa
Nay đã hao binh chạy túng đường
Mới biết lòng trời xui biến cải
Cho hay vận nước khiến gian nao
Thật là một giấc chiêm bao đấy
Song giữ gan trung tợ đá vàng

Văn Thái Sư ngậm xong, lòng buồn vô hận

Cơm nước xong đến canh hai , xảy nghe trên núi pháo nổ binh reo vang dậy .

Văn Trọng bước ra ngoài xem thử thì thấy Tử Nha và Võ vương cỡi ngựa trên núi, uống rượu vui cười .Còn các tướng thì chỉ tay xuống núi la ó :

- Văn Thái Sư bại binh ở đó .

Văn Trọng tức giận giục kỳ lân bay lên núi . Nhưng vừa đến chân núi thì một tiếng pháo nổ vang không còn thấy một ai nữa cả . Văn Thái Sư tức muốn ói máu, nghiến răng kèn kẹt quay kỳ lân trở lại , nghe một tiếng pháo nổ, tứ bề binh bao phủ và la lớn :

- Phải giữ thật cẩn thận kẻo Văn Thái Sư trốn thoát.

Văn Thái Sư tức giận định xông vào phá vòng vây thì lại nghe tiếng pháo nổ nữa, trên núi Tử Nha và Võ vương vỗ tay cười lớn :

- Văn Thái Sư danh tiếng mấy mươi năm nay bị thất trận còn mặt mũi nào trở lại Triều Ca .

Văn Trọng hét :

- Cơ Phát ! Đồ thất phu sao dám chế nhạo ta như thế .

Nói rồi giục kỳ lân bay lên núi, nhưng nữa đường lại gặp Lôi Chấn Tử từ trong hang đá bay ra thành linh vụng chùy đập đến làm cho Văn Trọng thất kinh trở tới, nên con Hắc kỳ lân bị chùy của Lôi Chấn Tử đập trúng đứt làm hai đoạn, Thái Sư nhào lăn xuống ngựa độn thổ đi mất.

Tân Hoàn lúc này cánh đã mạnh, bay lên hét lớn :

- Lôi Chấn Tử ! Đừng hòng chạy thoát, có ta đến đây .
Không ngờ Dương Tiễn núp trong hang đá thả chó ra cắn bắt về của Tân Hoàn chặt cứng không chạy được nên bị Lôi Chấn Tử bay đến đánh một chùy chết tốt.

Giết Tân Hoàn xong, Lôi Chấn Tử và Dương Tiễn thu quân về Tây Kỳ thừa lại .

Nói về Thái Sư Văn Trọng thấy kỳ lân đứt làm hai đoạn, Tân Hoàn bể đầu chết , lòng buồn vô hạn than :

- Ta đem hai mươi vạn quân chinh Tây không ngờ thất cơ chỉ còn mấy chục nhơn mã , tướng sĩ đều chết hết, kỳ lân cũng không còn, chỉ còn một mình trơ trọi biết tính sao đây ? Bởi Thiên tử lỗi đạo nên trời dứt vận Thành Thang , dân oán binh sâu , chư hầu chẳng phục . Ta tuy lấy lòng son đền nợ nước nhưng cũng không xong .

Sáng ngày , Văn Thái Sư tìm những binh sĩ bị lạc , kết thành đoàn, đi nữa . Ngặt vì lương đã hết, binh sĩ đều mỗi một đầu ốm đói khát, nhiều người phải ngất xỉu ngoài đường .

Văn Thái Sư lần vào xóm đông nhà , sai lính đi xin nhờ một bữa. Khi đoàn quân thất thểu vào xóm thì gặp một ông già đứng chờ trước cửa , hỏi :

- Các cậu đến xóm tôi có việc gì cần gấp ?

Quân nhơn đáp :

- Văn Thái Sư đi chinh Tây, bị bại trận nên kéo vào đây lương thực hết phải vào làng xin ăn nhờ.

Ông già nghe nói động lòng, ra thỉnh Văn Thái Sư vào nhà thết đãi và nói :

- Tiện dân không hay Thái Sư đến đây mà nghinh tiếp, xin Thái Sư miễn chấp .

Văn Thái Sư tạ ơn, dùng một bữa cơm rau cùng quân sĩ rồi kiếm chỗ nghỉ ngơi .

Đêm ấy Văn Thái Sư không sao ngủ được nghĩ đến hoàn cảnh của mình. Biết Trụ vương là một hôn quân , thờ một hôn quân là bất hiếu, nhưng lúc thái bình hưởng lộc nước, đến lúc bất loạn bỏ vua là một điều Văn Trọng không thể làm. Hơn nữa, Văn Trọng được Tiên vương phó thác cơ nghiệp mà không sửa chữa được hôn quân,

thà chịu chết chứ không thể bỏ nước

Sáng hôm sau Văn Thái Sư từ giả ông lão và hỏi :

- Ông tên họ chi xin cho biết đề ngày sau đền đáp ?

Ông lão nói :

- Tôi họ Lý , tên Kiệt , vốn là kẻ quê mùa sống nơi đây đã lâu .

Văn Thái Sư truyền quân lính ghi tên họ ông lão, rồi cùng nhau thẳng đến ải Thanh Long.

Chẳng ngờ đường lạ không có người hướng dẫn nên lạc vào rừng. Đang lúc bối rối, bỗng nghe có tiếng đồn cũi của một tiểu phu gần đó.

Văn Trọng truyền quân đến hỏi thăm đường.

Ông tiểu thấy có quan quân đến chấp tay lạy nói :

- Chẳng hay các ông đến đây tại việc chi ?

Quân nhơn nói :

- Không có việc gì cả, ông đừng sợ , chúng tôi là qua triều đình đi lạc đường, xin hỏi thăm lối về ải Thanh Long.

Ông tiểu vừa chỉ tay vừa nói :

- Đi thẳng hướng Tây Nam độ mười lăm dặm, qua khỏi gò Bạch Hạc thì đến đường lớn. Đường ấy là đường vào ải Thanh Long .

Quân về thưa lại, Văn Thái Sư cứ theo lối chỉ của ông Tiểu mà tiến bước.

Đi được hai mươi dặm thì đến núi Tuyết Long, đường sá gập ghềnh , non cao lởm chởm . Nhìn lên sườn núi thấy Vân Trung Tử đang đứng nơi đó.

Văn Thái Sư lấy làm lạ hỏi lớn :

- Đạo huynh đi đâu đó .

Vân Trung Tử nói :

- Tôi vâng lệnh Thiên Đấng đợi anh đã lâu , nơi Tuyết Long này là chỗ tử địa , sao anh chưa chịu hàng đầu ?

Văn Thái Sư cười lớn nói :

- Vân Trung Tử tưởng ta là con nít, nên khi dễ như vậy . Người có phép gì trị ta nổi sao ?

Vân Trung Tử hỏi :

- Người dám lại gần ta chăng ?

Văn Thái Sư liền bước tới.

Vân Trung Tử vỗ tay một cái, sấm sét nổi lên, dưới đất mọc lên tám cây trụ cao hơn ba trượng, bề trên một trượng chia làm ; Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài .

Văn Thái Sư đứng chính giữa nói lớn :

- Phép độn ngũ hành ai ai cũng biết, có lạ lùng gì đâu mà dọa ta .

Nói rồi bắt ấn trị hỏa đứng một hồi lâu rồi kêu Vân Trung Tử nói :

- Phép người dở ẹt như vậy, không lẽ ta đứng đợi hoài . Thôi ta già biệt nhé !

Nói rồi nhảy lên một cái, định thoát ra khỏi các cây trụ đó.

Chẳng ngờ Vân Trung Tử đã chực sẵn, lấy cái bình bát của Nhiên Đẳng chụp xuống tám cây trụ. Như đập nút chai.

Văn Thái Sư nhảy lên, đụng đầu té xuống.

Vân Trung Tử ở ngoài làm phép thêm lửa .

Khá thương Văn Thừa Tướng vì nước liều mình !

Văn Trọng là một tôi trung nghĩa nên lúc chết hồn bay về Lộc đài châu vua Trụ.

Khi ấy vua Trụ đang uống rượu với Đắc Kỷ, soàng soàng trong người, dựa ghế ngủ quên, bỗng thấy Văn Thái Sư đứng trước mặt nói :

- Tôi vâng lệnh chinh Tây ba năm trời cực khổ, nay đã bỏ mình tại núi Tuyết Long. Xin bệ hạ tu nhơn tích đức, cầu hiền trị nước chớ mê tửu sắc mà bỏ triều đình. Nếu người can không nghe, trời giận không sợ, thì xã tắc không còn. Hãy sửa lỗi mình, họa may điềm lành trở lại. Tôi muốn tâu cho cạn kẽ, song sợ trễ giờ phạm luật khó vô đài Phong Thần. Tôi xin bái biệt.

Nói rồi bay về núi Kỳ Sơn. Thanh Phước thần cầm phương Bá Linh dẫn vào đài an vị .

Vua Trụ giật mình thức dậy, mới hay mình chiêm bao, liền nói :

- Trẫm vừa chiêm bao thấy một điềm lạ lắm.

Đắc Kỷ hỏi

- Bệ hạ thấy việc gì mà giật mình như vậy ?

Trụ vương liền thuật các việc, Đắc Kỷ nói :

- Hễ lòng mình tư tưởng chuyện gì, thì chiêm bao thấy chuyện ấy .

Bệ hạ vì lo việc Văn Thái Sư chinh Tây nên trong giấc ngủ thấy thư thế chớ lẽ nào Văn Thái Sư thất trận .

Trụ vương nói :

- Ái khanh nói phải lắm .

Rồi bỏ qua việc ấy Trụ vương vẫn cứ uống rượu vui chơi với Đất Kỷ như thường.

Văn Trọng chết rồi, các đệ tử đồng về báo lại với Tử Nha.

Còn Văn Trọng Tử thâm phép, trả bình bát cho Nhiên Đăng, rồi cũng về núi .

Thân Công Báo nghe tin Văn Trọng châu trời bèn đi tới các động, dù nơi hang cùng ngõ hẻm, kêu người đến đánh Tử Nha.

Ngày kia, Thân Công Báo đi đến núi Hiệp Long, động Thủy Long, xảy thấy một tên tiểu đồng đang đứng múa bên chân núi .

Thân Công Báo liền xuống lưng cọt thì thấy tiểu đồng ấy là một người lùn tịt , mình cao không đầy bốn thước mộc, mặt đen như cột nhà cháy.

Thân Công Báo hỏi :

- Con nhà ai mà kỳ cục vậy ?

Tiểu đồng bước tới lạy một cái rồi hỏi lại :

- Đạo sĩ từ đâu đến ?

Thân Công Báo nói :

- Ta ở bên hải đảo mới qua đây.

Tiểu đồng hỏi :

- Đạo sĩ là người Triệt giáo hay Xiển giáo ?

Thân Công Báo nói :

- Ta tu Xiển giáo.

Tiểu đồng nói :

- Như vậy là sư thúc của tôi rồi.

Thân Công Báo hỏi :

- Thầy ngươi là ai ?

Tiểu đồng nói :

- Thầy tôi là Cù Lưu Tôn , còn tôi là Thổ Hành Tôn

Thân Công Báo hỏi :

- Ngươi học phép đã được bao lâu ?

Thổ Hành Tôn nói :

- Chưa được trăm năm.

Thân Công Báo lắc đầu nói :

- Ta xem tướng người thành tiên không được, nhưng lại có số hưởng giàu sang quyền quý .

Thỏ Hành Tôn hỏi :

- Làm thế nào được hưởng giàu sang quyền quý ?

Thân Công Báo nói :

- Việc ấy chẳng khó gì. Ta viết một phong thư giới thiệu , người cầm xuống đưa cho Đặng Cửu Công, quan trấn ải Tam Sơn, thì mọi việc đều tốt đẹp .

Thỏ Hành Tôn nghe nói bùi tai, liền cậy Thân Công Báo viết thư, và nói :

- Nếu tôi được hiển vinh , không bao giờ quên ơn sư thúc.

Thân Công Báo hỏi :

- Người thiện nghệ phép gì ?

Thỏ Hành Tôn nói :

- Đệ tử có tài đi dưới đất một ngày hơn ngàn dặm.

Thân Công Báo bảo Thỏ Hành Tôn biểu diễn tài nghệ xem thử.

Thỏ Hành Tôn nhập thổ tức thì, rồi ở dưới đất trồi đầu lên trông rất lạ làng.

Thân Công Báo mừng rỡ nói :

- Thầy người có dây Khôn Tiên, người phải kiếm một bảo vật làm món đồ nghề mới được.

Thỏ Hành Tôn nói :

- Điều ấy tôi đã hiểu.

Thân Công Báo gật đầu, lên lưng cọt giả từ.

Còn Thỏ Hành Tôn vào động ăn cắp dây Khôn Tiên và thuốc Ngọc Hồ trốn sang ải Tam Sơn lập tức.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 53

Đặng Cửu Công dâng sắc chinh Tây

Tàn quân của Văn Thái Sư chạy về ải Tụy Thủy báo lại với Hàng Vinh :

Văn Thái Sư tử trận tại Tuyết Long lãnh rồi.

Hàng Vinh thất kinh, lật đặt viết sớ sai người cấp tốc về Triều Ca báo tin .

Vi Tử xem sớ mặt tái ngắt, thở không ra hơi vội chạy đến Lộc đài tìm vua Trụ.

Trụ Vương đang uống rượu nghe hát với Đắc Kỷ.

Thấy Vi Tử vào, tức giận nói :

- Trẫm không vờ sao Vương bá vào đây làm gì ?.

Vi Tử vâng sớ và tâu :

- Văn Thái Sư tử trận, việc quốc biến đã đến nơi rồi, xin bệ hạ để tâm lo lắng.

Trụ Vương xem sớ thất kinh. nói :

- Hôm trước nằm mộng thấy Thái Sư hiện về báo cho trẫm biết là Thái Sư tử trận nơi núi Tuyết Long, nhưng trẫm không tin. Nay sự thật quả như vậy, trẫm đau đớn biết chừng nào.

Vi Tử nói :

- Văn Thái Sư là rường cột nhà Thương , nay chết đi thì vận nước sẽ rối rắm. Tây Kỳ thế đang mạnh, khó trừ được.

Trụ vương nói :

- Bây giờ Văn Thái Sư đã tử trận rồi, biết sai ai đi đánh Tử Nha cho lại ?

Vi Tử nói :

- Tây Kỳ binh rông tướng mạnh, rất đổi Văn Thái Sư còn phải bỏ mình, không thể sai một tướng tầm thường cầm binh được.

Vậy phải hạ lệnh cho Đặng Cửu Công lãnh chức Nguyên Nhung kéo binh ngăn đón Tây Kỳ mới được.

Trụ Vương hỏi :

- Đặng Cửu Công tài phép thế nào ?

Vi Tử nói :

- Đặng Cửu Công trấn ải Tam Sơn, trước đây đánh đuổi Nam Bá Hầu Ngạc Thuận, như vậy tài trí có thể đương cự Tử Nha được. Trụ vương y tấu, viết chiếu truyền Vương Trinh ra trấn ải Tam Sơn thế cho Đặng Cửu Công, để Đặng Cửu Công lãnh ấn Soái chinh Tây.

Vương Trinh tuân lệnh, lãnh chiếu đến ải Tam Sơn lập tức.

Đặng Cửu Công tiếp được chiếu, liền lập bàn hương án, mở chiếu ra đọc như vậy : .

"Thiên tử vấn tội chư hầu cốt trừ loạn cứu dân. Đại tướng cầm binh cốt phò vua giúp nước. Đặng Cửu Công cầm quyền Nguyên soái trấn ải Tam sơn, đuổi họ Ngạc vỡ tan, công lao thứ nhất, bình được phương Nam, công lao rất lớn. Nay tại Tây Kỳ, Cơ Phát tiếm xưng vương hiệu, chứa chấp phản thần, ý muốn nghịch mạng trời dấy động can qua, không kể đạo vua tôi, không kiêng phép nước , trẫm đã mấy lần sai tướng dấy binh vấn tội, nhưng Cơ Phát không lượng sức mình, không ăn năn tội lỗi giết tướng thiên triều, phá binh thiên tử, tội ấy chết bằng non . Nay trẫm bản cho khanh búa Việt, cờ Mao, đai vàng mào bạc , cầm nước, té thế an bang. Được như vậy thì công của khanh rất lớn, không phụ lòng mong ước của trẫm. Trẫm sẽ chia đất đền ơn. Chẳng quên công khó. "

Đặng Cửu Công đọc chiếu rồi đồng tạ ơn với các tướng.

Vương Trinh nói :

- Quan tổng binh mới là Khổng Tuyên sẽ ra trận ải này thế cho ngài, xin ngài hưng binh chinh Tây gấp gấp .

Nói rồi lên ngựa trở về Triều Ca báo tin lại Trụ Vương hay.

Hôm sau, Khổng Tuyên được lệnh vua đến ải Tam Sơn thế cho Đặng Cửu Công trấn giữ.

Đặng Cửu Công giao hết các việc rồi điểm tướng tể cờ, định ngày tấn binh.

Bỗng ngoài thành có quân chạy vào báo :

- Có một thằng lùn cao không đầy ba thước mộc, đến trước cửa thành , xin ra mắt lão gia và dâng thơ.

Đặng Cửu Công lấy làm lạ truyền cho vào và lấy thư xem thử , thì ra người đó là Thổ Hành Tôn được Thân Công Báo viết thư tiến cử.

Đặng Cửu Công thấy tướng lùn , nghĩ tài năng không bao nhiêu, dùng trong quân ngũ cũng chẳng ích lợi gì, muốn đuổi đi cho khuất mắt, song có thơ Thân Công Báo không lẽ không vị tình, ngồi ngẫm nghĩ một lúc, không biết dùng Thổ Hành Tôn vào việc gì.

Qua một hồi đắn đo , Đặng Cửu Công nói với Thổ Hành Tôn :

- Đã có thơ của Thân đạo huynh đến đây ta không dám phụ.

Vậy ta cho người làm chức Ngũ quân đốc lương .

Nói rồi phong Thái Loan đi Tiên phuông, Đặng Tú làm phó tiên phuông, Triệu Thăng và Tôn Diệm Hồng làm chức Cứu ứng để phòng trợ chiến, lại cho con gái mình là Đặng Thiên Ngọc đi theo mình hầu hạ .

Bố trí quân ngũ xong, Đặng cửu Công kéo quân đi hơn nửa tháng mới tới ải Tây Kỳ, truyền quân đóng trại nơi cửa Đông.

Bấy giờ uy thế của Tây Kỳ nổi như phao. Từ khi Tử Nha phá được binh Văn Trọng, các chư hầu đều từng phục, dân chúng đều một lòng một đức phò vua.

Ngày kia có quân thám mã về báo :

- Đặng Cửu Công từ ải Tam Sơn kéo đại binh đến cửa Đông thành đóng trại.

Tử Nha hỏi các tướng :

- Người ấy bản lĩnh thế nào ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Người ấy cũng thuộc vào hàng tướng giỏi của nhà Thương.

Tử Nha cười lớn :

- Tướng giỏi đến đâu cũng không sợ, chỉ sợ bọn bàng môn tả đạo thì khó trừ.

Đặng Cửu Công sau khi an dinh hạ trại xong, đợi cho đến lúc trời sáng, hỏi các tướng :

- Ai dám cầm binh đánh trận đầu ?

Tiên phuông Thái Loan liền xin ra trận, lãnh hai ngàn binh mã đến dưới thành khiêu chiến.

Quân vào báo , Tử Nha hỏi :

- Tướng nào dám xuất trận ?

Nam Cung Hoát xin ra binh cự địch.

Tử Nha nhận lời.

Nam Cung Hoát cỡi ngựa kéo binh ra khỏi thành thấy tướng Trụ mặt vàng như nghệ, hình dung hung ác , sức mạnh như thần, liền lướt ngựa đến hỏi :

- Tướng nào dám đến đây chịu chết vậy ?

Thái Loan nói : .

- Ta là Thái Loan lãnh chức Tiên phong dưới quyền Đặng Nguyên soái dụng chiêu chỉ chinh Tây. Các người không biết giữ bốn phận tôi thân, sanh lòng phản trắc, nay binh trời đã đến đây vậy phải hàng đầu cho sớm, đừng để quân dân mang khổ.

Nam Cung Hoát nói :

- Rất đổi như Văn Thái Sư , Ma gia tứ tướng, Trương Quế Phương mà còn bị bỏ thây nơi đất Tây Kỳ này thay, huống hồ các người chẳng qua một lũ ruồi nhặng, làm gì nên thân, hãy đi về cho sớm kéo mất mạng.

Thái Loan nổi giận giục ngựa đến chém liền, Nam Cung Hoát trở tài siêu đao múa vun vút. Hai tướng đồng sức đánh nhau một hồi hơn ba mươi hiệp, Nam Cung Hoát khinh địch, nhắm Thái Loan sức chẳng hơn mình, nên dễ người, bị Thái Loan chém cho một đao kề tận cổ. Nam Cung Hoát thất kinh né mình sang một bên, tuy không rụng đầu, nhưng lưỡi dao cắt sượt một miếng giáp trên vai làm cho Nam Cung Hoát thất kinh quát ngựa bại tẩu.

Thái Loan thừa thắng chém giết binh Châu một hồi rồi thu binh về trại.

Đặng Cửu Công khen :

- Tuy không chém được Nam Cung Hoát, nhưng cũng làm cho chúng vỡ mật.

Liền ghi công đầu cho Thái Loan.

Còn Nam Cung Hoát thất bại chạy vào thành chịu tội .

- Tôi đánh không lại Thái Loan , thiếu chút nữa bay đầu rồi .

Tử Nha nói :

- Việc binh cơ thắng bại là lẽ thường, song làm tướng ra trận chớ nên khinh địch. Nay đã bại trận đầu cũng nên lấy đó làm gương.

Rạng ngày, Đặng Cửu Công truyền quân bố trận, bốn bề quân binh chinh tề, đến kêu Khương Tử Nha ra nói chuyện.

Khương Tử Nha được tin, liền khiến Tân Giáp dẫn binh ra trước, trong thành nổ lên một tràng pháo hiệu, cờ hồng kéo ra trước, kế đến là cờ xanh, rồi cờ trắng. Mỗi đội đều họp thành hàng ngũ uy nghiêm.

Đặng Cửu Công xem thấy khen :

- Khương Tử Nha dùng binh hay lắm. Nó quả là một tướng tài .

Lại nghe một tiếng pháo thứ tư nổ vang, tức thì một toán quân cờ đen kéo tới. Bốn đạo binh đứng theo bốn phía. Cuối cùng một đạo cờ vàng đi đến, có phướng Bát quái, hai mươi bốn viên chia tướng đều mặt giáp vàng, đội mào vàng phò Tử Nha. Còn Tử Nha cỡi con Tứ Bất Tướng đi giữa.

Đặng Cửu Công thấy Tử Nha lập trận Ngũ phương rất chỉnh tề khen :

- Thật là danh bất hư truyền như thế thì làm sao Nguyên Soái ta không hao binh tổn tướng.

Khen rồi, Đặng Cửu Công giục ngựa đến trước mặt Tử Nha xá một cái.

Tử Nha vội đáp lễ.

Đặng Cửu Công nói :

- Cơ Phát là tôi phản, chống lại triều đình . Còn ngươi là đệ tử thánh tiên sao không biết suy xét ? Lại ỷ mạnh uy hiếp thiên tử, cự với thiên binh giết hại lương đồng. Ngươi đã phạm luật ắt khó toàn mạng. Vậy nay ta vâng lệnh thiên tử đến đây vấn tội, vậy hãy xuống ngựa mà chịu trói để cứu muôn dân. Bằng không thì thành Tây Kỳ ắt hóa ra tro.

Tử Nha cười ngạo nghễ nói :

- Đại tướng công nói nghe mơ hồ quá. Nay chư hầu thiên hạ đều đầu Châu. Bởi vậy cho nên đạo binh của Văn Thái Sư không còn một tên lính nào về cả. Tôi thấy tướng quân binh không được hai mươi vạn, tướng không được mười người, khác nào trúng đem chơi với đá vậy . Tôi khuyên Tướng quân hãy thu binh về thừa lại với Thiên tử : Nước Tây châu không làm phản, vì ai giữ nước ấy . Được như vậy thì tốt lắm, còn nếu không biết suy xét , tôi tính

chắc thế nào cũng ôm hận như Thái Sư.

Đặng Cửu Công tức giận quay qua nói với các tướng :

- Lão bán bột, đương gàu dám xúc phạm đến ta. Ta thề quyết không đội trời chung với nó.

Nói rồi giục ngựa đến múa siêu đao đâm liền.

Hoàng Phi Hồ giục thần ngưu ra trước cản lại nói :

- Đặng Cửu Công ! Chớ vô lễ mà bỏ mạng .

Xem thấy Hoàng Phi Hồ .

Đặng Cửu Công lớn tiếng mắng.

- Phản tặc ! Mi dám ra cự với ta sao ?

Dứt lời xông vào đánh nhau . Thế là hai người hỗn chiến với nhau kịch liệt. Cây siêu đao trên tay của Đặng Cửu Công và cây giáo của Hoàng Phi Hồ đưa nhau chiếu hào quang chằng khác rồng bay phượng múa.

Hai người đánh đến bốn mươi hiệp vẫn bất phân thắng bại, Na Tra đứng ngoài thấy Hoàng Phi Hồ không thể nào thắng nổi Đặng Cửu Công nên xông vào trợ chiến. Đặng Tú phi ngựa ra đón bị Hoàng Thiên Hóa đón đánh. Thái Loan múa đao xông vào bị Võ Kiệt đón lại. Triệu Thanh cầm kích đến tiếp, Thái Điền cản lại giao công.

Tôn Diệm Hồng lướt qua. Hoàng Thiên Trường đón lại , thế là hai bên hỗn chiến, tiếng trống vang trời, cát bay mịt mù tối tăm .

Na Tra và Hoàng Phi Hồ đánh với Đặng Cửu công.

Đặng Cửu Công thật là một trang nhiều dũng, một mình cự với hai tướng, sức vẫn cầm đông.

Na Tra quăng Càn Khôn Quyện lên, đánh nhằm cánh tay tả của Đặng Cửu Công, Đặng Cửu Công gãy xương , gần sa xuống đất.

Binh châu thấy Na Tra thắng trận, áp tới đánh .

Còn Thái Điền ơ hờ bị Triệu Thăng phun lửa nhằm, cháy đầu phỏng trán , râu tóc không còn một sợi, thất kinh cũng phải thu binh .

Trận chiến đã tan, Đặng Cửu Công về dinh cánh tay đau nhức ngồi đứng không yên, ăn ngủ không được, lòng lo lắng không cùng.

Bên kia Tử Nha thấy Thái Điền mặt mày cháy nám, cũng buồn bã truyền Thái Điền ra sau dinh dưỡng bệnh .

Cho đến mấy ngày sau, bệnh tình của Đặng Cửu Công vẫn chưa

giảm, Đặng Thiên Ngọc thấy cha mình bị thương như vậy oán hận Na Tra lắm liền vào thưa với Đặng Cửu Công xin ra trận báo thù .

Đặng Cửu Công dặn :

- Na Tra là một dũng tướng, phép thuật lại cao cường. con phải cẩn thận mới được.

Đặng Thiên Ngọc tuân lệnh cầm kiếm lên ngựa, dẫn quân ra khỏi thành, kêu Na Tra ra đối địch.

Tử Nha hay tin ngồi ngẫm nghĩ hồi lâu chưa nói lời nào.

Hoàng Phi Hổ thấy thế hỏi :

- Thờ Tướng gặp nhiều trận lớn chẳng hề biết sợ , nó chỉ có một nữ tướng tầm thường sao Thờ Tướng phải suy nghĩ như vậy

Tử Nha nói :

- Phép dùng binh có ba điều kỵ là : Đạo-sĩ, thầy chùa, và con gái. Ba kẻ ấy không dùng sức mạnh chiến thắng mà dùng tà thuật hại người ta e các tướng không đề phòng bị hại.

Na Tra nghe nói làm thinh không hỏi, liền bước ra thưa :

- Xin Thờ tướng an lòng. Tiểu tướng nguyện ra binh bắt nữ tặc cho.

Tử Nha nói :

- Người có ra trận phải coi chừng mới được , đừng nóng nảy khinh địch mà bỏ mình đấy.

Na Tra ra trận thấy một nàng nhan sắc tuyệt trần, mắt xanh như nhung, môi thắm tợ son, tuổi chừng mười sáu.

Có bài thơ rằng :

Má phấn môi son đẹp tợ tiên
Giáp vàng mặc ngọc dáng thuyền duyên
Tiên Nga bị dọa nơi trần tục
Cùng với tiên lùn bị ép duyên

Na Tra gọi lớn nói :

- Nữ tướng ! Ta quyết ra đây tranh thắng phụ.

Đặng Thiên Ngọc hỏi :

- Người tên họ là gì, dám ra đây chịu chết ?

Na Tra nói :

- Ta là Na Tra, tướng tiên phong của Khương Nguyên soái . Còn nàng là phận đàn bà sao không ở trong phòng khuê lại cầm gươm trận, sức mấy mà dám đương đầu với hùng anh ? Dầu nàng có tài cán bao nhiêu cũng không sánh nổi, mau về kêu tướng giỏi ra đây đánh với ta.

Đặng Thiên Ngọc nói :

- Người là kẻ thù của ta. Người đánh cha ta bị thương , nay ta ra đây chém người một đao cho hả giận.

Dứt lời mặt ngọc đỏ phừng , cầm kiếm xóc tới chém Na Tra mấy nhát.

Na Tra vội đưa giáo dài ra đỡ. Hai bên giao đấu được mười hiệp .

Đặng Thiên Ngọc tính bề không cự lại, thâm nghĩ :

- Dùng sức chiến thắng một võ tướng là chuyện khó, chi bằng dùng phép thuật hại nó thì mau hơn.

Nghĩ rồi giả cách trá bại, giục ngựa chạy dài .

Na Tra cười lớn, vừa giục xe đuổi theo vừa nói :

- Sức con gái là bao nhiêu mà dám đương đầu với hổ tướng. Ta bắt sống nàng đem về dinh cho biết.

Đặng Thiên Ngọc thấy Na Tra đuổi theo gần kịp liền dùng đá Ngũ Quang ném trái lại một viên , trúng nhằm sống mũi của Na Tra muốn xẹp.

Na Tra đau quá , nước mắt chảy ròng ròng, tâm thần hoảng hốt không dám đuổi theo nữa, vội thu binh về thành ra mắt Tử Nha thừa :

- Tôi bị nữ tướng ném vật gì nặng quá , xẹp sống mũi .

Tử Nha nói :

- Ta ở trên thành xem thấy vật đó là đá Ngũ Quang, chiếu ánh sáng năm sắc. Cũng may là người kịp thu binh về nếu không đã mất mạng.

Hoàng Thiên Hóa nói nhỏ với Na Tra :

- Hễ làm tướng ra trận thì tai nghe tứ hướng, mà đổi b6zl phương, có gì một cục đá ném tới như vậy mà tránh không khỏi để đến nỗi xẹp sống mũi ?

Na Tra nghe nói xấu hổ vô cùng, đã bị thương còn bị bạn bè châm

biếm nữa.

Bấy giờ Đặng Thiên Ngọc thắng trận thu binh về dinh thuật lại mọi việc cho Đặng Cửu Công hay và nói :

- Hôm qua Na Tra đánh cha bị thương ở tay , nay con nắm đá làm nó xẹp mũi, thù ấy đã trả được.

Đặng Cửu Công tuy khen con, song trong lòng không yên, vì vết thương vẫn còn đau nhức.

Đặng Thiên Ngọc nói :

- Nếu cha chưa hài lòng, thì ngày mai con xin ra trận bắt Na Tra đem về đây cho cha trị tội.

Đặng Cửu Công nói :

- Tướng Châu nhiều người vũ dũng , tài phép nhiệm mầu, con có ra binh phải cẩn thận kéo làm mưu địch .

Đặng Thiên Ngọc tuân lệnh, ngày hôm sau dẫn binh ra thành khiêu chiến.

Quân vào báo.

Tử Nha hỏi :

- Tướng nào dám ra trận

Hoàng Thiên Hóa lãnh mạng, Tử Nha căn dặn phải đề phòng .

Đặng Thiên Ngọc thấy một tướng cưỡi ngựa ra thành liền lướt tới hỏi :

- Tiểu tướng tên gì đó ?

Hoàng Thiên Hóa đáp :

- Ta là Hoàng Thiên Hóa, con trai của Võ Thành Vương. Nàng có phải Đặng Thiên Ngọc, hôm qua đã ném đá làm cho đạo huynh ta bị thương chăng ?

Đặng Thiên Ngọc nói :

- Hôm nay ta quyết ra bắt hết các người đem về dinh trị tội . Hãy xuống ngựa đầu hàng, khỏi mất công ta đánh đập .

Hoàng Thiên Hóa cười lớn :

- Nàng sức mấy mà phách lối như vậy ?

Nói rồi đập xuống một chùy .

Đặng Thiên Ngọc đưa bửu kiếm ra đỡ . Đánh được ít hiệp Đặng Thiên Ngọc quày ngựa bỏ chạy, Hoàng Thiên Hóa biết ý nên không chịu đuổi theo , chỉ đứng một chỗ cười ngất .

Đặng Thiên Ngọc hồ ngươi , mặt ngọc đỏ bừng quay lại nói với
Hoàng Thiên Hóa :

- Thăng nhỏ nhất như thỏ ! Ngươi không dám đuổi theo ta sao ?
Hoàng Thiên Hóa bị mỹ nhân kích lệ, không giữ được bình tĩnh,
liền vỗ Kỳ lân đuổi đến .

Đặng Thiên Ngọc thấy Hoàng Thiên Hóa đuổi theo gần kịp liền
ném trả lại một cục đá.

Tuy Hoàng Thiên Hóa đã biết trước, nhưng cục đá ấy hào quang
chiếu sáng, làm cho đôi mắt Hoàng Thiên Hóa chói lòa, không
thấy đường tránh , nên bị trúng vào sống mũi còn nặng hơn Na Tra
hôm trước .

Hoàng Thiên Hóa thất kinh ôm đầu chạy về trướng phủ.

Tử Nha thấy Hoàng Thiên Hóa bị thương, liền hỏi :

- Sao ngươi không đề phòng ?

Hoàng Thiên Hóa thưa :

- Bàn tay của nữ tướng thuật diệu dàng, ném đá lẹ như gió, tôi
không đủ tài để tránh.

Tử Nha nói :

-Thôi hãy vào trong dinh mà dưỡng bệnh.

Na Tra hay tin Hoàng Thiên Hóa bị thương, liền chạy ta khiêu vai
nói nhỏ :

- Hễ làm tướng ra trận thì mắt xem tứ hướng, tai dõi bốn phương
sao lại để một đứa con gái quăng đá cho xẹp mũi .

Hoàng Thiên Hóa nổi giận cãi :

- Ta nói chơi với ngươi, sao ngươi lại lấy lời ấy châm biếm ta ?

Na Tra nói :

- Bởi hôm qua ngươi dạy ta bài học, nên ta phải nhắc lại cho ngươi
nhớ.

Hai người to tiếng cãi nhau.

Tử Nha bước ra hét lớn :

- Hai người nên lấy việc quốc gia làm trọng, lẽ nào vì một lời nói
chơi mà để xích mích tình anh em .

Hai tướng biết lỗi mình lui vào hậu dinh.

Còn Đặng Thiên Ngọc thắng thêm một trận nữa, thu quân về thừa
lại với Đặng Cửu Công .

- Hôm nay Hoàng Thiên Hóa cũng bị con ném đá sung mũi như Na Tra.

Đặng Cửu Công mừng thầm, song vết thương nơi cánh tay chưa lành không tìm được kế gì để mưu đồ việc lớn.

Hôm sau Đặng Thiên Ngọc lại xin phép cha dẫn quân đến dưới thành khiêu chiến.

Quân vào báo, Tử Nha hỏi :

- Hôm nay ai dám ra trận chằng ?

Dương Tiễn nói nhỏ với Long Tu Hồ :

- Nàng ấy chỉ có tài quăng đá mà thôi , nếu anh chịu trở tài thì tôi sẽ theo anh giúp sức .

Long Tu Hồ nghe Dương Tiễn nói khích mình, liền phụng mạng ra đi, và xin cho Dương Tiễn theo sau lược trận.

Đặng Thiên Ngọc thấy trong thành một quái vật xông ra, hình dung kỳ dị , thất kinh hỏi lớn :

- Người là giống gì đó vậy ?

Long Tu Hồ nói :

- Ta là Long Tu Hồ, đệ tử của Khương Thừa Tướng .

Đặng Thiên Ngọc hỏi :

- Người đi đâu đó ?

Long Tu Hồ nói :

- Ta vâng lệnh Thừa Tướng ra bắt người đem nạp.

Nói rồi vung hai tay liệng đá âm âm.

Đặng Thiên Ngọc thấy Long Tu Hồ hai tay không mà quăng ra từng viên đá to bằng cái chậu, cái thau, song quăng chẳng được xa. Tuy vậy, Đặng Thiên Ngọc sợ trúng nhằm đầu ngựa, nên phải lùi trở lại.

Long Tu Hồ rượt theo liệng mãi .

Đặng Thiên Ngọc nổi giận thò vào túi lấy viên đá Ngủ Quang của mình ném trả .

Long Tu Hồ né tránh không kịp , trúng nhằm cần cổ ngựa cổ , thất kinh chạy về.

Đặng Thiên Ngọc ném luôn một cục nữa, Long Tu Hồ té nhào.

Đặng Thiên Ngọc giục ngựa tới, vung gươm lấy thủ cấp .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 54

Thổ Hành Tôn khoe tài bắt tướng

Dương Tiễn thấy Đặng Thiển Ngọc vung gươm toan chém Long Tu Hồ vội vàng chạy đến đỡ kiếm và nói :

- Người không được giết đạo huynh ta.

Đặng Thiển Ngọc ngược lên thấy Dương Tiễn liền vung gươm chém nhào.

Dương Tiễn đánh đỡ một hồi, Đặng Thiển Ngọc bỏ chạy .

Dương Tiễn đuổi theo, Đặng Thiển Ngọc liệng một cục đá trúng nhằm mặt Dương Tiễn đổ hào quang. Nhưng Dương Tiễn không hề gì cả.

Đặng Thiển Ngọc lấy làm lạ quăng luôn ba bốn cục nữa , nhưng quăng chừng nào Dương Tiễn càng đuổi theo chừng ấy.

Đặng Thiển Ngọc kinh hãi không biết tính làm sao, thì Dương Tiễn đã quăng con Hạo Thiên Khuyển ra cắn nhằm cổ Thiển Ngọc rút một miếng thịt.

Thiển Ngọc la thất thanh bỏ chạy vào dinh .

Đặng Cửu Công nghe con mình bị chó cắn ngày thêm đau đớn .

Hai cha con đều bị thương mỗi người nằm rên một chỗ .

Còn Dương Tiễn cứu được Long Tu Hồ đem về đưa ra sau dinh để nằm với các tướng bị thương chung một chỗ.

Hai bên nghỉ dưỡng bệnh mấy ngày liền không bên nào dám ra quân khiêu chiến .

Các tướng như Thương thấy chủ soái bị bệnh rầu rĩ không biết tính sao, liền họp nhau bàn luận. Trong số tướng lãnh có một người lùn là Thổ Hành Tôn vừa giải lương về, tìm ra mắt Đặng Cửu Công để báo lại các việc. Nhưng không thấy Đặng Cửu Công đâu, bèn hỏi Thái Loan :

- Tại sao Nguyên Soái không ra khách ?

Thái Loan thuật chuyện lại, Thổ Hành Tôn liền vào trướng thăm Đặng Cửu Công.

Đặng Cửu Công nói :

- Ta bị Na Tra đánh gãy xương không biết làm sao đây.

Thỏ Hành Tôn nói :

- Bệnh của chủ tướng không hề chi, tôi có thuốc trị .

Nói rồi lấy một hột linh đơn đựng trong bầu , hòa với nước lã dùng lông chim chấm phết vào , chỉ phút chốc vết thương của Đặng Cửu Công lành lẽ như xưa.

Thỏ Hành Tôn lại nghe sau màn có tiếng con gái rên rỉ , liền hỏi :

- Thừa Nguyên soái, ai rên đằng sau vậy ?

Đặng Cửu Công nói :

- Con gái của ta là Thiên Ngọc hôm trước ra binh bị Dương Tiên thả chó cắn, vết thương còn đang hành.

Thỏ Hành Tôn nói :

- Chó cắn thì khó gì mà không trị được.

Liền lấy thuốc trong bầu tán nhỏ đem phết cho Thiên Ngọc .

Chẳng mấy chốc Thiên Ngọc cũng lành lẽ như xưa.

Đặng Cửu Công vui mừng quá sức truyền mở tiệc vui vầy .

Trong lúc đang uống rượu, Đặng Cửu Công tỏ lời cảm ơn.

Thỏ Hành Tôn thưa :

- Chẳng hay nguyên-soái đánh với Khương Thượng ra thế nào ?

Đặng Cửu Công nói :

- Đánh đã mấy trận mà không thắng.

Thỏ Hành Tôn nói :

- Phải chi trước kia Nguyên Soái dùng tôi thì dẹp Tây Kỳ lâu rồi.

Đặng Cửu Công nghĩ thầm :

- Chắc người này cũng có tài trí nên Thân Công Báo mới tiến cử đến ta.

Hôm sau Đặng Cửu Công nói với Thái Loan :

- Tướng quân nên nhượng ấn tiên phuông cho Thỏ Hành Tôn. Ta xem anh chàng lùn ấy , chắc có tài hay phép lạ , nếu may mắn sớm bình được Tây Kỳ thì chúng ta khỏi phải dây dưa ngày tháng.

Thái Loan nói :

- Chúng tôi vì nhiệm vụ quốc gia, nếu Thỏ Hành Tôn làm nên việc. Tôi xin nhường cả chức tước.

Nói rồi giao cho Thỏ Hành Tôn đeo ấn tiên phuông, lãnh binh đến

trước thành kêu lớn :

- Hãy bảo Na Tra ra đây nói chuyện. .

Tử Nha nghe bảo liền khiến Na Tra ra thành .

Na Tra lên xe, kéo binh ra, nhìn bốn phía không thấy tướng nào cả chỉ thấy một binh sĩ mà thôi.

Na Tra lấy làm lạ hỏi lớn :

- Tướng nào gọi ta đó.

Bỗng thấy một thằng lùn cầm côn đứng sát đất lướt tới trả lời :

- Người tên họ là chi ?

Na Tra cười lớn :

- Thằng lùn ở đâu đến đây vậy ? Ta là Na Tra tướng tiên phuông của Khương Thừa Tướng.

Thổ Hành Tôn cười ha hả nói :

- Ta là Thổ Hành Tôn, lãnh chức tiên phuông của Đặng Nguyên Soái .

Na Tra hỏi :

- Mà người đi đâu đây ?

Thổ Hành Tôn nói :

- Ta vâng lệnh đi bắt người.

Na Tra nghe nói cười ngặt nghèo một hồi không nói nên lời.

Thổ Hành Tôn hỏi :

- Người điên sao ?

Na Tra nói :

- Một thằng lùn đứng cao không quá đầu gối mà bảo bắt một tướng trời, thì thiệt là ý nghĩ điên rồ. Ai bảo người đi làm cái chuyện phi lý như vậy .

Thổ Hành Tôn nổi giận giơ côn lên.

Na Tra cũng cầm giáo đâm xuống. Nhưng Na Tra đứng trên xe cao quá, không làm sao đâm Thổ Hành Tôn được, còn Thổ Hành Tôn nhảy tung tăng dưới đất đập vào chun Na Tra

Đánh một hồi, Thổ Hành Tôn đỏ mồ hôi hột , bèn nhảy ra ngoài nói lớn :

- Người cao ta thấp đánh nhau không được. Muốn thử tài cao thấp người xuống xe mà đánh với ta.

Na Tra nghĩ thầm :

- Thằng lùn này đã tới số nên mới dám khiêu khích mình như vậy. Nghĩ rồi liền bước xuống xe đâm Thỏ Hành Tôn một giáo. Thỏ Hành Tôn lùn quá nên lòn qua chun lại lệ làng còn Na Tra cao lớn, day qua day lại chậm chạp, giao chiến một hồi Na Tra bị Thỏ Hành Tôn đập trúng một cơn nơi bắp vế. Na Tra vừa quay lại thì Thỏ Hành Tôn đã trở qua bên kia đập lên đùi vài cơn nữa. Na Tra nổi xung lấy Càng Khôn Quyện quăng ra, nhưng chưa kịp thì Thỏ Hành Tôn đã lệ tay hơn, quăng đây Khôn tiên ra trước trói Na Tra dẫn về trước trại.

Thỏ Hành Tôn bắt được Na Tra rồi vào yết kiến Đặng Cửu Công :

- Tôi đã bắt được Na Tra, tướng tiên-phuông của Thương Thượng. Đặng Cửu Công truyền dẫn tới.

Quân sĩ khiêng Na Tra ra nạp trước sân.

Đặng Cửu Công hỏi :

- Tiên phuông dùng cách nào bắt được nó ?

Thỏ Hành Tôn thưa :

- Mỗi người đều có học được phép riêng. Tôi dùng dây phép trói nó không cho nó chạy.

Đặng Cửu Công có thù với Na Tra, muốn đem ra chém song nghĩ lại :

- Nay ta vâng chiếu chinh Tây bắt tướng địch phải giải về Triều Ca xử tội như vậy mới rõ ra vai thiên tử, mới đẹp mặt Nguyên nhung. Nghĩ rồi truyền giam Na Tra ở trong trại , dọn tiệc thết đãi Thỏ Hành Tôn.

Còn bên Châu thấy Na Tra bị bắt vội vào thành báo với Tử Nha.

Tử Nha kinh hãi hỏi vội :

- Vì có nào mà bị bắt ?

Quân sĩ thưa :

- Chúng tôi cm thấy một cho hào quang chiếu sáng, bắt Ni Tra lên không trung, bay về tới dinh Thương mới sa xuống.

Tử Nha ngấm nghĩ rồi nói :

- Nay lại thêm một người lạ nữa, chẳng biết lành dữ ra sao ?

Đêm ấy Tử Nha buồn hiu không sao ngủ được.

Sáng hôm sau. Thỏ Hành Tôn lại dẫn quân đến trước thành khiêu chiến.

Tử Nha hỏi các tướng :

- Ai dám ra trận đánh với Thỏ Hành Tôn ?

Hoàng Thiên Hóa xin xuất binh.

Tử Nha dặn :

- Người phải cẩn thận lắm mới được.

Hoàng Thiên Hóa tuân lệnh cỡi Kỳ lân ta khỏi thành hét lớn :

- Thăng lùn kia. Mày tài cán gì dám bắt đạo huynh ta ?

Nói rồi vung song kỳ đánh tới .

Thỏ Hành Tôn tránh khỏi đập trả lại một cơn.

Đánh được ít hiệp, Thỏ Hành Tôn quăng dây Khôn Tiên trói

Hoàng Thiên Hóa như đã trói Na Tra hôm trước rồi đem về dâng cho Đặng Cửu Công.

Đặng Cửu Công truyền bỏ ngục, chung một chỗ với Na Tra .

Na Tra thấy Hoàng Thiên Hóa cũng bị bắt giam, buồn bực mười phần.

Hoàng Thiên Hóa tức tối giậm chân nói :

- Chúng ta chỉ rủi ro một chút mà mạng sống khó bảo toàn.

Na Tra an ủi .

- Sư huynh đừng nóng nảy, nếu số chúng ta tới ngày chết thì giận dữ cũng chẳng ích gì.

Đặng Cửu Công thấy Thỏ Hành Tôn thắng luôn hai trận liền dọn tiệc ăn mừng. Các tướng quây quần uống rượu cho tới canh hai vẫn còn vui say chưa mãn.

Thỏ Hành Tôn say rượu, khoe tài , nói phách :

- Phải chi trước kia Nguyên Soái dùng tôi thì Võ vương đã bị bắt , Khương Thượng đã đầu hàng, và chúng ta ban sư về nước lâu rồi.

Đặng Cửu Công thấy Thỏ Hành Tôn thắng trận rất dễ dàng, bắt tướng như trở tay nên tin Thỏ Hành Tôn lắm. Đến canh ba, các tướng lui về hết, chỉ còn Đặng Cửu công ngồi uống rượu với Thỏ Hành Tôn. Trong lúc quá chén , và quá vui vẻ, Đặng Cửu Công nói với Thỏ Hành Tôn :

- Nếu tướng quân phá nổi Tây Kỳ thì ta gả con gái ta là Đặng Thiên Ngọc cho.

Thỏ Hành Tôn là một chàng lùn xấu xí, còn Thiên Ngọc là gái đẹp như tiên, nên Thỏ Hành Tôn nghe suốt đêm không làm sao ngủ

được.

Rạng ngày, Đặng Cửu Công truyền Thỏ Hành Tôn ráng sức lập công khi ban sư cho vinh hiển .

Thỏ Hành Tôn lúc này mạnh dạn lắm , cổ lòng ra trận quyết bắt Tử Nha.

Khi ra đến trước cửa thành, Thỏ Hành Tôn kêu quân vào báo Tử Nha ra trận, Tử Nha nghe báo bèn dẫn binh tướng ra thành .

Thỏ Hành Tôn trông thấy Tử Nha, liền múa côn nhảy nhót nói :

- Tử Nha là đệ tử núi Côn Lôn , nay ta bắt ngươi cho người biết .

Hãy mau chịu trói . đừng để nhọc công ra.

Các tướng thấy bộ điệu của Thỏ Hành Tôn, tưởng chừng như một thằng nhỏ ngây dại. nên ai nấy bụm miệng cười thầm .

Tử Nha nói :

- Ta nhắm hình hài ngươi không nặng hơn một xách, tài cán chi mà đòi bắt ta ?

Thỏ Hành Tôn cười một tiếng, giơ thiết côn lên đánh thật mạnh.

Tử Nha đưa gươm ra đỡ, nhưng kẻ lùn người cao, gươm và côn chẳng đụng vào nhau.

Đánh được ít hiệp, Thỏ Hành Tôn quăng dây Khôn Tiên lên, trói Tử Nha nhào xuống lưng thú.

Binh sĩ bên Thương áp lại bắt sống.

Nhưng bị tướng Châu đông lắm, giựt Tử Nha đem về.

Dương Tiễn đi sau nhìn thấy hào quang trong sợi dây chiếu ra vùn vụt, lấy làm lạ than :

- Báu vật gì mà lợi hại như thế !

Khi các tướng đem Tử Nha về thành, ai nấy xúm lại mở dây, nhưng không có cách nào mở được, vì sợi dây bó sát trong da , hễ đụng tới là đau như xé thịt.

Tử Nha nói lớn :

- Thà cứ để im như vậy còn hơn

Võ vương nghe tin đến thăm , thấy Tử Nha bị trói nằm một đống, buồn bã than :

- Không biết tôi có tội gì mà thiên tử thường năng chinh phạt, làm cho dân chúng không yên, quân chẳng buông đao, tướng không cởi giáp. Nay Thượng phụ mắc nạn ta biết tính làm sao ?

Xảy nghe quân vào báo :

- Có một đạo đồng đến trước thật thành xin ra mắt.

Tử Nha truyền mời vào. Té ra người nay là Bạch Hạc đồng tử , đệ tử của Nguyên Thi ở cung Ngọc Hư.

Bạch Hạc đồng tử vào ra mắt Tử Nha và nói :

- Tôi vâng lệnh Thiên Tôn đem bùa đến mở dây cho sư thúc .

Nói rồi dán bùa vào , tức thì sợi dây tháo ra bay mất.

Tử Nha day về cúi Côn Lôn quì lạy tạ ơn.

Bạch Hạc đồng tử cũng giã từ .

Dương Tiễn sau khi quan sát sợi dây phép rồi nói với Tử Nha :

- Tôi nghi dây này đúng là dây Khổn Tiên.

Tử Nha nói :

- Nếu là dây Khổn Tiên là báu vật của Cù Lưu Tôn, lẽ đâu tên lùn này có được ?

Rạng ngày Thổ Hành Tôn đến khiêu chiến.

Dương Tiễn xin ra trận.

Tử Nha nói :

- Tướng quân ra đi ta an lòng, song cũng chớ nên khinh địch.

Dương Tiễn vâng lệnh cầm thương lên ngựa ra thành.

Thổ Hành Tôn hỏi :

- Người là ai đó ?

Dương Tiễn không đáp, hỏi lại :

- Người dùng phép gì mà trói sư thúc ta ? Hôm nay ta quyết đâm người một thương cho đã giận.

Nói rồi đâm Thổ Hành Tôn một giáo. Thổ Hành Tôn đưa còn ra đỡ. Đánh được năm sáu hiệp, Dương Tiễn cố xem bảo vật nên không quyết giao tranh, Thổ Hành Tôn liền quăng dây Khổn Tiên lên, trói Dương Tiễn đem về trại.

Nhưng Dương Tiễn nặng quá, quân sĩ khiêng không nổi, phải tập trung một số người mới khiêng được Dương Tiễn đến trước dinh.

Vừa đến nơi thì cây đòn khiên gãy rúm, nghe Dương Tiễn té xuống một cái đui, xem lại là tám đá xanh.

Thổ Hành Tôn thất kinh nhìn sững. Đang lúc trầm ngâm suy nghĩ, xảy thấy Dương Tiễn từ đâu chạy tới hét lớn :

- Thằng lùn ! Người dùng phép gì trói ta đó ?

Nói rồi đâm một thương .

Thỏ Hành Tôn đưa côn ra đỡ . Hai người đánh một hồi, Dương Tiễn thả con Hạo Thiên Khuyển ra .

Thỏ Hành Tôn nhanh như chớp, vọt nhào xuống đất độn thổ đi trốn mất.

Dương Tiễn thất kinh, than :

- Nay dinh Thương có tướng địa hành giỏi như vậy, thành Tây Kỳ khó thắng.

Đứng cau mày suy nghĩ một lúc lâu, Dương Tiễn thấu quân trở về. Từ Nha thấy Dương Tiễn trở về thành, mặt mày buồn bực , liền hỏi duyên cớ.

Dương Tiễn thưa :

- Tây Kỳ chúng ta lại thêm một sự lo lắng nữa. Vì Thỏ Hành Tôn địa hành rất giỏi, chúng ta phải ráng sức đề phòng, vì phép ấy không ai ngăn cản được , nếu nó vào thành đi thích khác thì chúng ta khó mà giữ mình.

Từ Nha nghe nói than :

- Có lý nào lại có việc như vậy được .

Dương Tiễn thưa :

- Hôm qua nó trối sư thúc, tôi coi kỹ quả là Khôn Tiên thắng. Nay nó trối tôi, tôi nhìn xem thì thấy đúng là nó, Vậy xin sư thúc cho tôi đi núi Hiệp Long, động Phi Long để hỏi thăm Cù Thiên Tôn cho rõ mọi chuyện.

Bấy giờ Từ Nha mới tin , ngồi suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Việc đó có thể hoãn lại được . Bấy giờ chúng ta cần đề phòng kẻo nó vào được trong thành thì khốn .

Dương Tiễn làm thinh , cắm đầu suy nghĩ không dám nói.

Nói về Thỏ Hành Tôn độn thổ vào dinh ra mắt Đặng Cửu Công.

Đặng Cửu Công hỏi :

- Bữa nay bắt được tướng nào không ?

Thỏ Hành Tôn thuật chuyện trối Dương Tiễn.

Đặng Cửu Công nói :

- Thiên tử đẹp lòng, ta chẳng hề phụ công hạn mã .

Thỏ Hành Tôn nhủ thầm :

- Chỉ bằng đêm nay mình vào thành chém Võ vương bắt Khương Thượng là xong chuyện.

Nghĩ rồi liền nói với Đặng Cửu Công :

- Tôi muốn đêm nay nhập vào thành lấy đầu Võ vương và Khương Thượng cho xong. Vì thành Tây Kỳ mất hai người này thì ắt là thành bị vỡ ngay.

Đặng Cửu công hỏi :

- Người làm sao mà vào thành ?

Thổ Hành Tôn thưa :

- Trước khi truyền lại cho tôi phép Địa hành khá lợi hại. Tôi có thể đi dưới đất trong một ngày hơn ngàn dặm. Đây tới Tây Kỳ có bao xa. Xin Nguyên Soái chớ lo.

Đặng Cửu Công nghe quá mừng rồi , truyền dọn yến tiệc ăn mừng trông cho mau tới để Thổ Hành.Tôn thi hành công việc.

Lúc này Tử Nha đang buồn rầu lo nghĩ về việc Thổ Hành Tôn thì bỗng một trận gió thổi ào đến. Tử Nha nhìn ra thì thấy cờ gãy làm hai, tất cả các tướng trong thành thất kinh một người nào cắt cũng không có máu.

Tử Nha liền đốt đèn gieo quẻ.

Xem xong, Tử Nha thất kinh nói với các tướng :

- Nguy rồi ! Nguy rồi. Hãy mau thỉnh Võ vương ra công phủ.

Các tướng sùng sốt hỏi :

- Vì có gì vậy ?

Tử Nha nói :

- Dương Tiễn nói chẳng sai, trận gió vừa rồi làm gãy cờ đúng là điềm báo trước tối nay Thổ Hành Tôn đột thổ vào hành hung. Vậy tối nay các người phải đem ba miếng lớn đặt trước cổng mà canh giờ. Hễ thấy bóng ai là tri hô lên gấp. Và không một ai được ngủ trong đêm nay. Nhứt là gươm luôn luôn rút ra khỏi vỏ.

Các tướng nghe nói sợ lắm, đồng vâng lệnh.

Lúc đó Võ vương đã bước ra tới phủ.

Tử Nha bước đến nghinh tiếp .

Các tướng vội lạy mừng.

Võ vương hỏi :

- Tướng phủ mời ta đến chỉ dạy việc chi ?

Tử Nha tâu :

- Nay tập tướng diễn binh nên mời Đại vương đến dự tiệc.

Võ vương nói :

- Tướng phủ hết lòng trông coi việc nước, thiên hạ được bình an , lòng ta cảm đức vô cùng. Vậy đêm nay ta sẽ vui say với Tướng phủ

Tử Nha mừng rỡ truyền đơn tiệc rồi cùng Võ vương ăn uống.

Trong bữa tiệc, Tử Nha đem việc nước ra bàn với Võ vương không hé môi về việc Thỏ Hành Tôn đêm nay vào hoàng cung, vì Tử Nha sợ Võ vương lo nghĩ rồi lâm bệnh.

Nói về Thỏ Hành Tôn ăn uống với Đặng Cửu Công cho đến canh hai thì từ giã mọi người ra đi.

Đặng Cửu Công và các tướng đồng đứng lên đưa Thỏ Hành Tôn ra khỏi trại.

Thỏ Hành Tôn ra khỏi trại thì lắc mình một cái, biến mất.

Đặng Cửu Công nhìn theo không thấy nữa, vỗ tay cười ha hả khen:

- Thật là hồng phước của thiên tử nên mới gặp được người tài cán như vậy. Nay tiên phuông biết địa hành thì lo chi việc đánh Tây Kỳ .

Thỏ Hành Tôn độn thổ qua đến thành Tây Kỳ thấy các tướng canh phòng nghiêm nhặt, nhằm bề không thể đột nhập được nên cứ đứng dưới đất chờ cơ hội.

Bấy giờ Dương Tiễn nói nhỏ với Tử Nha , trình bày một mưu kế .

Tử Nha nghe rõ gật đầu, đem Võ vương đem giấu vào một nhà kín, và sai bốn tướng luôn luôn ở bên mình hậu vệ , còn Tử Nha ngồi giữ mình chẳng hề nháy mắt.

Thỏ Hành Tôn ở dưới đất chờ một hồi lâu lòng nóng nảy, tính vào cung giết Võ vương trước rồi sẽ hành thích Tử Nha. Liền lên vào cung, nghe tiếng đờn ca inh ỏi.

Thỏ Hành Tôn lại thấy Võ vương ngồi uống rượu với cung phi lòng mừng thầm, ở dưới đất mà đợi .

Giây phút nghe Võ vương nói :

- Thôi hãy bãi tiệc đờn ca. Hiện nay giặc ở ngoài thành , quân dân

khô cứng, trầm vui thú gì mà đờn ca.

Các cung nhân đều lui về hết.

Võ vương cỡi Long bào, vào long sà n ngủ với một cung phi, chẳng bao lâu nghe tiếng ngáy ồ ồ.

Thỏ Hành Tôn cho là đã đến lúc hành động, liền cho lên. Bên trên đèn chói sáng tỏa, mọi vật đều tỏ rõ như ban ngày.

Đã biết chỗ Võ vương nằm, Thỏ Hành Tôn rón rén cầm gươm tới tay vén màn, thấy Võ vương đang ngủ mê, liền vọt kiếm tới chặt lấy thủ cấp ném xuống Long sà n.

Thỏ Hành Tôn tuy tu tiên, nhưng số mạng lại thành thần, nên tánh hiếu sắc, thấy người cung phi rất đẹp, nằm trên giường, liền vội vã cởi áo, nằm lên long sà n, giở mền ôm nàng ấy.

Chẳng ngờ nàng cung phi này mạnh quá, ôm siết một cái. Thỏ Hành Tôn muốn nghệt hơi, nói nhỏ :

- Nàng có thương ta thì nhẹ tay một chút chứ.

Nàng ấy hét :

- Thất phu ! Người biết ta là ai không ?

Nói rồi kêu quân bắt Thỏ Hành Tôn trói lại.

Thỏ Hành Tôn thất kinh xem kỹ người ấy không phải là mỹ nhân, mà là Dương Tiễn, người đã cự chiến với mình lúc ban ngày.

Dương Tiễn biết Thỏ Hành Tôn có tài độn thổ nên xách cổ đưa lên cao, không để cặp giò đụng đất.

Tử Nha ngồi bên ngoài nghe có tiếng la, vừa muốn hỏi, thì có quân chạy đến báo :

- Thỏ Hành Tôn đến thích khách bị Dương Tiễn bắt rồi.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ ngồi chờ. Qua một lúc không lâu.

Dương Tiễn xách Thỏ Hành Tôn vào và nói với Tử Nha :

- Thỏ Hành Tôn có phép địa hành hay lắm, nếu để nó đụng chân dưới đất thì nó chạy trốn mất.

Tử Nha truyền rằng :

- Chém quách nó đi cho rảnh,

Dương Tiễn vâng lệnh bước ra, vừa rút thanh gươm thì Thỏ Hành Tôn đã nhào xuống đất, Dương Tiễn chụp theo không kịp.

Thỏ Hành Tôn trốn rồi, Dương Tiễn đứng nhìn theo như kẻ mất hồn và nói với Tử Nha :

- Tôi chưa kịp trở tay rút kiếm mà nó đã độn thổ đi rồi, biết làm sao ?

Tử Nha ngồi làm thinh, mặt như gà cắt tiết. Thành Tây Kỳ ai nấy kinh hãi suốt đêm không dám ngủ.

Còn Thổ Hành Tôn chạy vụt về dinh , vào phòng mặc quần áo đàng hoàng , đợi đến sáng mới dám ra mắt .

Đặng Cửu Công hỏi :

- Đêm hôm tướng quân đi thích khách có kết quả gì không ?

Thổ Hành Tôn thưa :

- Tử Nha canh giữ nghiêm ngặt, tôi đợi mãi không có dịp trời sáng phải trở về .

Đặng Cửu Công cũng tin như vậy .

Sau khi Thổ Hành Tôn trốn đi rồi Dương Tiễn vò đầu nghĩ mãi, bỗng tìm được một kẻ nói với Tử Nha :

- Thằng lùn này không biết từ đâu xuất thân, lại bọc trong mình sợi dây Khôn Tiên. Trong bầu trời này chỉ có Cù Lưu Tôn mới có phép báu ấy . Vậy Thừa Tướng cho tôi sang Phi Long động để dò hỏi gốc tích Thổ Hành Tôn thế nào, và hỏi thăm sợi dây Khôn Tiên luôn thế .

Tử Nha nói :

- Người có đi thì phải mau mau trở về, nếu chậm trễ thằng lùn ấy vào đây nữa thì không ai trị nổi .

Dương Tiễn tuân lệnh thẳng đến núi Phi Long.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 55

Thổ Hành Tôn thất thế đầu Tây Kỳ

Nói về Dương Tiễn đến núi Phi Long, nửa đường bị một hòn núi cao ngất đón lại nên phải sa xuống.

Bên núi tòng bá mịt mù, cảnh đẹp vô cùng, lại nghe tiếng hạc ré vang trời, mùi hương bay ngào ngạt.

Dương Tiễn lần theo mé núi , một hồi thì đến một cái cầu, qua khỏi

cầu đến một tòa lầu ngói xanh, cửa đỏ, bên trên có treo một tấm biển đề bốn chữ "Thanh Loan Đầu Khuyết" .

Dương Tiễn mê mẩn trước cảnh đẹp thiên nhiên ấy, quên cả nhiệm vụ mình.

Bỗng thấy cửa tòa lầu mở ra , vài tiếng chim loan chim hạc kêu réo , tiếp đó hai nàng tiên cầm phượng , quạt đi trước, một vị đạo cô đi giữa mặc áo hồng bào, có tám nàng tiên theo sau hầu hạ, mùi hương ngào ngạt, ánh sáng chiếu lòa.

Có bài thơ rằng :

Sanh chôn diêu diêu trì thiết cấm cung
Đây qua non phụng cũng thung dung
Áo vàng dải ngọc xem tươi tắn
Áo đỏ mây xanh nhắm lạnh lòng
Lở hội bàn Đào sa chén rượu
Nương tòa Đầu khuyết dựa rùng thung
Biết nay mãi h5n về lầu cũ
E nổi vương mang lấy chữ tòng

Dương Tiễn trông thấy ngạc nhiên, vội ẩn mình trong rừng rậm không dám lộ mặt ra, đợi các tiên cô đi qua sẽ đứng dậy độn thổ. Nhưng lách không khỏi nhng làn mắt của các tiên nương, vị đạo cô đi giữa hỏi các tiên nương hầu hạ :

- Có ai ẩn trong rừng , các người đến xem thử.

Một tiên nữ vâng lệnh bước tới .

Dương Tiễn biết không xong , túng thế phải ra mặt thưa :

- Đệ tử là Dương Tiễn, học trò Ngọc Đảnh chơn nhơn , động Ngọc Tuyền, núi Kim Hà. Nay vâng lệnh Khương Tử Nha qua núi Phi Long có việc. Lúc đang đặng vân đi thẳng; không dè bị hòn núi cao đón lại , sa chân vào đây, xin tiên cô tha lỗi.

Tiên nữ về thưa lại. Nàng tiên đi giữa truyền :

- Nếu là học trò của Ngọc Đảnh chơn nhơn thì cho phép được vào đây ra mắt.

Dương Tiễn vội bước tới làm lễ .

Đạo cô hỏi :

- Người đi đâu mà lạc bước đến đây ?

Dương Tiễn thưa :

- Thổ Hành Tôn theo Đặng Cửu Công trợ lực đánh Tây Kỳ. Nó có phép địa hành rất nguy hiểm , vừa rồi thiếu chút nữa nó thích khách Võ vương và Thừa Tướng. Nay tôi vâng lệnh Khương Thừa Tướng đến núi Phi Long điều tra nguồn gốc để mưu bắt nó.

Đạo cô nói :

- Thổ Hành Tôn là học trò của Cù Lưu Tôn. Cù Lưu Tôn thả học trò đi làm bậy thì cứ kêu thầy nó xuống là xong. Người có về Tây Kỳ nói giúp rằng ta kính kiến Tử Nha. Thôi người đi đi kéo trể.

Dương Tiễn bái và hỏi :

- Xin nương nương cho biết danh hiệu để đệ tử thưa lại.

Đạo cô nói :

- Ta là Long Kiết công chúa, mẹ ta là Diêu Trì Kim Mẫu , cha ta là Hạo Thiên thượng đế . Nhân vì năm trước ta dọn hôi bàn đào đãi rượu lỡ tay phạm tội, bị đầy xuống núi Phụng Hoàng ở động Thanh Loan Đầu Khuyết.

Dương Tiễn nghe rõ , từ tạ Công chúa, đằng vân bay đi. Nhưng chỉ chốc lát lại sa xuống nữa, coi lại là một cái ao lớn , mặt ao gió thổi ào ào, sóng dậy lăn tăn. Dưới ao có một con quái thú , răng nanh như gươm bạc, miệng đỏ như chầu máu, gầm lên một tiếng , nhảy lên bờ, hai tay cầm chĩa ba đâm Dương Tiễn.

Dương Tiễn cười lớn nói :

- Đồ yêu quái sao dám xâm phạm đến ta ?

Nói rồi cầm gươm đâm lại. Đánh được ít hiệp Dương Tiễn vỗ tay một cái , sấm nổ vang trời, của quái thú ấy vác chĩa sắt chạy hoảng.

Dương Tiễn đuổi theo đến chân núi kia có một cái hang mà miệng bằng cái thúng . Con quái ấy chun xuống miệng hang.

Dương Tiễn cười nói :

- Ai thì không dám chui theo, chớ ta rượt người đến tận ổ .

Nói rồi chui xuống hang, ánh sáng mờ mờ như đi vào đêm tối.

Dương Tiễn trợn con mắt giữa hào quang chiếu sáng lòe. Khi đến chỗ tối cùng thì không thấy ai cả, trong hang lại có để một cây dao

ba mũi, hai mép bén như gươm chiếu hào quang sáng giới, nơi cán dao có buộc một cái gói bằng vải.

Dương Tiễn lấy ngọn dao và cái gói ấy lên khỏi miệng hang, mở ra xem, trong gói chỉ có một cái áo rộng màu xanh.

Dương Tiễn mặc áo vào thì vừa vặn .

Lấy làm thích chí, Dương Tiễn cởi áo gói lại, lấy dao ra đi.

Bỗng nghe sau lưng có tiếng kêu lớn :

- Bắt thằng ăn trộm áo .

Dương Tiễn quay lại thấy có hai đứa nhỏ đang chạy theo liền tròn mắt hỏi :

- Ai là ăn trộm ?

Hai thằng nhỏ nói :

- Người chớ ai.

Dương Tiễn nói :

- Ta đoạt của con quái thú sao chúng bay lại bảo là ta ăn trộm . Ta là Dương Tiễn, học trò Ngọc Đảnh chơn nhơn , tu hành đã lâu năm, lẽ nào lại đi ăn cắp .

Hai đứa bé nghe nói vội quỳ xuống đất thưa :

- Tôi nghe danh thầy đã lâu, vì không biết mặt lên làm lễ, xin thầy miễn chấp.

Dương Tiễn hỏi :

- Hai người tên họ là chi ?

Hai đứa bé đáp :

- Hai chúng tôi là Kim Mao đồng tử ở núi Ngũ Di, xin theo thầy làm đệ tử.

Dương Tiễn nói :

- Như vậy thì tốt lắm. Hai người muốn thọ giáo thì đi trước qua Tây Kỳ ra mặt Khương Thừa Tướng, và nói : Ta còn qua núi Phi Long, ít hôm sẽ về.

Kim Mao đồng tử thưa :

- Nếu Thừa Tướng không dụng, hai tôi biết tính làm sao ?

Dương Tiễn nói :

- Hai người đem cây thương và cái áo của ta đến đó làm tin.

Hai đồng tử vâng lệnh từ tạ Dương Tiễn rồi độn thủy qua Tây Kỳ .

Hai anh em Kim Mao đồng tử vừa đến nơi, quân giữ cửa trông

thấy liền vào báo với Tử Nha có hai vị đạo đồng xin ra mắt .

Tử Nha cho vào.

Hai đồng tử đến trước mặt làm lễ và thưa :

- Hai tôi là Kim Mao đồng tử, học trò của Dương Tiễn chơn nhơn.
Thầy tôi có đưa áo và đao, gặp hai tôi thu làm đệ tử, sai đem về trước ra mắt Thừa Tướng.

Tử Nha khen :

- Dương Tiễn có học trò như vậy cũng hay thôi, hai người sẽ ở trong thành hầu việc.

Bấy giờ Dương Tiễn đã qua đến núi Phi Long, vào động làm lễ ra mắt Cù Lưu Tôn.

Cù Lưu Tôn hỏi :

- Người đến đây có việc chi ?

Dương Tiễn thưa :

- Sư bá có mất Khôn Tiên chăng không ?

Cù Lưu Tôn trợn mắt đứng dậy hỏi :

- Sao người biết ?

Dương Tiễn thưa :

- Thổ Hành Tôn theo Đặng Cửu Công đánh Tây Kỳ, dùng dây Khôn Tiên bắt hết các tướng, và trói cả Thừa Tướng Tử Nha. Tôi biết phép ấy của Sư bá, nên phải đến đây thưa chuyện.

Cù Lưu Tôn giận đỏ mặt, vỗ án hét :

- Thằng súc sanh dám trốn xuống thế gian, trộm bửu bối của ta làm cho ta mang tiếng. Thôi người hãy về đi, ta sẽ theo chân xuống đó.

Dương Tiễn từ tạ, trở về Tây Kỳ thưa với Tử Nha :

- Tôi đã đi qua Phi Long động trình với Cù Sư bá. Thổ Hành Tôn đúng là học trò của Cù sư bá, nó ăn cắp dây Khôn Tiên làm bậy .
Nói rồi thuật chuyện mình đi lúc đến Thanh Loan Đầu Khuyết và việc được đao, áo, thâu đệ tử vân vân.

Tử Nha nói :

- Ta mừng cho người có hai đứa đồ đệ.

Nói về Cù Lưu Tôn sau khi nghe Dương Tiễn báo tin , liền khiến đệ tử giữ động, rồi hiện hào quang bay thẳng qua Tây Kỳ, quân giữ cửa thấy Cù Lưu Tôn đến vội vào phi báo.

Tử Nha ra ngoài nghinh tiếp mời vào trướng phủ, và nói :

- Học trò anh bắt tướng rất nhiều, tôi không ngờ. Nhờ Dương Tiễn sáng ý nên mới tìm ra manh mối. Vậy xin anh giúp đỡ cho tròn chung thủy, thật tôi cảm nghĩa vô cùng.

Cù Lưu Tôn nói :

- Từ lúc phá trận Thập tuyệt đến nay tôi không xem lại bữa bồi chẳng ngờ thằng súc sanh đó ăn cắp trốn đi làm dữ. Nhưng chẳng hề chi, tôi đã có kế, xin đạo huynh cứ làm như vậy thế nào cũng bắt nó được.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ vô cùng.

Hôm sau một mình cưỡi Tứ Bất Tướng đến dinh Thương giả bộ đi thám thính.

Quân thám thính trông thấy liền vào báo với Đặng Cửu Công :

- Chúng tôi thấy Tử Nha cưỡi thú đi có một mình, không biết dụng ý gì ?

Đặng Cửu Công nói :

- Tử Nha dụng binh hay lắm, nếu đi một mình như vậy chắc có mưu kế chi đây, chúng ta chớ khá khinh khi .

Thỏ Hành Tôn nói :

- Nếu thế thì may lắm, xin Nguyên soái cho tôi ra lệnh bắt Tử Nha là yên chuyện. .

Đặng Cửu Công nói :

- Tướng quân muốn đi phải giữ mình cẩn thận.

Thỏ Hành Tôn tuân lệnh xách côn ra khỏi dinh, gọi Tử Nha nói :

- Khương Thượng, người đã tới số mới đến dinh ta thám thính. Ta đồ người chạy đi đâu cho khỏi.

Nói rồi đưa côn ra đánh liền. Tử Nha chống cự được ba hiệp liền giục Tứ Bất Tướng chạy dài .

Thỏ Hành Tôn rượt theo, quăng dây Khổn Tiên lên quyết bắt sống Tử Nha , không ngờ Cù Lưu Tôn đứng trên mây thâu dây Khổn Tiên lập tức.

Thỏ Hành Tôn dốc lòng bắt Tử Nha để sớm ban sư về trào mà cưới Thiên Ngọc, bởi đắm say mỹ sắc nên mê mẩn anh hùng , đến nỗi dây Khổn Tiên không sa xuống mà Thỏ Hành Tôn vẫn không để ý cứ đuổi theo Tử Nha bén gót. Khi rượt Tử Nha chạy quá một dặm

đường, nhìn lại không thấy dây Khổn Tiên đâu, Thổ Hành Tôn ngỡ là dây phép đã trở lại trong túi rồi, liền thò tay vào đây không thấy đâu cả, mới thất kinh hồn vía, không dám đuổi theo nữa.

Tử Nha day lại kêu lớn :

- Thổ Hành Tôn, ngươi dám đến đây . Dám đánh với ta ba hiệp nữa chẳng ?

Thổ Hành Tôn nghe nói nổi giận xách côn đuổi theo , vừa khỏi vách tường kia, xảy thấy Cù Lưu Tôn đứng đó chờ .

Cù Lưu Tôn hét lớn :

- Thổ Hành Tôn, ngươi chạy đi đâu vậy ?

Thổ Hành Tôn trông thấy thầy, kinh hải nhào xuống đất mà trốn.

Cù Lưu Tôn chỉ xuống đất một cái nói :

- Đố ngươi chạy đi đâu cho khỏi .

Tức thì đất cứng như đá. Thổ Hành Tôn chun không được li .

Cù Lưu Tôn đuổi theo nắm đầu, lấy dây Khổn Tiên trói cặp giò lại xách về thành Tây Kỳ.

Các tướng nghe tin bắt được Thổ Hành Tôn xúm lại coi đông lắm.

Cù Lưu Tôn quăng Thổ Hành Tôn dưới đất, Dương Tiễn vội thưa :

- Xin sư bá cẩn thận kéo nó chun xuống đất lủi mất .

Cù Lưu Tôn nói :

- Có ta đây! không hề chi đâu.

Rồi quay lại hỏi Thổ Hành Tôn :

- Từ lúc phá trận Thập Tuyệt đến nay ta không coi lại dây Khổn Tiên, vậy ai bày người ăn cắp báu vật đến giúp Đặng Cửu Công , hãy khai cho rõ.

Thổ Hành Tôn aói :

- Lúc sư phụ đi phá trận Thập Tuyệt chưa về, đệ tử ở nhà đi dạo quanh núi, bỗng gặp một đạo sĩ cỡi cọp đi ngang qua đó , xưng là Thân Công Báo, người tu Xiển giáo, bảo tôi không có số thành tiên, chỉ được hưởng công hầu phú quý, và viết thơ giới thiệu cho Đặng Cửu Công trọng dụng. Thưa sư phụ, tôi nghe nói đến cảnh giàu sang nên ham. Lỡ ăn cắp dây Khổn Tiên xuống phạm xin thầy hỉ xá, tha cho đệ tử một lần.

Tử Nha giả vờ nói đột một câu :

- Đạo huynh ơi ! Thằng súc sanh này làm nhục giáo phái ta lắm ,

xin chém đầu cho rảnh.

Cù Lưu Tôn nói :

- Tội nó đáng chém đầu, song nghĩ lại sau này Thừa Tướng có thể dùng nó để sai khiến trong binh cơ, thêm một tướng phò Châu diệt Trụ .

Tử Nha nói :

- Đạo huynh truyền phép địa hành cho nó không ngờ nó lại dùng phép ấy thích khách Võ Vương và tôi. May nhờ trời ra điềm trước tôi đánh tay biết được mới giữ mình khỏi hại.

Cù Lưu Tôn nổi giận mắng :

- Súc sinh ! ngươi làm chuyện động trời, nếu việc làm của ngươi thành tựu thì tội lỗi ấy ta gánh chịu hết . Ta dạy dỗ ngươi lâu nay ngươi đền ơn ta như vậy sao ?

Thổ Hành Tôn năn nỉ :

- Đệ tử thật mù quáng. Đặng Cửu Công có một đứa con gái xinh đẹp tuyệt vời hứa gả cho đệ tử, nếu đệ tử sớm đẹp được Tây Kỳ ban sư về Triều Ca, lòng đệ tử nóng như lửa đốt mong cho sớm đến ngày hạnh phúc ấy, nên đã tính chuyện hành thích Võ vương và sư thúc. Nay đệ tử hối lỗi và thưa thật mọi điều.

Cù Lưu Tôn nghe nói cúi mặt ngẫm nghĩ một hồi, rồi đánh tay xem.

Tử Nha thấy vậy hỏi :

- Đạo huynh hình như có điều gì nghĩ ngợi .

Cù Lưu Tôn nói :

- Bần đạo vừa bói ra quả thật Thổ Hành Tôn có duyên nợ với nàng Thiên Ngọc. Việc này do trời định, không phải chuyện tình cờ. Nay hai nước thù nghịch nhau, thật khó tính.

Tử Nha nói :

- Đặng Cửu Công là vị Nguyên soái của nhà Thương, lẽ nào gả con cho tướng Châu, trong lúc hai nước đang giao tranh .

Cù Lưu Tôn nói :

- Võ vương là người phước lớn, và lại duyên nợ đã do trời định thì nhằm việc không khó khăn đâu , nếu nàng Thiên Ngọc về tay Thổ Hành Tôn rồi thì Đặng Cửu Công nhất định đầu Châu.

Nay phải lựa người mưu trí đến dinh Thương làm mai mới được

Tử Nha ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :

- Nhầm trong triều không ai đủ sức làm việc ấy chỉ có Táng Nghi Sanh họa may đi được mà thôi .

Cù Lưu Tôn nói :

- Vậy thì phải sai Táng Nghi Sanh đi gấp kéo trở .

Tử Nha cho đòi Táng Nghi Sanh đến thương nghị , truyền tha tội cho Thổ Hành Tôn. .

Một lúc sau Táng Nghi Sanh đến hầu, Tử Nha nói :

- Đặng Cửu Công có một gái là Thiên Ngọc hứa gả cho Thổ Hành Tôn, nay phiên quan Đại phu đến làm mai và muốn cho xong việc phải dùng kế như vậy mới được.

Tử Nha bàn luận với Táng Nghi Sanh một hồi Táng Nghi Sanh tuân lệnh ra đi .

Nói về Đặng Cửu Công ngồi trong dinh chờ mãi không thấy Thổ Hành Tôn trở về lòng đang lo lắng , bỗng nghe quân báo :

- Thổ Hành Tôn bị Tử Nha bắt sống rồi .

Đặng Cửu Công kinh hãi than :

- Nếu Tây Kỳ bắt sống người này thì ta đánh sao lại .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 56

Tử Nha lập mưu bắt Thiên Ngọc

Trong lúc Đặng Cửu Công đang ngồi buồn vì tin Thỏ Hành Tôn bị bắt, xảy thấy quân vào báo :

- Có quan Thượng Đại phu bên Tây Kỳ là Táng Nghi Sanh đến trước cửa thành xin vào yết kiến lão gia.

Đặng Cửu Công nói :

- Hai nước đang đánh nhau, lẽ nào chúng lại sai người sang yết kiến ! Có lẽ chúng nó muốn làm thuyết khách chăng ? Ta không muốn cho nó vào nói nhiều chuyện làm lay động tinh thần giao đấu của ba quân.

Nói rồi sai quân ra ngoài cửa kêu Táng Nghi Sanh nói lớn :

- Hai nước đang chiến tranh, không nên đàm đạo.

Táng Nghi Sanh nghe quân trên thành nói như vậy liền đáp :

- Hai nước tuy chiến tranh, nhưng việc sứ thần qua lại là chuyện thông thường từ xưa đến nay, lẽ nào lại không tiếp sứ . Ta nay vâng lệnh Khương Thừa Tướng đến đây có một việc cơ mật, không tiện nói công khai, phải giáp mặt Đặng Nguyên soái mới tỏ tình được. Chúng bây vào thưa lại:

- Quân vào thưa đủ mọi lời .

Đặng Cửu Công ngồi làm thinh ngẫm nghĩ.

Thái Loan nói :

- Sẵn dịp chúng ta cho nó vào thành xem nó nói việc gì rồi sẽ tùy cơ ứng biến, nếu từ chối chúng sẽ khinh ta nhút nhát , vả việc tiếp sứ thần nước địch trong lúc hai bên đang giao tranh, không có gì tai hại .

Đặng Cửu Công khen phải, liền truyền tả hữu mời Táng Nghi Sanh vào.

Táng Nghi Sanh được lệnh héo treo vào dinh.

Đặng Cửu Công ra nghinh tiếp và mời vào đại điện trà nước, và nói :

- Đại phu với ta là hai nước cừ địch đang giao tranh, chưa tỏ thắng bại. Nay Đại phu đến đây, nếu là việc công thì nói công, việc tư thì nói tư, chẳng nên dùng lời thuyết phục mà nhọc lòng nhau tranh luận. Lòng tôi như sắt đá, không thể ai nói mà xiêu.

Táng Nghi Sanh cười lớn và đáp :

- Nguyên soái đang cầm binh tranh thắng phụ, tôi nào dám đến đây dùng ba tác lưỡi mà khuyên lơn . Ngặt có một việc đại sự vừa xảy ra ngoài vòng tranh chấp, cho nên tôi không ngại gian lao đến đây tỏ với Nguyên soái đôi lời.

Đặng Cửu Công nói :

- Thế ra là việc riêng của qua Đại Phu đối với tôi sao ?

Táng Nghi Sanh nói .

- Không phải là việc tư nhưng không gọi là việc công được . Vừa rồi bên bên Tây Kỳ có bắt được một tướng, hỏi ra là rể của ngài . Thừa Tướng tôi vì tình chẳng nỡ làm hại e đứt tình ái ân của hai trẻ mà tổn đức bình sanh, nên tôi cốt qua đây để thưa với ngài định liệu lẽ nào cho nhất định .

Đặng Cửu Công kinh hải nói :

- Tôi có người rể nào đâu mà bị Khương Thừa Tướng bắt !

Táng Nghi Sanh nói :

- Nguyên soái chớ nên từ chối. Lệnh tể là Thổ Hành Tôn .

Đặng Cửu Công nghe nói hồ người mặt đỏ gay, nói với giọng giận dữ :

- Con tôi là nàng Thiên Ngọc mồ côi mẹ từ thuở bé. Tôi xem như một trứng mỏng cầm trong tay, lẽ nào lại chịu gả cho đứa thất phu như vậy. Nay tuy nó mới mười lăm tuổi, nhưng nhiều chỗ đang cầu thân , còn Thổ Hành Tôn là người thế nào mà dám mơ ước điều đó ?

Táng Nghi Sanh nói :

- Xin nguyên soái bớt giận để tôi thưa một đôi lời. Người xưa kén rể không phải cần giàu sang mà cốt có tài năng có uy danh với xã hội. Còn Thổ Hành Tôn không phải là kẻ bất tài , lại là đệ tử của Cù Lưu Tôn chơn nhơn ở Phi Long động. Bởi Thân Công Báo có oán Tử Nha nên xúi Thổ Hành Tôn xuống đầu Nguyên soái . Nay Cù Lưu Tôn xuống núi, bắt Thổ Hành Tôn tra hỏi . Thổ Hành Tôn

mới khai rõ đầu đuôi .

Đặng Cửu Công nói :

- Nó được Thân Công Báo tiễn cử với tôi tại ải Tam Sơn , tôi vị tình Thân Công Báo cho làm tướng cạnh, nào có gì trọng đại đâu.

Táng Nghi Sanh nói :

- Tuy vậy , nhưng Nguyên soái đã hứa gả nàng Thiên Ngọc cho nên nó quyết lòng chinh phạt Tây Kỳ, để đạt lời hứa ấy.

Trước mặt Cù Lưu Tôn và Khương Thừa Tướng nó cứ một mực nói như vậy, và năn nỉ rằng việc hôn nhân không thành nó chết vẫn không nhắm mắt . Tôi thấy tội nghiệp không lẽ chấp nhận một phen làm lỗi mà dứt việc trăm năm của người sao ? Tôi xin Thừa Tướng tôi cầm Thỏ Hành Tôn lại , để tôi sang đây báo lại cho Nguyên soái hay , xin Nguyên soái lấy lòng cha mẹ như trời đất , cho con rể vầy duyên . Tôi chẳng nài riu búa , cốt làm việc nghĩa nhân , nếu Nguyên soái có muốn như vậy thì Thừa Tướng tôi đưa Thỏ Hành Tôn về làm rể , rồi sẽ lo việc giao binh .

Đặng Cửu Công nói :

- Ấy là Thỏ Hành Tôn kiếm chuyện đỡ gạt cho khỏi chết, y làm nhẹ thể con tôi, chớ thật ra Thỏ Hành Tôn có giá trị gì mà tôi hứa gả con cho nó ? Xin quan Đại phu chớ tin.

Táng Nghi Sanh nói :

- Xin nguyên soái chớ từ khước. Việc này tôi nghĩ cũng có duyên cớ, nếu Nguyên soái không nói Thỏ Hành Tôn nào dám đặt điều. Tôi tưởng Nguyên soái vì một lúc nào quá chén trong tiệc khao quân, dùng lời an ủi, khích tướng nung chí anh hùng. Còn Thỏ Hành Tôn tưởng ngài hứa gả thiết nên đem lòng vọng tưởng như vậy .

Đặng Cửu Công thấy Táng Nghi Sanh nói đúng ý mình, gật đầu khen Đại phu nói chuyện tâm lý lắm. Về việc Thỏ Hành Tôn thì thực ra trước đây tôi không mấy trọng dụng. Sau đó tôi thua luôn mấy trận, nhờ Thỏ Hành Tôn ra tài bắt luôn mấy tướng. Tôi mở tiệc khao quân, cốt nung lòng tướng sĩ. Trong tiệc, Thỏ Hành Tôn có nói, nếu tôi dùng nó làm Tiên phong thì nó dẹp Tây Kỳ không lâu . Khi ấy tôi cũng quá chén nên dùng lời kích thích nó : bảo nó hết lòng ra sức , chừng ban sư về trào tôi sẽ gả Thiên Ngọc cho.

Đó chỉ là lời khích lệ, nào có ăn thua gì. Nay nó bị bắt rồi còn mơ ước gì nữa.

Táng Nghi Sanh mỉm cười nói :

- Tuy vậy nhưng Nguyên soái là người có địa vị trong xã hội một lời đã nói ra bốn ngựa khôn theo . Việc hôn nhân là việc trọng đại , bởi Nguyên soái hứa trước nên Thổ Hành Tôn mới dám ước mơ. Nay Thổ Hành Tôn đem lời ấy nói với mọi người , ai ai cũng biết, và ai ai cũng tưởng Nguyên soái kén rể cho con chứ không một ai tin là Nguyên soái mượn con gặt tướng . Theo tôi nghĩ đó chẳng qua là một lời nói sơ hở nhưng rất có hại đến Thanh danh, nếu Nguyên soái từ chối.

- Tôi không gả con cho Thổ Hành Tôn thì việc gì hại đến thanh danh ?

Táng Nghi Sanh nói :

- Thiên hạ sẽ dị nghị là Nguyên soái đem con gái mình làm mối nhử tướng, như vậy danh tiếng của Tiểu thơ còn gì, và giá trị của Nguyên soái cũng vì đó nhẹ đi chứ .

Đặng Cửu Công bị Táng Nghi Sanh nói rằng buộc, ngồi hỏ then làm thỉnh.

Thái Loan bước đến thưa nhỏ :

- Xin Nguyên soái đừng từ chối, hãy theo kế hoạch ấy thì tiện lắm. Tôi đã có chước hay .

Đặng Cửu Công nghe nói, đổi giận làm vui nói :

- Thôi được. Tôi đã hứa lời thì cũng vì danh tiếng của con tôi mà tác thành. Vậy Đại phu trở về thưa lại với Thừa Tướng rằng tôi sẽ hởi ý kiến con gái tôi, và sẽ có lời phúc đáp.

Táng Nghi Sanh mừng rỡ từ giã Đặng Cửu Công trở về thành.

Đặng Cửu Công đưa Táng Nghi Sanh ra khỏi cửa .

Táng Nghi Sanh về đến trưởng phủ thưa rõ mọi việc với Tử Nha .

Tử Nha cười ngất và nói :

- Mưu kế của Đặng Cửu Công gặt ta sao nổi .

Cù Lưu Tôn nói :

- Để xem thử Đặng Cửu Công trả lời ra sao rồi sẽ tính.

Bấy giờ Đặng Cửu Công sau khi tiễn Táng Nghi Sanh đi rồi thì vào hỏi Thái Loan :

- Hồi nãy người bảo ta chịu đỡ cho xuôi, vậy ý người tính lẽ nào ?
Thái Loan nói :

- Tôi muốn dùng tượng kẻ tỵ kị , ngày mai Nguyên soái sai một người ăn nói bắt thiệp đến dinh Tây Kỳ nói với Tử Nha rằng hai nước đang giao chiến, việc cầu hôn không được tin nhau lắm, nếu Tử Nha thật lòng thì phải đem lễ vật đến dinh ta mới được. Nếu Tử Nha không dám đến thì việc ấy coi như bỏ qua, bằng Tử Nha đem lễ vật đến , dĩ nhiên sẽ không có binh tướng nhiều . Chừng ấy muốn bắt Tử Nha không khó lắm. Tử Nha mà bị bắt thì Tây Kỳ cứ như rắn không đầu, Nguyên soái chỉ đánh một trận là thành công.
Đặng Cửu Công mừng rỡ nói :

- Kế của người hay lắm. Nhưng Tây Kỳ nhiều tướng giỏi, nếu Tử Nha đem theo hầu hạ thì chúng ta làm sao đủ sức bắt nó ?

Thái Loan nói :

- Chúng ta phải đải Tử Nha ở một bàn riêng, phục giáp sĩ cho sẵn sàng, lúc nào thuận tiện, Nguyên soái ra hiệu lệnh và giáp sĩ phải xông vào tức khắc. Mọi việc phải làm chớp nhoáng mới khỏi thất bại .

Đặng Cửu Công nói :

- Mưu trí của người rất cao, việc này ta phải nhờ người đi sứ sang thành Tây Kỳ mới được, nếu sai kẻ khác e hỏng việc.

Thái Loan nói : .

- Nếu Nguyên soái đã tín nhiệm tôi trong việc này, tôi quyết làm cho Tử Nha không còn lối thoát và Nguyên soái sẽ bình Tây Kỳ không khó lắm.

Rạng ngày , Đặng Cửu Công sai Thái Loan sang thành Tây Kỳ trả lời về việc Thiên Ngọc.

Thái Loan vâng lệnh đến bên thành nói với quân sĩ :

- Ta là Tiên phuông Thái Loan, xin ra mắt Thừa Tướng.

Quân vào báo lại.

Tử Nha nói với Cù Lưu Tôn :

- Chuyện này chắc xong rồi.

Cù Lưu Tôn cũng mừng rỡ bàn với Tử Nha cho Thái Loan nhập thành.

Tử Nha và Cù Lưu Tôn đồng ra ngoài thành nghênh tiếp .

Thái Loan xuống ngựa bái một cái , và nói :

- Tôi chẳng qua là một đứa vũ phu, Thừa Tướng thương tình trọng đãi như vậy thật tôi rất mang ơn .

Tử Nha nói :

- Ngày nay hai nhà cũng như chủ, khách, xin Tướng quân chớ tự khiêm .

Thái Loan theo Tử Nha và Cù Lưu Tôn vào thành.

Sau khi tiếp nhau bằng một chén trà thân mật, Tử Nha nói :

- Vừa rồi Cù đạo huynh có bắt được Thổ Hành Tôn, lẽ ra phải xử trảm, nhưng nó năn nỉ rằng Đặng Nguyên soái hứa gả con cho nó xin để nó sống vui niềm non nước. Chúng tôi không nỡ vì việc tình duyên mà bắt tội nó, nên sai Táng Nghi Sanh qua thưa với Đặng Nguyên soái xem dạy lẽ nào. Nay Tướng quân đến đây chắc có tin lành.

Thái Loan đứng dậy thưa :

- Thừa Tướng hỏi đến, mặt tướng mới dám trình bày. Trước kia Nguyên soái tôi say rượu, có vui miệng hứa lỡ lời chẳng ngờ Thổ Hành Tôn lấy đó làm điều mơ ước. Nguyên soái tôi xét lại âu cũng là duyên nợ, nên cũng muốn tính cho xong tuy vậy, tiểu thơ của tôi mồ côi mẹ từ thuở bé , được Nguyên soái tôi xem như vàng ngọc. Nếu Thừa Tướng thương tình thì ngày mai là ngày tốt xin Thừa Tướng đi cùng Táng Đại phu sang dinh Nguyên soái tôi nạp lễ vật mới được lễ thành hôn xong rồi hai bên sẽ tính đến chuyện giao binh.

Tử Nha nói :

- Ta cũng biết Đặng Nguyên soái là người trung tín , nên muốn cạy một điều. Trước đây các đạo binh đến phạt Tây Kỳ cứ ỷ mình là binh rồng tướng mạnh, cạy chúng hiệp cô, nói gì cũng chẳng nghe , khiến lòng trung nghĩa của Tây châu không thấu tai thiên tử . Chúng tôi muốn nói điều nhân nghĩa cũng không được. Nay trời khiến việc nhân duyên, may ra đó là một cơ hội để chúng tôi tỏ bày tỏ oan ức cùng Đặng Nguyên soái, nhờ Đặng Nguyên soái về tâu lại với Thiên tử cho chư hầu cởi mở lòng trung. Vậy thì ngày mai tôi đem Thổ Hành Tôn đến dinh, trong bữa tiệc xin Tướng quân nghĩ tình tới nói giùm việc ấy thì ơn của Tướng quân rất trọng.

Thái Loan nhận lời, từ giã về trại.

Đặng Cửu Công thấy Thái Loan mặt mày hớn hở liền hỏi :

- Công việc ra thế nào ?

Thái Loan nói :

- Tôi ra đi thì thế nào cũng thành công.

Nói tôi kể lại mọi việc tôi thành Tây Kỳ.

Đặng Cửu Công mừng rỡ vỗ tay khen :

- Nhờ hồng phước của bệ hạ khiến Tử Nha đến đây nạp mạng .

Thái Loan nói :

- Tuy việc đã gần xong, song phải đề phòng mới được.

Đặng Cửu Công truyền chọn ba trăm giáp sĩ mạnh mẽ, mai phục sau dinh, hễ nghe đập chén rượu làm hiệu lệnh thì áp tới , bất cứ Tử Nha hay các tướng Châu đầu bằm nát như tương.

Quân sĩ đồng tuân lệnh.

Đặng Cửu Công lại truyền Triệu Thăng dẫn một đạo binh mai phục nơi phía tả. Tôn Diệm Hồng lãnh một đạo binh mai phục nơi phía hữu , hễ nghe tiếng pháo nổ trong dinh thì kéo vào tiếp ứng. Lại sai con là Đặng Tú ở trước cửa dinh với Thái Loan để phòng ngăn trở các tướng Châu. Còn Đặng Thiên Ngọc tiêu thơ thì cầm một đạo binh phục sau dinh tiếp cứu .

Sắp đặt xong xuôi, Đặng Cửu Công chỉ còn chờ họ đảng trai đến .

Bên kia. Tử Nha cũng thương nghị với Cù Lưu Tôn :

- Chúng ta phải làm cách nào để phòng âm mưu của Đặng Cửu Công mới được.

Cù Lưu Tôn cùng với Tử Nha và Táng Nghi Sanh bàn nhỏ một hồi, Tử Nha liền bảo Dương Tiễn tàng hình theo bên mình bảo hộ , rồi chọn năm mươi tướng mạnh giả làm kẻ khiêng lễ vật . Tứ hiền bát tuần đi theo hộ tống. Lại sai Lôi Chấn Tử lãnh hai ngàn quân đi phía tả , Na Tra và Hoàng Thiên Hóa kỉnh hai ngàn quân đi phía hữu , Nam Cung Hoát , Kim Tra , Mộc Tra đều theo sau cứu ứng . Các tướng tuân lệnh .

Sắp đặt đâu đó xong xuôi , lại dặn :

- Người đi với ta đến dinh Thương dự tiệc cưới , hễ nghe ta ra hiệu lệnh thì lập tức ra hậu dinh bắt nàng Thiên Ngọc .

Thỏ Hành Tôn vâng lệnh , thay quần áo sạch sẽ , đợi đúng giờ đi với Tử Nha .

Đến giờ ấy Tử Nha truyền Táng Nghi Sanh đi trước, còn Tử Nha và các tướng thùng thùng theo sau .

Táng Nghi Sanh đến trước cửa dinh đã có Thái Loan ra nghinh tiếp , rồi cho người vào báo với Đặng Cửu Công .

Đặng Cửu Công mặc lễ phục, ra ngoài đón tiếp .

Táng Nghi Sanh thưa :

- Nhờ ơn Nguyên soái nhận lời nên Thừa Tướng tôi sai tôi đi trước báo tin, còn Thừa Tướng tôi đem lễ vật đến sau .

Đặng Cửu Công nói :

- Nhọc lòng Đại phu qua lại nhiều lần. Ngày sau tôi sẽ tạ ơn. Bây giờ chúng ta đứng đây chờ Thừa Tướng đến rồi sẽ nhập dinh .

Táng Nghi Sanh nói :

- Như vậy Nguyên Soái sẽ mệt mỏi chăng ?

Đặng Cửu Công nói :

- Cho ít lễ nghi, xin đại phu chớ ngại .

Mọi người đứng trước cửa dinh , không bao lâu đã thấy Tử Nha cưỡi Tứ Bất Tướng, và quân ra khiêng lễ vật ước năm sáu mươi người , không có kẻ nào mang gươm bọc giáo cả .

Tử Nha đến trước cửa dinh , thấy Đặng Cửu Công đã đến chờ , liền xuống Tứ Bất Tướng.

Đặng Cửu Công thi lễ, và nói :

- Tôi không kịp nghinh tiếp xa , xin Thừa Tướng thứ lỗi .

Tử Nha cũng đáp lễ và nói :

- Tôi nghe danh Nguyên soái là người tài đức, nhưng không biết làm sao hầu hạ để thỏa tình hoài vọng. Nay được gần nhau, thật may cho tôi lắm.

Xảy thấy Cù Lưu Tôn và Thỏ Hành Tôn bước tới ra mắt.

Đặng Cửu Công hỏi Tử Nha :

- Khương Thừa Tướng, ông nào đi với Thỏ Hành Tôn vậy ?

Tử Nha đáp :

- Ấy là thầy của lệnh tế, Cù Lưu Tôn tiên ông .

Đặng Cửu Công nói :

- Tôi nghe danh tiếng ông bấy lâu nhưng chưa biết mặt, nay ngài

thương tình giáng hạ, thật phước đức biết chừng nào.

Nói rồi đồng bước vào dinh.

Tử Nha xem thấy dinh trại chung đèn rực rỡ , yến tiệc chỉnh tề, nhưng sau màn bức lên mùi sát khí coi có vẻ lạnh lùng lắm.

Tử Nha biết trước, liền nháy nhó Thổ Hành Tôn và các tướng khiêng lễ vật đến cho mau.

Tử Nha trao tờ sớ lễ cho Đặng Cửu Công xem.

Đặng Cửu Công vừa xem qua thì Tân Giáp đã đột lên một tiếng pháo làm cho Đặng Cửu Công thất kinh hồn vía, nhìn ra thấy những quân khiêng lễ vật đều rút gươm ngắn xông vào.

Đặng Cửu Công biết mình mắc mưu, vội chạy trốn ra phía sau.

Thái Loan, Đặng Trung xem chừng cự không lại các tướng, cũng chạy ra đằng sau trốn mất. Bấy giờ bọn giáp sĩ đứng sau màn áp tới , nhưng ba trăm quân mạnh cự sao lại mấy chục tướng tài .

Đến chừng Đặng Cửu Công cảm thương cỡi ngựa đi ra thì quân ngũ đã náo loạn. Triệu Thăng từ bên tả đánh vào, Tôn Diệm Hồng từ bên hữu tiếp ứng, đều bị hai tướng Châu là Tân Giáp, Tân Miếng đánh tơi bời.

Khi ấy Thổ Hành Tôn chạy tuốt ra sau dinh bắt Đặng Thiên Ngọc, bị Đặng Thiên Ngọc sẵn sàng chống cự lại. Còn Lôi Chấn Tử xông vào nhà giam cứu Hoàng Thiên Hóa với Na Tra rồi hiệp với Nam Cung Hoát tiếp ứng.

Bên dinh Thương hoàn toàn rối loạn. Kế đó Kim Tra, Mộc Tra , Long Tu Hồ kéo vào, Đặng Cửu Công thấy tướng Châu vừa đông vừa mạnh, nhắm không thể duy trì được trận chiến , phải nhịn thua bỏ chạy.

Quân Thương không có chủ , bỏ trốn rất nhiều, đạp nhàu nhau mà chạy , chết không biết bao nhiêu.

Đặng Thiên Ngọc đang đánh với Thổ Hành Tôn thấy cha mình bỏ chạy, còn các tướng cũng chạy theo nên cũng bỏ Thổ Hành Tôn mà bỏ tẩu.

Thổ Hành Tôn biết Thiên Ngọc có tài quăng đá nên chẳng dám đuổi theo, liền quăng dây Khổn Tiên trói Thiên Ngọc, rước dâu về thành Tây Kỳ.

Bấy giờ Tử Nha và các tướng theo đuổi Đặng Cửu Công hơn năm

chục dặm rồi thân binh trở về thành.

Đặng Cửu Công cùng các tướng chạy đến núi Kỳ Sơn mới dừng lại kiểm điểm binh tướng thì thấy mất nàng Thiên Ngọc.

Đặng Cửu Công than :

- Ta quyết bắt Tử Nha, không ngờ mắc kế lại mất luôn đứa con gái nữa.

Các tướng đều buồn bã không còn biết tính làm sao.

Tử Nha và Cù Lưu Tôn thắng trận về thành , các tướng đứng hai hàng hầu hạ.

Tử Nha nói với Cù Lưu Tôn :

- Bữa nay ngày tốt, cũng nên ho Thổ Hành Tôn động phòng hoa chúc.

Cù Lưu Tôn nói :

- Tôi cũng tính như vậy, không nên để dài dòng.

Tử Nha gọi Thổ Hành Tôn bảo :

- Người đem Đặng Thiên Ngọc ra sau phòng mà kết duyên cá nước. Sáng mai ta sẽ nói chuyện riêng.

Thổ Hành Tôn tuân lệnh đem Đặng Thiên Ngọc ra sau phòng mở trối.

Tử Nha lời truyền a hoàn vào phòng hầu hạ Thiên Ngọc rất tử tế . Thiên Ngọc hồ ngơ, khóc sùi sụt trong lúc đó các tướng đều ở trước thành dự tiệc, chỉ riêng Thổ hành Tôn vào phòng , mặt tươi như hoa nở , đùa cợt với tiểu thơ.

Đặng Thiên Ngọc lâm vào ngõ bí, không còn biết tránh né đi đâu được , cứ ngồi khóc mãi.

Thổ Hành Tôn tìm lời an ủi .

Đặng Thiên Ngọc nổi giận mắng :

- Người là đứa thất phu bạc nghĩa , bán chúa cầu vinh, không đáng mặt làm người trong thiên hạ .

Thổ Hành Tôn cười mơn nói :

- Tiểu thơ tuy là ngọc cảnh vàng, nhưng tôi cũng không phải là đứa vô danh tiểu tốt. Và lại, trước đây tôi cũng có công trị bệnh cho tiểu thơ, và Nhạc phụ có hứa, hễ giết được Võ vương thì Nhạc phụ gả nàng cho tôi. Việc ấy ai cũng biết. Hôm trước Táng đại phu qua làm mai, nhạc phụ đã định ngày nạp lễ cưới. Thừa Tướng sợ

Nhạc phụ trở lòng, nên lập kế mọn , cốt cho việc được xong xuôi, sao tiểu thư còn buồn ý ?

Đặng Thiễn Ngọc nói :

- Đó là cha ta làm kế bắt Tử Nha, chẳng ngờ bị mắc mưu gian . Ta thà chịu chết chứ không chịu nhục.

Thổ Hành Tôn nói :

- Tiểu thư nói sai rồi. Việc lương duyên đâu phải là chuyện nhỏ, một lời người lớn đã nói ra không thể thất tín được. Tôi vốn là học trò Xiển giáo , nghe lời Thân Công Báo lừa phỉnh mới giúp Trữ đánh Châu . Khi tôi bắt được Hoàng Thiên Hóa và Na Tra nhạc phụ dọn tiệc ăn mừng, và hứa lúc nào ban sư về nước , sẽ gả tiểu thư cho tôi. Vì lời nói ấy tôi đem lòng yêu thương tiểu thư, cố mạo hiểm vào thành Tây Kỳ giết Võ vương để sớm được kết duyên với nàng. Chẳng ngờ tôi bị thầy tôi bắt tội, nhưng thấy tôi với tiểu thư vốn có duyên nợ, nên mới tính chuyện hôn nhân. Nay Trữ vương vô đạo , thiên hạ đều đầu Châu, dù binh Thương có thiên binh vạn mã cũng không thể nào thắng nổi. Lời xưa có nói : Chim khôn chọn cây lèn mà đậu , tôi hiền tìm chúa thánh mà thờ . Ấy là lẽ tự nhiên, sao Tiểu thư cố chấp ? Còn việc tôi với tiểu-thư đêm nay , ai ai cũng biết, dầu tiểu thư có giữ mình ngọc sạch giá trong chẳng ai tin. Xin tiểu thư xét lại .

Đặng Thiễn Ngọc nghe Thổ Hành Tôn nói một hồi, cứ ngồi làm thỉnh cúi mặt.

Thổ Hành Tôn xem ý Đặng Thiễn Ngọc đã xiêu, liền bước đến nói :

- Tiểu thư vóc ngọc mình vàng, chẳng khác đóa hoa vườn thượng uyển, còn tôi là đệ tử tiên gia, ở động Phi Long, kẻ chân trời người góc biển, được gặp nhau đây do căn duyên trời định .

Đặng Thiễn Ngọc hổ ngươi, nhắm mắt làm thỉnh.

Đêm ấy Thổ Hành Tôn và Đặng Thiễn Ngọc được kết duyên cá nước hòa hiệp sắc cảm. Ấy cũng nhờ mưu của Tử Nha.

Có bài thơ rằng :

Khen cho địch quốc lại giao hòa

Khéo dụng mưu thần trí Tử Nha
Duyên nợ ai xuôi ngày gặp gỡ
Sương rơi lả chả một cảnh hoa

Rạng ngày hai vợ chồng thức dậy cùng chải đầu rửa mặt.

Thổ Hành Tôn nói :

- Vợ chồng mình phải ra lạy tạ Khương Thừa Tướng và sư phụ để đền ơn.

Đặng Thiên Ngọc gặt đầu, đáp :

- Việc ấy phải lẽ rồi , nhưng hôm qua thân phụ tôi bại tẩu , không biết cư trú nơi đâu, chẳng lẽ hai cha con lại phò hai nước. Xin tướng quân thừa với Thừa Tướng liệu định cách nào cho lưỡng .

Thổ Hành Tôn nói :

- Để tạ ơn xong rồi ta sẽ thừa với Thừa Tướng việc ấy.

Nói rồi vợ chồng đồng ra lạy Tử Nha và Cù Lưu Tôn.

Tử Nha nói :

- Đặng Thiên Ngọc nay thuộc về tôi nhà Châu , ngặt thân phụ nàng chưa phục. Ta muốn đem binh ta đánh, song vị tình người chưa biết tính sao.

Thổ Hành Tôn thưa :

- Thiên Ngọc có bàn tính việc ấy với tôi. Xin sư thúc đem lòng thương tìm kế lưỡng toàn, thiệt là ơn lớn .

Tử Nha nói :

- Chuyện ấy không khó gì , nếu Thiên Ngọc thật tình đầu Châu thì nàng đến khuyên phụ thân nàng rất dễ.

Đặng Thiên Ngọc quỳ thưa :

- Tôi đã quy thuận, lẽ nào dám hai lòng. Xin Thừa Tướng cho tôi gặp mặt Phụ thân tôi, thế nào phụ thân tôi cũng nghe lời tôi mà đầu Châu lập tức.

Tử Nha nói :

- Ta chẳng nghi ngờ tiểu thơ phản phúc, chỉ lo Đặng nguyên soái không chịu phục Châu. Vậy tiểu thơ đi trước thuyết hàng, còn ta dẫn binh theo sau nghinh tiếp. Nếu Đặng Nguyên soái không đổi ý , thì ta lập kế bắt sống đem về đây cho tiểu thư khuyên lơn.

Đặng Thiên Ngọc y theo lời dặn.

Lúc nay Đặng Cửu Công kéo tàn quân đóng trời cách núi Kỳ Sơn vài mươi dặm. Sáng hôm ấy Đặng Cửu Công ngồi trước trướng có Đặng Tú, Thái Loan, Triệu Thăng, Tôn Diễm Hồng, đồng đứng hai bên hầu hạ.

Đặng Cửu Công nói :

- Ta chinh chiến thuở nay chưa hề đại bại. Nay đã thất trận lại lạc mất con, binh tướng đang sa vào ngõ bí, không còn biết day trở làm sao.

Thái Loan thưa :

- Xin Nguyên soái sai một người về triều viện binh, đồng thời cho kẻ tả hữu đi do xét tin tiểu thơ để biết hung kiết.

Bổng có quân vào báo :

- Tiểu thơ lãnh một đạo binh mã, phát cờ Tây châu trở về.

Thái Loan và các tướng nghe đều kinh hãi.

Đặng Cửu Công truyền mời vào.

Thiên Ngọc xuống ngựa vào quỳ lạy Đặng Cửu Công.

Đặng Cửu Công đỡ dậy hỏi :

- Công việc ra làm sao, con nói cho cha nghe thử ?

Đặng Thiên Ngọc khóc nức nở :

- Con không dám nói !

Đặng Cửu Công hỏi :

- Có việc gì oan ức con cứ động đây thuật lại, không sao mà sợ ?

Đặng Thiên Ngọc thưa :

- Phận con ở chốn phòng khuê, không hay biết gì hết, bởi tại thân phụ nói lỡ lời mà sanh ra tai họa. Thổ Hành Tôn bắt con về Tây Kỳ ép duyên, nay ăn năn không kịp.

Đặng Cửu Công nghe nói ghen ngào, đứng làm thinh cả buổi.

Đặng Thiên Ngọc thưa :

- Nay con đã thất tiết, phải làm vợ Thổ Hành Tôn, nên về thưa với phụ thân mọi điều, kéo sợ Phụ thân mang họa. Bởi Trữ vương vô đạo, thiên hạ bỏ Trữ về Châu hai phần. Cứ theo cơ trời và xót lòng người cũng thấy việc thịnh suy trong thiên hạ. Rất đổi Ma gia tứ tướng, Văn Thái Sư, và các địa tiên còn phải bỏ mình. Nay con đầu Châu rồi không phải lỗi tại con, mà tại cha đã gả con cho giặc. Nếu cha nghĩ tình cha con thương trẻ mắc nạn thì bỏ tà theo chánh,

chọn chúa mà thờ, chẳng những khỏi tai nạn mà gia đình cha con sum hiệp , ấy là bỏ tội tìm sáng đi theo con đường Võ Thành Vương vậy.

Đặng Cửu Công ngẫm nghĩ :

- Nếu đánh thì đánh không lại chúng , còn về trào thì vua ắt không tha. Tấn thối lưỡng nan, còn biết làm sao được.

Qua một lúc , Đặng Cửu Công nói với Thiên Ngọc :

- Con ơi, lẽ nào cha lại bỏ con mà hy sinh mình cho một ông vua vô đạo. Tuy nhiên khi phải phục tùng Tử Nha, cha thấy hổ thẹn lắm.

Thiên Ngọc thưa .

- Khương Thừa Tướng tính hiền đãi sĩ , không phải kẻ kiêu căng. Nếu cha chịu đầu hàng con sẽ tin cho Thừa Tướng hay, để đến đón tiếp.

Đặng Cửu Công thuận tình, truyền quân tướng sửa soạn đầu .

Đặng Thiên Ngọc trở về thưa lại với Tử Nha.

Tử Nha mừng rỡ, truyền các tướng đồng đi với mình đến nghinh tiếp Đặng Cửu Công.

Nhưng đi nửa đường đã thấy Đặng Cửu Công dẫn binh tướng qua đầu.

Tử Nha liền chào hỏi, Đặng Cửu Công ngồi trên ngựa bái và thưa :

- Mạt tướng tài hèn trí thấp, nay đến đầu hàng, xin Thừa Tướng rộng dung tha tội.

Tử Nha giục Tứ Bất Tướng đến nắm tay Đặng Cửu Công nói :

- Tướng quân bỏ nghịch theo thuận, xa hôn qua phò thánh chúa, ấy là tội một triều, có gì mà khiêm nhượng.

Đặng Cửu Công thấy Tử Nha Ậu đôi rất hài lòng. Hai người sánh vai trở về thành Tây Kỳ, truyền quân mở tiệc ăn mừng.

Vợ chồng Thổ Hành Tôn vui mừng quá sức , quan quân uống rượu say sưa.

Tử Nha chờ đến sáng đưa Đặng Cửu Công vào yết kiến Võ vương.

Lúc ấy tại ải Tỵ Thủy , Hàng Vinh nghe tin Đặng Cửu Công phản Thương đầu Châu, làm suôi với Khương Thượng, liền viết sớ sai người đem đến Triều Ca.

Bấy giờ vào phiên quan Thượng đại phu Trương Khiêm thất kinh ,
liền ôm sớ đến lầu Trích Tinh chờ yết kiến vua Trụ.

Nội thị trông thấy Trương Khiêm liền vào tâu :

- Nay có quan đại phu Trương Khiêm vào dâng sớ.

Trụ vương giật mình, vội đòi vào hỏi :

- Trẫm không có lệnh đòi, khanh có điều gì dâng sớ cần cấp như
vậy ?

Trương Khiêm tâu :

- Hàng Vinh trấn ải Ty Thủy vừa dâng biểu về triều, hạ thần thấy
việc gấp không dám trễ nải , mới đánh liều vào cung cấm, xin bệ
hạ dung tha .

Nói rồi trải tờ sớ lên long án .

Vua Trụ xem xong nổi giận hét lớn :

- Đặng Cửu Công mang ơn trẫm không biết bao nhiêu, nay đầu
giặc Tây Kỳ thì đạo vua tôi còn gì nữa. Để trẫm lâm triều hội bá
quan, quyết bắt hết loài phản tặc mà rửa hận.

Trương Khiêm bái lạy tạ ơn, rồi lui ra ngoài.

Kế đó Trụ vương truyền gióng trống đèn, các quan kinh hải, ứng
hầu đủ mặt.

Sau khi triều bái xong, Trụ vương phán :

- Đặng Cửu Công vâng lệnh chinh Tây, đã không thắng giặc thì
thôi, lại gả con cho giặc, dẫn binh tướng sang đầu Cơ Phát. Tội ấy
lớn biết chừng nào, các khanh có kế gì trừ quân phản nghịch.

Quan Trung giám đại phu là Phi Liêm, quỳ tâu :

- Tây Kỳ phản lại thiên triều tội rất nặng. Song các tướng chinh
Tây, hễ thắng thì dâng công, bằng thất trận trở về thì bị tội nên
phải đầu giặc. Cứ như vậy biết chừng nào mới bình được Tây Kỳ .

Theo ý tôi, nên dùng một người quốc thích giữ việc Tây chinh .

Vì hễ hoàng thân quốc thích thì coi việc nước như việc nhà, dầu
chết cũng không hàng địch.

Trụ vương nói :

- Đạo chúa tôi cũng như hàng quốc thích lẽ nào lại chia phân trách
nhiệm

Phi Liêm tâu :

- Tuy vậy, thân sơ có chỗ khác. Tôi xin báo cáo với ngài là Ký

châu hầu Tô Hộ , cầm binh đánh Tây Kỳ chắc thắng. Bởi lẽ người
ấy có quyền thế nhứt trong chư hầu, và lại thân thích với bộ hạ .
Vua Trụ khen phải, liền viết chiếu sai sứ lãnh chỉ đem cờ Mao búa
Việt qua Ký châu.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 57

Trụ Vương sai Tô Hộ phạt Tây Kỳ

Nói về Thiên sứ vâng chiếu mang cờ Mao bùa Việt sanh Ký châu . Nhưng đi một nửa đường thì trời tối nên ngủ tạm. Rạng ngày tiếp tục cho đến trưa thì đến Ký châu .

Quân sĩ trong thành thấy thiên sứ vội vào báo với Tô Hộ .

Tô Hộ vội ra nghênh tiếp rước vào thành lập bàn hương án lạy rồi mới đọc chiếu .

Trong chiếu đại khái viết :

Trẫm nghe thiên tử ban bùa Việt cờ Mao cho Nguyên Nhung binh phạt nơi này . Vậy phận làm tôi phải ráng lập công đánh đuổi xâm lược để giữ an cho dân chúng. Nay Cơ Phát làm phản , lại có Tử Nha làm quân sư giết hại binh triều, nên trẫm nhờ khanh thay mặt trẫm đem binh ra Tây Kỳ dẹp loạn và trị tội đưa phản thần. Khanh hãy ráng sức tiêu diệt bọn chúng để trừ mầm loạn lạc . Khi ban sư về triều, trẫm không hề tiếc rẽ một ước muốn của khanh. Vậy khanh bắt được chiếu chỉ này phải lập tức đem quân đi đừng để chậm trễ sẽ có hại . Nay chiếu chỉ .

Tô Hộ đọc chiếu xong, lòng mừng khắp khởi vội quỳ xuống tạ ơn, rồi truyền quân dọn tiệc đãi thiên sứ và trao vàng bạc rồi tiễn về kinh.

Thiên sứ đi rồi, Tô Hộ đặt bàn hương án, quỳ lạy tạ ơn trời đất khấn :

- Nay tôi đã khỏi hàm oan, hết mang tội với thiên hạ .

Khấn xong, Tô Hộ lại truyền quân dọn tiệc tại hậu đường cùng vợ là Dương thị phu nhân và con là Tô Toàn Trung ăn uống vui vầy . Tô Hộ vừa uống rượu vừa nói với vợ con.

- Vợ chồng ta rui sanh con Đắt Kỷ, dâng đến Triều Ca không ngờ nó cãi lời chúng ta làm nhiều điều tội ác, khiến chư hầu trong thiên

hạ oán than trách móc ta không ít. Nay thiên hạ chia ba , Võ vương là người nhân đức nên chư hầu theo rất đông chiếm hết hai phần đất. Vậy nhân cơ hội hôn quân sai ta chinh phạt Tây Kỳ chúng ta thu góp bà con kéo qua đầu Châu để khỏi mang tiếng với thiên hạ . Sau đó hiệp lực với Võ vương đem quân về đánh Trụ cứu an dân chúng, như thế chúng ta chuộc được tội lỗi và cũng để rửa tiếng của dòng họ Tô chúng ta .

Dương phu nhơn nghe chồng nói, gật đầu lia lịa đáp :

- Tướng quân tính phải lắm. Hiệp với ý hai mẹ con tôi.

Rạng ngày chư tướng vào hầu Tô Hộ nói :

- Thiên tử giáng chiếu sai ta dẹp Tây Kỳ. Vậy các ngươi hãy điểm mười vạn quân chuẩn bị sẵn sàng đợi lệnh.

Chư tướng vâng lệnh, điểm binh mã chỉnh tề. Tô Hộ sai Triệu Bình đi tiên phong, Tô Toàn Trung đi hậu tập. Tôn Tử Võ đi hữu dực, Trần Quang đi tả chi , Trịnh Luân tiếp ứng.

Tế cờ xong, Tô Hộ kéo binh nhắm Tây Kỳ thẳng đến.

Một ngày kia, quân vào báo :

- Thành Tây Kỳ đã ở trước mặt.

Tô Hộ truyền quân đóng trại .

Nói về Tử Nha đang thu các biểu của chư hầu dâng xin Võ

Vương phạt Trụ . Xảy nghe quân vào báo :

- Chư hầu Ký châu là Tô Hộ đem binh đi phạt Tây Kỳ.

Tử Nha hỏi Hoàng Phi Hổ :

- Ta nghe đồn Tô Hộ dụng binh như thần, chắc ngươi rõ chớ ?

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Tô Hộ tánh khí ngay thẳng, can trường. Tuy làm Quốc Trọng nhưng lúc nào ông cũng giận vua Trụ cả. Lúc tôi còn ở Triều Ca , Tô Hộ có viết thư nói với tôi là muốn qua đầu Tây Kỳ cho đỡ nhọc. Nay Tô Hộ vâng chiếu chỉ đến đây chắc là không có ý chinh phạt mà chắc là đầu Châu đó .

Tử Nha nghe nói thở phào mừng rỡ.

Mãi đến ba ngày sau không thấy Tô Hộ đem quân đến khiên chiến, Hoàng Phi Hổ nói với Tử Nha :

- Đã mấy ngày rồi không thấy Tô Hộ đem quân khiêu chiến tôi

muốn đem binh đến dò tin tức xem sao.

Tử Nha không từ chối.

Hoàng Phi Hồ liền điếm binh, cỡi thân ngựa đến trước trại Tô Hộ kêu lớn :

- Mời Tô hầu ra nói chuyện.

Quân vào báo, Tô Hộ sai Triệu Bình ra trận.

Triệu Bình vâng lệnh cầm kích lên ngựa phát pháo kéo binh ra.

Vừa ra khỏi thành Triệu Bình đã trông thấy Hoàng Phi Hồ , nổi giận giục ngựa đến mắng :

- Phản tặc Hoàng Phi Hồ ! Hưởng ân vua không lo báo đáp lại làm phản qua đầu Châu gây nhiều cảnh chết chóc, thế mà không biết xấu hổ còn vác mặt ra đây sao ? Nay ta vâng thánh chỉ đến bắt ngươi đem về nạp. Vậy sao chưa xuống ngựa nạp mình còn chần chờ gì nữa !

Dứt lời , vung kích đánh nhàu .

Hoàng Phi Hồ đưa thương đánh vệt qua một bên rồi nói :

- Hãy mau về mời chủ tướng ra để ta có chút việc muốn hỏi .

Người dừng dùng sức uống công rồi ân hận không kịp.

Triệu Bình nổi giận mắng :

- Ta vâng thánh chỉ đem binh bắt ngươi, chứ không phải đem binh đến đây để phân bày phải trái, hãy mau nạp mình đây.

Nói vừa dứt lời, Triệu Bình vung kích đâm nhàu tới.

Hoàng Phi Hồ không cầm lòng được, nổi giận mắng :

- Đồ thất phu ! Dám vô lễ với ta như vậy sao ?

Nói rồi vung thương đánh với Triệu Bình đến hai mươi hiệp .

Triệu Bình đã thở khi, vung kích đâm loạn xạ.

Hoàng Phi Hồ thuận tay bắt sống Triệu Bình trên ngựa quăng xuống sai quân trói lại đem về thành.

Hoàng Phi Hồ thắng trận về ra mắt, Tử Nha hỏi :

- Tướng quân ra trận thắng bại thế nào ?

Hoàng Phi Hồ thưa :

- Tôi đã bắt sống được Triệu Bình đem về còn đứng chờ ngoài dinh.

Tử Nha truyền dẫn vào.

Triệu Bình vào trước tướng chẳng chịu quỳ.

Tử Nha hỏi :

- Đã bị bắt sao còn cứng cổ ?

Triệu Bình nói :

- Ta vâng thánh chỉ, phật Tây Kỳ, rủi bị bắt, các người mượn chém giết thì cứ làm, đừng nói nhiều chuyện vô ích.

Tử Nha truyền đem giam vào ngục chờ sáng mai sẽ xử phân.

Còn Tô Hộ nghe quân vào báo Triệu Bình bị Hoàng Phi Hổ bắt , không nói một lời, ngồi cúi đầu làm thinh.

Trịnh Luân thấy vậy bước đến thưa :

- Hoàng Phi Hổ đáng tội lắm, xin chủ tướng sáng mai cho tôi xuất trận bắt nó đem về Triều Ca trị tội.

Tô Hộ chỉ gật đầu không nói, rồi đứng lên bước vào trướng phủ.

Sáng hôm sau, Trịnh Luân cỡi thú mất lửa, trông vàng, tay xách cây Gián mã xử đến trước thành khiêu chiến.

Quân vào báo, Tử Nha sai Hoàng Phi Hổ xuất trận.

Hoàng Phi Hổ tuân lệnh dẫn binh đi.

Ra khỏi thành thì Hoàng Phi Hổ thấy một tướng mặt bầm đỏ như trái táo, cỡi con thú mất đỏ như lửa , nên hỏi lớn :

- Người là ai đó ?

Trịnh Luân nói :

- Ta là Trịnh Luân, bộ hạ của Tô Hộ . Còn người có phải là phản tặc Hoàng Phi Hổ đó không ? Sao chưa xuống ngựa chịu tội còn đứng đó ?

Hoàng Phi Hổ nói :

-Trịnh Luân ! Người hãy mau về mời chủ tướng ra đây nói chuyện cùng ta. Người đừng ỷ sức mà mang họa như Triệu Bình đó.

- Trịnh Luân nổi giận, xông vào đánh nhàu Hoàng Phi Hổ liền thương lên đỡ và trả lại .

Hai bên đánh được hai mươi hiệp.

Trịnh Luân giơ Gián mã xử lên, tức thì ba đạo quân ồ ạt xông vào vây Hoàng Phi Hổ. Tiếp theo Trịnh Luân gầm lên một tiếng hai đạo hào quang từ trong lỗ mũi bay ra, làm cho Hoàng Phi Hổ mê man bất tỉnh té nhào khỏi lưng Thần Ngưu, bị quân Thương bắt trói.

Đến khi tỉnh lại thấy mình bị trói than :

- Trận này ta bị bắt chẳng khác nào một giắc chiêm bao. Ta không phục người tí nào cả .

Trình Luân không thèm nghe, gióng trống thu quân về trại , đoạn xách Hoàng Phi Hổ đến trước mặt Tô Hộ thưa :

- Tôi đã bắt sống được Hoàng Phi Hổ rồi. Chẳng hay chủ tướng dạy lẽ nào ?

Tô Hộ truyền đờ Hoàng Phi Hổ đứng đây.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Nay tôi rủi bị phép tà bắt về đây , xin liệu mình để đền ơn tri ngộ.

Tô Hộ mặt lạnh như tiền, nói :

- Tội người đáng chém , nhưng ta chờ dịp Tây Kỳ xong sẽ giải về Triều Ca trị tội .

Nói rồi truyền quân đem giam Hoàng Phi Hổ vào ngục.

Còn đám tàn quân của Hoàng Phi Hổ chạy về báo với Tử Nha về việc Hoàng Phi Hổ bị bắt.

Tử Nha kinh hãi hỏi :

- Vì cớ gì Hoàng Phi Hổ bị bắt ?

Quân sĩ thưa :

- Trịnh Luân là bộ tướng của Tô Hộ, đánh với Hoàng Phi Hổ được hai mươi hiệp thì Trịnh Luân hét lên một tiếng, hai đạo hào quang từ trong lỗ mũi bay ra làm cho Hoàng Phi Hổ té nhào xuống Thần Ngưu, bị binh Thương bắt trói dẫn về dinh .

Tử Nha nghe xong, buồn bã than :

- Cũng là phép tà đạo nữa !

Hoàng Thiên Hóa nghe tin cha bị bắt, giận tức vô cùng, nhưng ngặt vì trời tối không biết tính sao đành ôm hận trở về dinh .

Rạng ngày , Hoàng Thiên Hóa xin ra trận nghe ngóng tin tức của cha .

Tử Nha ưng thuận .

Hoàng Thiên Hóa đem binh đến dinh Thương khiêu chiến.

Quân vào báo, Tô Hộ hỏi các tướng :

- Ai muốn ra trận này ?

Trịnh Luân bước ra xin xuất binh.

Tô Hộ gật đầu, Trịnh Luân liền kéo binh ra khỏi thành.

Hoàng Thiên Hóa đứng trước cửa trại, bỗng thấy một tướng xông

ra, liền nạt lớn :

- Người có phải là Trịnh Luân hôm qua bắt Hoàng Phi Hổ đó không ?

Trịnh Luân đáp :

- Phải. Nhưng còn người là ai đó ?

Hoàng Thiên Hóa không thèm trả lời, giục kỳ lân tới đánh nhau.

Hai bên đánh được mười hiệp Trịnh Luân nhằm thể đánh không lại đưa Giác mã xử lên ngoát một cái tức thì ba đạo binh phép áp đến , tiếp theo Trịnh Luân thét lên một tiếng, hai đạo hào quang sáng ngời bay ra làm cho Hoàng Thiên Hóa xây xẩm mặt mày, té nhào xuống đất bị quân Thương trói lại dẫn về trại.

Trịnh Luân bắt được Hoàng Thiên Hóa liền dẫn đến trước trại rồi vào thưa với Tô Hộ rõ . Vừa thắng trận và bắt thêm được một tướng .

Tô Hộ truyền dẫn vào xem , rồi truyền đem giam vào ngục.

Hoàng Thiên Hóa vừa bước vào ngục thì thấy Hoàng Phi Hổ ngồi co ro, nói lớn :

- Cha ơi ! Chúng mình bị bắt bởi tà thuật, con không phục tí nào cả.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Tuy vậy mặc lòng, chúng ta đã mang ơn vua cũng nên liều mình báo quốc .

Tử Nha hay tin Hoàng Thiên Hóa cũng bị bắt nữa thì thất kinh than :

- Hoàng tướng quân bảo là Tô Hộ có ý đầu Châu, nhưng đến hôm nay , hai cha con bị Tô Hộ bắt hết. Thật tội nghiệp.

Ngày hôm sau, Trịnh Luân y mình bắt được hai tướng nên ra binh rất sớm, đến trước thành khiêu chiến.

Quân vào báo lại, Tử Nha hỏi :

- Có tướng nào dám ra quân chăng ?

Thỏ Hành Tôn nói :

- Đệ tử về Châu chưa lập được công lao nào , xin cho đệ tử ra trận một phen.

Tử Nha chịu cho đi.

Đặng Thiên Ngọc lại thưa :

- Xin Thừa Tướng cho cha con tôi đi theo lược trận.

Tử Nha nói :

- Nếu vậy càng tốt.

Còn Trịnh Luân nghe trong thành phát một tiếng pháo , thấy một nàng dắt hai lòng trĩ ra khỏi thành, đẹp như tiên nga.

Có bài thơ rằng :

Nàng ấy dung nhan rất mặn mà
Xưa kia từng trấn ải Nam Sang,
Nay về Tây Thổ đầu minh chúa
Hay tặng anh hùng đá Ngũ Quang

Trịnh Luân thấy nữ chúa cỡi ngựa đi tới, còn Thổ Hành Tôn thì không thấy đâu cả. Vì Đặng Thiên Ngọc thì cao lại cỡi ngựa , còn Thổ Hành Tôn đã thấp lại đi chân. Đến khi Thổ Hành Tôn xông tới trước, Trịnh Luân cũng không ngờ, cứ nhìn vào cửa thành chờ tướng xuất trận.

Thổ Hành Tôn biết ý, kêu lớn :

- Thằng thất phu ! Người ngóng chờ ai đó ?

Trịnh Luân nhìn xuống chân ngựa, thấy một thằng lùn cầm gậy sắt , cười ngất nói :

- Người là thằng lùn đến đây làm chi ?

Thổ Hành Tôn nói :

- Ta vâng lệnh Khương Thừa Tướng ra bắt người đây.

Trịnh Luân vừa cười vừa nói :

- Người làm cái quái gì mà bắt ta được? Hãy để nữ tướng kia đến giao đấu với ta.

Thổ Hành Tôn bị mắng nổi giận hét lớn :

- Thất phu ! Dám nói như ta như thế.

Hét rồi đâm một gậy vào chân con thú của Trịnh Luân cỡi.

Trịnh Luân đưa GIÁN mã xử ra đỡ, nhưng ngồi trên cao, đỡ đánh hụt chạt còn Thổ Hành Tôn cứ nhảy vòng quanh đập vào đuôi Trịnh Luân bôm bốp.

Trịnh Luân rán chịu được ít hiệp, mệt quá, mồ hôi toát ra như tắm,

liền ngoát đoàn quân ô Nha tới.

Thỏ Hành Tôn nghe Trịnh Luân gầm một tiếng, hai luồng khói trong lỗ mũi Trịnh Luân xịt ra, tức thì Thỏ Hành Tôn hồn xiêu phách lạc bị quân ô nha bắt trói.

Khi Thỏ Hành Tôn tỉnh lại thấy mình bị trói , le lưỡi than :

- Lạ thật !

Còn Đặng Thiền Ngọc thấy chồng bị bắt vội giục ngựa đến hét lớn :

- Thất phu chớ cậy tài bắt tướng.

Nói rồi chém một gươm.

Trịnh Luân né tránh.

Đặng Thiền Ngọc đuổi theo. Mặc dầu vậy, Đặng Thiền Ngọc cũng lấy đá Ngủ quang ném vào mặt Trịnh Luân ré một tiếng sổng mũi sung vù vội giục thả chạy về dinh, ôm đầu không dám ngó lại .

Bấy giờ quân của Trịnh Luân đã dẫn Hành Tôn đến trước trại .

Trịnh Luân vào trước trình chuyện.

Tô Hộ trông thấy sổng mũi sung vù hỏi :

- Hôm nay tướng quân thất quân sao ?

Trịnh Luân thưa :

- Tôi bắt được một thằng lùn, nhưng lại bị nữ tướng ném cục đá vào mắt, đau quá nên phải chạy về .

Tô Hộ hỏi :

- Trịnh Luân , cái thằng lùn ở đâu ?

Trịnh Luân truyền quân dẫn Thỏ Hành Tôn vào giao cho Tô Hộ phân xử .

Tô Hộ trông thấy Thỏ Hành Tôn cười ngất ngoài dinh chém quách.

Thỏ Hành Tôn nói :

- Chém ta mất công để ta đi về cũng được.

Tô Hộ cười lớn :

- Thằng khùng ! Ai cho mày về mà mày nói thế .

Thỏ Hành Tôn nói :

Quân sĩ cười rộ dẫn Thỏ Hành Tôn ra ngoài , vừa mới rút dao thì Thỏ Hành Tôn đã chun xuống đất .

Quân sĩ thất kinh vào thưa với Tô Hộ :

- Chúng tôi vừa chém nó thì nó bỏ nhào xuống đất một cái, rồi không

thấy đâu nữa.

Tô Hộ khen :

- Bên Tây Kỳ nhiều tướng lạ tài phép như vậy hèn chi binh
Thương đánh hoài không thắng.

Trịnh Luân thấy Tô Hộ khen tướng địch nổi giận lấy thuốc thoa
mặt cho lành vết thương để rạng ngày ra trận báo thù .

Hôm sau Trịnh Luân khiêu chiến, gọi cho được nữ tướng giao
phong, quân vào báo lại, Thiên Ngọc xin kéo quân ra thành.

Tử Nha nói :

- Không nên đâu ! Hôm nay nó cố báo thù, chúng ta không nên
chọc giận nó làm gì, Na Tra nói :

- Đệ tử xin lãnh binh ra thành cho .

Nói rồi cầm giáo lên xe, phát pháo khai thành ra trước mặt Trịnh
Luân hỏi :

- Người phải là Trịnh Luân không ?

Trịnh Luân gật đầu :

- Người đã biết tên ta còn dám ra đây chịu chết ?

Na Tra cầm giáo đâm liền .

Trịnh Luân trở tài cự chiến . Đánh được ít hiệp Trịnh Luân tính ra
tay trước, liền ngoắt ba ngàn binh phép ủa tới .

Na Tra thấy binh ô Nha người nào cũng cầm câu móc và dây dài ,
lòng kinh hãi . Xảy nghe Trịnh Luân găm một tròng , hai luồng
khói trắng từ trong mũi bay ra . Song Na Tra không phải là thai
phạm, nên không bị mê man.

Trịnh Luân thấy Na Tra không té , thất kinh nghĩ thầm :

- Thầy ta truyền phép này mầu nhiệm lắm, sao ngày nay lại chẳng
linh . Liền găm lên một tiếng thứ hai nữa, vẫn không hiệu nghiệm.

Trong lòng hoảng hốt, Trịnh Luân găm lên tiếng thứ ba .

Na Tra cười ngất hỏi :

- Người mắc chứng bệnh gì mà rên hoài vậy ?

Trịnh Luân nổi giận hỗn chiến một hồi .

Na Tra lấy Càng Khôn Quyện quăng ra, trúng nhằm vai Trịnh
Luân quá nặng, làm cho Trịnh Luân gãy xương đứt gân, gàn té
xuống đất, vội bỏ chạy về dinh.

Tra Tra kéo quân vào thành, thừa hết mọi điều .

Tử Nha mừng nếu vậy thì không có gì đáng lo .

Còn Tô Hộ thấy Trịnh Luân bại trận liên tiếp, thương tích rất nặng , ngồi đứng không yên, liền mượn cố ấy mà an ủi :

- Trịnh tướng quân ơi ! Nay lòng trời đã vậy, chùng ta cưỡng lại cũng chẳng ích gì . Khi trước chư hầu đều theo Châu đánh Trụ . Bởi Văn Thái Sư gieo nhiều ơn nghĩa, nên không ai nổi động binh . Nay Thái Sư đã từ trần . Hôn quân càng dâm bạo , chúng ta có đem thân bỏ nơi ch:ến trường cũng chẳng được tiếng trung quân ái quốc. Thật là đau lòng . Đời xưa , con trai vua Nghiêu là Đôn Châu vì tâm tánh không hiền , nên lúc vua Nghiêu băng hà , thiên hạ không theo Đôn Châu mà theo vua Thuấn. Đến đời con vua Thuấn là Khương Quân, cũng ít đức, nên lúc vua Thuấn băng hà , thiên hạ không theo Khương Quân và theo vua Hạ Võ . Nay thiên hạ loạn ly, máy tạo chuyển vật giang sơn sẽ về người có đức . Tướng quân bị thương là trời ra điềm cho chúng ta đó , chúng ta nên thuận trời về với Châu, phạt người vô đạo.

Trịnh Luân giả làm mặt giận nói lớn :

- Quân hầu nói sai rồi ! Quân hầu là quốc thích, lẽ nào đem mệnh ví với các trận mà đầu Châu . Hễ nước còn thì quốc thích còn , nước mất thì quốc thích mất. Quân hầu mang ơn Trụ vương rất lớn, chánh cung hưởng lộc thiên tử rất nhiều , lẽ nào thấy giặc mạnh mà đầu hàng, thấy nước yếu mà bỏ vua. Tôi không muốn quân hầu mang tiếng bất nghĩa, nên đem xương thịt trả ơn vua, phơi thây đền nợ nước. Mất thân tôi chẳng tiếc, chỉ sợ ô danh mà thôi.

Tô Hộ nói :

- Tướng quân nói cũng phải. Song lời xưa có câu : Chim khôn chọn cây mà đậu, tôi hiền tìm chúa thành mà thờ. Ông Y Doãn bỏ Kiệt đầu Thành Thang vẫn không mất tiếng tốt. Hoàng Phi Hổ cũng là quốc thích , lại làm đến vì Vương, song thấy hôn quân lỗi đạo đành bỏ Trụ đầu Châu. Đặng Cửu Công có trí, biết cơ trời thay đổi, không đem thân làm trâu ngựa cho kẻ bạo tàn chúng ta nếu cố chấp tức thì đến lúc ăn năn không kịp .

Trịnh Luân nói :

- Tuy quân hầu có ý đầu Châu, nhưng tôi lại không thích phò giặc . Vậy xin cứ cho tôi ra trận chùng nào tôi chết, quân hầu bỏ Trụ đầu

Châu cũng chẳng muộn.

Tô Hộ vào phòng ngấm nghĩ suốt buổi, rồi truyền Tô Toàn Trung dọn tiệc rượu. Qua canh hai, đợi các tướng ngủ hết, Tô Hộ sai Tô Toàn Trung mở trối cho cha con Hoàng Phi Hổ thỉnh ra trước trưởng và tạ lỗi rằng :

- Tôi đã có lòng đầu Châu từ lâu, song chưa tiện dịp.

Hoàng Phi Hổ đáp lễ và nói : .

- Tôi nhờ đức tái sanh, cũng như ơn cứu tử. Khi trước tôi nghe quân hầu nói về Châu nên lòng cảm mến, mới xin ra trận để cùng quân hầu đàm đạo, chẳng ngờ bị Trịnh Luân không chịu về mời quân hầu, lỗi dùng tà thuật mà bắt. Nay quân hầu đã cởi mở lòng thành, dầu việc khó khăn đến đâu chúng tôi cũng giúp được.

Tô Hộ nói :

- Lòng tôi muốn phò Châu đã lâu, song không gặp dịp. Nay nhân vâng sắc chỉ đi chinh phạt quyết thừa cơ quy thuận Tây Kỳ mặc dầu Trịnh Luân vẫn nằng nằng không chịu, tôi đã khuyên Trịnh Luân hết lời, nhưng không kết quả. Tôi chẳng biết tính sao phải dọn một tiệc riêng để đãi đại vương và công tử, một là tạ lỗi hai là thố lộ tâm tình.

Hoàng Phi Hổ nói :

- Nếu quân hầu muốn đầu Châu thì phải lo liệu cho sớm, còn Trịnh Luân nghịch mạng, phải dùng kế trừ .

Tô Hộ đãi ba tuần rượu, rồi đứng dậy nói :

- Xin đại vương chịu phiền đi ngõ sau về thưa lại với Thừa Tướng là lòng tôi đã biết quy thuận.

Nói rồi đưa cha con Hoàng Phi Hổ ra khỏi dinh.

Cha con Hoàng Phi Hổ về đến thành đã hết canh ba .

Quân canh tuy biết tiếng Hoàng Phi Hổ nhưng không dám mở cửa phải vào báo với Tử Nha .

Tử Nha truyền lệnh cho Hoàng Phi Hổ vào ra mắt, và hỏi :

- Tướng quân đã bị bắt sao trốn khỏi về đây ?

Hoàng Phi Hổ bày tỏ mọi việc và nói :

- Bởi Trịnh Luân nghịch với quân hầu nên chưa thu xếp được. Đợi ít bữa sẽ có tin sau .

Tử Nha nghe nói mừng rỡ vô cùng.

Trong lúc đó hai cha con Tô Hộ bàn tính với nhau để tìm kế đầu Châu .

Tô Hộ hỏi con :

- Nay Trịnh Luân không thuận biết tính làm sau ?

Tô Toàn Trung thưa :

- Thừa dịp Trịnh Luân còn đang bệnh, gởi thơ bảo Tử Nha đem quân đến cướp trại bắt sống Trịnh Luân thế nào Trịnh Luân cũng phải chịu chết . Nếu để lâu Tử Nha sinh nghi thì khó lòng lắm.

Tô Hộ nói :

- Kế ấy rất hay, song Trịnh Luân là người nghĩa , chúng ta đối xử như vậy sao phải .

Tô Toàn Trung nói :

- Miễn đừng giết chết Trịnh Luân thì thôi .

Tô Hộ theo kế hoạch trù tính đêm sau sẽ tin cho Tử Nha biết .

Có bài thơ rằng :

Tô hầu có ý muốn về Châu
Ngặt gã Trịnh Luân chả chịu đầu
Cũng bởi Tử Nha còn hoạn nạn
Khiến nên tà mị đến nơi châu

Nói về Trịnh Luân bị Na Tra đánh sưng vai , tuy có thoa thuốc nhưng vẫn chưa lành, ngày đêm rên siết , ăn ngủ không yên , lại nghe chủ tướng có ý đầu Châu, còn mình bị thương không ra trận được .

Rạng ngày, Tô Hộ sửa soạn viết thư đề tội bắn vào thành Tây Kỳ .

Hẹn giờ Tử Nha đem binh cướp trại.

Xảy nghe quân báo:

- Có ông đạo sĩ mặt xanh, ba con mắt, mặc đại hồng bào, xin vào ra mắt lão gia

Tô Hộ không biết phép cung kính các đạo sĩ, nên nói :

- Truyền cho vào trại.

Đạo sĩ không nghe thỉnh, lòng bất mãn muốn trở về song sợ mất lòng Thân Công Báo, nghĩ thầm :

- Thì cứ vào dinh xem thử thể nào rồi sẽ liệu .
- Bèn vượt giận bước vào ra mắt.
- Tô Hộ thấy đạo sĩ đi đến, không rõ việc gì liền hỏi :
- Đạo nhân đến đây có việc gì chỉ dạy ?
- Đạo sĩ nói đến đây giúp lão tướng quân đánh Tây Kỳ, bạt hết phản tặc giải về cho thiên tử.
- Tô Hộ hỏi :
- Đạo sĩ là ai ? Từ đâu đến ?
- Đạo sĩ nói :
- Tôi ở Hải đảo đến đây , xin nghe bài thơ này :

Nước yến bay ngang chẳng đụng thuyền
Châu lưu thiên hạ viếng thần tiên
Xuất hồn khỏi xác người không thấy
Cởi gió nường mây phép rất thiêng:
Bờ cõi Cửu Long danh trọng vọng
Học trò Triệt giáo tiếng lưu truyền
Nghe tên Lữ Nhạc đều kinh hải
Bốn biển nào ai dám chẳng kiêng

- Lữ Nhạc ngâm xong bài thơ nói tiếp :
- Tôi ở Cửu-long đảo, núi Thanh Danh, họ Lữ tên Nhạc. Bởi vì Thân Công Báo cầu khẩn nên đến đây trợ chiến với tướng quân, sao tướng quân có ý nghi ngờ như vậy ?
 - Tô Hộ nghe nói bồi hồi .
 - Lữ Nhạc chẳng khiêm nhường liền ngồi xuống .
 - Xảy nghe bên trại có tiếng rên, Lữ Nhạc hỏi :
 - Ai rên vậy ?
 - Tô Hộ nghĩ thầm :
 - Để bảo Trịnh Luân đem vết thương ra đây cho đạo sĩ này thấy mà chứng kiến, không dám phách lối nữa .
 - Nghĩ rồi đáp :
 - Người này là đại tướng Trịnh Luân, bị tướng Tây Kỳ đả thương, đau đớn như vậy .
 - Lữ Nhạc nói :

- Bảo người ấy ra đây cho tôi xem thử .

Quân sĩ đỡ Trịnh Luân ra trước. Lữ Nhạc xem vết thương rồi cười lớn nói :

- Ấy là dấu Càn Khôn Quyện , để ta cho một viên thuốc thì lành liền, không hề gì cả .

Nói rồi lấy bầu thuốc trong túi da beo, đem một viên tán nhỏ hòa với nước đắp vào chỗ vết thương, giây lát Trịnh Luân lành như cũ . Trịnh Luân mừng quá đến tạ ơn Lữ Nhạc , xin được thu nhận mình làm đồ đệ .

Lữ Nhạc nói :

- Người đã kêu ta bằng thầy thì ta giúp cho người thắng trận .

Tô Hộ nghe nói than :

- Ta sắp đặt mưu kế vừa xong thì có đạo sĩ ở đâu đến phá đám. Còn Trịnh Luân thấy Lữ Nhạc không bàn đến việc ra quân, liền thưa :

- Sư phụ đã đến giúp Thương, xin cho phép đệ tử ra đánh với Tử Nha một trận.

Lữ Nhạc nói :

- Ta có bốn tên đồ đệ cũng sắp tới nơi . Đợi chúng nó đến thì giúp người lấy được Tây Kỳ không khó nhọc.

Cách vài ngày sau, có bốn đạo sĩ đến trước cửa dinh hỏi thăm :

- Chẳng hay thầy tôi là Lữ đạo trưởng có mặt trong dinh không ? Xin vào thưa giùm một chút.

Quân sĩ vào báo.

Lữ Nhạc nói :

- Đó là bốn tên học trò của ta, Trịnh Luân hãy ra thỉnh vào .

Trịnh Luân vâng lệnh ra trước cửa dinh thấy một người mặt đen, một người mặt đỏ , một người mặt trắng , một người mặt vàng mình cao mười sáu thước, người mặt nào thì bận áo màu nấy , bốn sắc khác nhau.

Trịnh Luân bái và nói :

- Thấy cho mời bốn sư huynh vào trại.

Bốn đạo sĩ theo vào làm lễ rồi đứng hầu hai bên.

Lữ Nhạc nói :

- Vì có sao mà các người đến trễ như vậy ?

Người mặt xanh thừa :

- Tôi nán lại luyện phép cho xong nên trễ mất mấy ngày .

Lữ Nhạc nói :

- Trịnh Luân mới thọ giáo, từ nay cùng sư môn với các người.

Bốn đạo sĩ vội chào hỏi.

Trịnh Luân thưa :

- Xin bốn vị sư huynh cho tôi biết danh hiệu.

Lữ Nhạc chỉ từng người nói : Âu Thiên Lâm, Châu Tín và Dương Văn Huy .

Trịnh Luân mừng rỡ mở tiệc đãi đằng.

Các vị đạo sĩ chuyện trò đến canh ba mới đi nghỉ .

Hôm sau Tô Hộ ra khách, thấy có bốn đạo sĩ thì lòng không vui .

Lữ Nhạc nói với bốn người học trò :

- Bữa nay các người luân phiên nhau đi khiêu chiến Tây Kỳ .

Châu Tín thưa :

- Đệ tử xin xuất trận trước.

Lữ Nhạc gật đầu Châu Tín tuân lệnh ra khỏi dinh.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 58

Trời khiến Tử Nha gặp Lữ Nhạc

Châu Tín vâng lệnh Lữ Nhạc cầm gươm đến trước thành.

Quân Châu trông thấy vào báo :

- Có một đạo sĩ đến khiêu chiến .

Tử Nha bảo :

- Mấy hôm nay không giao chiến, nay có đạo sĩ đến chắc là gặp phải việc không hay.

Liền quay sang hỏi các tướng :

- Có ai dám ra trận đầu ?

Kim Tra thưa :

- Đệ tử xin ra sức.

Tử Nha gật đầu.

Kim Tra cầm bừa kiếm ra thành , thấy đạo sĩ mặt xanh, áo xanh, tóc đỏ , liền lướt tới hỏi lớn :

- Đạo nhân tên chi, dám đến đây phá rối ?

Châu Tín nói :

- Ta ở Cửu Long đảo, họ Châu tên Tín , không phải vô cớ mà ta đến đây đâu, vì nghe các người cậy phép Ngọc Hư hại người nên mới phải xuống đây cho biết ai cao ai thấp .

Nói rồi chém liên.

Kim Tra đưa gươm ra đỡ .

Hai bên giao đấu một hồi, Châu Tín bỏ chạy, Kim Tra đuổi theo .

Châu Tín liền lấy cái Khánh trong túi giơ lên ngay mặt Kim Tra gõ bốn tiếng .

Kim Tra lắc đầu vài cái, chạy thẳng về thành la hoảng hốt :

- Đau đầu quá ! Đau đầu quá !

Tử Nha thấy mặt Kim Tra nhợt nhạt như tờ giấy vàng, thất kinh hỏi :

- Vì cớ nào lại hốt hoảng như vậy ?

Kim Tra thưa hết các việc cho Tử Nha nghe, rồi chạy ra sau dinh

ôm đầu nằm vùi, rên rỉ không dứt.

Hôm sau thì có quân vào báo :

- Có đạo sĩ khác đến khiêu chiến.

Tử Nha hỏi :

- Có ai dám ra trận chăng ?

Mộc Tra xin đi.

Tử Nha gật đầu.

Mộc Tra vừa ra thành đã thấy một đạo sĩ ba chòm râu dài đuộc ,
guơng mặt tợ rằm, mặc áo vàng, đầu chừa hai vá, liền hét lớn :

- Người tên họ là chi, dùng tà thuật gì làm cho anh ta đau đầu ?

Đạo sĩ nói :

- Người lầm rồi. Ta là Lý Kỳ , còn người làm cho anh người nhức
đầu là Châu Tín đạo huynh ta đây.

Mộc Tra nổi giận nói :

- Như thế chúng bay đều là một lũ tà ma ngoại đạo cả.

Nói rồi chém một nhát. Lý Kỳ tiếp đánh được bảy hiệp liền xách
guơng chạy dài.

Mộc Tra theo đuôi , Lý Kỳ lấy cây phượng đưa ngay mặt Mộc Tra
rung lên ít cái, Mộc Tra toàn thân lạnh toát, run cầm cập không
đuôi theo nổi nữa.

Lý Kỳ liền trở về thành.

Còn Mộc Tra hết lạnh tới nóng, cởi áo đi về ra mắt Tử Nha , miệng
la ôi ôi :

- Nguy rồi ! Chắc chết ! Chắc chết !

Tử Nha hỏi .

- Vì sao lại rên la như vậy ?

Mộc Tra nói không được, nhào xuống đất mình nóng hực như lửa
than.

Tử Nha bảo quân sĩ đỡ Mộc Tra ra sau dinh dưỡng bệnh.

Đoạn hỏi các quan lược trận :

- Vì sao có việc lạ lùng ?

Quan lược trận thưa rõ mọi việc xảy ra, Tử Nha không hiểu hai
đạo sĩ này đã dùng phép gì xưa nay chưa hề nghe thấy, lòng buồn
bã vô cùng .

Lý Kỳ về trại, Lữ Nhạc hỏi :

- Bữa nay người đánh với ai ?

Lý Kỳ thưa :

- Đệ tử giao đấu với Mộc Tra, dùng phương phép rung lên thì Mộc Tra bại tẩu .

Lữ Nhạc vui vẻ , ngâm lên bài thơ :

Chẳng uổng công rèn luyện
Cho hay phép rõ ràng
Luyện trong lò tảo hóa
Rung trước mặt nhân gian
Rồng cộp đều kinh hải
Yêu tinh thấy kinh hoàng
Thần tiên vương phép ấy
Tá mạng cũng không toàn

Lữ Nhạc ngâm dứt, Trịnh Luân bước đến thưa :

- Phép ấy chưa bắt được ta tướng nào , sao đệ tử nghe thầy khen như vậy ?

Lữ Nhạc nói :

- Người chưa rõ sự mâu nhiệm của nó , phép ấy lợi hại phi thường , tuy dùng nó dễ dàng, mà giết tướng không biết bao nhiêu . Cần gì phải cầm gươm vào trận dùng sức giao tranh.

Trịnh Luân nghe nói khâm phục chẳng cùng .

Hôm sau, Lữ Nhạc truyền Châu Thiên Lân :

- Người đi đánh một chuyến kéo từ trên núi cuống đây mà ngồi nhà mãi cũng buồn.

Châu Thiên Lân tuân lệnh cầm gươm đến trước thành kê lớn :

- Trong thành Tây Kỳ có ai giỏi thì ra đánh với ta ?

Tử Nha vừa rồi thấy hai tướng bị thương lạ, nên nhân mặt làm thỉnh.

Lôi Chấn Tử bước tới thưa :

- Đệ tử xin ra thành trừ đưa phách lối ấy .

Tử Nha nói :

- Người phải cẩn thận chớ khinh địch.

Lôi Chấn Tử tuân lệnh kéo quân ra ngoài thấy một đạo sĩ mặt đỏ ,

choàng áo hồng bào liền hỏi :

- Người là người quái gở, từ đầu đến đây hại anh em ta mang bệnh ?

Châu Thiên Lân cười lớn:

- Người đừng đem tướng mạo kỳ quái ra đây mà dọa ta ? Ta không bao giờ biết sợ ai . Ta là Châu Thiên Lân ở Cửu Long đảo , còn người tên họ là gì, khai cho ta biết.

Lôi Chấn Tử nói :

- Ta coi ngươi như cỏ rác, tài phép bao nhiêu mà dám cự với ta là Lôi Chấn Tử .

Nói rồi cất cánh bay lên , cầm kiếm đập xuống.

Châu Thiên Lân đưa guom ra đỡ , nhưng ở trên đánh xuống lợi hơn ở dưới đánh lên, Châu Thiên Lân cự được ít hiệp rồi bỏ chạy.

Lôi Chấn Tử bay theo bị Châu Thiên Lân dùng guom phép chỉ lên, làm cho Lôi Chấn Tử sa xuống đất, thất kinh bỏ chạy về thành.

Tử Nha thấy Lôi Chấn Tử chạy hoảng vào tướng phủ, vội hỏi :

- Vì sao vậy ?

Lôi Chấn Tử làm thinh, chỉ lắc đầu hai cái đã ngã xuống đất.

Tử Nha xem xét không thấy có dấu vết gì cả, không biết tại sao bị thương, liền khiến quân khiêng ra sau dinh tịnh dưỡng:

Còn Châu Thiên Lân về thưa với Lữ Nhạc :

- Đệ tử ra khiêu chiến, đánh với Lôi Chấn Tử, chưa đầy vài hiệp , đệ tử lấy guom phép chỉ một cái , Lôi Chấn Tử mang bệnh sa xuống đất tức thì.

Lữ Nhạc rất đẹp lòng, khen ngợi không dứt.

Bữa sau, Lữ Nhạc sai Dương Văn Huy ra trận.

Quân vào báo :

- Có một đạo sĩ lại đến khiêu chiến ngoài thành.

Tử Nha thất kinh nghĩ thầm :

- Mỗi ngày chúng đổi một người, chẳng khác trận Thập Tuyệt trước kia , không biết chúng đông đến bậc nào ?

Long Tu Hồ thưa :

- Hôm nay đệ tử xin ra trận

Tử Nha nhận lời.

Long Tu Hồ nhảy phóng ra ngoài thành, thấy một đạo sĩ mặt chày đen như lọ , râu tóc dựng ngược lên, mình mặc hắc bào, hai con mắt sáng giới , liền hỏi :

- Ai đến khêu chiến đó ?

Dương Văn Huy thấy một con quái vật cầm binh , thất kinh hỏi :

- Người là giống gì mà hình thù quái gở ?

Long tu Hồ nói :

- Ta là học trò của Khương Thừa Tướng tên là Long Tu Hồ .

Dương Văn Huy nổi giận giơ gươm báu chém liền, nhưng bị Long Tu Hồ quăng đá tới tấp, không dám xáp vào , phải dang ra xa tránh né.

Được một lúc, Dương Văn Huy trá bại, Long Tu Hồ đuổi theo .

Dương Văn Huy lấy cây roi phép vụt Long Tu Hồ một cái, Long Tu Hồ kinh hãi chạy riết vào thành, hai tay vẫn liệng đá hoài không thôi, làm cho các vách tường bị lở. Khi xông đến tướng phủ, Long Tu Hồ vẫn còn quăng đá rầm rầm.

Tử Nha thấy vậy thất kinh liền khiến quân bắt trói lại.

Quân sĩ tuân lệnh dùng câu móc giật Long Tu Hồ té nhào.

Long Tu Hồ sôi bọt mép, không nói được nửa lời , đôi mắt trợn ngược, cứ nhìn thẳng lên trời mà thôi.

Tử Nha không rõ các đạo sĩ ấy dùng phép gì , ngồi buồn than với Dương Tiễn :

- Thầy ta có nói ta bị ba mươi sáu đạo binh đến đánh Tây Kỳ, đến nay ta tính đã được ba mươi đạo rồi. Chẳng ngờ có bốn đạo sĩ dùng phép độc hại bốn đệ tử như vậy , biết làm sao trừ nổi.

Bỗng có quân vào báo nữa :

- Ngoài thành có một đạo sĩ ba con mắt đến khiêu chiến.

Dương Tiễn nói :

- Năm ngày có năm người đến khiêu chiến, chẳng biết bên binh Thương có bao nhiêu đạo nhân Triệt giáo, xin sư thúc ra thành dò xét tình thế mới có cách cự địch được.

Tử Nha khen phải, liền khiến các đệ tử đồng theo mình bảo vệ.

Lữ Nhạc thấy Tử Nha ra trận, quân ngũ tề chỉnh, tướng tá uy nghiêm, lòng khen thầm :

- Thật chẳng khác Phong Hậu đời xưa.

Còn Tử Nha trông thấy dưới cây phượng vàng có một đạo sĩ ba con mắt, mình mặc hồng bào, cỡi con lạc đà trông mắt vàng, tay cầm gươm báu thì hét lớn :

- Đạo huynh từ đâu đến đây , có gì lại đánh bọn đệ tử tôi bị thương ?

Lữ Nhạc nói :

- Ta là Lữ Nhạc ở Cửu Long đảo, quyết đến đây bắt ngươi.

- Đạo huynh là người tu hành há chẳng biết lẽ trời xưa nay hễ thuận thì còn nghịch thì mất. Bởi Trữ Vương vô đạo, trời khiến giang sơn nhà Thương thuộc về nhà Châu . Hiện nay non Kỳ phụng gáy , thánh chúa ra đời, các chư hầu đều trở tài hào kiệt phò minh quân , thế mà đạo huynh lại đi phò bạo chúa, chống với số trời làm chi ?

Lữ Nhạc cười lớn :

- Bởi ngươi ỷ Xiển giáo thần thông, khinh khi Triệt giáo, nên ta sai bốn đồ đệ ta ra trước để ngươi thấy lợi hại thế nào. Cho nên hôm nay ta thử sức với ngươi cho biết tài cao thấp .

Tiếp đó Lữ Nhạc ngâm một bài thơ :

Học trò Triệt giáo trước là ta
Luyện phép huyền công đâu phải tà ?
Học độn ngũ hành là chuyện nhỏ
Thập thông vạn pháp mới tay già
Nghe lời Công Báo lòng thêm tức
Phải đến Tây Kỳ hại Tử Nha
Nếu đã biết thời mau sớm liệu
Hàng đầu cho dứt việc can qua

Tử Nha nghe ca cười lớn, nói :

- Nếu vậy đạo huynh nghe lời Thân Công Báo mà đến đã chẳng khác Triệu Công Minh và các tiên nương ở Tam Tiên đảo. Mấy người ấy rốt cuộc cũng không còn. Nay đạo huynh đến đây lại bước theo con đường ấy .

Lữ Nhạc nổi giận mắng :

- Tử Nha, ngươi tài phép bao nhiêu dám buông lời kiêu ngạo. Lời

Thân Công Báo nói với ta quả không sai.
 Nói rồi giục lạc đà đến giờ gươm chém Tử Nha.
 Tử Nha đưa gươm ra đỡ.
 Dương Tiễn cầm thương giục ngựa đến trước, hét :
 - Xin sư thúc khoan giao đầu đã. Để đệ tử bắt nó.
 Nói rồi đâm Lữ Nhạc một giáo thật mạnh. Na Tra, Hoàng Thiên
 Hóa cũng xông vào vây Lữ Nhạc vào giữa.
 Trịnh Luân thấy Hoàng Thiên Hóa, tức giận muốn canh hông, than
 :
 - Thật uổng công hết sức , mình đã bắt được cha con Hoàng Thiên
 Hóa đem về, chủ tướng lại lén thả mất.
 Than rồi giục thú đến cản Hoàng Thiên Hóa lại, hét :
 - Hoàng Thiên Hóa ! Có ta đến đây.
 Hoàng Thiên Hóa thấy mặt cừu nhọn nổi giận xông vào hỗn chiến.
 Na Tra sợ Hoàng Thiên Hóa bị Trịnh Luân bắt nữa , liền lướt tới
 kêu lớn :
 - Hoàng công tử hãy đánh với Lữ Nhạc, để tôi bắt Trịnh Luân cho .
 Nói rồi xông vào cự chiến với Trịnh Luân .
 Trịnh Luân biết không thể thâu hồn Na Tra được nên bỏ miếng cũ ,
 lại coi chừng Càn Khôn Quyện .
 Còn Dương Tiễn đánh với Lữ Nhạc, có Hoàng Thiên Hóa giúp sức
 . Kế đó lại có Thổ Hành Tôn cũng xông vào vây Lữ Nhạc.
 Lữ Nhạc thấy tướng Châu mỗi lúc một đông, nhắm một mình khó
 cự , liền rùng mình một cái, hiện ra ba đầu sáu tay. Một tay cầm
 Hình Thiên Ấn , một tay cầm phượng hình ôn , một tay cầm gươm
 Chỉ ôn , một tay cầm chuông Ôn dịch, còn hai tay nữa cầm song
 kiếm chống cự với ba tướng.
 Tử Nha xem thấy kinh hãi, Dương Tiễn biết Tử Nha sợ quá liền
 giục ngựa ra ngoài, gọi Kim Mao đồng tử đưa đạn vàng và cung ,
 nhắm bắn vào cánh tay Lữ Nhạc.
 Hoàng Thiên Hóa cũng giục Kỳ Lân nhảy trái ra ngoài, lấy Hỏa
 Long Tiêu nhắm vào đuôi Lữ Nhạc quăng tới .
 Tử Nha thấy vậy cũng quăng roi Đả Thần Tiên lên.
 Lữ Nhạc bị ba bửu bối tấn công một lúc, liền nhào xuống lạc đà
 độn thổ trốn mất. .

Trịnh Luân thấy Lữ Nhạc bại tẩu, ló quờ bị Tử Nha đâm một giáo nhằm chả vai, gần sa xuống lưng thú nên phải bỏ chạy.

Tử Nha truyền lệnh thu quân về thành.

Lúc ấy cha con Tô Hộ đứng trước cửa dinh , thấy Trịnh Luân bị thương, Lữ Nhạc bại tẩu, mừng rỡ nhủ thầm :

- Đáng kiếp ! Những đứa ỷ tài ỷ phép.

Lữ Nhạc chạy về dinh thờ dộc vì bị roi Đả Thần Tiên đánh trúng đồ hào quang .

Bốn đệ tử đứng xung quanh hầu hạ, than thở :

- Không dè sư phụ ra trận này rủi quá.

Lữ Nhạc nói :

- Chẳng hề chi ta có thần dược.

Nói rồi lấy bầu thuốc uống mấy viên , tinh thần sáng khoái như trước.

Lữ Nhạc nói :

- Khương Thượng tuy thắng được một trận, nhưng không thể cứu nổi cả thành. .

Vừa nói vừa lấy thuốc thoa cho Trịnh Luân. Chốc lát Trịnh Luân cũng lành mạnh như cũ.

Đến canh ba, Lữ Nhạc truyền bốn người đồ đệ , mỗi người lãnh một bầu thuốc ôn đơn, độn thổ đến thành Tây Kỳ. Còn Lữ Nhạc cỡi Lạc đà đến đó điều khiển. Trong thành Đông, Tây, Nam. Bắc đều rải ôn đơn là thứ thuốc độc vô cùng tai hại . Qua đến canh năm mấy thầy trò mới về trại .

Bảy giờ thành Tây Kỳ bị nhiễm độc , các ao giếng đều đầy cả ôn đơn. nhưng quân sĩ không biết cứ dùng nước ấy mà nấu ăn . Vua quan , văn võ , tướng sĩ , dân chúng đều một loạt mắc bệnh không dậy nổi . Chỉ hai ngày , trong thành không còn một người dậy nấu cơm , nhà không thấy khói , đường vắng người đi , chỉ nghe tiếng rên rĩ mà thôi.

Các sset tử tiên gia cũng đều mang bệnh ấy chỉ trừ Na Tra , bởi cốt bông sen, Dương Tiễn có huyền công nên mạnh dạn như thường .

Na Tra vào thăm Võ vương còn Dương Tiễn lo chăm sóc Thừa Tướng . Ai nấy mặt mày xui lơ .

Na Tra nói với Dương Tiễn :

- Nội thành chỉ có anh em ta khỏi bệnh , nếu Lữ Nhạc kéo binh đến cướp lấy , làm sao ?

Dương Tiễn nói :

- Không hề chi đâu. Đây chắc là tai nạn của sư thúc, chớ Võ vương là chơn thánh , phước đức như sông núi , chắc cũng có thần tiên đến cứu .

Hai người lo lắng đêm ngày , chạy ra chạy vào các nơi để săn sóc. Còn Lữ Nhạc sau khi vãi thuốc độc xuống thành Tây Kỳ trở về đến với Tô Hộ :

- Ta giúp Tướng quân thành công, khỏi dùng đến gươm giáo , giết trọn thành Tây Kỳ.

Tô Hộ ngồi làm thinh , tỏ vẻ không tin .

Bữa sau Trịnh Luân thưa với Lữ Nhạc :

- Tôi coi thành Tây Kỳ vắng vẻ không một bóng người thấp thoáng, chắc tướng sĩ đều mang bệnh hết, xin sư phụ cho tôi đem một đạo binh đến phá thành bắt tướng, trả thù cho sư phụ .

Lữ Nhạc nói cũng được, bằng không nội trong năm ngày nữa trong thành cũng chết rục .

Trịnh Luân liền kéo binh ra quyết đột nhập vào thành rửa hận .

Na Tra trông thấy thất kinh nói với Dương Tiễn :

- Binh Thương kéo đến quá đông chúng ta không còn một tên lính thủ thì thành , cự sao lại.

Dương-tiễn nói :

- Để tôi làm kế này cho binh địch phải lui.

Nói rồi hốt đất và nhổ cỏ vãi lên mặt thành , miệng niệm thần chú , tức thì hóa ra muôn binh ngàn tướng đứng trên mặt thành chật nít.

Trịnh Luân vừa kéo binh đến , thấy binh tướng đông hơn trước nên chẳng dám phá thành, liền kéo quân trở về thưa với Lữ Nhạc.

Lữ Nhạc lấy làm lạ, sai người đi thám thính xem hư thiệt thế nào .

Còn Dương Tiễn làm phép ấy chỉ tạm đỡ mà thôi, trong một giờ ba khắc thì binh tướng biến mất, thành Tây Kỳ trở lại cảnh vắng vẻ như cũ .

Na Tra lo sợ, nếu binh Thương biết được chắc khó lòng gạt gẫm.

Bỗng nghe trên không có tiếng hạc kêu, rồi Huỳnh Long chơn nhơn hạ xuống.

Dương Tiễn và Na Tra đều bước ra làm lễ .

Huỳnh Long chơn nhơn hỏi Dương Tiễn :

- Thầy người đã tới chưa ?

Dương Tiễn thưa :

- Thầy tôi chưa thấy đến.

Huỳnh Long chơn nhơn vội vào thăm Tử Nha, Võ vương, rồi trở lên mặt thành thì thấy Ngọc Đảnh chơn nhơn vừa đến.

Huỳnh Long hỏi :

- Sao đại huynh đến trễ vậy ?

Ngọc Đảnh nói :

- Tôi hóa hào quang bay, nên không theo kịp cánh hạc.

Nói rồi quay qua bảo Dương Tiễn :

Nay Lữ Nhạc dùng chất ôn độc hại thành Tây Kỳ, người phải qua Hỏa Vân động ra mắt Tam Thánh đại sư xin thuốc về đây mới cứu nổi .

Dương Tiễn tuân lệnh đằng vân thẳng đến động Hỏa Vân.

Động này mây xanh tám cõi, mây phủ bốn phương, hoa cỏ muôn màu, trông đẹp mắt lắm.

Dương Tiễn đến nơi không dám vào, đứng chờ ngoài cửa cả buổi mới thấy một đạo đồng bước ra, Dương Tiễn đón lại nói :

- Tôi là Dương Tiễn, học trò Ngọc Đảnh chơn nhơn nay thầy tôi dạy tôi đến đây ra mắt Tam Thánh lão gia, xin đạo huynh làm ơn thừa lại

Đạo đồng hỏi :

- Người biết Tam Thánh là ai mà dám kêu Đại lão gia ?

Dương Tiễn bái và thưa .

- Đệ tử biết không rõ .

Đạo đồng nói :

- A người không biết thì ta không chấp làm gì . Ba vị Thánh nhân gọi là Tam Hoàng tức là : Phục Hy, Thần Nông và Huỳnh Đế .

Bây giờ Dương Tiễn mới rõ nói :

- Thật tôi dốt nát , nếu không nhờ đạo huynh dẫn giải tôi không sao hiểu thấu.

Đồng tử vào động, giây phút trở ra nói :

- Ba vị hoàng gia đợi người vào ra mắt.

Dương Tiễn vào động , thấy ba ông, ông ngồi giữa có mọc cặp sừng, ông ngồi bên tả mặc áo da cộp màu xanh lá cây , ông ngồi bên hữu đội mũ như vua. (Ấy là Phục Hy ngồi giữa, Thần Nông ngồi bên tả , Huỳnh Đế ngồi bên hữu. Vì các triều vua ấy qua đến triều Huỳnh Đế mới bắt đầu có áo mũ.)

Dương Tiễn quỳ tâu :

- Tôi là Dương Tiễn, vâng lệnh thầy tôi là Ngọc Đảnh chọn nhơn đến lạy Hoàng gia xin thuốc.

Vua Phục Hy hỏi :

- Người muốn xin thuốc gì ?

Dương Tiễn nói :

- Lữ Nhạc là đồ đệ của Triệt giáo xuống thần giúp Tô Hộ đánh Tây Kỳ, chẳng biết dùng tà thuật gì mà làm cả thành từ quan quân đến dân chúng đều đau hết, không một người dậy nổi. Xin Hoàng gia lấy lòng nhân đức cứu dân.

Vua Phục Hy nói với Thần Nông :

- Chúng ta làm vua , kẻ chế ra bùa Bát quái , người nếm thuốc cứu dân, sau nữa chế ra lễ nhạc giáo hóa, thế gian chẳng hề ly loạn.

Nay vận nhà Thương đã suy, bốn biển giặc giả bởi Trụ Vương dâm bạo, nên trời khiến nhà Châu ra đời , thế mà Thân Công Báo cải mệnh trời , thỉnh Tà đạo xuống trần sát hại sinh linh, thật là đại ác. Ngự đệ cũng nên cứu giúp Võ vương để chứng tỏ nghề thuốc không phải vô ích.

Thần Nông đáp :

- Hoàng huynh nói phải lắm.

Liền vào sau dinh lấy ba viên thuốc hòa với nước, truyền đem về cứu thành.

Dương Tiễn tâu :

- Cả thành hơn mấy trăm vạn người, làm sao chỉ có ba viên thuốc mà cho uống khắp được ?

Thần nông nói :

- Dân chúng trong thành nhiễm bệnh ôn dịch do Lữ Nhạc chế ra ôn đơn mà ám hại. Bệnh nay không cần uống thuốc, cứ đem thuốc ấy về rải bốn cửa thành, tự nhiên hơi độc phải tan.

Dương Tiễn lấy thuốc từ tạ ra đi, Thần Nông gọi lại nói :

- Hãy khoan. Ta cho người giống cỏ đem về Tây Kỳ truyền bá trong dân chúng, hễ ai nghe mắc bệnh truyền nhiễm thì tìm cỏ ấy mà uống ắt hết bệnh.

Thần Nông nói rồi ra sau động nhổ một cây cỏ trao cho Dương Tiễn.

Dương Tiễn tâu :

- Xin Hoàng gia cho đệ tử biết cỏ ấy tên gọi là chi, để về nhân gian truyền bá.

Thần Nông phán:

- Hãy nghe ta ngâm bài kệ này :

Cho hay Lữ Nhạc hại lê dân

Ôn dịch truyền ra độc thấu gân

Một vị Sài hồ sanh núi báu

Trị tiêu truyền nhiễm hiệu như thần

Dương Tiễn lấy tạc , cầm vị thuốc Sài hồ và ba viên thuốc độn thổ trở lại Tây Kỳ thưa các việc với Ngọc Đảnh chơn nhờn.

Ngọc Đảnh chơn nhờn truyền đem thuốc rảy bốn mặt thành , dân chúng đều hết bệnh .

Thuốc thần hiệu nghiệm mau như chớp

Bệnh dịch tiêu trừ mạnh thể xưa

Cách bảy bữa sau, Lữ Nhạc nói với các đệ tử :

- Nhắm chừng hôm nay thành Tây Kỳ đã chết hết rồi.

Tô Hộ nghe nói buồn bã , đêm ấy lên đến thành Tây Kỳ dò xét, binh tướng trên thành vẫn nhộn nhịp như thường cờ xí rộn ràng , giáo gươm lờm chờm.

Tô Hộ nghĩ thầm :

- Máy tên đạo sĩ này chỉ được khoe khoang và dối gạt , ta làm nhục một bữa cho chừa thói ấy.

Nghĩ rồi trở về dinh, cho mời Lữ Nhạc đến , hỏi :

- Phép của thầy có linh nghiệm chăng ?

Lữ Nhạc nói :

- Tôi luyện phép ôn đơn đã ba ngàn năm, linh nghiệm như thần, không thể nào tả nổi.

Tô Hộ cười thầm nói :

- Nếu thuốc linh nghiệm tại sao đến hôm nay thành Tây Kỳ quân sĩ vẫn đông nghẹt, tướng tá vẫn mạnh như hùm , dân chúng qua lại trên thành đông như hội.

Lữ Nhạc nghe nói ngạc nhiên :

- Lẽ nào có chuyện như vậy ?

Tô Hộ nói :

- Thì việc trước mắt, tôi làm sao nói dối được. Tôi đâu phải là kẻ thần tiên dùng phép để gạt gẫm người ta .

Lữ Nhạc ra trước dinh, nhìn qua phía thành Tây Kỳ thấy quân tướng lao xao, chẳng khác lúc trước, kinh ngạc nói :

- Mấy hôm nay tôi luôn luôn sai người thám thính thấy trên thành vắng vẻ , không một tiếng chó sủa, không một bóng người , tại sao hôm nay có việc lạ lùng. Liền đánh tay xem mới biết rõ các việc, liền hét lớn :

- Ngọc Đảnh chớ nhơn sai người đến Hỏa Vân động xin thuốc về cứu cả thành rồi.

Nói rồi truyền bốn người đồ đệ và Trịnh Luân, mỗi người lãnh ba ngàn binh thừa lúc quân dân trong thành mới ngoắc ngoải kéo vào giết một trận cho biết tay.

Trịnh Luân tuân lệnh vào xin binh đi phá Tây Kỳ.

Tô Hộ biết Lữ Nhạc không thể nào đánh lại Tử Nha nên cấp cho một muôn hai nhân mã.

Châu Tín lãnh ba ngàn binh sĩ kéo đến Đông môn. Châu Thiên Lân lãnh ba ngàn binh mã kéo đến Tây môn. Lý Kỳ lãnh ba ngàn quân kéo qua cửa Nam môn. Dương Văn Huy lãnh ba ngàn quân kéo sang cửa Bắc môn với Lữ Nhạc, còn Trịnh Luân đi sau ứng tiếp khi ấy Na Tra đứng trên thành thấy binh Thương kéo tới liền thưa với Huỳnh Long chớ nhơn :

- Trong thành binh tướng mới mạnh , còn yếu lắm, nay binh Thương đến vào thành, biết làm sao cự lại ?

Huỳnh Long chớ nhơn nói :

- Người đừng lo. Ta đã có cách đối phó.

Nói rồi sai Dương Tiễn lên cửa Đông, mở hết cửa thành cho địch kéo vào , lại sai Na Tra đến cửa Tây mở hết cửa thành cho địch tràn vào , còn Ngọc Đản chon nhọn và Huỳnh Long chon nhọn một người mở cửa phía Bắc, một người mở cửa phía Nam, đứng chờ binh Thương vào thành hỗn chiến.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 59

Ân Hồng giữa đường thâm Chánh Đáng

Nói về Châu Tín lãnh ba ngàn quân đến Đông môn, thấy cửa thành mở rồi liền kéo binh rần rộ xông vào.

Dương Tiễn cầm cây đao ba mũi, gọi lớn :

- Châu Tín, ngươi đến đây nạp mạng . Ta đổ người chạy đâu cho khỏi.

Nói rồi đâm tới một đao.

Châu Tín rần sức bình sanh giao đấu.

Lý Kỳ lãnh ba ngàn nhân mã dẫn đến Tây môn, mới xông vào thành đã bị Na Tra chặn lại đánh.

Châu Thiên Lâm kéo ba ngàn binh mã xông vào cửa Nam thành.

Gặp Ngọc Đỉnh chơn nhơn đón lại.

Còn Lữ Nhạc và Dương Văn Huy kéo binh đến cửa Bắc thành .

Huỳnh Long chơn nhơn cỡi hạc bay ra hét lớn :

- Lữ Nhạc ! Ngươi khinh địch hãm thành, nay mắc kế còn chạy đường nào nữa ?

Lữ Nhạc thấy Huỳnh Long chơn nhơn liền hét lớn :

- Ngươi tài phép gì mà dám nói cao như vậy ?

Nói rồi rút bửu kiếm chém liền.

Huỳnh Long chơn nhơn đưa gươm ra đỡ.

Lữ Nhạc hiện ra ba đầu sáu tay mà đánh. Ấy là chơn tiên cự với Chúa ôn hoàng dịch lệ.

Bây giờ Dương Tiễn cự với Châu Tín tại Đông môn, vừa được ít hiệp, Dương Tiễn sợ để lâu binh Thương vào thành hại bá tánh liền ném con Hạo Thiên Khuyển lên cản ngang cổ Châu Tín .

Châu Tín mắc xô con chó bị Dương Tiễn chém một đao rụng đầu, linh hồn bay lên đài Phong thần .

Dương Tiễn đánh binh Thương chạy vỡ rồi đi qua cửa khác ứng tiếp.

Na Tra đánh với Lý Kỳ tại Tây môn, đánh được ít hiệp, Nay Tra bèn quăng Càn Khôn Quyện lên đánh nhằm Lý Kỳ ngã lăn. Na Tra đâm tiếp một giáo linh hồn Lý Kỳ bay lên đài Phong thần.

Ngọc Đảnh chơn nhơn đánh với Châu Thiên Lân ở cửa Nam. Qua một hồi giao đấu, Ngọc Đảnh quăng gươm trăm tiên chém Châu Thiên Lân đứt làm hai đoạn, hồn Châu Thiên Lân cũng bay lên đài Phong thần.

Chỉ còn Huỳnh Long chơn nhơn tại Bắc môn đánh không lại Lữ Nhạc liền giục hạc bay vào thành.

Lữ Nhạc và Dương Văn Huy đuổi theo.

Dương Văn Huy hét lớn :

- Huỳnh Long chơn nhơn chạy đi đâu cho khỏi chết ?

Na Tra thấy Lữ Nhạc và Dương Văn Huy đuổi theo Huỳnh Long , giục xe đến hét lớn :

- Lữ Nhạc, đừng hành hung, có ta đến trợ chiến .

Nói rồi xông tới đâm liền. Bỗng có Dương Tiễn và Ngọc Đảnh chơn nhơn cũng đến kịp hiệp lực nhau đánh Lữ Nhạc.

Bên Lữ Nhạc chỉ có một mình Dương Văn Huy sống chết với thầy, còn Trịnh Luân kéo đạo quân tiếp viện vào thấy mặt Na Tra đã thất kinh bỏ trốn mất .

Bấy giờ Tử Nha bệnh mới giảm, còn yếu lắm. Có các đồ đệ là Lôi Chân Tử , Kim Tra, Mộc Tra , Long Tu Hồ , Hoàng Thiên Hóa , Thổ Hành Tôn đứng hầu một bên.

Bỗng nghe tiếng trống rung dậy đất , quân ó vang trời thất kinh hỏi :

- Vì sao bốn mặt thành đều náo động vậy ?

Các đệ tử đều thưa :

- Chúng tôi không rõ.

Lôi Chân Tử nói :

- Để tôi đi xem thử .

Nói rồi vỗ cánh bay lên. Giây phút trở lại thưa :

- Lữ Nhạc khinh địch hãm thành , Dương Tiễn , Na Tra và hai vị

đạo sư đang hồn chiến.

Các đệ tử nghe nói nổi giận đồng la lên :

- Hôm nay không giết Lữ Nhạc còn đợi chừng nào .

Cả năm người đều ra thành, Tử Nha cản lại không kịp .

Kim Tra đến nơi, kêu Dương Tiễn và Na Tra , nói :

- Hai anh em ráng giữ gìn đừng cho Lữ Nhạc chạy khỏi .

Nói rồi quăng Độn Long Thun lên.

Lữ Nhạc biết phép ấy lợi hại lắm, thất kinh vỗ đầu con lạc đà bay lên như gió.

Dương Văn Huy thấy vậy cũng chạy theo thầy .

Bấy giờ trong thành bắt được một mớ binh Thương rất đông .

Chúng xin đầu hàng hết.

Thầy trò Lữ Nhạc bay đến một hòn núi kia dừng chân lại nơi một cội tùng nghỉ mệt, Lữ Nhạc than với Dương Văn Huy :

- Ngày nay bại trận, danh tiếng không còn. Ta phải đi tìm một vài anh em đến báo thù mới được.

Nói vừa dứt tiếng bỗng nghe xa xa có tiếng ngâm :

Ráng đỏ khói đen ảm bấy lâu

Không vinh , không nhục , cũng không sầu

Chẳng say tửu ác say mùi ầu

Không nếm công danh nếm phép màu

Mới chỉ tay tiên hùm cúi mặt

Vừa quăng chày báu quỷ bay đầu

Đừng chê tuổi nhỏ thần thông thấp

Yêu mị tà ma cả thầy trâu

Lữ Nhạc nhìn lại thấy một người nửa tiên nửa tục , mình mặc áo đạo , đầu đội kim khôi, cầm Giác ma xử vừa đi, vừa ca .

Lữ Nhạc đứng dậy hỏi :

- Đạo sĩ là ai ? Đi đâu đó ?

Người kia đáp :

- Ta là Vi Hộ, học trò Đạo Hạnh Thiên Tôn , núi Kim Đình, động Ngọc Ốc, vâng lệnh thầy xuống Tây Kỳ giúp Tử Nha quá ngũ quan, phạt Trụ . Nay nhân dịp bắt Lữ Nhạc lập công.

Dương Văn Huy nghe nói nổi giận hét lớn :

- Người tài cán bao nhiêu mà dám phách lối .

Vừa nói vừa chém Vi Hộ một nhát .

Vi Hộ đỡ gươm và cười :

- À ! Té ra ta gặp may ! Không tìm mà gặp Lữ Nhạc ở đây .

Đánh được ít hiệp Vi Hộ quăng Gián ma xử lên. Vũ khí này như cây chày nện vải luyện phép rất hay, cầm trên tay thì nhẹ như bông, nhưng đánh nhằm người thì nặng như núi . Đó là một vũ khí lợi hại phi thường.

Dương Văn Huy đỡ không nổi bị Gián ma xử nện bể đầu, linh hồn bay thẳng lên đài Phong thần.

Có bài thơ rằng :

Trong lò Bát quái luyện hằng lâu

Chày Gián ma xử rất nhiệm màu

Vi Hộ ngày sau thành Hộ pháp

Văn Hu nhg gặp nát gan đầu

Lữ Nhạc thấy Văn Huy bị chày phép đánh nát óc, nổi giận lướt tới hét :

- Yêu nghiệt. Dám khi ta sao ?

Liền vung gươm chém .

Vi Hộ đánh được bảy hiệp , quăng Gián ma xử lên, Lữ Nhạc biết cự không lại, độn thổ trốn mất.

Vi Hộ thâm Gián ma xử , thẳng đến thành Tây Kỳ, gọi quân bảo vào thưa với Tử Nha rằng :

- Có đạo đồng xin ra mắt sư thúc.

Tử Nha truyền thỉnh vào trong, Vi Hộ vào làm lễ và thưa :

- Đệ tử là Vi Hạ học trò Đạo Hạnh Thiên Tôn ở núi Kim Đình , động Ngọc ốc, vâng lệnh thấy đến hầu sư thúc giúp việc chiến chinh.

Đi dọc đường đệ tử đánh Lữ Nhạc chạy mất và giết được một đạo sĩ không biết tên chi.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ, dọn tiệc đãi đằng.

Còn Lữ Nhạc chạy về Cửu Long đảo , cố tình luyện những cây lọng phép để ngày sau lập trận Ôn hoàng bảo oán.

Bấy giờ Tô Hộ thấy Lữ Nhạc chạy mất, Trịnh Luân thất trận về dinh, liền khuyên Trịnh Luân đầu Châu.

Trịnh Luân vẫn không chịu .

Tô Hộ nghĩ mình mắc tội với Tử Nha nhiều lắm, nên ngày đêm rầu rĩ , tính không biết làm sao để đầu Châu cho trọn.

Tô Toàn Trung nói :

- Hay là cha con mình bỏ cả binh tướng sang đầu một mình .

Tô Hộ nói :

- Ta có con gái là Đất Kỷ đang làm Chánh cung tại triều, nếu kéo cả binh gia đến quy hàng, thế nào Thừa Tướng cũng nghi kỵ .

Toàn Trung cũng không biết làm sao, ngậm buồn than thở.

Đây nói về động Vân Tiêu, núi Thái Hoa ông Xích Tinh Tử đang ngồi luyện phép bỗng có Bạch hạc đồng tử vâng lệnh Nguyên Thi đem giấy tới .

Xích Tinh Tử quì nghe đọc, rồi đứng dậy tạ ơn.

Bởi Tử Nha đã gần đến ngày dâng đàn bái tướng, cảm quân qua năm ải phạt Trụ, nên Giáo chủ Xiển giáo triệu tập một ngày hội chư tiên.

Bạch Hạc đồng tử thông báo xong, giã từ lui gót, Xích Tinh Tử thấy học trò mình là Ân Hồng đứng hầu hạ liền nói :

- Số người ít phước không thành tiên. Nay Võ vương là thánh chúa ra đời, sư thúc ngươi là Tử Nha gần làm Nguyên soái cử binh vào lấy năm ải, hội chư hầu nơi Mạnh Tân để cùng cứu dân phạt Trụ . Ta muốn sai ngươi xuống Tây Kỳ trợ lực với sư thúc ngươi cho thuận lòng trời nhưng chỉ sợ có một điều.

Ân Hồng hỏi :

- Thầy ái ngại điều gì mà chẳng nói ?

Xích Tinh Tử nói :

- Vì ngươi là con vua Trụ chắc ngươi không chịu đầu Châu.

Ân Hồng nói :

- Đệ tử tuy là con Trụ vương song có thù nặng với Đất Kỷ. Bởi phụ vương tôi nghe lời Đất Kỷ mới khoét mắt và đốt hai tay mẹ tôi là Khương hậu chết tại Tây cung. Lòng tôi ngày đêm khôn quên hận cũ, quyết bắt Đất Kỷ mổ gan, trả thù cho mẫu thân tôi, dầu tôi có chết cũng đành.

Xích Tinh Tử nói :

- Tuy người nói vậy , song sợ sau này đổi ý .

Ân Hồng nói :

- Lễ nào đệ tử dám cãi lệnh tiên sư .

Xích Tinh Tử mừng rỡ lấy áo Tử Thọ tiên y, Thủy Hỏa Phong và Âm Dương Cảnh cầm trong tay và dặn :

- Sau này người đến ải Giai Mộng sẽ gặp bà Hỏa Linh thánh mẫu , vị tiên nương này đầu đội mào kim hà, hào quang chiếu ra ba bốn mươi trượng, vì vậy người khác không thấy được bà ta , trái lại bà ta trông người khác rất rõ. Nếu gặp phép ấy, người phải dùng chiếc áo tiên này thì mới trừ được. Còn đây là kiếng Âm Dương, một phía màu trắng, một phía màu đỏ , chiếu bên trắng thì tướng địch chết giấc, còn chiếu bên đỏ thì tướng địch hoàn hồn. Còn Thủy Hỏa Phong là vật để cầm tay làm khí giới . Thôi, người xuống Tây Kỳ cho kịp , không bao lâu ta cũng đến đó trợ lực.

Nói rồi trao báu vật.

Ân Hồng lãnh áo mặc vào , cất Âm Dương kiếng, cầm Thủy Hỏa Phong lạy thầy dõng gót.

Xích Tinh Tử bỗng nghĩ thầm :

- Vì tưởng tình thầy trò trao hết báu vật cho nó , song nó là con Trụ vương, nên nó phản phúc mình mới tình làm sao đây ?

Nghĩ rồi gọi Ân Hồng lại .

Ân Hồng trở vào quì thưa :

- Sư phụ còn dạy điều gì ?

Xích Tinh Tử nói :

- Thầy tin lòng con , trao hết bửu bối. Con chớ nên cãi lời thầy phò Trụ đánh Châu.

Ân Hồng nói :

- Không nhờ thầy cứu mạng thì đã chết rục xương rồi, còn đâu sống đến ngày nay. Con nào dám cãi lời thầy, quên ơn dạy dỗ.

Xích Tinh Tử nói :

- Hoàn cảnh hay làm thay đổi lòng người, cho nên lời nói không có gì cam chắc được.

Ân Hồng không biết nói sao, liền thề rằng :

- Nếu con cãi lời thầy thân thể con sẽ hóa thành tro bụi.

Xích Tinh Tử nói :

- Hề thề thì mắc , thất thì rồi, chớ có dễ người. Thôi con đi đi và phải nhớ lời.

Ân Hồng liền độn thổ thẳng xuống Tây Kỳ.

Đi được một buổi , bỗng thấy lòng buồn, mền cảnh nước non , liền trời đầu lên, thấy một núi cao ngất, phong cảnh tốt tươi, hoa cỏ sum suê.

Ân Hồng đang mải mê với cảnh đẹp, xảy nghe trong rừng rậm tiếng chiêng inh ỏi, có một người chạy ra, mặt đen như lọ, hai con mắt tròn vo như hai cái lục lạc, chân mày rậm, cỡi ngựa ô mặc giáp vàng, cầm giáo bạc, lướt lên núi nạt lớn :

- Người là đạo đồng ở đâu dám đến đây thám thính .

Nói rồi đập một giã.

Ân Hồng đưa giáo ra đỡ , hai bên hỗn chiến một hồi chưa rõ hơn thua.

Bỗng có một người từ dưới đất trời lên, gọi người mặt đen nói :

- Anh đừng sợ, có tôi trợ chiến.

Người mới đến đội mũ đầu cọp , mặt đỏ , râu dài, cầm giáo đồng , xông đến trợ chiến với người mặt đen, cố giết cho được Ân Hồng .

Ân Hồng cự không lại , sức nhớ đến tấm kiếng Âm Dương của thầy mình cho, liền dùng thử xem phép có màu nhiệm không cho biết .

Ân Hồng vừa đưa kính lên, chiếu bẻ trắng vào mặt hai tướng , hai tướng ấy lập tức sa xuống đất, nằm bất tỉnh.

Ân Hồng mừng quá không ngờ báu vật của tiên gia thần thông đến thế . Tron lúc đang mừng rỡ thì phía sau núi lại có thêm hai tướng nữa xông tới.

Gai tướng này một người mặt trắng, một người mặt vàng, tóc cụt , râu rìa, cầm giáo bạc, mặc áo đỏ , lướt tới chém Ân Hồng.

Ân Hồng sợ quá sẵn kiếng phép còn cầm trên tay, vội chiếu tức thì.

Một tướng sa xuống ngựa, còn một tướng thấy Ân Hồng phép thuật như vậy bỏ chạy ra xa, quì gối lạy lục thừa :

- Xin đại tiên rộng lượng dung tha cho kẻ thất lễ.

Ân Hồng nói :

- Ta không phải là tiên, mà là con trai của Trụ Vương. Ta là Ân Hồng nhị điện hạ.

Người ấy vội lạy sát đất, nói :

- Chúng tôi không biết Điện hạ đến đây, không tiếp nghinh, xin Điện hạ tha tội.

Ân Hồng nói :

- Các ngươi không phải là giặc, ta không giết làm gì .

Nói rồi lấy kiếng chiếu vào mặt ba người về phía máu đỏ, tức thì ba người ấy tỉnh lại như thường.

Ba người lom còm ngồi dậy, chưa hiểu việc gì cả, trợn mắt nhìn

Ân Hồng mắng :

- Yêu đạo, dám khi dễ chúng ta sao !

Người kia gọi lớn :

- Ba anh chớ nên thất lễ ! Ngài là Ân Điện hạ chứ không phải đạo đồng.

Ba người nghe nói đều quỳ lạy, Ân Hồng hỏi :

- Bốn vị tên họ là chi ?

Người lớn tuổi hơn giới thiệu :

- Bốn chúng tôi là Bằng Hoảng, Lưu Phủ, Tuân Chương, và Tất Hoàn đều chiếm cứ núi Bì Long, tụ đảng tại Huỳnh Phong lãnh .

Ân Hồng nói :

- Ta xem bốn ngươi không phải thảo khấu, thật đáng bậc anh hùng, vậy hãy theo ta đến Tây Kỳ phò châu diệt Trụ.

Lưu Phủ hỏi :

- Điện hạ là dòng giống Thành Thang. sao lại không phò Trụ diệt Châu, lại phò Châu đánh Trụ.

Ân Hồng nói :

- Tuy phụ vương là cha ta , song lỗi đạo cang thường, theo tà bỏ chánh nên chư hầu không phục, thiên hạ không thương. Nay ta không dám cãi trời, phải phò Châu, giết Đắc Kỷ mà cứu dân.

Chẳng hay binh mã các ngươi được bao nhiêu ?

Bàng Hoàng nói :

- Nội trại tôi có hơn ba ngàn binh mã.

Ân Hồng nói :

- Người theo ta đến giúp Tây Kỳ thế nào cũng được hiển vinh

Bốn tướng vòng tay thưa :

- Nếu được Điện hạ diu dắt thì chúng tôi xin làm kẻ tùy tùng để Điện hạ sai khiến.

Nói rồi mời Ân Hồng về trại thết đãi một bữa, kiểm điểm binh mã, dựng cờ Tây Châu, đốt trại kéo đi.

Ân Hồng và bốn tướng đang nhằm Tây Kỳ thẳng tới , thành lình có một người cỡi cộc chạy đến. Quân sĩ trông thấy thất kinh la lớn :

- Cộc dữ ! Cộc dữ !

Người cỡi cộc xuống lưng thú, nói :

- Không sao ! Cộc ta nuôi, có ta đây nó không dám ăn ai mà sợ .

Hãy báo với Ân điện hạ, có ta xin ra mắt.

Mấy tên quân đi đầu trở lại báo với Ân Hồng .

Ân Hồng vốn là đệ tử của thần tiên, nghe nói có đạo sĩ xin ra mắt thì tỏ vẻ kính trọng, liền mời đến.

Đạo sĩ này mặt trắng, râu dài , bước đến bái Ân Hồng.

Ân Hồng đáp lễ và hỏi :

- Đạo trưởng là ai ?

Đạo sĩ nói

- Tôi là Xiển giáo, đệ tử cung Ngọc Hư, cùng đạo với sư phụ của Điện hạ.

Ân Hồng bái và nói :

- Thế thì tôi gọi bằng sư thúc , chẳng hay sư thúc có việc gì chỉ dạy ?

Đạo sĩ nói :

- Ta là Thân Công Báo đi ngang qua đây gặp Điện hạ nên phải viếng thăm. Chẳng hay Điện hạ đi đâu vậy ?

Ân Hồng nói :

- Nay đệ tử vâng lệnh thầy đến Tây Kỳ phò Võ vương diệt Trụ.

Thân Công Báo làm mặt giận nói :

- Có lẽ nào như vậy . Người kêu vua Trụ là gì ?

Ân Hồng nói :

- Vua Trụ là cha đẻ của tôi.

Thân Công Báo hét lớn :

- Trong thiên hạ không có ai phò người dung đánh lại cha mình bao giờ.

Ân Hồng nói :

- Phụ vương tôi vô đạo, các chư hầu làm phản, nhơn dân không kính phục, dù có con thảo chúa cũng không cứu nổi.

Thân Công Báo cười nhạt :

- Người là người con bất hiếu bất nghĩa, dù cha mẹ có lỗi đến đâu con há lại đi đánh cha mẹ sao ? Anh em ruột thịt người ta có chém nhau cũng chém bề sống, không ai chém bề lười bao giờ ? Kẻ nào khiến người làm cái chuyện phi nhân như vậy ?

Ân Hồng nói :

- Thầy tôi thông hiểu thiên cơ , tinh thông lý số, biết thế nào giang sơn cũng về nhà Châu, nếu tôi nghịch lòng trời thì mất mạng.

Thân Công Báo nói :

- Thầy ngươi mang tiếng là kẻ tu hành, sao lại nói chuyện ác như vậy , nếu nói là Trụ Vương bạo ngược, nên trời phạt, thì người sai con xuống đánh cha không phải ác độc gấp mấy lần Trụ vương hay sao ? Người đừng nghe một lũ độc tài ấy biểu làm loạn nhân gian, gây sóng gió cho cuộc sống loài người.

Ân Hồng nói :

- Không phải tôi dám phụ tình cha con, song Đắt Kỷ đã khoét mắt , đốt tay mẹ tôi , tôi quyết phò Châu, bắt Đắt Kỷ mà trả thù.

Thân Công Báo nói lớn :

- Thật là đại đột. Người đã tiếm nhiệm giáo điều của Xiên giáo rồi, đưa ra một lý lẽ mơ hồ, buộc mọi người phải chung sức làm theo ý kiến độc tài của họ. Ta hỏi ngươi, nếu thù với Đắt Kỷ ngươi cứ việc bắt Đắt Kỷ đem chém đi không được hay sao mà phải phò Châu đánh cha ngươi, lấy hết giang san của cha ngươi đưa cho người khác . Ngày kia, ngươi phá hết Tông miếu của Thành Thang, trừ hết hoàng tộc, rồi ngươi chết xuống suối vàng còn mặt mũi nào nhìn thấy tổ phụ , chỉ có những bọn giả nhân giả nghĩa mới bảo người làm điều phi nhân như vậy.

Ân Hồng nói :

- Nhưng phụ vương tôi bạo ngược, làm cho khí số Thành Thang phải đứt, tôi làm sao cứu vãn nổi . Như phò Trụ diệt Châu là trái với ý trời .

Thân Công Báo nói :

- Ý Trời là gì ? Có phải người muốn nói vì Trụ vương vô đạo nên thiên hạ oán hận và theo phò kẻ khác không ? Nếu vậy thì trời là kẻ có quyền lực sao không giết kẻ ác đi, để cho ngôi vua về tay kẻ khác, lại chủ trương một cuộc đao binh, giết hàng loạt dân chúng, làm cho kẻ vô tội bị máu đổ xương rơi , cảnh thảm khốc rơi vào đầu mọi người . Họ có tội gì ? Tướng lãnh nhà Thương có tội gì ? Nhân dân nhà Thương có tội gì ?

Ân Hồng nghe Thân Công Báo nói một hồi mặt ngơ ngáo , nói :

- Nhưng khí số nhà Thương đã hết ...

Thân Công Báo nói :

- Ai định cái khí số ấy ? Nếu người thấy Trụ vương vô đạo thì trở về cùng với triều thần truất phế, đưa người nhân đạo lên ngôi , trừ Đắc Kỷ, đem lại cho dân chúng hạnh phúc thái bình, ấy là đạo làm con , tại sao lại giúp người khác đánh cha mình, mà gọi là thuận lòng trời . Trời có bảo làm con đánh cha là nhân đạo không?

Ân Hồng thấy Thân Công Báo nói có lý, cúi đầu ngẫm nghĩ một hồi rồi nói :

- Lời thầy luận cũng phải, song tôi đã lỡ lời thề với sư phụ tôi , nên phải phò Châu đánh Trụ .

Thân Công Báo hỏi :

- Người thề làm sao ?

Ân Hồng nói :

- Tôi thề nếu tôi không phò Châu đánh Trụ thì thân thể tôi bị nát như tro .

Thân Công Báo nói :

- Có bao giờ thân thể lại nát như thế được , ấy là lời thề không quan hệ . Mà ví dầu thân thể có nát như tro còn sung sướng hơn phải mang tiếng bất hiếu , bất trí , bất nhân, bất nghĩa . Nếu như người hồi tâm, nghe theo lời ta, kéo xuống đánh Châu trước dẹp loạn sau về củng cố triều đình , đwm lại nhân đức thì lòng dân sẽ qui về, và người sẽ trị vì thiên hạ .

Ân Hồng nghe theo lời Thân Công Báo, nói :

- Đạo trưởng nói rất phải . Tôi sẽ phò Trụ diệt Châu .

Thân Công Báo nói :

- Như vậy mới đúng với nhân luân . Hiện nay Tô Hộ đang đánh với Tử Nha tại Tây Kỳ, người đem binh đến đó trợ chiến. Ta đi thỉnh một vị thần thông quảng đại, ít ngày sẽ đến giúp người .

Ân Hồng nói :

- Tô Hộ là cha Đắt Kỷ, mà Đắt Kỷ là cừu nhân của tôi, lẽ nào tôi chung sống với kẻ thù ?

Thân Công Báo nói :

- Bây giờ là lúc người gánh vác nợ nước, chưa phải lúc nghĩ đến thù nhà. Lúc nào người dẹp yên bốn biển, chinh đồn đến triều đình ngồi trên ngôi cửu ngũ, chừng ấy người muốn báo thù rửa hận không khó .

Ân Hồng bái và thưa :

- Lời thầy dạy phải lắm.

Thân Công Báo nói xong giả từ, cỡi cộc ra đi .

Cũng vì Công Báo nhiều lời nói

Khiến nổi Ân Hồng nát thịt xương

Khi ấy Ân Hồng bỏ cờ Châu dựng cờ Thương , kéo xuống Tây Kỳ , thấy Tô Hộ đang đóng trại dưới thành.

Ân Hồng truyền Bàng Hoảng mời Tô Hộ ra mắt.

Bàng Hoảng vâng lệnh đến trước cửa thành kêu lớn :

- Có Ân nhị điện hạ mời Tô hầu ra mắt cho mau .

Quân vào báo, Tô Hộ nghĩ thầm :

- Điện hạ trước kia gió bay mất rồi, nay sao còn Điện hạ nào nữa ? Vả lại ta vâng sắc chỉ chinh Tây, đương nhiên là một vị Đại thần, ai lại dám gọi ta ra mắt .

Nghĩ rồi truyền quân đòi sứ vào , quân dắt Bàng Hoảng đến trước trướng .

Tô Hộ thấy Bàng Hoảng mặt mày hung dữ , liền hỏi :

- Người là binh tướng của ai, và Điện hạ nào sai người đến đây ?

Bàng Hoảng nói :

- Tôi chỉ biết vâng lệnh Nhị điện hạ vào đây thỉnh lão tướng quân .
Tô Hộ ngẫm nghĩ rồi nói :

- Năm trước Ân Giao, Ân Hồng đã bị gió bay, nay còn Nhị điện hạ nào nữa ?

Trịnh Luân nói :

- Năm trước bị gió bay có lẽ do thần tiên cứu mạng, nay thấy quốc gia ly loạn nên thần tiên cho xuống trần chăng ? Xin quân hầu đến đó xem thử thế nào ?

Tô Hộ nghe lời dắt Trịnh Luân đi đến.

Bàng Hoảng vào báo .

Ân Hồng truyền tả hữu mời vào .

Tô Hộ , Trịnh Luân bước tới đồng bái và nói :

- Chúng tôi mặc giáp trong mình làm lễ không trọn. Chẳng hay Điện hạ là chi phái nào của Thành Thang ?

Ân Hồng nói :

- Ta là dòng chánh, Nhị điện Ân Hồng. Bởi phụ vương ta nghe lời Đất Kỷ hại mẹ con ta, trói anh em ta nơi pháp trường, nhưng chưa kịp xử tử thì có tiên đến cứu đem về núi tập luyện võ nghệ . Nay ta đến đây trợ người, người không biết ta sao ?

Trịnh Luân mừng rỡ nói :

- Nay gặp Điện hạ đây thật Thành Thang có phước.

Ân Hồng truyền Tô Hộ hiệp binh một chỗ , rồi ra khách và nói:

- Máy bữa nay người đánh với Võ vương thắng bại lẽ nào .

Tô Hộ thuật hết mọi việc.

Ân Hồng liền đổi sắc phục.

Rạng ngày Ân Hồng dẫn binh đến dưới thành khiêu chiến xưng mình là Điện hạ nhà Thương.

Quân vào báo .

Tử Nha ngẫm nghĩ nói :

- Trụ vương không con nay lại có Điện hạ nào khiêu chiến ?

Hoàng Phi Hổ thưa :

- Trụ vương có hai người con trai là Ân Giao và Ân Hồng, bị gió thổi bay mất, có lẽ ngày nay trở về chăng ? Để rồi ra xem thì biết chơn giả .

Nói rồi mấy cha con đồng ra thành.

Hoàng Phi Hổ thấy Ân Hồng mặc quần áo theo vương phục, có bốn tướng đứng hầu hai bên, Trịnh Luân theo sau hộ vệ, liền hỏi tên họ.

Ân Hồng xa cách Hoàng Phi Hổ hơn mười năm, nên không hay việc Hoàng Phi Hổ phản Trụ, liền đáp:

- Ta là Nhị điện hạ Ân Hồng. còn người là ai mà dám cả gan làm phản? Nay ta phụng chỉ chinh Tây, nếu các người hàng đầu thì thôi bằng không, cả xứ Tây Kỳ này thành tro bụi.

Hoàng Phi Hổ nói:

- Tôi là Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ vâng lệnh Khương Thừa Tướng xuất quân.

Ân Hồng nghĩ thầm:

- Ở Tây Kỳ cũng có Hoàng Phi Hổ nữa sao?

Nghĩ rồi nói lớn:

- Các người chớ cậy Tử Nha là học trò núi Côn Lôn mà chết không chỗ chôn xác.

Nói rồi đâm tới một thương.

Hoàng Phi Hổ đưa đao ra đỡ, hai bên hỗn chiến một hồi.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 60

Mã Nguyên xuống núi giúp con vua

Hoàng Phi Hổ đánh với Ân Hồng được hai mươi hiệp, thì Ân Hồng đánh đỡ không kịp vì cây giáo của Hoàng Phi Hổ như thần, đánh nhiều miếng hiểm ác.

Bàng Hoàng lướt tới trợ lực, Hoàng Thiên Lộc xông ra cản trở. Lưu Phủ múa đao chạy tới bị Hoàng Thiên Tường đón lại giao công.

Tuân Chương nổi nóng nhảy vào vòng chiến.

Một mình Hoàng Thiên Tường mà cự với hai tướng vẫn cầm đông. Tất Hoàn cầm cặp búa xông vào, bị Hoàng Thiên Hóa ngăn đỡ.

Bấy giờ Ân Hồng liệu thế một mình không cự lại nên trá bại, Hoàng Phi Hổ đuổi theo bị Ân Hồng dùng Âm Dương kiếng chiếu vào mặt làm cho Hoàng Phi Hổ té nhào xuống ngựa bất tỉnh.

Trịnh Luân lập tức bắt trời Hoàng Phi Hổ.

Hoàng Thiên Hóa nóng lòng, bỏ Tất Hoàn sang cứu Hoàng Phi Hổ.

Ân Hồng thấy Hoàng Thiên Hóa cầm song chùy cỡi kỳ lân biết là người có phép liền lấy kiếng chiếu vào mặt, Hoàng Thiên Hóa mê man té xuống kỳ lân bị quân bắt trời. Còn Tuân Chương thấy Hoàng Thiên Tường nhỏ tuổi khinh khi chẳng đề phòng bị Hoàng Thiên Tường đâm một giáo trúng đùi, Tuân Chương bại tẩu. Ân Hồng thấy đã bắt được hai tướng, liền gióng kiếng thâu quân về trại.

Quân thua chạy về phi báo, Tử Nha thất kinh hỏi duyên cớ.

Hoàng Thiên Tường kể lại đầu đuôi.

Tử Nha buồn bã vô cùng.

Ân Hồng thắng trận về dinh, truyền dẫn cha con Hoàng Phi Hổ vào rồi dùng kiếng phép chiếu vào mặt cho cha con Hoàng Phi Hổ tỉnh lại.

Cha con Hoàng Phi Hổ mở mắt thấy mình bị trói , tức giận căm gan.

Hoàng Phi Hổ mắng Ân Hồng :

- Người không phải nhị điện hạ .

Ân Hồng nạt lớn :

- Sao ngươi biết không phải ?

Hoàng Phi Hổ nói :

- Nếu ngươi là Nhị điện hạ , sao ngươi không biết ta là Hoàng Phi Hổ . Năm trước ta tha hai vị Điện hạ tại ngã ba, và tâu với Trụ Vương xin tội , lẽ nào ngươi không nhớ ?

Ân Hồng nói :

- Nếu vậy là Hoàng tướng quân đại ân nhân đây sao ?

Nói rồi bước xuống mở trói cho Hoàng Phi Hổ , lại truyền tha trói cho Hoàng Thiên Hóa và hỏi :

- Sao tướng quân lại đầu Châu ?

- Hoàng Phi Hổ nói :

- Tôi xấu hổ quá , không đủ can đảm nói hết nỗi lòng mình với nhị Điện . Bởi Trụ vương vô đạo, giởn cột với vợ tôi lại giết cả em tôi nữa . Tội ác mỗi ngày một dữ , không kể sao cùng . Nay thiên hạ ba phần đã theo nhà Châu hết hai rồi , tôi cũng là kẻ bạc phước , bị Trụ vương phụ bạc nên cũng phải đầu Châu , tránh chỗ dữ, vô vô chỗ lành . Nếu Nhị điện hạ tha chết cho tôi thật là ơn sâu nghĩa trọng.

Trình Luân can lại :

- Điện hạ không nên tha tội kẻ phản thần.

Ân Hồng nói :

- Ngày trước Hoàng tướng quân ra ơn cứu ta, nếu nay ta giết đi mang tiếng bất nghĩa. Lần này ta trả ơn, nếu lần sau bắt được sẽ gia hình theo phép.

Nói rồi truyền trả y giáp lại, và dặn :

- Hoàng Tướng quân ! Hôm nay ta trả ơn, sau này chớ nhắc đến nữa. Nếu ngày sau có ra trận phải giữ gìn để khỏi ăn năn .

Cha con Hoàng Phi Hổ đồng lạy tạ ơn , chạy thẳng về thành ra mắt Tử Nha tỏ mọi việc sau trước.

Tử Nha khen :

- Như vậy thì Ân Hồng tỏ ra là người có đức độ.
Còn Trịnh Luân thấy Ân Hồng tha cha con Hoàng Phi Hổ lòng không vui.

Ân Hồng nói :

- Trước kia người ta cứu mình khỏi chết lẽ nào mình lại quên ơn.
Ta nhắm Hoàng Phi Hổ cũng chẳng tài cán bao nhiêu , sau này ta bắt không khó gì.

Trịnh Luân thưa :

- Trước kia tôi đã bắt Hoàng Phi Hổ một lần , cũng vì nó trốn thoát mà sinh ra rồi rắc sau này nếu Điện hạ bắt được nên chặt đầu lập tức , đừng để nó nói nhiều lời vô ích.

Rạng ngày Ân Hồng dẫn binh tướng đến dưới thành mời Tử Nha ra nói chuyện.

Tử Nha nói với các tướng :

- Hôm nay các người cùng ta ra trận xem cho rõ cái kiếng phép lợi hại thế nào y các người cùng ta ra trận xem cho rõ cái kiếng phép lợi hại thế nào .

Nói rồi dẫn các tướng xuất trận.

Ân Hồng thấy Tử Nha kéo binh ngũ phương ra thành, có các đệ tử theo hầu hạ liền ngồi trên ngựa cầm kích điểm mặt Tử Nha :

- Khương Thượng ! Khi trước ngươi là tôi nhà Thương sau nay lại đầu Châu làm phản ?

Khương Thượng nói :

- Từ xưa nay hễ chúa thánh thì tôi hiền, chúa bất minh thì tôi làm loạn. Trụ vương dâm ác không thương dân, không kể xã tắc, thiên hạ ly loạn mười phần , các chư hầu đều bắt phục , đâu phải chỉ mình Tây Kỳ chống lại ? Số trời đã định , Điện hạ cũng chẳng nên cưỡng lại số trời mà mang họa .

Ân Hồng nổi giận nạt lớn :

- Có tướng nào ra bắt Khương Thượng cho ta. .

Bàng Hoảng xách cặp giản võ ngựa xông ra , bên kia Hoàng Thiên Hóa cản lại giao công.

Tất Hoàn lướt tới bị Dương Tiễn đón lại .

Khi ấy Tô Hộ và Tô Toàn Trung đứng dựa cửa coi Ân Hồng cùng

Tử Nha đánh nhau. Hai bên giáp chiến tới trời.
Được ba bốn hiệp, Tử Nha quăng Đả Thần Tiên đánh Ân Hồng,
chẳng ngờ Ân Hồng trong áo giáp có mặc tiên y tuy roi đánh nhằm
mà không hại.

Tử Nha thấy vậy liền thâu Đả Thần Tiên lại.

Na Tra đánh với Bàng Hoảng mấy hiệp rồi quăng Càn Khôn
Quyện lên, Bàng Hoảng bị Càn Khôn Quyện đánh trúng hạ mã .

Na Tra đâm một giáo chết tươi.

Ân Hồng thấy vậy hét lớn :

- Thất phu, dám giết đại tướng ta.

Nói rồi bỏ Tử Nha, qua đánh với Na Tra để trả thù.

Còn Dương Tiễn đánh với Tất Hoàn ít hiệp, bắt Hạo Thiên Khuyển
quăng lên , con chó nhảy lên tấp vào cổ Tất Hoàn.

Tất Hoàn lính quỳnh bị Dương Tiễn chém một dao rụng đầu .

Ân Hồng thấy hai tướng mình bị chết, nổi giận lấy kiếng chiếu vào
mặt Na Tra, nhưng Na Tra không hề gì hết.

Ân Hồng chiếu luôn bốn lần vẫn không có hiệu nghiệm, liền cất
kiếng đánh liều.

Dương Tiễn thấy Ân Hồng dùng kiếng Âm Dương lại không bị roi
Đả Thần Tiên đánh trúng, vội nói với Tử Nha :

- Người này có phép hộ thân lại có kiếng phép , xin sư thúc chớ
nên lại gần nó.

Tử Nha nghe Dương Tiễn nói liền bảo Đặng Thiển Ngọc :

- Người liệng Ân Hồng một cục đá trợ lực với Na Tra.

Đặng Thiển Ngọc tuân lệnh ném đá Ngũ Quang trúng nhằm mũi

Ân Hồng làm cho Ân Hồng đổ hào quang, hét lên một tràng giục
ngựa chạy dài.

Cũng bởi áo tiên không phủ mặt

Cho nên Điện hạ mũi xung vù

Na Tra thừa dịp đuổi theo, đâm Ân Hồng một giáo, nhưng Ân
Hồng trong mình có mặc tiên y , chẳng hề chi cả, Na Tra kinh hãi
không dám đuổi theo.

Tử Nha liền thu quân về thành.

Còn Ân Hồng chạy một đôi, nghĩ lại tấm kính phép mình bỗng nhiên không hiệu nghiệm thì buồn bã vô cùng. Ân Hồng có ngờ đầu Na Tra là cốt bông sen, không phải thai phàm .

Rờ vào sóng mũi, Ân Hồng thấy sưng húp, nổi giận nói một mình :

- Khương Thượng ! Nếu ta không trả được thù này không phải kẻ trượng phu.

Bây giờ Khương Thượng về đến trướng phủ, hội các đồ đệ lại để bàn kế.

Dương Tiễn nói :

- Lúc này tôi thấy Ân Hồng dùng kiếng Âm Dương. Phép này chính là của Xích Tinh Tử. Nếu không phải Na Tra thì đã mất mạng rồi.

Tử Nha nói:

- Lẽ nào Xích Tinh Tử lại có đồ đệ là Ân Hồng .

Dương Tiễn nói :

- Việc này rất lạ , xin sư thúc cho đệ tử qua núi Thái Hoa hỏi lại sư bá xem sao.

Tử Nha suy nghĩ hồi lâu rồi mới đồng ý cho đi.

Dương Tiễn nóng lòng độn thổ đến núi Thái Hoa, vào động Vân Tiêu ra mắt Xích Tinh Tử.

Xích Tinh Tử hỏi :

- Người đến đây có chuyện gì ?

Dương Tiễn giả vờ nói :

- Tôi vâng lệnh Thừa Tướng đến mượn kiếng Âm Dương trừ tướng Trụ , xong việc xin trả lại sư bá.

Xích Tinh Tử nói :

- Hôm trước ta đã đưa cho Ân Hồng, đệ tử của ta xuống Tây Kỳ để giúp Tử Nha, lẽ nào nó có phép báu trong mình lại không nói ?

Dương Tiễn nói :

- Nay tôi đến cầu sư bá cũng vì Ân Hồng không đến đầu Châu giúp sư thúc, mà lại đem phép báu đánh Tây Kỳ.

Xích Tinh Tử nghe nói, giận dỗi than :

- Bởi ta làm nên giao hết phép báu cho nó, chẳng ngờ thằng khôn đó lại hại ta. Thôi, người về trước, ta sẽ theo chân xuống Tây Kỳ lập tức.

Dương Tiễn tạ ơn, độn thổ trở về.

Tử Nha thấy Dương Tiễn về đến liền hỏi :

- Người đến hỏi việc ấy, Xích Tinh Tử nói sao ?

Dương Tiễn thưa :

- Ân Hồng quả là học trò của sư bá. Sư bá sai xuống giúp Tây Kỳ, chẳng ngờ Ân Hồng trở lòng giúp Trụ . Sư bá sắp xuống đến nơi.

Tử Nha nghe nói nóng nảy vô cùng.

Cách ba bữa, có quân vào báo :

- Xích Tinh Tử lão gia đến phủ.

Tử Nha vội vàng ra tiếp rước.

Xích Tinh Tử vào trước trưởng nói :

- Tôi xin chịu tội vì tôi có sai Ân Hồng xuống giúp Châu phạt Trụ, chẳng ngờ nó cãi lời khuấy loạn như vậy .

Tử Nha nói :

- Sao đạo huynh đưa Âm Dương kiếng cho nó làm gì ?

Xích Tinh Tử nói :

- Các phép của tôi, tôi đều giao cho nó , chẳng những Âm Dương kiếng mà đến Tử Thọ tiên y tôi cũng đưa cho nó mặc để phòng thủy hỏa, đao binh sau này. Không biết nó nghe lời ai dụ dỗ dọc đường mà trở lòng như vậy . Thôi, để mai tôi bắt nó đem về chịu tội .

Rạng ngày Xích Tinh Tử cầm gươm ra trận kêu quân sĩ bảo :

- Các người vào nói với Ân Hồng ra cho ta dạy việc.

Ân Hồng đang nằm dưỡng bệnh, trông cho mau mạnh để đánh báo cừu xảy nghe quân vào báo :

- Có một đạo nhân gọi Điện hạ ra nói chuyện.

Ân Hồng không ngờ thầy mình xuống núi, liền dẫn Tân Chương , Lưu Phủ nổi pháo kéo binh ra trận, thấy Xích Tinh Tử đứng trước mặt thất kinh bái một cái và nói :

- Xin thầy tha tội. Đệ tử mặc giáp trong mình làm lẽ không trọn .

Xích Tinh Tử nói :

- Người đã thề nặng lời nặng lời với ta trên động sao lại đánh Tây Kỳ ? Hề thề thì mắc, thất thì rồi, ta e xương thịt người sẽ thành tro. Hãy xuống ngựa theo ta về Tây Kỳ chịu lỗi họa may gỡ được lời thề . Còn cãi lời ta họa đến tức thì ăn năn sao kịp .

Ân Hồng nói :

- Xin sư phụ bớt giận cho đệ tử thưa lại vài lời . Đạo làm con xưa nay cứ lấy theo điều hiếu thảo thì dù cha có lỗi con cũng không nên hời tội cha, lẽ nào con lại theo giặc đánh lại cha mình . Dầu Tiên, Phật, Thánh , Thần cũng phải giữ lấy hiếu đạo nếu đạo làm người không tròn thì làm Tiên Thánh sao đặng ? Không lẽ thầy dạy con giết cha đâu giặc sao ?

Xích Tinh Tử cười lớn, nói :

- Trụ vương bạo ngược, không giữ can thường, giết hại tôi trung , đắm mê tử sắc, nên trời dứt bỏ nhà Thương mới sanh Châu Võ lên ngôi sửa trị cho trăm họ yên lành. Nếu người phò Châu thì còn nổi nghiệp Thương một cõi, bằng cái lời dạy e dứt họ Ân . Ta chắc Trụ vương quả tàn nhẫn nên di họa đến con cái, khiến con cái chết không được vuông tròn . Hãy mau mau xuống ngựa đặng thầy gỡ họa cho.

Ân Hồng nói :

- Xin thầy về núi tu hành. Con không muốn lỗi tình phụ tử , cũng không lỗi nghĩa thầy trò. Chừng nào con dẹp giặc Tây Kỳ xong sẽ về núi lạy thầy chịu tội.

Xích Tinh Tử nổi giận nói :

- Súc sanh. Dám cãi lệnh thầy buông lời vô lễ.

Nói rồi liền chém một gươm, Ân Hồng đưa kích ra đỡ , và thưa :

- Nỡ nào thầy vị tình Tử Nha mà giết đồ đệ ?

Xích Tinh Tử nói :

- Võ Vương là chúa thánh ra đời, Tử Nha là tôi hiền trở mặt, lẽ nào ta dám nghịch thiên , bình vực một đấng học trò bạc nghĩa ?

Ân Hồng nói :

- Tình nghĩa thầy trò rất trọng, nỡ nào thầy tuyệt tình . Nếu thầy không châm chế thì còn gì tình cha con, nghĩa sư đệ ?

Xích Tinh Tử nổi giận mắng lớn :

- Nghịch đồ vong ân bội nghĩa, chớ nói nhiều lời. .

Nói rồi chém một gươm nữa.

Ân Hồng cũng đưa kích ra đỡ và thưa :

- Sư phụ buộc đệ tử bỏ tình cha con, rồi lại buộc đệ tử lỗi tình sư đệ.

Xích Tinh Tử nổi giận chém một guom nữa.

Ân Hồng nói :

- Con đã kính thầy ba lần mà thầy vẫn buộc con làm một đũa đệ tử bất nghĩa sao ? Nếu thầy còn chém con một lần nữa tức thầy đã bắt con tuyệt tình đó.

Xích Tinh Tử nổi giận chém liền.

Ân Hồng đỡ ra và nói :

- Thầy đã coi tình phụ tử không ra gì thì con cũng coi tình thầy trò như cỏ rác. Thôi, con đành lỗi đạo vậy.

Nói rồi đánh Xích Tinh Tử một kích. Hai thầy trò giao đấu với nhau một hồi .

Ân Hồng lấy kiếng phép ra, Xích Tinh Tử biết nằm trong thế gậy ông đập lưng ông , nên hóa hào quang bay mất .

Về đến tướng phủ, Xích Tinh Tử ta mất Tử Nha .

Tử Nha hỏi :

- Công việc ra làm sao ?

Xích Tinh Tử thuật hết mọi điều. Các đồ đệ đều không phục , chê Xích Tinh Tử giáo huấn không nghiêm, để cho đồ đệ lộng hành dám đánh thầy như vậy .

Xích Tinh Tử phân buồn bực, phân hổ thẹn, tìm chỗ nghĩ ngơi dưỡng tinh thần.

Còn Ân Hồng thấy thầy mình sợ kiếng phép bỏ chạy thì hiu hiu tự đắc trở lại và thương nghị với Tô Hộ quyết đem binh phá Tây Kỳ .

Giữa lúc đó lại có quân vào báo :

- Có một đạo sĩ đến ngoài dinh, xin vào ra mắt.

Ân Hồng truyền thỉnh vào dinh, thấy đạo sĩ ấy dị hình dị tướng , hai răng nanh mọc dài , miệng như hàm ếch, mặt tợ võ dừa , dùng xương người ta làm hột bẻ đeo trước cổ , lại lấy một chiếc sọ người làm xái bầu quảy tòn teng , tai mắt mũi họng hơi xông ra như một cái lò đang nấu khói .

Ân Hồng và các tướng thấy vậy đều kinh hãi .

Đạo sĩ ấy bước tới hỏi :

- Nhi Điện hạ là ông nào ?

Ân Hồng nói :

- Tôi là Ân Hồng nhị điện. Chẳng hay thầy ở núi nào, đến đây có

việc gì chỉ dạy ?

Đại sĩ nói :

- Ta là Nhất Trí Tiên, họ Mã, tên Nguyên ở núi Khô Lâu , động Bạch Cốt vì Thân Công Báo đến cầu khẩn nên ta phải đến đây giúp Điện hạ .

Ân Hồng mừng rỡ nói :

- Như vậy rất may mắn, chẳng hay đạo sư dùng chạy hay mẫn ?

Mã Nguyên nói :

- Bần đạo dùng mẫn đã quen.

Ân Hồng truyền dọn rượu thịt đãi đằng, và kể lại việc chinh chiến nơi Tây Kỳ.

Mã Nguyên nói :

- Bần đạo đã đến đây phải cùng Tử Nha giao đấu một trận.

Ân Hồng nói :

- Thế thì ngày mai Đạo sư ra binh cũng được .

Rạng ngày Mã Nguyên đến dưới thành mời Tử Nha ra nói chuyện.

Quân vào báo :

- Ngoài thành có một đạo sĩ mời Thừa Tướng ra trận .

Số ta đã bị ba mươi sáu đạo binh đến đánh, thì dù có tránh né cũng chẳng khỏi.

Liền dẫn binh tướng ra thành .

Tử Nha thấy hình dạng kỳ quái, tay cầm gươm linh, mình mặc đến đỏ, liền hỏi :

- Chẳng hay đạo nhân danh hiệu là gì ?

Mã Nguyên nói :

- Ta là Nhất Trí Tiên, tên Mã Nguyên. Thân Công Báo đã nhờ ta xuống giúp quân hầu, đánh Tây Kỳ bắt Khương Thượng . Bởi các người khoe tài Xiển giáo, khi dễ chúng ta nên ta phải đến đây so tài để rõ ai cao thấp ?

Tử Nha nói :

- Thân Công Báo cừ oán với tôi , nên xúi Ân Hồng cải thầy nghịch thiên làm loạn. Đạo nhân là người tu hành, nghe chi đũa tiểu nhân, giúp người lỗi đạo ?

Mã Nguyên cười lớn, nói :

- Ân Hồng là con vua Trụ đem binh phạt Châu , nhà người gọi là

ngịch thiên ? Nếu Ân Hồng đầu chúng bây, đánh chúa giết cha , chúng bây mới gọi là thuận sao ? Các người đồng tiếng là đệ tử cung Ngọc Hư, cao minh đạo đức, nay ta nghe lời nói không chúa không cha này thật chẳng phải kẻ hành đạo. Nay ta không giết các người còn đợi chừng nào nữa ?

Nói rồi nhảy chém một gươm, Tử Nha vùng roi đánh lại.

Được vài ba hiệp, Tử Nha quăng roi Đả Thần Tiên lên. Song Mã Nguyên không có tên trong bảng Phong Thần nên roi đánh không được .

Mã Nguyên đưa tay cấp lấy cây roi dắt vào lưng.

Tử Nha kinh hãi , mặt biến sắc.

Giữa lúc đó có một tướng từ bên ngoài nhảy vào , đầu đội Kim khôi, mình mặc giáp sắt , lưng mang ngọc đá, cầm siêu đao nói lớn :

- Xin Thừa Tướng dừng tay , để tôi trị nó cho.

Tử Nha coi lại thì đó là quan vận lương bên Tàng châu , tên Mạnh hổ tướng quân Võ Vinh.

Võ Vinh giải lương đến, thấy ngoài thành đang giao đấu , nên xông vào trợ chiến với Tử Nha. Võ Vinh lại là một dũng tướng múa siêu đao như thần , Mã Nguyên không sao đánh lại, liền niệm chú lâm râm, tức thì cái sọ người mang sau lưng bỗng hiện ra một cánh tay thần, ngón nào ngón ấy to bằng quả bí, nắm cổ Võ Vinh xách lên cao vật xuống.

Mã Nguyên lướt tới một chân đạp lên đùi Võ Vinh một tay cầm đùi kia xé tét ra làm hai hai móc lấy trái tim cầm ăn ngon lành như ăn một cái bánh.

Lão vừa ăn vừa nói :

- Khương Thượng ! Ta bắt được người cũng làm như vậy . Nói cho người biết mà giữ thân.

Ai nấy đều kinh khủng.

Thỏ Hành Tôn hét lên :

- Mã Nguyên có ta đây người đừng hành động dã man như vậy .

Nói rồi xách côn vào đánh.

Mã Nguyên thấy thẳng lùn chạy tới , cười híp mắt nói :

- Mày làm cái trò gì vậy ?

Thỏ Hành Tôn nói :

- Ta quyết bắt ngươi trừ bạo.

Nói rồi vung gậy đập liền .

Mã Nguyên nổi giận đánh với Thỏ Hành Tôn, nhưng Thỏ Hành Tôn lanh lẹ lắm, lòn qua, chụp lại cầm gậy đập vào đít , vào lưng Mã Nguyên, làm cho Mã Nguyên đau quá, tức giận niệm chú lâm râm , chiếc sọ người hóa ra cánh tay thần, nắm đầu Thỏ Hành Tôn vật xuống đất.

Chẳng ngờ Thỏ Hành Tôn có phép địa hành, chân vừa chấm đất đã biến mất.

Mã Nguyên không thấy Thỏ Hành Tôn đâu, tưởng tay thần vật mạnh quá Thỏ Hành Tôn đã nát thây rồi.

Đặng Thiển Ngọc đứng ngoài thấy chồng mình như vậy nóng lòng quăng ra một cục đá , trúng vào mặt Mã Nguyên đổ hào quang.

Mã Nguyên đưa tay phủi mặt, hét lên :

- Đứa nào đánh lén ta như vậy ?

Dương Tiễn liền cầm giáo giục ngựa đến, đâm Mã Nguyên.

Mã Nguyên đỡ gạt một hồi rồi lại niệm chú lâm râm, cái sọ người cũng hiện tay thần, nắm đầu Dương Tiễn vật xuống.

Mã Nguyên vừa bị một viên đá của Thiển Ngọc, tức giận xé

Dương Tiễn, móc trái tim ăn. Ăn xong, Mã Nguyên nói với Tử Nha :

- Bữa nay ta no rồi, trái tim ngươi để dành bữa khác.

Nói rồi trở về dinh. .

Ân Hồng ra rước vào dọn tiệc thết đãi .

Mã Nguyên và các tướng đều ăn mừng thắng trận.

Còn Tử Nha về thành rầu rĩ, than :

- Mã Nguyên dữ tợn, ăn sống người ta , thuở nay ta chưa từng thấy người tu hành nào như vậy ? Chẳng biết Dương Tiễn có phép chi thoát chết không ?

Các tướng đều buồn bã không biết sự việc sẽ ra sao.

Bấy giờ Mã Nguyên uống rượu với Ân Hồng và các tướng cho đến canh hai. Bỗng Mã Nguyên cau mày, mồ hôi như tắm.

Ân Hồng hỏi :

- Hình như trong người đạo sư có việc gì đau đớn ?

Mã Nguyên nói :

- Ta bị đau bụng.

Trịnh Luân nói :

- Chắc đạo sư vừa ăn thịt sống nên không tiêu . Hay uống rượu cho thật nhiều may ra khỏi bệnh .

Mã Nguyên truyền hâm rượu nóng, uống vào một hồi lại thấy đau thêm, ruột sôi như sấm.

Trịnh Luân nói :

- Hay là đạo sư chột bụng . Xin ra đằng sau trại cho tiện .

Mã Nguyên gượng gạo bước liễng xiễng ra sau dinh.

(Nguyên nhân vì Dương Tiễn dùng phép huyền công, biến một viên thuốc xổ thành trái tim người, Mã Nguyên ăn vào mới bị đau bụng như vậy).

Mã Nguyên đi tả suốt ba ngày, chân tay rũ liệt, nằm dài thở hổn hển.

Còn Dương Tiễn lúc ấy trở về thành, thuật chuyện với Tử Nha :

- Tôi gạt nó ăn nhằm thuốc xổ, đại tiện ba ngày chưa dứt. Nhắm chừng sáu bảy ngày nữa nó ra trận vẫn chưa nổi. Trong thời gian hoãn chiến, chúng ta sẽ tìm mưu.

Bỗng có Na Tra vào báo :

- Văn Thù quảng pháp Thiên tôn đến.

Tử Nha liền ra nghinh tiếp.

Văn Thù vào phủ chào Xích Tinh Tử và nói :

- Chúng ta chúc mừng Tử Nha gần đến kỳ đăng đàn bái tướng.

Tử Nha nói :

- Nay Ân Hồng cải lời thầy giúp Tô Hộ, lại có Mã Nguyên hung dữ còn đó, tôi không biết làm sao trừ cho được.

Văn Thù nói :

- Tôi đang lo việc Mã Nguyên đến đây quấy rối, làm trễ ngày rằm tháng ba là ngày đăng đàn bái tướng nên phải vội đến đây .

Tử Nha mừng rỡ nói :

- Nếu được đạo huynh giúp sức trừ Mã Nguyên, thì còn lo gì nữa. Chẳng biết đạo huynh định liệu thế nào ?

Văn Thù nói :

- Muốn bắt Mã Nguyên thì dùng kế mới được.

Nói rồi kẻ tai Tử Nha dặn nhỏ một hồi .

Tử Nha tuân lệnh truyền Dương Tiễn làm theo kế ấy. Còn Tử Nha cũng sắp đặt sẵn sàng. Đúng vào giờ Thân cỡi Tứ Bất Tướng đến ngoài dinh Thương thám thính, cốt làm cho binh Thương trông thấy.

Quả nhiên, binh Thương vào báo với Ân Hồng :

- Bẩm Điện hạ , có Tử Nha đi một mình đến dinh ta dòm ngó .

Ân Hồng vội hỏi Mã Nguyên.:

- Khương Thượng đến dinh ta thám thính chẳng biết có ý gì ?

Mã Nguyên nói :

- Hôm trước ta làm mưu Dương Tiễn đến nỗi bị kiệt sức, nay tuy chưa phục hồi, song cũng đủ sức bắt Tử Nha để rửa hận .

Nói rồi vội vàng ra khỏi trại, trông thấy Tử Nha đang đứng một mình, Mã Nguyên giận dữ hét lớn :

- Khương Thượng ! Ngươi đã đến số rồi chạy đi đâu cho khỏi ?

Mã Nguyên vung kiếm chém liền, Tử Nha cũng lướt đến. Đánh được vài hiệp, Tử Nha trá bại Mã Nguyên đuổi theo.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 61

Ân Hồng nát thầy trên Thái Cực Đồ

Mã Nguyên đuổi theo Tử Nha một lúc nhưng không kịp vì con Tử Bất Tướng của Tử Nha chạy rất mau còn Mã Nguyên bệnh mới lành , trong người thiếu sức .

Mã Nguyên nghĩ thầm :

- Ta hơi đau mà rượt nó cho mệt, cứ về dinh an nghỉ ngày mai sẽ bắt nó cũng chẳng muộn.

Tử Nha thấy Mã Nguyên dừng chân không đuổi theo thì quay lại gọi lớn :

- Mã Nguyên, ngươi không dám đuổi theo ta nữa sao ?

Mã Nguyên nói :

- Ta tha cho ngươi sống một đêm nữa, ngày mai ta ra trận bắt ngươi cũng chẳng muộn.

Tử Nha nói :

- Nếu ngươi đến chỗ đất bằng kia giao đấu với ta ba hiệp thì ta mới phục tài ngươi.

Mã Nguyên trong người hơi mệt, nhưng nghe Tử Nha nói khích không chịu được, ngược mặt đáp :

- Ngươi tài cán gì mà ta không dám đánh .

Nói rồi, rần sức đuổi theo.

Tử Nha đánh hai ba hiệp rồi chạy nữa.

Mã Nguyên nổi giận hét :

- Ngươi định dụ ta sao ? Ngươi muốn làm gì vậy ?

Tử Nha nói :

- Ta lập kế gạt ngươi đến hòn núi kia bắt ngươi đem về mổ ruột, nếu ngươi sợ thì trở về, đừng đuổi theo ta nữa.

Mã Nguyên giận đỏ mặt nói :

- Tử Nha, ngươi khinh ta thái quá, ta quyết bắt cho được ngươi nếu không chẳng làm người. Dù ngươi có chạy đến cung Ngọc Hư ta cũng theo đến nơi, đừng nói chuyện đến hòn núi nào hết.

Mã Nguyên trợn mắt phòng mang đuổi theo Tử Nha đến một chân núi kia, thấy rừng rậm, cây cao , còn Tử Nha biến đi đâu mất dạng. Mã Nguyên thấy đã mỏi chân, bèn ngồi trên bàn thạch, dưới cội tùng nghỉ mệt. Vì trời đã tối, định sáng hôm sau sẽ tìm đường về trại.

Qua canh ba, xảy nghe tiếng pháo nổ, tiếng binh ó vang trời, lồng đèn sáng như sao, Mã Nguyên ngó lên núi thấy Tử Nha và Võ vương đang ngồi uống rượu, còn hai bên tướng sĩ hô lớn :

- Đêm nay Mã Nguyên mắc kế, chết không chỗ chôn thây !

Mã Nguyên nổi giận xách gươm chạy tuốt lên đỉnh núi , nhưng đến nơi thì đèn đuốt tắt hết, trời tối nghịt, không thấy Tử Nha đâu cả , bỗng thấy quân sĩ vây dưới chân núi tờ mờ, đèn đuốc rạng ngời.

Có tiếng người gọi nhau rất lớn :

- Chớ cho Mã Nguyên chạy trốn .

Mã Nguyên tức giận xách gươm chạy xuống chân núi thì lại thấy tối mò, đèn đuốc tắt hết, không có một bóng người , nhìn lên chót núi thì thấy Tử Nha đang ngồi uống rượu với Võ vương như lúc nãy.

Báo hại Mã Nguyên cứ xách gươm chạy lên chạy xuống suốt đêm, cố tìm bắt Tử Nha nhưng không được , sức đã gần kiệt , mệt đến le lười , hai chân rũ liệt không còn muốn bước nữa .

Bấy giờ trời đã sáng , Mã Nguyên không còn thấy ánh đèn, bèn nằm trên tảng đá , nghĩ thầm :

- Ta về dinh Thương dưỡng sức rồi sẽ xuất quân vây thành bắt Tử Nha cũng chẳng muộn .

Song chưa kịp cất bước thì Mã Nguyên lại nghe gần đây có tiếng rên rỉ rất thảm thiết.

Mã Nguyên lần đến chỗ có tiếng rên chợt thấy một người đàn bà nằm trên thảm cỏ, đôi mắt nhắm riết cứ lăn lộn mãi.

Mã Nguyên hỏi :

- Người là ai ? Tại sao nằm đây rên rỉ ?

Người đàn bà nghe hỏi mở mắt thưa :

- Xin thầy làm phước cứu tôi.

Mã Nguyên nói :

- Người bị tai nạn gì ? Ta phải làm sao để cứu người ?

Người đàn bà rên rỉ : .

- Tôi là vợ của một dân giả, về thăm nhà cha mẹ , đi đến đây rủi bị đau bụng thình lình. Nhờ thầy làm ơn vào xóm xin cho tôi chút nước nóng uống đỡ, nếu không chắc tôi phải chết.

Mã Nguyên nhìn bốn phía rồi nói :

- Ở đây không có nhà ai, làm sao có nước nóng uống ?

Người đàn bà nói :

- Thầy ơi , rần làm phước cứu tôi với. Thầy là kẻ tu hành. Lời xưa có nói : cứu sống một người hơn lập một trăm ngôi chùa. Thầy cứu tôi, cũng như cha mẹ tôi sanh ra lần nữa.

Mã Nguyên suốt đêm chạy đã mệt , phần đói bụng , nảy ra một ý kiến , nói với người đàn bà :

- Thế nào người cũng chết, vậy thì xin giúp cho ta một bữa no lòng, tròn vẹn cả hai.

Người đàn bà nói :

- Nếu thầy cứu tôi khỏi chết tôi h đãi thầy một bữa chay.

Mã Nguyên nói :

- Không phải ta muốn bắt người làm tiệc, ta muốn ăn thịt người đó . Suốt đêm ta bị Khương Thượng phỉnh gạt nên đói lắm. Nay người sống đi cũng chẳng ích gì, thà giúp ta một bụng.

Người đàn bà nói :

- Thầy đừng dọa người bệnh. Thầy là kẻ tu hành đâu phải cạp mà ăn thịt người ?

Mã Nguyên lúc này đã đói quá , không thêm cải lầy nữa, cứ việc theo ý mình làm, đạp chân lên đùi người đàn bà, nắm chân xé ra mớ lấy trái tim ăn .

Nhưng lạ lùng làm sao, người ấy bên trong trống rỗng, không có bộ đồ lòng. Tuy vậy Mã Nguyên cứ việc mò hoài . Xảy thấy một vị đạo sĩ cầm gươm bước đến.

Mã Nguyên biết là Văn Thù quảng pháp Thiên Tôn , tính rút tay ra chống cự. Ai ngờ hai bàn tay dính vào trong bụng người đàn bà rút không ra. Túng thế Mã Nguyên định rinh cả cái tử thi chạy trốn, nhưng hai chân lại dính liền với tử thi nữa , không biết làm sao được, dẫy dựa một lúc té nhào xuống đất .

Xem lại thì không phải tử thi của đàn bà, mà Mã Nguyên bị dây

Khổn Tiên trối vào một tảng đá lớn.

Mã Nguyên túng thế phải năn nỉ :

- Xin Đạo huynh ra ơn dung tánh mạng.

Văn Thù nói :

- Người là đứa ác tâm, ăn thịt người không biết tanh thì để làm gì không giết .

Nói rồi đưa gươm lên muốn chém, xảy nghe đằng sau có tiếng nói lớn :

- Đạo huynh khoan chém đã .

Văn Thù quay lại thấy một vị Đạo sĩ mặt vàng, ít râu, mình mặc đạo bào, đầu chừa hai vá .

Đạo sĩ chào Văn Thù.

Văn Thù đáp lễ và hỏi :

- Chẳng hay đạo huynh từ đâu đến, có việc gì chỉ dạy xin cho biết ?

Đạo sĩ nói :

- Nếu Đạo huynh không biết tôi , xin nghe bài thơ này :

Lòng ở từ bi đã bấy chầy

Thanh nhàn Cực lạc tại phương Tây

Một lòng đạo đức hằng khuyên dỗ

Sáu ngả luân hồi khỏi chuyển vây

Lặn lội vớt người sa biển khổ

Dắt dìu cứu thế bước thang mây

Đã nguyện tể độ ơn lâm nạn

Vì việc nhân gian mới đến đây

Ngâm xong, đạo sĩ nói tiếp :

- Bần đạo là Chuẩn Đề, làm Tây phương Giáo chủ. Mã Nguyên là người ngoại ngạch không có tên trong bản Phong Thần. Xin đạo huynh cho tôi đem về Tây Phương đăng làm đệ tử, ấy là ân đức của đạo huynh đó.

Văn Thù nghe nói cười lớn :

- Tôi từng nghe tiếng ngài là Giáo chủ Tây phương , thương người như thương thân, muốn kẻ dữ sửa nét làm lành, ngài đã dạy như vậy tôi đâu dám cãi.

Chuẩn Đề lấy dao cạo thí phát cho Mã Nguyên, rồi hỏi :

- Đạo hữu vì học theo môn phản ác nên mắc nạn này. Chi bằng bỏ tư tưởng ấy, theo ta về Tây phương lần chuỗi bồ đề tránh khỏi kiếp trầm luân.

Mã Nguyên thưa :

- Nhờ ơn Phật từ bi cứu nạn, tôi xin cải ác tùng thiện .

Nói vừa dứt tiếng đã thấy tảng đá biến mất. Ấy là phép huyền công của Dương Tiễn.

Mã Nguyên gọi Đả Thần Tiên trả lại cho Tử Nha, rồi theo Chuẩn Đề về Tây phương tu niệm.

Văn Thù thấy Mã Nguyên đã theo Chuẩn Đề rồi, liền trở về thành.

Tử Nha ra rước vào trướng hỏi thăm các việc.

Văn Thù đưa trả roi phép lại cho Tử Nha rồi thuật rõ việc Chuẩn Đề thu đồ đệ.

Tử Nha nửa mừng nửa lo. Mừng là Mã Nguyên đã trừ được, còn lo là lo Ân Hồng ngăn trở, e trễ kỳ bái tướng đăng đàn.

Xảy thấy quân vào báo :

- Có Từ Hàng chơn nhơn đến ra mắt.

Tử Nha lật đật ra rước vào trong, lễ phép hỏi :

- Đạo huynh đến dạy việc chi ?

Từ Hàng nói :

- Tôi nghe Ân Hồng cãi lời thầy, phá rồi Tây Kỳ sợ trễ ngày bái tướng, nên phải xuống đây tính kế .

Xích Tinh Tử nghe nói mừng rỡ, hỏi :

- Đạo huynh tình dùng phép gì mà trị nó ?

Từ Hàng hỏi Tử Nha :

- Khi phá trận Thập tuyệt, sư đệ có mượn Thái Cực Đồ của Đại Lão gia nay còn đó hay trả rồi ?

Tử Nha nói :

- Lúc phá trận xong tôi có sai người đến trả nhưng Đại Lão gia không nhận, bảo sau này có việc dùng đến. Vì vậy Thái Cực Đồ vẫn còn nơi đây.

Từ Hàng nói :

- Có Thái Cực Đồ thì bắt Ân Hồng chẳng khó gì .

Đoạn quay qua nói với Xích Tinh Tử :

- Đạo huynh phải làm theo kế này mới được.

Xích Tinh Tử nói :

- Xin đạo huynh chỉ dạy.

Từ Hàng bàn luận với Xích Tinh Tử một hồi.

Xích Tinh Tử y lời , song thấy kế ấy quá tàn nhẫn lòng không nỡ.

Từ Hàng biết ý nói :

- Kỳ bái tướng của Tử Nha đã đến, nếu chúng ta để trễ việc , ta mang tội với Thiên tiên

Xích Tinh Tử cực chẳng đã phải nghe theo kế ấy , nói với Tử Nha

- Sư đệ ra thành dụ Ân Hồng đến đây để tôi bắt nó.

Tử Nha tuân lệnh sửa soạn ra đi.

Lúc này Ân Hồng thấy Mã Nguyên đi biệt không về, lòng không vui nói với Tuân Chương và Lưu Phủ :

- Mã đạo trưởng không về e dữ nhiều lành ít . Ngày mai ta phải ra binh đánh với Khương Thượng để dò tin tức Mã đạo trưởng mới được.

Trịnh Luân nói :

- Nếu không tính kế ra binh thì biết bao giờ mới trừ được Tây Kỳ .

Hôm sau, Ân Hồng sắp sửa xuất quân, đã có quân vào báo :

- Tử Nha một mình đến trước dinh khiêu chiến .

Ân Hồng nói :

- Như vậy thắng này đã đến số rồi.

Liền cầm kích xông ra , thấy Tử Nha cỡi Tứ Bất Tướng đứng chờ.

Ân Hồng nói :

- Hôm nay ta quyết cùng ngươi tranh tài cao thấp.

Tử Nha chỉ mặt Ân Hồng nói :

- Ân Hồng ! Ngươi cãi lời thầy ngày nay thân thể ngươi phải hóa ra tro bụi. Còn ăn năn sao kịp ?

Ân Hồng nổi giận đâm Tử Nha mặt giáo.

Tử Nha đưa gươm báu ra đỡ . Hai đảng đánh nhau được ít hiệp .

Tử Nha trá bại , nhưng không chạy về thành mà chạy ra phía mé rừng .

Ân Hồng lập tức truyền Lưu Phủ, Tuân Chương đuổi theo để vây bắt .

Xích Tinh Tử đang đứng phía Nam, thấy học trò mình theo đuổi Tử Nha biết thế nào cũng mang họa, động lòng rơi lụy than :

- Người cải ta mắc lời thề. Số người không trốn khỏi.

Nói rồi trương bức họa đồ ra, Thái Cực Đồ biến thành một cái cầu vòng.

Tử Nha giục thú lên cầu chỉ Ân Hồng nói :

- Người có giỏi thì lên cầu này đánh với ta ba hiệp .

Ân Hồng nói :

- Dầu trăm hiệp ta cũng chẳng sợ gì người.

Nói rồi giục ngựa chạy lên cầu.

Tử Nha cỡi Tứ Bất Tướng chạy mất, chỉ còn một mình Ân Hồng trên cầu mà thôi.

Ân Hồng hoảng hốt tâm ý mê loạn, hễ tưởng gì thấy nấy, Ân Hồng nghi có phục binh tức thì binh phục áp tới, Ân Hồng ra sức đánh một hồi, binh phục tan hết. Ân Hồng quyết đi tìm Tử Nha cho được , xảy thấy Tử Nha đến đánh một trận rồi biến đi.

Ân Hồng lại mơ ước :

- Phải chi ta trở về được Triều Ca thăm viếng thân phụ kéo lâu ngày mong nhớ .

Xảy thấy Triều Ca trước mặt. Ân Hồng nhớ đến Hoàng quý phi là người thương mình như con đẻ, thì lại thấy mình đang đứng ở Tây cung, Hoàng quý phi đứng trước cửa .

Ân Hồng xuống ngựa làm lễ , rồi nghĩ rằng :

- Phải đến Hình Khánh cung viếng Dương quý phi.

Tức thì thấy mình đang đứng ở Hình Khánh cung và Dương quý phi đứng trước mặt.

Ân Hồng chào hỏi, Dương quý phi chẳng nói gì hết.

Ân Hồng lại nhớ đến mẹ mình, xảy nghe bà Khương hậu kêu lớn :

- Ân Hồng, người biết ta chăng ?

Ân Hồng nhìn rõ mẹ mình, liền kêu lớn :

- Mẹ ơi ! Hay là con chết xuống âm ti nên gặp mẹ .

.Khương Hoàng hậu nói :

- Oan gia ! Người chẳng nghe lời thầy nên phò Trụ đánh Châu. Hễ thề thì mắc, thất thì rồi, nay người lên Thái Cực Đồ thì xương thịt hóa thành tro, còn sống sao được nữa .

Ân Hồng nghe nói khóc lớn :

- Xin mẹ cứu con với.

Khương Hoàng hậu biến mất.

Ân Hồng giật mình như tỉnh lại, nghe tiếng Xích Tinh Tử nói :

- Ân Hồng ! Người biết ta là ai chẳng ?

Ân Hồng nghe tiếng thầy hỏi liền thưa :

- Con ở đâu thế này ?

Xích Tinh Tử thấy học trò mình như vậy cũng động lòng thương nói :

- Bởi con không nghe lời ta nên ngày nay phải chết trong Thái Cực Đồ rồi.

Ân Hồng nói : .

- Thầy ơi ! Đệ tử xin chịu đầu Châu, mong thầy cứu mạng.

Xích Tinh Tử nói : .

- Bây giờ ăn nữa thì đã muộn , thầy biết cứu làm sao . Trước kia ai đã xui cho đánh Châu cho mắc lời thề độc.

Ân Hồng thưa :

- Tôi làm nghe lời Thân Công Báo nên cãi lời thầy, xin thầy cứu mạng.

Xích Tinh Tử thấy vậy lòng không nỡ.

Từ Hàng ở trên mây kêu lớn :

- Số trời định như vậy, dám cãi hay sao nếu để trễ giờ lên đài Phong Thần không kịp.

Xích Tinh Tử rơi lụy, cuốn bức họa đồ. Giây phút giữ một cái người ngựa đều nát ra tro, duy có mấy món bửu bối còn lại mà thôi.

Ân Hồng hóa ra trận gió, bay lên đài Phong Thần .

Có bài thơ rằng :

Ân Hồng nghe tiếng họ Thân bày
Muốn đánh Tây Kỳ cây phép hay
Quên nghĩa thầy trò day mũi bạc
Ngày nay xương thịt hóa tro bay

Xích Tinh Tử thấy học trò tan nát như tro, tủi lòng khóc lớn :

- Thiên hạ thấy ta giết đệ tử như vậy, chắc không ai dám theo ta học đạo nữa.

Từ Hàng khuyên :

- Đạo huynh nói sai rồi. Mã Nguyên không có tên trong bảng Phong Thần nên có Phật cứu, còn Ân Hồng trời đã định số chết non , khóc lóc làm gì.

Ba vị tiên trưởng trở về tướng phủ .

Tử Nha tạ ơn ba vị đều nói :

- Đợi đến ngày bái tướng chúng tôi sẽ đạo đưa Thừa Tướng chinh Đông. Bây giờ chúng tôi xin trở về động.

Nói rồi ba vị tiên trưởng đều hóa hào quang bay đi hết.

Bấy giờ quân thám thính chạy về báo với Tô Hộ :

- Ân điện hạ đuổi theo Tử Nha, xảy thấy hào quang sáng lòa bao trùm Ân điện hạ. Sau đó chúng tôi không thấy nữa. Còn Trịnh Luân, Tuân Chương và Lưu Phủ không biết đi đâu.

Tô Hộ bàn với con :

- Chúng ta mau lợi dụng việc này bắn thư vào hành Tây Kỳ tin cho Tử Nha đến cướp dinh, rồi chúng ta dẫn gia quyến đến đầu Châu.

Tô Toàn Trung thưa :

- Nếu không có Lữ Nhạc và Ân Hồng thì cha con mình đầu Châu đã lâu rồi.

Tô Hộ viết thư xong sai Tô Toàn Trung thừa đi đêm tối bắn vào thành Tây Kỳ.

Đêm ấy nhằm phiên Nam Cung Hoát đi tuần, bắt gặp mũi tên có buộc phong thư liền đem đến trình với Tử Nha.

Trong thư đại khái như sau :

Tây chinh nguyên soái , Ký châu hầu Tô Hộ trăm lạy dâng thư cho Khương Thừa Tướng.

Từ trước tôi đã muốn đầu Châu, nay được chiếu chỉ sai đi chinh phạt . Tôi sẵn lòng xếp giáp quyết chí dâng binh, ngặt vì Trịnh Luân và Lữ Nhạc ra sức giao công, kẻ gặp Ân Hồng và Mã Nguyên chống chế . Bây giờ những người ấy đã đền tội , chỉ còn có một Trịnh Luân chưa chịu phục tùng. Vậy mai này xin Thừa

Tướng cướp dinh, để cha con tôi có dịp trở về ánh sáng, phạt Triều Ca, giết Đất Kỷ, kéo để họ Tô mang tiếng với đời.
Tô Hộ kính dâng thơ.

Tử Nha xem xong mừng rỡ, rạng ngày truyền năm cha con Hoàng Phi Hổ đi tiên phuông , Na Tra đi hậu tập, Nam Cung Hoát đi phía tả, Đặng Cửu Công đi phía hữu, sắp đặt xong xuôi đợi canh hai xuất trận.

Ngày hôm ấy, Trịnh Luân, Tuân Chương và Lưu Phủ trở về gặp Tô Hộ bàn :

- Điện hạ rủi mất rồi, chúng ta phải dâng sớ về triều viện binh mới được.

Tô Hộ âm ừ mới, đợi đến đêm tối Tử Nha đến cướp dinh . Binh tướng không ai hay biết, riêng gia đình Tô Hộ lên gói ghém đồ đạc gọn gàng.

Vào nửa đêm hôm ấy , các đạo binh Châu đã mai phục, một tiếng pháo lớn nổ vang , năm cha con Phi Hổ áp vào .

Nam Cung Hoát đánh thốc vào phía tả , Đặng Cửu Công đốc chiến nơi hữu dinh.

Trịnh Luân thất kinh cỡi thú mất lửa trông vàng, cầm gián ma xử ra cự địch, gặp ngay cha con Hoàng Phi Hổ đánh nhau kịch liệt . Lưu Phủ thấy Đặng Cửu Công vào dinh hữu thì xua binh chặn lại đánh nhau .

Tuân Chương gặp Nam Cung Hoát ở tả dinh, vội ra uy đối địch. Trong lúc dinh Thương bị náo loạn, Tử Nha lại sai quân tiếp ứng đánh nhau lở đất long trời .

Riêng cha con Tô Hộ thì không tham gia đến chiến cuộc, dẫn trọn gia quyến mình vào cửa thành Tây Kỳ .

Bấy giờ Đặng Cửu Công đánh với Lưu Phủ, Lưu Phủ cự không lại bị Đặng Cửu Công chém bay đầu .

Còn Tuân Chương đánh không lại Nam Cung Hoát, liền giục ngựa bỏ chạy, rủi gặp Hoàng Thiên Tường đâm một thương nhào xuống ngựa , binh Châu thừa thắng tràn vào phá dinh Thương như vào chỗ không người .

Đặng Cửu Công rảnh tay đến trợ chiến với Hoàng Phi Hổ, vây Trịnh Luân vào giữa .

Trịnh Luân một mình cự với sáu tướng làm sao cho lại, bị Đặng Cửu Công nắm trúng dây đai vật xuống đất .

Binh Châu bắt trời đem vào thành đăng lập công.

Rạng ngày, Tử Nha ra khách, các tướng vào hầu, thừa lại các việc cướp dinh bắt tướng , kẻ đó, có quân vào báo :

- Cha con Tô Hộ xin đến hầu .

Tử Nha mời vào .

Tô Hộ và Toàn Trung chưa kịp thi lễ, Tử Nha đã bước đến mời ngồi và nói :

- Quân hầu nhơn đức và khảng khái , thiên hạ ai cũng biết. Nay thuận cơ trời, bỏ chỗ tối về chỗ sáng, chùng cật thế thần tiên , thiệt là tay hào kiệt. Tôi yêu kính biết chùng nào .

Tô Hộ thưa :

- Cha con tôi tội nặng, nhờ ơn Thừa Tướng rộng dung .

Tử Nha truyền dẫn Trịnh Luân vào .

Trịnh Luân đứng làm thỉnh , trợn hai con mắt nhìn Tô Hộ và Toàn Trung như muốn ăn tươi nuốt sống.

Tử Nha nói :

- Trịnh Luân ! Người tài phép bao nhiêu mà dám nghênh mạng . Nay đã bị trời sao chẳng quỳ xuống hàng đầu !

Trịnh Luân nạt lớn :

- Thất phu ! Ta với ngươi là hai nước cừu địch , nay rủi kẻ chủ ta, nên ta mới bị ngươi bắt. Ta quyết lòng chịu chết, đừng khi ta nhiều lời .

Tử Nha truyền dẫn ra ngoại thành xử trảm.

Tô Hộ quỳ xuống thưa :

- Trịnh Luân nghịch mệnh trời, Thừa Tướng giết cũng phải , song nghĩ người ấy trung nghĩa, tài phép cũng cao, nay đang lúc dụng người , một tướng hay không dễ kiếm. Xin Thừa Tướng rộng dung.

Tử Nha bước xuống đỡ Tô Hộ dậy, vừa cười vừa nói :

- Ta cũng rõ Trịnh Luân trung nghĩa, nên lấy oai để quân hầu có cơ

mà dụ dỗ nó . Nay quân hầu đã xin, lẽ nào ta hẹp lượng.

Tô Hộ mừng rỡ, vội ra ngoài dụ dỗ Trịnh Luân .

Trịnh Luân thấy Tô Hộ bước tới, cúi mặt làm thình.

Tô Hộ nói :

- Trịnh tướng quân ơi ! Lời xưa nói : Biết thời là kẻ hào kiệt , sáng trí mới gọi hùng anh . Nay Trụ vương vô đạo không kể đến giang sơn xã tắc làm cho nước nhà điên đảo, thiên hạ lầm than, chúng ta là lũ tội thần lẽ nào có cầm đầu phò một bạo chúa mà không thấy cái hại trước nhân dân. Chỉ có những vì vua nhân đức mới làm cho nước mạnh dân giàu , Võ vương nhân đức có thừa, bốn biển anh hùng đều dốc lòng phò trợ . Cơ trời đã vậy, chúng ta chống lại làm sao . Nếu tướng quân chịu đầu thì ta thừa với Thừa Tướng dùng vào việc cử binh phạt Trụ cứu dân lành, như vậy là nghĩa, là nhân, là biết thời biết vận.

Trịnh Luân nghe nói thở ra, làm thình ngấm nghĩ .

Tô Hộ xem chừng Trịnh Luân đã hồi tâm, liền nói tiếp :

- Sở dĩ ta ép tướng quân là thấy tướng quân là bậc anh hùng trung liệt, không nỡ để thác oan , nếu tướng quân chịu chết vì một ông vua bạo ngược thì thiên hạ chẳng gọi tướng quân là trung đâu . Cũng như hiện nay các chư hầu đều bỏ Trụ đầu Châu, chẳng lẽ họ là những người bất trung cả sao ? Lời xưa nói nói : Chim khôn chọn cây lành mà đậu , tôi hiền tìm chúa thánh mà phò , nếu phò vua Trụ mà được tiếng trung, thì ta đây là hàng quốc thích ngồi hưởng giàu sang, lấy triều đình điều khiển thiên hạ chẳng sướng hay sao mà đi đầu một đấng khác để phải cúi lòn . Tướng quân phải xét kỹ kéo ủng thân.

Trịnh Luân nghe Tô Hộ nói dường như tỉnh giấc chiêm bao, thở dài một tiếng đáp :

- Nếu không nhờ quân hầu dạy dỗ thì tiểu tướng đã liều mạng rồi. Ngặt vì tôi vừa xúc phạm với Thừa Tướng, e Thừa Tướng không dung.

Tô Hộ nói :

- Thừa Tướng là người rộng lượng, đức độ cao dày, lẽ nào chấp nhứt việc nhỏ , Tướng quân đừng nghi nan, để ta vào thưa lại.

Nói rồi vào bái Tử Nha, thuật lại mọi điều.

Tử Nha cười lớn :

- Trong lúc chiến chinh, ai vì chủ nấy, nay đã quy hàng thì coi như người một nhà, đâu còn cổ chấp .

Nói rồi truyền tả hữu ra mở trời cho Trịnh Luân .

Trịnh Luân vào quỳ lạy thưa :

- Tôi không biết cơ trời nên nhọc lòng Thừa Tướng. Nay Thừa Tướng ban ơn không giết , tôi lẽ nào không phục tùng.

Tử Nha bước xuống đỡ Trịnh Luân dậy, an ủi :

- Ta biết tướng quân trung nghĩa, trong đời ít kẻ sánh bằng. Chỉ tại vua thất đức, không phải tại tướng quân bất trung. Nay chúa ta trọng hiền đãi sĩ , Tướng quân phải hết lòng phò tá, chớ nên nghi ngờ.

Trịnh Luân mừng rỡ tạ ơn.

Tử Nha dắt Tô Hộ đến ra mắt Võ vương và tâu :

- Ký châu hầu Tô Hộ nay đã về Châu , xin vào ra mắt.

Võ vương mời Tô Hộ đến, và khuyên :

- Ta ở Tây Kỳ giữ đạo làm tôi, không dám phạm luật , chẳng biết vì cớ nào mà thiên tử đem binh chinh phạt mãi. Nay khanh về với nước ta thì ta với khanh đối với nhà Thương cũng vẫn giữ niềm thần tử, đợi thiên tử tu như tích đức, ta sẽ tính việc với khanh.

Nói rồi quay lại bảo Tử Nha :

- Tướng phụ thay mặt ta dọn yến tiệc thết đãi Tô hầu .

Tử Nha vâng lệnh cũng Tô Hộ lui gót.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 62

Trương Sơn kế tiếp việc chinh Tây

Nói về ả Tị Thủy, Hàng Vinh nghe tin Tô Hộ đầu Châu thì thất kinh, liền viết biểu dâng về Triều Ca cấp báo.

Ngày ấy gặp lúc quan đại phu Phương Kiển Xuân thâu sớ, xem thất kinh mắng lớn :

- Tô Hộ chịu ơn vua, lẽ nào bán chúa cầu vinh, thật không phải kẻ nhân nghĩa trên đời vậy.

Mắng rồi ôm sớ vào cung, tìm hỏi quan thị ngự :

- Chẳng hay Thiên Tử ngự tại đâu ?

Quan Thị Ngự thưa :

- Thiên tử đang ở tại lầu Trích Tinh.

Phương Kiển Xuân đến dưới lầu đợi chỉ. Tả hữu xem thấy tâu lại .

Trụ vương truyền đòi vào.

Kiến Xuân vào làm lễ ra mắt .

Trụ Vương phán hỏi :

- Khanh có chuyện gì cần tâu với trẫm đó ?

Phương Kiển Xuân tâu :

- Quan Tổng binh ả Tị Thủy là Hàng Vinh vừa dâng sớ về triều báo tin Ký châu hầu Tô Hộ đã đầu Cơ Phát rồi. Hạ thần trộm nghĩ Tô Hộ chịu ơn thiên tử rất dày, nay lại đầu hàng địch, tội không phải nhỏ.

Trụ vương tiếp lấy tờ sớ, xem xong nổi giận hét lớn :

- Tô Hộ là hàng quốc thích, được trẫm trọng đãi mười phần mà còn bỏ trẫm đầu giặc thì biết còn ai tin được nữa . Thôi, khanh hãy lui ra, để trẫm liệu định.

Lúc ấy Đắt Kỷ núp sau màn, hiểu rõ sự tình, đợi Phương Kiển Xuân đi rồi, liền bước ra quì mọp trước mặt Trụ Vương khóc lớn nói :

- Thiếp ở chốn thâm cung, nhờ ơn vua yêu dấu, dầu nghiền xương, lóc thịt đền bù vẫn chưa xứng đáng. Nay chẳng biết cha thiếp nghe

lời ai mà đầu Châu, thật tội đáng tru di cả họ. Xin bệ hạ chém đầu thần thiếp bên ngoài cửa thành mà chịu tội với thiên hạ, họa may bá quan, trăm họ thấy được đức công minh của Bệ hạ mà trọng xã tắc trái lòng trung. Đó là thần thiếp đem chúc ơn mọn đáp lại thâm ân, rồi cúi mặt trên đầu gối của Trữ vương khóc thảm thiết.

Trữ vương xem thấy động lòng, đỡ Đất Kỷ dậy và nói:

- Ái khanh ơi! Tô Hộ đầu Tây Kỳ chẳng liên can gì tới khanh cả, vì ái khanh lâu nay ở trong thâm cung, làm sao rõ được lòng cha. Ái khanh hãy đứng dậy, đừng buồn rầu mà hao tổn tinh thần. Dầu trăm có mất hết giang sơn cũng không phải do ái khanh mà sợ.

Đất Kỷ lau nước mắt đứng dậy tạ ơn.

Sáng hôm sau, Trữ vương lâm triều phán hỏi bá quan văn võ:

- Tô Hộ phản trăm đầu Châu, tội rất trọng. Ai dám thay mặt trăm đem binh đến Tây Kỳ bắt Tô Hộ gia hình

Quan đại phu Lý Định tâu:

- Khương Thượng nhiều mưu trí, khéo dụng binh nên những tướng cầm binh chinh phạt Tây Kỳ, nếu không tử trận thì cũng hàng đầu, chưa ai có thể rửa nhục Triều đình. Nay phải dùng tướng giỏi mới mong thắng giặc. Tôi xin tiến cử Trương Sơn, người này chinh chiến đã lâu, tánh tình cẩn thận, nếu cầm binh chinh phạt có thể dẹp loạn ban sư.

Vua Trữ nghe nói mừng rỡ liền hạ chiếu sai người đem đến ải Tam Sơn, phong Trương Sơn làm Nguyên soái cử binh đánh Tây Kỳ.

Thiên sứ vâng lệnh đến ải Tam Sơn thì trời đã tối, bèn vào quán trọ nghỉ ngơi, rạng ngày mới sai quân vào báo tin cho Trương Sơn biết.

Trương Sơn nghe có chiếu vua đến, vội dẫn hai tướng là Lý Cẩm và Tiên Báo đồng đến quán trọ rước thánh chỉ đem về phủ, đặt bàn hương án quỳ nghe Thiên sứ tuyên đọc:

"Chinh phạt là quyền thiên tử, thành công nhờ chức Nguyên nhung. Cơ Phát xưng vương tại Tây Kỳ, nghe lời Tử Nha nghịch mạng. Binh triều thường thất trận, quân giặc lại lớn oai. Quả nhân muốn thân chinh, nhưng triều thần can gián chỉ rằng sức tướng còn có thể dẹp nổi Tây Kỳ, không muốn động đến xe rồng làm cho muôn dân khổ sở.

Nay ý định tiến cử Trương Sơn thay mặt quả nhon đem binh vấn tội . Vậy khanh rán sức để trấn an lòng . Hễ ban sư tr46m sẽ chia đất thưởng công , chẳng quên lời bái tướng .
Nay chiếu. "

Trương Sơn nghe đọc chiếu xong đứng dậy lạy tạ rồi đãi đằng Thiên sứ .
Tiệc mãn , thiên sứ từ giả ra về , Trương Sơn đợi Hồn Cẩm đến , giao ải cho Hồng Cẩm trấn giữ rồi mới cử binh ra đi .

Ngày ấy, Trương Sơn khiến Tiên Báo và Lý Cẩm làm tả hữu tiên phuông, dẫn mười vạn binh đi trước . Tang Nguyên và Mã Đức là hai viên tướng cạnh theo sau . Binh thế mạnh như rồng , sức người như gió bão .

Trương Sơn ngày đi đêm nghỉ , chẳng bao lâu đã đến Tây Kỳ , liền truyền quân đóng trại nơi cửa thành phía Bắc, rồi họp chư tướng bàn kế ra binh.

Tiên Báo thưa :

- Quân ta đi đường xa ngàn dặm , mới đến nơi còn mệt mỏi , nếu Nguyên soái xuất quân gấp khó thắng trận đầu .

Trương Sơn khen :

- Tướng quân nói phải lắm, song cũng không nên chênh mảng làm nhục lòng quân. Vậy thì cho quân sĩ canh phòng cẩn mật , đề phòng Tử Nha cướp trại .

Bấy giờ Tử Nha đang sai Tân Giáp sắm thêm khí giới cho kịp ngày bái tướng dâng đàn, lại truyền Hoàng Phi Hổ bảo thợ may làm một số cờ đỏ thật nhiều để dùng trong quân ngũ không để lộ một sắc cờ nào khác.

Hoàng Phi Hổ lấy làm lạ hỏi :

- Cờ xí là con mắt của quân binh. Xưa nay ra trận ai cũng dùng cờ ngũ sắc để phân biệt trước sau tả hữu, và nhờ đó hàng ngũ khỏi lộn xộn. Nếu Thừa Tướng dùng một màu đỏ thì quân sĩ sẽ không phân biệt được Nam, Bắc, Đông, Tây, khó bề tấn thối . Hay là Thừa Tướng có mưu kế gì khác xin chỉ rõ cho tôi biết ?

Tử Nha vừa cười vừa nói :

- Vì tướng quân chưa hiểu : Màu đỏ thuộc hỏa, mà chúa ta ở phương Tây thuộc kim. Loài kim không có lửa rèn thì chẳng thành khí được. Ấy là ngũ hành tương khắc mà tương sanh. Tuy ta dùng một màu cờ, nhưng ngũ cờ thì lại có đủ năm sắc vàng , xanh, trắng, đỏ , đen, quân binh ta sẽ nhìn vào màu cờ mà phân biệt được Đông, Tây , Nam, Bắc .Ta nghĩ không hại chi mà sợ .

Hoàng Phi Hổ khen :

- Ý kiến Thừa Tướng rất hay .

Bỗng có tám trăm chư hầu đều dâng biểu đến xin Võ vương hội tề tại Mạnh Tân để họp binh đánh Trụ .

Tử Nha nói với các tướng :

- Việc này cần phải dè dặt, vì ta e chúa công còn kính nhà Thương , không nỡ đem binh phạt Trụ .

Giữa lúc Tử Nha và các tướng đang bàn luận thì có quân thám mã vào báo :

- Trụ vương sai Trương Sơn làm Nguyên soái đem binh phạt Tây Kỳ, hiện đã kéo đến nơi và đóng trại ở Bắc môn.

Tử Nha hỏi Đặng Cửu Công :

- Trương Sơn dụng binh như thế nào ?

Đặng Cửu Công thưa :

- Trương Sơn làm Nguyên soái, trước đây thay tôi trấn Tam Sơn. Người này chỉ có sức mạnh, chứ không có phép tắc gì hết.

Qua bữa sau có tin Trương Sơn kéo quân đến trước thành khiêu chiến.

Tử Nha hỏi các tướng :

- Ai muốn ra đánh trận đầu ?

Đặng Cửu Công xin xuất trận.

Tử Nha nhận lời, Đặng Cửu Công kéo binh ra thành, thấy một tướng mặt đỏ, tay cầm siêu đao, xem lại là Tiên Báo .

Đặng Cửu Công kêu lớn nói :

- Tiên tướng quân, hãy về nói với Trương Sơn ra đây cho ta nói chuyện .

Tiên Báo điểm mặt Cửu Công mắng rằng :

- Phản tặc ! Thiên tử không phụ người, phong làm đại tướng, người không biết đền ơn đáp nghĩa lời đầu giặc đánh vua, còn mặt mũi nào sống trong trời đất

Đặng Cửu Công bị mắng hổ thẹn, không biết lời nào cãi lẽ, túng thế phải nói đùa :

- Tiên Báo ! Người là đứa thất phu, biết chi mà nói phách , rất đổi Văn Thái Sư còn không bảo tồn tánh mạng, huống chi các người là lũ chuột , sức mấy mà dám phạt Tây Kỳ .

Nói rồi vung đó tới chém, Tiên Báo rần hết sức chống đỡ .

Đánh được ba mươi hiệp Tiên Báo thương pháp rối loạn bị Đặng Cửu Công chém một đao rơi đầu . Binh Thương vỡ loạn, Đặng Cửu Công xách đầu Tiên Báo về nạp cho Tử Nha, Tử Nha mừng rỡ truyền dọn tiệc khao thưởng.

Trương Sơn hay tin Tiên Báo bị Đặng Cửu Công chém giữa trận, nổi giận kéo quân đến thành khiêu chiến, quyết giết Đặng Cửu Công trả thù cho Đại tướng.

Quân vào báo lại với Tử Nha, Đặng Cửu Công xin xuất trận.

Đặng Thiên Ngọc xin theo cha lược trận.

Đặng Cửu Công vừa ra khỏi cửa thành.

Trương Sơn trông thấy mắng lớn :

- Phản tặc ! Triều đình chẳng phụ người , sao người trở lòng đầu giặc . Ta quyết bắt người đưa về Triều Ca cho vua xử tội.

Đặng Cửu Công nói .

- Người làm đại tướng mà không biết thời vận, khác chi trâu ngựa mặc áo quần, Trụ vương thất đức ham dâm vô đạo, các chư hầu phản Trụ đầu Châu. Còn người khư khư treo phò một kẻ bạo ngược , trái lòng trời nghịch ý dân, sao gọi là chính nghĩa. Nếu nghe lời ta nói, xuống ngựa đầu Châu cũng không mất công hầu mà giữ tròn tánh mạng bằng cái lời ta ăn năn không kịp .

Trương Sơn nổi giận mắng :

- Thất phu ! Đã phản vua phản nước còn dụng lý lẽ dụ người. Ta không bắt người nghiền xương , ta không phải tài làm đại tướng . Nói rồi đâm một giáo. Đặng Cửu Công đưa thương ra đỡ. Đánh được ba mươi hiệp, Đặng Cửu Công toát mồ hôi , không sao bì lại

sức mạnh của Trương Sơn.

Thiên Ngọc biết cha mình yếu sức, liền ném vào mặt Trương Sơn một cục đá.

Trương Sơn bị Ngũ quang thạch trúng nhằm sống mũi, gần té xuống yên , thất kinh quất ngựa chạy dài .

Cha con Đặng Thiên Ngọc đại thắng thâu quân vào thành.

Trương Sơn mặt sưng húp, về đến dinh nằm lì một đồng, lòng căm tức không sao vui được.

Bồng có quân vào báo :

- Có đạo sĩ đến trước dinh xin ra mắt.

Trương Sơn truyền mời vào thấy người ấy là một đạo nhân , đầu chừa hai vá, vai mang một lưỡi gươm, bước tới thi lễ, Trương Sơn gượng ngồi dậy cúi chào.

Đạo sĩ thấy mặt Trương Sơn sưng vù sống mũi bầm đen, liền hỏi nguyên do.

Trương Sơn nói :

- Tôi ra trận đánh với Cửu Công , bị nữ tướng lén quăng vào mặt tôi một cục đá, làm cho mặt mày đỏ lửa phải bại tẩu chạy về.

Đạo sĩ mỉm cười nói :

- Để tôi cho một chút thuốc lành liền.

Nói rồi giấy thuốc hòa với nước xức vào mặt Trương Sơn. Giấy lát mặt Trương Sơn không còn đau đớn gì nữa.

Trương Sơn mừng quá hỏi thăm :

- Đạo sư từ đâu đến ?

Đạo sĩ nói :

- Ta là Võ Dục tiên ở Bồng Lai đảo đến đây giúp sức với tướng quân.

Trương Sơn mừng rỡ nói :

- Nếu vậy thì thật may mắn.

Rạng ngày Võ Dục tiên đến thành mời Tử Nha ra nói chuyện .

Quân vào báo.

Tử Nha nói :

- Ta bị ba mươi sáu đạo binh đến đánh Tây Kỳ, nay tính đã được ba mươi hai đạo rồi, còn bốn đạo nữa không lẽ từ chối.

Nói rồi truyền các tướng kéo binh ra thành.

Na Tra với Hoàng Thiên Hóa đi một cặp, Kim Tra với Mộc Tra đi một cặp, Vi Hộ với Lôi Chấn Tử đi một cặp, Dương Tiễn và Thổ Hành Tôn đi sau cùng.

Tử Nha đến trước trận vòng tay chào Võ Dục tiên, và nói :

- Chẳng hay đạo hữu danh hiệu là chi ? Đến đây dạy lẽ nào xin cho biết ?

Võ Dục tiên nói :

- Bần đạo ở núi Bồng Lai, hiệu là Võ Dục. Còn người có phải là Tử Nha, học trò của Nguyên Thi tại núi Côn Lôn không ? Ta không can hệ gì đến người, sao người dám hăm ta, đòi rút gân và nhổ lông cánh . Người cậy quyền phép nào mà khinh ta như vậy ? Tử Nha bái và thưa :

- Đạo hữu nghe lầm, trách oan tôi như vậy, chớ thực tình tôi chưa từng quen với đạo hữu bao giờ, chưa biết đạo hữu là ai, làm gì có chuyện hăm dọa .

Võ Dục tiên nghe Tử Nha nói, cúi đầu ngẫm nghĩ :

- Tử Nha nói cũng phải , có lẽ Thân Công Báo đã gạt ta chăng !

Liền ngó Tử Nha tỏ ý dò xét :

- Người nói nghe cũng có lý, song chẳng lẽ người ta đặt chuyện vu vơ ? Ta cho người biết, lần sau chớ vô lễ như vậy . Nếu không chừa thói ấy, chắc ta không dung tình. Thôi người hãy về thành, ta cũng trở về núi.

Tử Nha chưa kịp truyền lệnh lui binh.

Na Tra nghe giọng nói tự cao tự đại của Võ Dục tiên không sao chịu nổi lướt tới nói lớn :

- Yêu đạo ! Người dám khi dễ sư thúc ta như vậy à !

Vừa nói vừa đâm Võ Dục tiên một giáo.

Võ Dục tiên trợn mắt nhìn Tử Nha :

- Nếu vậy người ý có thằng oắt con này khinh bỉ ta.

Nó rồi vung gươm chém lại.

Hoàng Thiên Hóa giục kỳ lân đến đánh tiếp một chùy, Lôi Chấn Tử quạt cánh bay lên trời giáng xuống một cơn, Thổ Hành Tôn cũng chạy về trợ chiến. Rồi Dương Tiễn giục ngựa vào chém một đao, áp vây Võ Dục tiên chẳng khác kiến bâu cục đường.

Na Tra quăng Càn Khôn Quyện đành nhắm vai Võ Dục tiên,

Hoàng Thiên Hóa phóng Toàn Tâm đỉnh khoan lũng cánh tay mặt .
Thổ Hành Tôn đập trên đùi một gậy , Dương Tiễn quăng Hạo
Thiên Khuyển cắn cổ.

Võ Dục tiên la lên một tiếng vội vàng độn thổ đi mất.

Tử Nha cũng thân binh về thành thưởng công các tướng.

Võ Dục tiên về đến trại Trương Sơn ra nghênh tiếp và an ủi:

- Đạo trưởng hôm nay vì mắc kế nên mới bị thương. Việc binh gia
thắng bại lẽ thường, có gì lo lắng .

Võ Dục tiên nói :

- Ta sơ ý không đề phòng, bị chúng nó ỷ đông làm hỗn.

Nói rồi lấy thuốc trong giỏ hoa lam uống vào ít hoàn, chẳng bao
lâu thương tích đều lành mạnh.

Võ Dục tiên nói với Trương Sơn :

- Ta vì lòng từ bi không nỡ sát hại, thế bọn này cố xúc phạm, ta
không thể bỏ qua. Thôi, hãy đem rượu ra đây cho ta uống rồi đêm
nay ta dùng phép làm cho thành Tây Kỳ hóa ra biển lửa , không
một người nào sống sót nổi.

Trương Sơn mừng rỡ, hối quân dọn tiệc đãi đằng Võ Dục tiên cho
đến lúc mặt trời lặn.

Bấy giờ Tử Nha ngồi trong trướng phủ, xảy thấy một trận gió thổi
tới làm rơi miếng ngói trước thềm liền đánh tay xem, biết thành
Tây Kỳ có nạn , liền vội tắm rửa cầm gương làm phép đảo hải, đem
nước biển Bắc đổ vào thành Tây Kỳ.

Còn Nguyên Thi hay việc ấy cũng vội lấy bình lưu ly đựng nước
Tam quang thần thủy đổ trên biển Bắc, trợ lực Tử Nha.

Đến canh ba, Vô Dục tiên hiện thành hình chim đại bàng, xòe hai
cánh che khuất nửa khung trời, xem thấy trên thành Tây Kỳ đầy
nước biển , thì cười ngất, nói :

- Khương Thượng dốt nát, không rõ sức lực của ta. Dầu nước bốn
biển dồn lại đây ta tát một hồi cũng hết, sá gì một biển mà đỡ được
cả thành sao ?

Nói rồi rần sức bình sanh, hai cánh quạt một lượt. Quạt bảy tám
chục cái, xem lại không cạn chút nào.

Võ Dực tiên cứ tát mãi cho đến canh năm, coi lại trời đã sáng mà nước vẫn y nguyên.

Báo hại Võ Dực tiên lông lá ướt đầm, mặt muốn đứt hơi, lòng đói như cào, thở dài :

- Ta không ngờ có chuyện lạ lùng như vậy. Nay thân thể ta ra nổi này, nếu trở vào dinh, tướng sĩ trông thấy sẽ chế nhạo ta không ít, chỉ bằng tìm nơi nào thanh vắng, kiếm vật thực lót lòng , đợi mình mấy khô khan rồi sẽ tính kế khác.

Nghĩ rồi vỗ cánh bay sang một hòn núi kia, thấy một đạo sĩ đang ngồi dưới chân núi , hình như lâm thâm tụng niệm gì đó .

Võ Dực tiên vì đói quá sanh ra bạo tàn , tính bắt lấy đạo sĩ ấy ăn cho đỡ dạ .

Đạo sĩ ngồi dưới chân núi, thấy một con chim Đại bàng giờ vút nhọn bay xót qua tính bắt mình, liền chỉ một cái, tức thì Đại bàng sa xuống đất.

Đạo sĩ đưa tay lau mặt, và nói :

- Đại bàng điều ! Người dám toan xột ta sao ?

Võ Dực tiên thưa :

- Không dám giầu đạo sư, tôi đi đánh Tây Kỳ đói quá, không có vật gì lót lòng, tính làm hỗn , không dè thầy pháp thuật cao siêu , xin rộng tình dung thứ.

Đạo sĩ nói :

- Nếu đói bụng sao không nói cho ta biết đừng ta chỉ chỗ cho , lại đi làm chuyện vô đạo như vậy. Nhưng thôi, người có đói bụng thì hãy bay xuống núi Tử Vân cách đây hai trăm dặm , hiện có các thầy tu đang làm chay, không thiếu chi đồ ăn. Vậy người hãy đi mau kéo trễ.

Võ Dực tiên lạy tạ liền vỗ cánh bay bổng rồi sa xuống núi Tử Vân, hiện nguyên hình thì thấy các đạo sĩ đang ngồi nói chuyện, xảy có một đạo đồng bụng nước đi lên.

Võ Dực tiên bước đến nói :

- Tôi mới đi đến.

Đạo đồng nhìn vào mặt Võ Dực tiên nói :

- Đạo sĩ thật xui xẻo, phải chỉ đến sớm một chút nữa thì cỗ bàn còn, bây giờ thì cỗ bàn hết, biết làm sao .

Võ Dục tiên hằm hằm nói .

- Đừng bảo chữa, người lựa người mà đãi thì sao gọi là công bình.

Đạo đồng nói :

- Nay lỡ bữa hết, xin thầy mai đến sớm .

Võ Dục tiên trợn mắt cãi lại .

Một đạo sĩ trông thấy hỏi, đạo đồng thưa :

- Có một đạo sĩ đến muộn , cỗ bàn hết không còn đãi đằng, nên đạo sĩ này la lối chớ không có chuyện gì xảy ra cả.

Đạo sĩ hỏi đạo đồng :

- Người hãy xem lại coi còn bánh trái gì không ?

Đạo đồng nói :

- Dạ . Bánh thì còn .

Võ Dục tiên nói :

- Nếu còn bánh thì đem đây cũng được.

Đạo đồng đi vào bụng ra một mâm bánh.

Võ Dục tiên ngồi xuống ăn hết tám chục cái bánh.

Đạo đồng lại hỏi :

- Đạo sĩ dùng nữa thôi ?

Võ Dục tiên nói :

- Nếu còn đem thêm càng tốt .

Đạo đồng liền đem bánh ra.

Võ Dục tiên ăn đến một trăm lẻ tám cái mới thôi.

Ăn uống no nê, Võ Dục tiên hiện hình chim bay đi, ý muốn về Tây Kỳ đánh phá, nhưng khi bay ngang qua lão đạo sĩ lúc nãy , bị ông ta chỉ tay một cái, Võ Dục tiên không còn bay được nữa nên sa xuống và la lớn :

- Ôi ! Đứt ruột tôi ! Chắc chết quá đạo sĩ ơi !

Vừa la Võ Dục tiên vừa lăn lộn , ôm bụng kêu gào, vẻ một thật đáng thương hại .

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 63

Thân Công Báo khuyên Nhứt Điện hạ đánh Tử Nha

Khi ấy đạo sĩ bước đến nói :

- Ăn uống no say rồi về đây trêu ta đó hay sao ?

Võ Dực tiên nói :

- Bẩm đạo sĩ ! Tôi chỉ ăn có ba cái bánh sao bây giờ đau bụng quá chắc phen này tôi chết mất.

Đạo sĩ vẫn điềm nhiên nói :

- Nếu ăn vào không chịu thì mửa ra, có gì đâu mà rên la.

Võ Dực tiên nghe nói vội moi cổ cho mửa ra. Nhưng lạ lùng tay khi mửa ra thì cục nào cục nẩy như trứng gà, dính liền nhau như dây chuối khiến cho Võ Dực tiên thất kinh, mặt cắt không còn chút máu.

Bổng đạo sĩ lau mặt hét lớn :

- Võ Dực tiên ! Thật là đồ quái tặc. Ngươi đã nhìn ra ta chưa ?

(Đạo sĩ ấy là Nhiên Đăng , khi này sợ Võ Dực tiên biết nên phải lau mặt giả hình, nay lau mặt hiện nguyên hình lại).

Võ Dực tiên thất kinh, sững sờ nhìn Nhiên Đăng không nói một lời.

Nhiên Đăng điểm tay vào mặt máng :

- Ngươi là loài yêu nghiệt ! Tử Nha vâng lệnh Nguyên Thủy xuống phạt Trụ phò Châu để cứu muôn dân trong cảnh binh lửa , sao ngươi dám cãi mệnh trời , đánh Tử Nha , lại còn muốn ăn thịt ta nữa .

Máng rồi, phát tay áo bảo Huỳnh Cân lục sĩ :

- Đem treo cổ thẳng này vào cột tòng chờ khi phạt Trụ rồi phân xử nó sau.

Võ Dực tiên nghe nói, khóc lóc, năn nỉ :

- Xin đạo sư tha tội cho kẻ lầm đường. Bởi tôi nghe lời xúi giục nay quá ăn năn, không dám phá Tây Kỳ nữa.

Nhiên Đăng nói :

- Nếu người đã biết ăn năn. Vậy người chịu làm đệ tử ta thì ta tha tội cho.

Võ Dục tiên cúi lạy nói :

- Đệ tử xin theo thầy tu niệm cho thành chánh quả .

Nhiên Đăng chỉ tay một cái , xâu chuối rơi xuống đất.

Võ Dục tiên mới hay một trăm lẻ tám cái bánh mình vừa ăn đó là xâu chuối hột .

Nhiên Đăng thâu chuối xong dẫn Võ Dục tiên về núi Linh Tự .

Nói về núi Cửu Tiên, động Đào Nguyên , ông Quảng Thành Tử bấy giờ đang ngồi trong động, bỗng thấy Bạch Hạc đồng tử đem trát đến .

Quảng Thành Tử lật ra xem thì thấy Nguyên Thi viết : Tử Nha gần bái tướng , các đệ tử phải đến Tây Kỳ mà đưa.

Quảng Thành Tử xem xong tạ ơn, Bạch Hạc đồng tử bay về động.

Quảng Thành Tử trầm nghĩ :

- Nay Tử Nha gần đem binh đánh năm ải, ta nên cho Ân Giao xuống Tây Kỳ giúp đỡ Tử Nha trước thăm xứ sở, sau giết Đất Kỳ trả thù cho mẹ.

Nghĩ rồi, kêu lớn :

- Ân Giao đâu , ra ta dạy việc.

Ân Giao đang ở sau động, nghe thầy kêu vội chạy vào quì thưa :

- Thầy đòi con dạy việc chi ?

Quảng Thành Tử ân cần nói :

- Võ Vương nay hội chư hầu tại Mạnh Tân để phạt Trụ. Vậy nay đã đến lúc con trả được thù. Thầy muốn sai con xuống Tây Kỳ giúp Tử Nha phạt Trụ, ý con nghĩ thế nào ?

Ân Giao thưa :

- Cha con nghe lời Đất Kỳ và gian thần giết vợ lại còn làm cho mẹ con phải thác oan. Thù ấy không bao giờ nguôi . Nay thầy cho đi, con đâu dám trái .

Quảng Thành Tử vui vẻ nói :

- Vậy con hãy ra sau động Đào Nguyên, dựa gành Sư Tử tìm một binh khí đem về đây dâng thầy truyền võ nghệ và phép tắc dâng xuống núi lập công báo thù.

Ân Giao vâng lệnh ra đi. Đi đến cầu đá, bỗng thấy một cái động như đèn đài lâu các.

Ân Giao nghĩ thầm :

- Xưa nay thầy không cho ta đến chốn này , nay sai đến tìm binh khí, thật là chuyện lạ. Nhưng chẳng lẽ thầy lại hại ta. Cứ nhắm mắt ta vào đại thử xem sao .

Nghĩ rồi , Ân Giao bước qua cầu đá, từ từ đẩy cửa bước vào, thấy trong động có bốn ghế đá và một cái bàn, trên bàn có bảy hột đậu hơi thơm bốc lên nghi ngút.

Ân Giao không thể nhịn được, liền đưa tay bóc ba thử một hột, thấy thơm ngon khác thường , nên Ân Giao ăn hết không còn một hột. Ăn uống xong, Ân Giao ngồi nghĩ :

- Thầy sai đi tìm binh khí, ta lại trái lời vào đây phá phách , thật là tội lớn .

Nghĩ rồi liền lên bước ra khỏi động, trở lại cầu đá. Bỗng nơi vai Ân Giao kêu rắc một tiếng, Ân Giao giật mình nhìn lại thấy vai mình mọc thêm hai cánh tay. Tiếp đó bốn cánh tay mọc thêm nữa, và hai cái đầu ở cổ lòi ra cộng tất cả là ba đầu sáu tay.

Ân Giao sáng sốt, không biết vì có gì, bỗng nghe trước có tiếng Bạch Vân đồng tử gọi lớn :

- Sư huynh ! Thầy cho đòi anh vào hầu lập tức.

Ân Giao trợn con mắt nhìn Bạch Vân đồng tử chẳng ngờ lại có thêm một con mắt giữa trán nữa, tức là Ân Giao có ba đầu mà ba con mắt.

- Sư huynh hiện quỷ rồi !

Quảng Thành Tử bước ra thấy Ân Giao như vậy đã không quở trách lại vỗ tay khen :

- Nhà Châu có phước lớn nên mời khiến tướng dữ ra phò. Việc này lạ lắm, nhưng chưa hề chi.

Nói rồi dắt Ân Giao ra động Đào Nguyên dạy nghề đánh kích.

Khi Ân Giao đã thành thuộc, Quảng Thành Tử lại trao các bửu bối như Phiên Thiên Ấn , Lạc Hồn Chung , Thư Hùng kiếm cho Ân Giao và nói :

- Người xuống Tây Kỳ trước, ít ngày nữa ta cũng đến sau.

Ân Giao lãnh các báu vật, lạy tạ .

Quảng Thành Tử nói :

- Ta còn một lời nay cần dặn dò ngươi. Ta đã trao hết báu vật cho ngươi tức là ta mong ước ngươi giúp Võ vương, thâu năm ải phạt Trụ cứu dân , nếu một mai người cãi lời ta, làm khác đi sẽ bị tru diệt.

Ân Giao thưa :

- Công sư phụ dạy dỗ bao nhiêu năm trời, lẽ nào con dám cãi mạng, vả lại cha tôi bạo ngược, giết vợ hại con, thù Đắc Kỷ chưa phai trong lòng, con quyết chí xuống đầu Châu hiệp lực với sư thúc đánh năm ải , phá Triều Ca, bắt Đắc Kỷ bầm xương trả oán.

Quảng Thành Tử nói :

- Nhưng tình đời hay thay đổi, trần thế ảnh hưởng xấu xa, thì chỉ sợ xa thầy, con bị sa ngã.

Ân Giao nói :

- Nếu con đổi lòng, con sẽ bị lưỡi cày cày nát thân.

Quảng Thành Tử nghe nói mừng rỡ.

Ân Giao từ giã độn thổ xuống thành Tây Kỳ .

Đi được một đôi , Ân Giao trôi đầu lên gặp một hòn núi lớn , hoa quả xanh tươi, bả tòng rậm rạp. Ân Giao chưa biết đây là đâu , lơ lảo nhìn thì nghe trong rừng rậm có tiếng thanh la khua vang , rồi bên rừng xuất hiện một tướng cỡi ngựa hồng, có ba con mắt , tay cầm cặp bản lang nha xông tới hét lớn :

- Người ba đầu tên chi , dám đến đây dọ thám dinh trại ta !

Ân Giao nói .

- Ta là Thái tử Ân Giao có việc đi ngang qua đây, sao ngươi dám vô lễ.

Tướng ấy nghe nói liền bước xuống ngựa chấp tay tung hô vạn tuế và hỏi :

- Điện hạ có việc gì lại đi qua núi Bạch Long này ?

Ân Giao nói :

- Ta vâng lệnh sư phụ xuống Tây Kỳ giúp Tử Nha.

Nói chưa dứt lời đã thấy một tướng khác cũng ba con mắt , nhưng có ba chòm râu dài , mặt tợ đôi phân , đầu đội ngân khôi , mang bạch giáp cỡi ngựa kim, cầm giáo xông để hỏi lớn :

- Ai đó vậy ?

Người mặt xanh đến trước nói :

- Ân Điện hạ đây, hãy xuống ngựa ra mắt cho mau .

Người mặt trắng liền xuống yên làm lễ, rồi nói :

- Xin mời Điện hạ về trại.

Ân Giao thấy hai người đối xử thâm tình như vậy, không từ chối , theo về trời lập tức. Đến nơi, hai người mời Ân Giao ngồi lên cao, rồi cùng nhau quì móp dưới đất.

Ân Giao vội đỡ hai người dậy, và nói :

- Nhị vị tướng quân tên họ là chi ?

Người mặt xanh thưa :

- Tôi là Ôn Lương, còn người ấy là Mã Thiện, lâu nay chiếm cứ núi này làm kẻ mưu sinh.

Ân Giao nói :

- Ta xem hai vị đều là tay hào kiệt , tại sao không giúp nước lập công, hưởng lộc triều đình, mà sống với núi non hư danh tiết. Nếu hai vị theo tôi xuống Tây Kỳ, phò Châu đánh Trụ , tôi hết lòng hướng dẫn.

Người mặt trắng thưa :

- Điện hạ là dòng dõi Thành Thang, tại sao lại phò Châu đánh Trụ , xin dạy cho chúng tôi biết .

Ân Giao nói :

- Khí số nhà Thương đã hết , Châu Võ vương ra đời. Vả lại cha ta bạo ngược, làm nhiều việc thất đức, nên vận nước đổi dời. Ta không thể cãi mệnh trời theo phò kẻ dữ.

Mã Thiện và Ôn Lương đều khen phải, hối quân dọn tiệc đãi.

Ân Giao, khen điểm binh mã, dựng cờ Châu, cùng nhau kéo đi một lượt .

Đoạn quân đi được hai mươi dặm, qua khỏi núi Bạch Long thì bỗng có tiền quân chạy trở lại báo tin :

- Có một đạo sĩ cỡi cọp đến đây, xin ra mặt điện hạ.

Ân Giao truyền quân đóng trại, rồi mời đạo sĩ vào.

Đạo sĩ xuống lưng hùm, vào yết kiến Ân Giao.

Ân Giao hỏi:

- Đạo trưởng từ đâu đến, có điều gì chỉ dạy ?

Đạo sĩ nói :

- Ta là đệ tử núi Côn Lôn, họ Thân, tên Công Báo, vì thấy điện hạ đi ngang đây nên phải vào yết kiến. Chẳng hay điện hạ kéo binh đi đâu vậy ?

Ân Giao nói :

- Tôi vâng lệnh sư phụ xuống Tây Kỳ giúp đỡ Tử Nha.

Thân Công Báo vừa cười vừa nói :

- Điện hạ nói gì ta không rõ . Vua Trụ là người thế nào đối với điện hạ ?

Ân Giao nói :

- Trụ vương là cha đẻ của tôi.

Thân Công Báo cười mỉa mai :

- Thật là chuyện lạ lùng ! Trên thế gian ta chưa thấy người con nào lại giúp người dung đánh cha mình. Ai bày người làm cái chuyện ngỗ nghịch ấy ?

Ân Giao nói :

- Tuy Trụ vương là cha tôi, song khi số nhà Thương đã hết. Võ Vương là vua chân chánh, thiên hạ đều phục tùng, mệnh trời định, tôi đâu dám cãi lại.

Thân Công Báo nói :

- Cha người làm những việc gì gọi là ác !

Ân Giao nói :

- Cha tôi ham dâm vô đạo, giết vợ hại con, không lo việc trị dân, chỉ nghĩ đến tử sắc.

Thân Công Báo nói :

- Trụ vương thất đức đã đành, nhưng kẻ sai người xuống trần giết cha, phản chúa thì kẻ ấy còn vô đạo hơn Trụ vương nhiều. Cha mẹ là tình thiêng liêng, dù có lỗi đạo với con, con cũng không nên trách, huống hồ lại giúp cho người dung đi giết cha mình thì còn đạo lý gì nữa . Trời nào lại bảo con phải giết cha là thuận theo lẽ trời !

Ân Giao làm thinh có vẻ nghĩ ngợi.

Thân Công Báo thấy Ân Giao có vẻ xiêu lòng , nói tiếp :

- Cha người tuổi đã già, không bao lâu nữa cái cơ nghiệp kia sẽ về tay người sửa trị , người đại khờ tin theo lời phỉnh phờ của bọn vô

đạo , giúp người khác để đoạt lấy cơ nghiệp mình thì không còn gì đại dột hơn.

Ân Giao nói :

- Đạo trường luận cũng có lý , song thầy tôi đã dạy , tôi không thể trái lời.

Thân Công Báo nói :

- Người đừng mê muội, tưởng những kẻ dạy dỗ người là nhơn đức. Họ không có gì nhơn đức cả. Nếu họ nhơn đức thì không khi nào họ sai người xuống giết cha người, không khi nào họ đem Thái Cực Đồ đốt em người là Ân Hồng thành tro bụi, trong lúc Ân Hồng đã ăn năn hối lỗi trước giờ chết .

Ân Giao nghe nói thất kinh hỏi :

- Em tôi vì sao mà chết ?

Thân Công Báo nói :

- Người ta biểu em người đi giết cha người , em người không chịu làm việc bất hiếu, nên đã bị Tử Nha dùng Thái Cực Đồ đốt ratro .

Ân Giao nghe nói rồi lòng, hỏi :

- Chuyện ấy quả thật như vậy sao ?

Thân Công Báo nói :

- Ta không bao giờ nói dối , việc ấy thiên hạ ai cũng biết. Bây giờ Trương Sơn đang cầm binh đánh Tây Kỳ, nếu không tin người xuống đó hỏi Trương Sơn thì rõ.

Ân Giao nghe nói tủi lòng khóc lớn.

Thân Công Báo nói :

- Người cứ xuống Tây Kỳ, nếu quả Ân Hồng không bị giết thảm thiết như vậy, thì người sẽ đầu Châu, còn đúng như lời ta nói, thì người phải giữ bốn phận làm con, làm anh, đem thân giúp nước rửa thù, thì mới gọi là nghĩa là nghĩa. Ta sẽ đi tìm một người tài phép xuống giúp người .

Nói rồi cởi cạp đi thẳng .

Ân Giao ngại ngần, tuy kéo binh xuống Tây Kỳ mà lòng ngổn ngang trăm mối :

- Em ta không cừ oán với ai, lẽ nào người ta xử tệ như vậy ? Nếu Tử Nha quả thiệt giết em ta , ta quyết rửa thù cho hả giận.

Khi Ân Giao đến Tây Kỳ đã thấy dinh trại binh Thương đóng tại đó.

Ân Giao sai Ôn Lương đến hỏi , thì quả là trại của Trương Sơn .

Bấy giờ Trương Sơn trong ngóng Võ Dục tiên đã hai ngày mà không thấy trở lại , lòng buồn bức không yên , bỗng thấy quân vào báo :

- Có một vị tướng đến mời Nguyên soái ra mắt Đông cung điện hạ

Trương Sơn ngồi ngẫm nghĩ :

- Đông cung điện hạ là Ân Giao mất tích đã lâu, sao nay có mặt nơi Tây Kỳ ?

Nghĩ rồi truyền tướng ấy vào trại.

Ôn Lương bước vào ra mắt, Trương Sơn hỏi :

- Tướng quân từ đâu đến, có việc chi cần dạy ?

Ôn Lương đáp :

- Tôi vâng lệnh điện hạ Ân Giao, mời tướng quân ra mắt.

Trương Sơn nói:

- Đông cung trước kia bị gió bay mất, lẽ nào còn Đông cung sao ?

Lý Cẩm ngồi một bên quay lại nói với Trương Sơn:

- Có lẽ là sự thật, xin Nguyên soái đến đó xem thiệt hư lẽ nào cho biết .

Trương Sơn y lời cùng Lý Cẩm theo Ôn Lương ra khỏi trại.

Ôn Lương vào trước thưa với Ân Giao :

Trương Sơn đã tuân lệnh điện hạ đến đây.

Ân Giao truyền cho vào, Trương Sơn vào đến nơi thấy một người ba đầu sáu tay ngồi trước điện, liền hỏi :

- Chẳng hay điện hạ thuộc tông phái nào ?

Ân Giao nói :

- Ta là Nhứt điện Ân Giao.

Rồi thuật các chuyện cũ xảy ra tại Triều Ca cho Trương Sơn nghe.

Trương Sơn mừng rỡ , làm lễ bái yết.

Ân Giao nói :

- Tướng quân có rõ chuyện Ân Hồng chăng ?

Trương Sơn thưa :

- Nhị điện đem binh chinh phạt Tây Kỳ, bị Tử Nha dùng Thái Cực Đồ đốt nát thành tro rồi .

Ân Giao khóc rống lên một tiếng, nhào xuống đất chết ngất. Các tướng đỡ dậy khuyên giải.

Ân Giao nói :

- Em ta tình cốt nhục làm sao quên thù này được .

Nói rồi bẻ gãy cây cờ lĩnh tiền, thề rằng :

- Nếu ta không giết Khương Thượng để báo thù cho em ta thì ta sẽ như cây cờ này.

Sáng hôm sau, Ân Giao kéo binh ra trận kêu tên Tử Nha ra thành hội kiến.

Quân vào báo, Tử Nha dẫn binh tướng ra thành, Na Tra thấy hai tướng theo hầu và Ân Giao đều có ba con mắt, liền nói nhỏ với Tử Nha :

- Ba người này có chín con mắt, cộng thành bốn người rưỡi .

Ân Giao lướt tới hỏi lớn :

- Tử Nha là ai ?

Tử Nha giục Tứ Bất Tướng đến đáp :

- Ta là Thừa Tướng Tử Nha đây , còn người tên họ là chi ?

Ân Giao hét :

- Ta là Nhất điện Ân Giao. Sao ngươi dám dùng Thái Cực Đồ hại em ta thành tro .

Tử Nha nói :

- Ấy là lỗi tại Ân Hồng. không phải ta muốn sát hại .

Ân Giao nổi giận, gầm lên một tiếng, không thèm tranh luận với Tử Nha, lướt tới đâm Tử Nha một kích.

Na Tra vung giáo cản lại , nói :

- Có ta cùng ngươi đối địch , chớ làm hỗn với sư thúc ta.

Ân Giao đánh với Na Tra được ít hiệp, lấy Phiên Thiên Ấn quăng lên đánh nhằm vai Na Tra một cái gài muốn sụm, Na Tra té xuống xe. Hoàng Thiên Hóa vung song chùy đến cản lại, các tướng Châu cứu Na Tra về thành.

Hoàng Thiên Hóa đánh với Ân Giao được ít hiệp bị Ân Giao dùng chuông Lạc Hồn rung lên, Hoàng Thiên Hóa tâm thần hỗn loạn

nhào xuống đất, bị Trương Sơn lạnh tay bắt trời.
Hoàng Phi Hồ thấy con bị bắt nóng lòng giục Thần ngư đến đánh.
Ân Giao không thèm giao tranh, lấy Lạc Hồn rung vài cái, Hoàng
Phi Hồ mê man té xuống lưng trâu, bị Mã Thiện, Ôn Lương bắt
trời nữa.

Dương Tiễn thấy Ân Giao dùng Lạc Hồn chung sợ Tử Nha lâm
nguy, liền giống chiêm thu quân về thành.

Tử Nha bại trận, về trước trướng ngồi buồn bã, Dương Tiễn bước
đến thưa :

- Thật là lạ lùng.

Tử Nha hỏi :

- Chuyện gì vậy ?

Ân Giao dùng Phiến Thiên Ấn đả thương Na Tra, phép ấy là của
Quảng Thành Tử sư bá, tại sao Ân Giao có được ?

Tử Nha nói :

- Chẳng lẽ Quảng Thành Tử cho Ân Giao mượn bửu bối đánh ta ?

Dương Tiễn nói :

- Thừa Tướng đã quên câu chuyện Ân Hồng rồi sao . Biết đâu
trong trường hợp này cũng xảy ra câu chuyện đáng buồn như vậy .
Tử Nha ngồi làm thinh ngẫm nghĩ không nói.

Bấy giờ Ân Giao thắng trận về dinh, truyền đem cha con Hoàng
Phi Hồ đến trước trướng, hỏi :

- Người là ai đó ?

Hoàng Phi Hồ nói :

- Ta là Võ Thành vương Hoàng Phi Hồ.

Ân Giao lấy làm lạ, hỏi lại :

- Tây Kỳ cũng có Hoàng Phi Hồ sao ?

Trương Sơn nói :

- Chính là Hoàng Phi Hồ ở Triều Ca, phản chúa đầu Châu, gây ra
chinh chiến. Nay cha con nó bị Điện hạ bắt, thật lưới trời lồng
lộng thưa mà chẳng lọt .

Ân Giao nghe rõ, vội bước xuống mở trời cho Hoàng Phi Hồ và
nói :

- Người này là ân nhân của ta. Trước kia nếu không nhờ Võ Thành

Vương thì anh em ta đã mất mạng rồi, đâu còn sống đến ngày nay
Hoàng Phi Hổ hỏi :

- Điện hạ trước kia bị gió thổi bay đi mất, sao ngày hôm nay trở về được ?

Ân Giao không dám nói rõ tên thầy mình, sợ đối phương biết được nguồn gốc, nên nói trớ rằng :

- Hai đó ta được một vị tiên ở Hải đảo cứu đem về nuôi , nay ta xuống đây quyết rửa hờn cho em ta. Còn tướng quân sao lại đầu Châu .

Hoàng Phi Hổ nói :

- Trụ vương càng ngày càng vô đạo, sát hại trung thần, ham dâm lạc họa , đến nhị vị Điện hạ là tình máu mủ mà Trụ Vương còn đem chém đi, huông hồ chúng tôi chỉ là lũ bộ hạ.

Ân Giao không đợi Hoàng Phi Hổ nói hết ngắt lời :

- Thôi được, ta không hạch hỏi việc đó làm gì , mỗi người có một ý muốn riêng, phản Trụ hay phò Trụ là do lòng ngưỡng mộ của Tướng quân , trước kia Tướng quân tha anh em ta khỏi chết, nay ta đáp đền ơn ấy. Vậy từ nay Tướng quân đừng ra trận giao tranh với ta nữa , vì nếu bắt được lần thứ hai ta sẽ chiêu quân luật xử trị .

Cha con Hoàng Phi Hổ không dám nói nhiều lời , cúi đầu tạ ơn, trở về dinh thuật lại mọi việc với Tử Nha .

Hôm sau, Ân Giao nóng lòng ra binh bắt Tử Nha báo thù .

Mã Thiện thưa :

- Xin cho tiểu tướng ra binh bắt Tử Nha cũng được, cần gì phải nhọc sức Điện hạ.

Ân Giao nhậm lời, Mã Thiện kéo quân ra thành khiêu chiến.

Quân vào báo, Tử Nha hỏi :

- Có tướng nào dám ra bắt Mã Thiện chăng ?

Đặng Cửu Công liền cầm đao lên ngựa kéo binh ra khỏi thành, thấy viên tướng có ba con mắt, đang điệu võ dương uy, liền nói :

- Người tên họ là chi mà dám vô lễ như vậy ?

Mã Thiện nói :

- Ta là đại tướng quân Mã Thiện.

Đặng Cửu Công không xưng tên, lướt ngựa tới chém đùa.

Mã Thiện đưa thương ra đỡ . Đánh được vài hiệp, Đãng Cửu Công dùng sức mạnh áp đảo cây thương của Mã Thiện rồi bắt sống Mã Thiện ném xuống đất hồi quân trối lại dẫn về thành.

Tử Nha thấy bắt được tướng địch, truyền dẫn vào.

Mã Thiện đứng trợn ba con mắt nhìn Tử Nha.

Tử Nha nạt lớn :

- Thất phu, đã bị ta bắt sao không chịu quỳ ?

Mã Thiện cười lớn, mắng :

- Phản tặc ! Ngươi là đối thủ của ta , kẻ thù của chủ tướng ta , nay bắt được ta muốn làm gì thì làm, tại sao nghĩ đến chuyện quỳ lạy .

Tử Nha nổi giận truyền Nam Cung Hoát đem ra ngoài xử trảm.

Nam Cung Hoát tuân lệnh, đem Mã Thiện ra ngoài chém một đao , chẳng ngờ đầu Mã Thiện không rụng , lưỡi đao chém xong thì đầu Mã Thiện liền lại như cũ.

Nam Cung Hoát thất kinh, vào báo lại với Tử Nha :

- Thật là quái gở. Tôi vâng lệnh chém Mã Thiện một nhát, nhưng nó không rơi đầu.

Tử Nha lấy làm lạ liền dắt các tướng ra khỏi dinh, đến pháp trường xem thử.

Các tướng không tin mỗi người chém một nhát, nhưng không ai chém đứt đầu Mã Thiện được. Cứ lưỡi đao vừa xốt qua cái đầu của Mã Thiện liền lại như cũ. Vì Hộ nổi xung giơ Gián ma xử đập trên đầu Mã Thiện một cái, Mã Thiện vẫn như không. Ai nấy le lưỡi lắc đầu, không biết dùng cách gì giết Mã Thiện cho được.

Tử Nha nói :

- Các ngươi hãy dùng lửa Tam muội mà đốt thế nào đến cũng tan xác, ta xem chắc là loại yêu quái gì đây.

Na Tra, Mộc Tra, Kim Tra, Lôi Chấn Tử hợp lực dùng lửa Tam muội đốt một hồi, Mã Thiện thấy lửa cháy cười lớn nói :

- Thôi ta kiêu các ngươi trở về kéo đã làm mất thì giờ các ngươi nhiều lắm rồi.

Lời nói vừa dứt, Mã Thiện đã biến mất.

Tử Nha xem thấy chẳng vui , trở vào trướng cùng các tướng thương nghị.

Dương Tiễn thưa :

- Tôi xin qua núi Cửu Tiên hỏi thăm sư bá Quảng Thành Tử về việc Ân Giao, sẵn tiện đến núi Chung Nam mượn kiếng chiếu yêu của Vân Trung Tử đem về đây rọi thử Mã Thiện là giống gì hóa xác thì mới trừ nó được.

Tử Nha nhậm lời, Dương Tiễn liền độn thổ qua núi Cửu Tiên vào động Đào nguyên làm lễ Quảng Thành Tử.

Quảng Thành Tử nói :

- Ta vừa sai đệ tử ta là Ân Giao đến giúp Tây Kỳ, không biết nó đã tới chưa ?

Dương Tiễn nói :

- Phải Ân Giao là người trẻ tuổi có ba đầu sáu tay không ?

Quảng Thành Tử nói :

- Chính là nó đó. Ta sai nó xuống trước còn ta thì đợi ngày Tử Nha dâng đàn bái tướng đem binh phạt Trụ ta sẽ đến tiền hành.

Dương Tiễn nói :

- Thế thì rồi lắm !

Quảng Thành Tử hỏi :

- Chuyện gì vậy ?

Dương Tiễn nói :

- Ân Giao không vâng lời sư bá xuống giúp Tây Kỳ, mà cầm binh đánh lại Khương Thừa Tướng, dùng Phiên Thiên Ấn đánh Na Tra gần sụm vai, nội thành không ai dám cự, nên tôi phải lên đây hỏi thăm sư bá dạy lẽ nào .

Quảng Thành Tử nghe nói hét lớn :

- Súc sinh ! Nó cãi lời ta chắc sanh họa ra ! Ta giao hết bửu bối cho nó để giúp Tây Kỳ, ngờ đâu nó lại làm loạn .

Dương Tiễn nói :

- Trước kia Ân Hồng cũng cãi lời Xích Tinh Tử sư thúc, và cuối cùng cũng mang họa.

Quảng Thành Tử nói :

- Thôi, người về trước, ta sẽ theo chân xuống Tây Kỳ ngay bây giờ .

Dương Tiễn từ tạ độn thổ thẳng sang núi Chung Nam, vào yết kiến Vân Trung Tử, thưa :

- Nay có một người đánh Tây Kỳ gọi là Mã Thiện, chém, đốt đều

chẳng chết, không biết vật gì hóa hình, nên tôi phải đến mượn kiếng chiếu yêu của sư thúc đem về rọi thử, xong việc xin trả lại. Vân Trung Tử nhậm lời, trao kiếng phép cho Dương Tiễn.

Dương Tiễn tạ ơn độn thổ thẳng về thành Tây Kỳ .

Tử Nha thấy Dương Tiễn trở về mừng rỡ hỏi :

- Người đến hỏi thăm Quảng Thành Tử việc ấy ra sao ?

Dương Tiễn thuật hết mọi chuyện, và nói :

- Đệ tử đã mượn được kiếng chiếu yêu của sư thúc Vân Trung Tử, ngày mai thế nào cũng bắt được Mã Thiện.

Tử Nha mừng rỡ, liền sai Dương Tiễn dẫn binh đến dinh Thương khiêu chiến để tìm tông tích Mã Thiện.

Dương Tiễn kéo binh đến trước cửa dinh, gọi lớn :

- Mã Thiện, chớ khoe tài, hôm nay ta đến lấy đầu ngươi đây.

Quân vào báo, Ân Giao sai Mã Thiện cầm binh.

Mã Thiện mới ra khỏi trại, Dương Tiễn đã lấy kính chiếu yêu rọi vào mặt , thấy trong kiếng hiện lên một ngọn đèn đỏ rực , mỉm cười nghĩ thầm :

- A, té ra nó là ngọn đèn hiện thân , hèn chi chém không đứt, đốt không sợ.

Nghĩ rồi cầm giáo lướt tới đâm liều.

Mã Thiện rước đánh được ba mươi hiệp .

Dương Tiễn trá bại chạy dài, Mã Thiện không đuổi theo, trở về dinh thưa với Ân Giao :

- Dương Tiễn đánh một lúc bỏ chạy, tiểu tướng sợ chúng dùng mưu nên không đuổi theo.

Ân Giao nói :

- Đại tướng cầm binh phải biết tùy thời tùy lúc, biết người biết ta , đó mới là người trí.

Nói rồi truyền quân mở tiệc vui vầy, khao thưởng tướng sĩ.

Còn Dương Tiễn thấy Mã Thiện không đuổi theo cũng thu binh vào thành.

Tử Nha hỏi :

- Mã Thiện là vật gì biến hình ?

Dương Tiễn nói :

- Nó hiện ra trên mặt kiếng một ngọn đèn sáng rực, không rõ lý

lịch thể nào.

Vi Hộ nói :

- Theo tôi biết thì có ba ngọn đèn lâu năm, một ngọn nơi cung Huyền Đô , một ngọn nơi cung Ngọc Hư, một ngọn tại núi Linh Tụ . Chưa chắc ngọn nào thành hình, xin Dương huynh đi dò xét mới biết được .

Tử Nha nói :

- Như vậy Dương tướng quân phải ra công một lần nữa, đến các nơi ấy hỏi thăm.

Dương Tiễn tuân lệnh, tức thì động thổ đến cung Ngọc Hư trước.

Đến nơi thấy Bạch Hạc đồng tử đứng trước động, Dương Tiễn hỏi :

- Chẳng hay ngọn đèn trong cung Ngọc Hư còn hay tắt ?

Bạch Hạc đồng tử chạy vào trong xem lại. rồi đáp :

- Ngọn đèn lưu ly của Thiên Tôn vẫn còn cháy.

Dương Tiễn biết không phải, liền giã từ Bạch Hạc đồng tử đến núi Linh Tụ, vào động Huyền Giác làm lễ Nhiên Đăng .

Nhiên Đăng hỏi :

- Người có chuyện gì đây ?

Dương Tiễn hỏi :

- Ngọn đèn lưu ly của đạo trưởng còn cháy không ?

Nhiên Đăng nhìn lên bàn thấy đèn tắt, liền nói lớn :

- Con yêu này trốn đi rồi.

Dương Tiễn trình hết các việc, Nhiên Đăng nói :

- Người về trước, ta sẽ theo sau.

Dương Tiễn từ tạ Nhiên Đăng, động thổ trở về .

Tử Nha được Dương Tiễn thừa hết các việc, mừng rỡ vô cùng.

Bồng có quân vào báo :

- Quảng Thành Tử đạo nhân đến xin ra mắt.

Tử Nha liền ra rước vào.

Quảng thành Tử chịu lỗi, và nói :

- Bàn đạo không ngờ sự đại biến . Ân Giao tắc tệ, tội ấy thật do bàn đạo thất trách. Để bàn đạo gọi nó vào đây tạ tội.

Tử Nha nói :

- Nhờ Đạo huynh giúp đỡ tôi kéo công việc trễ tràng.

Quảng Thành Tử liền đến trước dinh Thương gọi lớn :
- Ân Giao ra đây cho ta bảo.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 64 La Tuyên nổi lửa đốt Tây Kỳ

Ân Giao nghe quân vào báo:

- Có một vị đạo trưởng mời điện hạ ra trước dinh.

Ân Giao nghĩ thầm:

- Chắc sư phụ ta đến đó rồi.

Liền nai nịt cỡi ngựa ra, thấy Quảng Thành Tử đang đứng chờ, Ân Giao cúi đầu thưa:

- Đệ tử mang giáp trong mình, làm lễ không trọn xin thầy tha cho.

Quảng Thành Tử thấy Ân Giao mặc vương phục, nổi giận hét:

- Súc sanh! Người thề trên núi với ta như thế nào mà bây giờ người trở lòng như vậy?

Ân Giao khóc và nói:

- Xin sư phụ cho phép con thưa vài lời. Con đã thề với sư phụ chẳng bao giờ dám đổi ý. Khi xuống trần con có gặp Mã Thiện và Ôn Lương, sau đó lại gặp Thân Công Báo khuyên con phò Trụ. Tuy nhiên con không kể lời ấy, vì biết cha mình là người bạo ngược, mắc tội với thiên hạ đã nhiều. Con chỉ hận có một điều là Tử Nha đem Thái Cực Đồ đốt Ân Hồng là em trai con thành tro bụi. Em con thù oán gì, mà Tử Nha đối xử như vậy? Sư phụ bảo con phải theo phò kẻ thù, đánh lại cha con, thì dù lòng con có là đất đá, không biết tri giác, cũng không thể nhịn nổi. Thầy hiểu cho

tâm trạng con.

Quảng Thành Tử nói:

- Người không rõ, Thân Công Báo là kẻ thù của Tử Nha nên kiếm lời nói gạt. Chuyện ấy do em người liều lĩnh, không chịu nghe lời thầy, và cũng do số trời định cả.

Ân Giao mỉm cười cay đắng:

- Xin sư phụ nghĩ lại. Con không kể lời nói của Thân Công Báo làm gì. Chẳng lẽ em con tự nhiên chạy vào Thái Cực Đồ cho chết hay sao? Còn số trời định thì số trời có bảo Tử Nha đem Thái Cực Đồ giết em con không? Tại sao Tử Nha tạo ra chuyện ác tâm như vậy? Rồi bảo là do trời định? Nay lòng con thảm thiết quá, không thể nào khác hơn là giết Tử Nha để rửa hận. Xin thầy về núi nghỉ ngơi, để con liều mình giết Tử Nha rồi sẽ đầu Châu lấy năm ải.

Quảng Thành Tử nói:

- Người không nhớ lời thề của người hay sao?

Ân Giao nói:

- Đệ tử nào không nhớ, song chết vì lời thề cũng đành, sống làm chi một mình cho đời thêm tủi nhục.

Quảng Thành Tử nổi giận chém một gươm.

Ân Giao đưa kích ra đỡ và nói:

- Sư phụ bênh Tử Nha, không kể đến nghĩa thầy trò, sao gọi là nhân đạo, thiên đạo?

Quảng Thành Tử chém tiếp một gươm nữa. Ân Giao cũng đỡ ra và nói:

- Sư phụ cố tình buộc con vào thế bí, phải mang tiếng thất lễ với thầy ư? Sư phụ muốn có một đứa đệ tử hèn hạ, quên tình cha con, anh em theo phò một kẻ thù không?

Quảng Thành Tử nói:

- Ấy là số trời đã định. Nếu người không biết ăn năn hối cải thế nào cũng uổng công ta dạy dỗ.

Ân Giao nói:

- Nếu trời bắt con phải bỏ thù em, bỏ hiếu cha, để cúi đầu vâng theo mệnh lệnh của một kẻ giết em, đánh cha mình thì thà con cãi lại mệnh trời để bị bỏ xác còn hơn.

Quảng Thành Tử nổi giận chém bồi một gươm nữa, Ân Giao khóc lớn:

- Thầy đã không tưởng tình thầy trò, thì đệ tử làm sao giữ được đạo kính vì. Thôi thì đành chịu làm đứa thất phu vậy.

Nói rồi đâm Quảng Thành Tử một kích.

Quảng Thành Tử cũng hét lên một tiếng, hai thầy trò đánh nhau một lúc.

Ân Giao liền móc túi lấy Phiên Thiên Ấn quăng lên.

Quảng Thành Tử kinh hãi, biết Phiên Thiên Ấn là một báu vật lợi hại, liền hóa ra hào quang bay về thành.

Trước đây Quảng Thành Tử trao Phiên Thiên Ấn cho Ân Giao đi đánh giặc, không ngờ Ân Giao lại dùng chính Phiên Thiên Ấn

đánh thầy.

Quảng Thành Tử chạy vào thành, mặt mày buồn xo, Tử Nha trông thấy hỏi:

- Ân Giao đã chịu phép chưa?

Quảng Thành Tử nói:

- Nó bị Thân Công Báo mê hoặc, tôi khuyên không được, nổi giận chém nó vài guom, nó lấy Phiên Thiên Ấn ném trả nên tôi phải chạy về đây.

Tử Nha không rõ Phiên Thiên Ấn là báu vật lợi hại như thế nào mà Quảng Thành Tử phải kinh hãi như vậy thì có quân vào báo:

- Có Nhiên Đăng đại sư đến.

Tử Nha và Quảng Thành Tử ra cửa rước vào, Nhiên Đăng nói:

- Cái đèn lưu ly của tôi nó cũng đi khuấy ông thật là thiên số.

Tử Nha nói:

- Trời khiến sao chịu vậy, biết trốn vào đâu.

Nhiên Đăng nói:

- Ân Giao là chuyện lớn, còn Mã Thiện là chuyện nhỏ, để bản đạo đầu Mã Thiện về cho rảnh rang rồi sẽ tính đến việc Ân Giao.

Tử Nha nói:

- Xin tuân theo ý kiến quyết định của đạo trưởng.

Nhiên Đăng nói:

- Muốn bắt Mã Thiện, người phải làm kẻ này giúp ta mới được.

Liền kẻ tai dạn nhỏ Tử Nha một hồi, Tử Nha vâng lời cầm roi, lên lưng Tứ Bất Tướng, đến trước cửa trại Thương Kêu lớn.

- Mã Thiện hôm nay ta quyết chém đầu người.

Quân vào báo lại Ân Giao nghĩ thầm:

- Hôm qua sư phụ ta vừa bỏ chạy, nay lại Tử Nha đến khiêu chiến một mình, e chúng lập mưu giết ta như giết Ân Hồng trước kia chăng?

Nghĩ rồi sai Mã Thiện ra trận xem thử thế nào.

Mã Thiện tuân lệnh cầm thương ra trận, thấy Tử Nha vênh râu chửi mắng.

Mã Thiện nói:

- Thằng già hỗn quá! Sao dám chửi ta nhiều lời như vậy?

Tử Nha nói:

- Người có tài phép chém không bay đầu, ta chửi một chập cho người mất đầu chơi.

Mã Thiện giận quá, khua đao tới chém, Tử Nha đánh được ít hiệp

rồi bỏ chạy về hướng Nam, Mã Thiện dừng ngựa không đuổi theo, Tử Nha thấy vậy quay ngựa lại chửi nữa. Mã Thiện giận quá chịu không nổi, quát ngựa đuổi theo. Chừng hai dặm đường đến một cội dương, Mã Thiện không thấy Tử Nha đâu, thấy một đạo sĩ bước ra chặn mặt, nói:

- Mã Thiện, ngươi biết ta chăng?

Vì Nhiên Đăng làm phép ẩn mặt nên Mã Thiện không biết, liền đâm Nhiên Đăng một giáo.

Nhiên Đăng lấy đèn lưu ly trong tay áo quăng lên, Mã Thiện xem lại biết là thầy mình, kinh hãi ẩn mình không kịp, bị đèn lưu ly hút vào.

Nhiên Đăng cười lớn, sai Huỳnh Cân lực sĩ đem đèn về núi trước.

Bấy giờ quân thua chạy về báo với Ân Giao:

- Mã tướng quân theo đuổi Tử Nha thấy một luồng hào quang xông lên, rồi Mã tướng quân biến mất chỉ còn con ngựa mà thôi!

Ân Giao nghe nói lấy làm lạ, liền dẫn quân đến thành khiêu chiến.

Tử Nha liền mời Nhiên Đăng và Quảng Thành Tử đến thương nghị.

Nhiên Đăng hỏi Quảng Thành Tử:

- Ân Giao bị Thân Công Báo xúi giục làm loạn, nay đạo huynh tính lẽ nào?

Quảng Thành Tử nói:

- Tôi trao hết báu vật cho nó rồi, nay không biết cách nào để thu hồi lại.

Bỗng có quân vào báo nữa:

- Ân Giao gọi quyết tên Thừa Tướng ra trận.

Tử Nha sợ Phiên Thiên Ân, không biết có nên xuất trận hay không. Nhiên Đăng nói:

- Tử Nha có Hạnh Huỳnh Kỳ vật che thân rất bảo đảm, Phiên Thiên Ân làm gì được mà lo.
Tử Nha nghe lời liền dẫn quân ra thành nói với Ân Giao:

- Ân Giao! Người cãi lời thầy dạy, không nhớ lời thề thế nào cũng bị lưỡi cày đâm trúng bụng. Nếu thuận theo ta, xuống ngựa hàng đầu may ra thoát nạn.

Ân Giao cười lớn:

- Nếu ta theo phò người mà tránh lời thề thì ta chết còn hơn. Người tàn nhẫn đốt em ta ra thành tro bụi, thù ấy ta quyết không đội trời chung.

Nói rồi đâm Tử Nha một kích.

Tử Nha đưa gương báu ra đỡ.

Hai người đánh với nhau một hồi, Ôn Lương xông vào trợ chiến, Na Tra đón lại giao công.

Ôn Lương quăng Bạch Ngọc hoàn đánh Na Tra, Na Tra quăng Càn Khôn Quyện lên nghe một tiếng chát tai.

Bạch Ngọc hoàn vỡ vụn, nát như tro.

Ôn Lương hét lớn:

- Người phá phép báu của ta, ta không thể dung người được.

Nói rồi hồn chiến với Na Tra. Na Tra quăng Kim chuyên lên đánh nhằm lưng Ôn Lương gần sa xuống đất.

Dương Tiễn thừa thế bắn Ôn Lương một viên đạn bễ đầu chết tốt.

Ân Giao thấy Ôn Lương bị chết, nổi giận ném Phiên Thiên Ân lên đánh Tử Nha.

Tử Nha thất kinh, xô Hạnh Huỳnh Kỳ ra , lập tức muôn đạo hào quang chiếu sáng loà, hàng ngàn bông sen rơi xuống, che chở khắp mình Tử Nha, Phiên Thiên Ân không dám rơi xuống.

Tử Nha liền quăng roi Đả Thần Tiên lên, đánh trúng lưng Ân Giao, Ân Giao sa xuống ngựa, Dương Tiễn bước tới chém đầu, may nhờ Trương Sơn, Lý Cẩm lạnh tay đỡ thương.

Ân Giao độn thổ chạy mất.

Tử Nha thắng trận thâu quân về thành, Nhiên Đăng nói với Quảng Thành Tử:

- Phiên Thiên Ân khó thu về được, mà ngày bái tướng dâng đàn của Tử Nha gần đến, nếu để trễ tội của đạo huynh không tránh khỏi.

Quảng Thành Tử nói:

- Xin đạo trưởng tìm kế gì trừ nó kéo tôi mắc tội oan.

Nhiên Đăng nói:

- Ở đây không có phép gì trị được nó biết tính làm sao?

Quảng Thành Tử ngồi làm thinh buồn bã.

Lúc này Ân Giao cũng về dinh, trong người đau đớn vì vừa bị một roi chí tử, không biết làm cách nào giết Tử Nha để trả thù cho Ân Hồng.

Bỗng có quân vào báo:

- Có một đạo sĩ xin vào ra mắt.

Ân Giao truyền mời thì thấy một vị đạo sĩ mặt đỏ như trái táo, râu tóc cũng đỏ hoe mình mặc áo đỏ, đội mào đuôi cá, bước đến xá Ân Giao.

Hỏi ra thì hay đó là La Tuyên ở Hỏa Long động, hiệu là Diêm Trung tiên. Do Thân Công Báo đến thỉnh cầu nên đến giúp Ân Giao.

Ân Giao mừng rỡ vô cùng, dọn tiệc đãi đằng.
La Tuyên nói:

- Bàn đạo lâu nay ăn chay đã quen nên không dùng đồ mặn.

Ân Giao truyền đem cơm chay đãi La Tuyên rất hậu.
La Tuyên ở lại dinh đã ba hôm mà không nhắc gì đến việc giao tranh.

Ân Giao hỏi:

- Đạo trưởng đến giúp tôi sao không tính kế đánh Khương Tử Nha.?

La Tuyên nói:

- Ta có hẹn với một người bạn. Đợi người ấy đến đây rồi tính ra binh cũng chẳng muộn.

Ngày hôm sau quân vào báo:

- Có một đạo sĩ tìm đến trước cửa dinh.

Ân Giao và La Tuyên truyền ra nghinh tiếp, thấy đạo nhân này
mọc râu quai nón, mặt vàng, thân thể vạm vỡ.
Ân Giao liền mời ngồi và tiếp đãi rất hậu.

La Tuyên hỏi đạo sĩ:

- Vì sao hiền đệ đến trễ vậy?

Đạo sĩ đáp:

- Tiểu đệ cần luyện thêm một phép nữa cho hoàn bị rồi mới đến
đây hiệu lực với sư huynh.

Ân Giao hỏi:

- Chẳng hay nhị đạo sư danh hiệu là gì?

Đạo sĩ mới đến đáp:

- Bần đạo là Lưu Hoàn ở Cửu Long đảo.

Ân Giao truyền dọn tiệc đãi đằng hai vị đạo sư rất hậu.

Rạng ngày La Tuyên và Lưu Hoàn đến trước thành Tây Kỳ kêu
quân mời Tử Nha ra nói chuyện.

Quân vào báo, Tử Nha dẫn quân ra ngoài thành, thấy La Tuyên
khác thường, liền nói với các đồ đệ:

- Người này xem chẳng khác cục lửa đỏ.

Các đồ đệ thưa:

- Đạo Triệt giáo nhiều người dị tướng, trông mà ghê.

La Tuyên giục ngựa tới hỏi:

- Người phải Khương Tử Nha chăng?

Tử Nha nói:

- Phải. Còn đạo huynh từ đâu đến, xin cho biết danh hiệu?

La Tuyên nói:

- Ta là La Tuyên, hiệu Diêm Trung Tiên ở Hỏa Long đảo, bởi ta nghe người ý tài phép cung Ngọc Hư làm nhục Triệt giáo ta nhiều lắm, nên ta phải đến đây tranh tài cao thấp. Ta thiết tưởng chỉ cần ta và người tranh tài mà thôi, đừng sai học trò nhỏ ra múa men làm gì cho mất công, uổng mạng.

Nói rồi liền chém tới một gươm, Tử Nha múa gươm xông vào giao đấu.

Đánh được một lúc, Na Tra nổi nóng xông vào, Lưu Hoàn bước ra cản lại.

Dương Tiễn, Hoàng Thiên Hóa, Lôi Chấn Tử, Thổ Hành Tôn, Vi Hộ đồng áp tới trợ chiến với Tử Nha, La Tuyên đỡ không kịp, chuyển mình một cái biến thành ba đầu sáu tay cự với các tướng.

Đánh một hồi, La Tuyên đập Hoàng Thiên Hóa một bánh xe nhào xuống đất, Kim Tra và Mộc Tra vội lướt tới cứu Hoàng Thiên Hóa đem về thành.

Tử Nha quăng Đả Thần Tiên lên đánh La Tuyên gần hạ mã, vội

độn thổ trốn mất.

Còn Na Tra quăng Càn Khôn Quyện đánh Lưu Hoàn đổ hào quang.

Lưu Hoàn thất kinh lui về trại.

Trương Sơn khi ấy lược trận, quan sát thấy sức mạnh của các tướng Châu vô cùng lợi hại, nên thở dài:

- Cơ nghiệp Thành Thang sau này thế nào cũng về tay Võ Vương rồi.

Khi Trương Sơn trở vào dinh thì Lưu Hoàn và La Tuyên cũng về đến, người nào bộ tướng cũng xơ rơ, La Tuyên ân cần tiếp đãi và tìm lời an ủi.

La Tuyên nói:

- Vì ta vô ý bị Tử Nha đánh một roi gần hạ mã.

Liền lấy thuốc trong bầu ra uống, và nói với Lưu Hoàn:

- Ta không muốn giết nhiều mạng, thế mà chúng nó quyết tranh tài, biết làm sao? Đêm nay ta sẽ đốt hết thành Tây Kỳ, không để sống sót một tên lính nào thì chúng nó mới thấy được phép thuật màu nhiệm của ta.

Lưu Hoàn nói:

- Nếu không trở tài chúng tướng thế gian này chỉ có Xiển giáo là thần thông hơn hết.

Đêm ấy vào lối canh ba, La Tuyên và Lưu Hoàn lấy Vạn Lý Vân Yên là thứ tên lửa, đem ra bắn mù mịt vào thành Tây Kỳ, lửa dậy phừng phừng.

Thầy trò Tử Nha thấy thắng trận không đề phòng, đến chừng bá tánh trong thành kêu la mới hay.

Nhiên Đăng và Quảng Thành Tử đồng ra ngoài quan sát.

Riêng Võ Vương thấy lửa thất kinh, quỳ dưới đất lạy trời van vái rằng:

- Cơ Phát có tội nên trời trừng phạt thế này, xin đốt toàn gia quyến tôi mà thôi còn bá tánh xin dung tha kéo tội.

Võ Vương vừa vái vừa khóc òa, nhưng lửa mỗi lúc mỗi cháy dữ hơn biến thành Tây Kỳ thành một hòn núi lửa cao ngất.

La Tuyên và Lưu Hoàn chưa hài lòng, còn làm phép đồ cả bầy quạ lửa cả muôn con bay vào đốt khắp thành, còn trên không trung thì sai hai con rồng lửa phun lửa xuống.

Thật là một trận chiến ác liệt. Nhân dân thành Tây Kỳ kinh khiếp.

Bấy giờ Long Kiết Công chúa tại núi Phụng Hoàng đã có lòng giúp Tử Nha đánh Trụ, nay thấy La Tuyên hóa phép dữ đốt thành, liền thừa dịp này chữa lửa làm ơn, liền sai Bích Vân đồng nhi quăng lưới Vụ Lộ càn khôn mà bắt bầy quạ lửa. Vụ Lộ là sương mù, thuộc thủy, khi bủa ra thì bầy quạ lửa sa vào chết hết, nên lửa tắt tức thì.

La Tuyên không rõ nguyên nhân nào mà bầy quạ lửa biến mất hết, nhìn lên trời cao thấy một vị tiên cô đang cỡi loan xanh, mặc áo đỏ đầu đội mào đuôi cá, nhan sắc thoát trần, liền kêu lớn:

- Ai cỡi chim loan đó? Sao dám bắt quạ lửa của ta?

Long Kiết công chúa cười lớn:

- Ta là Long Kiết công chúa, người tài phép bao nhiêu mà dám sanh ác tâm như vậy? Người nên xa lánh chốn này kéo mang họa.

La Tuyên nổi giận quăng bánh xe Ngũ Long lên.
Long Kiết công chúa cười lớn:

- Phép tắc người chỉ chừng đó thôi sao?

Nói rồi lấy bình Tứ Hải đưa ra, thả bánh xe vào đó, tức thì rồng lửa ra biển.

La Tuyên nổi giận lấy tên lửa bắn Long Kiết công chúa.
Long Kiết công chúa dùng Nhị Long kiếm phóng lên, chém Lưu Hoàn đứt làm hai khúc.

La Tuyên thấy bạn mình bị hại, hiện ba đầu sáu tay, lấy ấn Chiếu Thiên quăng công chúa.
Long Kiết cầm gương chỉ một cái, ấn sa xuống tức thì, rồi quăng luôn gương nhị long lên.
La Tuyên biết cự không lại, giục ngựa Xích yên chạy dài.
Gương Nhị long bay theo chém con ngựa Xích yên một cái, ngựa té nhào.
La Tuyên rơi xuống đất độn thổ trốn đi.

Long Kiết công chúa bèn hoá mưa chữa lửa cho thành Tây Kỳ.

Dân chúng trong thành thấy lửa tắt hết, đồng reo mừng nói lớn:

- Thật nhờ hồng phước của minh quân, mới khiến trời mưa cứu cả thành khỏi chết.

Bá quan dầm mưa đến thăm nhau suốt đêm không ai ngủ được.

Trời mờ sáng có quân vào báo:

- Một vị Tiên cô giáng trần, xin vào thành thăm viếng.

Tử Nha mừng rỡ ra rước vào, thì thấy cô nương ấy là Long Kiết công chúa.

Nhiên Đăng và Quảng Thành Tử ra mắt tạ ơn.

Tử Nha hỏi:

- Vì đâu công chúa đến nơi này, xin chỉ dạy.

Long Kiết công chúa nói:

- Trước kia ta phạm lỗi tại hội bàn đào, nên mẹ ta là Diêu Trì kim mẫu bị đày xuống Phụng Hoàng san. Nay ta thấy La Tuyên đốt thành Tây Kỳ, nên làm mưa giải cứu, nhân dịp ở lại đây giúp Thừa Tướng chinh Đông, lập công đền tội, để sau này trở lại cung tiên.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ, truyền a hoàn dọn một nhà riêng cho công chúa ở.

Bấy giờ thành Tây Kỳ tuy dân chúng thoát nạn hỏa tai, nhưng thành quách hư hại rất nhiều, phải tốn công phu mới sửa chữa được như xưa.

Còn La Tuyên chạy đến núi, mệt thở không ra hơi, ngồi xuống bàn thạch, dựa vào gốc tùng ngẫm nghĩ:

- Ta bị Long Kiết công chúa thấu hết phép, thù này biết thuở nào nguôi.

Giữa lúc đó đằng sau có tiếng người ngâm:

Lánh chôn hồng trần khỏi thị phi,
Nửa đời áo mao ở thành trì
Kích dãi một trượng người kiên sức,
Tháp nặng ngàn cân cộp khiếp uy
Ẩn mặt trước còn nương thạch động,
Trở tài nay mới xuống Tây Kỳ
Biết thời Trụ mặt, Châu đương thịnh,
Cái mạng La Tuyên cũng hiểm nguy

La Tuyên nghe ca ngó lại thấy một người đội mao kim khôi mình mặc đạo phục, tay cầm kích liền hỏi:

- Người là ai mà dám ngạo nghễ ta như vậy?

Người kia đáp:

- Ta là Lý Tịnh nay xuống Tây Kỳ giúp Tử Nha đoạt châu năm ải. Ta không thể làm lễ ra mắt nên mới mượn tạm cái đầu của người.

La Tuyên nổi giận đứng dậy chém một gươm, Lý Tịnh liền đâm lại.

Hai người hỗn chiến một hồi lâu, Lý Tịnh quăng Huỳnh Kim bửu tháp kên, và kêu lớn:

- La Tuyên! Người trốn đâu cho thoát.

La Tuyên tránh không kịp bị bửu tháp sa xuống đầu.

Giết La Tuyên rồi, Lý Tịnh liền đăng vân xuống Tây Kỳ, tìm vào trường phủ.

Kim Tra, Mộc Tra thấy cha mình đến, mừng rỡ vào bạ̉m với Tử Nha:

- Có cha tôi là Lý Tịnh xin vào ra mắt.

Nhiên Đăng nói với Tử Nha:

- Người này trước kia là tôi vua Trụ, làm đến chức Tổng Binh.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ, rước vào thành hậu đãi, ai nấy đều vui vẻ.

Riêng Quảng Thành Tử thấy Ân Giao ngăn trở, sợ trễ kỳ bái tướng đăng đàn, liền hỏi Nhiên Đăng:

- Nay Ân Giao không chịu phép, biết liệu làm sao?

Nhiên Đăng nói:

- Phiên Thiên Ân là bửu bối lợi hại, nếu không có cò Ly Địa diệt quang tại cung Huyền Đô, cò Thanh Liên bửu sắc bên Tây Phương, và cò Hạnh Huỳnh thì khó bắt Ân Giao được. Nay cò Hạnh Huỳnh đã có, nếu mượn được hai cây cò nữa là xong.

Quảng Thành Tử nói:

- Học trò tôi làm bậy, tôi phải ráng sức đi mượn cho được hai cây cò đó.

Nói rồi lập tức độn thổ đến cung Huyền Đô, song không dám vào, cứ đứng ngoài cửa mà chờ.

Bỗng có Huyền Đô đại pháp sư bước ra.
Quảng Thành Tử bái chào và nói:

- Xin đạo huynh làm ơn bám lại với sư bá lão gia, tôi xin vào ra mắt.

Huyền Đô đại pháp sư vào thưa lại.
Lão Tử nói:

- Đừng bảo Quảng Thành Tử vào đây mất công, người đem cây cờ Ly Địa diệt quang cho nó mượn.
Huyền Đô pháp sư vâng lệnh đem cờ trao cho Quảng Thành Tử và nói:

- Thầy dạy đạo huynh khỏi vào, đem cờ về kéo trể.

Quảng Thành Tử bái tạ trở về Tây Kỳ, giao cờ lại cho Tử Nha.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 65 Ân Giao mắc lời thề bỏ mạng

Quảng Thành Tử giao cờ cho Tử Nha rồi hóa hào quang lập tức bay sang tận Tây phương Cực Lạc quốc.

Nơi đây hoa cảnh tốt tươi, cỏ hoa như vẽ.

Có bài thơ khen Cực Lạc Tây phương:

Non bông phong cảnh đẹp như mơ,
Hoa cỏ bốn mùa gió phát phơ
Nước gỏi sườn non như lụa trải,
Mây dùn mặt nước đá xây bờ
Cá nghe chuông mõ ngừng bơi lội,
Chim lắng mùi hương cánh ngẩn ngơ
Đây cảnh Tây phương miền Cực lạc,
Xa mùi thế tục lánh mùi nhơ

Quảng Thành Tử đến trước cửa chùa nhưng không dám vào, chờ một lúc thấy có một đạo đồng bước ra hỏi:

- Đạo sĩ từ đâu đến.

Quảng Thành Tử nói:

- Xin làm ơn vào thưa với thầy có Quảng Thành Tử đến xin ra mắt.

Đồng tử vào một lúc rồi trở ra, nói:

- Thầy tôi xin thỉnh đạo huynh vào.

Quảng Thành Tử bước vào thấy một vị sư mình cao một trượng sáu, da mặt vàng lờm, đầu trọc lóc. Đó là vị Tiếp Dẫn đạo nhân.

Tiếp Dẫn đạo nhân bái chào Quảng Thành Tử và hỏi:

- Nghe tiếng đạo huynh là người cung Ngọc Hư, lòng hằng ước vọng nay được gặp mặt, còn gì may mắn bằng?

Quảng Thành Tử nói:

- Đệ tử vì phạm tội sát sinh, bị đày xuống thế. Nay Ân Giao cải mệnh trời, đánh Khương Thượng làm lễ kỳ đăng đàn bái tướng, nên tôi đến đây yết kiến cao sư, mượn cớ Thanh Liên bữu sắc để trị nó.

Tiếp Dẫn đạo sư nói:

- Bàn đạo là vô vi thanh tịnh, dưỡng tánh tại Tây phương, không nghĩ đến chuyện chinh phạt, hằng lo độ thế chúng sinh. Nay đạo huynh mượn cớ ấy làm việc hồng trần, thật tôi không dám.

Quảng Thành Tử nói:

- Chúng tôi và đạo tuy khác đạo mặc lòng, song cùng một tông chỉ là thuận theo thiên hành đạo. Nay Châu Võ là chân chúa, Phật Trụ cứu dân, số trời đã định, chúng ta tuy ở trong tam giáo cũng như ở một nhà, lẽ phải giúp nhau, xin cao sư mở lòng từ bi rộng lượng.

Tiếp Dẫn đạo sư nói:

- Không phải tôi hẹp hòi, song chốn từ bi không nhúng tay vào việc sanh sát. Công việc hồng trần là của hồng trần, chúng tôi chỉ tế độ mà không có trừng phạt.

Quảng Thành Tử nói:

- Nếu cao sư không ra tay từ bi cứu độ vua nhân đức, diệt vua bạo ngược thì làm sao tế độ chúng sanh.

Tiếp Dẫn đạo sư mỉm cười đáp:

- Đó là chủ trương quý phái, còn chúng tôi thiết tưởng chỉ có tế độ người ta khỏi bến mê thôi, chứ không trừng phạt người trong bến mê. Vả lại cớ Thanh Liên bửu sắc không chịu nhuộm hồng trần, biết làm sao được?

Hai người còn đang bàn luận, xảy thấy Chuẩn Đề đại sư đến.

Tiếp Dẫn mời ngồi và thuật chuyện lại.

Chuẩn Đề nói với Quảng Thành Tử:

- Đạo huynh đi mượn, vì việc đó trái với chính nghĩa Từ bi của chúng tôi. Song có một điều chúng tôi có thể giúp đạo huynh được.

Nói rồi quay qua bàn với Tiếp Dẫn đạo sư:

- Trước đây tôi có nói với đạo huynh là phía bên Đông, và phía bên Nam hiện có ba ngàn trượng hào quang chiếu sáng, đó là những người có duyên phận về với Tây phương. Họ là những người lương thiện, cần được chúng ta tiếp dẫn họ. Nhân dịp này, chúng ta cũng nên cho mượn cớ, để Khương Thượng chinh Đông, và chúng ta có dịp đến đó rước họ về cực lạc. Tuy chúng ta là người phương Tây, song cũng nên đón những người phương Tây và phương Đông mới phải.

Tiếp Dẫn đạo sư nói:

- Đạo sư dạy như vậy cũng phải.

Liên lấy cờ trao cho Quảng Thành Tử và dặn:

- Xin đạo huynh đem trả gấp cho chúng tôi, đừng để nhuốm hồng trần nhiều.

Quảng Thành Tử tạ ơn, bái biệt, trở lại Tây Kỳ vào ra mắt Nhiên Đăng, thuật hết các việc.

Nhiên Đăng nói:

- Nếu vậy thì xong rồi. Nay hướng Nam dùng cờ Ly Đại Diệm quang, hướng Đông dùng cờ Thanh Liên bửu sắc, hướng Tây dùng cờ Tô Sắc vân giới, chính giữa dùng Hạnh Huỳnh Kỳ, chừa hướng Bắc cho Ân Giao vào thì trị được.

Quảng Thành Tử hỏi:

- Đạo sư dùng phép ấy dụng ý thế nào.

Nhiên Đăng làm thinh không đáp.

Quảng Thành Tử buồn bã, còn các tướng đều lui về hết.

Nhiên Đăng lại nói với Quảng Thành Tử:

- Chúng ta chỉ có ba cây cờ, còn thiếu một chưa biết tính làm sao?

Quảng Thành Tử hỏi:

- Cờ Tô Sắc ở đâu mà có?

Nhiên Đăng buồn bã ngồi lặng thinh.
Thổ Hành Tôn thấy vậy trở về phòng mình, nói với Đặng Thiên Ngọc.

- Chúng ta còn lâu mới ra binh.

Đặng Thiên Ngọc hỏi:

- Tại sao vậy?

Thổ Hành Tôn nói:

- Còn thiếu một cây cờ Tô Sắc vẫn giới nữa mới lập trận bắt Ân Giao được, nhưng Nhiên Đăng đạo sư không biết cờ ấy ở đâu.

Long Kiết công chúa ở sát vách tường Đặng Thiên Ngọc, nghe Thổ Hành Tôn nói như vậy, liền bước sang nói với Đặng Thiên Ngọc:

- Cờ Tô Sắc là cờ của mẹ ta, người khác không có được. Cờ ấy cũng gọi là Tụ Tiên kỳ. Khi nào mẹ ta làm hội Diêu Trì thì dựng cờ ấy lên cho các tiên tỵ đến.

Đặng Thiên Ngọc nói:

- Thế thì may lắm, nay Khương Thừa Tướng đã mượn được hai cây rồi còn thiếu một cây Tô Sắc nữa, để tôi đến trình Thừa tướng biết.

Long Kiết công chúa nói:

- Cờ ấy không ai mượn được chỉ trừ Nam Cực tiên ông mới mượn được mà thôi.

Thổ Hành Tôn vội vàng đến trước phủ thưa với Nhiên Đăng:

- Đệ tử bàn luận với Đặng Thiên Ngọc về việc mượn cờ Tô Sắc, Long Kiết công chúa có nói cờ ấy là của mẹ nàng, chỉ có Nam Cực tiên ông mới mới được thôi.

Nhiên Đăng nghe nói liền sực nhớ đến cờ Tụ Tiên của Tây vương mẫu, liền sai Quảng Thành Tử cậy Nam Cực tiên ông mượn giùm.

Quảng Thành Tử tuân lệnh, hiện hào quang đến núi Kỳ Lân, vào viếng Nam Cực tiên ông thuật rõ mọi điều.

Nam Cực tiên ông nói:

- Đạo huynh cứ về núi nghỉ để việc ấy tôi lo cho.

Quảng Thành Tử cảm tạ rồi trở về Tây Kỳ. Còn Nam Cực tiên ông thay đổi y quan, mặc triều phục, cầm cái hốt đeo chuỗi ngọc, cỡi hạc, bay qua cung Diêu Trì, thấy cửa đóng kín, liền quỳ xuống trước thềm tâu:

- Tôi là Nam Cực tiên ông xin trình tâu một việc. Hiện nay non Kỳ phụng gáy, thánh chúa ra đời, các tiên phải phạm tội sát sanh, nên các giáo chủ hội nhau lập bản phong thần và xuống phò Châu diệt Trụ. Chẳng ngờ Ân Giao cãi lời thầy, nghịch lòng trời, đem binh đánh Khương Thượng, làm trể kỳ bái tượng, lỡ cuộc phong thần, nên tôi vâng lệnh cung Ngọc Hư đến cầu vương mẫu, xin mượn cờ Vân Giới đặt trị tội Ân Giao.

Tâu rồi cứ quỳ đợi lệnh.

Giây phút nghe có tiếng nhạc nổi lên, bốn nàng tiên mở cửa, đem cờ Vân Giới đưa cho Nam Cực tiên ông và truyền rằng:

- Vương mẫu bảo xong thì phải đem trả gấp, không nên để nhẹ thể cờ tiên.

Nam Cực tiên ông tạ ơn, lãnh cờ trở lại Tây Kỳ.

Khi đến trước trưởng phủ, Dương Tiễn trông thấy liền chạy vào báo với Tử Nha.

Tử Nha và Quảng Thành Tử đều ra ngoài đón rước và tạ ơn.

Nam Cực tiên ông nói:

- Ngày bái tướng của Tử Nha đã gần đến, phải lo trừ Ân Giao cho sớm.

Nói rồi già biệt trở về động, các tiên đưa ra khỏi thành.

Nhiên Đăng trở về trưởng hội các tướng bàn luận:

- Nay đã có cờ Tụ tiên, song phải nhờ ba vị chơn nhơn, thì mới đủ sức bắt Ân Giao.

Bỗng có Na Tra từ ngoài cửa chạy vào báo:

- Có Xích Tinh Tử đến ra mắt.

Tử Nha mừng rỡ ra đón rước, và nói với Nhiên Đăng:

- Việc này nhờ Xích Tinh Tử một tay thì tiện lắm.

Xích Tinh Tử vào đến nơi, Quảng Thành Tử nói:

- Tôi và anh đều mắc cái họa để học trò làm bậy, vậy anh phải giúp tôi trận này.

Bồng thấy Dương Tiễn chạy vào báo:

- Có Văn Thù đến nữa.

Tử Nha cũng ra rước vào.

Văn Thù cười ha hả nói với Tử Nha:

- Tôi kính chúc mừng ông đây.

Tử Nha nói:

- Tôi định chinh phạt mấy năm nay, ngày đêm ăn ngủ không yên, biết chừng nào về núi cho hưởng thanh nhàn?

Văn Thù nói:

- Đã gần đến ngày đăng đàn bái tướng thì ông sắp thành công lớn rồi.

Nhiên Đăng nói:

- Hãy gác việc tâm tình để lo công việc đã.

Quảng Thành Tử nói:

- Nay đã có đủ các vị đạo huynh, xin đạo trưởng phân công chỉ dạy.

Nhiên Đăng nói:

- Nay Văn Thù đạo hữu đem cờ Thanh Liên bửu sắc dựng bên phía Đông núi Tây Kỳ, Xích Tinh Tử dựng cờ Ly Địa diệm quang ở bên phía Nam, còn tôi cầm cờ Hạnh Huỳnh ở giữa. Còn cờ Tụ Tiên nơi phía Tây phải nhờ đến Võ Vương mới được.

Tử Nha biết ý Võ Vương, nếu hay việc bắt được Ân Giao sẽ không bằng lòng, nên đành phải nói dối:

- Xin Đại vương đi với tôi đến Tây Kỳ lược trận, vì trận này cần nhờ có hồng phúc của chúa công mới được.

Võ Vương nói:

- Thượng phu đã dùng đến lẽ nào ta từ chối.

Tử Nha truyền các tướng giống trống, kiểm điểm binh mã, sai Hoàng Phi Hổ phá cửa trại Ân Giao, Đặng Cửu Công phá trại lương bên tả, Nam Cung Hoát phá trại lương bên hữu. Na Tra, Dương Tiễn đồng tiếp ứng tả dinh, Vi Hộ, Lôi Chấn Tử tiếp ứng hậu dinh, Kim Tra, Mộc Tra và Lý Tịnh theo sau làm hậu tập.

Điều binh khiển tướng xong, Tử Nha qua phía Tây dựng cờ với Võ Vương.

Bấy giờ Trương Sơn, Lý Cẩm đang ngồi trong dinh bàn luận xảy nghe hơi dữ vương vất trước thềm, liền vào bẩm với Ân Giao:

- Binh đóng tại đây đã lâu mà không thắng, xin điện hạ lui về Triều Ca, chinh đồn thực lực rồi sẽ chinh phạt.

Ân Giao nói:

- Ta chưa được lệnh phụ vương ta giao sứ mệnh chinh phạt Tây Kỳ, để ta viết biểu xin viện binh, phá thành rồi sẽ trở về Triều Ca yết kiến.

Trương Sơn nói:

- Khương Thượng dùng binh rất giỏi, lại có chư tiên trợ lực, tôi e một mình điện hạ không hạ nổi.

Ân Giao nói:

- Chẳng sợ gì! Thầy ta mà còn sợ Phiên Thiên Ân, huống chi những tay tầm thường.

Ba người bàn luận đến hết canh hai, bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang trời, cha con Hoàng Phi Hổ xông vào cửa trước, Ân Giao cầm kiếm lên ngựa thúc quân ủa ra.

Ân Giao gọi Hoàng Phi Hổ nói lớn:

- Hoàng Phi Hổ! Ngươi dám cướp dinh ta thật tới số rồi.

Hoàng Phi Hổ nói:

- Tôi vâng lệnh chủ tướng không dám cãi lời.

Nói rồi đâm Ân Giao một giáo, Ân Giao đỡ ra rồi đánh lại. Mấy cha con Hoàng Phi Hổ cùng xáp chiến lại một lượt vây Ân Giao vào giữa.

Còn Đặng Cửu Công, Thái Loan, Đặng Tú, Triệu Thăng, Tôn Diệm Hồng đồng thời xông vào phá dinh bên tả chỉ gặp một mình

Trương Sơn ra sức chống lại.

Bên phía hữu, Nam Cung Hoát, Tân Giáp, Tân Miễn, Thái Diên, Hoàng Yêu đều xông vào một lượt, chỉ gặp một mình Lý Cẩm một người một ngựa đón chặn.

Tiếp đó Na Tra và Dương Tiễn vào trợ lực với cha con Hoàng Phi Hổ đánh Ân Giao, Ân Giao thấy Na Tra hành hung, liền lấy chuông Lạc Hồn rung lên hai ba lượt song Na Tra vẫn đứng yên. Ân Giao ngỡ phép ấy hết linh cát chuông phép múa kích giao đầu.

Dương Tiễn xông vào, dùng giáo dài đâm túi bụi, Ân Giao nổi giận lấy Phiên Thiên Ấn quăng lên chẳng ngờ Dương Tiễn có Thất thập nhị huyền công, Phiên Thiên Ấn đánh không phải, Ân Giao quăng chuông Lạc Hồn lên nữa, Na Tra liệng cục Kim Chuyên đánh chuông đổ hào quang làm cho Ân Giao kinh hãi.

Bấy giờ, Nam Cung Hoát chém được Lý Cẩm, nên dẫn binh vào giữa tiếp ứng, đánh Ân Giao.

Bên tả Trương Sơn cầm cự với Đặng Cửu Công, bị Tôn Diệm Hồng phun lửa vào mặt lính quỳnh bị Đặng Cửu Công chém một đao rụng đầu.

Đặng Cửu Công cũng dẫn các tướng xông vào giữa vây Ân Giao.

Thương hại một mình Ân Giao mà bị binh tướng vây nhiều lớp, dẫu có ba đầu sáu tay đánh đỡ cũng không kịp.

Ân Giao thấy binh mình hỗn loạn, Lý Cẩm và Trương Sơn đều chết hết, dẫu liều mình chống cự cũng chẳng ích chi, liền đưa chuông Lạc Hồn ngay mặt Hoàng Thiên Hóa rung một cái, Hoàng Thiên Hóa té xuống ngọc kỳ lân, tạo thành một chỗ trống.

Ân Giao thoát ra nơi ấy chạy về núi Kỳ Sơn.

Các tướng kéo binh đuổi theo hơn ba mươi dặm mới trở về dinh.

Còn Ân Giao chạy riết một hồi, xem thấy trời đã rạng Đông, quân sĩ quanh mình chỉ còn một số ít, mình mấy đều bị thương.

Ân Giao than:

- Ta không dè thành linh bị thất trận, tổn tướng hao binh như thế này. Nay phải vượt năm ải, trở về Triều Ca, ra mắt phụ vương, chỉnh đốn binh lực, rồi sẽ tính kế báo thù.

Nghĩ rồi giục ngựa chạy về phía chân núi, theo con đường trở về ải Tị Thủy.

Vừa đi được mấy dặm.

Bỗng có Văn Thù chạy đến đón đường và nói:

- Ân Giao! Ngươi trốn đi đâu được?

Ân Giao bái và thưa:

- Sư thúc! Nay đệ tử trở về triều, sư thúc đón đường làm chi?

Văn Thù nói:

- Ngươi đã bị sa vào lưới hãy mau xuống ngựa mà chịu tội để khỏi bị lưới cày xoi thủng bụng.

Ân Giao nghe nói nổi xung, đâm Văn Thù một kích.

Văn Thù đưa gươm ra đỡ.

Ân Giao quăng Phiên Thiên Ân lên, Văn Thù xỏ cờ Thanh Liên bửu sắc, chiếu muôn đạo hào quang, hiện ra hột xá lợi.

Có bài thơ rằng:

Muôn đạo hào quang thấu chín trùng,
Mới hay xá lợi phép vô cùng
Ngọn cờ tế độ Tây phương Phật,
Cái ấn Phiên thiên khó vậy vùng

Khi ấy hột xá lợi đánh Phiên Thiên Ấn sa xuống, Ân Giao thất kinh thâu ấn lại chạy qua phía Nam, bỗng thấy Xích Tinh Tử kêu lớn:

- Ân Giao! Ngươi chạy đi đâu? Ngươi đã phụ lời thầy, thế sao được vậy.

Nói rồi xông vào hỗn chiến, Ân Giao đưa kích ra đỡ, rồi quăng Phiên Thiên Ấn lên, Xích Tinh Tử liền xô cờ Ly Địa diệm quang. Vật này là báu vật của cung Huyền Đô, trị ngũ hành các phép, hào quang muôn trượng cản Phiên Thiên Ấn lại.

Ân Giao thất kinh thâu ấn cầm đầu chạy vào giữa.
Nhiên Đăng thấy Ân Giao chạy đến, quát lớn:

- Ân Giao! Bởi ngươi cãi lời thầy nên một trăm cái cày chờ sẵn ngươi đằng kia đó.

Ân Giao nói:

- Tôi chưa hề phạm gì vị sư tôn, sao hôm nay đón khắp nẻo đường không cho tôi đi?

Nhiên Đăng nói:

- Trước kia ngươi thề cùng trời đất, nên hôm nay ta bắt ngươi trị

tội.

Ân Giao nổi giận giục ngựa xông vào đánh, Nhiên Đăng đưa gươm ra đỡ và khen:

- Hay lắm!

Đánh được ba hiệp, Ân Giao quăng Phiên Thiên Ân lên. Nhiên Đăng xô cò Hạnh Huỳnh ra, tức thì hàng trăm hoa sen rớt xuống, làm cho Phiên Thiên Ân lừng lơ trên trời.

Ân Giao thấy vậy, sợ Nhiên Đăng thâm hồi mất ấn, vội thu lại và cầm đầu chạy nữa.

Vừa chạy vừa nghĩ thầm:

- Các nơi đều có người mai phục cả, chỉ còn có hướng Tây mà thôi. Vậy ta cứ theo hướng đó xem sao.

Nghĩ rồi liền quay ngựa chạy theo hướng Tây, thì thấy Tử Nha đứng dưới cò Long Phụng, Ân Giao gặp được cừ nhân, nổi giận, giục ngựa xông đến:

- Khương Thượng có ta đến đây ngươi đừng hòng chạy thoát.

Võ Vương thấy Ân Giao ba đầu sáu tay, cầm kích xông đến, không biết lành dữ thế nào, kinh hãi than:

- Hôm nay chắc ta bỏ mạng tại đây rồi!
Tử Nha nói:

- Đại vương đừng sợ, người ấy là Ân Giao điện hạ!

Võ Vương nói:

- Đã gặp từ quân, ta phải mau xuống ngựa ra mắt kéo mang tội!
Tử Nha cản lại nói:

- Nay đang ở giữa chiến trường đại vương đừng làm vậy mà mang họa vào thân. Hơn nữa đã có tôi đây thì có gì mà đại vương lo sợ.

Tử Nha nói dứt lời thì Ân Giao từ đằng xa phóng ngựa đến đánh liền.

Tử Nha đưa gươm ra đỡ. Đánh được bốn hiệp thì Ân Giao quăng Phiên Thiên Ân lên, Tử Nha xô cờ Tụ Tiên ra, mùi hương thơm ngào ngạt, chiếu hào quang cản Phiên Thiên Ân lại và quăng roi Đả Thân Tiên lên.

Ân Giao thất kinh, vội thâu ẩn lại, và cầm đầu chạy trốn về hướng Bắc.

Nhiên Đăng thấy vậy liền vỗ tay một cái, sấm nổ vang rền, các tướng đuổi theo sát gót.

Ân Giao chạy một lúc thì cùng đường, quay lại thì thấy binh tướng đuổi theo quá đông, than:

- Nếu phụ vương tôi còn trị thiên hạ, thì tôi quăng Phiên Thiên Ân lên núi nứt làm hai có đường cho tôi thoát. Còn nếu nhà Thương hết thì núi không nứt hai.

Dứt lời Ân Giao quăng Phiên Thiên Ân lên, tức thì hòn núi nứt làm hai, Ân Giao mừng quá nói:

- Thế thì số nhà Thương ta chưa dứt!

Nói rồi liền xuống ngựa, một mình chạy theo đường tắt. Chạy được một lúc, Ân Giao quay đầu lại thì thấy tướng đã tới chân núi cùng với Nhiên Đăng, Ân Giao liền hốt một nắm đất quăng lên độn

thỏ bay mất. Nhưng không ngờ khi ló đầu lên khỏi núi thì Nhiên
Đặng vỗ tay một cái, hai bên núi khép lại, kẹp Ân Giao chỉ còn cái
đầu ló ra ngoài thôi.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 66 Hồng Cẩm Vân đẹp số xe duyên

Bấy giờ binh tướng Châu đều kéo lên núi, Võ Vương thấy Ân Giao bị núi kẹp, liền xuống ngựa quỳ lạy bẩm rằng:

- Tiểu thần là Cơ Phát, vâng theo phép nước gìn giữ Tây Kỳ, chẳng dám khi quân phạm thượng, nay Thừa Tướng làm cho Điện hạ ra thân thể này, khiến tiểu thần mang tiếng muôn đời.

Tử Nha vội đỡ Võ Vương dậy và nói:

- Ân Giao cãi mệnh trời, chết là do số mạng. Đại vương giữ đạo làm tôi như vậy, cũng đã đủ lắm rồi.

Võ Vương nói:

- Thượng phụ kẹp điện hạ trong núi, tội ấy về ta. Xin các tiên trưởng mở lòng từ bi, tha cho điện hạ khỏi nạn.

Nhiên Đăng cười lớn:

- Hiền vương không biết số trời, Ân Giao bị trời phạt cứ làm sao được?

Võ Vương nằng nặc năn nỉ hai ba phen. Tử Nha làm mặt nghiêm nói:

- Tôi thuận theo lòng trời cứu thiên hạ chẳng dám trái mệnh trời để làm hại chúa công.

Võ Vương không biết làm sao, quỳ lạy khóc lớn:

- Tôi hết lòng cầu khẩn, xin tha cho điện hạ, ngắt các vị tiên trưởng cứ bảo là thuận theo mệnh trời, tôi không biết làm sao hơn.

Nhiên Đăng thấy Võ Vương lạy rồi liền mời xuống núi, lại truyền Võ Kiệt đem cày lên.

Quảng Thành Tử thấy học trò như vậy động lòng rơi lụy.

Võ Kiệt dùng cày cày vào đầu Ân Giao, làm cho Ân Giao lủng đầu chết.

Có bài thơ rằng:

Vì em bỏ xác nghĩ càng thương,
Ôn mẹ chưa đền nát thịt xương
Tuy chưa trả thù Tô Đất Kỷ,
Cũng đã đáp nghĩa Võ Thành Vương
Lưỡi cày bạc mệnh thề linh hiển,
Cái án khi sư tội chán chường
Chớ trách họ Thân bày phản phúc,
Thiệt là vua Trụ để tai ương

Võ Kiệt giết Ân Giao rồi, thần Bá Giám đem phương rước Ân Giao lên đài phong thần.

Hồn Ân Giao chưa chịu phép, hóa thành một trận gió bay về Triều Ca, nhằm lúc vua Trụ đang uống rượu trên Lộc Đài với Đất Kỷ.

Trụ Vương nghe thấy trận gió ngán ngất nằm mê, thấy một người ba đầu sáu tay đến trước mặt tâu:

- Con là Ân Giao vì nước bị lưỡi cày đâm chết, xin phụ vương tu nhơn tích đức, lánh dữ tìm lành, để cho cơ nghiệp Thành Thang không rơi vào tay kẻ khác. Nay nên lựa tướng hiền tài, phong làm Nguyên soái, đi dẹp Tây Kỳ, nếu không chẳng bao lâu Khương Thượng vào lấy năm ải. Đợi binh Châu đến Triều Ca thì ăn năn

không kịp. Con muốn tâu cho hết ý, song sợ trễ giờ không vào được đài Phong Thần, vậy xin bái biệt.

Vua Trụ giật mình tỉnh dậy nói:

- Lạ quá! Ta vừa thấy điềm chẳng lành.

Đất Kỷ nói:

- Bệ hạ mộng thấy điều gì mà lạ?

Vua Trụ thuật lại điều chiêm bao.

Đất Kỷ tâu:

- Hễ trong bụng nghĩ gì thì chiêm bao thấy việc ấy. Xin bệ hạ chớ nghi.

Vua Trụ trấn an lòng mình bằng những chén rượu của Đất Kỷ dâng mãi cho đến tận đêm khuya.

Bấy giờ Hàng Vinh trấn ải Tị Thủy, hay tin sai người đem sớ về triều, nhằm lúc Vi Tử xem sớ.

Vi Tử thất kinh, ôm sớ lên Lộc Đài làm lễ, rồi dâng cho vua Trụ.

Vua Trụ nói:

- Trương Sơn tử trận. Ân Giao chết tại Tây Kỳ thật là chuyện chẳng lành.

Nói rồi lâm triều hội các tướng.

Văn võ bá quan đến châu đủ mặt, vua Trụ phán:

- Cơ Phát xưng Võ Vương lại giết tướng triều đình, sanh lòng oán nghịch. Nay nên cử ai làm đại tướng thay Trương Sơn cầm binh chinh phạt?

Quan đại phu Lý Đãng thưa:

- Đã mười mấy năm bốn phương dấy loạn, dẹp mãi không yên. Tuy vậy các mũi giặc khác không đáng kể, chỉ ngặt Tây Kỳ Khương Thượng trợ Cơ Phát làm loạn, mà các tướng tài đều một dạ quy hàng. Binh thế Tây Kỳ đánh mạnh, nội Triều Ca tôi nhắm chừng không tướng nào cự nổi, xin bệ hạ sai Hồng Cẩm hiện làm Tổng Binh trấn ải Tam Sơn cầm binh dẹp loạn. Tôi biết Hồng Cẩm tài cao phép lạ, có hy vọng dẹp loạn Tây Kỳ.

Vua Trụ liền giáng chỉ, sai sứ ra Tam Sơn.

Thiên sứ vâng chiếu, đến nơi thì trời đã tối, bèn vào quán trọ nghỉ ngơi.

Rạng ngày có quân vào báo, Hồng Cẩm dẫn hai tướng ra tiếp thánh chỉ đem về dinh.

Đọc chiếu xong Hồng Cẩm tạ ơn, giao ải cho Khổng Tiên trấn giữ, còn mình kéo binh mười vạn, sai Quý Khương và Bá Hiên Trung làm chánh phó tiên phong, thẳng đến Tây Kỳ đóng trại.

Hôm sau Hồng Cẩm ra khách nói với Quý Khương và Bá Hiên Trung.

- Nay ta vâng chiếu chỉ chinh Tây, các người phải hết lòng báo quốc. Khương Thượng là người tài cao trí rộng, chẳng phải tầm thường đừng để chúng khinh dễ mà nhẹ uy Thiên tử.

Rạng ngày, Quý Khương vâng lệnh đến thành khiêu chiến.

Tử Nha nghe quân vào báo, mừng rỡ nói:

- Ba mươi sáu đạo quân đã đủ rồi, trừ được tướng này nữa là hết giặc. Nay ai muốn trở tài?

Nam Cung Hoát xin ra trận. Tử Nha nói:

- Tướng quân phải cẩn thận lắm mới được.

Nam Cung Hoát vâng lời dẫn quân ra, thấy tướng Thương mặt đen như than hầm, liền hỏi:

- Tướng kia tên họ là chi?

Quý Khương nói:

- Ta là Quý Khương, bộ tướng tiên phong của Hồng Nguyên soái, vâng lệnh chiêu chỉ chinh Tây. Ngươi là phản tặc, sao chưa xuống hàng đầu?

Nam Cung Hoát cười lớn:

- Tây Kỳ đã giết bao nhiêu tướng Trục, sao các ngươi không sợ mà dám đến đây?

Quý Khương nghe nói nổi giận, chém một đao.

Nam Cung Hoát đưa gươm ra đỡ rồi rước đánh.

Hai tướng đánh ba mươi hiệp vẫn cầm đồng.

Quý Khương niệm thần chú, hiện trên đầu một khóm mây đen, khóm mây ấy lại hiện thành một con chó nhảy tấp vào lưng Nam Cung Hoát một miếng.

Nam Cung Hoát bị rách áo, đứt dây đai, thất kinh bại tẩu về thừa

lại các việc với Tử Nha, Tử Nha buồn bã vô cùng.

Còn Quý Khương về thưa với Hồng Cẩm.
Hồng Cẩm khen:

- Trận này thắng ắt sẽ gây uy tín cho chúng ta nhiều lắm.

Hôm sau, Bá Hiên Trung vâng lệnh khiêu chiến.
Tử Nha sai Đặng Cửu Công ra trận.

Đặng Cửu Công vốn biết mặt Bá Hiên Trung, nên trông thấy liền hét lớn:

- Bá Hiên Trung! Nay thiên hạ đều đầu Châu chúa, sao ngươi chưa chịu phép, còn bẻ nạng chống trời.

Bá Hiên Trung đáp:

- Ta không phải là đứa thất phu như ngươi, quên nghĩa quên ơn, bỏ vua đầu giặc.

Đặng Cửu Công nổi giận đâm Bá Hiên Trung một giáo. Hai tướng đánh vù với nhau một trận, tối tăm trời đất. Được ba mươi hiệp, Đặng Cửu Công chém trái một đao, Bá Hiên Trung đỡ không kịp bị đứt làm hai đoạn.

Đặng Cửu Công chặt lấy thủ cấp về nạp cho Tử Nha.
Tử Nha truyền bêu đầu trước mặt thành làm lệnh.

Hồng Cẩm hay tin Bá Hiên Trung bị giết, lòng nóng như lửa đốt, muốn bắt Tử Nha báo thù, nên rạng ngày dẫn binh đến thành khiêu chiến.

Quân vào báo, Tử Nha lật đật dẫn binh tướng ra nghinh địch.

Lúc Tử Nha đi chưa tới, Hồng Cẩm đã thấy xa nhiều hồ tướng theo phò, uy phong lẫm liệt, thì biết nay không phải dễ thắng. Đợi Tử Nha đến gần, Hồng Cẩm ôn tồn nói:

- Người có phải là Khương Thượng không?

Tử Nha nói:

- Phải! Còn người là ai?

Hồng Cẩm nói:

- Ta là Hồng Cẩm, lãnh chức Đại nguyên soái chinh Tây. Bởi các người chẳng giữ gìn bốn phận, lỗi đạo làm tội, kháng cự với binh trời, nên ta quyết giết các người cho hết loài phản phúc.

Tử Nha cười lớn:

- Hồng Cẩm! Người xưng là đại tướng sao chẳng biết thời cơ. Nay tướng tài đều quy tụ về Châu, chư hầu một lòng phò Minh Chúa. Sức người một gáo nước, lẽ nào chống nổi muôn xa? Tám trăm chư hầu chẳng bao lâu sẽ họp tại Mạnh Tân kéo về Triều Ca vấn tội. Nếu người trái ý trời, phò kẻ nịnh e mang họa tức thì.

Hồng Cẩm nổi xung, múa siêu đao xông tới.

Cơ Thúc Minh hét lên một tiếng, cầm thương giục ngựa xông ra đánh với Hồng Cẩm.

Hai tướng hỗn chiến một hồi.

Cơ Thúc Minh là con thứ bảy mươi hai của Văn Vương, tánh nóng như lửa, sức mạnh như hùm, đánh ba chục hiệp Hồng Cẩm tay chân luỳnh quỳnh, liền giục ngựa chạy trái qua một bên, rút cây cờ giắt sau lưng rung lên một cái. Cờ ấy hóa ra cái cửa nhỏ, còn Hồng Cẩm đứng đằng sau.

Cơ Thúc Minh xông vào cửa đuổi theo, bị Hồng Cẩm chém một đao rơi đầu xuống đất.

Tử Nha xem thấy thất kinh hồn, Hồng Cẩm thâu cò giục ngựa lướt tới kêu lớn:

- Kẻ nào có tài thì ra đánh với ta?

Đặng Thiên Ngọc lướt tới, vung kiếm chém Hồng Cẩm, nói:

- Có ta đây ngươi đừng khoe giỏi.

Hồng Cẩm thấy tướng nữ, liền chém trái một đao.

Đặng Thiên Ngọc đánh được vài hiệp, Hồng Cẩm lại rung cò làm theo thói cũ. Chẳng ngờ Hồng Cẩm không đuổi, ném cục đá vào sống mũi Hồng Cẩm kêu một tiếng bốp.

Hồng Cẩm mặt mày đỏ hào quang, thất kinh thâu cò bại tẩu.

Tử Nha thâu binh về thành, nghĩ đến cái chết của Điện hạ, lòng buồn bực vô cùng, sai người ra ngoài thành lượm xác Cơ Thúc Minh đem vào mai táng.

Hồng Cẩm bị thương về dinh lấy thuốc thoa lên sống mũi.

Rạng ngày đem binh đến thành khiêu chiến, quyết bắt cho được nữ tướng báo thù, nên kêu đích danh Đặng Thiên Ngọc.

Quân vào báo, Tử Nha không biết tính làm sao phải sai quân thông tin với Đặng Thiên Ngọc khiến Đặng Thiên Ngọc ra trận.

Thỏ Hành Tôn dặn vợ:

- Hồng Cẩm có cây cờ phép, nếu nó có dùng miếng cũ chớ nên đuổi vào cửa cờ.

Đặng Thiên Ngọc nói:

- Thiếp đánh giặc tại ải Tam Sơn đã hơn mấy năm lễ nào không biết bả lĩnh của tướng Trụ. Kẻ nào muốn bỏ mạng mới vào cửa cờ ấy, tướng quân không cần dặn thiếp làm chi.

Long Kiết công chúa ở sát vách nghe được, liền bước qua nói:

- Hai vợ chồng trù tính chuyện gì đó?

Thổ Hành Tôn nói:

- Đại tướng bên Thương là Hồng Cẩm, dùng cờ biến thành cửa dinh, điện hạ Cơ Thúc Minh xông vào bị nó chém chết. Vợ tôi sắp ra giao chiến, nên tôi phải dặn dò.

Long Kiết công chúa mỉm cười:

- Ấy là Kỳ môn độ pháp, phép ấy cũng chẳng hay gì, để ta ra bắt nó.

Thổ Hành Tôn mừng rỡ vào thưa với Tử Nha.

Tử Nha liền mời Long Kiết công chúa ra trưởng phủ, tỏ ý cảm ơn. Long Kiết công chúa bái Tử Nha, nói:

- Xin cho tôi mượn một con ngựa ra trận bắt tướng.

Tử Nha truyền đem ngựa hồng để công chúa lên yên xuất trận.

Hồng Cẩm xem thấy không phải tướng cũ, liền hỏi:

- Nữ tướng là ai vậy?

Long Kiết công chúa nói:

- Người hỏi làm gì? Ta có xưng tên người cũng không biết. Hãy xuống ngựa chịu trói cho rồi.

Hồng Cẩm nổi giận mắng:

- Con a hoàn này khinh ta đường ấy?

Nói rồi chém một đao, Long Kiết công chúa đưa song kiếm ra đỡ. Đánh được bốn năm hiệp, Hồng Cẩm cũng lấy cờ ra rung, Long Kiết công chúa liền lấy cây cờ trắng vụt tới, cầm gươm chỉ một cái, hóa ra một khung cửa ngoài, rồi độn thổ vào cửa trong theo chủ.

Hồng Cẩm không thấy Long Kiết công chúa đâu, đang kinh hãi, bị Long Kiết công chúa độn thổ theo sau lưng chém vào vai một nhát.

Hồng Cẩm thất kinh bỏ phép chạy dài.

Long Kiết công chúa thấy Hồng Cẩm chạy về phía Bắc liền đuổi theo gọi lớn:

- Hồng Cẩm hãy xuống yên chịu chết. Ta là Long Kiết công chúa, con gái bà Diêu Trì kim mẫu, xuống đây trợ lực với Tử Nha. Dầu người chui xuống đất, hay bay lên trời, ta cũng quyết theo lấy đầu cho bằng được.

Nói rồi đuổi theo mãi.

Hồng Cẩm thất kinh chạy đến xơ xác, phần bị thương đau quá, phần mệt đã hết hơi, liền độn thổ mà trốn.

Long Kiết công chúa cười ngất nói:

- Ta lạ gì năm phép độn thổ mà người biểu diễn với ta.

Nói rồi độn thổ đuổi theo. Hai người chạy một hồi thì ra đến biển Bắc.

Mặt biển mông mênh, sóng vỗ ầm ỹ.

Hồng Cẩm nhớ lại phép báu của mình, mừng thầm tự nhủ:

- May ta có báu vật kinh long, nếu không ắt mang khôn.

Nói rồi quăng Kinh long xuống biển, hóa ra một con cá to lớn phi thường.

Hồng Cẩm cỡi con Cá kinh lợi ra giữa biển.

Long Kiết công chúa cười lớn:

- Tài mọn mà cũng đem khoe.

Nói rồi lấy Thần kinh trong túi quăng xuống biển, Thần kinh hiện ra một hòn núi to như núi Thái Sơn nổi trên mặt nước. Long Kiết công chúa leo lên hòn núi, đuổi theo Hồng Cẩm.

Kinh long thấy Thần kinh thì sợ hãi, vì nhỏ phải thua lớn, phàm phải sợ thần.

Long Kiết công chúa đuổi theo gần đến quăng dây Khôn long ra trói Hồng Cẩm, sai Huỳnh Cân lực sĩ đem về nộp Tây Kỳ.

Huỳnh Cân lực sĩ tuân lệnh xách Hồng Cẩm về thành ném xuống trước sân.

Tử Nha và các tướng xem thấy mừng rỡ.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 67

Đàn Kim Đài, Tử Nha báii Tướng

Tử Nha thấy Hồng Cẩm bị trói từ trên sa xuống biết là Long Kiết công chúa đã bắt được đem về.

Chẳng bao lâu, Long Kiết công chúa vào phủ, Tử Nha đứng dậy thưa:

- Nhờ công chúa cứu độ, xã tắc và muôn dân đều mang ơn.

Long Kiết công chúa nói:

- Từ lúc tôi xuống Tây Kỳ đến nay chưa lập được công chi, nay bắt Hồng Cẩm về đó, tùy ý Thừa tướng xử trí.

Nói rồi vào phòng an nghỉ. Tử Nha truyền dẫn Hồng Cẩm đến và nói:

- Những tướng nghịch mạng như ngươi chẳng tướng nào trở về được.

Liên truyền Nam Cung Hoát đem ra pháp trường xử trảm.

Nam Cung Hoát vâng lệnh vừa dẫn ra, bỗng có một ông già vừa chạy đến thở hổn hển, la lớn:

- Hãy khoan chém đã.

Nam Cung Hoát thấy ông lão ấy dung mạo như một đạo sĩ, nên không dám trái lời, vội chạy vào phủ thưa với Tử Nha:

- Có một vị đạo nhân đến ngăn cản, không cho chém Hồng Cẩm, xin Thừa Tướng quyết định lẽ nào?

Tử Nha truyền mời đạo sĩ vào. Đạo sĩ nói với Tử Nha:

- Tôi là Nguyệt Hiệp lão nhân Nguyệt lão đến đây vì Phù Nguyên tiên ông có nói Long Kiết công chúa và Hồng Cẩm trời định mối lương duyên và Thừa Tướng sẽ có thêm một tướng phá năm ải, vì vậy lão phu đến đây, xin Thừa Tướng chớ cãi lời.

Tử Nha nghĩ thầm:

- Long Kiết công chúa là một vị tiên cô trên thượng giới, lẽ nào sánh duyên với một kẻ phàm tục?

Nghĩ rồi truyền Đặng Thiên Ngọc đến kể hết mọi điều, và dạy Đặng Thiên Ngọc trao lời lại với Long Kiết công chúa, xem Long Kiết công chúa quyết định như thế nào.

Đặng Thiên Ngọc tuân lệnh, mời công chúa qua phòng mình đàm đạo.

Long Kiết công chúa hỏi Đặng Thiên Ngọc:

- Cô nương mời ta qua đây nói chuyện chi?

Đặng Thiên Ngọc nói:

- Nay Nguyệt lão đến đây bảo Long Kiết công chúa có nhân duyên với Hồng Cẩm, vì tơ duyên đã buộc chân, Thừa Tướng và Nguyệt lão đang bàn luận trong trướng.

Long Kiết công chúa hỏi:

- Vì sao cô nương lại nói chuyện ấy với ta?

Đặng Thiên Ngọc nói:

- Thừa Tướng cho đòi tôi đến, bảo tôi thưa lại với công chúa, xem ý kiến Long Kiết công chúa quyết định lẽ nào cho niết.

Long Kiết công chúa than:

- Vì ta phạm tội, bị đày xuống núi Phụng Hoàng không được về cung Diêu Trì hầu hạ mẹ ta là Vương mẫu. Nay xuống đây giúp Thừa Tướng chinh Đông, lập công chuộc tội để sớm được về cõi tiên, không ngờ lại mắc dây oan nghiệt!

Đặng Thiên Ngọc không dám nói nữa.

Bỗng có Tử Nha và Nguyệt lão bước tới, Long Kiết công chúa và Đặng Thiên Ngọc ra chào.

Nguyệt lão nói:

- Bởi công chúa vương chút duyên trần nên phải đọa vào cảnh tục, nợ trần thế xong rồi thì mai sau cũng trở về tiên. Vả Tử Nha cũng gần bái tướng dâng đàn, vào lấy Ngũ quan, Long Kiết công chúa và Hồng Cẩm đều có sức giúp đỡ, lưu tiếng ngàn thu, cũng nên lập một chút công cho tiêu tội, mai sau Diêu Trì kim mẫu sẽ có chiếu chỉ rước về. Số trời định như vậy chẳng lẽ trái được. Bần đạo tuân lệnh Phù Nguyên tiên ông đến đây tác hợp, nếu trễ chút nữa, Hồng Cẩm bị chém đầu thì cuộc nhân duyên lỡ làng, chúng tôi mang tội và công chúa vẫn còn dai dẳng nợ hồng trần

Long Kiết công chúa nói:

- Không ngờ dây oan trái tìm đến vãn vương. Tiên ông là người coi việc nhân duyên trong thiên hạ, ta làm sao cãi được.

Nguyệt lão và Tử Nha mừng rỡ, liền tha Hồng Cẩm, đem thuốc tiên đơn xức các vết thương, định ngày phối ngẫu.

Hồng Cẩm được xe duyên cùng Long Kiết công chúa, còn gì sung sướng hơn, vội ra ngoài thành bảo Quý Khương đem binh đến hàng Châu.

Đêm Hồng Cẩm và Long Kiết công chúa động phòng hoa chúc vào ngày mồng ba tháng ba, năm thứ hai mươi của niên hiệu vua Trụ.

Rạng ngày Võ Vương lâm triều, bá quan châu chực, Tử Nha dâng biểu như sau:

" Tôi dâng sớ là Thừa tướng Khương Thượng, trộm nghe trời đất là cha mẹ muôn loài, con người khôn ngoan hơn vạn vật. Làm vua trị nước, làm thầy dạy dân, giúp Thượng Đế trấn bốn phương, vỗ an trăm họ.

Nay Ân Thọ bỏ nghiệp Thành Thang, bá tánh không an, trời đất đều giận. Trụ Vương giết tôi can gián, bỏ đạo luân thường, xa kẻ trung lương, mê đường tử sắc, cứ việc ăn chơi, sống trên đau khổ của trăm họ. Tám trăm chư hầu quyết hội nơi Mạnh Tân. Cầu chúa thượng kéo binh hùng qua Tị Thủy. Người vô đạo phải trị, dân bất hạnh cũng nên thương, xin chọn ngày tốt buông cương kéo chư hầu hoài vọng.

Xin trên xuống lệnh đề dưới thi hành.

Nay sớ. "

Võ Vương nghe xong, ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Thượng phụ kết tội Trụ vương vô đạo, bất nhân, cũng nên chinh phạt, song Tiên vương lúc chết có di ngôn: Làm con không được cãi cha, làm tôi không được đánh chúa. Ta không thể trái lời tiên vương được. Vậy chư hầu ai muốn phạt Trụ mặc họ, ta với Thượng phụ cũng nên giữ lời di chúc cho tròn đạo là hơn.

Tử Nha tâu:

- Tôi không dám cãi lời Tiên vương di chúc, song hiện nay chư hầu đều họp mặt tại Mạnh Tân, quyết mời chúa công dẫn binh phạt Trụ, cứu dân, nếu chư hầu nào chẳng nghe theo, chư hầu sẽ cho kẻ ấy là đồng đảng của vua Trụ, và họ sẽ đem binh chinh phạt nước nghịch trước rồi mới phạt hôn quân sau. Tôi e nước ta mắc tội với mấy trăm chư chư hầu, nên phải làm biểu xuất sư.

Võ Vương nói:

- Những chư hầu đòi phạt Trụ là những chư hầu nào?

Tử Nha tâu:

- Cả tám trăm chư hầu, trong đó có ba trấn chư hầu lớn như Đông Bá hầu, Nam Bá hầu, Bắc Bá hầu.

Võ Vương nói:

- Đã có ba chư hầu lớn ấy thì họ thay mặt ta chinh phạt Trụ cũng được rồi. Thượng phụ cần phải chinh phạt làm gì cho nhọc công, đã trái lời Tiên Vương, lại không tròn niềm thần tử. Ta xét thấy các chư hầu sẽ không hẹp hòi oán tội ta đâu.

Tử Nha tâu:

- Trời đất là cha mẹ loài người. Nơi trần gian kẻ có đức, có tài được ủy nhiệm chăm dân, làm cha mẹ thiên hạ. Nay Trụ Vương

độc ác, làm hại muôn dân, trời muốn đưa chúa công lên trị vì thiên hạ đem lại ấm no cho muôn dân. Nếu chúa công trái ý trời đất, không đổi loạn làm yên, chắc sau này tội ấy về chúa công gánh chịu.

Táng Nghi Sanh tâu:

- Thừa Tướng luận rất phải. Hiện nay các chư hầu họp mặt ở Mạnh Tân, truyền hịch phạt Trụ, nếu chúa công không tham dự tỏ ra chúa công khinh dễ chư hầu lắm. Như vậy e tám trăm chư hầu sẽ không phục và còn đổ lỗi cho chúa công giúp Trụ làm loạn, và đem binh đến chinh phạt Tây Kỳ thì chừng đó chúa công có ăn năn cũng không kịp. Vả lại Trụ Vương nghe lời sàm tấu đem binh phạt Tây Kỳ cho ta hao binh tổn tướng và nhiều phen suýt bỏ mạng. Nay thái bình một buổi, mai giặc giã ngàn gày, biết chừng nào Trụ hết đánh Châu, và để cho muôn dân an cư lạc nghiệp. Theo ý hạ thần thì chúa công nên nghe theo lời Thừa Tướng mà đến Mạnh Tân họp chư hầu. Trước thì oai để cho Trụ Vương khiếp sợ cải thiện, sau không làm hạ nhuệ khí của muôn dân và tiếng tăm của Tiên vương. Xin chúa công xét lại cho, đừng để mất cơ hội.

Võ Vương ngồi suy nghĩ một lúc rồi gật đầu, nói:

- Quan đại phu bàn rất chí lý. Nhưng hôm nay muốn xuất quân phải dùng bao nhiêu nhân mã?

Táng Nghi Sanh tâu:

- Chúa công muốn kéo quân qua ngũ ải thì phải phong Thừa Tướng làm Đại Nguyên soái, cấp cờ mao, ban búa việt, cai trị muôn binh như vậy mới đi được.

Võ Vương nói:

- Theo lời quan đại phu thì phải phong Tướng phụ là làm Đại tướng quân đăng cầm quyền chinh phạt.

Táng Nghi Sanh tâu:

- Ngày xưa vua Huỳnh Đế phong chức ấy cho Phong Hậu, có làm lễ bái tướng nhu có lập một cái đài cao để tế trời đất cùng non sông thánh thần. Xin chúa công làm theo đó.

Võ Vương nói:

- Mọi việc đều nhờ ở quan đại phu định đoạt giùm Trẫm.

Nói rồi truyền bãi chầu.

Táng Nghi Sanh liền đến dinh Tử Nha báo tin mừng. Các tướng nghe tin hoan hỉ vô cùng.

Rạng ngày Táng Nghi Sanh bàn với Tử Nha, sai Nam Cung Hoát và Tân Giáp qua Kỳ Sơn coi lập tướng đài. Hai tướng vâng lệnh ra Kỳ Sơn xem lập đài xong về báo lại với Tử Nha.

Táng Nghi Sanh nghe tin vào tâu với Võ Vương:

- Tướng đài đã lập xong, hạ thần định ngày rằm tháng ba chúa công bái tướng.

Võ Vương nói:

- Được, các khanh lo cho chu đáo để đến ngày bái tướng.

Đến ngày mười ba tháng ba, Tử Nha sai Tân Giáp đi treo bảng

điều lệ.

Bản điều lệ gồm có mười sáu khoản kể sau:

1 - Nghe trống chẳng tới, nghe chiêng chẳng lui, dỡ cờ chẳng dậy, hạ cờ chẳng mọp. Ấy là lòn phép, phạm thì xử trảm.

2 - Kêu tên chẳng dạ, hỏi tên không đứng dậy. Ấy là khí phép, phạm là xử trảm.

3 - Đêm canh nghe hiệu lệnh đầu phải đánh tiếp theo. Nếu đến trái giờ, hoặc không đúng phép, làm cho việc tuần hàng bị trễ nãi, bắt được xử trảm.

4 - Buông lời thù oán, chê bai chủ tướng, không nghe theo lời dạy, ấy là ngang ngạnh, bắt được xử trảm.

5- Cười reo giỡn cợt trước dân chúng, đánh lộn ngoài đường. Ấy là khinh phép, phạm thì xử trảm.

6 - Khí giới không chịu chăm sóc, cung đứt quăng không thay, tên hết khôn sắm, gươm giáo bỏ mặc không mài, cờ rách không may. Lấy tiền công quỹ đem về xài. Ấy là quân tham lam biếng nhác, bắt được xử trảm.

7 - Đặt lời ca điệu, đặt điều để gạt dân chúng, bày chuyện tà mị làm loạn lòng binh. Ấy là quân yếu, phạm xử trảm.

8 - Thầy lay sinh chuyện, xúi giục người làm bậy. Ấy là quân thầy lay bắt xử trảm.

9 - Tới đâu hiếp dân tới đó, khuấy phá đàn bà con gái. Ấy là dâm

ô, bắt xử trảm.

10 - Đứng rình bên rèm nghe trộm việc người khác, bắt được xử trảm.

11 - Đem cơ mưu mật lệnh mật báo cáo giặc biết, Đó là đồ phản, bắt được xử trảm.

12 - Có việc cần đến thì rút cổ co đầu không chịu phục tùng. Đó là đồ nhát, phạm đến xử trảm.

13 - Binh sĩ không hàng ngũ, la ó, đánh lộn làm ồn ào, đó là loạn quan, phạm xử trảm.

14 - Không đau giả bệnh, giả bị thương để khỏi đi đánh giặc, giả chết để trốn đi. Đó là quân gian, phạm thì xử trảm.

15 - Phát lương không đều. Thuế má thì người ngoài thu nhiều người trong họ thu ít làm cho quân sĩ, dân chúng oán thán. Đó là quân tệ, phạm là xử trảm.

16 - Thám thính không rõ về báo không rành thấy ít nói nhiều thấy nhiều lại nói ít, giặc chưa tới thì nói giặc tới, tới sát đến nơi mà nói chưa tới. Đó là quân xón xác, phạm đến thì xử trảm.

Qua ngày thứ mười bốn tháng ba, Táng Nghi Sanh vào châu thừa:

- Sáng ngày mai xin chúa công thỉnh Thừa Tướng lên đài đặt bái tướng.

Võ Vương hỏi:

- Bái tướng phải làm như thế nào?

Táng Nghi Sanh tâu:

- Xin chúa công cứ làm như Huỳnh Đế bái tướng Phong Hậu thì được.

Võ Vương nói:

- Như thế thì tốt lắm.

Rạng ngày rằm tháng ba, Võ Vương đem bá quan đến ngoài trường phủ. Xảy nghe lạc đồ ba lần, pháo nổ ba tiếng, cánh cửa từ từ mở ra, Táng Nghi Sanh từ trong bước ra hộ giá vào trong.

Trong lúc đó thì quân vào báo với Tử Nha:

- Bẩm Thừa tướng! Có Đại vương đem xa giá đến thỉnh Thừa Tướng.

Tử Nha vội mặc áo bát quái rồi bước ra, Võ Vương bái và nói:

- Trẫm xin thỉnh Nguyên soái lên xe.

Tử Nha đáp lễ rồi theo Võ Vương ra ngoài cửa trường phủ. Đến đây, Võ Vương lại bái Tử Nha lần nữa rồi truyền quân đỡ Tử Nha lên xe.

Táng Nghi Sanh đứng ở sau nói nhỏ với Võ Vương:

- Chúa công nhớ truyền quân đẩy xe đi ba vòng nhé.

Võ Vương gật đầu.

Người sau có làm bài thơ khen Tử Nha hiển vinh như sau:

Vua Võ chinh Đông cậy tướng tài,
Tử Nha mây bạc rỡ cân đai
Đầy trời phảng phất mùi hương khói,
Rợp đất cờ treo phỉ chí trai
Bái tướng hiển vinh thêm tuổi hạc,
Cầm binh rạng rỡ khách mây ngài
Tám trăm năm lẻ gây từ đây,
Trần thế anh hùng ai biết ai

Tử Nha xem thấy cờ đỏ cắm ở hai hàng, từ cửa thành đến trướng
đài suốt bảy mươi dặm trai gái già trẻ, đông nức kéo nhau đến
xem.

Tử Nha đến Kỳ Sơn, thấy trên trướng đài có treo một câu đối.

Ba ngàn xã tắc về Châu chúa
Một mối sơn hà thuộc Võ Vương

Võ Vương thấy đài cao ba trượng, rộng đến hai mươi bốn trượng,
gồm có ba tầng lầu. Tầng thứ nhất, chính giữa có hai mươi lăm
người mặc áo vàng, cầm phướng vàng, bên trong có hai lăm người
mặc áo xanh, cầm phướng xanh. Bên Tây có hai lăm người mặc áo
trắng, cầm phướng trắng. Bên Bắc có hai lăm người mặc áo đen,
cầm phướng đen.

Tầng thứ nhì có ba trăm sáu mươi người, mỗi người cầm một cây
cờ đỏ.

Tầng thứ ba có bảy mươi hai tướng mạnh, cầm gươm giáo đao
chùy. Mỗi tầng có bàn hương án và đồ lễ.

Táng Nghi Sanh liền thỉnh Võ Vương xuống kiệu rồi dẫn Võ Vương đến mời Tử Nha xuống xe.
Võ Vương đến trước xe Tử Nha bái và thưa:

- Xin mời Nguyên soái đăng đàn.

Tử Nha lên đài.

Táng Nghi Sanh đóng vai trò lễ bộ, đọc bản văn cáo với thần linh năm non bốn biển, rằng:

"Hỡi ôi! Trời sanh muôn loài. Xưa Thành Thang mở vận, nay truyền ngôi đến Ân Thọ, khí số đã mỗi mòn.

Ân Thọ nghe lời vợ dữ, trợn khách khinh hiền, giết hại bá tánh tôi ngay, coi mạng người như cỏ rác.

Trời buồn đất thảm, trăm họ như rơi vào đồng bùn nhơ, té trong lửa đỏ.

Nay Cơ Phát chuộng hiền lánh dữ, đem nhân đức mà hủy bỏ bạo tàn, cậy Tử Nha là anh hùng ra công giúp thế.

Cầu thần linh ngưỡng mộ, ra giúp phò tri. Non nước chứng tri nhờ ơn cổ võ.

Cúi xin nhận lễ".

Khi Táng Nghi Sanh đọc bản văn tế xong, Châu Công Đán thỉnh Tử Nha lên tầng thứ hai, rồi cùng xướng lên một bài văn như sau:

"Năm thứ mười ba, tháng ba, ngày vọng, Tây Bá khiến Châu Công

Đáng cáo với Nhật Nguyệt, Tinh tú, Thần gió, Thần mưa và các vị Hoàng đế thuở xưa.

Hỡi ôi! Càn khôn che muôn vật, Nhật Nguyệt sáng muôn loài.

Nay Ân Thọ chẳng thờ Thượng đế thần tri, lại không tế tiên tông miếu:

Ham mê tử sắc, không biết trọng tôì hiền, chỉ lo trang điểm lâu đài cho hoan lạc, lại chọn những tôì nịnh cho muôn dân điêu đứng.

Chẳng biết thương vợ con, đem hành hình thảm thiết, Thuế mà thâu rất nặng làm cho muôn dân đói khổ.

Chẳng những thế lại còn hung hăng sai tướng đem binh phạt nơ này nơi khác gây cho dân cảnh màn trời chiếu đất, vợ xa chồng, cha lìa con, mẹ mất con.

Nay Cơ Phát động lòng, phong Tử Nha làm Nguyên soái, noi theo Y Doãn thay mình dẹp loạn để cứu muôn dân trong cảnh lầm than.

Cúi xin Thượng đế ban ơn mưa móc, bốn biển thanh bình, gương nhật nguyệt chói lòa bốn biển.

Cúi xin nhận lễ. "

Châu Công Đáng đọc văn tế xong, rước Tử Nha lên lầu trên. Mao Công Toại bước ra tay cầm vót vàng, cờ trắng chúc:

- Từ nay Nguyên soái phải lấy hết mình ra giúp dân, vâng lệnh trời trừ bạo chúa và ban phúc cho khắp dân chúng.

Tử Nha quỳ xuống lãnh búa việt cờ mao rồi trao cho tả hữu.

Quan lễ nói:

- Xin Nguyên soái quay mặt về hướng Bắc đặng lãnh ấn.

Tử Nha quỳ xuống xong, tức thì kèn trống trời lên.

Triệu Công Thích đọc bài văn tế như sau:

" Năm thứ mười ba, tháng ba, Tây Bá Hầu khiến Triệu Công Thích cáo cùng Hoàng thiên, hậu thổ cùng Thần Kỳ.

Hỡi ôi!

Hễ người làm lành thì trời ban phước đức.

Nay Trụ Vương bất cần ông bà, không thềm cúng tế, không biết tu thân.

Khoét mắt chánh cung hoàng hậu, phanh thây quốc trượng tức là phạm tội cang thường, mổ bụng Hoàng thúc đặng chữa bệnh cho Đất Kỷ là điều bạo ngược.

Lại xuất kho tiêu xài những chuyện phung phí gây cho binh sĩ, dân chúng nhiều điều phiền toái.

Nay Trụ Vương lỗi đạo với dân, vô nghi với trên trước, nên Cơ Phát vâng lệnh thiên công, Khương Thượng đem hết tài mưu lược để giành lại sự ấm no cho dân chúng.

Vậy cúi xin Thượng đế giúp vận giải nạn cho dân, chỉ dạy đường đi nước bước.

Cúi xin Thượng đế chứng kiến".

Triệu Công Thích đọc văn tế xong, ba từng đồng đốt sớ một lượt,

Tử Nha đứng giữa, liền giống trống dựng cờ.

Tân Giáp bung mâm sơn đỏ có mao kim khôi, hồng bào.

Kim Giáp dâng ngọc dải lên cho Nguyên soái.

Tử Nha đội mũ, mặc áo, nai nịt đằng hoàng, liền đứng giữa đài đợi
dâng kim ấn.

Tân Giáp lại đem lên một cái giám, có móc ba món đồ là ba món
báu vật của thiên tử dùng để hiệp với chư hầu:

Thứ nhất lệnh Thiên Tử kỳ.

Thứ nhì lệnh Thiên Tử ấn.

Thứ ba lệnh Thiên Tử kiếm.

Kế đó Tân Giáp cầm ấn, gươm dâng lên cho Tử Nha.

Tử Nha cầm gươm ấn đưa lên ngang mày.

Táng Nghi Sanh nhắc Võ Vương bái tướng.

Võ Vương làm lễ lạy hai lạy dưới đài.

Có bài thơ rằng:

Ấn vàng vuông vức lớn bằng đồng,

Chinh phạt thần kinh quý cũng sâu.

Lữ Vọng từ nay làm chủ soái,

Giang san tay Trụ thuộc về Châu.

Võ Vương lay rồi, Khương nguyên soái lấy cờ lệnh thiên tử trao cho Tân Giáp, truyền đem cờ ấy xuống thỉnh Võ Vương.

Tân Giáp vâng lệnh, cầm cờ xuống đài kêu lớn:

- Tôi vâng lệnh Nguyên soái thỉnh Võ Vương lên đài.

Võ Vương y lệnh.

Nguyên soái truyền Tân Giáp mở gươm và ấn ra, rồi thỉnh Võ Vương ngồi giữa, Tử Nha quỳ lạy tạ ơn, và tâu:

- Trị nước không bắt đầu từ bên ngoài, cầm binh không bắt đầu từ bên trong. Hai lòng thì khó thờ vua, nghi ngại thì khó đánh giặc. Tôi đã lãnh cờ mao búa việt nên phải ráng đền ơn tri ngộ chúa công.

Võ Vương nói:

- Thượng phu nay làm Nguyên soái chinh Đông, còn ta chỉ đến Mạnh Tân hội chư hầu rồi trở về nước.

Tử Nha tạ ơn, Võ Vương xuống đài. Các tướng đều làm lễ ra mắt. Tử Nha truyền lệnh rằng:

- Ba hôm nữa các tướng sẽ tựu tại diễn trường để nghe hiệu lệnh, còn hôm nay ta mắc tiếp rước bằng hữu, vì các vị tiên trưởng đến đưa ta.

Võ Vương và các tướng ở lại kim đài, còn Tử Nha đến Lư Bồng họp mặt các vị tiên.

Hai mươi vị tiên trưởng thấy Tử Nha đến, vỗ tay cười lớn:

- Tướng già mà oai nghi thay! Ăn mặc lại càng mạnh.

Tử Nha bái và thưa:

- Nhờ các vị tiên trưởng trợ giúp tôi mới được thế này.

Các vị tiên bàn rằng:

- Chờ giáo chủ đến đây chúng ta sẽ rót rượu tiến hành mới phải.

Bỗng nghe tiếng hạc vang trời, mọi người biết Nguyên Thỉ thiên tôn giáng hạ, liền xuống khỏi Lư Bồng quỳ lạy nghinh tiếp. Nguyên Thỉ lên ngồi giữa Lư Bồng, đệ tử đồng làm lễ.

Tử Nha quỳ lạy đợi lời chỉ dạy, Nguyên Thỉ nói:

- Khương Thượng! Công ngươi ở núi bốn mươi năm chứa nhiều âm đức, bây giờ làm thầy một bậc đế vương không phải chuyện nhỏ. Nhờ phước lâu dài, phật Trụ có công, sau được vinh hoa phú quý, con cháu triền miên toại hưởng. Nay bản đạo tiến hành ba chén rượu.

Nói rồi truyền Bạch Hạc đồng tử rót một chén trao cho Tử Nha và nói:

- Chén này khuyên ngươi có công phò chúa.

Tử Nha tiếp lấy chén rượu uống cạn.

Nguyên Thỉ truyền rót thêm chén nữa và nói:

- Chén này khuyên ngươi trị nước cho công minh.

Tử Nha cũng lãnh lấy và uống.

Nguyên Thi truyền rót chén thứ ba, rồi nói tiếp:

- Chén này khuyên người sớm họp mặt chư hầu.

Thấy Tử Nha đã uống hết ba chén rượu mà chưa đứng dậy,
Nguyên Thi hỏi:

- Người còn muốn hỏi điều chi?

Tử Nha thưa:

- Nhờ ơn sư phụ dạy dỗ, đệ tử mới dám lãnh ấn chinh Đông, song
chẳng biết đường đi hung kiết lẽ nào, xin sư phụ chỉ dạy.

Nguyên Thi nói:

- Người đừng ngại gì cả, hãy nhớ bài kệ này là đủ.

Nói rồi ngâm rằng:

Âi Giới Bài, Tru tiên lập trận,
Xuyên Vân sao khỏi gặp Ôn Hoàng
Giữ gìn Đạt, Triệt, Quang, Tiên, Đức,
Qua trận Vân tiêu thân mới an

Tử Nha nghe xong tạ ơn:

- Đệ tử không dám quên bài kệ.

Nguyên Thi nói:

- Thôi các người ở lại mà đưa đón, ta trở về cung.

Nói rồi đằng vân lên không trung, các đệ tử đồng lay đưa.

Tiếp đó Nam Cực tiên ông tới, mỗi ông tiên đồng rót ba chén rượu đưa Tử Nha lên đường. Tử Nha vị tình uống hết.

Còn các trò nhỏ thấy Tử Nha hỏi Nguyên Thi về số mệnh cũng bắt chước theo, hỏi thầy mình.

Kim Tra lay Văn Thù thưa:

- Chẳng hay đệ tử đi chinh chiến hung kiết thế nào?

Văn Thù ngâm:

Đã sẵn có công về tám cõi,
Lo chi không thoát khỏi năm thành

Na Tra cũng lay và hỏi Thái Ất:

- Chẳng hay đệ tử đi chinh chiến hung kiết thế nào?

Thái Ất ngâm:

Khi vào T hủ càng thêm phép,
Mới biết liên hoa lại hóa hình

Mộc Tra cũng lay thầy và hỏi như vậy, Phổ Hiền ngâm:

Gươm báu Ngô câu là phép mạnh,
Đường trường quan ải dễ ai ngăn

Vi Hộ cũng lạy thầy và hỏi như vậy, Đạo Hạnh ngâm:

Dẫu bao nhiêu bạn tu hành kỹ,
Có một mình người quả vị thành

Lôi Chấn Tử cũng lạy thầy và hỏi như vậy, Vân Trung Tử ngâm:

Rõ ràng trái hạnh sanh hai cánh,
Bảo hộ nhà Châuặng tám trăm

Dương Tiễn cũng lạy thầy và hỏi như vậy. Ngọc Đảnh chơn nhơn cười và nói:

- Người khác người ta xa lắm.

Tập luyện huyền công ai sánh kịp,
Tung hoành thế giới bực nào hơn?

Lý Tịnh cũng lạy Nhiên Đăng hỏi về số mạng, Nhiên Đăng đáp:

- Người lại khác người ta xa lắm.

Nói rồi ngâm rằng:

Thành luôn phần xác về tiên cảnh,
Hưởng những phần hồn đến Ngọc kinh

Hoàng Thiên Hóa cũng lạy thầy hỏi như vậy. Đạo Đức chơn nhơn biết học trò mình chết non, nhưng chẳng nỡ nói, ngồi làm thỉnh một lúc, thâm nghĩ:

Nếu không nói cũng không tránh khỏi số trời.

Liên ngâm rằng:

Tài giỏi thì xông tới,
Phép cao khá chạy ngay
Gà vàng không biết gáy,
Ong nghệ lại ưa bay
Một trận ghi công trọng,
Ngàn năm để tiếng hay
Nếu quen nghề tự phụ,
Đâu chắc rủi cùng may?

Tuy Đạo Đức chơn nhơn căn dặn mặc dù, song Hoàng Thiên Hóa y tài không lấy gì làm sợ.

Thổ Hành Tôn cũng lạy thầy hỏi như vậy. Cù Lưu Tôn biết học trò mình vào được ải, sau bị Trương Khuê giết đi, nên cũng ngâm một bài kệ rằng:

Địa hành phép ấy cũng là thông,
Song chớ gây hơn dựng lập công
Bắt được con heo liền cắn cổ,
Trước non thú dữ huyết rơi hồng

Cù Lưu Tôn ngâm rồi, Thỏ Hành Tôn lạy tạ.
Các tiên từ giã về non.

Khi ấy Tử Nha xuống Lư bông, trở lại tướng đài mời Võ Vương về cung, còn các quan ai về dinh nấy.

Rạng ngày Tử Nha làm sớ vào tạ ơn vua, và tâu:

- Thần nhờ ơn Tiên vương đem về, chưa đền bồi mảy, ay. Nay cảm ơn đại vương bái tướng, tri ngộ mười phần, dầu thịt nát xương tan, phải đem thân làm trâu ngựa, tôi cũng quyết không sờn lòng. Vậy xin dâng lá biểu này, xin chúa công thuận theo lòng trời, cho đẹp lòng thiên hạ.

Võ Vương nói:

- Ta đã trao quyền Nguyên soái cho Thượng phụ định đoạt việc binh lễ nào dám cãi lời?

Nói rồi liền xem sớ. Trong sớ đại khái như sau:

"Đại Châu năm thứ mười ba, tôi là Nguyên soái Khương Thượng từng nghe đạo thánh, hưng vong là máy tuần hoàn.

Nay Ân Thị chẳng noi Nghiêu, Thuấn vô đạo lỗi nghi, nên Tây Châu phải học theo Thang, Y cứu dân phạt Trụ. Chư hầu gần mở đại hội, chúa công phải thân chinh, làm cho bốn biển thái bình, muôn dân lạc nghiệp". Võ Vương xem sớ xong hỏi:

- Thượng phụ định ngày nào xuất binh?

Tử Nha tâu:

- Để thần tập binh xong, lựa ngày tốt sẽ tâu lại.

Võ Vương truyền tả hữu dọn yến tiệc đãi đằng.

Hôm sau, Tử Nha đến diễn trường điểm tướng, truyền Tân Giáp đòi Nam Cung Hoát, Võ Kiệt, Na Tra, Hoàng Thiên Hóa bốn tướng đồng lên đài.

Khương Tử Nha nói:

- Binh ta sáu mươi vạn, nên phải phong bốn tướng đi tiên phong, chia ra làm tiền, hậu, tả, hữu. Các người ai bắt thăm trúng nhiệm vụ nào thì lãnh ấn thi hành.

Bốn tướng vâng lệnh bốc thăm, Hoàng Thiên Hóa bắt trúng tiền đội tiên phong, Nam Cung Hoát làm tả tiên phong, Võ Kiệt làm hữu tiên phong, Na Tra làm hậu đội.

Tử Nha ban ấn tiên phong cho bốn tướng, thưởng mỗi người ba chung rượu.

Bốn tướng tạ ơn.

Tử Nha đòi Dương Tiễn, Thỏ Hành Tôn, Trịnh Luân cho ba người này làm chức đốc lương, cũng bắt thăm nhất, nhì, b cho biết.

Dương Tiễn bắt được số một, Thỏ Hành Tôn số hai, Trịnh Luân số ba. Tử Nha thưởng mỗi người ba chén rượu.

Kế đó Tử Nha đem sổ bộ ra, kiểm tướng.

Các tướng Tây Kỳ hiện có như sau:

Hoàng Phi Hổ, Hoàng Phi Bưu, Hoàng Phi Báo, Hoàng Minh, Châu Kỷ, Long Hoàn, Ngô Khiêm, Hoàng Thiên Tước, Hoàng

Thiên Lộc, Hoàng Thiên ường, Tân Miễn, Thái Điền, Hoàng Yên, Kỳ Công, Doãn Công.

Ngoài các tướng ấy còn có Tứ Hiền và Bát Tuần.

Tứ hiền là Châu Công Tráng, Triệu Công Thích, Mao Công Toại, Tất Công Cao.

Bát tuần là:

Bát Đạt, Trọng Hối, Quý Toà, Bá Hoát, Thục Dạ, Quý Hoa.

Bát tuần gồm có tám người, nhưng đã mất hết hai nay chỉ còn sáu.

Còn các vị điện hạ con Văn Vương là:

Cơ Thúc Khiên, Cơ Thúc Khôn, Cơ Thúc Khương, Cơ Thúc Chánh, Cơ Thúc Khải, Cơ Thúc Đảng, Cơ Thúc Nguyên, Cơ Thúc Trung, Cơ Thúc Liêm, Cơ Thúc Đức, Cơ Thúc Mỹ, Cơ Thúc Kỳ, Cơ Thúc Thuận, Cơ Thúc Bình, Cơ Thúc Quảng, Cơ Thúc Trí, Cơ Thúc Đồng, Cơ Thúc Kinh, Cơ Thúc Sùng, Cơ Thúc An.

Cộng là hai mươi người có võ nghệ. Nguyên Văn Vương có chín mươi chín người con, tính thêm Lôi Chấn Tử là một trăm cha. Tuy vậy, chỉ có ba mươi sáu người, nay chỉ còn hai mươi vị.

Còn các tướng hàng đầu là:

Đặng Cửu Công, Thái Loan, Đặng Tú, Trịnh Thăng, Tô Diêm Hồng, Triệu Điền, Triệu Lô, Hồng Cẩm, Quý Khương, Tô Hộ, Tô Toàn Trung, Triệu Bính, Tôn Tử Võ.

Có hai nữ tướng là Long Kiết công chúa, Đặng Thiên Ngọc.

Tử Nha gọi tên các tướng đủ mặt rồi đòi Hoàng Phi Hồ, Đặng Cửu

Công, Hồng Cẩm lên đài, nói:

- Khí số Trụ Vương tuy đã kiệt, song tướng năm ải có tài, ta chẳng nên khinh địch, phải tập luyện binh cơ đồ trận cho tinh thông.

Nói rồi truyền Tân Giáp đem binh thư lên đài, truyền bá tướng theo cách thức tập luyện các trận sau:

Phong Thần Diễn Nghĩa Dịch giả: Mộng Bình Sơn

- 1 - Nhứt tự trường xà trận.
 - 2 - Nhị long xuất thủy trận.
 - 3 - Tam sơn nguyệt nhi trận.
 - 4 - Tứ môn đầu đề trận.
 - 5 - Ngũ hổ ba sơn trận.
 - 6 - Lục giáp mê hồn trận.
 - 7 - Thất túng thất cầm trận.
 - 8 - Bát quái âm dương tử mẫu trận.
 - 9 - Cửu công bác môn trận.
 - 10 - Thập đại minh vương trận.
- Và hai trận bí hiểm là:
- 11 - Thiên đại nhơn tam tài trận.
 - 12 - Bao la vạn tượng trận.

Tử Nha lại nói tiếp:

- Trong mười hai trận có sáu thao ta đã giảng nghĩa rõ ràng, ba vị tướng quân cứ theo đó tập quân tiến thoái. Bắt đầu từ trận thứ nhứt đến trận thứ mười hai.

Ba tướng vâng lệnh xuống đài, truyền quân lập trận, từ trận trường

xà đến trận Ngũ hổ hàng ngũ rất chỉnh tề, qua đến trận Lục giáp mê hồn trận binh ngũ lộn xộn.

Tử Nha đòi ba tướng lên đài dạy:

- Việc chinh Đông không phải dễ, nếu hàng ngũ không chỉnh tề thì không thể nào thắng giặc nổi. Các tướng phải tập luyện cho tinh mới được.

Ba tướng tuân lệnh xuống đài ngày đem cố công luyện tập.
Còn Khương Tử Nha trở về trướng phủ.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 68

Núi Thú Dương nghĩa sĩ cầm cương

Vài hôm sau, Khương Thượng vào chầu, tâu với Võ Vương:

- Binh tướng đã kiểm điểm xong, xin Đại vương ngự giá thân chinh!

Võ Vương hỏi:

- Thượng phụ định bao giờ xuất chinh và việc nước giao cho ai coi sóc?

Tử Nha tâu:

- Tôi nhắm Táng Nghi Sanh là người đủ mưu trí, có thể đảm đương việc ấy.

Võ Vương hỏi:

- Còn việc binh bị trong nước thì giao cho ai?

Tử Nha tâu:

- Hoàng Cồn là tướng từng trải việc, có thể tin cậy được.

Võ Vương nói:

- Thượng phụ chọn rất đúng. Thế thì ta an lòng.

Kế đó Võ Vương vào cung tâu với Thái Tỷ rằng:

- Nay Tử Nha hội chư hầu tại Mạnh Tân để phạt Trụ, con phải thân chinh đến đó cho đủ mặt, chùng nào xong việc, con xin trở về gấp không dám trễ nải, và không dám trái lời di chúc của phụ vương.

Thái Tử dạy rằng:

- Thượng phụ đã được tiên vương ủy thác, mỗi con phải nghe theo lời thượng phụ mới được, vì thượng phụ là người mưu trí, lại từng trải.

Nói rồi dọn tiệc tiễn hành.

Rạng ngày Võ Vương và Khương Thượng kéo sáu mươi muôn binh thẳng đến trường đình thấy các vị đệ ngự đã sẵn sàng dọn tiệc đưa đón. Anh em chúa tôi ăn uống xong giã biệt lên đường, quan quân tiền hô hậu ủng, tướng sĩ hăng say dưới cờ phạt Trụ. Lúc đó vào ngày hai mươi bốn năm thứ ba mươi của vua Trụ.

Đoàn quân qua khỏi núi Yên Sơn, đến núi Thú Dương bỗng gặp Bá Di, Thúc Tề chặn đường, không cho binh mã đi tới. Quân sĩ thấy hai người không khí giới, đứng cản đường không hiểu việc chi, mặt ngơ ngác.

Bá Di và Thúc Tề nói:

- Bậy hãy báo với chúa công, hai ta là Bá Di và Thúc Tề xin ra mắt!

Võ Vương và Tử Nha nghe bào đồng đến trước xem, và hỏi:

- Hai vị đón đường nói chuyện chi?

Bá Di và Thúc Tề hỏi:

- Hiền hầu cùng ông Tử Nha kéo binh đi đâu vậy?

Tử Nha thay lời Võ Vương đáp:

- Vua Trụ vô đạo, chẳng sợ oai trời, làm hại muôn dân, giết tôi trung đãi kẻ nịnh, không kể đến giếng mối Thành Thang, coi chư hầu như cừ địch. Chúa công nay hội chư hầu nơi Mạnh Tân, đồng kéo đến Triều Ca vắn tội.

Bá Di và Thúc Tề đồng nói:

- Chúng tôi có nghe nói đạo làm người thì con không hại tội cha, tôi không kể lỗi của chúa, Hễ chúa sai thì tôi gián, cha không phải thì con can, thà chứa đức cho cảm động lòng vua chứ nên lấy oai làm tội vua. Xưa Văn Vương vì một lòng thờ chúa nức tiếng nhân đạo, không có lòng tham quyền quý nên thiên hạ mới theo về, nay Võ Vương đem quân phạt Trụ, tỏ cho thiên hạ thấy mình thiếu đức, muốn chiếm đoạt cơ nghiệp Thành Thang, bao nhiêu tình cảm của thiên hạ đối với nước Châu ta trước kia sẽ vì thế mà mất hết. Hễ có nhân thì dân phục, thất đức thì dân chẳng ưa. Xin chúa công nghe lời chúng tôi kéo binh trở về, kéo sau này mang tiếng với thiên hạ.

Võ Vương dừng ngựa làm thinh, Tử Nha nói:

- Hai ông nói cũng phải, song ý kiến hai ông chưa được cầu xa. Sở dĩ thiên hạ phục Châu là vì thấy chúa công ta nhân đức, có thể đem lại cho họ một đời sống thịnh vượng, ấm no. Nếu chúa công không đem đức độ mình trừ kẻ bạo loạn, cứu dân độ thế thì chẳng há ra chúa công ta đã phụ công thiên tử hay sao? Thiên hạ đang ra trong nước lửa, cố cầu cạnh người hiền đứng ra giúp vớt mà mình cứ tị

hiềm bo bo giữ chút lòng trung nhỏ hẹp, thì sao gọi là nhân đạo.

Tử Nha vừa nói vừa kéo Võ Vương đi.

Bá Di và Thúc Tề thấy vậy vội nắm cương ngựa của Võ Vương níu lại và nói:

- Con cãi cha là bất hiếu, tôi đánh chúa là bất trung. Tôi e đời sau làm như tiếng hiền đức của chúa công, nên nhất định can ngăn, không cho chúa công làm chuyện ấy.

Tả hữu nổi giận muốn đâm chết hai người ấy, Tử Nha không cho và nói:

- Hai người này chính là nghĩa sĩ trên đời này phải trọng họ.

Nói rồi truyền quân gỡ tay Bá Di và Thúc Tề ra cho Võ Vương qua.

Khi Tử Nha kéo quân đến Kim Kê lãnh, quân thám thính thấy một đạo quân xông ra đón đường đằng trước có hai cây cờ đỏ, liền báo với Tử Nha:

- Trước mặt có một đạo binh ngăn đón.

Tử Nha truyền quân đóng trại và tìm kế đối phó. Nhưng chưa bao lâu đã có tin:

- Tướng giặc dẫn binh đến khiêu chiến.

Tử Nha không rõ đạo binh nào liền hỏi các tướng:

- Có ai dám ra binh để biết tướng giặc ấy là ai không?

Tả tiên phong Nam Cung Hoát xin đi.

Tử Nha nhận lời và dặn:

- Trận đầu phải giữ gìn cho chu đáo kéo nhẹ uy quân ta.

Nam Cung Hoát vâng lệnh kéo quân đi, vừa ra trước dinh thấy một tướng uy vũ phi thường, liền hỏi lớn:

- Người là ai mà dám kéo binh đến đón đường quân ta?

Người kia đáp:

- Ta là Ngụy Bôn. Còn người là tướng gì và cử binh đi đâu đó?

Nam Cung Hoát nói:

- Ta là tiên phong của Khương Nguyên soái đem binh phạt Trụ cứu dân. Người tài cán gì mà dám đón đườn nhân mã?

Nói rồi chém một đao.

Ngụy Bôn đưa thương ra đỡ.

Hai tướng đánh được ba mươi hiệp.

Nam Cung Hoát toát mồ hôi tay chân bủn rủn, nghĩ thầm:

- Binh hùng vừa kéo ra đã gặp tướng dữ đón đường. Nếu nhịn thua bỏ chạy, thì phạm quân luật, bằng đánh nữa chắc phải chết.

Trong lúc đang lúng túng, Nam Cung Hoát bị Ngụy Bôn chém một đao, Nam Cung Hoát đỡ không nổi rơi thương xuống đất.

Ngụy Bôn nắm Nam Cung Hoát vạt xuống ngựa và nói:

- Ta không cần giết người, hãy về kêu Tử Nha ra đây nói chuyện.

Nam Cung Hoát ôm đầu chạy về dinh chịu tội, thuật lại mọi điều.
Tử Nha nổi giận hét lớn:

- Người dẫn đầu sáu mươi muôn binh, mới ra trận đầu đã bị bắt còn gì uy vũ của chúa công. Sao không tự sát còn về ra mắt ta làm gì?

Nói rồi truyền quân đem Nam Cung Hoát ra ngoài xử trảm.
Quân sĩ tuân lệnh dẫn Nam Cung Hoát ra trước cửa dinh toan chém.

Bổng Ngự Bôn lướt ngựa tới kêu lớn:

- Đừng chém tiên phong. Hãy mời Khương Nguyên soái ra đây
đặng ta bàn luận.

Quân vào báo, Tử Nha nổi giận mắng thăm:

- Quân thất phu! Đã không chém tướng ta, cũng lại cản ngăn
không cho ta chém tướng. Thật lạ lùng.

Nói rồi dẫn các tướng ra trận. Ngự Bôn xem thấy Tử Nha cỡi Tứ
Bất Tướng, áo mão chỉnh tề liền hỏi lớn:

- Tướng kia có phải là Khương Tử Nha không?

Tử Nha đáp:

- Người là ai đó? Mời ta ra có việc gì?

Ngự Bôn liền xuống ngựa, quỳ dưới đất thưa:

- Tôi nghe Nguyên soái hưng binh phạt Trụ cứu dân muốn theo

phò dưới trướng, song chưa thấy mặt nên chưa biết uy đức thế nào. Nay xem hàng ngũ nghiêm trang, đáng mặt làm đầu muôn tướng. Tôi xin hết sức theo phò, đánh một người vô đạo cứu trăm họ lâm than.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ liền thân binh vào trại.
Ngụy Bôn theo vào, quỳ trước trướng thưa:

- Lâu nay tôi chiêu dụ một số binh mã, rèn tập đao thương chờ lúc cứu dân nhưng chưa gặp chúa. Bây giờ được Nguyên soái thu dùng theo chúa thánh, tôi rất phỉ nguyện. Còn Nam Cung Hoát rủi ro thất trận, xin Nguyên soái rộng lượng khoan dung, để không mang tiếng mới ra binh đã giết tướng.

Tử Nha nói:

- Tuy Nam Cung Hoát ra binh thất trận mà được Ngụy tướng quân, ấy là điềm tiền hung hậu kiết.

Nói rồi truyền tha Nam Cung Hoát.
Nam Cung Hoát vào lạy tạ ơn, Tử Nha nói:

- Ngươi là tướng tiên phong, mới ra trận đầu đã bại, xử trăm rất đúng, song có Ngụy Bôn đầu Châu, lại xin lỗi cho ngươi, ngươi mới khỏi chết. Như vậy ngươi phải giao ấn soái cho Ngụy Bôn để theo hầu sai khiến. Chừng nào đoái công chuộc tội sẽ hay.

Nam Cung Hoát vâng lệnh, giao ấn tả tiên phong cho Ngụy Bôn.
Tử Nha truyền lệnh tiến binh.

Nhắc lại từ khi Hồng Cẩm đầu Châu, quân về báo lại với Hàng

Vinh nơi ải Tị Thủy, Hàng Vinh vội tiếp sứ sai người đem về Triều Ca khăn tấu.

Vì Tử đưa sứ vào trình với Trữ Vương.

Trữ Vương xem thấy thất kinh, liền lâm triều hội bá quan thương nghị.

Bá quan châu chực đủ mặt, Trữ Vương phán:

- Nay Cơ Phát làm phản, càng ngày càng bất tuân chính lệnh, lại có ý muốn xâm lấn bờ cõi, các khanh biết mưu gì hay trừ Tây Kỳ, thì Trẫm sẽ gia ân không nhỏ.

Quan Đại phu Phi Liêm quỳ tâu:

- Khương Thượng là người có phép tiên, lại được các đệ tử tên gia giúp sức. Tướng thường không thể ngăn nổi. Xin bệ hạ xuống chiếu sai Khổng Tuyên, hiện trấn tại ải Tam Sơn cử binh đi chinh phạt Tây Kỳ. Người này biết độn thổ hành, lại có học phép tiên chắc trừ được Khương Thượng.

Vua Trữ nghe nói liền viết chiếu sai sứ giả đem đến ải Tam Sơn ngay lập tức.

Sứ thần đem chiếu đến ải Tam Sơn, Khổng Tuyên đặt bàn hương án, và quỳ nghe đọc chiếu như sau:

" Thiên Tử cầm quyền chinh phạt. Nguyên Nhung có trách nhiệm trông thành. Nay Khương Thượng hoành hành, phò vương phản nghịch. Tướng trào không ai cự lại, quân giặc mỗi lúc một thêm uy. Nghe khanh là người có phép tài lại thâm nhuần mưu lược, nên Trẫm ban gươm ấn, khanh khá trở tài ra sức dẹp Tây Kỳ, nếu dặng ban sư, Trẫm sẽ phong vương cho. Nay chiếu".

Khổng Tuyên tạ ơn mở tiệc đãi đấng thiên sứ, kiểm điểm binh mã

mười vạn kéo qua Tây Châu.

Khi đến ải Tị Thủy, Hàng Vinh ra rước vào mở tiệc khoản đãi và nói:

- Nguyên soái đến đây trễ lắm rồi!

Khổng Tuyên hỏi:

- Cớ nào mà tướng quân gọi là trễ.

Hàng Vinh nói:

- Võ Vương có ý vượt qua năm ải, xâm phạm Triều Ca, nên đã đăng đàn bái tướng, phong Tử Nha làm Nguyên soái, điều khiển quân viễn chinh. Hiện nay, Tử Nha đã kéo đại binh qua khỏi Tây Kỳ không bao lâu cũng đến ải Tị Thủy này.

Khổng Tuyên nói:

- Ta nhắm Khương Thượng cũng chẳng tài năng gì mấy. Để ta bắt hết chúa tể Cơ Phát giải về triều ca, kéo lâu nay nó đã nhiều phen làm nhục Thiên triều.

Nói rồi truyền mở cửa ải, kéo binh thẳng đến Tây Kỳ, nhưng mới đi được hai bữa, đến Kim Kê lãnh thì có quân thám mã về báo:

- Đại binh Tây Kỳ đang kéo tới, cách đây hai dặm.

Khổng Tuyên truyền đóng trại đón đường.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 69 Khổng Tuyên ra tài bắt Tướng

Bấy giờ Tử Nha đang kéo quân đi, bỗng nghe quân thám mã về báo:

- Có một đạo binh Thương kéo đến đón tại Kim Khê lãnh.

Tử Nha truyền quân hạ trại, và ngẫm nghĩ:

- Ba mươi sáu đạo binh đã đủ rồi sao còn có kẻ chặn đường? Hay còn thiếu số nên đạo binh này bỏ khuyết chăng?

Bỗng có quân vào báo:

- Tướng Thương đến trước dinh khiêu chiến.

Tử Nha hỏi các tướng:

- Ai dám ra binh?

Hoàng Thiên Hóa xin ra trận, Tử Nha dặn:

- Phải đề phòng chớ nên khinh địch.

Hoàng Thiên Hóa tuân lệnh, cỡi kỳ lân cầm song chùy xông ra thấy tướng Thương đang chống kích đứng chờ, Hoàng Thiên Hóa hét lớn:

- Nghịch tặc! Ngươi là ai mà dám ngăn cản binh trời?

Tướng Thương nói:

- Ta là Trần Canh bộ tướng của Khổng Nguyên soái, vâng lệnh thiên tử đến đây trừ loài phản tặc. Còn ngươi tên họ là gì mà dám khoe khoang như vậy?

Hoàng Thiên Hóa nói:

- Ta là tiên phong của Khương Nguyên soái tên Hoàng Thiên Hóa. Nếu ngươi đã nghe tên thì cũng nên xuống ngựa để quân sĩ ta bắt trói cho rồi khỏi nhọc công ta ra sức.

Trần Canh nổi giận đâm Hoàng Thiên Hóa một kích, Hoàng Thiên Hóa đỡ ra rồi rước đánh, đánh được ba mươi hiệp, Hoàng Thiên Hóa trá bại chạy dài, Trần Canh đuổi theo bị Hoàng Thiên Hóa lấy Hỏa Long Phiêu vút một cái, trúng nhằm vai bất tỉnh, rơi xuống ngựa.

Hoàng Thiên Hóa cắt lấy thủ cấp đem về dinh.

Tử Nha thấy Hoàng Thiên Hóa trở về ra mắt liền hỏi:

- Ngươi ra trận thắng bại ra sao?

Hoàng Thiên Hóa thưa:

- Nhờ uy nguyên soái, tôi đã lấy được thủ cấp tướng tiên phong của địch là Trần Canh đem về trước dinh.

Tử Nha mừng rỡ liền lấy bút ghi Hoàng Thiên Hóa công đầu. Nhưng vừa rút nắp viết ra thì ngòi viết rơi xuống lòng thòng, Tử Nha cắm chặt ngòi bút vào mới ghi công được.

Đó là điềm Hoàng Thiên Hóa bị chết non, chỉ lập công được trận

này mà thôi.

Binh Thương thua trận, về báo lại với Khổng Tuyên:

- Tiên phong thất cơ bị Hoàng Thiên Hóa chém đầu bên ngoài cửa.

Khổng Tuyên cười cay đắng, nói:

- Đứa thất phu, bất tài thì chết cũng đáng.

Hôm sau, Khổng Tuyên lại sai Tôn Hiệp ra trận.

Quân vào báo, Tử Nha chưa định sai ai đi thì Võ Kiệt bước đến thưa:

- Đệ tử xin ra trận.

Nói rồi cầm thương lên ngựa phát pháo dẫn binh ra thành, thấy Tôn Hiệp mặc áo đỏ, cầm siêu đao, cỡi ngựa đặm liền hét lớn:

- Tướng nào đó?

Tôn Hiệp nói:

- Ta là bộ hạ của Khổng Nguyên soái. Còn ngươi có phải là kẻ giết tướng tiên phong của ta không?

Võ Kiệt nói:

- Ta là hữu tiên phong của Nguyên soái, tên là Võ Kiệt.

Tôn Hiệp cười lớn:

- A, té ra Tử Nha là ông cậu còn người là lão tiều phu xưa. Hai thầy trò đứng chung một bức họa đồ thì xứng lắm.

Võ Kiết nổi giận mắg:

- Người là đứa thất phu sao dám giỡn cợt.

Nói rồi đâm Tôn Hiệp một thương, Tôn Hiệp đưa đao ra đỡ. Hai người đánh nhau được ba mươi hiệp chưa phân thắng bại. Võ Kiết giả thua bỏ chạy, Tôn Hiệp khinh Võ Kiết là gã tiều phu đốn củi ở bàn khô nên đuổi theo. Chẳng ngờ Võ Kiết trước kia nhờ Tử Nha rèn luyện võ nghệ tinh thông, thấy Tôn Hiệp đuổi theo liền đâm trái một thương. Tôn Hiệp bất ngờ đỡ không nổi, nhào xuống ngựa chết tươi. Võ Kiết cắt lấy thủ cấp mang về. Tử Nha khen ngợi vô cùng.

Na Tra thấy Hoàng Thiên Hóa và Võ Kiết đều được ghi công đầu nên sớm lòng muốn sớm được lập công.

Bấy giờ binh Thương về báo với Không Tuyên:

- Tôn tướng quân sa cơ, bị Võ Kiết đâm chết ngoài trận.

Không Tuyên nổi giận thét:

- Ta vâng lệnh chinh Tây, không ngờ bị đánh hai trận mà thiệt mất hai tướng.

Liền quay lại hỏi thủ hạ:

- Có ai muốn ra trận lập công chẳng?

Tướng hậu tập là Cao Kế Năng xin ra đánh.

Khổng Tuyên dặn:

- Người phải đề phòng chẳng nên khinh địch.

Cao Kế Năng tuân lệnh cầm thương lên ngựa đến dinh Châu đứng trước cửa khiêu chiến.

Quân vào báo lại, Na Tra xin đi, liền lên xe, lướt ra cửa trại kêu Cao Kế Năng mắng lớn:

- Thất phu! Không sợ chết hay sao mà còn dám đem đầu nạp mạng.

Cao Kế Năng nói:

- Na Tra người đừng có ỷ tài, có ta đến đây thì mạng người khó giữ.

Na Tra nói:

- Người đã biết tên ta sao còn chưa xuống ngựa?

Cao Kế Năng cười ngất, nói:

- Ta nghe đồn người tài cao phép giỏi nhưng gặp ta thì danh tiếng ấy không còn.

Na Tra nổi giận vùng giáo đánh nhau.

Cao Kế Năng sợ Na Tra dùng phép trước, liền trá bại bỏ chạy, có ý nhử Na Tra vào kế. Chẳng ngờ Na Tra lẹ tay, quăng Càn Khôn Quyện lên đánh trúng bả vai.

Cao Kế Năng thất kinh chạy thẳng về trại.
Na Tra tức giận vì không giết được địch, buồn bã trở về thuật chuyện với Tử Nha.

Còn Cao Kế Năng ôm vai chạy về soái phủ, thưa lại với Không Tuyên .
Không Tuyên ngồi làm thỉnh đưa cho Cao Kế Năng vài viên thuốc bảo Cao Kế Năng xức vào vết thương cho lành.

Rạng ngày, Không Tuyên dẫn quân ra trận khiêu chiến:

- Các người vào bảo với Tử Nha, bảo nó ra đây cho ta dạy việc.

Quân vào báo, Tử Nha nai nịt chỉnh tề, dẫn binh tướng ra trận, thấy sau lưng Không Tuyên chiếu hào quang ngũ sắc.

Không Tuyên hỏi:

- Người phải Khương Tử Nha không?

Tử Nha đáp:

- Phải!

Không Tuyên hỏi:

- Trước kia ngươi là tôi nhà Thương, sao nay trở lòng làm phản, đã không giữ bốn phận lại còn cất quân muốn lấy ngũ quan? Nay ta vâng lệnh đến đây, nếu ngươi nghe lời ta kéo quân trở về thì yên nhà lợi nước, bằng trái lời thì ắt Tây Kỳ bị hại, ăn năn không kịp.

Tử Nha nói:

- Ai có đức thì được thiên hạ. Trụ Vương vô đạo dân chúng khổ

sở, trời giận đất hờn, tám trăm chư hầu đồng ý hưng binh vắn tội, tướng quân là kẻ cầm binh phải thông việc nước, sao không quy thuận cho sớm?

Khổng Tuyền nói:

- Người phò nước nhỏ đánh nước lớn, đó là tội nghịch thiên, đừng dùng lời xảo quyệt mà phỉnh phờ thiên hạ.

Nói rồi chém một đao.

Hồng Cẩm lướt tới đỡ thương và nói:

- Có ta đây Khổng Tuyền đừng vô lễ.

Khổng Tuyền thấy mặt Hồng Cẩm thì nổi giận mắng lớn:

- Phản tặc dám cự với ta sao?

Hồng Cẩm nói:

- Tám trăm chư hầu đều theo Châu, dẫu một mình người có đem lòng trung nghĩa vui xương trái mật thì cũng chẳng ích chi.

Khổng Tuyền chém Hồng Cẩm một đao, Hồng Cẩm cự lại được năm hiệp liền thò tay vào túi lấy cờ phép ra rung. Khổng Tuyền cười lớn nói:

- Phép đó của người chẳng khác hạt thóc, tài phép bao nhiêu mà khoe.

Nói rồi chiếu đao hào quang ra, tức thì Hồng Cẩm và cờ lệnh đầu mất.

Các tướng đột nhiên thấy mất Hồng Cẩm ai nấy đều ngơ ngác.
Khổng Tuyền thừa thắng lướt tới vung dao chém Tử Nha. Tử Nha
đưa gươm ra đỡ.
Đặng Cửu Công xông vào trợ chiến.

Ba người quần nhau đánh ba mươi hiệp Tử Nha quăng roi Đả Thần
Tiên lên, không ngờ vừa quăng lên thì đã bị năm đạo hào quang
của Khổng Tuyền thấu mất.
Tử Nha kinh hãi vội thu binh về trại.

Tử Nha về đến trướng phủ trong lòng buồn bực nghĩ thầm:

- Chẳng biết Khổng Tuyền là người như thế nào mà có năm đạo
hào quang lợi hại đến thế. Nay Hồng Cẩm bị nó thấu mất không
biết hung kiết thế nào. Ta chỉ có cách tối nay thừa lúc nó ơ hờ
cướp trại e mới thắng nổi.

Nghĩ rồi liền truyền gọi Na Tra, Hoàng Thiên Hóa, Lôi Chấn Tử
vào dặn:

- Tối nay ba người đến cướp trại địch, Na Tra đánh vào ngõ trước,
Hoàng Thiên Hóa cướp dinh bên tả, Lôi Chấn Tử lướt đánh thốc ở
dinh bên hữu.

Ba tướng vâng lệnh đem binh kéo đi.

Nói về Khổng Tuyền sau khi thắng trận trở về dinh chiếu hào
quang sáng lòa, Hồng Cẩm té xuống đất nằm ngay như chết. Roi
Đả Thần Tiên cũng rớt nằm bên Hồng Cẩm.
Khổng Tuyền bước tới lấy roi cắt vào túi rồi truyền quân đem
Hồng Cẩm giam vào tù xa.

Bỗng một trận gió từ đâu thổi đến làm cuốn ngọn cờ lại.
Khổng Tuyền giật mình đánh tay xem quẻ biết được tối nay binh
Châu đến cướp trại nên sai Cao Kế Năng mai phục bên tả, Châu
Tín mai phục bên hữu rồi nói với các tướng:

- Đêm nay binh Châu đến cướp trại nhưng không có Tử Nha thật là
uổng!

Qua canh hai bỗng pháo nổ vang trời, ba tướng xông vào, Na Tra
đánh thốc vào cửa dinh thì thấy Khổng Tuyền ngồi trước cửa cười
lớn nói:

- Na Tra! Đêm nay ngươi đến cướp dinh chắc phải bỏ mạng tại đây
quá.

Dứt lời Khổng Tuyền lên ngựa xông ra. Na Tra chưa biết Khổng
Tuyền lợi hại thế nào nên mắng:

- Đêm nay ta quyết bắt ngươi về dâng cho Nguyên soái, ngươi
đừng hòng chạy thoát.

Nói rồi giục xe đến quyết chiến.

Lúc này Lôi Chấn Tử cũng vỗ cánh bay vào thì gặp Châu Tín liền
xà xuống lấy gậy đập vào đầu châu Tín.
Châu Tín thấy thế không tránh né kịp bị một gậy nhào xuống ngựa
đầu lìa khỏi xác.

Lôi Chấn Tử thừa thắng xông vào trợ chiến với Na Tra.
Khổng Tuyền trông thấy nhắm chừng không cự lại nên chiếu hào
quang bắt Lôi Chấn Tử, Na Tra trông thấy thất kinh bỏ chạy.
Nhưng không còn kịp nữa bị hào quang chiếu vào người bắt đi.

Lúc này Hoàng Thiên Hóa không hay biết gì cả cứ giao đấu với Cao Kế Năng.

Hoàng Thiên Hóa có cặp song chùy khá nặng, nên khi đánh tới Cao Kế Năng vung giáo ra đỡ, hai vũ khí chạm vào nhau té hào quang.

Cao Kế Năng thất kinh bỏ chạy, Hoàng Thiên Hóa thừa thắng vung chùy đánh bồi thêm một chùy nữa không ngờ Cao Kế Năng chạy kịp khiến chùy đập vào đầu kỳ lân bể nát ngã ra chết, Hoàng Thiên Hóa nhào xuống bị Cao Kế Năng xông đến đâm chết.

Khổng Tuyên thừa thắng xua quân giết quân Châu vô số kể, không còn một mạng. Rồi chiêu hào quang xuống Na Tra, Lôi Chấn Tử rơi xuống nằm mê man.

Khổng Tuyên truyền quân sĩ đem Na Tra, Lôi Chấn Tử giam vào tù xa cùng Hồng Cẩm.

Đêm ấy Tử Nha không sao nhắm mắt được, nằm nghe trên núi binh tướng la hét inh trời.

Rạng ngày thì có quân vào báo:

- Trước cửa dinh Thương có treo đầu Hoàng Thiên Hóa, còn Lôi Chấn Tử, Na Tra mất tích không thấy đâu cả.

Tử Nha thất kinh ngồi cúi mặt làm thính.

Còn Hoàng Phi Hổ nghe tin khóc lớn:

- Ta chưa lấy được một tấc đất nhà Thương mà Hoàng Thiên Hóa đã bỏ mạng.

Tất cả gia quyến Hoàng Phi Hổ khi nghe hung tin ai nấy đều khóc thảm thiết.

Nam Cung Hoát thấy vậy khuyên:

- Xin Hoàng tướng quân đừng quá bi lụy, Hoàng Thiên Hóa chết

như thế danh tiếng vang khắp đó đây. Hoàng tướng quân phải bình tĩnh báo thù chứ khóc mà có ích gì. Hiện giờ Hoàng tướng quân nên đi mời Sùng Hắc Hồ đến thì ắt bắt được nó.

Hoàng Phi Hồ nghe nói nín khóc, liền bước đến xin phép Tử Nha đến thỉnh Sùng Hắc Hồ.

Tử Nha thấy Hoàng Phi Hồ quá nóng lòng vì con nên vị tình thông cảm.

Hoàng Phi Hồ lên lưng thần ngưu nhắm hướng Sùng thành đi thẳng.

Đi được nửa đường thì đến núi Phi Phụng xảy gặp ba người đang vây quần đánh nhau cát bụi mù trời. Nhưng cả ba người đánh nhau cả trăm hiệp bất phân thắng bại. Đánh một lúc không ai thắng ai họ nhìn nhau cười ngất.

Hoàng Phi Hồ thấy lạ nên nghĩ thầm:

- Vì có gì lại có chuyện lạ thế này? Ta hãy làm bạn hỏi nguyên có xem sao.

Nghĩ rồi Hoàng Phi Hồ cho thần ngưu đi tới. Tức thì người cầm chĩa quay lại, thấy Hoàng Phi Hồ dung mạo khác thường, lại mặc triều phục, nên kêu hai người kia nói:

- Hai em hãy dừng tay, khoan tranh cao thấp.

Nói rồi bước tới bái Hoàng Phi Hồ và nói:

- Có phải ngài là Võ Thành Vương chăng?

Hoàng Phi Hồ đáp lễ hỏi lại:

- Vì có gì mà các người biết tên tôi?

Hoàng Phi Hổ nói chưa dứt lời thì cả ba người kia vội xuống ngựa và nói:

- Chúng tôi nghe thiên hạ đồn ngài, nên hồ nghi vậy thôi, chẳng ngờ lại thật. Vậy xin mời đại vương ghé vào dinh trại chúng tôi đàm đạo cho vui.

Hoàng Phi Hổ bước xuống lưng thần ngưu theo ba người vào trại, và hỏi:

- Vì có gì mà ba ông đánh với nhau quá lâu như vậy?

Ba người thưa:

- Ba anh em chúng tôi ở đây buồn quá không có chuyện gì làm nên đấu võ với nhau giải sầu. Chẳng ngờ đại vương qua đây chúng tôi cam thất lễ.

Hoàng Phi Hổ nói:

- Chẳng hay danh tánh ba người là chi?

Một người thưa:

- Tôi là Văn Sinh. Người này là Thôi Sinh. Còn người này là Trương Hùng.

Về sau ba người này hợp với Hoàng Phi Hổ và Sùng Hắc Hổ thành năm vị thần gọi là thần Ngũ nhạc.

Văn Sinh truyền dọn tiệc thiết đãi và hỏi thăm:

- Chẳng hay đại vương đi đâu đây.

Hoàng Phi Hồ nói:

- Ta vâng lệnh Khương Nguyên soái đến cầu Sùng Hắc Hồ giúp binh phạt Khổng Tuyên tại núi Kim Khê.

Văn Sinh nói:

- Tôi e Sùng Hắc Hồ không đi được.

Hoàng Phi Hồ hỏi:

- Vì sao tướng quân biết trước?

Văn Sinh nói:

- Sùng Hắc Hồ đang luyện binh tướng, lo lấy ải Trần Đường để kịp hội chư hầu tại Mạnh Tân, nếu đi giúp thì sẽ trễ việc.

Hoàng Phi Hồ nói:

- Nếu không nhờ các ông cho biết, tôi đến đó uống công.

Thôi Sinh nói:

- Tuy vậy song Sùng Hắc Hồ muốn vào Mạnh Tân cũng phải đợi Võ Vương. Nếu Võ Vương chưa đến thì Sùng Hắc Hồ đến trước cũng chẳng ích lợi gì. Vậy thì đại vương nghỉ ngơi nơi đây một đêm, sáng mai anh em tôi cùng đi với, may ra Sùng Hắc Hồ bằng lòng trợ chiến.

Hoàng Phi Hồ bằng lòng lưu lại trại Văn Sinh một đêm.

Rạng ngày bốn người đồng lên yên đến trước thành.
Quân trên thành trông thấy kiền vào báo với Sùng Hắc Hồ:

- Có ba vị tướng ở núi Phi Phụng đến thăm.

Sùng Hắc Hồ vội truyền mời vào. Ba tướng bước đến ra mắt.
Thôi Anh nói:

- Có Võ Thành Vương chờ ngoài ngõ.

Sùng Hắc Hồ vội vàng ra rước vào, mời ngồi nơi trưởng phủ, và nói:

- Tôi không hay Đại vương đến đây, nên không kịp đón tiếp, xin đại vương rộng lượng.

Hoàng Phi Hồ nói:

- Tôi được gặp mặt hiền hầu thật may mắn biết chừng nào.

Sùng Hắc Hồ truyền quân dọn tiệc thiết đãi.
Trong bữa tiệc Văn Sinh thuật chuyện Võ Thành Vương đi cầu viện.
Sùng Hắc Hồ thở ra không nói.

Thôi Anh hỏi:

- Có lẽ Sùng hầu đang tính chuyện vào ải Trần Đường chăng? Dầu hiền vương có đến Mạnh Tân trước cũng phải đợi Võ Vương đến

đó mới khai hội được. Nay Khương Nguyên soái bị Không Tuyên cầm chân tại Kim Kê lãnh, tốt hơn hiền hầu qua đó giết Cao Kế Năng rồi về lấy ả Trần Đường cũng không trễ.

Sùng Hắc Hồ gật đầu nói:

- Nếu vậy thì mai sáng chúng ta sẽ đi.

Rạng ngày năm người vội vã lên yên. Hơn mấy ngày mới tới núi Kim Kê.

Hoàng Phi Hồ vào thưa với Tử Nha:

- Tôi đi thỉnh một người mà được bốn người, hiện đang đứng trước cửa dinh chờ lệnh.

Tử Nha truyền đem cờ lệnh rước vào.

Bốn vị vào làm lễ ra mắt Tử Nha.

Tử Nha mời ngồi và nói:

- Nay Không Tuyên đón đường, phải cậy đến hiền hầu giúp sức. Tôi thật mang ơn.

Sùng Hắc Hồ yêu cầu Tử Nha đưa đến ra mắt Võ Vương.

Võ Vương tiếp đãi Sùng Hắc Hồ rất trọng.

Sùng Hắc Hồ nói:

- Nay đại vương đem binh phạt Trụ, cứu dân ơn đức vô cùng. Không Tuyên đón đường chỉ là chuyện nhỏ.

Võ Vương nói:

- Ta tài mọn, đức mỏng, được các vị đại vương khuyên bảo nên mới cất nghĩa binh. Nay đi chưa khỏi nước đã có sự ngăn trở. Ta chắc lòng trời chẳng thuận, nên muốn lui binh để sửa mình tu nhân tích đức.

Sùng Hắc Hồ nói:

- Đại vương nghĩ sai rồi. Nay Trụ vương đáng tội thiên hạ đều oán thán, tám trăm chư hầu đều ước vọng có một minh quân, sá gì Khổng Tuyên mà làm ngã lòng các tướng, thất vọng mọi người.

Võ Vương nghe nói mừng rỡ vội rót rượu đãi Sùng Hắc Hồ.
Sùng Hắc Hồ uống thêm ít chén rồi ra ngoài.

Hôm sau Sùng Hắc Hồ họp lực cùng ba tướng ở núi Phi Phụng kéo binh ra trận gọi tên Cao Kế Năng ra ứng chiến.

Khổng Tuyên nghe quân báo liền sai Cao Kế Năng ra trận.

Cao Kế Năng thấy mặt Sùng Hắc Hồ nổi giận mắng:

- Sao ngươi lại trợ Tây Kỳ? Té ra chúng bay muốn gom lại một chỗ để ta dễ bắt.

Sùng Hắc Hồ nói:

- Thất phu! Không biết lợi hại. Nay bốn cõi đều một lòng bỏ Trụ, người tài năng gì mà dám chống mệnh trời? Có phải hôm trước ngươi đâm chết Hoàng Thiên Hóa không?

Cao Kế Năng cười lớn:

- Chẳng phải một Hoàng Thiên Hóa không đâu, chúng bay cũng không có đứa nào khỏi rơi đầu.

Nói rồi đâm một thương, Sùng Hắc Hồ đưa búa ra đỡ.
Đánh được ít hiệp, Văn Sinh cầm chĩa ba lướt tới, Thôi Anh,
Trương Hùng vào trợ lực, vây Cao Kế Năng vào giữa.

Bấy giờ Tử Nha nghe binh ó, gọi Hoàng Phi Hồ đến nói:

- Sùng quân hầu đến giúp ta sao tướng quân chẳng ra trợ chiến?

Hoàng Phi Hồ thưa:

- Tôi buồn bực đứa con nên quên mất công việc.

Nói rồi cỡi thần ngư ra trận gọi lớn:

- Sùng quân hầu! Có tôi trợ chiến đây, quyết giết cho được cừu nhân.

Nói rồi xông vào hỗn chiến.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 70 Chuẩn Đề hóa phép cỡi Công

Cao Kế Năng cự không lại năm tướng, liền nhảy trái ra ngoài bỏ chạy.

Năm tướng đốc quân đuổi theo.

Cao Kế Năng quen miếng cũ, liền mở túi ong thả ra, ong bay nườm nượp như mây mù, rợp cả trời đất.

Văn Sinh sợ ong cắn giục ngựa chạy như bay, Sùng Hắc Hồ gọi lớn:

- Đã có ta đây còn sợ gì loài ong!

Nói rồi mở nắp hồ lô, khói đen bay ra, hóa thần con thần ung rất lớn, bay liệng một vùng, bắt loài ong ăn hết, Cao Kế Năng thấy ong phép mình bị chim thần ăn hết, tức giận trở lại giao chiến một hồi nữa, năm tướng lại xúm nhau lại vây Cao Kế Năng vào giữa.

Khổng Tuyền lúc đó ở trong dinh, nghe tiếng quân ó vang trời, liền hỏi tả hữu:

- Quân ta giao đấu với tướng nào mà không thắng được?

Tả hữu thưa:

- Đó là quân Cao tướng quân đánh với Hắc Hồ đó.

Khổng Tuyền liền lên ngựa ra khỏi dinh, thấy năm tướng vây Cao Kế Năng vào giữa, còn Cao Kế Năng tay chân đã quỳnh quáng, đỡ không nổi nữa.

Khổng Tuyên liền phi ngựa đến trợ chiến, nhưng không kịp, Hoàng Phi Hổ đã lạnh tay chém Cao Kế Năng một đao bay đầu, trả thù cho Hoàng Thiên Hóa.

Khổng Tuyên thấy đại tướng mình tử trận, giận đỏ mặt hét lớn:

- Lũ chuột này dám vô lễ thế sao?

Hoàng Phi Hổ thấy Khổng Tuyên ra trận, nói lớn:

- Khổng Tuyên, ngươi không biết cơ trời nên phải bỏ mình.

Khổng Tuyên cười lớn:

- Ta cần gì phải nói chuyện với chúng bây là loài cây cỏ.

Năm tướng áp lại vây Khổng Tuyên vào giữa.

Khổng Tuyên thấy năm tướng sức mạnh phi thường, không dám đánh lâu, liền chuyển mình hóa thành năm đạo hào quang chụp xuống, bắt hết năm tướng đem về trại.

Binh tướng hấy mất năm tướng, thất kinh chạy về báo với Tử Nha:

- Võ Thành Vương đâm chết Cao Kế Năng nhưng bị Khổng Tuyên hóa hào quang bắt hết năm tướng.

Tử Nha thất kinh nói:

- Giết được một tướng mà mất hết năm tướng thì tai hại quá nhiều,

chúng ta không nên giao đấu nữa.

Khổng Tuyên thấy trong dinh Châu không có tướng ra trận, liền đem năm tướng về dinh, ném xuống đất, năm tướng đều mê man, bất tỉnh.

Khổng Tuyên truyền đem nhốt vào ngục, chờ giải về Triều Ca.

Kể đó Khổng Tuyên kiểm điểm binh mình, thấy không còn một tướng nào để sai khiến nữa, tính đồn binh tại đó, đợi xin thêm vài người tướng phụ, rồi sẽ tính đến chuyện giao binh.

Bấy giờ Tử Nha phiền não vô cùng, vì không biết cách nào để trừ Khổng Tuyên.

Kịp lúc Dương Tiễn vừa giải lương về, thấy dinh trại quân hai bên đóng sát nhau mà không giao chiến lấy làm lạ, nghĩ thầm:

- Nguyên soái kéo binh đi đã lâu, sao chưa qua khỏi Kim Khê lãnh. Còn đạo binh nào đóng nơi đây cản đường, có vẻ hùng dũng thế kia.

Quân sĩ trông thấy Dương Tiễn liền vào báo với Tử Nha:

- Dương tướng quân đã giải lương về đến.

Tử Nha nghe tin mừng rỡ liền truyền đòi vào.

Dương Tiễn thưa:

- Tôi vận lương đủ số ba ngàn hộ, không trễ ngày giờ.

Tử Nha khen:

- Quan đốc lương có công lắm.

Dương Tiễn nói:

- Chẳng hay đạo binh nào cản đường mà binh ta không tiến nổi?

Tử Nha thuật lại chuyện có hào quang năm sắc lợi hại bắt một lúc năm tướng, nên không dám sai ai xuất quân.

Dương Tiễn nghe Hoàng Thiên Hóa tử trận vừa buồn vừa bực, nói:

- Nó là loài yêu quái nào mà thần thông như thế. Tôi còn cất gương chiếu yêu của Vân Trung Tử sư thúc đây, để ngày mai Nguyên soái ra binh, tôi đem kính chiếu thử coi nó thuộc giống gì thì trừ không khó.

Tử Nha nói:

- Tướng quân tính rất phải. Để sáng mai ta cùng tướng quân ra binh.

Nam Cung Hoát và Võ Kiết nói với Dương Tiễn:

- Chẳng biết Khổng Tuyên bắt năm tướng đem đi đâu. Nó có năm sắc hào quang lợi hại lắm, chúng ta làm sao cứu được năm tướng ấy?

Dương Tiễn nói:

- Phải xem nó là loài yêu quái nào mới định kế được. Các anh cứ yên tâm, ngày mai sẽ định liệu.

Ngày hôm sau, trời vừa rạng sáng. Tử Nha kéo binh ra trước trận kêu Không Tuyên ra giao chiến.

Quân vào báo lại., Không Tuyên liền cầm thương ra trận, kêu Tử Nha mắng lớn:

- Khương Thượng, người dám cả gan hội chư hầu tại Mạnh Tân để mưu phản. Ta nói thật, dù người mọc cánh cũng không qua khỏi Kim Kê lãnh này, đừng nói chuyện đến Mạnh Tân.

Trong lúc, Tử Nha đứng nói chuyện với Không Tuyên, thì Dương Tiễn lén lấy kính chiếu yêu ra chiếu vào mặt, nhưng lạ lùng làm sao, trong kính chỉ thấy một khối ngũ sắc quây tròn như một quả cầu, không rõ là vật gì cả. Không Tuyên trông thấy Dương Tiễn lén dùng kính chiếu yêu dám rọi mình, nổi giận hết lớn:

- Dương Tiễn, ta cho người đem kính lại đây mà soi, kéo ở xa không trông thấy rõ. Việc gì phải lén lút? Đại trượng phu làm việc gì cũng phải minh bạch chứ.

Dương Tiễn nghe nói biết lộ chuyện liền đem kính tới gần rọi vào Không Tuyên, nhưng vẫn thấy như lúc trước, không hiểu là vật gì.

Không Tuyên đợi Dương Tiễn soi một lúc xem chừng thất vọng nên lướt tới chém một nhát và nói:

- Người đã biết ta là ai rồi bây giờ thử sức với ta.

Dương Tiễn đưa đao ra đỡ, đánh bốn mươi hiệp vẫn cầm đồng, liền nghĩ thầm:

- Nó cho ta rọi kính chiếu yêu giám mà ta vẫn không tìm ra nó là loài gì, thật lạ. Như vậy khó thắng nó được.

Nghĩ vậy, Dương Tiễn nổi giận quăng Hạo Thiên Khuyển lên, Không Tuyên trông thấy liền dùng hào quang ngũ sắc chụp cả Dương Tiễn.

Dương Tiễn thất kinh thâu chó lại, hóa hào quang từng dấu bay mất.

Không Tuyên cười lớn nói:

- Dương Tiễn người khoe có Thất thập nhị huyền công, sao không ở lại đây giao đấu mà lại trốn chạy?

Vi Hộ tức giận xông vào ném Gián ma xử lên bị Không Tuyên dùng hào quang thâu mất.

Vi Hộ thất kinh, chun xuống dưới cờ trốn.

Không Tuyên kêu lớn:

- Khương Thượng hôm nay ta với người quyết giao đấu một trận cho biết cao thấp.

Vừa dứt tiếng liền xông đến chém liên, Lý Tịnh xông ra mắng:

- Thất phu! Người tài cán bậc nào mà dám vô lễ?

Nói rồi cự với Không Tuyên, đánh được một lúc, Lý Tịnh quăng linh lung tháp lên, Không Tuyên vận năm sắc hào quang thâu cả bửu bối và Lý Tịnh.

Kim Tra, Mộc Tra thấy cha mình bị bắt liền hét lớn xông ra hỗn

chiến đánh đập ba hiệp Kim Tra quăng Độn Long Thun, Mộc Tra quăng Ngô Câu kiếm hai báu vật ấy đều bị hào quang thu mất . Kim Tra Mộc Tra không chạy kịp bị Không Tuyên thâu liền

Tử Nha thấy Không Tuyên bắt tướng nhiều quá, nổi giận mắng:

- Ta đã từng cự nhiều tay phép tắc lẽ nào lại sợ một Không Tuyên.

Nói rồi xông vào giao đấu.

Đánh được ba hiệp Không Tuyên hiện hào quang chụp Tử Nha. Tử Nha thất kinh xô cây Hạnh Huỳnh kỳ che thân, hàng ngàn bông sen rũ xuống bảo vệ khắp thân mình Tử Nha, khiến hào quang Không Tuyên không phạm vào mình được. Ấy là nhờ phép của cung Ngọc Hư thuộc vào loại siêu đẳng nên mới nhiệm mầu như thế.

Không Tuyên bắt Tử Nha không được giận quá giục ngựa tới đánh nhào.

Đặng Thiên Ngọc đứng đằng xa lược trận thấy vậy ném một cục ngũ quang thạch trúng nhằm sống mũi Không Tuyên làm cho Không Tuyên đồ hào quang bỏ chạy về trại, Long Kiết công chúa ném Phi Loan bửu kiếm theo chém, nhưng chỉ chém trượt sau vai, không làm cho Không Tuyên thiệt mạng.

Không Tuyên về dinh lấy thuốc xức lành vết thương rồi truyền giam ba cha con Lý Tịnh vào ngục chờ xin được tướng phụ đến giúp sẽ giải cả tù nhân bắt được về triều xử một lượt.

Tử Nha về đến dinh thấy Dương Tiễn ra nghinh tiếp liền hỏi:

- Ta thấy người bị nó dùng hào quang bắt được sao người trốn thoát được về đây?

Dương Tiễn nói:

- Tôi có Thất thập nhị huyền công, nên lúc nó hóa hào quang tôi cũng hào quang từng theo dấu mà thoát nạn.

Tử Nha thấy an lòng một chút, vì các tướng tuy bị bắt hết, mà còn Dương Tiễn thì có thể tìm ra kế hay để trừ địch.

Tử Nha hỏi Dương Tiễn:

- Kiểng chiếu yêu không tìm biết được Khổng Tuyên, nay liệu lẽ nào?

Dương Tiễn cúi đầu suy nghĩ, không biết kế gì hơn.
Tử Nha than:

- Thầy ta bảo là đến ải Giới Bài mới có trận Tru tiên, sao nay tới núi Kim Kê đã sanh chuyện bất thường?

Bổng có quân vào thưa:

- Chúa công cho mời Nguyên soái.

Tử Nha tuân lệnh vào châu.
Võ Vương hỏi:

- Nghe nguyên soái hơn mấy ngày nay không thắng, tổn tướng hao binh. Ta nghĩ rằng vì lời ước hẹn với chư hầu nơi Mạnh Tân mà làm cho tánh mạng các tướng phải mất, binh sĩ xa gia đình bỏ cha mẹ, lìa con thơ, đau khổ. Đến như ta cũng xa mẹ già, bỏ lời di chúc của tiên vương, thật lỗi đạo làm con. Vậy xin nguyên soái vui lòng

nghe lời ta lui binh về nước, mặc chừ hầu đủ sức tranh đua, làm gì thì làm. Còn ta và nguyên soái chỉ nên giữ lấy sự nghiệp mà thôi.

Khương Tử Nha nói:

- Đại vương thương dân, trọng tướng, nói cũng phải nhưng thà khổ một lúc mà cứu thiên hạ còn hơn phải để thiên hạ phải chịu cảnh lầm than mãi mãi.

Võ Vương nói:

- Nếu trời sai ta cứu dân thì trời không bắt dân chúng khổ sở trong đao binh, nguyên soái đừng cãi lời ta.

Tử Nha thấy Võ Vương nhất quyết không chịu đi, không biết làm sao, đành truyền lệnh lui binh. Các binh tướng được lệnh, vội xếp cờ cuốn giáo, dẹp trống dẹp chiêng.

Bấy giờ lúc canh hai, trong khi Tử Nha đang sắp xếp xảy thấy Lục Yểm đến kêu cửa.

Quân vào báo:

- Có Lục Yểm đạo nhân tìm đến.

Tử Nha cho mời vào, thấy Lục Yểm thở hổn hển, vội hỏi:

- Đạo huynh có việc gì cần kíp?

Lục Yểm nói:

- Tôi nghe ông sắp lui binh, nên sợ trễ, đến đây khuyên giải. Tại sao ông lại làm cái việc bất thường ấy?

Tử Nha nói:

- Đạo huynh không phải là tôi của một chúa, nên tự ý muốn, còn tôi bây giờ là kẻ hầu hạ của Võ Vương, vua khiến mà tôi không nghe thì trái đạo, làm sao tôi còn quyền hành mà điều khiển ba quân.

Lục Yểm nói:

- Để tôi vào thưa lại với Võ Vương đã.

Nói rồi cậy Tử Nha đưa vào yết kiến Võ Vương và nói:

- Đại vương lúc này thật tai hại. Thứ nhất các tướng vừa bị bắt phải chết hết, thứ hai trời đã khiến nhà Châu phạt Trụ cứu dân, nếu đại vương không tuân theo mệnh trời sẽ bị trời phạt. Việc chinh Đông có nhiều khó khăn, không phải dễ, nay mới đánh trận đầu chưa ra khỏi nước mà Đại vương đã chán nản sao?

Võ Vương nghe Lục Yểm nói ngồi làm thinh.

Tử Nha truyền các tướng bỏ lệnh lui binh, đâu vào đó chờ lệnh mới.

Lục Yểm nói:

- Người tài còn có người tài hơn trị, xin đại vương cho tôi ra trận trừ Khổng Tuyên để đại binh kịp tiến bước.

Võ Vương nghe Lục Yểm nói không dám cãi.

Hôm sau Lục Yểm đến trước cửa dinh, kêu Không Tuyên ra đối địch, quân vào báo, Không Tuyên nói:

- Lũ chuột bấy này, ta đã định dung cho chúng một thời gian không giết vội, thế mà không biết phận lại cứ đòi ta phải ra tay.

Nói rồi lên ngựa ra trước dinh.

Lục Yểm trông thấy hỏi lớn:

- Người có phải là Không Tuyên chăng?

Không Tuyên nói:

- Người mới ở xứ nào đến đây mà chưa biết ta?

Lục Yểm nói:

- Tướng quân làm nguyên soái há không biết thời trời? Trụ vương vô đạo, trăm họ xa rời, lẽ nào một mình tướng quân chống lại?

Không Tuyên nói:

- Ta bình sanh không muốn nghe lời xảo ngữ. Nếu có giỏi đánh thắng ta thì kéo binh qua Kim Kê lãnh này.

Lục Yểm nói:

- Tướng quân chớ cậy tài. Người hay có người khác hay hơn nữa.

Gặp kẻ bản lĩnh hơn, tướng quân ăn năn sao kịp?

Khổng Tuyên nói:

- Ta không cần nghe nhiều lời.

Nói rồi lướt tới chém Lục Yểm.

Lục Yểm đưa gươm ra đỡ.

Hai đảng đánh với nhau được ít hiệp, Lục Yểm muốn phóng gươm trăm tiên lên, xảy thấy hào quang Khổng Tuyên chụp xuống, Lục Yểm thất kinh hóa móng bay mất.

Lục Yểm bay vào dinh, nói với Tử Nha:

- Hào quang của Khổng Tuyên mạnh lắm, tôi không hiểu nó là vật chi nên phải bại tẩu trở về đây.

Tử Nha nghe nói thêm buồn, ngồi làm thinh suy nghĩ.

Bên ngoài có tin Khổng Tuyên khiêu chiến nữa.

Tử Nha nói với Lục Yểm:

- Các tướng phân đông đều bị Khổng Tuyên bắt chưa biết số mệnh ra sao, nay nầy sai tướng khác ra trận cũng chẳng ích gì.

Lục Yểm nói:

- Chúng ta chờ xem, thế nào cũng có người cao kiến đến giúp sức.

Bên ngoài Khổng Tuyên gọi lớn:

- Tử Nha người có tài làm tướng mà không có gan đánh giặc. Hãy ra đây tỉ thí với ta, bằng không hãy lui binh về, để binh tướng đỡ khổ cực.

Tử Nha ngồi làm thinh. Không biết giải quyết cách nào.

Giữa lúc đó có Thỏ Hành Tôn vận lương về đến, thấy Khổng

Tuyên đứng trước cửa dinh diêu võ dương oai, mắg chửi nhiều lời, tức mình hét lớn:

- Thất phu! Người tài cán gì mà dám nhục mạ Nguyên soái ta?

Khổng Tuyên coi lại là một tướng lùn, cười ngất nói:

- Người đến đây làm gì, và muốn nói chuyện gì đó?

Thổ Hành Tôn không thèm đáp, vung gậy đập vào cẳng ngựa của Khổng Tuyên, khiến con ngựa đau quá chạy bậy. Khổng Tuyên nổi xung vung đao chém, nhưng Thổ Hành Tôn đã lùn lại đứng dưới đất. Khổng Tuyên chém không tới. Hai người đánh nhau một hồi không ai trúng ai mà mệt đổ mồ hôi.

Thổ Hành Tôn nói:

- Người cao ta thấp ngồi trên ngựa khó đánh, hãy bỏ ngựa xuống đất cùng ta tranh cao thấp.

Khổng Tuyên bị khiêu khích, chẳng nghĩ ngợi gì lợi hại, liền xuống ngựa và nói:

- Ta lại sợ người sao?

Hai người hỗn đấu một hồi, cát bụi bay ngất đất.

Tử Nha đang ở trong trướng nghe tiếng binh khí chạm nhau liền hỏi tả hữu:

- Ai đánh với Không Tuyên vậy?

Tả hữu thưa:

- Đó là Thổ Hành Tôn tướng vận lương về, gặp Không Tuyên giao đầu đó.

Tử Nha kinh hãi nói:

- Thổ Hành Tôn lo vận lương sao lại đánh giặc?

Liên sai Đặng Thiên Ngọc ra ngoài trợ chiến.

Đặng Thiên Ngọc tuân lệnh cỡi ngựa cầm kiếm ra lược trận, thấy Thổ Hành Tôn nhảy nhót lung tung, còn Không Tuyên ra bộ không quen xoay trở rất khó nhọc.

Thổ Hành Tôn dùng gậy đập vào đùi Không Tuyên mấy cái đau muốn hựt hơi, Không Tuyên nổi giận hóa hào quang chụp xuống đầu Thổ Hành Tôn, chẳng ngờ Thổ Hành Tôn có phép địa hành, độn thổ đi mất.

Không Tuyên thấy tướng lùn đang đánh bỗng đâu mất, lấy làm lạ đảo mắt nhìn quanh bị Đặng Thiên Ngọc ném trúng một cục đá vào sống mũi sưng vù.

Không Tuyên ngược mặt lên chửi lớn:

- Nghịch tặc, dám quăng lén ta sao?

Nhưng nói chưa dứt lời đã bị Đặng Thiên Ngọc quăng tiếp một cục đá nữa trúng nhằm cổ, Không Tuyên thất kinh chạy tuốt về dinh.

Vợ chồng Thổ Hành Tôn vào thuật chuyện cùng Tử Nha, Tử Nha vui mừng dọn tiệc ăn mừng, ghi công vợ chồng Đặng Thiên Ngọc. Trong bữa tiệc Tử Nha thuật chuyện Không Tuyên có sắc hào quang bắt gần hết tướng.

Thỏ Hành Tôn nghe vậy cũng le lưỡi lắc đầu sợ hãi.

Còn Không Tuyên chạy về tức giận vô cùng, vì hôm trước đã bị Đặng Thiên Ngọc quăng một cục đá xẹp mũi nay lại bị đến hai cục. Cũng may là hai cục đá một cục trúng mũi một cục trúng trán, chứ nếu hai cục cùng trúng một chỗ thì bể mũi rồi. Không Tuyên lấy thuốc xức lành, sáng hôm sau dẫn binh ra trước trại kêu đích danh Đặng Thiên Ngọc ra trận để đánh báo thù.

Quân vào báo, Đặng Thiên Ngọc xin ra binh Tử Nha cản lại nói:

- Không xong đâu, cô nương quăng hai lần đá, Không Tuyên thù đến tận xương, nếu ra trận thế nào cũng bị hại.

Nói rồi truyền treo miễn chiến bài, Không Tuyên thấy treo miễn chiến bài nuốt hận trở về trưởng phủ, ngày đêm đợi tin Triều Ca phái tướng giúp sức.

Cách mấy hôm sau có Nhiên Đăng đến ra mắt Tử Nha. Tử Nha được tin mừng ra rước vào kể chuyện Không Tuyên đón đường và bắt tướng, Nhiên Đăng nói:

- Ta biết việc ấy rồi nên mới đến đây trừ Không Tuyên để Nguyên soái tiến binh.

Tử Nha liền truyền binh gõ bảng miễn chiến bài. Quân Thương trông thấy về báo với Không Tuyên. Không Tuyên nghĩ thầm:

- Đã mấy ngày không dám ra binh, nay bỏ bả miễn chiến chắc có người đến giúp. Tuy nhiên ta há sợ gì.

Liên điểm binh đến trước thành khiêu chiến.

Nhiên Đăng ra trận, Khổng Tuyên trông thấy biết mặt ngay, liền cười lớn nói:

- Nhiên Đăng đạo nhân là người thần thông quảng đại, sao không ở nơi thanh nhàn, lại đến chỗ lửa binh?

Nhiên Đăng nói:

- Người đã biết ta sao chưa chịu đầu Châu phạt Trụ? Ý muốn chống lại ta chăng?

Khổng Tuyên cười to hơn nữa nói:

- Chẳng gặp tri âm chẳng muốn nói chuyện. Nay ta nhìn nhận đạo hữu là thần thông, nên muốn thử nhau một chút. Vậy Nhiên Đăng đạo hữu có biết ta là ai không?

Nhiên Đăng không rõ lai lịch Khổng Tuyên thế nào cả, đứng làm thinh không đáp, Khổng Tuyên nói:

- Phàm kẻ thần thông phải biết người, hiểu mình, nếu chỉ biết mình mà không hiểu người thì sao gọi là tài? Đạo hữu đã không biết ta là ai, thôi đề ta ngâm bài kệ này, đạo hữu đoán thử.

Nói rồi Khổng Tuyên ngâm:

Có đất có trời đã có ta,
Thần thông tập luận sức bao la
Thuở nay đủ biết trong mùi đạo,

Từ giã non tiên giúp nước nhà

Nhiên Đăng nghe bài kệ ấy vẫn không biết nguồn gốc của Không Tuyên ra sao cả, tìm lời nói đỡ:

- Người là người thông thái, sao không hiểu lẽ trời, đem sức mình chống lại thiên mệnh?

Không Tuyên nói:

- Các ngươi chớ mượn tiếng mà dối đời. Nếu mệnh trời thì trời trước kia đã định thiên hạ thuộc về tay nhà Thương sao nay các ngươi dám trái?

Nhiên Đăng nói:

- Người không biết vận số, ăn nói hồ đồ. Trời đã định thì không thể đổi dời được.

Không Tuyên nổi giận chém Nhiên Đăng một đao.

Nhiên Đăng đưa gươm ra đỡ.

Đánh được ba mươi hiệp, Nhiên Đăng quăng Định hải châu lên, Không Tuyên vận hào quang thu xâu chuỗi ấy tức thì. Nhiên Đăng thất kinh quăng bình bát lên cao, Không Tuyên cũng vận hào quang thu nữa.

Nhiên Đăng liền kêu lớn:

- Đệ tử của ta đâu?

Tức thì một con chim đại bàng bay tới cánh rợp cả một góc trời. Khổng Tuyên nhìn thấy liền vỗ vào cái kim khôi một cái, năm sắc hào quang chiếu thấu mây xanh.

Nhiên Đăng lòa cả hai mắt xem không rõ, chỉ nghe trên không trung ầm ầm như sấm qua một lúc một tiếng nổ vang tức thì chim đại bàng sa xuống, lông lá rối bời.

Khổng Tuyên vận hào quang muốn bắt Nhiên Đăng.

Nhiên Đăng thất kinh hiện hào quang trốn mất.

Khổng Tuyên cười lớn rồi kéo quân về trại.

Còn Nhiên Đăng về trường phủ ra mắt Tử Nha nói:

- Thật không ngờ Khổng Tuyên này tài phép lạ thường chưa từng thấy. Chẳng biết nó là giống gì mà hào quang mạnh như vậy. Hèn chi nó bắt tướng thâm bầu vật như trò chơi.

Tử Nha và Nhiên Đăng đang còn bàn luận bỗng thấy chim đại bàng hiện hình người vào ra mắt.

Nhiên Đăng hỏi:

- Ngươi có biết Khổng Tuyên là vật gì hóa hình chăng?

Đại bàng thưa:

- Đệ tử ở trên mây trông thấy hào quang xông lên năm sắc chiếu vào người đệ tử như muốn nứt thịt, gãy xương, đệ tử chỉ thấy lò mờ, hình như nó có hai cánh, không rõ là giống chim gì.

Nhiên Đăng thở dài:

- Thế này chúng ta khó định rồi biết làm sao.

Bỗng nghe quân vào báo:

- Có một đạo sư xin vào ra mắt.

Tử Nha và Nhiên Đăng đồng ra ngoài nghinh tiếp, thấy một người cao ốm, mặt vàng, đầu chừa hai vá có giắt hai cành bông, tay cầm nhánh cây bước tới thi lễ.

Nhiên Đăng mừng rỡ nói:

- Đạo huynh từ đâu đến?

Đạo sư nói:

- Tôi ở Tây phương qua Đông độ, Nam độ nhân đi qua đây thấy Khổng Tuyên là người phước đức, tu luyện lâu năm nên muốn rước về cực lạc.

Tử Nha mời vào trướng phủ, Nhiên Đăng hỏi:

- Đạo sư danh hiệu là chi?

- Đạo sư nói:

- Tôi là Chuẩn Đề. Khi trước Quảng Thành Tử có một lần đến mượn cờ Bửu sắc. Tuy chúng ta chưa gặp mặt nhau nhưng cũng

như đã quen biết. Tôi muốn giúp Không Tuyên trọn kiếp tu hành.

Nhiên Đăng nói:

- Nếu đạo huynh bắt Không Tuyên về Tây phương thì cuộc chinh Đông của chúng chẳng trễ.

Chuẩn Đề từ giã ra trận, đến chân núi Kim kê kêu lớn:

- Mời Không Tuyên ra đây nói chuyện.

Quân vào báo lại, Không Tuyên ra trận hỏi:

- Đạo sư từ đâu đến? Muốn nói với ta điều gì?

Chuẩn Đề nói:

- Người cùng bản đạo có duyên phận, nên ta đến đây thỉnh người về Cực lạc. Người là kẻ có phước tu hành lâu năm, đáng được hưởng cảnh thanh nhàn. Ở đây cõi trần không phải chỗ người cạnh tranh đường sinh tử.

Không Tuyên cười lớn:

- Người dùng lời ấy dối gạt ta sao được?

Chuẩn Đề nói:

- Người hãy nghe ta đọc bài kệ này thì rõ:

Tây phương vui vẻ gọi thiên đường,
Tích đức tu nhân mới được nương
Giới cấm năm điều nêu sáng rõ,
Từ bi hai chữ giữ hiền lương
Khá theo thanh tịnh nơi am tự,
Chớ mến công danh giữa chiến trường
Đổi cánh rụng lông thành chín quả,
Múa may chi lắm chốn biên cương

Khổng Tuyên nghe bài kệ nổi giận vung đao chém Chuẩn Đề.
Chuẩn Đề cầm nhánh cây gạt đao rơi xuống đất.
Khổng Tuyên lấy roi vàng đánh tiếp, cũng bị Chuẩn Đề dùng nhánh
cây Thất Bửu gạt phăng đi.
Khổng Tuyên còn hai tay không tức giận vận hào quang chụp
Chuẩn Đề.
Chuẩn Đề đứng trơ trơ chịu trận, không tránh né, ai nấy đều thất
kinh, vì hào quang bao trùm cả Chuẩn Đề.
Mọi người tưởng Chuẩn Đề đã bị Khổng Tuyên bắt rồi, nào ngờ
xem lại thấy Chuẩn Đề đứng giữa hào quang, hiện ra mười tám
tay, cầm gương, cung, tên, kích, cò, phước lọng, lục lạc, cành cây
Thất Bửu. Rồi lại nghe trong hào quang nổ lên một tiếng. Chẳng
biết Chuẩn Đề làm phép thế nào mà áo mão của Khổng Tuyên rã
rời, rớt đầy lưng ngựa còn Khổng Tuyên đứng sững như trời trồng.

Chuẩn Đề hiện lại bình thường, tới đứng trước Khổng Tuyên nói:

- Khuyên chớ say mê thế tục, hãy cùng ta trở về miền Cực lạc.

Dứt lời mở dây thất lưng cột cổ Khổng Tuyên lại, lấy Thiết Tiên
gác lên vai và bảo:

- Xin đạo hữu hãy hiện nguyên hình cùng nhau về Tây phương Cực lạc.

Tức thì thấy Không Tuyên hiện thành con Công một mắt, mình mảy đỏ tươi cao lớn vô cùng.

Chuẩn Đề cõi Châu Không Tước đi đến cửa dinh từ giã mọi người.

- Tiện đây tôi xin về luôn nhé.

Tử Nha nói:

- Đạo sư thần thông quảng đại mới thu được Không Tuyên, ngắt các tướng Châu không biết bị Không Tuyên giam cầm nơi đâu.

Chuẩn Đề nói với Không Tuyên:

- Đạo hữu nay đã tu hành phải trả các tướng lại cho Nguyên soái.

Không Tuyên thưa:

- Tôi cầm các tướng tại dinh.

Chuẩn Đề từ giã mọi người vỗ lên đầu con công một cái, chim ấy xòe hai cánh lên chiếu hào quang sáng chói cả một góc trời.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 71

Tử Nha kéo binh qua hai ải

Sau khi trừ được Khổng Tuyên, Tử Nha, Lục Yểm, Vi Hộ đốc binh kếp quân lên núi Kim Kê phá trại.

Binh Thương thấy chủ tướng đi đâu mất liền mở cửa dinh đầu hàng.

Tử Nha thả các tướng bị bắt cùng nhau mở tiệc ăn mừng.

Rạng ngày Lục Yểm, Nhiên Đăng đồng từ giả trở về núi, Dương Tiễn lo đi vận lương, Sùng Hắc Hồ cũng giả biệt trở về Sùng Thành.

Tử Nha kéo binh qua núi, đến gần ải Ty Thủy đồn binh, lại sai Na Tra làm chánh án tiên phong, còn Nam Cung Hoát đổ vào hậu đội.

Bấy giờ tướng giữ ải Ty Thủy là Hàng Vinh nghe Khổng Tuyên thất cơ, binh Châu gần kéo binh đến ải, liền lên mặt thành dò xét. Khi thấy Tử Nha đóng trại cách thành hai dặm, thì thất kinh, một mặt viết sớ dâng về Triều Ca cáo cấp, một mặt truyền các tướng ngày đêm thủ thành.

Tử Nha đồn binh ba bữa, không khiêu chiến, Na Tra nóng lòng vào thưa:

- Binh đến đã ba ngày, sao sư thúc không sai tướng khiêu chiến?

Tử Nha nói:

- Đây là yếu điểm của ải địa đầu, ải Ty Thủy còn có ải Giai Mộng

và ải Thanh Long kèm hai bên, cách nhau không xa lắm. Nếu chúng ta đánh ải Ty Thủy thế nào binh Thanh Long và Giai Mộng cũng đến ứng cứu, một mình ta cự với ba đạo binh sao lại.

Na Tra hỏi:

- Thế sư thúc định liệu thế nào?

Tử Nha nói:

- Nay phải chia binh làm ba đạo. Ta sẽ cầm binh đánh Ty Thủy, còn một đạo đi đánh Giai Mộng, một đạo đi đánh Thanh Long.

Nói rồi viết lệnh tiễn đòi Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ và Hồng Cẩm đến trước tướng nói:

- Nay hai người mỗi người phải lãnh một đạo binh đi đánh Giai Mộng và Thanh Long. Việc này ta nhắm chỉ có hai người đảm đương nổi mà thôi. Vậy ta viết hai lá thăm, ai bắt được ải nào đi đánh ải này.

Hai người tuân lệnh, bắt thăm.

Hồng Cẩm trúng ải Giai Mộng, còn Hoàng Phi Hổ trúng ải Thanh Long.

Hai tướng đồng lãnh binh mười vạn kéo đi.

Hoàng Phi Hổ cử Đặng Cửu Công làm tiên phong, các bộ tướng gồm có: Hoàng Minh, Châu Kỳ, Long Hòa, Ngô Khiêm, Hoàng Phi Báo, Hoàng Phi Bưu, Hoàng Thiên Lộc, Hoàng Thiên Tước, Hoàng Thiên Tường, Thái Loan, Đặng Tú, Triệu Thăng, Tôn Diệm Hồng.

Còn Hồng Cẩm sai Quý Khương làm tiên phong, các bộ tướng là: Nam Cung Hoát, Tô Hộ, Tô Toàn Trung, Tân Miễn, Thái Điền, Hoàng Yêu, Kỳ Công, Doãn Công.

Khi Hồng Cẩm kéo binh đến ải Giai Mộng truyền quân đóng trại thì trời đã tối, Hồng Cẩm nói với các tướng:

- Đi đường xa quân sĩ mệt mỏi vậy chờ rạng sáng ngày mai sẽ khiêu chiến.

Các tướng nghe lệnh đều đó nghỉ ngơi dưỡng sức.

Chủ tướng trấn ải Giai Mộng bấy giờ là Hồ Thăng, nghe tin Từ Nha kéo đại binh đến ải Ty Thủy, đang bàn luận với các tướng là Hồ Lôi, Từ Khôi và Hồ Vân Bằng bỗng nghe quân báo:

- Có binh Châu đến bên thành đóng trại.

Hồ Thăng truyền quân sĩ canh phòng cẩn mật để dò xét tình hình địch.

Trời vừa rạng sáng đã có quân vào báo:

- Tướng địch đến khiêu chiến.

Từ Khôn nói:

- Tôi xin ra binh bắt tướng Châu cho.

Hồ Thăng nhận lời, Từ Khôn lên ngựa cầm thương mở cửa thành xông ra, thấy Quý Khương liền mắng lớn:

- Quý Khương ngươi là bộ hạ Hồng Cẩm chúng bây toàn là lũ phản chúa. Ta quyết bắt ngươi chém đầu cho hả giận.

Quý Khương nói:

- Nay thiên hạ về Châu hết các người đại gì không tiếc thân. Mau dâng ai đầu hàng cho sớm.

Từ Khôn nổi giận chém một đao. Quý Khương đưa giáo ra đỡ.

Hai bên đánh nhau mười hiệp chưa phân thắng bại.

Quý Khương liền niệm chú trên đầu bay ra một lần khói đen, lần khói ấy hóa thành chú chó nhảy cắn tấp vào mặt Từ Khôn một miếng.

Từ Khôn đau quá lúnh quính bị Quý Khương đâm một giáo chết tốt.

Quý Khương xách thủ cấp trở về dinh ra mắt Hồng Cẩm.

Quân thua chạy về báo lại. Hồ Thăng bị mất tướng buồn bã vô cùng suốt đêm lo nghĩ kể thủ thành.

Sáng hôm sau, Hồng Cẩm lại sai Tô Toàn Trung đến khiêu chiến.

Hồ Vân Bàng nổi giận xin ra trận.

Hồ Thăng nói:

- Chúng ta vừa mất một tướng, nếu tướng quân ra thành phải giữ gìn cho cẩn thận mới được.

Hồ Vân Bàng liền xách búa lên ngựa xông ra, thấy Tô Toàn Trung, vụt miệng mắng lớn:

- Phán tặc! Người là quốc cữu, em gái người làm đến chánh cung, dẫu thiên hạ có trở lòng người cũng nên phải. Nay người đầu giặc,

không kể tình tôi chúa, lại bỏ nghĩa chị em, trời nào cho người sống. Ta quyết giết người cho khỏi gai mắt.

Nói rồi chém một búa. Tô Toàn Trung đưa giáo ra đỡ. Hai đàng đánh với nhau hơn bốn mươi hiệp.

Tô Toàn Trung càng đánh lại càng thêm sức mạnh, còn Vân Bàng càng đánh càng đuối sức, mồ hôi ra ướt giáp, hơi thở khò khè.

Tô Toàn Trung thấy vậy càng ra sức áp đảo.

Đánh thêm được vài hiệp nữa, Hồ Vân Bàng đỡ không nổi, bị Tô Toàn Trung chém một đao đứt làm hai khúc, Tô Toàn Trung cắt lấy thủ cấp, thu binh trở về trình với Hồng Cẩm.

Quân thua chạy về thành báo tin:

- Hồ Vân Bàng thất cơ bị Tô Toàn Trung giết rồi.

Hồ Thăng điếng người, nói với em là Hồ Lôi:

- Chúng ta giao binh hai trận thiệt mất hai tướng. Đó là điềm trời khiến cho nhà Thương phải mất. Nay thiên hạ mười phần đã về Châu hết tám, anh em mình tính trước, dâng ả đầu hàng để khỏi lụy thân, và cứu dân chúng trong thành khỏi nạn binh đao.

Hồ Lôi nói:

- Anh em ta nhờ ơn vua, hưởng quyền cao đức trọng, nay vận nước gặp tai biến, là phải liều thân đền bù, sao anh lại nghĩ như vậy. Mỗi người có hoàn cảnh riêng, anh không nên phân bì với kẻ khác.

Hồ Thăng nói:

- Nhưng đem sức đóm chống lại ánh sáng mặt trời ích gì. Đã giữ thành không được lại làm hại muôn binh.

Hồ Lôi nói:

- Nếu không giữ thành được thì ta giao thành cho tướng khác, anh em ta vào núi dung thân còn hơn mang tiếng đầu giặc trong lúc thất thủ.

Hồ Thăng làm thỉnh không nói.

Hồ Lôi nói tiếp:

- Để mai em ra trận xem thử sức địch như thế nào cho biết.

Rạng ngày Hồ Lôi dẫn binh đến trước trại khiêu chiến.

Quân vào báo lại, Hồng Cẩm sai Nam Cung Hoát nghinh chiến.

Nam Cung Hoát ra đánh với Hồ Lôi hơn bốn mươi hiệp.

Hai bên sức cầm đồng. Nam Cung Hoát giả kẻ sa thương, để cho Hồ Lôi chém một đao rồi tràn qua một bên tránh khỏi đoạn nắm cổ. Hồ Lôi vật xuống đất hồi quân trối lại dẫn về đem nạp cho Hồng Cẩm.

Hồng Cẩm thấy Hồ Lôi bị bắt mà chẳng quỳ nạt lớn:

- Thất phu! Người đã bị bắt sinh mạng nằm trong tay ta sao dám vô lễ?

Hồ Lôi trợn mắt nói:

- Người là quân phản chúa chẳng kể ơn vua đầu giặc không biết nhục lại còn bảo ta trở thành đứa thất phu như người sao?

Hồng Cẩm nổi giận truyền đem Hồ Lôi ra ngoài chém.

Tả đao vâng lệnh dẫn Hồ Lôi ra ngoài chém một đao bay đầu và bêu trước sân.

Hồng Cẩm rất đắc ý truyền mở tiệc ăn mừng thắng trận.

Trong lúc các tướng đang say sưa tiệc rượu bỗng có quân vào báo:

- Có Hồ Lôi đến khiêu chiến ngoài sân.

Hồng Cẩm nạt lớn:

- Hồ Lôi đã bị ta chém còn Hồ Lôi nào nữa? Chúng bay chỉ mê ăn mê ngủ không ngó trước xem sau.

Nói rồi truyền đem tên quân ra chém để làm gương.

Tên quân khóc lóc kêu oan, Hồng Cẩm nói:

- Người không xem xét cho mình bạch tội chết đã đáng còn oan ức gì nữa?

Tên quân thưa:

- Quả thật Hồ Lôi xin chủ tướng xem lại.

Nam Cung Hoát tức giận nói:

- Để tôi ra xem thử chân giả thế nào.

Vừa nói vừa lên ngựa cầm cương ra trước dinh quả thật thấy Hồ Lôi đang múa men chửi mắng.

Nam Cung Hoát giục ngựa tới chỉ vào mặt Hồ Lôi nói:

- Loài yêu quái! Dám dùng tà thuật gạt ta? Ta đồ người chạy đầu cho thoát.

Nói rồi vung đao hỗn chiến.

Hồ Lôi đánh không lại Nam Cung Hoát nên chỉ đánh được ba mươi hiệp bị Nam Cung Hoát bắt sống lần nữa dẫn vào nạp cho Hồng Cẩm.

Các tướng đều ngạc nhiên, thì thầm:

- Không biết Hồ Lôi học phép chi mà đã bị chém rồi còn sống lại.

Long Kiết công chúa nghe xì xầm bước ra hỏi nguyên cớ. Hồng Cẩm thuật lại đầu đuôi, Long Kiết công chúa nhìn Hồ Lôi một lúc rồi mỉm cười nói:

- Ấy là phép thể thân không có gì lạ.

Nói rồi truyền quân rẽ tóc Hồ Lôi, dùng kim Càn khôn dài ba tấc rưỡi, đóng trên xoáy đầu Hồ Lôi, đoạn truyền dẫn ra xử trảm.

Lần này thì Hồ Lôi chết thật, quân sĩ đem đầu Hồ Lôi bêu trước cửa dinh, quân Thương xem thấy về báo với Hồ Thăng:

- Nhị gia tử trận, bị bêu đầu ngoài cửa dinh.

Hồ Thăng thất kinh, than:

- Em ta cãi lời nên bỏ mạng. Nay thiên hạ về Châu, mười phần hết tám, ta phải quy hàng để cứu dân.

Nói rồi liền viết thư, định sáng hôm sau dâng ải cho Hồng Cẩm.

Bảy giờ Hồng Cẩm đang ăn tiệc với các tướng, bỗng có quân vào báo:

- ải Giai Mộng sai sứ dâng hàng thư.

Hồng Cẩm truyền đòi vào, lấy thư xem, thì thấy thư ấy viết như sau:

"Tổng binh ải Giai Mộng là Hồ Thăng, xin dâng hàng thư cho đại Nguyên soái. Chúng tôi là tiểu tướng, mấy năm ra phò Trụ vương, được sai trấn giữ biên cương. Bởi cơ trời muốn dứt cơ nghiệp Thành Thang, nên khiến Trụ Vương không tu nhân tích đức, làm cho bá tánh đảo huyền, dân tình oán thán. Nay nhờ Đại Châu ra sức phạt tội cứu dân, ấy là lẽ công bằng, chỉ tại xá đệ liễu thân, nghịch thiên cự địch nên mới bỏ mình. Mạt tướng biết lỗi, nên dâng thư nạp hàng, xin Nguyên soái dung kẻ bỏ cờ, xếp giáo, thu nạp thành trì. Để dân trong thành khỏi bị hại, dung cho kẻ sa cơ".

Hồng Cẩm xem thư mừng rỡ, ban thưởng sứ thần rồi dặn:

- Ta không kịp viết thư phúc đáp. Vậy ngày mai ta sẽ kéo binh vào ải chiêu an.

Sứ thần tạ ơn, trở về thành thưa lại với Hồ Thăng:

- Hồng tướng quân thấy thuận nhưng không kịp viết thư hẹn sáng mai đem quân vào lấy ải.

Hồ Thăng lật đặt truyền quân sĩ dẹp bỏ cờ Thương dưng cờ Châu kiểm điểm sổ bộ lương tiền chuẩn bị ngày mai dâng nạp ải.

Chẳng ngờ tối hôm ấy có quân vào báo:

- Ngoài thành có một đạo cô đến xin ra mắt.

Hồ Thăng ngạc nhiên không biết là ai, truyền mời vào xem thử, thì thấy đó là một người đàn bà đã đứng tuổi ăn mặc theo lối đạo sĩ, đôi mắt sáng quắc cử chỉ rất quắc thước.

Hồ Thăng hỏi:

- Đạo bà từ đâu đến, có việc gì chỉ dạy?

Đạo cô nói:

- Ta là Hỏa Linh thánh mẫu, ở núi Khuru Minh. Hồ Lôi là em người mà cũng là học trò của ta, vừa rồi bị Hồng Cẩm hại mạng nên ta xuống đây báo thù. Sao người nữ quên nghĩa đồng bào không tưởng tình thù tặc. Người ta giết em người mà người lại không trả thù còn muốn phò người cừ địch. Ấy là bất nghĩa, bất trung.

Hồ Thăng nghe nói liền bái và nói:

- Đệ tử không biết tiên cô đến, nên trễ việc tiếp nghinh, xin niệm tình dung thứ. Chẳng phải tôi muốn đầu cừ địch ngặt ải này ít binh tướng, châu chấu khôn nổi đá xe. Vả lại thiên hạ đều một lòng phò Châu, tôi nghĩ lại nếu một mình giữ ải cũng vô ích.

Hỏa Linh thánh mẫu nói:

- Nay đã có ta đến đây, người khỏi lo thiếu binh thiếu tướng. Ta sẽ hết lòng ra sức giúp người đánh lui quân địch báo thù cho em người.

Hồ Thăng tuân lệnh, truyền quân dựng cờ Thương như trước.

Sáng hôm sau Hồng Cẩm truyền quân sửa soạn kéo vào thành bỗng nghe tin báo:

- Aùì Giai Mộng đã bỏ cò Châu dựng cò Thương trở lại.

Hồng Cẩm nổi giận mắg:

- Hồ Thăng là đứả thất phu! Nay nó đã dám gặ ta, quyết bắt nó phanh thây xẻ thịt mới hả giận.

Trong khi đó Hỏa Linh thánh mẫu ở trong thành bàn với Hồ Thăng mưu kế đánh lui Hồng Cẩm.

Hỏa Linh thánh mẫu hỏi Hồ Thăng:

- Trong thành này có bao nhiêu quân mã?

Hồ Thăng đáp:

- Cộg tất cả độ hai muôn.

Hỏa Linh thánh mẫu nói:

- Ngườì chọn cho ta ba ngàn binh mạnh để ta luyện tập cách bố trận.

Hồ Thăng tuân lệnh điểm binh mã đầm dằg, Hỏa Linh thánh mẫu truyền quân mặc áo đỏ, bỏ tóc xỏa, cắt trái bầu bằng giấy đỏ dắm sau lưng, có họa bùa ấn, tay cầm đao phườg ngườì ngườì đều giống nhau.

Sau khi kiểm điểm xong, Hỏa Linh thánh mẫu mới bắt đầu luyện tập.

Hôm sau Hồng Cẩm sai Tô Toàn Trung ra khiêu chiến, Hồ Thăng treo miễn chiến bài, Tô Toàn Trung phải kéo binh về thừa với Hồng Cẩm.
Hồng Cẩm tức tối vô cùng.

Còn Hỏa Linh thánh mẫu luyện tập độ bảy ngày thì quân sĩ đã thành thực, sai khiến dễ dàng, liền ra lệnh cho Hồ Thăng dẹp bỏ miễn chiến bài, mở cửa thành kéo binh ra khiêu chiến.
Hồ Thăng cỡi ngựa ra trước, Hỏa Linh thánh mẫu cỡi hạc theo sau, quân sĩ đâu đó rất có thứ tự.

Hồ Thăng đến trước dinh Châu kêu Hồng Cẩm ra nói chuyện.

Quân vào báo, Hồng Cẩm liền nai nịt hăn hoi, kéo quân ra mắng lớn:

- Hồ Thăng ngươi là kẻ nghịch tặc, sớm đầu tôi đánh, nói chẳng dám nhận lời, nay còn mặt mũi nào nhìn ta nữa?

Nói không đợi Hồ Thăng giải bày, vung đao tới chém.
Hồ Thăng đưa đao ra đỡ, chưa kịp đánh lại thì đã thấy Hỏa Linh thánh mẫu cỡi hạc tới múa song kiếm nói:

- Hồng Cẩm! Nay đã có ta đến đây ngươi chạy đi đâu cho thoát.

Hồng Cẩm nhìn lại thấy một đạo cô mặt đỏ như than lửa, vì da mặt đỏ, lại mặc áo hồng liền hỏi:

- Đạo cô là ai vậy?

Hỏa Linh thánh mẫu đáp:

- Ta là Hỏa Linh thánh mẫu ở núi Khuru Minh, người giết Hồ Lôì là học trò của ta, nên ta xuống đây báo oán. Nếu biết điều, xuống ngựa dâng đầu để khỏi liên can đến mười muôn binh mã.

Nói rồi chém một guơm, Hồng Cẩm đỡ ra và đón đánh lại. Ước chừng được vài hiệp, Hồng Cẩm lấy cờ đen làm phép chẳng ngờ Hỏa Linh thánh đội mào kim hà trên mào có lúp vàng rũ xuống. Hỏa Linh thánh mẫu giở cái lúp ấy, hào quang hiện ra cao mười lăm trượng, che khuất mình mây khiến Hồng Cẩm nhìn vào loá mắt như nhìn vào mặt trời vậy.

Hỏa Linh thánh mẫu đến gần mà Hồng Cẩm chẳng hay biết nên bị Hỏa Linh thánh chém một guơm sả giáp, máu chảy đầm đề. Hồng Cẩm la lên một tiếng ôm cổ chạy dài.

Hỏa Linh thánh mẫu truyền ba ngàn binh hỏa lâm kéo vào đốt trại. Binh đến đâu lửa cháy đến đó. Thương hại binh Châu chết thối vô số.

Long Kiết công chúa ở sau dinh thấy lửa cháy, liền chạy ra xem gặp Hồng Cẩm đang bị thương ôm cổ chạy về. Long Kiết công chúa hỏi:

- Vì sao thất trận?

Hồng Cẩm chưa kịp đáp thì vầng hào quang hiện đến sáng lòà, Long Kiết công chúa bị lóa mắt, Hỏa Linh thánh mẫu chém một guơm sả trước ngực. Hai vợ chồng đồng la thất thanh chạy về hướng bắc.

Hỏa Linh thánh mẫu xua quân đuổi theo hơn bảy chục dặm mới quay về.

Trận này binh Châu hao hơn một vạn.
Hồ Thăng hớn hờ rước Hỏa Linh thánh mẫu về dinh đãi đằng.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 72

Quảng Thành Tử ba lần lạy Giáo Chủ

Long Kiết công chúa vốn là tiên mắc đọa, nên bị nạn một gươm hai vợ chồng chạy hơn bốn mươi dặm đường mới trở về trại. Nhờ có thuốc tiên rất hay, nên hai vợ chồng thoa vào chẳng bao lâu khỏi bệnh.

Thấy binh sĩ hao hơn quá nửa, dinh trại tan hoang, Hồng Cẩm liền sắm sửa đồn binh rồi viết thư về cấp báo với Tử Nha.

Bấy giờ Tử Nha đang bàn kế binh, bỗng có quân vào báo:

- Bộ hạ Hồng tướng quân đem thư về dâng Nguyên soái đang đứng đợi ngoài dinh chờ đợi.

Tử Nha đòi vào, mở thư ra xem. Trong thư viết như sau:

"Phó tướng vâng lệnh đánh ải Giai Mộng là Hồng Cẩm trăm lạy dâng thư lên nguyên soái. Tôi tài sơ trí thiếu, xấu hổ vì nhận việc nặng nề, hết lòng lo lắng, trông cho công việc vẹn toàn. Khi đến ải Giai Mộng, nhờ Nam Cung Hoát bắt được Hồ Lô, nhưng chém không chết, phải dùng phép linh mới trừ được. Chẳng ngờ thầy của Hồ Lô là Hỏa Linh thánh mẫu xuống núi báo thù, dùng lửa đốt binh trại ra tro, uy thế tan rã. Nay nhờ Nguyên soái tính kế hay trừ Hỏa Linh thánh mẫu cho kịp. Nếu không ải Giai Mộng khó đạt được".

Tử Nha xem thư thất kinh nói với các tướng:

- Thế này ta đi mới tiện.

Liên giao công viện cho Lý Tịnh rồi dặn:

- Người cứ thủ dinh, không nên xuất trận, đợi ta về sẽ tính kế lấy ải Ty Thủy.

Lý Tịnh vâng lệnh, Tử Nha dẫn Na Tra, Vi Hộ và ba ngàn binh mã thẳng tiến Giai Mộng ải.

Khi đến nơi thấy dinh Hồng Cẩm xơ xác.

Vợ chồng Hồng Cẩm cúi đầu nhận tội, kể lại mọi việc.

Tử Nha nói:

- Mình làm đại tướng coi việc chiến chinh phải tùy cơ tiến thoái sao lại để đến nỗi dinh trại tan tành?

Hồng Cẩm nói:

- Ba trận đầu đều thắng, giết ba tướng như trở bàn tay. Ngặt có thầy Hồ Lôi là Hỏa Linh thánh mẫu đến giúp Hồ Thăng báo cừu cho đệ tử. Bà ấy đội đến giúp Hồ Thăng báo cừu cho đệ tử. Bà ấy đội mào Kim Hà, hào quang chiếu ra mấy trượng, ai nấy nhìn cũng không trông thấy, vì con mắt chói lòa. Lại có ba ngàn binh hỏa lâm kéo tới như hòn núi lửa. Vì vậy tôi phải thất cơ.

Tử Nha nghe nói lạnh lùng, không biết phép gì để phá sào huyệt ấy.

Bấy giờ Hỏa Linh thánh mẫu đợi mấy ngày không thấy Hồng Cẩm trở lại khiêu chiến, bỗng nghe tin Khương Thượng cầm binh đến giao phong, lòng mừng rỡ nói với Hồ Thăng:

- Khương Thượng đã đem binh đến đây mà nạp. Ta xuống thế gian lần này cũng chẳng uổng công. Vậy người hãy chuẩn bị ra binh để ta giết nó cho rồi.

Hồ Thăng tuân lệnh điểm binh ra thành.
Hỏa Linh thánh mẫu dẫn ba ngàn binh hỏa lâm đến trước trại kêu Tử Nha ra nói chuyện.

Tử Nha nghe quân vào báo liền dẫn quân tướng ra ngoài.
Hỏa Linh thánh mẫu trông thấy nói lớn:

- Người phải Khương Thượng không?

Tử Nha đáp:

- Phải. Đạo hữu là người thông thái lẽ phải, hiểu cơ trời. Bởi Trụ vương vô đạo, khí số đã hết, thiên hạ đồng về Châu để vãn tội hôn quân, sao đạo hữu lại giúp kẻ dữ, trái mệnh trời? Vả lại không phải tôi tự ý phạt Thương mà vâng lệnh cung Ngọc Hư dẹp loạn.

Hỏa Linh thánh mẫu cười lớn:

- Người đừng uốn lưỡi khinh dễ ta như thế. Tài cán chỉ một gã câu cá mà dám đem binh đánh Trụ. Bất quá người đặt điều dối thế mê hoặc lòng người, trước mặt ta người khoe khoang sao được.

Nói rồi lướt tới chém một guom.

Tử Nha đưa kiếm ra đỡ. Na Tra và Vi Hộ đồng áp vào trợ lực đánh Hỏa Linh Thánh mẫu như mưa bắc.

Hỏa Linh Thánh mẫu một mình cự với ba người không nổi, liền lui ra ba bước, giở lúp mào vàng, hào quang sáng chói một vùng, ai

nấy bị chói lòa, không trông thấy gì cả.

Hỏa Linh Thánh mẫu chém Tử Nha một guom sả ngực máu chảy đầm đề.

Tử Nha kinh hồn, giục Tứ Bất Tướng chạy qua hướng Tây, Hỏa Linh Thánh mẫu đuổi theo kêu lớn:

- Ta đồ ngươi phen này chạy đi đâu cho khỏi?

Vừa nói vừa cho đám hỏa quân lướt tới, đốt dinh trại Tử Nha tan hoang, còn mình thì đuổi theo bén gót.

Thương hại Tử Nha già yếu lại bị thương nên chạy không lẹ bị Hỏa Linh Thánh mẫu ném một trái Hổ nguyên chùy trúng lưng nhào xuống Tứ Bất Tướng chết tươi.

Hỏa Linh Thánh mẫu lướt tới chặt thủ cấp, bỗng có người từ trong rừng bước ra đỡ guom và nói:

- Không được giết sư đệ ta.

Hỏa Linh Thánh mẫu xem lại thấy Quảng Thành Tử nổi giận hét lớn:

- Quảng Thành Tử sao ngươi dám đến đây?

Quảng Thành Tử nói:

- Ta vâng lệnh cung Ngọc Hư, đến đây chờ ngươi đã lâu.

Hỏa Linh Thánh mẫu nói:

- Đừng phách lối! Ta há sợ bọn đệ tử cung Ngọc Hư sao?

Nói rồi vung gươm chém tới.

Quảng Thành Tử múa kiếm đỡ lấy rồi đánh trả lại.

Hai bên chẳng ai nhin ai, cuộc chiến mỗi lúc một gay gắt.

Đánh được năm mươi hiệp, Hỏa Linh Thánh mẫu giờ lúp vàng hào quang ra sáng chói.

Quảng Thành Tử liền rũ áo Tao Chấn tức thì hào quang tan biến.

Hỏa Linh thánh mẫu nổi giận mắg:

- Người phá phép ta nhất định phải một còn một mất.

Lửa giận bùng bùng, Hỏa Linh Thánh mẫu đánh với Quảng Thành Tử một hồi.

Quảng Thành Tử biết trận này nhất tử nhất sinh, liền lấy Phiên Thiên Ấn quăng lên, Hỏa Linh Thánh mẫu đỡ không nổi bị Phiên Thiên Ấn đánh bẻ đầu, chết tại chỗ, linh hồn bay thẳng lên đài Phong Thần.

Quảng Thành Tử thâu Phiên Thiên Ấn, và mao kim hà của Hỏa Linh thánh mẫu rồi xuống suối mức nước hòa với tiên đơn đổ vào miệng Tử Nha.

Giây phút Tử Nha hồi tỉnh, mở mắt thấy Quảng Thành Tử liền tạ ơn:

- Nếu không có đạo huynh đến đâu chắc tôi phải chết. Ôn này xin tạc dạ ghi xương.

Quảng Thành Tử nói:

- Tôi vâng lệnh thầy đón đường Hỏa Linh thánh mẫu. Nay việc đã xong, Nguyên soái trở về đình lo việc nước.

Tử Nha hỏi:

- Bây giờ đạo huynh đi đâu?

Quảng Thành Tử nói:

- Tôi phải đến chỗ Bích Du cung, là chỗ ông Thông Thiên giáo chủ để trả mỗ kim hà.

Dứt lời liền từ giã. Còn Tử Nha về đến nửa xảy nghe một trận gió lớn làm rập cây, bay cát, biết là có kẻ cỡi cộc đến.

Quả nhiên loáng mắt đã thấy Thân Công Báo cỡi hùm chạy tới.
Tử Nha kinh hãi nghĩ thầm:

- Người này sâu độc hơn loài thú dữ. Nó khuyên ta theo Trụ không được nên đem lòng cừ oán. Trước kia nó nhờ ta mà thoát chết lại lấy nghĩa làm thù. Nó là kẻ không lương tâm, ta lánh mặt kéo sanh sự nữa.

Nghĩ rồi cỡi Tứ Bất Tướng chạy vào rừng. Chẳng ngờ Thân Công Báo con mắt lanh lăm, cất tiếng gọi lớn:

- Khương Tử Nha! Ta đã thấy mặt rồi, ngươi trốn đâu cho khỏi?

Tử Nha túng thế phải ra mặt bái chào:

- Chẳng hay đạo huynh đi đâu?

Thân Công Báo cười nói:

- Ta đi tìm người đây, Tử Nha, nay người gặp ta chạy đi đâu cho khỏi.

Tử Nha nói:

- Tôi không thù oán gì với đạo huynh, tại sao lại giận dữ?

Thân Công Báo đáp:

- Người bảo người không làm rách lòng ta sao? Hồi ở núi Côn Lôn người và Nam Cực tiên ông ỷ thế khinh ta là bàng môn tà đạo, lại sỉ nhục ta, bảo Bạch Hạc đồng tử tha đầu ta cho chết. Như vậy sao không là cừu địch? Nay người đăng đàn bái tướng, kéo binh phạt Trụ, ta e người chưa vào ngũ quan mà bỏ mạng rồi.

Nói rồi liền chém một gươm, Khương Tử Nha đỡ gươm nói:

- Đạo huynh với tôi trước kia dù sao cũng là bạn đồng môn, nữ nào phụ nhau? Còn lúc đạo huynh làm phép tại Côn Lôn, Nam Cực tiên ông khinh đạo huynh dùng tà thuật, sai Bạch Hạc tha đầu, tôi phải năn nỉ ba phen Nam Cực tiên ông mới trả. Sao đạo huynh không cảm nghĩa ấy mà lại cố thù?

Thân Công Báo nói:

- Chúng bay khinh ta nay lại sợ chết nên dùng lời nói gạt.

Nói rồi chém tiếp một gươm nữa.

Tử Nha đỡ ra và nổi giận nói:

- Không phải ta sợ người mà chỉ sợ thiên hạ chê chúng ta bạn học cùng thầy lại đánh nhau. Sao người hiệp bức ta như vậy?

Thân Công Báo chẳng thèm nói chém tiếp một gươm thứ ba.

Tử Nha đỡ ra và đánh trả lại ngay.

Nhưng Tử Nha mới tu luyện bốn mươi năm công lực sao bằng Thân Công Báo, nên đánh ít hiệp bị Thân Công Báo ném cho một trái thiên châu, nhào xuống đất chết ngay.

Thân Công Báo toan cắt đầu bỏ lên lưng cọp, xảy có Cù Lư Tôn hồi hải chạy tới kêu rằng:

- Thân Công Báo người đừng làm ầu có ta đến đây.

Thân Công Báo thấy Cù Lư Tôn biết là do Nguyên Thi sai xuống, liền nhảy lên lưng cọp chạy trốn.

Cù Lư Tôn cười lớn:

- Thân Công Báo mi muốn trốn thoát sao?

Nói rồi quăng dây Khôn Tiên lên trời Thân Công Báo, sai Huỳnh Cân lực sĩ đem bỏ tại núi Kỳ Lân.

Còn Cù Lư Tôn đỡ Tử Nha dậy, để dựa cội tùng cho uống tiên đơn mới tỉnh lại.

Tử Nha thưa:

- Tôi nhờ đạo huynh cứu mạng, cũng bởi số tôi mang nhiều tai ương, nên phải chết đi sống lại nhiều lần.

Nói rồi từ giã Cù Lư Tôn lên lưng Tứ Bất Tướng trở về ải Giai Mộng.

Còn Cù Lư Tôn hiện hào quang về đến núi Kỳ Lân, thì Huỳnh

Cân lực sĩ còn giữ Thân Công Báo ở đây.

Lại nghe mùi hương ngào ngạt, ngọn phượng phát phơ.

Tiếp đó Nguyên Thi bước ra khỏi động.

Cù Lưu Tôn vội vã quỳ mọp xuống đất thưa:

- Tôi vâng lệnh sư tôn đón bắt Thân Công Báo đem về nạp.

Nguyên Thi nói:

- Người cũng gần xong thủ tục rồi, không bao lâu sẽ trở thành chính quả như khi xưa.

Rồi quay sang Thân Công Báo, chỉ vài mặt mắng rằng:

- Khương Thượng có thì oán gì với người mà người rủ nhiều người chinh phạt. Đã vậy người còn chưa đã giận lại đón đường giết nó. Nếu ta chẳng sai Cù Lưu Tôn đến kịp chắc người đã lấy đầu Khương Thượng rồi. Khương Thượng là người thay mặt ta, phong các vị thần, nếu người giết nó lấy ai phò Châu diệt Trụ.

Dứt lời quay bảo Huỳnh Cân lực sĩ:

- Người đem thằng quỷ này đè dưới chân núi Kỳ Lân đợi Khương Thượng phong đủ ba trăm sáu mươi lăm vị thần rồi sẽ giở núi cho nó ra.

Thân Công Báo nghe nói thất kinh nếu bị đè dưới chân núi cho đến lúc Khương Thượng phong thần thì lỡ mất công việc đã dự tính, liền kêu lớn:

- Tôi làm gì mà trừng phạt như vậy?

Nguyên Thi nói:

- Rõ ràng ngươi quyết giết Tử Nha, sao còn mở miệng kêu oan? Nếu ta đè ngươi dưới chân núi thế nào ngươi cũng cho ta là bênh Tử Nha. Thôi nếu ngươi không làm hại Tử Nha nữa thì thề ta mới tin.

Thân Công Báo thề rằng:

- Nếu tôi còn kêu người đánh Tử Nha thì thân tôi sẽ bị thông xuống biển Bắc.

Nguyên Thi nghe nói liền tha Thân Công Báo, Thân Công Báo lạy tạ bỏ đi, còn Cù Lưu Tôn cũng lạy thầy về động.

Nhắc lại Quảng Thành Tử sau khi đánh chết Hỏa Linh Thánh mẫu liền đem mao Kim hà thẳng đến cung Bích Du giao nộp. Nhưng đến nơi không dám vào chỉ đứng ngoài cửa động.

Giây phút đồng tử trong động bước ra. Quảng Thành Tử nói với đồng tử:

- Cảm phiền đạo hữu vào bẩm với lão gia có Quảng Thành Tử đến xin ra mắt.

Đồng tử vào thưa lại, Thông Thiên giáo chủ cho vào động.

Quảng Thành Tử vào dinh bái yết vị giáo chủ Triệt giáo xong, Thông Thiên giáo chủ hỏi:

- Quảng Thành Tử! Ngươi đến đây có việc chi?

Quảng Thành Tử dâng mao Kim hà và thưa:

- Bạch sư thúc, bởi Trụ vương vô đạo nên Võ Vương phạt tội cứu dân. Tử Nha đem binh chinh Đông đến ải Giai Mộng không dè dặt tử sư thúc là Hỏa Linh thánh mẫu cây có Kim Hà đốt giết binh Châu chết vô số. Trận thứ nhất chém Hồng Cẩm và Long Kiệt công chúa. Trận thứ nhì đánh Khương Thượng chết hụt. Tôi vâng lệnh cung Ngọc Hư xuống núi can Hỏa Linh thánh mẫu nhiều lời mà Hỏa Linh Thánh mẫu chẳng nghe cây phép hành hung quyết chém đệ tử. Túng thế đệ tử phải quăng Phiên Thiên ấn, rui nhằm chỗ ghê tởm nên Hỏa Linh thánh mẫu bỏ mình. Nay đệ tử dâng mao Kim Hà xin sư thúc thứ tội.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Việc phạt Trụ hàng giáo chủ ta đã nghị bản phong thần, đặt phong người trung nghĩa, hoặc những người tu hành mà ít đức không thành tiên. Tùy công trạng ít nhiều, định ngôi cao thấp. Đệ tử ta có tên trong bản phong thần nhiều lắm, ấy là số trời định trước, người chẳng tội chi. Người về có gặp Tử Nha thì bảo: "Nếu có đệ tử ta đón đường thì lấy roi Đả Thần Tiên đánh chết". Bởi trước kia ta có dán đôi liên tại k để ngăn ngừa đệ tử ta nhưng chúng không nghe, thì chúng phải tội. Thôi người hãy về đi.

Quảng Thành Tử vâng lời ra khỏi cung Bích Du, nét mặt hiu hiu tự đắc.

Các đệ tử Triệt giáo trông thấy đã bất bình, lại nghe vị giáo chủ mình nói: "Học trò không nghe lời thầy cho phép Tử Nha đánh chết" thì lòng không phục, đồng kéo ra ngoài đón Quảng Thành Tử lại để trả đũa.

Nhứt là Kim Linh thánh mẫu, cay cú vô cùng cầm tay các bạn nói:

- Hỏa Linh thánh mẫu là học trò của Đa Bửu đạo nhân, mà Quảng Thành Tử đánh chết thì cũng như đánh chúng ta tất cả. Còn nó đem mao Kim Hà đến trả ấy là khi dễ chúng ta, đạo ta. Thầy mình chẳng xét suy, làm cho giáo phái chúng ta hạ thế quá.

Quy Linh thánh mẫu cũng hần học:

- Vị giáo chủ ta mấy lần họp mặt tam giáo đều có ý thiên vị, trọng giáo khác hơn giáo mình. Bởi vậy các đồ đệ của Xiển giáo mới có ý kiêu ngạo lên mặt. Cứ coi như Quảng Thành Tử đánh chết học trò, đem mỗ trả lại cho thầy, khác nào nó đến đây mắng vồn? Tại sao cùng tu hành, mà giáo phái mình chịu ít phúc đức, nên bằng phong thần đăng nhiều tên hơn giáo phái khác.

Kim Linh thánh mẫu nói:

- Thầy chúng ta dầu trọng nó, song phần chúng ta cũng nên bắt nó lại mắng vài câu cho bỏ ghét.

Nói rồi thoát ra khỏi động, đón Quảng Thành Tử nói:

- Quảng Thành Tử! Ngươi đừng làm mặt tự cao.

Quảng Thành Tử thấy mặt các đệ tử Triệt giáo hằm hằm, biết sắp có chuyện chẳng lành. Liền làm ra vẻ ôn tồn nói:

- Đạo hữu muốn nói điều chi?

Qui Linh thánh mẫu bước tới nói:

- Ngươi đã giết chết người trong đạo ta, lại còn đến đây khoe tài trả mỗ, rõ ràng ngươi có ý khinh dễ giáo ta. Ta nhất quyết báo thù cho Hỏa Linh thánh mẫu.

Nói rồi chém một nhát, Quảng Thành Tử rút gươm ra đỡ nói:

- Ấy là tại Hỏa Linh thánh mẫu gây việc, và cũng do số trời, xin quý vị đạo hữu chớ phiền. Nếu quý đạo hữu quyết đánh báo thù thật không suy xét.

Quy Linh thánh mẫu nói:

- Chúng ta không phải cãi lời thầy, nhưng đánh người vì cái tội đến đây ngạo mạn mà thôi.

Quảng Thành Tử nói:

- Tôi làm gì mà ngạo mạn?

Quy Linh thánh mẫu nói:

- Người đã giết đệ tử của cung Bích Du, còn đến trả bấu vật, đó là hành động ngạo mạn rồi.

Dứt lời Quy Linh thánh mẫu chém một nhát nữa.

Quảng Thành Tử đỡ kiếm, rồi làm bộ nghiêm mặt nói:

- Tôi lấy lẽ phải quấy nói với quý đạo hữu mà quý đạo hữu chẳng biết nghe, Tôi chỉ đủ sức nhượng hai gươm thôi, không thể dằn lòng hơn nữa.

Quy Linh thánh mẫu chém tiếp một gươm.

Quảng Thành Tử giận đỏ mặt vùng kiếm đánh lại.

Đánh được vài hiệp, Quảng Thành Tử sợ đồ đệ của cung Bích Du nhảy vào đông quá vội lấy Phiên Thiên Ấn quăng lên, Quy Linh thánh mẫu sợ Phiên Thiên Ấn rớt nhằm đầu, hiện nguyên hình con

rùa quạ rất lớn, vỏ cứng hơn thép đúc.

Phiên Thiên Ân đánh toát hào quang mà chẳng hề hấn gì.

(Nguyên con rùa quạ từ đời Phục Hy, do Thương Hiệt làm chủ, vì lâu quá nên mới thành người).

Khi ấy Kim Linh thánh mẫu và Đa Bửu đạo nhân đồng áp vào chém Quảng Thành Tử.

Quảng Thành Tử nghĩ thầm:

- Mình đến nhà người mà đánh lộn thì thất thế, dù tài phép đến đâu, ít cũng không chống lại đông. Chi bằng vào bạch lại với Thông Thiên giáo chủ, để Thông Thiên giáo chủ răn dạy học trò.

Nghĩ rồi chạy trở vào Bích Du. Thông Thiên giáo chủ trông thấy lấy làm lạ, hỏi:

- Quảng Thành Tử! Người còn trở lại làm gì?

Quảng Thành Tử quỳ lạy rồi thưa:

- Sư tôn cho tôi trở về nhưng ra khỏi cửa, linh đồ Quy Linh thánh mẫu và các linh đồ khác lại đón tôi đánh trả thù. Tôi không biết chạy ngỗ nào nên phải vào trở lại xin sư tôn tha tội.

Thông Thiên sai Thủy Hỏa đồng tử ra gọi Quy Linh vào trách:

- Sao chúng bay làm ngang như vậy?

Bấy giờ Quy Linh thánh mẫu đã hiện lại hình người quỳ trước pháp đài, cúi đầu thưa:

- Quảng Thành Tử giết đồ đệ của Triệt giáo lại đem mao Kim Hà, giao trả thật có ý khinh Triệt giáo chúng ta, xin sư tôn xét lại.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Ta là giáo chủ lẽ nào không rõ việc hơn các người? Ấy là Hỏa Linh thánh mẫu cãi lời ta nên mắc họa. Còn Quảng Thành Tử nạp mao là biết điều, không dám lấy báu vật của ta mà dùng. Chúng bay quen thói rùng rú, dám lên ta gây thù kết oán. Từ nay về sau ta đuổi Quy Linh ra ngoài, không cho vào cung nghe giảng kinh nữa.

Các đệ tử đứng ngoài nghe nói đều xầm xì:

- Thầy bỉnh Quảng Thành Tử, kết tội học trò mình thật là mất lễ công bằng. Hèn chi các phái khác khinh Triệt giáo ta là phải.

Thông Thiên giáo chủ bảo Quảng Thành Tử:

- Thôi người về đi.

Quảng Thành Tử lạy tạ lui ra khỏi cung thì các đệ tử Triệt giáo đón lại và nói:

- Tôn sư tha tội cho người nhưng chúng ta nhất định không để cho người tự do ra khỏi chốn này.

Quảng Thành Tử mặt buồn xo, biết phen này không dễ gì yên thân được. Nếu bước thêm một bước nữa thì khó lòng chi bằng lui vào thừa lại.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 73

Già trẻ, đôi Hùm tranh cao thấp

Quảng Thành Tử vội chạy vụt vào pháp đài, quỳ xuống trước mặt Thông Thiên giáo chủ thở hổn hển nói không ra tiếng, Thông Thiên giáo chủ hỏi:

- Quảng Thành Tử! Vì có gì ngươi trở vào với gương mặt hơ hải như vậy? Ngươi lại không giữ phép chạy ngang trước mặt ta.

Quảng Thành Tử thưa:

- Tôi lấy lòng tôn kính tôn sư đem dâng mao Kim Hà, chẳng ngờ cầu vinh lại được nhục. Đệ tử vâng lệnh tôn sư ra về nhưng ra khỏi cửa cung bị các lệnh đồ đón lại bao vây đòi đánh. Nếu tôi giữ lễ không chạy thì bị ăn đòn rồi. Xin tôn sư từ bi dặt tôi dùng phép nào để về được.

Thông Thiên giáo chủ nổi giận nói lớn:

- Thủy Hỏa đồng tử! Mau gọi bọn súc sanh vào đây.

Thủy Hỏa đồng tử vâng lệnh ra ngoài gọi lớn:

- Chư vị sư huynh! Tôn sư đang giận đòi chư vị vào lập tức.

Các đồ đệ đồng bước vào quỳ gối cúi mặt xuống đất.

Thông thiên giáo chủ hét lớn:

- Chúng bây dám trái lệnh ta đón đường Quảng Thành Tử gây chuyện. Quảng Thành Tử vâng lệnh chung trợ Châu diệt Trụ, còn Hỏa Linh vì nghịch thiên nên phải chết. Các ngươi lấy đó làm cừ oán sao phải.

Các đệ tử đều cúi đầu chịu mắng.

Thông thiên giáo chủ nói:

- Quảng Thành Tử cứ tuân theo chẳng tranh đua với chúng nó làm gì. Thôi ngươi hãy về, để ta trị tội chúng nó.

Quảng Thành Tử lạy tạ lui trở về núi Cửu Tiên.

Các đệ tử cung Bích Du lăm lét nhìn nhau, trong lòng không nguôi tức giận.

Đợi cho Quảng Thành Tử đi khỏi động. Thông thiên giáo chủ

truyền các đệ tử đứng dậy và quở:

- Khương Thượng vâng phép trời, phò Châu diệt Trụ. Trong bảng phong thần ngoài những kẻ trần tục trung hiếu tiết nghĩa thì Xiển giáo cũng như Triệt giáo đều có tên các vị tiên tu hành, nhưng thiếu đức phải làm thần để trời sai khiến. Hỏa Linh cãi lời ta, xuống thế gian sinh sự nên mới bị đọa vào phong thần. Đâu phải người ta đi tìm mình giết, chính mình đem thân đến chỗ hiểm nguy không nên đổ lỗi cho kẻ khác mà hờn giận. Các người đón đường Quảng Thành Tử là làm xấu ta đó.

Đa Bửu đạo nhân quỳ xuống thưa:

- Lịnh thầy đã truyền, chúng tôi đâu dám cãi, chỉ vì Quảng Thành Tử khoe khoang phép Ngọc Hư, khinh đạo Triệt giáo, nói nhục chúng tôi nhiều lần, nhưng tôn sư không hay nên nghe lời nó quở phạt oan ức chúng tôi như vậy.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Tam giáo như một cành sen, lá xanh, ngó trắng, hoa màu thắm. Tuy chia làm ba mà cũng như một. Quảng Thành Tử lẽ nào không thông hiểu điều ấy mà chê Triệt giáo chúng ta? Các người đừng sanh sự.

Đa Bửu đạo nhân thưa:

- Tôi sợ lỗi với sư phụ nên không dám thuật lại chứ Quảng Thành Tử vừa rồi chê Triệt giáo chúng ta là Bàng môn tả đạo, những loài có lông mọc sừng, chim cá cũng ở chung với tôn sư một chỗ sao bằng Ngọc Hư là chánh đạo, thanh tịnh vô vị. Bởi nó khi dễ kiêu căng nên chúng tôi chẳng phục.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Ta thấy Quảng Thành Tử là người lễ phép, hiền lương lẽ nào dám ngạo ta, chắc các người nghe lầm nói bậy.

Đa Bửu đạo nhân nói:

- Quả thật Quảng Thành Tử có nói như vậy, chúng tôi đâu dám đặt điều nói dối sư tôn.

Cả những đồ đệ có mặt ở đó sợ Thông Thiên giáo chủ quở rầy nên đồng một lời nói dối:

- Bạch tôn sư, Quảng Thành Tử rõ ràng có nói như vậy, chúng tôi đều nghe cả.

Thông Thiên giáo vừa cười nói:

- Ta cùng ở với loài cầm thú, còn giáo chủ chúng nó không ở với loài có lông có sừng sao? Thật đũa súc sanh dám buông lời vô lễ. Dứt lời quay lại bảo Kim Linh thánh mẫu.

- Người ra đằng sau lấy bốn cây gương báu đem đến đây cho ta.

Kim Linh thánh mẫu vâng lời mang túi gương đem vào để trước án.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Đa Bửu đạo nhân ta dặn: Nó chê ta dở hơn nó, vậy thì người hãy đem bốn cây bửu kiếm này đến ải Giới Bài quan lập trận tu tiên coi học trò cung Ngọc Hư phá được hay không cho biết. Nếu có điều gì lạ ta sẽ xuống phân xử.

Đa Bửu đạo nhân thưa:

- Bốn cây gương ấy phép tắc thế nào xin tôn sư chỉ dạy.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Bốn thanh gương này là Tru Tiên kiếm, Lục Thiên kiếm, Hãm Thiên kiếm, Tuyệt Thiên kiếm. Đem nó treo nơi bốn cửa trận thì sấm vang gió dậy, thần tiên cũng phải rụng đầu.

Xưa có bài thơ khen:

Chẳng phải vàng đồng hay sắt gang,
Ngàn xưa luyện dưới núi Linh San
Không dùng nước lửa rèn trui bén,
Nhờ khí âm dương chế luyện hoàn
Hãm Tuyệt hai cây bay sát khí,
Lục, Tru một cặp chiếu hào quang
Thần tiên muôn kiếp tuy linh hiển,
Gặp bốn gương này cũng đứt ngang

Thông Thiên giáo chủ ngâm xong bài kệ đưa bốn thanh gương cho Đa Bửu đạo nhân và gói bức họa đồ Tru tiên dặn:

- Người coi theo đây lập trận trư tiên tại ải Giới Bài xem chúng nó phá trận như thế nào cho biết.

Đa Bửu đạo nhân tuân lệnh mang gương phép tạ từ đến ải Giới Bài.

Nhắc lại tại ải Giai Mộng, Khương Tử Nha bị thất trận bỏ chạy, Na

Tra phải lặn lội đi tìm mà không gặp, vì lúc Vi Hộ đã tìm được Tử Nha giữa đường dẫn về trại rồi.

Tử Nha hỏi thăm dinh trại, Vi Hộ nói:

- Lúc bình Hỏa Lâm xông đến đốt dinh trại tan vỡ thì Hỏa Linh thánh mẫu mắc đuổi theo Nguyên soái, không ai làm phép nữa, nên lửa tắt hết. Xem thấy bọn Hỏa lâm ngơ ngáo chúng tôi bèn dẫn quân trở lại giết quân ấy sạch trơn. Nay Na Tra và tôi chia ra mỗi người mỗi ngã đi tìm sư thúc.

Tử Nha mừng rỡ theo Vi Hộ về dinh.

Quân vào báo Hồng Cẩm dẫn quân ra nghinh tiếp kiểm điểm binh mã thấy hao hết năm ngàn.

Tử Nha thuật lại chuyện Hỏa Linh thánh mẫu và Thân Công Báo cho các tướng nghe, ai nấy đều mừng rỡ. Vì tuy Tử Nha gặp đại nạn nhưng vẫn gặp may.

Tử Nha truyền lui binh đóng trại cách ải năm mươi dặm để cho quân sĩ nghỉ ngơi và cũng có ý chờ Hồ Thăng dâng ải đầu hàng. Nhưng cách ba ngày qua vẫn vắng tin, Tử Nha phải truyền kéo binh đến trước ải.

Bấy giờ Hồ Thăng qua mấy ngày không hay tin tức của Hỏa Linh thánh mẫu ra sao hết, xảy nghe quân vào báo:

- Khương Tử Nha kéo binh đến.

Hồ Thăng kinh hãi bàn với viên phó tướng:

- Tử Nha kéo binh đến chắc Hỏa Linh thánh mẫu đã chết rồi.

Trước đây ta đã hứa đầu Châu dâng thành nhưng bị Hỏa Linh thánh mẫu đến ngăn trở. Tuy vừa thắng được hai trận nhưng cũng chẳng ích gì, nay trong tình cảnh này ta còn mặt mũi nào nói chuyện đầu hàng?

Viên phó tướng là Vương Tín thưa:

- Nếu tổng binh đổ lỗi cho Hỏa Linh thánh mẫu ngăn trở việc đầu hàng tôi chắc Tử Nha không trách đâu.

Hồ Thăng nói:

- Vậy ta viết hàng thư nhờ tướng quân đem tài thuyết phục xem sao.

Vương Tín bằng lòng. Hồ Thăng viết thư lập tức sai Vương Tín

đến dinh Tử Nha nộp.

Hàng thư đại ý như sau:

"Tướng nạp ả Giai Mộng là Hồ Thăng và các tướng nhỏ cúi đầu dâng thư cho Đại nguyên soái Tây Châu xem rõ.

Nay lửa binh dấy động khí số nhà Thương đã hết tuy là số trời nhưng cũng bởi Trụ vương vô đạo. Tôi đã có ý đầu Châu từ lâu song trước đây bị em là Hồ Lôi ngăn trở sau lại Hỏa Linh Thánh mẫu lòng hành. Trăm dâu đổ đầu tằm, mũi đại quy tôi người cầm lái. Xin nguyên soái sáng soi như nhật nguyệt dầu muôn châu úp không qua. Lượng cả như hải hà, dầu biển mòn sông cạn nghĩa chẳng quên. Nay sai Vương Tín đệ hàng ngựa mong lời ngọc."

Tử Nha xem hàng thư xong, nói với Vương Tín:

- Chủ tướng người đã đầu hàng ta không chấp nhất việc cũ. Vậy ta hẹn ngày mai sẽ đến thâm ả.

Hồng Cẩm thưa:

- Hồ Thăng tính không chừng, sớm đầu tôi đánh, trước đã gạt tôi một lần như vậy, xin Nguyên soái chớ tin.

Tử Nha nói:

- Trước kia tại Hồ Lôi cản trở, sau bị Hỏa Linh thánh mẫu hoành hành ta xét thấy Hồ Thăng chơn chất, tướng quân chớ luận bàn.

Nói rồi truyền Vương Tín về ả, định ngày mai nhập thành.

Vương Tín từ tạ về thuật chuyện với Hồ Thăng.

Hồ Thăng mừng rỡ truyền dựng cờ Châu ngay lập tức.

Rạng ngày Hồ Thăng truyền các tướng cầm cờ hàng ra trước ả đón rước binh Châu.

Tử Nha vào ngồi trước tướng phủ.

Hồ Thăng lạy mừng và thưa:

- Trước đây tôi có ý đầu Châu, ngặt em tôi là Hồ Lôi không chịu, đến lúc Hồ Lôi chết thì có Hỏa Linh thánh mẫu đến, quyết đánh báo thù, vì vậy tôi mắc tội với nguyên soái, xin Nguyên soái lấy lượng từ bi trời biển dung tha.

Tử Nha nói:

- Tánh người phản phúc bất thường. Ban đầu không chịu thật tâm đầu hàng, vì hết tướng nên phải chịu phép. Sau đó có Hỏa Linh

thánh mẫu đến người lại hy vọng đánh Châu. Trở lòng theo gió.
Người là đứa tiểu nhân, xu thời nếu để người ắt sẽ sanh hậu họa.
Nói rồi truyền tả hữu dẫn Hồ Thăng ra pháp trường xử trảm.
Hồ Thăng ăn năn quá sức nhưng đã muộn.
Quân sĩ chém đầu Hồ Thăng bêu trước cửa ải.

Tử Nha lấy được ải Giai Mộng rồi giao cho Kỳ Công trấn giữ, đại binh kéo về ải Tỵ Thủy.

Lý Tịnh hay tin ra nghinh tiếp, Tử Nha vào ra mắt Võ Vương tâu lại các việc.

Võ Vương truyền bày yến tiệc khao thưởng.

Bấy giờ nói đến việc Hoàng Phi Hổ dẫn binh đánh ải Thanh Long. Khi đại binh đến nơi, Hoàng Phi Hổ truyền quân hạ trại nghỉ ngơi. Chủ tướng ải Thanh Long là Khuru Dẫn, các bộ tướng là Mã Phương, Cao Quý, Tôn Bửu, Dư Thành nghe quân báo có binh Châu đến ải liền họp mặt bàn luận.

Khuru Dẫn nói:

- Tử Nha ý tài đem lòng phản Trụ cố vượt ngũ quan xâm chiếm cõi bờ, chúng ta phải hết lòng giữ ải mới được.

Các tướng đồng nói:

- Xin chủ tướng an lòng, chúng tôi nguyện một thác để đền ơn đáp nghĩa quân vương.

Hôm sau Hoàng Phi Hổ ra khách hỏi các tướng:

- Nay binh đến ải Thanh long tướng ào dám ra trận?

Đặng Cửu Công xin đi, Hoàng Phi Hổ nói:

- Nếu tướng quân trở tài chắc lập được công lớn thứ nhất.

Đặng Cửu Công phát pháo lên yên ngựa dẫn binh ra trước thành khiêu chiến.

Quân vào báo, Khuru Dẫn sai Mã Phương ra binh đánh trận đầu.

Mã Phương cầm đao kéo quân ra thấy Đặng Cửu Công liền hét lớn:

- Phản tặc! Có ta đến đây người đừng hàm hồ mà bỏ mạng.

Đặng Cửu Công nói:

- Mã Phương người chẳng hiểu cơ trời. Hiện nay ai nấy đều phò

Châu đánh Trụ, người tài cán gì mà dám cản ngăn?

Mã Phương mắng:

- Người là đứa phản tặc, đừng nói nhiều lời làm bẩn tai ta.

Nói rồi giục ngựa tới giao tranh. Hai đảng đánh nhau hơn ba chục hiệp.

Đặng Cửu Công là tay dũng tướng, đã nhiều kinh nghiệm chiến trường, Mã Phương làm sao cự lại, nên đánh thêm vài hiệp nữa Mã Phương sa cơ, bị Đặng Cửu Công chém rơi đầu.

Đặng Cửu Công đem thủ cấp về nạp, Hoàng Phi Hổ mừng rỡ, dọn tiệc khao quân.

Còn binh bại trận chạy vào ả báo tin với Khuru Dẫn:

- Mã tướng quân thất cơ bị Đặng Cửu Công chém giữa trận, cắt thủ cấp rồi.

Khuru Dẫn nghe báo nổi giận, mặt đỏ phùng phùng.

Rạng ngày Khuru Dẫn đích thân đem binh khiêu chiến, quân vào báo lại, Hoàng Phi Hổ nghe tin đại binh xuất trận liền dẫn quân ra khỏi dinh nghênh chiến.

Khuru Dẫn thấy Hoàng Phi Hổ gọi lớn:

- Người là đứa quên ơn, quên nghĩa, không cha không chúa, trốn ra năm ả giết tướng triều đình, trợ Cơ Phát làm loạn, nay còn dám đem binh xâm chiếm bờ cõi.

Hoàng Phi Hổ nói:

- Nay chư hầu hội binh nơi Mạnh Tân để bắt tội Trụ Vương, người còn nói đến việc trung nghĩa nữa sao?

Dứt lời quay sang hỏi tả hữu:

- Tướng nào dám ra tay bắt Khuru Dẫn?

Hoàng Thiên Tường bước ra thưa:

- Con xin bắt nghịch tặc cho.

Hoàng Thiên Tường lúc này mới có mười bảy tuổi. Nghe tở đầu biết sợ uy hùm. Tuy vậy Hoàng Thiên Tường có sức mạnh siêu quần, anh hùng tột cùng.

Bên kia Cao Quý xông ra ngăn đỡ, mới đánh được vài hiệp, Hoàng Thiên Tường đâm Cao Quý một thương nhào xuống đất.

Khuru Dẫn nổi giận hét một tiếng xông vào.

Hoàng Thiên Tường thấy Khuru Dẫn đội kim khôi, mặc giáp bạc, cỡi ngựa kim xông vào như gió lướt, thì mừng thầm tự nhủ:

- Nó chịu đánh với ta thế nào ta cũng chiếm công to.

Liên vung thương cản lại đánh liên. Cây thương Hoàng Thiên Tường lẹ làng như chớp giật, Khuru Dẫn chỉ có tài đỡ chứ không đánh lại được một nhát nào.

Bộ tướng của Khuru Dẫn thấy thế liền áo vào hai người là Tôn Bửu và Dư Thành trợ chiến.

Nhưng bên Châu Đặng Cửu Công đón lại giao công.

Đánh được vài hiệp, Đặng Cửu Công chém chết Dư Thành, rồi hỗn chiến với Tôn Bửu.

Còn Khuru Dẫn bị Hoàng Thiên Tường đánh mãi, không hờ tay để dụng phép tà, lại thấy Đặng Cửu Công chém chết Dư Thành lòng thêm bối rối, lờ quờ bị Hoàng Thiên Tường đâm trúng một thương nhằm đùi.

Khuru Dẫn thất kinh bại tẩu.

Hoàng Thiên Tường lấy cung tên bắn tiếp vào vai.

Tôn Bửu thấy chủ tướng bị thương bại tẩu, tay chân rũ liệt, bị Đặng Cửu Công chém một đao đứt làm hai đoạn.

Hoàng Phi Hổ thắng trận, thu binh về trại.

Bấy giờ Khuru Dẫn chạy về thành giận dữ hét lớn:

- Đã bại trận còn hai tướng cũng chết sạch, bốn mạng không còn một, thật xấu hổ, đã bị thằng nhỏ đâm một thương lại trúng thêm mũi tên nữa. Ngày mai nhất định ta sẽ báo thù này.

Khuru Dẫn nguyên là con lươn tu lâu năm thành người, nên dù bị thương xước thuốc qua một đêm là khỏi hẳn.

Rạng ngày Khuru Dẫn khai thành khiêu chiến, gọi quyết tên Hoàng Thiên Tường ra trận, Quân vào báo lại.

Hoàng Thiên Tường tình nguyện ra trận.

Hoàng Phi Hổ hết sức dặn dò cẩn thận, Hoàng Thiên Tường tuân lệnh kéo quân ra.

Khuru Dẫn thấy Hoàng Thiên Tường thì giận lắm, xông vào hỗn chiến tức thì.

Đánh được ba mươi hiệp, Hoàng Thiên Tường thấy trên đầu Khuru

Dẫn ngoài kim khôi lộ ra một mớ tóc, biết là người có phép tà mị, liệu thể đánh lâu bất tiện, liền sanh ra một kế cầm giáo phóng tới. Khuru Dẫn thất kinh tràn qua một bên tránh khỏi, rồi múa thương đâm lại.

Hoàng Thiên Tường lẹ tay chụp lấy cây thương, một tay rút giản đập vào ngực Khuru Dẫn một cái, Khuru Dẫn hộc máu, ôm cổ ngựa chạy về thành đóng cửa không dám ra.

Hoàng Thiên Tường thắng trận trở về dinh.

Hoàng Phi Hổ mừng rỡ khen ngợi chẳng cùng, bàn với Đặng Cửu Công quyết lấy ải Thanh Long cho sớm.

Hôm sau Hoàng Phi Hổ đem quân khiêu chiến, Khuru Dẫn còn bệnh không dám ra ngoài lên mặt thành xem xét, rồi truyền quân đóng chặt cửa thành cố thủ.

Hoàng Phi Hổ nổi giận chia binh bốn mặt công phá, nhưng ải này là ải địa đầu, thành quách rất chắc, binh Châu phá hết ba đêm mà không hề nao núng.

Thấy không làm gì được, Hoàng Phi Hổ thâu binh về trại tính mưu khác.

Khuru Dẫn thấy binh Châu không công thành nữa thì mới dám vào trướng nghỉ ngơi dưỡng bệnh, bỗng có quân vào báo:

- Quan đốc lương Trần Kỳ đã về đến nơi xin vào ra mắt.

Khuru Dẫn truyền đòi vào phủ, Trần Kỳ bước vào ra mắt và thưa:

- Tôi vận lương đủ số và đúng kỳ.

Khuru Dẫn khen:

- Tướng quân làm việc rất chuyên cần.

Trần Kỳ hỏi:

- Chẳng hay chủ tướng cự với binh Châu mấy ngày nay thắng bại thế nào?

Khuru Dẫn nói:

- Khương Thượng chia binh làm ba mặt một lúc đánh ba ải. Mục đích làm chúng ta tuyệt đường lương. Riêng về ải ta mấy trận vừa qua bị hao binh tổn tướng quá nặng. Chúng nó quả thật là những kiện tướng. Đặng Cửu Công giết Mã Phương, Dư Thành, Tôn Bửu, còn Hoàng Thiên Tường giết Cao Quý lại đâm ta một giáo, bắn ta

một mũi tên. Thật là đại thù, nếu ta bắt được thằng nhỏ ấy sẽ moi gan mổ ruột mới hả giận.

Trần Kỳ nói:

- Xin chủ tướng tạm nguôi giận. Ngày mai tôi xin ra binh bắt tướng giặc báo cừu.

Rạng ngày Trần Kỳ cỡi thú mất lửa trông vàng tay cầm đoản ma xử, dẫn binh đến trước dinh Châu khiêu chiến.

Quân vào báo, Hoàng Phi Hổ hỏi:

- Tướng nào muốn ra trận?

Đặng Cửu Công xin đi. Khi kéo binh ra đến nơi, thấy Trần Kỳ cỡi thú, tướng mạo phi thường, Đặng Cửu Công liền hỏi:

- Người là ai mà dám múa men làm phách?

Trần Kỳ đáp:

- Ta là Trần Kỳ, làm chức Đốc lương. Còn người là chi hãy khai tên họ rồi chịu chết.

Đặng Cửu Công nói:

- Ta là phó tướng Đặng Cửu Công. Qua mấy trận Khuru Dẫn đại bại sao chẳng thấy oai trời, còn bảo người ra đây nạp mạng?

Trần Kỳ cười lớn:

- Ta xem tướng người chẳng qua là đứa lỗ mãng chứ không phải kẻ có tài năng.

Nói rồi vung đoản ma xử chém tới. Hai bên hỗn chiến với nhau một hồi.

Đặng Cửu Công sức mạnh như hùm, múa đao vun vút, còn Trần Kỳ dùng đoản ma xử ngăn bắt lợi nên đánh không lại. Biết không thể cầm cự được lâu, Trần Kỳ liền giơ đoản ma xử lên, ba ngàn binh phi báo kéo tới, tên nào cũng cầm dây và câu móc chờ sẵn. Đặng Cửu Công ngỡ chưa biết chúng dùng làm gì thì Trần Kỳ đã hà miệng ra một luồng hơi vàng.

Đặng Cửu Công bị luồng khí ấy hôn mê, té nhào xuống ngựa bất tỉnh.

Đoàn quân phi báo áp đến bắt trời lại dẫn vào thành.

Quân thắng trận vào báo lại với Khuru Dẫn.

Khuru Dẫn truyền dẫn vào trước trướng.

Bấy giờ Đặng Cửu Công đã hồi tỉnh lại, thấy mình bị trói nổi giận mắng lớn:

- Súc sanh chúng bây dùng tà thuật bắt ta thật hèn hạ.

Khuru Dẫn nói:

- Người giết ba tên phó tướng của ta, nay đền mạng là đáng lắm.

Nói rồi truyền quân dẫn ra ngoài xử trảm, tả hữu vâng lệnh chém Đặng Cửu Công bêu đầu trước ải.

Binh Châu thấy thủ cấp của Đặng Cửu Công bị bêu trên thành, thất kinh chạy về báo với Hoàng Phi Hổ:

- Đặng lão tướng bị Trần Kỳ hà hơi vàng, làm cho hôn mê rồi bắt trói đem về thành bêu đầu trước ải.

Hoàng Phi Hổ thất kinh nói:

- Đặng Cửu Công là tướng đại tài không ngờ bị phép tà bỏ mạng.

Thật tội nghiệp!

Đặng Tú khóc than thảm thiết. Thái Loan và các tướng đều nghiêng rống cừu hận.

Hôm sau Trần Kỳ lại dẫn quân khiêu chiến.

Quân vào lại Thái Loan nóng lòng muốn báo thù cho chủ tướng thừa với Hoàng Phi Hổ:

- Xin cho tôi ra trận.

Hoàng Phi Hổ nhận lời, Thái Loan dẫn binh ra ngoài đánh vùi với Trần Kỳ một lúc Trần Kỳ thấy Thái Loan liêu lĩnh vội đưa đoàn ma xử lên, đoàn quân phi báo kéo tới rồi Trần Kỳ cũng hà hơi vàng làm cho Thái Loan hôn mê té xuống ngựa, Trần Kỳ khiến quân bắt trói dẫn về nạp cho Khuru Dẫn.

Khuru Dẫn nói:

- Thái Loan là tướng phụ, không giết làm gì. Nên giam nó lại đợi bắt thêm đảng gởi về Triều Ca luôn thể.

Kế đó truyền dọn tiệc ăn mừng.

Còn Hoàng Phi Hổ nghe tin Thái Loan bị bắt nữa, lòng buồn bực muôn phần.

Hôm sau nghe quân vào báo:

- Trần Kỳ đến khiêu chiến.

Hoàng Phi Hổ hỏi:

- Có ai dám ra binh chǎng?

Hoàng Thiên Lộc, Hoàng Thiên Tước, Hoàng Thiên Tường đồng thưa:

- Xin phụ thân cho ba con ra trận.

Hoàng Phi Hổ dặn:

- Ba con phải giữ gìn chớ nên khinh địch.

Ba anh em tuân lệnh cỡi ngựa ra trận.

Trần Kỳ trông thấy hỏi lớn:

- Ba viên tiểu tướng tên là gì đó?

Hoàng Thiên Lộc nói:

- Ba anh em ta là con Võ Thành Vương tên Hoàng Thiên Lộc,

Hoàng Thiên Tường, Hoàng Thiên Tước.

Trần Kỳ nghe nói có Hoàng Thiên Tường thì mừng thầm:

- Ta bắt được thằng nhỏ này trả thù cho chủ tướng.

Liền vung đoản ma xử lên hỗn chiến.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 74

Khôi Trắng, Hơi Vàng, hai phép đồng nhau

Anh em Hoàng Thiên Lộc vây phủ, Trần Kỳ chống cự không lại bị thương nơi đùi, thất kinh giục thú bỏ chạy.

Hoàng Thiên Lộc đuổi theo, Trần Kỳ thấy vậy liền hà hơi vàng trong miệng ra.

Hoàng Thiên Lộc hôn mê té xuống ngựa bị quân phi báo bắt trói.

Hoàng Thiên Tước Hoàng Thiên Tường đuổi theo, nhưng không kịp, Trần Kỳ đã giải Hoàng Thiên Lộc vào thành nạp cho Khuru Dẫn.

Khuru Dẫn truyền giam lại sau dinh.

Hoàng Phi Hổ nghe tin Hoàng Thiên Lộc bị bắt, lòng đau như cắt, vội sai người đến trước thành thám thính tin tức, biết Khuru Dẫn chưa chém con mình, Hoàng Phi Hổ mới tạm an tâm.

Bấy giờ Khuru Dẫn vẫn còn đau, chưa ra trận được.

Sáng hôm sau Trần Kỳ vẫn điều khiển đoàn quân phi báo kéo ra khỏi thành khiêu chiến.

Lần này Trần Kỳ không đội mũ, để đầu trần, quyết bắt cho được Hoàng Thiên Tường mà trả thù.

Quân vào báo với Hoàng Phi Hổ.

Hoàng Thiên Tường tình nguyện ra trận.

Hoàng Phi Hổ cản không được, phải nhận lời.

Hoàng Thiên Tường cỡi ngựa ra ngoài hét lớn:

- Trần Kỳ nay ta quyết bắt ngươi về lập công.

Nói rồi vung đao hỗn chiến. Hai tướng đánh nhau một lúc, Hoàng Thiên Tường sợ Trần Kỳ hà hơi vàng, liền ra miếng dâm Trần Kỳ một gươm trúng nhằm bắp vế trái.

Trần Kỳ bại tẩu vào thành.

Khuru Dẫn nghe báo tức giận, quyết ra trận bắt Hoàng Thiên Tường liền cỡi thú chạy ra nạt lớn:

- Hoàng Thiên Tường người chớ ý tài.

Hoàng Thiên Tường nói:

- Ta quyết chuyền này chém đầu người cho biết.

Nói rồi đâm tới một đao. Hai tướng hỗn chiến. Cây giáo Hoàng Thiên Tường đánh như giông bão.

Khuru Dẫn đỡ không kịp liền quày ngựa chạy dài.

Hoàng Thiên Tường đuổi theo, bỗng trên đầu Khuru Dẫn chiếu một đạo hào quang, trong đạo hào quang bay ra một trái châu bằng cái bát, Khuru Dẫn kêu lớn:

- Hoàng Thiên Tường, coi bửu bối của ta đây.

Hoàng Thiên Tường thấy trái châu thì mê sáng té xuống ngựa, bị quân bắt trói khiêng về ải Thanh Long.

Khi tỉnh lại, mở mắt thấy mình bị trói, lại thấy Khuru Dẫn đứng trước mặt, giận quá hét:

- Khuru Dẫn, người dùng tà thuật gì mà bắt ta? Thật là quân hèn hạ. Dầu ta có chết đi quyết hiện hồn về đây báo cừ. Nể ta không báo cừ được thì một ngày kia Khương Nguyên soái hay được ta e thịt xương người không còn gì cả.

Khuru Dẫn nổi giận mắng:

- Súc sanh! Người đánh đâm chém ta nhiều phen suýt bỏ mạng như thế không đủ sao? Hôm nay bị bắt không năn nỉ dặng toàn thân thì thôi còn lớn tiếng hạ nhục ta nữa.

Hoàng Thiên Tường vẫn không nhận:

- Ta tức vì đâm người một giáo chưa lòi phèo, bắn người một mũi chưa thấu tim, đánh người một gươm chưa bể sọ. Nay bắt ta thì cứ giết đừng nói nhiều lời vô ích.

Khuru Dẫn không còn dằn nổi nữa truyền quân đem Hoàng Thiên Tường ra chặt bêu đầu ngoài cửa thành quăng thây cho quạ ăn.

Quân thám thính thấy thủ cấp của Hoàng Thiên Tường bêu ngoài thành vội chạy về báo với Hoàng Phi Hổ:

- Tứ công tử bị Khuru Dẫn bêu đầu ngoài thành và phơi xác trước cửa.

Hoàng Phi Hổ nghe tin thất kinh hét lên một tiếng rồi ngã ngựa ngất lịm.

Các tướng lật đật đỡ dậy phút chốc Hoàng Phi Hổ tỉnh dậy khóc

lớn:

- Ta chỉ có bốn đứa con võ nghệ song toàn, đồng ra phò Võ Vương. Nhưng chưa hội được chư hầu thì đã bỏ mạng hết hai còn một đứa bị giam chẳng biết chết sống lẽ nào. Ôi! Thật là cảnh đau lòng.

Hoàng Phi Hổ buồn con chết ngâm bốn câu thơ rằng:
Vì nước liều thân đến chiến trường,
Oai hùm giết tướng mấy ai đương
Chư hầu chưa hội, nguyên chưa phỉ,
Tả đạo bêu đầu xiết nỗi thương

Than thở một hồi, Hoàng Phi Hổ liền viết thơ đến Tử Nha viện binh.

Bấy giờ Khương Thượng đang ngồi trong dinh xảy nghe quân vào báo có quân Hoàng Phi Hổ đến dâng thơ.

Tử Nha truyền cho vào lấy thơ đọc thất kinh nói với chư tướng:

- Đặng Cửu Công và Hoàng Thiên Tường đều là dũng tướng lại tử trận.

Đặng Thiên Ngọc khóc òa, nói với Tử Nha:

- Xin Nguyên soái cho tôi đi báo thù.

Tử Nha nhận lời, lại khiến Na Tra đi trợ chiến với Võ Thành Vương nữa.

Na Tra đi xe đến trước, còn Đặng Thiên Ngọc đi ngựa nên đến sau.

Hoàng Phi Hổ nghe tin Na Tra đến, liền ra nghinh tiếp và nói:

- Tôi vâng lệnh lãnh binh ra ải, giết tướng địch cũng nhiều, chẳng ngờ bọn chúng dùng tà đạo hại Đặng Cửu Công và con tôi, tôi chưa biết cách gì đối phó. Nay có Tiên phong đến đây trợ chiến thì mau mau biết chừng nào.

Na Tra an ủi:

- Tiểu tướng quên mình vì nước bỏ mình, ngàn năm lưu tên, xin tướng quân chớ ưu phiền.

Hôm sau Na Tra đến nơi thành khiêu chiến thấy có bêu thây Hoàng Thiên Tường trên thành, nổi giận hét lớn:

Ta bắt được Khuru Dẫn cũng trị tội như thế. Hãy biểu nó ra đây chịu chết.

Quân vào báo lại, Khuru Dẫn vội kéo quân ra hỏi lớn:

- Tướng kia phải Na Tra không?

Na Tra đáp:

- Thất phu đã biết tên ta sao còn phách lối. Hoàng Thiên Tường với người ai vì chúa ấy, bắt quá thì bêu đầu, có tội gì mà bêu thây như vậy?

Nói rồi lướt tới đâm Khuru Dẫn một giáo.

Khuru Dẫn cầm cự được ba chục hiệp nhắm bễ chống trả không lại bèn trá bại bỏ chạy.

Na Tra đuổi theo, Khuru Dẫn vận bạch quang trên đầu hiện ra một trái châu như trước, rồi kêu Na Tra nói:

- Hãy coi phép báu ta kìa.

Na Tra trông thấy cười lớn:

- Nó là trái châu lạ lùng gì mà phải nói.

Khuru Dẫn thấy vậy kinh hãi nghĩ thầm:

- Ta tu luyện lâu năm mới được trái châu này, tướng nào trông thấy cũng mê sảng, sao nay Na Tra nhìn hoài không té.

Nghĩ rồi quay ngựa lại đánh Na Tra, bị Na Tra liệng Càn Khôn Quyện lên nhằm trúng vai, Khuru Dẫn đứt gân gãy xương, nằm ẹp trên lưng ngựa chạt về ải, truyền quân sĩ bẻ cửa thành.

Còn Na Tra thắng trận trở về dinh thuật chuyện với Hoàng Phi Hổ.

Bấy giờ nói về Thổ Hành Tôn, vận lương về ải Tỵ Thủy nạp cho Tử Nha. Xem xét xong xuôi, Thổ Hành Tôn ra sau dinh không thấy Đặng Thiên Ngọc liền hỏi thăm Võ Kiết.

Võ Kiết Nói:

- Hoàng Phi Hổ vừa gửi thư viện binh, trong thư báo tin nhạc phụ của tướng quân bị tử trận nên Đặng tiểu thư đi báo cừu.

Thổ Hành Tôn nghe nói buồn rầu, vội vàng xin đi vận lương để có dịp ghé sang ải Thanh Long thăm vợ và báo cừu cha.

Vì vậy trong lúc Hoàng Phi Hổ và Na Tra đang bàn luận việc binh có tin Thổ Hành Tôn xin vào ra mắt.

Hoàng Phi Hổ mời vào, thuật chuyện với Thổ Hành Tôn.

Thổ Hành Tôn nói:

- Để đêm nay tôi lén vào thành trộm thây của Hoàng Thiên Tường đem về tẩm liệm, rồi sáng mai tôi sẽ bắt Khuru Dẫn báo cừu.

Nói rồi ra sau dinh thăm Đặng Thiên Ngọc.

Đêm ấy vào lối canh hai, Thổ Hành Tôn dùng phép địa hành vào ải Thanh Long, tìm đến chỗ cầm tù hai tướng, thấy Thái Loan và Hoàng Thiên Lộc ở chung một chỗ, Thổ Hành Tôn liền chun lên, nói nhỏ với Hoàng Thiên Lộc:

- Có ta đến đây, tướng quân đừng buồn bực. Chẳng bao lâu sẽ lấy được ải này, và cứu hai vị tướng quân ra khỏi.

Hoàng Thiên Lộc biết tiếng Thổ Hành Tôn, mừng rỡ dặn nhỏ:

- Phải tính cho mau mới tiện.

Thổ Hành Tôn nói:

- Ta biết không cần dặn làm gì.

Nói rồi lén lên thành cắt dây, kéo thây Hoàng Thiên Tường đưa ra ngoài cửa ải.

Khi ấy Hoàng Phi Hổ đã sai Châu Kỳ đứng ngoài chờ, nên đem thây Hoàng Thiên Tường về trại.

Hoàng Phi Hổ xem thấy đau lòng khóc lớn:

- Tuổi xanh vì nước bỏ mình thật tội nghiệp.

Nói rồi liệm vào quan tài, Hoàng Phi Hổ lại nghĩ;

- Bây giờ ta còn có một đứa con là Hoàng Thiên Tước, thôi để ta sai nó đem linh cửu về Tây Kỳ, một là có người chăm sóc cha mình, hai nữa là khỏi tuyệt tự.

Tính rồi thực hiện theo kế ấy. Hoàng Thiên Tước tuân lệnh phò linh cửu về Tây Kỳ lập tức.

Khuru Dẫn từ khi bị Na Tra đánh một đòn, bể thành dưỡng bệnh không ra.

Ngày kia nghe quân báo:

- Không biết ai trộm thây Hoàng Thiên Tường trên mặt thành mà dẫu dây bị cắt còn ỡ ràng.

Khuru Dẫn nghe nói càng thêm buồn, Trần Kỳ nổi giận thưa:

- Để tôi bắt tướng Châu trả thù cho chủ tướng.

Nói rồi kéo binh ra khiêu chiến.

Quân vào báo với Hoàng Phi Hổ, Thổ Hành Tôn tình nguyện xin

đi.

Đặng Thiềm Ngọc cũng quyết theo lược trận để áo cừu cho cha.

Thỏ Hành Tôn liền ra trước dinh, trông thấy Trần Kỳ đã mắng lớn:

- Thất phu nguoi dùng tà thuật gì mà giết nhạc phụ của ta. Thù này quyết chẳng đội trời chung.

Trần Kỳ cười ngất nói:

- Thăng lùn vô dụng! Nguoi ra đây làm chi cho chướng mắt? Hãy để nữ tướng kia đến đây đánh với ta thì hơn.

Thỏ Hành Tôn giận đỏ mặt lướt tới đập một gậy.

Trần Kỳ đưa Đoản ma xử ra đỡ.

Hai bên đánh nhau vài mươi hiệp, Trần Kỳ thấy đánh với tướng lùn khó khăn lắm, nên ra hiệu cho đoàn phi báo áp tới, rồi hà hơi vàng trong miệng, làm cho Thỏ Hành Tôn mê man bất tỉnh ngã lăn xuống đất, bị binh phi báo bắt trói.

Đặng Thiềm Ngọc nóng lòng, vội liệng vào mặt Trần Kỳ một cục đá.

Trần Kỳ bất ngờ bị xẹp mũi và gãy hai răng cửa thất kinh ôm đầu chạy thẳng.

Đặng Thiềm Ngọc đuổi theo quăng bồi thêm một cục đá nữa trúng nhằm lưng, Trần Kỳ nằm ẹp xuống, ôm cổ ngựa chạy về thành.

Quân phi báo đem Thỏ Hành Tôn vào nạp cho Khuru Dẫn .

Thỏ Hành Tôn mở mắt ra như ngủ mê mới tỉnh, xem lại thấy mình bị trói, nhìn qua một bên thấy Trần Kỳ gãy răng sưng mũi, thì biết vợ mình đã liệng đá nên cười ngất nói:

- Bộ mặt của nguoi cũng làm ta giải buồn được.

Trần Kỳ thưa với chủ tướng:

- Trận này may mà rủi.

Khuru Dẫn thấy Trần Kỳ sưng mặt gãy răng, đứt đai sổ giáp, liền hỏi:

- Vì có nào vậy?

Trần Kỳ nói:

- Tôi đang lo bắt thăng lùn này bất ngờ bị nữ tướng quăng hai cục đá.

Khuru Dẫn nói:

- Té ra nó đem thăng lùn này làm con mồi để liệng đá. Tướng quân

làm kế nó rồi. Vậy thì bắt thằng lùn này đem chém cho hả giận.

Trần Kỳ nói:

- Thằng lùn vô dụng chém cũng chẳng ích chi.

Khuru Dẫn nói:

- Nó là con môi. Giết con môi nó đi để lần sau nó không lừa người khác.

Tả đao vâng lệnh dẫn Thổ Hành Tôn ra trước cửa xử trảm, nhưng vừa giơ guơm lên thì Thổ Hành Tôn đã lúi xuống đất đi mất.

Bọn tả đao thấy Thổ Hành Tôn đột nhiên biến mất thì rụng rời tay chân, vội trở vào thừa lại.

Khuru Dẫn nghe nói sững sốt than:

- Bên Tây Kỳ có nhiều tướng lạ lùng hèn chi không đạo binh nào trị lại. Chắc tướng này vào trộm thầy Hoàng Thiên Tường.

Nói rồi liền khiến cho quân sĩ canh phòng cẩn mật.

Còn Thổ Hành Tôn trở về dinh báo lại các việc với Hoàng Phi Hổ và trù tính lấy ải Thanh Long.

Sáng hôm sau có quân vào báo.

- Trịnh Luân đến xin ra mắt.

Hoàng Phi Hổ truyền lệnh mời vào.

Trịnh Luân bước đến trước phủ nói:

- Tôi vâng lệnh Nguyên soái đi giải lương cho tướng quân, và nếu cần cũng xin trợ chiến.

Hoàng Phi Hổ nói:

- Trong lúc này tôi đang cần người tài. Tướng quân đến đây rất may mắn.

Trịnh Luân thấy Thổ Hành Tôn đứng trước trước lấy làm lạ hỏi:

- Tướng quân không có lệnh vận lương ở đây sao cũng có mặt.

Thổ Hành Tôn đáp:

- Vì Trần Kỳ có phép lạ, giết nhạc phụ tôi, nên tôi phải lên đến đây trả thù rồi sẽ vận lương.

Trịnh Luân hỏi:

- Thế thì tướng quân đã giết được Trần Kỳ chưa?

Thổ Hành Tôn nói:

- Tôi vừa bị nó bắt, đem ra pháp trường xử trảm nên vượt chạy về

đây.

Trịnh Luân hỏi:

- Trần Kỳ có phép gì lạ?

Thổ Hành Tôn nói:

- Phép nó cũng như phép của tướng quân vậy chỉ khác là tướng quân thì hơi trắng ra lỗ mũi còn Trần Kỳ thì hà hơi vàng ra miệng. Ai bị hơi độc ấy cũng phải mê man bất tỉnh nhào khỏi ngựa.

Trịnh Luân nói:

- Theo tôi biết thì phép nhiếp hồn trên thế gian chỉ có mình tôi có mà thôi. Sao hôm nay cũng có người truyền phép ấy? Để hôm sau tôi ra binh đánh với nó xem sao?

Bấy giờ Trần Kỳ uống thuốc đã mạnh, tuy bị gãy răng nhưng sống mũi đã hết sưng, liền dẫn binh ra thành khiêu chiến.

Trịnh Luân xin ra trận, Hoàng Phi Hổ nói:

- Việc vận lương rất trọng, nếu tướng quân ra trận rủi ro bề nào e bị Nguyên soái quở trách chăng?

Trịnh Luân nói:

- Đánh giặc vận lương đều là công việc triều đình cả, có can chi mà sợ.

Hoàng Phi Hổ ngăn trở không được để cho Trịnh Luân ra trận.

Trịnh Luân cầm gián ma xử, cỡi thú ra dinh dẫn theo ba ngàn binh ô nha, tất cả đều mặc đồ đen.

Còn Trần kỳ cũng cỡi thú cầm Đoản ma xử, dẫn ba ngàn binh phi báo mặc toàn đồ vàng.

Trịnh Luân trông thấy làm lạ kêu lớn:

- Tướng nào khiêu chiến đó?

Trần Kỳ đáp:

- Ta là quan đốc lương Trần Kỳ. Còn người tên họ là chi?

Trịnh Luân đáp:

- Ta cũng là quan vận lương Trịnh Luân, nghe đồn người có phép nhiếp hồn, nên ta đánh chơi cho biết sức.

Nói rồi giục thú đến, hai tướng hỗn chiến với nhau.

Hai con thú mất đồ trông vàng xông qua nhảy lại.

- Hai tướng cùng giống nhau như một, lối đánh chẳng khác gì cả nên xem không rõ ai là ai.

Trịnh Luân vừa đánh vừa nghĩ thầm:

- Sức nó ngang với sức mình, đánh mãi chưa chắc đã thắng, chỉ bằng dùng phép trước là hay hơn.

Nói rồi ngoắt đoàn binh ô nha đem móc câu và dây tới.

Trần Kỳ xem thấy cũng ngoắt đoàn quân phi báo đem móc câu và dây lại.

Trịnh Luân gầm lên một tiếng, hai luồng khói trắng từ trong lỗ mũi bay ra, nghe như tiếng chuông ngân.

Còn Trần Kỳ hả miệng hà hơi vàng nghi ngút. Tức thì cùng một lúc cả hai tướng đều mê man bất tỉnh lăn xuống đất.

Binh ô nha sợ chúng bắt mất chủ mình liền khiêng Trịnh Luân về dinh.

Binh phi báo sợ Trần Kỳ bị hại, vội cũng về ải.

Té ra không ai bắt được ai chỉ là một Trận đấu phép giống nhau.

Các tướng Châu vỗ tay cười ngất.

Trịnh Luân than:

- Không ngờ Trần Kỳ có phép giống như mình. Thôi để ngày mai dùng phép giao tranh một trận.

Còn Trần Kỳ về đến ải thuật lại mọi việc cho Khuru Dẫn nghe, Khuru Dẫn buồn bã vì chưa biết kế nào hay để thủ thành.

Rạng ngày Trịnh Luân dẫn quân ra khiêu chiến, Khuru Dẫn sai Trần Kỳ ra nghinh địch.

Trần Kỳ ra trước trận nói lớn:

- Trịnh Luân! Nay ta giao ước với ngươi, hai bên không dùng phép, chỉ đấu sức mà thôi.

Trịnh Luân đáp:

- Ta há sợ ngươi sao.

Hai tướng đánh trọn một ngày, sức vẫn cầm đồng. Đến tối ai về dinh nấy.

Na Tra bàn với Hoàng Phi Hổ:

- Sẵn có Thổ Hành Tôn ở đây, đêm nay chúng ta làm kế cướp thành, cùng cách trong ứng ngoài hiệp chắc là được việc.

Hoàng Phi Hổ y lời, sắp đặt binh tướng đâu đó chinh tề, đợi đúng canh ba khởi sự.

Đêm ấy Khuru Dẫn viết biểu về triều ca cầu cứu. Trong thành không có chút gì đề phòng.

Vào canh hai, Thổ Hành Tôn dùng phép địa hành vào ải Thanh Long. Lén tới chỗ giam hai tướng đứng chờ, đợi lúc nào Na Tra phá cửa thành sẽ thả hai tướng ra làm nội công.

Tiếng trống canh ba vừa điểm, Na Tra đến trước cổng thành quăng cục Kim Chuyên lên, bửu bối va vào cửa thành đánh bể. Quân canh thất kinh bỏ chạy, Na Tra giục xe lướt vào, bị nh kéo theo su, tiếng trống ầm ầm đèn đuốc sáng trưng. Các tướng Châu đồng áp tới một lượt. Binh Thương biết Hoàng Phi Hổ đã cướp thành, vỡ chạy như ong, ai lo thân nấy.

Bên trong Thổ Hành Tôn mở xiềng cho Hoàng Thiên Lộc và Thái Loan, ba tướng từ trong đánh ra, nội công ngoại kích thế mạnh như cọp.

Bấy giờ Khuru Dẫn còn thức, cầm thương lên ngựa ra ngoài, thấy Hoàng Phi Hổ mặc áo đỏ giáp vàng và Na Tra đứng trên xe cầm thương phá ải, liền nổi giận hét lên một tiếng, xông vào hỗn chiến. Các tướng Châu áp vào vây Khuru Dẫn vào giữa.

Còn Trịnh Luân gặp Trần Kỳ, hai tướng hỗn chiến một hồi. Kế đó Hoàng Thiên Lộc, Thái Loan, Thổ Hành Tôn cũng áp tới.

Thổ Hành Tôn đánh trúng cẳng ngựa của Khuru Dẫn, con ngựa lồng lên, làm cho Khuru Dẫn rớt xuống đất bị Hoàng Phi Hổ chém một đao.

Khuru Dẫn độn thổ trốn mất.

Na Tra đứng sau trông thấy Trần Kỳ liền quăng Càn Khôn Quyện lên, đánh trúng Trần Kỳ sả chả vai, tiếp đó lại bị Hoàng Phi Hổ đâm một giáo vào sườn chết tươi.

Hoàng Phi Hổ xua quân đánh tới trời sáng thì lấy được ải Thanh Long.

Hoàng Phi Hổ liền chiêu an xem xét lương tiền xong xuôi rồi giao cho tướng cận thủ ải.

Còn mình cùng các tướng trở về ải Tỵ Thủy báo cho Tử Nha hay.

Còn Thổ Hành Tôn tiếp tục việc vận lương.

Nói về Tử Nha lúc này đang bàn luận việc binh với chư hầu, xảy nghe quân vào báo:

- Có Na Tra xin vào ra mắt.

Tử Nha cho mời vào. Na Tra vào thưa lại mọi việc, và nói:

- Tôi đi xe nên đến trước báo tin, còn Hoàng Phi Hổ cũng sắp tới nơi rồi.

Tử Nha mừng rỡ nói:

- Ta lấy hai ải trước thì thông đường vận lương, nếu không binh Thương ngăn trở tới lui không tiện. Hễ làm tướng phải thấy xa mới khỏi hại. Nay hai ải đã lấy rồi thì ngày mai ta bắt đầu lấy ải Ty Thủy quan không khó.

Chẳng bao lâu có quân vào báo:

- Hoàng Phi Hổ đã về đến trước dinh, xin vào ra mắt.

Khương Tử Nha mời vào, Hoàng Phi Hổ đến trước dinh làm lễ và thưa:

- Nhờ hồng phước của chúa công và Nguyên soái, tôi đã lấy được ải Thanh Long.

Tử Nha ghi công vào bộ rồi than:

- Tiếc thay Đặng Cửu Công anh hùng, Hoàng Thiên Tường dũng cảm, thế mà không hưởng lộc nhà Châu.

Bèn truyền dọn yến tiệc đãi đãi các tướng rồi sai Tân Giáp đi hạ chiến thư.

Bấy giờ Hàng Vinh thấy binh Châu kéo đến đóng trại mà không khiêu chiến, sau nghe hai ải Giai Mộng và Thanh Long đều bị mất thì thất kinh than:

- Nay binh Châu đã thôn được hai ải kia rồi. ải Ty Thủy ở giữa thất thế, ta chỉ nên thủ thành thôi, nếu dẫn quân ra đối địch khác nào như lấy trứng chọi đá.

Các tướng thấy Hàng Vinh than như vậy thì không bằng lòng thưa:

- Chúng tôi theo quan Tổng binh trấn giữ ải này lâu năm, ăn cơm vua, hưởng lộc nước, xin cho chúng tôi ra cự địch, chùng nào chúng tôi chết hết hãy hay.

Các tướng đang bàn luận xảy quân vào báo:

- Tử Nha sai tướng hạ chiến thư.

Hàng Vinh truyền cho vào, Tân Giáp dâng thư dưới trướng.

Hàng Vinh khai thư xem thấy như vậy:

"Nguyên soái Tây Châu là Khương Thượng, gửi thư này cho Tỵ Thủy Tổng binh rõ:

Ngôi vua hay đổi dời, ai có đức thì được, lòng người cũng phải tùy theo, và phải biết thời vận. Bởi Trụ vương vô đạo bất công, nên Võ Vương phải thân chinh phạt tội. Chư hầu đồng hội thiên hạ đều theo. Binh tướng Thương mấy phen đem binh chinh phạt Tây Kỳ đều bị hiểm nghèo tan rã. Nay binh Châu rần rộ kéo qua phạt tội thì thành Giai Mộng đã bị dẹp yên và dựng cờ hồng, ả Thanh Long cũng bị binh Châu lấy. Nay ả Tỵ Thủy là chốn địa đầu, hoặc đánh hoặc hàng phải nói cho minh bạch".

Hàng Vinh đọc xong chiến thư liền phê vào mấy chữ:

"Ngày mai ra trận giao công".

Tân Giáp lãnh thư về trình lại với Tử Nha, Tử Nha thấy Hàng Vinh bằng lòng giao đấu liền truyền các tướng chỉnh đốn binh mã đợi ngày giao công.

Hôm sau Tử Nha phát pháo ra trận, binh tướng đến trước thành khiêu chiến.

Hàng Vinh được tin cũng phát pháo ra thành dẫn binh tướng ra trận.

Hàng Vinh thấy Tử Nha cỡi con Tứ Bất Tướng oai phong lẫm liệt liền lướt tới hỏi:

- Cả thiên hạ đều là đất của nhà Thương nay vì có gì mà Nguyên soái cất binh phạt chúa? Tôi thật tình chê điều ấy.

Tử Nha nói:

- Tướng quân nghĩ sai rồi, hễ vua chánh thì trị thiên hạ, vua bất minh thì phải nhường ngôi cho kẻ khác kế. Xưa kia nhà Hạ, vua Kiệt vô đạo nên bị Thành Thang chiếm cả giang sơn. Nay Trụ vương bạo ngược hơn vua Kiệt, nên ta phải phạt Trụ cứu dân, các chư hầu đều thuận theo trời đất đầu Châu phạt Trụ tướng quân không thấy hay sao?

Hàng Vinh nổi giận mắng:

- Tử Nha, ta ngỡ ngươi thông thái nói điều trung hiếu, nào ngờ

người chỉ là một tướng cướp lý lẽ hồ đồ. Tài người dám sánh Y Doãn hay sao mà kể vua Châu vào bậc Thành Thang.

Dứt lời quay qua các tướng nói:

- Có ai dám ra bắt nó cho ta không?

Nói dứt lời, tướng tiên phong là Vương Hồ múa siêu đao xông ra chém Tử Nha, Na Tra lướt tới cản lại.

Hai tướng đánh nhau được mấy hiệp Na Tra đâm Vương Hồ chết tươi.

Ngụy Bôn thấy Na Tra giết tướng cũng ngựa nghề lướt tới chém Hàng Vinh.

Hàng Vinh đưa kích ra đưa kích ra đỡ hai tướng đánh nhau một hồi.

Hàng Vinh thấy mới ra trận mà Vương Hồ đã tử trận thế binh không lợi nên chịu thua giục ngựa bỏ chạy vào thành.

Tử Nha sợ có phục binh nên không dám đuổi theo thân binh vào trại.

Hàng Vinh thấy binh thế của Tử Nha mạnh lắm, liền viết sớ về Triều Ca cầu cứu.

Giữa lúc đó có quân vào báo:

- Có Thất thủ tướng quân Dư Hóa mới về.

Hàng Vinh được tin mừng rỡ vô cùng truyền mời vào lập tức.

Dư Hóa bước vào làm lễ.

Hàng Vinh mời ngồi và nói:

- Từ mấy năm xưa tướng quân bại tẩu ta hằng mong ngóng chẳng an, không biết tướng quân đi đâu mà biệt tích.

Dư Hóa nói:

- Năm ấy tôi bại trận, tự xét mình phép thuật còn yếu, nên trở lại non bồng là chỗ thầy tôi ở, để tập luyện thêm. Nay tôi đã luyện xong phép màu, và nghe Khương Thượng kéo quân xâm lấn biên cương nên trở về báo oán.

Hàng Vinh nói:

- Binh Châu khí thế mạnh lắm. Chúng vừa đoạt luôn hai ải Giai Mộng và Thanh Long, nay đem đại binh đánh Ty Thủy nữa.

Dư Hóa hỏi:

- Tổng binh đã ra trận lần nào chưa?

Hàng Vinh nói:

- Ta mới đánh trận đầu, tướng tiên phong Vương Hồ bị bỏ mạng, ta chưa biết làm sao với Tử Nha.

Dur Hóa nói:

- Tuy Khương Thượng đông binh đông tướng, nhưng tôi sẽ giết chúng không còn một mạng.

Hàng Vinh nghe nói mừng rỡ hồi quân làm tiệc rượu vui vầy.

Hôm sau, Dur Hóa đến trước dinh Châu khiêu chiến.

Tử Nha nghe tin liền hỏi các tướng:

- Ai muốn ra trận?

Na Tra vội vã xin đi.

Vừa ra khỏi dinh thấy mặt Dur Hóa, Na Tra biết ngay, liền gọi lớn:

- Dur Hóa đừng khoe tài! Người còn nhớ ta chăng?

Dur Hóa nói:

- Người là Na Tra, người thù của ta năm xưa, làm sao ta không nhớ?

Nói rồi lướt tới đâm Na Tra một kích, Na Tra đưa giáo ra đỡ và rước đánh.

Cây giáo Na Tra lạnh lẽo như thần, nên Dur Hóa đánh được ba mươi hiệp thấy bối rối, liền quăng huyết thần đao lên hào quang chiếu sáng lòa.

Nếu người phạm bị hào quang ấy thì mình mấy tan ra máu tức thì.

Có bài thơ rằng:

Hóa huyết trừ người tục,

Thần đao luyện phép tiên

Hào quang bay rất lẹ,

Độc khí thấm không hiền,

Thấm giáp tiêu như rũ,

Nhằm mình nát tợ tương

Na Tra tuy chẳng chết,

Nhưng cũng đã gần nghiền

Na Tra tránh không kịp, bị đao Hóa huyết chém nhằm mình, may nhờ bông sen hóa thân, nên Na Tra không bị tiêu ra huyết, liền la

lên một tiếng, chạy về trước trại té nhào.
Quân vào báo, Tử Nha thất kinh ruyền khiêng Na Tra vào trướng.
Thấy Na Tra nằm thiếp, Tử Nha biết bệnh nặng, truyền khiêng ra
sau tịnh dưỡng.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 75

Thổ Hành Tôn trộm thú Dư Nguyên

Rạng ngày Dư Hóa dẫn binh ra khiêu chiến.

Quân vào báo lại. Tử Nha hỏi các tướng:

- Ai dám ra binh cự với Dư Hóa chẳng?

Lôi Chấn Tử bước ra xin đi. Tử Nha nhận lời.

Lôi Chấn Tử ra trận thấy một tướng mặt vàng, râu đỏ liền hỏi:

- Người có phải là Dư Hóa chẳng?

Dư Hóa mắng lớn:

- Tặc tử ngươi không biết ta sao?

Lôi Chấn Tử vỗ cánh bay lên, cầm kim côn đánh xuống. Dư Hóa đỡ ra rồi đâm lại, hai bên hỗn đấu một hồi. Bởi Lôi Chấn Tử từ trên cao đánh xuống, còn Dư Hóa từ dưới đánh lên nên thất thế cự không lại.

Dư Hóa biết đánh lâu bất tiện, liền quăng đao hóa huyết lên trợ lực, đao ấy chém nhằm đôi cánh Lôi Chấn Tử, nhờ cánh ấy là do trái hạnh đào hóa ra, nên Lôi Chấn Tử chỉ bị thương chớ không chết, liền sa xuống đất bại tẩu về dinh.

Tử Nha thấy vậy lòng buồn bực, không biết mưu gì trừ Dư Hóa.

Hôm sau Dư Hóa lại dẫn binh đến khiêu chiến nữa, Tử Nha hay tin nói với các tướng vừa bị phi đao nằm mê chưa tỉnh, nếu sai tướng khác giao chinh tánh mạng chẳng còn.

Nói rồi ra lệnh treo miễn chiến bài đợi tính kế trừ địch.

Dư Hóa thấy trước dinh Châu treo miễn chiến bài, biết tướng Châu không còn ai dám ra nghinh chiến, cười ngất rồi kéo binh về thành.

Bấy giờ Dương Tiễn giải lương về đến, thấy cửa dinh treo miễn chiến bài thì lấy làm lạ, không biết sự việc ra sao nghĩ thầm:

- Đẳng đàn bá tướng từ hôm rằm tháng ba, nay gần đến tháng mười rồi mà chưa lấy xong ả Ty Thủy, lại còn treo miễn chiến bài là vì có gì?

Quân vào báo:

- Có Dương tướng quân giải lương về.

Tử Nha mừng rỡ truyền vào, Dương Tiễn ra mắt rồi thưa:

- Tôi đi kỳ này không trễ, vận lương đủ số.

Tử Nha buồn bã nói:

- Binh lương ta không thiếu chỉ thiếu người tài để trừ tướng địch.

Dương Tiễn hỏi:

- Hiện nay tướng nào ngăn cản?

Tử Nha nói:

- Dư Hóa có gươm phép vừa chém Na Tra và Lôi Chấn Tử bị thương nằm mê sau dinh, ngực chỉ thoi thóp, không biết lành dữ ra sao, ta phải treo miễn chiến bài, không dám cho ai đương cự.

Dương Tiễn nghe nói Na Tra và Lôi Chấn Tử bị thương liền ra sau dinh thăm viếng, rồi trở vào nói với Tử Nha:

- Đệ tử chưa thấy gươm nào độc hại như vậy, xin sư thúc dẹp bỏ miễn chiến bài, để đệ tử ra binh xem thử loại đao phép gì thì mới tìm cách chữa trị được hai vị đạo huynh.

Tử Nha nói:

- Tướng quân bàn như vậy cũng phải. Việc cầm kíp là lo chữa chạy cho Na Tra và Lôi Chấn Tử đã.

Còn đang bàn bạc thì có quân vào báo:

- Có một đạo đồng đến trước dinh, xin cho vào ra mắt.

Tử Nha truyền mời vào. Đạo đồng bước vào thi lễ và nói:

- Tôi là đệ tử Thái Ất chơn Nhơn, vâng lệnh thầy đến đây cống Na Tra đem về núi lo chạy chữa.

Tử Nha liền dẫn đạo đồng ra sau dinh.

Kim Hà đồng tử thấy Na Tra nằm thiêm thiếp nước vàng rỉ ra cùng người, liền kê vai cống đi.

Chỉ còn lại Lôi Chấn Tử, mắt nhắm nghiền, chỗ vết thương rỉ máu ra đen như mực, Dương Tiễn biết đó là loại thuốc có tẩm thuốc độc, cần có loại thuốc trừ độc mới giải được, nhưng không biết là thuốc gì.

Hôm sau Dư Hóa thấy dinh Châu gỡ bỏ miễn chiến bài, liền dẫn quân đến khiêu chiến.

Dương Tiễn liền giục ngựa ra khỏi dinh nạt lớn:

- Người có phải là Dư Hóa không?

Dur Hóa đáp:

- Ta mới chém hai tướng Châu vang danh thiên hạ, người ở đâu mới tới mà không biết? Người tên họ là chi?

Dương Tiễn đáp:

- Ta là Dương Tiễn, đệ tử Khương Nguyên soái.

Nói rồi lướt tới chém Dur Hóa.

Dur Hóa đỡ ra đánh lại. Hai bên hỗn chiến độ hai mươi hiệp, Dur Hóa quăng đao Hóa huyết lên, hào quang chiếu xanh lòe, Dương Tiễn liền xuất hồn, đưa cánh tay cho đao phép chém một nhát rồi bỏ chạy về dinh.

Tử Nha thấy Dương Tiễn chạy về liền hỏi:

- Người đánh với Dur Hóa như thế nào?

Dương Tiễn nói:

- Tôi thấy thân đao của Dur Hóa dữ quá nhờ có huyền công phép của thầy tôi truyền dạy nên xuất hồn ra ngoài cho nó chém một nhát để xem thủ loại đao gì. Nay tay tôi đã có vết thương rồi xin sư thúc cho tôi về núi Ngọc Tuyền động Kim Hà hỏi thầy tôi thì rõ.

Tử Nha nhận lời, Dương Tiễn liền độn thổ ra đi.

Ngọc Đảnh chơn nhơn thấy Dương Tiễn về động vào làm lễ liền hỏi:

- Dương Tiễn! Người về đây có việc chi?

Dương Tiễn thưa:

- Đệ tử phò sư thúc đến ải Ty Thủy bị Dur Hóa dùng cây đao thần chém Lôi Chấn Tử và Na Tra bị thương nặng không biết thuốc gì chữa được. Hai tướng ấy nói năng không được nằm run lẩy bẩy mình mẩy chảy nước vàng chỗ vết thương chảy máu đen, đệ tử ra trận nhờ phép huyền công của thầy truyền xuất thầ trước chịu một đao bên cánh tay tả nay đến đây nhờ thầy chỉ dạy.

Ngọc Đảnh chơn nhơn bảo Dương Tiễn đưa cánh tay ra xem thử.

Sau khi xem xét kỹ vết thương, Ngọc Đảnh chơn nhơn nói:

- Ấy là đao Hóa huyết người thường bị chém thì tiêu ra máu. Bởi Na Tra là cốt bông sen còn Lôi Chấn Tử hai cánh tay là hai trái hạnh đào nên tuy bị thương nặng mà chẳng hề gì.

Dương Tiễn nghe nói thất kinh hỏi:

- Bây giờ làm cách nào chữa trị cho hai tướng ấy?

Ngọc Đảnh chơn nhơn nói:

- Loại thuốc ấy là thuốc độc chắc không ai luyện làm gì mà vết thương này nếu không dùng đúng thuốc đó thì không thể chữa lành.

Dương Tiễn nói:

- Nếu vậy tánh mạng Na Tra và Lôi Chấn Tử phải nguy rồi sao?

Ngọc Đảnh chơn nhơn nói:

- Thế nào cũng phải tìm ra thuốc để chữa. Ta biết cây gươm Hóa huyết là của Nhất khí tiên Dur Nguyên ở núi Bồng Lai luyện trong lò thuốc độc hàng mấy trăm năm nay. Bởi vậy gươm ấy rất độc, phải có loại thuốc luyện độc mới chữa được.

Ngọc Đảnh chơn nhơn ngồi làm thinh suy nghĩ một lát rồi nói với Dương Tiễn:

- Ta bày cho người cách này có thể cứu được hai tướng song người phải khôn ngoan và cẩn thận lắm mới được.

Dương Tiễn tuân lời.

Ngọc Đảnh chơn nhơn kề tai nói nhỏ với Dương Tiễn một hồi,

Dương Tiễn liền độn thổ qua núi Bồng Lai.

Đến nơi Dương Tiễn dùng phép huyền công biến thành hình Dur Hóa vào động ra mắt Dur Nguyên.

Dur Nguyên thấy Dur Hóa liền hỏi:

- Người về đây có việc gì?

Dur Hóa thưa:

- Đệ tử nhờ đa phép, xuống ải Ty Thủy giúp sức Hàng tổng binh, Tử Nha dẫn quân phá ải, đệ tử ra trận ba lần. Lần trước Hóa huyết đao chém nhằm Na Tra, lần thứ nhì nhằm Lôi Chấn Tử, lần thứ ba bị Dương Tiễn chỉ một cái, đao Hóa huyết bay trở về chém nhằm cánh tay của đệ tử, vì vậy đệ tử vội vã trở về đây xin sư phụ cho thuốc cứu mạng.

Dur Nguyên nói:

- Khá khen cho Dương Tiễn thần thông quảng đại, chỉ đao hóa huyết bay trở về. Đao ấy ta luyện trong lò thuốc độc trên mấy trăm năm, chưa hề có một ai trừ được. Nay thuốc ta còn dư, để cũng vô dụng, vậy người lấy hết bầu thuốc đó đem về theo mà phòng thân.

Dur Hóa tạ ơn, lãnh bầu thuốc và hỏi:

- Sao thầy còn dư nhiều thuốc vậy?

Dư Nguyên nói:

- Ta còn định luyện đao ấy thêm vài trăm năm nữa mới hoàn tất, nên có dự trữ chín hoàn thuốc trong bầu ấy. Nay ngươi cần dùng đao phép, ta phải cho ngươi đó.

Dương Tiễn lạy tạ lui ra khỏi động.

Dư Nguyên ngồi một mình buồn bã nghĩ thầm:

- Dương Tiễn là học trò Ngọc Đảnh chơn hơn chỉ có Thất thập nhị huyền công, làm gì có phép thần thông mà chỉ gươm báu bay trở về? Hay là có duyên có gì chăng?

Nghĩ rồi đánh tay mới biết Dương Tiễn đã dùng huyền công giả làm Dư Hóa đến gạt mình lấy bầu thuốc.

Dư Nguyên nổi giận hét lên một tiếng, nói:

- Quân thất phu! Dám cả gan liều lĩnh.

Liền cỡi lạc đà mắt vàng đuổi theo Dương Tiễn để đoạt bầu thuốc lại.

Bấy giờ Dương Tiễn độn thổ đi một đổi, nghe đằng sau có tiếng gió đuổi theo, biết Dư Nguyên đoán được việc mình, theo bắt lại. Liền vội vã trút bầu lấy một viên thuốc uống cho chắc ý, rồi đeo bầu thuốc vào lưng, thả con Hạo Thiên Khuyển ra chực hờ Dư Nguyên nhảy đến làm hỡn.

Dư Nguyên đuổi theo kịp, trông thấy Dương Tiễn thì giận lắm, xông vào nắm đầu, chẳng ngờ Dương Tiễn đã thả con chó thần chờ sẵn, Hạo Thiên Khuyển nhảy chồm lên, cắn vào bả vai Dư Nguyên một miếng rút thịt, làm rách cả áo Bạch hạc.

Dư Nguyên thất kinh la lên một tiếng rồi trở về không dám đuổi theo Dương Tiễn nữa.

Dương Tiễn thấy Dư Nguyên bị chó cắn trở về mừng rỡ chạy thẳng về ải Ty Thủy, vào ra mắt Tử Nha thuật hết mọi việc.

Tử Nha khen:

- Dương tướng quân thật gan dạ và có công. Nếu không làm như vậy biết thuốc gì chữa thương cho hai tướng?

Liền truyền đem thuốc cho Lôi Chấn Tử uống, lại sai Mộc Tra đem một hoàn đến Kim Quang động chữa bệnh Na Tra nữa.

Rạng ngày Dương Tiễn khiêu chiến, Lôi Chấn Tử xin theo trả thù. Quân vào báo, Dư Hóa lấy làm lạ lùng, cỡi thú ra thành thấy mặt Dương Tiễn hét:

- Lũ chuột này chưa chết hay sao mà còn ra đây?

Dương Tiễn cười lớn nói:

- Người dùng đao Hóa huyết chém ta, may ta có luyện thân đơn, nếu không đã nguy tính mạng rồi.

Dư Hóa nghĩ thầm:

- Chỉ có loại thuốc độc của thầy ta mới trị được vết thương này, chúng nó làm sao có được thuốc ấy? Nếu trong đời cũng luyện được thì đao Hóa huyết còn quý gì nữa?

Nghĩ rồi giục ngựa đến hỗn chiến.

Hai đảng đánh nhau được ba mươi hiệp, Lôi Chấn Tử đứng ngoài chịu không nổi vỗ cánh bay lên hét lớn:

- Dư Hóa người dùng đao tẩm thuốc độc chém ta, nếu ta không có sẵn thuốc để điều trị thì đã mất mạng rồi. Nay ta đánh ngươi một trận để trả thù.

Nói rồi vùng thiết côn trợ chiến với Dương Tiễn.

Dư Hóa một mình phải cự với hai tướng lại bị Lôi Chấn Tử từ trên cao đánh xuống nên khó đỡ gạt.

Chẳng bao lâu, Lôi Chấn Tử vùng gươm đánh nhằm đầu con thú của Dư Hóa cỡi, làm cho con thú té nhào.

Dư Hóa rơi xuống đất, bị Dương Tiễn chém một đao hồn bay lên đài phong thần.

Dương Tiễn cắt thủ cấp Dư Hóa thân binh trở về ra mắt Tử Nha.

Tử Nha mừng rỡ bêu đầu Dư Hóa trước cửa dinh rồi làm tiệc ăn mừng.

Hàng Vinh nghe tin Dư Hóa tử trận mặt biến sắc, tay chân rã rời, phần xin binh cứu viện ở Triều Ca vẫn chưa thấy tin tức gì hết.

Giữa lúc đang bối rối, thì có tin báo:

- Có một đạo sĩ đến trước thành xin vào yết kiến.

Hàng Vinh cho thỉnh vào, thì thấy đạo sĩ ấy có cặp răng nanh rất dài, hình thù cao lớn, mặt xanh tóc đỏ, trông có vẻ dữ tợn.

Hàng Vinh thủ lễ và hỏi:

- Chẳng hay thầy ở núi nào, động nào đến đây dạy việc, xin cho

mặt tướng biết?

Đạo sĩ nói:

- Ta là Nhất khí tiên Dư Nguyên, ở núi Bồng Lai thầy của Dư Hóa, bởi Dương Tiễn khi ta giả Dư Hóa vào động gạt ta lấy tiên đơn về chữa bệnh, nên ta phải xuống đây bắt nó trừng trị.

Hàng Vinh nghe nói mừng rỡ vô cùng, liền hồi quân dọn tiệc thiết đãi.

Rạng ngày Dư Nguyên cỡi lạc đà mắt thau đến kêu Tử Nha ra nói chuyện.

Tử Nha liền dẫn binh tướng ra khỏi dinh, Dư Nguyên kêu lớn:

- Khương Thượng hãy bảo Dương Tiễn ra đây cho ta vấn tội.

Tử Nha nói:

- Dương Tiễn đi vận lương không có mặt trong dinh. Đạo huynh muốn nói gì tôi xin thay mặt.

Dư Nguyên nói:

- Ta đến đây có hai việc, trước là hỏi Dương Tiễn về tội ăn cắp, hai là trả thù việc Dương Tiễn giết học trò ta là Dư Hóa.

Tử Nha nói:

- Hai việc ấy đều do đạo huynh không biết xét khí số trời đất mà gây ra cả, sao lại oán Dương Tiễn? Đạo huynh để học trò đem gươm báu xuống chém tướng nhà Châu, đó là trái lẽ trời, dĩ nhiên đạo huynh phải có trách nhiệm. Dương Tiễn lấy thuốc trị độc cũng vì đạo huynh để học trò làm bậy. Còn việc Dương Tiễn chém Dư Hóa đi phò kẻ dữ, đánh lại người nhân, số trời đã định Dư Hóa phải chết, sao lại cố thù Dương Tiễn?

Dư Nguyên nổi giận mắng:

- Chúng bay đi ăn cắp của, giết người, rồi mỗi đồ thừa cho thiên mệnh. Thật là lối bào chữa hồ đồ làm mê hoặc lòng người trái tai gai mắt. Nếu ta không giết người thì thiên hạ còn loạn lạc mãi. Nói rồi giục lạc đà mắt thau tới chém Tử Nha, Tử Nha đưa gươm ra đỡ, bên trái có Lý Tịnh, bên phải có Vi Hộ đồng trợ lực.

Dư Nguyên một mình đánh không lại, liền lấy Kim quang tỏa cao một thước ba tấc trong túi Càn khôn mà liệng Tử Nha, Tử Nha thấy hào quang dữ, liền lấy cờ Hạnh Huỳnh che thân. Cờ Hạnh

Huỳnh hóa bông sen tua tủa, làm cho Kim quang tỏa không rớt xuống được.

Dur Nguyên thấy vậy liền thu phép ấy về quăng Lý Tịnh. Chẳng ngờ lệ tay hơn, quăng Đả Thần Tiên ra trước đánh Dur Nguyên, còn Lý Tịnh cũng lệ tay đâm Dur Nguyên một kích sả đùi.

Dur Nguyên thất kinh, vỗ trên đầu lạc đà mắt thau một cái, bốn chân con thú sanh mây, chiếc hào quang bay mất.

Tử Nha thấy Dur Nguyên bị thương bại tẩu, liền kéo quân về trại.

Trong lúc hai bên giao đấu, Thổ Hành Tôn giải lương về đến, lên xem thắng bại, thấy Dur Nguyên cỡi con lạc đà bay rất nhanh, lòng ao ước:

- Nếu ta được con lạc đà này dùng để vận lương thì khỏe lắm.

Nghĩ rồi Thổ Hành Tôn vào ra mắt Tử Nha thật lại công việc vận lương.

Tử Nha khen Thổ Hành Tôn vận lương đúng kỳ hạn:

- Tướng quân có nhiều công lao khổ cực. Vậy hãy ra sau nghỉ ngơi.

Thổ Hành Tôn tạ ơn, vào phòng Đặng Thiềm Ngọc tâm tình.

Đặng Thiềm Ngọc thấy chồng về mừng rỡ kể lại việc Dur Hóa dùng đao Hóa huyết chém một lúc hai tướng, may nhờ Dương Tiễn lấy trộm được thuốc của Dur Nguyên mới chữa nổi.

Thổ Hành Tôn nghe vợ kể lại việc Dương Tiễn ăn trộm thuốc, thích chí vô cùng, nói với vợ:

- Ta thấy con lạc đà của Dur Nguyên bốn cẳng sinh mây, chiếu hào quang ngũ sắc, bay như chớp, chạy lệ như tên, để đêm nay ta lên vào dinh bắt trộm con lạc đà ấy đem về cỡi đi vận lương thì tiện lắm.

Đặng Thiềm Ngọc nói:

- Quân pháp rất nghiêm, làm việc gì cũng phải bám với Nguyên soái đừng tự ý mà phạm tội.

Thổ Hành Tôn nói:

- Chuyện đi ăn trộm ai lại cho phép mà xin. Ta đi chơi chút về liền, không ai hay biết đâu mà sợ.

Nửa canh hai, dùng phép địa hành lên vào ải, thấy Dur Nguyên

đang lim dim, hình nhu tham thiền, nên chưa dám làm hốt, đứng núp ngoài hiên.

Còn Dư Nguyên cảm thấy trong người khác lạ, liền đánh tay xem, biết Thổ Hành Tôn đến ăn trộm lạc đà, bèn xuất hồn giả ngủ để rình bắt kẻ gian.

Chẳng bao lâu, Thổ Hành Tôn thấy Dư Nguyên ngáy ro ro, lòng mừng thầm thế nào cũng xong việc, liền lén đến chỗ cột con lạc đà, mở dây, leo lên lưng cỡi thử. Nhưng nghĩ thầm:

- Ta chưa từng cỡi thú, chưa quen lối điều khiển, nếu rui ro, Dư Nguyên hay được đuổi bắt phải lợi bộ chạy về bỏ con thú lại thì uống lắm. Vả lại ta đã lén vài dây, trong lúc nó đang ngủ say, tiếc gì mà không kết liễu sinh mạng nó cho yên chuyện, để khỏi lo hậu họa.

Nghĩ rồi liền xuống lưng lạc đà, xách thiết côn lén vào đập trên đầu Dư Nguyên một cái nảy lửa. Những tưởng cái đập ấy ít ra Dư Nguyên cũng nát óc, ngờ đâu cái đầu Dư Nguyên chỉ văng lửa ra rồi tro tro như đá. Coi lại Dư Nguyên vẫn ngáy pho pho.

Thổ Hành Tôn lấy làm lạ, nghĩ thầm:

- Thăng này sao lại cứng đầu như thế? Có lẽ nó mình đồng da sắt chăng? Thôi thì cứ cỡi lạc đà về cho sớm kéo Đặng Thiên Ngọc ở nhà hồi hộp, đợi trông.

Nghĩ rồi ra trước hiên, leo lên lưng lạc đà, vỗ lên đầu nó một cái, lạc đà bốn cẳng sanh mây, bay tuốt lên cao.

Thổ Hành Tôn mừng lắm, song thấy lạc đà bay mãi mà không ra khỏi ải, lấy làm lạ nói:

- Bữa bổi người hãy ra khỏi ải cho mau.

Nói chưa dứt lời, lạc đà liền sa xuống đất, Thổ Hành Tôn toan nhảy xuống lưng, nhưng không kịp, bị Dư Nguyên nắm đầu xách bổng lên la lớn:

- Bắt được thăng ăn trộm rồi.

Binh tướng trong thành nghe la đều thức dậy, quân sĩ đốt đèn lên thấy Dư Nguyên đang xách đầu một thăng lùn giở hồng đất.

Hàng Vinh nói:

- Thăng lùn ấy chạy đi đâu mà đạo trưởng xách mãi trên tay cho khổ vậy? Hãy để cho quân sĩ trói nó vào ngục, sáng sẽ hay.

Dư Nguyên nói:

- Quan Tổng binh không rõ chứ thằng này có phép địa hành giỏi phi thường, nếu bỏ nó xuống đất nó nhập thổ biến mất.

Hàng Vinh nói:

- Như vậy chẳng lẽ cứ xách hoài trên tay sao? Hay là đem chém quách cho rảnh.

Dư Nguyên nói:

- Tôi đã có cách trị nó. Nhờ quan Tổng binh vào phòng tôi lấy cái túi càn khôn đem ra đây, tôi bỏ nó vào đó rồi đốt cho thiêu xác mới trừ được hậu họa.

Hàng Vinh vâng lời lấy túi càn khôn đem ra, Dư Nguyên bỏ Thổ Hành Tôn vào túi ấy chờ sáng ngày đem đốt.

Bấy giờ Cù Lưu Tôn đang ngồi trong động, bỗng thấy Bạch Hạc đồng tử đến ra mắt và thưa:

- Tôi vâng lệnh giáo chủ đến tin đạo huynh hay, Thổ Hành Tôn lâm nạn tại ải Ty Thủy, đạo huynh phải mau mau xuống đó cứu mới kịp.

Cù Lưu Tôn tuân lệnh đi liền. Khi đến ải Ty Thủy thì trời đã mờ sáng, kịp lúc Dư Nguyên mang túi Càn khôn ra ngoài nỏ lửa đốt.

Thổ Hành Tôn nằm trong túi la hoảng:

- Nóng chết tôi rồi! Nóng chết tôi rồi!

Cù Lưu Tôn ở trên mây nghe thấy tiếng kêu nóng lòng, hóa trận gió bay xuống, đớp lấy túi Càn khôn bay mất.

Dư Nguyên nghe gió liền đánh tay biết Cù Lưu Tôn đến cứu học trò nhưng cản lại không kịp, mắng lớn:

- Số đệ tử ngươi chưa chết. Ngươi đến cứu kịp thì thôi, sao không trả túi Càn khôn cho ta, lại lấy đi luôn. Cả thầy trò ngươi tham lam quá vậy.

Còn Thổ Hành Tôn đang bị lửa đốt nóng bức, bỗng nghe mát rượi, không hiểu lý do làm sao cả. Nằm trong túi, Thổ Hành Tôn lại có cảm giác như kẻ nào xách mình bay lên không trung vậy.

Khi Cù Lưu Tôn xách túi Càn khôn đến trước cửa dinh, gặp Nam Cung Hoát vội nói:

- Xin vào thưa với Nguyên soái có tôi vào xin ra mắt.

Nam Cung Hoát vào thừa lại.

Tử Nha truyền mời vào, Cù Lưu Tôn khệ nệ xách cái túi lớn đem bỏ trước phủ, Tử Nha không hiểu gì cả hỏi:

- Đạo huynh xách vật gì nặng thế?

Cù Lưu Tôn nói:

Tô Hộ bị nạn lửa thiêu, nên tôi phải đến giải cứu.

Tử Nha ngơ ngác:

- Thổ Hành Tôn vừa giải lương về hồi hôm, tôi cho phép nghỉ ngơi ở hậu dinh mà?

Cù Lưu Tôn mở túi Càn khôn, Thổ Hành Tôn lò mò chui ra, các tướng sĩ đều cười rộ lên, Tử Nha hỏi:

- Tại sao lại bị Dư Nguyên bỏ vào túi mà đốt?

Thổ Hành Tôn sợ hãi quỳ trước trưởng khai rõ thật mọi việc, Tử Nha nổi giận mắng:

- Người không kể đến quân pháp, dám tự ý làm vậy sao?

Nói rồi truyền quân dẫn ra ngoài xử trảm.

Cù Lưu Tôn nói:

- Thổ Hành Tôn bất tuân quân kỷ, tội chết đã đành, song lúc này Nguyên soái đang cần người xin dung cho nó để nó đoái công chuộc tội.

Tử Nha nói:

- Nếu không có đạo huynh xin tội cho nó thì tôi cứ chiếu theo quân luật, chẳng vị tình.

Nói rồi truyền tha Thổ Hành Tôn khỏi chết chém.

Thổ Hành Tôn lạy tạ Cù Lưu Tôn và Tử Nha, rồi then thùng ra sau dinh mếu máo, nói với Đặng Thiên Ngọc:

- Ta không nghe lời phu nhân đi ăn trộm không xon lại bị chúng đốt, may sư phụ ta đến kịp cứu, không thì bỏ mạng rồi. Sư phụ ta lại xin tội ta trước mặt Nguyên soái nữa.

Đặng Thiên Ngọc nói:

- Tướng công không chịu nghe lời tôi, suốt đời cứ bướng bỉnh mãi.

Đêm ấy nơi dinh Thương tướng sĩ canh phòng cẩn mật, suốt đêm không ngủ, ai cũng sợ Dư Nguyên lập kế cướp dinh.

Nhưng không, Dư Nguyên bị vụ Thổ Hành Tôn đến ăn trộm, mãi

đến trưa mới dám đem binh khiêu chiến.

Dur Nguyên kêu đích danh Cù Lưu Tôn ra trận.

Quân vào báo, Cù Lưu Tôn nói với Tử Nha:

- Nó gọi tên tôi ra để đòi cái đây như ý đây. Tôi chẳng thèm ra làm gì cho lời thôi sanh sự, Nguyên soái cứ làm theo kế này của tôi thì bắt được nó.

Tử Nha tuân lệnh dẫn binh tướng ra dinh kêu Dur Nguyên nói lớn:

- Dur Nguyên, ngươi không biết thời vận, ta e tránh không khỏi số trời.

Dur Nguyên nói:

- Hãy bảo thầy trò thẳng ăn trộm ra đây cho ta bảo.

Tử Nha nói:

- Người bắt Thổ Hành Tôn bỏ vào túi mà đốt, người phải đền bằng mạng sống của người chớ cái túi Càn khôn như ý kia có ý nghĩa gì mà người tiếc?

Dur Nguyên hăn học:

- Chúng bay ý mình là học trò cung Ngọc Hư thần thông quảng đại, thanh tịnh vô vi.. Nhưng trước mắt ta, ta thấy toàn là những quân trộm cướp. Dương Tiễn đến động ta lấy trộm thuốc, Thổ Hành Tôn vào ải trộm lạc đà, Cù Lưu Tôn cướp giật túi Càn khôn, bao nhiêu hành động đó chúng bay còn cho mình là chánh đạo nữa không.

Tử Nha nói:

- Đó không phải là trộm cướp mà là đoạt lấy vũ khí của những kẻ bất lương, để những kẻ ấy không làm bậy.

Dur Nguyên nổi giận mắng:

- Ngươi là đứa già mồm sanh sự, tìm lời mê hoặc dân chúng.

Nói rồi lướt tới chém Tử Nha.

Tử Nha đưa gươm ra đỡ.

Hai người đánh nhau vài mươi hiệp, Cù Lưu Tôn núp trong quân, quăng dây Khổn Tiên trói Dur Nguyên sai Huỳnh Cân lực sĩ xách bỏ trước dinh, còn con lạc đà mất thau của Dur Nguyên không chủ, bỏ chạy vào thành.

Cù Lưu Tôn truyền quân dẫn Dur Nguyên đến, Dur Nguyên trợn mắt mắng:

- Thằng ăn cướp, nếu không trả túi Càn khôn cho ta, ta quyết băm thây ra từng mảnh.

Cù Lưu Tôn nói:

- Người đã bị ta bắt còn hăm dọa gì nữa?

Tử Nha truyền dẫn Dư Nguyên ra ngoài hạ sát.

Lý Tịnh tuân lệnh đem Dư Nguyên đến trước cửa dinh khai đao, chẳng ngờ chém một nhát nghe một tiếng "Cảng", đầu của Dư Nguyên vẫn như không, mà lưỡi gươm mẻ một miếng lớn bằng hai ngón tay.

Lý Tịnh kinh hãi vào thưa lại với Tử Nha:

- Dư Nguyên có tài thật, chém không rụng đầu mà gươm mẻ một miếng.

Tử Nha bước ra xem rồi sai Vi Hộ đánh.

Vi Hộ tuân lệnh, lấy giáo mách đánh vào đầu Dư Nguyên một nhát thì lửa bắn tung tóe, kể đó lại nghe Dư Nguyên ngâm một bài thơ rằng:

Từ thuở Thiên Hoàng sống đến nay,
Cải công tu luyện rất cao dày
Đầu vàng đầu ngọc va không bể,
Mình sắt mình vạm vỡ chẳng lay
Học đạo Bích Du nhiều kẻ nể,
Theo miền Triệt giáo mấy ai tày
Bao nhiêu khí giới cho bày thử,
Mới biết lời ta thiệt nói ngay

Tử Nha nghe ngâm, tức giận mặt đỏ phừng phừng, trợn mắt nhìn Dư Nguyên, Cù Lưu Tôn bước đến nói:

- Cách này giết nó không được, vậy ta hãy đóng một cái cũi sắt, bỏ Dư Nguyên vào đó đem ném xuống biển Bắc là xong.

Tử Nha y lời truyền quân đóng cũi sắt, bỏ Dư Nguyên vào đó.

Cù Lưu Tôn liền sai Huỳnh Cân lực sĩ đem quặng cuống biển Bắc tức thì.

Dư Nguyên bị bỏ xuống biển may nhờ cũi sắt có lỗ hồng nên mới độn thổ về cung Bích Du. Nhưng ngặt vì dây Khôn tiên không sao

mở được nên đi rất chậm và khó sở.
Dư Nguyên độn thổ vừa đi đến núi Tử Chi xảy nghe một đạo đồng
ca ngâm ngao rằng:

Nước bích non xanh rất phi tình,
Thanh thoi ngồi dựa đọc huỳnh đình
Trường xanh bất lão vui mùi đạo,
Phú quý công danh chẳng buộc ràng

Dư Nguyên liền ngó đầu lên kêu lớn:

- Xin sư huynh làm ơn cứu mạng.

Thủy Hỏa đồng tử quay lại thì thấy một người đạo sĩ mặt xanh, tóc
đỏ, miệng rộng, mắt lồi, nanh bạc, mình mảy tay chân bị trói, liền
hỏi:

- Người là ai? Vì sao bị nạn?

Dư Nguyên nói:

- Tôi là Nhứt khí tiên Dư Nguyên học trò của Kim Linh thánh mẫu,
nay bị Tử Nha trói thông tôi xuống biển Bắc, nhờ phép độn thủy
tôi mới về được nơi đây, xin đạo huynh thừa lại giùm với thầy tôi
một chút.

Thủy Hỏa đồng tử vào thưa với Kim Linh thánh mẫu.

Kim Linh thánh mẫu nổi giận đến núi Tử Chi thấy Dư Nguyên như
vậy tức tối vô cùng, bèn trở về ra mắt Thông Thiên giáo chủ, thưa:

- Lâu nay tiếng đồn học trò cung Ngọc Hư khi dễ Triệt giáo, thật
quả không sai. Nay Dư Nguyên không tội mà Khương Thượng với
Cù Lưu Tôn dùng dây Khôn Tiên trói bỏ xuống biển Bắc, May nhờ
nó biết độn thủy mới về được nơi đây. Xin tôn dư từ bi cứu thể
diện đệ tử.

Thông Thiên giáo chủ cho vào.

Các đệ tử Bích Du cung trông thấy Dư Nguyên ai cũng động lòng
thương nói:

- Thật học trò Xiển giáo khinh bỉ chúng ta thái quá.

Thông Thiên giáo chủ trông thấy cũng động lòng, liền họa một lá
bùa dán trên mình Dư Nguyên, tức thì dây Khôn Tiên bay mất.

Thông Thiên giáo chủ lấy một vật trao cho Dư Nguyên và nói:

- Người đem phép này bắt Cù Lưu Tôn về đây cho ta hành tội, không nên hại mạng của nó nghe chưa.

Dư Nguyên vâng lệnh lạy tạ rồi ra đi cầm Xuyên Tâm Tỏa độn thổ đến ải Ty Thủy.

Quân trên thành trông thấy vào báo:

- Có Dư Nguyên trở lại.

Hàng Vinh mừng rỡ rước vào hỏi:

- Nghe nói đạo trưởng bị sa cơ, chúng bắt dẫn về tội ăn ngủ không yên, nay thấy đạo trưởng về đây, tôi mới hết lo sợ.

Dư Nguyên nói:

- Khương Thượng bỏ ta vào cũi sắt thòng xuống biển Bắc cho ta thấy ngộp, ta độn thủy về cung Bích Du mượn phép báu của thầy ta xuống đây chắc trận này thế nào cũng bắt được hắn. Hãy đem lạc đà cho ta cỡi đặng ta đi báo thù.

Hàng Vinh truyền dắt lạc đà tới, Dư Nguyên thẳng tới dinh Châu kều Cù Lưu Tôn ra nói chuyện.

Quân vào báo:

- Có Dư Nguyên trở lại khiêu chiến kêu tên Cù Lưu Tôn lão gia.

Tử Nha nghe nói thất kinh hỏi Cù Lưu Tôn:

- Vì có gì nó trốn được?

Cù Lưu Tôn nói:

- Chắc là Dư Nguyên độn thủy về động, được Thông Thiên giáo chủ giải cứu, nên đây Khổn Tiên mới tự nhiên bay trở về. Tuy vậy chẳng can chi mà sợ, Nguyên soái ra trận đánh cầm chừng để tôi trối nó lần nữa rồi sẽ liệu cách xử trí. Chú tôi ra trận nó quăng phép báu thì khó lòng.

Tử Nha y lệnh dẫn binh ra cự chiến.

Dư Nguyên nói:

- Tử Nha, sao ngươi không để Cù Lưu Tôn ra đây cho ta dạy việc.

Tử Nha không đáp xông vào hỗn chiến.

Lúc đó Cù Lưu Tôn núp trong quân lén quăng dây Khổn Tiên lên, bắt Dư Nguyên như cũ.

Dư Nguyên chưa kịp quăng Xuyên Tâm Tỏa thì đã bị dây Khổn Tiên trối rồi. Thật là kẻ nào lẹ tay hơn thì được. Vả lại Cù Lưu Tôn núp trong quân đánh lén, làm sao Dư Nguyên đề phòng kịp.

Tử Nha thấy Dur Nguyên bị trói, liền trở về dinh, bàn với Cù Lưu Tôn:

- Nếu dùng ngũ hành giết Dur Nguyên thì không được, còn nếu để nó xảy thêm một lần nữa thì sinh chuyện thị phi.

Hai người bàn tính một hồi, không biết cách nào giết Dur Nguyên cho được.

Bỗng có quân vào báo:

- Lục Yểm đạo nhân xin ra mắt.

Tử Nha mừng rỡ rước vào.

Dur Nguyên thấy Lục Yểm bước vào mặt mày thất sắc, ăn năn đã muộn, liền năn nỉ:

- Xin Lục đạo huynh lấy lòng từ bi, kéo uổng công tôi tu luyện được một ngàn năm. Từ nay tôi biết lỗi. Chẳng dám phạm đến dinh Châu nữa.

Lục Yểm nói:

- Người nghịch thiên sanh sự, chạy sao khỏi số trời. Tên người đã đứng bằng phong thần, muốn thành tiên sao được. Ta thế trời mà trị tội, người hãy nghe bài thơ này:

Tu hành không ở chốn non cao,
Trong chỗ lửa binh lại bước vào
Phép giỏi tài hay sao khỏi số?
Từ nay đã đến trôn phương nao

Lục Yểm truyền dọn bàn hương án, thấp nhang lạy về núi Côn Lôn, rồi giở nút bình phi đao ra, trong bầu chiếu một sợi hào quang, trên ngọn hào quang ầu hiện ra một vật, coi lại là cây gươm có hai cánh, và có cặp mắt như mắt chim, bề dài độ chừng bảy tấc năm phân.

Lục Yểm nói:

- Bửu bối hãy bay lượn đi.

Tức thì phi đao lượn lại trên cao độ ba bốn bận.

Có bài thơ rằng:

Thanh gươm Lục Yểm báu vô cùng,

Có cánh như chim cũng lạ lùng
Bay lướt trên cao đầu tướng rụng,
Trừ yêu chém quái rất thung dung

Tử Nha thấy Dư Nguyên rụng đầu muốn truyền đem bêu đầu ngoài cửa làm lịnh.

Lục Yểm can:

- Không nên! Dư Nguyên là một vị thần tiên, chớ nên vô lễ, phải chôn cất cho ấm thân.

Tử Nha truyền đem chôn ất tử tế, Cù Lưu Tôn và Lục Yểm đồng từ giã về động.

Hàng Vinh nghe tin Dư Nguyên chết, liền thương nghị với các tướng:

- Nay đạo trưởng đã chết, trong thành hết tướng giỏi, làm sao lại với Tử Nha. Hai ải kia mất, ải Ty Thủy lại không có viện binh, ta muốn nạp thành cho Võ Vương để trăm họ khỏi khổ sở. Nhưng làm như vậy ta không đành.

Các tướng nói:

- Chủ tướng đã không nữ phụ Thành Thang thì nữ nào dâng ải. Chi bằng treo ân lạy về triều đình rồi bỏ thành đi cho trọn tình trung nghĩa.

Hàng Vinh thấy cũng phải, truyền các tướng gói đồ đạc chở lên xe, tính bỏ trốn.

Bấy giờ hai người con trai của Hàng Vinh là Hàng Thăng và Hàng Biên đang tập trận ngoài vườn hoa, có ý muốn cự với Khương Thượng bỗng thấy quan quân dọn đồ đạc, liền hỏi nguyên do.

Các tướng thuật chuyện lại, hai anh em đồng la lớn:

- Không nên làm như vậy.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 76

Trịnh Luân bắt Tướng thâu Tỵ Thủy

Lúc này Hàng Vinh đang ở sau dinh coi quân thâu dọn đồ đạc, Hàng Thăng và Hàng Biên bước vào hỏi cha:

- Chẳng hay phụ thân dọn đồ đi đâu?

Hàng Vinh nói:

- Hai con còn nhỏ, không biết gì mà hỏi. Hãy mau áp lại dọn đồ mà chạy giặc.

- Cha nói thật khó hiểu. Nếu thiên hạ nghe được chuyện này thì danh tiếng của cha còn gì nữa. Cha hiện quyền cao chức trọng đeo ấn mang guơm, vợ hưởng con nhờ, tướng hầu quân lạy. Hơn nữa làm một ông tướng không phải tầm thường. Thiên Tử tin cậy cha một tô lương đồng nên mới giao giữ ải địa đầu. Nay giặc mới tới, cha lại tham sanh quý tử, không trọn cùng vua thì còn gì cái tiếng "đáng trọng phu" bấy lâu nay thiên hạ ai cũng đều kêu. Lời xưa lại có câu: "Ở Triều Ca thì chết tại Triều Ca, còn trấn ải phải thác nơi ải". Sao cha nỡ làm như vậy? Anh em con nhờ cha chỉ dạy kiếm cung, lại gặp tiên quyền phép báu, mấy bữa rày quyết tập trận cho tinh đặng dẹp giặc, không dè cha lại dọn đồ chạy giặc. Thôi, nếu cha chạy thì chạy đi, anh em con quyết ra một trận sống còn với giặc. Nếu có chết cũng không ân hận.

Hàng Vinh nghe con nói, than:

- Hà dễ cha không biết hai chữ trung nghĩa hay sao? Song ngặt vì Thiên Tử hôn mê vô đạo, đắm say tửu sắc, bỏ việc nước bê bối khiến cho trăm họ lầm than nên thượng đế khiến xã tắc nhà Thương về Châu. Nếu trời đã định như vậy thì chúng ta có cự chỉ làm hao binh tổn tướng mà thôi, chẳng lợi gì đâu. Chi bằng bỏ thành lên núi mai danh ẩn tích để cứu dân trong thành khỏi cảnh chết chóc là hơn. Hơn nữa binh tướng Tử Nha mạnh như rồng, oai của Cơ Phát vang lừng tợ sấm chớp, đến như Dư Nguyên còn phải bỏ mạng, huống chi binh trần tướng tục thì làm gì chống nổi. Hai

anh em con có lòng trung nghĩa như vậy cha mừng lắm. Nhưng cha chỉ sợ hai con vẽ cộp không xong, khi ấy ngã ngựa ra thì khó mà bào chữa.

Hàng Thăng tức giận đỏ mặt cúi đầu thưa:

- Sao cha lại nói như vậy? Đã ăn lộc chúa thì phải gánh nạn dân. Nếu ả nào cũng tính như cha thì Triều Ca dụng Tổng binh uổng của lắm. Con nguyện ra trận sống chết với Tử Nha. Xin cha đợi đây coi phép của anh em con hay dở thế nào cho biết.

Hàng Vinh tuy nói thế, song trong bụng mừng khắp khởi vì có được hai đứa con trung trinh tiết nghĩa.

Hàng Thăng vội vã vào thư phòng, lấy một cái xe bằng giấy, chính giữa có bốn cây phượng đề: "Địa thủy hỏa phong" chung quanh đều có bùa ấn, gọi là Vạn nhân xa thổi gió lồng vào tự nhiên chạy đến trước mặt Hàng Vinh.

Hàng Vinh trong thấy vỗ tay cười lớn nói:

- Ấy là đồ chơi của con nít người đem ra đây làm gì?

Hàng Thăng thưa:

- Cha chưa rõ phép màu nhiệm của xe này mới khinh dễ nó. Để con làm cho cha xem.

Hàng Thăng nói xong đẩy xe đến giáo trường.

Hàng Vinh nghe con nói nửa tin nửa nghi nên cũng bước theo hai con đến giáo trường xem thử. Xảy thấy hai con đẩy xe để giữa giáo trường, rồi cỡi ngựa cầm gươm, bỏ tóc xõa xuống, miệng lâm lâm niệm thần chú. Tức thì mây bay ngàn ngút, lửa cháy dậy trời, gió thổi ào ào, gươm bay chập đật, làm cho Hàng Vinh thất kinh hồn vía, mặt tái nhợt.

Anh em Hàng Thăng thấy cha thất kinh, vội thâu phép về.

Hàng Vinh hỏi:

- Ai truyền phép ấy cho con vậy?

Hàng Thăng thưa:

- Năm trước cha đi châu thiên tử, anh em con ở nhà thì có một ông đến xin cơm, anh em con thấy người khác thường nên đãi đằng tử tế. Khi ăn uống xong thì ông ấy hỏi hai con có muốn làm đệ tử của ông không. Chúng con thấy tướng mạo biết không phải người tầm thường nên nhận làm thầy.

Thầy con nói:

- Ngày sau Khương Thượng đánh Ty Thủy nên truyền phép ấy để sau này giữ ải.

Quả nhiên, ngày hôm nay xảy ra chuyện này, thật thầy con nói không sai. Chúng con quyết bắt Khương Thượng để lập công.

Hàng Vinh mừng rỡ hỏi:

- Con muốn dùng nhân mã bao nhiêu?

Hàng Thăng nói:

- Xin dùng ba ngàn binh, bởi vì chúng con có ba ngàn cỗ xe giầy.

Nội bao nhiêu cũng đủ phá sáu mươi muôn binh Khương Thượng cần gì phải chế cho nhiều.

Hàng Vinh mừng rỡ, phát đủ số ba ngàn, anh em Hàng Thăng dẫn binh luyện tập ở pháp trường.

Khi ấy hai anh em Hàng Thăng điều khiển ba ngàn binh bỏ tóc xõa, cầm gươm, mỗi đứa cầm trên tay mỗi chiếc xe bằng giấy, luyện tập trong ba ngày thì thuần thục.

Hàng Thăng trở vào thưa lại với cha mọi việc Hàng Vinh hỏi:

- Giờ đây hai con tính sao?

Hàng Thăng nói:

- Cha đem đại binh đến trước dinh Châu khiêu chiến, hai con theo bảo hộ.

Hàng Vinh theo lời dẫn quân đến kêu Tử Nha ra nói chuyện.

Tử Nha được tin liền dẫn binh ra khỏi dinh, nói:

- Hàng Vinh, hãy sớm liệu cơ trời mà đầu hàng kéo liên lụy cả thành, ăn năn sao kịp?

Hàng Vinh cười lớn nói:

- Tử Nha, người chớ cậy binh ròng tướng mạnh mà hiếp người, ta e người có ngày phải thịt nát xương tan.

Tử Nha nổi giận quay qua hỏi các tướng:

- Tướng nào ra bắt Hàng Vinh cho ta.

Ngụy Bôn liền xông tới.

Hàng Thăng, Hàng Biên vội ngăn lại.

Ngụy Bôn hỏi:

- Các người là ai vậy?

Hàng Thăng nói:

- Anh em ta là con trai Hàng tổng binh, quyết ra đây tử chiến với giết các người để trừ loài bội nghịch.

Ngụy Bôn nổi giận đâm một đao, hai tướng hiệp lực giao tranh.

Đánh được ít hiệp, Hàng Thăng và Hàng Biên bỏ chạy.

Ngụy Bôn thừa thắng đuổi theo, hai tướng Thương cầm đao ngoắt một cái, ba ngàn cỗ xe Vạn nhân đẩy tới như đông bão, lửa cháy bùng bùng.

Binh Châu bị lửa chạy toán loạn, bị quân Hàng Vinh chém toí bời, lớp bị lửa thiêu, lớp bị chết chém đạp nhau mà chạy, các tướng có phép thì độn thổ trốn, còn những tướng thường tuy khỏi chết cũng không khỏi bị thương, thầy chết đầy non, máu tuôn như suối.

Hàng Vinh thấy binh Châu chết quá nhiều, tướng Châu trốn chạy hết liền gióng kiểng thu quân.

Anh em Hàng Thăng nghe lệnh kiểng liền thâu phép, kéo ba ngàn quân vào thành ra mắt Hàng Vinh.

Hàng Thăng hỏi cha:

- Chúng con đang đốt binh địch, sao cha thâu quân làm gì?

Hàng Vinh nói:

- Bữa nay tuy có gió, song là ban ngày, chúng ta chỉ giết được một mớ quân hỗn độn mà thôi, còn các tướng tài trốn hết. Nếu ta dùng phép này đốt dinh trại địch trong lúc ban đêm, binh tướng không biết đường nào chạy, thì chỉ cần một trận là trọn thắng.

Hàng Thăng khen:

- Cha tính mưu rất hay.

Bấy giờ Khương Thượng hội các tướng về dinh, kiểm điểm thấy hao hơn tám ngàn quân mã, kinh hoàng hỏi các tướng:

- Có ai biết trận này là trận gì chẳng?

Các tướng đều lắc đầu, không ai hiểu trận gì lạ như vậy.

Tử Nha ngồi buồn bực nghĩ thầm:

- Trận này chắc của Triệt giáo bày ra, chẳng biết kế gì trừ được.

Mãi lo các việc, Tử Nha quên chuyện cướp dinh, còn binh tướng qua một trận chạy lửa, người người đều mỏi mệt, nằm vùi, ngủ thiếp.

Lúc này cha con Hàng Vinh chờ đến canh một liền đem quân tướng và xe phép đến ải.

Hàng Thăng, Hàng Biên xóa tóc làm phép nổi lửa đốt cửa dinh. Tử Nha đang nằm, bỗng nghe binh ó vang trời, liền cỡi Tứ Bất Tướng ra trước. Còn các tướng hộ giá theo sau. Ra đến cửa dinh thấy lửa cháy rần rần, khói đen bốc lên ngùn ngụt, các tướng thất kinh nên mạnh ai nấy chạy.

Châu Công Đẳng và Mao Công Toại thấy lửa cháy đến dinh, gọi Võ Vương ra cửa sau dinh.

Còn binh sĩ mạnh ai nấy chạy thoát thân.

Phần trời tối, phần mới ngủ dậy nên trận này quân Tử Nha chết rất nhiều.

Tử Nha nhờ có Hạnh Huỳnh kỳ nên khỏi chết ngạt.

Cha con Hàng Vinh thừa thắng, xua quân đuổi theo Tử Nha cho đến sáng.

Hàng Thăng đặc chí nói lớn:

- Hôm nay nếu không bắt được Khương Thượng, ta thề quyết không trở về dinh.

Nói rồi, quay lại khuyến khích quân sĩ:

- Chúng bay phải đuổi cho tận ổ bọn nó. Nếu không vào hang cọp thì làm sao bắt được cọp hùm.

Dứt lời xua quân đuổi bén gót theo Tử Nha.

Thương hại cho binh tướng Tử Nha chạy đến núi Kim Kê thì người ngựa đã mỗi mệt, song chẳng dám dừng lại vì sau lưng hai tướng đuổi theo đốt chém.

Bỗng Tử Nha thấy từ trong núi có hai cây cờ kéo ra, nhìn kỹ là Trịnh Luân.

Tử Nha mừng rỡ hết lo.

Trịnh Luân vừa giải lương đến đây thấy Tử Nha vội phi ngựa tới, hỏi:

- Vì có gì mà Nguyên soái lại bại tẩu đến nơi này.

Tử Nha nói:

- Đằng sau có hai tướng đang dùng lửa phép đuổi theo đốt phá.

Người hãy xua binh đi ngõ khác kéo bị phép lạ của bọn chúng đốt lương thì nguy.

Trịnh Luân tức giận, giục thú đến xem thì thấy có hai tướng nhỏ cưỡi ngựa đi trước, đằng sau có ba ngàn binh phép chạy như bay.

Trịnh Luân đón lại nạt lớn:

- Bọn bay là lũ vô danh tiểu tốt sao dám vô lễ rượt đốt binh của Nguyên soái ta?

Hàng Thăng nói:

- Dầu người có đem mạng đến nạp dâng thế mạng cho Tử Nha cũng không được đâu. Hãy tránh đường cho mau kéo mang họa vào thân.

Nói rồi, vung gươm chém liền.

Trịnh Luân đưa kích ra đỡ và liếc nhìn thấy xe lửa đã đến gần, liền giơ Gián ma xử triệu binh Ô Nha, gầm lên một tiếng, tức thì hai đạo hào quang trắng xóa từ trong lỗ mũi bay ra làm cho Hàng Thăng và Hàng Biên mê man té nhào xuống ngựa bị quân Ô Nha bắt trói.

Đến khi Hàng Thăng và Hàng Biên tỉnh dậy thì thấy mình bị trói, cất tiếng than:

- Thật là trời hại tôi rồi.

Còn ba ngàn binh thấy chủ tướng bị bắt, quay lại thì thấy lửa cũng đã tắt hết, chỉ còn những chiếc xe giấy nằm ngổn ngang ngoài đường, thất kinh mạnh ai nấy chạy để thoát chết.

Hàng Vinh đứng trong thành thấy binh chạy về mà không thấy hai con đầu cả, liền hỏi binh sĩ:

- Hai vị tiểu tướng quân đâu?

Quân sĩ bẩm:

- Hai cậu đuổi theo Khương Thượng đến núi Kim Kê bỗng có một tướng từ trong rừng xông ra chặn lại, dùng phép bắt sống hai cậu trói đem đến nạp cho Tử Nha rồi. Chúng tôi quay lại thì thấy lửa gươm tắt hết nên vội chạy về đây báo lại.

Hàng Vinh nghe tin thất kinh đứng chết đứng một lúc rồi tỉnh lại, thu binh về ải.

Nói về Trịnh Luân bắt được hai tướng truyền quân đem nạp cho Tử Nha.

Tử Nha mừng rỡ khen ngợi rồi truyền quân đem bỏ vào xe lương giải về trại.

Đi được nửa đường, bỗng gặp Võ Vương.

Tử Nha vội xuống ngựa lạy tạ và hỏi thăm dinh trại.

Võ Vương nói:

- Ta sợ đến gần chết nên chẳng biết gì cả. May nhờ có Ngự đệ và Mao tướng quân hộ giá nên mới còn sống đến bây giờ.

Tử Nha buồn rầu nói:

- Tội này đều do tôi gây ra tất cả.

Nói rồi, Vua tôi đưa nhau về trại sửa soạn dinh cung, kiểm điểm binh mã thì thấy hao hơn hai lần trước.

Rạng ngày, Tử Nha dẫn binh tướng đến trước thành khiêu chiến.

Trên mặt trướng, quân của Tử Nha ai nấy đều đờ đờ sát khí.

Tử Nha kêu lớn:

- Tử Nha mời Hàng tổng binh ra đây nói chuyện.

Lúc này Hàng Vinh đã nghe tin Tử Nha kéo binh về dựng lại dinh trại, thì biết hai con mình bị hại, buồn bực vô cùng, xảy nghe Tử Nha kêu mình ra trận, liền lên mặt thành hỏi vọng xuống:

- Tử Nha, ngươi là tướng bại binh, sao hôm nay còn đến đây khoác lác nữa?

Tử Nha cười ha hả nói:

- Ta tuy mắc mưu kế của ngươi, song chưa phải là bại đâu. Ngươi có biết hiện giờ hai tướng của ngươi bị ta bắt trời không?

Nói rồi truyền quân sĩ xách cổ hai anh em Hàng Thăng ra trước trận.

Hàng Vinh nhìn thấy con bị trói, lòng đau như cắt, nói:

- Khương Nguyên soái ôi! Bởi hai con ta khờ dại nên phạm đến oai hùm. Theo quân luật thì không thể dung được, song tôi xin dâng ải để cứu mạng hai con. Xin Nguyên soái rộng lòng từ bi cho hai con tôi toàn mạng.

Hàng Thăng thấy cha đòi dâng ải để cứu con, liền la lớn:

- Xin phụ thân đừng dâng ải. Bởi phụ thân là tay chân Thiên tử, lễ nào thương con mà đem ải đưa cho kẻ giặc. Phụ thân hãy cố thủ quan ải cho nghiêm nhặt chờ viện binh đến. Khi đã có viện binh thì con tin chắc thế nào cha cũng bắt được tên phản tặc Khương Thượng để báo thù cho con. Được như thế thì dầu có đứt đầu, chúng con không ân hận tí nào nơi chín suối.

Tử Nha nổi giận liền sai Nam Cung Hoát lôi cổ anh em Hàng

Thăng ra chém đầu.

Hàng Vinh đứng trên lầu nhìn xuống thấy hai con bị rụng đầu, lòng đau như kim chích, la lên một tiếng thất thanh rồi nhào xuống thành chết tươi.

Người sau có làm bài thơ khen cha con Hàng Vinh trung nghĩa như sau:

Họ Hàng trung nghĩa cả vừa ba,
Ty Thủy thơm danh trẻ lẫn già
Con vện thờ Vua ngay cổ chịu,
Cha đền nghĩa chúa hủy mình sa
Thành siêu để tiếng sầu non biển,
Nước mất liêu thân ủ cỏ hoa
Khẳng khái lúc này nên vị tướng,
Khi xưa sao học thói đàn bà?

Ba cha con Hàng Vinh chết, linh hồn lên đài Phong Thần.
Còn binh tướng mở cửa ải rước Võ Vương và Tử Nha vào.
Tử Nha lấy được ải Ty Thủy, tra xét lương thảo, treo bảng chiêu an bá tánh, chôn cất ba cha con Hàng Vinh, rồi dọn yến khao thưởng binh sĩ.

Nói về Thái Ất chơn nhơn đang ngồi trong động, thấy Kim Hà đồng tử vào thưa:

- Có Bạch Hạc đồng tử đến xin ra mắt.

Thái Ất chơn nhơn mời vào.

Bạch Hạc cầm thẻ ngọc, nói với Thái Ất:

- Tôn sư sai tôi đến đây thỉnh Sư thúc xuống phá trận Tru Tiên.

Thái Ất chơn nhơn lạy về núi Côn Lôn, nói:

- Đệ tử xin tuân lệnh.

Bạch Hạc đồng tử từ giã lui về.

Thái Ất liền sai Kim Hà đồng tử đòi Na Tra vào dạy rằng:

- Nay ngươi bệnh đã mạnh, hãy xuống ải Ty Thủy trước, ta cũng sẽ theo sau phá trận Tru Tiên.

Na Tra vâng lệnh sửa soạn ra đi.

Thái Ất bảo:

- Ngày xưa Tử Nha vâng lệnh chinh Đông, Nguyên Thi thiên tôn có tiền ba chén rượu, nay ngươi xuống ải Tỵ Thủy, ta cũng tặng ngươi ba chung.

Nói rồi truyền Kim Hà đồng tử rót rượu, Thái Ất lấy ba trái táo trong túi áo đưa ra, bảo Na Tra cứ ăn một trái uống một chén.

Na Tra ăn ba trái, uống đủ ba chung, lạy thầy giã bạn ra đi.

Thái Ất theo đưa ra khỏi động, rồi trở vào.

Na Tra vừa bước lên xe, bỗng thấy trong mình ngứa ngáy, rồi hai bên nách mọc thêm ra hai cánh tay.

Na Tra sửng sốt, không biết có gì.

Chỉ chốc lát Na Tra mọc đủ sáu tay và hai đầu, cộng là ba đầu tám tay.

Na Tra vội trở lại hỏi thầy, thì đã thấy Thái Ất bước ra khỏi động, vỗ tay cười lớn ngâm:

Táo hồng ba trái rượu ba chung
Biến hóa xem ra rất lạ lùng
Tám cánh đã thành tay diệu thuật
Ba đầu mới sợ mặt anh hùng
Thâu thâu biến biến tùy lòng muốn,
Sâu sắc không không tự ý dùng
Chớ trách Tây Kỳ nhiều tướng dữ,
Trời xanh ghét Trụ giết tôi trung

Na Tra quỳ thưa:

- Tôi nhiều tay quá, chống chọi với nhau làm sau đánh giặc?

Thái Ất nói:

- Trong dinh Tử Nha rất nhiều tướng kỳ dị, có kẻ hai cánh, có kẻ một chân, có người giỏi địa hành, có người thông biến hóa. Nay ta cho ngươi ba đầu tám tay, để địch với các dị tướng khác cho thiên hạ thấy học trò ta mạnh bạo. Ta truyền cho ngươi phép thâu, phép biến, tùy ý ngươi muốn dùng cách nào cũng được.

Nói rồi truyền mấy câu thần chú. Na Tra cúi lạy tạ ơn, một tay cầm Hỗn thiên lân, một tay cầm Càn khôn quyền, hai tay cầm hay cây

giáo, một tay cầm Kim chuyên, còn ba tay không, Thái Ất cho thêm ba món bửu bối là: Cửu long thần hỏa, và Song kiếm âm dương. Cộng đủ tám món binh khí.

Na Tra bái tạ lên xe, đi thẳng qua ải Ty Thủy.

Bấy giờ Tử Nha được dưỡng binh ba ngày, tính kéo róc qua ải Giới Bài, sức nhớ bài kệ của Nguyên Thi trước kia có dặn, đến ải Giới Bài thì gặp trận Tru Tiên, không biết lành dữ thế nào, nên chưa dám quyết định.

Bỗng có quân vào báo:

- Có Huỳnh Long chơn nhơn đến trước ải xin vào ra mắt.

Tử Nha mừng rỡ rước vào.

Huỳnh Long chơn nhơn nói:

- Trước ải Giới Bài có trận Tru tiên, chẳng nên kéo đại binh đến vội. Phải truyền cất Lư bông cách xa ải, đợi các vị chơn nhơn và tôn sư đến đây phá trận ấy đã.

Tử Nha vâng lời truyền Nam Cung Hoát và Võ Kiết đem binh cất một cái lư bông rất rộng rãi, đẹp đẽ vô cùng.

Còn Na Tra về đến ải Ty Thủy, quân sĩ nhìn không biết là ai, vì Na Tra bây giờ ba đầu tám tay, lại trở ra mặt xanh tóc đỏ.

Na Tra xin vào yết kiến.

Quân sĩ vào báo với Tử Nha:

- Có một tướng kỳ dị, cũng đi xe như Na Tra mà ba đầu tám tay mặt xanh tóc đỏ, đến trước cửa thành.

Khương Thượng lấy làm lạ, sai Lý Tịnh ra ngoài coi thử.

Lý Tịnh lên cửa ải thấy người kỳ dị, liền hỏi lớn:

- Ai đứng ngoài đó?

Na Tra bái và thưa:

- Con là Na Tra, phụ thân không nhận ra sao?

Lý Tịnh kinh hãi hỏi:

- Con làm sao biến hóa ra như vậy?

Na Tra thuật hết các việc, Lý Tịnh vào thưa lại với Tử Nha.

Tử Nha mừng rỡ đòi vào, các tướng ai nấy đều xầm xì và khen ngợi.

Cách ba hôm sau, Nam Cung Hoát và Võ Kiết đã làm xong Lư Bồng, trở về báo lại với Tử Nha.

Huỳnh Long chơn nhơn nói:

- Trên Lư Bồng chỉ có các đệ tử tiên gia được đến đó mà thôi, còn người phàm tục thì cấm hẳn.

Tử Nha y lời truyền các tướng:

- Các người phải bảo vệ chúa công ở trong ải không được ra ngoài. Còn ta và các đệ tử tiên gia phải lên Lư Bồng đợi chuông giáo và các vị tiên trưởng đến phá trận Tru Tiên. Nếu tướng nào cãi lệnh sẽ bị quân pháp gia hình.

Các tướng đều tuân lệnh, ai nấy đều ở trong ải chứ không dám ló ra ngoài.

Tử Nha lại vào tâu với Võ Vương:

- Nay tôi và các vị tiên trưởng hợp lực đánh ải Giới Bài, xin đại vương ở đây với các tướng, đợi tôi lấy ải xong sẽ sai quân tiếp giá.

Võ Vương nói:

- Thượng phụ nên giữ gìn sức khỏe, nhờ ơn trời đến ải thì thành công.

Tử Nha từ tạ Võ Vương, cùng với Huỳnh Long chơn nhơn và các đệ tử ra khỏi ải Tỵ Thủy chừng bốn mươi dặm thì đến Lư Bồng. Trên Lư Bồng đã treo đèn xông hương, trái nệm nhung gấm, đầu đó rất thơm tất.

Tử Nha đến chẳng bao lâu thì Quảng Thành Tử từ trên mây sa xuống, Xích Tinh Tử từ dưới đất chun lên, các tiên hội nhau chào hỏi chuyen trò.

Sáng hôm sau, Cù Lưu Tôn, Văn Thù quảng pháp, Phổ Hiền chơn nhơn, Từ Hàng đạo nhân, Ngọc Đảnh chơn nhơn đồng đến Lư Bồng một lượt.

Kế đó, Vân Trung Tử, Thái Ất chơn nhơn, Đạo Hạnh thiên tôn, Linh Bửu đại pháp cũng đồng hội đến.

Tử Nha nghinh tiếp đủ lễ.

Lục yểm đạo nhơn bước đến bái các tiên và nói:

- Chỉ còn trận Tru Tiên này, và trận Vạn Tiên nữa thì chúng ta được về núi thung dung, lo tu luyện như xưa.

Các tiên nói:

- Phải rồi! Chúng ta chỉ còn hai lần khổ nữa là hết trách nhiệm phạm trần.

Chư tiên đồng ngồi đàm đạo chờ chương giáo tôn sư.

Cách vài giờ sau, nghe khua tiếng ngọc trên mây, các tiên biết Nhiên Đăng đã đến, bèn xuống Lư Bồng rước vào.

Nhiên Đăng hỏi:

- Trần Tru Tiên trước mặt, quý đạo hữu có thấy không?

Các tiên đồng nói:

- Chúng tôi không thấy gì cả.

Nhiên Đăng chỉ tay phía trước và nói:

- Trần Tru Tiên ở chỗ có hồng quang chiếu năm sắc đó.

Các tiên đều bước ra xem.

Lúc đó Đa Bửu đạo nhơn thấy nơi Lư Bồng hào quang tỏa chiếu biết các tiên Xiển giáo đã đến muốn biểu diễn trận thế, liền vỗ tay một cái, sấm nổ vang trời hào quang bốc lên ngàn ngút, hiện ra một trận rõ ràng.

Các tiên ở trên Lư Bồng thấy mây bay mịt mịt, ngút tỏa trùng trùng, gió lạnh ghê mình, chớp giăng chóa mắt, hoặc hiện ra, hoặc biến mất, khi hạ xuống, khi nổi lên. Thật là một trận dữ, xưa nay chưa từng thấy.

Huỳnh Long chơn nhơn nói:

- Chúng ta gặp trận dữ này không đến xem cũng uổng.

Nhiên Đăng sợ chư tiên ham xem trận, hại đến thân mình, nên tìm lời ngăn cản.

Mặc dù vậy, các tiên ai cũng thích xem nên mười hai vị tiên đã có chín vị đứng dậy, Nhiên Đăng không thể nào cản nổi.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 77

Lão Tử hóa Tam Thanh đánh Giáo Chủ

Các tiên đến xem trận một hồi đều ngây ngất, không ai muốn về cả. Trước mặt họ thấy nhiều lạ lùng, nhưng vồn vện bên cửa Đông có treo Tru tiên kiếm, cửa Bắc có treo Lục tiên kiếm, cửa Tây có treo Hãm tiên kiếm, cửa Nam có treo Tuyệt tiên kiếm. Chỉ có chừng đó thôi mà khí độc lên ngất trời, gió thổi ghê mình, biến hóa trăm ngàn thứ lạ.

Bỗng trong trận có tiếng ca:

Làm sao cho khỏi trận Tru tiên,
Tánh lửa không dần khiến đảo điên
Giết Hỏa linh tiên đành rấm họa,
Trời Dư Nguyên nữa lại thêm duyên
Đem dây kết oán ai mà nhịn,
Tìm đến gây hờn, đó chớ phiền
Đừng cậy Ngọc Hư nhiều phép lạ,
Thử xem Triệt giáo dữ hay hiền?

Nhiên Đăng nghe ca, nói với các tiên:

- Người ca lời đó không phải kẻ hiền. Thôi chúng ta trở về Lư Bồng xem tôn sư đến dạy thế nào?
Nói chưa dứt lời, đã thấy Đa Bửu đạo nhân ở trong trận nhảy ra cầm gươm lướt tới nói:

- Quảng Thành Tử, chạy đi đâu cho khỏi, có ta đến đây.

Quảng Thành Tử nổi giận nói:

- Trước kia ở trên Bích Du cung, ngươi ý đông khinh dễ ta. Rất đổi giáo chủ của ngươi răn dạy ngươi cũng chẳng nghe lời, nay lại lập trận Tru Tiên quyết lòng làm dữ. Ta là kẻ phạm sát sanh ngươi không biết hay sao?

Hai người hỗn đấu với nhau, kẻ thì thật thần thông quảng đại, một

kẻ bửu pháp vô cùng, Ngọc Hư không nhin Bích Du, Triệt giáo không nhường Xiển giáo.

Quảng Thành Tử quăng Thiên Phiến Ấn lên, Đa Bửu đạo nhân né không kịp, bị ấn đánh nhằm lưng té nhào xuống đất, vội bỏ chạy vào trận.

Nhiên Đăng sợ Quảng Thành Tử nóng giận đuổi theo vào trận nguy đến tính mạng liền gọi lớn:

- Thôi, chúng ta trở về Lư Bồng rồi sẽ thương nghị.

Cũng may, Quảng Thành Tử dần được cơn giận, nếu không, bước vào cửa trận thì tiêu mạng rồi!

Các tiên trở về đến Lư Bồng một lúc thì bỗng nghe tiếng nhạc trôi vang, mùi hương bay bát ngát, các tiên biết Chương giáo sư tôn giáng hạ, liền bước xuống Lư Bồng quỳ lạy nghênh tiếp.

Nguyên Thi ngồi trên Trâm Hương liễn, bay đến Lư Bồng, các tiên đều làm lễ.

Nguyên Thi nói:

- Nay phá trận Tru Tiên mới biết ai cao thấp.

Nói rồi ngồi im lặng. Các tiên đứng bên hầu hạ.

Qua đến giờ Tí, trên đầu Nguyên Thi hiện ra hào quang, trên hào quang có mây ngũ sắc, hột châu và bông vàng nhều xuống, nổi chuyển như những hạt mưa sa.

Đa Bửu đạo nhân ở trong trận nhìn lên Lư bồng xem thấy, biết Nguyên Thi giáng trần, nghĩ thầm:

- Nhắm lại trận này có thầy mình xuống đây mới cự nổi, chứ sức mình sánh sao kịp với Chương giáo tôn sư?

Hôm sau, trên nền trời xanh thẫm, trước trận Tru Tiên tiếng nhạc vang trời, Đa Bửu đạo nhân biết Thông Thiên giáo chủ dắt đồ đệ xuống trận, liền ra nghênh tiếp, rước vào Bát quái.

Thông Thiên giáo chủ ngồi giữa, bốn vị đệ tử hầu cận là Đa Bửu đạo nhân, Kim Linh thánh mẫu, Võ Dương thánh mẫu, Quy Linh thánh mẫu. Còn các tiên nhỏ đều đứng hầu ở từng dưới.

Thông Thiên giáo chủ tu nhiều kiếp nên phép tắc vô cùng.

Đến canh ba, trên đầu Thông Thiên giáo chủ hiện hào quang ngun ngút tới mây xanh tỏa ra năm sắc rực rỡ.

Các tiên ở Lư Bồng trông thấy trong trận Tru Tiên nổi lên hào quang lạ, Nhiên Đăng bạch với Nguyên Thi:

- Hồi khuya tôi thấy trong trận Tru Tiên hiện lên ngũ sắc hào quang chắc là Thông Thiên giáo chủ đã đến. Vậy bữa nay tôn sư định phá trận hay chưa?

Nguyên Thi nói:

- Chỗ này ta chẳng ở lâu, nên ta tính đi xem trận.

Nói rồi truyền các đệ tử sắp hàng từng cặp theo thứ tự sau:

- Xích Tinh Tử đi với Quảng Thành tử.

- Thái Ất chơn nhơn đi với Linh Bửu Đại pháp sư.

- Cù Lưu Tôn đi với Thanh Hư đạo đức chơn quân.

- Phổ Hiền chơn nhơn đi với Văn Thù Quảng pháp thiên tôn.

- Vân Trung Tử đi với Từ Hàng đạo nhơn.

- Đạo Hạnh thiên tôn đi với Ngọc Đảnh chơn nhơn.

- Huỳnh Long chơn nhơn đi với Lục Yểm.

- Nhiên Đăng đi với Tử Nha.

Còn Kim Tra, Mộc Tra bung lư hương theo sau, kế nữa là Na Tra, Vi Hộ, Lôi Chấn Tử và Lý Tịnh.

Bên trận Tru tiên, các đệ tử hay tin Nguyên Thi đến liền vào bạch với Thông Thiên giáo chủ, tức thì một hồi kiếng đổ vang như từng giọt mưa điểm trên vũng nước, tiếp đó cờ phướng kéo ra như mây mờ, Thông Thiên giáo chủ cỡi Khuê ngưu ra trước cửa trận, đệ tử hầu hạ hai bên.

Thông Thiên giáo chủ thấy Nguyên Thi liền bái và nói:

- Tôi chào đạo huynh.

Nguyên Thi nói:

- Sư đệ lập làm chi trận dữ như vậy? Khi trước chúng ta đồng hợp mặt trên Bích Du cung, nghị lập bảng Phong thần, chia ra ba bậc, ai có đức thì làm tiên, ai ít đức công quả thì làm thần, nếu ai quá nữa thì làm quý. Nay Trụ Vương vô đạo, khí số hết rồi, Châu Võ hành nhơn, số trời đã định, lẽ nào sư đệ không biết hay sao mà lập trận lớn đón đường Tử Nha? Trước khi luận bảng Phong thần, sư đệ đã thỏa thuận với số 365 người lên đài Phong thần trong đó

Triệt giáo có tên những người không được thành chánh quả cũng nhiều sao nay sư đệ lại quên lời, thất tín?

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Sư huynh hỏi tôi việc ấy làm gì? Hãy hỏi Quảng Thành Tử thì rõ hơn.

Nguyên Thi nói:

- Quảng Thành Tử, công việc ra sao?

Quảng Thành Tử thuật lại chuyện trả mao trên Bích Du cung bị các tiên đón đường vắn nạn, kể hết các việc không sót một điều.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Quảng Thành Tử đã mắng ta không biết phải quấy, chẳng luận hiền ngu, dạy học trò có lông, có sừng ở chung với cầm thú. Ta nghĩ lại, thầy ta truyền đạo cho ba anh em ta, sau chia làm hai, kẻ dạy Xiển giáo tu hành, người dạy Triệt giáo an bang tế thế. Tuy chia làm hai cách dạy, cũng một gốc mà ra. Nếu nó nói ta ăn chung ở lộn với cầm thú thì sư huynh lại khác hơn sao?

Nguyên Thi nói:

- Sư đệ đừng trách Quảng Thành Tử, chính tại học trò sư đệ ngang dọc, ý mạnh hiếp người, thiệt là lòng cầm thú, sư đệ đừng đâu dạy đó, chọn kẻ không biết điều, nên kiếm chuyện thị phi thù dật hại muôn dân đồ thần.

Thông Thiên giáo chủ vừa cười vừa đáp:

- Sư huynh nói sai rồi. Đạo là một đường sáng cần phải mở rộng cho chúng sanh vào khoảng ánh sáng ấy. Đạo dạy người, sửa đời, thì bất kỳ những ai muốn đắc đạo đều có quyền hành đạo, tại sao lại hạn chế, chỉ lựa những người có đức hạnh? Đạo giúp người hay người giúp đạo? Nếu chỉ lựa những người đạo đức mới cho hành đạo thì té ra sai lạc ý nghĩa của đạo rồi. Đạo đâu phải là một triều đình mà bảo phải lựa người tài đức để cai trị, mà đạo chính là chỗ đào tạo người bất tài, thiếu đức trở thành người tài đức kia mà. Đạo huynh nên xét lại điểm ấy. Còn học trò đạo huynh khinh học trò tôi là loài có lông, có sừng, tôi thiết tưởng mọi sinh vật trong vũ trụ đều bình đẳng trước đạo đức, trong lãnh vực đạo đức không thể phân chia trên dưới, dầu là loài có lông, có sừng cũng được quyền làm việc đạo, thì lời khinh miệt ấy rất trái lẽ. Đến như đạo huynh,

trước mặt tôi mà đạo huynh còn mắng học trò tôi là cầm thú thì bảo sao ý thức ấy không ăn sâu vào tư tưởng của môn đồ Xiển giáo?

Nguyên Thi nói:

- Sư đệ quá nghe lời học trò mình mà nóng nảy tai hại đến công việc tu hành. Tôi thiết tưởng một kẻ chân tu không bao giờ thiên lệch, đã thiên lệch tất nhiên trái với con đường hành đạo. Lẽ học trò mình chưa thuần thực về đạo đức, sư đệ phải đem luật lệ ra dạy dỗ, làm cho chúng nó đi trên con đường ngay, sao lại vì lời thêu dệt của chúng mà lập trận dữ, trái mệnh trời?

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Hành đạo là nhiệm vụ thiêng liêng và trường cửu của người dẫn đạo, không phải một thời gian mà hoàn tất. Nó như một con đò đưa khách sang sông, thì biết bao giờ dứt được. Lúc bắt đầu tức là lúc đã đến, mà lúc đã đến là bắt đầu. Đạo huynh bắt đầu trách tôi thiên lệch, nhưng nếu tôi cứ nhắm mắt làm ngơ, để cho môn đồ tôi bị áp chế mãi mãi, môn đồ tôi sẽ có quan niệm rằng tu hành là ép mình vào một khuôn khổ để cho mọi người hà hiếp, như vậy có bảo tồn được đạo giáo không?

Nguyên Thi nói:

- Nhưng tại sao sư đệ cứ cho là môn đồ mình bị kẻ khác hà hiếp? Ý nghĩ ấy có phải sư đệ đã thiên lệch, nghe theo lời thêu dệt của môn đồ mình không? Vì nghe môn đồ mình nói mà lập trận dữ sát phạt nhau, như thế là trái lẽ.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Chính sư huynh đã bênh môn đồ mình không xét lẽ công bằng. Tôi lập trận này không phải vì nóng giận hay vì trái mệnh trời, mà chỉ để giữ thể diện, bảo vệ giáo lý Triệt giáo thôi.

Nguyên Thi cười:

- Giáo lý Triệt giáo là sát kiếp là nghịch thiên?

Thông Thiên giáo chủ cũng cười cay đắng:

- Đạo huynh lầm rồi! Nó là sự vươn lên không chịu bị tiêu diệt.

Nguyên Thi nói:

- Thế thì cũng do số trời định, không thể tránh nổi.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Tôi đã lập trận rồi, đạo huynh cứ vào phá.

Nguyên Thi nói:

- Muốn phá trận ấy cũng chẳng khó gì. Để ta vào xem thử.

Thông Thiên giáo chủ giục Khuê Ngu vào cửa Lục tiên, các đệ tử đều theo vào trận.

Còn Nguyên Thi ngồi dựa trên Trầm hương liền vịn tay ghế thùng thỉnh bay vào đến cửa chánh Đông là chỗ treo gương Tru Tiên, Nguyên Thi vỗ Trầm Hương Liễn một cái truyền thần Yết Đế giờ thẳng chân ghé lên, bốn chân ghé hiện bốn bụi bông sen trên bông sen hào quang sáng chói.

Nguyên Thi bay ra cửa Tru Tiên, Thông Thiên vỗ tay một cái sấm nổ vang trời, gương Tru Tiên múa một cái, chém đứt một bông sen. Nguyên Thi bay khắp bốn cửa, hao mất bốn bông sen, liền ngâm bài kệ:

Thông Thiên lập trận thật chưa thông,
Bốn cửa treo gương rất uổng công
Hãm, Tuyệt, Lục, Tru đều chẳng ích,
Ra vào coi lại thế như không

Nguyên Thi ra khỏi trận các đệ tử rước vào Lư bông.

Nhiên Đăng hỏi:

- Tôn sư xem trận ấy ra thế nào?

Nguyên Thi nói:

- Ta coi chưa rõ.

Nam Cực tiên ông nói:

Tôn sư đã vào trận, sao không phá cho rồi đặt Tử Nha phạt Trụ.

Nguyên Thi nói:

- Mọi việc còn phải có ý kiến sư huynh ta nữa ta đâu dám tự chuyên. Chờ sư huynh ta đến đây sẽ tính.

Nói vừa dứt tiếng xảy nghe tiếng nhạc trên mây, mùi hương nghi ngút, Lão Tử cỡi Thanh ngưu có Huyền Đô Đại pháp sư theo phò hộ, đồng đáp xuống Lư Bông.

Nguyên Thỉ dẫn đồ đệ nghênh tiếp.

Hai vị tiên lão ngồi vào giữa, các đệ tử đứng xung quanh hầu hạ.

Lão Tử hỏi:

- Thông Thiên lập trận Tru Tiên cản đường Khương Thượng để ta xuống đây hỏi thử xem Thông Thiên trả lời làm sao?

Nguyên Thỉ nói:

- Tôi vô phép đã vào xem trận rồi, nhưng chưa giao chiến.

Lão Tử nói:

- Sao không phá trận cho rồi?

Nguyên Thỉ nói:

- Tôi còn đợi lệnh sư huynh.

Lão Tử nói:

- Như Thông Thiên chịu phép thì thôi, bằng cưỡng lại thì bắt về cung Tử Tiêu cho sư tôn vấn tội.

Khi ấy hai vị giáo chủ ngồi trên Lư Bồng, hào quang ngũ sắc tỏa đến tận ải Giới Bài.

Thông Thiên giáo chủ nói với các đệ tử:

- Đại sư huynh ta đã đến, ta cần gấp mặt xem đại sư huynh ta xử sự làm sao.

Nói rồi truyền Đa Bửu đạo nhân gióng chuông đánh khánh, kéo ra ngoài trận Tru Tiên mời Lão Tử xuống Lư Bồng nói chuyện.

Na Tra vào thưa.

Giây phút Lão Tử cỡi Thanh ngưu bay xuống Lư Bồng.

Thông Thiên giáo chủ làm lễ ra mắt và nói:

- Tiểu đệ xin chào Đại sư huynh.

Lão Tử nói:

- Sư đệ! Ba anh em ta lập bảng Phong thần là tuân theo cơ tạo hóa sao sư đệ nghịch thiên lập trận dữ, ngăn cản binh Châu?

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Tôi không có ý ngăn cản binh Châu, việc trần tục chánh tà đã rõ ai vô đạo, bạo tàn thì bị phạt, đó là lẽ đương nhiên. Tôi xuống đây lập trận chỉ vì muốn bảo tồn giáo lý của Triệt giáo mà thôi.

Lão Tử nói:

- Sư đệ nói sao khó nghe quá! Bảo tồn giáo lý thế nào?

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Môn đồ Xiển giáo khi dễ môn đồ của Triệt giáo chúng tôi. Quảng Thành Tử ba lần đến cung Bích Du khi thị cả tôi nữa. Ấy là phạm luật nghiêm kẻ nhỏ không nhường người trên, đạo lý đồ nát. Hôm qua tôi đã tỏ bày với Nhị sư huynh, mà Nhị sư huynh vẫn bình học trò mình, cố hiếp bức tôi nhiều chuyện. Nếu muốn khỏi mịch lòng nhau phải giao Quảng Thành Tử cho tôi trị tội, nếu không chịu thì tự ý đại huynh xử sự.

Lão Tử đáp:

- Quảng Thành Tử là người đạo đức, lẽ nào dám phạm người trên? Sư đệ đừng nghe lời thêm bớt của học trò mình lập trận bắt nạt, hại người tu luyện. Dẫu Quảng Thành Tử có vô lễ, tội cũng chưa đáng chết, sao sư đệ nóng giận làm chuyện nghịch thiên. Thôi, phải nghe lời ta dẹp trận ấy đi, rồi trở về Bích Du cung ăn năn sửa lỗi, thì ta còn dung được, bằng không ta bắt nạp cho thầy, đuổi về phạm tục không cho đến Bích Du cung làm giáo chủ nữa, chừng ấy ăn năn không kịp.

Thông Thiên giáo chủ tưởng đem lẽ phải bạch minh với Lão Tử để Lão Tử suy xét, ngờ đâu bị Lão Tử mắng như vậy, nổi giận nói:

- Tôi với Đại sư huynh là bạn học một thầy, cùng là giáo chủ, sao sư huynh tư vị học trò, nói nhục tôi như vậy. Nếu thế còn gì là đạo đức, lẽ phải. Tôi đã lập trận thì không dẹp bao giờ. Sư huynh là người thân thông cứ vào phá thử?

Lão Tử cười, nói:

- Phá trận không khó chi, song ta khuyên người sau chớ thờ than, hối hận. Thôi, ta cho người vào trước sửa soạn đi, rồi ta sẽ vào phá. Nếu không sắp đặt sẵn, chắc là bị bối rối.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Tôi không cần sắp đặt gì nữa. Sư huynh muốn phá thì cứ vào tôi chỉ khuyên một điều là phải cẩn thận kẻo bị bắt.

Nói rồi giục Khuê ngưu về cửa Hãm tiên, đứng trong trận chờ Lão Tử.

Lão Tử vỗ sừng trâu, bốn chân trâu hiện hào quang bay hồng đất.

Lão Tử lại trái bức Thái Cực Đồ ra, hóa thành cái cầu vòng rồi bước lên cầu vòng ấy xông vào trận ca rằng:

Sanh đời hỗn độn gặp thầy truyền,
Biến hóa vô cùng phép tự nhiên
Dạy chúng làm lành toan bỏ dữ,
Độ người khỏi tục đặng thành tiên
Một trường Xiển giáo ưa thanh tịnh,
Hai chữ vô vi lánh thị trường
Chẳng đã thương người trong nước lửa,
Phải vào trận dữ dẹp cho yên

Thông Thiên thấy Lão Tử vào phá trận, liền vỗ tay một cái, sấm nổ vang trời.

Lão Tử cười ngất nói:

- Sư đệ đừng vỗ tay vô ích, hãy coi cây gậy của ta đây.

Thông Thiên giáo chủ thấy Lão Tử vào trận một cách dễ dàng, lại vùng gậy múa máy, nổi giận vùng đao đến chém. Nhưng gậy thì dài, gươm thì ngắn nên Thông Thiên giáo chủ cứ lo đỡ gạt chứ đâm không tới.

Lão Tử thấy vậy lại cười to nói:

- Ta thấy người chưa thông đạo pháp, thế mà dám lên làm giáo chủ Triệt giáo.

Thông Thiên giáo chủ giận tím mặt, nói:

- Người khinh khi ta đến thế, hèn chi để học trò giết hại đệ tử ta không biết bao nhiêu cả. Thật thù này không biết chừng nào nguôi. Các đệ tử Triệt giáo đứng trên đài Bát quái thấy cảnh vật xảy ra, ai nấy mặt mày cũng đầy sát khí, muốn bay xuống ăn tươi nuốt sống Lão Tử.

Thông Thiên giáo chủ liền lâm râm niệm chú, tức thì bốn cửa sấm nổ vang trời, tám phương gió thổi ngùn ngụt.

Lão Tử thấy vậy liền hiện hào quang lên đầu, trên hào quang đó lại hiện cái tháp lồng lộng, làm cho sấm gió không sao động vào mình được.

Lão Tử lại nghĩ thầm:

- Nó đã dùng đến bí quyết trận đồ để hại mình, mình cần phải biến hóa phá trận cho tan. Nếu không lũ học trò nó coi mình chẳng ra gì.

Nghĩ rồi, Lão Tử liền vỗ vào sừng trâu, tức thì Thần ngư bay vọt ra khỏi trận.

Lão Tử vội cỡi mao đuôi cá, tức thì trên đầu hiện ba đạo hào quang rồi giục trâu vào phá trận.

Xảy nghe phía Đông có tiếng chuông ngân, rồi một người đội mao, mình mặc áo hồng, cỡi thú trắng, cầm gươm xông tới nói:

- Lý đạo huynh! Đừng sợ! Có tôi đến giúp sức đây.

Thông Thiên giáo chủ không biết ai lại xông vào phá trận, liền hỏi lớn:

- Đạo sĩ là ai mà đến đây giúp Lão Tử?

Người ấy nói:

- Nếu không biết thì nghe bốn câu ca này sẽ rõ:

Trời đất sanh thành đã có ta,
Theo thầy học đạo rộng bao la
Thấy điều nghịch ý nên ra giúp,
Cho rõ hai bên lẽ chánh tà

Ca xong, người ấy nói:

- Ta là Thượng Thanh đạo nhơn đây.

Vừa nói vừa chém Thông Thiên giáo chủ.

Thông Thiên giáo chủ nghĩ thầm:

- Lạ thật! Thượng Thanh đạo nhơn là người ở giáo phái nào mà ta không biết.

Trong lúc Thông Thiên giáo chủ đang nói chuyện với Thượng Thanh đạo nhơn thì lại nghe bên phía Nam có một tiếng chuông ngân, rồi một ông già đội mao vàng, mặc áo bát quái, tay cầm cây Như ý, cỡi ngựa chạy đến kêu lớn:

- Lý đạo nhơn! Có tôi đến trợ chiến.

Thông Thiên giáo chủ hỏi:

- Ai đó vậy?

Người ấy nói:

- Thấy ta mà người không biết thì làm chủ Triệt giáo sao được.

Hãy nghe đây:

Hồng Quân lão tổ dạy vương tròn,
Sống mãi trên đời với nước non
Trời đất không già ta chẳng thác,
Say sưa mùi đạo tắm lòng son

Ca rồi nói:

- Ta là Ngọc Thanh đạo nhơn đến đây thử tài Thông Thiên giáo chủ.

Thông Thiên giáo chủ nghĩ thầm:

- Từ xưa đến nay thầy ta chỉ dạy có ba người đệ tử, sao nay lại có Thượng Thanh và Ngọc Thanh nào đó?

Ngọc Thanh đánh xuống một Như ý, Thông Thiên giáo chủ đưa kiếm ra đỡ.

Hai bên đang đánh với nhau chưa phân thắng bại, xảy nghe phía Bắc có tiếng chuông ngân, rồi một ông đạo sĩ đội mũ Cửu tiên, mặc áo tiên y, một tay cầm quạt râu rồng, một tay cầm ngọc Như ý, cỡi sư tử chạy đến kêu lớn:

- Lý đạo huynh, tôi đến trợ chiến phá trận Hãm Tiên!

Thông Thiên giáo chủ thấy người ấy mặc còn trẻ mà tóc đã bạc không biết là ai, liền tiếp hỏi:

- Còn ai đó nữa?

Người ấy nói:

- Hãy nghe bài ca này:

Từ thuở sinh ra lúc hỗn mang,
Tính năm kể tháng biết muôn ngàn?
Một bầu tạo hóa dầu ngang dọc,
Những kẻ bàn môn khó tỏ tà

Ca rồi nói:

- Ta là Thái Thượng đạo nhơn.

Khi ấy bốn người vây Thông Thiên giáo chủ đánh vùi một trận.

Thông Thiên giáo chủ một người phải cự với ba người, chỉ còn biết đỡ mà không thể nào đánh lại được.

Các đệ tử Triệt giáo thấy ba người mới tới hào quang chiếu sáng
lòa ai nấy đều khen phục, nhất là Trương Nhĩ Tiên, đệ tử Triệt giáo
mà hâm mộ Xiển giáo vô cùng.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 78

Tây Phương hai vị phá Tru Tiên

Ba vị Tam Thanh vừa giao chiến với Thông Thiên giáo chủ là do Lão Tử làm phép hiện ra, chỉ trong một giờ thì tan mất. Lão Tử cố làm cho Thông Thiên giáo chủ rối trí mà thôi.

Thấy phép mình gần mất, Lão Tử ngâm lên một bài kệ:

Hồng quân truyền phép đạo đa thành,
Làm chủ thần tiên độ chúng sanh
Biến thử ba hình ai dễ biết,
Cho hay nguyên khí hóa Tam Thanh

Lão Tử ngâm vừa dứt, nghe tiếng chuông inh ỏi, ba ông biến mất chỉ còn một Lão Tử mà thôi, Thông Thiên giáo chủ thất kinh nhìn sững, bị Lão Tử đập cho ba gậy.

Đa Bửu đạo nhơn thấy thầy mình bị đánh, nổi giận ngâm:

Bích du môn đệ học đông đầy,
Nỡ để cho ai phạm đến thầy
Nay quyết trở tài không lẽ nhịn,
Cự cùng sư bá một phen này

Đa Bửu đạo nhơn ca rồi cầm gươm vào chém Lão Tử, Lão Tử cười lớn nói:

- Hột châu bằng hột thóc cũng chiếu hào quang.

Nói rồi đưa gậy ra đỡ và quăng tám nệm, truyền Huỳnh Cân lực sĩ gói Đa Bửu đem bỏ tại đào viên, cung Huyền Đô, chờ lúc về sẽ xử tội.

Huỳnh Cân lực sĩ tuân lệnh, dùng tám nệm ấy bắt Đa Bửu đạo nhơn đem đi.

Còn Lão Tử ra khỏi trận, trở về Lư Bồng, Nguyên Thi bước ra đón

vào và hỏi:

- Nay đạo huynh ra trận thế nào?

Lão Tử nói:

- Trận dữ ghê hồn, phá gấp không được đâu.

Tuy vậy, ta cũng đã đánh Thông Thiên ba gậy và bắt Đa Bửu đạo nhơn đem về cung Huyền Đô.

Nguyên Thi nói:

- Trận này bốn cửa có bốn cây gươm dữ, vậy phải có bốn người đại thần thông vào bốn cửa một lượt thì mới phá nổi.

Lão Tử nói:

- Hai anh em mình phá được hai cửa còn hai cửa nữa thiếu người. Nội trong đám môn đồ chúng ta nhắm không ai vào trận ấy được, biết làm sao.

Hai vị giáo chủ trầm mặc, ngồi buồn không biết phải làm sao giải quyết công việc khó khăn này.

Các đệ tử đứng hầu thấy thế đều lo lắng.

Nhiên Đăng bước tới thưa:

- Đệ tử có thể đảm đương được trách nhiệm này chăng?

Lão Tử nói:

- Bốn cây gươm ấy Thông Thiên giáo chủ luyện rất nhiệm mầu, nó là loại tru tiên, nếu kẻ nào chưa đủ mức thần thông đều bị nó chém giết.

Nguyên Thi nói:

- Ta đây vào xem bốn cửa mà còn bị gươm ấy chém đứt bốn bông sen, các người xem đó thì biết bốn cây gươm ấy lợi hại dường nào rồi.

Các đệ tử Xiên giáo nghe chủ mình nói vậy đều rón đến tận óc, không còn dám có ý khinh khi nữa.

Giữa lúc đang bối rối, xảy thấy Quảng Thành Tử bước vào bẩm:

- Có hai Đạo sư ở Tây phương đến ra mắt.

Nguyên Thi và Lão Tử đều ra rước vào Lư Bồng, sau khi hai bên thủ lễ, Lão Tử nói:

- Chắc hai vị đạo sư đến đây giúp chúng tôi phá trận Tru Tiên để tiếp dẫn những người có đức về Tây phương. Chúng tôi đang bí lối, tính đi thỉnh hai vị thì hai vị đã đến đây, thật may lắm.

Chuẩn Đề nói:

- Tôi thấy ao sen bên Tây phương hơn hai trăm bông nở, biết nhiều người phước đức gần thành, lại nhìn qua bên Đông và Nam hào quang hơn hai trăm đạo, nên tôi tìm đến rước kẻ tu hành.

Lão Tử nói:

- Đạo sư tìm đến đây thật hợp với cơ trời.

Chuẩn Đề hỏi:

- Bốn cây gươm phép ấy là vật tiên thiên sao lại về tay Triệt giáo?

Lão Tử nói:

- Nguyên thuở xưa, bốn cây gươm ấy thầy tôi cất dưới núi Phên Bửu, cốt không trao cho giáo hệ nào, vì biết nó là gươm độc, sau đó Thông Thiên giáo chủ lấy được đem về cất ở Bích Du cung, ngày nay lại đem xuống trần lập trận dữ. Đó cũng là số trời khiến thần tiên mắc nạn.

Chuẩn Đề nói:

- Nhị vị đạo huynh định bao giờ phá trận?

Lão Tử nói:

- Trận ấy có bốn cây gươm, treo bốn cửa, nếu không có đủ bốn vị thần thông vào một lúc thì không phá được. Nay Đại sư đến đây giúp chúng tôi thì được ba người rồi, chỉ còn thiếu một.

Chuẩn Đề nói:

- Như vậy đề tôi về hỏi Tây phương giáo chủ là Tiếp Dẫn đạo sư nếu thuận ý thì cùng tôi đến đây giúp hai vị phá trận này thì tiện lắm.

Nói rồi từ giã ra đi. Đến Tây phương, Chuẩn Đề vào ra mắt Tiếp Dẫn đạo sư, Tiếp Dẫn đạo sư hỏi:

- Đại sư xuống Đông độ sao trở về vội như thế?

Chuẩn Đề nói:

- Tôi thấy đệ tử trong Xiển giáo và Triệt giáo có nhiều người chiếu hào quang, nay Thông Thiên giáo chủ lập trận Tru Tiên, trận ấy có bốn cửa, ba người phá không được nên phải thỉnh sư huynh. Nếu sư huynh thấy tiện thì cũng nên xuống đó phá trận rước người công quả.

Tiếp Dẫn đạo sư nói:

- Tây phương là chốn thanh tịnh, không xen vào chuyện hồng trần,

tôi e phá trận không kham, hoài công tiến dẫn.

Chuẩn Đề nói:

- Đại sư phá được trận Tru Tiên?

Tiếp Dẫn đạo sư thuận lời, theo Chuẩn Đề xuống ải Giới Bài.

Quảng Thành Tử thấy hai vị Đạo sư Tây phương đến, liền vào bạch với Nguyên Thi.

Lão Tử và Nguyên Thi đồng ra ngoài nghênh tiếp.

Sau khi chủ khách an tọa, Lão Tử tỏ lời cảm ơn và nói:

- Nay có hai vị đại sư đến đây giúp thì đủ sức phá trận Tru Tiên rồi.

Tiếp Dẫn đạo sư nói:

- Bần đạo muốn rước người dày công về Tây phương nên từ giả chốn thanh tịnh đến đây, mong cho sớm xong việc.

Nguyên Thi nói:

- Hai vị ở Tây phương đã không muốn lưu lại chốn trần tục lâu thì chúng ta cũng nên tính chuyện phá trận cho sớm.

Lão Tử nói:

- Sư đệ khá xếp đặt sẵn sàng, ngày mai phá trận.

Nguyên Thi gọi bốn người đồ đệ là: Ngọc Đánh chơn nhơn, Đạo Hạnh thiên tôn, Quảng Thành Tử, Xích Tinh Tử đến bảo xòe tay ra cho mình họa bùa vào, và dặn:

- Các người hễ nghe trong trận Tru Tiên lửa vang sấm dậy thì chạy vào giật bốn cây gươm đem về để ngày sau ta có việc dùng đến.

Lại dặn Nhiên Đăng:

- Người đứng trên cao mà đón, hễ thấy Thông Thiên chạy lên thì dùng râu chuổi Định Hải châu mà đánh cho té xuống, làm cho chúng thấy Xiển giáo thần thông.

Rạng ngày các tiên gióng chuông vang rền, bốn ông đi trước, các đệ tử đi sau, đến trận Tru Tiên sai người báo cho Thông Thiên hay trước.

Thông Thiên giáo chủ vội dắt học trò ra cửa Lục tiên, gặp Chuẩn Đề và Tiếp Dẫn đạo sư, liền hỏi:

- Hai ông ở Tây phương là nơi thanh tịnh, tìm đến trận này làm gì?

Chuẩn Đề nói:

- Anh em chúng tôi ở Tây phương đến đây rước người phước đức.
Xin đạo hữu nghe lời này:

Mình những bông sen biến hóa ra,
Tây phương thanh tịnh mặc ta bà
Ba hoàn Xá lợi cao vọi vọi,
Mấy hột minh châu chiếu sáng lò
Xâu chuỗi bồ đề vui thú vị,
Nhành cây thất bửu đánh tà ma
Xem qua Đông độ nhiều người thiện,
Rước đến Linh sơn ở một nhà

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Các người ở Tây phương, tôi ở Đông độ sao lại muốn rước học trò chúng tôi?

Chuẩn Đề nói:

- Kẻ có phước mới được rước về chốn thanh tịnh. Còn đạo là tình thương, không kẻ lãnh vực.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Các người nói sai rồi. Tư tưởng có lãnh vực tư tưởng, nếu không có lãnh vực thì không có giáo hệ. Mặc dù đạo nào cũng lấy gốc ở tình thương, nhân đạo, tu hành, song mỗi đạo có một ý nghĩa của nó. Đồ đệ của giáo hữu không là đồ đệ của Triệt giáo, ngược lại đồ đệ của Triệt giáo không thể trở thành đồ đệ của giáo hữu được.

Chuẩn Đề nói:

- Đành vậy, song ai cũng có quyền lựa chọn đường lối tu hành của mình thì Tây phương và Đông độ tuy là hai lãnh vực ngăn cách song ý thức giáo đạo vẫn được tự do, không ngăn cách bao giờ.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Vũ trụ mệnh mang người có phúc và vô phúc, người có đức và thất đức không thiếu gì tại sao phải tìm đến trận này nhắm vào tín đồ Triệt giáo chúng tôi để tìm môn đồ đem về Tây phương?

Chuẩn Đề nói:

- Đạo hữu chưa rõ, cho chúng tôi có ác ý, thực ra vị đạo hữu lập trận dữ người lành phải lâm nạn nên chúng tôi phải đến đây độ

người lành không để họ chịu sa vào kiếp luân hồi đó là thiện chí của chúng tôi.

Thông Thiên giáo chủ cười lớn:

- Tôi e đó chỉ là lời nguy biện để che đậy hành vi đen tối của mình. Tây phương là chỗ thanh tịnh quý vị bỏ chốn thanh tịnh đến đây giúp người dữ đang lâm le một cuộc sát kiếp sao lại bảo là mình độ người lành? Nếu quý vị không tham gia vào trận này, không giúp cho kẻ tạo sát kiếp thì làm gì có những linh hồn bị đày đọa trong luân hồi? Nhúng tay vào việc giết người để độ người, đó chỉ là chuyện cướp đoạt linh hồn mà thôi.

Chuẩn Đề nói:

- Đâu phải chúng tôi gây ra chuyện chém giết. Chuyện chém giết chính là do hai phái hệ của Đông độ gây ra, cái nhân đã đặt ra rồi, thì cái quả tất nhiên phải có. Chúng tôi nhúng tay vào chỉ là thêm vào cái nhân để tạo cái quả bớt thảm khốc hơn.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Quý vị tự cho mình tài cao có thể dùng áp lực buộc tôi phải từng phục sao?

Chuẩn Đề nói:

- Không phải chuyện từng phục mà là chuyện nhịn nhục cốt để không sanh ra cảnh bạo tàn.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Đây là việc tranh chấp riêng giữa hai phái hệ Đông độ, chính quý vị xen vào là trái luật. Vả lại sự giúp đỡ của quý vị chưa chắc đã làm cho cuộc tranh chấp của chúng tôi bớt thảm khốc mà tôi e còn thảm khốc hơn. Xin quý vị nghe đây:

Ngũ hành độn thấu khắp nơi nơi,
Ngàn kiếp muôn năm chẳng đổi dời
Hai chữ vô vi bày mối đạo,
Một câu bất động sửa cơ trời
Trường sanh sa ùn có phương tìm thuốc,
Chỉ đức nào không việc giúp đời
Biến hóa huyền công ra cứu thế,
Chi màng thanh tịnh, cứ vui chơi

Chuẩn Đề nói:

- Thông Thiên đạo hữu chớ tranh cao thấp làm chi, xin dẹp trận này, lấy chữ hòa làm quý, chúng ta đã không mịch lòng nhau lại không gây ra một cuộc sát kiếp vô ích, tổn thương đến các môn đồ.

Thông Thiên nói:

- Nếu có một cuộc sát kiếp thì nguyên nhân là do hai vị đã đến đây giúp kẻ dữ gây ra.

Chuẩn Đề nói:

- Đạo hữu nói sai rồi. Chúng tôi không đến đây trận Tru Tiên vẫn phải sanh ra sát kiếp. Hai vị giáo chủ Xiển giáo không bao giờ để cho trận Tru Tiên của đạo hữu cản trở việc chinh Đông, như vậy hai bên đều dắt nhau đến bờ vực thẳm cả, mà kết cục chỉ khổ đau cho các môn đồ đức hạnh.

Thông Thiên giáo chủ cãi lại:

- Tôi không cho lời ấy là đúng. Nếu không đủ tài năng, ai dám phá trận Tru Tiên này mà sanh ra ác sát? Chúng tôi sẽ dùng lực lượng tương quan mà bảo tồn lẽ sống. Trong vũ trụ, nếu sức áp chế và sức phản ứng tương quan sẽ không bao giờ đi đến tiêu diệt cả. Vạn hữu chỉ bị tiêu diệt khi nào sức chống chọi của cá thể mình bị yếu đuối, không đủ sức chống lại với áp lực của cá thể khác. Mạnh được yếu thua cũng là luật tự nhiên của vũ trụ. Thôi, chúng ta đã nói bấy nhiêu lời cũng đủ, tôi đã lập trận rồi, không bao giờ chịu dẹp, quý vị muốn phá xin vào trận.

Dứt lời, Thông Thiên giáo chủ trở vào trận.

Nguyên Thi nói với các đạo hữu:

- Chúng ta cùng phá bốn cửa một lần.

Tiếp Dẫn nói:

- Tôi vào cửa Nam.

Lão Tử nói:

- Tôi vào cửa Tây.

Chuẩn Đề nói:

- Tôi vào cửa Bắc.

Còn cửa Đông thuộc phần Nguyên Thi. Bốn người lãnh trách nhiệm xong, chia nhau vào trận.

Nguyên Thi cỡi Tứ Bát Tướng, xông vào cửa Tru Tiên, Thông Thiên giáo chủ đứng trên đài Bát quái vỗ tay một cái sấm nổ vang trời gươm thiêng chuyển động.

Nguyên Thi hiện hào quang chiếu sáng có bông sen cản, nên gươm không sa xuống được.

Nguyên Thi đứng trong trận Tru tiên bình yên vô sự.

Tiếp Dẫn đạo sư vào cửa Lục tiên, Thông Thiên giáo chủ cũng vỗ tay, sấm nổ vang trời, gươm báu rung lên.

Tiếp Dẫn hiện ba viên Xá lợi chiếu lên, hào quang sáng chói, gươm Lục tiên đứng sững.

Tiếp Dẫn cũng đứng yên mà chờ.

Lão Tử vào cửa Hãm tiên, Thông Thiên cũng vỗ tay sấm nổ, gươm Hãm tiên bay lên, Lão Tử hiện lung linh bửu pháp chiếu hào quang, gươm Hãm tiên dừng lại.

Lão Tử đứng đó mà chờ.

Còn Chuẩn Đề đến cửa Tuyệt tiên, Thông Thiên giáo chủ cũng vỗ tay, sấm nổ vang trời, gươm Tuyệt tiên bay lên lượn qua lượn lại, Chuẩn Đề cầm nhánh cây Thất bửu, hiện bông sen cả ngàn, gươm ấy liền dừng lại.

Chuẩn Đề đứng lại mà chờ.

Bảy giờ bốn vị đã vào đủ mặt.

Lão Tử kêu Thông Thiên giáo chủ nói:

- Thông Thiên, chúng ta đã vào đủ bốn cửa rồi, muốn làm cách nào thì làm thử.

Thông Thiên giáo chủ vỗ tay bốn cái, sấm dậy ầm ầm, trận Tru tiên tua tủa hào quang, giáo gươm bao phủ, lửa dậy phùng phùng, gió bay nghìn nghịt.

Thông Thiên giáo chủ cầm gươm phép chém Tiếp Dẫn, Tiếp Dẫn đưa Phất chủ ra đỡ, bông sen ngũ sắc cản gươm lại.

Tiếp đó Lão Tử cầm gậy xông vào, Nguyên Thi cầm Ngọc như ý đánh tiếp, Chuẩn Đề dùng mình hiện ra mười tám tay cầm đủ các món binh khí và bửu pháp, lại kêu lớn:

- Đạo hữu tới đây cho mau.

Tức thì chim Không tước bay đến trợ lực.

Thông Thiên giáo chủ đỡ không kịp bị Lão Tử đánh trên lưng một gậy, Nguyên Thi đánh Ngọc như ý ngang vai, Chuẩn Đề đánh một Gia kỳ xử nhằm đùi.

Thông Thiên giáo chủ té xuống Khuê ngưu, liền độn thổ bay lên, bị Nhiên Đăng quăng Định Hải châu đánh ngã xuống.

Còn bốn vị đệ tử Xiển giáo ở ngoài trận, thấy sấm chớp vang lừng, lửa dậy gió rung, liền xông vào giữa trận giựt gươm:

Quảng Thành Tử lấy được gươm Tru tiên.

Xích Tinh Tử lấy được gươm Lục tiên.

Ngọc Đảnh chơn nhơn lấy được gươm Hãm tiên.

Đạo Hạnh thiên tôn lấy được gươm Tuyệt tiên.

Bốn cây gươm báu bị đoạt hết, trận Tru Tiên tan vỡ.

Thông Thiên giáo chủ hóa hào quang bay đi, các đệ tử Triệt giáo thấy thầy mình thua trận lén trốn chạy về động.

Nguyên Thi thấy phá trận tan nát, đắc ý cười lớn và ngâm:

Thông Thiên giáo chủ lập Tru tiên,
Bốn cửa treo gươm ý chẳng hiền
Can gián nhiều lần không chịu dẹp,
Tan tành một trận mới đành kiêng
Bị thương cũng bởi khoe gan mật,
Chịu nhục chỉ vì tánh đảo điên
Cho biết phép tà không lại chánh,
Cải trời bao thuở được bình yên

Bốn vị phá trận xong đồng trở lại Lư Bồng, Nguyên Thi nói:

- Vì xích mích giữa hai giáo phái chúng tôi nên nhọc sức hai vị đại sư đến giúp. Ngày sau xin tạ ơn.

Lão Tử nói:

- Thông Thiên cãi lời làm sao nên việc được? Các đệ tử ta đã gài dút việc hồng trần. Khương Thượng lo lấy ả Giới Bài còn chúng ta về núi.

Nói rồi cùng nhau giã biệt: Chuẩn Đề, Tiếp Dẫn về Tây phương, Nguyên Thi về cung Ngọc Hư, Lão Tử về cung Huyền Đô bát

cảnh. Còn các tiên ai về động nấy. Tử Nha trở lại Ty Thủy quan. Võ Vương thấy Tử Nha về ải, mừng rỡ nói:

- Thượng phụ đi phá trận dữ, ta nghe có hội chư tiên nên không dám sai người đi thăm viếng.

Tử Nha tâu:

- Cũng nhờ hồng phước chúa công, nên có đại tiên đến giúp sức.

Ngày nay phá trận đã xong, ngày mai lo lấy ải Giới Bài.

Võ Vương truyền dọn tiệc đãi đấng.

Bấy giờ Thông Thiên giáo chủ bị Lão Tử đập một gậy, Chuẩn Đề đánh một Gia kỳ xử rêm mình, đã bị mất bốn cây gươm, lại bị nhục một trận nên hổ thẹn không trở về cung Bích Du, dắt đệ tử đến núi Tử Chi, lập đàn luyện phép làm một cây phượng sáu lá gọi là Lục hồn phang.

Một là đề tên Tiếp Dẫn đạo sư

Một là đề tên Chuẩn Đề đạo sư

Một là đề tên Lão Tử

Một là đề tên Nguyên Thi

Một là đề tên Khương Tử Nha

Một là đề tên Võ Vương Cơ Phát

Thông Thiên ngày đêm luyện phép, để sau này lập trận Vạn Tiên dùng phượng ấy rửa nhục.

Đây nói về ải Giới Bài, chủ tướng là Từ Cái, nghe đạo binh Tử Nha kéo đến, thương nghị với các tướng:

- Binh Châu lấy ải Ty Thủy đã lâu mà chưa xâm phạm ải Giới Bài.

Ta nghe Đa Bửu đạo nhơn lập trận Tru Tiên đón đường nên binh Châu tiến không được. Chưa biết hai bên thắng bại lẽ nào, ta lợi dụng cơ hội này cho người đem sớ về kinh, xin thêm binh tiếp viện.

Các tướng đồng khen phải. Từ Cái viết sớ sai người đem về Triều Ca.

Ngày ấy nhằm phiên Cơ Tử bình chánh, Cơ Tử xem sớ kinh hãi nói:

- Khương Thượng đã lấy ba ải: Tỵ Thủy, Giai Mộng và Thanh Long. Nay đã đến ải Giới Bài, binh thế mạnh vô cùng. Việc này như lửa cháy không thể xem thường.

Nói rồi ôm biểu đến Lộc Đài vào chầu vua Trụ.

Vua Trụ xem qua thất kinh, phán:

- Khương Thượng đã làm lộng, cướp hết ba ải của trẫm, vậy phải lo thêm binh tướng trừ nó mới yên.

Cơ Tử tâm:

- Nay bốn phương đều có giặc nhưng ngại nhất là việc Khương Thượng tôn Cơ Phát làm Võ Vương, có ý thâm tóm thiên hạ, nên hưng binh sớm chinh phạt vào lấy ngũ quan. Ấy là bệnh trong tim, không phải ghê chốc bên ngoài xin bệ hạ bớt vui say lo đường tiến thủ, lấy xã tắc làm trọng, cơ nghiệp là hơn.

Cơ Tử tâm xong xuống đài. Trụ Vương ngồi một mình buồn bã, bỗng có Đất Kỷ và Hồ Hỷ Mị bước ra.

Đất Kỷ thấy mặt vua rầu rầu liền hỏi:

- Vì có lẽ nào bệ hạ không vui?

Trụ Vương nói:

- Hiện nay bốn phương giặc giã như ong, Khương Thượng phò Cơ Phát chiếm mất ba thành, binh tướng phải ra trận đều chết hết, trẫm không buồn sao được?

Đất Kỷ mỉm cười nói:

- Lẽ nào bệ hạ không hiểu điều ấy mà buồn bực.

Trụ Vương nói:

- Điều ấy là điều gì?

Đất Kỷ nói:

- Các quan trấn ải và quan đại thần sanh tề, lấy việc binh đao mà dối bệ hạ, để lãnh lương tiền cho nhiều, chia nhau làm giàu, bệ hạ không biết buồn rầu vô ích.

Trụ Vương nghe nói liền hỏi:

- Binh tướng sai ra trận không có người về sao ái khanh lại bảo là dối gạt.

Đất Kỷ nói:

- Chúng lập mưu nhau ngoài ải. Bệ hạ biết được sao? Vả lại, việc giặc giã chỉ có một, chúng nói lên mười, để làm cho bệ hạ sợ mà

trọng chúng.

Vua Trạ ngẫm nghĩ rồi nói:

- Nếu chúng dâng biểu nữa thì tính làm sao?

Đất Kỷ tâu:

- Chém đầu kẻ dâng sớ thì chúng giật mình không dám làm điều dối trá nữa.

Vua Trạ khen ngợi, truyền chém sứ bêu đầu.

Cơ Tử nghe tin Trạ Vương chém sứ kinh hãi vào tâu:

- Vì có nào mà bệ hạ chém sứ?

Trạ Vương phán:

- Hoàng bá chưa rõ, ấy là tại các quan trấn ải đặt điều, lấy việc chiến chinh mà đòi hỏi triều đình phải cung cấp lương tiền để chúng chia tay nhau hưởng lợi. Nếu không làm như vậy tình trạng ấy còn mãi.

Cơ Tử tâu:

- Khương Thượng đang đàn bái tướng, kéo quân vào ngũ quan, việc ấy thiên hạ ai không biết, sao lại đổ thừa cho quan trấn ải đặt điều. Nếu bệ hạ không thêm binh lương, mà chém sứ, thì các tướng ai còn đem thân chống giặc, cứu sơn hà?

Trạ Vương nói:

- Trẫm xem ải Huỳnh Hà và Mạnh Tân là hai nơi hiểm trở, đầu Tử Nha có sáu mươi vạn quân, cũng không thể vượt hai nơi đó mà vào đến Triều Ca. Hoàng bá cứ yên lòng, đừng lo lắng gì hết.

Cơ Tử thở dài, rung rung nước mắt bước xuống lầu.

Có bài thơ rằng:

Thuở trước Thành Thang dựng nghiệp vương,

Chư hầu từng phục khắp bốn phương

Sáu trăm năm lễ thành cơ nghiệp,

Nay lại về Châu thật bất ngờ

Bấy giờ Khương Thượng đóng quân tại Ty Thủy, vào bàn với Võ Vương:

- Xin chúa công ở lại đây, để lão thần kéo binh tướng đến đánh ải Giới Bài. Chừng nào lấy được ải sẽ xin thỉnh giá.

Võ Vương nói:

- Mong Thượng phụ đến Mạnh Tân sớm để hội chư hầu rồi lo việc kéo quân về nước.

Tử Nha từ tạ Võ Vương, phát pháo khai thành, kéo quân đến ải Giới Bài đóng trại cách tám mươi dặm.

Từ Cái hay tin liền dẫn các tướng lên mặt thành xem thử, thấy cờ đỏ một màu, binh uy nghiêm chỉnh.

Từ Cái nói với các tướng:

- Tử Nha là gã đạo sĩ ở núi Côn Lôn, song xuống thế làm một ngư phủ, vậy mà lúc dùng binh chẳng thua một danh tướng.

Tiên phong Vương Báo và Bành Tuân đồng nói:

- Chủ tướng khen địch, làm hạ giá trị của mình. Để ngày mai chúng tôi ra bắt sống Khương Thượng giải về triều ca trị tội.

Từ Cái không tin buồn bã xuống thành sửa soạn khí giới chờ lúc giao chinh.

Hôm sau, Khương Thượng sắp đặt an bài, ngồi trên trướng họp các tướng đủ mặt hỏi:

- Hôm nay ai muốn ra binh đánh trận đầu?

Ngụy Bôn xin xuất trận, rồi dẫn binh đến trước ải Giới Bài khiêu chiến.

Quân vào báo lại. Từ Cái thăng trướng, họp mặt các tướng trong thành nói:

- Ta vừa nghe tin Thiên Tử đã không phát binh lương, lại giết người dâng sớ. Giặc đánh ngoài thành như ong vỡ tổ, trong triều Thiên Tử nghe lời sàm tấu không kể gì đến những người đem thân chống giặc giữ sơn hà. Như vậy thì Trụ Vương đã muốn mất nước chứ đâu phải chúng ta bất trung? Nay thiên hạ về Châu hết chín phần, chúng ta có liều thân giữ ải này cũng vô ích.

Bành Tuân nói:

- Vua không minh triều thần sẽ có cách làm cho vua tỉnh ngộ, còn bốn phận chúng ta là tôi nhà Thương, suốt đời ăn lộc vua, đến lúc binh biến lại bỏ nhiệm vụ sao phải? Mạc tướng xin liều thân một trận rồi sẽ tính.

Nói rồi lên ngựa ra trước ải nạt lớn:

- Tướng Châu tên họ là chi?

Ngụy Bôn nói:

- Ta là Tả tiên phuông Ngụy Bôn, còn ngươi là ai mà dám ra đây chịu chết? Nếu biết cơ trời mau dung ả đầu hàng, bằng chống lại ắt ngọc đá đều tiêu hết.

Bành Tuân nổi giận mắng:

- Ngụy Bôn, ngươi bắt quả là một đứa tay sai, sao dám khoe tài trước một viên đại tướng?

Nói rồi đâm một thương. Ngụy Bôn đỡ ra rồi đâm lại. Ngụy Bôn là một hổ tướng, Bành Tuân cự không lại, chỉ đánh được ba chục hiệp rồi bại tẩu.

Ngụy Bôn đuổi theo, Bành Tuân liền quăng cây bút sen lên, hóa ra trận hạm đạm.

Bành Tuân vào trận ấy, Ngụy Bôn cũng đuổi theo.

Bành Tuân vỗ tay một cái, sấm nổ vang trời, Ngụy Bôn cả người và ngựa đều tan nát ra tro, một luồng khói đen bắn thẳng lên trời ấy là hồn Ngụy Bôn về đài Phong thần, Bành Tuân thu quân về ả.

Quân thua về báo với Tử Nha:

- Ngụy tiên phong xông trận, nghe sấm nổ một tiếng cả người và ngựa đều nát ra tro.

Tử Nha than:

- Thương thay! Ngụy Bôn nghĩa đồng, rất uổng đáng anh hùng.

Bây giờ Bành Tuân vào ả thuật chuyện cho Từ Cái nghe.

Từ Cái vị tình điểm công thứ nhất.

Hôm sau Từ Cái nói với các tướng:

- Trong ả thiếu lương mà triều đình không phát, ta biết tính làm sao? Tuy thắng một trận hôm sau, song thủ thành cũng không được.

Các tướng còn đang bối rối, bỗng có tin tướng Châu đến ngoài thành khiêu chiến.

Vương Báo tình nguyện cầm kích cỡi ngựa ra thành, thấy tướng Châu mặc thanh y thanh giáp liền hỏi lớn:

- Tướng Châu tên gì đó?

Tướng Châu đáp:

- Ta là Ký Châu hầu Tô Hộ.

Vương Báo nói:

- Tô Hộ, ngươi là người bạc tình vô nghĩa, mình là quốc thích, con hưởng tiêu phòng, chẳng lo trừ giặc giúp vua, lại đầu Châu phản Trụ. Nay đem binh lấy ải sao không biết xấu?

Nói rồi không đợi Tô Hộ trả lời đâm tới một kích.

Tô Hộ đưa đao lên đỡ. Hai người hỗn chiến một hồi.

Tô Toàn Trung, Triệu Bình, Tôn Tử Võ đồng áp vào giúp Tô Hộ vây Vương Báo vào giữa.

Vương Báo cự không lại giục ngựa nhảy ra ngoài. Triệu Bình đuổi theo, Vương Báo vỗ tay hóa một luồng sét đánh vào mặt Triệu Bình nảm đen.

Triệu Bình liền sa xuống ngựa, bị Vương Báo đâm một kích bay hồn.

Tôn Tử Võ tiếp theo cũng bị Vương Báo dùng phép ấy giết chết nữa.

Cha con Tô Hộ thất kinh quày chạy ngay.

Vương Báo thu binh về ải.

Cha con Tô Hộ về trại thưa lại các việc với Tử Nha, Tử Nha khiển trách:

- Sao không liệu thế mà lui, để hao hết hai tướng?

Tô Toàn Trung thưa:

- Nếu đầu lực thì liệu sức mà lui, ngặt nó có phép dị kỳ, vỗ tay thành luồng sét đánh thì chạy sao kịp?

Tử Nha nghe nói thêm buồn, ngồi tính kế trừ tướng giặc.

Hôm sau Khương Thượng hỏi các đệ tử:

- Các ngươi có biết cách nào trừ tướng địch chẳng?

Lôi Chấn Tử nói:

- Xin Nguyên soái cho tôi ra trận bắt tướng địch.

Tử Nha nhận lời, Lôi Chấn Tử đến trước ải khiêu chiến.

Quân vào báo, Từ Cái hỏi:

- Tướng nào muốn ra trận?

Bành Tuân liền vác giáo, kéo binh xông ra, thấy tướng Châu mặt mày kỳ dị, liền hỏi lớn:

- Ngươi tên là chi dám đến đây múa men như vậy?

Lôi Chấn Tử nói:

- Ta là em vua Võ Vương tên Lôi Chấn Tử.

Bành Tuân nổi giận đâm một thương, hai tướng hỗn chiến một hồi. Bành Tuân theo cách cũ trá bại bỏ chạy, nhưng chưa kịp làm phép thì Lôi Chấn Tử đã bay theo, Bành Tuân không dè Lôi Chấn Tử biết bay, nên trở tay không kịp, bị Lôi Chấn Tử đập vào vai một búa hạ mã.

Lôi Chấn Tử chặt lấy thủ cấp đem về nạp cho Tử Nha.

Tử Nha mừng rỡ thưởng công Lôi Chấn Tử rất hậu.

Bên kia Từ Cái nghe quân vào báo:

- Bành Tuân tử trận, bị tướng địch cắt đầu bêu trước dinh làm lệnh.

Từ Cái nói:

- Ta nhắm không thể giữ ải này được, đường thuận nghịch đã rõ ràng, các người còn đem sức chống lại làm chi?

Vương Báo thưa:

- Xin chủ tướng chớ nóng nảy, để nay tôi bắt tướng dẫn về.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 79

Âi Xuyên Vân, bốn tướng Châu bị bắt

Bữa sau, Vương Báo lên đi khiêu chiến tại dinh Châu, quân vào báo lại, Tử Nha hỏi các tướng:

- Ai muốn ra trận?

Na Tra liền cầm thương lên xe phong hỏa, ra khỏi trại.

Vương Báo xem thấy hỏi:

- Người có phải là Na Tra không?

Na Tra không thèm trả lời, xốc tới đâm một giáo.

Vương Báo đưa kích ra đỡ, hai tướng hỗn chiến với nhau một hồi, Vương Báo biết Na Tra là học trò Xiển giáo, tính ra tay trước mới xong, liền hóa sấm và đánh, chẳng ngờ Na Tra có xe phong hỏa liền giục xe lên cao, tránh khỏi tầm sét, rồi quăng Càn khôn quyền đánh trúng Vương Báo nhào xuống ngựa. Na Tra đâm bồi một giáo, Vương Báo bay hồn.

Quân thua về thưa lại với Tử Cái.

Tử Cái thất kinh nghĩ thầm:

- Vương Báo và Bành Tuân bởi không biết vận trời nên sa cơ tử trận. Ta nhân lúc này viết thư dâng ả để cứu dâng trong thành thì hơn.

Tử Cái đang ngồi suy nghĩ, bỗng có quân vào báo:

- Có một đạo sĩ xin vào ra mắt.

Tử Cái truyền mời vào.

Đạo sĩ bước vô bái làm lễ.

Tử Cái hỏi:

- Chẳng hay đạo trưởng đến đây có việc chi?

Đạo sĩ nói:

- Tôi là thầy của Bành Tuân, nghe tin Bành Tuân bị Lôi Chấn Tử giết nên xuống đây báo thù cho đệ tử.

Tử Cái lại hỏi:

- Chẳng hay danh tánh của đạo trưởng là chi?

Đạo sĩ nói:

- Tôi họ Pháp, tên Giai.

Từ Cái thấy Pháp Giai có vẻ không phải tiên phong đạo cốt, chắc phép tắc không bao nhiêu, nên yên lòng, mời ngồi, rồi nói:

- Tử Nha là người tài phép, lại có rất nhiều tướng tài phò tá, tôi e đạo trưởng khó thắng nổi.

Pháp Giai nói:

- Tướng quân cứ an lòng, để tôi ra bắt Khương Thượng đem về đây, trước tướng công dâng về Triều Ca lãnh công, sau tôi báo thù cho đệ tử.

Từ Cái nói:

- Nếu được vậy thì hay lắm. Dân trong thành chúng tôi mang ơn đạo trưởng rất nhiều. Nhưng chẳng hay đạo trưởng dùng chay hay mặn?

Pháp Giai nói:

- Tôi là người tu hành không biết ăn mặn, xin tướng quân đừng dọn tiệc.

Rạng ngày, Pháp Giai kéo quân đến trước dinh Châu kều Tử Nha ra nói chuyện. Quân vào báo:

- Có một đạo sĩ đến trước dinh gọi Nguyên soái ra nói chuyện.

Tử Nha liền dẫn các tướng ra thành. Ra vừa khỏi dinh thành thấy một đạo sĩ đầu đội kim cô, mình mặc đồ trắng.

Tử Nha liền đến vái chào.

Pháp Giai nói:

- Ta nghe thiên hạ đồn người tài phép lắm, nên hôm nay đến đây thử xem thế nào.

Tử Nha mỉm cười hỏi:

- Chẳng hay đạo trưởng tên họ là chi?

Pháp Giai nói:

- Ta là Pháp Giai ở Bồng Lai. Học trò ta là Bành Tuân bị Lôi Chấn Tử cắt đầu nên xuống đây trả thù. Vậy người hãy kêu nó ra đây chịu chết. Đừng để ta nổi nóng thì ngọc đá cũng chẳng còn.

Lôi Chấn Tử nghe nói nổi giận, lướt tới mắng:

- Thất phu! Có ta đến đây.

Nói rồi vỗ cánh bay lên, vung Kim côn đập xuống, Pháp Giai vội

đưa gươm ra đỡ. Thế là hai người hỗn chiến kịch liệt.
Đánh được năm hiệp Pháp Giai biết mình không chống lại Lôi Chấn Tử liền nhảy vọt ra xa lấy phướng rung trước mặt Lôi Chấn Tử làm cho Lôi Chấn Tử hôn mê té nhào xuống đất bị quân sĩ bắt trói dẫn về dinh.

Bắt được Lôi Chấn Tử rồi Pháp Giai hét lớn:

- Phen này ta quyết bắt Khương Thượng trừ hậu hoạn cho nhà Thương.

Na Tra nổi giận nạt lớn:

- Thất phu! Chớ vô lễ với sư thúc ta. Người dùng tà thuật bắt đạo huynh ta, ta quyết lấy đầu người không tha.

Dứt lời, vung giáo đâm liền.

Pháp Giai đưa gươm ra đỡ và cũng dùng như trước, lấy phướng ra rung.

Nào ngờ Na Tra là cốt bông sen nên không thể nào hốt hồn được.

Na Tra liền quăng Càn khôn quyền lên, đánh Pháp Giai té nhào.

Nhưng chưa kịp đánh bồi thì Pháp Giai đã độn thổ đi mất.

Tử Nha liền thân binh về trại, vào dinh lòng lo nghĩ không biết Lôi Chấn Tử lúc này sống chết thế nào.

Pháp Giai độn thổ về ải Giới Bài, Từ Cái nghe tin ra nghênh tiếp và hỏi:

- Vì có gì mà đạo trưởng lại thất bại trận đầu?

Pháp Giai nói:

- Bởi ta không biết Na Tra là Linh Châu Tử, liên hoa hóa thân nên dùng phướng không thu hồn được, bị nó quăng Càn khôn quyền đánh trúng. Nhưng không sao, ta có linh dược, chỉ uống một viên là hết ngay.

Nói rồi thò vào túi da lấy thuốc bỏ vào miệng. Chẳng mấy chốc vết thương đã lành lại như xưa. Liền truyền quân khiêng Lôi Chấn Tử đến, rồi dùng phướng phát qua phát lại vài cái.

Lôi Chấn Tử tỉnh hồn mở mắt thấy mình bị trói, trợn mắt nhìn

Pháp Giai nãy lửa.

Pháp Giai cũng giận dữ nhìn Lôi Chấn Tử nói:

- Cũng tại ta bắt người, nên bị Na Tra đánh ta một Càn khôn quyền.

Nói rồi truyền tả hữu đem Lôi Chấn Tử ra xử trảm.

Từ Cái thừa:

- Nếu đạo trưởng cố giúp tôi xin đừng chém tướng địch, để tôi giam lại, sau này giải về triều ca lãnh thưởng.

Pháp Giai nhận lời.

- Như thế cũng được.

Sáng hôm sau Pháp Giai đến dinh Châu khiêu chiến.

Quân vào báo lại, Tử Nha dẫn binh ra khỏi trại kêu lớn:

- Pháp Giai, bữa nay ta quyết cùng ngươi một trận cho biết thấp cao.

Nói rồi giục Tứ bát tướng đến chém Pháp Giai một gươm.

Hai bên giao đấu được ít hiệp, Lý Tịnh xông vào trợ chiến.

Tử Nha rảnh tay quăng Đả thần tiên lên đánh Pháp Giai, Pháp Giai liền thâm roi thần.

Bởi Pháp Giai không có tên trong bảng Phong thần, nên Đả thần tiên không đánh được.

Tử Nha trông thấy kinh hãi.

Thỏ Hành Tôn thấy Pháp Giai thâm mất roi thần, nổi giận hét lớn:

- Có ta đến đây! Nói rồi vác Thiết côn chạy đến đập.

Pháp Giai đang hỗn chiến, thấy một thằng lùn chạy tới, đập gậy sắt vào đùi mình, nổi giận rượt đánh Thỏ Hành Tôn.

Thời may lúc ấy Dương Tiễn giải lương về tới, vội múa đao trợ lực với Thỏ Hành Tôn.

Tử Nha trông thấy mừng rỡ nghĩ thầm:

- Nay có Dương Tiễn về đó, chắc là trừ được Pháp Giai.

Kế Trịnh Luân cũng chở lương về nữa, thấy các tướng vây đánh một mình Pháp Giai, thầm nghĩ:

- Cả mấy người vây đánh mà không bắt được tướng này, chắc nó có tà thuật phi thường, ta đã về đến đây, chẳng lẽ đứng ngoài mà ngó.

Nghĩ rồi giục thú tròng vàng xông vào đánh tiếp.

Tử Nha trông thấy mừng rỡ truyền quân giục trống thị uy. Pháp Giai một mình đánh với các tướng không hờ tay mà rung phương bị Thỏ Hành Tôn đập một gậy trúng đùi, đau quá thất kinh muốn độn thổ, bỗng nghe Trịnh Luân gầm một tiếng hai luồng khói trắng

trong lỗ mũi bay ra, Pháp Giai hôn mê té nhào xuống đất.
Quân Châu bắt Pháp Giai trói lại. Tử Nha vẽ bùa dán lên đầu Pháp Giai, vì sợ Pháp Giai tỉnh lại biến mất, rồi thâu roi Đả thần tiên dẫn quân về trại.

Pháp Giai tỉnh dậy mở mắt thấy mình bị trói, than:

- Ta không ngờ bị mắc nạn ở chốn này, ăn năn không kịp.

Tử Nha khen các tướng:

- Các người vận lương về mà trợ lực bắt được Pháp Giai thật công lao chẳng nhỏ.

Các tướng đều tạ ơn.

Tử Nha truyền quân dẫn Pháp Giai tới.

Pháp Giai hét lớn:

- Khương Thượng, đừng buông lời dụ dỗ vô ích, đem ta chém quách cho xong.

Tử Nha nói:

- Đã biết vậy sao không đầu hàng cho sớm?

Nói rồi truyền quân đem Pháp Giai ra xử trảm.

Quân sĩ tuân lệnh dẫn Pháp Giai ra trước cửa dinh bỗng thấy một đạo sư bước đến ngâm rằng:

Không phân lành dữ cậy tài cao,
Muốn cản binh Châu có được nào
Nóng giận hại người thường bỏ mạng,
Chi bằng nhẫn nhục khỏi gươm đao

Ca rồi nói lớn:

- Tả đạo, khoan chém đã. Hãy vào báo có Chuẩn Đề đại sư đến đây.

Dương Tiễn nghe rõ liền vào thưa:

- Có Chuẩn Đề xin ra mắt.

Tử Nha và các tướng đồng ra ngoài trại nghênh tiếp, Chuẩn Đề nói:

- Bàn đạo không có việc gì vào trại, đến đây chỉ vì Pháp Giai mà thôi. Pháp Giai tuy cãi mệnh trời, đánh Châu phò Trụ. Song không có tên trong bảng Phong Thần, lại có công tu luyện rất dày bàn đạo

xin đem về Tây phương để tiếp nối việc tu hành.

Tử Nha nói:

- Đại sư dạy như vậy tôi đâu dám cãi lời.

Nói rồi truyền quân mở trối, Chuẩn Đề đỡ Pháp Giai dậy, ngâm:

Tây phương phong cảnh khác hồng trần,
Gió mát trăng thanh chẳng cực thân
Vượn hú chim kêu vang động tía,
Hoa thơm cỏ lạ khắp non bông
Đầy đường trái ngọc coi như đá,
Dựa núi bóng chim tự hạc, lân
Không có mùa đông cùng tháng hạ,
Thanh thoi một cõi rất thanh tân

Pháp Giai nghe Chuẩn Đề ngâm xong tình nguyện quy y.

Chuẩn Đề dắt Pháp Giai về Tây phương. Sau Pháp Giai độ thái tử nước Xá Huệ tu thành chánh quả, xưng hiệu Thích ca. Đến đời Hớn Minh đế, và Chương đế, đạo này truyền vào Trung Quốc, mới dựng gậy đạo Thích.

Bấy giờ Từ Cái nghe Pháp Giai bị bắt tức thì truyền tả hữu thả Lôi Chấn Tử ra, rồi theo Lôi Chấn Tử đến dinh Châu đầu hàng.

Quân vào báo:

- Lôi Chấn Tử đã về, còn đứng chờ lệnh ngoài cửa.

Tử Nha cho vào, Lôi Chấn Tử bước đến làm lễ và thưa:

- Chủ tướng ả Giới Bài là Từ Cái muốn quy thuận đã lâu, song bị các tướng ngăn trở nên trễ việc, nay theo đệ tử đến đây xin nạp ả, còn chờ lệnh ngoài cửa dinh, xin sư thúc định liệu.

Tử Nha truyền mời vào, Từ Cái bước đến làm lễ quỳ dưới đất thưa:

- Tiểu tướng có ý về Châu đã lâu, bởi các tướng nghịch thiên ngăn trở mãi, khiến tôi phạm tội với Nguyên soái rất nhiều. Xin Nguyên soái mở lòng từ bi cho tôi được phép đầu hàng dâng ả.

Tử Nha nói:

- Từ tướng quân đã biết thiên mạng, bỏ Trụ đầu Châu thì có tội gì mà ngại.

Nói rồi truyền quân đỡ Từ Cái dậy, sửa soạn binh tướng dẫn vào ải Giới Bài.

Quân trong thành đều mở cửa đón chờ. Tử Nha kiểm điểm binh lương rồi sai người đến ải Ty Thủy rước Võ Vương.

Hôm sau Võ Vương đến ải Giới Bài, Tử Nha dẫn các tướng ra ngoài thành nghênh tiếp.

Võ Vương nói:

- Thượng phụ rất mệt nhọc, ta ăn nằm không yên. Biết ngày nào thái bình để chúa tôi nhàn hạ.

Tử Nha nói:

- Lão thần xem thiên hạ và chư hầu là trọng, cứu lê dân trong nước lửa là hơn, nên không dám vui riêng, nghịch trời trái mạng.

Từ Cái bước đến làm lễ, Võ Vương khen:

- Từ tướng công thương ta dân ải, thật đức lớn vô cùng.

Nói rồi truyền quân dọn tiệc khao thưởng quân sĩ.

Hôm sau Tử Nha truyền kéo binh qua ải Xuyên Vân.

Đi được tám chục dặm thì đã đến nơi.

Tử Nha truyền đóng trại để xem xét địch tình.

Tướng giữ ải Xuyên Vân là Từ Phương em ruột của Từ Cái. Khi nghe anh mình đầu Châu dâng ải, Từ Phương tức giận mắng thăm:

- Anh ta không kể cha mẹ vợ con tham quyền cao tước trọng quên điều trung nghĩa bêu tiếng xấu ngàn năm.

Nói rồi nhóm họp các tướng bàn rằng:

- Nay anh ta đầu giặc, quên nhà quên chúa, dâng ải cho Châu, tội này cả họ phải liên lụy, ta phải làm sao bắt được anh ta, giải về triều đình xử tội, thì gia đình mới tránh được tiếng nhơ.

Tướng tiên phuông là Long An Khiết thưa:

- Xin chủ tướng an lòng để tôi bắt vài tên tướng của Tây Châu trước giải về triều ca chuộc tội sau bắt Võ Vương và Khương Thượng mà lập công thì chủ tướng và lệnh huynh vô sự.

Từ Phương nói:

- Nếu được vậy thì tốt lắm. Ta chỉ cầu cho tướng quân và quý vị đồng hiệp lực dẹp giặc cứu dân chứ ta không muốn công trạng gì cả.

Các tướng đều hết lòng ra sức.

Ngày hôm sau, Tử Nha ra khách hỏi các tướng:

- Ai dám ra đánh trận đầu?

Từ Cái thưa:

- Chủ tướng ả này là em ruột tôi, xin cho tôi ra trận khuyên nó hàng đầu để khỏi nhọc binh tướng. Ấy là tôi lập chút công lao.

Tử Nha mừng rỡ cho đi, và khen:

- Nếu tướng quân thuyết hàng được thì công trận chẳng nhỏ.

Từ Cái cỡi ngựa đến trước ả kêu lớn:

- Quân bay mở cửa cho mau.

Quân canh cửa không dám mở, vào báo với Từ Phương.

- Có Đại lão gia đến đây kêu cửa.

Từ Phương mừng quá mở cửa mời vào, lại dặn đao phủ quân mai phục.

Từ Cái không ngờ em làm kế bắt mình, nên xuống ngựa bước ngay vào trướng.

Từ Phương đợi Từ Cái vào bên trong, mới làm mặt lạ hỏi:

- Tướng quân là ai? Đến đây có chuyện chi?

Từ Cái bỡ ngỡ, hỏi lại:

- Tại sao em có thái độ như vậy? Em đối xử với anh như thế sao?

Từ Phương nạt một tiếng, quân đao phủ áp lại bắt liên.

Từ Phương nói:

- Anh làm nhục cả tổ tông, chỉ biết cầu vinh, không biết gì gia đình, xã tắc. Nay anh đến đây thật ông bà linh hiển, không muốn có một đứa con làm xấu như vậy.

Từ Cái mắng lớn:

- Ngươi là đứa thất phu, không biết gì thời thế. Nay thiên hạ về Châu hết thầy. Trụ Vương không biết sửa mình. Dù ngươi có bỏ mình giữ ả lại được gì sao? Ngươi trung nghĩa cho bằng Tô Hộ, Hoàng Phi Hổ, Đặng Cửu Công, Hồng Cẩm ư? Nay ta bị bắt, ta không sợ chết, chỉ tiếc cho ngươi vì đại khờ mà không tránh được họa trời.

Từ Phương nói:

- Quân bay hãy giam vào ngục, chờ ta bắt được Võ Vương và Khương Thượng sẽ giải về triều ca một lượt.

Quân sĩ tuân lệnh đem Từ Cái giam vào ngục thất.

Từ Phương hỏi các tướng:

- Ai muốn lập công đầu?

Tướng tiên phuông là Mã Trung thưa:

- Tôi xin xuất trận.

Từ Phương đồng ý, Mã Trung lãnh binh mã kéo đến dinh Châu khiêu chiến.

Lúc ấy Từ Nha đang trông tin Từ Cái, xảy thấy quân vào báo:

- Có tướng ả Xuyên Vân đến khiêu chiến.

Từ Nha than:

- Ôi thôi! Từ Cái đã bị nạn rồi.

Liền sai Na Tra ra trận.

Na Tra tuân lệnh cầm giáo lên xe, vừa ra khỏi trại đã thấy một tướng giáp vàng áo đỏ, mạnh bạo phi thường.

Tướng ấy giục ngựa đến trước mặt Na Tra hỏi lớn:

- Ngươi là Na Tra phải không?

Na Tra gật đầu:

- Ngươi đã biết tên ta sao chưa xuống ngựa?

Mã Trung nổi giận nói:

- Chúng bay làm phản, lớn mặt xưng vương, xâm phạm bờ cõi, cướp ả giết binh tướng thiên triều, tội nặng biết chừng nào mà còn dám uôn lưỡi kêu ta.

Na Tra cười lớn:

- Chúng bay là lũ ếch ngồi đáy giếng, chuột chết ngoài đồng, ta hơi sức đâu mà nói chuyện.

Mã Trung nổi giận đâm một thương, Na Tra đỡ ra đánh lại.

Hai tướng đánh đồng lực, kéo dài đến năm chục hiệp vẫn chưa thấy hơn thua.

Mã Trung nghĩ thầm:

- Na Tra là đệ tử của thần tiên, trong mình có nhiều phép tắc, nếu ta không dùng phép trước, thì làm hại chẳng không.

Nghĩ rồi liền hả miệng phun khói ra tối tăm trời đất.

Na Tra vội giục xe phong hỏa bay thẳng lên mây, hiện ra ba đầu tám tay, mắt xanh nanh bạc.

Mã Trung lặn trong khói, tìm mãi không thấy Na Tra, liền thâm

phép lại.

Bỗng nghe có tiếng kêu lớn:

- Súc sanh đừng chạy!

Mã Trung ngó lên, thấy một tướng dị thường, ba đầu tám tay, tóc xanh nanh bạc, thì thất kinh vừa chạy vừa nói:

- Trận này ta gặp quỷ dữ rồi.

Na Tra quăng nôm phép Cửu long thần hỏa lên chụp nhằm Mã Trung rồi nhảy xuống vồ vào nôm lửa dấy rần rần, đốt Mã Trung tan xác.

Binh Thương thấy chủ tướng chết, vội chạy vào thành báo với chủ tướng:

- Mã Trung bị Na Tra đốt chết rồi.

Từ Phương nổi giận hét vang như sấm.

Long An Khiết thưa:

- Mã Trung không biết tấn thối ỷ có tài phun khói nên mới bỏ mình. Để mai tôi ra bắt tướng Châu báo cừu.

Rạng ngày Long An Khiết đem binh ra khiêu chiến, Hoàng Phi Hổ xin ra trận.

Tử Nha nói:

- Tướng quân phải cẩn thận.

Hoàng Phi Hổ cỡi thân ngựa cầm giáo xông ra.

Long An Khiết hỏi:

- Người tên họ là chi?

Hoàng Phi Hổ nói:

- Ta là Võ Thành Vương Hoàng phi Hổ.

Long An Khiết nói:

- A! Nếu vậy người là đứa phản Trụ đầu Châu ngày trước, gây mối loạn muôn dân. Ta quyết bắt người đem về nạp cho thiên tử.

Nói rồi chém một đao.

Hoàng Phi Hổ lướt tới giao chiến.

Hai bên đánh đến năm mươi hiệp vẫn không phân thắng bại.

Long An Khiết nghĩ thầm:

- Thương pháp nó hay lắm, ta dùng sức đánh với nó làm chi mệt, chỉ cần dùng phép cũng thắng được rồi.

Liên giục ngựa bỏ chạy rồi thò trong túi lấy một vật quăng lên nói lớn:

- Hoàng Phi Hổ! Hãy coi bửu bối của ta đây.

Hoàng Phi Hổ ngó lên liền xụi lơ té xuống đất.

Quân sĩ áp lại trời Hoàng Phi Hổ dẫn vào ải Xuyên Vân.

Binh Châu thất kinh chạy về báo với Tử Nha:

- Hoàng Phi Hổ bị bắt rồi.

Tử Nha kinh hãi hỏi:

- Tướng giặc dùng cách nào mà bắt Hoàng Phi Hổ?

Quân sĩ thưa:

- Tướng Thương đang giao chiến bỗng bỏ chạy ra ngoài, lấy một vật gì trong lưng không biết quăng lên hình như chiếc vòng, nghe có tiếng rồn rảng. Hoàng tướng quân liền sa xuống đất.

Tử Nha nghĩ thầm:

- Đó cũng thuộc về loại tà thuật nữa.

Long An Khiết dẫn Hoàng Phi Hổ vào nạp cho Từ Phương.

Hoàng Phi Hổ trợn mắt đứng sững trước tướng nói lớn:

- Ta rủi bị tà thuật, bắt được ta các ngươi cứ giết đi. Ta bằng lòng bỏ thân đền ơn chúa.

Từ Phương mắng:

- Thất phu! Đã phản chúa, trái đạo làm tôi mà không biết xấu.

Nói rồi liền giam vào ngục, Từ Cái thấy Hoàng Phi Hổ bị giam vào một chỗ với mình, liền lấy lời an ủi:

- Em tôi là đứa dữ, không biết cơ trời, làm cho tướng quân mắc nạn.

Hoàng Phi Hổ ngồi làm thinh, nét mặt buồn bã.

Đêm ấy Từ Phương mở tiệc ăn mừng.

Bữa sau Long An Khiết lại đem binh khiêu chiến.

Quân vào báo lại, Hồng Cẩm xin ra trận.

Tử Nha dặn:

- Tướng địch có tà thuật, tướng quân ra binh phải cẩn thận.

Hồng Cẩm xông ra, thấy mặt Long An Khiết là bộ hạ của mình khi trước liền nói:

- Long An Khiết, ngươi không nhớ ta là chủ ngươi hay sao? Muốn xuống ngựa đầu hàng hay muốn kình địch?

Long An Khiết cười lớn:

- Người là chủ ta khi mà người giữ lòng trung quân ái quốc. Còn nay người là kẻ bội phản, ta cần theo người làm gì mà xưng chủ tớ?

Nói rồi chém một đao, Hồng Cẩm đưa thương ra đỡ.

Long An Khiết quăng cái Tứ chi tô lên, tiếng khua rồn rảng, Hồng Cẩm vừa trông thấy tay chân rũ liệt, buông thả cây đao, mình sa xuống ngựa, binh Thương bắt trối dẫn vào ải Xuyên Vân.

Hồng Cẩm nghĩ thầm:

- Khi trước nó ở với mình không thấy nó có phép ấy, chắc mình vô ý, không biết tà thuật của nó.

Long An Khiết dẫn Hồng Cẩm vào ải, Từ Phương thấy mặt hét lớn:

- Hồng Cẩm, ngươi vâng chỉ chinh Tây sao lại đầu giặc?

Hồng Cẩm đáp:

- Trời đã khiến như vậy, muốn giết ta thì giết, ta chẳng cần cãi.

Từ Phương truyền đem giam lại.

Hoàng Phi Hổ thấy Hồng Cẩm bị bắt vào nữa, cùng nhau thở ngắn thở dài.

Tử Nha nghe tin Hồng Cẩm bị bắt càng thêm buồn bực.

Bữa sau lại có tin Long An Khiết tới khiêu chiến nữa, Tử Nha hỏi:

- Tướng nào dám ra trận?

Nam Cung Hoát xin đi.

Té ra cũng bị Long An Khiết dùng Tứ chi tô bắt trối nữa.

Từ Phương truyền giam lại một chỗ với các tướng Châu.

Tử Nha hay tin Nam Cung Hoát bị bắt lòng càng bối rối.

Na Tra nổi giận nói:

- Một thằng Long An Khiết tài cán gì mà dùng tà thuật bắt luôn mấy tướng. Để tôi xin ra trận coi thử.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 80

Trận Ôn Hoàng bị quật Mâu phá tiêu

Na Tra nổi giận, lên xe phong hỏa, đến trước ải kêu lớn:

- Chúng bây vào báo với chủ tướng, gọi Long An Khiết ra đây ta bảo.

Từ Phương liền sai Long An Khiết ra đầu chiến.

Long An Khiết thấy Na Tra đã biết ngay người tài phép song toàn, tính phải ra tay trước liền giục ngựa tới hỏi:

- Người phải Na Tra chăng?

Na Tra chưa kịp trả lời đã thấy Long An Khiết đâm tới một giáo, vội vàng đỡ ra rồi đánh lại.

Long An Khiết quăng Tứ chi tô lên, và nói:

- Na Tra, xem bửu bối của ta kia.

Na Tra ngó lên thấy hai chiếc vòng nẹp lại, nghe tiếng khua rôn rảng, không biết vật gì.

Giây phút Tứ chi tô rớt xuống đất.

Long An Khiết lấy làm lạ, vì không biết Na Tra là cốt bông sen.

Na Tra cười lớn:

- Người làm cái trò gì lạ vậy?

Nói rồi rùng mình một cái, hiện ra ba đầu tám tay, mặt xanh nanh bạc, hình tượng kỳ dị, quăng Càn khôn quyện lên, nói lớn:

- Đôi vòng của người làm chi ta nổi, vậy ta trả lại cho người một chiếc vòng này.

Long An Khiết tránh không khỏi, bị chiếc vòng của Na Tra đánh trúng nhằm đầu, sa xuống yên, bị Na Tra đâm một thương chết tươi.

Na Tra rút gươm cắt lấy thủ cấp Long An Khiết thâu binh về trại vào ra mắt Tử Nha, thuật hết mọi điều.

Tử Nha mừng rỡ, truyền đem bêu đầu ngoài ngõ dinh.

Quân thua về báo lại, Từ Phương hay được tin than:

- ải này chỉ còn một mình ta, làm sao giữ cho nổi, tướng tá chết hết, triều đình lại không cho viện binh.

Than rồi viết sớ cho người về Triều Ca cấp báo.

Bỗng có quân vào thưa:

- Ngoài cửa ải có một vị đạo sĩ xin ra mắt.

Từ Phương truyền mời vào.

Đạo sĩ bước vào là một người có ba con mắt, mặt xanh, tóc đỏ,

nanh bạc, tròn vàng.

Từ Phương bước đến chào hỏi, đối đãi như bậc thượng khách.

Đạo sĩ nói:

- Ta là Lữ Nhạc, ở Cửu Long đảo, trước kia có thù với Tử Nha nên nay đến đây giúp tướng quân rửa hờn.

Từ Phương mừng rỡ nói:

- Cơ nghiệp Thành Thang có phước lớn nên mới khiến có tiên đến giúp.

Nói rồi truyền quân dọn tiệc đãi đằng, và kể các việc bại trận vừa rồi.

Lữ Nhạc an ủi:

- Tướng quân chớ lo, để ngày mai tôi ra trận bắt tướng Châu cho xem.

Rạng ngày, Lữ Nhạc đến bên dinh Châu khiêu chiến.

Quân vào báo lại:

- Ngoài dinh có một ông đạo mặt xanh tóc đỏ mời Nguyên soái ra trận.

Tử Nha không ngờ là Lữ Nhạc nên kéo ca đê tử ra ngoài chùng nhận ra Lữ Nhạc, cả đê tử đều nổi giận nghiến răng. Tử Nha nói:

- Lữ Nhạc đạo nhân không biết sức mình, trước đây ngươi đã bại tâu bỏ trốn, sao nay còn đến đây nạp mạng?

Lữ Nhạc nói:

- Chúng bây chớ khoe tài. Hận thù lúc trước nay ta đến đây để rửa nhục. Ta sẽ quyết với các ngươi một còn một mất.

Lôi Chấn Tử nạt lớn:

- Thất phu! Không biết thân phận lẽ nào chúng ta dung cho ngươi hai lần?

Nói rồi quạt cánh bay đến đánh liền. Mộc Tra, Lý Tịnh, Na Tra, Vi Hộ đồng hét lên một tiếng áp vào trợ chiến.

Lữ Nhạc bị các tướng Châu phủ vây, phải hiện ra ba đầu sáu tay mặt xanh nanh bạc mà chống cự.

Giây phút Lữ Nhạc quăng Liệt ôn ấn lên đánh nhằm Lôi Chấn Tử sa xuống đất.

Các tướng áp lại cứu Lôi Chấn Tử đem về.

Tử Nha quăng roi Đả thần tiên lên đập nhằm lưng Lữ Nhạc.

Lữ Nhạc chịu không nổi chạy về ải Xuyên Vân.

Từ Phương ra nghênh tiếp và an ủi:

- Đạo trưởng giao đấu tài lắm chỉ vì chúng ỷ đông còn đạo trưởng có một mình làm sao cự lại.

Lữ Nhạc nói:

- Tại ta nóng nảy nên bị thất cơ, nếu ta đợi vị đạo hữu của ta ít hôm nữa đến đây rồi sẽ ra binh thì không sợ gì chúng nó.

Từ Phương hỏi:

- Đạo trưởng còn có người bạn nào sắp đến đây sao?

Lữ Nhạc nói:

- Ta đã có hẹn trước với bạn ta rồi.

Bấy giờ Tử Nha trở về dinh thấy Lôi Chấn Tử bị thương, lòng phiền muộn vô cùng, không biết thuốc gì để cứu chữa. Các tướng không được lệnh xuất chinh cứ lóng nhóng mãi.

Còn Lữ Nhạc mấy hôm liền không khiêu chiến đợi người bạn đến.

Hôm nọ, có quân vào báo:

- Ngoài thành có một đạo nhân xin vào ra mắt.

Lữ Nhạc mừng rỡ nói lớn:

- Đúng là người bạn của ta đã đến.

Nói rồi ra trước cửa thành rước vào.

Đạo sĩ bước đến làm lễ.

Từ Phương hỏi:

- Vị đạo trưởng này danh hiệu là gì?

Lữ Nhạc nói:

- Người này là Trần Canh bạn của ta, hứa đến đây giúp tướng quân bắt Võ Vương và Khương Thượng.

Từ Phương cảm tạ rồi truyền quân dọn tiệc đãi đằng.

Lữ Nhạc hỏi Trần Canh:

- Sư đệ luyện bửu bối hôm trước nay đã hoàn thành chưa?

Trần Canh đáp:

- Vì tôi cố hoàn thành bửu bối ấy mà đến đây trễ một chút. Ngày mai chúng ta giao đấu với Tử Nha.

Hôm sau Lữ Nhạc sai Trần Canh chọn ba ngàn quân kéo ra trước thành dàn trận, còn mình thì đến trước dinh Châu khiêu chiến.

Tử Nha hay tin triệu tập các tướng dẫn:

- Mấy hôm nay Lữ Nhạc im lìm nay đến khiêu chiến chắc có điều lạ, các người phải giữ gìn cẩn thận mới được.

Bỗng có quân báo:

- Dương Tiễn đã giải lương về đến.

Tử Nha truyền cho vào.

Dương Tiễn nói:

- Lương thực tôi giải đúng kỳ và đủ số không trễ.

Tử Nha nói:

- Nay có Lữ Nhạc đến đây ngăn cản làm quân ta không thể tiến được. Nó giúp Từ Phương giữ ải Xuyên Vân...

Dương Tiễn nói:

- Lữ Nhạc trước kia thất bại đã bỏ trốn nay sao còn dám cản đường. Vậy thì Nguyên soái ra trận cho tôi xem thử.

Tử Nha y lời dẫn các tướng ra ngoài dinh bố trận.

Lữ Nhạc kêu Tử Nha nói:

- Ta với người hận chất bằng non, thù sâu tựa biển, quyết một mất một còn mà thôi. Người là đệ tử Ngọc Hư, ta là môn đồ Triệt giáo, hơn thua nhau chỉ về pháp thuật, cần gì đấu sức cho mất công. Để ta lập một trận, nếu người biết trận ấy tên là trận gì thì ta tình nguyện theo người đánh Trụ, còn nếu người không biết thì ta với người thử tài cho biết thấp cao.

Tử Nha nói:

- Đạo hữu không giữ phận tu hành, muốn lập trận gì thì cứ lập, ta làm sao cản trở nổi.

Lữ Nhạc liền trở về trước thành cùng với Trần Canh lập trận độ nửa giờ thì hoàn thành, Lữ Nhạc trở lại trước dinh Châu kêu Tử Nha nói:

- Tử Nha, ta đã lập trận xong, người đến đó xem thử.

Tử Nha dẫn Na Tra, Vi Hộ, Lý Tịnh và Dương Tiễn đến xem.

Dương Tiễn nói với Lữ Nhạc:

- Chúng ta vào xem trận, các người chớ dùng tà thuật hại lén nhé.

Lữ Nhạc cười lớn, mắng:

- Dương Tiễn, người khinh ta là con nít hay sao lại nói lời ấy?

Tử Nha dẫn bốn đệ tử vào trận xem hoài không rõ là trận gì nghĩ

thăm:

- Nếu không biết là trận gì thì làm sao phá được?

Bổng nhớ đến lời Nguyên Thi tiên tri rằng đến ải Xuyên Vân có trận Ôn Hoàng, liền nói nhỏ với Dương Tiễn:

- Thầy ta có dặn, chắc đây là trận Ôn Hoàng.

Dương Tiễn thưa:

- Nếu vậy để tôi tìm cách trả lời, dò xét cử chỉ nó ra sao cho biết.

Tử Nha dẫn bốn tướng ra ngoài, Lữ Nhạc đón lại hỏi:

- Các người biết tên trận này hay không?

Dương Tiễn nói hốt:

- Lữ đạo trưởng ơi! Trận ấy nhỏ mọn lắm chẳng có gì đáng gọi là tài năng.

Lữ Nhạc nổi giận nói:

- Người biết trận gì mà nói dỏc?

Dương Tiễn cười lớn:

- Ấy là trận Ôn Hoàng, mà các người lập chưa xong. Nguyên soái ta đợi hoàn thành sẽ phá.

Lữ Nhạc nghe nói rụng rời, đứng sững như pho tượng.

Dương Tiễn theo Tử Nha và các tướng vào trại. Ai nấy đều khen

Dương Tiễn thông minh, dùng mẹo khéo làm cho tướng địch thất thần.

Tử Nha nói:

- Tuy đã trả lời làm cho Lữ Nhạc nản chí, song không biết cách phá trận thì liệu làm sao?

Na Tra thưa:

- Miễn nói cho xong việc, rồi thủng thẳng sẽ tính. Vả lại trận Thập tuyệt, Tru tiên, mà còn phá được thay, huống chi trận nhỏ như vậy lo làm chi cho mệt.

Tử Nha nói:

- Đành vậy, xong lời xưa có nói: " Không lo xa thì họa tới gần"

Chớ khinh trận nhỏ mà bị hại.

Các tướng đều nói:

- Nguyên soái tính phải lắm. Mọi người đều lo kế phá trận, xong không ai có ý kiến nào hay.

Bổng có quân vào báo:

- Có Vân Trung Tử tới.

Tử Nha mừng rỡ nói với các tướng:

- Thật Võ Vương hồng phúc tày trời, nên lúc nào lâm nạn đều có kẻ sẵn sàng lo lắng.

Nói rồi đồng ra nghinh tiếp, mời Vân Trung Tử vào trong, Tử Nha hỏi:

- Có phải đạo huynh đến đây phá trận Ôn Hoàng của Lữ Nhạc không?

Vân Trung Tử đáp:

- Chính vì việc ấy mà ta đến đây.

Tử Nha tạ ơn và nói:

- Số tôi mắc nhiều tai nạn, nhờ quý vị đạo huynh nhọc lòng giải cứu. Nhưng chẳng biết trận ấy ra thế nào? Phải làm sao mới phá được?

Vân Trung Tử nói:

- Trận này về phần Nguyên soái phá, chứ chúng tôi không đủ tài lực.

Tử Nha thất kinh hỏi:

- Tôi không biết cách nào để phá trận thì làm sao?

Vân Trung Tử nói:

- Số Nguyên soái mắc nạn một trăm ngày trong trận ấy, chờ mãn hạn có người đến cứu. Còn tôi đến đây chỉ để thay Nguyên soái, tạm giữ ấn Nguyên nhưng trong thời gian đó mà thôi.

Tử Nha nói:

- Nếu đạo huynh giúp đỡ như vậy, dầu tôi có mắc nạn cũng chẳng hề chi.

Nói rồi trao ấn soái và cờ lệnh cho Vân Trung Tử.

Các tướng sĩ đem việc ấy nói đến tay Võ Vương, Võ Vương liền đến trước nói với Tử Nha.

- Ta nghe Thượng phụ muốn phá trận, lòng ta chẳng đành. Nếu tranh đua mà cực khổ như vậy, thà lui về nước để hưởng thanh bình.

Tử Nha làm thỉnh, Vân Trung Tử nói:

- Xin hiền vương an lòng, số trời đã định, dầu trốn đi đâu cũng chẳng khỏi, huống chi làm tướng ra trận thì hoạn nạn là chuyện

thường, có chi mà sợ.

Võ Vương làm thỉnh không dám cãi nữa.

Bảy giờ Lữ Nhạc và Trần Canh đem hai mươi một cây lộng Ôn hoàng để vào trong trận, chia ra chín cung tám hướng, sắp đặt an bày. Giữa trận lại có lập một cái đài bằng đất, dùng phù ấn án ngữ. Hai người sắp hoàn thành trận đồ, bỗng có quân vào báo:

- Có một đạo sĩ đến tìm lão gia.

Lữ Nhạc truyền mời vào ra mắt, thấy người đó là Lý Bình, mừng rỡ nói:

- Lý đạo hữu đến đây chắc là giúp tôi đánh Châu bắt Khương Thượng.

Lý Bình nói:

- Không phải như vậy! Tôi đến đây để can đạo hữu, vì khi đi dạo chơi dọc đường, tôi nghe đạo hữu lập trận Ôn Hoàng, nên tôi phải bôn bả đến đây mà khuyên giải. Nay Trụ Vương vô đạo, khí số nhà Thương đã hết, các chư hầu đều phản, thì Trụ Vương mất nước đã đành. Còn Võ Vương là người có đức, trên sánh Thuấn, Nghiêu, dưới vừa lòng dân chúng, ấy là chúa thánh ra đời, thì thu giang sơn nhà Thương cũng là lẽ phải. Vả lại, Tử Nha vâng lệnh thầy phò Châu diệt Trụ, họp chư hầu tại đất Mạnh Tân, giết vua Trụ tại ngày Giáp Tý. Số trời định như vậy, đạo hữu làm trái đi, lẽ nào tôi chẳng can gián? Nếu đạo hữu nghe lời tôi, dẹp trận về non để Võ Vương và Tử Nha chinh phạt, còn mình lo việc tu hành, chẳng tham dự việc can qua, thì khỏi lo gì đường họa phúc. Xin lui một bước cho nhân lạc là hơn.

Lữ Nhạc cười rằng:

- Lý đạo huynh nói còn sai lầm! Ai chẳng biết trước đây giáo chủ ta đã họp với tam giáo nghị bằng Phong Thần, giúp Châu diệt Trụ. Đó là khí số của trời đất, chúng ta là người tu hành lẽ nào chẳng biết? Nhưng, môn đồ Xiển giáo cậy mình hành đạo, khi dễ Triệt giáo chúng ta là bàng môn tả đạo, hiếp bức đủ điều, lăm lờ nhục mạ, đạo huynh không biết hay sao. Tôi lập trận này không phải bênh vực Trụ Vương, chống lại vua Võ, mà để cảnh cáo môn đồ Xiển giáo biết rằng Triệt giáo không phải vô dụng, thấp hèn như họ tưởng.

Lý Bình nói:

- Đạo hữu lấy cớ gì mà cho Xiển giáo khinh chúng ta?

Lữ Nhạc nói:

- Thân Công Báo là môn đồ Xiển giáo, thấy ý khinh miệt của Xiển giáo đối với Triệt giáo còn đem lòng tức tối thay, huống chi chúng ta là người trong giáo hệ. Môn đồ Xiển giáo chẳng những khinh chúng ta, mà còn khinh cả vị giáo chủ của chúng ta nữa. Đạo huynh không nghe việc Quảnh Thành Tử đến cung Bích Du ăn nói lỗ mãng, khinh Triệt giáo chúng ta là loài có lông, có sừng hay sao? Đến như vị sư tôn chúng ta là Thông Thiên giáo chủ còn không chịu nổi hành động khinh bỉ ấy phải xuống lập trận Tru tiên nơi ải Giới Bài để răn người Xiển giáo. Chúng ta là môn đồ, dù phải chết cũng cố bảo tồn giáo hệ của chúng ta.

Lý Bình nói:

- Tôi thấy Tử Nha tuy gặp nhiều tai nạn, song đều vượt qua khỏi. Như trận Thập tuyệt, Tru tiên là những trận dữ, mà chưa làm gì được, thì trận Ôn Hoàng của đạo huynh có ích gì. Xe trước đã gãy, xe sau phải lấy đó làm gương, đạo huynh phải xem xét lại.

Lý Bình nói năm bảy lượt, Lữ Nhạc vẫn không nghe, lấy bút hạ chiến thư, sai người đem tới cho Tử Nha.

Chiến thư viết như sau:

"Cửu Long đảo Luyện khí sĩ là Lữ Nhạc, gửi thư cho Nguyên soái Tây Kỳ Khương Tử Nha được rõ:

Thường nghe, kẻ tu hành thì lấy đức làm gốc, người đạo nghĩa lấy khiêm tốn làm đầu. Thế mà nhiều lần Xiển giáo khi dễ Triệt giáo chúng tôi, nay tôi lập trận này, nếu môn đồ Xiển giáo liệu không phá được thì kéo nhau ra trước trận hàng đầu, tôi sẽ dạy trận đề binh Châu tiến bước, bằng cứ tưởng mình tài cao phép giỏi liều mạng xông vào trận dữ, thì chắc binh tướng không còn. Y" định thế nào xin cho biết".

Tử Nha xem chiến thư, phê đằng sau mấy chữ hẹn ngày mai phá trận.

Người đem thư trở về trình cho Lữ Nhạc xem, Lữ Nhạc mừng rỡ chuẩn bị sẵn sàng.

Ngày hôm sau Vân Trung Tử mời Tử Nha đến, trao cho ba lá bùa, một lá dán trước ngực, một lá dán sau lưng, một lá giắt trên mào, lại cho một hoàn thuốc để trừ lúc lên cơn.

Xảy nghe quân vào báo:

- Có Lữ Nhạc khiêu chiến.

Tử Nha cỡi Tứ bất tướng ra trận, còn Võ Vương và các tướng lược trận đằng sau.

Tử Nha kêu lớn:

- Lữ Nhạc, ngươi lập trận dữ hại ta, ta nguyện với ngươi một trận cho biết sức, chỉ sợ ngày sau ngươi ăn năn không kịp.

Lữ Nhạc giục con lạc đà mất thau tới, chém Tử Nha một gươm, Tử Nha đỡ ra đánh lại. Hai bên giao chiến, hơn mười hiệp, Lữ Nhạc bỏ chạy vào trận Ôn Hoàng, Tử Nha giục thú đuổi theo, Lữ Nhạc nhảy lên đài Bát quái, quăng lọng phép chụp Tử Nha, Tử Nha thấy cát đen, khói đỏ vãi xuống, liền lấy Hạnh Huỳnh kỳ che thân, và uống hoàn thuốc linh đơn chịu trận.

Lữ Nhạc thấy Tử Nha đã mắc vào trận liền giục lạc đà chạy ra ngoài kêu lớn:

- Tử Nha đã chết trong trận rồi, còn Cơ Phát hãy ra đây nạp mạng.

Võ Vương nghe nói kinh hãi, hỏi Vân Trung Tử:

- Nếu quả Thượng phụ bỏ mình trong trận, thì ta sống làm gì?

Vân Trung Tử nói:

- Không hề gì đâu. Lữ Nhạc nói dối, Tử Nha chỉ mắc nạn trong đó ít lâu, miễn hạn sẽ có người đến cứu.

Lý Tịnh, Vi Hộ, Lôi Chấn Tử, và ba anh em Na Tra đều nổi giận, hét lên một tiếng:

- Chúng ta bắt Lữ Nhạc phân thân, trả thù cho Nguyên soái.

Nói rồi áp tới vây Trần Canh và Lữ Nhạc vào giữa, đánh thoi cát bụi mịt mù, vang trời dậy đất.

Na Tra biến ra ba đầu tám tay đánh Trần Canh một Càn khôn quyền, Dương Tiễn quăng Hạo thiên khuyên lên, cản cổ Lữ Nhạc đổ máu. Hai người thất kinh chạy vào trận.

Các tướng không dám đuổi theo, cùng nhau trở lại dinh Châu.

Võ Vương sầu thảm, hỏi Vân Trung Tử:

- Thượng phụ bị trận này chừng nào mới ra khỏi?

Vân Trung Tử nói:

- Mãn hạn một trăm ngày mới thoát khỏi được.

Võ Vương thất sắc hỏi:

- Nhịn đói ba tháng mười ngày làm sao sống được?

Vân Trung Tử nói:

- Xin hiền vương chớ ngại. Trước kia tại trận Hồng sa, hiền vương cũng bị nạn một trăm ngày, nhưng vẫn không chết, thì Tử Nha chết sao được?

Tuy có lời Vân Trung Tử khuyên giải, Võ Vương cũng buồn bã không vui, coi một ngày dài hơn một năm vậy.

Còn Lữ Nhạc, mỗi ngày vào trận ba lần, cứ lấy lọng Ôn Hoàng quăng xuống.

Tử Nha nhờ có Hạnh huynh kỳ che chở, hào quang chiếu sáng, không đến nỗi hại thân.

Lữ Nhạc thăm trận rồi lại trở vào ải bàn luận với Từ Phương.

Từ Phương hỏi:

- Đạo trưởng cầm Tử Nha trong trận bao lâu Tử Nha mới chết? Và bao giờ mới triệt thoái được quân Châu?

Lữ Nhạc nói:

- Thủng thỉnh sẽ hay, tướng quân lo việc ấy làm chi cho mệt.

Từ Phương nói:

- Vậy thì phải giải các tướng Châu vừa bị bắt về triều ca cho thiên tử xử trị, đồng thời viện thêm binh tướng đến giữ thành mới khỏi bị hại.

Lữ Nhạc nói:

- Đó là nhiệm vụ của tướng quân. Tôi thiết tưởng bắt được tướng giặc không nên nhốt trong thành lâu.

Từ Phương nói:

- Nhân dịp này tôi sẽ viết sớ tâu với thiên tử về việc đạo trưởng đến lập trận trừ giặc.

Lữ Nhạc nói:

- Đừng nói đến việc tôi làm gì, tôi không có ý hưởng lộc triều đình, việc làm của tôi chẳng qua là chuyện riêng giữa cá nhân tôi với Tử Nha thôi.

Từ Phương y lời ấy, viết sớ sai người giải tù nhân về Triều Ca. Khi ấy viên tướng cạnh là Phương Nghĩa Chân bước ra xin đảm lãnh nhiệm vụ giải tù.

Bây giờ nói về ông Thanh Hư đạo nhân ở động Tử Dương, trong cơn rảnh rang ra ngoài hừng mát, trông thấy Dương Nhậm đang ngoạn kiển, sức nhớ đến công việc, liền nói với Dương Nhậm:

- Lúc này người cũng nên ra mặt cứu bốn tướng Châu, và đến ải Xuyên Vân phá Ôn Hoàng trận.

Dương Nhậm nói:

- Trước kia tôi làm quan văn cho Trụ Vương, chỉ biết việc văn chương chữ nghĩa, từ khi được thầy cứu đem về đây, tôi có được tập luyện võ nghệ gì đâu mà thầy sai đi cứu tướng, phá trận?

Thanh Hư đạo nhân nói:

- Muốn trở thành tướng võ cũng chẳng khó gì. Hễ học thì biết. Đã mang tiếng tu luyện mà không biết dụng võ thì chưa phải cao. Nói rồi vào động lấy cây thương Phi điều đem ra vườn tập cho Dương Nhậm múa men một hồi.

Dương Nhậm là người có tên trong bảng Phong thần, lại thông minh, nên tập chẳng bao lâu đã thuộc.

Thanh Hư đạo nhân nói:

- Ta cho người con thú Vân Hà mà cỡi, và cho một cây quạt Ngũ hỏa thần diệm, hễ vào trận cứ theo cách ta truyền mà làm, lo gì không giết được Lữ Nhạc? Vả lại, Hoàng Phi Hổ và các tướng đang bị nhốt trong tù xa, giải đi dọc đường, người phải cứu những người ấy trước, sau này mới dễ phá ải.

Dương Nhậm lấy tạ thầy, cầm quạt và thương, lên lưng thú, vỗ sừng nó một cái, con Vân Hà bay bổng như chim.

Bay trên mây một hồi, Dương Nhậm trông thấy thú linh sa xuống cách ải Đồng quan chừng ba mươi dặm, bên đường có một tướng đang giải xe tù, trên cờ có đề mấy chữ: Giải Tây Kỳ phản tướng.

Dương Nhậm liền vỗ thú chạy đến đón đường kêu lớn:

- Hãy đứng lại, có ta đến đây.

Quân sĩ thấy có người đón đường thất kinh chạy trở lại báo với Phương Nghĩa Chân:

- Đằng trước có một người dị hình, dị tướng, ngăn cản đầu quân.

Người ấy hai con mắt có mọc ra cánh tay nhỏ, trong hai bàn tay đều có con mắt, năm chòm râu dài, phát phơ theo gió. Phương Nghĩa cậy mình võ giỏi, liền xốc ngựa tới, quả thấy Dương Nhậm tướng mạo khác thường, trong lòng kinh hãi, liền nạt lớn:

- Người là ai dám đón đường ta?

Dương Nhậm ôn tồn nói:

- Ta là quan Thượng Đại phu Dương Nhậm. Tướng quân ơi! Trụ Vương vô đạo lắm, thiên hạ về Châu hết, tướng quân chớ cãi trời mà mang họa.

Phương Nghĩa Chân nói:

- Ta vâng lệnh chủ tướng giải phản tặc về, sao người dám đón đường quân sĩ?

Dương Nhậm nói:

- Ta vâng lệnh thầy ta xuống ải Xuyên Vân phá trận Ôn Hoàng. Ta khuyên người đầu hàng minh chúa, để khỏi mất phong hầu.

Phương Nghĩa Chân thấy Dương Nhậm nói nhỏ nhen, tưởng Dương Nhậm chỉ là một quan văn, trối gà không chặt, liền trợn mắt hét lớn:

- Nghịch tặc! Đã phản chúa còn muốn dụ dỗ ta sao?

Nói rồi đâm một giáo. Dương Nhậm đỡ ra đánh lại. Hai tướng đánh cầm đồng.

Dương Nhậm sợ đề lâu, quân sĩ giết mất bốn tướng, liền lấy quạt Ngũ hỏa thần diêm ra quạt mấy cái tức thì Phương Nghĩa Chân cả người và ngựa đều tiêu ra gió.

Bởi cây quạt này dữ lắm nên có thơ rằng:

Quạt bay ra lửa cháy rần rần,
Cháy núi tiêu non thiệt phép thần
Khói dậy gió tuôn oai tợn sấm,
Dù cho tài giỏi chẳng nên gần

Dương Nhậm thấy phép báu lạ lùng, ngồi trên lưng thú sừng sờ, còn bao nhiêu quân sĩ thất kinh chạy toán loạn.

Hoàng Phi Hổ tưởng Dương Nhậm là thần tiên giáng hạ, ngồi

trong tù xa lớn tiếng hỏi:

- Chẳng hay ông là vị thần chi, cứu chúng tôi khỏi họa.

Dương Nhậm nhìn biết Hoàng Phi Hổ, liền xuống lưng thú đáp:

- Hoàng tướng quân! Tôi không phải người lạ cũng không là thần tiên, trước kia là quan Thượng đại phu Dương Nhậm. Bởi Trụ Vương thất chánh, bày cất Lộc đài, tôi hết lòng can gián bị hôn quân khoét mắt, nên mọc ra hai cái tay nhỏ như vậy. Nhờ thầy tôi cứu sống, nay sai tôi xuống cứu bốn tướng và phá trận Ôn Hoàng. Nói rồi liền mở cửa tù xa. Bốn tướng mừng thoát chết, bước ra ngoài lạy tạ.

Dương Nhậm nói:

- Bốn vị tướng quân khoan về trại, hãy kiếm nhà dân sự mà nương ngụ, đợi tôi phá trận Ôn Hoàng xong, đem quân cướp ải, chừng ấy hãy nghe tiếng pháo nổ thì trà trộn vào thành làm nội công.

Bốn tướng y theo lời dặn. Dương Nhậm cỡi thú Vân hà bay khỏi ải Xuyên Vân, sa xuống trước trại. Binh Châu thấy người dị tướng, đều thất vía kinh hồn.

Dương Nhậm nói:

- Không hề chi đâu. Ta không phải là người của Trụ Vương đâu mà sợ, hãy vào tâu với Võ Vương rằng ta là Dương Nhậm đến xin ra mắt.

Quân vào báo:

- Có một tướng dị hình đến trước ải xin vào yết.

Vân Trung Tử biết Dương Nhậm tới, truyền mời vào.

Dương Nhậm làm lễ rồi thưa:

- Có sự thúc ở đây lo chi phá trận không được?

Vân Trung Tử đỡ Dương Nhậm dậy, giới thiệu với các tướng rồi dẫn vào ra mắt Võ Vương.

Võ Vương kinh hãi hỏi:

- Vì có nào mà mặt mày ra thế ấy?

Dương Nhậm tâu lại việc Trụ Vương khoét mắt được tiên nhân cứu chữa vân vân.

Võ Vương mừng rỡ, truyền dọn yến tiệc thết đãi.

Dương Nhậm lại thuật chuyện cứu bốn tướng dọc đường và vâng lệnh thầy dạy đến phá trận Ôn Hoàng.

Vân Trung Tử khen:

- Người đến đây đúng kỳ lắm! Chỉ còn ba ngày nữa Tử Nha mãn hạn một trăm ngày.

Các tướng thấy có thêm được Dương Nhậm, ai nấy mừng vui khôn xiết.

Đến ngày thứ ba, Dương Nhậm cỡi thú đi trước, Võ Vương, Vân Trung Tử, và các tướng theo sau lược trận.

Dương Nhậm đến trước thành kêu lớn:

- Lữ Nhạc, sao không ra mắt ta?

Lữ Nhạc liền hiện ra ba đầu sáu tay, cầm gươm đến trước trận, thấy Dương Nhậm dị tướng dị hình kinh hãi hỏi lớn:

- Người tên họ là chi?

Dương Nhậm nói:

- Ta là Dương Nhậm, học trò ông Thanh Hư đạo nhân, vâng lệnh xuống phá trận Ôn Hoàng.

Lữ Nhạc cười lớn:

- Người là một đứa tiểu đồng theo hầu hạ dám phách lối như vậy sao.

Nói rồi liền chém một gươm.

Dương Nhậm đỡ ra rồi đâm lại.

Hai tướng đánh được ba hiệp, Lữ Nhạc bỏ chạy vào trận Ôn Hoàng, Dương Nhậm kêu lớn:

- Lữ Nhạc, coi ta vào phá trận.

Nói rồi giục thú xông vào.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 81

ải Đồng Quan, họ Dư rải độc

Lữ Nhạc lên đài Bát Quái, lấy lọng Ôn Hoàng quăng xuống, Dương Nhậm quạt một cái, cây lọng cháy ra tro. Lữ Nhạc nổi xung quăng tiếp hai mươi cây lọng nữa, cũng bị Dương Nhậm quạt cháy hết không còn sót một cây nào. Lúc này Lý Bình còn ở trong trận, cũng bị Dương Nhậm quạt trúng, tiêu thành gió. Bởi Lý Bình có tên trong bảng Phong Thần, nay mới xui khiến đến đó chịu rủi ro như vậy. Về sau Lý Bình được phong là Ôn Hộ thần kỳ. Phải chi Lý Bình can Lữ Nhạc không được, bỏ đi thì làm gì mang họa. Trần Canh thấy Dương Nhậm quạt cháy hết lọng, lại giết chết Lý Bình, nổi giận cầm gươm tới chém, Dương Nhậm quạt thêm vài quạt chẳng những Trần Canh cháy tiêu ra tro, mà mô đất làm đài Bát quái cũng bị nung đỏ.

Lữ Nhạc ở trên đài Bát quái, thấy việc không xong, liền niệm chú độn hỏa mà trốn. Chẳng ngờ quạt ấy luyện năm thứ lửa, không phải lửa thường.

Lữ Nhạc độn hỏa không được mà bị phỏng da cong lưng bỏ chạy. Dương Nhậm quạt thêm ít quạt, bỗng Lữ Nhạc hóa khói bay lên đài Phong Thần.

Có bài thơ rằng:

Cho hay tướng dữ ít làm lành,
Lữ Nhạc tu lâu cũng chẳng thành
Không dập lòng lửa nay bị lửa,
Rõ ràng tam giáo quý vô tranh

Dương Nhậm giết Lữ Nhạc và phá trận Ôn Hoàng xong, thấy Tử Nha nằm sấp trên lưng Tứ Bất Tướng, tay nắm Hạnh Huỳnh kỳ

hào quang che phủ.

Các tướng liền áp lại đỡ dậy, mặt Tử Nha như tờ giấy vàng, không nói năng gì hết.

Võ Kiệt kê vai công Tử Nha, còn Tứ Bất Tướng nhảy phóng về trại trước.

Võ Vương thấy Võ Kiệt công Tử Nha về đến khóc lớn:

- Thượng phụ vì nước vì dân mà mang tai họa.

Vân Trung Tử đổ thuốc cho Tử Nha lần lần tỉnh dậy.

Tử Nha mở mắt, nói với Vân Trung Tử:

- Vì tôi mà nhọc lòng quý vị.

Võ Vương mừng rỡ nói:

- Xin Thượng phụ lo tịnh dưỡng, để các tướng được vui.

Tử Nha dưỡng bệnh vài ngày, thấy trong người đã bình phục.

Vân Trung Tử nói:

- Trận Ôn Hoàng đã phá xong, tôi xin về động, đợi đến trận Vạn Tiên sẽ hội kiến.

Tử Nha không dám giữ lại, tạ ơn rồi đưa ra khỏi cửa trại.

Vân Trung Tử đành vân về núi.

Tử Nha trở lại trường phủ, hội họp các tướng và nói:

- Ngày mai phải lo lấy ải.

Dương Nhậm thưa:

- Vừa rồi tôi có cứu bốn tướng, dẫn ẩn mình trong xóm mà chờ nội công.

Tử Nha nghe nói hỏi hết các việc, Dương Nhậm thuật chuyện cướp tù xa tại ải Đồng Quan cách đây ba mươi dặm.

Tử Nha mừng rỡ. Rạng ngày điểm tướng kéo đến ải Xuyên Vân.

Bấy giờ Từ Phương thấy Ôn Hoàng trận bị phá, Lữ Nhạc cháy ra tro, lại có quân giải tù xa về báo:

- Phương Nghĩa Chân bị một người đón đường giết chết rồi, còn bốn tướng trong tù xa đi đâu không biết.

Từ Phương kinh hãi, chưa biết liệu làm sao, bỗng nghe quân ở ngoài thành vang dậy, chiêm trống rền trời.

Từ Phương lên mặt thành, xem thấy binh Châu lớp thì bắc thang vào thành, lớp thì dùng gươm đao chọc vách, còn Lôi Chấn Tử bay

cao vòi vọi, đập bể nửa nóc lầu.

Từ Phương thất kinh chạy xuống, Lôi Chấn Tử đã chiếm cứ mặt thành, Na Tra giục xe bay vào, chặt ống khóa mở cửa ải. Binh Châu tràn vào như nước lũ.

Từ Phương liều mình xông ra hỗn chiến, bị các tướng vây phủ.

Lúc này, Hoàng Phi Hổ, Hồng Cẩm, Nam Cung Hoát, Từ Cái, bốn tướng nghe binh ó, và pháo nổ, biết binh Châu hãm thành, đồng đi bộ xách gươm tới ải, thấy Từ Phương chẳng khác nào như một cục đường đang bị kiến bu.

Hoàng Phi Hổ hét lên một tiếng, nói lớn:

- Từ Phương, có ta đến đây, đồ ngươi chạy ngã nào cho khỏi?

Từ Phương đang mắc kẹt trong vòng vây, một mình với một cây thương đánh đỡ không hờ, thấy bốn tướng xông vào lại càng quỳnh quáng.

Hoàng Phi Hổ chém một gươm, Từ Phương tránh khỏi, nhưng lưỡi gươm chém trúng đầu ngựa làm Từ Phương sa xuống đất, bị quân sĩ bắt trời.

Quân trong thành hỗn loạn, thấy chủ tướng bị bắt đều xếp giáp đầu hàng.

Tử Nha lấy được thành rồi truyền treo bảng an dân.

Bốn tướng bị bắt vội vào ra mắt Tử Nha tạ tội.

Tử Nha nói:

- Bốn tướng bị lao khổ, nhờ trời phù hộ đổi họa ra phúc, lòng ta không gì vui hơn.

Nói rồi truyền quân dẫn Từ Phương tới.

Từ Phương đứng sững không quỳ, Tử Nha mắng:

- Từ Phương, ngươi nữ bắt anh ngươi mà lập công, thật lỗi đạo nhơn luân, dứt tình thủ túc. Còn ngươi làm tướng trấn ải, bắt tài để cho mất thành trì, thật không phải anh hùng, sao còn chưa chịu phục?

Nói rồi sai tả hữu dẫn Từ Phương ra chém.

Tả hữu vâng lệnh dẫn Từ Phương ra ngoài chém đầu bêu trước ải, còn Võ Vương truyền dọn tiệc thưởng tướng khao binh.

Ngày hôm sau Tử Nha cất binh đi tám mươi dặm, đến ải Đồng Quan truyền đóng trại nghỉ ngơi, đợi bàn luận với các tướng rồi sẽ lo kế lấy ải.

Chủ tướng ải Đồng Quan là Dư Hóa Long, có năm người con trai tên Dư Đạt, Dư Triệu, Dư Quang, Dư Tiên và Dư Đức.

Dư Đức đi tu ngoài biển, chỉ còn năm cha con ở nhà trấn ải Đồng Quan.

Khi ấy Dư Hóa Long nghe quân báo:

- Binh Châu kéo đến cắm trại ngoài ải.

Dư Hóa Long thất kinh nói với các con:

- Binh Châu nhiều tướng lấy thành như chẻ tre, chẳng phải giặc tầm thường, nay đến ải ta các con liệu thế nào cho tiện.

Bốn người con đồng thưa:

- Xin cha an lòng. Chẳng qua Khương Thượng cậy đông, kéo binh ồ ạt như vậy. Còn các ải trước binh la mã liệt không chống nổi.

Chớ ải Đồng Quan chúng ta Tử Nha tài gì đoại nổi.

Dư Hóa Long nói:

- Tuy vậy các con chớ nên khinh địch, phải hết lòng chiến thủ mới xong.

Hôm sau, Tử Nha thăng trưởng, Thái Loan thưa:

- Hôm nay mặt tướng xin ra tài lập công đầu.

Tử Nha nhậm lời, Thái Loan dẫn binh mã kéo đến trước thành khiêu chiến.

Quân vào báo, Dư Hóa Long sai con lớn là Dư Đạt giao binh.

Dư Đạt vâng lệnh mở cửa ải dẫn binh ra trận.

Thái Loan thấy một cây cờ đề sáu chữ: "Đồng Quan thủ tướng Dư Đạt", là một tướng nhỏ đầu đội kim khôi, giắt lông trĩ, mặt như dôi phấn, áo đỏ như son, cỡi ngựa Kim, cầm giáo bạc, liền hỏi lớn:

- Thằng nhỏ kia, tài cán chi người, mà dám xưng là thủ tướng?

Dư Đạt nói:

- Ta là con lớn của Dư Tổng binh, cầm đầu các tướng trong ải, sao không gọi là thủ tướng được?

Thái Loan nói:

- Nay binh trời đã đến đây, người dám cản lại sao?

Dư Đạt nói:

- Khương Thượng làm phản, Cơ Phát khi quân, dám đem thân đến ải này thì thật gan dạ. Ta sẽ bắt hết chúng bay, phá Tây Kỳ như bình địa thì tội chúng bay mới đáng.

Thái Loan nói:

- Nay tám trăm chư hầu đều hội nơi Mạnh Tân vẫn tội, sớm muộn chúa tôi nhà ngươi không đất chôn thây, đã không biết phận mình còn nói dóc. Thôi hãy xuống ngựa hàng đầu ta dung tha tánh mạng.

Dur Đạt nổi giận đâm một thương, Thái Loan đỡ ra chém lại.

Kẻ đao người giáo đánh đến ba mươi hiệp vẫn cầm đồng.

Dur Đạt trá bại, Thái Loan thừa thắng đuổi theo, Dur Đạt lấy Thiết tiên vụt nhằm mặt, Thái Loan sa xuống ngựa, bị Dur Đạt quày ngựa lại đâm một giáo trúng yết hầu.

Dur Đạt cắt thủ cấp đem về ải, Dur Hóa Long truyền bêu đầu làm hiệu lệnh.

Binh Châu bỏ chạy về ải báo tin.

Tử Nha nghe tin Thái Loan tử trận, lòng thương xót mười phần.

Hôm sau Tô Hộ xin xuất binh, Tử Nha nhậm lời.

Tô Hộ dẫn binh đến trước thành mắng chửi ầm ĩ.

Dur Hóa Long nổi giận sai đưa con thứ ba là Dur Triệu khai thành giao công.

Tô Hộ thấy tướng nhỏ liền hỏi:

- Người tài cán gì mà dám ra đây?

Dur Triệu nói:

- Ta là con thứ của Dur Tổng binh, tên Dur Triệu. Còn người là ai cho ta biết thử?

Tô Hộ nói:

- Ta là Ký Châu hầu Tô Hộ.

Dur Triệu thưa:

- Mặt tướng không biết lão tướng quân, xin hoàng thân miễn chấp. Lão tướng quân là Quốc thích, hưởng lộc Hoàng gia, lẽ phải giữ nước giữ thành, xin trả ơn vua đền nợ nước, sao lại quên đi hoàng hậu đang nương thân ở tiên phòng, trợ giặc làm phản quân vương. Thật tôi không phục lão tướng quân. Nếu Võ Vương sa cơ tướng

quân bị bắt, thì không khỏi tiếng xấu muôn đời, ăn năn sao kịp?
Xin tướng quân xét lại, trở về chúa cũ, cho thuận nhơn luân.

Tô Hộ nói:

- Thiên hạ về Châu hết tám chín phần, cơ nghiệp nhà Thương đã dứt. Trụ Vương độc ác như vậy, dù con gái ta làm hoàng hậu ta cũng không thể theo đưa bất nhơn, hưởng lộc triều đình. Còn ngươi là một đứa nhỏ tuổi, bản lãnh bao nhiêu mà dám ra chiến trường cho bỏ mạng. Thôi, ta tha mạng cho ngươi, hãy vào thành kêu Dư Hóa Long ra đánh với ta.

Dư Triệu nổi giận đâm một giáo, Tô Hộ đỡ ra đánh lại.

Hai bên đánh được ít hiệp, Dư Triệu xô ngọn cờ vàng hào quang chói sáng, không còn thấy Dư Triệu đâu nữa.

Tô Hộ đưa mắt nhìn bốn phía, không thấy địch thủ đâu, thất kinh toan quày ngựa bỏ chạy, bị Dư Triệu đâm một giáo chết liền, hồn bay lên đài Phong Thần.

Dư Triệu cắt lấy thủ cấp đem vào thành.

Dư Hóa Long truyền bêu đầu làm linh, rồi dọn tiệc ăn mừng.

Tử Nha nghe tin Tô Hộ tử trận, ứa nước mắt than thầm.

Tô Toàn Trung khóc lớn, nói:

- Cừu cha chẳng đội trời chung, xin Nguyên soái cho tôi ra báo oán.

Tử Nha không cản được, đành phải cho đi.

Tô Toàn Trung đến ải Đồng Quan khiêu chiến.

Quân vào báo lại, Dư Hóa Long sai đứa con thứ ba là Dư Quang ra trận.

Tô Toàn Trung thấy tướng mặt nhỏ, nghiêng răng hỏi:

- Ngươi là Dư Triệu phải không? Hãy ra đây cho mau mà chịu chết.

Dư Quang nói:

- Không phải! Ta là Dư Quang, con thứ ba của Dư Tổng binh.

Tô Toàn Trung liền đâm một kích, Dư Quang đưa giáo ra đỡ.

Hai người đánh được hai mươi hiệp, Dư Quang bại tẩu.

Tô Toàn Trung nóng cừu cha, hét vang như sấm:

- Ta giết khôngặng chúng bay thề không về ải.

Liền giục ngựa đuổi theo, Dư Quang lấy Ma hoa phiến đánh nhằm

Tô Toàn Trung ba gậy gần nhào xuống ngựa, Tô Toàn Trung mới chịu ôm đầu chạy về dinh.

Dur Quang thu binh về ải thuật lại mọi điều, Dur Hóa Long nói:

- Ngày mai ta ra giáp trận với Khương Thượng xem thử thế nào cho biết.

Rạng ngày năm cha con Dur Hóa Long kéo binh ra thành khiêu chiến.

Quân vào báo lại, Tử Nha dẫn binh tướng ra ngoài.

Dur Hóa Long xem thấy binh Châu tề chỉnh khen:

- Người ta đồn Tử Nha dụng binh như thần, quả không sai.

Khen rồi giục ngựa tới hỏi:

- Tôi chào Khương Nguyên soái.

Tử Nha đáp lễ và nói:

- Tôi mang giáp trong mình, làm lễ không trọn. Tuy bất tài, song tôi vâng lệnh trời cứu dân phạt Trụ, vì vậy đến đâu cũng đều được thần tiên giúp sức. Nay tướng quân cũng nên thấy cơ nghiệp nhà Thương đã suy mà về Châu cho sớm, lẽ nào còn trợ kẻ ác, làm khổ muôn dân.

Dur Hóa Long nói:

- Bởi người làm quan nhà Thương chưa được mấy ngày, nên không nghĩ đến ơn vua lộc nước chứ ta đây là rường cột của xã tắc lẽ đâu gặp nước loạn lại theo giặc bỏ vua. Dầu ta có chết cũng không thể bỏ thành này được.

Nói rồi quay qua hỏi các tướng:

- Có ai bắt Khương Thượng cho ta!

Bốn người con đồng xông ra một lượt.

Bên kia các tướng Châu cũng lướt ra ngăn cản.

Tô Toàn Trung đánh với Dur Đạt, Võ Kiệt cự với Dur Kiệt, Đặng Tú hỗn chiến với Dur Quang, Hoàng Phi Hổ được đấu với Dur Tiên, còn Dur Hóa Long đứng thị chiến.

Tám tướng hỗn chiến với nhau một hồi bên nào cũng quyết thắng nhưng chưa bên nào thủ thắng được.

Dur Đạt trá bại, Tô Toàn Trung thừa thắng đuổi theo bị Dur Đạt vụt Thiết tiên, trúng nhằm kiếng hộ tâm bể nát.

Thấy Tô Toàn Trung sa xuống ngựa, Dư Đạt lướt tới đâm, may nhờ Lôi Chấn Tử bay tới kịp đỡ thương.

Quân Châu cứu Tô Toàn Trung đem về dinh.

Dư Hóa Long thấy con mình thủ thắng, lập tức múa đao đến chém Tử Nha, Tử Nha đỡ ra đánh lại.

Hai bên giao đấu nghệt trời.

Bổng Dương Tiễn giải lương về tới, thấy mười người giao đấu với nhau đồng sức, nghĩ thầm:

- Để ta thả chó cắn chúng cho bỏ ghét, và trợ lực với Nguyên soái.

Liền quăng con Hạo Thiên Khuyển lên. Con chó nhảy cắn vào cổ người này đến người khác, cha con Dư Hóa Long thất kinh, giục ngựa bại tẩu.

Na Tra quăng Càn Khôn Quyện, đánh nhằm vai Dư Quang, mấy cha con họ Dư vừa la vừa chạy vào ải.

Trận này quân Châu đại thắng, chém giết binh Thương vô số.

Tử Nha thu binh về, mở tiệc ăn mừng.

Trong lúc đó mấy cha con Dư Hóa Long bị chó cắn, ngày đêm rên nhức ăn ngủ không ngon.

Dư Hóa Long truyền lệnh đóng chặt mấy cửa thành, đợi dưỡng lành bệnh sẽ ra quân.

Thời may lúc này Dư Đức trở về ải thăm cha vào giường thấy cha và các anh mình đang nằm rên rỉ, liền hỏi:

- Tại sao có chuyện lạ lùng?

Dư Hóa Long thuật lại mọi chuyện, Dư Đức thưa:

- Chó cắn mà ăn nhằm gì, để con lấy thuốc xức thì hết.

Nói rồi mở bầu thuốc lấy mấy viên xức vào các vết thương, mấy cha con Dư Hóa Long đều lành mạnh như xưa. Cha con gặp nhau phi tình mừng rỡ mở tiệc ăn mừng, và tính mưu kế đánh Tử Nha.

Sáng hôm sau Dư Đức dẫn binh đến trước dinh Châu, kêu Tử Nha ra nói chuyện.

Quân vào báo lại, Tử Nha dẫn binh tướng ra khỏi trại, thấy một đạo đồng đầu chừa hai vá, mình mặc áo đạo, chân đi giày rom, liền hỏi:

- Đạo đồng ở đâu đến đây?

Dur Đức đáp:

- Ta là Dur Đức, con út của Dur Tổng binh. Bởi Dương Tiễn thả chó cắn trộm cha và các anh ta, nên ta quyết đến đây bắt nó đánh vài gậy cho đã giận.

Dương Tiễn nghe nói đến tên mình, lướt tới nhe răng cười:

- Thằng nhỏ phách lối! Hãy trở về kéo tao thả chó cắn chết.

Dur Đức nổi giận liền lướt tới chém Dương Tiễn.

Dương Tiễn múa đao đánh lại. Na Tra hiện ba đầu tám tay xông vào trợ chiến.

KimTra, Mộc Tra, Lôi Chấn Tử, Vi Hộ đồng áp lại một lượt, vây Dur Đức vào giữa, đánh đến nỗi Dur Đức không rảnh tay mà dùng phép.

Còn Dương Tiễn thấy nơi mình Dur Đức càng đánh càng có khói phảng phất bay lên, biết là người có phép tà đạo, liền quỳ ngựa ra ngoài, lấy viên đạn vàng bắn nhằm Dur Đức.

Dur Đức la lên một tiếng độn thổ trốn về thành.

Tử Nha thâu binh về thành, Dương Tiễn thưa:

- Dur Đức là người có tà thuật, nên tà khí bốc đầy mình. Phải đề phòng kéo mang họa.

Tử Nha than:

- Trước kia trong bài kê thầy ta có dặn: "Phải phòng Đạt, Triệu, Quang, Tiên, Đức". Nay gặp Dur Đức chẳng biết phải nó không?

Hoàng Phi Hổ thưa:

- Ngày thứ nhất Dur Đạt ra trận chém Thái Loan, ngày thứ nhì Dur Triệu hạ Tô hầu, ngày thứ ba Dur Quang đánh Tô Toàn Trung, sau đó năm cha con đều ra trận, nay lại có Dur Đức là con út nữa, thế thì câu kê ấy nhằm vào năm đứa con của nhà họ Dur rồi.

Tử Nha nghe nói kinh hãi, chau mày ủ mặt.

Còn Dur Đức tuy bị thương bại tẩu, song chỉ uống một viên thuốc là lành bệnh ngay, liền nói với bốn người anh:

- Xin các anh tắm gội cho sạch sẽ, đừng làm phép với tôi. Chỉ trong bảy ngày binh tướng bên Châu sẽ chết hết.

Bốn người anh y lời, theo kế Dur Đức mà làm.

Đến đầu canh hai, Dur Đức lấy năm cái khăn, chia làm năm sắc, trải dưới mặt đất, rồi đứng lên trên khăn ấy, bảo bốn người anh mỗi

người đứng lên trên mỗi cái, xong lấy năm cái hủ nhỏ đựng năm sắc đậu, chia cho mỗi người cầm mỗi hủ, và dặn:

- Hễ tôi hô vãi thì phải hốt đậu mà vãi, tôi bảo trút thì hãy trút. Chúng ta không cần dùng đến binh tướng, mà địch quân vẫn phải thiệt mạng.

Dặn rồi làm phép, tức thí gió dậy đùng đùng. Những chiếc khăn đưa năm người bay bổng lên nửa lừng trời, chia ra làm năm hướng: Đông, Tây, Nam, Bắc và trung ương, Dư Đức truyền hốt đậu vãi xuống dinh Châu. Vãi được hai phần hủ thì truyền trút hết.

Năm người làm phép cho đến canh tư mới trở về thành.

Bảy giờ bên dinh Châu, binh tướng đều phát nóng lạnh, người nằm thiếp, góc đầu dậy không nổi.

Tử Nha cũng vậy, nằm im lìm. Sáu mươi vạn binh, kẻ trước người sau đồng một chứng bệnh.

Đến ngày thứ ba, các đệ tử tiên gia cũng phát nóng, ai nấy mọc mụn đầy mình, nằm rên như sấm. Không còn một tên quân nào dậy được để nấu cơm hâm nước, trừ Na Tra là cốt bông sen, Dương Tiễn có huyền công biến hóa, nên không bị tà phép mà thôi.

Qua bữa sau, những mụn trong mình Tử Nha đều bầm đen, rồi binh tướng kẻ màu này người màu khác.

Na Tra nói với Dương Tiễn:

- Chuyện này xem giống như chuyện Lữ Nhạc trước kia.

Dương Tiễn nói:

- Khi trước Lữ Nhạc đánh Tây Kỳ, binh tướng cũng đau như vậy, nhưng nhờ có thành Tây Kỳ nương dựa. Nay đồn quân đóng trại giữa thành, mà binh tướng nằm liệt, nếu cha con họ Dư thừa lúc này kéo binh đến đây, thì chúng ta không còn một người nào cầm thương chống lại nổi. Chắc chết hết cả lũ.

Hai người bàn luận, không biết tính sao.

Trong lúc cha con Dư Hóa Long lên mặt thành xem thử, thấy dinh Châu không có khói, cờ giáo ngã xiên ngã xó.

Dư Đức cười lớn chỉ tay về phía dinh Châu, nói:

- Hiện giờ sáu mươi vạn binh tướng không còn đứa nào góc đầu dậy nổi.

Dur Đạt nói:

- Nếu vậy chúng ta thừa dịp này đem binh đến giết hết cho rồi, để làm chi nữa!

Dur Đức nói:

- Cần gì phải giết. Chỉ vài ngày nữa chúng nó chết đầy đồng, thây nằm chật đất. Như vậy thiên hạ mới thấy phép thần thông của chúng ta. Nếu kéo binh đến giết còn ai khen nữa?

Năm cha con đồng nghe lời Dur Đức nên không khởi binh. Ấy cũng nhờ hồng phước của Võ Vương, nếu nghe theo kế Dur Đạt thì binh tướng Tây Châu không còn một mạng.

Tuy vậy Dương Tiễn và Na Tra nơm nớp trong lòng, thức suốt đêm ngày, lo Dur Đức kéo binh đến giết.

Thấy binh Tử Nha càng ngày càng nặng, Dương Tiễn nói:

- Sư thúc thử chẳng ra hơi, chúng ta biết tính làm sao.

Bỗng thấy Huỳnh Long chơn nhơn cỡi hạc bay xuống, Na Tra và Dương Tiễn vội ra tiếp đón, Huỳnh Long chơn nhơn hỏi:

- Dương Tiễn, thầy ngươi đã đến chưa?

Dương Tiễn thưa:

- Chưa thấy.

Huỳnh Long chơn nhơn nói:

- Là chưa! Ngọc Đảnh chơn nhơn hứa với ta đến trước phá trận Vạn Tiên mà!

Nói chưa dứt lời, Ngọc Đảnh chơn nhơn đến.

Dương Tiễn và Huỳnh Long chơn nhơn vội ra rước vào, Ngọc Đảnh chơn nhơn đến xem bệnh Tử Nha, rồi nói với Dương Tiễn:

- Ngươi phải qua Hỏa Vong động cầu xin thuốc một lần nữa mới được.

Nói rồi viết một tờ sớ trao cho Dương Tiễn.

Dương Tiễn vâng lệnh độn thổ đến non tiên.

Vừa đến nơi, Dương Tiễn gặp Thủy hỏa đồng tử trước cửa động, liền bái dài và nói:

- Cảm phiền sư huynh vào tâu với linh Hoàng gia, có Dương Tiễn

đến xin ra mắt.

Thủy Hỏa đồng tử đáp lễ và dặn:

- Sư huynh đứng đây chờ tôi một chút.

Nói rồi bước vào trước điện quỳ tâu:

- Có Dương Tiễn xin vào bái yết Hoàng gia.

Phục Hy Thánh đế phán:

- Hãy cho nó vào ra mắt.

Thủy Hỏa đồng tử truyền chỉ, Dương Tiễn bước vào quỳ lạy, rồi dâng sớ.

Lời sớ viết như sau:

"Đệ tử là Huỳnh Long và Ngọc Đảnh, cúi lạy Khai Thiên Tịch Địa Thái Hạo Hoàng thượng đế.

Đệ tử noi theo tiên đạo, học phép trường sinh, nhằm giữ việc tu hành, dám đâu đèo bồng tâu cáo? Bởi chúng tôi lỗi đạo, phạm tội sát sanh, nên phải giúp thánh chúa, phạt người vô đạo, để lập công. Nay tới ải Đồng Quan, bị Dư Đức làm phép tà, binh tướng đều bị trúng độc, mê man bất tỉnh, hơi thở khò khè, cơm nước bỏ liều, mạng sống muốn đứt. Cực chẳng đã phải đến lạy trước bệ, xin Hoàng gia mở lượng hải hà, nhả đức từ bi hỉ xả".

Phục Hy xem sớ rồi nói với Thần Nông.

- Nay Võ Vương thuận lòng phạt kẻ vô đạo, sáu mươi vạn binh rui lâm chứng độc, ngự đệ cũng nên ra tay giải cứu.

Thần Nông tâu:

- Hoàng huynh nói phải lắm.

Liền lấy ba hoàn thuốc đưa cho Dương Tiễn và dặn:

- Ba hoàn thuốc này một viên cho Tử Nha, một viên cho Võ Vương uống, còn một viên hòa với nước rây cho binh tướng, hơi độc tiêu thì bệnh lành.

Dương Tiễn quỳ lạy tâu:

- Chẳng hay bệnh ấy là bệnh gì mà độc hại như vậy?

Phục Hy phán:

- Ấy là chứng đậu chần, có tánh truyền nhiễm nhiều người. Nếu để trễ không toàn mạng.

Dương Tiễn lạy tâu:

- Nếu ngày sau thế gian bị bệnh ấy truyền nhiễm, thì lấy thuốc gì mà trị?

Thần Nông khiến Dương Tiễn theo mình, ra đến núi Tử Vân, nhổ một cây cỏ đưa cho Dương Tiễn và dặn:

- Đây là vị thuốc trị bệnh đậu chần.

Dương Tiễn hai tay tiếp lấy cây cỏ, rồi quỳ tâu:

- Cỏ này tên gọi là gì xin cho trần gian biết.

Thần Nông phán:

- Người hãy nhớ mấy câu này:

Nhánh tía rẽ vàng tám cánh hoa,

Ấy là vị thuốc gọi Thăng ma,

Tánh hay giải độc trừ bông trái,

Trị đậu như thần mát thịt da

Thần Nông lại phán:

- Nếu ai mới phát nóng, mau mau sắc cây cỏ này mà uống thì hết liền, còn để nóng lâu ngày sẽ bị thúi thịt.

Dương Tiễn từ tạ độn thổ về dinh thừa lại các việc, Huỳnh Long chơn nhơn tán thuốc hòa với nước đổ cho Võ Vương, Ngọc Đảnh chơn nhơn đổ cho Tử Nha.

Dương Tiễn, Na Tra tán thuốc hòa với năm ba chậu nước, lấy cành dương rảy cho binh tướng. Hơi độc tan biến. Ai nấy đều lành bệnh. Tuy nhiên bệnh ấy sau này rải rác mãi truyền cho đến ngày nay.

Thấy mọi người lành bệnh, Tử Nha nói:

- Chúng ta phải ráng sức đánh Đồng Quan mà báo thù.

Các tướng đều thưa:

- Chúng tôi xin quyết một trận thư hùng để rõ tài cao thấp.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 82

Trận Vạn Tiên Triệt Giáo sa cơ

Nói về năm cha con Dư Hóa Long cãi lời Dư Đạt, tin phép Dư Đức, nên không sợ binh Châu, cứ ăn tiệc, uống rượu, chờ quá bảy bữa quân Châu chết hết.

Qua đến ngày thứ tám không có tin tức gì cả.

Dư Hóa Long nói với các con:

- Nay đã tám ngày sao không thấy tin gì cả. Chúng ta lên lầu xem thử thế nào?

Bốn người con khen phải, đồng kéo nhau lên lầu nhìn qua dinh Châu thì thấy người qua kẻ lại tập nập, cờ xí hân hoan, khói bốc lên nhiều chỗ, không còn im lìm như mấy ngày trước.

Dư Hóa Long ngạc nhiên hỏi Dư Đức:

- Vì có gì binh Châu không chết mà lại hết bệnh, sống như xưa?

Dư Đức không trả lời thì Dư Đạt nổi giận nói:

- Dư Đức! Tại ngươi cãi lời ta nên hư hết công chuyện thấy chưa? Qua bảy ngày thì chúng nó chết đâu? Có nước bảy ngày chúng ta chết hết cả nhà mà thôi.

Dư Đức nổi giận không nói nên lời, ngẫm nghĩ:

- Thầy ta dạy phép này mầu nhiệm lắm, sao hôm nay lại hết linh nửa chừng. Đây chắc là có duyên cớ gì đây. Ta đến xem thử.

Nghĩ rồi nói với Dư Hóa Long:

- Việc đã đến thế này thì dầu chúng ta có bàn, có cãi cũng chẳng ích gì. Chi bằng nhân cơ hội này, quân sĩ đau mới dậy, sức lực kém sút, chúng ta đem binh đánh úp chắc là thắng trận. Nếu để chậm trễ chúng lành mạnh như trước thì khó mà thắng chúng.

Dư Hóa Long khen phải, liền dẫn binh tướng cùng năm con ra khỏi thành kéo đến dinh Châu. Binh sĩ kéo đi la ó vang trời, vẻ mặt kiêu căng, khinh địch lắm.

Tử Nha nghe tin cha con Dư Hóa Long kéo quân đến khiêu chiến,

liền dẫn binh tướng ra khỏi thành. Hai bên dàn trận đối diện nhau. Dương Tiễn đưa mắt quan sát rồi nói với Tử Nha:

- Tôi xem Dư Đức quá sức khinh địch, chắc mười phần chúng thất bại rồi.

Tử Nha nghe nói, lòng an đi phần nào, liền giục Tứ Bất Tướng đến trước, nói lớn:

- Dư Hóa Long! Hôm nay là ngày tận số của cha con chúng bây rồi đó.

Lúc này, Kim Tra, Mộc Tra nổi nóng, Vi Hộ nghiêng răng trèo treo, Dương Tiễn giận đỏ hào quang mặt, Lôi Chấn Tử vỗ cánh hét vang như sấm, Lý Tịnh đưa mắt nhìn thấy cha con Dư Hóa Long như muốn ăn tươi nuốt sống, Long Tu Hồ bộ tịch chẳng khác thần trùng, nhảy dựng lên, hai tay ném đá vào binh sĩ Dư Hóa Long như mưa.

Các tướng Châu lớn nhỏ đều áp vào, sáu cha con họ Dư tả xông hữu đột.

Na Tra hiện ra ba đầu tám tay lên xe xông vài ải đánh quân sĩ chạy tan vỡ.

Sáu cha con Dư Hóa Long tuy trông thấy, nhưng bị các tướng vây phủ, không làm sao trở về cứu thành được, tất cả đều rùn lòng nản chí, vì nếu Na Tra chiếm ải rồi, cha con họ Dư chẳng khác nào bầy chim mất ổ.

Đang lúc bối rối, Lôi Chấn Tử từ trên cao đáp xuống, đập Dư Quang một gậy bể đầu, Dư Đạt trông thấy hét lớn:

- Thất phu, ngươi dám giết em ta sao?

Liền xông lại đánh Lôi Chấn Tử. Chẳng ngờ bị Vi Hộ quăng Gián ma xử trúng đầu chết ngay.

Còn Dương Nhậm lấy quạt, quạt Dư Tiên một cái cháy thành tro, quạt Dư Triệu một cái hóa gió.

Dư Đức thấy anh em đều bị chết, nổi giận chém Tử Nha.

Tử Nha quăng Đả Thần Tiên lên đánh Dư Đức té nhào xuống đất, Lý Tịnh đâm bồi một kích, hòng Dư Đức bay về đài Phong Thần.

Lôi Chấn Tử bay theo Na Tra đón đường Dư Hóa Long, vì sợ Dư Hóa Long vào ải. Dư Hóa Long thấy năm con đều tử trận, ải Đồng Quan cũng bị mất rồi, liền ngửa mặt lên trời nói lớn:

- Bệ hạ ôi! Tôi không đủ tài phò được chúa, thiếu sức báo thù con, xin liều thân cho trọn nghĩa.
Nói rồi dùng gươm tự vận.
Có bài thơ rằng:

Binh giặc hằng hà khó dứt công,
Cha con Dư thị cũng anh hùng
Liều thân sống thác phò vua Trụ,
Chém tướng bên gan giữ ải Đồng
Dạ sắt, thù non trương mắt trắng,
Lòng son lưỡi kiếm nhuộm màu hồng
Ngàn năm người mất danh không mất,
Dòng cọp sanh hùm giống tạc lông

Tử Nha thấy Dư Hóa Long tử tiết, liền dẫn quân vào ải chiêu an bá tánh, kiểm điểm lương tiền.

Thấy sáu cha con họ Dư trung nghĩa, Tử Nha truyền quân chôn cất tử tế.

Những binh tướng chưa được lành mạnh, Tử Nha cho ở lại ải Đồng Quan dưỡng bệnh, còn những binh tướng mạnh mẽ đều được lệnh sửa soạn tấn binh.

Huỳnh Long chơn nhơn và Ngọc Đảnh chơn nhơn bước ra nói:

- Đằng trước kia là trận Vạn Tiên, phải để Võ Vương ở lại đây an nghỉ, các tướng ở lại phò hộ, chỉ riêng các đệ tử tiên gia tham chiến mà thôi, Nguyên soái nên cho người đến gần trận cất một cái Lư Bồng, để rước chư tiên và mấy vị Tây phương. Lần này nữa thì dứt anh em chúng tôi về núi tu hành. Nguyên soái cũng đã tai qua nạn khỏi.

Tử Nha nghe nói liền truyền Dương Tiễn và Lý Tịnh ra cất Lư Bồng.

Vài hôm sau Lư Bồng đã cất xong, Dương Tiễn trở về báo lại.

Huỳnh Long chơn nhơn nói:

- Phải truyền các tướng đồn binh cách xa Lư Bồng bốn mươi dặm, không ai được đến Lư Bồng, chỉ trừ các đệ tử tiên gia mà thôi. Đợi phá trận xong sẽ tấn binh lấy ải.

Các tướng đều tuân lệnh. Hai vị chơn nhơn cùng với Tử Nha dẫn các đồ đệ đến Lư Bồng, thấy hương đốt thơm tho, hoa đèn rực rỡ, bốn bề kéo gấm, bốn cửa có thang.

Chẳng bao lâu đã thấy Quảng Thành Tử, Xích Tinh Tử, Văn Thù Quảng pháp thiên tôn, Phổ Hiền đạo nhơn, Từ Hàng đạo nhơn, Thanh Y đạo nhơn, Thái Ất chơn nhơn, Linh Bửu đại pháp sư, Đạo Hạnh thiên tôn, Cù Lưu Tôn, Vân Trung Tử, Nhiên Đăng đạo nhơn, tất cả đều đến Lư Bồng một lượt.

Tử Nha ra ngoài nghênh tiếp, các tiên đáp lễ và nói:

- Qua hội này mới xong việc một ngàn rưỡi năm nay.

Tử Nha hỏi thăm Nhiên Đăng:

- Trận này ra sao?

Nhiên Đăng đáp:

- Phải đợi Tôn sư xuống mới biết được.

Bảy giờ Kim Linh thánh mẫu ở trong trận Vạn Tiên, thấy Lư Bồng có hào quang chói sáng, biết các đệ tử cung Ngọc Hư đã đến, liền vỗ tay sấm nổ, hiện ra một trận Vạn Tiên.

Bởi vì, tuy trận Vạn Tiên đã lập, nhưng ngút tỏa khói che, không ai thấy được.

Các tiên lên Lư Bồng trông thấy ngôi ngó sững sờ. Trong trận hiện nhiều biến nọ non kia không biết bao nhiêu mà kể. Lại có nhiều vị tiên dị hình thuở nay chưa từng thấy lần nào, từng dưới từng trên chen nhau không lọt.

Nhiên Đăng nói với các tiên:

- Hôm nay chúng ta mới thấy Triệt giáo là đông, chẳng biết mấy ngàn mà kể.

Huỳnh Long chơn nhơn đáp:

- Từ nguyên thủy đến nay, đạo gia phải coi là trọng, nên lựa người đức hạnh mới truyền, không ngờ Triệt giáo khác hơn, đựng ai truyền nấy. Tuy là đông, nhưng ít người có đức. Những kẻ dữ như hùm cũng xen vào đó, làm sao thành chánh quả, khỏi đọa luân hồi?

Đạo Hạnh thiên tôn nói:

- Một ngàn rưỡi năm mới gặp một hội, chúng ta xuống Lư Bồng xem thử.

Nhiên Đăng nói:

- Chúng ta chẳng nên coi trước, đợi tôn sư đến sẽ hay.

Quảng Thành Tử nói:

- Chúng mình không phá trận, cũng chẳng khiêu khích ai, đứng xa coi can chi lại sợ.

Các tiên đều khen lời nói của Quảng Thành Tử là đúng, đồng kéo xuống Lư Bồng. Nhiên Đăng không cản được, túng thế phải theo sau, vì sợ các tiên sinh sự.

Các tiên xem thấy trận nhiều cửa lăm, hào quang muôn trượng, sát khí ngàn trùng, đều lắc đầu tự nhủ:

- Thật là trận dữ, lăm kẻ hung hăng.

Nhiên Đăng nói:

- Quý vị xem cho kỹ, trong trận có người nào chơn tu từ thiện hay không?

Các tiên đều lắc đầu lui gót. Bỗng nghe trong trận chuông khua inh ỏi, có một vị tiên Triệt giáo từ trong trận bước ra ngâm lớn:

Người cười Mã Toại thiệt tiên ngây,

Mới tiết tiên ngây có phép này

Ngày có phép này ai hiểu thấu?

Này ai hiểu thấu cự cùng đây

Mã Toại ngâm xong kêu lớn:

- Các tiên Xiển giáo coi thường giáo đạo ta! Đã xem trận ta thì phải thử tài cao thấp.

Nhiên Đăng trách các tiên:

- Tại quý vị cãi lời tôi, lén xem chi sinh sự.

Huỳnh Long chơn nhơn bước tới nói:

- Mã Toại, đừng khoe tài cậy phép. Nay ta chẳng hơn thua cao thấp với ngươi, đợi thầy ta tới đây rồi sẽ phá trận, ngươi chớ nóng nảy làm gì.

Mã Toại nhảy tới chém Huỳnh Long chơn nhơn một đao.

Huỳnh Long chơn nhơn đỡ ra chém lại.

Đánh được vài hiệp, Mã Toại quăng Kim Cô rút xuống, niên đầu Huỳnh Long chơn nhơn lại làm cho Huỳnh Long chơn nhơn nhức

đầu té xỉu xuống đất, ôm đầu la chết.

Các tiên vội đến đỡ Huỳnh Long về Lư Bồng, lột Kim Cô ra, nhưng không làm sao gỡ được, gỡ chừng nào Kim Cô bóp chặt chừng nấy. Đến nỗi Huỳnh Long chơn nhọn lòi con mắt, đổ hào quang.

Các tiên không biết làm sao, ngồi chum nhum mà ngó.

Bấy giờ Nguyên Thi đã định xuống phá trận Vạn Tiên, nên sai Nam Cực tiên ông cầm Ngọc phù đi trước.

Nam Cực tiên ông cỡi hạc đến nơi, vừa sa xuống, Mã Toại trông thấy đằng vân lên mây đón đường. Nam Cực tiên ông nói lớn:

- Mã Toại, đừng làm dữ, chường giáo tôn sư đi sau.

Mã Toại không tin, muốn trở tài với Nam Cực tiên ông, bỗng nghe mùi hương bay tới, lại nghe tiếng nhạc đến gần, biết có Nguyên Thi thiên tôn, mới chịu đằng vân về trận.

Nam Cực tiên ông xuống Lư Bồng, tin cho chư tiên hay trước, chư tiên đều xuống Lư Bồng đồng lạy nghênh tiếp.

Nguyên Thi nói:

- Huỳnh Long mắc nạn Kim Cô, hãy lại đây thầy giải cứu.

Huỳnh Long chơn nhọn bước tới, Nguyên Thi họa bùa, Kim Cô rớt xuống tức thì. Huỳnh Long chơn nhọn lạy tạ rồi đứng một bên.

Nguyên Thi nói:

- Phá trận này rồi, các người khỏi nạn thì lo về núi tu hành, nghe giảng dạy như xưa, chớ nên xuống hồng trần mà mắc họa.

Các tiên đồng cúi đầu, đứng hầu hạ hai bên.

Bỗng nghe tiếng nhạc vang trời, mùi hương ngát mũi, Nguyên Thi biết Lão Tử giáng hạ, liền dắt đệ tử ra ngoài nghinh tiếp.

Lão Tử bước xuống Thanh ngưu, lên Lư Bồng ngồi giữa.

Các tiên làm lễ xong, Lão Tử vỗ tay nói:

- Nhà Châu bất quá tám trăm năm sự nghiệp mà ta phải xuống thế bốn lần. Tuy là bậc thần tiên vẫn còn mắc khí số.

Nguyên Thi nói:

- Khí số thần tiên phật tổ còn không tránh khỏi, huống chi học trò tôi phạm tội sát sanh, làm sao khỏi họa. Tôi xuống đây một chuyến

cho xong sát kiếp thì thôi.

Hai vị nói rồi ngồi làm thỉnh cho đến tối.

Qua đến giờ tí, hai đạo hào quang xông lên, nhều xuống như mưa không dứt.

Kim Linh thánh mẫu ở trong trận Vạn tiên thấy hai đạo hào quang, biết nhị vị sư bá đã đến, thầm nhủ:

- Sư bá đã đến rồi, sao thầy mình chưa thấy?

Rạng ngày nghe giọng đàn thánh thót, tiếng ngọc leng keng, Thông Thiên giáo chủ dẫn các tiên tới trận.

Kim Linh thánh mẫu cùng các tiên ra ngoài rước, Thông Thiên giáo chủ lên ngồi trên đài Bát quái, các tiên làm lễ rồi đứng hầu.

Kim Linh thánh mẫu thưa:

- Hai vị sư bá đã đến rồi.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Nay trăng khuyết khó tròn. Đã lập trận Vạn Tiên phải làm cho biết thấp cao để rửa lòng mình cho sạch.

Nói rồi sai Trường Nhĩ Định Quang Tiên đem thơ dâng cho hai vị sư bá.

Định Quang Tiên vâng lệnh đem thơ đến dưới Lư Bồng, Na Tra hỏi:

- Người là ai đến đây có việc chi?

Định Quang Tiên nói:

- Tôi đi hạ chiến thư cho hai vị sư bá, cảm phiền thưa giúp một lời.

Na Tra lên Lư bồng nói lại, Lão Tử truyền cho vào.

Định Quang Tiên bước tới, làm lễ dâng thơ, Lão Tử khai thơ xem rõ nói:

- Ta đã biết rồi. Ngày mai phá trận.

Định Quang Tiên lạy tạ lui về, thuật chuyện lại với Thông Thiên giáo chủ.

Hôm sau, Lão Tử và Nguyên Thi dẫn các đồ đệ đến xem trận Vạn Tiên.

Lão Tử xem rồi nói với Nguyên Thi:

- Ta xem trận này thấy Triệt giáo dùng nhiều người kỳ quái. Triệt

giáo chỉ dạy người cho đông không chọn người đức hạnh cho nên không mấy người thành chánh quả.

Bồ đề thấy Thông Thiên giáo chủ cõi Khuê ngu lướt tới, bái một cái và nói:

- Tôi xin chào hai vị sư huynh.

Lão Tử trách:

- Sư đệ thật quá tệ, không biết ăn năn sửa lỗi, làm sao gọi là giáo chủ được? Trước kia đã thất trận Tru Tiên, đáng lẽ ắt mình tu luyện, sửa tánh rên tài, lại còn lập trận này nữa, muốn cho đệ tử mình chết hết hay sao?

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Nhị vị sư huynh đừng ý mình hiếp đáp tôi. Tôi và hai vị sư huynh cùng học một thầy, đạo cùng một gốc, tuy có chia hai phái hệ, nhưng vẫn là tình anh em. Trước hết, hai vị sư huynh để môn đồ mình khi dễ Triệt giáo chúng tôi, mà không có một lời răn dạy.

Như vậy hai vị sư huynh có tự cho mình là khỏi phải cần ăn năn sửa lỗi hay không? Còn bảo là tôi dạy học trò bừa bãi, không chọn người thì thật không đúng, vì đã là đạo, chủ trương mở rộng từ bi, giúp người cứu thế thì dù kẻ ác người thiện vẫn có quyền hành đạo, không cấm ngăn ai cả. Đạo là khung cửa mở rộng thênh thênh cho những ai muốn vào. Hai vị sư huynh tự cho môn đồ mình có đạo đức ư? Chưa chắc như vậy đâu! Thân Công Báo không phải là môn đồ Xiển giáo sao, đã vậy lại đi xúi giục môn đồ của tôi xuống trần làm loạn cho bỏ thân, hành động của môn đồ mình như vậy, hai vị sư huynh dám cho mình là toàn vẹn không? Đã có một Thân Công Báo làm vậy, thì một Quảng Thành Tử khi dễ Triệt giáo chúng tôi không phải là chuyện không có. Còn nói đến việc tôi lập trận Tru Tiên, chẳng qua để cảnh cáo môn đồ Xiển giáo, làm cho chúng thấy rằng Triệt giáo không phải bất tài, hèn hạ như chúng tưởng, nếu hai vị sư huynh đáng mặt đạo đức, cầm quyền chương giáo thì phải tự thấy lỗi mình trước, răn dạy môn đồ, lại ý mạnh hiếp đáp chúng tôi nữa. Nhưng nếu hai vị sư huynh cùng tôi xếp xử, trong nhà đóng cửa dạy nhau, thì cũng chẳng có gì ân hận, đành này hai vị sư huynh lại thỉnh Chuẩn Đề đến, dùng Gia Trì xử

đánh tôi nữa. Tại sao hai sư huynh nhờ người ngoài đến đánh bạn mình mà không thấy xấu hổ. Tôi với hai sư huynh cùng học một thầy, cùng một đạo, Chuẩn Đề đánh tôi cũng như đánh hai sư huynh, lẽ nào sư huynh không thấy việc nhục nhã. Hai sư huynh bảo tôi về núi ăn năn sửa tánh, nhưng theo tôi, chính hai sư huynh phải ăn năn sửa tánh mới phải.

Nguyên Thi cười nói:

- Sư đệ đừng cãi lẽ làm chi. Đã lập trận rồi thì cứ trở tài cho biết cao thấp.

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Nay tôi đã quyết báo thù cho đã giận, đem trận này rửa lòng cho sạch, thì trừ ra tôi không làm giáo chủ nữa tôi mới dẹp trận này mà thôi.

Thông Thiên giáo chủ nói dứt lời quay vào trận, lập thành một cái trận nhỏ, ba dinh dính liền nhau, rồi cỡi Khuê ngư trở ra nói:

- Hai sư huynh biết trận này chăng?

Lão Tử cười ngất nói:

- Trận này trong tay ta, lẽ nào ta lại không biết. Ấy là trận Thái cực sanh lưỡng nghi, tứ tượng.

Thông Thiên giáo chủ hỏi:

- Tuy biết tên trận, song dám phá hay không?

Nguyên Thi nói:

- Người hãy nghe đây:

Mới chia hỗn độn đạo là cao,
Trong đục phân hai có khó nào
Thái cực, lưỡng nghi sanh tứ tượng,
Trong tay tóm lại nhẹ như phao

Lão Tử nói:

- Ai dám phá trận Thái cực?

Xích Tinh Tử bước đến thưa lớn:

- Đệ tử xin ra sức.

Nói rồi bước ra ngâm:

Mừng nay tai nạn đã gần qua,
Sửa soạn về non đạo cỏ hoa,
Thái cực trận này vào chẳng khó,
Một mình lướt tới sẽ xông ra

Xích Tinh Tử ngâm xong, xách gươm vào trận thì gặp một vị tiên râu dài, mặt đen, mặc áo Huyền quân, ấy là Ô Vân tiên chủ trận Thái Cực.

Ô Vân tiên trông thấy Xích Tinh Tử hỏi lớn:

- Xích Tinh Tử! Người dám phá trận ta chẳng?

Xích Tinh Tử mỉm cười nói:

- Ô Vân Tiên! Người đừng có kêu ngạo, trận Thái Cực này là nơi chôn người đó.

Ô Vân Tiên nổi xung, chém tới một gươm, Xích Tinh Tử đỡ ra chém lại.

Hai bên đánh được bốn hiệp thì Ô Vân Tiên quăng Hồn nguyên chùy lên, Xích Tinh Tử té nhào xuống đất.

Quảng Thành Tử thấy vậy hét lớn:

- Chớ hại đạo huynh ta! Có Quảng Thành Tử đến bắt người đây!

Nói rồi xông vào hỗn chiến. Nhưng đánh vài hiệp, Ô Vân Tiên cũng quăng Hồn nguyên chùy lên, Quảng Thành Tử cũng nhào xuống cát, nhưng gượng đứng dậy được chạy qua hướng Bắc.

Thông Thiên giáo chủ thấy Quảng Thành Tử chạy trốn, liền nói lớn:

- Ô Vân Tiên! Người phải bắt cho được Quảng Thành Tử đem về đây nạp cho ta.

Ô Vân Tiên vâng lệnh, đuổi theo.

Quảng Thành Tử chạy một mạch đến chân núi ngó ngoảnh lại thì thấy Ô Vân Tiên vẫn còn đuổi theo bèn gót.

Quảng Thành Tử thất kinh sửa soạn chạy nữa, nhưng may thay vừa lúc đó có Chuẩn Đề từ trong núi bước ra, chặn Ô Vân Tiên lại nói:

- Tôi xin chào đạo hữu.

Ô Vân Tiên biết mặt Chuẩn Đề, tức giận hét lớn:

- Chuẩn Đề! Ngày xưa người phá trận Tru Tiên làm nhục thầy ta,

hôm nay lại cản đường không cho ta bắt Quảng Thành Tử, thật thù này chẳng đội trời chung với người.

Nói rồi vùng gươm chém tới.

Chuẩn Đề hả miệng, tức thì một bông sen bay ra cản lưỡi gươm lại rồi ngâm:

Sen xanh trên lưỡi ngăn gươm lại,

Phượng trắng trên tay dắt bạn về

Ngâm xong nói tiếp:

- Ô Vân Tiên! Người có phận làm bạn với ta, nên hôm nay ta đón người về cực lạc.

Ô Vân Tiên tức giận, hai mắt đỏ ngầu, hét:

- Chuẩn Đề! Người khi ta quá lắm rồi. Vậy hãy chờ.

Nói vừa dứt lời, lưỡi gươm trên tay đâm thẳng vào mặt Chuẩn Đề.

Chuẩn Đề đưa tay chỉ một cái, hiện ra một bông sen trắng đỡ gươm vệt ra, rồi ca:

Trong tay sen trắng đỡ trường gươm,

Muốn độ Ô Vân phải chịu nhường,

Ở chốn hồng trần xem chẳng thú,

Quyết đem đạo hữu lại Tây phương

Ô Vân Tiên nghe ca tức lòng lên, hét:

- Chuẩn Đề! Đừng có nói xàm, ta chẳng nghe đâu.

Đoạn chém một gươm.

Chuẩn Đề chỉ tay một cái, hiện ra bông sen đỡ gươm và nói:

- Ô Vân Tiên! Ta lấy lòng từ bi tế độ, không nỡ cho người hiện nguyên hình. Nếu không nghe lời cứ làm tới thì thật uổng công tu luyện. Vậy hãy suy nghĩ kỹ lại đi, có theo ta về miền cực lạc Tây phương hay không?

Ô Vân Tiên chẳng khác nào lửa đổ thêm dầu, không nói năng gì cả bay tới đâm nhào. Chuẩn Đề liền đưa Phất thủ ra đỡ làm cho gươm của Ô Vân Tiên bay mất lưỡi, chỉ còn cái cán nằm trong tay.

Ô Vân Tiên thất kinh liền quăng Hồn Nguyên chùy lên.

Chuẩn Đề trông thấy bỏ chạy.

Ô Vân Tiên không bỏ một cơ hội nào đuổi theo bén gót.

Chuẩn Đề liền kêu lớn:

- Vậy chớ đồ đệ ở đâu?

Tức thì Thủy Hỏa đồng tử cầm Lục căn thanh tịnh trước, tức là cần câu chạy đến.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 83

Phá trận dữ, Tiên Thú hiện hình

Khi ấy Thủy Hỏa đồng tử cầm cần câu phép thông xuống, chiếu muôn đạo hào quang, chụp Ô Vân Tiên chạy ra không khỏi.

Chuẩn Đề kêu lớn:

- Ô Vân Tiên chưa hiện nguyên hình còn đợi chừng nào?

Ô Vân Tiên rùng mình một cái, hiện ra một con cá ngao râu vàng, Thủy Hỏa đồng tử thấy cá ngao mắc câu vùng vẫy mạnh lắm, liền buông cần câu nhảy lại đề đầu cá gỡ lưỡi câu ra rồi cỡi cá ngao bay về ao Bát Đức.

Chuẩn Đề thấy Thủy Hỏa đồng tử đã trở về Tây phương liền đến Vạn Tiên trận.

Thông Thiên giáo chủ thấy Chuẩn Đề đến, giận đỏ mặt hét lớn:

- Chuẩn Đề nay ngươi đến phá trận Vạn Tiên ta nữa, ta với ngươi quyết một còn một mất.

Chuẩn Đề nói:

- Ô Vân Tiên có công tu luyện nên ta đã rước về Tây phương nuôi trong ao Bát Đức rồi. Ở đó thông thả, thanh thoi hơn chốn hồng trần.

Thông Thiên giáo chủ nổi giận muốn đánh với Chuẩn Đề, bỗng có một người từ trong trận Thái Cực bước ra ngâm lớn:

Chánh đạo hơn phạm đạo,
Thiên tiên khác địa tiên
Nếu ai thông phép ấy,
Chẳng thánh cũng là hiền

Người vừa ngâm là Cù Thủ Tiên.

Dứt lời ngâm, Cù Thủ Tiên hỏi lớn:

- Ai thần thông thì đến trận ta mà phá.

Chuẩn Đề nói:

- Văn Thù, đạo sĩ này có phần với người đây, hãy đi phá trận và thu về.

Văn Thù nghe nói bước tới. Chuẩn Đề chỉ lên đầu Văn Thù một cái hiện ra ba đạo hào quang.

Nguyên Thi đưa cho Văn Thù một cây phướng Bàng Cổ và dặn:

- Cầm phướng này vào trận.

Văn Thù lãnh phướng ngậm lớn:

Cho hay trận ấy cướp càn khôn,
Hai mây âm dương đã chứa dồn
Biến hóa thấp cao sanh vạn vật,
Tạo nên vũ trụ dựng trường tồn

Văn Thù vừa ngậm dứt tiếng, Cù Thủ Tiên đã lướt tới chém một guom, Văn Thù đỡ rồi chém lại.

Đánh được ít hiệp, Cù Thủ Tiên trá bại chạy về trận, Văn Thù cầm phướng đuổi theo, Cù Thủ Tiên quăng Phù ấn lên trận biến thành bốn vách sắt thành đồng, bốn phía đao binh tợ núi.

Văn Thù cầm phướng Bàng cổ phát vài cái, biến hình thành mặt xanh tóc đỏ, hào quang hiện trên đầu, bông sen nở dưới chân, tay cầm Giác ma xử.

Cù Thủ Tiên thấy Văn Thù hiện pháp thân rất dữ, xem lại trận đã tan, nhắm thế cự không lại, vội tìm đường chạy.

Văn Thù quăng Khổn nguyên thẳng lên, sai Huỳnh Cân lục sĩ trói Cù Thủ Tiên đem về bỏ dưới Lư Bồng rồi thu phép trở ra thuật chuyện với Nguyên Thi.

Nguyên Thi sai Nam Cực tiên ông xuống Lư Bồng bắt Cù Thủ Tiên phải hiện nguyên hình.

Nam Cực tiên ông vâng lệnh xuống thấy Cù Thủ Tiên bị trói liên niệm thần chú và hét lớn:

- Sao chẳng hiện nguyên hình còn đợi chừng nào?

Cù Thủ Tiên lắc đầu vài cái nhào xuống đất hiện nguyên hình là con sư tử lông xanh, vác mặt, ngoắc đuôi coi bộ rất dữ tợn.

Nam Cực tiên ông lên Lư Bồng thưa lại với Nguyên Thi.

Nguyên Thi treo đình bài lên cổ, trên đình bài đề ba chữ: "Cù Thủ

Tiên". Rồi cho Văn Thù cỡi.

Hôm sau Lão Tử và Nguyên Thi dẫn các đồ đệ ra trận, hỏi:

- Thông Thiên giáo chủ ở đâu?

Thông Thiên giáo chủ được tin liền dẫn đệ tử ra trận, Lão Tử chỉ con sư tử râu xanh của Văn Thù cỡi và nói:

- Đệ tử người như vậy mà người còn làm cao, ta cũng nực cười.

Thông Thiên giáo chủ vừa then vừa giận đáp:

- Tuy vậy lòng nó không độc dữ bằng lòng con người, hình dáng nó không xấu xa hơn hình dáng con người.

Nguyên Thi nổi giận hét:

- Người muốn nói gì vậy?

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Tôi không nói con vật không có gì là xấu, cái xấu là ở chỗ người hành hạ nó. Nhưng thôi, các người có giỏi thì vào phá trận Luống nghi này.

Lão Tử chưa kịp đáp lại đã thấy Linh Nha Tiên ở trong trận Luống nghi bước ra nói lớn:

- Ai dám phá trận thì vào đây?

Nguyên Thi bảo Phổ Hiền:

- Người lãnh phù Thái Cực, đi phá trận Luống nghi.

Phổ Hiền vâng lệnh đến trước hỏi lớn:

- Linh Nha Tiên! Người tu luyện lâu năm mới thành hình người, sao không giữ bổn phận? Nay đã sinh sự chắc ăn năn không kịp.

Linh Nha Tiên nổi giận múa song kiếm đến đánh Phổ Hiền.

Phổ Hiền đỡ rồi đánh lại.

Được ba hiệp, Linh Nha Tiên chạy vào trận Luống nghi.

Phổ Hiền thừa thắng đuổi theo, Linh Nha Tiên làm phép sấm nổ, Phổ Hiền hiện pháp thân, coi tướng hung hăng lắm, mặt đỏ tỵ son, răng trắng như bạc, bông sen dưới chân, hào quang chiếu trên đầu, sáu tay đều giơ lên, ba đầu đều ngó tới, cầm cây Giác ma xữ đánh với Linh Nha Tiên, rồi lấy dây Trường hồng và phù Thái Cực sai Huỳnh Cân lực sĩ trói Linh Nha bỏ xuống Lư Bồng.

Phá trận luống nghi xong, Phổ Hiền trở lại, thì thấy Lão Tử và

Nguyên Thi đã trở về Lư bồng rồi.

Phổ Hiền bước vào thưa lại, Lão Tử đưa Tam bảo ngọc như ý sai

Nam Cực tiên ông xuống đánh Linh Nha.
Nam Cực tiên ông vâng lời, lướt tới đánh vài cái.
Linh Nha nhào xuống, hiện ra con bạch tượng dưới hồng trần.
Lão Tử cho Phổ Hiền cỡi, và cũng truyền đem đỉnh vào cổ đề chữ
"Linh Nha Tiên" rồi dẫn các đệ tử ra trận.
Thông Thiên giáo chủ thấy Phổ Hiền cỡi Bạch tượng, Văn Thù cỡi
Thanh sư, lấy làm tức giận muốn xông tới đánh nhưng Kim Hoa
Tiên ở trong trận Tứ tượng đã xông ra nói lớn:
- Các đệ tử Xiển giáo đừng kêu ngạo, có ta đến đây.
Nói rồi ngâm rằng:

Phép nhiệm Thông Thiên đã dạy truyền,
Trận đồ tứ tượng phép liên miên
Hỡi người Xiển giáo đừng khoe giỏi,
Phá được ta nhờ đứng đại tiên

Nguyên Thi thấy Kim Hoa Tiên mạnh bạo lắm, liền sai Từ Hàng
đạo nhơn vào phá trận, và dặn nhỏ:
- Người lãnh ngọc Như ý vào làm phép như ta dặn, thì mới phá
được.
Từ Hàng tuân lệnh, cầm ngọc Như ý bước ra ngâm lớn:

Ấn núi Phổ Đà tự thuở nay,
Ngặt vì Tứ tượng phải ra tay
Từ nay khỏi đến trường chinh chiến,
Đạo kiểng xem hoa cậ thú này

Kim Hoa Tiên nghe ngâm nổi giận nhảy đến hét lớn:
- Từ Hàng đạo nhơn! Người dám buông lời vô lễ ta e người chết
trong trận Tứ tượng này có đâu về núi mà ngao du.
Nói rồi chém Từ Hàng một gươm.
Từ Hàng đỡ ra đánh lại. Được ba hiệp Kim Hoa Tiên chạy vào trận
Tứ tượng.
Từ Hàng đạo nhơn đuổi theo.
Kim Hoa Tiên đốt bùa đánh ấn, biến hóa vô cùng.

Từ Hàng vỗ đầu một cái hóa một vùng mây che thân, rồi hiện ra pháp thân, môi tựa thoa son mặt như đôi phấn, hai con mắt chiếu hào quang như hai ngọn đèn, hai trái tay chèo bông sen như chuôi, một tay cầm cây Bửu Xử, một tay cầm Tam bửu Như ý.

Kim Hoa Tiên trông thấy khen:

- Học trò Xiển giáo phần đông phép thần hung dữ, chỉ có Từ Hàng hiện tướng hiền lành.

Kim Hoa Tiên liệu bề khó cự muốn lui trước cho xong.

Từ Hàng biết trước, quăng Tam bửu Như ý lên cao, sai huynh Cân lực sĩ bắt Kim Hoa Tiên dẫn về Lư Bồng còn mình phá trận Tứ tượng xong mới trở lại.

Bấy giờ Nam Cực tiên ông đã vâng lệnh Lão Tử đứng đợi dưới Lư Bồng thấy Kim Hoa Tiên từ trên cao nhào xuống liền vỗ đầu vài cái và nói:

- Chưa hiện nguyên hình còn đợi ngày nào nữa?

Kim Hoa Tiên không dám cự, nhào một cái hiện nguyên hình. Coi lại là con Hắc long vàng.

Lão Tử và Nguyên Thi về Lư Bồng truyền giao Kim mao hắc cho Từ Hàng cỡi, và cũng đeo đỉnh bài vào cổ nó, đề ba chữ "Kim Hoa Tiên".

Lão Tử và Nguyên Thi lại dẫn các đệ tử ra trận nữa.

Thông Thiên giáo chủ thấy Xiển giáo bắt học trò mình hiện nguyên hình và cỡi, lòng đau như cắt.

Bồng có một người đệ tử ở sau lưng nói lớn:

- Thừa tôn sư! Chẳng cần buồn giận làm chi. Để tôi ra bắt chúng nó.

Thông Thiên giáo chủ xem lại thì đó là Quy Linh thánh mẫu.

Quy Linh thánh mẫu bước đến ngâm:

Ngàn năm tịch cốc lăm công phu,
Học đạo theo thầy cung Bích Du
Nay xuống Tây Kỳ mong báo oán,
Làm cho rõ mặt kẻ chân tu

Cù Lưu Tôn thấy Quy Linh thánh mẫu bước tới toan chém Nguyên

Thỉ, liền đón lại hét:

- Yêu nghiệt! Đừng vô lễ.

Nguyên Thỉ cười khích khích, nói với Lão Tử và Chuẩn Đề:

- Con rùa cũng muốn khoe tài, không biết tu đời nào cho thành chánh quả.

Còn Quy Linh thánh mẫu thấy Cù Lư Tôn đón đường, nổi giận giao chiến. Vừa đánh được ba hiệp, Quy Linh thánh mẫu lấy Nhựt Nguyệt châu quăng lên, Cù Lư Tôn chưa biết phép ấy như thế nào, bại tẩu chạy về hướng Tây.

Thông Thiên giáo chủ ra lệnh:

- Quy Linh! Hãy theo bắt Cù Lư Tôn cho ta.

Quy Linh thánh mẫu vâng lệnh đuổi theo.

Bởi Cù Lư Tôn thành Phật tại Tây phương, nên khiến chạy về hướng ấy.

Lão Tử và Nguyên Thỉ biết rõ như vậy, nên không sai đệ tử theo tiếp ứng.

Cù Lư Tôn chạy trước, Quy Linh thánh mẫu đuổi theo sau.

Xảy gặp một người đầu chừa hai vá, tránh đường cho Cù Lư Tôn chạy, rồi đón Quy Linh thánh mẫu lại nói:

- Đừng đuổi theo đạo hữu ta nữa. Người đã tu thành người, đánh lẽ thủ phạm mới phải, sao làm việc trái ngược? Nếu cãi lời ta, ăn năn không kịp. Thôi, người trở lại cho mau, đừng ta rước Cù Lư Tôn là phước đức về cõi Tây phương, đồng hưởng cực lạc.

Quy Linh thánh mẫu nghe nói nổi giận, hét:

- Người là tín đồ Tây phương, sao không ở Tây phương, lại đến đây sinh sự?

Nói rồi quăng Nhựt Nguyệt châu lên đánh.

Chẳng ngờ người ấy là Tiếp Dẫn đạo nhơn, rất thần thông phép tắc.

Tiếp Dẫn đạo nhơn đưa tay chỉ một cái, ngón tay hiện ra hào quang, trong hào quang hiện ra bông sen xanh, đỡ trái châu Nhựt Nguyệt rồi nói:

- Bông sen xanh, đỡ bửu bối, chúng sanh có biết không?

Quy Linh thánh mẫu chưa từng thấy, còn tánh háo thắng, ngỡ Tiếp Dẫn đạo sư chỉ biết đỡ gạt, chớ không có phép gì hại mình được,

liền tháo trái châu về rồi liệng nữa.

Tiếp Dẫn đạo nhơn than:

- Xem thế này thì dung tha không được. Chẳng phải quên lòng từ bi, chỉ vì số mạng.

Nói rồi lấy râu chuôi quăng lên. Râu chuôi dè nhằm lưng Quy Linh hiện nguyên hình con rùa rất lớn, nằm sải bốn giò và ngay cổ.

Cù Lưu Tôn xách gương đến nói lớn:

- Con rùa quạ này hãy coi bửu kiếm của ta.

Tiếp Dẫn đạo nhơn nói:

- Đạo hữu đừng phạm sát sinh nữa. Nếu còn như vậy thì oan báo nổi hoài, làm sao thành chánh quả?

Nói rồi quay lại hỏi lớn:

- Đồng tử ta đâu?

Vừa dứt tiếng đã thấy Bạch Liên đồng tử đến ngồi trước mặt.

Tiếp Dẫn đạo nhơn nói:

- Ta mắc đi với vị đạo hữu này đến rước người phước đức về phương Tây. Người đem con rùa ấy về trước.

Dẫn rồi đi cùng với Cù Lưu Tôn đến Lư Bồng phá trận.

Còn Bạch Liên đồng tử mở đẫy nhỏ, xảy thấy một bầy muỗi bay ra, có bài thơ rằng:

Tiếng kêu thành trống nhỏ như kim,
Chun sáo qua màn đục áo xiêm
Mê mặc máu tươi cảnh khó đuổi,
Lánh hơi khói độc ý khôn tìm
Ưa mùa Xuân Hạ mừng xòe cánh,
Sợ tiết Thu Đông lạnh thấu tim
Nay gặp Quy Linh đương lúc đói,
Đồng bu lại đớp, chích tợ kim

Bạch Liên đồng tử mở đẫy muỗi ra, định thả một mớ để cắn Quy Linh yếu đi mà đem về, chẳng ngờ bầy muỗi đói bay ra, ngăn cản không được.

Bạch Liên đồng tử cố đuổi mà đuổi không hết.

Giây phút muỗi hút máu hết, con rùa quạ chỉ còn lại một cái vỏ

khô.

Bạch Liên đồng tử đem đây lại thâu muối té ra thâu không được, mà muối bay ào về Tây phương, đậu lên ba tòa sơn, làm hư hại rất nhiều.

Ấy cũng tại Quy Linh tới số, nên khiến như vậy.

Nguyên Tiếp Dẫn đạo nhơn có mười hai tòa sen, đến sau phá trận Vạn Tiên rồi, coi lại chỉ còn chín tòa, còn ba tòa kia bị bầy muối hút hết nước, và làm lũng nát. Chừng ấy mới thâu muối vào đây được, ăn năn thì chuyện đã lỡ.

Nói về Tiếp Dẫn đạo nhơn và Cù Lưu Tôn đến Lư Bồng, không thấy ai hết, liền thẳng đến trận Vạn Tiên.

Chuẩn Đề đạo nhơn thấy hào quang trên trời đỏ rực, biết Tiếp Dẫn đã đến, liền nói cho Nguyên Thi và Lão Tử hay. Ba người đều ra nghinh tiếp.

Còn Thông Thiên giáo chủ thấy Tiếp Dẫn đến, cười cay đắng nói:

- Tiếp Dẫn đạo nhơn! Đạo sư là người tu hành ở Tây phương sao lại đến đây nhúng tay vào việc sát kiếp? Trước kia đã đến phá trận Tru Tiên một lần, nay còn đến nữa?

Nói rồi giục Khuê ngưu tới chém liền. Tiếp Dẫn đạo nhơn hiện trên đầu ba hột xá lợi, chiếu muôn đạo hào quang.

Thông Thiên giáo chủ chém hoài không trúng, nổi giận lấy bửu bối quăng lên, Chuẩn Đề chỉ một cái, hiện bông sen vàng ra đỡ, làm cho bửu bối không sao xuống được.

Lão Tử và Nguyên Thi nói:

- Xin hai vị đừng tranh đua, bữa nay hãy lui về Lư Bồng đàm đạo đã.

Xích Tinh Tử nghe nói liền rung chuông vàng, Quảng Thành Tử đánh hồi khánh ngọc. Bốn vị giáo chủ đồng trở lại Lư Bồng.

Thông Thiên giáo chủ bực mình nói lớn:

- Bữa nay ta nhường cho hai người lui gót, đến mai sẽ hay.

Nói rồi lên đài Bát quái ngồi tham thiền.

Hai vị giáo chủ Xiển giáo cùng Chuẩn Đề và Tiếp Dẫn về đến Lư Bồng ngồi vào giữa, các đệ tử đứng hầu xung quanh.

Nguyên Thi nói:

- Hai vị sư huynh đến giúp Châu diệt Trụ, ấy là thuận lòng trời. Vậy ngày mai chúng ta phá trận Vạn Tiên, phải trừ cho dứt đạo Triệt giáo, kéo người sau theo nó mà làm.

Tiếp Dẫn đạo nhơn nói:

- Bần đạo đến đây để độ người phước đức, cứu kẻ tu hành, song thấy trong trận Vạn Tiên kẻ tà my thì nhiều, người chân tu lại ít, nhắm rước về Tây phương chẳng có bao nhiêu.

Lão Tử nói:

- Đệ tử của anh em chúng tôi gần mãi kiếp sát sanh, ngày mai ráng một bữa cho rồi để trở về non tu luyện.

Nguyên Thi kêu Tử Nha hỏi:

- Ngày trước phá trận Trụ Tiên ta có lấy được bốn cây gươm báu, nay còn đó hay không?

Tử Nha thưa:

- Đệ tử còn cất đó.

Nguyên Thi truyền đem ra lập tức, rồi kêu Quảng Thành Tử, Xích Tinh Tử, Ngọc Đánh chơn nhơn, Đạo Hạnh thiên tôn dặn rằng:

- Ngày mai, bốn người thấy chúng ta vào trận rồi thì cầm bốn cây gươm ấy xông vào trước đài Bát quái để bốn cây gươm ấy lên chiếc tháp báu trước cửa. Nghĩa là dùng vật độc của nó mà giết học trò nó, chớ chẳng phải mình độc dữ chi.

Dặn rồi lại nói với Tử Nha:

- Ngày mai phá trận, các tướng Châu và các đệ tử ai muốn vào trận đều cho vào hết, ấy là trời khiến cho đủ số Phong Thần, người chớ nên cản trở.

Tử Nha vâng lệnh xuống Lư Bồng truyền lệnh trong binh tướng:

- Ngày mai phá trận Vạn Tiên ai muốn vào cũng được.

Các đệ tử nghe nói đồng hăm hở trông cho mau sáng để trở tài.

Các tướng tại ải Đồng Quan cũng vậy, nghe nói Tử Nha truyền lệnh cho vào phá trận Vạn Tiên, ai nấy đều muốn đến xem trận lạ.

Hồng Cẩm nói với vợ:

- Ta là đệ tử Triệt giáo còn phu nhân là Công chúa Diêu Trì lẽ nào trận lạ thế này lại nằm đây không vào xem?

Long Kiết Công chúa nói:

- Tướng quân nói rất phải. Ngày mai hai ta vào trận xem thử.

Hôm sau, Nguyên Thi truyền đệ tử gióng chuông vàng khánh bạc cùng nhau xuống khỏi Lư bông, đến trước trận vạn tiên chờ đợi.

Bên kia Thông Thiên giáo chủ truyền chỉ cho Định Quang Tiên:

- Ta giao chiến với hai vị sư bá và hai vị giáo chủ Tây phương, người phải rung phướng Lục Hồn luôn luôn chớ nên nghỉ tay.

Định Quang Tiên vâng lời. Nhưng trong lòng đã có ý khác, vì Định Quang Tiên kính mến Xiển giáo về tài phép lại thấy hai vị giáo chủ Tây phương giúp sức thần thông quảng đại lạ thường.

Thông Thiên giáo chủ bắt đầu tuyên bố:

- Ai muốn vào trận xin mời vào.

Nói chưa dứt đã thấy vợ chồng Hồng Cẩm xông vào trận.

Tử Nha không dám ngăn trở. Long Kiết Công chúa và Hồng Cẩm vừa vào xảy thấy khói đen nghi ngút, mây tỏa mịt mù.

Kim Linh thánh mẫu đang ngồi trên xe Thất Hương bố trận nghe tin vợ chồng Hồng Cẩm xông vào liền nhảy xuống xe lấy cái tháp Tứ tượng quăng lên đánh Long Kiết Công chúa bể đầu chết tươi. Hồng Cẩm thấy vợ té xuống bị chúng lấy thủ cấp nổi giận xông vào đánh Kim Linh thánh mẫu.

Kim Linh thánh mẫu lại quăng Long hổ như ý lên đánh nhằm đầu Hồng Cẩm nát tan, cả hai vợ chồng linh hồn về đài Phong Thần và dây tình duyên đã hết.

Nguyên Thi thấy vợ chồng Hồng Cẩm tử trận, liền than với hai vị giáo chủ Tây phương:

- Người con gái vừa tử trận là công chúa Long Kiết, con bà Diêu Trì Kim mẫu số trời đã định, không lẽ cãi được.

Xảy thấy trận vạn tiên kéo cây cờ xanh, có bốn vị đạo nhơn mặc áo xanh bước ra.

Bốn người ấy là:

Danh hiệu: Về sau phong: Tướng tinh

1- Bá Lâm: Giác mộc giao: con sáu

2- Dương Tín: Đầu mộc trại: con giải trai

3- Lý Hùng: Khuê mộc lan: con chó sói

4- Thâm Canh: Tinh mộc ngạn: con bê ngạn

Kế đó lại thấy một tốp cờ đỏ kéo ra, tiếng chuông vang rền, bốn vị đạo nhơn mặc đồ đỏ xuất hiện, diện mạo hung hăng.

Bốn vị ấy là:

Danh hiệu: Về sau phong: Tướng tinh

5- Châu Chiêu: Vi hỏa hổ: con cọp

6- Cao Chân: Thất hỏa trư: con heo

7- Phường Quý: Chỉ tỏa hầu: con khỉ

8- Vương Giáo: Dục hỏa xà: con rắn

Kế đó lại nghe một hồi chuông nữa, một đạo cờ trắng kéo ra bốn vị đạo nhơn mặc đồ trắng xuất hiện.

Lão Tử xem thấy nói với Nguyên Thi:

- Những loài thú thành tinh lâu năm nay đã tới số.

Bốn vị ấy là:

Danh hiệu: Về sau phong: Tướng tinh

9- Lý Đạo Thông: Cang kim long: con rồng

10- Lý Hoảng: Ngưu kim ngưu: con trâu

11- Triệu Bạch Cao: Quý kim dương: con dê

12- Trường Hùng: Lâu kim cẩu: con muông

Khi ấy bốn vị giáo chủ thấy Thông Thiên cầm gương chỉ về hướng Bắc tức thì cây cờ đen dẫn đầu bốn vị đạo nhơn khác mặc áo đen bước theo sau.

Bốn vị ấy là:

Danh hiệu: Về sau phong: Tướng tinh

13- Dương Chơn: Cơ thủy báo: con beo

14- Tôn Tường: Sấm thủy viên: con vượn

15- Hồ Đạo Nguyên: Chuẩn thủy dẫn: con trùn

16- Phương Tiết Thanh: Bích thủy du: con cừu du

Nguyên Thi nói:

- Bốn người ấy cũng không đức hạnh làm sao khỏi nạn này?

Xảy thấy trong trận kéo cờ vàng, bốn đạo nhơn mặc đồ vàng bước ra.

Bốn vị ấy là:

Danh hiệu: Về sau phong: Tướng tinh

17- Trịnh Nguyên: Nữ thổ bức: con dơi

18- Tống Canh: Vị thổ trị: con trĩ

19- Ngô Khôn: Liễu thổ chươn: con cheo

20- Cao Bính: Dê thổ lạc: con nhím

Nguyên Thi và Lão Tử bàn luận với hai vị giáo chủ Tây phương:

- Bốn người ấy tuy là danh tiên, song cũng cốt tục, không phải kẻ tu hành.

Xảy thấy hồng kỳ chuyển động, bốn đạo nhơn mặc đồ đỏ kéo ra.

Bốn người ấy là:

Danh hiệu: Về sau phong: Tướng tinh

21- Lữ Năng: Tinh nhựt mã: con ngựa

22- Huỳnh Thương: Mao nhựt kê: con gà

23- Châu Bửu: Hư nhựt thử: con chuột

24- Dao Công Bá: Phòng nhựt thỏ: con thỏ

Xảy thấy Thông Thiên giáo chủ truyền phát bạch kỳ, tức thì bốn vị đạo sĩ mặc đồ trắng cầm khí giới xông ra, coi bộ dữ dằn.

Bốn vị đó là:

Danh hiệu: Về sau phong: Tướng tinh

25- Kim Thăng Dương: Tất nguyệt ô: con quạ

26- Hầu Thái Ất: Nguy nguyệt yển: con én

27- Tô Nguyên: Tâm nguyệt hồ: con cáo

28- Tiết Dụng: Trương nguyệt lộc: con nai

Đó là nhị thập bát tú, sau phong hai mươi tám vì sao: Giác, Cang, Đê, Phòng, Tâm, Vĩ, Cơ, Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư, Ngu, Bích, Khuê, Lân, Vị, Mão, Tất, Chỉ, Sâm, Tinh, Quỷ, Liễu, Tinh, Trương, Dực, Chấn.

Thông Thiên giáo chủ dẫn nhị thập bát tú đứng bao quanh, người nào cũng cầm khí giới và hào quang chiếu sáng, oai phong凛冽.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 84

Kéo binh Lang đánh ải Lâm Đồng

Bấy giờ Thông Thiên giáo chủ đã duyệt qua khắp trận và các tiên cũng đã xuất hiện đầy đủ.

Lão Tử nói:

- Ta quyết một trận cho biết thấp cao, song lại thương hại cho những kẻ tu hành không được thành tiên, bị Phong Thần nhiều lắm, không phải tại chúng ta.

Thông Thiên giáo chủ nói lớn:

- Ta quyết phen này cho chúng bây biết sức.

Nói rồi giục Khuê ngưu tới chém Lão Tử.

Lão Tử đưa gậy ra đỡ, cười và nói:

- Sức ngươi ta biết rồi. Chắc hôm nay ngươi phải mang tai ách quá.

Nói rồi vung gậy hỗn chiến, cát bụi bay ngất trời.

Bấy giờ Nguyên Thi kêu mười hai vị đệ tử đến nói:

- Hôm nay quyết một trận cho thành công, các ngươi phải ráng hết để đoạt lấy thành công. Vậy hãy mau xông vào phá trận Vạn Tiên.

Các đệ tử Xiển giáo mừng rỡ, đồng xông vào một lượt phá trận.

Văn Thù cỡi Thanh sư, Phổ Hiền cỡi Bạch tượng, Từ Hàng cỡi Kim mao hẩu, ba người này võ thú bay vào giữa trận.

Linh Bửu đạo pháp cầm gươm báu xông vô, Thái Ất chơn nhờn cầm binh khí lướt tới, Cù Lư Tôn, Huỳnh Long chơn nhờn, Nhiên Đăng đạo nhờn đồng cầm binh khí và bửu bối vào trận.

Sau hết là Tử Nha dẫn các đệ tử theo sau trợ chiến.

Bỗng lại thấy Lục Yểm từ trên mây sa xuống, cũng nhảy vào trận luôn.

Còn bên trận Vạn tiên thì có Kim Linh thánh mẫu, Võ Đương thánh mẫu, Tì Lư Tiên, Kim Cô Tiên, Thân Công Báo, Khuru Dẫn,

...

Hai bên hỗn chiến với nhau, không còn phân biệt gì nữa.

Lão Tử, Nguyên Thi đánh với Thông Thiên giáo chủ.

Kim Linh thánh mẫu bị Từ Hàng, Văn Thù, Phổ Hiền phủ vây.
Kim Linh thánh mẫu cầm ngọc Như ý cự với ba vị đạo sĩ một hồi
lâu rồi liệng mao xuống đất, bỏ tất cả, ra lực giao tranh.
Rủi gặp Nhiên Đăng vừa tới. Thấy vậy quăng xâu chuỗi Định hải
châu lên, trúng nhằm Kim Linh thánh mẫu bẻ đầu, hồn bay lên đài
Phong thần.

Quảng Thành Tử thấy hồn chiến liền quăng gương Tru tiên lên,
Xích Tinh Tử quăng gương Lục tiên lên, Đạo Hạnh thiên tôn quăng
gương Hãm tiên, Ngọc Đảnh chơn nhơn quăng gương Tuyệt tiên
lên.

Bốn cây gương phép tỏa khói đen ngùn ngụt, bao phủ cả trận Vạn
Tiên.

Những người có tên trong bảng Phong Thần đều bị bốn cây gương
này chém hết.

Thông Thiên giáo chủ trông thấy thở dài than:

- Thật tàn nhẫn! Ta không ngờ chúng nó lại dùng bốn cây gương
phép của ta mà hại bọn môn đồ ta.

Còn Tử Nha lúc ấy quăng Đả Thần Tiên lên đánh phụ với mấy
gương báu.

Na Tra hiện ba đầu tám tay chém giết rất hung hăng.

Dương Tiễn múa đao chém người như chém chuối.

Lý Tịnh cầm kích phóng tới như phóng lao. Kim Tra, Mộc Tra
quăng gương linh lên sát phạt.

Vì Hộ quăng Gián ma xử lên đánh chết cũng nhiều.

Lôi Chấn Tử bay lên cao đặng ai đập nấy.

Dương Nhậm mở quạt báu quạt địch thủ tiêu xương.

Tiếp Dẫn đạo nhơn mở túi Càn khôn ra, nhắm những người nào có
phước thì thâu vào.

Thông Thiên giáo chủ thấy đệ tử mình gần chết hết, nổi giận hét
lớn:

- Trường nhĩ Định Quang Tiên đâu, sao không rung phương lực
hồn trợ chiến?

Thông Thiên giáo chủ kêu mãi mà chẳng thấy phương rung. Bởi vì
Định Quang Tiên thấy Xiển giáo nhiều phép, đã cuốn phương lạc
hồn đến núp dưới Lư Bồng ẩn mặt để khỏi chết oan.

Thông Thiên giáo chủ kêu không thấy, biết Định Quang Tiên đã trốn, tức mình muốn qua Lư Bồng mà kiếm, song bị bốn vị giáo chủ ngăn đón, Thông Thiên giáo chủ ý muốn lui về non tiên lại sợ hổ mặt với môn đồ mình, túng phải đánh liều tới đâu hay tới đó. Đánh được một lúc, Thông Thiên giáo chủ bị lão Tử đập xuống một gậy, nổi xung lấy trái Chùy Tử Lôi quăng lên.

Lão Tử cười lớn:

- Báu vật ấy hại ta sao được.

Tức thì trên đầu Lão Tử hiện ra một cái tháp đỡ Tử Lôi chùy.

Thông Thiên giáo chủ thất kinh, bị Nguyên Thi đánh một ngọc Như ý trúng vai gần té. Liền gượng dậy ráng sức giao công, nhìn lại thấy nhị thập bát tú đã chết sạch.

Thân Công Báo và Võ Đương thánh mẫu biết tình thế không xong liền bỏ chạy trước, Khuru Dẫn thấy thế chạy theo sau.

Lục yểm giờ bầu gươm phép chém Khuru Dẫn rụng đầu.

Tì Lư Tiên chui vào túi Càn khôn, sau về Tây phương thành Tì Lư phạt.

Còn nhiều người khác phước đức cũng chui vào túi Càn khôn hết.

Bây giờ Chuẩn Đề hiện hai mươi bốn đầu mười tám tay, cầm đủ các phép đánh Thông Thiên giáo chủ.

Thông Thiên giáo chủ chém một gươm .

Chuẩn Đề cầm nhánh cây thất bửu gạt ngang, gươm của Thông Thiên gãy từng đoạn. Thông Thiên giáo chủ giục Khuê ngưu bại tẩu, ba trăm tiên Triệt giáo còn lại chạy theo thầy.

Bốn vị giáo chủ không đuổi truyền hồi chuông vàng khánh ngọc, đồng nhau kéo về Lư Bồng.

Về đến nơi, Nguyên Thi thấy Định Quang Tiên núp dưới Lư Bồng lấy làm lạ hỏi:

- Người là môn đồ Triệt giáo, sao lại trốn nơi đây?

Định Quang Tiên quỳ lạy thưa:

- Thầy tôi có luyện cây phượng Lục Hồn, đề tên hai vị sư bá, hai vị giáo chủ Tây phương, Châu Võ Vương và Khương Nguyên soái, dặn tôi chờ lúc hỗn chiến rung phượng ấy. Song tôi nghĩ thầy tôi hay nghe lời học trò, làm nhiều điều trái lẽ, nên chẳng nỡ làm,

cuốn phướng ấy qua ắt mặt nơi đây.

Nguyên Thi nói:

- Lạ thật! Người học trò Triệt giáo sao lại có nhơn đức như vậy?
Hay là người muốn theo Xiển giáo? Nếu không có cốt tiên lễ nào
đừng lương tâm.

Nói rồi truyền Định Quang Tiên theo lên Lư Bồng.

Lão Tử bảo Định Quang Tiên:

- Người đưa cây phướng Lục Hồn xem thử.

Định Quang Tiên tuân lệnh dâng lên.

Tiếp Dẫn đạo nhơn nói:

- Chúng ta xé tên Võ Vương và Khương Thượng, rồi xô phướng ấy
ra rung thử.

Sau khi xé tên xong, Định Quang Tiên phát qua phát lại ít lần, thấy
trên đầu Nguyên Thi hiện vùng mây ngũ sắc, trên đầu Lão Tử hiện
cái tháp Lung linh, trên đầu Chuẩn Đề hiện hào quang, trên đầu
Tiếp Dẫn hiện xá lợi, Định Quang Tiên rung mãi không thấy gì,
liền quăng cây phướng lay bốn vị giáo chủ và thưa:

- Như vậy thầy tôi đã làm việc vô ích, hại mạng môn đồ.

Tiếp Dẫn đạo nhơn nói:

- Người nghe thử bài kệ này:

Cảnh Tây phương sắc sảo,
Nước Cực lạc bình yên
Châu ngọc như đá sỏi,
Loan phụng đậu thường xuyên
Bông sen thay xác tục,
Tòa báu đãi người tiên
Ai có công tu niệm,
Từ bi mới gặp duyên

Ngâm rồi nói:

- Định Quang Tiên là người hiền, nên rước về Phật cảnh.

Nguyên Thi nói:

- Người có phước đức mới gặp đạo huynh. Hãy lay mà thọ giáo.

Định Quang Tiên y lời, lay hai vị giáo chủ Tây phương nguyện

theo về Cực lạc.

Bấy giờ Tử Nha đứng dưới Lư Bồng, nói với các đệ tử:

- Nay trận Vạn Tiên phá rồi, khỏi lo Triệt giáo ngăn trở nữa.

Ai nấy đều vui mừng.

Thông Thiên giáo chủ từ khi trận Vạn Tiên bị phá, các đệ tử có đức hạnh đều chun vào đây Càn khôn về Tây phương, những người chưa đáng thành tiên hồn lên đài Phong Thần hết thấy. Duy còn ba trăm đệ tử mới tu, không có tên trong bảng Phong Thần còn sót lại chạy theo thầy.

Thông Thiên giáo chủ chạy đến chân núi kia ngồi nghỉ, nhìn lại ba trăm môn đệ ứa nước mắt nói:

- Ta bị Định Quang Tiên trở lòng, lấy phượng Lục Hồn trốn mất, lại bị Nguyên Thi và Lão Tử dùng bốn cây gươm báu của ta sát lại môn đồ. Hai lẽ đó làm cho ta bại trận. Nay mặt mũi nào về cung Bích Du nữa. Ta muốn trở lại lập một trận nữa, giết môn đệ chúng nó để trả thù.

Các đệ tử đồng nói:

- Tôn sư định lập trận gì?

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Ta định lập trận Địa thủy hỏa phong.

Các đệ tử hỏi:

- Trận ấy so với Tru Tiên và Vạn Tiên như thế nào?

Thông Thiên giáo chủ nói:

- Trận Tru Tiên và Vạn Tiên ta lập đó chẳng qua là để cảnh cáo.

Dẫu sao ta với hai vị sư bá của các ngươi cũng là bằng hữu, trước kia cùng học một thầy, giận nhau không nỡ dùng độc thủ. Thế mà hai người ấy cậy đông, ỷ sức, làm nhục ta hai lần. Trận Địa thủy hỏa phong này không phải chỉ giết môn đệ của chúng mà thôi, mà giết cả hai vị giáo chủ của Xiển giáo nữa.

Các môn đệ nghe nói mừng rỡ reo lên:

- Nếu vậy xin thầy ra tay một trận, để cứu lấy danh dự giáo phái chúng ta.

Thông Thiên giáo chủ buồn bã nói:

- Đó là một việc lớn, có thể làm chấn động đến cơ trời, chẳng phải tầm thường. Vì trận ấy là một trận dữ, mà suốt đời tu hành ta đã

luyện được. Ta tính đến cung Tử Tiêu, thưa với thầy ta là Hồng Quân lão tổ, rồi mới dám lập.

Dứt lời Thông Thiên giáo chủ ngồi yên trong trầm lặng, hình như đang tìm một cơ năng huyền diệu trong người để phát động một năng lực mới.

Giữa lúc đó, nơi hướng Nam có một vùng mây năm sắc hiện ra, hào quang chiếu sáng lò, gió quyện mùi hương thơm nức.

Rồi có một ông lão đi đến ngậm lớn:

Từ đời Bàn cổ ẩn trong rừng,
Dạy được ba trò dạ rất ung
Xiển giáo chia ra cùng Triệt giáo,
Cho hay cũng một gốc Hồng quân

Thông Thiên giáo chủ giật mình, biết Hồng Quân lão tổ đến, liền quỳ mọp xuống đất nghinh đón và thưa:

- Đệ tử không hay sư phụ đến, nên nghinh tiếp trễ. Xin sư phụ tha tội.

Hồng Quân lão tổ hỏi:

- Sao người lập trận Vạn Tiên thiệt hại môn đồ người nhiều như vậy?

Thông Thiên giáo chủ thưa:

- Bởi hai vị sư huynh khi dễ Triệt giáo, để học trò mắng nhiếc đệ tử quá lời, chẳng nghĩ đến tình thầy, khinh thường bạn hữu.

Hồng Quân lão tổ nói:

- Sao người không tự trách mình, mà tìm lời trách bạn? Người không nhớ lời giao ước khi mới lập bảng Phong Thần sao? Việc danh lợi là chỉ kẻ phàm, việc giận dữ là phần con gái. Nếu không dần tánh ấy sao gọi là tiên? Vả lại ba anh em người tu luyện từ thuở hỗn độn đến nay không phải một kiếp. Chẳng lẽ vì việc nhỏ nhen mà dứt nghĩa đồng song. Ta biết Lão Tử, Nguyên Thi cũng có nhiều điều trái lẽ, làm cho môn đồ Triệt giáo ngậm hờn, song hai người ấy thuận theo mà quấy động đạo trời. Đã biết mỗi phái hệ có một đường tu, song đường tu nào kết cuộc cũng phải về lẽ

chánh. Nếu người thù hiềm mãi, cố lập trận Địa thủy hỏa phong, làm khó dễ cho hai vị sư huynh người, thì phần người cũng không an được. Ta lấy tình sư đệ xuống đây giải hòa. Đạo nào lo dạy đạo này.

Thông Thiên giáo chủ thưa:

- Sư phụ quả trách đệ tử không dám cãi, nhưng xét ra Triệt giáo không làm gì hại đến Xiển giáo mà Xiển giáo cố áp bức, gây sát kiếp. Như hai trận vừa rồi, Xiển giáo mời hai vị giáo chủ Tây phương xuống đánh đệ tử, rồi chia nhau bắt môn đồ đệ tử một số hiện nguyên hình để sai khiến một số bắt đem đi để dùng riêng. Như vậy còn gì ức hiếp bằng. Sư phụ không nghĩ điều ấy quả trách đệ tử thật oan ức.

Hồng Quân lão tổ nói:

- Thì ta đã bảo hai nên đều có lỗi lầm cả. Nay phải bỏ lỗi lầm để hòa thuận với nhau. Nếu các người có đứa nào không nghe lời, ta không nhìn là đệ tử nữa.

Nói rồi quay lại bảo ba trăm môn đồ Triệt giáo:

- Các người hãy về động tiếp tục tu luyện, đừng nghĩ đến oán cừu nữa.

Thông Thiên giáo chủ thấy thầy mình nói gắt như vậy, nuốt hận thưa:

- Sư phụ đã dạy, đệ tử không dám cãi lời, nhưng thật không còn mặt mũi nào nhìn thấy ai nữa.

Hồng Quân lão tổ dắt Thông Thiên giáo chủ tới Lư Bồng.

Na Tra đứng ngoài đang bàn luận với các tiên, thấy Thông Thiên giáo chủ với một ông già tóc bạc chống gậy đến, hào quang chói mắt, vội chạy vào nói lớn:

- Có Thông Thiên giáo chủ và một lão sư đến đây.

Nguyên Thi và Lão Tử biết sư phụ mình đến, liền ra khỏi Lư Bồng quỳ mọp xuống đất nghinh đón.

Các đệ tử tiên gia thấy vậy thất kinh, ai nấy quỳ thành một hàng dài, sau hai vị giáo chủ.

Lão Tử và Nguyên Thi thưa:

- Chúng tôi không hay tin sư phụ đến, nên nghinh tiếp trễ tràng, xin sư phụ từ bi hỉ xả.

Hồng Quân lão tổ nói:

- Bởi các người dạy đệ tử không nghiêm, nên sanh ra sát kiếp, Xiển giáo và Triệt giáo tranh nhau. Nay ta xuống đây lo việc giải hòa. Tai ta không muốn nghe cãi lý, mắt ta không muốn thấy tranh hành. Hai bên đều có những lỗi lầm, từ nay phải ăn năn chữa lỗi.

Lão Tử và Nguyên Thi đồng cúi đầu dạ một tiếng và thưa:

- Chúng tôi không dám cãi lệnh.

Nói rồi rước Hồng Quân lão tổ lên Lư Bồng.

Tiếp Dẫn và Chuẩn Đề xin làm lễ, Hồng Quân lão tổ xua tay nói:

- Ba đứa học trò tôi là đệ tử, phải giữ lễ với thầy, còn quý vị đạo hữu xin cho tôi miễn điều ấy.

Tiếp Dẫn và Chuẩn Đề bái một cái, rồi ngồi hầu hạ hai bên.

Các đệ tử lạy ra mắt, rồi đồng đứng hầu tả hữu.

Hồng Quân lão tổ nói:

- Ba đệ tử ta lại đây cho ta bảo.

Thông Thiên giáo chủ, Nguyên Thi và Lão Tử đều đến quỳ trước mặt, Hồng Quân lão tổ phán:

- Bởi khí số nhà Thương đã dứt, nhà Châu ra đời, nên hội chư tiên phải thuận theo lòng trời mà vạch bản Phong Thần, dứt đời thịnh trị. Trên bước đường hành đạo, vì giáo lý của hai bên khiếm khuyết nên mới có cuộc tranh hành. Nhưng cũng do mệnh trời định, gấp rút cho đủ số Phong Thần. Song về lỗi lầm, ta xét Thông Thiên lỗi nhiều hơn, không phải ta thiên vị.

Tiếp Dẫn và Chuẩn Đề đồng khen:

- Tôn sư xử đoán công bình lắm.

Hồng Quân lão tổ nói:

- Tuy vậy ta đến đây không phải luận phải quấy, mà chỉ hy vọng giảng hòa. Vì phải quấy không ích gì, chỉ có hoà thuận mới là quý. Hai bên phải nhin nhau một ít, rồi bỏ những khí tánh của mình, trở về núi tu hành, đừng sinh sự lôi thôi.

Ba vị đệ tử đồng cúi đầu. Hồng Quân lão tổ trút trong bầu thuốc lấy ra ba viên, chia cho ba người và nói:

- Chúng bây hãy nuốt mỗi đứa một viên thuốc này rồi ta sẽ giảng cho nghe.

Ba vị đệ tử nuốt mỗi người một hột.

Hồng Quân lão tổ nói:

- Thuốc này không phải là thuốc bổ mà là thuốc bệnh. Bệnh ấy là bệnh nóng giận. Hãy nghe bài kệ này:

Bởi vì ba gã khiến đua tranh,
Lỗi đạo làm em, lỗi phạm anh
Từ ấy còn mang lòng cự địch,
Thuốc linh khắc phạt mạng tan tành

Ba vị đệ tử đồng tạ ơn thầy.

Hồng Quân đệ tử đứng dậy, từ giã Tiếp Dẫn và Chuẩn Đề, rồi bảo Thông Thiên theo chân mình về cung Tử Tiêu, đừng dạy ai học nữa.

Thông Thiên giáo chủ vâng lời.

Cùng lúc đó, Tiếp Dẫn, Chuẩn Đề cùng từ giã trở lại Tây phương, còn các đệ tử đều lạy đưa Hồng Quân lão tổ.

Xong việc, Lão Tử và Nguyên Thi nói với Tử Nha:

- Nay hai ta và mười hai vị tiên trưởng đệ tử đâu về động đó tu hành. Còn người lo việc phạt Trụ. Hoàn thành bảng Phong Thần, rồi mới trở về tu luyện được.

Nói rồi xuống Lư bông, Tử Nha quỳ lạy thưa:

- Chẳng hay từ nay việc chinh phạt lành dữ thế nào xin sư phụ cho biết?

Lão Tử nói:

- Hãy nghe bài kệ này thì rõ:

Việc muốn xong rồi lựa hỏi ra?

Nạn dầu có gặp, gặp liền qua

Chư hầu gần hội tám trăm vị,

Các cuộc Phong thần vốn chẳng xa

Lão Tử ngâm rồi đi về với Nguyên Thi.

Mười hai vị tiên ông cũng từ giã Tử Nha, nói:

- Nay chúng ta lui về, không gặp mặt nhau nữa.

Tử Nha bịn rịn; ngâm mấy câu tiễn đưa:

Khi đến Lâm Đồng gặp gỡ nhau,
Nay chia hai ngã nghĩ càng đau
Từ rày cách mặt bao giờ thấy?
Kẻ tục người tiên đã khác màu

Các tiên lui về hết.

Lục Yểm nắm tay Tử Nha nói:

- Việc chinh phạt bình yên, không có gì mà sợ. Dầu gặp nguy hiểm cũng có người cứu. Song còn vài chỗ khó khăn, ta nên để bầu gươm phép lại cho mà dùng. Từ nay ta về núi tu hành, chắc ít khi gặp mặt.

Tử Nha tạ ơn, lãnh bầu phi đao.

Lục Yểm già từ đằng vân biến mất.

Khi Nguyên Thi đi một lúc, Bạch Hạc đồng tử thấy Thân Công Báo cỡi cọp chạy ngang, Bạch Hạc đồng tử thưa:

- Thân Công Báo nhập theo Triệt giáo trong trận Vạn Tiên, nay trận bị phá Thân Công Báo tìm đường trốn thoát.

Nguyên Thi nghe nói liền trao ngọc Như ý và truyền Huỳnh Cân lực sĩ bắt Thân Công Báo giam tại núi Kỳ Sơn để trị tội.

Huỳnh Cân lực sĩ lãnh ngọc Như ý chạy theo kêu lớn:

- Thân Công Báo! Ngươi chạy đi đâu cho khỏi? Ta vâng lệnh Thiên Tôn bắt ngươi đem về núi Kỳ Sơn.

Nói rồi dùng ngọc Như ý bắt Thân Công Báo tức thì.

Nguyên Thi đi xe trầm hương, đến chân núi Kỳ Sơn thì Huỳnh Cân lực sĩ đã đem nạp Thân Công Báo, Nguyên Thi nói:

- Khi trước ngươi thề làm sao, thì bây giờ ta làm như vậy.

Thấy Thân Công Báo cúi mặt làm thỉnh, Nguyên Thi lấy tám nệm quăng ra, truyền Huỳnh Cân lực sĩ bó Thân Công Báo như cuốn kèn, đem nhận đầu xuống biển Bắc.

Có bài thơ rằng:

Cũng là Xiển giáo phải tầm Thương,
Công Báo vì đâu giúp Trụ Vương,
Quấy bạn rủ ren ba mươi sáu đạo,

Bây giờ chết đuối chẳng ai thương

Huỳnh Cân lực sĩ nhận Thân Công Báo xuống biển Bắc, bị cái nệm phép nên độn không ra được, uống nước đầy bụng, thở chẳng ra hơi.

Huỳnh Cân lực sĩ trở về thừa lại với Nguyên Thi mọi việc.

Bây giờ Tử Nha đem các tướng về ải Lâm Đồng ra mắt Võ Vương. Võ Vương nói:

- Nay Thượng phụ đã về, tướng sĩ đủ mặt, xin kéo binh qua ải Lâm Đồng để hội chư hầu kéo trễ.

Tử Nha vâng lệnh truyền tấn binh, đến cách ải Lâm Đồng tám mươi dặm hạ trại.

Chủ tướng ải Lâm Đồng này là Âu Dương Thuần nghe tin Tử Nha kéo binh đến cướp ải, liền bàn với Biện Kim Long, Quế Thiên Lộc và Công Tôn Đạt:

- Nay Khương Thượng kéo đại binh đến cướp ải, so với quân nó thì quân ta chẳng bằng một phần thì làm sao chống lại.

Các tướng nói:

- Ngày mai ta ra quân đánh với chúng một trận xem sao, nếu thắng thì cướp dinh chúng luôn nếu bại thì vào bể thành rồi viết sớ về triều ca xin viện binh.

Âu Dương Thuần khen phải, trong lòng đỡ lo.

Rạng ngày, Tử Nha ra khách hỏi:

- Tướng nào muốn đánh ải Lâm Đồng?

Hoàng Phi Hổ xin đi.

Tử Nha nhận lời, Hoàng Phi Hổ kéo binh đi đến dinh thương khiêu chiến.

Quân vào báo.

Âu Dương Thuần hỏi các tướng:

- Tướng nào dám ra trận bắt nó?

Tiên phuông Biện Kim Long lãnh mạng kéo quân đi ra khỏi trại kêu Hoàng Phi Hổ hỏi:

- Tướng Châu tên họ là chi?

Hoàng Phi Hổ nói:

- Ta là Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ.

Biện Kim Long nổi giận mắng:

- Phán tặc! Dòng họ ngươi hưởng lộc vua thế mà không biết lo trả ơn lại đi phò giặc làm phản. Chuyến này gặp Kim Long này thì đừng thoát chết.

Hoàng Phi Hổ nổi giận đâm một thương.

Biện Kim Long đưa búa đồng ra đỡ. Đánh được ba mươi hiệp thì Biện Kim Long bị Hoàng Phi Hổ đâm một giáo nhào xuống ngựa chết tươi.

Hoàng Phi Hổ cắt lấy thủ cấp rồi truyền thu binh về dinh, và đem thủ cấp dâng cho Tử Nha.

Âu Dương Thuần nghe tin Biện Kim Long tử trận thất kinh liền cho người báo tin cho vợ của Biện Kim Long là Từ Thị hay.

Từ Thị hay tin khóc lóc thảm thiết.

Lúc này con trai lớn của Biện Kim Long là Biện Kiết đang ở sau vườn nghe mẹ khóc vội chạy vào hỏi ra thì biết cha mình bị Hoàng Phi Hổ chém chết, Biện Kiết mím chặt hai môi, bỏ vào phòng nai nịt chỉnh tề, ra thưa với mẹ:

- Xin mẫu thân đừng khóc lóc vô ích. Để con ra trận báo thù cho cha.

Từ Thị không nghe lời can của con cứ khóc mãi, Biện Kiết nóng lòng vội bước ra ngoài thì thấy trời tối, liền vào phủ Âu Dương Thuần:

- Nay lỡ trời tối, xin để mai báo cừu.

Nói rồi trở về nhà sai gia binh khiêng một cái cũi màu đỏ ra ngoài cửa ải, trước cửa dựng một cây phượng cao năm trượng rồi mở tủ lấy đầu phượng treo lên. Phượng này dùng một trăm cái sọ người xâu lại như xâu chuỗi được gọi là Bá cốt phang.

Người sau có bài thơ rằng:

Phượng kết sọ người thấy bắt ghê,
Ai đi qua đó cũng hôn mê,
Ví bằng Vua Võ không hồng phúc,
Ngàn tướng muôn binh khó trở về

Đêm ấy Biện Kiết vẽ bùa, cho mỗi gia tướng mình giắt một lá trên

mão.

Rạng ngày, Biện Kiết dẫn gia tướng đến trước dinh Châu múa kích kêu lớn:

- Tướng nào giỏi hôm qua bữa nay ra đánh thử.

Quân vào báo. Tử Nha hỏi:

- Tướng nào muốn xuất quân?

Nam Cung Hoát lãnh mạng ra trận. Đến nơi thấy một tướng nhỏ mặt mày hung dữ.

Biện Kiết thấy Nam Cung Hoát kéo binh ra liền hỏi:

- Tướng Châu tên họ là gì?

Nam Cung Hoát cười lớn nói:

- Người là thằng con nít miệng còn hôi sữa, không biết ta là đại tướng Nam Cung Hoát cũng phải.

Biện Kiết nói:

- Thôi ta chẳng giết người là kẻ vô can hãy về kêu Hoàng Phi Hổ ra đây chịu chết. Vì nó giết cha ta thì ta phải hại mạng nó trước rồi mới đến phiên các người.

Nam Cung Hoát nổi giận múa đao đến chém liền.

Biện Kiết đưa kích ra đỡ. Đánh được ba mươi hiệp, Biện Kiết giục ngựa bỏ chạy, Nam Cung Hoát thừa thắng đuổi theo.

Nhưng Nam Cung Hoát vừa chạy đến chỗ cây phượng thì hôn mê bất tỉnh sa xuống ngựa.

Bọn gia tướng bắt trời lại kéo Nam Cung Hoát qua khỏi cây phượng thì Nam Cung Hoát tỉnh hồn mở mắt ra mới hay mình bị bắt.

Biện Kiết vào thưa với chủ tướng đã bắt được tướng Châu là Nam Cung Hoát, Âu Dương Thuần truyền dẫn vào.

Nam Cung Hoát vẫn đứng sững, Âu Dương Thuần nổi giận mắng:

- Phản tặc đã bị bắt sao không chịu quỳ van xin tha mạng, tới đây còn ngang ngạnh với ai? Đao phủ đầu, mau dẫn ra chém và bêu đầu trước ải.

Công Tôn Đạt vội can rằng:

- Hiện ở triều ca bọn nịnh thần tâu dối vua rằng chúng ta bịa ra chuyện giặc giả để chu cấp binh lương, cho nên đã dâng sớ, Thiên Tử chẳng những không thêm binh mà còn chém sứ. Ý tôi muốn

giam Nam Cung Hoát chờ bắt Hoàng Phi Hổ rồi giải về Triều Ca cho gian nịnh trở mồi và thiên tử hết nghi ngại.

Âu Dương Thuần khen phải, truyền giam Nam Cung Hoát sau dinh.

Tử Nha nghe tin Nam Cung Hoát bị bắt thì lo ngại.

Bữa sau quân vào báo:

- Biện Kiết đến khiêu chiến và kêu quyết Võ Thành Vương ra trận.

Hoàng Phi Hổ dẫn Hoàng Minh, Châu Kỳ kéo binh xông ra.

Biện Kiết chống kích hỏi:

- Ai là Hoàng Phi Hổ?

Hoàng Phi Hổ nói:

- Ta đây!

Biện Kiết nổi giận mắng:

- Mi là đứa phản chúa, cả gan giết cha ta, ta quyết băm thây ngươi ra trăm mảnh để rửa hờn.

Nói rồi đâm một kích, Hoàng Phi Hổ vung giáo đỡ ra rồi đánh lại.

Hai bên giao chiến hơn ba mươi hiệp, Biện Kiết trá bại chạy dài.

Hoàng Phi Hổ giục ngựa đuổi theo vừa tới cột phượng liền hôn mê và cũng bị bắt như Nam Cung Hoát.

Biện Kiết đem đại tướng nạp cho Âu Dương Thuần và xin chém Hoàng Phi Hổ báo thù cha.

Âu Dương Thuần nói:

- Tuy tiểu tướng nóng báo thù, nhưng Hoàng Phi Hổ là một tên đại phản, cần phải giải về Triều Ca cho thiên tử trị tội. Làm như vậy tiểu tướng đã báo được phụ cừ, mà còn được thiên tử ghi ơn.

Nói rồi truyền quân đem Hoàng Phi Hổ giam vào hậu dinh.

Biện Kiết ứa nước mắt bước ra ngoài.

Còn Châu Kỳ với Hoàng Minh xông vào cứu Hoàng Phi Hổ, đã không được lại suýt bị bắt, sợ hãi chạy về báo lại với Tử Nha.

Tử Nha nghe hai tướng bị bắt một lúc, kinh hãi hỏi:

- Tướng địch đánh cách nào mà một trận bắt đến hai người?

Châu Kỳ thuật lại mọi việc. Tử Nha than:

- Đó cũng là phép tà đạo! Để ngày mai ta ra trận sẽ hay.

Hôm sau, Tử Nha dẫn các tướng ra trận, thấy cây phượng khói đen

bay mù mịt, hơi lạnh ghê hồn.

Na Tra thấy mỗi cái sọ có vẽ bùa bằng châu sa, liền hỏi Tử Nha:

- Sư thúc có thấy bùa vẽ trên những cái sọ kia chẳng?

Tử Nha nói:

- Ta thấy rồi. Đó là phép tà đạo, các tướng đừng chạy qua cây phượng ấy thì chẳng hại gì.

Quân trong thành thấy Tử Nha xuất hiện, liền vào báo với Âu Dương Thuần.

Âu Dương Thuần dẫn quân đi nép một bên cửa, bước ra.

Tử Nha nói với các tướng:

- Rất đổi chủ tướng còn không dám đi gần cây phượng, các người không thấy sao?

Các tướng đều gật đầu tuân lệnh.

Tử Nha bước tới hỏi Âu Dương Thuần:

- Người có phải là chủ tướng ả Lâm Đồng không?

Âu Dương Thuần đáp:

- Người không biết ta sao?

Tử Nha nói:

- Người không biết thời trời. Năm ả chỉ còn có một, sao người dám cự lại?

Âu Dương Thuần nổi giận nạt:

- Người tài chi mà khoe khoang như vậy.

Nói rồi bảo Biện Kiết:

- Hãy bắt Khương Thượng cho ta.

Biện Kiết và các tướng xông tới.

Lôi Chấn Tử đón lại hét lớn:

- Tặc tướng đừng làm hỗn, có ta đây.

Nói rồi vỗ cánh bay lên cầm côn đập xuống.

Đánh được ít hiệp, Biện Kiết trá bại bỏ chạy.

Lôi Chấn Tử nghĩ thầm:

- Cái phượng kia độc quá, chi bằng ta bay lên cao, đánh Biện Kiết thì lợi hơn.

Nghĩ rồi quạt cánh bay bổng. Chẳng ngờ trên ngọn phượng cũng có khí yêu, Lôi Chấn Tử mới giá côn lên, liền rơi xuống đất như chim bị đạn.

Quân của Biện Kiết bắt được treo cặp cánh của Lôi Chấn Tử lại như treo cánh gà rồi dùng dây trói cả hai tay.

Vi Hộ thấy vậy nổi nóng quăng Gián ma xử lên cố đánh phượng yêu cho nát chẳng ngờ Gián ma xử bị khí yêu chiếu vào rơi xuống đất.

Vi Hộ thấy Gián ma xử bị rút chốt lưỡi than thâm, các tướng đều nhìn nhau mặt mày ngơ ngẩn.

Biện Kiết giục ngựa chạy ra kêu lớn:

- Tử Nha, hãy chịu trói cho sớm thì được toàn mạng.

Na Tra nổi giận giục xe xông tới hiện ba đầu tám tay hét lớn:

- Thất phu, đừng làm phách! Có ta đến đây.

Nói rồi đâm một giáo.

Biện Kiết thấy Na Tra dị tướng thì hết hồn nên chỉ đánh vài hiệp chưa kịp trá bại đã bị Na Tra quăng Càn khôn quyền đập vào mình gần sa xuống ngựa.

Biện Kiết kinh hãi bỏ chạy.

Lý Tịnh xóc tới Âu Dương Thuần.

Quế Thiên Lộc múa đao xông ra cản lại. Đánh được ít hiệp, Lý Tịnh đâm Quế Thiên Lộc một kích nhào xuống ngựa chết tươi.

Âu Dương Thuần nổi giận xách búa đồng xông vào đánh Lý Tịnh.

Lý Tịnh đưa kích đỡ không muốn nổi. Tử Nha truyền giục trông trợ uy. Tân Giáp, Tân Miễn, Mao Công Toại, Châu Công Đáng, Thiên Công Thích đồng vào tiếp chiến.

Âu Dương Thuần bị vây vào giữa tuy có sức mạnh như thần, song một mình cự sao cho lại.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 85

Hai vị chư hầu đầu Thánh Chúa

Âu Dương Thuần bị vây, đánh đỡ không kịp, khôì giáp tới tả, mồ hôi ướt đầm, biết tướng Châu ý đông ăn hiếp mình nếu đánh lâu mang hại liền giục ngựa nhảy vọt ra chạy riết về thành đóng cửa lại.

Còn binh Châu binh tướng rất đông mà để Âu Dương Thuần chạy vọt, đều ngơ ngác nhìn nhau bên lên.

Tử Nha thâu binh về trại thâm lo cho Lôi Chân Tử không biết lành dữ thế nào.

Âu Dương Thuần chạy về thành, thấy Biện Kiết bị thương, liền cho về nhà dưỡng bệnh rồi viết sớ sai người đem về Triều Ca xin cứu viện.

Người dâng sớ đến Triều Ca nhằm lúc quan trung Đại phu Ác Lai thâu sớ.

Ác Lai coi biểu xong, Vi Tử Khải bước vào, Ác Lai đưa cho Vi Tử Khải xem.

Vi Tử Khải thất kinh than:

- Khương Thượng kéo binh đến ải Lâm Đồng còn cách Triều Ca có mấy trăm dặm mà Thiên Tử vẫn ăn ngon ngủ yên là có làm sao.

Than rồi ôm sớ vào dâng cho vua Trụ.

Bấy giờ gặp lúc vua Trụ đang uống rượu với ba con yêu trên Lộc đài, nghe nội thị vào tâu, liền đòi Vi Tử Khải đến hỏi:

- Hoàng huynh có việc gì dâng sớ?

Vi Tử Khải tâu:

- Khương Thượng phò Cơ Phát, đoạt hai ải bìa là Thanh Long và Giai Mộng tiếp đến lấy luôn bốn ải chính là Tỵ Thủy, Giới Bài, Xuyên Vân và Đồng Quan. Nay đương đánh ải Lâm Đồng giết binh chém tướng thế mạnh như hòn núi đè trứng gà, tợ con hùm ăn thịt thỏ. Âu Dương Thuần viết sớ về viện binh, xin bệ hạ lâm triều,

xem xã tắc là trọng.

Tâu rồi dâng sớ, vua Trự xem thấy kinh hãi nói:

- Không lẽ Khương Thượng mạnh mẽ như vậy. Nếu trước không lo trừ, sau sẽ mang họa. Phán rồi truyền dọn xe lâm triều, gióng trống động chuông, bá quan châu chực đủ mặt. Bởi Trự Vương ít khi lâm triều nên mỗi lần lâm triều bá quan đều mừng rỡ.

Trự Vương phán:

- Nay Khương Thượng hưng binh trợ Cơ Phát làm phản, lấy hai ải bìa và bốn ải chính, nay lại phá ải Lâm Đồng. Nếu không dùng đại binh trừ khử thì họa đến chẳng sai. Các khanh có kế nào thương nghị chăng?

Quan Đại phu Lý Thông tâu:

- Bình thường bệ hạ không coi việc nước là trọng, say sưa tửu sắc, bỏ việc triều đình làm cho quý giận thần hờn, trời sầu đất thảm, bốn phương ly loạn, trăm họ điêu linh. Nay sấm dậy mới bùng tai, khát nước mới đào giếng thật là tai họa. Tuy vậy Triều Ca cũng còn người hiền, chư hầu cũng có kẻ tài năng, chỉ tại bệ hạ không trọng dụng nên bây giờ kẻ trung lương không phò bệ hạ. Nay phía Đông có Khương Văn Hóa đánh ải Du Hồn ngày đêm không nghỉ, phía Nam Ngạt Thuận đánh ải Tam Sơn binh tướng hao mòn, phía Bắc Sùng Hắc Hồ vây ải Trần Đường đã thất thủ gần một tháng. Cơ Phát đánh ải Lâm Đồng nhắm lấy thành cũng chẳng bao lâu. Ví như lửa cháy cả lò, nửa chén nước tưới sao cho tắt? Lầu cao ba trượng, cột một cây dầu có cứng cũng phải xiêu. Tôi liệu thác mới tỏ lời ngay, bệ hạ nên hồi tâm xét lại. Như cho lời tôi là phải, xin bệ hạ bỏ điều tửu sắc lo việc triều đình. Vì bỏ tửu sắc chính là bệ hạ đã thắng được một mũi giặc lớn bên trong. Được vậy tôi xin tiến cử hai người hào kiệt ra ngăn trở binh Châu họa may trời thương cơ nghiệp Thành Thang khỏi mất.

Vua Trự hỏi:

- Khanh tiến cử hai người nào vậy?

Lý Thông tâu:

- Có hai vị chư hầu ở gần đây, tên Nhuế Kiết và Đặng Côn vốn là kẻ trung nghĩa lại có tài năng là thủ thành được.

Vua y tâu truyền đòi hai người đến lập tức.

Nhuế Kiết và Đặng Côn đều vào đền yết kiến.

Vua Trụ phán:

- Nay có quan đại phu Lý Thông tiến cử hai khanh là trang trung nghĩa trí dũng vẹn toàn nên trẫm ban búa việt cờ mao, hai khanh phải hết lòng ngoài trận ra trấn ải Lâm Đồng. Nếu bắt được Khương Thượng và Cơ Phát, dẹp được binh Châu thì trẫm cắt đất phong vương cho hai khanh.

Đặng Côn và Nhuế Kiết tạ ơn, tâu:

- Bệ hạ hậu đãi như vậy, chúng tôi phải ráng sức đền ơn.

Vua Trụ truyền dọn yến tại đền, sai Vi Tử coi đãi tiệc rồi trở lại Lộc đài.

Trong lúc đãi tiệc, Vi Tử, Cơ Tử rót chén rượu dâng cho hai vị, vừa khóc vừa nói:

- Nước nhà còn mất lúc này do nơi hai vị. Xin hết sức đỡ ngăn.

Đặng Côn và Nhuế Kiết thưa:

- Xin hai ngài đừng lo. Chúng tôi trọng nghĩa thưở nay không lẽ bây giờ đổi dạ. Dám đâu trên quên ơn bệ hạ tin cậy, dưới phụ tình bạn tiến cử hay sao.

Mãn tiệc, Đặng Côn và Nhuế Kiết từ giã lui về kéo binh ra Mạnh Tân, rồi qua sông Huỳnh Hà lần đến ải Lâm Đồng.

Nói qua việc Thổ Hành Tôn đi vận lương mới về, thấy dưới cửa thành có cây phượng, dưới cây phượng lại có treo hai món binh khí là Huỳnh Kim côn của Lôi Chấn Tử và Gián ma xura của Vi Hộ thì thấy làm lạ, nghĩ thầm:

- Sao hai vật này lại ở đó?

Ngẫm nghĩ một lúc rồi về trước dinh vào ra mắt Tử Nha thưa:

- Đệ tử kỳ này vận lương đủ số, khi đi ngang trước cửa thành thấy dưới cây phượng có treo Gián ma xur và Kim côn, chẳng biết có gì lạ vậy?

Tử Nha thuật chuyện, Thổ Hành Tôn tuy không dám nói nhưng không tin có chuyện lạ lùng.

Na Tra bắt Thổ Hành Tôn ra ngoài nói nhỏ:

- Biện Kiết bị ta đánh một Càn khôn quyện mấy bữa nay không dám ló ra ngoài.

Thỏ Hành Tôn nói:

- Để ta đi lấy hai món binh khí và thăm tin các tướng ra thế nào?

Na Tra nói:

- Không được đâu! Cây phượng ấy mà lại gần thì hôn mê bất tỉnh, chắc khỏi đi vận lương nữa.

Thỏ Hành Tôn mím môi bỏ đi. Đợi đến lúc đỏ đèn độn thổ đến dưới cây phượng.

Thỏ Hành Tôn vừa ở dưới đất ló lên nơi chân phượng, liền bị hôn mê bất tỉnh nằm ngủ như điên.

Binh Châu thấy vậy liền về báo với Tử Nha.

Tử Nha họp các tướng hỏi:

- Nay Thỏ Hành Tôn lên đi lấy trộm binh khí bị hôn mê nằm dưới cột phượng, ai có kế gì giải cứu chẳng.

Các tướng nghe nói đều sợ sệt.

Tử Nha cũng buồn bã làm thinh.

Quân thám thính trên thành trông thấy một thằng lùn nằm dưới cây cột phượng, liền vào báo với Âu Dương Thuần:

- Có một thằng lùn chẳng biết ở đâu tới nằm mê dưới cột phượng.

Âu Dương Thuần mừng rỡ, truyền quân mở cửa ra bắt. Chẳng ngờ bao nhiêu quân sĩ đến đó cũng đều mê man nằm một đồng với Thỏ Hành Tôn.

Mấy tên lính đi sau thấy vậy liền vào báo lại.

Âu Dương Thuần hồ nghi vội cho người mời Biện Kiết đến.

Biện Kiết đang dưỡng bệnh, nghe đòi phải ráng vào hầu.

Âu Dương Thuần thuật lại chuyện, Biện Kiết thưa:

- Phượng ấy ai đến gần cũng bị hôn mê. Muốn bắt thằng lùn sao chủ tướng không hỏi tôi. Nói rồi truyền gia tướng của mình ra thả bọn binh sĩ trong ải và trói tướng lùn lại.

Tướng lùn bị dẫn vào, Âu Dương Thuần hỏi:

- Người là người gì, phải khai thiệt?

Thỏ Hành Tôn nói:

- Tôi là người đi ăn trộm của rơi, muốn lấy cây côn vàng, bởi ngủ quên nên mới bị bắt. Biện Kiết nổi giận mắng:

- Thất phu dám cả gan giỡn cột với ta.

Nói rồi truyền quân đem chém. Đao phủ quân tuân lệnh dẫn ra

ngoài.

Thỏ Hành Tôn cười lớn, rồi độn thổ trốn mất.

Tả đao thấy vậy kinh hãi, vào báo:

- Chúng tôi đưa đao toan chém, thì thằng lùn nhào xuống đất biến mất.

Âu Dương Thuần nói với Biện Kiết:

- Chắc tướng lùn ấy là Thỏ Hành Tôn. Chúng ta phải đề phòng kẻo nó thừa cơ vào thích khách.

Trong thành nghe nói ai nấy cũng kinh hoàng.

Còn Thỏ Hành Tôn độn thổ về dinh, vào ra mắt Tử Nha nói:

- Cây phướng ấy thiết độc, nếu tôi không có phép địa hình chắc mất mạng rồi.

Tử Nha thấy Thỏ Hành Tôn trở về được cũng bớt nỗi buồn lo.

Bấy giờ Biện Kiết đã hết bệnh, liền đến bên dinh Châu khiêu chiến.

Quân vào báo, Tử Nha hỏi:

- Tướng nào muốn ra trận?

Na Tra lên xe cầm giáo ra khỏi dinh, thấy Biện Kiết đang diệu võ dương uy, liền xóc tới đánh liền.

Biện Kiết thấy Na Tra như con chim sợ tên, không dám đánh, cứ ngó chừng Càn khôn quyền, sợ rủi một lần nữa thì bỏ mạng.

Đánh được ít hiệp, Biện Kiết bỏ chạy về phía cây phướng quyết dụ Na Tra.

Na Tra đã biết cây phướng độc, nên không thêm đuổi theo.

Dù Na Tra có đuổi theo cũng chẳng hề gì, vì Na Tra là cốt bông sen, nhưng tánh Na Tra thận trọng, không muốn liều lĩnh cầu may.

Biện Kiết thấy Na Tra không đuổi đến, liền vào thành thưa lại với Âu Dương Thuần:

- Tôi có dụ Na Tra đến bên cây phướng, nhưng nó không dám, thu binh trở về dinh.

Âu Dương Thuần nói:

- Bây giờ biết làm cách nào thắng địch?

Biện Kiết trầm ngâm nghĩ kế, nhưng chưa tìm ra cách nào.

Bỗng có quân vào báo:

- Ngoài thành có hai người xưng là Đặng hầu, Nhuế hầu đem binh

đến tiếp.

Âu Dương Thuần dẫn các tướng ra ngoài rước vào, nhường cho hai vị chư hầu ngồi trên, còn Âu Dương Thuần ngồi dưới.

Đặng Côn hỏi:

- Thiên Tử xem số của Tướng quân, nên sai hai tôi ra đây tiếp chiến. Bởi Khương Thượng dấy binh hùng tướng mạnh, đoạt ải lấy thành rất lợi hại, không phải Tướng quân bắt tài. Tuy vậy Lâm Đồng là ải quan trọng, coi như bức bình phong của triều ca, phải có nhiều binh tướng trấn giữ, mới mong chống lại địch quân được. Chẳng hay việc chinh chiến mấy bữa nay ra sao?

Âu Dương Thuần nói:

- Trận thứ nhất Biện Kim Long bị Hoàng Phi Hổ đâm chết, nhờ con Biện Kim Long là Biện Kiết dùng cái phương phép gọi là U hồn bách cốt phang mới ngăn quân địch được. Trận thứ nhì Biện Kiết bắt Nam Cung Hoát, trận thứ ba bắt Hoàng Phi Hổ, trận thứ tư bắt Lôi Chấn Tử. Những tướng bị bắt hiện đang bị cầm ngục.

Đặng Côn nghe nói Hoàng Phi Hổ bị bắt, liền hỏi vợ:

- Có phải phản thần Võ Thành Vương Hoàng Phi Hổ trước kia bỏ Trụ đầu Châu chăng?

Âu Dương Thuần nói:

- Chính là kẻ phản thần ấy.

Đặng Côn nói:

- Tướng quân bắt được phản thần công lao rất lớn.

Chẳng ngờ Hoàng Phi Hổ là dượng của Đặng Côn, vì Đặng Côn kêu Giả Thị bằng dì ruột. Đặng Côn tuy ngoài miệng nói gượng, song trong lòng không vui.

Âu Dương Thuần liền bày tiệc thết đãi.

Măn tiệc, Đặng Côn trở về phòng ngồi suy nghĩ:

- Không biết làm sao để cứu Hoàng Phi Hổ. Ta nghĩ lại, Hoàng Phi Hổ là kẻ trung liệt mấy đời, sở dĩ bỏ Trụ đầu Châu cũng vì Trụ Vương vô đạo. Kẻ vô đạo lúc bát loạn cần người hiền, đến lúc thái bình thì xem người hiền như kẻ thù địch. Hiện nay, tám trăm chư hầu đã theo Châu bỏ Trụ, phần ta cũng chỉ là kẻ cầm đầu một trấn chư hầu, đâu phải người hưởng lộc nhà Thương mà buộc phải đem thân hy sinh cho người thiếu đức. Binh Châu đã lấy hết bốn ải lớn

rồi, còn một cái ải này làm sao giữ nổi, chỉ bằng phò Châu thuận theo chư hầu là hay hơn. Song chưa rõ Nhuế Kiết ý nghĩ thế nào. Thôi, để ngày mai ra đánh một trận xem thử thế địch ra sao sẽ quyết định.

Hôm sau, hai vị chư hầu ra khách, các tướng đứng hầu hai bên, Nhuế Kiết nói:

- Chúng ta vâng lệnh đến đây tiếp chiến, vậy phải ra binh trừ Khương Thượng cho sớm, để khỏi làm khổ lê dân.

Âu Dương Thuần truyền dẫn binh ra trận.

Biện Kiết thưa với hai vị chư hầu:

- Xin hai vị lão gia đem binh đi phía tả, đừng đến gần cây phương phép.

Nhuế Kiết gật đầu, rồi dẫn quân đi nép một bên.

Quân Châu xem thấy vào báo với Khương thượng:

- Có hai đại tướng đem binh cứu viện ải Lâm Đồng, nay kéo binh đến trước dinh, mời chúa công ra nói chuyện.

Tử Nha nghĩ thầm:

- Hai người này là hai vị chư hầu, nếu mời chúa công ra trận chắc có ý gì riêng.

Nghĩ rồi sai tướng đi mời Võ Vương. Võ Vương theo Tử Nha lên xe, phát pháo khai dinh, các tướng đều theo hộ giá.

Nhuế Kiết và Đặng Côn xem thấy Tử Nha oai phong lẫm liệt, tướng binh chỉnh tề, lại thấy dưới cây tàn lọng đỏ có một người, biết là Võ Vương, liền lướt tới hỏi lớn:

- Người ngồi dưới lọng kia có phải là Võ Vương chăng?

Tử Nha đáp:

- Chính là Chúa công ta đây. Còn hai người là ai?

Đặng Côn đáp:

- Ta là Đặng Côn, còn người này là Nhuế Kiết. Tướng nước Tây Châu không biết nhân nghĩa lễ trí mới dám tự ý xưng vương, đã chứa phản thần lại cướp đoạt ải chúa, giết binh tướng triều đình, cướp đất đai Thiên tử. Sao chẳng nghĩ đạo vua tôi lại hành động táo bạo như vậy?

Còn Nhuế Kiết cũng chỉ vào mặt Võ Vương mắng:

- Tiên vương của ngươi thật có đức tuy bị bảy năm Dũ Lý không

một tiếng oán hờn, giữ đạo làm tôi một niềm thảo thuận. Bởi vậy Thiên Tử mến người hiền phong đến tước vương, lại ban búa Việt, cờ Mao cho về quê như cũ. Đáng lẽ các người phải cảm ơn Thiên tử, báo nghĩa quân vương. Song Văn Vương chết chẳng bao lâu, các người nghe lời Tử Nha làm phản chúa, chấp phản thần, giết tướng triều đình, chiếm đất đoạt thành bêu nhục cho tổ tông, làm xấu hổ cho dòng họ. Nếu nghe lời ta khuyên, lui binh về ả giữ nước xưng thần, ấy là tự ăn năn cải hóa, còn cứ đi trên lối cũ, ta e không đất chôn thân, chạy trời không khỏi nắng.

Tử Nha cười lớn:

- Hai vị hiền hầu chỉ luận đúng với lẽ thường mà không thông cuộc biến. Lời xưa nói: Ngôi trời không chừng, ai có đức thì được. Nay Trụ Vương bất nhân, ham mê tửu sắc, giết hại vợ con, trên chẳng tế tiên vương, dưới không trọng hiền sĩ, bốn phương chẳng phục, trăm họ oán hờn nên tám trăm chư hầu đều về Châu, can qua phạt Trụ hội nơi Mạnh Tân để vấn tội hôn quân. Hai vị hiền hầu đối với Trụ Vương như người ở đậu, chưa biết ai là chủ mình, sao không xem thời thế bỏ tà về chánh, còn dùng miệng lưỡi làm chi?

Đặng Côn làm bộ giận dữ hét lớn:

- Biện Kiết hãy ra bắt lão tặc đó cho ta.

Biện Kiết tuân lệnh cầm kích xông ra.

Triệu Thắng múa gươm xông ra, ngăn Biện Kiết lại đánh.

Nhuế Kiết cầm siêu đao lướt tới, Tôn Diệm Hồng đưa búa ra ngăn, còn Võ Kiết nhảy ra trợ chiến.

Na Tra hiện ra ba đầu tám tay, bộ như quỷ dữ xông vào, đánh Đặng Côn.

Đặng Côn ngỡ là yêu quái hiện lên không dám chống cự truyền giọng kiêu ngạo thâm binh vào thành.

Tử Nha thấy vậy cũng thâm binh về trại.

Đặng Côn, Nhuế Kiết vào trại, Âu Dương Thuần dọn tiệc đãi đãi, ai nấy đều khen binh tướng Châu tài phép song toàn, anh hùng thượng thủ.

Khi mãn tiệc, trời đã tối, Đặng Côn về phòng nghỉ thăm:

- Trụ Vương bạo ngược, khó giữ giang sơn, Châu Võ nhân từ chắc được thiên hạ. Ta xem cốt cách Võ Vương tướng mạo phương phi,

còn Tử Nha oai phong lẫm liệt, trí dũng toàn tài, lại thêm nhiều tướng kỳ tài trợ lực, ải Lâm Đồng không thể giữ được lâu, chỉ bằng cứu dựng theo Châu, cho hợp với chư hầu bốn biển. Song chưa hiểu ý kiến Nhuế Kiết thế nào.

Giữa lúc ấy, Nhuế Kiết về phòng, cũng nghĩ riêng:

- Thiên hạ đồn không sai. Quả thật Tây Kỳ tôi hiền chúa thánh, đáng mặt trị thiên hạ. Nay chư hầu đã quy phục, ta làm sao đi ngược lại lòng dân. Thế tất phải về Châu mới thuận.

Tuy nghĩ như vậy song còn dò ý Đặng Côn, không biết thế nào.

Rạng ngày, Đặng Côn và Nhuế Kiết ra khách, các tướng đều ứng hầu, Đặng Côn nói:

- Hôm qua ra trận xem Khương Thượng quả thật tài năng, dụng binh phải phép, vả lại nhiều thần thông phò tá, lẫm tướng võ nghệ cao cường, chúng ta biết tính làm sao đuổi binh Châu cho được?

Biện Kiết thưa:

- Làm tôi phải hết lòng thờ chúa, đem thân đền nợ nước trong lúc lâm nguy. Còn việc được thua phần lớn là do hồng phúc của Thiên tử. Nếu Thiên Tử đang còn thanh trị thì sẽ có người tài ra giúp, sợ gì binh Châu đông, tướng Châu giỏi?

Đặng Côn nói:

- Biện tướng quân nói cũng phải, song người hào kiệt ra giúp thì không thấy đâu, còn quân giặc ngoài đêm đóng ngoài thành, chúng ta không có kế gì lui binh thì ải Lâm Đồng làm sao giữ được?

Biện Kiết nghe mấy lời, biết ý Đặng Côn muốn đầu Châu, nhưng mình là tiểu tướng, đâu dám dùng lời phải trái nói nhiều, liền thưa:

- Nay có phượng ngăn đường, quân Châu không thể nào lấy ải được, xin cứ chậm rãi sẽ có nhân tài ra mặt thôi lui binh Châu.

Đặng Côn không nói lại. Nhuế Kiết biết ý Đặng Côn rồi, nên tối về phòng, sai người tâm phúc mời Đặng Côn đến uống rượu.

Đặng Côn được tin mừng rỡ, liền đến hội kiến tức thì.

Bấy giờ Khương Thượng thấy hai tướng mới đến đều là hai vị chư hầu, tài năng không có mấy, ý muốn lấy ải Lâm Đồng cho sớm, ngặt cái phượng phép của Biện Kiết chưa có cách nào phá nổi, phần các tướng bị bắt trong thành chưa rõ hung kiết lẽ nào, Tử Nha

lại có cảm giác như trong thành Lâm Đồng có gì khác lạ, liền gọi Thỏ Hành Tôn đến bảo:

- Đêm nay người dùng thuật địa hành vào trong ải Lâm Đồng thám thính xem các tướng bị nhốt hiện tình ra sao?

Thỏ Hành Tôn vâng lệnh chờ đến canh hai, độn thổ vào thành, mò đến chỗ đề lao, thấy quân canh còn thức không dám gây tiếng động, liền đến chỗ khác ẩn thân. Bỗng đi ngang qua một căn phòng, nghe hai người ngồi uống rượu và đàm đạo. Đó là Đặng Côn và Nhuế Kiết.

Lúc này Đặng Côn và Nhuế Kiết truyền bọn tả hữu ra ngoài hết, trong phòng chỉ còn hai người.

Thỏ Hành Tôn lắng tai nghe thử, thấy Nhuế Kiết nốc xong chén rượu, cười và nói:

- Tôi đồ hiền hầu cuộc chiến này Thương thắng hay Châu thắng?

Đặng Côn nói:

- Chúng mình đều là bạn thân, mỗi người giữ một khoảng đất nhỏ của nhà Thương. Thế cuộc nay đã đổi dời, cần gì phải bàn luận.

Nhuế Kiết nói:

- Nhưng đây là tình bạn với nhau, chúng ta nói riêng nghe thử, can chi mà sợ?

Đặng Côn nói:

- Lẽ nào tôi dám nói thẳng. Dù biết cũng không dám cạm lời. Nếu luận bàn lấy có thì hiền hầu sẽ chê tôi dốt nát, còn nói cho cạm lẽ thì địa vị mình không cho phép.

Nhuế Kiết nói:

- Hai ta tuy tình bạn, song coi như nghĩa tay chân. Nếu đã thân nhau mà không dám tỏ nỗi lòng, sao gọi là tri kỷ ?

Đặng Côn nói:

- Hiền hầu đã thật dạ, tôi đâu dám phụ tình. Theo tôi tưởng Trụ Vương lỗi đạo đã nhiều, không thể nào giữ nổi cơ nghiệp nhà Thương nữa. Còn Võ Vương nhân đức, tiếng rãi muôn phương, tám trăm chư hầu đều tuân phục, cố lòng phạt Trụ. Lòng dân là ý trời. Dù cho Trụ Vương có bao nhiêu tướng tài đi nữa cũng không chống lại nổi, huống chi hiện nay triều đình đã tàn tạ, nhân tài không còn ai ra sức đảm đương. Lúc này đối với Trụ Vương chẳng

qua như ngọn đèn hết dầu, chỉ chờ ngày tắt lụi.

Nhuế Kiết nói:

- Hiền hầu luận như vậy thì hoàn cảnh chúng ta phải làm sao?

Đặng Côn giả bộ nói:

- Chúng ta đã lãnh trách nhiệm trước mặt Thiên Tử thôi thì đành liều một thác cho hết tiếng thị phi chớ còn biết sao hơn.

Nhuế Kiết nói:

- Chúng ta chỉ là hai trấn chư hầu nhỏ, nếu theo phò Vua Trụ sao này Trụ Vương mất chúng ta không khỏi bị Thiên hạ chê cười là bất trí. Sao chúng ta không noi gương các trấn chư hầu phò Châu phạt Trụ cho rạng danh nghĩa, thuận lòng trời?

Đặng Côn nói:

- Ý tôi cũng muốn như vậy, nên mới có cuộc đàm đạo hôm nay và cũng để dò lòng hiền hầu một thể.

Nhuế Kiết nói:

- Nếu hiền hầu đã có tình về Châu tôi xin một dạ. Chỉ ngặt thiếu một người nói giúp chúng ta một lời cho Võ Vương biết.

Đặng Côn nói:

- Việc đó không khó gì. Nếu chúng ta đã quyết lòng sớm muộn cũng tìm ra phương kế.

Bấy giờ Thỏ Hành Tôn ở dưới đất nghe đã rõ ràng, nghĩ thầm:

- Gặp dịp này mình cũng nên ra mặt giúp hai người để khỏi uổng công thám thính.

Nghĩ rồi trời đầu lên núp sau xó cửa bước tới chào hai người và nói:

- Tôi xin ra mặt hai vị. Nếu hai vị muốn đầu Châu thì tôi sẽ giúp cho.

Đặng Côn và Nhuế Kiết nghe nói sững sờ. Không biết Thỏ Hành Tôn là người nào từ đâu đến.

Thỏ Hành Tôn biết ý nói:

- Xin hai vị hiền hầu đừng ngại. Tôi chính là quan vận lương của Khương Nguyên soái tên Thỏ Hành Tôn đây.

Hai người nghe nói bước tới hỏi:

- Ban đêm giờ canh nghiêm ngặt, sao tướng quân vào ải được?

Thỏ Hành Tôn nói:

- Tôi không dẫu với hai vị hiền hầu, vì tôi có phép địa hình nên Nguyên soái sai tôi vào đây thám thính. Nãy giờ tôi ở dưới đất nghe hai vị nói chuyện đã rõ ràng, hai vị muốn đầu Châu, ngặt thiếu người giúp sức, nên tôi mới ra mặt lãnh nhiệm vụ ấy, hai vị chớ nghi ngờ. Nguyên soái tôi là kẻ trọng hiền đãi sĩ, mọi người có ý tìm ánh sáng trở về đều được Nguyên soái tôi trọng dụng.

Hai người mừng rỡ, đồng đứng dậy bái và nói:

- Anh em chúng tôi không biết tướng quân đến, nên không nghinh tiếp, xin rộng lượng bao dung.

Thỏ Hành Tôn đáp lễ và nói:

- Hai vị hiền hầu dạy quá lời, tôi đâu dám như vậy?

Đặng Côn cầm tay Thỏ Hành Tôn nói:

- Bởi Võ Vương phước lớn, nên mới được nhiều người tài ra phò. Tôi thấy Võ Vương và Nguyên soái trong lòng cảm mến mười phần, có ý muốn theo phò, nên mới bàn luận, không ngờ gặp được tướng quân, thật may mắn biết chừng nào.

Thỏ Hành Tôn nói:

- Vậy thì không nên để lâu, hai vị viết thư đề tôi đem về dâng cho Nguyên soái, thừa lúc nào tiện dịp hai vị dâng ải đầu hàng, chúng tôi ở bên ngoài tiếp ứng.

Đặng Côn y lời, viết một bức thư trao cho Thỏ Hành Tôn và dặn:

- Xin tướng quân dâng thư cho Nguyên soái tính mưu phá ải, còn tướng quân cũng thường qua lại để chúng tôi có dịp hẹn hò.

Thỏ Hành Tôn từ giã, cầm thư nhào xuống đất một cái, biến mất.

Đặng Côn và Nhuế Kiết trông thấy khen thầm:

Có bài thơ rằng:

Lên ải Lâm Đồng lúc tối đen,
Đặng Côn, Nhuế Kiết sợ rồi khen
Đem thư trao lại, làm nên việc,
Công Thỏ Hành Tôn thật chẳng hèn

Thỏ Hành Tôn về đến trại thì đã hết canh tư, thấy Tử Nha còn thức, liền ghé qua dinh ra mắt.

Tử Nha trông thấy Thổ Hành Tôn liền hỏi:

- Người đi thám thính việc ấy như thế nào?

Thổ Hành Tôn thuật lại hết mọi chuyện rồi dâng thơ cho Tử Nha.

Tử Nha xem thơ xong, mừng rỡ nói:

- Thật là hồng đức của chúa công quá lớn. Thôi, người hãy trở lại dinh an nghỉ, để ta tính kế sáng lấy ải.

Thổ Hành Tôn vâng lệnh trở về dinh.

Sáng hôm sau, Đặng Côn và Nhuế Kiết ra khách, các tướng đến hầu đông đủ.

Đặng Côn nói:

- Ta vâng lệnh Thiên Tử ra trấn ải này, hôm trước ra quân bị bại.

Ta lấy làm hổ thẹn. Vậy ngày mai các tướng phải ra hết sức, đánh chúng một trận cho vỡ mật, tan ra không còn một mảnh giáp, đừng ban sư cho sớm.

Âu Dương Thuần nói:

- Đặng tướng công tính phải lắm.

Các tướng ai nấy đều vâng lệnh, sửa soạn binh khí đặng rạng ngày ra quân.

Rạng ngày, Đặng Côn và Nhuế Kiết dẫn binh ra.

Đến trước cửa ải, Đặng Côn truyền:

- Quân bây! Hãy đem dẹp cây phượng này đi cho rảnh.

Biện Kiết nghe nói thất kinh, thưa:

- Nhờ phượng ấy mà đón được binh Châu. Nếu bỏ đi ắt là ải Lâm Đồng sẽ lọt vào tay quân giặc.

Nhuế Kiết nói:

- Ta là một vị chư hầu, vâng lệnh Thiên Tử chinh phạt, trong tay có búa Việt cờ Mao, nếu cứ nép mình đi cửa tả, còn người là tướng cạnh mà đi cửa chánh, thì binh Châu xem thấy cười chê, dầu thắng cũng nhục nhã. Ta bảo người dẹp đi là phải lắm.

Biện Kiết nghĩ thầm:

- Mình là hộ tướng, không lẽ cãi lệnh hai vị chư hầu. Dầu sao họ cũng thay mặt Thiên Tử đến đây điều khiển. Nhưng lấy phượng đi, binh Châu ào tới thì cừu cha đã không trả được mà tánh mạng cũng

không còn. Hay là ta đừng tiếc điệu bùa, giao cho họ mỗi người một lá thì tiện hơn.

Nghĩ rồi thưa:

- Xin đừng bỏ phướng ấy, mời hai vị hiền hầu vào thành thương nghị, và muốn đi cửa chánh cũng chẳng khó gì.

Hai người bằng lòng vào ải, Biện Kiết vẽ ba lá bùa, một lá đưa cho Nhuế Kiết, một lá đưa cho Đặng Côn, còn một lá đưa cho Âu Dương Thuần và nói:

- Giắt bùa này vào trong mào thì đi qua phướng tự nhiên.

Ba người làm y lời. Quả nhiên đi ngang qua phướng ấy vô sự.

Ba người mừng rỡ kéo đến trại Tử Nha khiêu chiến.

Quân vào báo, Tử Nha dẫn binh tướng ra ngoài.

Hai người kêu lớn:

- Tử Nha! Nay chúng ta quyết đánh với ngươi một trận cho biết thấp cao.

Nói rồi lướt tới đánh liền. Hoàng Phi Báo, Hoàng Phi Bru xông ra trợ chiến.

Biện Kiết thấy vậy đứng yên không được liền cầm kích xông vào, nói:

- Xin hai vị hiền hầu ráng sức, có tiểu tướng trợ lực đây.

Võ Kiết liền đón Biện Kiết lại giao công.

Đánh một hồi, Biện Kiết trá bại, Võ Kiết sợ mắc kế không theo.

Tử Nha truyền gióng kiểng thu quân.

Âu Dương Thuần và hai vị chư hầu lui binh về ải.

Về đến trại Tử Nha lấy làm lạ, nghĩ thầm:

- Trước kia có một mình Biện Kiết đi ngang qua phướng ấy, còn ai này đều đi tránh một bên, sao hôm nay cả ba người này cũng đi ngang qua chỗ ấy được?

Tử Nha đem ý kiến ấy nói với các tướng.

Thỏ Hành Tôn thưa:

- Nếu vậy để đệ tử lên vào thành hỏi thăm hai vị chư hầu thì rõ.

Tử Nha nói:

- Nếu được vậy thì hay vô cùng. Ngươi phải đi hỏi lập tức.

Vào lúc hết canh một, Thỏ Hành Tôn dùng phép địa hành vào ải.

Hai vị chư hầu trông thấy mừng rỡ, nói:

- Chúng tôi đang trông tướng quân.

Thổ Hành Tôn nói:

- Có chuyện gì quan hệ không?

Hai vị chư hầu nói:

- Chúng tôi vừa biết được cây phượng đó gọi là U hồn bạch cốt, lợi hại phi thường. Chúng tôi buộc Biện Kiết bỏ đi, để binh Châu thừa dịp đoạt thành, nhưng Biện Kiết lại không chịu, chỉ cho chúng tôi ba lá bùa giắt trên mào. Lá bùa ấy mà giắt lên thì qua lại như không.

Thổ Hành Tôn nói:

- Xin hai vị đưa hai bùa ấy cho tôi đem về dâng cho Nguyên soái.

Nguyên soái sẽ lấy họa thật nhiều bùa, phát cho binh tướng thì cây phượng ấy vô dụng.

Hai vị chư hầu mừng rỡ, lấy hai lá bùa trao cho Thổ Hành Tôn và nói:

- Tướng quân về thừa với Nguyên soái, chúng tôi sẽ tìm cách nội công để dâng ải.

Thổ Hành Tôn từ giã, độn thổ về dinh, dâng hai lá bùa cho Tử Nha và thuật hết mọi việc.

Tử Nha mừng rỡ, dùng châu sa bắt chước theo lá bùa của Biện Kiết vẽ thật nhiều bùa phát cho binh tướng.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 86

Ngũ Nhạc trở về Thiên Tào

Tử Nha viết thật nhiều bùa phát cho các tướng truyền giắt vào tóc hoặc trong mũ và sắp xếp ngày hôm sau ra trận đuổi Biện Kiết chạy đến đó rồi đoạt cây phượng quăng đi dẫn binh tràn vào lấy ải. Bên trong Đặng Côn và Nhuế Kiết đã sẵn sàng nội ứng. Các tướng đều tuân lệnh chuẩn bị đầu đó sẵn sàng.

Rạng ngày Tử Nha dẫn quân đến khiêu chiến.

Đặng Côn và Nhuế Kiết sai Biện Kiết ra thành nghênh địch.

Biện Kiết tuân lệnh kéo quân ra, hét lớn:

- Tử Nha! Hôm nay ta quyết với chúng bay một trận.

Nói rồi giục ngựa lướt tới, vung kích đâm Tử Nha.

Các tướng Châu một loạt ủa ra vây phủ, Biện Kiết chỉ có một mình tả xông hữu đột, đỡ người này hết người khác, không lúc nào rảnh. Tuy vậy, Biện Kiết cũng ráng hết sức mình chống cự trên ba mươi hiệp.

Giữa lúc đang giao tranh, Biện Kiết thừa cơ Võ Kiết vô ý phóng đến một kích, Võ Kiết tràn ngang tránh khỏi để trống một chỗ, Biện Kiết giục ngựa nhảy vọt ra chỗ trống ấy chạy về.

Các tướng ủa nhau đuổi theo.

Biện Kiết đứng dựa cửa thành, chờ các tướng chạy ngang cây phượng hôn mê té xuống mà bắt, chẳng ngờ tướng nào tướng nấy lướt tới gần cửa thành mà vẫn vô sự.

Biện Kiết lấy làm lạ, ngỡ là trời khiến mất nước nên sớ phép hết linh liền chạy vào thành truyền quân đóng cửa lại.

Các tướng không phá ải, giật ngã cây phượng và lấy Kim côn, Gián ma xử đem về.

Biện Kiết vào đến trưởng, Nhuế Kiết làm bộ hỏi:

- Nay tướng quân bắt được mấy người?

Biện Kiết thưa:

- Một mình tôi bị hai mươi mấy tướng Châu vây phủ. May tôi giải vây được chạy về, có ý dụ chúng tới phượng mà bắt, không rõ vì cớ nào mà cây phượng hết linh, tướng Châu đi qua không người nào bị hại. Thật không phải tội tôi rõ là trời khiến cơ nghiệp Thành Thang đến hồi như vậy.

Nhuế Kiết cười gằn nói:

- Khi trước sao phượng linh bắt luôn bốn tướng, bây giờ lại hết linh?

Đặng Côn nói:

- Có gì lạ đâu mà hỏi! Chắc Biện Kiết thấy trong thành binh ít, giữ ải không nổi, nên tư thông với giặc, trá bại dẫn giặc vào thành. May mà quân sĩ đóng cửa kịp, nếu không chúng ta bị bắt hết rồi. Dứt lời truyền võ sĩ bắt Biện Kiết ra ngoài xử trảm. Võ sĩ tuân lệnh trói Biện Kiết dẫn ra chém liền.

Còn Âu Dương Thuần trông thấy sững sờ, ngồi rung rung nước mắt.

Đặng Côn và Nhuế Kiết nói:

- Biện Kiết không biết thời trời, muốn hại cả thành này cho chết dẫu xử tử cũng không oan. Nay thiên hạ đã về Châu, chúng ta giữ thành này không nổi. Bởi Trụ Vương vô đạo, nên xã tắc phải đổi dời, chúng ta liều thân phò hôn quân đã chẳng ích lợi còn làm cho khổ dân nữa. Xin tướng quân xét lại.

Âu Dương Thuần nghe nói nổi giận mắng lớn:

- Biết ăn lộc vua mà quên ơn nước, dâng ải, đầu giặc, bán nước cầu vinh, đã giết oan kẻ trung thành còn ép trí người nghĩa sĩ. Thật chúng bây là cầm thú, không phải loài người. Thân ta có thể nát, đầu ta có thể rơi, nhưng lòng ta không thể nhuộm mực. Đừng đem lời gian ác mà nói với ta.

Đặng Côn, Nhuế Kiết nổi giận hét lớn:

- Nay thiên hạ phản Trụ đầu Châu, chẳng lẽ trong bầu trời này ai cũng bắt trung hết cả sao? Trụ Vương không phải chúa, chỉ là một người dữ hại dân. Còn Võ Vương là đáng vua hiền, cứu trăm họ trong nước lửa, chúng ta lại bỏ người hiền mà phò người dữ là sao?

Âu Dương Thuần ngửa mặt lên trời kêu lớn:

- Bệ hạ ôi! Bởi bệ hạ dùng lầm hai tên phản tặc nên mất ải Lâm

Đồng. Nay tôi liều chết giết hai tên nghịch thần, gọi là đền ơn chúa.

Nói rồi rút gươm xốc tới. Đặng Côn, Nhuế Kiết cũng vung gươm hỗn chiến. Đánh được một lúc Âu Dương Thuần đuối sức, bị Nhuế Kiết chém đầu.

Giết Âu Dương Thuần xong, Đặng Côn liền ra sau dinh thả bốn tướng.

Hoàng Phi Hồ gặp Đặng Côn mừng rỡ vô cùng. Hai bên trò chuyện với nhau một hồi rồi bốn tướng về trước thông tin với Tử Nha, sau đó Đặng Côn và Nhuế Kiết thi hành đến dinh Châu yết kiến.

Tử Nha ra ngoài ngõ đón tiếp hai vị chư hầu.

Hai người làm lễ xong, Tử Nha đỡ dậy an ủi.

- Nay hai vị về Châu thật là đại trí.

Hai người thưa:

- Xin thỉnh Nguyên soái vào ải chiêu an bá tánh kéo lòng dân mong chờ.

Tử Nha truyền quân kéo vào ải.

Võ Vương thấy bá tánh đem rượu đón rước đầy đường.

Tử Nha kiểm điểm lương tiền, rồi truyền bày tiệc khao quân.

Cách vài hôm, Khương Thượng dẫn binh đến huyện Dẫn Trì, cách thành hai dặm hạ trại.

Quan Tổng binh huyện Dẫn Trì là Trương Khuê nghe tin binh Châu hạ trại gần thành vội vàng triệu tập hai tướng tiên phuông là Vương Tá và Trịnh Xuân đến thương nghị. Trương Khuê nói:

- Nay binh Châu qua khỏi năm ải rồi, chỉ còn cách con sông Huỳnh Hà nữa là tới triều ca. Huyện Dẫn Trì chúng ta tuy nhỏ, thành lũy đơn sơ, song chúng ta phải cố thủ, nếu để địch quân qua được sông Huỳnh Hà thì khó lòng ngăn trở lắm.

Các tướng tuân lời, kiểm điểm binh mã, canh phòng nghiêm ngặt.

Ngày hôm sau Khương Thượng ra khách, định kế đánh Dẫn Trì bỗng có quân vào báo:

- Đông Bá Hầu sai sứ đem thư.

Tử Nha truyền vào lấy thư đọc, rồi nói với các tướng:

- Nay Đông Bá Hầu Khương Văn Hoán xin viện binh ta không lẽ từ chối.

Hoàng Phi Hồ thưa:

- Chư hầu đều theo Châu nay cầu cứu, chúng ta phải phân binh ứng tiếp.

Tử Nha nói:

- Tướng nào muốn giúp Đông Bá Hầu ra đánh ải Du Hồn?

Kim Tra, Mộc Tra đồng thưa:

- Chúng tôi xin kéo binh ra đó trợ chiến cho.

Tử Nha nhậm lời lấy cho hai tướng năm ngàn quân kéo ra ải Du Hồn.

Tử Nha hỏi lại:

- Ai muốn ra đánh trận đầu lấy thành Dẫn Trì mà lập công?

Nam Cung Hoát lãnh mạng đem binh ra khiêu chiến.

Trương Khuê nghe tin báo có tướng Châu dẫn binh kéo đến liền hỏi các tướng:

- Ai dám ra binh?

Vương Tá lãnh mạng mở cửa thành kéo ra.

Nam Cung Hoát thấy Vương Tá liền trợn mắt hỏi:

- Ngũ quan đã về Châu, còn cái huyện Dẫn Trì bé nhỏ này tài chi mà chống cự? Mau dâng ải kéo lụy thân.

Vương Tá cũng trợn mắt mắng:

- Phản tặc đã tới số nên đến nạp mình.

Nói rồi múa siêu đao tới chém. Hai tướng đánh với nhau được ba mươi hiệp, Nam Cung Hoát chém Vương Tá một đao đứt làm hai khúc rồi chặt lấy thủ cấp đem về dinh.

Quân Thương vào báo lại, Trương Khuê hay tin buồn bực cả ngày.

Bữa sau lại có Hoàng Phi Hồ đến khiêu chiến.

Trịnh Xuân xin ra trận. Hai người đánh được hai mươi hiệp, Trịnh Xuân bị Hoàng Phi Hồ đâm chết, cắt đầu đem về nạp dâng công.

Trương Khuê nghe tin càng buồn bã hơn nữa.

Còn Tử Nha thắng luôn hai trận, giết luôn hai tướng, thừa thế kéo quân phá thành.

Bấy giờ Trương Khuê đang ở sau dinh, bàn luận với người vợ là

Cao Lan Anh.

Trương Khuê than:

- Hai ngày mất luôn hai tướng, e thành này khó giữ.

Cao Lan Anh nói:

- Tướng quân có phép địa hành, lại thêm cỡi con thú Độc giác ô yên, chạy mau như gió, lẽ nào không thắng giặc.

Trương Khuê nói:

- Các tướng anh hùng năm ải, thiếu gì người tài phép hơn mình, thế mà còn cự không lại thay. Như vậy cũng đủ thấy lòng trời dòi dối, Thiên Tử lại không chừa tử sắc, không nghĩ đến giang sơn, chúng mình biết làm sao được.

Xảy nghe quân báo:

- Binh Châu phá thành rất gấp, quân sĩ giữ không nổi.

Trương Khuê liền nai nịt, cầm đao cỡi thú thẳng hành.

Cao Lan Anh đem binh lướt trận.

Trương Khuê kêu lớn:

- Khương Thượng, đừng làm hỗn, có ta đây.

Tử Nha nói:

- Trương tướng quân là người trí dũng sao không biết cơ trời. Hãy về Châu thì công danh chẳng mất, còn cự địch chắc gãy theo vết xe của năm ải.

Trương Khuê vừa cười vừa nói:

- Người đoạt năm ải đừng tưởng là tài. Ta e đến đây không còn trông mong.

Tử Nha nói:

- Sao tướng quân không biết việc thanh suy. Từ đây đến Triều Ca chỉ còn vài trăm dặm, mà tám trăm chur hầu bốn phía phủ vây. Cái huyện nhỏ này thủ sao được, chẳng khác một sợi chỉ mảnh treo đá.

Trương Khuê nổi giận hét một tiếng, giục thú tới chém Tử Nha.

Hai vị điện hạ là Cơ Thúc Minh, Cơ Thúc Thăng đồng lướt tới đỡ.

Một mình Trương Khuê cự với hai người. Cơ Thúc Minh, Cơ Thúc Thăng thấy Trương Khuê sức mạnh như thần, tính bề đâm bậy một thương rồi trá bại.

Chẳng ngờ con thú Độc ô yên của Trương Khuê chạy mau như chớp nhoáng.

Trương Khuê vỗ sừng nó một cái, nó đã nhảy tới bên lưng.
Hai vị điện hạ không kịp trở tay đều bị Trương Khuê chém rụng đầu hết.

Tử Nha kinh hãi truyền thân quân về trại.

Võ Vương nghe tin hai em tử trận khóc rống một hồi.

Tử Nha khuyên giải cả ngày chưa nguôi sầu thảm.

Còn Trương Khuê thắng trận, vợ chồng dẫn binh về dinh, viết sớ sai người về Triều Ca viện thêm binh tướng.

Hôm sau Tử Nha ra khách nói với các tướng:

- Ta không ngờ cái chuyện nhỏ như vậy mà mất hai vị điện hạ.

Các tướng thưa:

- Chỉ tại con thú của nó cỡi chạy lẹ như chớp nên trở tay không kịp.

Bỗng có quân vào báo:

- Có Bắc Bá Hân Sùng Hắc Hồ xin vào nghị việc.

Tử Nha nghe Sùng Hắc Hồ đến mời vào. Sùng Hắc Hồ, Vân Sinh, Khôi Anh, Trương Hùng, bốn người đồng ra mắt.

Tử Nha đáp lễ mời ngồi, và hỏi:

- Quân hầu đến Mạnh Tân đã bao lâu?

Sùng Hắc Hồ nói:

- Tôi lấy ả Trần Đường, vào đồn binh ở Mạnh Tân đã vài tháng nay. Nghe Nguyên soái đã kéo đại binh đến đây, nên tìm đến ra mắt cầu cho Nguyên soái sớm hội chư hầu.

Tử Nha vui vẻ hỏi đem trà nước đãi đằng.

Hoàng Phi Hồ tạ ơn Sùng Hắc Hồ và nói:

- Khi trước nhờ ơn quân hầu giúp sức, giết chết Cao Kế Năng, ơn ấy đối với tôi rất trọng.

Mãn tiệc trà, Tử Nha truyền dọn tiệc rượu để cùng nhau hoan hỉ.

Sáng hôm sau, quân vào báo:

- Có Trương Khuê đến khiêu chiến.

Sùng Hắc Hồ thưa:

- Nay có tôi đến đây xin ra giúp sức một trận.

Tử Nha nhận lời.

Sùng Hắc Hồ dẫn Vân Sinh, Thôi Anh, Trương Hùng và toàn binh mã của mình ra trận.

Sùng Hắc Hồ giục thú tới vùng cặp búa nói lớn:

- Có tôi đến trợ giúp đây.

Năm tướng vây Trương Khuê đánh đến bốn mươi hiệp không phân thắng bại.

Sùng Hắc Hồ thấy Trương Khuê mạnh quá, tính trá bại dùng phép thả ó ra nên đang đánh bỗng bỏ chạy. Bốn tướng biết ý cũng chạy theo.

Trương Khuê đợi cho năm người chạy hơn trăm thước mới đưa tay vỗ đầu con thú. Con thú phóng lên như điện giật vút đến Văn Sinh, Trương Khuê vót một đao Văn Sinh bay đầu, Sùng Hắc Hồ chưa kịp giờ bầu phép bị Trương Khuê chém đứt làm hai đoạn.

Thôi Anh, Tưởng Hùng, Hoàng Phi Hồ đồng quay ngựa hỗn chiến với Trương Khuê.

Cao Lan Anh xông vào lược trận lấy cái bầu đỏ mở nút quăng lên bốn mươi chín cây kim bay ra đâm vào mắt ba tướng.

Trương Khuê lướt tới chém ba tướng bay đầu một lúc.

Bấy giờ Dương Tiễn vận lương về đến trại, vào thưa với Tử Nha:

- Tôi vận lương đủ số và không trễ ngày.

Tử Nha nói:

- Nay đã lấy được ngũ quan, gần đến Mạnh Tân hội chư hầu, việc đốc lương không cần nữa, sư điệt nên ở lại đây giúp sức với các tướng mà lập công.

Dương Tiễn tuân lời.

Kế đó quân vào báo:

- Năm tướng ra trận bị Trương Khuê chém hết.

Tử Nha thất kinh hỏi:

- Nó dùng phép gì mà giết hết năm tướng một lúc?

Quân thưa:

- Ban đầu năm vị trá bại, bị con thú của Trương Khuê đuổi theo như chớp, Văn Sinh, Sùng Hắc Hồ trở tay không kịp bị chém bay đầu.

Hoàng Phi Hồ, Thôi Anh, Tưởng Hùng hiệp lực chống cự một hồi cũng bị giết hết.

Tử Nha than:

- Thương hại cho nhà Võ Thành Vương chưa trả được thù mà chết

gần hết.

Bỗng có quân vào báo:

- Trương Khuê lại đến trước dinh khiêu chiến.

Hoàng Phi Bưu nóng máu thù cha bước ra xin xuất trận.

Tử Nha sai Dương Tiễn đi theo trợ lực.

Hoàng Phi Bưu ra đánh với Trương Khuê gần ba mươi hiệp.

Trương Khuê mạnh quá, Hoàng Phi Bưu đánh không lại, nhưng quyết trả thù cha. Hoàng Phi Bưu vẫn đánh liều không chạy, bị Trương Khuê chém đầu.

Dương Tiễn thấy con ngựa của Trương Khuê cỡi, biết là loài thú lạ, vì nó có mọc sừng, nên tính trừ con ngựa có sừng ấy trước.

Dương Tiễn liền giục ngựa đến, nạt lớn:

- Trương Khuê chạy đi đâu cho khỏi. Có ta đến đây.

Trương Khuê hỏi:

- Người là ai đó? Muốn chết hay sao?

Dương Tiễn xưng tên, rồi nói:

- Thất phu dùng tà thuật hại người, nay gặp ta chắc không sống nổi.

Nói rồi chém một đao.

Trương Khuê đỡ ra đánh lại.

Hai bên đánh được bốn mươi hiệp, Dương Tiễn liệu bề khó thắng, cố ý chém hụt một đao cúi xuống, Trương Khuê thừa thế nắm dây đai xách hông lên, ném Dương Tiễn xuống đất truyền quân trói lại dẫn về thành.

Sau khi đã nghỉ ngơi lại sức, Trương Khuê lên ngôi trên trướng, truyền dẫn Dương Tiễn tới.

Dương Tiễn đứng sững trợn mắt nhìn.

Trương Khuê hét:

- Người đã bị bắt sao còn ngịch mạng không quỳ?

Dương Tiễn mắng lại:

- Thất phu! Người là người gì mà phách lối như vậy?

Trương Khuê nổi giận truyền quân đem chém Tả đao vâng lệnh, chém Dương Tiễn bêu đầu.

Giây phút, tên giữ ngựa vào báo với Trương Khuê:

- Bẩm lão gia, có việc lạ lùng!

Trương Khuê hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Tên quân giữ ngựa thưa:

- Con ngựa Ô yên đang không bị rơi đầu, hình như ai chém.

Trương Khuê nghe nói thất sắc, giậm chân than:

- Ta nhờ con thú Ô yên thắng luôn mấy trận, nay sao có chuyện lạ lùng như vậy.

Bỗng có quân vào báo:

- Cái đầu Dương Tiễn treo trước ải biến thành cái đầu con ngựa Ô yên.

Trương Khuê rối lòng, ngồi chết đờng.

Lại có quân vào báo:

- Viên tướng mới bị chém lúc nãy bây giờ sống lại, đang khiêu chiến ngoài thành.

Trương Khuê biết Dương Tiễn không chết, dùng tà thuật để giết con ngựa Ô yên nên tức giận cỡi ngựa cầm đao ra trận hét lớn:

- Nghịch tặc! Người hại con Ô yên của ta, ta quyết giết người rửa hận.

Dương Tiễn cười nói:

- Người nhờ con ngựa ấy mà giết tướng Châu, nên ta phải giết con ngựa ấy để báo thù cho các tướng. Ta nói cho người biết người còn động đến ta nữa thì ăn năn.

Trương Khuê nghiêng răng hậm hực:

- Đồ người chạy đi đâu cho khỏi.

Trương Khuê giận quá trở thần lực đánh với Dương Tiễn một hồi rồi bắt sống Dương Tiễn đem vào thành truyền quân lấy dây trói cho thật chặt, bỏ ngoài nắng cho lại gan.

Cao Lan Anh bước ra nhà khách, thấy mặt Trương Khuê hậm hậm liền hỏi:

- Tướng quân vừa ra trận về, sao khi giận chưa nguôi.

Trương Khuê than:

- Mấy hôm nay ta nhờ con Ô yên thắng luôn mấy trận. Vừa rồi bắt được Dương Tiễn sai quân đem chém nó, nhưng nó không chết mà con Ô yên rụng đầu.

Cao Lan Anh nói:

- Chắc là Dương Tiễn có phép thần thông biến hóa. Nếu lần sau có bắt được nó phải dùng phép mới chém nó được.

Trương Khuê nói:

- Ta đã bắt được nó lần nữa dẫn về thành trói bỏ phơi nắng trước dinh kia.

Cao Lan Anh truyền dẫn Dương Tiễn tới xem qua rồi nói:

- Tôi có phép trừ được. Trước phải dùng xương cở, sau làm phép yêu trên đầu, rồi lấy máu chó mực, gà ô hòa lộn phân và nước tiểu đổ lên đầu nó thì nó không biến hóa hoặc thể hình được. Sau đó chém nó thì nó mới thiệt chết.

Trương Khuê nghe lời làm theo phép ấy, rồi chém Dương Tiễn rụng đầu. Vợ chồng đắc ý ngồi trong trướng phủ.

Bỗng có bọn a hoàn hơ hải chạy tới khóc và thưa:

- Thái phu nhơn đang ngồi trong phòng, không biết máu và phân ở đầu đổ xuống đầy đầu rơi xuống như bị ai chém.

Trương Khuê nghe nói khóc rống lên, chạy vào hậu dinh ôm xác mẹ nói:

- Dương Tiễn đã hại mẹ ta rồi! Ôn cục dục cù tao chưa đền, con xin chịu tội bất hiếu.

Khóc hơn nửa ngày rồi mới lo chuyện chôn cất.

Còn Dương Tiễn về thưa với Tử Nha:

- Lần trước tôi trừ ngựa báu, làm cho Trương Khuê sầu thảm, lần sau tôi giết mẹ nó, cho nó đau đớn đến quần trí, sau này tôi bắt nó như chơi.

Tử Nha khen:

- Tướng quân nhiều mưu trí lắm.

Hôm sau, Trương Khuê nóng trả thù mẹ, cầm đao lên ngựa đến trước dinh Châu, kêu Dương Tiễn ra chịu chết.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 87

Vợ chồng Thổ Hành Tôn tử trận

Tử Nha đương lúc thương nghị với các tướng, xảy có quân vào báo:

- Trương Khuê đến khiêu chiến.

Na Tra lãnh mạng ra đi, kéo quân đến trước dinh, hiện ra ba đầu tám tay, giục xe chống giáo, gọi Trương Khuê nói:

- Trương Khuê, nếu ngươi chẳng hàng đầu, ăn năn không kịp.

Trương Khuê trông thấy Na Tra làm dữ, nổi giận đánh một hồi.

Na Tra cự không lại, liền quăng Cửu long thần hỏa lên, chụp Trương Khuê vào chiếc nom lửa mà đốt.

Na Tra vỗ vào nom một cái, lửa dấy rần rần, chẳng ngờ Trương Khuê có phép địa hành, độn thổ trốn mất.

Na Tra giở nom ra, không thấy Trương Khuê, ngỡ Trương Khuê đã cháy thành tro rồi nên kéo binh về dinh, thuật lại với Tử Nha.

Tử Nha ngỡ Trương Khuê chết thiệt, mừng rỡ khôn cùng.

Còn Trương Khuê trốn về thành thuật chuyện với vợ.

Cao Lan Anh nói:

- Vậy thì đêm nay tướng quân lén vào dinh Châu giết Võ Vương và các khanh cần gì ra trận đấu thương cho mệt.

Trương Khuê nói:

- Bởi ta bị Dương Tiễn giết chết mẹ già nên lòng bối rối không tìm ra kế, phu nhon nói rất phải, ta cần gì phải ra trận tranh hùng, cứ một phép địa hình của ta vào dinh địch giết mấy người không được.

Giữa lúc đó, bên trại Châu, Tử Nha ngỡ Trương Khuê đã bị nom thần đốt chết, nên truyền quân sĩ canh ba nấu cơm, canh tư ăn uống, canh năm hãm thành.

Qua canh hai, Trương Khuê độn thổ đến ngoài dinh, còn núp dưới

đất chưa ló đầu lên, bỗng gặp Dương Nhậm đi tuần trại. Bỗng Dương Nhậm có con mắt mọc trong hai bàn tay nhỏ, nên trông thấy ngàn dặm, dù trên trời, dưới đất cũng trông thấy rõ được. Dương Nhậm trông thấy Trương Khuê cầm kiếm, đi dưới đất liền nói:

- Trương Khuê, ta đã trông thấy ngươi rồi. Đừng hòng làm lén.

Trương Khuê nghe Dương Nhậm nói thất kinh nghĩ thầm:

- Bên dinh Châu nhiều người thần thông, thấy cả trên trời dưới đất, ta biết làm sao hành thích được. Song ta đi dưới đất mau dù nó có chạy vào báo tin cũng không kịp. Ta giết Tử Nha rồi sẽ tính?

Dương Nhậm thấy Trương Khuê cầm đầu chạy vào trại như bay, liền vỗ đầu thú nháy qua ba vòng binh khắc sanh hiệu la lớn:

- Có thích khách vào dinh, các tướng phải bảo vệ Chúa công và Nguyên soái.

Tử Nha nghe la truyền quân rút gươm khỏi vỏ, thắp thêm đèn lên cho sáng và hỏi:

- Thích khách đi ngõ nào? Nó làm sao vào trại được?

Dương Nhậm nói:

- Trương Khuê cầm đao đi dưới đất, nó đã đến trước cửa phủ của Nguyên soái.

Tử Nha kinh ngạc hỏi:

- Trương Khuê đã bị Na Tra đốt cháy bận chiều rồi sao bây giờ lại còn Trương Khuê nào đến đây thích khách?

Các tướng đều kinh hãi. Cả dinh náo động.

Dương Tiễn nói:

- Nếu quả vậy chúng ta chỉ nên canh phòng nghiêm ngặt đợi ngày mai sẽ tính.

Đêm ấy dinh Châu không một tên quân nào dám ngủ, nơm nớp lo sợ Trương Khuê ám sát mình.

Còn Trương Khuê thấy dinh Châu đề phòng không làm gì được, cầm gươm lơ lửng trở về.

Trương Khuê về đến thành, Cao Lan Anh hỏi:

- Đêm nay tướng quân đi công việc thế nào?

Trương Khuê nói:

- Chẳng được việc gì, bên dinh Châu nhiều người tài phép quá, hèn chi đánh lấy năm ải như chẻ tre là phải.

Nói rồi thuật hết mọi việc cho vợ nghe.

Cao Lan Anh nói:

- Nếu vậy tướng quân phải viết sớ dâng về Triều Ca viện binh nếu để cái thành con này cô thế thì khó giữ.

Trương Khuê y lời viết sớ dâng về triều lập tức.

Rạng ngày Dương Tiễn đem binh đến khiêu chiến kêu tên Trương Khuê ra đối địch. Trương Khuê nai nịch ra khỏi thành trông thấy Dương Tiễn liền mắng lớn:

- Thất phu, người giết mẹ ta, ta với người quyết không chung đội trời.

Nói rồi cùng hỗn chiến với Dương Tiễn.

Đánh được ít hiệp Dương Tiễn quăng Hạo Thiên Khuyển lên,

Trương Khuê sợ chó cắn nhảy xuống ngựa độn thổ đi mất.

Dương Tiễn thu binh về trại, Tử Nha hỏi:

- Bữa nay tướng quân ra trận thế nào?

Dương Tiễn thưa:

- Trương Khuê tài lắm, có phép địa hình còn hơn Thỏ Hành Tôn nữa. Nếu đêm hôm không có Dương Nhậm thì chúng ta bị nguy với nó rồi.

Nói rồi thuật các chuyện vừa giao chiến. Tử Nha nói:

- Nếu vậy từ nay phải giao trách nhiệm tuần phòng cho Dương Nhậm.

Còn Trương Khuê bại tẩu về thành nói với vợ:

- Dương Tiễn tài cao phép lạ, vừa rồi thả chó cắn ta, ta phải dùng thuật địa hình về đây. Nhắm vợ chồng ta thủ thành này không nổi, chi bằng bỏ huyện Dẫn Trì chạy về Triều Ca sẽ tính kế.

Cao Lan Anh nói:

- Tướng quân tính như vậy không được đâu. Vợ chồng mình trấn ải này lâu lắm, nay lẽ nào bỏ mà đi, thiên hạ chê cười. Vả lại, thành này cũng như cái bình phong của triều ca, nếu bỏ thành này thì bình Châu tràn qua sông Huỳnh Hà không khó. Tướng quân an nghỉ, ngày mai thiếp ra quân một bữa xem sao.

Hôm sau Cao Lan Anh khai thành khiêu chiến, Tử Nha nghe báo hỏi các tướng:

- Ai dám ra binh cự với nữ tướng?

Đặng Thiên Ngọc xin đi, Tử Nha dặn:

- Phải cẩn thận lắm mới được.

Đặng Thiên Ngọc tuân lời, phát pháo kéo cờ, ra trước dinh hỏi lớn:

- Nữ tướng kia tên họ là chi?

Cao Lan Anh đáp:

- Ta là vợ của Trương tướng quân, trấn thành Dẫn Trì, gọi là Cao Lan Anh. Còn ngươi là ai?

Đặng Thiên Ngọc nói:

- Ta là Đặng Thiên Ngọc, vợ quan vận lương Thổ Hành Tôn.

Cao Lan Anh nghe nói nổi giận mắng:

- Ngươi là đứa khốn nạn! Cha ngươi vâng lệnh chinh Tây, lại đầu giặc. Còn ngươi lại lấy giặc làm chồng, nay còn mặt nào nhìn thấy quê hương?

Đặng Thiên Ngọc vung đao hỗn chiến.

Cao Lan Anh mặc đồ trắng, Đặng Thiên Ngọc mặc đồ hồng, hai nàng đánh với nhau như hai đóa hoa sen trắng hồng lẫn lộn.

Được vài mươi hiệp, Đặng Thiên Ngọc trá bại, Cao Lan Anh đuổi theo, Đặng Thiên Ngọc nghe tiếng lạc ngựa đến gần, liền quăng Ngũ quang thạch, trúng mặt Cao Lan Anh, miệng mũi sưng vù.

Cao Lan Anh giục ngựa chạy về thành.

Còn Đặng Thiên Ngọc về báo tin thắng trận.

Tử Nha mừng rỡ ghi công.

Kế có quân vào báo:

- Thổ Hành Tôn vận lương về xin ra mắt.

Tử Nha đòi vào.

Thổ Hành Tôn đến làm lễ và thưa:

- Tôi vận lương đã đủ số, và mãn kỳ, xin nạp ấn lại.

Tử Nha nói:

- Đây đã khỏi ngũ quan, lương thực có dư hầu trợ giúp. Từ nay việc vận lương không cần thiết nữa.

Thổ Hành Tôn thấy vắng Hoàng Phi Hổ liền hỏi thăm.

Na Tra nói:

- Cái huyện Dẫn Trì này nhỏ hơn hết, thế mà vừa đến nơi đã chết mất năm viên đại tướng là Hoàng Phi Hổ, Sùng Hắc Hổ, Văn Sinh, Thôi Anh, Tưởng Hùng.

Thỏ Hành Tôn hỏi:

- Tướng địch có tài gì mà hành động như vậy?

Na Tra nói:

- Ban đầu nó có con ngựa một sừng, đuổi địch như chớp nhoáng, năm tướng vì chạy không kịp nên bị nó giết.

Thỏ Hành Tôn hỏi:

- Chúng ta không có cách nào trừ con ngựa một sừng sao?

Na Tra nói:

- Con quái thú đã bị Dương Tiễn giết mất rồi.

Thỏ Hành Tôn vỗ đùi cười lớn:

- Thế thì nó còn gì nữa mà sợ nó? Sao không lấy thành cho sớm?

Na Tra nói:

- Hồi hôm thiếu chút nữa giết hết cả dinh chứ đừng nói chuyện lấy thành.

Thỏ Hành Tôn trợn mắt hỏi:

- Sao lạ vậy?

Na Tra nói:

- Trương Khuê có phép địa hình còn hay hơn tướng quân nữa. Nó lén vào thịch khách, may nhờ Dương Nhậm trông thấy. Suốt đêm binh tướng trong dinh không ai dám ngủ.

Thỏ Hành Tôn nghĩ thầm:

- Trước kia thầy truyền phép ấy cho ta, nói là thiên hạ không ai biết địa hình cả, sao bây giờ có kẻ lại như mình? Để mai ra trận cho biết.

Nghĩ rồi vào phòng hỏi Đặng Thiên Ngọc xem có quả thật như vậy không.

Đặng Thiên Ngọc nói:

- Trương Khuê quả biết phép địa hình, không phải Na Tra nói dối đâu.

Thỏ Hành Tôn lấy làm lạ, thao thức cả đêm, sáng ngày xin đi khiêu chiến.

Đặng Thiên Ngọc, Dương Tiễn, Na Tra, cùng đi theo lượt trận.

Trương Khuê nghe quân báo, liền phát pháo khai thành, dẫn binh tướng ứng chiến.

Vừa ra đến nơi thấy một tướng lùn, liền hỏi:

- Người là ai vậy?

Thổ Hành Tôn nói:

- Ta là Thổ Hành Tôn đây.

Vừa nói vừa vác gậy sắt đánh với Trương Khuê, Na Tra, Dương Tiễn đồng áp vào trợ lực.

Na Tra quăng Càn khôn quyen lên, Trương Khuê trông thấy nhào xuống đất độn thổ. Thổ Hành Tôn lập tức nhào theo.

Trương Khuê xem thấy kinh hãi nghĩ thầm:

- Nếu bên Châu có người biết địa hành như mình thì thật khó chịu lắm.

Chạy được một lúc, Trương Khuê trời đầu lên giao chiến với Thổ Hành Tôn.

Hai bên đánh nhau ít hiệp, Trương Khuê bỏ chạy về thành.

Thổ Hành Tôn về thừa lại với Tử Nha:

- Phép địa hình của Trương Khuê hay lắm, tôi đuổi theo không kịp nên phải trở về. Nó giữ thành này thật khó mà phá.

Tử Nha nói:

- Lúc trước Cù đạo huynh dùng phép chỉ đất cứng mà bắt người.

Nay phải dùng phép ấy trị Trương Khuê mới được.

Thổ Hành Tôn thưa:

- Nếu vậy Nguyên soái viết thư đặt tôi đem về núi Hiệp Long cầu cứu thầy tôi mới được.

Tử Nha liền viết thư thăm bạn, trao cho Thổ Hành Tôn.

Thổ Hành Tôn vào thành từ giả vợ, rồi độn thổ qua núi Hiệp Long.

Còn Trương Khuê trở về thành, tâm trí rối loạn, ngồi than với vợ:

- Bên Châu nhiều tướng kỳ dị, chúng ta đánh không lại đâu.

Cao Lan Anh hỏi:

- Tướng kỳ dị là ai?

Trương Khuê nói:

- Thổ Hành Tôn cũng biết địa hình như ta. Nếu có kẻ tài năng như mình thì thật khó hành động.

Cao Lan Anh thưa:

- Hay vợ chồng mình bé thành mà chịu, đợi binh triều tiếp viện sẽ hay.

Bỗng có một trận gió thổi hất ngọn cờ trước dinh, Cao Lan Anh kinh hãi, nói với Trương Khuê:

- Ấy là điều bất lợi.

Nói rồi dọn bàn hương án, gieo quẻ rồi nói:

- Điềm ứng Thổ Hành Tôn qua núi Hiệp Long cầu cứu Cù Lư Tôn, dùng phép chỉ đất cứng mà bắt tướng quân. Vậy chúng ta phải lo trước mới được.

Trương Khuê nghe nói kinh hãi, vội nài nịt chinh tề, cầm gươm độn thổ thẳng đến núi Hiệp Long đón đường Thổ Hành Tôn.

Thuật địa hành của Trương Khuê giỏi hơn nên đi sau mà đến trước. Khi đến núi Hiệp Long, Trương Khuê núp vào gành Mãnh thú, đợi Thổ Hành Tôn đến.

Còn Thổ Hành Tôn đến sau, chun lên khỏi đất thấy phong cảnh như cũ, chẳng có gì khác xưa, liền lên đến chân núi để vào động. Nhưng khi đi ngang gành Mãnh thú, Trương Khuê nhảy ra thộp được hét lớn:

- Thổ Hành Tôn, ngươi có hại ta sao?

Dứt lời chém Thổ Hành Tôn một gươm rơi đầu.

Có bài thơ rằng:

Đầu Châu thưở trước ít ai bì,
Nai ải vận lương chẳng trễ kỳ
Cướp trại cứu người đà lắm lúc,
Vào thành trộm báu cũng nhiều khi
Na Tra, Dương Tiễn đều yêu chuộng,
Nhuế Kiết, Đặng Côn rất kính vì
Nay chết thình lình do tại số,
Uổng công trong số mấy lần ghi

Trương Khuê xách thủ cấp Thổ Hành Tôn độn thổ về thành khoe với vợ rồi truyền kêu trước ải làm lính.

Binh Châu trông thấy vào báo với Tử Nha:

- Không rõ vì có nào trên thành Dẫn Trì lại có bêu thủ cấp Thỏ Hành Tôn.

Tử Nha nghĩ thầm:

- Thỏ Hành Tôn đi qua Hiệp Long sơn thỉnh phép, không phải ra trận giao chinh, tại sao bị giặc bêu đầu.

Nghĩ rồi đánh tay xem thử, võ án nói lớn:

- Thỏ Hành Tôn chết thiệt rồi!

Đặng Thiên Ngọc nghe tin chồng chết khóc òa và xin ra đánh báo thù.

Tử Nha nói:

- Chớ nên nóng lòng, phải thung thỉnh tính kế mới được.

Thiên Ngọc không nghe giục ngựa đến trước thành khiêu chiến.

Cao Lan Anh nghe báo có nữ tướng cầm binh biết là Đặng Thiên Ngọc nghĩ thầm:

- Ta ra giết người đặng báo thù việc quăng đá hôm trước.

Nói rồi cầm đao lên ngựa xông ra.

Hai người đánh được ít hiệp, Cao Lan Anh trút bầu kim vãi lên

Đặng Thiên Ngọc bị đâm đui mắt không thấy gì cả bị Cao Lan Anh chém rụng đầu.

Quân binh Châu trông thấy về báo với Tử Nha.

Tử Nha chất lưỡi nói với các tướng:

- Cao Lan Anh có binh khí bắn vào mắt người. Các người ra trận phải đề phòng mới được.

Nam Cung Hoát thưa:

- Huyện Dẫn Trì rất nhỏ, thành Dẫn Trì là một thành rất sơ sài, nếu cứ giao tranh với Trương Khuê mãi biết chừng nào lấy được. Chi bằng dùng áp lực đem đại binh vây bốn phía giẫm nát bờ thành ào vô một lượt, Trương Khuê dù có tài cũng phải bỏ chạy, chứ làm sao giữ nổi.

Tử Nha cho đó là ý kiến hay.

Bấy giờ vợ chồng Trương Khuê ráng sức thủ thành nên binh Châu bốn phía phủ vây vẫn không sao xông vào được.

Qua hai ngày hỗn chiến, Tử Nha thấy phá không được thành, phải thu binh về trại.

Trương Khuê thấy trong thành binh sĩ ít oi liền viết sớ sai một tên

quân đem về Triều Ca. Tên quân ấy qua khỏi sông Huỳnh Hà thấy bốn trăm chư hầu đồn binh tại Mạnh Tân chập ních liền lên lút qua khỏi Mạnh Tân, về đến Triều Ca dâng sớ.

Bữa ấy nhằm phiên Vi Tử thâm biểu.

Vi Tử xem xong đem đến Lộc đài dâng cho vua Trụ.

Trụ Vương hỏi:

- Hoàng bá dâng sớ gì vậy?

Vi Tử tâu:

- Võ Vương đánh thành Dẫn Trì, vợ chồng Trương Khuê cự không lại, nên dâng sớ xin cứu binh. Nếu không tiếp ứng để giữ thành Dẫn Trì thì vợ chồng Trương Khuê phải liều mình đền ơn chúa. Từ huyện Dẫn Trì đến thành đô chỉ có năm trăm dặm mà bệ hạ còn yếm ẩm trên Lộc đài, không xem xã tắc mất còn. Vả lại bốn trăm chư hầu hiện đồn binh tại Mạnh Tân đợi binh Võ Vương tới, đồng kéo nhau về Triều Ca vãn tội. Việc chẳng khác chi lửa cháy, tôi nóng nảy vô cùng. Xin bệ hạ mau chọn hiền tài giúp nước ăn năn sửa mình, kéo họa đến nơi rồi.

Vua Trụ xem sớ kinh hãi nói:

- Không dè Cơ Phát dẫn binh tới Dẫn Trì. Trẫm phải thân chinh mới được.

Quan đại phu Phi Liêm tâu:

- Không nên! Nay bốn trăm chư hầu đồn binh tại Mạnh Tân nếu bệ hạ thân chinh chư hầu sẽ mở vòng binh, chờ bệ hạ kéo quân qua khỏi sẽ chặn ngõ về thì trước sau đều có giặc. Chi bằng bệ hạ phong bảng chiêu hiền cầu người tài giúp sức. Hễ trọng thưởng thì có người hiền tài ra giúp sức. Cần gì bệ hạ phải thân chinh.

Trụ Vương truyền ủy thác cho Phi Liêm thảo bảng cầu hiền treo khắp nơi. Nếu ai chịu đánh giặc thì phong quan trọng thưởng.

Bảng cầu hiền được dán khắp nơi. Cả Triều Ca đều nô nức.

Chẳng bao lâu có ba người đến lãnh bảng cầu hiền.

Quân lính đưa vào dinh ra mắt Phi Liêm.

Ba người ấy thưa:

- Chúng tôi biết mình tài non trí cạn, song Thiên Tử đã chiêu hiền giúp nước thì phải liều chết với non sông.

Phi Liêm thấy ba người mạnh bạo không phải kẻ tầm thường, liền trọng đãi và nói:

- Xin mời ba vị anh hùng ngồi đây đàm đạo.

Ba người thưa:

- Chúng tôi là dân dã, lẽ nào dám ngồi cùng với quan đại phu?

Phi Liêm nói:

- Nay Thiên Tử cầu anh hùng dẹp loạn, thính hào kiệt cứu dân, không phải là việc nhỏ. Tôi tuy làm quan nhưng trong lúc ly loạn, không cứu dân cứu nước được, thì giá trị đâu bằng quý vị anh hùng? Xin quý vị chớ khiêm nhượng.

Ba người bái và ngồi xuống. Phi Liêm hỏi:

- Chẳng hay ba vị ở đâu, xin cho hạ quan biết danh hiệu.

Ba người đưa ba tấm thiệp ra. Phi Liêm xem thấy một người họ Viên tên Hồng, một người họ Ngô tên Long, một người họ Thường tên Hạo, cả ba đều ở núi Mai Sơn.

Phi Liêm liền dẫn ba người vào đền Hiến thánh.

Vua Trụ đang đánh cờ với Ác Lai, nghe báo có Phi Liêm hầu chỉ, thì truyền vào.

Phi Liêm quỳ tâu:

- Nay có ba người hào kiệt ở núi Mai Sơn, xin tình nguyện ra giúp nước, hiện còn đứng ngoài chờ lệnh.

Vua Trụ mừng rỡ đòi ba vị vào. Ba người lạy mừng xong đứng hầu hai bên. Vua Trụ phán:

- Ba khanh định dùng chức chi mà bắt Khương Thượng?

Viên Hồng tâu:

- Khương Thượng dùng mảnh khước hại người khiến chư hầu làm phản. Nay chỉ cần bắt Khương Thượng, rồi bệ hạ xuống chiếu tha tội tám trăm chư hầu, thì ai nấy cũng sẽ mang ơn bệ hạ, kéo binh về nước.

Trụ Vương nghe tâu đẹp lòng, phong Viên Hồng làm Nguyên soái, Ngô Long và Thường Hạo làm tả hữu tiên phuông, lại sai Ân Phá Bại làm tham quân, Lôi Khai làm đô đốc, Ân Thành Tú, Lôi Khôn, Lôi Bàng, Lỗ Nhân Kiệt làm bộ tướng tùy tùng, rồi truyền đãi yến tại đền Gia Khánh.

Trong số đó Lỗ Nhon Kiệt là người tài trí, nhìn thấy Viên Hồng biết không phải là tướng tài, song cũng làm thỉnh để coi cho biết.

Rạng ngày Viên Hồng tập binh, Lỗ Nhon Kiệt dòm ngó, thấy Viên Hồng còn lắm vụng về, biết không thể nào đánh lại Tử Nha được. Hôm sau, Viên Hồng vào chầu, Trụ Vương phán:

- Nguyên soái mau đem binh ra thành Dẫn Trì giúp Trương Khuê đánh Khương Thượng.

Viên Hồng tâu:

- Tôi nhảm thế binh chẳng nên đi xa.

Vua Trụ hỏi:

- Vì có nào vậy?

Viên Hồng tâu:

- Nay tại Mạnh Tân có binh bốn trăm chư hầu đồn ở đó. Nếu tôi đem binh ra cứu Dẫn Trì thì bốn trăm chư hầu chận kín ngõ sau, không đường vận lương, trước sau đều có giặc, dù không ai đánh cũng phải chịu thua, bởi lương thực là việc quan hệ đứng đầu, thiếu một ngày cũng sanh loạn. Chi bằng đem hai mươi vạn binh mã cản đường Mạnh Tân, thì giặc vào triều ca không được. Nếu nó đánh thì nó sẽ thất bại, vì đồn quân lâu ngày thế phải hết lương. Đợi chúng nó hết lương, ta phá một trận thì chư hầu chạy hết.

Vua Trụ phán:

- Nguyên soái luận phải lắm thật đáng tướng tài. Vậy tự ý khanh toan liệu.

Viên Hồng tạ ơn rồi dẫn binh tướng đi đón nơi Mạnh Tân.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 88

Tử Nha độ binh vượt Huỳnh Hà

Trương Khuê thủ thành trông mãi không thấy quân Triều Ca tiếp viện, bỗng có quân thám mã về báo:

- Thiên Tử vừa phong Viên Hồng làm Nguyên soái, dẫn hai mươi vạn binh đón chư hầu tại Mạnh Tân, không thấy tiếp cứu huyện Dẫn Trì.

Trương Khuê nghe báo thất kinh, nói:

- Không cứu viện Dẫn Trì thì ta làm sao giữ thành nổi? Còn đồn binh tại Mạnh Tân đón chư hầu làm gì? Nếu Tử Nha lấy được thành này rồi, hiệp binh với bốn trăm chư hầu thì dù có thiên binh ngàn tướng đón ở Mạnh Tân cũng chẳng ích gì cả.

Cao Lan Anh nói:

- Nhắm lại vợ chồng ta thủ thành này cũng đủ, nay có Viên Hồng đón chư hầu tại Mạnh Tân, chư hầu không dám đánh bọc hậu, chúng ta cứ bế thành, chờ cho Viên Hồng đuổi chư hầu xong, chúng ta sẽ khai thành giao chiến, thì ấy thế địch bị phân hóa thì không đáng sợ.

Trương Khuê tuy làm theo ý vợ mình, nhưng lòng buồn bã, không hy vọng một thành công nào.

Bấy giờ Tử Nha thấy phá không được thành Dẫn Trì mà hao binh tổn tướng quá nhiều, ngày đêm tính mãi không ra kế.

Bỗng có quân vào báo:

- Ngoài dinh có một đạo đồng xin vào ra mắt.

Tử Nha truyền mời vào. Đạo đồng vào làm lễ rồi thưa:

- Tôi là học trò Cù Lưu Tôn. Bởi sư huynh tôi bị Trương Khuê đón giết tại gành Mãnh thú, thầy tôi không cứu, sợ lỗi số trời, nên sai đệ tử đem thơ này dâng cho sư thúc.

Nói rồi dâng thơ.

Tử Nha xem rõ thấy có một lá bùa và mấy lời dặn làm kế bắt

Trương Khuê.

Tử Nha tạ ơn, cho đạo đồng về núi, rồi trao bùa và thiệp cho Na Tra cứ theo đó mà làm.

Tử Nha lại kêu Dương Nhậm, Dương Tiễn, Vi Hộ đến phân phối công tác và dặn cứ làm y theo kế.

Hôm sau, vào cuối giờ Ngọ, Tử Nha đem binh phá thành, làm rộn Trương Khuê một chập rồi thu binh về.

Hôm sau nữa, Tử Nha tâu với Võ Vương:

- Xin Chúa công đi với tôi xem địa thế lấy thành.

Võ Vương tánh chơn chất, bảo sao hay vậy.

Võ Vương lên ngựa, Tử Nha cỡi Tứ Bất Tướng đồng đi dạo một vòng khắp thành và chỉ chỗ này chỗ kia nói với Võ Vương:

- Phía này binh mỏng, dùng đại pháo bắn vào thì lấy được thành.

Trương Khuê ở trên thành, đi tuần các cửa, bỗng có quân báo:

- Tử Nha đi với một người mặc áo bào, vòng quanh thành chỉ chỗ.

Trương Khuê liền lên mặt thành thấy Tử Nha đi với Võ Vương, đang quan sát địa thế, chỉ chỗ lảng xãng, Trương Khuê nghĩ thầm:

- Tử Nha thấy ta thủ thành không ra trận nên khi dễ ta đến trước thành vua tôi đàm đạo như vậy.

Nghĩ rồi vào trong bàn với vợ.

Cao Lan Anh nói:

- Đó là chúng nó lập kế dụ địch, tướng quân chớ nóng nảy.

Trương Khuê nói:

- Để ta ra thành bắt Võ Vương và Khương Thượng, phu nhân cố gắng giữ thành cũng đủ. Nói rồi cầm thương lên ngựa dẫn quân ra.

Cao Lan Anh không yên lòng, nên lên trên mặt thành ngó chừng theo.

Trương Khuê giục ngựa ra ngoài nói lớn:

- Cơ Phát và Khương Thượng! Hôm nay chúng bây chắc chết.

Khương Tử Nha làm bộ kinh hãi chạy trước, Võ Vương thất sắc giục ngựa theo sau. Trong dinh Châu không thấy tướng nào ra tiếp, Trương Khuê thấy vậy giục ngựa đuổi nà tới, Tử Nha giục Tứ Bất Tướng chạy về phía Tây, Võ Vương cũng chạy theo bén gót.

Trương Khuê đuổi được vài mươi dặm, bỗng nghe quân ó vang tai, trông khua dậy đất, nhìn lại thấy binh Châu chia nhau bốn phía

hãm thành.

Trương Khuê biết mình mắc mưu "điệu hổ ly sơn", ngược mặt lên trời than:

- Bởi ta không nghe lời vợ, nên mới lâm mưu chúng.

Than rồi quày ngựa lại, không đuổi theo nữa, cố trở về cứu thành.

Bấy giờ Cao Lan Anh đang ngóng theo chồng mình đề phòng nguy hiểm, bỗng thấy một tiếng pháo nổ rất lớn, bốn phía thành quân Châu bủa vây đông nghẹt.

Trước nhất, Na Tra đạp xe Phong hỏa bay lên mặt thành, hiện ba đầu tám tay, Cao Lan Anh liền ra sức cự địch.

Nhưng đánh được ít hiệp, Cao Lan Anh cự không lại phải bại tẩu, chạy xuống thành, Na Tra đuổi theo bén gót.

Còn Lôi Chân Tử lúc ấy bay lên mặt thành giết quân sĩ vô số, lại mở bét các cửa, cho quân Châu ủa vào.

Cao Lan Anh thấy tình thế rối loạn, thành Dẫn Trì sắp mất không phương giải cứu, còn Na Tra cứ đuổi theo mãi, không biết làm sao, túng phải hốt một nắm kim phép vãi lên để giết Na Tra trước, chẳng ngờ trong cơn hoảng hốt, không kịp lấy kim phép, bị Na Tra quăng Càn khôn quyền lên, đánh trúng đầu nhào xuống đất.

Na Tra lướt tới đâm bồi một giáo chết tươi.

Binh Thương thấy chủ tướng tử trận đều bó tay đầu hàng hết.

Na Tra giao cho Lôi Chân Tử thủ thành, còn mình chạy theo tiếp cứu với Tử Nha.

Nhắc lại, Trương Khuê lúc nghe pháo nổ, ngoảnh đầu lại thấy binh Châu vây phủ thành trì, biết mình mắc kế, toan quay về cứu. Tử Nha gọi lớn:

- Trương Khuê, ngươi đã bị mất thành sao chẳng chịu hàng đầu cho toàn tánh mạng?

Trương Khuê không thềm nói, cứ giục ngựa chạy riết về thành, vừa đến nửa đường thì gặp Na Tra.

Na Tra đón lại mắng:

- Nghịch tặc, chưa chịu trối còn đợi chừng nào?

Trương Khuê nổi xung hỗn chiến.

Đánh chừng ba hiệp, Na Tra quăng nôm phép chụp Trương Khuê, Trương Khuê nhào xuống ngựa độn thổ trốn đi, Na Tra thấy Trương Khuê dùng phép địa hành, chạnh nhớ đến Thổ Hành Tôn lòng buồn khôn xiết.

Kể đó Na Tra đến rước Võ Vương và Tử Nha vào thành.

Võ Vương truyền đem thủ cấp các tướng Châu chôn cất tử tế.

Còn Trương Khuê đi dưới đất chạy ra ngã Huỳnh Hà, vì biết thành Dẫn Trì đã mất, có trở lại cũng chẳng ích gì, chẳng ngờ Tử Nha đã sai Dương Nhậm và Vi Hộ đón sẵn. Dương Nhậm đứng bên trên, trông thấy Trương Khuê đi dưới đất, liền chỉ tay nói với Vi Hộ:

- Kia kìa, Trương Khuê đang chạy dưới đất kìa. Chúng ta phải theo cho kịp. Cứ theo ngón tay tôi chỉ mà phóng Gián ma xử.

Trương Khuê đang chạy, thấy Dương Nhậm cỡi thú Vân Hà đuổi theo mãi thì thất kinh chạy sảng.

Còn Dương Nhậm cứ ngó Trương Khuê mà chỉ, Vi Hộ cầm Gián ma xử nhắm hướng Dương Nhậm chỉ mà quăng.

Trương Khuê chắt lưỡi than:

- Nó thấy được ta chạy dưới đất thì biết đường nào trốn được. Vậy thì chạy về Triều Ca rồi sẽ liệu.

Nghĩ rồi chạy thẳng ra mé sông Huỳnh Hà.

Bấy giờ Dương Tiễn đã được lệnh cầm búa chỉ đất cứng đứng chờ sẵn, bỗng thấy Dương Nhậm giục thú đến nói lớn:

- Trương Khuê chạy đã gần đến mé sông ấy.

Dương Tiễn nghe nói liền đốt bùa.

Trương Khuê đang chạy đến vùng đất ấy tự nhiên dừng lại, vì xung quanh đất cứng như sắt.

Trương Khuê kẹt dưới đất chẳng khác bị trói, cựa quậy không được nữa.

Dương Nhậm chỉ chỗ cho Vi Hộ, Vi Hộ nhắm ngay đó phóng mạnh Gián ma xử xuống, Trương Khuê bể đầu.

Dương Nhậm nói:

- Trương Khuê chết rồi.

- Ai nấy nghe nói mừng rỡ, đồng trở về thành Dẫn Trì thưa với Tử Nha, Tử Nha truyền dưỡng binh hai ngày rồi kéo qua sông Huỳnh

Hà.

Lúc này vào tiết Đông, khí trời lạnh lạnh, binh Châu đến mé sông đóng trại.

Tử Nha truyền quân đi khắp ven sông, mướn thuyền của bá tánh để chở quân sĩ sang sông. Trong số các thuyền mướn được, lựa một chiếc sang trọng hơn, để Võ Vương và Tử Nha dùng, còn quân sĩ thì cứ tùy theo sức thuyền chở mà xuống thuyền.

Đoàn thuyền bồng bềnh trên mặt sóng, lướt ra đến giữa dòng.

Võ Vương chưa từng qua sông lớn, thấy sóng gió rất lo sợ, nhìn chân trời mặt nước mênh mông, không biết đâu bờ bến.

Tử Nha thấy Võ Vương có ý sợ sệt, tìm lời khuyên giải.

Khi thuyền ra đến giữa sông, bỗng có một con cá trắng như bạc nhảy lên thuyền, Võ Vương càng giật mình hơn nữa. Con cá lớn phi thường, dài đến năm sáu thước mộc. Nó lặn lội trong thuyền, nhảy từ khoang này đến khoang kia, nhưng không nhảy khỏi be thuyền để trở về với dòng sông.

Võ Vương lấy làm lạ hỏi:

- Cá bạc nhảy vào thuyền chẳng biết điềm lành dữ?

Tử Nha tâu:

- Mừng Đại vương phạt Trụ được, nên trời ứng điềm lành. Bởi Trụ Vương trọng sắc trắng nên khiến cá bạc nhảy vào thuyền nạp mình. Trời khiến sự nghiệp nhà Thương về nhà Châu đó.

Nói rồi truyền bọn đầu bếp đem cá làm thịt, Võ Vương không bằng lòng, bảo thả cá xuống sông làm phước.

Tử Nha nói:

- Trời đã cho mà Đại vương không dùng e mắc tội.

Liền hỏi quân làm thịt cá dâng cho Võ Vương, còn dư thì đãi các tướng.

Giây phút sóng êm gió lặng, thuyền qua khỏi sông Huỳnh Hà, bốn trăm chũu hầu đang sửa soạn nghênh tiếp.

Tử Nha nghĩ thầm:

- Võ Vương tánh nhân đức, chẳng chịu phản vua, e chư hầu tôn Vương, Võ Vương sẽ giết mình từ chối. Nếu để chư hầu thôi chí thì uổng công mình biết chừng nào, vậy ta phải liệu trước mới được.

Nghĩ rồi tâu với Võ Vương:

- Tuy thuyền đã tới bến sông Đại vương chớ nên rời thuyền hãy ở nán lại đây để tôi lên trước, sắp đặt quân ngũ cho chỉnh tề, rồi đến rước Đại vương.

Võ Vương nói:

- Tùy ý Thượng phụ định liệu.

Tử Nha lên bờ kéo quân đến Mạnh Tân đóng trại.

Bốn trăm chư hầu đồng vào ra. Tử Nha đón tiếp và dặn:

- Xin chư vị hiền hầu lúc ra mắt Võ Vương chớ nói đến việc điều dân phạt Trụ, cứ nói là đi xem chính lệnh nhà Thương mà thôi, đợi phá Trụ xong sẽ thương nghị.

Các chư hầu đều y lời.

Tử Nha sai Dương Tiễn, Na Tra đem binh đi rước Võ Vương.

Hai trăm chư hầu Tây phương cũng theo Võ Vương nữa, cộng hết là sáu trăm chư hầu. Chỉ còn thiếu hai trăm chư hầu phương Đông, vì Khương Văn Hoán chưa phá được ải Du Hồn nên chưa dẫn đến họp mặt.

Khi ấy Võ Vương đi gần đến trại, Tử Nha dẫn chư hầu ra nghênh tiếp.

Năm vị chư hầu lớn và sáu bá kể ra sau:

Năm vị chư hầu là:

- Nam Bá hầu Ngạc Thuận.
- Bắc Bá hầu Sùng Ứng Loan.
- Đông Bá hầu Chung Chí Minh.
- Tây Nam Dự châu hầu Dao Sở Lượng.
- Đông Bắc Cồn châu hầu Bành Tổ Thọ.

Còn sáu vị Bá là:

- Di Môn Bá Võ Cao Quì.
- Tả Bá Tông Trí Minh.
- Hữu Bá Dao Thứ Long.

- Viễn Bá Thường Tín Nhân.
- Cận Bá Tào Tông.
- Bân châu Bá Đình Kiến Thiết.

Tuy chưa đủ tám trăm chư hầu, song sáu trăm chư hầu và các bá lớn nhỏ cũng đông lắm.
Có bài thơ rằng:

Hết thủy chư hầu nhóm Mạnh Tân,
Bụi bay mù mịt khắp xa gần
Lọng, cờ đủ vẻ đông như hội,
Gươm giáo đầy tràn cấm tợ rừng
Binh nhận oai phong như địa sát,
Tướng hùng khí dữ tợ thiên thần
Sáu trăm mao áo đồng nghênh tiếp,
Rõ mặt Tây châu đến cứu dân

Các chư hầu và các bá đều mời Võ Vương vào ngôi giữa trướng để mọi người ra mắt. Võ Vương khiêm nhượng nhiều lần, song bị ép quá không lẽ từ chối hoài, phải đáp lễ rồi ngôi giữa.

Chư hầu đồng quỳ tâu:

- Nay Đại vương đến đây hội diện, chúng tôi được thấy thiên nhan, xin Đại vương ra ơn cứu thiên hạ trong nước lửa, chúng tôi rất đội ơn.

Võ Vương nói:

- Tôi nối nghiệp tiên vương, hằng thẹn mình chưa đủ tài đức, cảm ơn chư vị hiền hầu đoái tưởng mời đến, tôi chẳng dám cãi nên phải bái tướng vào đây, để ngỗ cùng Thiên tử, ăn năn cần mẫn việc chánh, xin các hiền hầu đừng xem tôi là chủ hội này, vì tôi chỉ vâng lời mời đến cho đủ mặt mà thôi.

Dự chư hầu là Dao Sở Lượng tâu:

- Trụ Vương vô đạo, giết hại vợ con, bỏ việc cúng tế, dùng gian nịnh hại trung lương, mắc tội trời nên khiến mất nước. Xin Đại vương phạt một kẻ dữ, cứu trăm họ dân lành, để muôn phương cảm đức.

Võ Vương nói:

- Thiên Tử lỗi đạo chỉ tại nghe lời Đất Kỷ và gian thần. Chúng ta đến đây coi việc chánh, bắt bọn ấy đi thì Thiên Tử sẽ ăn năn sửa lỗi.

Cổn châu hầu là Bành Tổ Thọ tâu:

- Ngôi trời không chừng, ai có đức thì được. Xưa vua Nghiêu không nhường ngôi con mình là Đôn Châu, lại truyền cho Đế Thuấn, còn vua Thuấn không nhường ngôi cho con mình là Thương Quân, lại truyền cho Đại Võ. Ấy là tại con vua Nghiêu, vua Thuấn thiếu đức. Sau vua Đại Võ truyền cho con là vì con có đức, nối dòng đến vua Kiệt. Vua Kiệt lại thất đức bỏ việc nhà Hạ, bạo ngược với muôn dân, nên vua Thành Thang đuổi vua Kiệt qua đất Nam Sào, cứu dân trong nước lửa, nên chư hầu mới tôn vua Thành Thang làm Thiên tử, gây cơ nghiệp nhà Thương, truyền đến đời vua Trụ. Nay vua Trụ lỗi đạo hơn vua Kiệt thuở xưa, trời khiến Đại vương cứu dân trong nước lửa, xin Đại vương phạt Trụ cho dẹp dạn chư hầu, chẳng nên khiêm nhượng.

Võ Vương cứ việc từ chối mãi, Tử Nha nói:

- Xin quý vị chư hầu đợi xem việc chánh nhà Châu xong sẽ luận. Chư hầu đồng khen phải.

Võ Vương truyền mở tiệc đãi đấng.

Bấy giờ Viên Hồng đồn quân tại Mạnh Tân, nghe quân báo:

- Nay Võ Vương và Khương Thượng đã vượt sông Huỳnh Hà, hội chư hầu ở Mạnh Tân.

Ân Phá Bại nói:

- Cơ Phát cầm đầu hội chư hầu này, binh tướng mạnh như hùm, xin Nguyên soái chớ dễ người, phải cố gắng phòng thủ.

Viên Hồng nói:

- Tham quân thấy quân chư hầu đông và mạnh như vậy lo lắng cũng phải, song tôi thấy các chư hầu chỉ có Khương Thượng là đáng kể mà thôi. Tuy nhiên, đối với Khương Thượng thì cũng chỉ là một gã câu cá, chưa đủ tài làm tướng. Tham quân sẽ xem tôi đánh Khương Thượng một trận không còn một manh giáp.

Hôm sau Tử Nha ra khách, Di Môn Bá là Võ Cao Qui nói:

- Lâu nay mấy trăm chư hầu đồn binh tại Mạnh Tân này mà chưa dám phạt Trụ, vì đợi Võ Vương đến đăng ra binh. Nay không bắt Viên Hồng thì đưa thất phu ấy khi dễ người tài trí.

Tử Nha nói:

- Luận như vậy cũng phải. Thôi để tôi hạ chiến thư, rồi bắt đầu giao tranh.

Nói rồi lấy bút viết một phong thư, sai Dương Tiễn đem trao cho Viên Hồng.

Dương Tiễn đến dinh Thương kêu lớn:

- Ta vâng lệnh Khương Nguyên soái đến hạ chiến thư.

Quân vào báo lại, Viên Hồng cho đòi vào, mở thư ra xem rồi nói với Dương Tiễn:

- Ta không cần viết thư trả lời. Ngươi về thưa lại cho Khương Thượng chuẩn bị ngày mai giao chiến.

Dương Tiễn về thưa lại.

Tử Nha tin cho chư hầu hay để sửa soạn giao công.

Rạng ngày Tử Nha truyền phát pháo kéo binh ra, bên tả có Nam Bá Hầu Ngạc Thuận, bên hữu có Bắc Bá Hầu Sùng Ứng Loan, đằng sau dàn mấy trăm chư hầu coi thế như vũ bão, đồng kéo đến trước trại.

Quân vào báo lại, Viên Hồng kéo binh tướng ra, Tử Nha hỏi:

- Có phải Thương triều Nguyên soái Viên Hồng chăng?

Viên Hồng gật đầu hỏi lại:

- Còn người có phải là Khương Tử Nha không?

Tử Nha nói:

- Nay Trụ Vương lỗi đạo, thiên hạ về Châu, sức người như một gáo nước làm sao tưới muôn xe cho được? Nếu hàng đầu thì còn mạng bằng cựa lại phải lụy thân.

Viên Hồng cười lớn:

- Khương Thượng! Người có tài bắt cá biết nước cạn sâu chớ làm sao biết đến chuyện cầm binh khiển tướng mà nói phách. Bởi năm ải không có tướng tài nên người mới lọt đến đây. Đã vậy sao không lấy đó làm may còn cố đem thân vào cỏi chết?

Dứt lời, Viên Hồng quay lại hỏi các tướng:

- Tướng nào chịu ra sức bắt gã ngu phủ cho ta?

Thường Hạo ứng tiếng nói lớn:

- Để tôi bắt nó cho.

Nói rồi cầm đao lướt tới. Hữu Bá Dao Thứ Long nổi giận xách búa giục ngựa tới hét:

- Thất phu đừng phách lối! Có ta lấy đầu ngươi đây!

Nói rồi hỗn chiến.

Thường Hạo thấy Dao Thứ Long múa búa như bay nhắm bễ cự không lại tính chạy trước cho êm.

Dao Thứ Long liền giục ngựa đuổi theo lập tức.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 89

Vua Trụ chặt chân lương dân để xem tử

Dao Thứ Long đuổi theo Thường Hạo bỗng thấy khói tỏa mịt mù, làm mờ một khoảng lớn. Ấy là Thường Hạo hiện khói đen làm cho người ngoài không thấy rồi hóa hình măng xà phun hơi độc.

Dao Thứ Long bị hơi độc té nằm ngay dưới đất, Thường Hạo hiện lại hình người, vung đao chặt đầu Dao Thứ Long.

Giây phút khói tan, mọi người trông thấy Thường Hạo cầm đầu Dao Thứ Long giơ cao nói lớn:

- Ta bắt được Khương Thượng cũng chặt đầu như thế này.

Cồn chư hầu là Bành Tổ Thọ nổi giận hét lớn:

- Thất phu, cả gan dám giết Hữu bá.

Ngô Long cầm song đao giục ngựa lướt ra đón đầu giao chiến.

Hai người đánh được mười hiệp, Ngô Long liền hóa khói đen mù mịt, hiện hình một con rít chúa, phả hơi độc.

Bành Tổ Thọ bị hơi độc hôn mê, Ngô Long hiện lại hình người, chém đầu Bành Tổ Thọ.

Các chư hầu đều lấy làm lạ, không biết khói đen ở đâu trong trận như vậy.

Dương Tiễn nói với Na Tra:

- Hai tướng ấy không phải người thật, chắc là loài yêu quỷ. Anh em mình phải ra tay mới được.

Ngô Long chém Bành Tổ Thọ rồi giục ngựa đến trước nói lớn:

- Ai muốn chết thì ra đây nạp mạng?

Na Tra mắng lớn:

- Quái vật, ngươi chớ quen dùng tà thuật hại người.

Nói rồi đâm một giáo, Ngô Long đưa song đao ra đỡ và hỏi:

- Ngươi là tướng chi đó?

Na Tra không thèm xưng tên, lướt tới chém liền, rồi hiện ra ba đầu tám tay đánh Ngô Long đỡ không kịp.

Chư hầu thấy Na Tra hiện hình như vậy đều lấy làm lạ.

Còn Na Tra đánh được bốn mươi hiệp, liền lấy Cửu long thần hỏa quăng lên chụp Ngô Long.

Ngô Long thất kinh hóa gió bay mất.

Na Tra vỗ chiếc nơm phép đốt không người thật uổng công.

Thường Hạo xem thấy nổi xung, giục ngựa tới hét lớn:

- Na Tra đừng làm dữ! Có ta đến đây.

Vừa nói vừa chém Na Tra. Dương Tiễn thấy vậy giục ngựa vào trợ chiến.

Thường Hạo cự không lại hai người, quày ngựa bỏ chạy.

Na Tra không đuổi theo.

Dương Tiễn lấy đạn bắn một viên ngay sau lưng Thường Hạo, nhưng viên đạn bay gần tới thì tan mất.

Na Tra nổi giận quăng nơm phép chụp liền.

Thường Hạo hóa hào quang bay mất. Ai nấy trông thấy đều kinh hãi.

Viên Hồng thấy hai vị tiên phuông chạy hết, nổi giận lướt tới hét lớn:

- Khương Thượng! Người có giỏi thì tranh thắng phụ với ta.

Dương Nhậm cỡi thú Vân Hà lướt tới đánh với Viên Hồng.

Hai bên đánh được bảy hiệp, Dương Nhậm nhảy trái sang một bên, dựng cây giáo Phi Vân xuống đất, rồi lấy quạt Ngũ hỏa ra quạt.

Nhưng Dương Nhậm quá chậm chạp, Viên Hồng đã nhảy xuống ngựa biến mất.

Dương Nhậm quạt một cái con ngựa Viên Hồng cháy tiêu ra tro.

Tử Nha truyền trâu binh về trại.

Các trấn chư hầu đều hội đủ mặt, Khương Thượng than:

- Thương thay cho hai vị chư hầu.

Dương Tiễn thưa:

- Tôi coi ba người ấy cốt yếu, không dễ gì hại chúng được.

Các chư hầu đều bàn luận về ba người ấy có phép lạ lùng.

Còn Viên Hồng về dinh ngồi trước trưởng, Ngô Long, Thường Hạo cũng vào hầu.

Viên Hồng nói:

- Cái nơm của Na Tra, cây quạt của Dương Nhậm thật là hai vật dữ

không phải phép thường.

Ngô Long cười, nói:

- Nó nom quạt ai, chớ hại chúng mình sao được? Hôm nay quyết bắt Khương Thượng, té ra giết có hai vị chư hầu, tướng lại cũng không thắng.

Viên Hồng liền viết sớ về Triều Ca báo tiếp, tâu cho vua Trụ biết đã giết được hai vị chư hầu.

Bấy giờ Lỗ Nhon Kiệt nói riêng với Ân Thành Tú, Lôi Côn, Lôi Bàng:

- Hôm nay anh em đã thấy Viên Hồng, Ngô Long, Thường Hạo đánh với Tử Nha chưa? Ấy là điềm mất nước, nên có yêu quái ra đời. Nay sáu trăm chư hầu hội binh không phải chuyện nhỏ, lẽ nào ba con yêu ấy cự nổi sao?

Ân Thành Tú nói:

- Anh chớ nóng lòng. Cứ để xem chúng nó hành động thế nào cho biết.

Lỗ Nhon Kiệt nói:

- Ta chịu ơn nhà Thương đã ba đời, bề nào cũng liều thân báo chúa.

Bấy giờ công sai dâng biểu đến Phi Liêm.

Phi Liêm xem xong mừng rỡ, đem vào dâng vua Trụ và tâu:

- Viên Hồng mới cự với Khương Thượng một trận mà chém được hai vị chư hầu. Thuở nay chưa thấy vị Nguyên soái nào thắng trận như vậy. Nhờ hồng đức bệ hạ, chắc đẹp được giấc Tây Kỳ.

Vua Trụ mừng rỡ nói:

- Khanh tiến cử Viên Hồng, mới đánh một trận mà giết luôn hai tướng, thật đáng bọc công thần. Trẫm truyền chỉ ban cho Viên Hồng một cái áo gấm, vàng bạc và thịt rượu, đợi đẹp yên giấc sẽ chia đất phong vương.

Phi Liêm lãnh chỉ ra khao thưởng.

Viên Hồng và các tướng đều tạ ơn.

Đất Kỳ hay tin ấy, bước ra tâu với vua Trụ:

- Thiếp mừng bệ hạ dùng Viên Hồng làm tôi xã tắc. Thế nào cũng đẹp yên chư hầu, trừ Khương Thượng. Bệ hạ hưởng thái bình, thần

thiếp cũng nhờ phước lớn. Xin dọn tiệc ăn mừng.

Vua Trạ phán:

- Ái khanh nói rất hiệp ý trẫm.

Liền truyền quân dọn yến trên Lộc đài, vua Trạ, Đất Kỷ, Hồ Hỷ Mỹ, Ngọc Mỹ Nhơn đồng ngồi vào tiệc.

Ba con yêu luân phiên nhau dâng rượu, và chúc tụng mãi.

Bỗng thấy tuyết xuống dầm dề, gió lạnh tạt vào cửa.

Trạ Vương liền cuốn rèm lên, để xem phong cảnh trời Đông, nhìn thấy thành Triều Ca như bịt bạc.

Vua Trạ truyền Đất Kỷ ca múa một chặp, để uống rượu vui say.

Giây phút mặt trời lên cao, tuyết tan thành nước, cảnh vật như tan biến trong thủy tinh. Vua Trạ nhìn xuống Lộc đài, thấy gần cửa Tây môn, nước trong kinh chảy ra cuộn cuộn.

Bởi vua Trạ lấy đất đắp Lộc đài, nên mới có con kinh ấy. Bây giờ tuyết tan ra nước liền chảy xuống kinh, ai đi ngang qua cũng phải vén quần mà lội.

Xảy thấy một ông già, xăng quần lội qua trước, đi đứng rất ung dung, tiếp đó một chàng trai theo sau, thấy nước thì sợ không dám lội, dùng dằng mãi mới qua khỏi con kinh, chân rung cầm cập.

Trạ Vương liền nói với Đất Kỷ:

- Việc này thật kỳ quái. Già lại không sợ lạnh, mà trẻ lại co ro. Có phải trái lẽ không?

Đất Kỷ tâu:

- Bởi ông già ấy được sinh ra lúc cha mẹ đương mạnh, nên tủy xương tràn đầy, tuy già cả mà vẫn có sức mạnh như thường. Còn chàng trai kia sanh ra trong lúc cha mẹ nó già yếu, khí huyết đã suy, bẩm thọ bạc nhược, tủy trong ống xương chẳng có bao nhiêu, nên tuổi nhỏ mà sợ lạnh.

Vua Trạ cười rằng:

- Khanh nói gạt trẫm, lẽ nào có chuyện như vậy. Hễ con người ta trai tráng phải mạnh hơn già cả mới đúng lẽ.

Đất Kỷ tâu:

- Nếu bệ hạ không tin xin cho đòi hai người ấy vào đây thì biết.
Trụ Vương sai quân ra bắt ông già và chàng trai ấy vào, quân sĩ tuân lệnh, chạy đến thộp cổ hai người ấy.

Hai người ấy sợ sệt thưa:

- Chúng tôi có tội gì mà bắt?

Quân sĩ nói:

- Không phải có tội. Bệ hạ đòi lên lầu để nói chuyện.

Nói rồi dắt hai người đến dưới đài.

Trụ Vương truyền chặt mỗi người một chân lên xem thử.

Quả nhiên ống chân chàng trai tủy lưng, còn ống chân ông già tủy đầy hơn.

Vua Trụ xem xong truyền quân kéo thầy hai người bỏ ngoài đồng nội.

Thương hại hai người dân vô tội bị thác oan.

Có bài thơ rằng:

Chẳng sợ chur hầu tại Mạnh Tân,
Nghe lời Đất Kỷ chặt chân dân
Nếu không Châu Võ đem binh phạt,
Trăm họ gần xa bị giết lần

Trụ Vương thấy Đất Kỷ nói trúng liền vuốt lưng khen:

- Ái khanh thật thông minh, thấu hiểu mọi việc.

Đất Kỷ tâu:

- Tuy tôi phận gái, nhưng có học sách âm phủ, đoán việc cao không sai. Tuy trong ống xương người là việc dễ hiểu, còn như coi đàn bà mà biết có thai mấy tháng, con trai hay con gái, đứa nhỏ trong bụng quay mặt về phía nào, thì tôi nói trăm người không trật một.

Trụ Vương phán:

- Ái khanh luận việc tủy xương người đã trúng thì nói việc có thai cũng chắc không sai. Liền truyền thị thần ra ngoài chợ Triều Ca bắt ít người có chửa đem vào đền xem thử. Thị thần vâng lệnh bủa vây khắp chợ bắt đàn bà có thai.

Thương hại dân chúng kêu chẳng thấu trời, khóc than tỏ mở:
- Chúng tôi không phạm phép nước chẳng thiếu thuế vua, sao bắt người có thai đem vào cung cấm làm cho con lìa mẹ vợ xa chồng.

Mặc cho tiếng than khóc của dân. Bọn thị thần bắt hơn mười người đàn bà chữa dần đi. Vừa đến ngõ môn, gặp Cơ Tử, Vi Tử, Vi Tử Khải, Vi Tử Diễn và Tôn Vinh đang bàn luận việc nước, nghe tiếng khóc lấy làm lạ đồng bước ra ngoài xem thử.

Bọn thị thần trông thấy đình lại, không dám níu kéo nữa.

Cơ Tử bước tới hỏi bọn thị thần:

- Máy người này vì sao bị bắt?

Số đàn bà chữa khóc lóc nói:

- Chúng tôi chẳng phạm tội chẳng biết Thiên Tử sai bắt làm gì.

Lão gia là vị đại thần, xin cứu chúng tôi làm phúc.

Cơ Tử nổi giận nói:

- Giặc đến bên thành, hôn quân không lo việc nước, cứ nghe lời yêu phụ vô cớ giết dân. Thôi các người đứng dậy để tôi vào can vua đã.

Nói rồi đi trước, các quan đồng theo sau đến Lộc đài.

Vua Trụ đang chờ thị thần bắt đàn bà chữa về mổ bụng xem thai bỗng thấy quan đương giá vào tâu:

- Có Cơ Tử xin hầu chỉ.

Vua Trụ đòi vào.

Cơ Tử quỳ lạy vừa khóc vừa nói:

- Chẳng ngờ cơ nghiệp Thành Thang vì bệ hạ vô đạo mà dứt. Bệ hạ chẳng ăn năn chừa lỗi lại mù quáng hại dân. Một mai chết xuống suối vàng mặt mũi nào trông thấy tiên đế.

Vua Trụ nổi giận mắng:

- Cơ Phát làm phản đã có Nguyên soái Viên Hồng đánh dẹp, chẳng bao lâu cũng hết loạn. Nay trẫm xem tuyệt thấy chuyện quái gỡ nhờ Hoàng hậu cắt nghĩa thông minh, chuyện ấy cũng không có tội gì. Còn việc thử xem thai ghen cho biết gái trai cũng không là đại sự, sao người dám mắng vua và nói động đến tiên vương.

Cơ Tử vừa khóc vừa tâu:

- Tôi nghe làm cha mẹ dân thì coi dân như con, chưa từng nghe

làm cha mẹ dân mà coi dân như kiến. Chặt chân không thể nổi lên lại được, mổ bụng không thể không hại mạng người. Ở đời ai lại không sợ chết. Mình sợ chết mà không kể đến mạng sống của người chết sao gọi là nhân?

Nay bệ hạ không sợ phép trời, không lo việc chánh, chặt chân dân lành, mổ bụng đàn bà có thai nghén. Gieo sào thảm trong dân gian, nếu chưa hầu đến được Triều Ca, trăm dân bỏ theo giặc, thì xã tắc của bệ hạ còn còn không. Sao bệ hạ chỉ biết có hoàng hậu mà không biết đến tổ tiên, không biết đến triều đình, không biết đến dân, đến nước.

Trụ Vương giận quá mắng lớn:

- Thất phu! Người khinh trẫm quá lễ, trẫm như người mất nước còn tội nào lớn hơn.

Liên truyền vệ sĩ kéo Cơ Tử xuống lầu đập chết.

Cơ Tử nói lớn:

- Tôi chết cũng an thân, chỉ e hôn quân sẽ bị hành hình, còn để tiếng xấu muôn đời.

Võ sĩ kéo Cơ Tử xuống đài.

Vi Tử, Vi Tử Khải, Vi Tử Điện trông thấy la lớn:

- Hãy khoan! Để chúng ta can vua đã.

Nói rồi đồng lên đài khóc lớn và tâu:

- Cơ Tử là trung thần, có công lớn với xã tắc, nay can vua mà chết thật không đáng tội. Xin bệ hạ xét lại. Vả lại giặc gần đến bên thành mà bệ hạ đối xử với trung thần như vậy chẳng khác nào mở cửa cho giặc vào. Xin bệ hạ tha tội cho Cơ Tử, thương xót tôi dân, gần lành tránh dữ.

Vua Trụ thấy vậy, phán:

- Trẫm vì lời thần bá, hoàng huynh, tha Cơ tử khỏi chết, song phải cách chức đuổi Cơ Tử về làm dân.

Đất Kỷ ở sau bình phong đứng ra quỳ tâu:

- Cơ Tử mắng vua, tội khi quân đã đáng chết nếu tha về dân đã sao khỏi oán hờn? Thần thiếp e Cơ Tử qua đầu Võ Vương, bộc lộ việc binh cơ, hoặc mộ dân phản nghịch thì hại ấy chẳng nhỏ.

Vua Trụ hỏi:

- Theo ý Hoàng hậu thì thế nào?

Đất Kỷ tâu:

- Thần thiếp tưởng nên cạo đầu Cơ Tử, giam vào ngục cho rõ phép nước, như vậy tôi dân mới sợ, kẻ khi quân không còn dám dùng miệng lưỡi mắng vua.

Trụ Vương y lời.

Vi Tử thấy vua nghe lời Đất Kỷ, nhắm tâu nữa cũng uổng công, liền lui xuống đài, vừa khóc vừa nói với Vi Tử Diễn và Vi Tử Khải:

- Cơ nghiệp Thành Thang hơn sáu trăm năm, nay bị hôn quân làm mất. Ấy cũng tại trời khiến, biết cứu làm sao? Vậy thì ta với hai người lên đến nhà Thái miếu, đội hai mươi tám vị thần chủ trốn đi, cải tên đổi họ nương nấu cối ngoài, họa may còn hương lửa.

Vi Tử Khải, Vi Tử Diễn đều nghe theo.

(Việc này về sau đức Khổng Tử khen nhà Thương có ba người hơn là Vi Tử, Cơ Tử và Tử Can).

Kế đó vua Trụ truyền dẫn đàn bà chữa lên đài.

Đất Kỷ chỉ từng người nói:

- Người này chữa con trai, thằng nhỏ ngồi day mặt phía hông bên tả.

Cứ mỗi người như vậy, Trụ Vương truyền mổ bụng ra xem, quả y như lời Đất Kỷ không sai tí nào.

Trụ Vương truyền mổ một lúc mười người, và khen Đất Kỷ:

- Ái khanh đoán thiệt như thần, dầu thầy bói hay cũng đoán không lại.

Từ đấy các trung thần đều xa lánh, tôi trong triều chẳng còn ai, Trụ Vương càng ngày càng lộ, hại dân Triều Ca không kể xiết.

Có bài thơ rằng:

Coi tuyệt vui say tại Lộc đài,
Nghe lời yêu nghiệt chẳng thương ai
Trung thần xa lánh triều thần vắng,
Tiếng trống không khua bụi mốc ngai

Ngày vua Trụ mở bụng đàn bà có thai thì trời tối mịt, cả ngày không nắng, đêm chẳng thấy trăng.

Ngày sau quân vào báo:

- Vi Tử, Vi Tử Khải, Vi Tử Diên đồng đóng cửa dinh bỏ trốn.

Vua Trụ phán:

- Vi Tử già rồi, ở đây cũng vô dụng. Còn Vi Tử Khải, Vi Tử Diên có mặt tại triều cũng chẳng ích chi. Chúng muốn đi đâu thì đi, khỏi làm rầy tai trẫm. Nay trẫm có Nguyên soái Viên Hồng, nhắm Cơ Phát không làm chi nổi.

Từ đó, vua Trụ càng hoang phế hơn xưa, bá quan đều đóng cửa nằm nhà chờ binh Châu tới.

Một hôm, có hai người đến nơi yết bảng cầu hiền xin vào ra mắt, hai người này hình dung cổ quái, nanh dài miệng rộng, da mặt xanh lét, con mắt vàng lờm, cao lớn mạnh bạo.

Quân vào báo với Phi Liêm.

Phi Liêm bước ra tiếp đón xem thấy hết hồn, vội hỏi:

- Hai vị tráng sĩ tên họ là chi, quê quán chốn nào?

Hai người thưa:

- Tôi tên là Cao Minh, em tôi là Cao Giác, tuy là dân dã, song cảm nghĩa quân vương, vì thấy Khương Thượng nghịch thần, đánh vua cướp nước, nên anh em tôi không sợ đầu tên mũi đạn, quyết đền tấc đất ngọn rau, có ý giúp triều đình, không mong quyền tước.

Phi Liêm dẫn hai người ấy đến trước Lộc đài, rồi lên lầu tâu:

- Nay có hai vị anh hùng là Cao Minh và Cao Giác, không muốn phong chức, chỉ xin ra đánh giặc giúp nước mà thôi.

Vua Trụ rất đẹp lòng, đòi hai người vào ra mắt, nhưng khi thấy hai người dị tướng, vua Trụ thất kinh nhưng phải gượng gạo phán:

- Hai khanh nên trang hào kiệt, trẫm phong chức Thân Võ tướng quân.

Cao Minh, Cao Giác tạ ơn. Vua Trụ truyền ban áo mào và đai yển.

Rạng ngày, vua Trụ truyền chỉ sai Cao Minh, Cao Giác đi với Khâm sai, đem ngự tửu ban thưởng cho Viên Hồng.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 90

Liễu Quỷ Đào Tinh bị đả Thần

Nói về Cao Minh, Cao Giác giải ngự tửu đến thưởng Viên Hồng, Viên Hồng biết mặt hai anh em họ Cao là Đào tinh và Liễu quỷ ở núi Kỳ Bàng, còn hai anh em họ Cao cũng biết Viên Hồng là con vượn bạch ở núi Mai Sơn nên gặp nhau mừng rỡ lắm.

Kế đó thiên sứ trở về Triều Ca còn Viên Hồng, Cao Minh, Cao Giác đồng hợp lực dẫn quân khiêu chiến.

Tử Nha nghe tin tướng Thương khiêu chiến liền hỏi các tướng:

- Ai dám ra đối địch?

Na Tra xin đi, Tử Nha nhậm lời.

Na Tra lên xe, xông ra trận, hỏi hai tướng:

- Chúng bay lên gì?

Cao Minh nói:

- Ta là Cao Minh, em ta là Cao Giác vâng lệnh Viên nguyên soái ra binh bắt Tử Nha, ngươi là ai dám ra đây thế mạng?

Na Tra nổi giận mắng:

- Loài yêu quái dám vô lễ.

Nói rồi đâm một thương, Cao Minh đưa búa ra đỡ, Na Tra hiện ba đầu tám tay đánh với hai tướng.

Qua mấy hiệp, Na Tra quăng Càn khôn quyền lên đánh trúng đầu Cao Giác đổ hào quang và quăng Cửu long thần hỏa trạo lên chụp Cao Minh đốt một hồi.

Thấy hai tướng địch đầu mất, Na Tra trở về thưa với Tử Nha:

- Tôi đập Cao Giác một Càn khôn quyền nát ra tro và đốt Cao Minh trong nơm phép tiêu thành khói.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ, khen Na Tra oai hùng.

Chẳng ngờ Cao Minh, Cao Giác không chết chạy về dinh ra mắt Viên Hồng thưa:

- Khương Thượng cậy các tướng thần thông thu thành đoạt ải, nay gặp chúng ta thì chúng nó không làm gì nổi.

Viên Hồng khen ngợi chẳng cùng.

Hôm sau, sai anh em họ Cao đến dinh Châu khiêu chiến nữa.

Quân vào báo:

- Có Cao Minh, Cao Giác đến khiêu chiến.

Tử Nha lấy làm lạ hỏi Na Tra:

- Người nói là hai anh em họ Cao đã bị người giết hết sao lại còn đến đây?

Na Tra nói:

- Có khi hai tướng ấy học phép Tiềm thân nên mới khỏi. Xin Nguyên soái cho tôi ra trận xem thử.

Tử Nha truyền sáu trăm chư hầu đồng theo xem trận.

Khi ấy Cao Minh nói với Cao Giác:

- Na Tra nói anh em chúng ta có phép Tiềm thân nên bảo Tử Nha ra trận để dò xét. Tử Nha lại truyền sáu trăm chư hầu đi theo, vậy anh em ta phải trở tài một phen cho chúng biết.

Nói vừa dứt lời đã thấy nơi dinh Châu quân sĩ kéo ra đông nghịt, Tử Nha ngồi trên Tứ Bất Tướng, hai bên các tướng theo hầu, đằng sau mấy trăm chư hầu đông nghệt.

Khương Thượng lướt tới, gọi Cao Minh, Cao Giác nói:

- Các người dám nghịch mạng trời, chuốc họa vào thân sao?

Cao Minh cười ngất nói:

- Khương Thượng! Ta cũng biết ngươi là học trò núi Côn Lôn, song lâu nay ngươi chưa gặp người hay cứ tưởng mình là giỏi. Hôm nay ta cho ngươi thấy lẽ cao thấp.

Nói rồi đâm một kích. Dương Nhậm giục thú tới, đưa giáo Phi Vân đỡ liền.

Cao Giác xách búa xông vào, Lý Tịnh cầm kích lướt tới ngăn lại. Dương Tiễn đứng ngoài xem rõ, biết Cao Minh, Cao Giác không phải người, nhưng không rõ loài yêu gì hiện thân.

Dương Nhậm đánh với Cao Minh một hồi, liền lấy quạt Ngũ hỏa quạt một cái, Cao Minh la lên một tiếng, hóa khói đen bay mất.

Còn Lý Tịnh quăng cái tháp vàng lên, chụp Cao Giác, nhưng khi

giở ra thấy cái tháp không.

Viên Hồng thấy hai tướng bại tẩu, liền sai Ngô Long, Thường Hạo ra tiếp.

Thường Hạo hét lớn:

- Có ta đến đây, chớ khá dễ người.

Dương Tiễn nổi xung, giục ngựa ra cự chiến.

Ngô Long xông vào, bị Na Tra cản lại giao công, còn Viên Hồng quyết đánh một trận mà bắt Tử Nha liền xách thiết bảng vào trận.

Lôi Chấn Tử, Vi Hộ thấy Viên Hồng xông vào lập tức cản lại.

Lôi Chấn Tử vỗ cánh bay lên, giơ côn đập xuống, Vi Hộ quăng Gián ma xử đánh Viên Hồng.

Viên Hồng biết Gián ma xử là báu vật cầm trong tay thì nhẹ, nhưng quăng lên cao rớt xuống thì nặng như núi, nên hiện hào quang bay đi.

Gián ma xử sa nhằm con ngựa Kim của Viên Hồng nát như tương.

Dương Tiễn quăng Hạo thiên khuyến, Thường Hạo hóa gió bay đi. Na Tra quăng nôm phép ra, Ngô Long hóa mây xanh bay mất.

Té ra Tử Nha thắng trận cũng như không, liền chiêu binh về trại.

Dương Tiễn thưa:

- Cứ giao chiến như vậy thật vô ích. Khi thầy tôi gần về có dặn binh tới Mạnh Tân sẽ gặp Mai Sơn thất quái ngăn trở, phải ráng giữ gìn. Nay tôi thấy mấy tướng ấy đều có hào quang, chắc là chúng nó. Xin sư thúc phải dùng phép gì mới được.

Tử Nha suy nghĩ một hồi rồi lập trận bát quái cửu cung, sai Lý

Tịnh trấn giữ hướng Đông, Na Tra trấn giữ hướng Tây, Lôi Chấn
Tử trấn giữ hướng Nam, Dương Nhậm trấn giữ hướng Bắc, Dương
Tiễn thủ tại trung ương.

Các tướng đều đóng nọc bằng cây đào, trên nọc có dán bùa, bốn
phía đều có cắm sẵn đồ ô uế như máu chó mực, gà ô, phân, nước
tiểu.

Tử Nha lại trao mỗi tướng nột cái thiệp, dặn:

- Nếu thấy ta dụ Cao Minh, Cao Giác vào trận, phải dùng đồ ô uế
đổ lên cây đào, thì loài yêu quái biến không được.

Lại dặn Dương Tiễn:

- Nếu người thấy bốn cửa đổ vật ô uế trên nọc rồi thì người dùng
phép ngũ lôi đánh xuống.

Các tướng đều tuân lệnh, đâu đó sắp đặt sẵn sàng.

Bấy giờ Cao Giác nghe Tử Nha bàn soạn cũng nực cười.
Cao Minh thấy bố trận thì cười ngất. Bởi Cao Minh mắt thấy xa
ngàn dặm, còn Cao Giác thì tai nghe ngàn dặm, cho nên việc gì
trong trại binh Châu hai người cũng biết.
Hai anh em cười nói với nhau rằng:

- Chúng khéo bày chuyện con nít, dễ gì mà bắt anh em ta được.

Hôm sau Khương Thượng dẫn binh khiêu chiến.
Viên Hồng nghe tin sai Cao Minh, Cao Giác ra đón địch.
Hai anh em họ Cao ra trước trận cười lớn nói:

- Tử Nha! Người xưng là đại Nguyên soái Tây Kỳ, song không

bằng một đũa thất phu? Nếu người có tài thì điều binh khiển tướng, sao lại đóng cọc đào, dán bùa tà, dùng phân với nước đái đàn bà mà làm gì. Ta không phải yêu tinh ủy mỵ, dùng phép tả đạo đâu.

Nói rồi áp tới đánh liền.

Nam Cung Hoát, Võ Kiệt xông ra hỗn chiến, cái búa đồng của Cao Minh chạm với siêu đao của Nam Cung Hoát nẩy lửa, còn cây thương của Võ Kiệt rất lẹ, địch với cây kích của Cao Giác cũng tài.

Tử Nha thấy bốn tướng đánh cầm đồng, liền múa gươm xông vào trợ chiến.

Đánh được ít hiệp, Tử Nha giục Tứ Bất Tướng chạy ngay, Cao Minh cười lớn:

- Tử Nha, ta biết ngươi muốn dụ ta vào trận cửu cung bát quái, song ta há sợ sao.

Nói rồi Cao Minh, Cao Giác đồng đuổi theo Tử Nha.

Bấy giờ Lý Tịnh, Na Tra, Lôi Chân Tử, Dương Tiễn đang trấn tại các cửa trận, thấy hai tướng rượt Tử Nha nhảy vào, liền vội vã đồ những vật ô uế lên đầu cây đao.

Dương Tiễn bắt ấn sấm nổ vang trời.

Vì Hộ và Tử Nha xông ra cố ý bắt hai tướng chẳng ngờ hai tướng ấy đã hóa hào quang xanh bay mất.

Tử Nha ngơ ngác thu binh về trại, nổi giận nói:

- Trong dinh có kẻ phản phúc, đem tin báo với giặc thì biết ngày nào thành công.

Dương Tiễn thưa:

- Xin sư thúc xét lại, binh tướng Tây Kỳ theo Nguyên soái đến đây, trước cự ba mươi sáu đạo binh, sau qua năm ải, nhiều trận sinh tử còn chưa nói lộ ra ngoài, huống chi nay đã gần tới Triều Ca lẽ nào theo giặc. Tôi coi Cao Minh, Cao Giác là loài yêu my, chắc nó độn vào dinh nghe lóng mà thôi. Để tôi đi thăm dò, tìm cho ra gốc tích của nó rồi sẽ liệu.

Tử Nha nói:

- Người định đi đâu bây giờ?

Dương Tiễn thưa:

- Không nên nói trước. Nếu bàn tính trước chúng biết được khó thành công.

Tử Nha không hỏi nữa, và tối hôm ấy Dương Tiễn một mình lên ra đi.

Bên kia, Cao Minh, Cao Giác vào dinh ra mắt Viên Hồng, thuật chuyện phá trận:

- Bữa nay Dương Tiễn đi đâu không biết, chắc là đi tìm lý lịch của chúng ta, song chúng nó làm gì tìm được?

Nói rồi ba tướng đồng cười với nhau.

Trong lúc đó, Dương Tiễn độn thổ đến động Kim Hà, thấy cửa đá đóng chặt, bèn gõ cửa và kêu.

Đồng tử ra hỏi:

- Sư huynh về đây có chuyện gì?

Dương Tiễn nói:

- Ta về yết kiến thầy có việc gấp, hãy vào thưa giùm.

Đồng tử vào thưa lại. Ngọc Đảnh chon nhon đòi Dương Tiễn vào và hỏi:

- Người về đây làm gì?

Dương Tiễn đem hết các việc tường trình một hồi.
Ngọc Đảnh chon nhon nói:

- Hai con quái vật ấy là Đào Tinh, Liễu Quỷ. Đào Tinh râu đỏ, Liễu Quỷ mặt xanh. Nguyên tại Kỳ bàn có cây liễu và cây đào lâu năm, lớn lắm, rễ bò ba mươi dặm, thọ khí âm dương nhờ hơi nhật nguyệt thành ra hai con tinh. Tại núi ấy có miếu Huỳnh Đế Hiên viên, trong miếu có lên cột hai con quỷ sứ bằng đất, một con tên là Thiên lý nhân, một con tên là Thuận phong nhĩ, Đào Tinh, Liễu Quỷ nhập vào hai cột ấy, nên Thiên lý nhân trông thấy ngàn dặm, Thuận phong nhĩ nghe xa ngàn dặm, nếu ngoài ngàn dặm thì không thấy, không nghe được. Vậy người bảo Tử Nha sai người đến Kỳ Bàn sơn bứng gốc đào, cột liễu, đốt cho tiêu ra tro, và đập nát hai cái hình quỷ sứ trong miếu Hiên viên, thì nó hết linh, hết phép, rồi làm theo kế này, tự nhiên trừ tuyệt.

Dương Tiễn tuân lệnh từ tạ lui ra về, ra khỏi núi Ngọc Tuyền, trở lại Mạnh Tân.

Tử Nha thấy Dương Tiễn về ra mắt, liền hỏi:

- Người đi việc ấy ra thế nào?

Dương Tiễn lắc đầu không nói.
Tử Nha hồ nghi hỏi:

- Bữa nay ngươi làm gì lạ vậy?

Dương Tiễn nói:

- Bữa nay đệ tử chưa dám tỏ bày, xin cho mượn cây cờ lệnh để sai khiến chút việc.

Tử Nha biết có việc mật nhiệm, nên không dám hỏi nữa, liền lấy cờ lệnh đưa ra.

Dương Tiễn lãnh cờ ra sau dinh điểm ba ngàn binh truyền hai ngàn quân cầm hồng kỳ phát bốn phía, còn một ngàn quân thì đánh trống, xát thanh la, nghe chát lỗ tai trông lò con mắt.

Tử Nha lấy làm lạ, không hiểu có gì.

Dương Tiễn lại gần thưa:

- Cao Minh, Cao Giác là Thiên lý nhãn và Thuận phong nhĩ, nên phát cờ đỏ cho Cao Minh không thấy, xát thanh la cho Cao Giác không nghe.

Nói rồi thuật hết mọi chuyện, và thưa:

- Thầy tôi dạy trừ căn nó rồi phải dùng phép thiên la địa võng cho ngút khói tỏa tứ bề, dụ chúng nó vào vòng, quăng Đả Thần Tiên đánh mới được.

Tử Nha mừng rỡ y lời, sai Lý Tịnh đem ba ngàn quân đào gốc hai cây ấy, lại sai Lôi Chấn Tử đi đập hai cột quỷ sứ trong miếu Hiên viên.

Hai tướng đều tuân lệnh.

Lúc ấy Cao giác nghe bên binh Châu gióng chiêng nổi trống, liền

bảo Cao Minh:

- Anh xem thử bên dinh Châu làm cái gì vậy?

Cao Minh nói:

- Cờ đỏ phát tứ bề, coi lò con mắt, không thấy vật gì cả. Hiền đệ nghe thử chúng đang nói chuyện gì đó?

Cao Giác nói:

- Chiêng trống vang trời, chát lỗ tai muốn điếc, dầu nó nói chuyện gì cũng chẳng nghe được. Hai anh em hồ nghi và tức tối vô cùng.

Còn Tử Nha đợi Lý Tịnh và Lôi Chấn Tử trở về mới dám bày binh bố trận.

Bữa sau, Lôi Chấn Tử trở về thưa:

- Tôi đập cột trong miếu Hiền viên nát tan, và tự lĩnh đốt luôn miếu ấy làm cho tuyệt tích trừ căn, để chúng nó hết chỗ nương dựa, đợi phạt Trụ xong sẽ cất miếu lại cho ngài.

Tử Nha khen phải, truyền Na Tra, Võ Kiết lập trận Ngũ hành, xung quanh đều có bùa, chính giữa để một cái chén.

Lập trận xong rồi, Lý Tịnh trở về thưa lại:

- Hai cây cỏ thụ đã bị đào tận gốc.

Tử Nha mừng rỡ, chờ đến sáng đem quân ra khiêu chiến.

Bỗng nghe quân vào báo:

- Trịnh Luân vận lương đã về.

Tử Nha truyền vào, Trịnh Luân đem nạp quan ấn, và nghe Thô Hành Tôn đã chết, Trịnh Luân buồn bã vô cùng.

Bấy giờ Viên Hồng đánh với binh Châu đã lâu mà không phân thắng bại, nhóm các tướng truyền rằng:

- Đêm nay chúng ta thừa lúc bất ngờ đi cướp trại địch, quyết một chuyến cho thành công.

Nói rồi liền khiến Cao Minh, Cao Giác, Thường Hạo, Ngô Long, bốn người chia làm bốn hướng đi trước. Còn các tướng Ân Phá Bại, Lôi Khai, Ân Thành Tú, Lỗ Nhân Kiệt đi theo biến ứng.

Các tướng đều tuân lệnh kéo binh ra đi.

Cũng lúc ấy binh Châu, Tử Nha đang ngồi đàm đạo bỗng thấy trận gió thổi tới, cát bay mịt mù, liền đánh tay biết rõ, vội sai quân đóng nọc đào làm phù phép bủa lưới dưới trên như sa mù, nhìn không thấy trận rồi truyền Lý Tịnh thủ hướng Đông, Dương Nhậm thủ hướng Bắc, Vi Hộ và Dương Tiễn thủ giữa đài. Còn Nam Cung Hoát, Võ Vương trong dinh. Các tướng đều tuân lệnh.

Đến canh hai, Cao Minh, Cao Giác đi đầu, Thường Hạo, Ngô Long đi đội giữa, khi đến gần trại Châu chia làm bốn mặt công phá, còn các tướng Ân Phá Bại, Lôi Khai, Ân Thành Tú, Lỗ Nhân Kiệt cũng chia làm bốn đạo tiếp ứng.

Lỗ Nhân Kiệt nói với Ân Thành Tú:

- Đêm nay đi cướp trại, chẳng những không thắng mà còn lâm hại nữa.

Ân Thành Tú hỏi:

- Vì sao vậy?

Lỗ Nhân Kiệt nói:

- Tử Nha dùng binh như thần, lại thêm nhiều tướng tài phép lẽ nào không đề phòng, chúng ta thủng thủng đi sau, coi mò bại trận thì chạy trước.

Lúc này Cao Minh, Cao Giác đã đến dinh Châu liên phát ba tiếng pháo.

Hai tướng xông vào hai mặt, Ngô Long và Thường Hạo tiếp theo. Tử Nha đứng trên đài xoắn tóc làm phép gió thổi mây bay, khói dấy sa mù tối tăm trời đất.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 91

Tử Nha lập kế thiêu Văn Hóa

Khi ấy Tử Nha làm phép trên đài, bủa thiên la, địa võng, cho nên Cao Minh, Cao Giác xông vào trại Châu thấy chớp giăng, sấm bủa binh ó trống rung.

Tử Nha đứng trên đài có Dương Tiễn bên tả, Vi Hộ bên hữu, Lý Tịnh, Dương Nhậm, Lôi Chấn Tử và Na Tra đồng chia ra bốn hướng trấn giữ vây phủ Cao Minh, Cao Giác. Cao Minh, Cao Giác không ngờ bị trận phủ vây tứ tướng, không biết đường nào mà chạy, bị Tử Nha quăng Đả Thần Tiên đánh Cao Giác bể đầu, Cao Minh nát óc hai hồn bay về đài Phong thần.

Bấy giờ Viên Hồng nghe trong dinh Châu chiêm trống rầm trời, tiếng quân reo dậy đất, liền dẫn binh vào tiếp ứng, đến nơi thấy Vi Hộ đánh với Ngô Long, Vi Hộ quăng Gián ma xử, Ngô Long hóa hào quang bay mất, còn Thường Hạo đánh với Na Tra .

Na Tra quăng Cửu long thần hỏa trạo lên, Thường Hạo cũng hóa hào quang bay mất. Viên Hồng tức giận xông vào, bị Dương Nhậm cản lại, Viên Hồng đánh với Dương Nhậm một hồi, rồi hiện hình con vượn bạch trên đầu, cầm một cây côn đánh xuống. Dương Nhậm vừa lấy quạt ra toan quạt Viên Hồng nhưng không kịp, bị con vượn bạch trên đầu Viên Hồng cầm côn đánh xuống, trúng đầu Dương Nhậm chết tươi.

Tiếp đó hai bên hỗn chiến với nhau một hồi cho đến sáng, Tử Nha giống kiếng thâm quân. Dương Tiễn nói:

- Hôm nay tuy chúng ta giết được Cao Minh, Cao Giác nhưng lại mất Dương Nhậm thì cũng không gọi là thắng. Tôi xem Viên Hồng là yêu quái, ngặt không rõ vật gì hóa ra tôi xin đến núi Chung Nam mượn kiếng chiếu yêu đem về tìm căn nguyên của nó mới được. Nếu cứ để nó đón đường ở đây mãi biết bao giờ mới đến Triều Ca.

Tử Nha nói:

- Tướng quân tính rất hay, vậy phải đến núi Chung Nam gấp rồi về kéo ta trông đợi.

Dương Tiễn đăng vân thang đến núi Chung Nam, vào ra mắt Vân Trung Tử, mượn kiếng chiếu yêu và nói:

- Chẳng biết Viên Hồng thuộc loại gì hóa thân?

Vân Trung Tử nói:

- Nó là bảy con quái tại Mai Sơn, sức người bắt được nó còn dư.

Nói rồi đưa kiếng chiếu yêu cho Dương Tiễn.

Dương Tiễn từ tạ độn thổ về dinh thuật lại mọi việc với Tử Nha.

Lúc này bên dinh Thương, Viên Hồng cũng nóng lòng, triệu tập các tướng đến nghị kế phá địch. Viên Hồng hỏi:

- Các tướng ai có mưu chi trừ giặc không?

Ân Phá Bại nói:

- Lâu nay hai bên giao tranh không phân thắng bại, vừa rồi chúng ta lại mất hai vị đại tướng, nếu cứ giữ tình thế này mãi khó lòng, chi bằng ngày mai quyết ra giao tranh một trận cho phân thắng phụ.

Viên Hồng khen phải, liền ra lệnh chuẩn bị sẵn sàng, rạng ngày kéo quân đến trước dinh Châu khiêu chiến.

Tử Nha hay tin cũng dẫn binh tướng ra ngoài.

Viên Hồng giục ngựa đến trước, Tử Nha cản lại nói:

- Sao túc hạ không biết cơ trời, còn cản đường chư hầu để cho lê dân đồ thán? Như hàng đầu thì được phong hầu, còn nghịch mạng ắt không khỏi hối hận?

Viên Hồng cười nói:

- Người bắt quá là gã cá cá tại Bàn Khê, có tài gì dám khoe khoang như vậy.

Nói rồi quay lại bảo Thường Hạo:

- Bắt Khương Thượng cho ta.

Thường Hạo vâng lệnh giục ngựa tới, Dương Tiễn đón lại đánh liền.

Đánh được mười lăm hiệp, Thường Hạo bại tẩu, Dương Tiễn đuổi theo và lấy kiếng chiếu yêu ra soi, thấy Thường Hạo nguyên hình

là con Bạch xà rất lớn.

Khi ấy Thường Hạo hóa ra khói đen hiện hình Bạch xà, quyết hại Dương Tiễn.

Dương Tiễn cất kiếng chiếu yêu, chỉ còn thấy khói đen mà thôi, liền hóa hình thành một con rít lớn, có cánh hai càng sắt bén như hai cái kéo, bay vào trong khói đen, kẹp cổ con mãng xà té nhào. Dương Tiễn hiện hình người, chặt đầu con rắn, rồi bắt ấn ngũ lôi hóa sấm, đánh thây con rắn nát như tro.

Viên Hồng thấy Thường Hạo chết rồi, nổi giận hét lớn:

- Dương Tiễn cả gan dám giết đại tướng của ta.

Nói rồi giục ngựa tới. Na Tra hiện ba đầu tám tay đón Viên Hồng mà đánh.

Dương Tiễn soi kiếng, thấy Viên Hồng là con Vượn bạch, biết vật linh khó trị lắm.

Na Tra đánh ít hiệp rồi lấy gương phép quăng lên, chụp Viên Hồng mà đốt, chẳng ngờ Viên Hồng độn hỏa trốn khỏi.

Còn Ngô Long lướt tới đánh với Na Tra.

Dương Tiễn lấy kiếng soi, thấy con rít chúa.

Ngô Long đánh không lại, quây ngựa bỏ chạy. Na Tra giục đuổi theo.

Dương Tiễn kêu lại nói:

- Đạo huynh, hãy nhường công ấy cho tôi.

Nói rồi giục ngựa đuổi theo Ngô Long.

Ngô Long thấy Dương Tiễn đến gần hiện khói đen, hóa hình con rít lớn phun độc. Dương Tiễn liền rùng mình, hóa ra một con gà ngũ sắc, cao lớn dị thường bay vào khói đen, mổ con rít lưng đầu rơi xuống.

Tử Nha thấy giết được hai tướng địch liền thâu binh về.

Ân Phá Bại và Lôi Khai xem thấy rắn rít, cười thầm nói với nhau.

- Yêu quái trở mặt là diêm mắt nước. Ai đời rắn rít mà lại cầm quân, làm đến Phó tướng.

Viên Hồng thấy các tướng bàn luận then đỏ mặt, nói đỡ:

- Ta không ngờ Ngô Long, Thường Hạo là hai con tinh, thiếu chút

nữa hồng việc.

Các tướng đều nói:

- Tử Nha rất thao lược, bên dưới lại còn có nhiều tướng thần thông giúp sức, chúng tôi nhắm nơi đây khó giữ, chỉ bằng thân binh về giữ Triều Ca nơi đó thành lũy chắc chắn, chớ hầu đánh lâu sẽ nản lòng kéo binh trở về.

Viên Hồng nói:

- Các tướng nhu nhược quá thì làm sao có tinh thần đánh giặc, chôn này là nơi trọng đại, nếu bỏ giặc chiếm cứ thì giữ triều ca sao nổi. Ý kiến các ông là muốn rước giặc vào thành đấy.

Các tướng thấy Viên Hồng nói gắt, không ai dám vào bàn luận nữa, bỏ ra ngoài nói chuyện riêng, Lỗ Nhân Kiệt nói nhỏ với Âu Thành Tú:

- Nhắm Tây Châu thế nào cũng thu giang sơn nhà Thương, nên khiến triều đình phong yêu quái làm tướng. Chúng ta con dòng trung nghĩa mấy đời, bề nào cũng chết cho trọng tiết. Song ở đây liệu mình theo yêu quái nhắm cũng chẳng ích chi, thà về thủ Triều Ca rồi chết.

Âu Thành Tú nói:

- Hiền huynh nói phải lắm, thà chết với vua chớ không chết với yêu quái. Vậy chúng ta thừa lúc chúng sai khiến bỏ trốn về Triều Ca cho yên.

Hai người bàn luận xong, trở vào hầu hạ Viên Hồng như cũ.

Kế đó có quan đốc lương đến bẩm với Viên Hồng:

- Lương chỉ còn đủ dùng năm ngày.

Viên Hồng viết biểu về Triều Ca xin vận lương, và hỏi các tướng:

- Ai muốn đi dâng sớ vận lương?

Lỗ Nhân Kiệt xin đi.

Viên Hồng nhậm lời.

Bấy giờ lại Triều Ca có một người mình cao hai trượng, sức mạnh vô cùng, đến nổi chèo ghe trên bộ cũng như chạy dưới sông, một bữa ăn trọn một con bò, tay cầm một cây Bài bác mộc tên Ô Văn Hóa.

Hôm ấy, Ô Văn Hóa đến lấy bảng cầu hiền xin ra đánh giặc giúp nước.

Vua Trụ phong chức Oai võ tướng quân, truyền khâm sai dẫn đến Mạnh Tân cho Viên Hồng điều dụng.

Quân vào báo với Viên Hồng, Viên Hồng đòi vào, thấy Ô Văn Hóa cao lớn phi thường liền hỏi:

- Tướng quân chắc là tài trí phi thường, vậy có mưu gì đánh binh Châu không?

Ô Văn Hóa thưa:

- Tôi bất quá chỉ có sức mạnh thôi, vâng lệnh Thiên Tử đến đây cho Nguyên soái sai khiến.

Viên Hồng mừng rỡ nói:

- Có tướng quân giúp sức chắc bắt được Tử Nha.

Hôm sau, Ô Văn Hóa xin dẫn quân ra khiêu chiến.

Viên Hồng nhậm lời, Ô Văn Hóa đến trước dinh Châu, chống chia ba dưới đất kêu lớn:

- Hãy bảo Khương Thượng ra đây chịu chết.

Tử Nha nghe tiếng thét như sấm, nhìn ra thấy một người cao lớn phi thường, đứng vôi vôi như cây tre, chống chia ba dài quá. Ai nấy đều giựt mình.

Long Tu Hổ thưa:

- Tôi xin ra trận.

Nói rồi nhảy ra.

Ô Văn Hóa ngó xuống cười rằng:

- Người là con tôm càng thành tinh thì phải.

Long Tu Hổ thấy Ô Văn Hóa râu dài ba thước hình tượng như thần Kim cang, liền lướt tới. Ô Văn Hóa hỏi:

- Vật gì nhảy ra đó?

Long Tu Hổ nổi giận mắng:

- Thất phu, vô lễ! Ta là học trò thứ ba của Khương Nguyên soái tên Long Tu Hổ, sao ngươi dám chế nhạo?

Ô Văn Hóa cười ngất, nói:

- Người là súc sanh, không giống hình người, sao xưng học trò Tử Nha?

Long Tu Hổ nói:

- Ta là Oai võ tướng quân.

Ô Văn Hóa nói:

- Người về kêu Tử Nha ra đây nạp mình chớ giết người vô ích lắm.
Long Tu Hồ nổi giận quăng một cục đá.

Ô Văn Hóa đâm một chia ba.

Long Tu Hồ né khỏi, lưỡi chia ba lút xuống đất hơn ba thước rút không lên.

Khi Ô Văn Hóa rút chia lên được lũng một chỗ đất sâu và trong lúc ấy cũng đã bị Long Tu Hồ quăng đá trúng cùng mình.

Đứng chịu một lúc Ô Văn Hóa sưng cả mình mẩy đau quá bỏ chạy.
Long Tu Hồ đắc ý đứng cười ngất rồi trở về dinh nói với Tử Nha.

- Tướng ấy cao lớn nhưng vô dụng.

Tử Nha nghe nói cũng bỏ qua, không bàn đến chuyện Ô Văn Hóa vóc lớn nữa.

Còn Ô Văn Hóa cao giò chạy một lúc đã quá hai mươi dặm, nhìn lại thấy con tôm càng không đuổi theo mới ngồi xuống một gốc cây trên mé gò cao vén đầu gối xem thử các chỗ sưng rồi vò lưng, vò cổ một hồi cho bớt đau mới trở về dinh ra mắt Viên Hồng.

Viên Hồng thấy Ô Văn Hóa thuật chuyện liền quở rằng:

- Mới ra trận đầu sao không ráng thủ thắng?

Ô Văn Hóa nói:

- Tôi không ngờ con quái thú ấy quăng đá. Xin Nguyên soái bớt giận để đêm nay tôi cướp trại báo cừ.

Viên Hồng nói:

- Người cố gắng giữ gìn ta sẽ đem binh theo giúp sức.

Canh hai đêm ấy dinh Châu nghe một tiếng pháo nổ rất lớn.

Ô Văn Hóa xông vào đâm chết binh tướng vô số.

Viên Hồng theo sau tiếp ứng hiện khí yêu mịt trời binh tướng chẳng thấy đường mà chạy.

Còn Tử Nha nghe tin Ô Văn Hóa cướp dinh thất kinh lấy Hạnh Huỳnh kỳ cỡi Tứ Bất Tướng bay mất.

Các đệ tử thấy cặp con mắt Ô Văn Hóa có ngời như hai ngọn đèn, đều hãi kinh, độn thổ đi hết.

Tứ hiền bảo vệ Võ Vương đi trốn còn các tướng sĩ ai chạy khỏi thì sống ai vô phước thì bỏ mạng.

Ô Văn Hóa xông vào dinh Châu như vào chỗ không người, cây chia ba đâm một cái có hơn mười tên quân bị chết một lượt, thật là chuyện hi hữu.

Xông vào đến trại gặp Long Tu Hổ, Ô Văn Hóa nổi giận đâm một chia ba Long Tu Hổ chết tốt.

Ô Văn Hóa cắt đầu, lần theo cửa trại ra đến sau dinh.

Dương Tiễn đang giữ kho lương đằng sau thấy Ô Văn Hóa đến, sợ Ô Văn Hóa đốt lương liền nhổ một cây cỏ biến ra một người cao lớn bằng hai Ô Văn Hóa kêu lớn:

- Ô Văn Hóa đừng tới nữa, có ta đây.

Ô Văn Hóa nhìn không rõ thấy người cao lớn ngỡ cha mình hiện hồn về liền kéo chia ba bỏ chạy.

Đằng sau Dương Tiễn hiện hình cao lớn đuổi theo mãi bỗng gặp Viên Hồng tiếp ứng Dương Tiễn hét lớn:

- Tinh vượn chớ làm dữ, có Dương Tiễn đây.

Nói rồi xáp vào hỗn chiến.

Đánh vài hiệp Dương Tiễn thả Hạo thiên khuyến ra.

Viên Hồng trông thấy liền hóa hào quang bay mất.

Nhắc lại các chư hầu nghe nói có người cao lớn cướp dinh liền đem binh đến cứu.

Hai bên quân lính chống cự với nhau cho đến sáng mới trở về.

Còn Tử Nha cùng các đệ tử theo phò Võ Vương chạy mãi cho đến sáng mới dám tìm đường về trại, điểm binh hao hơn hai mươi vạn, tướng trận hao hết ba mươi bốn người. Thật từ lúc khởi binh đến nay chưa trận nào Tử Nha thất bại như vậy.

Kể đó Tử Nha được tin Long Tu Hổ bỏ mình buồn rầu không kể xiết.

Dương Tiễn thuật lại việc hóa hình dọa Ô Văn Hóa và giao tranh với Viên Hồng.

Tử Nha khen:

- May nhờ tướng quân có phép thần thông nếu không binh lương đều tiêu hết. Bởi ta sơ ý không ngờ con người vũ phu ấy lại có trí đến cướp trại.

Viên Hồng thắng trận liền dâng sớ về báo với Trụ Vương.
Trụ Vương được tin binh Châu chết mười muôn thì không còn lo sợ nữa, đờn ca yến tiệc suốt canh thâu.

Bấy giờ Dương Tiễn bàn với Tử Nha:

- Phải tính trừ Ô Văn Hóa trước rồi mới phá Viên Hồng.

Tử Nha nói:

- Trừ đũa vũ phu ấy chẳng khó gì.

Liền ra một mật kế trao cho Dương Tiễn.

Dương Tiễn lãnh mạng đến núi Mạnh Tân dò đường vào nơi Bàn long cách dinh Châu chừng sáu mươi dặm đặt địa lôi dưới đường, hai bên dùng bồi khô chất sẵn.

Lúc ấy Trụ Vương mừng thắng trận sai người đem áo cẩm bào và rượu thịt thưởng Viên Hồng và Ô Văn Hóa.

Hai người tạ ơn, Viên Hồng nói với Ô Văn Hóa:

- Thiên Tử hậu đãi như vậy, chúng ta phải hết lòng giúp nước.

Ô Văn Hóa nói:

- Để ngày mai tôi xuất kỳ bất ý bắt Khương Thượng mà ban sư.

Viên Hồng truyền mở yến tiệc khao quân.

Trong lúc đang ăn uống bỗng có quân vào báo:

- Võ Vương và Khương Thượng đang xem lên dinh ta.

Viên Hồng liền sai Ô Văn Hóa lên ra ngõ sau, đi vòng bắt Võ Vương và Khương Thượng.

Ô Văn Hóa vâng lệnh xách chìa ba bọc ngõ sau, chạy ồ tới la lớn:

- Khương Thượng! Ngươi chạy đâu cho khỏi, phen này ta quyết bắt ngươi mà dâng công.

Võ Vương thất kinh giục ngựa chạy trước, Tử Nha cỡi Tứ Bất Tướng theo sau.

Ô Văn Hóa thấy hai người chạy qua Tây Nam, thì mừng lắm, liền cong lưng đuổi riết.

Tử Nha làm bộ ngó lại nói:

- Xin Ô tướng quân trở về, dung cho chúa tôi một thuở, chúng tôi nguyện kéo binh về Tây Kỳ, không dám làm loạn nữa.

Ô Văn Hóa đắc ý nói:

- Nếu tha chúng bay phen này thì ngàn đời không còn gặp cơ hội

này nữa.

Vừa nói vừa chạy như dông. Nhưng Ô Văn Hóa chạy bộ nên đuổi chân chỉ được năm mươi dặm thì chậm lại.

Tử Nha kêu lớn:

- Người dám đánh với ta ba hiệp chẳng?

Ô Văn Hóa nghe nói khích nổi giận lướt tới:

- Ta lại gì sợ người sao?

Nói rồi múa chĩa ba đâm thật mạnh.

Tử Nha làm cách sợ sệt, bỏ chạy nữa.

Ô Văn Hóa thấy hai người chạy vào đường núi, lòng mừng khắp khỏi, nói lớn:

- Chúng bay chạy vào đây chẳng khác con thú cùng đường. Ta chỉ còn có việc bắt đem về làm thịt mà thôi.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 92

Dương Tiễn ra tài bắt Tử Chân

Nhắc lại Ô Văn Hóa rượt Võ Vương và Tử Nha.
Hai người này chạy đến giữa núi liền tìm đường ẩn thân, còn Ô Văn Hóa chạy theo hoài không thấy đâu cả, chẳng ngờ Nam Cung Hoát và Võ Kiệt xô cây lấp đường đốt ngòi lòi một tiếng nổ chát chúa những bồi khô cháy sáng trời nóng như một cái lò bát quái. Thương hại Ô Văn Hóa bị cháy trong động lửa hồng, không còn đường nào chạy thoát.
Có bài thơ rằng:

Tài cao sức mạnh cướp dinh Châu,
Mấy vạn hùng binh thấy rụng đầu
Khinh địch, không mưu theo đuổi nột,
Vào hang bị lửa tợ thui trâu

Nam Cung Hoát và Võ Kiệt thấy Ô Văn Hóa cháy thui rồi, liền trở về thừa lại với Tử Nha.

Tử Nha nói với Dương Tiễn:

- Nay đã trừ được Ô Văn Hóa rồi tướng quân liệu cách gì phá Viên Hồng?

Dương Tiễn nói:

- Viên Hồng là con vượn bạch ở núi Mai Sơn nên linh thiên và thần thông lắm phải chậm rãi tính kế trừ mới được.

Tử Nha nói:

- Vậy chúng ta cứ ở đây đợi Đông Bá Hầu đến sẽ kéo binh qua Mạnh Tân một thể.

Bấy giờ Viên Hồng nghe tin Ô Văn Hoá bị thiêu chết trong động núi lấy làm buồn bã. Bỗng có quân vào báo:

- Có một thầy sãi xin ra mắt.

Viên Hồng truyền mời vào và hỏi:

- Thầy ở đâu? Đến đây dạy việc chi?

Thầy sai nói:

- Tôi họ Trư, tên Tử Chân ở núi Mai Sơn cách chỗ Nguyên soái một đổi, Nghe tin Nguyên soái cầm binh nên tìm vào giúp sức.

Viên Hồng mừng rỡ mời ngồi và nói:

- Nếu vậy thì tốt lắm.

Ân Phá bại nói nhỏ với Lôi Khai:

- Không xong rồi có yêu đến nữa.

Còn Viên Hồng trọng Trư Tử Chân lắm, truyền dọn tiệc đãi đằng.

Bữa sau Trư Tử Chân cầm gươm dẫn quân đến trước dinh Châu khiêu chiến.

Quân vào báo, Tử Nha dẫn Nam Cung Hoát và Bắc bá hầu ra trận, các đệ tử đều theo hầu.

Ra đến nơi thấy một người thầy chùa lai râu cạo mới ra mặt đen như mực, môi dài tai lớn, mày rậm mắt lồi.

Tử Nha hỏi:

- Người ở đâu mới đến?

Tử Chân nói:

- Ta là Trư Tử Chân ở núi Mai Sơn.

Tử Nha nói:

- Sao không ở núi cho an thân lại đến đây nạp mạng?

Tử Chân cười lớn nói:

- Nhà Thương truyền ngôi hai mươi mấy đời, chúng bây hưởng lộc cả bấy sao nay nỡ làm phản? Ta đến đây thì chúng bay phải tỉnh ngộ quy hàng bằng cải lời chết không còn một đứa.

Tử Nha mắng:

- Súc sanh! Chết đến nơi mà không biết lại múa lưỡi làm hung.

Trư Tử Chân cầm gươm lướt tới.

Phó tướng Nam Bá Hầu là Dư Trung ý mạnh cầm thiết bản xông ra.

Tử Chân thấy tướng ấy mặt đỏ hằm như trái táo, ba chòm râu dài liên vùng đao hồn chiến.

Đánh được hai mươi hiệp Tử chân bỏ chạy, Dư Trung thừa thắng

đuổi theo.

Tử Chân há miệng khói đen bay ra ngùn ngụt kín một vùng, liền hiện hình heo rừng cắn đứt nửa thân hình Dư Trung mà nuốt.

Đoạn Trư Tử Chân hiện hình người trở lại kêu lớn:

- Khương Thượng dám đánh với ta chăng?

Dương Tiễn giục ngựa tới nạt lớn:

- Có ta đây.

Nói rồi hỗn chiến. Đánh ít hiệp Tử Chân cũng bỏ chạy nữa, Dương Tiễn cũng đuổi theo Tử Chân cũng hiện nguyên hình heo rừng, cắn Dương Tiễn ăn thịt như Dư Trung.

Tử Nha thấy vậy liền truyền quân giống kiềng trâu quân.

Trư Tử Chân thắng trận hăm hở về dinh thuật chuyện với Viên Hồng.

Viên Hồng mừng rỡ làm tiệc khoản đãi.

Trong lúc đang uống rượu có quân vào báo.

- Ngoài dinh có một vị anh hùng xin vào ra mắt.

Viên Hồng truyền mời đến.

Người ấy bước vào ra mắt. Người này mặt trắng phau phau, râu dài đuôn đuột, trên đầu có hai cái sừng như hai sừng dê, Viên Hồng hỏi:

- Tráng sĩ quê quán ở đâu?

Người ấy thưa:

- Tôi họ Dương tên Hiền, ở núi Mai Sơn.

Viên Hồng mừng rỡ mời ngồi vào tiệc.

Tử Chân và Dương Hiền khoe tài với nhau.

Ân Phá Bại nghi là người cũng một đẳng với Viên Hồng, nên ngồi nhìn Lôi Khai cười chum chim.

Uống rượu đến canh hai tiệc chưa mãn.

Bỗng nghe trong bụng Tử Chân có tiếng nói:

- Tử Chân! Người biết ta là ai không?

Tử Chân thất kinh, hỏi:

- Người là ai? Ở đâu mà nói đó?

Lúc này Dương Tiễn ở trong bụng Tử Chân, thấy Tử Chân không biết, cười lớn nói:

- Ta là Dương Tiễn, học trò Ngọc Đảnh chơn nhơn, đang ở trong

bụng người. Bởi người ở Mai Sơn ăn thịt nhiều người, nay đã tới số, Ta rút bộ đồ lòng của người để người chừa thói cũ.

Nói rồi chà vào gan ruột Tử Chân.

Tử Chân đau quá la lớn:

- Đau chết đi! Xin đại tiên làm ơn đừng chê trách loài súc vật.

Dương Tiễn hỏi:

- Người muốn sống hay muốn chết?

Tử Chân thưa:

- Xin đại tiên mở lòng thương phận súc sanh dày công tu luyện nay mới được thành hình người.

Dương Tiễn nói:

- Nếu người muốn sống thì hiện nguyên hình qua quỳ trước dinh Châu thú tội. Còn cãi lời ta xé mất một nửa lá gan.

Tử Chân sợ chết song nghĩ lại hiện nguyên hình, khó coi lắm, nên cứ năn nỉ cầm chừng. Dương Tiễn hỏi lớn:

- Người trái lệnh ta phải không? Nói cho ta biết đặt ta ra tay cho sớm?

Tử Chân sợ chết bất đắc dĩ phải hiện nguyên hình con heo rừng chạy lon ton ra cửa trại.

Còn Viên Hồng hô người ngồi gãi má, Dương Hiền mặc cỡ gục đầu.

Các tướng ngồi ngẩn ngơ, ba quân bịt miệng nhau cười chúm chim.

Heo rừng ngoắt đuôi chạy miết đến trại Châu quỳ trước cửa dinh.

Bấy giờ trông đã trở canh tư Nam Cung Hoát đi tuần tới cửa trại thấy một con heo ngồi sù sụ, liền kêu binh sĩ dậy:

- Ấy là heo của dân đi lạc, chúng bay đừng bắt nó, để sáng có ai nhìn thì cho lại.

Dương Tiễn ở trong bụng heo, nói:

- Không phải đâu! Ấy là trư tinh ở Mai Sơn. Nay tôi đã vào trong bụng mà bắt nó, xin tướng quân báo cho Nguyên soái rõ.

Nam Cung Hoát nghe tiếng nói biết Dương Tiễn liền sai người thỉnh Tử Nha dậy và bẩm lại mọi điều.

Tử Nha truyền thấp đèn đuốc sáng rõ như ban ngày nổ một tiếng pháo lệnh, các chư hầu và các tướng đồng theo tử Nha ra trước cửa dinh, thấy một con heo rừng quá lớn.

Tử Nha hỏi:

- Sao ngươi đến đây chịu chết?

Dương Tiễn ở trong bụng thưa:

- Xin Nguyên soái truyền chém nó đi cho tuyệt hậu họa.

Tử Nha truyền Nam Cung Hoát chém một đao, đầu heo rơi xuống đất, máu phụt đỏ ối. Dương Tiễn theo vòi máu ấy nhảy ra, ai nấy đều lạ lùng.

Tử Nha truyền bêu đầu heo rừng trước cửa.

Viên Hồng và Dương Hiến hay việc tồi tệ như vậy không lẽ làm thinh.

Viên Hồng nói:

- Chúng ta tu luyện ở núi Mai Sơn cả ngàn năm, một người bị hiện nguyên hình làm cho hư danh cả bọn, xấu hổ biết chừng nào! Ta quyết bắt Tử Nha báo cừu mới hả giận.

Dương Hiến nói:

- Dương Tiễn ỷ tài cao phép lạ, làm cho Tử Chân mắc kế. Nếu không báo thù thì chẳng phải là người.

Bỗng có quân vào báo:

- Có thiên sứ đến.

Viên Hồng ra nghinh tiếp.

Thiên sứ vào truyền:

- Nay vâng chỉ đem cho tướng quân một người tài năng, để tướng quân sai khiến.

Viên Hồng vâng chỉ đưa Thiên sứ ra khỏi dinh rồi trở vào hỏi người mới đến:

- Tướng quân tên chi?

Người ấy thưa:

- Tôi họ Đàm tên Lễ, quê ở Mai Sơn, nghe vua cầu hiền nên đến giúp nước.

Viên Hồng nói với các tướng:

- Nay có người tài đến giúp, chúng ta đồng ra hỗn chiến một trận cho biết thấp cao.

Nói rồi dẫn quân đến trại Châu khiêu chiến.

Quân vào báo.

Tử Nha dẫn các tướng ra trận, nói:

- Viên Hồng, người không biết cơ trời, binh tướng mỗi ngày mỗi hại, sức người như châu chấu đá xe, làm sao chống nổi?

Viên Hồng cười lớn nói:

- Dầu người có thiên binh ngàn tướng cũng không thể vượt qua khỏi Mạnh Tân này.

Nói rồi quay lại hỏi các tướng:

- Có ai ra bắt Khương Thượng cho ta?

Dương Hiến liền giục ngựa tới, vung đao chém Khương Thượng, Dương Tiễn đón lại cự địch.

Đài Lễ múa cặp đao xông vào nói:

- Dương huynh hãy cố gắng, có tôi trợ lực đây.

Na Tra xông ra đón Đài Lễ lại, hỏi:

- Người là ai? Hãy nói nghe thử?

Đài Lễ đáp:

- Ta là phó tướng tên Đài Lễ.

Nói rồi đánh vui với Na Tra.

Dương Tiễn đánh với Dương Hiến được ba chục hiệp, Dương Hiến liền quay người bỏ chạy.

Dương Tiễn đuổi theo, lấy kiếng chiếu yêu ra rọi, thấy một con dê núi, đang phun hào quang trắng xóa, che khuất một vùng, rồi hiện hình dê núi đứng chờ Dương Tiễn.

Dương Tiễn hóa ra một con cọp, nhảy đến chụp con dê.

Dê thấy cọp sợ quá kêu lên một tiếng lẫn cù dưới đất.

Dương Tiễn hiện lại hình người chém đầu dê xách về trước trại nói lớn:

- Bẩm Nguyên soái, tôi đã giết được con quái này rồi.

Còn Đài Lễ hỗn chiến với Na Tra một hồi, rồi phun một cục châu đỏ lớn bằng cái chén. Na Tra trông thấy thất kinh bại tẩu.

Dương Tiễn xông ra kêu lớn:

- Đài Lễ! Người chớ hành hung, có ta đến đây.

Nói rồi xông vào hỗn chiến.

Đánh được ba mươi hiệp, Đai Lễ bỏ chạy.
Dương Tiễn đuổi theo, Đai Lễ phun trái châu, Dương Tiễn quăng Hạo thiên khuyến lên, Đai Lễ chạy không kịp bị chó cắn nhả.
Trong lúc Đai Lễ lúng túng, Dương Tiễn chém một đao.
Đai Lễ rụng đầu, coi lại là con chó sói.
Tử Nha thấy thắng trận truyền gióng kiểng trâu về.
Còn Viên Hồng nghe tin hai tướng mình bị chết. Bối rối chưa biết tính sao, bỗng có quân vào báo:
- Có một vị tướng xin ra mắt.
Viên Hồng truyền vào thấy tướng mình cao mười sáu thước đầu mọc cặp sừng, áo đỏ giáp vàng, tai nhọn môi trớt, vào bái Viên Hồng.
Viên Hồng hỏi:
- Tướng quân tên họ là chi?
Người ấy thưa:
- Tôi họ Kim tên Đại Thắng, quê quán ở Mai Sơn.
Viên Hồng truyền dọn tiệc đãi đằng.
Bữa sao Kim Đại Thắng cỡi thú một sừng cầm đao, đến trước trại Châu khiêu chiến.
Quân vào báo, Tử Nha hỏi các tướng:
- Ai muốn ra trận?
Trịnh Luân bước tới xin đi, Tử Nha nhận lời.
Trịnh Luân cỡi thú ra trước trận hỏi lớn:
- Người là ai đó?
Kim Đại Thắng nói:
- Ta là phó tướng Kim Đại Thắng. Còn người tên họ là chi?
Trịnh Luân nói:
- Ta là Quan lương Trịnh Luân. Ta xem tướng người kỳ dị, không phải loài người. Sao lại đến đây mà chịu chết?
Kim Đại Thắng nổi giận giục con thú một sừng lướt tới, múa đao chém liền.
Trịnh Luân đỡ ra và đánh lại.
Đánh được ít hiệp Kim Đại Thắng phun cục Ngưu hoàng to bằng cái chén, trúng vào mặt Trịnh Luân.
Trịnh Luân té nhào xuống ngựa, Kim Đại Thắng chém một đao đứt

làm hai khúc.

Quân vào báo với Tử Nha:

- Kim Đại Thăng chém chết Trịnh Luân rồi.

Tử Nha than:

- Trịnh Luân từ khi theo Tô Hầu về Châu công trận rất nhiều không ngờ bữa nay bị tướng vô danh sát hại.

Các tướng đều buồn bã, ai nấy thương tiếc vô cùng.

Có bài thơ rằng:

Phép nhiệm thâm hồn ít kẻ đang,
Nào hay tới số bởi tay ngang
Gió thổi linh hồn nương mây bạc,
Vào cửa phong thần hưởng khói nhang

Bữa sau Tử Nha hỏi các tướng:

- Ai muốn ra trận báo cừu cho Trịnh Luân?

Dương Tiễn lãnh mạng, cầm giáo lên ngựa, đến trước trại Thương kêu lớn:

- Kim Đại Thăng hãy ra đây trả nợ máu.

Quân vào báo, Kim Đại Thăng cỡi thú một sừng, cầm giáo ba mũi, xông ra.

Hai bên đánh được ba mươi hiệp, Kim Đại Thăng phun cục Ngưu hoàng bay ra như than lửa đỏ.

Dương Tiễn không biết vật gì, phải hóa hào quang bay tránh qua hướng Nam, Kim Đại Thăng giục thú đuổi theo.

Dương Tiễn lấy kiếng chiếu yêu ra coi, thấy nó là một con trâu nước, liền định cách biến hóa để trừ nó, xảy có mùi hương bát ngát, xa xa có ngọn phượng phát phơ, có tám nàng đồng nữ theo hầu.

Nàng đồng nữ kêu lớn:

- Dương Tiễn! Mau đến ra mắt nương nương.

Dương Tiễn không biết là ai, song cũng quỳ lạy thưa:

- Đệ tử là Dương Tiễn, xin làm lễ nương nương.

Đạo cô nói:

- Ta là Nữ Oa, vì thấy Trụ mạt Châu hưng, nên đến giúp người bắt

Mai Sơn thất quái.

Nói rồi truyền Thanh Vân đồng nữ đem dây phục yêu bắt Ngưu tinh.

Thanh Vân đồng nữ vâng lệnh, cầm dây đến đón đầu.

Bỗng thấy Kim Đại Thăng giục thú một đầu chạy tới Thanh Vân đồng tử cản lại, kêu lớn:

- Yêu nghiệt! Ta vâng lệnh nương nương đến đây bắt ngươi đây.

Kim Đại Thăng liền chém một đao.

Thanh Vân đồng tử tránh khỏi, quăng Phục yêu sách lên, sai Huỳnh Cân lực sĩ bắt Kim đại Thăng xỏ mũi, rồi giơ trái chùy đánh trên lưng ba bốn cái.

Kim Đại Thăng rống lên ba tiếng, hiện hình con trâu nước.

Huỳnh Cân lực sĩ giao trâu nước cho đồng nữ bắt đem nộp cho Nữ Oa.

Dương Tiễn mừng rỡ, tạ ơn.

Nữ Oa đạo cô dặn:

- Dương Tiễn, ngươi dắt con trâu nước này đem về dinh cho Khương Nguyên soái xử tội. Chẳng bao lâu ta cũng cho phép ngươi bắt Viên Hồng.

Dương Tiễn tạ ơn, dắt trâu về trại.

Nhắc lại khi Tử Nha nghe tin Dương Tiễn hiện hào quang bại tẩu, còn Kim Đại Thăng hồng học đuổi theo lòng lo lắng không an.

Na Tra thưa:

- Dương Tiễn có thất thập nhị huyền công, có gì mà sợ?

Tử Nha nói:

- Nay Đông Bá Hầu chưa đến lại thêm thất quái ngăn đường nên ta lo sợ lắm.

Bỗng có quân vào báo:

- Dương Tiễn đã về.

Tử Nha mừng rỡ đòi vào.

Dương Tiễn thuật hết mọi việc và thưa.

- Xin Nguyên soái ra xem tội trị tội yêu quái.

Tử Nha mừng rỡ dắt các chư hầu đồng đến cửa trại, thấy một con trâu nước rất lớn đang bị xỏ mũi, đứng thờ khi khi.

Tử Nha sợ nó sút chạy giựt sút dây mũi, nên truyền lấy dây sỏ

thêm cột chặt rồi bảo Nam Cung Hoát khai đao.

Nam Cung Hoát lấy hết sức mạnh chém vào cổ trâu đến ba lần đầu trâu mới rụng, tám mươi vạn binh đều khen Nam Cung Hoát có sức mạnh phi thường.

Viên Hồng hay tin ấy, tính lại bảy anh em ở Mai Sơn đã chết hết sáu, chỉ còn có một mình thật khó nổi tới tui.

Tuy Viên Hồng có thất thập nhị huyền công, nhắm cũng khó bề cự được.

Còn Khương Thượng vào dinh ra khách hỏi Dương Tiễn:

- Mai Sơn thất quái hiện nay đã trừ được mấy con?

Dương Tiễn vào thưa:

- Đã giết hết sáu con, chỉ còn một con vượn già.

Tử Nha nói:

- Thế thì đêm nay hội chư hầu đi cướp trại, ta giao phần người chống cự với Viên Hồng. Hễ trừ được nó thì an mọi việc.

Dương Tiễn nói:

- Con vượn già này nhiều phép tắc lắm xin cho Na Tra theo tôi đề phòng rủi ro.

Na Tra bước tới cười hì hì:

- Anh có thất thập nhị huyền công mà sợ con vượn già sao?

Dương Tiễn nói:

- Nó là loài khỉ, tu luyện ngàn năm, thần thông đáo để. Các loài thú ta chỉ sợ có khỉ mà thôi.

Tử Nha nói:

- Nếu vậy thì Na Tra theo bảo vệ Dương Tiễn cho hết lòng.

Tử Nha phân binh xong rồi, đợi tối hôm ấy cướp trại.

Bên kia Viên Hồng rầu rĩ, gượng khách nói với Lôi Khai và Ân Phá Bại:

- Binh Châu đông quá ta sợ khó giữ được chỗ này. Vậy hai người phải dâng sớ viện binh, chớ nên chậm trễ.

Hai tướng y lời.

Đêm ấy vào hết canh hai, Tử Nha dẫn binh tướng kéo đến trại Viên Hồng, phát lên một tiếng pháo, Nam Bá Hầu Ngạc Thuận dẫn hai trăm chư hầu vào cửa trước, Bắc Bá Hầu Sùng Ứng Loan vào cửa

tả, Lý Tĩnh, Vi Hộ, Lôi Chấn Tử cửa hữu.

Na Tra, Dương Tiễn xông vào giữa quyết bắt Viên Hồng.

Viên Hồng hay tin quân Châu cướp dinh mặt mày kinh hãi, cảm thiết cón nhảy ra khỏi trường đã gặp Na Tra và Dương Tiễn xông vào hai bên hỗn chiến âm âm.

Lúc này binh Châu vào dinh Thương như cợn vào chuồng dê, muốn giết bao nhiêu cũng được, thây nằm chật đất, máu chảy thành sông.

Dương Tiễn đánh với Viên Hồng không phân thắng bại, vì cả hai đều có thất thập nhị thần công.

Na Tra xen vào trợ lực, nhưng cũng không có ích lợi chút nào, sau cùng đứng bên ngoài để xem hai người đánh nhau.

Viên Hồng hiện nguyên hình trên cao đánh xuống, Dương Tiễn hiện hào quang bay tới chém liền, Viên Hồng hiện hào quang đỡ.

Hai bên đâm chém thế nào cũng không trúng, đánh như gió thoảng mây bay, Dương Tiễn tức giận nói:

- Con khỉ này lợi hại quá. Nếu bắt được người ta lột da.

Viên Hồng nói:

- Ta sẽ bắt người mổ mật mà báo cừu.

Hai người đều biến hóa đủ hình, vì mỗi người đều có bảy mươi hai phép biến, biến đủ hình cây cỏ, chim cá, cầm thú, vân vân.

Ví dụ: Người này biến ra voi, người kia biến ra cợn mà cợn, người này biến lại sư tử đánh cợn, người kia biến ra chim bay đi, người này biến bò cắt đâm chim, người kia biến rắn mà trón. Người này biến rít chạy theo, người kia biến gà mà mổ. Người này biến chồn bắt gà, người kia biến chó sói cợn với chồn...

Viên Hồng thấy mình biến vật chi, thì Dương Tiễn đều biến vật khác cợn lại, nhắm chừng khó thắng được, bắt quá thì cầm đồng, nên nghĩ thầm:

- Nay Ân Phá Bại và Lôi Khai đều chạy trước, còn dinh trại đã bị cướp mất rồi, chi bằng dụ Dương Tiễn đến Mai Sơn, nơi ổ hang của mình nó sẽ thất thế, chừng ấy sẽ tìm cách giết nó báo cừu.

Nghĩ rồi liền trá bại chạy về núi Mai Sơn.

Dương Tiễn đuổi theo bển gót.

Còn Na Tra thấy Dương Tiễn và Viên Hồng tài phép phi thường, dẫu có đuổi theo cũng chẳng đánh được ai, và cũng chẳng giúp được gì, nên ở lại phá dinh với các tướng.

Còn Lôi Khai và Ân Phá Bại lúc này đã chạy trước về Triều Ca, chỉ còn một số binh suy tướng nhược, còn lại quân chư hầu giết sạch.

Đến sáng chỉ còn cái trại trống trơn.

Tử Nha truyền đốt hết binh trại rồi thân binh về.

Nói về Viên Hồng thấy Dương Tiễn đuổi theo bén gót, liền bỏ ngựa đàng vân về núi Mai Sơn, Dương Tiễn cũng vội bỏ ngựa đàng vân theo lập tức.

Viên Hồng túng thế hóa ra cục đá.

Dương Tiễn tìm hoài không thấy liền trợn con mắt giữa, thấy cục đá biết là Viên Hồng liền hóa ra người thợ cầm mũi đục đến đục.

Viên Hồng thất kinh liền hóa gió bay mất.

Dương Tiễn theo đến núi Mai Sơn, tìm Viên Hồng không thấy, lại thấy bầy khỉ cả ngàn con, cầm gậy xúm lại vây đánh.

Dương Tiễn biết Viên Hồng hóa ra, song một mình khó cự, liền hóa hào quang bay đến một chót núi khác.

Bỗng nghe mùi hương tiếng nhạc, Nữ Oa nương nương hiện đến.

Dương Tiễn cúi đầu làm lễ, Nữ Oa nương nương nói:

- Người đã rõ phép thuật của Viên Hồng chưa?

Dương Tiễn thưa:

- Con vượn già thật thần thông quảng đại. Tôi không thể thắng được.

Nữ Oa nương nương nói:

- Nó là con khỉ hấp tinh nhật nguyệt thuận khí càn khôn, người là học trò của Ngọc Đỉnh chơn Nhơn, ròng nghề biến hóa xong cũng không thể nào trừ được. Dầu cho những vị tiên trưởng trên thượng giới, mà không biết cách cũng không giết nó được.

Dương Tiễn thưa:

- Nương nương biết cách nào trừ được con vượn bạch này thì chúng tôi rất đội ơn.

Nữ Oa nương nương nói:

- Để ta cho người một phép báu mới bắt nó được.

Nói rồi trao cho Dương Tiễn một bức họa đồ.

Dương Tiễn tạ ơn.

Nữ Oa nương nương trở về cung.

Dương Tiễn giở bức họa đồ ra thấy bên trên có đề năm chữ:

"Sơn hà xã tắc đồ", giữa họa đồ có vẽ núi sông bên dưới có hàng chữ dạy cách dùng phép ấy, cũng như bản thái cực đồ của Lão Tử vậy.

Dương Tiễn cứ theo phép ấy mà làm, treo bức họa đồ trên một cành cây lớn rồi trở lại núi Mai Sơn.

Viên Hồng thấy Dương Tiễn trở lại, liền gọi lớn:

- Dương Tiễn! Người còn đến đây nạp mình sao?

Dương Tiễn cười ngất, nói:

- Thôi rồi! Lần này thì chắc người phải chết.

Nói rồi cầm giáo gõ lên đầu Viên Hồng rồi bỏ chạy.

Viên Hồng nổi giận đuổi theo.

Dương Tiễn dụ Viên Hồng đến chỗ có treo bản đồ sơn hà xã tắc.

Bản đồ hiện ra phong cảnh núi non rất đẹp.

Dương Tiễn dụ Viên Hồng vào bản đồ ấy, rồi nhảy xuống đất đứng nhìn.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 93

Kim Tra lập kế đoạt ải Du Hồn

Nói về Viên Hồng lên bức họa đồ mà tưởng như mình đang lên một hòn núi rất đẹp, phong cảnh tốt đẹp, cỏ hoa muôn sắc.

Viên Hồng cảm thấy thanh thơi, dạo gót khắp nơi, xem cùng bốn phía rồi hiện hình vượn bạch đi kiếm trái cây mà ăn. Hễ tưởng gì thì có nấy, chẳng khác bức Thái Cực Đồ. Viên Hồng đang tìm trái cây thì nghe mùi hương thơm ngát, thấy trên cây đào có trái chín, liền làm bộ khi, nhảy nhót trên cây, đu từ cành này sang cành khác hái được vài trái đào, để vào mũi người rồi ăn. Đoạn nhảy xuống gốc cây, ngồi trên thạch bàn hóng mát.

Dương Tiễn thấy con vượn bạch nhảy nhót trên họa đồ, lại hái đào mà ăn, rồi ngồi yên trên bàn thạch, thì cứ làm theo lời dạy trên bức họa đồ, cầm đao nhảy lên đón đánh.

Viên Hồng thấy Dương Tiễn vùng đứng dậy, nhưng đứng không nổi, vì ăn mấy trái đào nên mình nặng như treo đá.

Dương Tiễn bắt vượn bạch, lấy dây phược yêu trói lại, nhảy xuống đất thâu bức họa đồ, trở mặt về hướng Nam tạ ơn, rồi xách vượn bạch về dinh.

Về đến nơi Dương Tiễn thưa với Tử Nha:

- Đệ tử đuổi Viên Hồng đến Mai Sơn, gặp Nữ Oa nương nương cho phép bấu, gọi là "Sơn hà xã tắc đồ", đệ tử đã bắt được Viên Hồng dẫn về dinh chờ lệnh.

Tử Nha nghe nói mừng rỡ, liền dắt vượn bạch đến, rồi nói:

- Loài thú quái gở, nghịch mạng trời, hại binh Châu, chém nó đi là phải.

Dương Tiễn tuân lệnh xách guom ra chặt đầu, song không chảy máu mà hơi xanh trong cổ nó bay lên, hiện ra bông sen xanh nở, rồi úp lại, hóa ra cái đầu.

Dương Tiễn chém mấy lần cũng đều mọc đầu lại như vậy.

Chém hoài mọc mãi, không biết làm sao, Dương Tiễn liền vào báo

lại với Tử Nha ra xem, và bảo chém thử thì quả như vậy.
Các tướng thấy lạ, mỗi người có tới chém mỗi lần, chém cả hàng trăm lần, con vượn bạch vẫn hoàn đầu như cũ.

Tử Nha nói:

- Con vượn này tu đã lâu năm, nhờ khí càn khôn, hấp hơi nhật nguyệt nên biến hóa lạ thường thật là linh vật.
Nói rồi truyền quân dọn bàn hương án, lấy bầu phép của Lục Yểm để lên bàn, hào quang chói ngút ba trượng.

Tử Nha lạy và bái:

- Xin bửu bối hiện hình.

Tức thì có một vật hiện lên ngọn hào quang dài chừng bảy tấc rưỡi, có hai chung mây và hai con mắt. Hào quang trong con mắt vật ấy chiếu thẳng lên xoáy con vượn.

Tử Nha lạy và bái:

- Xin bửu bối trở mình.

Liền thấy cây gươm có cánh bay qua bay lại trên không mà vượn bạch rụng đầu, phun máu có vòi. Ai nấy đều kinh hãi.

Có thơ than rằng:

Phi đao Lục Yểm đựng trong bầu,
Phép nhiệm lưu truyền để giúp Châu,
Vượn bạch nay đã vắng thủ cấp,
Hồ Ly có thuở cũng rơi đầu.

Các tướng thấy vậy hỏi:

- Chẳng hay gươm ấy làm sao trị được yêu quái?

Tử Nha nói:

- Khi phá trận Vạn Tiên rồi, Lục Yểm có cho ta bảo vật ấy để sau này có việc cần dùng. Báu ấy gọi là Phi đao, Lục Yểm luyện dày công mới được. Hào quang trong cặp mắt nó chiếu xuống chính giữa xoáy đầu, dù thần tiên hay yêu quái điều biến không được. Khi trước cũng nhờ nó mới chém được Dư Nguyên.

Ai nấy đều khen Võ Vương có phước.

Bấy giờ Ân Phá Bại và Lôi Khai chạy về Triều Ca tâu với vua Trụ.

- Viên Nguyên soái không phải là người, các tướng lãnh chiêu hiền

đều là quái vật, mỗi khi thất trận đều hiện nguyên hình, bởi có ấy nên bị tướng Châu giết hết, làm nhẹ thể triều đình. Xin bệ hạ mau mau xuống chỉ thủ thành, nếu trễ chur hầu kéo đến thì khó cản.

Vua Trụ kinh hãi lâm triều phán hỏi:

- Nay binh Châu mạnh bạo như vậy, bá quan tính làm sao?

Văn võ nhìn mặt nhau làm thinh không có một tiếng nói.

Phi Liêm gương tâu:

- Xin bệ hạ truyền chỉ, treo bảng bốn cửa thành, hễ ai đánh được binh Châu thì phong chức phẩm, lại xét Lỗ Nhon Kiệt văn hay võ giỏi, sức mạnh trí dày, nếu luyện tập binh mã, lo việc thủ thành, thì giặc cũng khó phá nổi. Vả lại chur hầu ở xa đến đây, nếu đánh mãi mà không phá thành được, sẽ chán nản lui về. Chưng ấy chúng ta đuổi theo, đánh một trận chắc là đại thắng.

Vua Trụ phán:

- Khanh tâu phải lắm.

Liền xuống chỉ treo bảng cầu hiền và giao cho Lỗ Nhon Kiệt tập binh thủ thành.

Bấy giờ nhắc lại việc Kim Tra và Mộc Tra, trước kia được lệnh của Tử Nha đến giúp Đông Bá Hầu đánh ả Du Hồn.

Hai anh em đi được nửa đường Kim Tra nói với Mộc Tra:

- Nếu anh em ta đến giúp Đông Bá Hầu đánh với Đâu Binh chắc bất lợi, chi bằng mình giả làm đạo sĩ vào giúp Đâu Binh, hễ nó tin thật chúng mình sẽ làm nội ứng lấy thành dễ như chơi.

Mộc Tra khen:

- Kế ấy hay lắm.

Kim Tra đem kế ấy nói với người đi sứ, bảo về thưa lại với Đông Bá Hầu rõ, và dặn đừng cho lậu tiếng.

Người đi sứ tuân lời trở về thưa lại với Khương Văn Hoán.

Còn Kim Tra, Mộc Tra độn thổ đến trước cửa ả Du Hồn, kêu quân giữ cửa nói:

- Người vào bẩm với chủ tướng có hai đạo sĩ ở ngoài biển xin ra mắt.

Quân vào báo lại, Đâu Binh truyền mời vào.

Kim Tra, Mộc Tra bước vào làm lễ. Đâu Binh mời ngồi, nói:

- Hai vị đến đây có việc gì dạy bảo?

Kim Tra nói:

- Bàn đạo là Tôn Đức, vị này là Từ Nhơn, đồng ở Bồng Lai tu luyện, nhân đi ngang qua đây thấy Khương Văn Hoán muốn đoạt ải này, để hội chư hầu tại Mạnh Tân, đem binh đánh Thiên Tử. Ấy cũng bởi Khương Thượng phản nghịch, dụ hoặc chư hầu, làm cho bốn biển không yên, muôn dân khổ sở. Chúng tôi coi thiên văn thấy số nhà Thương còn vượng lắm, chư hầu và Khương Thượng không làm gì nổi, vậy nên đến giúp sức với tướng quân, bắt Khương Văn Hoán nạp về triều ca rồi thừa thắng đánh đuổi chư hầu.

Đậu Bình nghe nói và ngẫm nghĩ, chưa biết quyết định ra sao.

Phó tướng là Giao Trung nói lớn:

- Chủ tướng chớ nên tin lời ấy. Bởi các đệ tử Khương Thượng đều là đạo sĩ khó phân biệt được giả nhơn. Vả lại, hôm trước có nghe tin sáu trăm chư hầu hội tại Mạnh Tân, hiệp quan với Cơ Phát. Nay Khương Thượng thấy ải này cản trở, hai trăm chư hầu phương Đông không qua được, nên sai đệ tử giả dạng vào ải làm nội công. Nếu tin thì mắc kế.

Kim Tra liền cười ngất, nói với Mộc Tra:

- Thật quả như lời đạo hữu đã bàn trước.

Cười rồi quay lại nói với Đậu Bình:

- Ông tướng quân ấy nghi cũng phải, bởi rầm rộ đương lộn xộn, thiệt giả khó phân. Dầu chúng tôi không phải phe Khương Thượng thật lòng, hễ lạ mặt tướng quân nghi là phải. Song chúng tôi có chuyện này: Bởi sự thúc tôi bị Khương Thượng giết tại trận Vạn Tiên, chúng tôi muốn đánh báo thù, ngặt binh quyền không có, nên tới cậy binh tướng quân để tru diệt loài phản, trước đền nợ rau tác đất, sau lo báo thù, và giúp tướng quân thành công kéo thương người trung liệt. Nay tướng quân chẳng tin cậy thì thôi, bàn đạo cũng chẳng cãi lẽ làm chi cho mệt, vậy xin kiếu.

Nói rồi đứng dậy vỗ tay cười lớn và trở ra.

Đậu Bình nghe nói nghĩ thầm:

- Trước kia cũng có nhiều đạo sĩ đánh Tây Kỳ, toàn là kẻ tu trên núi xuống trần, không riêng gì học trò của Tử Nha. Hai người này

đã cố tình giúp sức, nếu vì nghi ngờ mà bỏ qua thì uổng lắm.
Nghĩ rồi liền khiến quân chạy theo mời lại.
Anh em Kim Tra vừa ra khỏi ngõ, bỗng nghe sau lưng có tiếng kêu.

- Hai vị đạo sư! Lão gia tôi cho mời.

Kim Tra làm mặt giận nói:

- Ta định đem mấy trăm thủ cấp của chư hầu nạp cho chủ tướng người, mà chủ tướng người lại từ chối. Nay ta có trở vào cũng hổ mặt.

Quân sĩ năn nỉ:

- Nếu vị đạo sư đi luôn thì chúng tôi có tội.

Mộc Tra nói với Kim Tra:

- Đạo huynh, Đâu tướng quân đã cho mời thì cứ trở vào xem sao, nếu trọng đãi thì giúp, còn bạc đãi thì đi. Chuyện ấy rất dễ.

Kim Tra giả nét mặt buồn buồn, cùng với Mộc Tra trở lại.

Quân vào báo, Đâu Binh bước ra nghinh tiếp và nói là bả:

- Tôi thuở nay bắt tài chưa quen với các vị đạo trưởng. Vả lại lúc này đương giặc giã nên bị phó tướng tôi đa nghi, thật mang tội với hai vị xin chịu lỗi mười phần. Nay Khương Thượng đồn binh tại Mạnh Tân còn Khương Văn Hoán phá thành ngày một, lòng dân náo động chẳng hay hai vị có kế chi trừ giặc?

Kim Tra nói:

- Khương Thượng tuy đồn binh tại Mạnh Tân song sáu trăm chư hầu là binh ô hợp, tỉ như đàn quạ cả bầy, hễ thấy cung tên thì bay tản. Riêng đạo binh Khương Văn Hoán, nếu dùng kế bắt được nó thì hai trăm chư hầu thấy phải tan. Chúng ta thừa thắng kéo quân đánh sáu trăm chư hầu tại Mạnh Tân. Chúng thấy Khương Văn Hoán bị bắt thế nào cũng kinh hãi bỏ chạy. Khương Thượng yếu thế tất phải lui binh.

Chúng ta thừa thắng đoạt lại năm ải rất dễ dàng.

Đâu Binh nghe nói mừng rỡ truyền dọn tiệc đãi đằng.

Mộc Tra nói:

- Chúng tôi tu hành không dùng cơm thịt.

Đâu Binh truyền dọn tiệc chay mời hai người ăn uống.

Rạng ngày có quân vào báo:

- Đông Bá Hầu sai tướng đến khiêu chiến.

Đậu Bình hỏi:

- Chẳng hay vị đạo trưởng có kế chi phá trận?

Kim Tra nói:

- Bần đạo đã đến đây phải ra trận cho biết, xem thế giặc ra sao mới liệu kế được.

Nói rồi cầm gươm giáo đứng dậy bảo Đậu Bình:

- Xin tướng quân cho tôi mượn ít người cầm dây đi theo trói.

Đậu Bình truyền một toán binh sĩ đi theo, Kim Tra cầm gươm báu theo sau đến giữa trận thấy một tướng cầm đao hét lớn:

- Đạo sĩ nào đó? Muốn đem cổ ra thử cây siêu ta sao?

Kim Tra hỏi:

- Người là ai mà phách lối như vậy?

Tướng ấy đáp:

- Ta là Tổng binh Mã Triệu bộ hạ của Đông Bá Hầu.

Kim Tra nói:

- Bần đạo là Tôn Đức, ở núi Bồng Lai. Ta coi khí số nhà Thương còn dài, mà chư hầu lại nghịch trời làm phản. Khương Văn Hoán chinh phạt mấy năm, quân dân đồ thán, ta động lòng thương phải ra tay dẹp loạn, cứu dân trong nước lửa. Nếu các ngươi hàng đầu thì sống, bằng nghịch mạng phải bỏ mình.

Nói rồi xông vào hỗn chiến.

Hai người đánh được ba mươi hiệp, Kim tra quăng Độn Long Thun trói Mã Triệu.

Đậu Bình thừa thế xua quân áp tới rượt bắt quân của Khương Văn Hoán rất nhiều, rồi truyền gióng kiểng thu quân.

Sau khi vào thành, Đậu Bình đặc chỉ truyền dẫn Mã Triệu vào.

Mã Triệu đứng sững không quỳ, Đậu Bình trợn mắt hỏi.

- Thất phu, đã bị bắt sao còn kháng cự?

Mã Triệu nổi giận mắng:

- Ta rủi bị yêu đạo dùng tà thuật bắt được, có giết thì giết, cần gì phải nói nhiều.

Đậu Bình nổi giận truyền quân dẫn ra xử trảm.

Kim Tra can:

- Chẳng nên chém Mã Triệu, vì nó là dòng tướng của Khương Văn

Hoán. Đợi bắt chúng nó trở về Triều Ca lập công.
Đậu Bình tin Tôn Đức có tài, chắc sớm muộn cũng bắt được
Khương Văn Hoán, nên y lời truyền cảm ngục Mã Triệu.
Bấy giờ Khương Văn Hoán thấy quân thua chạy về báo:
- Có một đạo sĩ ra trận bắt Mã Triệu đem vào thành.
Khương Văn Hoán mừng rỡ nghĩ thầm:
- Chắc không bao lâu sẽ lấy được ải Du Hồn.
Khương Văn Hoán có ý mừng như vậy là vì đã có tin trước của
Kim Tra và Mộc Tra.

Ngày hôm sau, Khương Văn Hoán dẫn binh khiêu chiến, Đậu Bình
hỏi:

- Nay Khương Văn Hoán ra trận, hai vị đạo trưởng định kế gì bắt
nó?

Kim Tra, Mộc Tra đồng nói:

- Chúng tôi ra trận này để xem binh thế, bữa sau sẽ làm phép bắt
Khương Văn Hoán và hai trăm chư hầu phương Đông.

Nói rồi cầm gươm ra trận, thấy một vị tướng mạnh bạo, cỡi ngựa
hồng, cầm siêu đao, mặc áo con rồng, đội mão chư hầu thì biết là
Khương Văn Hoán.

Khương Văn Hoán hỏi:

- Yêu đạo tên gì?

Kim Tra nói:

- Hai ta là Tôn Đức, Từ Nhơn, ở Bồng Lai đảo. Sao ngươi dám
phản chúa, không giữ đạo làm tôi, gây loạn lạc mấy năm, tội đáng
tru di tam tộc. Nay nếu hàng đầu khỏi chết, bằng nghịch mạng ắt
không dung.

Khương Văn Hoán mắng:

- Yêu đạo, cậy tà thuật bắt đại tướng ta, ta quyết giết lũ bây báo thù
cho Mã Triệu.

Nói rồi thì chém một đao, Kim Tra đưa gươm ra đỡ.

Đánh được tám hiệp, Khương Văn Hoán bại tẩu, Kim Tra, Mộc
Tra đuổi theo rượt một hồi xa xa, liền kêu Khương Văn Hoán nói:

- Đêm nay vào lúc canh hai, hiền hầu đem binh đến, tôi làm kẻ
dâng ải Du Hồn.

Khương Văn Hoán nói:

- Xin y lời.

Nói rồi làm bộ lấy cung tên bắn lại.

Mộc Tra đưa gươm gạt tên, Kim Tra hét lớn:

- Gian tặc, bắn lên ta, không phải mặt anh hùng. Ta cho ngươi sống thêm một đêm, để mai lấy đầu cũng không muộn.

Nói rồi đồng lui về ải.

Đậu Bình hỏi:

- Sao hai vị không dùng phép bắt nó?

Kim Tra nói:

- Bần đạo vừa lấy phép, nó đã biết trước chạy đi. Thôi, chẳng muộn gì, để ngày mai bắt nó cũng được.

Bỗng có quân vào báo:

- Có phu nhân ở hậu đường ra thương nghị với lão gia.

Nàng ấy chính là vợ Đậu Bình, tên Triệt Địa phu nhân.

Kim Tra, Mộc Tra thấy người đàn bà đi tới, vội đứng dậy thì Triệt Địa phu nhân đáp lễ rồi hỏi chồng:

- Hai vị đạo sĩ nào vậy?

Đậu Bình đáp:

- Hai vị này ở núi Bồng Lai là Tôn Đức và Từ Nhon, đến giúp ta đánh Khương Văn Hoán. Hôm qua bắt được Mã Triệu đợi sáng mai bắt Văn Hoán rồi đem binh đánh Khương Thượng và sáu trăm chư hầu, làm cho chúng nó trước sau lui tới không được.

Triệt Địa phu nhân nói:

- Lão tướng quân có tin cũng phải đề phòng chẳng nên buông lơ mà lắm hại. Lời xưa có nói: "Muốn câu cá thì dụng mồi thơm, muốn phản người thì dùng tiếng ngọt".

Kim Tra, Mộc Tra đồng nói:

- Phu nhân nói phải lắm! Chúng tôi còn ở đây làm chi cho sanh chuyện nghi nan. Vậy hai tôi xin kiếu.

- Xin hai vị đạo trưởng miễn chấp. Bởi phu nhân có học binh thơ tinh thông võ nghệ, nên cứ theo binh pháp mà đề phòng, chưa rõ lòng hai vị. Tôi xin chịu lỗi hai vị đừng chấp làm chi.

Kim Tra làm bộ giận nói:

- Bần đạo lòng trung trời đất cũng biết. Bởi phu nhân nghi kỵ anh

em tôi mới quyết giã từ, nay lão tướng đã nói hết lời, chúng tôi phải nán lại đây một đôi bữa. Ngày mai tôi dùng phép bắt Khương Văn Hoán cho rõ lòng ngay thật. Chừng ấy e phu nhân không còn mặt mũi nào ngó chúng tôi nữa.

Triệt Địa phu nhân thấy chồng mình tin tưởng hai đạo sĩ, lặng lẽ rút lui.

Đến canh hai nghe ngoài ải binh reo dậy đất, pháo nổ vang trời. Triệt Địa phu nhân nai nịt hần hoi còn Đâu Binh cũng áo giáp chỉnh tề.

Kim Tra nói với Đâu Binh:

- Nay Khương Văn Hoán phá thành ban đêm, ngõ ta hơ hổng. Vậy để tôi với phu nhân thủ thành còn tướng quân và bạn tôi ra cự chiến. Bạn tôi sẽ quăng phép bắt nó cho rồi.

Triệt Địa phu nhân nói:

- Ông đạo này thủ thành với tôi chắc vô sự.

Ấy là ý Triệt Địa phu nhân muốn cầm chân một người để khỏi lo biến, vì chẳng lẽ hai người bỏ nhau.

Đâu Binh cầm đao lên ngựa, Triệt Địa phu nhân dặn với:

- Giao chiến ban đêm phải giữ gìn vì lắm kẻ gian. Nhất là không nên theo đuổi giặc.

Kim Tra biết ý ngó Mộc Tra. Mộc Tra cũng hiểu ý dừng lại.

Khi Đâu Binh đến cửa ải, lướt ra hét lớn:

- Phản thần đêm nay đã tới số.

Khương Văn Hoán không thềm nói lại vung đao chém tới.

Đâu Binh cũng giơ đao ra đỡ rồi hỗn chiến.

Hai bên đèn đuốt như ban ngày.

Đâu Binh đánh cầm đồng với Khương Văn Hoán.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 94

Văn Hoán nổi xung chém Phá Bại

Na Tra thấy hai tướng đánh đồng lực, liền quăng Độn Long Thun trời mào Đâu Bình lại. Khương Văn Hoán chém một đao đứt làm hai đoạn.

Thương thay! Đâu Bình có tài tiến thủ, trấn ải Du Hồn hai mươi năm, Khương Văn Hoán và hai trăm chư hầu thường đánh phá nhưng không nổi, bởi thời trời khiến nên mắc kế Kim Tra.

Còn Mộc Tra ở trên lầu với Triệt Địa phu nhân, thấy hai trăm chư hầu kéo tới, liền lên quăng gương Ngô Câu lên và vái thầm:

- Xin bửu bối trở mình.

Gương Ngô Câu ở trên cao quay như chong chong chém Triệt Địa phu nhân rụng đầu.

Thật là những kẻ trung tín trọn đạo hai đường. Chồng vợ thành thần một lượt.

Mưu cao kế rộng xòe tay trắng,
Má phấn môi son nhuộm giọt hồng.

Mộc Tra chém Triệt Địa phu nhân xong, đứng trên mặt thành nói lớn:

- Ta là Mộc Tra, vâng lệnh Khương Nguyên soái đến đây lấy ải Du Hồn, nay chủ tướng đã bị giết rồi, nếu ai hàng đầu thì dung, bằng nghịch mạng thì giết.

Trong thành các tướng sĩ ai nấy đều quỳ lạy hàng đầu.

Mộc Tra truyền mở cửa ải. Khương Văn Hoán kéo hai trăm chư hầu vào ải.

Giao Trung cự không lại, liền liều thân tự vận theo chủ tướng.

Khương Văn Hoán tra khảo lương tiền, chiêu an bá tánh và thả Mã Triệu ra.

Kim Tra nói với Khương Văn Hoán:

- Hiền hầu kéo binh đi sau. Tôi phải về Mạnh Tân trước để báo tin cho Nguyên soái hay biết mới được.

Khương Văn Hoán y lời.

Kim Tra và Mộc Tra từ giã đồng vân trở về Mạnh Tân.

Bấy giờ Tử Nha thấy đã đến ngày mùng chín là ngày Mậu ngũ mà Khương Văn Hoán chưa đến kịp, ngày đêm trông ngóng, bỗng có quân báo:

- Kim Tra, Mộc Tra đã trở lại.

Tử Nha mừng rỡ đòi vào mắt. Kim Tra, Mộc Tra thuật hết mọi chuyện.

Tử Nha khen kế nhiệm mầu, rồi nói:

- Trời định ngày Mậu ngũ, chư hầu nhóm đủ mặt nơi Mạnh Tân để kéo đến Triều Ca. Nay quả như vậy.

Đến rạng đông ngày Mậu ngũ, Khương Văn Hoán và hai trăm chư hầu đến Mạnh Tân vào ra mắt Tử Nha.

Tử Nha dẫn tất cả vào ra mắt Võ Vương, cộng cả thấy là tám trăm chư hầu, còn các chư hầu nhỏ thì không kể, cộng binh là một trăm sáu mươi vạn, tề cớ rồi kéo đến Triều Ca truyền quân đóng trại.

Các dãy trại của tám trăm chư hầu đóng dài thườn thượt, bao bốn phía thành, quân đông như kiến, cờ xí nghịt trời, gươm giáo như rừng, thật chưa bao giờ từng thấy sức mạnh tập trung như vậy.

Quân thủ thành Triều Ca trông thấy vội chạy vào báo.

Quan đương giá vào tâu với Trụ Vương:

- Nay tám trăm chư hầu đóng quân quanh thành Triều Ca, binh mã ước một trăm sáu mươi vạn.

Trụ Vương thất sắc, ngự lên lầu xem thử, quả thật như vậy, liền quay lại hỏi các quan đại thần:

- Bá quan tính kế gì cho chư hầu về nước?

Quan thủ thành là Lỗ Nhân Kiệt tâu:

- Nay nhà đã cháy, xã tắc đã mục nát, một cây cột khó chống nổi dù cho tường dài đến đâu cũng không thể đổi lòng quân. Nay xin bệ hạ sai sứ cầu hòa, lấy nghĩa quân thần khuyên chư hầu về nước. Vua Trụ nghe nói ngồi làm thinh.

Quan Trung Đại phu Phi Liêm tâu:

- Xin ra chỉ trọng thưởng thì sẽ có tướng tài ra giúp sức, thành Triều Ca rộng hơn trăm dặm, hy vọng trong dân chúng còn người tài ẩn mật. Vả lại Lỗ Nhân Kiệt là người tài trí, ra sức thủ thành cũng chưa đến nỗi gì. Trong thành quân sĩ còn hơn mấy mươi vạn, lương thực còn nhiều, chư hầu mới kéo tới đã lo nghị hòa họ sẽ chê cười ta yếu đuối.

Trụ Vương khen phải, truyền lập quán cầu hiền treo bảng rao trong dân chúng, nếu ai có tài, ra cầm binh đánh đuổi được chư hầu thì trăm phong vương chia đất, cả họ được làm quan.

Bấy giờ, cách thành Triều Ca ba mươi dặm, có một người hiền ở ẩn tên Đinh Sách, thấy chư hầu vây Triều Ca, Trụ Vương ra bảng chiêu hiền thì nghĩ thầm:

- Trụ Vương bất chánh, Đất Kỷ lộng quyền, ưa nịnh giết trung tham hoa đắm sắc, nên người hiền lớp bỏ chức, lớp đầu Châu, trong triều chỉ còn một số tham quan ô lại, chỉ có tài xu nịnh. Nay ở trước tình thế này, dù cho kẻ tài năng đến đâu cũng phải bó tay mà chịu, cứu sao khỏi cơn binh biến? Còn ta, tuy biết binh pháp mặc lòng, song không thể cãi mệnh trời được. Nghĩ thương vua Thành Thang đầy lòng nhân đức, nhờ Y Doãn đuổi vua Kiệt nhà Hạ qua đất Nam Sào, dựng nên nghiệp cả, truyền ngôi 644 năm, đến bây giờ mất nước.

Than rồi ngâm:

Nghĩ nhớ Thành Thang những bấy lâu,
Lấy nhân đuổi kiệt nhóm chư hầu
Truyền ngôi cho đến đời vua Trụ,
Một mối sơn hà để lại Châu

Xảy thấy người bạn nữa là Quách Thần bước vào, Đinh Sách hỏi:

- Hiền đệ đến chơi hay có chuyện chi lạ?

Quách Thần đáp:

- Nay chư hầu vây thành, vua treo bảng cầu hiền, em đến bàn với anh ra tài giúp chúa để hưởng lộc triều đình, cho rạng danh, khỏi

uổng công lâu nay rèn luyện.

Đinh Sách cười rằng:

- Hiền đệ nói cũng phải, trong lúc nước nhà nguy biến thì người dân đều có trách nhiệm. Song Thiên Tử lỗi đạo, thiên hạ trở lòng đầu Châu phản Trụ, chúng ta khó đem một gáo nước mà rưới muôn xe lửa đỏ. Vả lại Tử Nha là người tài trí, tướng tá đều là đệ tử tiên gia, chúng mình ra sức chỉ thiệt thân, lại làm hại cả muôn ngàn binh sĩ.

Quách Thần nói:

- Chúng ta lâu nay sống nhờ ngọn rau tác đất, lẽ nào quên nghĩa quân vương? Nước còn thì mình còn, nước mất thì mình mất, sao lại nghĩ chuyện tham sanh. Trong nguy biến mới biết tôi trung, lúc bình thường ai kể đến? Tài trí của anh lại thua Tử Nha hay sao mà sợ, anh đừng nhút nhát, hãy cứu chúa lập công.

Đinh Sách nói:

- Đây là chuyện đại sự, đã làm không thể hối hận được, phải suy tính kỹ càng, chớ nóng nảy.

Xảy có một người cao lớn bước vào. Đinh Sách đứng dậy chào hỏi:

- Đồng hiền đệ đến chơi có gì vội vã vậy?

Người mới vào là Đồng Trung, hăm hở nói:

- Tôi thỉnh anh ra phò chúa diệt Châu. Bởi tôi thấy bảng cầu hiền, lấy làm toại chí, có viết tên anh và tên anh Quách đứng chung đem nạp cho Phi Liêm. Phi Liêm đem nạp cho Thiên tử, và truyền ngày mai vào hầu, nên tôi đến cho anh hay trước.

Đinh Sách trách:

- Sao hiền đệ không nói với ta, tự ý biên tên như vậy?

Đồng Trung nói:

- Tôi nhắm anh có tài, đủ sức giúp nước phò vua trong cơn binh lửa nên đã thay mặt anh tiến cử, xin anh chớ giận.

Quách Thần khen phải, cười lớn nói:

- Ta đương ép đại huynh ra phò vua giúp nước, nay hiền đệ đã biên tên dâng lên vua rồi thì hợp lý lắm.

Đinh Sách thấy việc đã lỡ, dù cưỡng cũng chẳng được nào, nên lấy rượu ra đãi hai bạn, để cùng bàn việc đánh Châu.

Rạng ngày, ba anh em đến ngộ môn hầu chỉ.

Quan giữ cửa vào báo lại, vua Trụ đòi vào.

Ba người xưng tên, quỳ lạy chúc mừng xong, vua Trụ phán:

- Hôm qua Phi Liêm tiến cử ba khanh tài cao, nếu dẹp được binh Châu thì trăm phong thưởng theo lời đã hứa trong bảng cầu hiền.

Đinh Sách tâu:

- Chúng tôi thực không mong một quyền tước địa vị nào. Nay vì báo ơn vua nên trong nguy biến phải liều thân với nước. Việc chinh chiến là chuyện hiểm nghèo, cực chẳng đã mới phải dùng đến. Đang lúc chư hầu thế mạnh như vũ bão, sức như núi Thái Sơn đè quả trứng, chúng tôi xin liều mạng cầu trời, việc thắng bại không dám chắc.

Trụ vương mừng rỡ, phong Đinh Sách làm Thượng tướng, Quách Thần và Đồng Trung làm Oai võ tướng quân, ban cảm bào khôi giáp.

Ba tướng tạ ơn, vua Trụ truyền Lỗ Nhân Kiệt cầm đầu, dẫn quân ngự lâm ra cự chiến.

Gặp lúc Tử Nha dẫn các tướng đến trước thành khiêu chiến, Lỗ Nhân Kiệt cùng ba tướng khai thành, bước ra xá Tử Nha một cái.

Tử Nha đáp lễ và hỏi:

- Chẳng hay tướng quân là ai?

Lỗ Nhân Kiệt đáp:

- Tôi là Tổng đốc binh mã Đại tướng quân Lỗ Nhân Kiệt. Ông là người có đạo đức sao không trọng nghĩa quân thần, nỡ nhóm chư hầu phạt Chúa, làm cho mang tiếng khi quân, biết mấy ngàn năm rửa tội ấy. Nay Thiên Tử rộng lượng, không bắt tội khi quân, vậy nên khuyên các chư hầu lui binh về nước đặng cống sứ, Thiên Tử cũng trọng đãi như thường, bằng không nghe lời, Thiên Tử nổi giận đem hết binh trào qua phạt cả nước, thì không còn ăn năn nữa.

Tử Nha cười nói:

- Tội Trụ vương đã nhiều, tám trăm chư hầu đến đây cứu dân phạt tội, một vài ngày nữa Trụ vương sẽ mất nước, tướng quân đã biết chán rồi, còn nói gượng làm chi?

Lỗ Nhân Kiệt nổi giận nói:

- Thất phu! Ta tưởng người có đạo đức, nên đem lễ phải phân trần té ra người là đứa hồ đồ, ăn nói lỗ mãng.

Nói rồi nhìn tả hữu hỏi:

- Tướng nào bắt nghịch tặc cho ta?

Quách Thần nói lớn:

- Có tôi đây.

Liên giục ngựa múa siêu lướt tới. Nam Cung Hoát cản lại đánh liên.

Đinh Sách cầm thương xông vào trợ chiến, Võ Kiệt đón lại giao phong.

Nam Bá Hân Ngạc Thuận xông ra gặp Đồng Trung cự địch, Khương Văn Hoán nổi giận giục ngựa tới chém Đồng Trung. Na Tra ngựa tay cũng xông vào đánh.

Dương Tiễn nói lớn:

- Chúng ta vượt năm ải đến Triều Ca, lẽ nào đứng ngó.

Nói rồi vỗ ngựa xông vào.

Hai bên hỗn chiến một hồi, Na Tra quăng Càn Khôn Quyện đập Đinh Sách nát sọ, Quách Thần bại tẩu bị Dương Tiễn bay ngựa theo chém rụng đầu, Đồng Trung bị Khương Văn Hoán đâm lủng ruột.

Thương thay, ba tướng chết cùng một lúc.

Lỗ Nhân Kiệt thất kinh chạy vào thành đóng cửa.

Tử Nha thu quân về trại.

Lỗ Nhân Kiệt vào ra mắt Trụ vương tâu việc ba tướng tử trận, Trụ vương buồn bực phán:

- Tình thế này biết tính làm sao?

Ân Phá Bại tâu:

- Nay mười phần không kể một, nhân dân náo loạn, thiên hạ đảo huyền. Song trước kia tôi có quen với Tử Nha, nay xin liều chết đến dinh Châu nói việc trái phải, khuyên chư hầu kéo binh về. Nếu được như vậy thì phước của bệ hạ, bằng không được tôi quyết mắng giặc mà chết, không trở về nữa.

Trụ vương y tấu.

Ân Phá Bại từ tạ ra đi.

Tử Nha đang đàm đạo với chư hầu, xảy nghe quân báo:

- Có thiên sứ đến.

Tử Nha liền mời vào.

Ân Phá Bại bước đến, thấy Tử Nha ngồi giữa, chư hầu ngồi xung quanh, vội vã bái một cái.

Tử Nha hỏi:

- Lão tướng quân đến chỉ dạy việc gì?

Ân Phá Bại nói:

- Lão phu cách mặt Nguyên soái đã lâu, không ngờ lâu nay Nguyên soái quản suất chư hầu, vang danh bốn biển, nên đến đây chúc mừng và thừa với Nguyên soái một việc, chẳng biết Nguyên soái có bằng lòng chăng.

Tử Nha mời ngồi và nói:

- Lão tướng quân nhằm chuyện gì đáng nói thì nói cho chúng tôi nghe, còn việc không đáng nói thì thôi, đừng đem ra bàn luận vô ích.

Ân Phá Bại nói:

- Tôi có nghe rằng: Thiên Tử sánh với trời, mà phá trời sao phải lại trong phép nước, nếu ai tự ý chinh phạt, thì là loạn thần, tội loạn thần không thể dung được. Còn làm tôi phản chúa thì là nghịch thần, tội ấy tru di cả họ, ai giết cũng vô can. Đời xưa vua Thành Thang nhân đức mười phần, thế ngôi nhà Hạ, truyền đến nay hơn sáu trăm năm, thì chư hầu thiên hạ đều mang ơn hết cả, ai cũng là tôi nhà Thương. Nay chẳng lo đền ơn, lại nhóm chư hầu làm phản, giết dân lấy đất, hại tướng hãm thành, vây triều ca tội nặng không kể xiết, muôn đời không quên. Tôi lấy làm bất bình với Nguyên soái điều ấy. Theo ý tôi tưởng thì nếu vua thất đức, làm tôi chỉ nên khuyên vua, các chư hầu nên làm sớ, vạch lỗi của vua, buộc vua phải từ bỏ lỗi lầm, xa lánh tửu sắc, gần trung, xa nịnh. Nếu vua vẫn không nghe thì sẽ hành động cách khác, còn vua đã nghe thì cũng nên giữ đạo làm tôi, chư hầu ai về nước nấy, hưởng phúc thái bình. Chẳng hay Nguyên soái cho lời nói tôi thế nào?

Tử Nha cười, và nói:

- Lão tướng luận sai rồi. Thiên hạ là của chung, chẳng phải riêng ai, tại sao chúng ta cứ cố định một mình Trụ vương mới là vua,

trong lúc đó Võ Vương nhà Châu nhân đức rãi dày, bốn phương đều biết Trụ vương vô đạo, thiên hạ đảo huyền ai ai cũng ghét? Xưa vua Nghiêu truyền ngôi cho vua Thuấn, vua Thuấn truyền ngôi cho vua Vũ đâu có luận đến giống dòng. Đến đời vua Kiệt vô đạo đắm mê tửu sắc, yêu nịnh giết trung bỏ việc triều đình kém bề nhân đức khiến vua Thành Thang là người nhân nghĩa phải đạo làm vua đuổi vua Kiệt ra Nam Sào, bủa đức trị dân dựng nên nghiệp cả như thế cũng bảo vua Thành Thang là bất trung bất nghĩa sao? Nay nhà Thương truyền hơn sáu trăm năm, khí số đã hết. Trụ vương noi dấu vua Kiệt ngày xưa làm điều bao ngược, dĩ nhiên xã tắc phải dời đổi. Chúng ta trung với vua, nhưng vua đã không có đạo làm vua thì còn trung với ai nữa. Xưa nay có vì vua nào bạo ngược như vậy chẳng? Nay chư hầu phạt kẻ vô đạo cứu dân, cũng như trước kia vua Thành Thang phạt Kiệt không gọi là đánh chúa.

Ân Phá Bại nghe mấy lời của Tử Nha biết là lẽ phải, không còn lời lẽ nào thuyết phục nữa. Song đã mang sứ mệnh đến đây hễ không được việc không trở về thì thà mắng vài tiếng rồi chết cho xong. Nghĩ rồi mắng lớn:

- Ta tưởng chúng bay là người đạo nghĩa nên đến giải phân, không ngờ là kẻ hồ đồ, nói năng lỗ mắng, không biết nghĩa quân vương, không nề tình tôi chúa.

Khương Văn Hoán giận quá, xách gươm bước tới chỉ mặt Ân Phá Bại nói:

- Người làm đại thần hàng ngày không can vua, để vua hung bạo giết hại nhân dân làm lắm điều độc ác, nay người còn đến đây dùng miệng lưỡi để mắng nhiếc ta sao? Lẽ ra biết phận mình lui về cho sớm.

Vừa nói vừa chồm vờn muốn chém Ân Phá Bại, Tử Nha can:

- Hai nước đang tranh nhau không nên chém sứ.

Khương Văn Hoán tuy làm thỉnh song trong lòng rất hậm hực.

Ân Phá Bại thấy vậy mắng lớn:

- Cha người mưu với Hoàng hậu mà thí vua, Thiên Tử giết đã đáng người không biết sửa mình lại đem lòng phản nghịch.

Khương Văn Hoán không cầm được giận dữ, trợn mắt hét:

- Thất phu! Cha ta phải thác oan mẫu quốc bị hại chắc cũng do người bày mưu. Nếu không giết người để báo cừu thì còn sống sao được nữa?

Nói rồi rút kiếm chém Ân Phá Bại một gươm bay đầu.

Tử Nha ngăn trở không còn kịp nữa.

Các chư hầu đều nói:

- Ân Phá Bại già mòm hớn lão giết đi là phải lắm.

Tử Nha lắc đầu nói:

- Không nên làm như vậy. Ân Phá Bại là đại thần của Thiên Tử đến đây lấy lễ giảng hòa, lẽ nào chúng ta chém đi? Dù phải trái cũng vậy chúng ta không nên để cho mình mang tiếng bất nghĩa.

Khương Văn Hoán nói:

- Bởi nó uốn lưỡi mắng tôi trước chư hầu làm nhục tôi như vậy làm sao tôi chịu được.

Tử Nha nói:

- Chuyện đã lỡ rồi ăn năn cũng đã muộn. Thôi hãy chôn thây cho tử tế rồi lo việc tấn binh.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 95

Tử Nha hài tội ác Trụ Vương

Trụ Vương đang ngự trên ngai, Hoàng môn vào báo:

- Quân thám thính dò biết Ân Phá Bại giảng hòa không được, chọc giận Khương Văn Hoán, bị Khương Văn Hoán chém đầu rồi.

Vua Trụ kinh hãi ngồi làm thỉnh.

Ân Thành Tú khóc và thưa:

- Hai nước đua tranh, không nên chém sứ, lẽ nào Khương Văn Hoán khi bệ hạ lắm. Vậy xin cho tôi ra trận liều chết báo thù cha.

Trụ Vương an ủi:

- Tuy khanh trung hiếu mặc lòng, song cũng phải đề phòng.

Ân Thành Tú lạy tạ, kéo binh ra trước dinh Châu khiêu chiến.

Quân vào báo, Khương Văn Hoán xin đi, Tử Nha nhận lời,

Khương Văn Hoán liền dẫn binh ra trận, kêu Ân Thành Tú nói:

- Ân Thành Tú! Người ra đánh báo cừu cho cha người phải không? Bởi cha người xúc phạm đến chư hầu, nên ta xử tội. Còn người muốn chết theo phải không?

Ân Thành Tú nổi giận mắng:

- Thất phu! Hai nước đang giao tranh sao được phép chém sứ? Cha ta vâng lệnh Thiên Tử đến giảng hòa, nỡ nào người đem chém đi.

Ta quyết ra đây hỏi tội người báo cừu cho thân phụ.

Nói rồi xong tới đánh.

Hai bên hỗn chiến một hồi.

Khương Văn Hoán là con hổ phương Đông, Ân Thành Tú làm sao chống cự lại vừa đánh được vài mươi hiệp, Khương Văn Hoán chém Ân Thành Tú rơi đầu xách về nạp cho Tử Nha.

Tội nghiệp! Ân Thành Tú nên trang trung hiếu, chỉ vì nóng trả thù cha mà mang hại.

Trụ vương nghe tin Ân Thành Tú tử trận, kinh hãi hỏi triều thần:

- Binh chư hầu mạnh như vậy, biết làm sao?

Triều thần chưa có kế gì, ngồi im không đáp.

Bổng có quân vào báo:

- Binh chư hầu công phá thành trì một loạt.

Lỗ Nhân Kiệt tâu:

- Tôi xin đem quân thủ thành rồi sẽ tính.

Tử Nha cùng các chư hầu công thành, thấy Lỗ Nhân Kiệt thủ thành phải phép, biết không thể phá gấp được, liền thu binh về, hội chư hầu thương nghị.

- Lỗ Nhân Kiệt có tài và trung liệt, hết lòng thủ thành. Vả lại thành triều ca chắc lắm, nếu có ráng phá được cũng còn lâu. Các tướng có mưu trí không?

Các đệ tử thưa:

- Chúng tôi xin độn vào thành làm nội công. Nguyên soái đốc quân bên ngoài làm ngoại kích thì lấy thành như chơi, có gì mà lo.

Tử Nha nói:

- Không nên làm như vậy. Nếu độn vào lấy thành không khỏi gây ra cuộc đấu chiến, làm hại bá tánh trong thành. Thành Triều Ca lâu nay đã bị hôn quân làm khổ nhiều rồi, chúng ta đến đây với mục đích cứu dân, lẽ nào còn gây cho dân chết chóc. Như thế chúng ta khác nào vua Trụ.

Các tướng nghe nói đều khen phải.

Tử Nha nói:

- Mấy năm nay Trụ vương bắt dân chịu sưu thuế nặng nề, nào cất Lộc đài, nào chặt chân xem tủy, nào mổ bụng đàn bà chữa xem thai, oán hận chồng chất trong lòng người dân, nay chúng ta muốn lấy thành tốt hơn làm hịch bắn vào thành, khuyên dân chúng tản bót đi, còn thành không thì dễ phá.

Các tướng đồng nói:

- Nguyên soái luận phải lắm.

Tử Nha liền viết tờ hịch truyền quân dùng cung tên bắn vào thành như bướm bướm.

Có bài thơ rằng:

Quân tướng triều ca ráng thủ thành,
Vì chúng sợ chết phải hà canh

Nếu không yết thị làm cho rõ,
Vây phủ mười năm cũng nhọc nhằn

Khi thấy Tử Nha truyền quân sao mấy chục ngàn tờ cáo thị và bắn vào bốn cửa thành, dọc theo đường sá.
Bình Thương trông thấy lượm lên xem thì thấy cáo thị ấy viết như sau:

" Tây Kỳ đại Nguyên soái Khương Thượng.

Dùng cáo thị một chương, rao cho quân dân bốn cửa. Bởi vua Trụ độc như nước lửa, nên dân Thương tha oán lầm than. Cắt Lộc đài dân chết cả vạn, yêu Đất Kỳ giết chết chẳng biết bao nhiêu người. Muốn coi tử thì chặt chân, muốn xem thai thì mổ bụng. Bày ao rượu giết người hầu hạ, sai chinh Tây, giết kẻ chiến trường. Vì vợ đau mổ bụng Tỉ Can, nghe vợ nói cạo đầu Cơ Tử. Chém Điện hạ độc hơn hùm dữ, giết Chánh Cung lòng khác người phạm. Hại Ngạc Hầu nên mới có giặc Nam phương, giết Quốc trượng mới gây thù Đông trấn. Tám trăm cỡi chur hầu đều giận, mấy triệu binh hào kiệt đồng lòng nên vào năm ải như không, phá thành nào cũng dễ. Thương là thương con đỏ, cảm là cảm dân đen, nên lửa than chẳng muốn nhuôn nhen, vì ngọc đá hãy còn lẫn lộn. Tờ cáo thị hết lòng khuyên bảo, muốn lẽ dân sớm tính việc hàng đầu, dâng thành dâng được sống lâu, nếu nghịch mạng ắt chết oan ức, hoặc là kiếm phương xa ẩn dật, hoặc là tìm đồng trống mà náo nung, nếu canh châu đón đường, ắt xe rồng khó tránh, mau mau xa lánh, chóng chóng dời chân, bằng đợi đốt rừng ắt là uổng mạng."

Ai nầy xem cáo thị đều khen:

- Võ Vương quả thật khôn đức. Nguyên soái dạy quá rõ ràng. Nếu nghịch lại không dâng thành thì e khó sống. Vì năm ải rất nhiều tướng tài mà thủ không được, huống hồ chỉ một thành này. Nghĩ kỹ lại Trụ Vương vô đạo bất khôn, mình có liều cũng vô ích.

Quân dân đồng lòng đợi tới tối mở cửa dâng thành.

Các tướng biết được hết sức mừng rỡ nhưng không ai nghe theo cả. Đến canh ba, quân dân mở cửa thành kêu lớn:

- Chúng tôi là dân tị nạn xin mở cửa dâng nạp Triều Ca.
Kẻ nói trước, người nói sau vang trời dậy đất.
Lúc này Tử Nha đang ngồi trong dinh tính mưu phá thành.
Xảy thấy quân vào báo:

- Bẩm Nguyên soái! Bốn cửa thành Triều Ca đều mở, quân dân kêu Nguyên soái đến họ dâng thành.

Tử Nha mừng rỡ, truyền các binh tướng vây ngoài thành cứ một đạo là một cửa, cấm không được sát hại quân dân trong thành, và không được lấy những thứ gì dù lớn dù nhỏ. Nếu ai trái lệnh sẽ xử ngay lập tức. Binh sĩ tuân lệnh vào thành bình an. Chư hầu đóng binh từ Ngộ môn cũng trở lại.

Lúc này Trụ Vương đang ăn uống với Đất Kỷ nơi Lộc đài, bỗng nghe quân ó vang trời, tiếp đó lại có Hoàng môn quan vào quỳ mọp tâu:

- Quân dân mở cửa thành cho bọn giặc vào rồi. Hiện chư hầu và Khương Thượng đang đóng binh tại Ngộ môn...

Trụ Vương thất kinh, vội gióng trống lâm triều.

Bá quan đông đủ. Trụ Vương hỏi:

- Trẫm không ngờ quân dân trở lòng mở cửa dâng thành cho Khương Thượng. Bây giờ tính làm sao đây?

Lỗ Nhân Kiệt tâu:

- Chư hầu và Khương Thượng đóng quân tại Ngộ môn thì trước sau cũng vào đây. Chi bằng tâng sủng chúa tôi ta điểm binh ngự lâm đến đánh liều một trận, may thắng thì tốt, nếu thất trận có chết cũng đành. Chứ chẳng lẽ bó tay chờ chết sao?

Trụ Vương khen phải, liền truyền Lỗ Nhân Kiệt điểm binh.

Bấy giờ Tử Nha họp chư hầu bàn rằng:

- Đã gần sáng rồi, các vị hãy điểm binh lập tức, phải lấy hết sức mình đánh với Trụ Vương một trận, đừng nên để thất bại.

Chư hầu đồng thưa:

- Chúng tôi xin y lệnh Nguyên soái đánh trận này, dầu có chết cũng quyết không chạy. Nếu ai nhút nhát, bại tẩu thì xin Nguyên soái trăm tước thì.

Nói rồi, ai nấy đều kéo binh ra, gióng trống inh ỏi.

Vua Trụ lúc này sốt ruột ngồi chờ Lỗ Nhân Kiệt điểm quân thì xảy thấy Hoàng môn quan hô hải chạy vào tâu:

- Chư hầu mời bệ hạ đến Ngọ môn nói chuyện.

Vua Trụ liền nai nịt hăn hoi, cầm siêu đao lên ngựa truyền cầm cờ long phụng đi trước, còn mình theo sau.

Lỗ Nhân Kiệt nghe tin liền đem quân theo bảo giá Lôi Côn, Lôi Hàng hầu hai bên.

Ra đến nơi, Trụ Vương thấy Tử Nha đứng trước, bốn vị chư hầu đứng sau.

Tử Nha trông thấy Trụ Vương liền bước ra xá và nói:

- Lão thần là Khương Thượng vì mặc giáp trong mình nên làm lễ không trọn, xin bệ hạ rộng dung.

Trụ Vương phán hỏi:

- Người là Khương Thượng đó hay sao?

Tử Nha tâu:

- Phải!

Vua Trụ lại phán:

- Người khi trước là quan đại phu của trẫm, tại sao lại lỗi đạo làm tôi trốn qua Tây Kỳ bày điều phản nghịch. Nay lại dụ chư hầu cướp thành lấy ải của trẫm, lại giết thiên sứ phôi thây. Tội đáng chết mười phần, hôm nay trẫm đã ra đến đây sao chưa chịu bó mình chịu tội, hay là người muốn cự với trẫm phải không?

Tử Nha tâu:

- Bệ hạ cầm quyền trị muôn dân chư hầu đều cống lễ, giữ trọn nghĩa làm tôi, lẽ nào dám nghịch thiên tử. Bởi bệ hạ trên chẳng kính trời lỗi đạo thất chánh, hành hạ bá tánh chém giết đại thần nghe lời đàn bà không nghe lời trung thần can gián. Bệ hạ vô đạo đã lâu nhưng không biết sửa mình thì còn trách cứ chư hầu muôn dân phản nghịch làm sao? Bệ hạ tội chất bằng núi, oán rộng tựa biển, trời hờn người giận thiên hạ trở lòng. Nay tôi vâng theo phép trời phạt tội đại ác. Xin bệ hạ đừng gọi hai tiếng phản vua.

Trụ Vương nghe nói phán:

- Trẫm đã làm những gì các người gọi là tội ác?

Tử Nha mỉm cười nói lớn:

- Tất cả binh tướng chư hầu, dân chúng hãy nghe cho kỹ tội kẻ tội Trụ Vương đây.
Nói rồi quay lại hài tội Trụ Vương rằng:

1- Bệ hạ làm thiên tử, tức là cha mẹ dân sao lại ham mê tửu sắc, không kính đất trời, không tể sơn hà, chẳng trọng xã tắc, xa người hiền, gần người dữ bỏ điều đức hạnh lỗi đạo cang thường. Ấy là tội thứ nhất.

2- Khương hoàng hậu là mẹ các nước không phạm tội chi, sao bệ hạ nghe lời Đắc Kỷ dứt bỏ tình nghĩa, khoét mắt đốt tay, hành hình một cách thảm thiết. Rồi lại phong Đắc Kỷ là chính cung, hễ Đắc Kỷ nói gì nghe nấy bỏ chánh quên nhân. Ấy là tội thứ hai.

3- Thái tử là từ quân. Đông cung là vua phó sau nối cơ nghiệp cai trị chư hầu, sao bệ hạ nghe lời dứt tình phụ tử, ban gươm lệnh cho Triều Điện, Triều Lôi đi chém hai vị Điện hạ, không trọng phần hương lửa, mang tội với tổ tông. Hùm dữ chẳng ăn thịt con, sao bệ hạ độc hơn cầm thú. Ấy là tội thứ ba.

4- Những quan triều của tiên vương trước kia để lại giúp việc chánh cho thiên hạ thái bình, không có lỗi gì sao bệ hạ nỡ giết như đốt Mai Bá hại Dao Cách giết Thương Dung, mổ tim Tỉ Can, cạo đầu Cơ Tử. Ấy là tội thứ tư.

5- Chữ tín là cội rễ vua phải lấy điều tín nghĩa trị dân, sao bệ hạ gạt chư hầu vào châu dùng kế độc phân thân Đông bá hầu Khương Hoàng Sở, giết Nam Bá Hầu Ngạc Sùng Võ làm thiên hạ đảo điên. Ấy là tội thứ năm.

6- Việc hình phạt cốt để răn người, sao bệ hạ nghe lời Đắc Kỷ chế Bào Lạc giết quan gián nghị, lập Sái Bồn hại kẻ cung nga, khói độc lên ngút trời xanh, hồn oan kêu vang địa ngục. Trời sâu đất oán quỷ giận thần kinh. Ấy là tội thứ sáu.

7- Cửa là báu của nước, tiền là mạng của dân, đáng việc mới dùng, bệ hạ xài phí đào ao chứa rượu, găm thịt làm rừng, lập Lộc đài lãng phí gần hết của kho, sai Hầu Hồ đốc công những lạm tiền dân chúng. Kẻ giàu thì hao bạc, dân khó phải làm sưu, hiếp đáp dân nghèo kẻ mạnh phải mang bệnh người đau phải bỏ mình. Chỉ vì cuộc chơi mà làm cho nhân dân thảm họa. Ấy là tội thứ bảy.

8- Làm con người phải biết hổ thẹn, huống chi bậc chí tôn. Bệ hạ nghe lời của Đắt Kỷ gạt Giả thị lên lầu trêu hoa ghẹo nguyệt, vua bất chính với vợ tôi thần, khiến người đàn bà trinh tiết phải gieo mình xuống lầu tự vận. Hoàng Quý Phi vì chị dâu đến can gián, bệ hạ cũng quăng xuống lầu giập thịt tan xương. Nữ nào làm chuyện bất nhân như vậy? Ấy là tội thứ tám.

9- Bệ hạ thay trời trị dân, phải ở cho nhân đức, nữ nào chặt chân kẻ bộ hành xem tủy, mổ bụng đàn bà chữa xem thai, mạng dân như cỏ rác, chỉ việc vui chơi mà làm cho vợ mất chồng, con xa mẹ, tội ác không lấy gì so sánh được. Ấy là tội thứ chín.

10- Đạo làm vua, việc yên âm phải chừng mực, lẽ nào ngày đêm cùng với Đắt Kỷ vui say mãi trên Lộc đài, không nhớ đến việc nước, không lâm triều, bỏ cả chánh sự, nghe lời Đắt Kỷ bắt con nít thiến dương vật ăn cho bổ dưỡng, làm cho đứa con trai tuyệt tự, chết oan. Ấy là tội thứ mười.

Tuy có trung thần can gián, bệ hạ cũng không nghe, làm cho thiên hạ trở lòng, tướng binh bỏ mạng. Như Thiên tử, quả là kẻ dữ hại dân. Nay chúng tôi phò vua Võ là vua nhân đức đến đây cứu dân phạt tội. Bệ hạ không nên dùng tiếng phản vua mà nói.

Trụ Vương nghe hài tội nổi xung, đứng trợn mắt nhìn.

Tám trăm chư hầu đồng nói lớn:

- Chúng ta giết hôn quân vô đạo mà cứu dân.

Khương Bá Hầu giục ngựa tới, giơ siêu đao nói lớn:

- Ân Thọ, có ta đến đây! Chị ta tội gì người khoét mắt đốt tay, cha

ta tội gì người phân thân xẻ thịt? Thù sâu tợ biển, oán chất bằng non. Nay nhờ Võ Vương hội chư hầu đến đây, ta quyết trừ kẻ vô đạo báo thù.

Nói rồi chém một đao. Trụ Vương đỡ khỏi, Khương Văn Hoán chém tiếp một nhát, Trụ Vương đỡ rồi đánh lại.

Chư hầu xông vào trợ chiến. Chúa tôi ầu ả nhau trước Ngọ môn.

Võ Vương trông thấy than:

- Bởi thiên tử vô đạo nên mới sinh ra có sự như vậy. Chúa tôi đánh với nhau còn chỉ là cang thường nữa?

Than rồi nói với Tử Nha:

- Ba vị chư hầu sao không lấy lễ phải can với thiên tử, nỡ nào hỗn chiến với vua?

Tử Nha nói:

- Bởi Trụ Vương phạm mười tội với trời đất, không phải đạo làm vua. Đã không phải vua thì ai đánh cũng được. Tôi không dám can chư hầu.

Võ Vương nói:

- Tuy vua bất chánh, song đạo làm vua không nên đánh vua như vậy, xin Nguyên soái gỡ rối này.

Tử Nha tâu:

- Nếu Đại Vương muốn như vậy thì truyền quân gióng trống lên để cứu Trụ Vương.

Võ Vương không hiểu, ngỡ đánh trống thì chư hầu lui về, nên truyền đánh trống rất dữ. Chư hầu nghe hiệu trống đồng xông vào các tướng áp tới phủ vậy.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 96

Nữ Oa đón thâu Đất Kỷ

Khi ấy các tướng và các chư hầu nghe trống giục, đồng lướt tới phủ vây Trụ Vương.

Lỗ Nhân Kiệt nói với Lôi Côn, Lôi Bàng:

- Vua mắc nạn thì tôi cũng bị nhục. Chúng ta lúc này phải liều chết rửa nhục, không lẽ đứng ngoài xem bọn phản thần đánh chúa?

Lôi Côn nói:

- Anh em nói phải lắm.

Ba người đồng phá trùng vây, xông vào cứu giá.

Bấy giờ Trụ Vương hỗn chiến đã lâu, một mình chống cự với các tướng Châu vây phủ bốn phía.

Trụ Vương nổi giận, hét lên một tiếng, chém Nam Bá Hầu một đao đứt làm hai.

Lỗ Nhân Kiệt đâm Lâm Thiên nhào xuống ngựa.

Na Tra nổi giận lướt tới, nói:

- Các người đừng ý mạnh, có ta đây.

Lôi Chân Tử, Kim Tra, Mộc Tra đều xông vào, nói:

- Đã đến Triều Ca lẽ nào chúng ta chịu thua trước mặt tám trăm chư hầu.

Nói rồi xông tới đánh liền. Dương Tiễn chém được Lôi Côn.
Na Tra quăng Càn khôn quyền đập Lỗ Nhân Kiệt bẻ đầu nhào xuống.

Lôi Chấn Tử đập Lôi Bàng chết tươi.

Vua Trụ còn có một mình tả xông hữu đột đánh với các tướng.
Khương Văn Hoán liền buông siêu đao xuống, lấy cây giản tròng giắt sau lưng, chui vào phía sau, đập lên lưng vua Trụ một giản.

Vua Trụ suýt té xuống ngựa, vội bại tẩu vào cung.

Chư hầu đuổi theo, nhưng cửa ngõ môn quân sĩ đóng kíp, không sao vào được, Tử Nha liền gióng kiểng thân quân về trại, kiểm điểm binh tướng thì thấy trận này hao hết hai mươi sáu viên tướng, và mất hơn ba ngàn quân.

Các chư hầu đều thở ra, nói với nhau:

- Không ngờ Trụ Vương lại có sức mạnh dường ấy.

Tử Nha nói:

- Sức mạnh không thắng nổi đạo đức. Kẻ mất đạo đức phải bị diệt vong.

Võ Vương nói:

- Chúng ta đánh với Thiên Tử đã lỗi đạo làm tôi. Tôi thấy Khương Văn Hoán đánh Thiên Tử một giản lòng ta bất mãn quá.

Tử Nha nói:

- Xin Đại vương chớ nghĩ như vậy. Lúc là kẻ nhân đạo, cầm quyền chỉ nước thì là bậc chí tôn, nhưng khi đã xa lìa đạo đức, bỏ mất

thiên mệnh, đạo lý, thì chỉ là một người dâm đạo, hại dân, không coi là Thiên Tử nữa. Đại vương còn thương xót nỗi gì?

Vua Trụ chạy vào đền, ngồi lên ngai than:

- Ta hối tiếc vì không nghe lời trung thần can gián nên ngày nay mới bị nhục. Thương hại Lỗ Nhân Kiệt, Lôi Côn, Lôi Bàng đều vì ta tử trận cả.

Phi Liêm và Ác Lai tâu:

- Bệ hạ võ nghệ như thần, Một mình cự được trăm người mà còn giết được tướng, chỉ rủi ro bị một gián, nhắm chừng ít bữa cũng lành, rồi sẽ ra trận. Hạ thần tưởng chắc thế nào cũng thắng.

Trụ Vương nói:

- Trung thần không còn ai, các tướng chết hết trăm lại bị thương còn mong gì chiến đấu. Nói rồi cỡi giáp vào cung.

Phi Liêm nói với Ác Lai:

- Giặc vây tại Ngộ môn, ngoài chẳng có binh, trong không còn võ tướng, tình thế này chắc chết, chúng ta liệu làm sao? Nếu binh chưa kéo vào đây ngọc đá không còn, vàng thau tiêu hết, chúng ta lâu nay tàn trữ được một số của cải mà phải tan tành thì uổng biết chừng nào.

Ác Lai nói:

- Cần gì phải đắn đo cho mệt. Kể trí thì coi theo tình thế mà làm. Trong ít ngày nữa, Trụ Vương phải chết, chúng ta thừa dịp đầu Châu cũng không mất phần công danh phú quý. Võ Vương nhân đức, Khương Thượng cao minh, chắc không bao giờ làm tội người đầu hàng mà sợ.

Phi Liêm nói:

- Nếu đã có ý ấy thì phải tính một kế nào để lập công. Theo ý tôi thì đợi lúc binh Châu đến phá, chúng ta trộm lấy ngọc ẩn đem giao cho Võ Vương, thế nào chúng ta cũng được quyền cao chức trọng.

Hai người bàn luận với nhau trong có vẻ đắc chí lắm.

Bấy giờ Trụ Vương vào nội cung Đất Kỷ, Hồ Hỷ My và Ngọc Mỹ Nhân đồng ra nghinh tiếp.

Trụ Vương rơi lụy, nói với Đất Kỷ:

- Trẫm coi Cơ Phát là tiểu tử, Khương Thượng là thất phu, chẳng tài cán chi, chẳng dè chúng hội binh tướng quá đông, nhóm chư hầu vây trước ngõ. Trẫm ra binh chém được ít tướng, rủi bị Khương Văn Hoán đập một giảo trúng lưng. Còn Lỗ Nhân Kiệt, Lôi Côn, Lôi Bàng đã liều mình tử trận. Trẫm chắc cơ nghiệp tiên vương đến đây là dứt, ăn năn thì đã muộn.

Trụ Vương thở dài, lau nước mắt rồi nói tiếp:

- Nghĩ thương ba mỹ nhân ở với trẫm tới nay, mà trẫm phải liều mình, để cho chúng bắt ba vị mỹ nhân của trẫm. Một khi trẫm đã chết rồi, thì cả ba ái khanh đều về tay Cơ Phát hết. Trẫm nghĩ đến đó lòng đau như cắt.

Nói rồi nước mắt đầm dề.

Ba nàng yêu thấy vua Trụ khóc thảm thiết cũng động lòng khóc theo, rồi quỳ tâu:

- Ba chúng tôi nhờ ơn bệ hạ yêu dấu lâu nay, ghi lòng khắc cốt

không quên, nay trong ly loạn bệ hạ tính đi đâu? Và bỏ chúng tôi sao đành?

Trụ Vương nói:

- Nếu trăm đề chúng bắt thì nhẹ thể lắm, nên phải từ giã ba ái khanh mà đi kéo trể.

Đất Kỷ níu áo khóc sụt sùi:

- Thần thiếp nghe bệ hạ nói ruột gan như dao cắt. Bệ hạ nỡ bỏ thần thiếp mà đi đâu?

Nói rồi cúi mặt trên đầu gối Trụ Vương mà khóc lớn.
Vua Trụ thương quá, không nỡ bỏ đi, vội hối quân dọn tiệc rượu giã biệt.

Có bài thơ rằng:

Nghĩ tới vui xưa tại Lộc đài,
Dứt tình vì giặc đánh bên ngai
Uyên ương kết cánh từ năm ấy,
Loan phụng chia lìa nội bữa nay
Binh tợn mây đen tan trống rỗng,
Tướng như sao sáng, lặn lai rai
Biệt ly chiến rượu say rồi tỉnh
Đoái lại giang sơn vốn của ai

Vua Trụ uống mãi, Đất Kỷ rót hoài.
Trụ Vương phán:

- Ta uống rượu hôm nay là uống cả nguồn ly biệt.

Đất Kỷ tâu:

- Xin bệ hạ chớ phiền vì thiếp là con nhà tướng, biết cỡi ngựa cầm đao, và Hồ Hỷ My, Ngọc Mỹ Nhân đều có học phép. Đêm nay ba chị em tôi cướp dinh Khương Thượng, đánh đuổi binh Châu, nếu được thành công thì giải phá thành sâu cho bệ hạ.

Trụ Vương nghe nói gượng vui phán:

- Nếu Hoàng hậu ra công dẹp giặc này thì trăm vui sướng biết chừng nào.

Bốn vua tôi cùng uống rượu đến hết canh hai. Ba con yêu nai nịt chỉnh tề đi cướp dinh.

Bấy giờ các chư hầu nóng lòng, hỏi Tử Nha ra lệnh phá đền. Tử Nha tính toán một hồi rồi nói:

- Chỉ trong một ngày Giáp Tý vua Trụ diệt tuyệt, cần gì phải vào cung làm hư hại ngôi báu.

Bởi tính như vậy nên không đề phòng.

Đêm ấy Đất Kỷ, Hồ Hỷ My và Ngọc Mỹ Nhân đồng cỡi ngựa xách song kiếm đi cướp trại. Ba con yêu đều làm phép gió ngút mây bay, binh Châu không biết Đông Tây, chẳng phân Nam Bắc. Binh tuần đều vỡ chạy, tướng tuần cũng ngã lăn, vì trời đất tối tăm, không thấy đường nào chạy. Ba con yêu giết binh Châu rất nhiều.

Khi ấy khí yêu chiếu vào trướng, các tướng nghe hỗn loạn chạy vào bảo.

Tử Nha đánh tay biết ba con yêu hành động, liền truyền các tướng bắt cho được ba con yêu ấy, không để trốn thoát.

Na Tra liền đạp xe tới, Dương Tiễn xách đao giục ngựa ra.
Lôi Chấn Tử bay lên cao cầm côn đập xuống, Vi Hộ ở dưới thấp lấy Giác ma xử quăng lên.
Lý Tịnh múa kích xông vào, Kim Tra, Mộc tra đồng áp đến.

Ba chị em Đất Kỷ hỗn chiến một hồi.
Dương Tiễn kêu lớn:

- Yêu nghiệt! Sao chúng bây không sợ chết đem thầy đến đây mà nạp.

Nói rồi cùng nhau vây phủ rất gắt.
Tử Nha làm phép ngũ lôi, vỗ tay sấm nổ.
Ba con yêu hãi kinh, liền nổi gió chạy về.

Vua Trụ ở trước Ngọ môn đang nghe ngóng tin tức, đợi mãi đến canh tư mới thấy ba nàng hơ hãi chạy đến.
Trụ Vương hỏi:

- Ba khanh đi cướp trại, thắng bại lẽ nào?

Đất Kỷ tâu:

- Khương Thượng đề phòng rất kiên cố. Ba chị em tôi giết được một số binh tướng, nhưng rồi bị trùng vây suýt bỏ mạng.

Vua Trụ nghe nói thất sắc, trở vào buồn bã nói:

- Chẳng ngờ trời đã dứt nghiệp nhà Thương, không còn mong cứu giải.

Đất Kỷ cũng khóc và nói:

- Thiếp cũng quyết cướp trại đuổi binh Châu cho yên xã tắc ngò
đâu Trời chẳng cho khôi phục, bây giờ biết tính làm sao?

Trụ Vương nói:

- Trẫm cũng biết cơ nghiệp nhà Thương đến đây đã dứt, lòng trời
đã khiến như vậy. Thôi trẫm với ba khanh từ giã mạnh ai nấy tìm
chỗ ẩn mình, chẳng nên bận bịu nữa.

Nói rồi Trụ Vương đi thẳng lên lầu Trích tinh.

Đất Kỷ nói với Hồ Hỷ My Và Ngọc Mỹ Nhân:

- Bây giờ Trụ Vương đi liệu mình, còn chị em chúng ta tính trốn
đâu cho khỏi họa.

Hồ Hỷ My nói:

- Chỉ có Trụ Vương mê chúng mình mà thôi, nhắm không ai
thương hại chúng mình hết, bây giờ trốn chỗ nào cũng không khỏi
chết, chi bằng trở về trốn cũ mà nương thân.

Ngọc Mỹ Nhân nói:

- Phải lắm. Chúng ta cùng nhau trở về mả Huỳnh Đế là tiện hơn cả.

Bàn luận xong, ba con yêu bắt cung nga ăn thịt một cặp nữa, mới
chịu ra đi.

Lúc ấy Tử Nha điềm binh lại, và nói với các tướng:

- Ta sơ ý thiếu chút nữa dinh trại tan tành, may nhờ các tướng tài phép mới đuổi được yêu tinh. Nay phải tính trước kéo chúng trốn hết.

Nói rồi truyền đặt bàn hương án, chiếu quẻ xem rõ, rồi nói:

- Nếu trễ chút nữa thì ba con yêu trốn rồi. Vậy Dương Tiễn đi bắt cho được con Trĩ chín đầu là Hồ Hỷ My, Lôi Chân Tử đi bắt cho được Hồ Ly chín đuôi là Đất Kỵ, còn Vi Hộ phải đi bắt cho được Ngọc Mỹ Nhân là cây đờn tỳ bà bằng đá. Nếu để chúng nó trốn hết thì ta xử trảm các ngươi hết.

Ba tướng tuân lệnh, ra khỏi cửa bàn với nhau:

- Chuyện này khó quá! Biết nó trốn ở đâu mà kiếm?

Dương Tiễn nói:

- Bây giờ chúng nó thấy Trụ Vương yếu thế chắc trốn ra ngõ sau cung, chúng ta bay lên mây xem xuống thế nào cũng thấy.

Lôi Chân Tử khen phải, vỗ cánh bay lên mây.

Lúc này ba con yêu ăn thịt cung nga vừa rồi, nổi gió bay lên, tính về hang cũ.

Dương Tiễn trông thấy đón lại kêu lớn:

- Ba con quái chạy đâu cho khỏi. Có ta đến bắt ngươi đây.

Hồ Hỷ My nổi giận, vung gương mắng:

- Chị em ta gởi sự nghiệp Thành Thang cho Cơ Phát, nên chúng bây mới thành công, sao chẳng biết ơn còn bắt lại nghĩa là sao?

Dương Tiễn nổi giận mắg:

- Loài nghiệt súc! Chớ nói nhiều lời, bây mau bó tay chịu trói.

Nói rồi xông vào hỗn chiến. Lôi Chấn Tử xông vào đón Đắt Kỷ lại đánh, Vi Hộ cũng xông vào đánh với Ngọc Mỹ Nhân.

Đánh được một lúc, Dương Tiễn thả Hạo Thiên Khuyển ra, cắn con trĩ gãy hết một đầu, máu nhỏ ra từng giọt, song nó sợ quá quên cả đau đâm đầu chạy.

Bỗng thấy cặp phượng vàng xuất hiện, mùi hương thơm xông lên ngào ngạt, kế đó có hai tiên nữ theo hầu và Nữ Oa cỡi hạc bay đến. Ba con yêu bị hào quang chiếu vào mặt nên chạy không được, túng thế phải quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi không ngờ nưong nưong đến nơi đây, nên nghinh tiếp trễ, xin nưong nưong thứ lỗi. Nay Dương Tiễn và hai tướng quyết đuổi bắt chúng tôi, xin nưong nưong cứu mạng.

Nữ Oa nói:

- Bích vân! Đem dây phược yêu trói chúng nó lại giao cho Dương Tiễn đem về nạp cho Tử Nha trị tội nó.

Bích Vân đồng nhi y lệnh.

Ba con yêu nghe nói vừa khóc vừa thưa:

- Năm xưa nưong nưong dùng phượng chiếu yêu gọi chị em tôi đến, sai vào cung cấm phá trí khôn Trụ Vương, làm nhiều điều trái lẽ, phá tan tành cơ nghiệp Thành Thang. Chúng tôi vâng lệnh làm Trụ Vương hết vây cánh, nước nhà nghiêng ngửa. Nay chúng tôi

định đến tàu cùng nương nương thì bị Dương Tiễn và hai tướng đuổi theo. Xin nương nương cứu mạng chị em tôi. Nếu nương nương bắt chị em tôi giao nạp cho Tử Nha thì nương nương xuất hồ phản hồ sao?

Nữ Oa nói:

- Ta sai chúng bây phá cơ nghiệp vua Trụ là hợp ý trời. Ta có dặn các người là đừng giết hại kẻ vô tội. Song chúng bây không nghe, làm nhiều điều tội ác, giết cả tôi trung. Nay tội đáng chết, sao các người dám bảo ta xuất hồ phản hồ?

Ba con yêu làm thỉnh, cúi mặt không nói một lời.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 97

Lầu Trích Tinh, vua Trụ thiêu mình

Lúc Dương Tiễn, Lôi Chấn Tử, Vi Hộ đang đuổi ba con yêu, xảy thấy hào quang sáng lóa, mùi hương thơm phức, Dương Tiễn xem rõ, nói với Vi Hộ và Lôi Chấn Tử:

- Ấy là Nữ Oa nương nương giáng hạ, chúng ta ra mắt cho mau.

Nói rồi ba người kéo tới lạy và thưa:

- Chúng tôi không dè nương nương đến nên không kịp tiếp nghinh, xin tha tội.

Nữ Oa nói:

- Dương Tiễn, ta đã bắt trói ba con yêu rồi, ngươi dẫn về cho Tử Nha xử tội.

Ba người đồng tạ ơn, dẫn ba con yêu trở lại.

Có bài thơ rằng:

Ba yêu làm dữ hại tôi hiền,
Vua Trụ say mê đến ngựa nghiêng
Mới biết ngày nay trời báo ứng,
Hết trông về ở mé Hiên viên

Dương Tiễn giục ba con yêu xuống trước cửa dinh, còn mình độn thổ về sau.

Quân giữ cửa thấy ba người đàn bà trên mây sa xuống, đều bị trói một dây, kể lại có ba tướng về tới liền báo với Khương Thượng.

Ba tướng được lệnh vào ra mắt.

Tử Nha hỏi:

- Các người đã bắt được ba con yêu chưa?

Dương Tiễn thuật hết mọi việc, Tử Nha truyền dẫn ba nàng vào dinh.

Chư hầu và các tướng xúm lại xem đông nức.

Tử Nha nói với ba yêu nữ:

- Ba đứa bây làm nhiều điều độc ác, hại trăm họ lầm than, làm cho cơ nghiệp Thành Thang bị mất. Tuy là thiên số song cũng tại các người bất nhân, xui Trụ vương chế Bào Lặc đốt trung lương, lập Sái Bồn hại cung nữ, cất Lộc đài làm hao tổn của, dân khó bỏ thân, bày Tử Trì, Nhục Lâm giết thị thần, thái giám, chặt xương xem tủy, mổ bụng coi thai, thất đức kẻ không cùng, dẫu thiên hạ lóc thịt các người vẫn chưa đền hết tội.

Đất Kỷ quỳ lạy, khóc lóc thưa:

- Thiếp ở Ký Châu, con gái Tô Hộ, nương phòng khuê từ tấm bé không hiểu việc đời, bởi Thiên Tử lấy oai trời, đòi vào cung hầu hạ nên phải tuân theo chẳng ngờ Khương Hoàng hậu chiều trời sớm. Thiên Tử ép thiếp lên thay mặt Chánh Cung, việc gì cũng do đại thần, điều chi cũng bởi quyền Thiên tử, thiếp chẳng qua là một đứa đàn bà nâng khăn sửa trật, dọn cung, dâng rượu mà thôi, còn việc triều đình thiếp tự chuyên sao được? Bởi Trụ vương thất chánh đến bá quan can gián còn chẳng được thay, huống chi tôi là phận đàn bà mà ngăn cản vua làm sao? Nay Nguyên soái oai vang bốn biển, Võ Vương đức trải khắp chư hầu, chẳng bao lâu Trụ vương cũng sẽ dâng nước đầu. Nguyên soái có giết một đứa đàn bà cũng chẳng ích chi? Lời xưa có nói: "Đàn ông có lỗi không luận đến đàn bà."

Xin Nguyên soái rộng lòng cho tôi về được quê quán thì tôi đội ơn ngàn thuở".

Tử Nha nói:

- Người mượn tiếng con gái Tô hầu để nói my với thiên hạ, chứ ta đã biết rõ người là Hồ Ly tinh, khi Đất Kỷ nghỉ tại trạm Ký Châu, người hóp hồn nhập vào xác, rồi vào cung xui khiến Trụ vương làm nhiều việc bất nhân. Nay bị bắt còn tìm lời gỡ tội cũng chẳng lợi ích gì.

Nói rồi truyền quân dẫn Đất Kỷ ra ngoài xử trảm.

Tả đạo vâng lệnh.

Các chư hầu nghe Đất Kỷ nói trúng lý đều động lòng thương, không tin là yêu quái.

Còn hai con yêu quỷ trước trại.

Tử Nha truyền Dương Tiễn coi việc giám sát Hồ Hỷ My, Vi Hộ coi việc giám sát Ngọc Mỹ Nhân, còn Lôi Chấn Tử coi giám sát Đất Kỷ.

Dương Tiễn vâng lệnh làm phép trấn trên đầu Hồ Hỷ My, Vi Hộ làm phép trấn trên đầu Ngọc Mỹ Nhân rồi truyền Tả đạo xử trảm, hai con quỷ rụng đầu.

Dương Tiễn và Vi Hộ đem hai thủ cấp vào trình.

Còn Lôi Chấn Tử khiến quân trói Đất Kỷ ngoài cửa ải.

Đáng lẽ trong trường hợp này Đất Kỷ mặt ủ mày chau, nhưng trái lại mặt Đất Kỷ nở hoa, những đường thanh sơn cảm thú nổi bật lên trên hình hài nhi nữ, khiến cho ai trông thấy cũng động lòng.

Tên tả đạo trông thấy Đất Kỷ cặp mắt hữu tình, miệng nói duyên

dáng, hàm răng như hạt lựu, môi tợt thoa son, đứng nhìn không nháy mắt.

Khi Lôi Chấn Tử truyền khai đao, Đắt Kỷ nói với tên tả đao rằng:

- Thiếp chết thật hàm oan, xin tướng quân dừng tay trong giây phút. Sớm muộn cũng chết nhưng tướng quân rộng lòng thêm một khắc giá ngàn vàng.

Tên tả đao thấy Đắt Kỷ gọi mình bằng tướng quân lòng thêm lính quýnh, đã sẵn ý thương hoa tiếc ngọc, bây giờ lại được mỹ nhân lấy lòng như vậy, nên tay chân rời rã, cầm đao không nổi nữa, thả rơi xuống đất, mình mẩy chết tê, cặp mắt nhìn Đắt Kỷ trân trân không nháy.

Lôi Chấn Tử thấy tả đao rút gươm, đứng sững như hình trờng, liền truyền tên khác đến thay. Tên ấy nghe Đắt Kỷ năn nỉ cũng rơi gươm, đứng trơ như tên trước.

Lôi Chấn Tử đòi ba bốn tên Tả đao kế tiếp, tên nào cũng chết trân như vậy, cắt gươm không nổi.

Lôi Chấn Tử tuy hò hét, khiến Tả đao hạ thủ nhưng thật ra chính Lôi Chấn Tử thấy dung nhan và nghe lời năn nỉ của Đắt Kỷ cũng rùn lòng, chân bước tới không nổi.

Lôi Chấn Tử nghĩ thầm:

- Chẳng biết con yêu này có tà thuật gì mà làm mê hoặc mọi người như vậy? Nếu tình trạng này tiếp diễn mãi thì làm sao chém Đắt Kỷ được.

Nghĩ rồi cố gắng lê bước đến trước trưởng báo lại với Tử Nha:

- Thừa sự thúc, tôi không làm nổi trách nhiệm này.

Bấy giờ Tử Nha đã truyền bêu đầu Hồ Hỷ My và Ngọc Mỹ Nhân, thấy Lôi Chấn Tử vào tay không, lại nói như vậy, vụt miệng hỏi:

- Cữu vĩ hồ ly tinh đã chạy mất rồi sao?

Lôi Chấn Tử thuật chuyện lại.
Tử Nha nổi giận mắng:

- Người giám sát một con yêu mà không xong, còn mặt mũi nào làm tướng. Còn các tên Tả đao tội đáng chém đầu.

Nói rồi truyền Dương Tiễn và Vi Hộ ra thay Lôi Chấn Tử coi việc giám sát.

Hai người tuân lệnh, dẫn các tên đao phủ mới ra, bắt các tên đao phủ cũ trối lại, chờ chém Đất Kỷ xong sẽ xử tội các tên đao phủ bất lực ấy.

Chẳng ngờ bọn đao phủ mới này khi đến nơi thấy Đất Kỷ thì tay chân cũng rời rã, mình mẩy tê cứng, không sao cầm nổi cây đao.

Dương Tiễn trong người cũng thấy nôn nao, nói với Vi Hộ:

- Nó là con hồ ly tu luyện ngàn năm, có tài làm cho người ta mê mẩn. Rất đổi, Trụ vương là vị Chúa, còn phải say đắm đến mất nước, hưởng hồ ly quân gia. Chúng ta phải vào thừa lại với sự thúc định liệu, kéo giết oan bọn Tả đao tội nghiệp.

Hai người vào thừa lại với Tử Nha.
Các chư hầu nghe nói lấy làm lạ, đều có ý muốn ra pháp trường xem thử.

Tử Nha cùng chư hầu ra đến nơi, cảm thấy Đất Kỷ xinh đẹp mười phần, nhan sắc quyến rũ thật khó lòng giết. Tâm trạng mọi người đều giống nhau là tiếc ngọc, thương hương, nhưng không ai dám nói.

Tử Nha nói với mọi người:

- Nó là con hồ ly tu luyện ngàn năm, nên có thuật khêu gợi, làm cho lòng người mê mẩn. Rất đổi các đệ tử tiên gia còn không cầm lòng được, thì người thường làm sao không động tâm. Thế này tôi phải dùng đến bữa bói mới trừ nó được.

Nói rồi khiến Dương Tiễn vào lấy bầu gươm phép đặt bàn hương án, để hồ lô trên bàn, và van vái:

- Xin bữa bói trở mình.

Các chư hầu và binh tướng ai nấy đều hồi hộp. Sự hồi hộp ấy thật khó tả. Có lẽ họ không nỡ giết một mỹ nhân sắc nước hương trời như Đất Kỷ chăng?

Tử Nha vái dứt tiếng thì nắp hồ lô mở ra, hào quang chiếu sáng lóa. Trong hào quang hiện ra một cây gươm có hai con mắt và hai cái cánh chiếu thẳng vào đầu Đất Kỷ.
Đất Kỷ biết lưỡi gươm Lục yểm lợi hại dường nào rồi, đành nhắm mắt chịu phép.

Lưỡi gươm bay qua lại hai lần trên không trung đầu Đất Kỷ rụng xuống, máu vọt ra lai láng.

Các chư hầu đều thương tiếc, chắc lưỡi thở ra.

Người sau có thơ rằng:

Tả đao mê mẩn đứng xuôi tay,
Bởi sắc khuynh thành nhắm dễ say
Tranh vẽ mịn màng coi cũng kém,
Hoa cười tươi tốt vẫn không tà
Hóp hồn gái ngọc thương khi trước,
Sốt mặt anh hùng gớm buổi nay
Yêu quái hại người, người khác hại,
Bia danh Đất Kỷ thật oan thay

Tử Nha chém Đất Kỷ xong, truyền bêu đầu.
Các chư hầu trông thấy càng thương xót.

Bấy giờ Trụ Vương đang ngồi tại đền Hiên thánh thấy cung nga chạy ủa vào đông như kiến, lấy làm lạ hỏi:

- Các người vì sao kinh hãi? Hay giặc đã vào trong cung?

Cung nga quỳ tâu:

- Ba vị nương nương đang đêm đi đâu mất, nên chúng tôi phải vào đây tâu lại.

Ấy là cung nga sợ tội, nên đến báo với Trụ Vương, thực không phải mền tiếc.

Trụ Vương nghe tâu, liền khiến cung nga đi lục soát khắp cung điện để tìm kiếm, và tâu lại.

Nhưng sự tìm kiếm ấy chẳng mang lại kết quả nào.
Chẳng bao lâu nội thị vào tâu:

- Ngoài cửa, Tử Nha bêu đầu ba vị nương nương.

Vua Trụ nghe tâu thất kinh, liền bước xuống lầu Ngũ phụng xem thử, quả nhiên thấy rõ ràng ba chiếc đầu của ba giai nhân bẹo bên đường.

Người sau có thơ rằng:

Ngọc nát hoa rơi thật thảm thương,
Tóc mây, da tuyết bẹo bên đường
Ca thanh, múa lịch theo luồng gió,
Tướng dụ, lời khôn vắng cõi dương
Gối phụng ngựa nghiêng mơ má phấn,
Phòng loan man mác bật mùi hương
Bể dâu thay đổi đà ra thế,
Nghĩ lại dường như cắt thịt xương

Trụ Vương thở dài than ngắn, xảy nghe pháo nổ dậy đất, binh ó vang trời, biết chừ hầu đã xâm nhập hoàng cung, liền vội vã xuống lầu Ngũ Phụng qua đến điện Cửu Giang. Ở đây, tiếng quân reo, tiếng trống trận càng chát chúa hơn, Trụ Vương liền lên lầu Trích Tinh để cho xa bớt.

Nhưng khi đến lầu Trích Tinh thì quang cảnh thường ngày lại khác xưa, lòng Trụ Vương không còn thấy ngôi lầu cao nây âm áp, tươi đẹp nữa, mà thấy mười phần trống trải, mặc dầu các đồ vật trên lầu không thiếu món nào.

Một luồng gió thổi đến làm cho Trụ Vương rùng mình rớn óc, cảm thấy hình như muôn ngàn hồn oan từ dưới Sái Bồn hiện đến. Rồi trước mặt Trụ Vương hàng vạn người bỏ tóc xỏa, áp tới trước mặt vua Trụ đòi thưởng mạng. Lại thấy Triệu Khải, Mai Bá kêu lớn:

- Hôn quân. Nay đã đến ngày cùng tận rồi.

Trụ Vương hơ hải bỏ chạy lại thấy Khương hậu níu lại mắng:

- Hôn quân vô đạo, giết vợ hại con, nay đã đến ngày tuyệt mạng rồi, mặt mũi nào nhìn thấy các bậc tiên vương nơi chín suối. Trụ Vương hất tay Khương hậu, vừa chạy được ít bước thấy Giả thị chỉ vào mặt mắng:

- Hôn quân bênh vợ, làm sỉ nhục ta ném xuống lầu, nay số mạng đã tuyệt, còn chạy đi đâu nữa.

Nói rồi tát vào mặt Trụ Vương một cái. Trụ Vương giật mình tỉnh lại, mới biết vừa rồi mình bị hôn mê.

Tuy vậy, Trụ Vương cũng sợ hãi, thất thiểu bước lên trên chót lầu. Quan giữ lầu vội nghênh tiếp.

Trụ Vương thấy mặt Châu Thăng, buồn bã nói:

- Tiếc rằng ta không nghe lời can gián của trung thần, nên ngày nay mới sanh ra có sự như vậy. Ăn năn thì đã muộn. Nghĩ lại, trẫm là một vị chí tôn, không lẽ đợi chúng phá được thành vào bắt làm nhục. Trẫm muốn liều mình lại e thân xác còn đó thiên hạ đàm tiếu chỉ bằng lập giàn hỏa tự thiêu mình trọn vẹn. Vậy người mau làm cho ta một giàn hỏa trên lầu này chớ nên trễ nải.

Châu Thăng khóc và tâu:

- Tôi theo hầu bệ hạ đã lâu năm, nay gặp hoạn nạn đã không có tài gì để báo quân vương thì lẽ nào lại đi thiêu chúa.

Nói rồi khóc rống lên.

Trụ Vương phán:

- Ấy là trời khiến, người có tội chi? Vả lại trước kia trăm có nhờ Cơ Phát xem số đoán rằng về sau trăm bị chết thiêu đó cũng là số mạng tránh sao được. Hãy lập giàn hỏa cho mau kéo trể.

Châu Thằng không nỡ, lay lục cầu khẩn đôi ba lần xin Trụ Vương chậm chậm sẽ tính kế. Vua Trụ nổi giận nói:

- Việc đã gấp rồi, trăm tính hết kế, không còn cách nào hay hơn nữa. Nếu ở để chur hầu phá Ngộ môn vào đây thì tội của người chẳng nhỏ. Phải lập giàn hỏa cho ta lập tức.

Châu Thằng cực chẳng đã phải xuống lầu, chất củi và đồ thuốc dẫn hỏa làm một cái giàn lớn.

Còn Trụ Vương mặc triều phục, mở cửa lầu Trích Tinh, cầm Ngọc Khuê ngồi chính giữa, Châu Thằng châm lửa.

Giây phút, ngọc lửa cháy bùng xung quanh lầu đỏ rực.

Cung nga xem thấy đều kêu khóc chạy qua cung khác ẩn mình.

Châu Thằng khóc lớn:

- Bệ hạ ôi! Tôi cũng xin chết theo cho tròn trung tiết.

Nói rồi nhảy vào đồng lửa.

Người sau có thơ rằng:

Trích tinh ngọn lửa cháy bùng lên,
Ngọc nát vàng tan cháy rụi đền
Cơ nghiệp Thành Thang thành tro bụi,
Sáu trăm năm lẻ nghĩ buồn tênh

Châu Thằng liệu mình chết theo Chúa nghĩ cũng đáng khen.
Trụ Vương thấy lửa cháy, vỗ ngực than:

- Ta chẳng nghe lời can gián của trung thần, nên ngày nay mất cả cơ nghiệp, mặt nào còn trông thấy các tiên vương nơi chín suối.

Bấy giờ Tử Nha đang đốc quân phá cửa ngo môn, xảy nghe quân báo:

- Lửa cháy nơi lầu Trích Tinh rất dữ.

Tử Nha dắt Võ Vương và chư hầu đến xem thử.
Võ Vương thấy trên chót lầu có một người mặc áo vàng, đội mũo
trầm, cầm Ngọc Khuê, bốn phía khói un mù mịt không rõ mặt, liền
hỏi tả hữu:

- Phải Thiên Tử ngồi trên lầu chăng?

Tử Nha tâu:

- Chính là hôn quân vô đạo đó. Bởi hôn quân độc ác mười phần,
nên nay bị trời phạt chết thảm.

Võ Vương nghe nói lấy tay áo che mặt, quay ngựa về dinh.
Tử Nha tâu:

- Tại sao Đại Vương có cử chỉ như vậy?

Võ Vương nói:

- Tuy Trụ Vương bạo ngược mặc lòng, song trước giờ chết tất hối
hận. Chúng ta không thể đứng nhìn một kẻ sắp thiêu mình trong

đồng lửa, thà trở về để trước mắt khỏi thấy cảnh thương tâm.

Tử Nha nói:

- Việc đời có nhân quả. Kẻ làm dữ phải mang hậu họa, làm sao tránh khỏi. Đại Vương thấy thương tâm, chẳng qua là do lòng nhân đại của Đại Vương mà thôi, chứ cái chết của Trụ Vương thật xứng đáng.

Võ Vương vẫn bỏ ra về.

Các chư hầu thấy vậy đồng theo Võ Vương trở về hết.

Còn Tử Nha ở lại xem lửa cháy, xảy thấy lầu Trích Tinh bị sập, đánh ầm một tiếng dường như núi lở, chôn vùi Trụ Vương vào giữa.

Linh hồn Trụ Vương đã lên đài Phong Thần.

Khi ấy các quan ngự lâm và cung nga mở cửa ra đón chư hầu.

Tử Nha truyền rước Võ Vương và các chư hầu nhập cung.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 98

Phá Đài bấu, nhà Châu thí của

Trong lúc các quân nhân ra sức chữa lửa, Tử Nha họp mặt với Võ Vương và chư hầu nghị luận.

Võ Vương nói:

- Trụ Vương vô đạo, các cung nhân và triều thần lâu nay mang họa, những kẻ nào càng gần Trụ Vương càng khổ nhiều; nay Trụ Vương đã chết, chúng ta chớ làm cho những người ấy khổ thêm, vậy phải cấm quân sĩ không nên thừa dịp này cướp bóc hãm hại muôn dân.

Tử Nha tuân lệnh truyền ra cho quân sĩ biết kẻ nào lợi dụng việc chữa lửa, lấy của giết người thì sẽ chiếu theo quân luật xử tử. Võ Vương nhìn về phía đông thấy hai mươi cây cột đồng đỏ rực lấy làm lạ hỏi Tử Nha:

- Chẳng hay đó là vật gì vậy?

Tử Nha tâu:

- Đó là Bào Lạc do Trụ Vương chế ra để đốt các quan Gián nghị.

Võ Vương kinh hãi than:

- Như vậy thì làm sao quốc thái dân an được. Chẳng những nạn nhân trông thấy hết hồn, cho đến ta cũng khiếp vía. Thật Trụ Vương không có dạ thương người.

Tử Nha nói:

- Bào Lạc mới là một trong những lối hành hình tàn nhẫn của Trụ Vương mà thôi.

Võ Vương hỏi:

- Còn gì tàn nhẫn nữa?

Tử Nha liền thỉnh Võ Vương đến lầu Trích Tinh và chỉ Sái Bồn cho Võ Vương xem.

Võ Vương thấy dưới hầm rắn bò ngổn ngang trông khiếp vía, vội hỏi:

- Vật gì vậy?

Tử Nha tâu:

- Đó là Sái Bồn, chỗ nuôi rắn độc để kẻ nào không tuân mệnh. Trụ vương truyền lột hết quần áo ném xuống cho rắn xé xác.

Võ Vương nghe nói lạnh mình.

Tử Nha lại chỉ Tử Trì, Nhục Lâm cắt nghĩa rõ từng chút.

Võ Vương than:

- Ta không ngờ Thiên Tử không có lòng nhân đức, chẳng chút lương tâm.

Võ Vương thấy lửa còn cháy, khói đen ngun ngút, số cung nga chết cháy hơn phân nửa, hơi tanh khét lẹt, lòng không đành, liền truyền:

- Hãy cứu lấy thi thể bị nạn đem ra ngoài chôn cất cho tử tế.

Rồi lại hỏi Tử Nha:

- Chẳng biết thi thể Trụ Vương ở đâu? Chúng ta phải tìm cho được làm lễ an táng, nếu để vậy chúng ta mang tội không nhỏ.

Tử Nha trả lời:

- Trụ Vương vô đạo, chết như vậy là do trời phạt, nay Đại Vương nhân đức, truyền tống táng thì lòng nhân của Đại Vương không gì bì kịp.

Liền khiến quân tìm xác Trụ Vương tẩm liệm và tống táng theo lễ Thiên tử.

Sau đó, Võ Vương cùng Tử Nha và chư hầu đến Lộc đài, xem thấy lầu cao chót vót, cảnh vật xinh tươi, trong đài gắn toàn những châu báu, ngọc ngà hào quang sáng lóa, Võ Vương chắt lưỡi than:

- Thiên Tử thù của dân xa xỉ như vậy bảo dân chúng không cùng khổ sao được. Đã không có lòng thương dân thì mất nước là chuyện dĩ nhiên.

Tử Nha trả lời:

- Từ xưa đến nay, hễ tiết kiệm thì lâu dài, xa xỉ thì mất nước. Kẻ mình quân lấy đức hạnh làm quý không coi châu báu, ngọc ngà là đẹp.

Võ Vương nói:

- Dân chúng lâu nay bị đóng góp vào Lộc đài nên cùng khổ, nay cũng nên phá Lộc đài chia của cho dân nghèo, lại lấy kho lúa tại Cự Kiêu phát chẩn cho dân chúng bớt đói khổ.

Tử Nha nói:

- Đại Vương có ý như vậy thì đức rải bốn phương. Xin truyền lệnh lập tức.

Võ Vương làm y lời, truyền phá Lộc đài lấy báu vật phân phát cho dân và phá kho lấy lúa cấp chẩn.

Dân chúng được của mừng rỡ vô cùng.
Xảy có tin vào báo:

- Bất được đưa con út của Trụ Vương là Võ Cảnh hiện trốn sau hậu cung.

Võ Cảnh là con trai của Đất Kỷ mới sanh sau.
Võ Cảnh tuy còn nhỏ, song cũng khôn lanh, thấy Võ Vương liền sụp lạy.
Chư hầu nổi giận nói:

- Ân Thọ vô đạo, tội ác đầy đầy, cũng nên chém Võ Cảnh để đền tội với thiên hạ.

Võ Vương can:

- Trụ Vương lỗi đạo là tại Đất Kỷ và nịnh thần bày, còn Võ Cảnh có tội chi? Rất đổi các quan đại thần như Tỉ Can, Vi Tử mà còn không can gián được thì Võ Cảnh một đứa bé bỏng làm gì được? Thói thường tội của cha không luận đến con, các chư hầu nên noi đức ấy sau này. Chúng ta đợi có một tân quân là yêu cầu phong cho Võ Cảnh một cõi ngỗ hầu nối kiếp lửa hương, như vậy tức là chúng ta đền ơn Thiên Tử vậy.

Chư hầu không dám cãi. Khương Văn Hoán nói:

- Nay các việc đã xong, chúng ta cũng nên tôn một tân quân lên kế vị, trời không thiếu một ngày vắng mặt nhứt, nước không nên để một bữa thiếu vua. Hễ ai có nhân đức thì ra trị thiên hạ. Tôi thấy Võ Vương nhân đức có thừa, đáng mặt lên ngôi thiên tử, xin tính chuyện ấy cho đẹp dạ chư hầu.

Các chư hầu đều nói:

- Khương hiền hầu luận phải lắm.

Võ Vương nói:

- Tôi đức mỏng tài hèn, chỉ lo giữ mình cho trong sạch còn chưa xong, dám đâu trị thiên hạ. Tôi ước mong được về nước giữ đạo thần tử mà thôi. Xin chư hầu chọn người khác cho xứng đáng với chức vị thiên liêng ấy.

Khương Văn Hoán nói:

- Đại Vương chớ nên khiêm nhượng. Hiện nay nhắm trong thiên hạ không ai nhân đức bằng Đại Vương, bởi vậy chư hầu đều từng phục nhà Châu, chỉ ước mong được có ngày hôm nay. Nếu Đại Vương từ chối thì thật phụ lòng tám trăm chư hầu theo Đại Vương đến đây trừ bạo cứu dân.

Võ Vương nói:

- Tôi đức hạnh bao nhiêu mà hiền hầu nói quyết như vậy, xin chọn kẻ khác đủ tài đức lên nối trị ngôi trời mới xứng.

Khương Văn Hoán nói:

- Xưa vua Nghiêu có con trai là Đon Châu, kém bề nhân đức nên vua Nghiêu nhường ngôi vua Thuấn. Sau Thuấn sanh con là Thương Quân cũng ít đức nên truyền ngôi cho vua Hạ Võ. Vua Hạ Võ sanh ông Khải hiền đức nên mới truyền ngôi cho, kế vị được mười bảy đời đến đời vua Kiệt bạo ngược vua Thành Thang lấy nhân đức đuổi vua Kiệt ra đất Nam Sào gây dựng nhà Thương, truyền đến đời Trụ Vương thì vì Trụ Vương vô đạo mà nhà Thương bị mất. Thế thì nhân đạo là yếu tố xứng đáng để trị đời. Đại Vương không dùng việc can qua mà thu phục tám trăm chư hầu, thì đã thấy đức độ Đại Vương đến bậc nào rồi. Trời khiến nhà Thương về nhà Châu, Đại Vương từ chối sao phải.

Võ Vương nói:

- Đức hạnh tôi còn kém, đâu dám sánh với Hạ Võ, Thành Thang?

Khương Văn Hoán nói:

- Chúng tôi theo Đại Vương đến đây trừ bạo cứu dân, nay Đại Vương từ chối không nhận ngôi thiên tử thì chúng tôi biết cử ai bây giờ?

Võ Vương nói:

- Khương hầu tài cao đức trọng, đáng thay mặt nhà Thương trị thiên hạ. Các chư hầu đều nói lớn:

- Chư hầu đầu Châu đã lâu, xin Đại Vương đừng khiêm nhượng. Nếu Đại vương quyết lòng từ chối thì chư hầu ai về nước nấy, trên không Thiên tử, mạnh ai nấy tranh hùng, thiên hạ hãy còn loạn lạc nữa.

Tử Nha nói:

- Xin quý vị đừng nóng nảy, để thủng thỉnh bàn luận thế nào cũng yên.

Nói rồi quay lại tâu với Võ Vương:

- Bấy lâu nay chư hầu kéo đầu Châu chính là muốn trừ bạo, cứu dân, tôn Đại Vương lên ngôi Thiên Tử để thiên hạ thái bình, ấy là điềm nhân thuận, thiên lý từng. Hễ lòng người thuận thì trời phải theo. Nếu Đại Vương cãi lòng người, trái mệnh trời chỉ thiên hạ loạn, các chư hầu sẽ mạnh ai xâu xé nhau, thành ra cuộc cứu dân trừ bạo hôm nay chẳng ích gì cả.

Võ Vương nói:

- Tuy chư hầu có lòng thương, song ta tự xét tài hèn, đức mỏng, đảm đương nhiệm vụ to tát sẽ làm trò cười cho thiên hạ, và để tiếng xấu về sau.

Khương Văn Hoán nói:

- Lòng muôn người như một, ước ao Đại Vương lên kế vị ngôi trời xin tính việc ấy cho sớm kéo thiên hạ ngã lòng.

Tử Nha nói:

- Xin Đại Vương lên ngôi đỡ, nếu sau này có người nào hiền đức hơn mình thì Đại Vương nhường ngôi lại cũng chẳng muộn.

Chư hầu hiểu dụng ý của Tử Nha đều hết sức đốc vào.

Tử Nha liền vẽ họa đồ đài tôn vương và đặt văn sớ, rồi giao cho Châu Công Đán sửa sang mọi việc.

Châu Công Đáng coi theo họa đồ cát đài cao ba tầng, chính giữa đặt bàn hoàng thiên hậu thổ hai bên có bàn thần núi, thần sông tả hữu có mười hai cây địa chỉ, mười hai cây cờ ấy đều cắm dưới đất. Xung quanh tầng trên thì dùng mười cây cờ Thiên cang. Lại có bốn cây cờ tứ quy án theo bốn mùa. Lễ vật cúng tế bày ra rất long trọng.

Bảy giờ Tử Nha thỉnh Võ Vương lên đài cùng tế, Châu Công đọc sớ rồi đốt đi.

Võ Vương ngồi giữa, chư hầu châu chực hai hàng nhạc thiều trỗi lên, ai nấy tung hô vạn tuế.

Chúc lạy xong, Võ Vương phán:

- Các khanh bình thân. Trẫm đại xá thiên hạ.

Phán rồi xuống đài truyền chỉ dọn yến tiệc đãi đấng.

Rạng ngày Võ Vương lâm triều, chư hầu, văn võ châu chực đủ mặt, Võ Vương phán:

- Trụ Vương thất chánh thâm của dân xa xỉ, làm cho đất nước lụy mình. Nay trẫm nhờ ơn chư hầu tôn lên ngôi thiên tử, trẫm xuất hết của kho vua Trụ mà thưởng các chư hầu. Châu ngọc, vàng bạc trên Lộc đài cũng chia nhau luôn thể. Xin các vị chư hầu về nước giữ theo đạo chánh, dùng kẻ hiền năng, lạy dân lấy kỷ cương làm trọng lấy đức làm lòng, lấy tín nghĩa làm nhân bản.

Chư hầu vâng lệnh từ tạ kéo binh về nước. Còn Võ Vương truyền

phá hết lầu đài vua Trụ cấp phát tiền của cho dân, tha tù Cơ Tử, phong mộ Tỷ Can viếng nhà Thương Dung, thả cung nga về xứ.

Thiên hạ thấy việc binh chấm dứt, mừng rỡ khôn cùng.
Võ Vương ở nán lại Triều Ca hơn mười bữa, chiêu an bá tánh xa gần, đâu đâu cũng từng phục.

Tử Nha tâu:

- Xin bệ hạ chọn người hiền đức để trấn nhậm Triều Ca.

Võ Vương phán:

- Tự ý Thượng phụ xếp đặt.

Tử Nha nói:

- Bệ hạ đã không giết Võ Cảnh thì cũng nên ra ơn cho Võ Cảnh ở Triều Ca giữ phần hương khói. Nhưng phải dùng người giám thủ mà giữ gìn.

Võ Vương phán:

- Để mai lâm triều sẽ thương nghị.

Rạng ngày, Võ Vương lâm triều phán rằng:

- Nay trăm phong Võ Cảnh trấn tại Triều Ca, nối đời thờ phụng nhà Thương. Các khanh định ai làm Giám quốc.

Quần thần đồng tâu:

- Việc này phải dùng người thân của vua mới được. Chúng tôi nhắm hai vị ngự đệ là Cơ Thúc Tiên và Cơ Thúc Độ có đủ tài trí để dùng việc này.

Võ Vương y lời, giao cho hai vị ngự đệ ở lại Triều Ca làm Giám quốc với Võ Cảnh.

Hôm sau Võ Vương lên xe về nước. Khi ngự giá vừa ra khỏi ngo môn thì thấy bá tánh đón đường lạy, và tâu:

- Bệ hạ cứu chúng dân trong cơn nước lửa, thật chúng tôi cảm đức mười phần. Xin bệ hạ đình giá để chúng tôi đền ơn.

Võ Vương an ủi:

- Trẫm đã để hai vị ngự đệ ở lại Triều Ca làm Giám quốc thì cũng như trẫm có mặt tại đây miễn các người tuân theo phép nước, lấy nhân đạo làm gốc là đủ rồi cần gì phải lạy tạ. Nói rồi quay lại dặn Cơ Thúc Tiên và Cơ Thúc Độ.

- Hai khanh phải lấy dân làm gốc, đừng bao giờ để cho dân khổ nhọc, được như vậy mới giữ được quốc thái dân an, bằng trái lời trẫm thì tội chẳng nhỏ.

Phán rồi truyền đẩy xe ra khỏi Triều Ca, bá tánh theo đưa còn khóc lóc sụt sùi.

Võ Vương dẫn binh đến Mạnh Tân, qua khỏi Huỳnh Hà, lần hồi vượt qua năm ải. Ngày khai hoàn vui vẻ ghê!

Khi đi khỏi núi Kim Khê, đến núi Thù Dương bỗng có hai đạo sĩ đến đón đầu binh.

Quân chạy về báo:

- Có hai đạo sĩ mời Nguyên soái ra nói chuyện.

Khương Tử Nha ra xem thì thấy hai người ấy là Bá Di, Thúc Tề, liền hỏi:

- Chẳng hay hai vị đến đây dạy việc chi?

Bá Di hỏi lại:

- Hôm nay Nguyên soái đem binh về nước chẳng hay Trụ Vương ra thế nào?

Tử Nha đáp:

- Trụ Vương vô đạo, thiên hạ đều trở lòng, tôi đem binh qua năm ải hợp chư hầu tại Mạnh Tân, Trụ Vương tuy đông binh; nhưng vô đạo không thể thắng chính đạo. Bởi có ấy Ân Thọ tự thiêu mình, Võ Vương vào triều ca lấy các kho lúa phát chẩn cho dân, phá hết đền đài của Ân Thọ đã hút máu xương thiên hạ, thả tù Cơ Tử, phong mộ Tỷ Can viếng nhà Thương Dung tỏ ra kính hiền đãi sĩ. Chư hầu đều phục, tôn Võ Vương lên nối ngôi Thiên tử. Nay nhà Thương đã thuộc về nhà Châu.

Bá Di, Thúc Tề ngược mặt lên trời khóc lớn nói:

- Thảm thay! Thảm thay! Đem dữ mà đổi dữ ta còn trông nổi gì?

Nói rồi lui vào núi Thú Dương chẳng ăn cơm nhà Châu, hái rau rán, rau díp ăn cho đỡ dạ. Sau hai người này làm ra thể ca "Ăn rau" người đời đều biết.

Có một người đàn bà gặp Bá Di, Thúc Tề, liền hỏi:

- Vì sao hai ông không ăn cơm nhà Châu?

Bá Di, Thúc Tề thuật lại; người đàn bà cười nói:

- Chẳng ăn cơm nhà Châu mà ăn rau nhà Châu thì cũng vậy.
Bá Di, Thúc Tề bỏ cả ăn uống chết tại núi Thú Dương.

Người sau có thơ rằng:

Vua Võ hưng binh trước đón đàng
Lòng trung một tấm nhớ Thành Thang
Hai phần đã hết còn chung thỉ
Muôn thác không từ chọn chữ cang
Bờ cõi đời nay buồn chẳng có
Non sông chúa cũ nghĩ thêm càng
Thương ôi, thẹn mặt không cầu sống
Chê gạo nhà Châu xuống suối vàng

Tử Nha kéo binh đi khỏi núi Thú Dương đến núi Yên Sơn, thấy dân Châu nghênh tiếp đây đường.
Rồi đến Tây Kỳ có Táng Nghi Sanh, Hoàng Cồn dẫn bá quan tiếp giá, đồng quỳ lạy trước xe.

Võ Vương thấy Hoàng Thiên Tước theo sau lưng Hoàng Cồn liền phán:

- Trẫm chinh Đông năm năm nay, thấy các quan tiếp giá lòng bùi ngùi:

Táng Nghi Sanh tâu:

- Nay bệ hạ đã lên ngôi trời, đáng lẽ vui mừng mới phải. Chúng tôi tiếp giá thấy mặt rồng ử rữ là tại làm sao?

Võ Vương nói:

- Bởi trăm muốn hội chư hầu nên phải qua năm ải, các tướng theo trăm kẻ mất người còn, không được chung hưởng hạnh phúc, nên trăm buồn quá.

Táng Nghi Sanh tâu:

- Đạo làm thần tử thì liệu mình với Chúa, để tiếng thơm muôn đời. Nếu bệ hạ có thương thì phong tước lộc cho con cháu cũng đủ đền đáp thâm ân, cần gì phải buồn bã.

Võ Vương về tới đền, thiên hạ theo xem như hội.

Võ Vương vào ra mắt Thái Khương, Thái Nhâm rồi vào cung.

Thái Cơ mừng rỡ đón tiếp.

Võ Vương truyền dọn yến tiệc thiết đãi bá quan.

Rạng ngày Võ Vương lâm triều, bá quan vào chầu, Tử Nha tâu:

- Tôi phạt Trụ đã xong, bệ hạ dựng nghiệp nhà Châu đã yên, song còn mấy người tử trận chưa phong thần, xin bệ hạ cho tôi về núi Côn Lôn ít ngày, để lãnh sắc của Chương giáo tôn sư mà phong thần cho rồi việc.

Võ Vương y tấu.

Xảy có quân báo:

- Phi Liêm và Ác Lai là tôi vua Trụ trước kia bỏ trốn, nay tìm đến xin ra mắt bệ hạ.

Võ Vương hỏi Tử Nha:

- Hai người ấy là tôi của vua Trụ đến đây ra mắt trẫm làm gì?

Tử Nha tâu:

- Phi Liêm và Ác Lai là hai đức tôi nịnh của Trụ Vương, trong loạn lạc ẩn mình, nay thái bình đến đây nhờ tước lộc. Loài gian hùng như vậy còn để làm chi? Song tôi đã có việc dùng, xin bệ hạ cứ đòi vào phong chức tước.

Võ Vương truyền chỉ đòi hai người vào.

Phi Liêm và Ác Lai vào quỳ trước bệ chúc tụng xong .

Võ Vương hỏi:

- Hai khanh có việc gì đến đây ra mắt trẫm?

Phi Liêm tâu:

- Trụ Vương không nghe lời tôi ngay, đắm mê tửu sắc, nên trời xui mất cả giang sơn. Chúng tôi nghe bệ hạ nhân đức bủa khắp thế gian nên chẳng ngại đường xa ngàn dặm tìm đến Tây Kỳ, cầu bệ hạ cho chúng tôi hầu việc đánh xe thì thật may cho chúng tôi lắm. Và chúng tôi xin đem dâng ấn ngọc bệ hạ dùng.

Tử Nha làm bộ khen:

- Hai vị Đại phu khi trước cũng tận trung với chúa, bởi Trụ Vương chẳng suy xét nên mới mất thành trì. Nay hai vị đem ấn ngọc đến đây đầu Châu thật là bỏ chỗ tối tìm chỗ sáng đó. Xin bệ hạ phong chức cho hai người.

Võ Vương y tấu, đồng phong cho hai người làm chức Trung Đại phu.

Ác Lai và Phi Liêm đều lay tạ ơn.

Bây giờ nhắc lại Mã Thị, từ khi chê Tử Nha bất tài bất trí, đòi từ hôn, sau về lấy một ông già làm rầy tên Trương Tam Lão. Vợ chồng sống đắp đôi qua ngày. Đến nay Võ Vương nhờ Tử Nha phạt Trụ thâm một cõi giang sơn, thiên hạ đều nghe danh đàm luận.

Ngày kia có một bà già lối xóm đến hỏi Mã thị:

- Người chồng trước của bà nay phò Võ Vương làm đến chức Thừa Tướng, tại sao bà không tìm đến nhờ cậy?

Mã thị nói:

- Biết có phải ông ấy không?

Bà hàng xóm nói:

- Còn gì nghi ngờ nữa. Người ấy là Khương Tử Nha, lúc thất thời ngồi câu ở Bàn Khê, sau đó Võ Vương rước về phong làm Thừa tướng. Mới đây Tử Nha phò Võ Vương hội chư hầu tại Mạnh Tân, chư hầu tôn Võ Vương phong Tử Nha làm Thừa Tướng, vinh hiển nhất đời ai lại không biết.

Mã thị nghe nói then đỏ mặt.

Bà hàng xóm lại nói:

- Bà dại lắm! Phải chi đừng bỏ đời chồng trước thì bây giờ vinh hiển biết chừng nào. Nay người ta cao sang tột bậc, còn bà thì hăm hút như vậy thật đáng tiếc.

Mã thị hồi hận vô cùng, bỏ vào phòng nằm một mình nghĩ thầm:

- Tức vì mình có mắt mà không biết xem người. Bà hàng xóm nói phải lắm. Thật ta vô phước. Bây giờ ta có sống đến trăm tuổi vẫn trong cảnh cực khổ này. Đã vậy lại bị thiên hạ gièm pha chế biếm. Thà chết cho khuất đi còn hơn.

Song lại nghĩ:

- Hay là ta lắm! Trong đời thiếu gì kẻ trùng tên, chắc gì lão già ấy đã làm nên việc lớn? Nếu nghe lắm mà chết thì cũng oan, chi bằng đợi chồng về hỏi cho rõ ràng đã.

Đến chiều Trương Tam Lão đi bán cải trở về.
Mã thị dọn cơm cho chồng ăn rồi hỏi:

- Thiếp nghe Khương Tử Nha phò Võ Vương làm đến chức Thừa Tướng có phải không?

- Việc ấy quả có như vậy. Vừa rồi Khương Tử Nha đem tám trăm chư hầu đánh triều ca, diệt Trụ hưng Châu, làm đến chức Thừa Tướng. Lúc đó tôi muốn bàn với phu nhân đến yết kiến Thừa Tướng xin làm một chức nhỏ song lại sợ người giận khó lòng.

Mã thị tức tối không an.

Trương Tam Lão theo an ủi mãi, Mã thị vào phòng dùng dây thắt cổ tự vận, hồn bay lên đài Phong Thần.

Rạng ngày Trương Tam Lão mới hay, mở dây đem xuống chôn cất.

Có bài thơ cho rằng:

Chồng vinh thì hiệp, nhục thời ly,

Nay mới ăn năn có ích gì?
Hỗ mặt với đời đành tự vận,
Muôn năm còn để tiếng vô nghi

Bấy giờ Khương Tử Nha sửa soạn trở về núi lo việc Phong thần,
Võ Vương dặn dò mau mau trở về kéo mỗi lòng trông đợi.
Tử Nha tuân lệnh, độn thổ tức khắc.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 99

Tử Nha vâng sắc Phong Thần

Tử Nha đến cửa cung Ngọc Hư, thấy Bạch Hạc đồng tử bước ra, liền hỏi:

- Có Tôn sư trong động chăng?

Bạch Hạc đồng tử nói:

- Sư thúc đến hầu việc chi?

Tử Nha nói:

- Người vào thưa với tôn sư có ta đến xin ra mắt.

Bạch Hạc đồng tử vào thưa lại. Nguyên Thi truyền cho vào, Tử Nha làm lễ chúc tụng rồi thưa:

- Tôi xin lãnh sắc Phong Thần kéo các hồn chờ đợi.

Nguyên Thi nói:

- Ta đã định trước rồi. Người cứ về tại đài Phong Thần sẽ có sắc lệnh đến đó.

Tử Nha lạy tạ với Nguyên Thi về tâu lại với Võ Vương và lòng nhóng đợi sắc chỉ.

Ngày kia, bỗng nghe có tiếng nhạc inh ỏi mùi hương nồng nực ngó thấy Huỳnh Cân lực sĩ cầm phượng che tàn, Bạch Hạc đồng tử bung sắc ấn từ trên mây sa xuống.

Tử Nha ra trước phủ nghinh tiếp, đón nhận sắc chỉ để trên bàn hương án rồi lạy tạ, Bạch Hạc đồng tử và Huỳnh Cân lực sĩ từ giã trở về.

Tử Nha sửa soạn xong, đệ sắc ấn đến núi Kỳ Sơn.

Thanh Phước thần là Bá Giám hay tin vội ra nghinh tiếp.

Tử Nha vào trong đài để sắc ấn trên bàn án truyền Võ Kiệt, Nam Cung Hoát làm phượng Bát quái bằng giấy trấn tám hướng và mười mấy cây cờ Thiên cang, mười hai cây cờ Địa chi, dẫn binh mã ba ngàn, lập trận Ngũ phương xung quanh đài.

Khương Thừa Tướng tắm gội rồi truyền đặt bàn hương án, bên

trong dụng Hạnh Huỳnh kỳ, bên hữu dụng Đả Thần Tiên, mặc áo giáp hấn hời mở sắc ra tuyên đọc các hồn nghe cho rõ. Sắc chỉ như sau:

" Hồn nguyên giáo chủ, Nguyên Thi Thiên Tôn ban sắc:

Hỡi ôi!

Tiên phạm khác bậc, người không đạo đức khó thành. Thần, quỷ riêng phần, kẻ ở gian tà phải đọa.

Địa tiên dầu rõ điều biến hóa, không lòng cũng mất lẽ trường sanh. Thiên tiên tuy thông hiểu Huyền quan, ra trận dữ cũng khó thành chánh quả.

Các người:

Tuy thông đạo cả, một điều không dập lửa lòng, ra trận giao phong, sa trường bạt mạng. Khiến kẻ tôi ngay, con thảo, vì trung này hiếu nọ mà bỏ mình.

Có người đức hạnh tiết trinh, bởi lẽ ấy tiết trinh hủy hoại.

Bị luân hồi báo oán, mắc nhân quả trả oan.

Nên ta chẳng an, động lòng phải thương.

Nay ban sắc cho Khương Thượng thay mặt đứng phong Thần từ bậc ba phần, phong vào làm tám bộ. Các người khỏi luân hồi chịu khổ, một lòng cố báo bổ giúp đời. Nếu có công hưởng lộc trời, bằng có lỗi sẽ bị oai sấm sét."

Tử Nha đọc sắc rồi để trên bàn án, tay tả cầm Hạnh Huỳnh kỳ, tay hữu cầm Đả Thần Tiên, kêu lớn:

- Bá Giám hãy treo bảng Phong Thần dưới đài cho các hồn xem rõ, lúc nào kêu tên các hồn mới được lên.

Bá Giám tuân lệnh, mở bảng Phong Thần ra thấy tên mình đứng trên hết.

Các hồn đồng đến xem.

Bỗng Tử Nha gọi Bá Giám đến nghe sắc, Bá Giám cầm phương lên đài quỳ xuống, Tử Nha đọc rằng:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Bá Giám xưa là Nguyên soái của Huỳnh Đế, vâng lệnh đánh Xi

vưu trước cũng lập công nhiều phen, sau bị chết nơi biển Bắc, hồn trung lạnh lẽo cũng khá thương, chùng gặp Khương Thượng đem về giữ đài Phong Thần, có công tiếp dẫn, nay phong chức là Thanh Phước thần, đứng đầu tám bộ gồm 365 vị.

Bá Giám tạ ơn xuống đài, Tử Nha truyền Bá Giám dẫn Hoàng Thiên Hóa lên, bảo quỳ và nghe sắc chỉ:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Hoàng Thiên Hóa xuống cứu cha là vì hiếu vì vua, tử trận chưa hưởng vinh hoa, thiệt mạng đáng thương lắm, nên phong làm chức Bình Linh công, Tam sơn chánh thuận, cai trị ba hòn núi.
Hoàng Thiên Hóa tạ ơn bước xuống.

Tử Nha truyền dẫn Ngũ Nhạc lên đài.
Năm vị đồng quỳ nghe đọc sắc:

"Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Hoàng Phi Hồ trung thần bị nạn, phải trốn sang nước khác, hết lòng đền ơn tri ngộ Võ Vương, nên chết tại huyện Dẫn Trì, nghĩ cũng khá thương. Còn Sùng Hắc Hồ, Văn Sính, Thôi Anh, Tưởng Hùng bốn anh em kết bạn, quyết lòng phạt Trụ hưng Châu, rui thác một lượt với Hoàng Phi Hồ, nên phong làm thần Ngũ Nhạc, cai trị năm hòn núi.

Vậy thời:

- Hoàng Phi Hồ làm Đông nhạc Thái Sơn, Tề Thiên nhân thánh Đại đế, làm đầu ngũ Nhạc, cai trị phần hồn. Dầu ai mới thác cũng phải đến cho thần Đông nhạc xét tra. Đến lúc đi đầu thai cũng vậy.

- Sùng Hắc Hồ làm Nam nhạc Hoàng sơn, Tư thiên Chiêu thánh đại đế.

- Văn Sính làm Trung nhạc Hoành sơn. Trung thiên Sùng thái Đại đế.

- Thôi Anh làm Bắc nhạc Hằng sơn, An thiên huyền thánh Đại đế.

- Tưởng Hùng làm Tây nhạc Hoa sơn, Kim thiên thư thánh Đại đế.

Các người này phải lo bốn phận xem họa phúc cho dân.

Năm thần tạ ơn xuống đài.

Tử Nha truyền đem Lôi Bộ lên đài.

Thái sư Văn Trọng không chịu ai tiếp dẫn, một mình dắt hai mươi bốn vị bốn hộ lên đài đứng sững không chịu quỳ.

Tử Nha rút roi Đả Thần Tiên hét lớn:

- Lôi Bộ Chánh thần quỳ nghe đọc sắc.

Văn Trọng lúc đó mới chịu quỳ.

Tử Nha thấy 25 vị thần đã chịu phép quỳ hết mới tuyên đọc:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Văn Trọng có công tu luyện, không được thành tiên, xuống phò hai trào đều tận trung, sau thất một trận mà mãn số. Trung liệt cũng đáng thương, nay cho làm đầu Lôi Bộ, cai trị 24 vị Thiên Quân xem gió, mưa, mây, chớp. Lấy oai ám sét trị tội loài tà.

Vậy thì:

Văn Trọng làm chức Cửu thiên Nguyên lôi thỉnh phổ hóa thiên tôn.

Còn 24 vị thiên quân kể ra như sau:

Theo Lôi Bộ

Chức vụ: Tên người: Nhiệm vụ

Thiểm điện thần: Kim Quang thánh mẫu: coi việc sấm chớp

Hưng vân thần: Thử vân Tiên cô: coi việc kéo mây

Trợ phong thần: Hạm chi Tiên cô: coi việc làm gió

Bố vũ thần: Kim Tô: coi việc làm mưa

Coi Việc Sấm Sét

Tên thần: Chức vụ: Tên thần: Chức vụ

Đặng Trung: Đặng thiên quân: Trương Tiết: Trương thiên quân

Đào Vinh: Đào thiên quân: Bàng Hồng: Tân thiên quân

Tuân Chương: Tuân thiên quân: Tất Hoàn: Tất thiên quân

Tần Hoàn: Tần thiên quân: Triệu Gian: Triệu thiên quân

Đồng Toàn: Đồng thiên quân: Viên Giác: Viên thiên quân

Lý Đức: Lý thiên quân: Tôn Lương: Tôn thiên quân

Bạch Hổ: Bạch thiên quân: Vương Diệt: Vương thiên quân

Dao Tân: Dao thiên quân: Trương Triệu: Trương thiên quân

Kiết Lập: Kiết thiên quân: Dư Khánh: Dư thiên quân
Các thần lãnh chức tạ ơn lui xuống.

Tử Nha lại truyền dẫn Hỏa Bộ chánh thần lên đài, rồi đọc sắc.

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

La Tuyên xưa tu tại Hỏa Long đảo, gần thành tiên, bởi tánh lửa không dẫn được mới bỏ mạng. Nay cho làm đầu Hỏa Bộ, coi việc lành dữ mà răn đời.

Vậy thì:

La Tuyên làm chức Nam phương Tam khí, Hỏa đức tinh quân chánh thần.

Còn năm vị Hỏa bộ Chánh thần kể ra như sau:

Tên thần: Chức vụ: Tên thần: Chức vụ

Châu chiêu: Vĩ hỏa hồ: Cao Chấn: Thất hỏa trụ

Phương Quý: Chỉ hỏa hầu: Vương Giác: Dục hỏa hầu

Lưu Hoàn: Tiếp hỏa thiên quân.

Các thần tạ ơn xuống đài.

Tử Nha truyền dẫn Ôn Hộ chánh thần lên, đọc sắc rằng:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Lữ Nhạc tu hành dày công, bị nghe lời thị phi, xuống lập trận Ôn Hoàng mà chết. Nay nghĩ công khi trước, cho làm đầu bộ Ôn, trừ kẻ ác trong đời.

Vậy thì:

Phong Lữ Nhạc làm Chủ chương Ôn Hoàng Hạo thiên Đại đế.

Còn sáu vị thần trong Ôn hộ là:

Tên thần: Chức vụ

1) Châu Tín: Đông phương hành ôn sứ giả

2) Lý Kỳ: Nam phương hành ôn sứ giả

3) Châu Thiên Lân: Tây phương hành ôn sứ giả

4) Dương Văn Huy: Bắc phương hành ôn sứ giả

5) Trần Canh: Khuyển thiên Đại sứ

6) Lý Bình: Hòa ôn Đạo sĩ.

Sáu vị thần đồng tạ ơn bước xuống.

Tử Nha truyền dẫn Đẩu Bộ Chánh thần lên, rồi tuyên đọc sắc chỉ. Kim Linh Thánh mẫu đạo đức đủ điều, ngôi tiên đã sẵn, vì chưa dứt giận hờn, lập trận dữ nên mang họa. Nay phong chức: Đẩu chánh thần, ngôi trên phương Bắc, cai trị các vì tinh tú. Tám mươi bốn ngàn vì sao lớn nhỏ đều được sai khiến:

Năm Bộ Đẩu kể ra sao:

1) Đông đẩu tinh quân gồm có các thần:

Tô Hộ, Kim Khuê, Cơ Thúc Minh, Triệu Bình.

2) Tây đẩu tinh quân gồm có:

Hoàng Thiên Lộc, Long Hoàn, Tôn Tử Võ, Hồ Thăng, Hồ Văn Bằng.

3) Trung đẩu tinh quân gồm có:

Lỗ Nhân Kiệt, Triều Lô, Cơ Thúc Thăng, do Cơ Bá Ấp Khảo làm trung thiên Bắc cực tử vi Đại đế.

4) Nam đẩu Tinh quân gồm có:

Châu Kỳ, Hồ Lô, Cao Quý, Dư Thành.

5) Bắc đẩu tinh quân gồm có:

Thiên Cang, Hoàng Thiên Tường, Văn Khúc, Tỉ Can, Võ Khúc, Đẩu Vinh, Tả phụ Hàng Thăng, Hữu bậc Hàng Biên, Phú quân Tô Toàn Trung, Thăng lang Ngạc Thuận, Cự môn Quách Thần, Chiêu diên Đồng Trung.

Các vì sao được phong như sau:

Tên sao: Tên người: Tên sao: Tên người

Thanh long tinh: Đặng Cửu Công: Đằng xà: Trương sơn

Thái Dương: Từ Cái: Thái Âm: Khương Hoàng Hậu

Câu trện: Lô Bàng: Bạch Hổ: Ân Thành Tú

Châu Tước: Mã Phương: Huyền Võ: Từ Khôn

Ngọc Đường: Thương Dung: Thiên Quý: Cơ Khúc Càng

Long Đức: Hồng Cẩm: Hồng Loan: Long Kiệt Công Chúa

Thiên hỉ: Trụ Vương: Thiên đức: Mai Bá

Nguyệt đức: Hạ Chiêu: Thiên xá: Triệu Khải

Mạo đoan: Giả Thị: Kim phủ: Tiêu Trắng

Mộc phủ: Đặng Hoa: Thủy phủ: Dư Nguyên
Hỏa phủ: Hỏa Linh: Thổ phủ: Thổ Hành Tôn
Lục hiệp: Đặng Thiên Ngọc: Bất sĩ: Đỗ Nguyên Tiến
Lục sĩ: Ô Văn Hóa: Tấn thơ: Dao Cách
Hà khô: Hoàng Phi Bưu: Nguyệt Khôi: Triệt Địa Phu Nhân
Đế xa: Khương Hoàng Sở: Thiên tự: Hoàng Phi Báo
Hoàng ân: Lý Cẩm: Thiên y: Tiền Bảo
Địa hậu: Hoàng Quý Phi: Trạch Long: Cơ Thúc Đức
Phục long: Hoàng Minh: Dịch mã: Lôi Khai
Huỳnh phan: Ngụy Bôn: Báo vĩ: Ngô Khiêm
Tán môn: Trương Quế Phương: Điều khách: Phong Lâm
Câu giáo: Bí trọng: Quyện thiết: Vu Hồn
La hầu: Bành Tuân: Kế đô: Vương Báo
Phi liêm: Cơ Thúc Khôn: Bạo hao: Sùng Hầu Hồ
Tiểu hao: Ân Phá Bại: Quách sách: Khuru Dẫn
Lang cang: Long An Kiết: Phi đầu: Thái Loan
Ngũ quỷ: Đặng Tú: Dương nhận: Triệu Thăng
Huyết quang Tôn: Diệm Hồng: Quan phù: Phương Nghĩa Chân
Cô thân: Dư Hóa: Thiên cầu: Quý Phương
Binh phù: Vương Tá: Toàn cốt: Trương Phụng
Tử phù: Biện Kim Long: Thiên bại: Bạch Hiên Trung
Phù trầm: Trịnh Xuân: Thiên sát: Biện Kiết
Tuế sát: Trần Canh: Tuế hình: Từ Phương
Tuế phá: Triều Điền: Độc hỏa: Âu Dương Thuần
Huyết chi: Mã Trung: Vong thần: Cơ Thúc Ngang
Nguyệt phá: Vương Hồ: Nguyệt du: Thạch Cơ Nương
Nguyệt yểm: Giao Trung: Thất sát: Trương Khuê
Ngũ cốc: Ân Hồng: Trừ sát: Tử Trung
Thiên hình: Âu Dương Thiên Lộc: Thiên la: Trần Đồng
Địa võng: Cơ Thúc Kiết: Thiên không: Mai Võ
Huê cái: Ngao Bình: Thập ác: Châu Tín
Tầm súc: Huỳnh Nguyên Tế: Đào hoa: Cao Thị Lan Anh
Tảo châu: Mã Thị: Đại họa: Lý Cấn
Lang Tịch: Hàng Vinh: Phi ma: Lâm Thiện
Cửu xử: Long Tu Hồ: Nhất Tam thi: Tác Kiên

Nhị Tam thi: Tác Cường: Tam Tam thi: Tác Đồng
Ấm thác: Kim Thành: Dương sai: Mã Thành Long
Nhân sát: Công Tôn Đạt: Tứ phé: Viên Hồng
Ngũ cùng: Tôn Hiệp: Địa không: Mai Đức
Hồng diệm: Dương Quý Phi: Lưu Hà: Võ Vinh
Quả Tú: Châu Thăng: Thiên ôn: Kim Đại Thăng
Hoán vu: Đài Lễ: Thai thần: Cơ Thúc Lễ
Phục đoạn: Trư Tử Chân: Phản ngâm: Dương Hiền
Phục ngâm: Dao Thứ Long: Đào châm: Thường Hạo
Diệt một: Trần Kế Trinh: Tuế yểm: Bành Tổ Thọ
Phá tối: Ngô Long.

Nhị thập bát tú (28 vì sao)

Các vì sao này đã rút ra nói ở trận Vạn Tiên rồi, nay xin kể tắt:
Giác, cang, đê, phòng, tâm, vĩ, cơ, đầu, ngư, nữ, hư, nguy, thất,
bích, khuê, lâu, vị, mao, tất, chỉ, sâm, tinh, quý, liễu, tinh, trương,
dực, chấn.

Tam thập lục thiên cang tức ba mươi sáu vì sao Đầu tử trận Vạn Tiên kể ra sau:

Tên sao: Tên người: Tên sao: Tên người
Thiên khôi tinh: Cao Diên: Thiên Cang Tinh: Huỳnh Chơn
Thiên cơ: Lư Xương: Thiên giang: Kỷ Xương
Thiên đồng: Giao Công Hiếu: Thiên hùng: Thi Cối
Thiên mãnh: Tôn Ất: Thiên oai: Lý Báo
Thiên anh: Châu Nghĩa: Thiên quý: Trần Khảm
Thiên phú: Lê Tiên: Thiên mãng: Phương Bảo
Thiên cô: Chiêm Tú: Thiên thương: Lý Hồng Nhon
Thiên quyền: Vương Long Mậu: Thiên thiệp: Đặng Ngọc
Thiên ám: Lý Tân: Thiên hựu: Từ Chánh Đạo
Thiên không: Điền Thông: Thiên tốc: Ngô Húc
Thiên dị: Lữ Tư Thành: Thiên sát: Nhậm Lại Sinh
Thiên vi: Cung Thanh: Thiên tôn: Đường Thiên Chánh
Thiên bại: Thân Lễ: Thiên lao: Văn Kiệt
Thiên huệ: Trương Trí Hùng: Thiên bạo: Tất Đức

Thiên khốc: Lưu Đạt: Tiên xảo: Trình Tam 'ch
Thất thập nhị địa sát (72 vì sao theo Bộ Đầu)
Địa khôi tinh: Trần Kế Chân: Địa sát tinh: Huỳnh Kiển Nguyên
Địa hung: Lỗ Tu Đức: Địa oai: Hồ Bá Nhạ
Địa anh: Tôn Tường: Địa kỳ: Vương Bình
Địa mãnh: Bá Hữu Hoạn: Địa văn: Hoa Cao
Địa chánh: Khao Cách: Địa tịch: Lý Toại
Địa hạc: Lưu Hoàn: Địa cường: Hạ Tường
Địa ám: Dư Trung: Địa phụ: Bao Long
Địa hội: Lỗ Chi: Địa tá: Huỳnh Bính Khánh
Địa hưu: Trương Kỳ: Địa linh: Quách Kỳ
Địa thú: Kim Nam Đạo: Địa vi: Trần Nguyên
Địa huệ: Xa Khôn: Địa hạo: Tang Thành Đạo
Địa mặc: Châu Canh: Địa xương: Tề Công
Địa cuồng: Hoát Chi Nguyên: Địa phi: Diệp Trung
Địa tẩu: Cố Tòng: Địa xảo: Lý Xương
Địa minh: Phương Kiết: Địa tấn: Từ Kiết
Địa thôi: Phán Oan: Địa mãng: Trát Công
Địa toại: Khổng Thành: Địa châu: Giao Kim Tu
Địa ản: Ninh Tam 'ch: Địa dị: Dư Trí
Địa lý: Đồng Trinh: Địa tuần: Viễn Đánh Tướng
Địa lạc: Uông Tường: Địa thiệp: Cảnh Nhan
Địa tốc: Hình Tam Loan: Địa trần: Khương Trung
Địa kê: Khổng Thiệu Triệu: Địa ma: Lý Duyệt
Địa yêu: Cung Thiên: Địa u: Đoạn Thanh
Địa phục: Môn Đạo Chánh: Địa tịch: Tổ Lâm
Địa không: Tiên Diễn: Địa cô: Ngô Tứ Ngọc
Địa kim: Khuôn Ngọc: Địa đoản: Thái Công
Địa giác: Lam Hồ: Địa tù: Tống Lộc
Địa tàn: Quan Bâu: Địa bình: Long Thành
Địa tổn: Huỳnh Ô: Địa nô: Khổng Đạo Linh
Địa sát: Trương Hoàn: Địa ác: Lý Tín
Địa xủ: Từ Sơn: Địa số: Cát Phương
Địa ám: Tiêu Long: Địa hình: Tần Tường
Địa tráng: Võ Diễn Công: Địa liệt: Phạm Bân

Địa kiện tinh: Diệp Kiển Xương: Địa bao tinh: Giao Hoa
Địa tặc: Tôn Kiết: Địa Cẩu: Trần Mộng Canh

Cửu diện tinh quân (chín vì sao theo bộ Đầu)

- 1) Sùng Ứng Bưu
- 2) Cao Hệ Bình
- 3) Hàng Bàng
- 4) Lý Tế
- 5) Vương Phong
- 6) Lưu Cẩm
- 7) Vương Từ
- 8) Bành Cử Nguyên
- 9) Lý Tam Ích

Thủy Đức tinh quân (năm vì sao Thủy tinh)

- 1) Cơ Thủy Báo: Dương Chơn
- 2) Thủy Đức Tinh: Lỗ Hùng
- 3) Bích Thủy Du: Phương Tiết Thanh
- 4) Sâm Thủy Viên: Tôn Tường
- 5) Chấn Thủy Dẫn: Hồ Đạo

Các vị tinh tú được phong rồi lạy tạ ơn xuống đài.

Tử Nha truyền Bá Giám dẫn Ân Giao, Dương Nhậm và bốn bộ lên, rồi đọc sắc:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Ân Giao là con của vua Trụ, vì nóng lòng mẹ nên động đến cha, thiếu chút nữa anh em phải lụy. Sau cãi lời thầy dạy, không kể lời thề, tuy nghe Thân Công Báo mặc lòng, song cũng tại mình bội sự mang họa.

Còn Dương Nhậm can vua mà bị khoét mắt, sau về Châu vì Chúa liêu mình.

Vậy phong Ân Giao chức Trị niên Thái quân, coi điều lành dữ trong năm, phong Dương Nhậm làm Giáp tí Thái tuế đem các vị bốn hộ tuần du xét người lành dữ.

Bộ hạ hai vị thần Thái Tuế kể ra sau đây:

- 1) Nhựt du thần: Ôn Lương
- 2) Dạ du thần: Kiều Khôn
- 3) Tãng phước thần: Tiết Ạc Hồ
- 4) Tôn phước thần: Hàng Độc Long
- 5) Hiễn đạo thần: Phương Bặc
- 6) Khai lộ thần: Phương Tướng
- 7) Trị niên thần: Lý Bình
- 8) Trị nguyệt thần: Huỳnh Thừa Ất
- 9) Trị nhật thần: Châu Đáng
- 10) Trị thời thần: Lưu Đồng.

Các thần được phong đều tạ ơn lui xuống đài.

Tử Nha truyền đòi anh em Vương Ma lên, rồi đọc sắc:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Anh em Vương Ma trước ở tại Cửu Long đảo, bởi không giữ phần thanh tịnh, xuống trần lo việc can vua, nên mất tiên cương, phải sa thần đạo. Nay phong bốn anh em họ Vương làm Tứ thánh Đại nguyên soái hầu hạ đền Linh Tiêu.

Bốn người này là:

Wương Ma, Dương Sum, Cao Thế Càng, Lý Hưng Bá.

Bốn thần tạ ơn lui gót.

Tử Nha truyền đòi Triệu Công Minh và bốn vị Kiết thần lên, rồi tuyên đọc sắc:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Triệu Công Minh, công quả đã cao, tu hành phải đạo, bởi nghe tiếng thị phi mà nóng tánh, nên sa vào trần tục, chuốt lấy rũi ro, sống không được thành tiên chết cũng về chánh quả. Nay phong làm chức Kim Long như ý Chánh nhứt Long Hồ, Huyền đẳng Chơn quân, quản xuất bốn vị chánh thần mà cứu giúp người lương thiện.

Bốn vị Chánh thần phong như sau:

- 1) Châu bửu Thiên tôn: Tiên Thăng
 - 2) Nạp trâm Thiên tôn: Tào Bửu
 - 3) Chiêu tài Sứ giả: Trần Cửu Công
 - 4) Lợi thị tiên quân: Dao Thiệu Tư.
- Năm vị Chánh thần tạ ơn lui xuống.

Tử Nha truyền dời bốn anh em họ Ma lên đài, rồi đọc sắc:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Bốn anh em họ Ma học được phép lạ, ý muốn chống trời, song thấy ngay vua cũng khá khen, nghĩ tử tiết càng thêm thương, nay phong bốn người làm Tứ đại Thiên vương coi bốn chữ: Phong điều vũ thuận.

Ma Lễ Thanh làm Tăng trưởng Thiên vương, cầm Thanh quang bửu kiếm.

Ma Lễ Hồng làm Quang mục Thiên vương cầm Hồn nguyên châu táng.

Ma Lễ Hải làm Đa vãng Thiên vương cầm Hoa hồ điều.

Bốn vị Thiên vương tạ ơn lui xuống đài.

Tử Nha truyền dẫn Trịnh Luân và Trần Kỳ lên, tuyên đọc.

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Trịnh Luân bỏ Trụ về Châu phải trang hiền thần vận lương ra trận đáng bậc công lao, chưa hưởng quyền cao đã lìa trần thế.

Còn Trần Kỳ, tuy đón binh Châu, cải thiên mệnh, song lòng ngay với chúa cũng đáng khen. Vậy phong hai người làm Hanh ngáp nhị tướng giữ cửa núi Tây phương."

Hai thần tạ ơn lui xuống.

Tử Nha truyền dẫn vợ chồng Dư Hóa Long lên, rồi đọc sắc:

Cha con Dư Hóa Long thờ chúa hết lòng, đáng tội lương đồng, liễu thân trọn tiết, nên hưởng lửa hương. Nay phong Dư Hóa Long làm chức Chủ đầu bích hà nguyên quân. Vợ là Kim thị phong chức: Vệ phòng Thánh mẫu.

Chồng coi việc bông, trái; vợ cứu việc sanh thai.

Còn năm người con phong chức sau đây:

Ngũ phương chủ đạu thánh thần

1- Đông phương chủ đạu thánh thần: Dư Đạt

2- Tây phương chủ đạu thánh thần: Dư Triệu

3- Nam phương chủ đạu thánh thần: Dư Quang

4- Bắc phương chủ đạu thánh thần: Dư Tiên

5- Trung ương chủ đạu thánh thần: Dư Đức

Vợ chồng, con cái Dư Hóa Long tạ ơn xuống đài.

Tử Nha truyền đòi Tam Cô lên, tuyên đọc.

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Ba chị em Vân Tiên tuy học đạo lớp Thiên hoàng mà chưa chứng quả vì nóng báo cừu huynh trưởng lập trận Huỳnh Hà hại người đại đức nên phải lụy thân. Nay phong ba người làm Cảm ứng tùy thể tiên cô.

Tuy làm vị nương nương. Song phải coi việc sinh sản mà đền tội hai tiên ra phạm.

Cảm ứng tùy thể tiên cô gồm có:

1- Vân Tiêu nương nương

2- Quỳnh Tiêu nương nương

3- Bích Tiêu nương nương

Cả ba vị tiên cô đều tạ ơn lui gót.

Tử Nha truyền dẫn Thân Công Báo lên đài tuyên đọc.

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Thân Công Báo tu theo Xiển giáo, dám cãi lời thầy, quyết trợ Trụ đánh Châu, bày đặt dụ dỗ nhiều người làm bậy. Tuy số trời đã định, kẻ có tên trong bảng phải bỏ mình, song lỗi ấy thật khó dung, đã một lần thề thốt mà không chừa thói cũ. Nay dầu mang họa, nhưng nghĩ tình phong cho làm Phân thủy tướng quân, coi nước lớn, nước ròng tại Đông Hải hay việc ấm lạnh trong hai mùa. Hạ thì giá tan. Đông thì nước đặc. Nếu làm trái lại sẽ bị phạt nặng nề.

Thân Công Báo tạ ơn lui xuống biển.

Các vị thần ai giữ việc ấy, đều rời khỏi đài.
Từ ấy trong đài hết âm khí, gió hòa nắng tốt như thường.

Tử Nha xuống đài, truyền Nam Cung Hoát về đền ra lệnh cho bá quan văn võ ngày mai phải đến Kỳ Sơn cho đủ mặt.

Ngày hôm sau, bá quan văn võ tề tựu, đồng ra mắt Tử Nha.

Tử Nha truyền trối Phi Liêm và Ác Lai lại.

Hai người thất kinh kêu lớn:

- Chúng tôi phạm tội là kẻ bày cho vua Trụ làm hại dân nước thì thật có công đối với nhà Châu sao Thừa thường tướng lại bảo là tội. Cơ nghiệp này, nếu Trụ Vương không nghe lời chúng tôi hủy phá thì làm sao hôm nay rơi vào tay nhà Châu được? Kẻ được thiên hạ lại không biết ơn chúng tôi sao?

Tử Nha nói:

- Chúng bay thật là đứa gian hùng, thốt ra nhiều lời kỳ dị. Nếu để chúng bay sống thì cơ nghiệp nhà Châu có ngày bị hại.

Nói rồi truyền võ sĩ đem hai người ra xử trảm.

Tử Nha lại lên đài phong Thần tuyên đọc:

Thái Thượng Nguyên Thi truyền sắc:

Phi Liêm và Ác Lai là hai tội gian nịnh, ngỗ trộm ấn cầu vịnh, không dè đem thân đi nạp. Bởi có tên trong bảng Phong Thần nên khó trốn. Nay phong Phi Liêm làm Băng tiêu, Ác Lai làm Ngõa giải tuy là chức xấu, không được làm hung.

Phi Liêm và Ác Lai cúi đầu nghe đọc sắc xong tạ ơn bay đi, Tử Nha trở xuống đài.

Bá quan đều về đền hết.

Phong Thần Diễn Nghĩa

Hồi 100(hết)

Châu Võ Vương luận công chia nước

Bữa sau, Châu Thiên Tử lâm triều, bá quan vào chầu đủ mặt.

Tử Nha tâu việc chém hai tên nịnh thần, và nói:

- Tôi theo ý sắc Ngọc Hư, phong các thần cao thấp theo thứ bậc, từ nay bệ hạ khỏi lo. Song còn một điều là bệ hạ phải chia đất ít nhiều, phong cho các tôi có công trận.

Võ Vương phán:

- Trẫm có ý ấy đã lâu, song đợi Thượng phụ phong Thần nên trể việc, nay phong thần đã xong tự ý Thượng phụ định liệu.

Bốn cha con Lý Tịnh, Vi Hộ, Dương Tiễn, Lôi Chấn Tử bảy người đồng quỳ tâu:

- Chúng tôi là người núi non, vâng lệnh thầy xuống giúp bệ hạ mà thôi, nay đã thái bình thanh trị, chúng tôi xin về núi tu hành, còn việc phú quý chúng tôi không muốn.

Võ Vương phán:

- Trẫm nhờ các khanh tài cao phép lạ, công khó trí dày mới cứu nước cứu dân, nay thái bình thì các khanh lại không chịu hưởng giàu sang, trẫm nữ nào để các khanh về núi.

Bảy người đồng tâu:

- Chúng tôi tuy đội ơn bệ hạ, nhưng không dám cãi thầy. Vả lại lòng tu hành còn nặng, không có ý hưởng tước quyền, xin bệ hạ cho chúng tôi toại nguyện.

Võ Vương biết không thể lưu lại được, buồn bã nói:

- Trước khi khởi binh, những trung thần nghĩa sĩ như mây rợp đất, thế mà sau cuộc chiến chinh, nửa đường bỏ mạng rất nhiều, trẫm lấy làm thảm thiết. Nay các khanh đòi rời trẫm, trẫm không thể ngăn được, vậy đợi trẫm tổ chức một tiệc tiễn hành các khanh lợi dụng lúc trẫm uống thật say mà ra đi để trẫm khỏi đau lòng.

Hôm sau, tiệc dọn tại trường đình, bảy người tុ đủ mặt, Võ Vương bá quan đưa đón.

Bảy người ra tiếp giá, Võ Vương nắm tay phán:

- Các vị nay về núi tức là bậc tiên thần, không còn ràng buộc đạo vua tôi nữa. Vậy chớ khiêm nhường, hãy cùng trăm đồng bàn uống cho thật say một bữa.

Bảy người đồng tạ ơn, ngồi vào dự tiệc.

Thiên hạ nghe đồn Thiên Tử đưa thần tiên về núi, đến xem rất đông.

Mãn tiệc, bảy vị từ giã, Võ Vương rung rung nước mắt.

Bảy người đồng an ủi:

- Xin bệ hạ an lòng cho chúng tôi về núi, ngày sau có dịp đến chầu.

Võ Vương y lời từ biệt.

Còn Tử Nha theo đưa một đôi, hai bên gạt lệ chia tay.

Bảy vị sau này đều thành chánh quả.

Có bài thơ rằng:

Từ giã về non lánh tục trần
Thanh nhàn cảnh tỉnh rất an thân
Quyết thành chánh quả thành tiên thánh
Khỏi đọa luân hồi trả oán hận
Hai chữ thị phi đã chẳng bận
Một câu vinh nhục cũng không cần
Vui chơi nào biết mùi dương thế
Dâu bể màng chi đổi mấy lần

Rạng ngày, Châu Võ Vương lâm triều, bá quan tung hô đủ mặt, Tử Nha và Châu Công Đán quỳ tâu.

- Nhờ bệ hạ cho bảy người về núi tu hành, vậy xin xuống chỉ phân phong cho đẹp lòng các tôi có công trận.

Võ Vương phán:

- Hôm qua bảy vị về non, trăm buồn quá sức nay đến việc phân phong trăm giao cho Thượng phụ và Ngự đệ thay mặt trăm làm cho công bằng.

Hai vị vâng chỉ trở về dinh bàn với nhau làm sổ tâu trình.

Hôm sau, Võ Vương lâm triều, Châu Công Đáng dâng sớ Võ Vương xem qua rất hài lòng, truyền Châu Công Đáng tuyên đọc bản phân phong.

Châu Công Đáng tuân lệnh lần lượt đọc rằng:

" Trước truy phong cho Vương tổ là Thái Vương, Vương Quý, Văn Vương, ba vị đồng làm Thiên tử.

Còn các vị cháu, chắc các trạo vương khác được chia ra làm ngũ đẳng là: Công, Hầu, Bá, Tử, Nam.

Nếu nước nào nhỏ hơn năm bực ấy thì gọi là phụ dung.

Các chư hầu, mới chia nước kể ra như sau:

1- Nước Lỗ: Phong Hầu, Cơ Đáng (Châu Công Đáng) là con thứ tư vua Văn Vương. Bởi Châu Công phò Văn Vương, Võ Vương, sau con vua Võ Vương là Thành Vương còn nhỏ cũng nhờ Châu Công phò tá, có công giám quốc nên Thành Vương phong cho vương ước 700 dặm làm chỗ thờ phụng Châu Công.

2- Nước Tề: Phong Hầu, Khương Thượng, Nguyên thuở trước cháu vua Thần nông là Bách, gọi là Tứ Nhạc, vốn họ Lữ. Vì phong làm Lữ hầu nên lấy nước làm họ. Lại có công trị thủy nên cho theo họ Khương. Bởi vậy nên có hai họ, Khương Thượng tên tộc là Vọng, nên gọi là ông Lữ Vọng. Nay được phong Tề Hầu, lại được chức Thái công nên đời sau gọi là Thái Công Vọng, nước Tề thuộc tỉnh Sơn Đông, Huyện huyện, lớn hơn các nước chư hầu khác.

3- Nước Yên: Phong Bá, do Cơ Quân Thích. Cơ Quân Thích là tôi có công trận, đồng tánh với vua, phò Văn Vương, Võ Vương đến lúc thiên hạ làm chức Thái bảo. Bởi có đất riêng nơi ấp Thiệu nên gọi là Thiệu Công Ích. Nước Yên thuộc U Châu huyện Kế. Sau con là Bắc Yên Bá.

4- Nước Ngụy: Phong Bá, do Cơ Cao, Cơ Cao gọi là Tất Công Cao, cũng là tôi đồng tánh với vua. Nước Ngụy thuộc tỉnh Hà Nam huyện, huyện Cao Mật.

5- Nước Quản: Phong Hầu, do Cơ Thúc Tiên, nay thuộc tỉnh Hà Nam huyện Tín Dương. Phong ở gần Triều Ca mà giám quốc.

6- Nước Thái: Phong Hầu, Cơ Thúc Độ, nay thuộc về tỉnh Hà Nam, phủ Nhữ Ninh, huyện Thái. Cũng phong gần Triều Ca mà giám quốc. Sau lấy nước làm họ, nên kêu Thái Thúc Độ, Quản

Thúc Tiên .

7- Nước Tào: Tào Bá, Cơ Thúc Đạt, em Võ Vương. Nước Tào nay gọi là phủ Tế Dương, huyện Định Đào.

8- Nước Thành: Thành Bá, Cơ Thúc Võ, em Võ Vương. Nước Thành nay thuộc về tỉnh Sơn Đông, phủ Diễn Châu, huyện Văn Thượng.

9- Nước Hoắc: Hoắc Bá, Cơ Thúc Xử, em Võ Vương. Nay thuộc về tỉnh Sơn Tây, phủ Bình Dương.

10- Nước Vệ: Vệ Hâu, Cơ Khương Thúc, em một mẹ với Võ Vương. Nước Vệ thuộc về Ký Châu.

11- Nước Đằng: Đằng Hâu, Cơ Thúc Tú, em Võ Vương. Nay thuộc về tỉnh Sơn Đông, huyện Khưu.

12- Nước Tấn: Tấn hâu, con vua Võ Vương, phong tại đất Đường, gọi là Đường Thúc Ngụ, sau mới cải lại nước Tấn. Nay thuộc về tỉnh Sơn Tây, phủ Bình Dương, huyện Đãng, thành Động Dục.

13- Nước Ngô: Ngô Tử là con cháu Thái Bá, ông Thái Bá là con lớn vua Thái Vương. Nay thuộc về Ngô Quận.

14- Nước Ngụ: Ngụ Công con cháu Trọng Ung, ông Trọng Ung là con cháu giữa vua Thái Vương. Bởi vua Võ Vương phạt Trụ rồi, tìm con cháu của ông mà phong.

15- Nước Quách: Quách Công là Trọng Quách em ruột vua Văn Vương. Nước Quách tại đất Hoàng Nông, huyện Hiệp.

16- Nước Sở: Sở Tử họ Mỹ, dòng giống vua Chuyên Húc. Mỹ Tử là Dục Hùng, làm thầy vua Văn Vương. Bởi có công lao, nay Võ Vương phong nước Sở, làm đầu coi các nước di dịch tại Kinh Man. Bây giờ thuộc quận Đơn Dương, huyện Chi Giang.

17- Nước Hứa: Hứa Nam, họ Khương cũng dòng giống ông Lữ Nhạ. Nay thuộc về Hứa Châu.

18- Nước Tần: Tần Bá họ Dinh, dòng giống vua Chuyên Húc. Bởi đời trước có công, nên Võ Vương phong Khương Bá Y làm Bá nước Tần. Nay thuộc về tỉnh Hiệp Tây, phủ Tây An.

19- Nước Cử: Cử Tử họ Dinh dòng giống vua Thiệu Hạo. Bởi đời trước có công, nên Võ Vương phong Tử Dữ Kỳ làm Bá nước Cử.

20- Nước Kỷ: Kỷ Hâu họ Khương, là con thứ ông Tử Nha. Bởi Võ Vương nhớ công lao Tử Nha nên phong con thứ Tử Nha riêng một

nước Kỷ, còn con trưởng nam Tử Nha nối chức cha ở nước Tề. Ấy là việc sau này, ở đây có sẵn dịp nói luôn. Nước Kỷ thuộc huyện Kịch.

21- Nước Trâu: Phong chức Tử cho họ Tào, con thứ năm ông Lục Chung. Nay thuộc về tỉnh Sơn Đông, huyện Trâu.

22- Nước Tiết: Phong Tiết Hầu, họ Nhậm, dòng giống vua Huỳnh Đế, gọi là Nhậm Trọng Huệ, nay thuộc về tỉnh Sơn Đông, Châu Nghi.

23- Nước Tống: Tấn Công, họ Vi Tử, con trai lớn dòng thứ của vua Đế Ất. Bối Tru Vương vô đạo, Vi Tử ôm thần chủ và đồ tế qua đầu Châu. Bây giờ được phong bậc Công, trị nước Tống. Nay thuộc huyện Hoài Dương.

24- Nước Khởi: Khởi Bá họ Tỉ, dòng giống vua Hạ Võ, vua Võ Vương tìm ra Tỉ Đông Lâu, phong làm Bá trị nước Khởi để hương khói cho vua họ Võ. Nay thuộc về phủ Khai Phong, huyện Ưng Khưu.

25- Nước Trần: Trần Hầu, họ Huy, dòng giống vua Thuần, làng Ác Phủ, có nghề làm đồ gốm cho Võ Vương. Võ Vương truy ra nên gả con lớn là Thái Cơ, phong làm hầu trị tước nước Trần để thờ phượng vua Thuần. Nay gọi là huyện Trần.

26- Nước Kế: Kế Hầu, họ Cơ, dòng giống vua Nghiêu. Nay thuộc về tỉnh Bắc Kinh, phủ Thuận Thiên.

27- Nước Cao Ly: Cao Ly Tử là con cháu ông Cơ Tử. Bối Cơ Tử không chịu đầu Châu, Võ Vương mời ra mắt, Cơ Tử nói đến sách Hồng Phạm một hồi rồi từ giã qua đất Liêu Đông ẩn dật. Võ Vương phong nước này làm nước Cao Ly, Cơ Tử nối dòng làm tước tử tại đó.

Ấy là nói sơ lược hai mươi bảy nước lớn, con bà con với Võ Vương, với dòng họ các vua đời trước, cùng kẻ có công trận, cộng là bảy mươi hai nước, kể sao cho cùng. Ví dụ nước Việt nơi quận Cốc Kê, phong đất Hường nơi Tiều Quốc, đất Phàng phong làm nước Cáp, nước Túc phong làm Đông Bình, phong nước Cáo thành nước Tế Âm, phong nước Đặng nơi đất Vĩnh Xuyên, phong nước Nhung nơi đất Trần Lưu, phong nước Duế nơi đất Phụng Dực,

phong nước Cực làm phụ dung, phong nước Cốc nơi đất Nam Dương, phong nước Mậu nơi đất núi Thái Sơn, phong nước Cát nơi Lương quốc, phong nước Nghiêu làm phụ dung, phong nước Đàm nơi đất Bình Lăng, phong nước Huyệt nơi tỉnh Hà Nam, phong nước Hình nơi Tương quốc, phong nước Giang nơi đất Như Nam, phong nước Ký nơi Bì huyện, phong nước Tử nơi huyện Hàm Hi, phong nước Thơ nơi đất Lư Giang, phong nước Huyền nơi đất Dục Dương, phong nước Tăng nơi đất Lang Nha, phong nước Lộ nơi đất Nghĩa Dương, phong nước Hạnh nơi đất Nhữ Nam, phong nước Anh nơi đất Sở, phong nước Thân nơi đất Nam Dương, phong nước Cung nơi quận Cấp, phong nước Di nơi Thành Dương.

Các nước ấy nói sơ lược mà thôi, nếu đem vào truyện thì sẽ gây khó chịu cho người đọc.

Còn Nam Cung Hoát, Táng Nghi Sanh, Hoảng Yên đều được phong cấp nhỏ hết.

Ngày hôm ấy Võ Vương dọn tiệc đãi Công, Hầu, Bá, Tử, Nam, chúa tôi vui mừng ăn uống.

Võ Vương lại còn xuất của kho thưởng cho các người đó.

Đến khi mãn tiệc, các chư hầu đều lui về nước lo cai trị dân mình.

Có bài thơ rằng:

Võ Vương gây dựng sự nghiệp Châu,
Luận công chia đất đặt chư hầu
Ba vua chớ gọi nơi nền nếp,
Nhờ có rào thưa mới trị lâu

Bấy giờ chỉ có Châu Công Đáng, Triệu Công Thích ở lại triều ca phò Võ Vương trị nước.

Võ Vương nói với Châu Công Đáng:

- Hạo kinh chính giữa thiên hạ quả là khí tượng đế vương. Vậy ngươi đệ với Triệu Công Thích dời đế đô về đó, trầm đẹp lòng nơi đó.

Châu Công Đáng vâng lệnh, truyền chỉ lại, Triệu Công Thích tuân theo dời đô về nơi đó. Nay gọi là tỉnh Hiệp Tây, phủ Tây An,

huyện Hàm Dương.

Võ Vương lại phán:

- Tướng phụ nay đã già, ở triều châu chực mệt lắm, hôm nay trẫm cho cung nữ, ngọc ngà châu báu, búa Việt cờ Mao, được quyền chinh phạt về nước Tề cai trị, hưởng phúc thái bình.

Khương Thái Công tạ ơn lãnh thưởng của Võ Vương rồi lên đường về Tề quốc.

Võ Vương lại truyền quân dọn tiệc thết đãi để tiễn Khương Thái Công về nước.

Khương Thái Công tạ ơn và thưa:

- Tôi được phong cai trị một cõi, ngặt vì nay già nua không châu bệ hạ được, không biết ngày nào vua tôi gặp nhau.

Võ Vương an ủi:

- Bởi tướng phủ già nua lại mệt nhọc theo việc trào, nên trẫm cho về nước đặng dưỡng lão.

Khương Thái Công không biết nói sao đành lủi thủi lên xe về nước.

Ngày kia, Khương Thái Công về đến nước Tề, sức nhớ đến Tống Dị Nhon, người ơn của mình, bởi lâu nay lo việc nước nên không lui tới hỏi thăm được, nay thiên hạ thái bình, Khương Thái Công muốn đền đáp ơn xưa, liền sai quân về Triều Ca thỉnh rước. Nhưng vợ chồng Tống Dị Nhon đã qua đời, chỉ còn con cái nhưng nay đã giàu sang, liền viết thư cho sứ.

Sứ thần đem thư về dâng, Khương Thái Công xem xong buồn bực, sai người đem lễ vật sang biếu con Dị Nhân.

Bấy giờ Khương Thái Công cai trị nước Tề được năm tháng thì thiên hạ nghiêm trang, sau Khương Thái Công sanh được người con trưởng tên Cáp và con thứ.

Về sau Khương Thái Công qua đời, công tử Cáp lên nối ngôi cha.

Võ Vương lại phong con thứ của Thái Công làm Hầu trị nước Kỷ.

Võ Vương cai trị thiên hạ thái bình.

Sau Võ Vương băng hà, con là Thành Vương lên nối ngôi, cũng được Châu Công phò tá thiên hạ thái bình, lạc nghiệp.

HẾT